

Chiêm Tinh Học Nội Môn

Esoteric Astrology

Quyển III trong Bộ
Luận về Bảy Cung

Alice A. Bailey

Lucis Publishing Company

866 United Nations Plaza

Suite 566 – 7

New York N.Y. 10017 – 1888



Trích từ một phát biểu của Chân Sư Tây Tạng **Xuất bản tháng 8 – 1934**

Chỉ cần nói rằng Tôi là một đệ tử Tây Tạng ở một cấp đẳng nào đó, và điều này chỉ mách cho bạn một vài điều, vì tất cả đều là các đệ tử, từ người tìm đạo tầm thường nhất trở lên, và vượt trên chính Đấng Christ nữa. Giống như bao người khác, Tôi đang sinh hoạt trong một thân xác trên các biên giới của Tây Tạng (Tibet), và thi thoảng (theo quan điểm thế tục) Tôi có điều khiển một nhóm đông đảo các Lạt-ma Tây Tạng khi các nhiệm vụ khác của Tôi cho phép. Chính vì sự kiện này mới có dư luận cho rằng Tôi là một tu sĩ của Lạt-ma-viện đặc biệt này. Những ai có cộng tác với Tôi trong công việc của Thánh Đoàn (và mọi đệ tử đích thực đều hợp tác trong công việc này) đều nhận ra Tôi bằng một danh xưng và chức năng khác nữa. A.A.B. biết rõ Tôi là ai và nhận ra Tôi theo hai danh xưng.

Tôi là một huynh đệ của các bạn, kẻ đã đi trên Thánh Đạo lâu hơn một ít so với đạo sinh bậc trung, do đó phải gánh vác các trách nhiệm lớn lao hơn. Tôi là kẻ đã phấn đấu và đấu tranh trên con đường riêng của Tôi để tiến vào lĩnh vực ánh sáng lớn hơn lĩnh vực của người tìm đạo, tức là những ai sẽ đọc được tác phẩm này, do đó Tôi phải hành xử như người truyền ánh sáng bất cứ giá nào. Tôi không phải là người luống tuổi như số tuổi được nói đến trong các huấn sư. Tuy nhiên Tôi không non kém hoặc thiếu kinh nghiệm. Công việc của Tôi là giảng dạy và quảng bá tri thức Minh Triết Muôn Thuở nơi nào mà Tôi có thể tìm được sự đáp ứng, và Tôi đã phụ trách việc này từ nhiều năm qua. Khi có dịp, Tôi cũng tìm cách phụ giúp Đức Thầy M. và Đức Thầy K.H., vì từ

lâu Tôi đã liên kết với các Ngài và công việc của các Ngài. Qua tất cả mọi điều trên, Tôi đã nói nhiều với bạn, đồng thời Tôi cũng không nói với bạn gì cả để làm cho bạn nghe theo Tôi một cách thiếu cân nhắc và tôn sùng một cách thiếu sáng suốt mà người tìm đạo dễ xúc cảm thường có đối với vị Guru (Đạo Sư) và Đức Thầy mà đến giờ y vẫn chưa tiếp xúc được. Người tìm đạo cũng sẽ không có được tiếp xúc mong muốn đó cho đến khi y chuyển hóa sự tôn sùng do xúc cảm, thành việc phụng sự vị tha đối với nhân loại – chớ không phải đối với Đức Thầy.

Các sách mà Tôi viết, được đưa ra mà không đòi hỏi được chấp nhận. Chúng có thể đúng, trung thực hoặc hữu ích, hoặc không có gì cả. Chính bạn phải xác nhận sự xác thực của chúng bằng việc thực hành đúng và bằng việc luyện tập trực giác. Cả Tôi và A. A. B. đều ít quan tâm tới việc các sách đó được chào đón như là các tác phẩm được truyền linh hứng hay là được ai đó nói đến (bằng cách hạ thấp giọng) như là công trình của một trong các Chân Sư. Nếu các sách này trình bày chân lý cách nào mà nó vẫn theo đúng trình tự đã được đưa ra trong các giáo huấn trên thế gian, nếu kiến thức được đưa ra có giúp nâng cao hoài bão (aspiration) và ý-chí-phụng-sự (will-to-serve) từ cõi tình cảm đến cõi trí (cõi hoạt động của các Chân Sư) thì các sách này đã đạt được mục tiêu. Nếu giáo lý được truyền đạt này tạo ra được một đáp ứng nơi thể trí giác ngộ của kẻ phụng sự trên thế gian và mang lại sự lóe sáng cho trực giác của y, thì bấy giờ giáo lý này mới nên được chấp nhận. Bằng không thì thôi. Nếu các lời này đáp ứng được với sự vững tin cuối cùng hay được cho là đúng dưới sự trải nghiệm của Định Luật Tương Ứng (Law of Correspondences), thì bấy giờ chúng mới thực sự là tốt lành.

Còn nếu không được như thế, thì đạo sinh đừng nên chấp nhận những gì đã được nói ra.



NỘI DUNG

Chương	Trang
I. Vòng Hoàng Đạo và Các Cung.....	3
1. Ba Trần Thuyết Cơ bản	4
2. Các Huyền Giai Sáng Tạo	32
3. Vòng Đại Tuần Hoàn	58
II. Bản Thể của Chiêm Tinh Học Huyền Bí	75
Dẫn Nhập	75
1. Các Trung Tâm và Các Tam Giác Lực	78
2. Các Thập Giá và Các Cung Hoàng Đạo	81
3. Các Ảnh Hưởng Tâm Linh của Vòng Hoàng Đạo	90
III. Môn Học về các Tam Giác	407
Dẫn Nhập	407
1. Các Tam Giác Năng Lượng	415
2. Các Tam Giác Lực	441
3. Các Tam Giác và Các Trung Tâm Lực	452
4. Các Kết Luận	477
IV. Các Hành Tinh Thánh Thiện và không Thánh Thiện.....	503
1. Các Trung Tâm, Cung Năng Lượng và Cung Hoàng Đạo	511
2. Các Chủng Tộc, Cung Năng Lượng và Cung Hoàng Đạo	518
3. Các Trung Tâm Hành Tinh và Thái Dương Hệ	528
V. Ba Tinh Tòa (Chòm Sao) chính	537
1. Leo, Capricorn và Pisces	538
2. Các Ảnh hưởng Hành Tinh chính	548
VI. Ba Thập Giá	553
1. Thập Giá của Christ Ẩn Tàng	557
2. Thập Giá của Christ Chịu Khổ Hình	568
3. Thập Giá của Christ Hồi Sinh	575

VII. Cung Năng Lượng, Tinh Tòà và Hành Tinh	579
1. Bản Chất của Ý Chí	580
2. Các Trạng Thái khác nhau của Ý Chí	589
3. Chủ Âm của Bảy Cung	602
4. Năng Lượng vũ trụ và Biến Đổi	609
Phụ Lục	635
Mục Lục	697

CÁC BẢNG LIỆT KÊ (TABULATIONS)

Bảng Liệt Kê I	Trang 34
Bảng Liệt Kê II	Trang 35
Bảng Liệt Kê III	Trang 50
Bảng Liệt Kê IV	Trang 66
Bảng Liệt Kê V	Trang 66
Bảng Liệt Kê VI	Trang 68
Bảng Liệt Kê VII	Trang 68
Bảng Liệt Kê VIII	Trang 86
Bảng Liệt Kê IX	Trang 423
Bảng Liệt Kê X	Trang 590



ĐẠI THỈNH NGUYỆN

Từ điểm Linh Quang trong Thiên Trí
Mong sao ánh sáng tràn ngập trí người
Mong cho Linh Quang giáng xuống Dương Trấn.

Từ điểm Bác Ái trong Thiên Tâm
Xin cho bác ái tràn ngập tâm người.
Mong sao Đấng Christ trở lại Trần Gian.

Từ trung tâm mà Thiên Chí được thấu triệt
Cầu xin Thiên Ý dắt dẫn tiểu chí con người –
Thiên Ý mà Chân Sư biết rõ và phụng hành.

Từ trung tâm mà chúng ta gọi là nhân loại
Mong cho Thiên Cơ, Bác Ái và Linh Quang khởi động
Và mong sao Thiên Cơ phong bế tà môn.

Mong sao Linh Quang, Bác Ái và Quyền Năng phục hồi
Thiên Cơ trên chốn Phàm Trần.



CHƯƠNG I

VÒNG HOÀNG ĐẠO VÀ CÁC CUNG (THE ZODIAC AND THE RAYS)

Những gì mà Tôi phải nói trước tiên về đề tài này đều hoàn toàn có bản chất sơ lược. Tôi ra sức đặt nền móng cho một tiếp cận có phần mới mẻ – một tiếp cận huyền bí hơn nhiều – đối với khoa chiêm tinh học. Một số điều mà Tôi có thể nói có lẽ sẽ được các nhà chiêm tinh thiếu thực tiễn và không được linh hứng xem như là có tính chất cách mạng, hoặc là sai lầm, vì không có thực hoặc không thể chứng minh. Tuy nhiên cho đến nay, khoa chiêm tinh không thực sự tự chứng tỏ cho thế giới tư tưởng và khoa học, bất chấp nhiều thành công có thể chứng minh được một cách rõ ràng. Do đó, Tôi muốn đề nghị tất cả các bạn, tức là những ai đọc và nghiên cứu tiết mục này trong bộ Luận Về Bảy Cung, hãy ghi nhớ các luận giải nói trên và duy trì việc sẵn sàng xem xét các giả thuyết và cố gắng cân nhắc cẩn thận một lý thuyết hoặc ý kiến và phân tích các kết luận qua một thời gian vài năm. Nếu bạn có thể làm như thế, việc khai hoạt trực giác sẽ xảy đến với bạn, nó sẽ diễn dịch chiêm tinh học hiện đại thành một điều có tầm quan trọng thực sự, có ý nghĩa cho thế gian. Chính chiêm tinh học do trực giác sau rốt phải thay thế cái mà hiện giờ được gọi là chiêm tinh học, như thế tạo ra một sự trở về với tri thức của loại khoa học xa xưa, khoa này liên kết các tinh tòa (constellations, chòm sao) với thái dương hệ chúng ta, lôi cuốn sự chú ý đến bản chất của vòng hoàng đạo (vòng tròn lớn gồm 12 chòm sao, mỗi năm mặt trời chúng ta đi khắp các chòm sao đó – ND) và nhân loại được truyền kiến

- 4 thức về các liên hệ qua lại căn bản đang chi phối và kiểm soát thế giới hiện tượng và thế giới bên trong.

1. Ba Giải Trình căn bản (Three basic statements).

1. *Giải trình* thường được đưa ra rằng chiêm tinh học là một khoa học chính xác, nhưng điều đó không đúng chút nào bất chấp nhiều phép tính về toán học. Lạ thay, chiêm tinh học được dựa vào huyền tưởng (illusion) vì bạn cũng biết, vòng hoàng đạo không có gì trừ con đường tưởng tượng của mặt trời xuyên qua các bầu trời (heavens), và điều này dường như theo quan điểm của hành tinh chúng ta thì hoàn toàn không có ý nghĩa. Như đã nói, mặt trời không ở trong bất luận cung hoàng đạo nào. Mặt trời chỉ dường như trở thành như thế khi nó đi qua giữa khối cầu nhỏ bé của chúng ta, tức Địa Cầu, với các chòm sao ở bất cứ thời điểm hay dịp đặc biệt nào.

Vào thời cổ, người ta tin rằng Địa Cầu là trung tâm của thái dương hệ, còn mặt trời và tất cả các hành tinh khác quay chung quanh nó. Đây là tri thức và lập trường công truyền, dù không phải là hiểu biết bí truyền. Sau này, khi các khám phá thêm nữa đem lại nhiều ánh sáng hơn cho thể trí con người, hành tinh chúng ta bị mất vị thế trung tâm, và chân lý ngày càng được nhìn thấy rõ ràng hơn, mặc dầu cho đến nay nhiều điều vẫn cần được khám phá và thậm chí có thể có bản chất cách mạng nữa. Theo một số quan điểm chiêm tinh học, một tiến trình mất vị thế trung tâm (decentralisation) tương tự phải xảy ra và thái dương hệ phải không còn được xem như một điểm mà hoàng đạo quay chung quanh đó hay là mặt trời đi qua đó trong chu kỳ lớn của nó vào khoảng 25.000 năm. Các nhà chiêm tinh học có cái nhìn sáng suốt có thể phủ nhận rằng đây là thái độ được chấp nhận thông thường. Tuy nhiên – với mục đích minh giải và liên quan với quảng đại quần chúng – kẻ vô minh được phép suy đoán và thừa nhận.

5 Đối với lý thuyết liên quan đến vòng hoàng đạo này phần lớn dựa vào cái mà chúng ta gọi là Đại Ảo Tưởng (Great Illusion), Tôi muốn bạn ghi nhớ điều này khi bạn nghiên cứu với Tôi các cách tiếp cận mới hơn về khoa học vĩ đại nhất và cổ nhất trong tất cả các khoa học. Chiêm tinh học là một môn học cần phải được phục hồi lại cái đẹp và chân lý nguyên thủy của nó trước khi thế gian có thể đạt được một viễn cảnh đích thực và chính xác hơn, đồng thời hiểu biết chính xác về Thiên Cơ, như nó đang được thể hiện vào lúc này qua Minh Triết của các Thời Đại.

2. *Giải trình thứ hai* mà Tôi muốn đưa ra đó là chiêm tinh học về mặt bản thể là cách trình bày thuần khiết nhất của chân lý huyền môn trên thế gian vào lúc này, bởi vì nó là khoa học có bàn đến các năng lượng và các lực đang chi phối và cai quản, chúng tác động qua và vào trong toàn thể lĩnh vực không gian và tất cả những gì nằm trong lĩnh vực đó. Khi sự kiện này được hiểu rõ và các cội nguồn của các năng lượng này được quán triệt nhiều hơn và bản chất của trường không gian được hiểu một cách chính xác, lúc đó chúng ta sẽ chứng kiến một chân trời rộng lớn hơn và đồng thời là một chân trời có liên quan chặt chẽ hơn; các mối liên hệ giữa các thực thể cá nhân, hành tinh, thái dương hệ và vũ trụ sẽ được hiểu rõ và lúc bấy giờ chúng ta sẽ bắt đầu sống một cách khoa học. Chính cách sống hợp khoa học này mà mục tiêu trước mắt của khoa chiêm tinh học cần phải mang lại.

Hiện nay, lập trường mà thường nhân tin tưởng vào chiêm tinh học, đó là y chính là một cá nhân có tầm quan trọng (ít nhất đối với chính y), rằng y đang sống trên hành tinh quan trọng đó, tức Địa Cầu (quan trọng đối với nhân loại), và rằng, nhờ môn chiêm tinh học, y có thể tìm ra vận mệnh của mình và biết những gì y nên làm. Khi đưa ra

khuyến cáo này, Tôi không ám chỉ tới một số ít các chiêm tinh gia, những người đang có kiến thức huyền bí học thực sự. Đúng ra những người này chỉ là thiểu số, và chỉ có một nhóm trong số họ là có thực hành vào lúc này. Nhà nghiên cứu hiện đại thích tin rằng mọi năng lượng đang ảnh hưởng / tác động đến y và đang tuôn đổ qua y, vốn phát xuất từ cung (sign) mà mặt trời “đi vào” (“finds” itself) lúc y được sinh ra. Y cũng xem chính mình như được đáp ứng với các lực của các hành tinh khác nhau, khi chúng chi phối các cung hoàng đạo (houses) trong lá số tử vi của y, và y tin rằng các khuynh hướng đời sống và các hoàn cảnh của y được định đoạt như thế. Điều này làm cho y cảm thấy chính mình trở thành một yếu tố có tầm quan trọng độc nhất. Các lý giải hiện đại không nhấn mạnh vào sự quan trọng của cung mệnh (the rising sign, the ascendant) và điều này do bởi sự kiện là cho đến nay ít có người sẵn sàng hành động với tư cách linh hồn; ít có sự xem xét về các năng lượng lúc nào cũng đang tác động vào hành tinh chúng ta từ các chòm sao khác nhau, hoặc là từ nhiều hành tinh “bị che khuất” (“hidden”, ẩn giấu). Về các hành tinh này, Minh Triết Muôn Thuở (Ageless Wisdom) cho biết rằng có vào khoảng bảy mươi (70) hành tinh loại đó trong thái dương hệ chúng ta.

Tôi muốn trao cho các bạn một minh họa chính xác và trung thực hơn. Giờ đây điều này trở thành có thể xảy ra bởi tập thể thức, các liên hệ tập thể và sự toàn vẹn tập thể trở nên nổi bật trong tâm thức nhân loại. Khi điều này xảy ra, thì phạm ngã vốn mang bản sắc riêng, có tính chia rẽ và ích kỷ, sẽ càng lúc càng lùi vào phía sau, còn linh hồn, vốn không chia rẽ, có ý thức tập thể và có tính bao quát, sẽ ngày càng trở nên nổi bật. Do đó, tầm quan trọng trong lá số tử vi cá nhân sẽ dần dần mất đi, minh họa về hành tinh, thái dương hệ và

vũ trụ sẽ ngày càng nổi bật trong ý thức của cá nhân; lúc bấy giờ y sẽ xem chính mình như một phần nguyên vẹn của một tổng thể quan trọng hơn nhiều và tập thể thế giới của y sẽ làm cho y quan tâm còn nhiều hơn là chính y, với tư cách một cá nhân.

Do đó, Tôi sẽ không bàn đến chủ đề chiêm tinh học huyền bí theo quan điểm số tử vi chút nào. Các liên hệ vũ trụ, sự tương tác của năng lượng, bản chất của những gì nằm sau Đại Hảo Huyền, “các Vẻ Ngoài lừa dối của các sự vật theo thực tướng của chúng” và vận mệnh của hành tinh chúng ta, của các giới trong thiên nhiên và của nhân loại với tư cách một tổng thể – những điều này sẽ tạo thành phần chính của chủ điểm chúng ta.

- 7 Đối với Tôi, không có gì là quan trọng dù cho các nhà chiêm tinh học hiện đại chấp nhận hay bác bỏ các ý tưởng đã được trình bày này. Tôi sẽ cố gắng mang lại cho bạn một vài sự thật theo như Thánh Đoàn nhận biết chúng; nếu có thể Tôi sẽ nêu ra các thực tại chưa hiển lộ mà ảo tưởng bên ngoài chỉ là sắc tướng cõi hiện tượng, bị chi phối bởi các tư tưởng của con người qua các thời đại, Tôi sẽ nhấn mạnh sự kiện về *mạch sống* (*livingness*) của các Cội Nguồn mà mọi năng lượng và thần lực đang tác động lên hành tinh chúng ta, tuôn tràn và tỏa ra từ đó. Trước hết, Tôi sẽ cố gắng để chứng minh cho bạn thấy rằng tính thuần nhất lan tỏa khắp nơi (*all-pervading unity*) và rằng sự tổng hợp nằm bên dưới mới là nền tảng của mọi tôn giáo và của tất cả nhiều thần lực được truyền đi; Tôi sẽ tìm cách đưa bạn, với tư cách cá nhân, ra khỏi trung tâm của chặng đường và tâm thức riêng của bạn và – mà không lấy đi của bạn cá tính (*individuality*) và ý thức về cá tính (*self-identity*) – tuy nhiên sẽ chứng minh cho bạn cách nào mà bạn là một phần của một tổng thể lớn hơn mà bạn có

thể trở nên biết được một cách tường tận khi bạn có thể hành động với cương vị linh hồn, nhưng mà ngày nay bạn chỉ biết được, hoặc ít nhất chỉ ghi nhận và cảm thấy thực tại bên trong mà bạn sống, hoạt động và hiện tồn nơi đó.

3. Điều này đưa Tôi đến *giải trình thứ ba*, nó có nền tảng và căn bản đến nỗi Tôi muốn các bạn tạm dừng và xem xét nó, cho dù cho đến nay bạn không hiểu đủ hết các hàm ý của nó. Minh Triết Nghìn Xưa dạy rằng “không gian là một thực thể” (“space is an entity”). Chính là với sự sống của thực thể này và với các thần lực và năng lượng, các xung lực và các nhịp điệu, các chu kỳ và mùa tiết mà chiêm tinh học huyền bí bàn đến. H.P.B. có nói đến điều này trong Giáo Lý Bí Nhiệm. Tôi xin nhắc các bạn rằng có một chìa khóa chiêm tinh học cho Giáo Lý Bí Nhiệm mà chưa thể được đưa ra đầy đủ. Tuy nhiên, Tôi có thể trao cho các bạn một số ẩn ngôn và gọi ra một số đường lối tiếp cận, và các đường lối này, nếu được tiến hành trong tâm thức của các nhà chiêm tinh học giác ngộ, có thể giúp một trong số họ vào một thời đại sau này khám phá ra chìa khóa đó và lúc bấy giờ – giải thích nó cho nhân loại – tiết lộ nguyên lý cơ bản vĩ đại thứ tư của Minh Triết Muôn Thuở mà ba nguyên lý căn bản đã được đưa ra trong lời nói đầu của GLBN.

Không gian là một thực thể và toàn bộ “vòm trời” (như nó được gọi một cách thi vị) là cái bề ngoài hiện tượng (phenomenal appearance) của thực thể đó. Bạn nên để ý rằng Tôi không nói bề ngoài vật chất (material appearance) mà nói bề ngoài hiện tượng. Việc suy đoán về bản chất, lịch sử và tung tích / chân tướng (identity) của thực thể đó là vô dụng và không có giá trị. Ý tưởng mơ hồ nào đó, cung cấp sự giống nhau dù cho khi vượt quá các đặc điểm, có thể trở thành có lợi, nếu bạn cố gắng suy tưởng về gia đình nhân loại, tức giới

thứ tư trong thiên nhiên, dưới hình thức một thực thể, khi tạo thành một đơn vị đơn độc, tự biểu lộ qua biết bao dạng thức biến cải của con người. Với tư cách một cá nhân, bạn là một phần nguyên vẹn của nhân loại, tuy thế bạn sống cuộc sống riêng của chính bạn, bạn phản ứng lại với các ấn tượng của chính bạn, bạn đáp ứng với các ảnh hưởng và các tác động bên ngoài, và đến lượt bạn, bạn phóng xuất ra các ảnh hưởng, đưa ra một hình thức phóng phát cá tính nào đó và lộ ra một hoặc nhiều đặc tính nào đó. Bằng cách ấy và ở một phạm vi nào đó, bạn tạo ảnh hưởng lên chung quanh bạn và những người mà bạn tiếp xúc. Tuy nhiên, suốt thời gian đó bạn vẫn là một phần của một thực thể hiện tượng (phenomenal entity) mà chúng ta gán cho tên gọi là *nhân loại*. Bây giờ, nói rộng ý tưởng này đến một thực thể hiện tượng vĩ đại hơn, tức là một thái dương hệ. Chính thực thể này là một phần nguyên vẹn của một Sự Sống còn vĩ đại hơn đang tự biểu lộ qua bảy thái dương hệ, mà thái dương hệ của chúng ta là một. Giá mà bạn có thể hiểu được ý tưởng này, một minh họa mơ hồ về một chân lý vĩ đại đang nằm dưới chân lý huyền bí sẽ xuất hiện trong tâm thức của bạn. Chính sự sống và ảnh hưởng, các bức xạ (radiations) và các phóng phát (emanations) của thực thể này, và ảnh hưởng hợp nhất của chúng trên sự sống hành tinh chúng ta, các giới trong thiên nhiên và các nền văn minh đang khai mở của nhân loại, mà chúng ta sẽ phải xem xét một cách vắn tắt.

- Đề tài quá rộng lớn đến nỗi Tôi đã đối mặt với khó khăn của phương pháp hữu hiệu nhất để nhờ đó mà vận dụng nó.
- 9 Tôi lựa chọn sự ngắn gọn, việc giải trình chính xác các sự kiện (các sự kiện đối với những ai trong chúng ta đang hoạt động ở khía cạnh nội môn của sự sống, nhưng chúng phải hữu lý chỉ ở các giả thuyết đối với bạn) đồng thời tránh đi vào chi

tiết và bàn thảo tỉ mỉ. Chúng ta sẽ cố gắng hoạt động từ cái phổ quát đến cái đặc thù, và từ khái quát đến cụ thể, nhưng trọng điểm của chúng ta sẽ luôn luôn ở trên cái phổ quát và khái quát, chứ không dựa vào cái đặc thù và cụ thể. Nó sẽ dựa vào những ai trong các bạn vốn là các nhà nghiên cứu chiêm tinh học để áp dụng đúng chân lý cho cái đặc thù. Chắc chắn là về điều này, chiêm tinh học hiện đại đã đi lạc đường. Nó đã đảo ngược phương pháp chân thực và đúng đắn và đã nhấn mạnh vào cái đặc thù và riêng biệt; dựa vào lá số cá nhân và mệnh số cá biệt, và đã không nhấn mạnh vào các năng lượng vĩ đại và Cội Nguồn các năng lượng đó. Các cội nguồn này đều chịu trách nhiệm tối hậu cho sự biểu lộ của cái đặc thù. Lập trường và cách trình bày chân lý này phải được thay đổi.

Do đó, trong chiêm tinh học huyền bí, chúng ta bàn đến Sự Sống và Các Sự Sống đang làm linh hoạt (inform) “các điểm ánh sáng” bên trong Sự Sống vũ trụ (universal Life). Các tinh tòn, các thái dương hệ, các hành tinh, các giới trong thiên nhiên và con người tiểu vi (microscopic man) hầu như là kết quả của hoạt động và sự biểu lộ năng lượng của một số Đấng Cao Cả (Lives) mà chu kỳ biểu lộ và các mục tiêu bao la của các Ngài nằm ngoài sự hiểu biết của các thể trí giác ngộ và tiến hóa nhất trên hành tinh chúng ta.

Điểm kế tiếp mà mỗi người trong các bạn cần hiểu rõ đó là sự kiện dĩ thái của không gian chính là lĩnh vực mà trong và qua đó các năng lượng từ nhiều Cội Nguồn xuất phát đang nắm giữ/ vận dụng (Play). Vì lẽ đó chúng ta chỉ đề cập tới thể dĩ thái của hành tinh, của thái dương hệ và của bảy thái dương hệ mà trong đó thái dương hệ của chúng ta là một, cũng như bàn đến thể dĩ thái rộng lớn hơn của vũ trụ mà chúng ta đang nằm trong đó. Ở đây Tôi sử dụng từ ngữ

“located” (“nằm”, “có vị trí”...) một cách có cân nhắc và vì
 10 các suy đoán mà thuật ngữ đó dẫn đến. Lĩnh vực rộng lớn
 này, cũng như các lĩnh vực nhỏ hơn và có giới hạn hơn, cung
 cấp môi trường truyền chuyển (medium of transmission) cho
 tất cả các năng lượng đang tác động trên và qua thái dương
 hệ chúng ta, các bầu hành tinh chúng ta và mọi hình thức, sự
 sống trên các bầu này. Nó tạo thành một lĩnh vực hoạt động
 liên tục trong một chuyển động liên miên không dứt – một
 môi trường vĩnh cửu cho việc trao đổi và truyền chuyển năng
 lượng.

Liên quan với việc này, và để hiểu chính xác hơn, sẽ là
 hữu ích khi nghiên cứu con người cá biệt; theo cách này,
 chúng ta đi đến một hiểu biết mơ hồ về chân lý căn bản nằm
 bên dưới. Đạo sinh đừng bao giờ quên Định Luật Tương
 Đồng như là một tác nhân giải thích. Huyền bí học dạy rằng
 (và khoa học hiện đại đang nhanh chóng đi đến cùng kết
 luận) đang ẩn dưới xác thân và hệ thống thần kinh phức tạp
 và bao quát của nó, là một thể sinh lực hay thể dĩ thái vốn là
 đối phần và là hình hài đích thực của trạng thái hữu hình bên
 ngoài của cõi hiện tượng. Đó cũng là môi trường/ phương
 tiện (medium) chuyển thần lực đến tất cả các phần của thân
 thể con người và là tác nhân thừa hành của sự sống nội tại và
 tâm thức. Nó qui định và chi phối thể xác, vì chính nó là nơi
 lưu trữ và nơi truyền chuyển năng lượng từ các trạng thái
 bên trong khác nhau của con người và cũng từ môi trường
 mà trong đó con người (cả con người bên trong lẫn con người
 bên ngoài) đều có được sở trường.

Ở đây cần thêm vào hai điểm. Thứ nhất: thể dĩ thái cá
 nhân không phải là một hiện thể (vận thể, vehicle) cô lập và
 riêng biệt của con người, mà, theo một ý nghĩa đặc thù, đó là
 một phần toàn vẹn của thể dĩ thái của thực thể mà chúng ta

gọi là gia đình nhân loại; giới này trong thiên nhiên, qua thể dĩ thái của giới, là một phần nguyên vẹn của thể dĩ thái hành tinh; thể dĩ thái hành tinh không bị tách ra khỏi các thể dĩ thái của các hành tinh khác, mà tất cả chúng toàn bộ, đều theo cùng với thể dĩ thái của mặt trời, tạo thành thể dĩ thái của thái dương hệ. Thể dĩ thái của thái dương hệ lại có liên quan với các thể dĩ thái của sáu thái dương hệ mà, cùng với thái dương hệ chúng ta, hợp thành đơn vị/ cụm (unity) vũ trụ, đồng thời các năng lượng và thần lực từ một số tinh tủa vĩ đại tuôn đổ vào các cụm vũ trụ này. Trường không gian (field of space) có bản chất là dĩ thái và thể sinh lực của nó được làm bằng toàn bộ các thể dĩ thái của tất cả các chòm sao, các thái dương hệ và các hành tinh nằm trong đó suốt toàn bộ lưới vũ trụ hoàng kim (cosmic golden web) này có một sự lưu chuyển không thay đổi của các năng lượng và lực, và điều này tạo thành nền tảng khoa học của các thuyết về chiêm tinh học. Giống như các mãnh lực của hành tinh và của con người tâm linh bên trong (nêu ra chỉ một trong số nhiều yếu tố) đang tuôn đổ qua thể dĩ thái của con người cá biệt trên cõi trần và chi phối sự biểu lộ bên ngoài, các hoạt động và các tính chất của y, cũng thế, các mãnh lực khác nhau của vũ trụ đang tuôn đổ qua mọi phần của thể dĩ thái của thực thể đó mà chúng ta gọi là *không gian*, đồng thời chi phối và định đoạt biểu hiện bên ngoài, các hoạt động và các tính chất của mọi hình hài nằm bên trong phạm vi vũ trụ.

Điểm thứ hai mà Tôi muốn nêu ra là bên trong thể dĩ thái con người có bảy trung tâm lực chính vốn là một kiểu của các tác lực phân phối và các bộ pin điện, cung cấp mãnh lực năng động và năng lượng định tính (qualitative energy) cho con người; chúng tạo ra các hiệu ứng rõ rệt lên biểu lộ vật chất bên ngoài của y. Qua hoạt động thường xuyên của

chúng, đặc tính của y xuất hiện, các khuynh hướng về cung của y bắt đầu lộ ra và trình độ tiến hóa của y được minh định rõ rệt.

“Việc kiểm soát sắc tướng qua bộ bảy năng lượng” (như được lý giải trong Cổ Luận) là một qui luật không thể thay đổi trong việc cai quản bên trong của vũ trụ chúng ta và của thái dương hệ đặc biệt của chúng ta, cũng như trong trường hợp của con người cá biệt. Thí dụ, trong thái dương hệ chúng ta có bảy hành tinh thánh thiện tương ứng với bảy trung tâm lực cá nhân trong con người, bảy thái dương hệ trong đó thái dương hệ chúng ta là một, và đến phiên chúng đó là bảy trung tâm năng lượng của Đấng Cao Cả mà trong các sách khác của Tôi, Tôi có nói đến là Đấng Bất Khả Tư Nghị (tức là Vũ Trụ Thượng Đế, xem LVLCK, 1052).

Nhiều điều đã được đưa ra trong các sách huyền linh học mà nhà chiêm tinh học bậc trung vẫn không biết được một cách tường tận về các sách này. Điều thiết yếu là y cần học cách suy tư theo các Tổng Thể rộng lớn và đề cập sâu sắc hơn tới Các Cội Nguồn xuất phát và với các Nguyên Nhân bền bỉ vĩnh cửu hơn là với các hiệu quả của các Cội Nguồn này vào sự sáng tạo nhất thời đó, tức là một con người và sự hiện hữu tạm thời của y trên một hành tinh kém quan trọng nhất. Khi y tìm cách làm điều này, y sẽ khám phá cho chính y các cung hoàng đạo (signs) của thiên tính cốt yếu của con người – một thiên tính vốn phải được tìm thấy trong việc hiểu thấu vô hạn tâm thức của con người khi được giác ngộ bằng ánh sáng của linh hồn và với năng lực của y để phóng ý tưởng của mình vào tâm thức của các Đấng đa năng (manifold Lives) mà “các hoạt động truyền sinh lực” của các Ngài, y phải bắt buộc chia sẻ bởi vì số năng lượng bé nhỏ của y là một phần nguyên vẹn của năng lượng các Ngài.

Có một trạng thái năng lượng mà nhà chiêm tinh học hiện đại rất ít để tâm đến, tuy thế nó lại vô cùng quan trọng. Đây là năng lượng phát ra hay là xạ ra từ chính Địa Cầu. Linh hoạt như tất cả mọi con người đang sống trên bề mặt của Địa Cầu và do đó được phóng vào thể dĩ thái của hành tinh (vì lý do là “con người đứng thẳng”) thân thể con người lúc nào cũng ngập trong các phóng xuất và các phát xạ của Địa Cầu chúng ta và trong tính chất toàn vẹn của Hành Tinh Thượng Đế chúng ta khi Ngài phát ra và truyền năng lượng bên trong vùng chung quanh hành tinh của Ngài. Các nhà chiêm tinh học luôn luôn nhấn mạnh vào các ảnh hưởng và các năng lượng đang đi đến khi chúng đập mạnh vào (beat upon) và tác động qua hành tinh nhỏ bé của chúng ta, nhưng các chiêm tinh gia đã bỏ quên không xem xét thích đáng các tính chất và
 13 các lực phát ra vốn là sự đóng góp của thể dĩ thái của Địa Cầu chúng ta vào tổng thể lớn hơn. Chúng ta sẽ xem xét điều này sau, nhưng Tôi cảm thấy cần kêu gọi sự chú ý của các bạn vào lúc này.

Một điểm khác cần lưu ý nơi đây đó là ảnh hưởng của mặt trăng có bản chất thuần là biểu tượng, thực ra và đơn thuần chỉ là kết quả của tư tưởng và giáo huấn xưa (được đưa xuống cho chúng ta từ thời Lemuria) và không được căn cứ vào bất cứ sự phát xạ (radiation) hoặc ảnh hưởng đích thực nào. Vào các thời xa xôi đó, gần như xảy ra trước thời Lemuria và tạo nên trong thời Lemuria chỉ là một truyền thuyết cổ, mặt trăng xuất hiện để trở thành một thực thể linh hoạt sống động. Nhưng Tôi xin nhắc bạn hãy ghi nhớ chắc chắn rằng ngày nay mặt trăng không có gì khác hơn là một hình hài chết (dead form). Nó không có một phóng phát nào (no emanation) và không có một bức xạ nào (no radiation) thuộc bất kỳ loại nào, do đó không có ảnh hưởng thuộc loại

nào hết. Theo quan điểm của thức giả huyền linh học, mặt trăng chỉ là một chướng ngại vật trong không gian – một hình hài không còn thích hợp mà một ngày nào đó phải biến mất. Trong chiêm tinh học huyền bí, ảnh hưởng của mặt trăng được ghi nhận dưới hình thức một ảnh hưởng của tư tưởng và như kết quả của một hình tư tưởng mạnh mẽ và cổ xưa nhất; tuy nhiên mặt trăng không có tính chất nào của chính nó và không thể truyền qua cho Địa Cầu thứ gì cả. Tôi xin lặp lại: mặt trăng là một hình hài chết; nó không có một phóng phát nào cả. Đó là lý do giải thích tại sao mặt trăng được nói đến trong giáo lý cổ xưa như là “đang che phủ hoặc là hành tinh Vulcan, hoặc là hành tinh Uranus”. Ấn độ hoặc suy đoán này luôn luôn nằm ở chỗ này và các chiêm tinh gia sẽ thành công khi làm thí nghiệm với gọi ý đó mà Tôi đã đưa ra về mặt trăng và (thay vì hành động với mặt trăng) *hãy để họ hoạt động với Vulcan* khi liên quan đến người kém tiến hóa hay người bình thường và hoạt động với Uranus khi xét đến người phát triển cao. Họ sẽ rút ra được một vài kết quả lý thú và có tính thuyết phục.

Các đạo sinh cũng sẽ thành công khi nhớ rằng mười hai chòm sao đang tạo ra hoàng đạo đặc biệt của chúng ta chính là các nơi nhận nhiều luồng năng lượng đến với chúng từ nhiều cội nguồn. Chúng hòa lẫn và pha trộn với năng lượng của bất luận chòm sao đặc biệt nào và – chuyển hóa và “thanh luyện về mặt huyền linh” – sau rốt tìm ra con đường của chúng đi vào thái dương hệ chúng ta.

Ở điểm này, Tôi muốn kêu gọi các bạn chú ý tới một số chú giải mà Tôi đã đưa ra trong bộ Luận Về Lửa Càn Khôn, chúng thật là thích hợp và hữu ích. Tôi xin lược giải như sau:

“Chiêm tinh học có liên quan với hiệu quả được tạo ra trong vật chất của các thể thấp (sheaths, lớp vỏ) bởi các ảnh

hưởng, các rung động v.v... của các hành tinh khác nhau. Về mặt huyền bí đây là các ảnh hưởng của các trung tâm thái dương. Các lực này phát ra từ các trung tâm thái dương, tác động trên các trung tâm hành tinh... Điều này được ẩn giấu trong karma của Hành Tinh Thượng Đế (Heavenly Man). Khi chiêm tinh học huyền bí đích thực xuất hiện, nhiều điều nữa liên quan đến khoa học này sẽ được đưa ra. Các nhà nghiên cứu chiêm tinh học ngày nay chỉ đang học về ABC của môn học kỳ diệu này và đang bận tâm đến các bờ lề bên ngoài (exoteric fringes) của bức màn vĩ đại đó nó đã khôn khéo giăng qua kho tàng tri thức của hành tinh”.

(*Luận Về Lửa Càn Khôn*, trang 1051).

Sau đây là một danh sách – không hoàn chỉnh nhưng cũng đầy đủ cho các mục tiêu của chúng ta – trong số các ảnh hưởng chính, các ảnh hưởng này đang tìm kiếm con đường của chúng từ Các Cội Nguồn xa xăm, đi vào sự sống hành tinh chúng ta và tạo ra các hiệu quả nhất định lên trên con người cá biệt và nhân loại nói chung.

- I {
 - 1. Tinh tòa Đại Hùng (Great Bear, Gấu Lớn).
 - 2. Thất Tử Muội (Seven Sisters) của tinh tòa Pleiades.
 - 3. Sirius, the Dog Star (Sao Thiên Cẩu).
- II {
 - 1. Bảy thái dương hệ mà thái dương hệ chúng ta là một
 - 2. Bảy hành tinh thánh thiện trong đó hành tinh chúng ta *không phải* là một.
 - 3. Năm hành tinh không thánh thiện hay các hành tinh “ẩn tàng”.
- 15 III {
 - 1. Bảy trung tâm hành tinh.
 - 2. Bảy trung tâm lực trong thể dĩ thái con người.
- IV {
 - 1. Mười hai chòm sao của hoàng đạo.

Như vậy, chúng ta có chín năng lượng có ảnh hưởng mạnh. Đây là một sơ đồ chính yếu, nhưng nên nhớ rằng có các tác động khác tương đối có ít ý nghĩa.

Cần thêm các luồng năng lượng khác vào các dòng năng lượng này, chúng có tác động rõ rệt và ảnh hưởng lên sự sống hành tinh chúng ta, như là các dòng năng lượng đến từ đại tinh tú Betelgeuse, hoặc là từ Antares và các mặt trời vĩ đại khác, cũng như các thái dương hệ vốn có liên kết với các chòm sao của hoàng đạo và thần lực của chúng đến chúng ta qua các chòm sao này chứ không đến trực tiếp.

Bên cạnh các ảnh hưởng này, cần nên nhớ rằng về mặt chuyên môn, chúng ta cũng cần thêm vào ảnh hưởng bức xạ trực tiếp đến với chúng ta từ hành tinh mà chúng ta sống, tức Địa Cầu. Lúc bấy giờ, và chỉ lúc bấy giờ, bạn có thể có một phân tích và hình ảnh tạm đầy đủ về các năng lượng mà thể dĩ thái của con người (đang chi phối xác thân vốn nổi bật về tính chất máy móc và tiêu cực trong các phản ứng của nó) phải và nhất định là bao giờ cũng đáp ứng. Hiểu biết về sự đáp ứng đó và kiểm chế sáng suốt và một cách hiểu biết về các phản ứng của cá nhân là điều tối cần cho con người, nhưng chỉ có thể xảy ra ở một trình độ phát triển tương đối tiến bộ và khi con người tiến gần Thánh Đạo (hiểu về mặt chuyên môn). Trước tiên, con người học cách kiểm chế các phản ứng của mình đối với các hành tinh khi chúng chi phối và điều khiển các sự việc thuộc phạm ngã của y từ các “trạm” (“stations”) khác nhau của chúng trong mười hai cung (houses) của lá số tử vi của con người. Điều này được thi hành theo hai cách:

- 16 *Thứ nhất:* Bằng cách có được lá số tử vi giải đoán đúng và kế đó chọn các giai đoạn để xác định những gì cần làm để vô hiệu hóa (negate) các ảnh hưởng của hành tinh ở nơi nào

xét thấy thích hợp để kiểm chế các phản ứng của phàm ngã. Điều này phải được làm bằng cách áp dụng sức mạnh của tư tưởng. Việc này đòi hỏi sự tin tưởng hoàn toàn vào việc tìm hiểu và lý giải của các nhà chiêm tinh học và việc biết thật đúng lúc sinh ra. Người ta thắc mắc không biết là các tình trạng về thời điểm chính xác này và nhà chiêm tinh hoàn toàn minh triết, cho đến nay có hay không.

Thứ hai: Bằng cách đảm nhiệm sáng suốt lập trường của Nhà Quan Sát tâm linh, và bằng cách vun trồng năng lực đáp ứng với Linh Hồn. Kế đó, từ quan điểm của Linh Hồn đó, con người phải học cách kiểm soát hoàn cảnh và các phản ứng kèm theo của phàm ngã.

Các thái độ và các lập trường sau đây mà nhà chiêm tinh huyền bí chọn lựa nên được lưu ý:

1. Đó là các ảnh hưởng *hành tinh* cho thấy khuynh hướng của các hoàn cảnh sống bên ngoài. Đối với người thường và người kém tiến hóa, khi được lý giải đúng, các ảnh hưởng đó có thể và chắc chắn báo hiệu số phận và định mệnh của phàm ngã; các ảnh hưởng đó nhất định chi phối và hoàn toàn kiểm soát người nào vốn không có kinh nghiệm rõ rệt về linh hồn. Thời điểm mà một người bắt đầu biết được về linh hồn của chính mình và đang nỗ lực để kiểm soát “con đường trong sự sống” của chính mình, thì ảnh hưởng của các hành tinh, tự nó, yếu đi một cách rõ rệt và ngày càng kém hẳn; biểu đồ phàm ngã của y dường như không đi đến kết quả cụ thể nào (inconclusive) và thường không còn chính xác chút nào (most inaccurate). Chính thần lực đang tuôn chảy qua các hành tinh chứ không phải lực *của* chính các hành tinh lúc đó mới chi phối và kiểm soát. Lúc bấy giờ con người mới bắt đầu dễ tiếp nhận các năng lượng cao siêu và tinh anh hơn của thái dương hệ và của mười hai tinh tòà đang chi phối.

2. Chính là *cung Thái Dương (Sun sign)*, như người ta thường gọi, chỉ ra / báo hiệu (indicate) bản chất của con người, về vật chất, trí tuệ và tâm linh. Nó nắm giữ cái bí ẩn của cung phạm ngã và của sự đáp ứng của con người, hoặc là thiếu sự đáp ứng đối với Linh Hồn, tức con người thực sự (real man, chân nhân). Nó cũng chỉ ra sự hội nhập đã đạt được và mức độ khai mở hiện tại của các tính chất linh hồn, của thiết bị đang có hiện nay, của tính chất sự sống hiện tại và của các mối liên hệ tập thể có thể có tức khắc. Theo quan điểm của Minh Triết Nghìn Đồi, nó không chỉ ra gì cả. Đây là một đảo lộn của lập trường chiêm tinh học thông thường. Lý do mà Tôi đưa ra ấy là nhân loại đã đủ tiến hóa để cho chiêm tinh học của linh hồn sẽ sớm trở nên thích hợp; theo nhiều quan điểm, nó tạo nên một đảo ngược so với biện pháp thông thường. Điều này vừa khôn ngoan vừa cần thiết và cũng không thể tránh được. Sau rốt, các nhà chiêm tinh sẽ được chia thành hai hạng: chiêm tinh gia ngoại môn sẽ bận tâm đến lá số tử vi của phạm ngã, và chiêm tinh gia nội môn, là những người sẽ quan tâm đến các mục tiêu của linh hồn.

3. *Cung mệnh (rising sign)* chỉ ra các năng lực cao xa hơn, cùng với mục tiêu tinh thần và mục đích của việc lâm phạm liên đó và của các lần lâm phạm kế tiếp sát nách. Chính cung này có liên quan với sự phấn đấu của con người tâm linh “để xúc tiến” (“to carry on”) từ mức độ đã đạt được để cho khi mà năng lượng sự sống bị nhất thời cạn kiệt và “cái chết của phạm ngã” xảy ra, con người tìm thấy chính mình “gần hơn với trung tâm của sự sống của mình, gần hơn với trung tâm của nhóm mình và tiến gần tới trung tâm của sự sống thiêng liêng”, như Minh Triết Muôn Thuở diễn tả. Câu nói đặc biệt này “cái chết của phạm ngã” có hai hàm ý rõ rệt:

a/ Nó có thể có nghĩa là cái chết của thể xác, tất nhiên nó được theo sau bằng hai giai đoạn của cái chết của thể tình
 18 cảm và sự tan biến tiếp theo sau của hình tướng nhất thời và luôn luôn thay đổi mà phần phải đóng góp (quota, chỉ tiêu) của năng lượng trí tuệ đã đảm đương trong lúc lâm phạm.

b/ “Cái chết bên trong và thần bí của phạm ngã”. Đây là một câu nói cho thấy sự chuyển đổi của sự tập trung đối với sự phân phối năng lượng từ phạm ngã (một trung tâm lực xác định) đối với linh hồn (một trung tâm lực xác định khác).

Tôi hiểu rằng các quan niệm này đều không phù hợp với các nguyên lý cơ bản của chiêm tinh học thông thường. Tuy nhiên chiêm tinh học sẽ không phí thời gian nếu nó thực nghiệm với các ý tưởng này trong một thời gian. Các chiêm tinh gia có thể tìm ra một số vấn đề lý thú nhất và lôi cuốn nhất và có lẽ đạt đến một độ chính xác mà ngày nay chưa ai biết được. Có thể là hữu ích nếu Tôi quảng diễn thêm đôi chút về điểm này:

Về cung thái dương, cung mệnh và ảnh hưởng của hình tư tưởng liên quan với mặt trăng, lập trường của chiêm tinh học huyền bí như sau:

1. *Cung thái dương*. Cung này báo hiệu vấn đề/ khó khăn (problem) hiện tại của con người; nó thiết lập nhịp độ phát triển hay là nhịp sinh hoạt của sự sống phạm ngã của con người; nó được liên kết với đặc tính, tính tình và các khuynh hướng sự sống vốn đang tìm cách biểu lộ trong lần luân hồi đặc biệt này, và nó làm liên tưởng đến khía cạnh hoạt động của con người bẩm sinh. Về mặt căn bản, các mãnh lực được tìm thấy nơi đây đều biểu lộ cho đường lối ít đối kháng nhất.

2. *Cung mệnh* (ascendant or rising sign) chỉ ra sự sống có dự kiến hay là mục tiêu trước mắt của linh hồn cho lần luân hồi này. Nó nắm giữ cái bí ẩn của *tuong lai* và đưa ra thần lực

19 mà, khi được vận hành đúng, sẽ đưa con người tới thành công. Nó trình bày khía cạnh hài hòa (sattvic or harmony aspect) của sự sống và có thể tạo ra mối liên hệ đúng giữa linh hồn với phàm ngã trong bất luận một cuộc luân hồi nào. Như thế, nó vạch ra phương hướng đưa đến việc thừa nhận mãnh lực của linh hồn.

3. *Mặt trăng*. Loại thần lực này (đến từ một số hành tinh chứ không đến từ mặt trăng) báo hiệu rằng lực đó thuộc về quá khứ (past). Do đó, nó tổng kết giới hạn và các bất lợi hiện tại. Nó chi phối xác thân và cho thấy nơi mà nhà tù của linh hồn phải được tìm ra.

Diễn đạt kế tiếp mà Tôi muốn trình bày, và thông thường nó xuất phát từ bên trên, đó là các năng lượng của hoàng đạo, của thái dương hệ và của hành tinh, tác động hoặc là dưới hình thức các lực gây cản trở, hoặc là dưới hình thức lực kích động tùy theo loại vận thể hay thể mà chúng tác động vào; bản chất của các vận thể (vehicles) này và năng lực của chúng để thu hút, để đáp ứng, để loại bỏ, để tiếp nhận và để chuyển hóa đều hoàn toàn tùy thuộc vào mức tiến hóa đã đạt được và cũng tùy thuộc vào tình hình chung của hành tinh và tâm lý đang có trong gia đình nhân loại ở bất cứ thời kỳ đã chọn nào. Một trường hợp của tình hình sau, ngày nay có thể nhìn thấy trên thế giới, nơi mà các lực đang khuấy động với một mức độ hầu như dữ dội và có phần mới mẻ, và nhịp độ trên sự sống hành tinh chúng ta đang khơi dậy một đáp ứng được làm mạnh thêm rất nhiều từ các tư tưởng gia trên thế giới, nhờ thế kích thích họ đến cố gắng nhiệt thành theo các đường lối ý thức hệ, và đồng thời bị lôi kéo từ quần chúng và người kém tiến hóa không có gì khác ngoài sự sợ hãi, một số phận đáng thương, sự suy yếu vật chất lan rộng và nhiều phản ứng không mong muốn từ bản chất hình hài.

Một hiểu biết về các ảnh hưởng gây cản trở hoặc kích thích này có thể dễ dàng hiểu được bởi người nào có thể hiểu được bản chất của các hoạt động của hành tinh Saturn (Thổ Tinh). Đây là hành tinh hiện chi phối trước tiên mức tiến hóa nơi mà
 20 sự chọn lựa chắc chắn xảy ra, nơi mà sự bác bỏ cơ hội hoặc chấp nhận cơ hội đó có thể được đảm đương một cách sáng suốt, và việc gánh vác trách nhiệm cá nhân trở nên một sự kiện được nhận biết trong một kiếp sống có hoạch định và có nền nếp. Điểm này trong diễn trình tiến hóa nhân loại được nói đến trong Cổ Luận bằng các câu tượng trưng sau đây:

“Ở giữa các mãnh lực xoay tít, tôi chịu đựng mơ hồ. Tôi không biết chúng, vì trong tất cả quá khứ của tôi, chúng đã cuốn tôi lên và xuống vùng đất trong đó tôi đã hoạt động, chóa mắt và không hay biết. Từ nơi này đến nơi khác, và điểm này đến điểm khác, chúng đẩy tôi lên và xuống vùng đất đó và không dừng lại nơi nào cả.

Hiện giờ tôi biết chúng và nơi đây tôi dừng lại, và sẽ không hành động cho tới khi tôi biết được Định Luật đang chi phối mọi hoạt động lên và xuống vùng đất đó. Tôi có thể quay vòng và xoay mặt theo nhiều hướng khác nhau; tôi đối mặt với một số chân trời rộng lớn và tuy vậy ngày nay tôi trụ lại.

Tôi sẽ định cách đi cho chính tôi. Kế đó tôi sẽ tiến tới. Tôi sẽ không đi lên và xuống vùng đất đó, cũng không quay lại không gian. Nhưng tôi sẽ tiến lên”.

Có một ý tưởng cách mạng khác mà khoa chiêm tinh học huyền bí đem lại cho nó khía cạnh hiện đại và ngoại môn: Trong các chu kỳ lớn hơn của nhiều lần luân hồi của con người, y – như được biết rõ – vượt qua vòng hoàng đạo từ Pisces (Cung Song Ngư) tới Aries (Cung Dương Cừu), như thế đi lùi xuyên qua các cung khi con người đi theo đường quét hay con đường đi ngược (retrogression) của Thái Dương. Cách diễn đạt này luôn luôn làm Tôi bận tâm, nhưng

sự đi ngược bề ngoài, được dựa trên tuế sai của phân điểm (precession of the equinoxes) là một phần nguyên vẹn của Đại Hảo Huyền. Thời điểm mà một người bắt đầu nhô ra khỏi hảo huyền đó, và không còn lệ thuộc vào huyền cảm và vào ảnh hưởng của ảo lực thế gian, thời điểm mà chuyển động của Bánh Xe Sự Sống vĩ đại bị đảo lộn và lúc đó con người bắt đầu (một cách từ tốn và cần mẫn) hoạt động theo hướng đối nghịch. Lúc bấy giờ y vượt qua các cung từ Aries tới Pisces. Y bắt đầu một cách nhần nại và sáng suốt để hoạt động với tư cách một linh hồn đấu tranh hướng về ánh sáng cho đến khi cuối cùng y xuất hiện ở đoạn cuối của Con Đường ở Cung Pisces như một Kẻ Chiến Thắng của thế gian và một Vị Cứu Thế (World Saviour). Lúc bấy giờ y biết được ý nghĩa của sự chiến thắng cái chết vì y đã vượt qua và khắc phục được dục vọng.

Sự đảo ngược của con đường mà một người đang đi xuyên qua các cung của hoàng đạo sẽ cần đến một sự hiệu chỉnh về phương pháp mà các chiêm tinh gia dùng đến khi họ chấm lá số tử vi của những người tìm đạo già dặn hơn, của các đệ tử và các điểm đạo đồ.

Do đó, tùy theo mức tiến hóa của một cá nhân trên Thánh Đạo hay là (nói cách khác) vị trí của cá nhân trên bánh xe sự sống, chiêm tinh gia thực tiễn sẽ sắp đặt cách lý giải lá số. Điều đó sẽ cần đến công lao và ý tưởng của chiêm tinh gia có trực giác, tùy thuộc vào sự tiếp xúc của linh hồn và nhiều suy tư, để xác định các tiến trình của việc lý giải chiêm tinh học cho những người vốn là các linh hồn tích cực và linh hoạt ở giai đoạn này hoặc giai đoạn khác, trong các giai đoạn cuối cùng trên Thánh Đạo. Việc chấm lá số của người bậc trung hoặc người kém phát triển không xảy ra khó khăn nào như thế cả.

Có thể thêm rằng các cung của hoàng đạo đều có liên quan trước tiên với biểu lộ sự sống của Heavenly Man (đối với hành tinh chúng ta) và do đó liên quan với vận số (destiny) và sự sống của Hành Tinh Thượng Đế (planetary Logos). Các cung hoàng đạo cũng liên quan đến Thiên Nhân vĩ đại (the great man of the heavens) tức Solar Logos (Thái Dương Thượng Đế). Trong thí dụ cuối này, Tôi nói tới ảnh hưởng của chúng khi ảnh hưởng đó tự biểu hiện ra trong thái dương hệ dưới hình thức tổng thể và có ít nhà chiêm tinh học hiện nay thích hợp để bàn về ảnh hưởng (effect, tác dụng; ấn tượng) này. Tôi muốn nhắc nhở các bạn rằng đối với các *Đấng Cao Cả* (*lives*, các sự sống) đang làm linh hoạt (inform) 22 các tinh tòà vĩ đại này và bức xạ của các Ngài (whose radiation) – năng động và có sức thu hút – đi đến Địa Cầu chúng ta, ảnh hưởng này là thứ yếu và không được để ý. Ảnh hưởng ban đầu mà chúng có là trên Hành Tinh Thượng Đế chúng ta và ảnh hưởng này đạt đến chúng ta qua Ngài, tuôn đổ qua trung tâm hành tinh vĩ đại đó mà chúng ta gán cho danh xưng là Shamballa. Do đó, có thể gọi ra sự đáp ứng chủ yếu từ các Chân Thần và các monads này tự biểu hiện qua giới linh hồn và qua giới nhân loại; tất nhiên nó cũng tự biểu hiện qua Thánh Đoàn và qua nhân loại nói chung. Đây là một điểm quan trọng thực sự và nên được để ý, và liên kết với mọi giáo huấn mà bạn đã có về chủ đề vô cùng lý thú này đối với ba trung tâm hành tinh chính. Chính công việc của các ảnh hưởng hoàng đạo là khơi hoạt sự xuất hiện của trạng thái *ý chí* của Thiên Nhân (Heavenly Man) và của tất cả các monads, linh hồn và các phạm ngã đang tạo ra thể biểu lộ của hành tinh. Phát biểu này chỉ có ít ý nghĩa đối với bạn ngày nay, nhưng nó sẽ có ý nghĩa nhiều đối với các nhà nghiên cứu, tức những kẻ mà trong vài thập niên gần đây, mong

muốn nghiên cứu những gì mà tôi đang nói ở đây. Hiểu một cách thích đáng, nó giải thích cho nhiều điều đang xảy ra trên thế giới vào lúc này.

Khi các ảnh hưởng này tuôn đổ qua hành tinh chúng ta và từ đó đi đến các trung tâm lực trên hành tinh, chúng tạo ra một hiệu quả song đôi:

1. Chúng tạo ra một hiệu quả nơi người tiến hóa, kích hoạt các trung tâm lực phía trên cách mô đi vào hoạt động và giúp cho con người đáp ứng với phóng phát (radiation) và hoạt động của Thánh Đoàn (Hierarchy).

2. Chúng tạo ra một hiệu quả nơi người kém tiến hóa giúp cho y hoạt động như một con người thông thường chưa giác ngộ.

23 Tuy nhiên, ở đây cần nên lưu ý rằng mọi năng lượng – thuộc hoàng đạo, thái dương hệ và hành tinh – đều có hiệu quả nhất định trên mọi sự sống trong mọi hình tướng trong tất cả các giới của thiên nhiên. Không gì có thể thoát được các ảnh hưởng bức xạ và từ lực này. Mục tiêu tiến hóa cho nhân loại là trở nên hiểu biết một cách sáng suốt và linh động về bản chất của các năng lượng này và bắt đầu biết đến chúng và vận dụng được chúng. Đây là lĩnh vực của huyền linh học như Thánh Đoàn đã luôn luôn dạy cho con người. Có thể nói rằng đệ tử phải hiểu biết một cách sáng suốt về các ảnh hưởng của hành tinh và bắt đầu sử dụng chúng cho việc xúc tiến mục đích của linh hồn. Điểm đạo đồ phải biết về các ảnh hưởng của hoàng đạo đang phóng phát ra bên ngoài của toàn thể thái dương hệ. Các ảnh hưởng này có thể được nhận biết dưới hình thức:

a/ Một rung động, được ghi nhận trong nơi này hoặc nơi khác trong bảy trung tâm lực.

b/ Một khai mở/ tiết lộ (revelation) về một loại ánh sáng đặc biệt, dẫn tới/ truyền (conveying) một màu đặc biệt cho điểm đạo đồ.

c/ Một âm điệu (note) đặc biệt.

d/ Một âm thanh định hướng (directional sound).

Toàn bộ lịch sử về hoàng đạo có thể được tóm tắt một cách sinh động tuy vẫn chính xác trong diễn đạt sau: có ba quyển sách mà ba loại người nghiên cứu và học hỏi trong đó:

1. Sách về Sự Sống – Các Điểm Đạo Đồ – 12 chòm sao.

2. Sách về Minh Triết – Các Độ Tử – 12 hành tinh.

3. Sách về Hình Hải hay về Sự Biểu Lộ – Nhân Loại – 12 Huyền Giai Sáng Tạo (12 Creative Hierarchies).

Để tóm tắt, có thể nói rằng:

1. Các cung hoàng đạo tác động trước tiên đến loại người đang sống (lives, chịu ảnh hưởng của các bí huyết – ND) dưới cách mô (cơ hoành). Đây là hạng người bình thường (ordinary average man). Như thế, các cung này chi phối bốn trung tâm lực:

24

a/ Bí huyết ở đáy xương sống.

b/ Bí huyết gần xương cùng (sacral centre).

c/ Bí huyết đan điền (solar plexus centre).

d/ Lá lách (the spleen).

2. Nhóm các thái dương hệ bên trong, hoạt động kết hợp với các cung hoàng đạo, tác động trước tiên đến những người sống (chịu ảnh hưởng của các bí huyết –ND) trên cách mô. Do đó, các cung này chi phối

a/ Bí huyết tim.

b/ Bí huyết cổ họng.

c/ Bí huyết ấn đường (ajna centre, giữa hai mày).

d/ Bí huyết đầu.

3. Có một hoặc hai điểm khác có thể cũng được ghi nhận ở đây. Tôi ghi lại các điểm đó để giúp bạn hiểu rõ hơn. Trong số tất cả nhiều năng lượng đang tác động vào, đang đi qua, và tạo ra các ảnh hưởng trên hành tinh chúng ta, môn chiêm tinh học huyền bí nhấn mạnh vào bốn loại lực sau đây vì chúng tác động đến (affect) những gì có thể được gọi là personality (cá tính, phẩm cách, phàm ngã...) của Địa Cầu chúng ta:

1. Tính chất (quality) của thái dương hệ chúng ta. Thượng Đế là một ngọn lửa thiêu rụi (consuming fire), nhưng Thượng Đế cũng là tình thương. Đây là giáo lý của chân lý nội môn lẫn ngoại môn.

2. Phẩm chất (quality, đặc điểm) của Thượng Đế của hành tinh chúng ta khi phẩm chất đó tuôn đổ qua các dãy hành tinh, các cuộc tuần hoàn, các chủng tộc và các giới của thiên nhiên.

3. Phẩm tính (quality) của hành tinh bổ sung của Địa Cầu, vốn là đối cực của Địa Cầu, xét về mặt huyền bí. Hành tinh này là Venus.

4. Phẩm tính của sức hút của ba hành tinh vốn tạo ra một tam giác lực huyền bí.

25 Nhiều lần Tôi dùng nhóm từ “pass through” (đi ngang qua, trải qua) các trung tâm lực và các hình hài. Khái niệm này bắt buộc phải có ý tưởng về các trung tâm lực phân phối mà các năng lượng tương lai có thể đi vào và từ đó chúng có thể đi ra trở lại dưới hình thức bức xạ (radiation). Một ít ý tưởng về điều này có thể được hiểu rõ nếu Tôi trao cho bạn đề xuất mới (mới đối với bạn, mặc dù cũ đối với các huyền bí gia) về các trung tâm lực trong thể dĩ thái con người. Bốn trung tâm lực trên cách mô – tim, cổ họng, ấn đường và trung tâm lực đầu – về cơ bản và trước tiên là các trung tâm lực

nhận. Các trung tâm lực dưới cách mô – ở đáy xương sống, xương cụt, đan điền và trung tâm lực lá lách – được kích hoạt vào hoạt động bởi bốn trung tâm lực nhận cao hơn. Khi được hoàn thành, điều này thể hiện dưới hình thức phạm ngã và từ lực hồng trần và ảnh hưởng cho đến lúc thời khắc xảy ra khi có sự đảo lộn trong cách di chuyển – với tư cách một linh hồn – chung quanh hoàng đạo. Điều này được tượng trưng khi sự quay của mặt trời chung quanh hoàng đạo từ Aries tới Pisces, thay vì chuyển động ngược, từ Aries đến Taurus (Kim Ngưu). Điều này được lặp lại trong cơ thể con người và bốn trung tâm lực thấp sau rốt hoàn lại những gì đã đến với chúng. Như thế chúng đảo ngược tiến trình được noi theo một cách bình thường và các trung tâm lực ở trên cách mô trở nên phóng xạ (radio-active), năng động (dynamic) và có sức thu hút (magnetic). Đây là một khảo cứu huyền linh học phức tạp và có liên quan với sự đáp ứng của thể dĩ thái với các năng lượng đang nhập vào. Sau cùng, nó liên kết trung tâm lực thấp nhất ở đáy xương sống với trung tâm lực cao nhất, tức trung tâm lực đầu. Đây là một tương ứng với mối liên hệ của Địa Cầu với Thái Dương. Hãy xem xét điều này cẩn thận.

Khi chúng ta tiến hành và khảo sát về các vấn đề này, chúng ta hãy luôn luôn ghi nhớ sự kiện rằng chúng ta đang xem xét về bảy cung và các liên hệ hỗ tương của chúng trong tiến trình vũ trụ. Về mặt huyền bí chúng ta đề cập tới:

1. Bảy cung năng lượng (rays) và mười hai cung hoàng đạo.
- 26 2. Bảy cung năng lượng và mười hai Huyền Giai Sáng Tạo.
3. Bảy cung năng lượng và các hành tinh khi chúng cai quản mười hai cung biểu lộ (house of expression).

Khi chúng ta cân nhắc, suy tư, và chúng ta liên kết các khía cạnh khác nhau của giáo lý, chúng ta sẽ tìm thấy ba tình huống hiện ra, chúng đang chi phối dòng lưu nhập của sự sống vào hành tinh và vào con người cá biệt. Các tình huống này đã được đặt ra trước đây trong Luận Về Bảy Cung, nhưng có thể có lợi cho chúng ta khi đưa chúng ra đây:

Tình huống Một (Proposition One). Mọi sự sống của cung (Ray life) là một biểu lộ của sự sống thái dương, và do đó, mọi hành tinh được:

1. Liên kết với mọi sự sống hành tinh khác.
2. Làm sinh động bằng năng lượng tuôn đổ vào nó từ bảy thái dương hệ khác, trong đó thái dương hệ chúng ta là một.

3. Thúc đẩy bởi ba dòng thần lực:

a/ Đến từ các thái dương hệ khác hơn là thái dương hệ của chúng ta.

b/ Chính thái dương hệ chúng ta.

c/ Chính sự sống hành tinh chúng ta.

Tình huống Hai. Mỗi một trong các sự sống của cung đều là tác nhân nhận lĩnh và tác nhân bảo quản các năng lượng đến từ

1. Bảy thái dương hệ.
2. Mười hai tinh tò (chòm sao).

Tình huống Ba: Chính tính chất của một sự sống của cung năng lượng – biểu lộ trong thời gian và không gian-môi định đoạt sắc tướng cõi hiện tượng (phenomenal appearance).

Trước khi đi sâu vào sự xem xét chủ đề của chúng ta, tôi muốn nhấn mạnh hai điểm:

Thứ nhất, chúng ta hãy xem xét các ảnh hưởng huyền bí chứ không phải chính ảnh hưởng chiêm tinh học. *Chủ đề của*

27 chúng ta là bảy cung và liên hệ của chúng với các chòm sao của hoàng đạo, hay là – nói cách khác – sự tương tác của bảy Sự Sống vĩ đại đang cảm ứng (inform, truyền sinh khí) cho thái dương hệ chúng ta với mười hai tinh tò đang tạo thành hoàng đạo chúng ta.

Thứ hai, tất nhiên là chúng ta phải nghiên cứu các năng lượng này và sự tương tác của chúng theo quan điểm ảnh hưởng của chúng trên hành tinh, và nhân đó, ảnh hưởng của chúng trên các hình tượng trong các giới khác nhau của thiên nhiên, đặc biệt là có liên quan đến giới thứ tư, tức giới nhân loại, và với từng con người – người bậc trung, đệ tử và điểm đạo đồ.

Chúng ta sẽ không đi vào các lý giải liên quan đến chiêm tinh học chuyên môn, cũng như Tôi sẽ không dùng nhiều thuật ngữ chuyên môn. Nếu như trong cách trình bày vấn đề rộng lớn này, và trong tiến trình nêu rõ thái độ của Minh Triết Muôn Thuở đối với “khoa học về các năng lượng có hiệu quả” mới mẻ và có triển vọng này (tuy rất cổ xưa), như nó thường được gọi, Tôi có thể trình bày một tiếp cận mới mẻ, hoặc nêu ra một liên hệ bất ngờ và theo quan điểm của Minh Triết Muôn Thuở hiệu chỉnh lại những gì được cho là sai lầm của các Huấn Sư ở khía cạnh nội môn của sự sống. Tôi hy vọng rằng một ít nhà chiêm tinh học đó có thể được thấy là người sẽ nhạy bén với những gì mới mẻ. Tôi tin tưởng rằng có các nhà điều nghiên theo các đường lối chiêm tinh học này, họ sẽ có được trí mở rộng đủ để nhận biết các giả thuyết có thể có và lúc đó thực nghiệm công bằng với các giả thuyết đó. Tôi xin lặp lại: Tôi không viết ra một luận thuyết về chiêm tinh học, mà là luận thuyết về bảy cung và các năng lượng tương đương và tương ứng của chúng, về các hiệu quả của năng lượng cung và sự tương tác của các năng lượng này

với, và ảnh hưởng của chúng trên, các mãnh lực hành tinh khác nhau, đặc biệt là các lực của Địa Cầu. Tôi đang trông đợi các nhà chiêm tinh học vô tư (fair-minded, công minh) này thi hành việc thực nghiệm đúng đắn với các yếu tố và các gợi ý mà Tôi có thể đưa ra. Với các điều này trong trí, chúng ta hãy bắt tay vào việc.

28 Tôi đã nêu ra rằng các năng lượng này thuộc vào ba nhóm:

1. Các năng lượng đến từ một số chòm sao vĩ đại, những chòm sao này được thấy hoạt động liên hệ đến thái dương hệ chúng ta, và từ thời xa xưa, chúng đã luôn luôn được thuật lại trong thần thoại và truyền thuyết với thái dương hệ chúng ta. Đối với các chòm sao này, thái dương hệ chúng ta được kể lại theo một cách đặc biệt.

2. Các năng lượng đến từ 12 tinh tòa của hoàng đạo. Các năng lượng này được nhận biết là đang có một ảnh hưởng rõ rệt trên sự sống của thái dương hệ và của hành tinh chúng ta.

3. Các năng lượng đến từ các hành tinh nằm bên trong phạm vi của vùng ảnh hưởng của Mặt Trời.

Theo một quan điểm nào đó, người ta có thể khái quát hóa phần lớn và nói rằng có các tương ứng trong thái dương hệ đối với ba trung tâm lực lớn đang tạo ra và kiểm soát sự biểu lộ và tiến hóa trong con người:

1. Các chòm sao vĩ đại ở bên ngoài, từ trước đến nay vẫn đang kiểm soát, tương tự với trung tâm lực mà chúng ta gọi là Monad và tương tự với ý-muốn-quyền-lực (will-to-power) vũ trụ của nó vốn tách biệt với trạng thái thiêng liêng thứ nhất.

2. Mười hai chòm sao có thể được xem như biểu hiện cho trạng thái linh hồn, vào lúc này, ảnh hưởng của chúng trên cá nhân phải được xem xét và nên được khảo cứu bằng

các thuật ngữ về tâm thức và về sự phát triển của sự sống của linh hồn. Về cơ bản, đây là ý-chí-bác-ái (will-to-love).

3. Các hành tinh gồm 12 (7 hành tinh thánh thiện và 5 hành tinh không thánh thiện) đều thực sự (dùng từ này theo nghĩa chuyên môn) có liên quan với sự sống bên ngoài, môi trường và các hoàn cảnh của cá nhân. Các tiếp xúc về lực của chúng cần được giải thích phần lớn bằng các thuật ngữ về
29 phạm ngã con người, trạng thái thiêng liêng thứ ba. Như thế chúng minh họa cho ý-muốn-hiểu-biết (will-to-know).

Tôi muốn bạn nhớ cho rằng Tôi đang nói hoàn toàn bằng các thuật ngữ về tâm thức và về các đáp ứng và các phản ứng của cá nhân đối với các mãnh lực đang tác động vào cá nhân đó. Ảnh hưởng của sự phóng phát của hành tinh chúng ta, tức Địa Cầu, là một tương ứng với ảnh hưởng của tập hợp các nguyên tử và phân tử mà chúng ta gọi là nhục thân (dense physical body) và của sự đáp ứng của nó với lực kéo và sức hút của bất cứ hoặc tất cả các thể tinh anh.

Về ảnh hưởng của bảy thái dương hệ, Tôi xin nhắc nhở (nhiều hơn là Tôi không thể làm) rằng các thái dương hệ được liên kết về mặt chiêm tinh với các tinh tòà như Đại Hùng (Great Bear), Pleiades (Tua Rua) và Sirius (Thiên Lang). Các chòm sao này có liên quan mật thiết với các thái dương hệ, nhưng ảnh hưởng chính xác của chúng là một ảnh hưởng truyền phát và không thể được ghi nhận như đang tạo ra các kết quả đáng chú ý, cho tới nay, trên nhân loại và các giới khác trong thiên nhiên. Ảnh hưởng của ba chòm sao lớn này cũng không thể được ghi nhận bởi mỗi con người, cho đến khi y bắt đầu biết rõ về rung động của Chân Thần sau kỳ điểm đạo thứ ba. Có nhiều ảnh hưởng mạnh mẽ đang tác động vào thái dương hệ chúng ta và hành tinh vào mọi lúc, nhưng – riêng về con người – bộ máy đáp ứng của y và cơ

cấu (cơ chế) phản ứng của y vẫn còn là cái được gọi là “không đáp ứng về mặt huyền linh”, vì chúng chưa có được tính chất vốn dĩ sẽ cho phép bất cứ nhận thức đáng chú ý nào, hoặc là ở trong thể trọng trược hoặc tinh anh, hoặc là ngay cả bởi linh hồn. Sau này trong diễn trình tiến hóa, nhận thức và đáp ứng đó sẽ đến, nhưng dành cho mọi mục đích chiêm tinh học và các hiệu quả được tạo ra có thể nhận biết được, ngày nay chúng có thể được xem như không tồn tại ngoại trừ khi chúng phản ứng trên giới thứ tư của thiên nhiên khi giới đó tạo thành một đơn vị sinh động trong cơ thể của Hành Tinh Thượng Đế. Khi ảnh hưởng hữu thức nhỏ bé
 30 được tạo ra bởi các lực này vì ảnh hưởng của một khoảnh khắc giao tiếp cao độ trong cơn thiên định ban mai của bạn tạo ra được một hiệu quả trên nguyên tử hoặc tế bào trong ngón tay nhỏ bé trên một trong các bàn tay của bạn. Có thể có một đáp ứng tổng quát và kích thích chung khắp toàn bộ cơ thể, nhưng nguyên tử thông minh không tạo ra một đáp ứng hữu thức nào. Rung động đó có tính chất quá cao siêu.

Suy luận theo các đường lối này thì không có lợi. Một hệ thống rộng lớn gồm các năng lượng ăn khớp nhau đang hoạt động và lưu thông nhanh chóng khắp toàn bộ thể dĩ thái vũ trụ – thể dĩ thái của thái dương hệ chúng ta là một phần cần thiết cho trọn vẹn của dĩ thái vũ trụ – nhưng nghiên cứu suy luận theo các đường lối đã nêu và việc noi theo các dấu vết mơ hồ đều hoàn toàn vô ích cho tới khi con đường chính cho việc tiếp cận được kiến tạo và noi theo. Nét khái quát của đường lối chiêm tinh học là tất cả những gì có thể có ngày nay, cho đến lúc mà con người có thể suy tư theo các tổng thể rộng lớn và có được khả năng tổng hợp nhiều hơn. Chúng ta sẽ tự giới hạn vào lĩnh vực rộng lớn của các năng lượng mà Tôi đã vạch ra cho các bạn xem xét và sẽ chỉ xem xét các

mãnh lực chính hiện đang lưu chuyển. Điều này sẽ đủ cho thời đại và thế hệ chúng ta. Chúng ta đang bận tâm đến các năng lượng vốn có thể và chắc chắn gọi ra sự đáp ứng mà con người có thể biết đến, và trong nhiều trường hợp, hiện đang biết.

Ở đây, có thể là hữu ích mà giải thích theo cách rộng lớn và tổng quát, đồng thời với nhiều đề dặt cần thiết, dựa vào tầm mức rộng lớn của một vài trong các đáp ứng này:

1. Nhân loại kém phát triển trước tiên bị chi phối trong sự sống và các hoàn cảnh của họ, bởi ảnh hưởng của tiểu hoàng đạo (lesser zodiac) và như thế bởi vị trí của các hành tinh trong mười hai cung hoàng đạo.

2. Nhân loại thông minh bậc trung và những người ở gần Con Đường Đệ Tử và ở trên Con Đường Dự Bị đáp ứng một cách sáng suốt với

31 a/ Các hành tinh, đang ảnh hưởng tới phạm ngã của họ.

b/ Cung Thái Dương, khi nêu ra các khuynh hướng sự sống vốn đã được thiết lập và đang tạo ra đường lối dễ dàng nhất.

c/ Cung mệnh trong một phạm vi nhỏ. Cung này chỉ ra: mục tiêu sự sống cho chu kỳ sống đặc biệt đó nếu không thì qua một giai đoạn bảy kiếp sống. Hai mục sau cùng này tạo thành Đại Hoàng Đạo (the Greater Zodiac).

3. Các đệ tử và điểm đạo đồ có thể bắt đầu đáp ứng sáng suốt với tất cả các ảnh hưởng nói trên, vận dụng chúng một cách xây dựng, cộng thêm với các lực mạnh mẽ tuy vô cùng tinh anh đang tuôn đổ vào thái dương hệ từ ba chòm sao chính được nói đến ở trên. Trong các giai đoạn ban đầu, sự đáp ứng ở trong các thể tinh anh, còn não bộ không ghi nhận được chúng, nhưng sau kỳ điểm đạo ba, có một nhận thức về các ảnh hưởng đó trên cõi trần.

Đưa chủ đề (theme) trở lại với đối tượng (subject) của bộ luận này, đó là chủ đề về bảy cung, Tôi muốn nêu ra rằng các cung này có một liên hệ chặt chẽ với bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh (lại luôn luôn là bốn và ba như một biến phân thứ hai) và với Thất Ti Muội (seven Sisters), Chòm Sao Rua (Pleiades). Chòm sao thứ nhất là tác nhân của thần lực dương đối với Hành Tinh Thượng Đế, còn chòm sao kia là tác nhân tiếp vận (relayer) của trạng thái âm. Do đó có một trao đổi trực tiếp các năng lượng giữa các sự sống của bảy Hành Tinh Thượng Đế với Các Đấng Cao Cả (Lives) vĩ đại và khôn dò tức là Các Đấng đang làm linh hoạt (inform) các chòm sao này. Các tam giác lực vĩ đại ăn khớp nhau có thể được thấy hiện hữu giữa bảy hành tinh này và hai nhóm này mỗi nhóm có bảy ngôi sao. Sau rốt người ta sẽ khám phá ra rằng cái bí ẩn thâm sâu nhất của việc suy diễn về chiêm tinh học theo ý nghĩa hành tinh có liên quan với các “tam giác thánh thiện”
 32 này, và chúng – đến lượt chúng – được tượng trưng bởi các tam giác (chuyển dịch và thay đổi) vốn có thể được cấu tạo liên kết với bảy trung tâm lực.

Khi lấy số tử vi của hành tinh (một ngày nào đó điều này có thể xảy ra) người ta có thể nhận ra rằng con đường của các lực này và của sự đáp ứng hành tinh chúng ta với các lực đó có hiệu quả mạnh hơn là ảnh hưởng của các chòm sao hoàng đạo trên đơn vị nhân loại. Điều này là do mức tiến hóa vô hạn của các Chơn Linh hành tinh (planetary Spirits), Các Ngài (trong các kiếp sống cá biệt của Các Ngài) đã phần lớn vượt qua được ảnh hưởng của mười hai chòm sao và đang nhanh chóng trở nên đáp ứng với các rung động cao siêu của các Nguyên Mẫu (Prototypes) vĩ đại của các Ngài, tức “ba chòm Sao gần gũi”, như chúng được gọi về mặt huyền bí. Đây là một tương ứng trong các kiếp sống (lives) của các

Thực Thể Thông Linh vĩ đại này với cách thức mà trong đó một cá nhân tiến hóa có thể hóa giải ảnh hưởng của các hành tinh và như thế chi phối sự sống phàm ngã của mình đến nỗi sự dự báo (prediction) và sự chắc chắn, về hoạt động và hoàn cảnh, không còn có thể xảy ra nữa. Linh hồn đang chiếm ưu thế, còn các hành tinh ngưng chi phối sự sống. Điều đó cũng xảy ra với các chòm sao và các Hành Tinh Thượng Đế. Các Ngài có thể hóa giải các ảnh hưởng thấp trong khi các Ngài khơi hoạt và đáp ứng với các rung động cao siêu vô tận của ba chòm sao chính yếu.

2. Các Huyền Giai Sáng Tạo (The Creative Hierarchies)

Ở đây có thể là thích hợp nếu Tôi đưa thêm vào một biểu đồ hoặc một bảng biểu có thể thấy là gọi lại một số trong các năng lượng ăn khớp này, chúng tác động, đi qua, trở lại, kích hoạt và đem năng lượng cho mọi phần tử của thái dương hệ chúng ta. Chúng chỉ khơi dậy sự đáp ứng hữu thức nơi nào mà hiện thể của biểu lộ và của sự đáp ứng trở nên thích hợp với ảnh hưởng, và phát biểu này đúng đối với Thái Dương Thượng Đế, các Hành Tinh Thượng Đế và đối với mọi hình hài trong tất cả các giới trên hành tinh chúng ta. Dĩ nhiên phản ứng không mong muốn sẽ có nhưng nó sẽ ở trên một giai tầng tổng quát hay đại chúng và nhiều điều của phản ứng đó tuôn đổ vào chúng ta từ các chòm sao xa xăm này, xuyên qua Huyền Giai Sáng Tạo thứ năm. Huyền Giai này, vốn dĩ sắp giải thoát, được tìm thấy ở trên mức độ trí tuệ của tâm thức, và do đó có thể được dùng như một điểm tập trung và một tác nhân truyền các năng lượng cao cho thái dương hệ chúng ta và cho hành tinh. Nếu bạn cẩn thận nghiên cứu biểu đồ của 12 Huyền Giai Sáng Tạo trang 34, bạn sẽ ghi nhận rằng Huyền Giai này đang ảnh hưởng, và bị ảnh hưởng bởi Cung 7, Cung Đẳng Cấp Huyền Thuật (Ray of

Magical Order) và Cơ Cấu Nghi Lễ (Ceremonial Organisation). Chức năng cơ bản của cung này là liên kết tinh thần với vật chất và tạo ra sắc tướng biểu lộ (manifested form). Cung hoàng đạo mà nó có liên kết chặt chẽ là Cung Bắc Giải (Cancer, Con Cua), vốn là Cung đại chúng (mass sign, cung tổng quát, toàn bộ) và là cung có các “cổng” (“gates”) đi vào sự sống biểu lộ.

Thông tin sau đây liên quan đến các Huyền Giai có thể tỏ ra hữu ích. Nó được gom góp từ các nguồn khác nhau.

Ở đây có thể nhắc bạn rằng 7 cõi của thái dương hệ chúng ta đều là 7 cõi phụ của cõi hồng trần vũ trụ. Bốn Huyền Giai Sáng Tạo đã đạt được giải thoát hiện giờ được tìm thấy tập trung trên cõi cảm dục vũ trụ; từ nơi này sức mạnh của chúng vẫn không đôi khi hết biểu lộ. Huyền Giai Sáng Tạo thứ năm tồn tại trên phân cảnh dĩ thái cao nhất và sẽ nhập với 4 Huyền Giai kia khi Huyền Giai Sáng Tạo thứ 6 đạt đến cơ hội vũ trụ, và chính nó tiến gần đến giải thoát. Sau đây là một biểu cho thấy một số liên hệ chiêm tinh học có liên quan với

1. Chòm sao Đại Hùng (Great Bear, Gấu Lớn).
2. Chòm sao Rua (Pleiades) hoặc Thất Tì Muội (Seven Sisters).
3. Thiên Lang (Sirius, Ngưu Lang).
4. Bảy thái dương hệ.

Biểu I và II
Mười Hai Huyền Giai Sáng Tạo

Năm vị Kumaras

Số xuống	Tên	Cung Năng Lượng	Cung Hoàng Đạo	Năng lượng		Số lên
1	Không rõ	III	Song Ngư	Chất sáng suốt	không	12
2	Không rõ	IV	Dương Cưu	Hợp nhất qua nỗ lực	không	11
3	Không rõ	V	Kim Ngưu	Ánh sáng qua tri thức	không	10
4	Không rõ	VI	Song Nam	Ước muốn nhị nguyên	không	9
Các Huyền giai 1 đến 4 tính gộp (12 đến 9 gộp chung) đã đạt giải thoát. Được xem các trù xuất.						
LVLCK, tr.361.						
5	Không rõ	VII	Bắc Giải	Sự sống tổng quát	Che giấu Christ	
HGST thứ năm sắp giải thoát. Nó linh hoạt trên cõi trí.						

Bảy Trạng Thái Hiện Tồn Theo Luật Nghiệp Quả						
Số xuống	Cung N. lượng	Tên gọi	Cung Hoàng Đạo	Năng lượng	Chú giải	Số lên
6	I	Lửa thiêng. Sự sống thiêng	1. Hải Sư. H. tình - Thái dương. Màu Cam	Parashakti. Năng lượng tối cao.	Lửa - Khí. Cõi Thượng Đế.	7
7	II	Đấng Kiến Tạo thiên liên g. Liên quan linh hồn. Con của đức vọng.	2. Xứ Nữ. H. tình - Jupiter. Màu lam	Kriyashakti. Lý tưởng cụ thể.	Ether. Cõi Monad.	6
8	III	Đấng Kiến Tạo thú yếu. Liên quan sắc tướng. Hoa tam phân.	3. Thiên Xứng. H. tình - Saturn. Màu lục.	Jnanashakti. Lực trí tuệ.	Nước. Cõi A t m a.	5
9	IV	Huyền giai Nhân Loài. Các Điểm Đạo Đồ.	4. Hồ Cáp. H. tình - Mercury. Sắc vàng g.	Mantrikashakti. Ngôi Lò lửa làm phảm . Ngôn từ.	Solar Angels. Agnishvattas. Buddhic.	4
10	V	Phảm Ngã con người. Cả sáu. Makara, bí ẩn.	5. Ma Kết. H. tình - Venus. Sắc chàm.	Ichhashakti. Ý muốn biểu lộ.	Lửa. Cõi trí.	3
11	VI	Lunar Lords. Lửa hy sinh	6. Nhân Mã. Hành tinh - Mars. Sắc đỏ.	Kundalinishakti. Năng lượng của vật chất. Hình hài.	Nước. Cõi cảm dục.	2
12	VII	Các sự sống elemental. Giả sinh dưỡng. Các sự sống mù mịt	7. Bảo Bình. H. tình - Mặt Trăng. Màu tím .	Không	Đất.	

Chú thích: Nhiều điều trong biểu đồ này tỏ ra mù mờ và thậm chí sai lầm. Thí dụ:

a/ Sagittarius (Nhân Mã) xuất hiện giữa Capricorn (Nam Dương, Ma Kết) với Aquarius (Bảo Bình). Đây là một nhấn mạnh tạm thời và sẽ thay đổi trong một chu kỳ thế giới khác. Đây là một trong các bí mật được tiết lộ vào lúc điểm đạo.

b/ Sự bất động của năm Huyền Giai đang hết lâm phạm, đã đạt được giải thoát, chỉ ở trên các cõi thấp.

36 1. Về mặt huyền bí, Huyền Giai của các Năng Lực Sáng Tạo được chia thành bảy (4 và 3) bên trong mười hai Đẳng Cấp Lớn.

2. Trong chu kỳ lớn này, ba Huyền Giai có ý nghĩa sâu xa, Huyền Giai thứ tư hay Huyền Giai Sáng Tạo nhân loại và hai Huyền Giai thiên thần, tức Huyền Giai thứ 5 và thứ 6.

3. Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư thực ra là Huyền Giai thứ 9 và đó là lý do tại sao nó được gọi là Huyền Giai của các điểm đạo đồ. Điều này có thể được nhìn thấy bằng cách xem biểu đồ.

4. Trong Luận Về Lửa Càn Khôn, chúng ta được dạy rằng các Huyền Giai 9, 10 và 11 (đếm từ dưới lên) có chứa manh mối đối với bản chất của Agni, tức Hỏa Thần Quân (Lord of Fire), toàn thể sức sống của thái dương hệ.

5. Nhiều ánh sáng có thể đến với nhà nghiên cứu thành tâm qua việc nghiên cứu các con số liên quan với các Huyền Giai này.

a/ Năm Huyền Giai đầu được xem như các trù xuất thuần túy.

b/ Huyền Giai Một có các số 6 . 1 . 7.

Huyền Giai Hai có các số 7 . 2 . 6.

Huyền Giai Ba có các số 8 . 3 . 5.

Huyền Giai Bốn có các số 9 . 4 . 4.

Huyền Giai Năm có các số 10 . 5 . 3.

Huyền Giai Sáu có các số 11 . 6 . 2.

Huyền Giai Bảy có các số 12 . 7 . 1.

Cần ghi chú điều này như trong tham khảo GLBN sẽ được thấy đối với các Huyền Giai dưới các số khác. Điều này để che đậy, nhưng nó cũng làm rối trí nhà nghiên cứu.

6. Bốn Huyền Giai đầu đạt được giải thoát trong thái dương hệ thứ nhất. Ảnh hưởng của chúng đến Địa Cầu chúng ta qua trung gian của Huyền Giai Sáng Tạo thứ 5.

37 7. Do đó các Huyền Giai này được liên kết với bốn cung năng lượng vốn hoạt động như các cung Thuộc tính thứ yếu dưới Cung lớn thứ ba, Cung Thông Tuệ Linh Hoạt.

8. Cung Song Ngư được thấy ở đầu của danh sách các cung hoàng đạo vì nó chi phối chu kỳ chiêm tinh lớn hiện nay của thế giới gồm 25 000 năm. Đó cũng là một trong các cung có ưu thế (dominant), có ảnh hưởng đến hành tinh chúng ta vào lúc biệt ngã hóa (individualisation) khi giới nhân loại xuất hiện. Về căn bản, cung đó có liên quan với Huyền Giai Sáng Tạo thứ nhất hay cao nhất, mà đến phiên nó có liên quan với Cung 3, Cung Thông Tuệ Linh Hoạt. Đó là sản phẩm của thái dương hệ thứ nhất. Sự phát triển của sự giác ngộ (illumination) nhờ một trí tuệ được khơi hoạt là mục tiêu đầu tiên của nhân loại.

9. Huyền Giai Sáng Tạo thứ năm (cũng được đánh số 8) sắp được giải thoát. Nó đặc biệt có liên quan với Huyền Giai Sáng Tạo thứ 10, với tinh tòa Capricorn (Ma Kết/Nam Dương) và với phạm ngã nhân loại, phạm ngã này đang che khuất (veils) và tạm thời đang giấu (hides) nguyên khí Christ đằng sau cả hình tướng lẫn trí tuệ. Theo một vài hệ thống đánh số, số 8 được xem như con số của nguyên khí Christ.

10. Các Thần Kiến Tạo Cấp Cao và Cấp Thấp, hoạt động trên các cõi thứ hai và thứ ba của thái dương hệ chúng ta, đều có các hoạt động của các Thần này được phản ánh trong công việc của các Lunar Lord (Nguyệt Thần Quân) và các sự sống của elemental (tinh linh; tinh hoa chất).

11. Bạn nên để ý rằng Huyền Giai nhân loại (trên biểu đồ 9- IV- 4) được qui định (assigned, bố trí) không có một element (yếu tố; hành, hành tố) đặc biệt nào vì Huyền Giai này phải dung hợp (fuse) và tổng hợp tất cả nhân loại. Đây là một phần của các trắc nghiệm lớn của điểm đạo dưới cung Scorpio (Bọ Cạp, Thiên Hiết, Hồ Cáp).

12. Sơ đồ này được vẽ ra chỉ liên quan tới Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, tức Huyền Giai nhân loại. Nó không được vẽ liên quan tới các biểu lộ hành tinh khác.

38 (Sơ đồ này đã được biên soạn từ nguồn cung cấp kiến thức rất hạn chế vấn đề đã được phát hiện từ xa xưa như thế, và càng chính xác càng tốt theo các trường hợp).

Mỗi một trong bảy Huyền Giai các Thực Thể được tìm thấy trong vòng 12 Huyền Giai, các Đấng này là các Thần Kiến Tạo (Builders) hay là các Attractive Agents chính là (ở trình độ các Ngài) các tác nhân trung gian (intermediaries); tất cả đều là hiện thân của một trong các loại lực phát ra từ 7 chòm sao. Do đó, công việc trung gian của các Ngài gồm hai mặt:

1. Các Ngài là các tay trung gian (mediators) giữa Tinh Thần với Vật Chất.

2. Các Ngài là các tác nhân truyền lực từ các nguồn bên ngoài đến thái dương hệ để sắp xếp/ đúc kết lại (form) bên trong thái dương hệ.

Mỗi một trong các nhóm của các thực thể (beings) này cũng có bản chất thất phân (septenary), và 49 lửa của Brahma

là biểu lộ thấp nhất của bản chất lửa của các Ngài. Mỗi nhóm cũng có thể được xem như “sa đọa” (“fallen”) theo ý nghĩa vũ trụ, bởi vì có liên quan với tiến trình kiến tạo hay là các chủ thể chiếm hữu hình hài (occupiers of forms) ở mức độ dày đặc hoặc nhiều hoặc ít.

Huyền Giai I. Huyền Giai lớn thứ nhất được phát ra từ Tâm của Mặt Trời Tinh Thần trung ương. Đó là Con của Chính Thượng Đế tức Đấng Bản Lai (the First Born) theo ý nghĩa vũ trụ, ngay như Đức Christ là “Đấng Cao Nhất (the Eldest) trong một gia đình rộng lớn của các huynh đệ”, và là “đóa hoa thứ nhất trên cây nhân sinh”. Biểu tượng của Huyền Giai này là Kim Liên (Golden Lotus, Sen Vàng) với 12 cánh xếp lại. GLBN I, 233 – 250, III, 565.

Cần nên nhớ rằng Huyền Giai này theo nghĩa đen là Huyền Giai thứ 6, vì năm Huyền Giai đã qua vốn là sản phẩm của thái dương hệ trước, trong đó Trí Tuệ (Intelligen) hay Manas là mục tiêu. Năm Huyền Giai đã giải thoát toàn bộ đều là trí tuệ. Chính Huyền Giai này vốn là Huyền Giai 39 thứ năm theo thứ tự, và chúng ta được dạy rằng Huyền Giai này đang trong tiến trình giải thoát cuối cùng, hay là được điểm đạo thứ tư (4^e) của nó, vốn là nguyên nhân của một số hiện tượng trên hành tinh chúng ta, làm cho hành tinh chúng ta đáng được gọi là “Ngôi Sao của Đau Khổ” (“Star of Suffering”). Có một mắt xích nghiệp quả giữa giới động vật với Huyền Giai Sáng Tạo thứ 5 của thái dương hệ trước, làm cho chính nó được cảm nhận trong con người trong thập giá hình cần thiết của bản chất vật chất của động vật, đặc biệt theo các đường lối tính dục. Chúng ta phải nhớ rằng các Huyền Giai này hoạt động theo Định Luật Hút; đó là định luật của các Builders. Huyền Giai thứ nhất (thứ sáu) này đang có đối với kiểu mẫu năng lượng của nó, trạng thái thứ

nhất trong số kiểu mẫu thứ sáu của điện vũ trụ, và do đó sử dụng năng lực đặc biệt, kết hợp với lửa thấp nhất, tức “lửa do ma sát”, như nó tự cảm nhận trên cõi thứ sáu. Các sự sống này được gọi là “Các Con nóng bỏng của Dục Vọng” (“the burning Sons of Desire”) và là Các Con Tất Yếu. Trong Cổ Luận, có nói đến chúng: “Chúng đốt cháy để hiểu biết. Chúng lao vào các khối cầu. Chúng là nỗi khát khao của Cha đối với Mẹ. Do đó nhất định chúng đau khổ, đốt cháy, và mong ước vượt qua lĩnh vực thứ sáu của giác quan”.

Huyền Giai II. Huyền Giai thứ hai được liên kết chặt chẽ với Đại Hùng Tinh. Chúng ta được dạy rằng Các Ngài (They) nhập vào qua tâm thất (ventricle) thứ hai bên trong Tâm Thiêng Liêng (Sacred Heart), và là (như chúng ta được dạy trong GLBN) các nguyên mẫu của Monads. Các Ngài là cội nguồn của sự sống Chân Thần, nhưng Các Ngài không phải là Monads; Các Ngài còn cao xa hơn nữa.

Theo nghĩa đen, Huyền Giai này chính là Huyền Giai thứ bảy, là dòng chảy vào (influx) trong thái dương hệ chúng ta của các Sự Sống (Lives), mà trong thái dương hệ thứ nhất, các Sự Sống này vẫn còn ở trên cõi riêng của chúng, vốn dĩ quá vô tội (too sinless) và thánh thiện không thể tìm được cơ hội trong cơ tiến hóa vô cùng vật chất và thuộc trí tuệ. Thậm chí trong cơ tiến hóa này, họ sẽ thấy không thể làm gì nhiều hơn là tác động đến các Jivas lâm phạm (tức các điểm Chân Thần ND), truyền đạt cho chúng năng lực để hiểu được bản chất của tập thể thức, tính chất của bảy Thiên Đế (Heavenly Men), nhưng không thể có khả năng diễn đạt cảm nghĩ của 40 chính mình một cách đầy đủ. Một vài manh mối cho cái bí ẩn này sẽ đến nếu đạo sinh thận trọng ghi nhớ rằng trong thái dương hệ chúng ta và bảy cõi của chúng ta, chúng ta chỉ có thể xác của Thượng Đế và chính xác thân đó là một giới hạn

của biểu lộ của bản chất tam phân của Ngài. Huyền Giai thứ nhất (thứ sáu) có thể được xem như cố gắng thể hiện rung động trí tuệ của Thái Dương Thượng Đế, còn Huyền Giai thứ hai được xem như thể hiện bản chất tình cảm, hay là bản chất cảm dục vũ trụ của Ngài.

Huyền Giai thứ 2 (thứ bảy) dùng trạng thái thứ hai làm kiểu mẫu thần lực của nó, trong đó kiểu thần lực thứ 7 tách ra từ nhiều loại. Có thể có ý tưởng nào đó về trình độ tiến hóa tương đối của Thái Dương Thượng Đế bằng cách nghiên cứu các trạng thái khác nhau của lực mà Ngài đang biểu lộ trong cuộc lâm phạm đặc biệt này. Chính năng lượng này mới thôi thúc các Chân Thần đi vào lâm phạm ở cõi trần, vì nó làm cho chính nó được cảm nhận trên cõi thứ 7. Các năng lượng đang hoạt động là các năng lượng mà Thượng Đế đã khai mở và là thành quả (the gain) của các cuộc lâm phạm trước. Tất nhiên các thiếu sót (gaps) xảy ra và một số loại thần lực đang khiếm khuyết vì cho đến nay Ngài có nhiều điều cần đạt được về mặt vũ trụ.

Chính năng lượng của Huyền Giai này mới tạo kết quả trong sự biểu lộ của Luỡng Tính Thiêng Liêng và trong bảy trung tâm lực vốn là bảy Năng Lượng Tâm Linh.

Huyền Giai III. Huyền Giai Sáng Tạo thứ ba (hay thứ 8) là một Huyền Giai đặc biệt lý thú. Các Ngài được gọi là “Triads” (“Tam Bộ”) vì đang nắm giữ trong chính Các Ngài các sức mạnh của cuộc tiến hóa tam phân: trí tuệ, tâm linh và tinh thần. Các Triads của Sự Sống này có sẵn trong Ba Ngôi của Trinity (Tam Vị Nhất Thể) và tinh hoa của thái dương hệ trước theo một quan điểm nào đó. Theo quan điểm khác, khi được khảo cứu như “tinh hoa của Huyền Giai thứ Tám trước kia”, Các Ngài là các điểm tám mặt đang chờ cơ hội để bùng lên (flame forth). Các Ngài là các devas sẵn sàng phụng sự,

41 mang lại cho Huyền Giai khác một vài tính chất còn thiếu. Huyền Giai này được xem như những kẻ hiến tặng vĩ đại về tính bất tử, trong khi Chính Các Ngài “không tham gia lâm phạm”. Các Đấng Hy Sinh và Bác Ái là Các Ngài, nhưng Các Ngài không thể vượt ra ngoài thể dĩ thái của Thượng Đế đi vào thể vật chất trọng trực.

Huyền Giai thứ 3 này sử dụng trạng thái thứ ba của điện lực thuộc loại thứ nhất của vũ trụ năng. Các Ngài thay thế cho một chu kỳ lặp đi lặp lại của loại vũ trụ năng thứ nhất đó được tượng trưng bằng con số 8. Công Thức cho các điện năng này thì quá phức tạp, không thể được đưa ra ở đây, nhưng nhà nghiên cứu nên nhớ rằng các Huyền Giai này biểu lộ:

1. Vũ trụ năng thất phân.

2. Prana vũ trụ.

3. Năng lượng thái dương hay lửa điện, lửa thái dương và lửa do ma sát.

Mỗi Huyền Giai biểu lộ một năng lượng tam phân hay một trạng thái của mỗi năng lượng nói trên, và việc đó cần một biến phân cửu phân, vì trước tiên cả hai đều tam phân như là cái thứ ba. Chính việc loại bỏ các sự sống của Triad bởi các đơn vị trong Huyền Giai thứ tư, tức Huyền Giai của các Chân Thần nhân loại, mà sau rốt mới đẩy nhanh con người đi vào lĩnh vực thứ 8 (eighth sphere, cõi thứ 8). Y từ chối trở thành một Đức Christ, một Đấng Cứu Thế (a Saviour) và vẫn duy-ngã (self-centred).

Chúng ta đã bàn đến ba Huyền Giai đầu vốn được xem như bao giờ cũng “nhìn thấy Thánh Dung của Đấng Cai Quản Thái Uyên” (“seeing the Face of the Ruler of Deep”) hoặc là trở nên tinh khiết và thánh thiện đến nỗi các thần lực

của các Ngài đều ở trong sự tiếp xúc được nhận biết với cội nguồn phát ra của các Ngài.

Bây giờ chúng ta xem xét vắn tắt hai Huyền Giai có liên quan trực tiếp đến chúng ta, các thực thể hữu ngã thức của nhân loại. Theo nghĩa đen, hai nhóm này là ba, vì Huyền Giai thứ năm là một Huyền Giai kép, và chính điều này đã đưa đến lầm lẫn nào đó và là ý nghĩa huyền bí đằng sau con số mười ba báo điềm gở (ill-omened). Các Ngài là “Những Kẻ Tìm Kiếm sự hài mãn” và là nguyên nhân của sự sa ngã thứ 42 hai thành thời kỳ phát triển, sự thật đằng sau việc khoác lấy một bản chất thấp của Ego. Các Huyền Giai thứ tư và thứ năm chính là thứ chín và thứ mười hay là các “Điểm Đạo Đồi” và “Các Đấng Hoàn Thiện”. Tất cả các con người hay là “Các Jivas Bất Diệt” là những người đang tiến hóa qua một loạt các cuộc điểm đạo các cấp, hoặc là tự tạo (self-induced) hoặc là được mang lại trên hành tinh chúng ta với sự trợ giúp bên ngoài. Họ thành đạt qua một “kết hợp” với đẳng cấp kế tiếp với họ, đẳng cấp thứ năm. Lúc bấy giờ họ đã hoàn tất hoặc trở thành hoàn thiện, và chính là nhờ sự kiện huyền linh này mà Huyền Giai thứ tư được xem như dương, còn Huyền Giai thứ năm được xem như âm.

Huyền Giai IV. Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư là nhóm mà trong đó trạng thái cao nhất của con người, “Tù Phụ trên Trời” (“Father in Heaven”) được tìm thấy. Các sự sống này là các điểm lửa phải trở thành ngọn lửa (flame); họ làm điều này qua trung gian của Huyền Giai thứ năm và bốn tim bắc (wicks), hay là hai Huyền Giai thấp lưỡng phân. Như thế, người ta có thể thấy rằng nơi mà con người có liên hệ, thì các Huyền Giai thứ tư, thứ năm, thứ sáu và thứ bảy, trong chu kỳ lâm phạm, là chính bản ngã của con người. Các Ngài là “Các

Đấng Hy Sinh” và “Các Đấng Bác Ái”, tinh hoa của Atma-Buddhi.

Khi nghiên cứu các Huyền Giai này, một trong các bài học giá trị nhất cần phải học là vị trí và tầm quan trọng của con người trong hành tinh hệ. Thí dụ Hierarchy chính là tinh hoa (essence) của Sự Sống trừu tượng (intangible Life) của Tinh Thần, nguyên khí Bồ Đề, là nguyên nhân huyền bí của cuộc phối ngẫu vũ trụ của tinh thần và vật chất, dựa trên lòng bác ái và ước muốn của Thượng Đế, nhưng mỗi Hierarchy cũng tự biểu lộ qua một cuộc biểu lộ đặc biệt cần được thể trí hữu hạn của con người xem như chính Huyền Giai. Không phải như thế và phải cẩn thận phân biệt giữa các Huyền Giai này.

Chúng là mầm mống tiềm tàng của các trung tâm lực và biểu lộ ra bên ngoài; chúng hâm nóng (warm) và truyền sinh lực (vitalise) cho các nhóm hình hài; chúng làm nẩy nở và tự
43 biểu lộ qua trung gian của một hình hài hoặc một Huyền Giai khác. Tất cả các Huyền Giai này đều có liên hệ chặt chẽ và là âm hoặc dương so với nhau tùy trường hợp.

Như có nói trong GLBN I, trang 238, Huyền Giai này là nhà trẻ cho các Jivas lâm phạm; và nó mang trong nó các mầm mống của các Sự Sống (Lives) nào đã đạt được giai đoạn nhân loại trong một thái dương hệ khác, nhưng không thể tiếp tục vượt quá giai đoạn đó do việc tiến vào của pralaya (qui nguyên), thời kỳ tan rã này ném chúng vào một trạng thái tiềm ẩn (latency). Chỉ ở mức độ vũ trụ, tình trạng của Huyền Giai này mới tương tự với tình trạng của các mầm mống của sự sống con người được giữ ở trạng thái che khuất (obscuration) trong giai đoạn giữa các dãy hành tinh (interchain). Ba Huyền Giai kia được bàn đến (Huyền Giai thứ nhất, thứ nhì và thứ ba) là các Huyền Giai (trong các

thiên kiếp trước của sự biểu lộ của Thượng Đế) đã hoàn toàn vượt quá giai đoạn nhân loại. Do đó, các Huyền Giai đó là các nhóm và sắc tướng, trong khi các Huyền Giai còn lại đều là các nhóm hữu sắc tướng.

Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, hay Huyền Giai thứ chín, trong thái dương hệ này, bao giờ cũng phải được xem như đang chiếm những gì có thể được xét như là vị trí thứ ba.

Thứ nhất, các Sự Sống hay là Ba ngôi của Tam Vị Nhất Thể.

Thứ hai, các nguyên mẫu của con người, bảy Spirits.

Thứ ba, con người hay là biểu lộ thấp nhất của trạng thái Tinh Thần hữu ngã thức (self-conscious Spirit aspect).

Điều này cần được xem xét cẩn thận và không liên quan đến khía cạnh hình hài mà chỉ liên quan đến bản thể của các Sự Sống đang tự biểu lộ qua các sự sống khác vốn cũng *hữu ngã thức*, hay là hoàn toàn sáng suốt. Một vài trong các Huyền Giai không có được điều này.

Bốn Huyền Giai thấp tất cả đều có liên quan đến sự biểu lộ 44 trong ba cõi thấp hay là trong thể hồng trần trọng trược của Thái Dương Thượng Đế. Các Huyền Giai này là Các Đấng có thể tách ra (discard) hay là vượt qua (pass through) thể dĩ thái của Thái Dương Thượng Đế và khoác lấy các hình tướng được tạo bằng hoặc là chất hơi, chất lỏng, hoặc là chất đặc. Các Huyền Giai khác không thể làm thế. Họ không thể rơi vào vòng hóa sinh hồng trần (physical generation).

Các đạo sinh phải nhớ rằng theo quan điểm của Thượng Đế, các Solar Angels trên cõi trí (cõi phụ thứ năm của cõi hồng trần vũ trụ) đang lâm phạm hồng trần, và cái được gọi là “sự sa ngã thứ hai” (“second fall”) áp dụng cho việc này. Việc sa ngã thứ nhất có liên quan đến việc khoác lấy hình hài bằng chất dĩ thái vũ trụ, như là trường hợp đối với các

Heavenly Men, các nguyên mẫu (prototypes) của các Jivas nhân loại. Trong trường hợp sau này các thể được dùng được gọi là “vô sắc tướng” (“formless”) theo quan điểm của chúng ta, và là “các thể trọng yếu” (“vital bodies”), được làm sinh động bằng prana vũ trụ. Trong trường hợp của chính chúng ta và các nhóm còn lại, các hình hài được tạo ra bằng chất liệu của ba cõi thấp (những gì mà Thượng Đế không xem như là nguyên khí) và do đó vật chất vẫn đáp ứng đối với rung động của thái dương hệ trước. Điều này hàm ý rằng bốn Huyền Giai thấp là các khoen nối giữa sự sống của quá khứ và của tương lai. Chúng là hiện tại. Chúng không kết thúc các tiếp xúc của chúng với nguyên khí sáng suốt linh hoạt của thiên kiếp trước, và vì thế phải tiếp tục các tiếp xúc như thế trong thiên kiếp này. Chúng sẽ thể hiện điều đó trong thái dương hệ này, cái số bốn sẽ trở thành cái số ba và lúc đó, chúng sẽ trở thành ba Huyền Giai vô sắc tướng cao siêu của thái dương hệ sắp tới.

Trước khi tiếp tục việc xem xét của chúng ta về các Huyền Giai đặc biệt, cần nêu ra rằng trong các Huyền Giai này, một vài cái trong số đó được gọi là “các Huyền Giai có ưu thế” (“dominant Hierarchies”), còn các Huyền Giai khác là các “Huyền Giai phụ thuộc”. Điều đó hàm ý rằng một vài trong số các Huyền Giai đó đang tự biểu lộ trong thái dương hệ này một cách đầy đủ hơn là những Huyền Giai khác và 45 điều này tất nhiên đưa đến hiệu quả là rung động của chúng được cảm nhận nhiều hơn là rung động của các nhóm phụ. Các nhóm chiếm ưu thế là nhóm thứ hai, thứ tư và thứ năm, và điều này xảy ra bởi vì:

a/ Nhóm thứ hai là biểu hiện lớn của nhị nguyên, của Đấng Con khi Ngài làm linh hoạt Mặt Trời.

b/ Nhóm thứ tư là Huyền Giai của các Chân Thần nhân loại chính là kẻ môi giới hay là những kẻ tổng hợp; họ biểu lộ sự thành tựu của Thái Dương Hệ một và mục tiêu của Thái Dương Hệ hai.

c/ Nhóm thứ năm hay thứ mười được liên kết chặt chẽ với năm Huyền Giai giải thoát, và là một biểu hiện của sự sống tổng hợp của họ. Do đó, có thể nói rằng Huyền Giai thứ năm được dùng như kẻ đại diện của năm nhóm giải thoát, còn Huyền Giai thứ tư là nhóm đại diện trong thái dương hệ này, trong khi nhóm thứ hai tái hiện lại (cho con người, hoặc là hai nhóm hợp nhất này) những gì là trạng thái Tinh Thần, Từ Phụ, Đấng Bất Tri (the Unknown).

Huyền Giai V. Như chúng ta biết do nghiên cứu GLBN, Huyền Giai Sáng Tạo thứ năm là một Huyền Giai huyền bí nhất. Các huyền bí này *gắn liền với sự liên quan của Huyền Giai thứ 5 với 5 nhóm đã giải thoát*. Mỗi liên quan này có quan hệ với hành tinh đặc biệt của chúng ta, vốn không phải là hành tinh thánh thiện, có thể hiểu được phần nào nếu lịch sử của Đức Phật (Buddha) và công việc của Ngài được dự liệu (contemplated). Điều này được ám chỉ (hinted) trong quyển thứ ba của GLBN.

Mối liên hệ của Huyền Giai thứ năm với một chòm sao nào đó cũng có một liên quan với cái huyền bí này. Điều này được ẩn giấu trong karma của Thái Dương Thượng Đế và dính líu mối liên hệ của Ngài với một Thái Dương Thượng Đế khác, và sự tương tác của thiên lực giữa Các Ngài trong một đại thiên kiếp (great mahakalpa). Đây là “bí ẩn thực sự của Rồng” và đó là ảnh hưởng của rồng (dragon-influence) hay là “năng lượng rắn” (“serpent energy”), nó tạo nên dòng lưu nhập của trí tuệ hay là năng lượng trí tuệ (mind energy) 46 vào trong thái dương hệ. Bị dính mắc chặt chẽ với karma của

hai Thực Thể vũ trụ này là nghiệp quả của Thực Thể vũ trụ thấp hơn, Đấng vốn là Sự Sống của hành tinh chúng ta, Đức Hành Tinh Thượng Đế. Chính karma mặt này mới mang lại “tôn giáo về rắn” (“serpent religion”) và “Rắn hoặc Rồng Minh Triết” trong thời Lemuria. Nó có liên quan với Kundalini thái dương và hành tinh, tức Hỏa Xà (Serpent fire). Một ẩn ngôn nằm trong sự kiện rằng chòm sao Thiên Long (Dragon) có cùng mối liên quan với Đấng (ONE) còn vĩ đại hơn Thượng Đế chúng ta như là bí huyết ở đáy xương sống có liên quan đến con người. Nó liên quan đến sự kích thích và đem lại sinh khí với một phối kết theo sau của các lửa biểu lộ.

Một manh mối cho cái bí ẩn cùng nằm trong sự liên hệ của nhóm thứ năm này đối với hai cực thu nhỏ. Chúng là các Khoen Nối ngũ phân, “Các Chủ Thể Kết Hợp Nhân Từ” và các “Tác Nhân Tạo Nhất Quán”. Về mặt huyền bí, các vị này là “Các Đấng Cứu Độ Nhân Loại” và từ nơi các Ngài phát ra nguyên khí – liên kết với trạng thái cao nhất – nguyên khí này nâng trạng thái thấp lên Cõi Trời.

Khi các bí ẩn này được nghiên cứu thận trọng, và việc áp dụng đúng được tạo ra với các sự sống của các nhà thực hành vĩ đại nhất về nguyên tắc nhất quán, vị trí của họ trong cơ tiến hóa sẽ trở nên to tát và cực kỳ quan trọng biết bao.

Chính vì lý do này mà các đơn vị của Huyền Giai thứ năm được gọi là “Các Quả Tim Bác Ái Nồng Nhiệt”; Các Ngài cứu độ qua lòng bác ái, và đến lượt các Ngài, các sự sống này đặc biệt gắn gũi với Tâm Bác Ái vĩ đại của Thái Dương Thượng Đế. Các Thiên Thần cứu chuộc vĩ đại này, Các Ngài là các Con của Nhân Loại trên cõi riêng đích thực của các Ngài, tức cõi trí, do đó bao giờ cũng được miêu tả như là có hình các hoa sen có 12 cánh – biểu tượng này liên

kết các Ngài với “Con của Bác Ái Thiêng Liêng”, tức thái dương hệ biểu lộ, vốn được nói đến là một hoa sen vũ trụ có 12 cánh, và với hoa sen Chân Ngã của Thượng Đế cũng có bản chất 12 cánh.

47 Do đó, chúng ta có một dòng năng lượng trực tiếp chảy qua:

a/ Hoa sen Chân Ngã của Thượng Đế 12 cánh, cội trí vũ trụ.

b/ Hoa sen thái dương 12 cánh.

c/ Tâm của Hành Tinh Thượng Đế, cũng là hoa sen 12 cánh.

d/ Hoa sen Chân Ngã của con người 12 cánh trên cội trí.

e/ Tâm điểm 12 cánh trong con người.

Hay là nói cách khác, năng lượng tuôn đổ trực tiếp từ:

a/ Thái Dương Thượng Đế, xuyên qua ba trung tâm vũ trụ lớn:

1. Mặt Trời tinh thần trung ương.

2. Tâm của Mặt Trời.

3. Mặt Trời vật chất.

b/ Trung tâm lực tim của Hành Tinh Thượng Đế, nằm trên cội dĩ thái thứ tư của vũ trụ (tức cội bồ đề của chúng ta).

c/ Hoa sen Chân Ngã của con người trên cội trí, mà theo sát nghĩa, là một tương ứng với “tâm của Mặt Trời”. Điểm Chân Thần là một phản ảnh trong hệ thống con người của “Mặt Trời Tinh Thần trung ương”.

d/ Bí huyết tim của con người trên cội dĩ thái của cội trần, mà đến phiên nó chính là một tương ứng với Mặt Trời vật chất.

Như thế nguyên tử nhỏ bé được liên kết với Sự Sống vĩ đại ở giữa của thái dương hệ.

Theo thiên luật, Huyền Giai thứ năm này cũng là một chủ thể phân phối năng lượng cho cõi phụ thứ năm của mỗi cõi chính trong thái dương hệ, chỉ có điều cần ghi nhớ rằng, trong ba cõi thấp, chính cõi phụ thứ năm tính từ trên xuống, trong khi trong các cõi tiến hóa siêu nhân loại, chính cõi phụ 48 thứ năm đếm từ dưới lên. Như chúng ta biết, Huyền Giai này sử dụng trạng thái kép của manas, một ở trong ba cõi thấp và một vốn làm cho chính nó được cảm nhận trong các lĩnh vực cao.

Cần nhớ rằng tất cả các nhóm này (cho dù khi được đặt tên là “vô sắc tướng” đi nữa) lại là hình hài thực sự của mọi vật đang hiện hữu, vì vạn vật đều ở trong thể dĩ thái của Thái Dương Thượng Đế hoặc Hành Tinh Thượng Đế. Đây là một điểm cần thận trọng chú ý; từ lâu rồi các đạo sinh đã xem hình hài như là thể xác trọng trược, trong khi đối với nhà huyền linh học, thể xác (physical body) không phải là hình hài (form), mà là một ảo tượng toàn bộ (gross maya) tức là illusion, còn hình hài thực sự là thể sinh lực (body of vitality). Do đó, các Huyền Giai này là toàn bộ của các sự sống linh hoạt (vital lives) và là cơ sở (substratum) hay là chất liệu của tất cả những gì hiện hữu. Chúng ta có thể xem vấn đề như sau:

a/ Bốn nhóm trên là các Huyền Giai tự biểu hiện qua ba chất dĩ thái vũ trụ, chất thứ hai, thứ ba và thứ tư.

b/ Hai nhóm thấp nhất là các sự sống vốn được thấy hoạt động dưới hình thức vật chất giáng hạ tiến hóa (có tổ chức và không được tổ chức) của thể hồng trần trọng trược của Thượng Đế, chất lỏng và chất khí, với vật chất sinh động của bốn cõi phụ cao của thể hồng trần trọng trược của thái dương hệ.

c/ Huyền Giai thứ 5 có một vị thế lý thú như là thể “trung gian” (“mediating” body) giữa bốn thể cao với các thể vốn được tìm thấy trên ba cõi phụ thấp. Có một tương ứng sinh động và có ý nghĩa được tìm thấy giữa bảy bí huyết đầu với bảy nhóm egos trên cõi trí, và có một tương đồng huyền bí giữa *ba bí huyết đầu (tuyến tòng quả, tuyến yên và bí huyết ẩn đường)* với *biểu hiện của bảy nhóm chân ngã này trong ba cõi thấp*.
 49 Đây là một sự kiện huyền bí nhất, và tất cả các đạo sinh đang trầm tư về các định luật nhất quán phải để ý đến sự tương đồng này.

Thật là hữu ích khi nhớ vị trí của các Huyền Giai này trong hệ thống và khi nhận thức rằng toàn bộ các thể sinh lực này từ từ được gom vào thể biểu lộ trọng trực mà chúng ta xem như vật chất tiến hóa. Các hình hài được kiến tạo (từ hình hài của tất cả các nguyên tử đến thể của Chân Ngã, từ hình hài của một đóa hoa đến hoa sen hành tinh hoặc thái dương rộng lớn) bởi vì các Huyền Giai này hiện hữu như toàn bộ các sự sống mầm mống, mang lại động cơ, cung cấp mô hình, và qua chính sự sống của chúng, đem đến toàn bộ lẽ sống (raison d'être) của tất cả những gì được nhìn thấy trên mọi cõi giới.

Huyền Giai VI và VII. Các Huyền Giai thứ sáu và thứ bảy cung ứng các hình hài vật chất của ba cõi thấp, các Huyền Giai này có một công dụng tối quan trọng và một vị trí lý thú nhất. Theo quan điểm của Thượng Đế, chúng không được xem như là các nguyên khí cung ứng (providing principles), nhưng theo quan điểm của con người, chúng rõ ràng là cấp cho con người các nguyên khí thấp nhất của Thượng Đế. Chúng nắm giữ cùng mối liên hệ với Thượng Đế như nhục thân đối với con người, và tất cả những gì liên hệ đến sự tiến hóa của con người đều phải (ở vị trí đặc biệt này) được

ngiên cứu như đang diễn ra trong thể xác Thượng Đế. Chúng liên quan với sự hiển lộ của năng lượng vật chất; với sự thể hiện ra trong hiện thể hồng trần tất cả các mục đích thiêng liêng, và với cơ cấu hồng trần của một Sự Sống vũ trụ vĩ đại nào đó.

Đặc biệt là như thế, khi chúng ta xem xét kỹ hai Huyền Giai. Chúng là phần còn lại thấp nhất của thái dương hệ trước, và năng lượng của vật chất đó (chất lỏng, hơi và đặc) mà rung động của vi tử thường tồn của Thượng Đế (trên cõi Tối Đại Niết Bàn) thu hút vào chính nó trong việc kiến tạo
50 hình hài thiêng liêng. Với mục đích minh giải và khái quát hóa, có thể ghi nhận rằng Huyền Giai thứ 7 là sự sống hoặc năng lượng được tìm thấy ở tâm của mọi nguyên tử, trạng thái tích cực của nó, và Huyền Giai thứ sáu là sự sống của các hình hài của tất cả các thể dĩ thái của mọi đối tượng hữu hình. Chức năng của Huyền Giai này được tả rõ bằng các lời sau trong Cổ Luận:

“Các devas nghe được lời phát ra. Các Ngài hy sinh chính mình và nhờ chất liệu riêng, các Ngài tạo được hình hài mong muốn. Các Ngài rút sự sống và chất liệu từ chính các Ngài và vận dụng chính các Ngài cho động lực thiêng liêng”.

Luận Về Lửa Càn Khôn, 1196 – 1207.

Biểu Đồ III

I. Năng Lượng Năng Động Lửa Điện

1- Sirius	{ Cancer Saturn Capricorn	H. Giai sáng tạo
		thứ năm (thứ 8) Không biết
		Thập Giá Chính Yếu
2- Đại Hùng Tinh	{ Aries Mặt Trời, che lấp Vulcan Libra	H. Giai sáng tạo
		thứ hai (thứ 11) Không biết
		Thập Giá Chính Yếu (Cardinal Cross)

3- Pleiades	Germini	
	Mercury	H.Giai sáng tạo
	Sagittarius	thứ tư (thứ 9) Không biết
Thập Giá Khả Biến (Mutable Cross)		

Tất cả các năng lượng trên đều được huy động chừng nào con người ở trong các cuộc điểm đạo chính yếu và ở trên Con Đường Điểm Đạo.

II. Năng Lượng Từ Tính (Magnetic Energy)..... Lửa Thái Dương

4- Bảy T.D hệ	Taurus	
	Mars	H.Giai sáng tạo
	Scorpio	thứ ba (thứ 10) Không biết
Thập Giá Cố Định (Fixed Cross)		

Mọi năng lượng ở trên đều được huy động trong khi con người đang được huấn luyện với tư cách đệ tử và ở trên Con Đường Đệ Tử.

Ghi chú: Không được tiết lộ qua các cung nào của hoàng đạo Huyền Giai Sáng Tạo thứ nhất hoặc thứ 12 tuôn đổ năng lượng của nó.

51 Trước khi tiếp tục với việc phân tích các bảng biểu và nêu ra các liên hệ hỗ tương hiện có trong chu kỳ hoàng đạo đặc biệt này giữa 12 cung của hoàng đạo với 12 hành tinh, có một vài điều mà tôi muốn nêu ra ở đây liên quan tới các chòm sao hoàng đạo này. Chúng có bản chất là các điều khái quát, nhưng cái đặc thù và riêng biệt có thể được suy ra từ chúng.

Trước tiên, tôi muốn nêu ra rằng 12 hành tinh đang chi phối 12 cung, có liên quan trước tiên đến biểu lộ ở cõi trần của con người; chúng có ảnh hưởng mạnh mẽ lên khía cạnh phạm ngã; ảnh hưởng của chúng, cộng với các tình trạng nghiệp quả do kế thừa, tạo ra các trạng thái chung quanh và các hoàn cảnh vốn đem lại cơ hội cho sự phát triển và sau rốt việc kiểm soát khía cạnh hình tướng của sự sống.

Thứ nữa, 12 chòm sao có liên quan trước tiên với việc kích thích của linh hồn bên trong hình hài, tạo ra hoạt động bên trong mà, đến lượt nó, tạo nên các thay đổi trong biểu hiện bên ngoài, qua sự dung hợp của năng lượng của chòm sao với năng lượng của các hành tinh. Ảnh hưởng được tạo ra rơi vào hai giai đoạn:

1. Giai đoạn thứ nhất trong đó Cung thái dương chi phối con người và con người dần dần thích hợp để đáp ứng với linh hồn. Các khả năng tiềm tàng của con người trong kiếp sống này được khai mở. Hiệu quả/ ảnh hưởng của cung thái dương đôi khi được gọi là *“thế mạnh của Mặt Trời Khả Hữu”* (*“the potency of the Sun of Probability”*).

2. Giai đoạn thứ hai trong đó có sự đáp ứng ngày càng tăng với các năng lượng, bị che giấu bởi cung mệnh. Các năng lượng đó tạo ra điều bất ngờ và gây ra việc thúc đẩy diễn trình tiến hóa và việc khai mở sự sống nội tâm. Cung mệnh được đặt tên theo ngôn ngữ của huyền bí học là *“Mặt Trời của Triển Vọng”* (*“the Sun of Possibility”*).

52 Qua hiệu ứng của năng lượng tuôn đổ từ các cung hoàng đạo, con người được chuẩn bị cho *“bước ngoặt về định hướng”* (*“crisis of orientation”*) trong đó con người từ từ và dần dần đảo ngược cách thức tiến bộ của mình dựa trên vòng sinh hóa và bắt đầu quyết tâm đi tìm lại cội nguồn của mình. Lúc bấy giờ, y đi từ Aries (Dương Cưu) đến Pisces (Song Ngư) xuyên qua Taurus (Kim Ngưu), Scorpio (Hổ Cáp) và Capricorn (Nam Dương/ Ma Kết), thay vì chuyển từ Aries đến Taurus xuyên qua Sagittarius (Nhân Mã). Leo (Hải Sư) và Cancer (Bắc Giải). Bộ ba của các chòm sao nói trên trong hai lộ trình lớn này chung quanh hoàng đạo có một hiệu quả rõ rệt và quan trọng, được gọi là *“cung có ảnh hưởng tối thượng”*. Trong tiến trình này, nguyên khí trí tuệ, tức thể trí

biết phân biệt (discriminating mind), được phát triển và trong mỗi liên quan đặc biệt này (không phải trong một liên quan tổng quát) tầm quan trọng được đặt vào ảnh hưởng của Aries, Gemini (Song Nam) và Libra (Thiên Xứng). Dưới ảnh hưởng đó, con người học cách khắc phục dục vọng nhờ thực nghiệm với và kinh nghiệm của mọi loại dục vọng và thôi thúc ích kỷ. Như vậy từ từ và với đau khổ nhất định, linh hồn con người học cách hoạt động trước tiên như một thành viên của gia đình nhân loại, và kế đó như một thực thể tâm linh, tức hồn thiêng (divine soul).

Do đoạn trên, bạn sẽ thấy rằng một số lập trường mà nhà chiêm tinh học nội môn chọn lựa, đi ngược với lập trường của chiêm tinh học chính thống của ngày nay. Lý do của việc này nằm ở chỗ trong việc đi xuống của các ý tưởng từ cõi của ý tưởng, các ý tưởng đó trở nên “bị đảo ngược” (“reversed”) trên cõi cảm dục và lệ thuộc vào đại ảo giác (great illusion); chiêm tinh học cuối cùng phải chính mình thoát khỏi sự đảo lộn này.

Việc hiểu biết đúng về hiệu quả của các năng lượng và các lực khác nhau sẽ làm lộ rõ ra rằng, khi các lực hành tinh chi phối, các năng lượng trải rộng ra của cung thái dương và năng lượng truyền động (driving energy) của cung mệnh tất cả đều được kiểm soát và được điều khiển bởi con người tâm linh đã giác ngộ, lúc bấy giờ bạn sẽ có một linh hồn ở trên chính ranh giới của sự giải thoát.

53 Sau rốt, năng lượng của mười hai chòm sao và – ở giai đoạn cuối của kinh nghiệm và phát triển – của ba tinh tòa lớn đang chi phối Thái Dương Thượng Đế được phối hợp với các năng lượng tự nhiên (innate energies) của bảy cung hoặc của bảy vị Hành Tinh Thượng Đế. Điều này đánh dấu một mức hoàn thiện. Các năng lượng bên ngoài này (ở đây Tôi nói tới

năng lượng của các tinh tòn chính) được chuyển cho Địa Cầu xuyên qua bảy hành tinh thánh thiện và năm hành tinh không thánh thiện, và khi có sự hòa nhập hoàn toàn của các năng lượng có liên quan, và, do đó có sự biểu hiện đầy đủ, thì một giai đoạn lớn của thế giới kết thúc. Cả một thời kỳ dài trong chu kỳ các cuộc lâm phạm này và các giai đoạn biểu lộ, con người hầu hết bị chi phối hoàn toàn bởi hoạt động của các hành tinh không thánh thiện. Như bạn biết, có năm hành tinh loại này:

Thái Dương (đang che khuất một hành tinh)

Mặt trăng (đang che lấp một hành tinh)

Chính Địa Cầu

Mars

Pluto

Nói một cách tượng trưng, con người là “ngôi sao năm cánh và, ở các điểm lửa, các lực của con người tuôn ra và trên mỗi điểm lửa đó xuất hiện một trung tâm tiếp nhận”. Dĩ nhiên điều này được diễn tả một cách tượng trưng, nhưng ý nghĩa lại rõ ràng. Tuy nhiên, khi con người tiến gần đến Con Đường Đệ Tử, thì ảnh hưởng của các hành tinh thánh thiện trở nên ngày càng hiệu quả, cho đến khi sau cuộc điểm đạo cuối cùng và thứ năm, các hành tinh không thánh thiện không còn chút hiệu quả, mặc dù điểm đạo đồ sử dụng các năng lượng của họ một cách mạnh mẽ khi các năng lượng này tuôn đổ vào và qua các vận thể tiếp nhận, các vận thể đáp ứng và biểu lộ của mình, vì tất cả ba hoạt động và mục tiêu đều phải được ghi nhận.

Các năng lượng của mười hai chòm sao được phối hợp với các năng lượng của 12 hành tinh, nhưng khả năng khơi hoạt đáp ứng của chúng và khả năng để được tiếp nhận sáng

loại cơ cấu đáp ứng của Sự Sống hành tinh và của con người cá biệt.

(Sự Sống hành tinh: planetary Life. Trong Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, quyển I, trang 68, danh xưng này dùng chỉ Thượng Đế – ND).

Nói đúng ra, tâm thức tùy thuộc vào các vận thể (vehicles) của tâm thức, vào trình độ phát triển của các hiện thể đó và tùy thuộc vào năng lực của cá nhân để đồng nhất hóa chính mình (identify himself, hòa mình) với các năng lượng và các thôi thúc đang đến với y, và không những chỉ tùy thuộc vào những gì vốn đã là một phần được nhận thức hay là trạng thái của chính y. Có thể nói rằng đáp ứng cao siêu đối với các thực tại và các tính chất được tiết lộ và làm cho có thể xảy ra bằng tác động của năng lượng từ các cung hoàng đạo đều phần nào tùy thuộc vào ảnh hưởng đang giảm dần của các hành tinh để nắm giữ trạng thái tâm thức của con người. Hãy nghiền ngẫm điều này vì nó chứa đựng một chân lý huyền bí sâu xa.

Như thế hai dòng năng lượng mạnh mẽ – thuộc vũ trụ và thái dương hệ – đi đến con người xuyên qua các trung tâm lực hành tinh đang chi phối (bảy hành tinh hệ trong thái dương hệ và bảy trung tâm tương ứng của chúng trong hành tinh mà chúng ta sống trên đó) và tuôn đổ vào “muội hai cung” tượng trưng qua trung gian của chúng. Chính vì lý do này mà thái dương hệ của chúng ta được nói đến như là thái dương hệ có “bản chất lưỡng nguyên” (bác ái – minh triết) và chính nhiệm vụ chính của con người là “điều hòa các cặp đối ứng” (“regulation of the pairs of opposites”). Do đó, chủ đề của lưỡng nguyên (duality) tràn ngập / xuyên suốt qua (run through) toàn bộ lịch sử phát triển của con người. Trên tất cả ba cõi phát triển của con người, sự hòa giải đang diễn ra.

1. Trên cõi trần, chúng ta thấy có sự hòa nhập (merging của lực trọng trược và lực tinh anh (the dense and the etheric forces). Việc hoà nhập này được hoàn thành trên *Con Đường Thanh Luyện*.

2. Trên cõi cảm dục, việc giải quyết các cặp đối ứng phải xảy đến. Việc này được hoàn tất trên *Con Đường Đệ Tử*.

55 3. Trên cõi trí, Thiên Thần Bản Lai Diện Mục (Angel of the Presence) và Tổng Quả Báo (Dweller on the Threshold) được mặt đối mặt. Sự tổng hợp của chúng xảy ra trên *Con Đường Điểm Đạo*.

Những gì đúng đối với con người trong mỗi liên hệ này thì cũng đúng đối với nhân loại nói chung, đối với Hành Tinh Thượng Đế của Địa Cầu, cũng như đối với tất cả các Hành Tinh Thượng Đế và đối với một Thái Dương Thượng Đế. Sự tương đồng giữa sự hợp nhất các cặp đối ứng chẳng hạn trên cõi trần có thể được nhìn thấy trong sự hợp nhất hữu thức và có chỉ đạo của các lực hành tinh với năng lượng của bất cứ hành tinh đặc biệt nào hoặc nhóm hành tinh nào. Liên quan đến sự phân biệt để điều chỉnh và hóa giải mãnh lực của các cặp đối ứng trên cõi cảm dục, sự tương đồng có thể được nhìn thấy khi các năng lượng của cung thái dương và của các hành tinh được điều khiển và hiệu chỉnh một cách hoàn hảo. Sự tương đồng cũng có thể được đưa vào trên cõi trí, và khi các năng lượng của cung thái dương và cung mệnh được phối hợp chặt chẽ và được thể hiện ra (trong trường hợp cả sự sống cá biệt hoặc một Sự Sống hành tinh) sẽ đến một điểm quyết định mà trong đó linh hồn và phạm ngã được đối mặt. Thiên Thần Bản Lai Diện Mục, tức Lửa thái dương phân tán và lửa điện tập trung cầm giữ, và Tổng Quả Báo, đang biểu lộ và sử dụng lửa do ma sát, đều biết lẫn nhau “bằng kiến thức huyền bí sâu xa”. Lúc đó cánh cửa sẵn sàng mở rộng, qua đó

sự sống và ánh sáng của ba chòm sao chính – sau lần điểm đạo thứ ba – có thể trở nên hữu dụng về mặt huyền bí đối với điểm đạo đồ, làm cho y trở thành người giải thoát hoặc một Hành Tinh Thượng Đế.

Khi các nhà chiêm tinh học hiểu được ý nghĩa thực sự của chòm sao Song Nam, tức Twins (Cặp Đôi), và các mãnh lực kép đang tuôn đổ qua cung này (“các lực xung khắc” như đôi khi chúng được gọi hoặc “các huynh đệ hay gây gổ”) và 56 đâm bổ vào sự sống hành tinh chúng ta, lúc bấy giờ phương pháp đúng đắn để giải tỏa các lưỡng nguyên sẽ được biết rõ.

Cũng nên chú ý ghi nhớ rằng bảy trong số các biểu tượng dùng diễn tả mười hai cung hoàng đạo đều có bản chất lưỡng phân, và nhị nguyên tính (duality) có thể được suy đoán từ chúng.

1. Hai sừng con Cừu (Ram) trong Cung Dương Cừu (Aries).♈

2. Hai sừng Bò (Bull) trong Cung Kim Ngưu (Taurus).♉

3. Hai mặt của Song Tinh (Twins) trong Gemini (hai đường kẻ).♊

4. Hai càng con Cua (Crab) trong Cung Bắc Giải (Cancer).♋

5. Hai đĩa cân của Cân (Balance) trong cung Thiên Xứng (Libra).♌

6. Hai Đường Song Song của lực trong Cung Bảo Bình (Aquarius).♒

7. Hai Con Cá (Fishes) trong Cung Song Ngư (Pisces).♓

Do đó, bảy tinh tòa này có liên quan chặt chẽ với sáu trong số bảy hành tinh thánh thiện và liên quan với một hành tinh không thánh thiện. Có hai cung mới là các hình đơn giản và không có ý nghĩa của nhị nguyên tính. Hai cung đó là

8. Biểu tượng cho Leo (Nhân Sư/Hải Sư), đó chỉ là đuôi của Sư Tử (Lion's tail).♌

9. Mũi tên trong biểu tượng mô tả Cung Nhân Mã (Sagittarius).♐

Chúng biểu hiện cho ý tưởng về sự cách ly biệt lập (isolated separation) và một ý muốn nhất tâm. Hai cung này đều có cấu trúc tam phân rõ rệt, và điều này có một ý nghĩa rõ ràng đối với nhà huyền bí học.

10. Virgo (Xử Nữ/ Thất Nữ) là một cung tam phân. ♍

11. Scorpio (Hổ Cáp, Bọ Cạp, Thiên Hiết) cũng là một cung tam phân, rất giống với biểu tượng của Virgo.♏

Cả hai cung này đều có tính quyết định trong kinh nghiệm của con người vì chúng báo hiệu cho chức năng của hình hài tam phân và sự giải phóng của con người bị giam nhốt trong hình hài qua các trắc nghiệm trong Scorpio nơi mà y chứng minh cho chính mình và cho thế giới cái thực tế của những gì mà Virgo đã che lấp hoặc ẩn giấu.

57 12. Biểu tượng cho Cung Capricorn (Nam Dương/Ma Kết) là huyền bí nhất. Nó che giấu cái bí mật của Cá Sấu (Crocodiles hay là Makara). Nó được kiến tạo bằng một lối thiếu chính xác và có tính lừa dối rõ rệt, sẽ được xem như một bí ẩn và do đó không cần giải thích. ♑

Các cung này và mối liên hệ của chúng đối với các hành tinh thánh thiện và không thánh thiện sẽ được xem xét sau.

Tóm lại: Do đó con người phải được khảo cứu như một thực thể tam phân, một cá nhân kết hợp, biểu lộ (trong ba cõi thấp):

a/ Hồn thiêng liêng (spiritual soul), phản chiếu Chân Thần.

b/ Nhân hồn (human soul), phản chiếu hồn thiêng liêng (divine soul).

c/ Phạm ngã (form nature), nó sẽ là chủ thể biểu lộ của hai bản chất cao.

Ba Huyền Giai Sáng Tạo chi phối con người đang lâm phạm, đó là Huyền Giai thứ 4 (hay thứ 9), thứ 5 (hay thứ 10) và thứ 6. Trong lúc hợp tác, các Huyền Giai này tạo ra con người, và đồng thời, tạo thành lĩnh vực biểu lộ của con người. Bởi vậy, con người là một phối hợp của lửa điện, vốn là một Lửa Thiêng, và sau rốt trở nên đáp ứng với ba ảnh hưởng lớn đang chi phối; con người cũng là lửa thái dương, là một Solar Angel (Thái Dương Thiên Thần) đang biểu lộ. Kế đó, con người trở nên ngày càng đáp ứng với các ảnh hưởng của 12 tinh tóa. Con người cũng là lửa do ma sát và đến dưới ảnh hưởng của các hành tinh. Bảng dưới đây có thể minh giải một phần điều này:

I. *Lửa Điện*. Con Đường Điểm Đạo – Huyền Giai thứ 4; biểu lộ đầy đủ của linh hồn; sự sống Chân Thần.

Mục tiêu: Huyền đồng với Chân Thần. Tạo ra sự đáp ứng với ba tinh tóa.

II. *Lửa Thái Dương*. Con Đường Đệ Tử – Huyền Giai thứ 5; kinh nghiệm sự sống đầy đủ; sự sống linh hồn.

58 *Mục tiêu: Huyền đồng với linh hồn*. Tạo ra sự đáp ứng với 12 chòm sao của hoàng đạo.

III. *Lửa do ma sát*. Con Đường Tiến Hóa – Huyền Giai thứ 6; kinh nghiệm sự sống; sự sống nhân loại.

Mục tiêu: Đồng nhất hóa với Phạm ngã. Tạo ra sự đáp ứng với các ảnh hưởng hành tinh.

3. Vòng đại luân hồi và Khai Mở Tâm Linh.

Trước khi trao cho bạn phần còn lại của biểu đồ bàn về các chòm sao với cương vị là các tác nhân điều khiển

(conductors) các năng lượng vũ trụ hay là các tác nhân truyền năng lượng riêng của các chòm sao đó, Tôi xin nhắc nhở rằng nhiều điều mà Tôi sắp nói ra, sẽ được dựa vào:

a/ Vòng luân hồi và con đường của nhân loại, con người, khi y đi qua các cung tùy theo cách được nhận biết bởi chiêm tinh học chính thống. Con người, cũng như các hành tinh, đi giật lùi một cách rõ rệt qua các cung và có vẻ đi qua các chòm sao từ Aries đến Taurus. Nhưng đây là mọi phần của Đại Ảo Giác (Great Illusion).

b/ Vòng luân hồi và con đường của loài người, tức hồn thiêng liêng (the divine or spiritual soul), khi con người vượt qua các cung của hoàng đạo tùy theo cách được nghiên cứu của nhà chiêm tinh học nội môn. Đây là Con Đường của Thực Tại giống như con đường kia là Con Đường của Ảo Tưởng. Con Đường này đưa vị đệ tử đi vòng quanh con đường từ lúc bắt đầu ở cung Aries đến lúc hoàn thành ở cung Pisces.

Phương pháp hiện tại được dựa vào chân lý tạm thời rằng con người thông thường lệ thuộc vào bản chất không thật của biểu lộ và “con người nghĩ thế nào, y sẽ trở nên thế ấy” (“as he thinks, so is he”). Tuy nhiên, khi y trở thành Hercules, tức Sun God (hay là Solar Angel), y bắt đầu đảo ngược tiến trình (lại chỉ ở bề ngoài) và một sự tái định hướng rõ rệt xảy ra. Do đó, các Huấn Sư ở trên khía cạnh nội môn
59 nghiên cứu lá số tử vi chỉ ở trong mối liên hệ của nó với ba thực thể sau đây:

1. *Lá số tử vi của chính hành tinh* như là biểu hiện của sự sống của Hành Tinh Thượng Đế. Điều này liên quan đến việc khảo cứu về lá số tử vi của chơn linh hành tinh, cũng như của Sự Sống làm linh hoạt với mối liên hệ và tương tác kết hợp của chúng. Thí dụ đối với Hành Tinh Thượng Đế của Địa Cầu, chơn linh của Địa Cầu (The spirit of the Earth) cũng

giống như phàm ngã (tức là form nature) so với linh hồn của con người. Cả hai lá số tử vi đều chồng lên và “kiểu mẫu hành tinh” (“planetary pattern”) lúc đó hiện ra.

2. *Lá số tử vi của gia đình nhân loại*, của giới thứ tư trong thiên nhiên, xem nó như là một thực thể. Thực ra đây là việc nghiên cứu hai lá số tử vi, như trong trường hợp nói trên; lá số tử vi của giới linh hồn, của các con thiêng liêng của Thượng Đế trên cõi trí, và việc nghiên cứu về thực thể vốn là sự sống cố kết của khía cạnh hình hài của giới thứ tư trong thiên nhiên. Điều này lại được làm bằng cách đặt chồng lên hai biểu đồ. Hai biểu đồ này được vẽ theo một tỉ lệ lớn và trên một chất liệu trong suốt mà nhân loại không biết gì cả. Trên các biểu đồ này có ghi chú mô hình sẽ xuất hiện khi “linh hồn và phàm ngã được nhập lại cùng nhau” và đưa đến các tình huống, các phát triển có thể có và các mối liên hệ, và rồi mục tiêu tương lai trước mắt xuất hiện rõ ràng.

3. *Lá số tử vi của các đệ tử*. Các Đức Thầy không nghiên cứu các biểu đồ của người kém phát triển thông thường. Không ích lợi gì khi làm như thế. Điều này lại có liên quan tới việc nghiên cứu hai lá số tử vi của đệ tử dưới sự kiểm tra – một của linh hồn và lá số kia của phàm ngã. Tiến trình chồng lên lại được dùng đến. Trong một lá số tử vi, việc tái định hướng mới mẻ và sự sống nội tâm được tổ chức lại còn phôi thai sẽ được ghi nhận và nghiên cứu, còn ở mặt khác, cuộc sống hướng ngoại và sự tuân thủ hoặc không tuân thủ của nó, với các điều kiện bên trong sẽ là sự tùy thuộc vào sự chú ý. Như vậy kiểu mẫu sự sống sẽ hiện rõ, các năng lực sẽ được chỉ rõ, các vấn đề/ khó khăn sẽ biến mất, và giai đoạn kế tiếp trước mắt sẽ lộ ra rõ ràng.

Như thế điều lại trở nên rõ rệt là đến một mức độ nào đó, “nguyên tắc về nhị nguyên tính” đi vào mọi sự việc. Đó là

thuyết nhị nguyên chuyển đổi, tùy theo nơi mà tâm quan trọng có thể được đặt vào, nhưng thuyết nhị nguyên này lại hiện hữu cho đến cuộc điểm đạo cuối cùng – hiện hữu trong các giai đoạn sau của diễn trình tiến hóa, trong việc hiệu chỉnh của các liên hệ hình hài, nhưng không hiện hữu trong tâm thức của đệ tử có trình độ tiến hóa. Đó là điểm chính yếu cần hiểu rõ.

Ở đây, một điểm thứ ba phải được đưa ra, theo sau hai điểm được nhấn mạnh ở trước. Một phần lớn của việc nghiên cứu của chúng ta sẽ là lưu tâm đến mối liên hệ của sáu chòm sao trong nửa phần trên của vòng hoàng đạo (zodiacal wheel) so với sáu chòm sao nằm ở nửa phần dưới. Chúng ta sẽ xem xét năng lượng vốn là một con người (chú ý cách diễn đạt này) khi năng lượng đó đi theo chiều kim đồng hồ (clock-wise) từ Aries (Dương Cưu) đến Taurus (Kim Ngưu) và kế đó – đảo ngược lại tiến trình – đi từ Aries đến Pisces (Song Ngư). Chúng ta sẽ xem xét các lưỡng nguyên tính được một trong các chòm sao cung cấp và sự trái ngược của nó; do đó chúng ta sẽ khảo sát các tính chất lớn được cung cấp bởi một chòm sao và đối cung (opposite sign) của nó. Chúng ta sẽ đề cập tới các điểm này theo cách sau đây:

1. Theo quan điểm của sự bắt đầu trong cung Aries cho đến con người – qua nhiều chỗ ngoặt (turnings) của bánh xe sự sống – đạt đến điểm đảo ngược và tái định hướng. Con người tiến bộ từ điểm mà, trong Bắc Giải (in Cancer), y hợp thành một phần của khối mà với tâm thức của khối đó, còn
61
phôi thai và không tập trung, và với việc không có nhận thức nào về mục tiêu (ngoại trừ sự thỏa mãn của ham muốn theo bản năng) cho đến trong Scorpio (Hổ Cáp, Bọ Cạp) y trở thành đệ tử chiến thắng, tìm được chính mình trong Leo (Hải Sư). Kế đến Sự Khủng Hoảng về Tái Định Hướng vốn có thể

chiếm một thời gian dài và tạo thành một thời gian tạm nghỉ của nhiều kiếp sống đấu tranh.

2. Theo quan điểm của người trên con đường dự bị, đang tìm kiếm ánh sáng, đang phấn đấu qua các cung (như Cổ Luận diễn tả khi cứu xét điểm này):

“Y chuyển từ phải sang trái, và kế đó lại từ trái sang phải. Y xoay quanh một cách chóng mặt trên một trục ham muốn. Y không biết nơi nào cần đi hoặc những gì cần làm. Bầu trời trở thành âm đạm”.

Ở điểm này, cung Gemini (Song Nam) bắt đầu đóng vai trò mạnh mẽ của nó trong đời sống của các đệ tử, với cung Nhân Mã dần dần “xuyên thủng quả tim bằng các mũi tên của nó, và kế đó dựa vào sức bay của mũi tên, con người đạt đến cung Capricorn (Nam Dương/ Ma Kết)”. Kế đến Bước Ngoặt Từ Bỏ (Crisis of Renunciation).

3. Theo quan điểm của đệ tử hữu thệ và điểm đạo đồ, tức là kẻ lại chạy qua Con Đường của Thái Dương và thấy rằng những gì mà chính y đã khám phá ở nơi Cung Hải Sư (Leo) tìm thấy tột đỉnh của nó nơi Cung Bảo Bình (Aquarius). Tâm thức riêng rẽ của cá nhân trở thành tập-thể-thức trong Cung Bảo Bình, và y bắt đầu hiểu được ý nghĩa của sự kết hợp căn bản đó của các cung, đó là “tam giác trong tâm thức của nhân loại:

Cancer LeoAquarius.

Ý thức đại chúng Ý thức cá nhân Tập thể thức.

Tâm thức bản năng Tâm thức sáng suốt Tâm thức do trực giác.

62 Kế đó theo quan điểm của sự thành đạt trong Capricorn, trong nhiều kiếp sống con người hoạt động chung quanh con đường hoàng đạo, đi xuống vào tận bể của tâm thức quần chúng để trở thành cái mà các cổ thư gọi là “Con Cua” (“the Crab”) dọn sạch đại dương vật chất đang trôi chung quanh linh hồn con người, và sau cùng trở thành một

kẻ cứu thế đang hoạt động trong Cung Song Ngư. Ngài đi vào thế giới con người để cứu nhân loại và để thúc đẩy thiên cơ. Lúc bấy giờ Ngài là “cá đang bơi tự do trong đại dương vật chất”.

Trong mỗi cung của Hoàng đới, điểm đạo đồ luôn luôn biểu lộ sự khéo léo của thành quả tâm linh của kinh nghiệm sống trước kia, thực nghiệm trên thế giới và thành tựu của linh hồn. Sự ích kỷ bao giờ cũng được chuyển thành phụng sự linh hoạt sống động, còn dục vọng phải chứng tỏ sự chuyển hóa của nó bằng sự tinh khiết của đạo tâm tinh thần để huyền đồng với Thiên Ý.

Có một hoặc hai điểm phải được bàn đến để giúp bạn nghiên cứu với các ý tưởng chắc chắn được đưa ra một cách rõ ràng trong trí bạn. Tôi có ám chỉ đến chúng ở một vài trong số các sách trước đây của Tôi, nhưng sẽ là hữu ích khi đề cập chúng trở lại và nói rộng ý tưởng thêm một ít. Tôi đề nghị bạn nên ghi nhớ khi bạn đọc lại và nghiên cứu.

Tôi thường nhắc đến sự kiện là toàn bộ khoa chiêm tinh học được đưa vào một tình trạng không tồn tại. Nó không có căn bản trong sự kiện vật chất và tuy vậy mãi mãi dựa trên sự thật. Như bạn biết rõ, hoàng đạo là con đường tưởng tượng của Mặt Trời trong bầu trời. Do đó phần lớn là một ảo tưởng (illusion), theo quan điểm ngoại môn. Nhưng đồng thời các chòm sao lại tồn tại, và các luồng năng lượng vẫn qua lại, trộn lẫn và gài vào nhau khắp thể không gian (body of space) chẳng chút ảo tưởng nào nhưng rõ ràng là biểu hiện các liên
63 hệ vĩnh cửu. Chính việc dùng sai các năng lượng khác nhau mới tạo ra ảo tưởng. Con đường của ảo giác này tất nhiên là một thực tại đối với nhân loại ngày nay cũng nhiều như là các ảo tưởng thuộc phạm ngã của bất cứ cá nhân nào. Các ảo

tướng này là do bởi sự an trụ (polarization) của cá nhân vào cõi cảm dục.

Cũng là lý thú mà ghi nhận rằng trong mỗi liên hệ này – do tuế sai của phân điểm (precession of the equinoxes, thời điểm ngày và đêm bằng nhau, một năm xảy ra hai lần -ND) – một loại thần lực thứ tư được tập trung vào hành tinh và con người, nhưng là lực ít được nhận biết và được đưa vào đúng vị trí trong lá số tử vi. Tháng và cung tức là vị trí của Mặt Trời trong bầu trời, không thực sự trùng hợp nhau. Chẳng hạn khi chúng ta nói Mặt Trời “ở cung Dương Cưu”, điều đó nhắc tới một chân lý huyền bí nhưng không hẳn là một sự kiện thông thường. Mặt Trời ở cung Dương Cưu vào lúc bắt đầu đại chu kỳ này, nhưng Mặt Trời không ở đúng cùng vị trí ngày nay khi nó “nằm” trong cung đó.

Cũng nên nhớ rằng vì cần phải biết thời điểm sinh ra và nơi chốn lúc ra đời khi lấy lá số tử vi của cá nhân, thế nên, để có một hiểu biết hoàn toàn chính xác và diễn dịch chính xác liên quan đến chòm sao, các hành tinh và Địa Cầu chúng ta, cần có được một thời điểm cố định từ đó để tính toán. Cho đến nay, thời điểm cố định đó chưa ai biết tới trong chiêm tinh học ngoại môn, dù cho Thánh Đoàn có được thông tin cần thiết và thông tin đó sẽ được làm cho hữu ích khi đến đúng thời điểm. Chính sự hiểu biết về thông tin bên trong này mới tạo thành nền tảng của các trình bày mà tôi đã đưa ra hoặc sẽ đưa ra, nó dường như có tính chất thay đổi triệt để đối với nhà nghiên cứu chính thống. Phải có một sửa chữa thường xuyên đối với các kết luận trước kia của nhân loại và về điều này, thí dụ nổi bật là câu nói trong Thánh Kinh (Bible) cho rằng ngày sáng tạo đầu tiên là 4004 trước T.C. Khoa học hiện đại đã nhận ra đây là một sai lầm, nhưng nhiều người vẫn còn tin như vậy.

64 Trước kia tôi có đưa ra một ám chỉ mà cách tính toán rõ ràng theo chiêm tinh học có thể dựa theo đó khi tôi nêu ra thời điểm của cuộc “Đại Tiếp Cận” (“Great Approach”) của Thánh Đoàn đối với biểu lộ hành tinh chúng ta khi sự biệt ngã hóa (individualisation) xảy ra và giới thứ tư trong thiên nhiên xuất hiện. Tôi đặt tin tưởng rằng biến cố tuyệt diệu đó đã xảy ra cách đây 21 688 345 năm. Vào thời đó Mặt Trời ở vào cung Hải Sư (Leo). Vào lúc đó diễn tiến đã khởi đầu trên cõi trần và việc tạo ra các biến cố vật chất bên ngoài mất khoảng 5 000 năm để hoàn thiện và Mặt Trời ở vào Cung Song Nam (Gemini) khi bước ngoặt cuối cùng của việc biệt ngã hóa xảy ra và lúc bấy giờ cánh cửa được khép lại đối với giới động vật.

Người ta cho rằng Cung Nhân Mã (Sagittarius) cai quản sự tiến hóa của con người, thì Mặt Trời ở vào cung đó khi Thánh Đoàn bắt đầu cuộc Tiếp Cận để kích hoạt các hình thức sự sống trên hành tinh chúng ta. *Tuy nhiên, Sagittarius chỉ phôi giai đoạn tiếp cận bên trong.*

Mặt Trời ở vào cung Leo khi việc biệt ngã hóa ở cõi trần xảy ra như là kết quả của việc kích hoạt được áp dụng.

Mặt Trời ở vào Cung Gemini khi Sự Tiếp Cận này được hoàn thành bằng việc thành lập Thánh Đoàn trên Địa Cầu. Đây là một trong các bí ẩn vĩ đại mà các Nghi Thức Tam Điểm là tượng trưng, vì biểu tượng của Cung Gemini là cội nguồn của quan niệm về hai cột trụ, rất quen thuộc với Nhân Vật của Tam Điểm. Do đó, có thể nói rằng, nói về mặt biểu tượng

1. Leo thống ngự mức độ E .'. A .'.
2. Gemini thống ngự mức độ F .'. C .'.

3. Sagittarius cai quản mức độ của M . . M . . lên đến giai đoạn nâng cao của Đức Thấy, và Capricorn cai quản phần cuối của nghi thức và H . . R . . A . .

Luôn luôn có sự lầm lẫn đối với kẻ bắt đầu, tức là người chưa có trực giác phát triển và luyện tập, để dung hòa các bất
 65 đồng bề ngoài và các mâu thuẫn ngoài mặt xuất hiện trong giáo lý của Minh Triết Muôn Thuở. Nỗi khó khăn này cũng sẽ được gặp trong khoa chiêm tinh học và một tham khảo nào đó đối với vấn đề cũng có giá trị ở điểm này. Tôi xin nhắc các bạn về chân lý huyền môn, chân lý đó cho rằng sự diễn dịch và hiểu biết đúng đắn được dựa trên giai đoạn phát triển của cá nhân. Trong GLBN, HPB có nhận xét rằng đối với một số người, nguyên khí cao nhất mà họ có thể nhận biết một cách sáng suốt nhờ nó, có thể là một nguyên khí thấp đối với người khác. Các tinh tủa và các hành tinh đang chi phối những người này, có thể và chắc chắn có một tác dụng/ ảnh hưởng lên đa số và những người khác thuộc nhóm người bình thường, và còn một ảnh hưởng thứ ba lên trên đệ tử hoặc điểm đạo đồ. Vì các năng lượng và thần lực khác nhau luân lưu qua khắp thể dĩ thái của thái dương hệ chúng ta, việc tiếp nhận và tác dụng của chúng sẽ tùy vào trạng thái của các trung tâm hành tinh và tùy vào trình độ khai mở của các trung tâm lực trong con người cá biệt. Đó là lý do giải thích tại sao các sơ đồ và các bảng biểu khác nhau có thể dị biệt rất lớn và các hành tinh khác nhau có thể dường như đang cai quản các tinh tủa. Dường như không có một qui luật cố định nào và người nghiên cứu trở nên bối rối. Chiêm tinh học chính thống đưa ra một loạt các thước đo hành tinh và chúng đều chính xác đối với đa số nhân loại. Nhưng bậc đệ tử, tức là người đang sinh hoạt (với các bí huyệt – ND) trên cách mô, đáp ứng với một sự phối hợp khác, và chính là với

những người này mà tôi sẽ đặc biệt bàn đến. Đó là lý do tại sao ba biểu đồ được đưa ra ở đây không xuất hiện cùng một lúc. Chúng được phác thảo để diễn đạt tình trạng liên quan tới ba nhóm:

1. Đa số người thích nghi với các kết luận chính thống và các kết luận chiêm tinh học đã được nhận biết.

2. Các đệ tử và các cá nhân tiến bộ, thích nghi với các kết luận của chiêm tinh học nội môn.

3. Các Huyền Giai Sáng Tạo, đang cố gắng hiện tình trạng tạm thời trong chu kỳ thế giới này.

66

Bảng IV. Liên Hệ Chiêm Tinh Học Chính Thống.
Các Tinh Tòa và Các Chủ Thể Cai Quản Hành Tinh
 Liên Quan Với Con Người Thông Thường

<i>Tinh Tòa</i>	<i>Tác Nhân</i>	<i>Cung</i>	<i>Liên Quan Với</i>
<i>Cai Quản</i>			

- | | | | |
|---------------------|----------------|--------------|------------------------------------|
| 1. Aries | Mars | Cung 6 | Scorpio cùng tác nhân cai quản |
| 2. Taurus | Venus | Cung 5 | Libra cùng tác nhân cai quản |
| 3. Gemini | Mercury | Cung 4 | Virgo cùng tác nhân cai quản |
| 4. Cancer | Mặt Trăng.... | Cung 4 | không có |
| 5. Leo | Mặt Trời | Cung 2 | không có |
| 6. Virgo | Mercury | Cung 4 | Gemini cùng tác nhân cai quản |
| 7. Libro | Venus | Cung 5 | Taurus cùng tác nhân cai quản |
| 8. Scorpio | Mars | Cung 6 | Aries cùng tác nhân cai quản |
| 9. Sagittarius..... | Jupiter | Cung 2 | Pisces cùng tác nhân cai quản |
| 10. Capricorn..... | Saturn | Cung 3 | không có |
| 11. Aquarius | Uranus | Cung 7 | không có |
| 12. Pices | Jupiter | Cung 2 | Sagittarius cùng tác nhân cai quản |

a/ Các hành tinh không thánh thiện được in nghiêng.

b/ Tất cả các cung đều được đại diện trừ Cung Một. Điều này đáng chú ý, vì đa số con người hoạt động trong vòng các lá số tử vi của họ và trạng thái ý chí thì tiềm tàng nhưng không hiển lộ.

Bảng V. Liên Hệ Chiêm Tinh Học Không Chính Thống.

Các Tinh Tòa và Các Chủ Thể Cai Quản Hành Tinh

Liên Quan với các Độ Tử và Điểm Đạo Đồ.

Ghi chú: Trong các biểu đồ liên quan với Thánh Đạo, sự tiến bộ từ Aries đến Pisces thông qua Taurus, etc

Tinh Tòa Chủ Thể Cai Quản Cung Liên quan với

1. Aries	Mercury	Cung 4	Virgo	cùng cung
2. Taurus	Vulcan	Cung 1	Pisces	cùng cung
3. Gemini	Venus	Cung 5	không có	
4. Cancer	Neptune	Cung 6	Scorpio	cùng cung
5. Leo	Mặt Trời	Cung 2	Aquarius	cùng cung
6. Virgo	Mặt Trăng ...	Cung 4	Aries	cùng cung
7. Libra	Uranus	Cung 7	không có	
8. Scorpio	Mars	Cung 6	Cancer	cùng cung
9. Sagittarius ...	Địa Cầu	Cung 3	Capricorn	cùng cung
10. Capricorn ..	Saturn	Cung 3	Sagittarius	cùng cung
11. Aquarius	Jupiter	Cung 2	Leo	cùng cung
12. Pisces	Pluto	Cung 1	Taurus	cùng cung

Ghi chú: Liên quan với các độ tử và các cung hoàng đới, Gemini và Libra là hai tinh tòa mà – qua các chủ thể cai quản của chúng – biểu lộ năng lượng cung 5 và năng lượng cung 7. Vì một lý do huyền bí, chúng vẫn không liên quan với bất cứ cung nào khác trong số các cung.

67 Theo biểu hiện các cung, liên hệ giữa các tinh tòa khác qua các hành tinh là như sau:

1. *Taurus và Pisces*, qua Vulcan và Pluto, có liên quan tới *Cung 1*. Chuyển hóa của dục vọng thành hy sinh, và của ý chí cá nhân thành ý chí thiêng liêng.

Đấng Cứu Thế (World Saviour)

2. *Leo và Aquarius*, qua Thái Dương và Jupiter, có liên quan tới *Cung 2*. Phát triển của tâm thức cá nhân thành tâm thức thế gian. Như vậy con người trở thành người phụng sự thế gian.

Người Phụng Sự Thế Gian (World Server)

3. *Sagittarius* và *Capricorn*, qua Địa Cầu và Saturn, có liên quan tới *Cung* 3. *Đệ tử* nhất tâm trở thành *đệ tử điểm đạo*.

Đệ Tử Điểm Đạo (Initiate)

4. *Aries* và *Virgo*, qua Mercury và Mặt Trăng, có liên quan tới *Cung* 4. Làm hài hòa vũ trụ và cá nhân qua xung khắc, tạo ra hợp nhất và mỹ lệ. Các đau đớn khi sinh của lần sinh thứ hai.

Christ vũ trụ và cá nhân.

5. *Cancer* và *Scorpio*, qua Neptune và Mars, có liên quan tới *Cung* 6. Biến đổi tâm thức quần chúng thành tâm thức bao quát của *đệ tử*.

Đệ tử chiến thắng (Triumphant Disciple)

Tôi muốn kêu gọi chú ý tới sự kiện là trong Bảng IV, mỗi liên hệ ở giữa các hành tinh mới có tính chi phối, còn trong Bảng V tầm quan trọng được đặt vào cung đang chi phối.

68 **Bảng VI. Chủ Thể Chi Phối Hành Tinh Trong 3 Bảng**

<i>Tinh tòà</i>	<i>Chính thống</i>	<i>Đệ tử</i>	<i>Huyền Giai</i>
1. Aries	Mars	Mercury	Uranus
2. Taurus	Venus	Vulcan	Vulcan
3. Gemini	Mercury	Venus	Địa Cầu
4. Cancer	Nguyệt Cầu ...	Neptune	Neptune
5. Leo	Thái Dương ...	Thái Dương ...	Thái Dương
6. Virgo	Mercury	Nguyệt Cầu ...	Jupiter
7. Libra	Venus	Uranus	Saturn
8. Scorpio	Mars	Mars	Mercury
9. Sagittarius....	Jupiter	Địa Cầu	Mars
10. Capricorn ...	Saturn	Saturn	Venus
11. Aquarius ...	Uranus	Jupiter	Nguyệt Cầu
12. Pisces.....	Jupiter	Pluto.....	Pluto

Bảng VII. Không Chính Thống (Unorthodox)

Các Tinh Tòa, Các Chủ Thể Cai Quản và Các Cung

Liên quan đến các Huyền Giai

<i>Tinh Tòa</i>	<i>Chủ Thể</i>	<i>Cung</i>	<i>Liên quan với</i>
			<i>Cai Quản</i>

- | | | | |
|--------------------|----------------|------------|-----------------------|
| 1. Aries | Uranus | Cung 7 .. | không có |
| 2. Taurus | Vulcan | Cung 1 ... | Pieces cùng cung |
| 3. Gemini | Địa Cầu | Cung 3 .. | Libra cùng cung |
| 4. Cancer | Neptune | Cung 6 ... | Sagittarius cùng cung |
| 5. Leo | Thái Dương ... | Cung 2 .. | Virgo cùng cung |
| 6. Virgo | Jupiter | Cung 2 ... | Leo cùng cung |
| 7. Libra | Saturn | Cung 3 .. | Gemini cùng cung |
| 8. Scorpio | Mercury..... | Cung 4 ... | Aquarius cùng cung |
| 9. Sagittarius ... | Mars | Cung 6 .. | Cancer cùng cung |
| 10. Capricorn .. | Venus | Cung 5 ... | không có |
| 11. Aquarius..... | Nguyệt Cầu .. | Cung 4 ... | Scorpio cùng cung |
| 12. Pisces | Pluto | Cung 1 .. | Taurus cùng cung |

Ghi chú: Aries và Capricorn (Nam Dương) liên kết với năng lượng cung 7 và cung 5 đứng một mình. Các tinh tòa và các cung khác được liên kết trong mỗi trường hợp.

a/ Cung 1 – Taurus và Pisces, qua Vulcan và Pluto.

b/ Cung 2 – Leo và Virgo, qua Thái Dương và Jupiter.

c/ Cung 3 – Gemini và Libra, qua Địa Cầu và Saturn.

d/ Cung 4 – Scorpio và Aquarius (Bảo Bình), qua Mercury (Thủy tinh) và Nguyệt Cầu (Moon).

e/ Cung 6 – Cancer (Bắc Giải) và Sagittarius (Nhân Mã) qua Neptune (Hải Vương Tinh) và Mars (Hỏa Tinh).

Xét về tất cả các bảng nêu trên và bắt đầu với sự kiện căn bản của Đại Hảo Huyền (Great Illusion), cần nên nhớ rằng độ chính xác của các tiên đoán chiêm tinh học và việc diễn giải sẽ được dựa trên ba yếu tố:

1. Sức mạnh của các hình tư tưởng đã tạo được liên hệ với 12 cung. Thoạt đầu, các hình tư tưởng này được kiến tạo hay được giữ chặt vào cõi trí bởi Thánh Đoàn vào thời Atlantis và chúng đã có được sức mạnh vững chắc kể từ khi đó. Chúng được dùng làm các điểm tập trung đối với một số lực và giúp cho cá nhân tiếp xúc với các kho chứa năng lượng vĩ đại mà vào lúc đó đang chi phối cá nhân đó một cách rõ rệt.

2. Trực giác của nhà chiêm tinh học. Việc chấm lá số tử vi giúp đặt chiêm tinh gia giao tiếp với cá nhân, nhưng điều này chỉ giúp chút ít cho mỗi bên trừ khi trực giác và độ nhạy cảm của chiêm tinh gia hiện hữu một cách tích cực.

3. Năng lực của chiêm tinh gia trong bất cứ giai đoạn đặc biệt nào khi đáp ứng với các thay đổi đang xảy ra luôn luôn, chẳng hạn sự chuyển dịch và thay đổi dần dần xảy ra do tuế sai của phân điểm, hay là sự chuyển dịch của cực hành tinh. Khi con người tiến hóa, cần đưa thêm vào sự thay đổi này cơ chế đáp ứng hay là các vận thể của tâm thức cũng từ từ được cải thiện. Do đó, các phản ứng của chiêm tinh gia đối với ảnh hưởng hành tinh và đối với năng lượng của các chòm sao khác nhau thay đổi với độ vững chãi như nhau và việc xem xét phải được đặt vào điểm này. Do đó, điều thiết yếu là chiêm tinh gia hiện đại bắt đầu nghiên cứu trình độ tiến hóa của đối tượng, trước khi lập/ giải đoán (casting) lá số tử vi của đối tượng này. Y cũng phải xác định vị trí gần đúng của người này trên con đường tiến hóa. Về việc này việc nghiên cứu các cung là cần thiết nhất nhờ việc thẩm tra về tính chất, các đặc điểm và các mục đích sự sống.

70 Sau rốt, các chiêm tinh gia sẽ có thể lấy lá số tử vi của linh hồn, vì linh hồn nhạy bén với các phối hợp khác nhau của các lực để cho các lực này kiểm soát sự sống phàm ngã.

Đệ tử và điểm đạo đồ đáp ứng một cách riêng biệt với các ảnh hưởng đi vào và sự đáp ứng của các vị này khác với sự đáp ứng của người kém phát triển hay là người duy ngã (self-centered person). Cần phải nhận ra điều này. Những ai “sống dưới cách mô” (“live below the diaphragm” có thể hiểu là nơi những người này chỉ có các bí huyết dưới cách mô hoạt động –ND) và những ai phản ứng lại với năng lượng đang đi đến qua trung gian (medium) của các trung tâm lực thấp, sẽ có một loại biểu đồ rất khác với biểu đồ của đệ tử và điểm đạo đồ. Lúc đó sẽ cần một cách diễn giải khác. Tôi có đề cập đến điều này trước đây và xin nhắc các bạn một số điểm mà Tôi đã làm.

1. Các đệ tử trên Con Đường Đệ Tử chịu ảnh hưởng mạnh của Mercury và Saturn – một hành tinh đem lại giác ngộ, còn hành tinh kia mang lại cơ hội.

2. Ở các cuộc điểm đạo khác nhau, ảnh hưởng của các hành tinh tác động vào thí sinh một cách hoàn toàn khác với cuộc điểm đạo trước. Các năng lượng từ các chòm sao tuôn đổ qua các trung tâm lực hành tinh theo chu kỳ.

a/ Ở cuộc điểm đạo đầu, đệ tử phải đấu tranh với các lực kết tinh và hủy diệt của Vulcan và Pluto. Ảnh hưởng của Vulcan đạt đến chính các độ sâu của bản thể của đệ tử, trong khi Pluto kéo lôi lên trên mặt và hủy diệt tất cả những gì đang cản trở trong các vùng thấp này.

b/ Ở cuộc điểm đạo thứ hai, ứng viên đến dưới ảnh hưởng của ba hành tinh – Neptune, Venus và Jupiter. Ba trung tâm lực – đan điền, cổ họng và tim – đều có liên hệ một cách linh hoạt.

c/ Ở cuộc điểm đạo thứ ba, Nguyệt Cầu (đang che khuất một hành tinh ẩn giấu) và Mars mang lại một phân

71 tranh kinh khiếp, nhưng vào lúc kết thúc, con người được tháo lỏng khỏi sự kiểm chế của phàm ngã.

d/ Ở cuộc điểm đạo thứ tư, Mercury và Saturn lại mang tới các thay đổi lớn và sự thiên khai duy nhất, nhưng ảnh hưởng của chúng rất khác với kinh nghiệm trước kia.

e/ Ở cuộc điểm đạo thứ năm và là cuộc điểm đạo cuối cùng, Uranus và Jupiter xuất hiện và tạo ra một “cấu tạo có lợi” của toàn thể các năng lượng được tìm thấy trong thiết bị của điểm đạo đồ. Khi sự tái tổ chức này được hoàn tất, lúc đó điểm đạo đồ có thể “thoát khỏi vòng luân hồi (wheel) và lúc đó có thể sống thực sự”.

Vào lúc này năng lượng của mặt trời (đang che lấp một hành tinh thánh thiện, từ trước đến giờ không ai biết) đang sẵn sàng và chắc chắn đi đến con người xuyên qua Thái dương thiên thần.



CHƯƠNG II

BẢN THỂ CỦA CHIÊM TINH HỌC NỘI MÔN

Nhận Xét Dẫn Nhập

Sau khi nghiên cứu những điều trên, điều rõ rệt đối với bạn là một trong các kết quả sẽ xuất hiện dưới ấn tượng của sự tiếp cận mới đối với việc chẩn đoán chiêm tinh học (xét về cá nhân) sẽ là việc lấy lá số tử vi chính xác hơn của người tiến hóa – các đệ tử và các điểm đạo đồ. Cho đến bây giờ, điều này đã không thể chính xác. Tuy nhiên, việc đó chỉ sẽ xảy ra nếu có thực nghiệm và điều nghiên khôn khéo và đúng lúc.

Tôi có đưa ra hai nhóm người điều khiển đối với hai mẫu người:

1. Nhóm chính thống và thường được chấp nhận gồm các nhà cai quản thuộc hành tinh đối với người kém phát triển và kẻ thường nhân.

2. Một kết hợp mới của các nhà cai quản và các chòm sao đối với những kẻ ở trên Thánh Đạo.

Tuy nhiên, cần nhớ rằng có vô số các hoán vị (permutation) có thể xảy ra, của các phức tạp và các mối liên hệ, do bởi số lớn các kết hợp có thể xảy ra hiện hữu trong con đường sinh hoạt của cá nhân và tùy vào giai đoạn phát triển tiến hóa. Các hoán vị này có thể được chia thành ba nhóm thông qua một khái quát hóa rộng rãi nhưng tất nhiên là không thỏa đáng.

76 1. Người bậc trung và người kém phát triển, sinh hoạt dưới cách mô và với sự chú tâm vào các năng lượng và các

lực đang đi đến được tập trung hoặc là vào bí huyết đan điền, hoặc là vào bí huyết xương cùng.

2. Một số lớn người đang ở vào giai đoạn chuyển tiếp, với các năng lượng và các lực được tập trung phần lớn ở bí huyết thấp nhưng đồng thời rất thường khi tác động qua bí huyết cổ họng và khơi hoạt một đáp ứng yếu ớt từ bí huyết tim và ấn đường.

3. Những người đang ở trên một trong các giai đoạn cuối cùng của Thánh Đạo, với tầm quan trọng đang nhanh chóng chuyển ra khỏi các bí huyết thấp đi vào ba bí huyết cao và với bí huyết đầu cao nhất trong tiến trình khơi hoạt. Những người này cũng thuộc vào hai nhóm chính:

a/ Những người đang dùng bí huyết đan điền như một nơi trao đổi rộng lớn (vast clearing house) cho các năng lượng đang đến và những người đang bắt đầu hoạt động qua bí huyết cổ họng và bí huyết tim, với mục tiêu là hoàn toàn khơi hoạt bí huyết ấn đường.

b/ Những người đang dùng tất cả các bí huyết này, nhưng nơi họ, bí huyết tim được khơi hoạt đầy đủ và tam giác lực trong đầu (từ bí huyết ấn đường đến bí huyết đầu, và từ bí huyết đầu đến bí huyết nằm ở hành tủy) đang bắt đầu hoạt động.

Khi tất cả các bí huyết này đều được khơi hoạt, thì các kết hợp đơn giản nhất của chúng là đi theo các hình tam giác. *Khoa Học về Các Tam Giác* ẩn dưới mọi diễn dịch về chiêm tinh học cũng như các bí huyết trong cơ thể con người. Điều này bạn biết rõ, nhưng bốn bộ ba của chiêm tinh học chính thống chỉ là các nguyên tắc sơ đẳng của Khoa học thực sự này, nó nằm bên dưới các diễn dịch chính thống.

- I {
 - 1. Bí huyết ở đáy xương sống
 - 2. Bí huyết xương cùng
 - 3. Bí huyết đan điền
- II {
 - 1. Bí huyết cổ họng
 - 2. Bí huyết tim
 - 3. Bí huyết ấn đường
- III {
 - 1. Bí huyết ấn đường
 - 2. Bí huyết đầu
 - 3. Trung tâm trong hành tủy.

Đáng tiếc thay nguyên tắc tổ chức không đơn giản như bảng ở trên thường thấy xuất hiện, vì việc nhấn mạnh, điểm tập trung, cách sắp đặt và cách làm cho linh hoạt, cùng cách xuất hiện của các tam giác nội môn này thay đổi theo loại cung. Môn học về Các Tam Giác Năng Lượng này ẩn dưới một khoa học huyền bí mới cả ở trong chiêm tinh học lẫn ở trong môn học laya-yoga tức môn học về các trung tâm lực. Cả môn yoga cổ này lẫn khoa chiêm tinh học còn cổ hơn nữa, hiện nay phải được nghiên cứu dựa vào một vòng xoắn cao hơn. Cho đến nay, giáo lý về các trung tâm lực đã được kế thừa từ thời Atlantis và được diễn đạt dưới các hình thức cổ và các công thức cổ xưa mà về căn bản không thích hợp với giai đoạn phát triển tiến hóa lớn lao hiện tại của chúng ta. Cùng một sự việc có thể được nói về chiêm tinh học chính thống hay công truyền. Cả hai khoa học này phải được tái định hướng và sắp xếp lại, còn chiêm tinh học phải được dựa trên một hiểu biết sâu xa hơn về mối liên quan của các hành tinh – thánh thiện và không thánh thiện – đối với các trung tâm lực và một vài “chu kỳ an trụ” nổi bật hiện ra như các kết quả được an bài (fore-ordained) của các “thời kỳ khủng hoảng”. Câu chót này biểu hiện cho một tường trình cơ bản và quan trọng về chân lý.

1. Các trung tâm lực và các Tam Giác Lực.

Như bạn biết rõ, có năm (5) hành tinh không thánh thiện, và bảy (7) hành tinh được xem như thánh thiện. Mười hai sự sống hành tinh này (với các chu kỳ riêng của chúng, các điểm khủng hoảng và các thời điểm an trụ của chúng) có liên quan chặt chẽ với bảy trung tâm lực. Năm trung tâm lực trên xương sống có liên quan với năm hành tinh không thánh thiện, nhưng nơi một người kém tiến hóa hoặc người bậc trung, được tập trung hầu như hoàn toàn trên cõi cảm dục và trong thể cảm dục. Cần nên ghi nhận rằng:

1. Hai trong số các hành tinh không thánh thiện (chính Địa Cầu và Nguyệt Cầu) được liên kết với hai trung tâm lực đang ở trong người tiến hóa cao, đều không có tầm quan trọng chiếm vị trí cao nhất.

a/ Lá lách nhận các phóng phát prana từ hành tinh mà chúng ta sống trên đó và có liên quan với thể dĩ thái và thể xác cùng liên hệ vật chất của chúng.

b/ Một trung tâm trong lồng ngực liên quan tới tuyến ức (thymus gland, sản xuất tế bào lym pho T-ND) trung tâm này trở nên không hoạt động nơi người tiến hóa, nhưng có một liên hệ với thần kinh phế vị (vagus nerve, thần kinh số thứ X – ND), trước khi khơi hoạt bí huyết tim.

2. Hai trong số các hành tinh không thánh thiện khác – Mars (Hỏa Tinh) và Pluto (Diêm Vương Tinh) – hoạt động liên quan với bí huyết xương cùng (Mars) và huyết đan điền (Pluto). Hành tinh sau này trở nên linh hoạt trong cuộc đời của người “đang trở nên sinh động nơi giác quan cao, bản chất thấp của người này đi vào khói và bóng tối của Pluto, nó đang cai quản vùng đất cháy nhỏ (lesser burning ground), để cho con người có thể sống trong chân lý nơi vùng đất cao của ánh sáng”.

3. Mặt Trời (ở đây thay cho Vulcan, chính là một hành tinh thánh thiện) chỉ phối một trung tâm lực phía trước cổ họng vốn có liên quan với tuyến cận giáp trạng (parathyroids gland) chứ không phải với tuyến giáp trạng, tuyến này có liên quan với bí huyết cổ họng. Bí huyết ở phía trước cổ họng này không được dùng nữa khi giai đoạn sáng tạo của hoạt động cổ họng bắt đầu. Nó tác động như một “vật trung gian” (“mediator”) giữa cơ quan sáng tạo cao với cơ quan sáng tạo thấp (giữa bí huyết xương cùng và bí huyết cổ họng) và sau rốt đưa tới loại hoạt động sáng tạo vốn được nhận biết một cách rõ rệt là hoạt động của linh hồn tinh thức. Vulcan là một trong các nhà hoạt động sáng tạo (creative workers) đầu tiên ở giữa con người. Vị này cũng liên quan tới “Cain, kẻ đã giết huynh đệ mình”. Khoa biểu tượng nằm dưới các thần thoại cổ xưa này sẽ được nhà nghiên cứu có trực giác giải thích dễ dàng.

Một số các nhiệm vụ mà Tôi dự định thực hiện trong phần này của bộ Luận Về Bảy Cung như sau:

1. Xét tại sao năm trong số bảy cung tự biểu lộ qua hai nhóm hành tinh – thánh thiện và không thánh thiện – và cũng xem coi các trung tâm nào trong hai nhóm cung này chỉ phối. Như vậy, chúng ta sẽ nhắc lại:

a/ Bảy trung tâm lực trong thể dĩ thái của con người.

b/ Bảy trung tâm của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư mà bảy giống dân là biểu lộ của nó.

c/ Bảy trung tâm hành tinh.

d/ Bảy và năm hành tinh vốn là các trung tâm năng lượng trong thái dương hệ, đáp ứng với năng lượng của mười hai chòm sao hoàng đới.

Các trung tâm hành tinh này sẽ được nghiên cứu theo hai khía cạnh:

a/ Theo khía cạnh chính thống.

b/ Theo khía cạnh đường đệ tử và điểm đạo.

2. Nghiên cứu năng lượng của ba chòm sao chính khi mỗi một trong các chòm sao đó tuần đồ qua ba trong các chòm sao của hoàng đạo, như thế tạo thành các tam giác lực
80 vĩ đại ăn khớp nhau. Như thế chín trong số các chòm sao hoàng đạo được bao hàm, và đến phiên chúng, các chòm sao này phối hợp và pha trộn năng lượng của chúng thành ba luồng thần lực chính trên Con Đường Điểm Đạo. Ba luồng thần lực này tuần đồ qua:

a/ Leo (Hải Sư), Capricorn (Nam Dương) và Pisces (Song Ngư).

đến b/ Saturn (Thổ Tinh), Mercury (Thủy Tinh) và Uranus (the Moon).

đến c/ Bí huyết đầu, bí huyết ấn đường và bí huyết tim.

đến d/ Bí huyết cổ họng, đan điền và đáy xương sống.

Cần nên nhớ rằng bí huyết xương cùng và lá lách trước tiên có liên quan đến phóng phát hành tinh (planetary emanation) của chính Địa Cầu.

3. Xét ba Thập Giá (Cross) vĩ đại của vũ trụ:

Thập Giá Cơ Bản

Thập Giá Cố Định

Thập Giá Thay Đổi

a. Sự điểm đạo Tình trạng Đệ Tử..... Tiến Hóa

b. Hành Tinh Thượng Đế.... Nhân Loại Các giới trong
Thiên Nhiên

c. Điểm Đạo vũ trụ Điểm Đạo Điểm Đạo Hành
Thái Dương Tinh

d. Tinh Thần Linh Hồn Thể Xác

e. Sự Sống Tâm Thức Sắc Tướng

f. Chân Thần Chân Ngã Phạm Ngã

g. Ba lần điểm đạo Hai lần điểm đạo..... Con người thông
(Điểm đạo đồ) (Các đệ tử) thường

và liên hệ của ba Thập Giá này với 12 hành tinh và khả năng tổng quát của linh hồn đang lâm phạm.

4. Đi vào chi tiết vấn đề về sự tương tác giữa ba nhóm các hành tinh cai quản như được đưa ra trong Bảng VI. Trong toàn thể các hiệu quả của chúng, các nhóm này là các tác nhân mà qua đó Thiên Ý được phụng hành.

81 Trước khi tiếp tục các khía cạnh chuyên môn hơn của vấn đề chúng ta, Tôi muốn giải thích chủ đề về hoàng đạo này, lịch sử và biểu tượng của nó theo quan điểm triết lý hơn và tinh thần hơn, để mang lại cho bạn hình ảnh bên trong về sự tiến bộ của con người khi y chuyển qua “đường quét (the sweep) của mặt trời theo con đường sự sống”. Đây là một cách diễn đạt trừu tượng (technical, chuyên môn) và nhắc đến hoạt động của một mặt trời, một hành tinh, một hệ cấp hoặc một con người, sau khi có một “thời điểm khủng hoảng” đưa đến kết quả trong một “thời kỳ an trú”, tất nhiên đưa đến một sự dâng trào mới và sự cuốn hút về phía trước. Ba thuật ngữ này – crisis (khủng hoảng), polarisation (an trú) và sweep (cuốn hút) – đều là nền tảng của định luật chu kỳ và chi phối diễn trình tiến hóa. Theo quan điểm nhân loại, việc di chuyển của Mặt Trời chung quanh hoàng đạo có vẻ là một diễn trình chậm chạp và khó nhọc, mất chừng (trên bình diện thời gian) 25 000 năm. Theo quan điểm của cái nhìn bên trong, đó là một động tác quét (sweep) chung quanh Sinh Lộ (the Path of Life), chỉ mất một khoảng thời giờ và “xóa sạch quá khứ, hiện tại và tương lai trong cái huy hoàng rực rỡ của công trình được hoàn tất”.

2. Các Thập Giá và Các Cung.

Chúng ta sẽ theo dõi một người từ cung (sign) này đến cung khác khi y – trong nỗ lực khó khăn và đau khổ – trui rèn

thiết bị và phát triển một cách đau khổ bộ máy giúp cho y đạt đến một thời điểm quyết định trong cuộc sống có chu kỳ của y trong đó y sẽ bắt đầu giải thoát chính mình ra khỏi *con đường của đại ảo tưởng* mà y đã vượt qua trong bao thiên kỷ từ cung Aries đến Taurus, xuyên qua Pisces và –hoán đổi chính mình- sẽ bắt đầu bước lên *con đường ánh sáng* từ Aries đến Pisces, xuyên qua Taurus. Kinh nghiệm đổi thay này được diễn tả cho chúng ta một cách tuyệt đẹp vô cùng trong đoạn thứ sáu của Cổ Luận:

82 “Thập Giá với nhiều thay đổi (Thập Giá Khả Biến A.A.B.) tiếp tục với hình thức xoay tròn, hành hình trên nó của một người mà nơi người này có hạt giống của mọi ảo tưởng.

Nhưng từ Thập Giá mà trên đó y bị hành hình – dù cho y không hay biết chuyện đó – con người đang leo xuống và cảm nhận ra con đường của mình (với đau khổ và nhiều nước mắt) lên trên Thập Giá khác – một Thập Giá có ánh sáng không rõ ràng, có đau khổ mãnh liệt, có phiền muộn đắng cay, và tuy thế là Thập Giá giải thoát. Đó là Thập Giá không thay đổi, gắn chặt vào Cõi Trời và được Thiên Thần bảo vệ.

Phía sau Thập Giá này, xuất hiện Thập Giá khác, nhưng y không thể đạt đến Thập Giá đó (Thiên Thần bảo vệ lối đi!) cho đến khi Sao Ngưu (the Bull) xé rách toạc (rent and torn) con người, và lúc đó – ánh sáng tỏa chiếu; mãi tới khi nỗi sợ chòm sao Thiên Xà (the Serpent dread) đã vật lộn với con người và bắt con người phục tùng, và kế đó – nâng lên vào ánh sáng; cho đến khi *cung Sư Tử* (the Lion) được chế ngự, cái bí ẩn của Nhân Sư (Sphinx) được tiết lộ, và kế đó – khai mở ánh sáng nội tâm; cho đến khi con người nhấc lên bình nước của mình và gia nhập hàng ngũ của những Người Mang Nước (Water-bearers), và kế đó dòng sự sống chảy vào sẽ châm đầy

bình nước của y và làm cạn khô cái ao tanh hôi và tẩy sạch cội nguồn của nó, làm lộ ra con đường bị che giấu đang dẫn tới ánh sáng trong cùng, bị Thập Giá cuối cùng che giấu. Kế đó, do Thập Giá của con người, vị điểm đạo đồ tìm ra con đường của mình, vượt qua Thiên Thần để lại phía sau bức mạng rách bên trong, trèo lên Thập Giá chính và nhập vào ngày, ngày cuối cùng. Vòng luân hồi dành cho y trở nên yên tĩnh. Đối với y, mặt trời và tinh tú phai mờ. Ánh sáng vĩ đại được nhìn thấy và ...”

Ba thập giá trên Núi Golgotha là các biểu tượng trong Thánh Kinh của ba thập giá chiêm tinh học, Thập Giá Chung hay Thập Giá Khả Biến, Thập Giá Cố Định và Thập Giá Cơ Bản.

- 83 Tôi muốn bạn nhớ rằng mặc dù Tôi sẽ vạch ra sự tiến bộ của con người từ cung này đến cung khác chung quanh đường hoàng đạo, tuy nhiên không nhất thiết trình tự di chuyển được sắp xếp này tức là con đường bằng phẳng từ cung này đến cung khác như Tôi có thể vẽ ra. Mọi linh hồn đều ra đời (come into incarnation, lâm phạm) trong Cung Bắc Giải (sign Cancer). Với câu này, Tôi hàm ý rằng chính sự lâm phạm đầu tiên của con người luôn luôn xảy ra trong cung này mà đã được nhận biết qua các kỷ nguyên (ages) khi “lối đi (doorway) tiến vào sự sống của những người phải biết cái chết”, cũng như chòm sao Capricorn bao giờ cũng được xem như cánh cửa khác và về mặt huyền bí được gọi là “lối đi vào sự sống của những người không biết sự chết”. Theo các kỷ nguyên trôi qua, con người tiến vào và đi ra khỏi mọi cung, cung đặc biệt vốn được định đoạt bởi bản chất của cung phạm ngã mà chính nó thay đổi, từ kiếp này đến kiếp khác, như bạn biết. Trong các cung này, y học được các bài học cần thiết, mở rộng chân trời của mình, hội nhập (integrates) phạm

ngã của mình, bắt đầu cảm nhận được linh hồn đang chi phối, và như thế khám phá ra lưỡng nguyên thiết yếu của mình. Khi y ở trên Con Đường Đệ Tử (ở đây Tôi tính cả Con Đường Điểm Đạo) lời đồn đại trong huyền môn cho rằng lúc đó y bắt đầu bị chi phối bởi Chủ Thể Quán Sát không mệt mỏi, tức linh hồn, và bị lệ thuộc (trong các giai đoạn cuối cùng của con đường) một cách chính xác vào mười hai (12) lần lâm phạm, mỗi lần ở mỗi một trong 12 cung. Trong các lần lâm phạm đó y phải tự chứng minh đạt đến thời điểm quyết định quan trọng ở mỗi một trong các chòm sao của Thập Giá Cố Định một cách đặc biệt. Từ mức độ này đến mức độ khác, giai đoạn này đến giai đoạn khác, và sau cùng Thập Giá đến Thập Giá, y phấn đấu cho sự sống thiêng liêng của y, trong tất cả 12 cung (houses) và tất cả 12 chòm sao, lệ thuộc vào vô số các phối hợp về lực và năng lượng – thuộc về cung, về hành tinh, về hoàng đạo và về vũ trụ – cho đến khi y được “làm mới lại” (“made anew”), trở thành “người mới” (“new man”), bén nhảy với toàn bộ phạm vi của các rung động tâm linh trong thái dương hệ chúng ta và đạt được hạnh dứt bỏ (detachment), hạnh này sẽ giúp cho y thoát khỏi vòng luân hồi. Y hoàn thành được điều này bằng cách leo lên ba Thập Giá – Thập Giá của Phạm Ngã tức là sắc tướng thay đổi (the changing form), Thập Giá của Đệ Tử tức linh hồn hằng hữu (eternal soul) và Thập Giá của Tinh Thần. Điều này thực sự hàm ý rằng y đã vượt qua ba bước ngoặt (crises, bước quyết định) rất quan trọng trong chu kỳ sự sống của mình.

I. Bước quyết định lâm phạm Thập Giá Khả Biến

Leo lên Bánh Xe Luân Hồi Phạm ngã và sự sống sắc tướng

Chu kỳ Luân Hồi trong Hình Tượng.....Kinh nghiệm

Biểu lộ của Dũng Khí (Manhood)

II. Bước quyết định Tái Định Hướng..... Thập Giá Cố Định

Đổi sang Thập Giá thứ hai Sự Sống của Linh Hồn

Chuẩn bị cho lần sinh thứ hai Tâm Thức

Biểu lộ của Quả Vị Christ (Christhood)

III. Bước quyết định Điểm Đạo..... Thập Giá Chủ Yếu

Sự Hiện Biến (Transfiguration)..... Sự Sống của Tinh Thần

Biểu lộ của Đấng Thánh Linh (Divinity).

Trong nghiên cứu của chúng ta về hệ thống các năng lượng đan kết nhau, trong mức độ mà chúng tác động và chi phối một con người, chủ đề về Ba Thập Giá thật sự lý thú và sâu xa, nhất là khi chúng đem lại các điểm quyết định mà trong đó một con người rời khỏi con đường tiến hóa thông thường và bước lên con đường đệ tử hay là – sau cuộc điểm đạo thứ ba, bước lên Thập Giá thứ ba. Nó sẽ nằm dưới tư tưởng chúng ta và tất cả những gì mà Tôi phải nói ra. Một hồi ức vững chắc về mười hai năng lượng cơ bản (thực ra là năm
85 năng lượng chính yếu và bảy thứ yếu và không kể đến sự hồi qui cảm dục do bởi Đại Ảo Tượng, tức bảy chính yếu và năm thứ yếu) sẽ rất hữu ích. Các năng lượng này thể hiện thành biểu hiện con người xuyên qua các Đấng Chủ Quản (Lords) của mười hai cung và mười hai Đấng Cai Quản (Rulers) của hành tinh. Mười hai năng lượng căn bản này phát ra từ bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh (truyền qua bảy ngôi sao của Tiểu Hành Tinh); hai trong số năng lượng đó đến từ Sirius và ba đến từ Pleiades. Cách sắp đặt này (Tôi tạm dùng một thuật ngữ không theo truyền thống) sẽ trở thành tình trạng của lĩnh vực ảnh hưởng chính vào cuối của Đại Kỳ Nguyên Brahma, như nó được gọi theo huyền bí học. “Trong thời gian chuyển tiếp của tiến hóa” (vốn là cách diễn dịch không thích hợp của một lối diễn đạt của huyền môn chỉ một chu kỳ thế giới trong Văn Khố của các Chân Sư) các năng lượng này được đưa xuống thành các lực và theo sát nghĩa là mười sáu tất cả – theo quan điểm của biểu lộ, Tôi xin nhắc nhở bạn – và tạo ra sát nghĩa (make literally): $7 + 7 + 2 = 16 = 7$. Cái bí mật của

diễn trình tiến hóa của chúng ta ẩn giấu trong các con số này. Tuy nhiên, luôn luôn việc nhấn mạnh phải được đặt vào Các Cung Năng Lượng và Tính Chất khi chúng tuôn đổ qua các chòm sao hoàng đạo và các hành tinh. Do đó, chiêm tinh học mới tất nhiên là dựa vào việc hiểu biết về các cung. Bảng sau đây là nền tảng trong các hàm ý của nó trong mỗi liên quan này và tất cả những gì mà Tôi phải nói sẽ được dựa vào đó.

Bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh đều là các Cội Nguồn xuất phát của bảy cung của thái dương hệ chúng ta. Bảy vị Rishis (như các Ngài được gọi) của Đại Hùng Tinh biểu hiện Chính Các Ngài qua trung gian của bảy Hành Tinh Thượng Đế, các Thượng Đế này là các Đấng Đại Diện (Representatives) của các Ngài và đối với các Ngài, các Hành Tinh Thượng Đế thay thế cho mỗi liên hệ của nguyên mẫu (prototype). Bảy Chơn Linh Hành Tinh (Planetary Spirits) biểu lộ qua trung gian của bảy hành tinh thánh thiện.

Mỗi một trong bảy Cung này, đến từ Đại Hùng Tinh, 86 được chuyển vào thái dương hệ chúng ta qua trung gian của ba chòm sao và các hành tinh cai quản của chúng. Bảng sau đây minh giải điều này nhưng phải được diễn giải chỉ bằng các thuật ngữ của vòng xoắn hiện tại của Vòng Đại Luân Hồi của Hoàng Đạo (25 000 năm):

Bảng VIII

<i>Cung</i>	<i>Các Tinh Tòa</i>	<i>Hành Tinh</i> (chính thống)	<i>Hành Tinh</i> (Nội Môn)
I. Ý chí hay Quyền Năng	Aries, The Ram (Cừu)	Mars	Mercury
	Leo, The Lion (Sư Tử)	Thái Dương	Thái Dương
	Capricorn, the Goat (Dê)	Saturn	Saturn
II. Bác Ái – Minh Triết	Gemini, the Twins (Sinh Đôi) ..	Mercury	Venus
	Virgo, the Virgin (Trinh Nữ) ..	Mercury	Nguyệt cầu (che một hành tinh)
	Pisces, the Fishes (Cá)	Jupiter	Pluto

III. Thông Tuệ... – Linh Hoạt	Cancer, the Crab (Cua).....	Nguyệt cầu.....	Neptune
	Libra, the Scales (Cân).. ..	Venus.....	Uranus
	Capricorn, the Goat (Dê).....	Saturn	Saturn
IV. Hải hòa..... qua xung khắc	Taurus, the Bull (Bò)	Venus	Vulcan
	Scorpio, the Scorpion (Bọ cạp)..	Mars	Mars
	Sagittarius, the Archer (Cung thủ)...	Jupiter...	Địa Cầu
V. Khoa Học..... Cụ Thể	Leo, the Lion (Sư Tử).....	Thái Dương.....	Thái Dương
	Sagittarius, the Archer	Jupiter	Địa Cầu
	Aquarius, the Water-carrier..	Uranus	Jupiter (Kẻ Đội Nước)
VI. Lý Tưởng Thuyết	Virgo, the Virgin	Mercury	Nguyệt Cầu
	Sagittarius, the Archer	Jupiter	Địa Cầu
	Pisces, the Fishes	Jupiter	Pluto
VII. Trật Tự..... Nghĩ Lễ	Aries, the Ram	Mars	Mercury
	Cancer, the Crab	Nguyệt Cầu.....	Neptune
	Capricorn, the Goat	Saturn	Saturn

Điều hiển nhiên đối với bạn là bao nhiêu công việc liên quan và bao nhiêu hiệu chỉnh đối với các ý tưởng sẽ được cần đến khi môn chiêm tinh học mới được thể hiện thành hữu ích thực tiễn và sau rốt thay thế những gì mà hiện giờ đang thống ngự. Khoa chiêm tinh học mới thực ra là hiện thân của năm khoa học:

1. Khoa học về các Cung.
2. Khoa học Giải Thích Huyền Bí vốn được tiến hành qua
3. Khoa học về các Tam Giác.
4. Khoa học về các Trung Tâm Lực.
5. Khoa học về Vận Mệnh.

Môn học sau cùng này sẽ được dựa vào bốn môn học trước và sẽ tạo thành một diễn dịch về tương lai vốn sẽ được xây dựng trên một hiểu biết chính xác về các cung – thuộc phạm ngã và chân ngã – của ảnh hưởng của các tam giác – thuộc hoàng đạo, thuộc hành tinh, giống dân và nhân loại. Các tam giác sau này được đặt đến bằng một nghiên cứu về

các trung tâm lực cá nhân của con người. Khi tất cả mọi điều này đã được xác định và tính ra trong cách thức mới của lá số tử vi mà sẽ được phát triển sau này, lúc đó Khoa Vận Mệnh Học (Science of Destiny) sẽ được áp dụng và các dấu chỉ tương lai sẽ được khám phá. Lá số tiến bộ cá nhân là hạt giống phôi thai của khoa này.

Một dấu chỉ về các giá trị tương đối có thể có được bằng việc xem xét các tam giác con người như đã được nêu ra trong bộ *Luận Về Lửa Càn Khôn*, vốn được đề nghị như sau:

“Nhà nghiên cứu cần nên suy tưởng về loạt lý thú của các tam giác được tìm thấy và cách thức mà trong đó chúng phải được liên kết bằng quá trình/ xúc tiến (progression) của lửa trước khi lửa đó có thể hoàn toàn làm linh hoạt chúng, và từ chỗ đó chuyển sang các biến đổi khác. Chúng ta có thể liệt kê một số các tam giác này, luôn luôn ghi nhớ rằng, tùy theo cung mà sự đi lên theo dạng hình học nào đó của lửa sẽ diễn ra, và cũng tùy theo cung mà các điểm sẽ được tiếp xúc theo trình tự được an bài. Nơi đây có ẩn một trong các bí mật của điểm đạo, và ở nơi đây người ta tìm thấy một số các nguy hiểm được tạo ra trong việc công bố (publication) quá nhanh về thông tin liên quan đến các cung.

88 1. *Tam giác prana* (Prana có rất nhiều nghĩa. Xem *Thuật Ngữ Huyền Học* –ND).

a/ Trung tâm lực bả vai.

b/ Trung tâm lực gần cách mô.

c/ Lá lách.

2. *Con người được kiểm soát từ cõi cảm dục.*

a/ Bí huyết ở đáy xương sống.

b/ Huyết đan điền.

c/ Bí huyết tim.

3. *Con người được kiểm soát từ cõi trí*

a/ Bí huyết đáy xương sống.

b/ Bí huyết tim.

c/ Bí huyết cổ họng.

4. Con người được kiểm soát một phần bởi Ego, người tiến hóa.

a/ Tim

b/ Cổ họng

c/ Đầu, nghĩa là 4 trung tâm lực thứ yếu và tổng hợp của chúng, trung tâm lực ẩn đường.

5. Con người tâm linh với cuộc điểm đạo thứ ba.

a/ Tim

b/ Cổ họng

c/ Bảy trung tâm lực ở đầu

6. Con người tinh thần với cuộc điểm đạo thứ năm

a/ Tim

b/ Bảy trung tâm lực ở đầu

c/ Hai hoa sen nhiều cánh.

Tất cả các giai đoạn khác nhau này cho thấy các phát xạ tam giác khác nhau. Chúng ta đừng nên phỏng đoán từ đó rằng khi lửa được tập trung trong một tam giác duy nhất thì nó không biểu lộ ở các nơi khác. Một khi lửa tự do đi theo bất cứ tam giác nào thì nó bốc cháy liên tục, nhưng luôn luôn có một tam giác rực rỡ và chiếu sáng hơn các tam giác khác và chính từ các tam giác ánh sáng rực rỡ này, phát ra các luân xa (wheels) và các xoáy lửa (vortices of fire) mà người có nhãn 89 thông và các huấn sư của nhân loại, mới có thể đánh giá vị thế của một người trong cơ tiến hóa và xét đoán mức thành tựu của y. Ở cao điểm của kinh nghiệm sống, và khi con người đã đạt đến mục tiêu của mình, mỗi tam giác là một con đường lửa rực rỡ và mỗi trung tâm lực là một luân xa (wheel) có hỏa lực sinh động (living fiery force) đang xoay với tốc độ

khủng khiếp; ở giai đoạn này, trung tâm lực không những chỉ quay theo một hướng đặc biệt, mà theo sát nghĩa còn quay trên chính nó, tạo thành một quả cầu ngũ sắc sinh động bùng cháy với ngọn lửa tinh khiết và giữ bên trong nó một dạng hình học nào đó, hơn nữa rung động nhanh đến nỗi con mắt hầu như không thể theo dõi được nó. Nhất là ở đỉnh đầu, người ta sẽ thấy một bức màn bằng lửa, nó dường như làm cho tất cả các trung tâm lực khác trở thành vô nghĩa; từ tâm của hoa sen nhiều cánh này phát ra một ngọn lửa với màu căn bản thuộc cung của một người. Ngọn lửa này leo lên và dường như hút xuống một lớp ánh sáng điện, đó là dòng chảy xuống từ tinh thần trên cõi cao nhất. Việc này đánh dấu sự pha trộn các lửa và sự giải thoát của con người ra khỏi những hạn chế của vật chất.”

Trích từ *Luận về Lửa Càn Khôn* (trang 169-171)

Hiện nay các biểu đồ được lập nên dựa vào nền tảng của tình trạng cá nhân hoặc của cung phạm ngã, nếu nhà chiêm tinh học có đủ may mắn để biết hoặc để đoán nó một cách chính xác; tuy nhiên, nếu đối tượng là một người tiến hóa, bấy giờ biểu đồ sẽ thường sai khi các hành tinh vốn chi phối trong trường hợp của người bình thường hoặc kém tiến hóa, lại ngưng ảnh hưởng vào con người tinh thần và đệ tử. Trước tiên, người bình thường bị chi phối trong các biến cố của sự sống ở cõi trần của y bởi vị trí của các hành tinh trong 12 cung, và đến lượt, chúng bị chi phối bởi một số ảnh hưởng nghiệp quả mà người tiến hóa đã vượt qua, hoặc đang vượt qua. Sau cùng lá số tử vi sẽ được soạn thảo dựa vào nền tảng của cung linh hồn, và kể đó các cung hoàng đạo đang chi
 90 phối các hoạt động và ảnh hưởng của nhóm các đấng Cai Quản hành tinh hiện tại sẽ được hạ giảm một cách đáng kể. Các năng lực mới của hành tinh (các năng lượng đang vận

chuyển của hoàng đạo) sẽ kiểm soát và quan trọng hơn các năng lực cũ, nhờ thế đưa con người tiếp xúc với các lực khác nhau. Sau rốt, thời điểm sẽ đến khi con người sẽ trở nên bén nhạy với toàn bộ phạm vi rung động; lúc bấy giờ các biểu đồ sẽ được thiết lập, chúng sẽ được gọi là “các biểu đồ của thập giá” (*“charts of the crosses”*) và không đơn thuần là các chỉ dẫn của các ảnh hưởng hành tinh trong mười hai cung. Tôi đặt nghi vấn, không rõ cho đến nay có bất cứ chiêm tinh gia còn sống nào có khả năng làm được điều này hay chẳng. Các biểu đồ này thuộc loại biểu đồ mà theo đó các Đức Thầy đánh giá các đệ tử của Các Ngài và là các biểu đồ lý thú nhất; Tôi có nói đến chúng ít nhiều trước đây trong bộ Luận này, “Các biểu đồ của thập giá” này là các biểu đồ vốn được chuẩn bị trước khi có cuộc điểm đạo thứ ba, vào lúc mà con người bắt đầu “việc tiếp cận” của mình với Thập Giá Chủ Yếu của cõi trời. Ở đây Tôi xin nhắc bạn, cho dù đó là một mẫu thông tin vô dụng đi nữa, thì cuộc điểm đạo chủ yếu thứ năm của hành tinh chúng ta lại là cuộc điểm đạo vũ trụ thứ nhất, giống như cuộc điểm đạo thứ ba là cuộc điểm đạo thứ nhất của thái dương hệ. Hai cuộc điểm đạo thứ nhất thì thuộc về hành tinh trong các hàm ý của chúng. Trình bày nói trên có một ý nghĩa về chiêm tinh sâu xa và huyền bí.

3. Các Hiệu Quả Tâm Linh của các Chòm Sao Hoàng Đạo

Bây giờ Tôi sẽ phác thảo cho bạn hiệu quả tâm linh của đoạn đường của một linh hồn chung quanh bánh xe kinh nghiệm. Trong trường hợp của mỗi chòm sao, chúng ta sẽ cố gắng xem xét hiệu quả tổng quát trên một linh hồn – đang trải qua kinh nghiệm – theo quan điểm chính thống, khi y đi từ Aries đến Taurus, xuyên qua Pisces, và kế đó – với tư cách đệ tử, ở dưới các ảnh hưởng khác – đi từ Aries đến Pisces xuyên qua Taurus. Như vậy diễn trình thông thường bị đảo

ngược và con người tái định hướng chính mình và “hướng về phía Đông” (“faces the East”) như được gọi về mặt huyền bí.

- 91 Lúc bấy giờ, y biểu lộ bằng cách thức cao nhất có thể có được các tính chất của cung linh hồn của y, trong trường hợp đầu, y biểu lộ tính chất của cung phàm ngã.

Tôi không thể nói cụ thể hơn nữa. Tôi chỉ tìm cách đưa ra một vài hàm ý tinh thần và các ẩn ý để truyền đạt một ý tưởng tổng quát về ảnh hưởng của đại ảo tưởng trên các tình trạng theo sau đó, và thứ đến, kết quả của các trắc nghiệm lớn lao mà mọi đệ tử sau rốt đều trải qua khi y đảo ngược bánh xe sự sống.

ARIES, the Ram (Cừu Đực)

(21/03 – 19/04 DL)

Nói đúng ra, những gì Tôi phải nói hiện nay liên quan đến loại cung thuần túy thứ nhất bởi vì *Dương Cừu (Aries)* là cung hoàng đạo mà qua đó *Cung 1, tức Cung Ý Chí hay Quyền Năng* đạt đến sự sống hành tinh chúng ta. Các kiểu mẫu thuần túy như thế thực sự hiếm có và ở giai đoạn tiến hóa hầu như không được biết đến. Hầu hết con người đều bị chi phối bởi cung phàm ngã của họ và vì các kiểu mẫu cung 1 hiện nay đang tự biểu lộ qua các phàm ngã đang ở trên tất cả các cung, Tôi chỉ muốn bạn xem xét những gì mà Tôi phải nói theo quan điểm của các hiệu quả về tính chất, của các vấn đề được trình bày và của tính chất chưa khai mở. Hầu như không thể giải thích rành mạch hơn cho đến thời điểm khi Khoa Học về các Cung được phát triển xa hơn; chiêm tinh gia phải xác định loại cung trước khi y có thể tính ra lá số tử vi đúng của linh hồn. Do đó, các nhận xét của Tôi đều tổng quát chứ không đặc thù và có tính cách phổ quát chứ không riêng biệt.

Tôi không ấn định một triết lý nào cả. Tôi không đưa ra các giai đoạn suy luận nào có thể đem lại sáng tỏ và hữu ích.

92 Aries là một trong các chòm sao của Thập Giá Chủ Yếu của cõi trời. Đây là Thập Giá của Thượng Đế, Chúa Cha, và do đó của Chân Thần lâm phạm. Đó là biểu hiện của ý chí hoặc quyền năng khi nó tự biểu hiện qua tiến trình sáng tạo vĩ đại. Khi điểm đạo đồ (như chúng ta sẽ thấy sau này) tự chuyển di lên Thập Giá Cơ Bản (Cardinal Cross) mà từ đó y đã đi xuống khi bước vào lâm phạm và đã gắn vào vị trí của nó Thập Giá Thông Thường hay Thập Giá Khả Biến, thì y không còn tự đồng nhất hóa chính mình với hình hài nữa, hoặc ngay với linh hồn, mà là với ý chí của thánh linh (divinity) và với thiên cơ và thiên ý vĩnh cửu. Nó trở thành kế hoạch và mục tiêu của y. Y không còn biết điều gì khác theo ý nghĩa vốn không được biết ngay cả đối với một điểm đạo đồ cấp ba. Lúc bấy giờ y nhập vào Hội Đồng Huyền Linh (council chamber) của Thượng Đế; y trở thành một phần của mật hội (conclave) ở Shamballa; y không chỉ còn hoạt động như một thành viên của Thánh Đoàn trên cõi trí nữa. Giờ đây y có thể hoạt động qua tất cả ba trung tâm của thế gian – Nhân Loại, Thánh Đoàn và Shamballa.

Aries khai mở chu kỳ biểu lộ. Mọi linh hồn, với cương vị là các thực thể cá biệt, đều lâm phạm vào nhân loại lần đầu tiên dưới cung Bắc Giải (Cancer), hiện ra như là các thực thể có trí tuệ (mental entities) trong cung Dương Cưu (Aries, Cung Bạch Dương), như các thực thể tình cảm – dục vọng trong Cung Kim Ngưu (Taurus) và như là các thực thể có sức sống (vital entities) trong cung Song Nam (Gemini), kế đó lấy hình hài vật chất trong Cung Cancer. Đây là một chu kỳ tiến hóa giáng hạ, thuộc bên trong. Như vậy chúng nhập vào đại dương của cách sống cõi trần, nhập vào thế giới vật chất. Tuy

nhiên sự thôi thúc đầu tiên được khơi hoạt trong Aries, vì Aries là vị trí mà ý tưởng ban đầu để tiến hành hoạt động được hình thành. Đó là nơi khai sinh các ý tưởng, và một ý tưởng đích thực, thực ra là một thôi thúc tâm linh khoác lấy hình hài – chủ quan lẫn khách quan. Nơi đó phát xuất ra sự đáp ứng của linh hồn đối với trạng thái cao nhất hoặc tính chất của Thượng Đế, vì nơi đó xuất hiện “ý muốn lâm phạm” (“will to incarnate”). Trạng thái cung một của Chân Thân, đáp ứng với Ngôi Một của Thượng Đế, khơi hoạt sự đáp ứng từ trạng thái cung 1 của linh hồn và bước đầu tiên hướng về lâm phạm được chọn trên cõi đó trong thái dương hệ chính là cõi trí. Aries “khơi dậy ý muốn đạt đến cõi thấp nhất và kiểm soát nơi đó, để biết được mức tối đa và như thế đối mặt với mọi kinh nghiệm” – một trần thuật cổ xưa trình bày như thế.

93 Có 4 chủ âm của cung Aries, tất cả đều diễn đạt cùng ý tưởng. Chúng có thể được diễn đạt trong bốn huấn lệnh theo sau, được đưa ra một cách tượng trưng cho linh hồn lâm phạm:

1. Tượng trưng cho ý muốn hiện tồn và ý muốn hành động.
2. Khai mở năng lực biểu lộ.
3. Tiến vào trận chiến dành cho Vị Chủ Quản (the Lord).
4. Đạt đến hợp nhất do nỗ lực.

Sáng Tạo – Hiện Tồn – Hoạt Động – Xung Đột – Tổng Hợp, đây là bản chất của Vị Chủ Quản của chòm sao thứ nhất và giúp cho Ngài tác động đến hành tinh chúng ta đối với các hiệu quả này.

Và thế là đại chu kỳ tranh đấu hướng về biểu lộ khởi đầu và các ngôn từ nền móng của bộ GLBN mà tất cả các bạn rất quen thuộc, diễn tả mục tiêu và chủ đích của Cung thứ nhất của Thập Giá Chủ Yếu:

“Vật chất là hiện thể cho sự biểu lộ của linh hồn trên cõi hiện tồn này, còn linh hồn là hiện thể trên một cõi cao hơn đối với sự biểu lộ của tinh thần, cả ba cái này đều là một tam bộ (trinity) được tổng hợp bởi sự sống vốn đang thấm nhuần cả ba”. – GLBN I, 80

Những gì xuất hiện trong Aries dưới hình thức năng lượng tinh thần đều nhập vào giai đoạn linh hồn ở trong Cancer, trong cung nào mà linh hồn lâm phạm lần đầu tiên trong hình hài, đạt đến một điểm thăng bằng trong Libra (Thiên Xứng), trong cung nào mà linh hồn và phạm ngã đạt đến một quân bình về hợp tác, và trong Capricorn (Ma kết, Nam Dương), bản chất ý chí đạt đến sự hoàn mãn và mục tiêu mơ ước được đạt đến.

Trong Capricorn, con người hoặc là đạt đến đỉnh cao của tham vọng cá nhân, hoặc y trở thành điểm đạo đồ, đạt đến mục tiêu tâm linh của mình. Sự dị biệt giữa hai mục tiêu này tùy thuộc vào cách tiến triển chung quanh bánh xe sự sống. Cần nên nhớ rằng – lại khái quát hóa và nói một cách tượng trưng – Các Thập Giá cũng xoay, vốn là các nan hoa của bánh xe vĩ đại. Người kém phát triển đi từ Aries đến Capricorn, và đến Libra và Cancer, trong khi người phát triển đảo ngược lại tiến trình. Để minh giải, chúng ta có thể xét kinh nghiệm lớn của sự sống như đang xảy ra trên ba bánh xe bên trong vòng Sự Sống, xét theo ba khía cạnh:

1. Vòng luân hồi (wheel of incarnation).
2. Chu kỳ tiến hóa thông thường
3. Giai đoạn bị trói buộc, trong đó con người bị trói vào bánh xe.
4. Ảnh hưởng tứ phân của Thập Giá Chung.
5. Sự sống trong ba cõi thấp.
6. Phát triển của phạm ngã.

- II {
1. Vòng luân hồi được hiệu chỉnh hoặc đảo ngược.
 2. Chu kỳ của quả vị đệ tử.
 3. Giai đoạn xuất lộ, trong đó con người biến đổi độ quay của bánh xe luân hồi.
 4. Ảnh hưởng tứ phân của Thập Giá Cố Định.
 5. Sự sống trong năm cõi của cơ tiến hóa siêu nhân loại.
 6. Sự khai mở của linh hồn qua phạm ngã.

- III {
1. Bánh xe luân hồi được kiểm soát hoặc chế ngự.
 2. Chu kỳ điểm đạo.
 3. Giai đoạn thoát khỏi công việc của Vòng Đại Luân Hồi
 4. Ảnh hưởng tứ phân của Thập Giá Chủ Yếu.
 5. Sự sống trong bảy thế giới của bảy cõi chúng ta.
 6. Phối hợp của tinh thần, linh hồn và phạm ngã.

Do đó Aries bắt đầu tiến trình “điểm đạo cổ xưa nhất” mà mọi gia đình nhân loại đã trải qua và sẽ trải qua. Cuộc đại
 95 khai mở vũ trụ đầu tiên (xét về con người) là cuộc khai mở vào việc lâm phạm – khai mở về biệt ngã hóa. Tiến trình này lên đến tột đỉnh nhiều thiên niên kỷ sau này trong việc đảo ngược bánh xe luân hồi và đến mục tiêu rõ rệt trong Capricorn. Nó lên đến tột điểm trong việc đạt được sự chuyển dịch ra khỏi Thập Giá Cố Định lên tới Thập Giá Chính Yếu, mà đến phiên nó, là trình tự hợp lý của sự chuyển đi ra khỏi Thập Giá Khả Biến hay Thập Giá Chung lên tới Thập Giá Cố Định. Do đó, với sự biểu lộ thấp nhất của nó, Aries là chủ thể sáng tạo của các hoạt động, các tình trạng và các tiến trình này, chúng đưa tới sự biểu lộ của linh hồn qua trung gian của hình hài, và sau đó của các công việc sáng tạo cao siêu, mà vào đúng lúc, đưa đến biểu lộ của tinh thần qua linh hồn. Sau rốt, các tiến trình này chứng tỏ bản chất thực sự

của tam bộ mà Tôi đã giới thiệu cho bạn trong các trang trước của bộ luận này: Sự Sống – Tính Chất và Sắc Tướng (Life – Quality – Appearance).

Aries cũng là tác nhân cung ứng (purveyor) Lửa (Lửa Điện) cho thái dương hệ chúng ta và với bản chất năng động của Thượng Đế, nó có trong nó các tính chất để thúc đẩy và bảo dưỡng sức nóng (heat) và cũng của lửa vốn đốt cháy và hủy diệt. Theo quan điểm của chiêm tinh học nội môn, có ba cung chính mà trong đó “ba cái chết” (three deaths”) được trải qua:

1. *Aries*, ở các điểm khác nhau dọc theo Con Đường Sự Sống, cung này thúc ép linh hồn bước lên vùng đất thanh luyện (burning ground) và bắt linh hồn chịu một tiến trình thanh luyện trong thời kỳ luân hồi. Qua ngọn lửa nhỏ của trí tuệ, các “cánh rừng kinh nghiệm được đặt vào lửa và tan rã trong các ngọn lửa và lúc đó Thánh Đạo trở nên thông thoáng và linh thị không bị ngăn trở được đạt tới”. Cổ Luận.

96 Qua các tiến trình của lửa do chiến tranh và xung đột, xảy ra cho cá nhân do ảnh hưởng của chủ thể cai quản hành tinh, Mars, Chúa của Chiến Tranh, một thanh lọc cần thiết xảy ra. Cùng một thanh lọc, nhưng lần này qua linh thị, xảy đến cho người tiến hóa qua hoạt động của chủ thể cai quản bên trong của hành tinh, Mercury, chính là nguyên khí soi sáng, nó giải phóng thể trí, điều khiển con đường của con người thông qua sự sống và giúp cho con người trở nên hiểu biết Thiên Cơ nằm dưới tất cả mọi kinh nghiệm sống động của con người.

2. *Scorpio*, sau rốt mang lại cái chết của phàm ngã và chúng ta sẽ bàn đến nó sau này khi chúng ta xem xét về cung đó. Về mặt nội môn cũng như ngoại môn, Scorpio là cung của sự chết và chôn vùi trong đất, của việc đi xuống tận các độ

sâu để được nhắc lên trở lại vào các đỉnh cao (đỉnh núi trong Capricorn). Chính trong một số cổ thư lâu đời nhất có nói rằng “tâm của địa cầu, từ mẫu, và ngòi đốt (sting, kim chích) của bộ cặp là các tặng phẩm lợi ích mà việc xoay chuyển vòng luân hồi đem lại cho con người vào lúc bắt đầu và lúc kết thúc. Khi được chấp nhận và vận dụng, các quà tặng này đưa con người tới giải thoát và sau rốt thoát khỏi sự kiềm chế và đau khổ của Thập Giá Cố Định.

3. *Pisces* chứng kiến sự rời bỏ hay là cái chết của tất cả các ảnh hưởng vốn nắm giữ con người vào vòng tử sinh và sự giải thoát của con người khỏi sự kiềm chế của Thập Giá Chung hay là Thập Giá Khả Biến.

Thật là lý thú mà ghi nhận rằng mỗi một trong ba cung này của sự chết cũng được tìm thấy trong một thập giá khác:

1. Aries Thập Giá Chính Yếu
2. Scorpio Thập Giá Cố Định
3. Pisces Thập Giá Khả Biến

97 Chính ảnh hưởng của ba cung này mang lại “ba cái chết cần thiết và quyết định” trong sự sống của con người. Ở đây Tôi đang nói đến các cung không lệ thuộc vào các chủ thể quản trị hành tinh của chúng. Có một điều gì đó trong năng lượng tuôn đổ qua các cung này vốn định trước một tiến trình kết tinh và sự hủy diệt sau rốt của một loại kiểm soát hình hài nào đó. Cổ Luận trình bày các ý tưởng này như sau:

“Ngọn lửa chiếu diệu và qua lửa đó tôi chết cho sự sống, và thế là được sinh ra từ cái chết. Và kế đó tôi lại chết cho hình hài (Aries).

Sức nóng của đất, tính khí nóng nảy của mẹ, hủy diệt hình hài, giải thoát linh hồn và thế là bản ngã thấp kém bị tiêu diệt (Scorpio).

Nước nhận chìm con người. Cá bị làm biến mất. Sau đó hiện ra trở lại chỉ để diệt vong, nói khác đi để chết và đem lại sự cứu độ (Pisces)”.

Như vậy, về mặt tượng trưng, có cái chết do lửa, cái chết do đất và cái chết do nước – thiêu đốt, chết ngạt và chết đuối – nhưng trong chu kỳ thế giới này, cái chết do không khí thì hoặc là được biết hoặc là không được biết đến. Do đó không có bốn cái chết, vì mục tiêu của thái dương hệ chúng ta trong khi biểu lộ là “khai mở hay là phóng rải vào không khí”, sao cho loài sinh điều ngoài thời gian và không gian có thể tung bay tự do. Ý niệm mà Định Luật Tương Ứng mang lại đối với cái chết cuối cùng được bao hàm bằng các thuật ngữ giải thoát, từ bỏ và khai mở cuối cùng, đối với nhân loại, chỉ mang ít ý nghĩa, vì nó liên quan với Hành Tinh Thượng Đế và chu kỳ sinh hoạt của Ngài. Ba sự tử vong chắc chắn xảy đến cho con người, cá nhân và gia đình nhân loại nói chung, phóng thích linh hồn vào ba trung tâm hành tinh lớn:

1. Cái chết do nước hay bởi nước trong cung Pisces giải thoát con người trở lại vào trung tâm lớn mà chúng ta gọi là Nhân Loại, và kinh nghiệm được thu thập nơi đây. Ở đây có ẩn tàng cái bí mật của các nữ thần cá (fish-goddesses) của cung này “các thần này sinh ra con cái hết lần này đến lần khác”.

2. Cái chết do ngạt thở trong Scorpio giải thoát con người vào trung tâm hành tinh mà chúng ta gọi là Thánh Đoàn.

3. Cái chết do lửa hay thiêu đốt trong Aries giải thoát con người vào trung tâm khác mà chúng ta gán cho tên gọi là Shamballa.

Có phải có nhiều điều cần làm trong các ý tưởng mà Tôi đưa ra cho bạn dưới hình thức các xem xét có tính chất gợi ý

và dưới hình thức các ẩn ngôn liên quan tới Môn Học về các Tam Giác, vốn là nền tảng nội môn của chiêm tinh học, giống như triết lý về Tam Vị Nhất Thể (về tiểu thiên địa lẫn đại thiên địa) là nền tảng huyền bí của huyền bí học. Do đó, cái chết có ba loại. Khoa Học về Sự Chết Thiêng Liêng này nằm dưới câu nói trừu tượng “Con Cừu bị giết do việc tạo ra thế gian” (“the Lamb slain from the foundation of the world”), và khi mỗi liên quan giữa Aries, Scorpio và Pisces được hiểu đúng (giống như sự liên kết và hòa nhập của ba thập giá) một ánh sáng mới sẽ được đưa vào mọi khoa học phụ thuộc – ngoại môn lẫn nội môn. Giáo lý trong bộ GLBN về các Chân Thần lâm phạm, các Chân Thần này được gọi là các Đấng Hy Sinh thiêng liêng, các Đấng Tri Thức, Ý Chí và Hy Sinh, sẽ được minh giải. Các Chân Thần này, nguyên là chính chúng ta, là các Thần Quân Kiên Nhẫn Luôn Luôn Tận Tụy – ngay cả tận tụy đến chết.

Ở đây, cũng là lý thú mà ghi nhận rằng, qua hành tinh cai quản, Mars, người bình thường được sinh ra trong cung này có liên quan tới Scorpio, và như thế Thập Giá Chính Yếu được liên kết với Thập Giá Cố Định. Như thế các điểm quyết định có thể được ghi nhận khi lá số tử vi được xét theo góc độ này. Đồng thời Aries được liên kết với việc sinh ra, qua Mercury, hành tinh này chi phối Aries về mặt nội môn, và cũng qua Virgo, mà Mercury là chủ thể cai quản về mặt ngoại môn. Cũng qua Uranus, Aries được liên kết với Aquarius, tức 99 cung phụng sự thế gian, đưa đến cái chết và giải thoát trong Song Ngư. Uranus là hành tinh mà năng lượng của hoàng đạo tuôn chảy qua đó, liên quan với các Huyền Giai Sáng Tạo trên hành tinh chúng ta, từ một trong các ngôi sao của Đại Hùng Tinh. Chính là với các mối liên hệ này mà chiêm tinh học nội môn đang bàn đến và từ các liên hệ đó mà cái phổ

quát có thể được thấu hiểu và cái đặc thù cũng được hiểu rõ. Trong các mối liên hệ tập thể được nhận biết sau rốt của mình, con người có tầm quan trọng nhiều hơn là khi y có vẻ quan trọng trong sự sống cá biệt của mình, mà lá số chính thống tìm cách giải thích. Lá số đó chỉ xác định vận mệnh nhỏ bé của y và số mệnh không quan trọng của y. Chiêm tinh học nội môn cho thấy sự hữu ích tập thể của y và phạm vi của tâm thức có chứa tiềm năng của y.

Ở đây Tôi xin nhắc bạn rằng thường thường khi chủ thể cai quản của một cung được nêu rõ là Mặt Trời hoặc là Mặt Trăng, Tôi sẽ nói đến một trong các hành tinh ẩn giấu, Uranus hoặc Vulcan. Các hành tinh này có thể thay thế lẫn nhau ở công dụng của chúng và đó là cái khó khăn khi nêu ra hành tinh nội môn nào được nhắc tới trừ phi bạn được chỉ ra. Do đó Tôi nhắc đến Uranus.

Liên quan với Aries, vốn biểu hiện hoặc là tác nhân chủ yếu của Cung 1, Cung Ý Chí hay Quyền Năng, Cung của tác nhân hủy diệt, cần nói rằng năng lượng Cung 1 phát ra từ Nguyên Mẫu thiêng liêng (divine Prototype) trong Đại Hùng Tinh, như vậy nó trở nên được biến đổi thành thần lực và hoạt động của Hành Tinh Thượng Đế của Cung 1, và thể hiện dưới hình thức hoạt động tam phân của Ngài dưới sự chinh hướng của ba hành tinh chi phối – Mars, Mercury và Uranus.

Mars biểu hiện cho thần lực cung 6, vốn đưa đến chủ nghĩa lý tưởng, thường thường là cuồng tín hủy diệt, đấu tranh, xung đột, chiến tranh, nỗ lực và tiến hóa. Ý niệm của Thượng Đế trong cung Aries trở thành kế hoạch cụ thể trong Capricorn dù cho mục tiêu đó là đóa hoa toàn vẹn của sự sống hành tinh dưới mọi hình thức của nó, tham vọng của một phạm ngã trong việc thể hiện các ý tưởng của chính nó và các dự án đầy tham vọng ở trần thế hoặc là đạo tâm tinh

100 thần (tham vọng trần thế được chuyển hóa thành trạng thái cao của nó) của điểm đạo đồ tức là kẻ đang thể hiện thiên cơ và biến đổi chúng thành kế hoạch của riêng mình. Trong mọi trường hợp, Mars dẫn đến bãi chiến trường của Scorpio (Bò Cạp).

Mercury, biểu hiện cho năng lượng của Cung 4, sau rốt đưa con người đi vòng quanh bánh xe sự sống và xuyên qua trung gian của sự xung đột, giúp cho y đạt được hài hòa. Mercury soi sáng thể trí và hòa giải giữa linh hồn với phàm ngã, vốn là Sứ Giả của các Thượng Đế (Gods). Trong trường hợp thứ nhất, tình trạng trung gian này tạo ra một đối nghịch giữa các cặp đối ứng và một sự xung đột kéo dài. Cuối cùng, xung đột này hiện ra thành chiến thắng và xua tan ảo tưởng qua sự giác ngộ của hạ trí. Mercury và Mặt Trời là một, chúng ta thường được dạy như thế trong văn liệu huyền môn. Mặt Trời là biểu tượng của Con của Thượng Đế, Đấng vốn là trung gian giữa Cha – Tinh Thần với Mẹ – Vật Chất. Do đó, Mercury dẫn dắt Aries tới Virgo (lại nói một cách tượng trưng) nơi mà ý tưởng hay Thánh Ngôn (Word) của Thượng Đế bắt đầu khoác lấy hình hài, và tất nhiên sự sống tiềm tàng trong Aries tiến đến “khủng hoảng của giờ sinh ra” trước khi có sự sinh ra của Christ, xét về mặt vũ trụ, mặc dù sự sinh ra của Christ cá nhân trong Capricorn, vào lúc kết thúc thời kỳ thai sinh cần thiết.

Uranus biểu hiện cho năng lượng của cung 7 và công việc của nó thì tương tự với công việc của Mercury, vì cung 7 là cung liên kết tinh thần với vật chất và giúp cho lửa điện và lửa do ma sát tiếp xúc nhau, nhờ thế tạo ra biểu lộ. Uranus đưa linh hồn tới vùng đất cháy trong các giai đoạn cuối cùng của Thánh Đạo khi lửa của Aries và các lửa được sản sinh ra qua sức mạnh của Uranus tạo ra sức nóng thiêu đốt của vùng

đất cháy cuối cùng. Sau rốt, điểm đạo đồ phải vượt qua vùng đất cháy này. Uranus chi phối Con Đường của huyền học và, theo một ý nghĩa huyền bí, được gắn liền với vị Đại Tư Tế của các Bí Pháp Điểm Đạo.

101 Do đó, trong mối liên hệ với Aries và sự sống của linh hồn chúng ta có sự xuất hiện vào biểu lộ nội cảnh, một vài cung liên hệ mà nhờ đó trong khi biểu lộ ra ngoại cảnh, linh hồn trải qua các bước quyết định (crisis) đặc biệt và rõ rệt:

1. Các bước quyết định của chiến trường, đưa đến cuộc chiến cuối cùng trong Scorpio và sự giải thoát vào sự sống trong Capricorn, vị trí của các cuộc điểm đạo cao, sau sự đảo ngược của bánh xe.

2. Bước quyết định của nơi sinh trong Virgo, xảy ra qua hoạt động của Mercury, xuyên qua Leo đến sự khai sinh của Christ trong Capricorn. Cá nhân hữu ngã thức trong Leo trở thành Điểm đạo đồ có tâm thức Christ trong Capricorn.

3. Bước ngoặt của vùng đất cháy xảy đến qua hoạt động của Uranus. Điều này được đưa vào qua việc chọn lựa tự do của điểm đạo đồ tức là người chọn lựa vào cung Libra, điểm quân bình – thường thường – nơi mà thời điểm cho sự quay ngược bánh xe xảy ra. Nơi đó con người phải quyết định xem có nên tiến hành như thông lệ và tùy theo tập quán hay là đảo ngược bánh xe, để vượt qua vùng đất cháy đi đến giải thoát. Libra là đối cực (polar opposite) với Aries, do đó có liên quan chặt chẽ.

Bạn nên ghi nhận rằng các cung vốn có liên kết hay là tự biểu lộ qua Aries đều được quân bình một cách khác thường. Cung 1 và 7 là cao nhất và là cung thấp nhất, do đó cần có một điểm thăng bằng trên bánh xe vốn được cung cấp trong Libra. Cung 6 và 4 mang lại cho tiến trình quân bình này năng lượng của cung thứ hai, cung kiến tạo chính nó giúp

cho con người tái tạo lại và cung cấp cho chính y một thể biểu lộ thuộc tinh thần.

Tôi cũng kêu gọi bạn chú ý đến sự kiện là qua Uranus, Aries được liên kết với Aquarius. Các giai đoạn đầu mơ hồ ở 102 Aries, sự nổi lên yếu ớt của các ý tưởng tiềm tàng được biểu hiện – sau việc xoay của bánh xe theo hai hướng – đã đem lại giải thoát trong Capricorn và tạo ra kẻ phụng sự thế gian trong Aquarius, kẻ sẵn sàng ở lại trên bánh xe vĩ đại (dùng Thập Giá Chính như là cung chi phối của mình) và như thế ở lại trong phạm vi ảnh hưởng để trợ giúp nhân loại tìm cách giải thoát khỏi Thập Giá Cố Định.

Trong vòng cuốn của hoàng đạo có bốn cung vốn là các cung khai sinh, cung bắt đầu và cung của việc nhận thức đổi mới theo chu kỳ.

1. *Aries*, “nơi sinh của các Ý Tưởng thiêng liêng”, dù cho các ý tưởng này là các linh hồn được đưa vào lâm phạm và được kiểm soát bởi Hỏa Tinh cho đến khi chúng đạt tới điểm tái định hướng và trở nên bén nhạy với ảnh hưởng của Thủy Tinh, hay là dù cho chúng là sự ra đời của các ý tưởng của Thượng Đế dưới hình thức của các kế hoạch của Thánh Đoàn mà điểm đạo đồ bắt đầu bén nhạy với chúng.

2. *Cancer*, “nơi ra đời vào sự sống của hình hài”, cánh cửa tiến vào lâm phạm ở cõi trần. Đây là cung mà trong đó nhân loại, dưới hình thức một đơn vị hợp nhất toàn vẹn được sinh ra, bối cảnh của sự xuất lộ của giới thứ tư trong thiên nhiên. Nhân loại “đã xuất hiện từ đá và nước và mang chỗ ở của nó theo nó” (theo cách diễn tả của Cổ Luận) và tâm thức quần chúng theo bản năng bắt đầu xuất hiện. Hãy chú ý cách diễn tả này.

3. *Leo*, “nơi ra đời của cá nhân”, việc tiến vào hình hài của con người hữu ngã thức cá biệt tức là người nổi lên từ

quần chúng và đám đông trong Cancer, thay thế cho tâm thức do bản năng, ngã thức và ý thức trách nhiệm thuộc loại cá nhân.

4. *Capricorn*, “noi sinh của Christ”, chỗ “ra đời lần thứ hai” và là bối cảnh cho sự xuất hiện của giới thứ năm trong thiên nhiên khi đến đúng lúc. Trong cung này, điểm đạo đồ bắt đầu có linh thức (spiritual awareness), sau này nó thể hiện trong Aquarius và trong Pisces với cương vị con người, kẻ phụng sự thế gian, và con người, kẻ cứu độ thế gian, cả hai với nhiệm vụ đại đồng.

Chính từ các ẩn ngôn như thế này mà nhà chiêm tinh tương lai sẽ định đoạt loại lá số tử vi cần được lấy. Hai câu hỏi lúc đó sẽ nảy sinh, cần được giải đáp hợp lý:

1. Một phạm ngã có phải là chủ đề đang tiến triển chung quanh vòng luân hồi, hoàn chỉnh ngã thức và phát triển một phạm ngã toàn diện qua kinh nghiệm, đồng thời thi hành Luật karma, nương theo Đại Hảo Huyền và sau rốt đạt đến cao độ của tham vọng phạm ngã trong Capricorn hay chăng?

2. Hoặc là có phải phạm ngã này bắt đầu biểu lộ như một linh hồn, tuôn đổ ánh sáng qua sương mù dày đặc của ảo giác và đang chuẩn bị cho các thử thách trọng đại trong Scorpio, cần được noi theo bởi cuộc điểm đạo trong Capricorn hay chăng?

Thí dụ các câu hỏi phụ phải là: Con người đang chuẩn bị cho cái chết nào? Có phải bước ngoặt sắp xảy ra trước mắt mới là dấu hiệu của sự khai sinh vào một tình trạng tâm thức mới mẻ không? Tuy nhiên vấn đề quan trọng cần xác định trong mỗi trường hợp, là chiều hướng trong đó con người đang phát triển chung quanh bánh xe sự sống. Lá số tử vi chính thức liên quan đến sự sống phạm ngã và hình thức bị ràng buộc vào “bánh xe sự sống khi nó xoay từ phải sang

trái” (từ Aries đến Taurus xuyên qua Pisces). Nhưng linh hồn bị ràng buộc vào bánh xe đó khi nó xoay từ trái sang phải, đi từ Aries đến Pisces, xuyên qua Taurus. Chính chuyển động đối nghịch này của bánh xe “tự quay trên chính nó” (như 104 Thánh Kinh diễn tả) mới dẫn tới sự xung đột xảy ra trong đời sống cá nhân trong cuộc đời của nhân loại và trong sự sống của hành tinh. Trong các giai đoạn đầu của bước tiến hóa và trên Thập Giá Khả Biến, tâm thức được đồng nhất hóa hoàn toàn với sự sống trong sắc tướng và với sự sống của ngã thức, sự tự tồn và sự tự làm phong phú. Kế đến giai đoạn chuyển tiếp, trong đó tâm thức bắt đầu chuyển vào trong tâm thức của tập thể và trở nên đồng nhất hóa với linh hồn với mục tiêu của linh hồn. Kinh nghiệm của Thập Giá Cố Định bao gồm giai đoạn này. Ở đây có thể ghi nhận rằng kinh nghiệm của ba thập giá có một ý nghĩa thuộc Tam Điểm (Masonic significance) và có thể được nối liền với Thanh Giai (Blue Lodge, một tổ chức gồm các vị được điểm đạo 3, 4 và 5. Trích Điểm Đạo Thái Dương và Nhân Loại, trang 50):

1. Thập Giá Chung Cấp độ E ∴ A ∴
2. Thập Giá Cố Định Cấp độ F ∴ C ∴
3. Thập Giá Chính Cấp độ M ∴ M ∴

Nhiều điều sẽ trở nên sáng tỏ trong Tam Điểm khi các hàm ý về chiêm tinh của nó được nghiên cứu và hiểu rõ. Nhiều điều cũng sẽ được tiết lộ liên quan với sự sống và mục tiêu cá nhân khi vận mệnh của một vài hành tinh (khi ở trong các cung hoàng đạo khác nhau) được điều nghiên thích hợp và được hiểu rõ, đồng thời ý nghĩa tượng trưng của chúng được giải thích. Thí dụ, người ta biết rõ về mặt lý thuyết và toán học rằng,

1. Mặt trời được đề cao (exalted) trong Aries. Ở đây Mặt Trời thay cho sự sống của tinh thần, sự sống này biểu lộ đầy

đủ như kết quả của đại diễn trình, khai mở trong Aries. Sự sống của Thượng Đế trong cung này, sau rốt “trở nên linh hoạt” đến tột đỉnh. Trạng thái tiềm tàng trở nên năng động, và đêm hòa nhập với ngày. Chúa Cha cai quản.

2. Sức mạnh của Venus giảm bớt trong cung này. Đó là cung tổn hại cho Venus. Lý do là khi mặt trời được nâng cao và chiếu ra với mọi vẻ huy hoàng của nó, các ảnh hưởng thứ yếu tàn tạ. Giống như phàm ngã bị mất dấu dưới ánh sáng của linh hồn, Solar Angel, cũng thế chính linh hồn biến mất, sức mạnh và sự rực rỡ của nó tàn tạ khi Bản Lai Diện Mục (Presence, Chơn Như, Chân Thần...), từ trước đến giờ bị che lấp, sẽ xuất hiện và thống ngự bối cảnh ở cuối đại chu kỳ thế giới. Chúng ta được dạy rằng các Trí Tuệ luân hồi, tức con người, tức Solar Angels, trước tiên đến từ Venus, nhưng đến phiên các Ngài nhường chỗ cho Chân Thần, Đấng Duy Nhất. Trí tuệ nhường chỗ cho trực giác, còn lý trí nhường chỗ cho nhận thức thuần túy (pure perception).

3. Saturn “roi” vào Aries. Điều này có hai dụng ý, vì đây là một cung kép (dual sign). Trước tiên Saturn là Lord of Karma, đấng ấn định sự trừng phạt và là đấng đòi hỏi việc thanh toán hoàn toàn mọi nợ nần và do đó là đấng ép buộc chúng ta tranh đấu cho sự sống còn, cả theo khía cạnh hình hài lẫn theo khía cạnh linh hồn. Do đó Saturn “roi xuống” (“fell”) khi con người rơi vào vòng sinh hóa (fell into generation). Ngài “đi theo các con của nhân loại xuống tận chỗ thấp của họ”. Thứ hai: sức mạnh của Saturn bị kết thúc hoàn toàn và công việc của nó được hoàn tất khi con người (chân nhân) đã thoát khỏi Karma và thoát khỏi mãnh lực của hai Thập Giá – Thập Giá chung và Thập Giá cố định. Về mặt huyền bí, Saturn không thể theo con người lên tới Thập Giá Chính.

Có nhiều điều có thể được bàn thảo tỉ mỉ theo đường lối này, nhưng điều nêu trên sẽ đem lại một gợi ý về ý nghĩa huyền bí của ba biến cố này trong mỗi cung. Chúng cũng có thể đưa ra nhiều điều liên quan đến người có lá số tử vi đang được xem xét.

106 Các phân chia theo tam bộ (decanates) cũng có thể được bàn tới theo hai cách, tùy theo hướng mà con người đang đi trên vòng hoàng đạo và do đó tiến vào cung, nói bằng các biểu tượng. Nếu con người đi vào Aries khi ở trên Thập Giá Chung, y sẽ ở dưới ảnh hưởng của Mars, Mặt Trời và Jupiter tùy theo Sepharial (?). Điều này hàm ý là sự xung đột, sự phát hiện và sự mãn nguyện thành công đến với ước muốn và tham vọng theo các thiên kỷ trôi qua. Khi y tái định hướng chính mình và leo lên Thập Giá Cố Định, y đến dưới ảnh hưởng của Jupiter, Mặt Trời và Mars, vì điểm đạo đồ và đệ tử đạt tới tột đỉnh sự nghiệp của mình trong bất cứ cung nào với một cuộc tranh đấu cuối cùng và nổi bật. Ở đây Tôi muốn nhận xét rằng Alan Leo đã có một thoáng nhìn về ý nghĩa bên trong của các phân chia theo tam bộ khi ông ấy chỉ định Mars, Thái Dương và Venus cho ba decanates đó. Ông chạm đến sự thật của sự đảo ngược chủ quan bên trong trên vòng hoàng đạo, nó mang lại các năng lượng và các ảnh hưởng khác khi ông thay Venus bằng Jupiter. Trí và tâm phải được phối kết và đưa vào hoạt động khi sự đảo ngược lớn lao xảy ra.

Chúng ta đã thấy rằng Aries là cung của các điểm khởi đầu – điểm khởi đầu của tiến trình sáng tạo, bước đầu của linh hồn (tiểu thiên địa của Đại Thiên Địa đã được khởi đầu) hướng về việc lâm phạm, điểm bắt đầu của các chu kỳ kinh nghiệm không đổi và lặp lại, điểm khởi đầu của giai đoạn mà trong đó linh hồn thay đổi chiều hướng của nó, mục tiêu của

nó cùng phương pháp của nó, và sau cùng nhập vào tiến trình được xác định rõ rệt đó mà chúng ta gọi là tái sinh tinh thần và điểm đạo. Có 4 từ ngữ rất quan trọng mà dựa vào đó, chúng ta sẽ khoanh tròn các thay đổi, khi chúng ta nghiên cứu con đường tiến hóa, hay là sự tiến bộ của linh hồn chung quanh vòng hoàng đạo lớn, cả với tư cách một phàm ngã, lẫn với tư cách một đệ tử, dẫn đầu hướng tới tiến trình giải thoát cuối cùng. Bốn từ ngữ này diễn tả các thôi thúc bên trong, và thực ra, dẫn vào bốn chu kỳ khác để tiến trên Thánh Đạo bằng bốn giai đoạn biệt ngã hóa khác nhau của nó đưa tới điểm đạo. Đó là:

107 1. *Tái-tạo-lại (re-creation)* trong đó ảnh hưởng của Cancer, phối hợp với ảnh hưởng của Aries, tạo ra sức thu hút vào lâm phạm trên cõi trần.

2. *Tái sinh (regeneration, hoán cải)* trong đó ảnh hưởng ngày càng tăng của Thập Giá Cố Định, tác động trên Thập Giá Khả Biến, tạo ra các thay đổi bên trong mà sau rốt đưa đến

3. *Sự Tái Định Hướng (Reorientation)* hay là đại chu kỳ tái an trụ (great cycle of repolarisation) vốn xảy ra qua ảnh hưởng của Libra (Thập Giá Cơ Bản) và “sự đổi hướng của Bull (Kim Ngưu) ở giữa quá trình phát triển (mid-career)”, như được gọi trong các cổ thư. Tiến trình tái định hướng này dẫn đến một lối đi chung quanh vòng hoàng đạo, trong đó, một cách đều đặn và kiên trì, con người nội tâm bắt đầu biểu lộ ra bên ngoài, còn phàm ngã lùi vào hậu cảnh. Sau cùng xuất hiện mười hai sự sống mà trong đó giai đoạn cuối cùng của

4. *Sự Từ Bỏ (Renunciation)* được trải qua và đệ tử hoặc điểm đạo đồ từ bỏ tất cả vì tình thương nhân loại và việc

phụng sự nhân loại, và đặt chính mình trên bàn thờ hy sinh. Kết quả là y đạt được sự giải thoát cuối cùng.

Thực ra, sự giải thoát này có bản chất thập nhị phân, vì sự giải thoát, chiến thắng và vinh quang phải được trải qua trong mọi cung, giống như tình trạng giam cầm, thất bại, sai hỏng đã được trải qua trong tất cả các cung của hoàng đạo, trong khi con người hoạt động với cương vị một phạm ngã. Chính bốn từ ngữ này và ý nghĩa của chúng đang ẩn dưới những gì mà Tôi phải nói với bạn về hai kinh nghiệm dựa vào vòng hoàng đạo lớn của sự sống. Tôi muốn bạn hãy ghi nhớ kỹ điều này.

Đi xuyên qua đại chu kỳ từ Aries tới Taurus, con người lại tái nhập cung Aries lần nữa dưới ấn tượng mạnh của Taurus, mà vào giai đoạn phát triển này, đang cung cấp ham muốn mạnh mẽ của y cho nhiều lợi thế vật chất trong việc lâm phạm ở cõi trần và của các sự việc thế tục thông thường; 108 như thế sau một giai đoạn sáng tạo trở lại, y đi vào lâm phạm trong Pisces và bắt đầu trở lại chu kỳ lớn của sự sống biểu lộ, vì Pisces là đại dương mà trong đó y là “loài cá”, được kiểm chế bởi các định luật của vật chất hay sự sống vật chất. Trong giai đoạn lớn thứ hai, y chuyển từ Aries sang Taurus, vì ham muốn ít nhất đã chuyển hóa thành đạo tâm. Sau khi chứng tỏ sự kiên định của mình đối với lý tưởng của sự sống tinh thần trong các cung chen vào giữa, y lại chuyển vào Pisces, từ hướng đối ngược với thủ tục thông thường của y, nhờ giành được quyền leo lên Thập Giá Cơ Bản của Cõi Trời, năng lực để nhận một cuộc điểm đạo hành tinh sau rốt và đặc quyền để chuyển vào một trong bảy con đường mà Tôi có nói đến trong các sách khác của Tôi. Sau rốt các con đường này mang lại cho y “cái tự do của bảy thái dương hệ” như nó được gọi trong sự tương phản với “tự do của bảy lĩnh vực hành tinh”,

mà kinh nghiệm của cuộc điếm đạo đã đảm bảo cho y, sau một tiến trình luyện tập rất ráo ở trường này hoặc trường khác trong số các trường của hành tinh (tùy theo kiểu mẫu cung của y) và con đường phụng sự được lựa chọn.

Do đó, bạn sẽ thấy ý nghĩa của hai từ then chốt (key-words) của cung Aries:

1. “Và Linh Từ được thốt ra: Mong sao hình hài lại được tìm thấy”. Con Người

2. “Tôi xuất lộ và từ cõi trí, tôi ngự trị.”

Điểm đạo đồ

Kinh nghiệm đưa đến tình trạng thống trị và trong cung này, con người, tức kẻ biểu hiện cho mãnh lực cung 1, phát triển năng lực tổ chức, kiểm soát các thần lực, đặc biệt kiểm soát năng lượng của sự chết, năng lực của sự hủy diệt được áp dụng với tình thương, ưu thế trên đa số, sự hợp tác với thiên cơ và việc thực hành Thiên Ý một cách đúng đắn và chính xác hướng dẫn và điều khiển các sự việc hành tinh.

109 Trước khi nói đến mười một cung còn lại của hoàng đạo, và để trao cho bạn một cái khung rõ rệt hầu dựa vào đó mà lập ra chiêm tinh học mới, nhờ đó bạn có thể hiểu rõ phương pháp kép của linh hồn chung quanh vòng hoàng đạo vĩ đại, Tôi xin nêu ra rằng, những gì mà Tôi đã trao cho bạn về Aries, cũng sẽ được bàn đến khi chúng ta xem xét các cung khác. Bạn sẽ thấy rằng Tôi đã trình bày sơ qua các ý nghĩa và đưa ra một số các chân lý vốn có thể được thấy là có liên quan với:

1. *Chủ âm của các cung*. Các ý nghĩa này diễn đạt ảnh hưởng bên dưới của con người khi y tiến bộ theo một trong hai hướng.

2. *Bản chất của Thập Giá* mà con người bị đóng vào đó vào bất cứ thời điểm nào.

3. *Ảnh hưởng của các Chủ Thể Cai Quản hành tinh* – chính thống hoặc nội môn.

4. *Các Cung Năng Lượng (Rays)* đang tự biểu hiện trước tiên qua một cung hoàng đạo đặc biệt (particular sign); manh mối dẫn đến cung nào có thể được tìm thấy nơi chủ thể cai quản chính thống của hành tinh, nơi mà cung phạm ngã có liên hệ, và chủ thể cai quản hành tinh nội môn nơi mà linh hồn có liên hệ.

5. *Các tính chất* của cung và của người nào đã xuất lộ trong một cung đặc biệt.

6. *Sự tương tác giữa một cung và đôi cực của nó.*

7. *Các hành tinh được tán dương, có phương hại, hoặc rơi vào* bất cứ cung đặc biệt nào, vì một nghiên cứu về các hành tinh này sẽ cho thấy ba giai đoạn của Thánh Đạo – với chu kỳ tiến hóa giáng hạ của nó là trở nên ngày càng dính líu vào vật chất, hoặc sự sống trên Thập Giá Khả Biến, giai đoạn chuyển tiếp của việc tái điều chỉnh hay là đấu tranh cho sự giải thoát, dẫn đến việc leo lên Thập Giá Cố Định, và thời kỳ giải thoát với việc cuối cùng leo lên Thập Giá Cơ Bản.

110 8. *Ý nghĩa của các chủ âm* đối với các cách tiến hóa qua các cung hoàng đạo.

9. *Chủ đề nằm bên dưới* của bất luận cung hoàng đạo đặc biệt nào, được bao hàm bởi các ý tưởng về sự tái lập lại, sự hoán cải, tái định hướng và sự từ bỏ.

Trước khi đề cập tới các đề tài liên quan với cung Song Ngư này, có một hoặc hai điểm mà Tôi muốn nhắc đến. Tôi phải đề cập tới vài vấn đề bởi vì chúng có thể nảy sinh trong tâm thức của những người tra cứu và các đạo sinh, vì lẽ không thể vận dụng chúng bất thành linh trong các nhận xét dẫn nhập. Lúc đó sự lộn xộn sẽ hầu như không thể vượt qua được trong trí của người tra cứu. Dần dần, chúng ta sẽ bàn

đến các điểm có thể tranh cãi khác nhau, và nếu bạn có kiên nhẫn và giữ lại các kết luận thiên lệch, hình ảnh về chiêm tinh học mới sẽ bắt đầu hiện lên một cách rõ rệt trong tâm trí bạn. Hiện nay việc điều chỉnh các ý tưởng của bạn dẫn đến sự bối rối tạm thời không tránh khỏi.

Một trong các câu hỏi thường nảy sinh có thể được diễn tả như sau, và được diễn tả như thế bởi một đạo sinh có lưu tâm đến chiêm tinh học. Nó liên quan đến việc điều nghiên sau đây: Đành rằng thế nào cũng xảy ra chuyện một người sau rốt đảo ngược cách di chuyển qua mười hai cung hoàng đạo, vào lúc nào và trong cung nào Mặt Trời đảo ngược? Ở điểm nào trong sự dao động của hoàng đạo mà sự đảo ngược này trong chính Mặt Trời được thấy xảy ra?

Nếu không có một hiểu biết nào đó về bản chất của đại ảo tưởng của cấu tạo Mặt Trời, bạn sẽ khó mà hiểu được ý nghĩa câu trả lời của Tôi. Mặt Trời mà bạn nhắc đến là Mặt Trời vật chất và đường đi lộ rõ của nó trong bầu trời. “Hình tướng” (“appearance”) này sẽ không thay đổi ở bên ngoài và – đây là điểm quan trọng – Mặt Trời thực sự mà sự sống 111 hành tinh chúng ta đang ở dưới nó, sau rốt sẽ hoạt động và sự đáp ứng với nó sẽ được tạo ra ở nơi Tâm của Mặt Trời. Khi điều đó được kiểm soát, con người tinh thần lúc bấy giờ sẽ sống một cuộc sống song đôi cùng một lúc (đó bao giờ cũng là vấn đề của con người được soi sáng bởi linh hồn cũng như bởi ánh nhật quang) và cuộc sống song đôi này sẽ gồm có kinh nghiệm bề ngoài và các tình huống của chúng ta cũng như nhận thức tâm linh bên trong của linh hồn. Phạm ngã vẫn sẽ đáp ứng với các ảnh hưởng của linh hồn đến với nó từ Mặt Trời hồng trần nhưng hoạt động sự sống được thúc đẩy và kinh nghiệm chưa hiện ra của con người bên trong sẽ được chi phối bởi các năng lượng đến với y từ “Tâm của Mặt Trời”.

Ở đây Tôi muốn nhắc cho bạn nhớ lại giáo lý của Minh Triết Muôn Thuở được đưa ra trong GLBN và được Tôi đúc kết lại trong các sách sau này của Tôi, đó là Mặt Trời phải được khám phá và biết rõ trong bản chất tam phân của nó vốn là gấp ba lần như là Trinity. Bảng sau đây giúp hiểu rõ ý tưởng này hơn:

- | | |
|--|-----------------------------------|
| 1. Mặt Trời vật chất ... Hình tượng...Phạm ngã ... | Tác động đến Thập
Giá Khả Biến |
| 2. Tâm Mặt TrờiLinh hồn thức... | Tác động đến Thập
Giá Cố Định. |
| 3. Mặt Trời tinh thần trung ương Sự Sống... | Tác động đến Thập
Giá Cơ Bản. |

Bằng thuật ngữ “Tác động đến” (“influencing”), ở đây Tôi nói đến các năng lượng tuôn đổ từ ba trạng thái này của Mặt Trời qua ba Thập Giá đến hành tinh chúng ta. Hãy suy tưởng điều này và cũng nhớ rằng Mặt Trời của chúng ta đang đi qua không gian (đưa thái dương hệ đi theo trong phạm vi ảnh hưởng của mặt trời) chung quanh chính ngôi sao trung ương và đang chi phối của chúng ta mà mặt trời đã được cho là đúng một cách chính xác hiện hữu trong chòm sao Taurus, tức Bull (Kim Ngưu), được tìm thấy trong chòm sao Tua Rua (Pleiades). Đồng thời, theo quan điểm của hành tinh chúng ta, Mặt Trời xuất hiện, vượt qua mười hai cung của hoàng đạo; đây là một biểu tượng được xét về phương diện đại thiên địa, của quan điểm kịch tính được tập trung của con người cá biệt, tức tiểu thiên địa. Thật là lý thú khi so sánh
112 cách hình tượng hóa và chân lý ẩn bên dưới liên quan với vòng hoàng đạo nhỏ và lớn, và với chu kỳ 12 tháng và 25 000 năm của chúng. Chúng xác nhận nhiều điều mà Tôi đã đưa ra cho bạn về linh hồn sau rốt chịu ảnh hưởng bởi các hành tinh huyền bí, còn phạm ngã, bị ảnh hưởng bởi các hành tinh chính thống. Vòng hoàng đạo lớn là tượng trưng của linh

hồn, còn hoàng đạo nhỏ là tượng trưng của phàm ngã. Trong chu kỳ của phàm ngã, hoàng đạo nhỏ chi phối quá trình phát triển của phàm ngã và 12 cung tử vi (houses) thuộc hành tinh đều có độ quan trọng vượt trội. Sau này ảnh hưởng của 12 cung hoàng đạo thay thế ảnh hưởng của các hành tinh.

Tôi cũng muốn nhấn mạnh – có thể không cần thiết – rằng Sirius, Đại Hùng Tinh và chòm sao Pleiades hoạt động qua trung gian của 12 chòm sao, tuân thủ ảnh hưởng của chúng qua chín trong số các chòm sao đó một cách đặc biệt, nhưng các chòm sao chính đó không phải là một phần của hoàng đạo mà chúng ta bàn đến. Cùng với 7 thái dương hệ mà thái dương hệ chúng ta là một trong số đó, chúng là 10 chòm sao có liên kết với một vòng hoàng đạo còn lớn hơn vốn không bị chi phối bởi ý nghĩa bằng số của số 12. Do đó 10 được xem như con số hoàn hảo. Có sự lẫn lộn trong trí của một số các đạo sinh kém hiểu biết (xét về mặt chiêm tinh học) về điểm này.

Thật cũng hơi khó cho bạn để hiểu rằng diễn trình tiến hóa giáng hạ đối với mọi giới của thiên nhiên có liên quan tới đoạn đường của linh hồn (lần này là anima mundi hay linh hồn thế giới) từ Aries tới Pisces, xuyên qua Taurus chứ không phải ngược lại. Linh hồn thế giới trên cung tiến hóa giáng hạ tiến hành theo cách này chứ không giống như cách mà phàm ngã tiến hành. Linh hồn thế giới chuyển qua Pisces ở cuối mỗi đại chu kỳ chứ không đến Taurus. Nó xuất hiện vào biểu lộ ngoại cảnh trong Cancer, cung của sự sống quần thể, của hoạt động tập thể; tâm thức tỏa rộng của nó chưa được biệt
113 ngã hóa như tâm thức của con người. Sau khi đã tiến hóa chung quanh Vòng Hoàng Đạo Lớn, linh hồn thế giới đạt đến Cancer và thời gian đến cho Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư biểu lộ qua giới thứ tư trong thiên nhiên, một sự đảo ngược xảy ra

và lúc đó tiếp tục như hiện nay. Với sự cẩn trọng rõ rệt, cần nên nhớ rằng, chỉ có con người, tức con người đã biệt ngã hóa mà chúng ta đang nghiên cứu sự tiến bộ của họ, cộng với các phản ứng của y đối với các ảnh hưởng hoàng đạo và hành tinh; chúng ta đang bàn đến các phản ứng của y, về trí tuệ và tình cảm, đối với đại ảo tượng và đối với thực tại tâm linh khi hai khía cạnh này tác động trong sự sống của y, khách quan lẫn chủ quan. Trong chủ đề lớn hơn chúng ta phải xem xét ảnh hưởng của hoàng đạo và các hành tinh dựa trên:

1. *Chon Linh của Địa Cầu*, hiện thân của hành tinh vật chất và toàn thể của sự sống sắc tướng trong mọi giới của thiên nhiên. Đây là biểu hiện của anima mundi hay là của linh hồn thế giới (world soul).

2. *Nhân Loại*, tức con người đã biệt ngã hóa và cuối cùng được điểm đạo. Đây là hiện thân của nhân hồn (human soul) hay ego, một biến phân của linh hồn thế giới, vốn tự biểu lộ như một phạm ngã (một tương ứng với chon linh hành tinh) và sau cùng một hồn thiêng (một tương ứng với Hành Tinh Thượng Đế).

3. *Đấng Chúa Tể của Hành Tinh*, một trong các Đấng cao cả (great Lives) hay Các Con của Thượng Đế, hiện nay được xem như “một Thượng Đế bất toàn” xét về hành tinh chúng ta, và tuy thế, theo quan điểm nhân loại, thực sự hoàn hảo.

Ba tiểu phân ở trên diễn tả ba trạng thái của khoa chiêm tinh học cổ xưa và huyền bí và ba tiểu phân của nó như hiện
114 tại Thánh Đoàn đang nghiên cứu chúng. Do đã mất tâm thức vốn cho phép tiếp xúc với chon linh của hành tinh (tâm thức dưới nhân loại và chính là căn bản của thuyết vật linh –

Animism⁽¹⁾) và chưa phát triển được tâm thức giúp con người tiến vào Sự Sống và Thiên Trí (Mind) của Hành Tinh Thượng Đế, nhân loại chỉ loay hoay với tiểu phân (division) thứ hai và những gì ở trạng thái thấp nhất của nó.

Hai điểm kia có thể được đề cập tới ở đây, và muốn hiểu được chúng, bạn sẽ phải chấp nhận các trình bày của Tôi ít nhất như các giả thuyết tạm thời, vì bạn không ở trong cương vị nào để biết chúng như chân lý cho chính bạn. Chiêm tinh học ngoại môn đã bàn đến và được chấp nhận rộng rãi rằng Vulcan (Hỏa Vương Tinh), Uranus (Thiên Vương Tinh), Pluto (Diêm Vương Tinh) và Neptune (Hải Vương Tinh) không cai quản các cung hoàng đạo mà chỉ có ái lực với các cung này. Ở đây Tôi đề cập đến điều này vì chúng ta sẽ xem xét hành tinh Pluto liên quan đến cung Pisces (Song Ngư). Ái lực này chỉ trình bày một phần sự thật và chỉ tạm thời đúng theo quan điểm của chiêm tinh học hiện nay. Sự hiện hữu của chúng chỉ được suy đoán hay khám phá ra trong vòng hai hoặc ba thế kỷ gần đây mặc dù điều đó đã luôn luôn được biết rõ đối với Thánh Đoàn. Tôi đã chỉ ra cho bạn các cung hoàng đạo mà chúng là các chủ thể cai quản và chiêm tinh học của tương lai sẽ chấp nhận sự trình bày của Tôi và ứng xử với các hành tinh này. Nhiều người trước đây trong lịch sử nhân loại, họ phải chấp nhận sự kiện về Mars (Hỏa Tinh) và Mercury (Thủy Tinh) như các chủ thể cai quản của các cung hoàng đạo theo lối giả thuyết và kể đó bắt đầu chứng minh mức chính xác của giả thuyết đó. Hiển nhiên là chiêm tinh học cổ hũy còn bất toàn, nhưng cho đến khi con người trở nên đáp ứng công khai với các ảnh hưởng đến với

¹ *Animism* (Thuyết vật linh) là thuyết cho rằng bất cứ cây cỏ, vật bất động (inanimate objects) và hiện tượng thiên nhiên (natural phenomena) nào cũng đều có linh hồn sống động (living soul). T.Đ. Oxford 1994.

y từ Uranus hoặc Pluto, chẳng hạn, chúng tác động tới sự sống linh hồn nhiều hơn là tác động tới sự sống phàm ngã, thì chúng vẫn không được phát hiện trừ phi bởi các nhà huyền bí học lão luyện. Ngày nay nhân loại đang nhanh chóng đáp ứng với các ảnh hưởng tâm linh cao siêu, và do đó, chúng ta có thể chờ đợi việc khám phá các lực tinh anh tăng lên.

115

PISCES, Song Ngư (The Fishes)

(19/02 – 20/03 DL)

Cung này cũng có hai mặt. Trong Aries chúng ta có nhị nguyên vốn gắn liền với việc tập hợp lại tinh thần và vật chất trong hoạt động sáng tạo lớn lao là hoạt động biểu lộ vào lúc bắt đầu chu kỳ tiến hóa, trong khi đó ở cung Pisces chúng ta có sự hợp nhất hay pha trộn của linh hồn và sắc tướng đối với con người, tạo nên sự biểu lộ của Christ Lâm Phàm (Incarnated Christ), tức linh hồn cá biệt hoàn thiện, sự biểu lộ hoàn hảo của tiểu thiên địa. Như vậy các đối cực lớn và nhỏ – con người và Thượng Đế, tiểu thiên địa và Đại Thiên Địa – được đưa tới thể hiện và biểu lộ đã định. Chỉ khi nào con người tiến gần tới mục tiêu, thì các lời lẽ này mới ít hàm ý, mặc dù việc nghiên cứu về Pisces theo hai cách được dự định có thể tiết lộ nhiều điều có ý nghĩa và có tính chất gợi ý. Mục tiêu của Thượng Đế, sự xuất hiện kế hoạch của Thượng Đế và bản chất của mục tiêu vĩnh cửu của Ngài, đối với chúng ta chỉ là một chủ đề suy luận lý thú. Có một sự khả hữu đó là Thiên Cơ và mục tiêu này có thể khác nhiều với sự phỏng đoán của chúng ta, phỏng đoán này được dựa vào sự diễn giải của chúng ta về một Thượng Đế vốn là sản phẩm của các tiến trình trí tuệ của chúng ta và của chủ nghĩa lý tưởng nhiệt thành (hai trong số ba trạng thái của bản chất phàm ngã) và

của việc cố gắng lý giải các mục tiêu vô biên của Ngài bằng các thuật ngữ chỉ sự hữu hạn của chính chúng ta. Chúng ta nên luôn luôn nhớ điều này. Bộ máy đối với nhận thức thiêng liêng chưa được phát triển trong gia đình nhân loại trên bất cứ qui mô nào và chỉ đạt được một độ hữu ích nào đó nơi điểm đạo đồ cấp ba.

Nhị nguyên tính của Pisces phải được nghiên cứu liên quan đến ba chủ âm, đó là

1. Nô lệ hoặc giam cầm.
2. Từ bỏ hoặc đoạn tuyệt.
3. Hy sinh và tử vong.

116 Trong chu kỳ thứ nhất của kinh nghiệm trên vòng hoàng đạo, chính linh hồn ở trong tình trạng giam cầm đối với vật chất; linh hồn đi vào nhà ngục vật chất và tự nó liên kết với hình tướng. Đây là biểu tượng của Pisces, của hai con cá liên kết với nhau bằng một cái đai. Một con cá tượng trưng cho linh hồn, còn con kia cho phàm ngã, và giữa chúng có “sợi chỉ hay là sutratma”, tức sợi dây bạc (silver cord, ngân quang tuyến) giữ cho chúng bị buộc lại với nhau suốt chu kỳ của sự sống biểu lộ. Sau đó, trên vòng đảo ngược, phàm ngã được đưa vào tình trạng giam cầm bởi linh hồn, nhưng qua các thiên kỷ dài, tình trạng bị đảo ngược và linh hồn là tù nhân của phàm ngã. Cảnh nô lệ tay đôi này được đưa đến kết thúc bằng cái được gọi là tử vong cuối cùng, khi sự giải thoát hoàn toàn của khía cạnh sự sống ra khỏi sự sống của hình hài xảy ra. Cũng nên nhớ rằng chính linh hồn có bản chất của hình hài theo quan điểm của Chân Thần, mặc dầu đó là một hình hài tinh anh hơn nhiều so với bất cứ hình hài nào mà chúng ta biết trong ba cõi tiến hóa của con người. Cũng có một sự từ bỏ kép được nói đến trong các chủ âm này, vì trước tiên, linh hồn từ bỏ sự sống và ánh sáng của Chân Thần, cõi

nguồn của nó (được tượng trưng bằng các thuật ngữ “tổ ấm của Cha”) và giáng xuống vào đại dương vật chất; kế đó, tự đảo ngược, linh hồn từ bỏ sự sống của sắc tướng, tức trung tâm phàm ngã. Linh hồn tự tách rời (trong tâm thức) ra khỏi Monad, cái Duy Nhất, và hành động từ trung tâm của chính nó, tạo ra các gắn bó vật chất, mới mẻ của chính nó. Kế đó, do sự đảo ngược của vòng hoàng đạo, nó tiếp tục tách rời chính nó ra khỏi phàm ngã và tự buộc lại lần nữa trong tâm thức với Đấng đã phóng xuất ra nó. Đó là lịch sử đỉnh cao của Pisces. Các Đấng Chủ Quản của Ý Chí và Hy Sinh hạ mình đi vào biểu lộ, hy sinh vị thế cao cả và các cơ hội của các Ngài trên các cõi biểu lộ cao siêu để cứu vãn vật chất và nâng cao các sự sống mà bởi đó nó được làm linh hoạt (các Huyền Giai Sáng Tạo thấp) cho vị thế của chính Các Ngài ở mức độ mà Các Ngài tạo thành Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Đây là mục tiêu bên trong, ẩn dưới sự hy sinh của các Đấng thiêng liêng, các Đấng mà về thực chất là chính chúng ta, các Ngài được phẩm định bởi tri thức, bác ái và ý chí, và được làm sinh động bằng sự sùng tín bền bỉ không gián đoạn. Các Ngài tìm cách mang lại cái chết của hình hài theo ý nghĩa huyền bí và sự giải thoát theo sau của các sự sống ẩn bên trong vào một trạng thái tâm thức cao siêu. Tất cả các Đấng Cứu Thế – đã qua, hiện tại và sắp đến – đều là các biểu tượng biểu lộ và là các đảm bảo vĩnh cửu của diễn tiến này. Động cơ chính đối với cuộc sống phụng sự phải được tìm kiếm bằng các nhận thức như thế. Người được sinh ra trong cung này thường được tìm thấy phụng sự nhân loại và chăm sóc cho nhu cầu của nhân loại trên một mức độ tâm thức nào đó. Như thế họ được chuẩn bị cho sự hy sinh cuối cùng trong Pisces vốn dĩ “hấp thu chúng trở lại vào Động Cơ ban đầu của chúng”, theo như Cổ Luận diễn tả. Chính vì lý do này mà sự sống

phụng sự và ý định có hướng dẫn để phụng sự tạo thành một phương pháp khoa học để đạt được sự giải thoát. Trong Aquarius, cung của việc phụng sự thế gian, cuối cùng bài học cũng được học xong, bài học này tạo ra Đấng Cứu Thế trong cung Pisces. Do đó Tôi luôn nhấn mạnh vào việc phụng sự.

Khi con người cá biệt nhập vào chu kỳ các cuộc lâm phạm của mình và xuất lộ vào cung Cancer, vốn được tìm thấy trong Thập Giá Cơ Bản, thì về mặt ẩn dụ, y leo lên Thập Giá Khả Biến, và kỳ hạn dài giam nhốt của y trong hình tướng bắt đầu và các bài học khổ sai phải được học hỏi. Y tiếp tục học cho đến khi y đã biến đổi việc khổ sai (servitude) thành việc phụng sự (service). Y dao động giữa các cặp đối ứng, cả theo quan điểm chiêm tinh, tình cảm, lẫn theo quan điểm của bốn nhánh của Thập Giá Khả Biến. Tính lưu chuyển (fluid), tính nhạy bén trong Pisces – thuộc đồng cốt (mediumistic) và được an trú về mặt tâm thần (psychically polarised) – phải được ổn định trong Virgo, nơi cung nào mà sự phản tỉnh trí tuệ và phân tích quyết định có thể xảy ra và dùng để ngăn chặn tính chất dễ lưu chuyển của Pisces. Hai cung này quân bình lẫn nhau. Chúng ta có thể khảo cứu tiến trình lưỡng phân đang xảy ra trên vòng hoàng đạo qua trung gian của Thập Giá Khả Biến mà Pisces tạo thành một phần theo cách sau đây:

1. *Pisces* (Song Ngư). Ở chỗ này kẻ bắt đầu trên con đường sống khởi sự với tính dễ thụ cảm vật chất, tính chất này sẽ giúp cho y đáp ứng với mọi tiếp xúc trong chu kỳ biểu lộ. Ở giai đoạn này y có tính tiêu cực, hay thay đổi (fluid) và được phú cho một ý thức theo bản năng, vốn chứa trong chính nó tiềm năng của trực giác. Nhưng hạt giống của trực giác còn trong trạng thái hôn thụy (dormant). Thế trí vốn là

khí cụ tiếp nhận từ trực giác, ở giai đoạn này, chưa được khơi hoạt.

2. *Sagittarius* (Nhân Mã). Ở đây người thông thường bắt đầu lộ ra một khuynh hướng, ấy là trở nên tập trung hơn và tính hay thay đổi và tiêu cực của Pisces trở nên tập trung vào việc đạt được những gì được ưa thích. Con người lộ ra các bản năng ích kỷ cố chấp và mặc dầu y có thể tỏ ra hòa mục và tốt bụng chẳng hạn, chính là vì muốn có sự nổi tiếng. Đây là một biểu hiện tốt của chủ thể cá nhân *Sagittarius* và cũng cho thấy khuynh hướng của linh hồn là cuối cùng muốn đổi mọi xấu xa thành ra tốt lành. Các bài học của sự sống đang được học hỏi và kinh nghiệm đang diễn tiến.

3. *Virgo* (Xử Nữ). Trong cung *Virgo*, con người hay thay đổi (fluid) trong Song Ngư và ích kỷ về mặt tình cảm cũng như đầy tham vọng trong Nhân Mã, bắt đầu tập trung một cách chăm chú hơn và bắt đầu lý luận và suy tư. Linh hồn tiềm tàng đang trở nên linh hoạt ở bên trong; một tiến trình nảy mầm đang tiếp diễn; con người ẩn giấu đang làm cho sự hiện hữu của mình được nhận ra. Trí tuệ đang khơi hoạt và
 119 bản năng – sau khi vượt qua giai đoạn tình cảm – đang được chuyển hóa thành trí tuệ (intellect).

4. *Gemini* (Song Nam). Nơi người chưa phát triển hoặc người bậc trung, các kinh nghiệm được trải qua trên ba nhánh của Thập Giá Khả Biến đưa con người tới giai đoạn mà “giấc mơ của sự sống” có thể được đổi thành nhận thức về thực tại và Đại Ảo Tưởng (Great Illusion) có thể được thấy như là không được ưa thích và không đúng thực tế. Ở giai đoạn này, nhận thức về lương nguyên, theo bản năng nhưng đang trở nên ngày càng xác thực và vững chắc hơn.. Con người bắt đầu mơ đến sự bền vững, đến các thay đổi được an bài và mơ đến sự hợp nhất với những gì mà y cảm nhận là

thành phần hiện thực nhất của chính y. Linh thị thần bí hiện vào trong tâm thức y và y trở nên biết được bản ngã cao siêu qua các tia sáng lung linh yếu ớt đầu tiên của trực giác.

Kinh nghiệm trên Thập Giá Khả Biến kéo dài một lúc lâu và đưa con người luôn luôn trở lại hết lần này đến lần khác vào lĩnh vực ảnh hưởng của Aries, mà qua hoạt động chi phối của cung 1, cả việc củng cố ý chí của con người (dù cho y thuộc cung nào), lẫn kết thúc chu kỳ này đến chu kỳ khác với “từ hủy diệt” (“word of destruction”). Hết lần này đến lần khác, y nhập vào cung Pisces và tìm ra con đường của mình chung quanh vòng hoàng đạo lớn cho đến khi kinh nghiệm của sự thay đổi và của sự khả biến, và việc thiết lập tiến trình chuyển hóa đưa tâm thức của y từ giai đoạn bản năng và trí tuệ đến các bắt đầu của các tiến trình trực giác trong Gemini. Kế đó đến một tiến trình lớn, tiến trình an trụ, và một thời điểm chuyển di, sau đó ảnh hưởng của Thập Giá Cố Định gây nên sự đảo ngược và các bài học được thu thập trên Thập Giá Khả Biến phải được thể hiện và các ảnh hưởng được chứng minh trên Thập Giá Cố Định. Trong các giai đoạn khai mở ban đầu, đừng nên tưởng rằng kinh nghiệm được thu thập chỉ qua Thập Giá Khả Biến mà thôi. Con người sinh hoạt và trải qua kinh nghiệm trong tất cả các cung hoàng đạo, nhưng các ảnh hưởng tuôn đổ qua Thập Giá Khả Biến có tác động mạnh vào y hơn là các ảnh hưởng tuôn đổ trong các giai đoạn ban đầu qua Thập Giá Cố Định. Chỉ khi nào linh hồn trở nên linh hoạt hơn bên trong hình hài và con người nhận biết được lưỡng nguyên của mình (his duality), thì các năng lượng của Thập Giá Cố Định mới thay thế một cách có hiệu quả các năng lượng của Thập Giá Khả Biến, giống như sau cuộc điểm đạo thứ ba, các năng lượng của Thập Giá Cơ

Bản (Cardinal Cross) bắt đầu kiểm soát con người và có sự thúc đẩy triệt để hơn là các năng lượng của hai thập giá kia.

Do đó, khi linh hồn trở nên ngày càng linh hoạt, tác động của Thập Giá Cố Định sẽ được thấy thể hiện trong bốn cung hoàng đạo theo cùng với các hiệu quả của các lực của Thập Giá Khả Biến vì “những gì bị chi phối và từ bỏ thì được giữ một cách chắc chắn và được biến đổi”.

Gemini (Song Nam). Người ở trên vòng đảo ngược trong Gemini trở nên càng lúc càng nhận biết về trực giác và ngày càng ở dưới ảnh hưởng của “Các Huynh Đệ sống trong Ánh Sáng”, như Song Nam đôi khi được gọi. Ánh sáng của phạm ngã lu mờ, còn ánh sáng của linh hồn lớn dần. Tính lưu động của Pisces và Gemini kém phát triển nhường chỗ cho sự đáp ứng của phạm ngã đối với ấn tượng của linh hồn và sự thăng bằng tiếp theo sau của sự sống trên cõi trần.

Virgo (Xử Nữ). Sẵn có tính phân tích và chỉ trích dưới ảnh hưởng của Virgo, thể trí biến đổi tính chất đó của trí vốn được mô tả đúng nhất bằng các từ ngữ *giác ngộ* (*illumination*) và *khai mở* (*revelation*). Đấng Christ, Đấng mà sau rốt Đức Mẹ Đồng Trinh đã khai sinh ra, được nhận biết như hiện hữu trong khuôn sáng tạo, mặc dù chưa được sinh ra. Sự Sống được nhận biết. Tiến trình khai mở của tâm thức Christ được 121 xúc tiến một cách sáng suốt, còn các hoài bão ích kỷ và các kinh nghiệm của người kém phát triển bị thay thế bởi lòng vô kỷ của vị đệ tử giác ngộ và có trực giác.

Sagittarius (Nhân Mã). Ngày nay, đây là cung của vị đệ tử nhất tâm. Sự sống có sự đáp ứng uyển chuyển với vật chất trở thành sự sống của sự đáp ứng có tập trung với tinh thần và việc chuẩn bị cho điểm đạo trong Capricorn. Mũi tên của trí tuệ được phóng một cách không thể sai chạy về phía mục tiêu.

Pisces (Song Ngư). Nơi đây, ở giai đoạn cuối, Pisces thay cho cái chết của phạm ngã và sự giải thoát của linh hồn ra khỏi tình trạng bị giam cầm và sự quay lại của linh hồn vào nhiệm vụ của Đấng Cứu Thế. Thành quả lớn lao được chấm dứt và cái chết cuối cùng được trải qua. “Không còn biển nữa” đó là lời của cổ thư, câu đó hiển nhiên hàm ý “cái chết của loài cá” và sự giải thoát của sự sống bị giam nhốt vào hình thức mới hay là các chu kỳ mới của cuộc Phiêu Lưu thiêng liêng.

Thập Giá Khả Biến này, mà Pisces là một trong các nhánh của nó, chủ yếu là Thập Giá của “các cuộc lâm phạm được lặp lại”, của các thử nghiệm khác nhau dưới cung hoàng đạo khác nhau và các chủ thể điều khiển chính thống và của những ai mà nhiều kinh nghiệm đang dẫn đến các mở rộng tâm thức liên tục và kế tiếp. Do đó, chính Thập Giá của Con Thượng Đế, tức Christ đang lâm phạm, dấu cho trong môi liên hệ với Thập Giá này, chính Thập Giá của Christ hành tinh, giống như Thập Giá Cố Định, là Thập Giá của Christ cá nhân trong mỗi con người, còn Thập Giá Cơ Bản là Thập Giá của Christ vũ trụ. Ở đây có thể ghi nhận rằng Thập Giá mà chúng ta bàn đến nơi đây là Thập Giá của quần chúng, và rằng tâm thức mà nó là ví dụ minh họa là tâm thức theo bản năng và sự hòa nhập của nó thành tâm thức trí tuệ; đó là Thập Giá của linh hồn thế giới và của linh hồn con người trước khi tâm thức của lưỡng nguyên trở nên minh bạch trong trí của con người và trước khi sự chuyển đổi được
122 tạo ra lên trên Thập Giá Cố Định. Chính vì được kết hợp chặt chẽ hơn với Thập Giá Cơ Bản của các Cõi Trời, vì tâm thức quần chúng, vốn là tâm thức có ý nghĩa của Thập Giá Khả Biến trở nên tâm thức tập thể hay là tâm thức tổng hợp của thánh linh (divinity), sau khi trải qua giai đoạn chuyển tiếp

hay là “giao thời thiết yếu” (“vital interlude”) của ngã thức mãnh liệt của con người trên Thập Giá Cố Định. Giao thời nhân loại này có bản chất của một mẫu điển hình trong sự phát triển của tâm thức, nhưng tầm quan trọng chính yếu là sự khai mở của tâm thức tập thể của mọi giới trong thiên nhiên thành tâm thức tập thể của ba giới cao nhất qua trạng thái trung gian của giới nhân loại mà, nhờ loại ý thức đặc thù và riêng biệt của nó, có thể liên kết biểu hiện cao và thấp của thánh linh. Chính ở đây và trong mối liên hệ này mà cung Pisces có tầm quan trọng như thế, vì đó là cung của tình trạng trung gian. Theo hàm ý đích thực của nó, tình trạng trung gian tiêu biểu cho tâm thức quần chúng – dễ gây ấn tượng, tính chất tiêu cực và tính chất tiếp nhận. Các điểm này sẽ trở nên sáng tỏ khi chúng ta nghiên cứu các cung và nhiều mối liên quan hỗ tương của chúng. Ý tưởng mà Tôi muốn truyền đạt cho bạn nơi đây là vào lúc này, ảnh hưởng của Pisces trên cung tiến hóa đi xuống, và vì Thái Dương đi giạt lùi qua các cung, được cảm thấy phần lớn trong anima mundi (linh hồn thế giới) và trong Christ ẩn giấu, hóa thân và bị giam nhốt; mầm của sự sống Christ được khắc sâu về mặt tâm linh, đang trở nên luôn luôn bén nhạy hơn đối với các ấn tượng tâm linh này, bị quét qua bởi dục vọng bao giờ cũng thay đổi, luôn luôn biết đến tất cả mọi tiếp xúc đang ảnh hưởng đến, nhưng cho đến nay không thể lý giải chúng một cách chính xác, vì thể trí không được khơi hoạt một cách thích hợp trong cung Xử Nữ. Christ ẩn giấu này không thể tự tháo gỡ ra khỏi “sự tiếp xúc với Nước”. Sau rốt, mức độ đó được đạt đến và được đạt với một tốc độ lớn trong giai đoạn nhân loại hiện nay, khi một thay đổi chính khác được xét thấy là thích hợp và đây là

123 kết quả của nhiều thay đổi nhỏ. Sự thay đổi bao giờ cũng cần thiết, nhưng phương pháp tự thay đổi từ khuynh hướng thay

đổi thường xuyên và tính chất thay đổi của Thập Giá Khả Biến sang một số thay đổi thuộc loại chính yếu, được mang lại bởi một khuynh hướng sống thường xuyên và có hướng dẫn.

Ở giai đoạn này con người có trong chính mình các sức mạnh và các tính chất của Christ nội tại, nhưng chúng không lộ ra và chỉ là các khả năng tiềm tàng vì cho đến nay y hoàn toàn bị kiểm chế bởi bản chất sắc tướng của mình (ngục tù) và môi trường quanh y. Các quyền năng ẩn tàng của linh hồn còn tiêu cực, và các sức mạnh của phàm ngã thì tích cực và bắt đầu tìm thấy biểu hiện mạnh mẽ ngày càng tăng. Các khuynh hướng tâm linh tự nhiên của con người bị ức chế (vì Pisces thường là một cung ức chế và có các cản trở) còn thú tính tự nhiên và các sức mạnh của phàm ngã – đặc biệt là sức mạnh của xúc cảm – là các tính chất hiển nhiên và dễ thấy được của con người. Một số lớn hệ thống ký hiệu liên quan đến Christ tiềm ẩn và phàm ngã biểu hiện bên ngoài có thể nhìn thấy được nếu nghiên cứu câu chuyện Thánh Kinh về Jonah và cá voi (whale). Tôi không có thì giờ để bàn rộng câu chuyện đó ở đây, nhưng đó là chuyện ngụ ngôn liên quan đến giai đoạn cung Song Ngư của tâm thức và việc khơi hoạt tâm thức Christ với sự tranh chấp hiển nhiên mà việc đó mang lại. Jonah thay cho Christ ẩn tàng bị giam nhốt, đáp lại với các nguy hiểm của tình huống, còn cá voi có kích cỡ lớn thay cho cảnh giam cầm của luân hồi và thay cho phàm ngã.

Chính trong cung kép này mà linh hồn bị giam nhốt và phàm ngã nhập vào tiến trình đó để sẽ chuyển hóa

1. Phàm ngã (bản chất thấp) thành biểu lộ cao.
2. Các khả năng tâm thông thấp, thành các năng lực tinh thần cao siêu, nghĩa là

124

a/ Tính thụ động thành sự kiểm chế tích cực của linh hồn.

b/ Tình trạng trung gian thành tình trạng môi giới (mediatorship).

c/ Nhân thông thành linh giác (spiritual perception).

d/ Nhĩ thông thành viễn cảm trí tuệ (mental telepathy) và sau rốt thành linh hứng (inspiration).

e/ Bản năng (instinct) thành trí tuệ (intellect).

f/ Ích kỷ thành vô kỷ thiêng liêng (divine selflessness).

g/ Tính ham lợi (acquisitiveness) thành từ bỏ ham muốn.

h/ Bản năng tự bảo toàn thành phụng sự thế gian không ích kỷ.

i/ Tự than thân trách phận thành trắc ẩn (compassion), cảm tình và cảm thông thiêng liêng (divine understanding).

3. Ước chế tinh thần và trí tuệ thành biểu lộ linh hồn (soul expression) và nhạy bén trí tuệ.

4. Tôn sùng (devotion) đối với nhu cầu của bản ngã thành tôn sùng được phát triển và đáp ứng với các nhu cầu của nhân loại.

5. Gắn bó với môi trường chung quanh và với các tình trạng của phàm ngã (đồng nhất hóa với hình hài) thành sự tách rời khỏi hình tướng và năng lực đồng nhất hóa với linh hồn.

Đồng tử cấp thấp thông thường là thí dụ nổi bật của các khía cạnh tồi tệ nhất của Pisces – tính chất tiêu cực, tính dễ xúc cảm (impressionability), tính nhạy cảm về xúc cảm với sự kém phát triển hoàn toàn của nguyên khí trí tuệ. Thật là lý thú khi tìm thấy hai sự kiện khoa học:

1. Bất luận thế nào đi nữa đa số loại đồng tử thấp nhất (đặc biệt là các đồng tử xuất thần) đều có cung Pisces vượt trội theo một cách thức mạnh mẽ nào đó trong các biểu đồ của các đồng tử này.

2. Bất luận các đồng tử này, dù họ đang trở nên tích cực hơn và có tự chủ hơn (self-controlled), họ đang bắt đầu có được một sự thoáng nhìn về các tương ứng cao hơn trong công việc của họ – trạng thái đồng tử và hoạt động dịch chuyển – không có Virgo xuất hiện một nơi nào đó với sức mạnh thực sự và hoạt động thực sự. Điều này có thể là dấu hiệu của việc khơi hoạt thể trí, trong trường hợp thứ nhất, và sau rốt có một thay đổi trong ảnh hưởng đang kiểm chế chúng từ tình trạng chế ngự chính thống thuộc hành tinh, đến tình trạng chế ngự của các hành tinh huyền bí hơn. Có thể thêm rằng thuyết duy linh và công việc của phong trào duy linh đều ở dưới ảnh hưởng của Song Ngư với Bắc Giải đang lên, hoặc là trong một số giai đoạn với sự đảo ngược – Bắc Giải với Song Ngư đang lên.

Đối với các cung năng lượng đang tự thể hiện qua các chủ thể chi phối thuộc hành tinh và cung năng lượng đang thu hút hoặc là đang cộng tác với các ảnh hưởng của cung hoàng đạo Pisces và như thế ảnh hưởng đến hành tinh chúng ta và nhân loại, chúng ta tìm thấy một tình huống vô cùng lý thú. Hai cung năng lượng chính tự thể hiện qua các chủ thể chi phối Pisces, chính thống và huyền bí: Cung 1, Cung Ý Chí hoặc Quyền Năng, tập trung qua Pluto, và Cung 2, Cung Bác Ái – Minh Triết. Chính sự tương tác của hai sức mạnh này, sẽ:

1. Tạo ra nhị nguyên của cung hoàng đạo này.
2. Đưa tới vấn đề chính của Pisces – sự bén nhảy tâm linh.

3. Tạo ra sức quyến rũ của Thánh Đạo, trong trường hợp thứ nhất con đường tiến hóa, và sau đó sự quyến rũ của con đường dự bị với kết quả là sự chuyển đến Thập Giá Cố Định (vốn là tất cả những gì mà chúng ta có thể hiểu một cách thành thực) bắt đầu thực sự trong Pisces; mặc dù được thôi thúc (tôi tạm dùng một thuật ngữ như thế) trong Aries nó bắt đầu và kết thúc nơi Pisces.

4. Ngưng tụ tiến trình chuyển hóa và sau rốt trốn thoát qua cái chết.

5. Mở ra ý nghĩa, hoạt động và cái đẹp của sự chết và của công việc của chủ thể hủy diệt (the destroyer).

126 Do các điểm nêu trên, hiển nhiên là cung hoàng đạo này quan trọng và có ảnh hưởng mạnh (power ful) biết bao. Qua chủ thể chi phối (ruler) chính thống của nó, tức Jupiter, mãnh lực đó giúp mang lại những gì “cùng nhau tập hợp lại”, và – trong trường hợp này – liên kết hai con cá, và buộc chúng lại với nhau bằng một liên hệ hoạt động. Do đó chính hoạt động của thần lực cung hai mối nối liên linh hồn với sắc tướng, và tập hợp cả hai lại, khả năng thu hút này đặc biệt mô tả hoạt động của Song Ngư. Theo một quan điểm khác và trong một cung kép, điều này cũng có thể được nhận thấy thể hiện trong cung Song Nam (Gemini). Trong cung Song Ngư, tình trạng bị cầm giữ của mỗi liên hệ đã được chứng minh, và hai con cá (Song Ngư) không thể thoát khỏi nhau; trong cung Song Nam cũng có mỗi liên hệ rõ rệt giữa hai anh em, nhưng không có bằng nối, và trong mỗi liên hệ đó có tiềm tàng sự chọn lựa tự do và định đoạt tự do. Liên quan với một nhị bộ (duality) nhỏ hơn được tìm thấy trong mọi con người, nhị bộ về đầu và tim, về trí và tình thương, và về ý chí và minh triết, công việc của Jupiter là phát triển hai tính chất này và đưa chúng vào sự tương tác tổng hợp. Sau rốt, cần phải có sự pha

trộn hoàn hảo của bác ái và trí tuệ trước khi một vị cứu thế có thể xuất hiện và hoạt động một cách hiệu quả, và đặc biệt đây là kết quả sau rốt của các lực của Thập Giá Khả Biến, khi chúng thể hiện các tính chất được giải tỏa bởi các hành tinh linh hoạt trong Pisces, Sagittarius, Virgo và Gemini. Các hành tinh này là:

Chính thống – Jupiter và Mercury.

Nội môn – Pluto. Địa Cầu. Nguyệt Cầu (Vulcan ẩn tàng) và Venus.

Như bạn biết, Pluto thay cho cái chết hay là vùng chết; Địa Cầu thay cho lĩnh vực kinh nghiệm; Nguyệt Cầu hay Vulcan thay cho sự ca ngợi, qua sự thanh luyện và tách rời, đối với vật chất, và Venus thay cho sự xuất hiện của nguyên khí bác ái qua sức mạnh chỉ đạo của thể trí. Các nhà nghiên cứu sẽ thấy lý thú khi vạch ra các hàm ý cho chính mình. 127 Chiêm tinh học chính thống chỉ ấn định có hai hành tinh cho bốn cung hoàng đạo này, mà trong chính nó cho thấy một tương tác rõ rệt. Jupiter và các ảnh hưởng của nó cho thấy rằng con đường lâm phạm là phương pháp khai mở tiến hóa “có lợi” và rằng con đường bác ái – minh triết (cung 2) là con đường cho nhân loại bước đi. Mercury chỉ rằng con đường ít đối kháng nhất cho nhân loại là hài hòa qua xung khắc, vì Mercury biểu hiện cho năng lượng cung bốn vốn thuộc bổ đề, trực giác và biểu hiện của Christ, vì Mercury và Mặt Trời là một. Nhưng các hành tinh nội môn thì lộ rõ hơn trong các suy đoán của chúng, và khi sẵn sàng cho ảnh hưởng của chúng, con người dường như đáp ứng theo cách tứ phân mà y không đáp ứng trong các giai đoạn trước kia. Chúng biểu hiện cho sự thừa nhận và các phản ứng vốn chi phối tâm thức con người khi y chuẩn bị chuyển ra khỏi Thập Giá Khả Biến và leo lên Thập Giá Cố Định. Do đó, y đến

1. Qua Venus – dưới mãnh lực trí tuệ, biến đổi thành minh triết qua phương tiện tình thương.

2. Qua Nguyệt Cầu – dưới sự giam nhốt của hình hài để nhờ kinh nghiệm của hình hài mà đạt được giải thoát và “nâng cao vật chất” (“uplift of matter”) trong Vulcan.

3. Qua Địa Cầu – dưới ảnh hưởng của kinh nghiệm hành tinh (vốn dị biệt với kinh nghiệm cá nhân) ngõ hầu chuyển hóa tâm thức cá nhân của y thành hiểu biết tập thể (group awareness).

4. Qua Pluto – dưới sức mạnh hủy diệt của cái chết – cái chết của dục vọng, cái chết của phàm ngã và của tất cả những gì đang giữ y giữa các cặp đối ứng (pair of opposites), để đạt được sự giải thoát cuối cùng. Pluto hoặc cái chết không bao giờ hủy diệt trạng thái tâm thức (consciousness aspect).

128 Do đó, sáu hành tinh cai quản Thập Giá Khả Biến xét về mặt nhân loại, và trong chính nó điều này có ý nghĩa, vì sáu là con số của công việc lớn lao của giai đoạn biểu lộ, là con số của “the Beast” (“Thú Vật”), vốn là bản chất thấp xét về con người, và là tất cả những gì đang tìm cách hủy diệt sự sống cao siêu, nhưng cũng là những gì có thể được kiểm chế và sau rốt được điều khiển bởi linh hồn. Ý nghĩa của các con số đi vào khoa chiêm tinh học nội môn và huyền số học (numerology) vì chính nó là một nhánh của chiêm tinh học nội môn. Bác Ái – Trí Tuệ – Kinh Nghiệm – Sắc Tướng – Sự Hiểu Biết của Con Người – Tử Vong: đây là các chủ âm của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, giới nhân loại và chúng được tiêu biểu cho các ảnh hưởng của hành tinh đang tuôn đổ qua các hành tinh này từ các cung có quan hệ gần gũi của chúng. Qua hoạt động của các lực này, mà ở giai đoạn này các lực đó tác động qua Thập Giá Khả Biến, con người được dẫn tới một Chuyển Biến lớn về Sự Phân Hóa và tới một mức độ thay đổi

cơ bản mà đối với thay đổi đó mọi thay đổi trước kia và nhiều thay đổi nữa đã chuẩn bị cho y.

Theo một quan điểm khác, chính các lời này cũng chi phối các tiến trình đang được trải qua trên Con Đường Đệ Tử và Con Đường Dự Bị. Nhiệm vụ của đệ tử là tìm hiểu ý nghĩa của chúng theo một cách thực tiễn và có hiệu quả để ứng xử với các năng lượng mà các hành tinh này phóng ra, bắt chúng lệ thuộc vào các năng lượng được phóng ra bởi Thập Giá Cố Định mà y đang đứng trên đó, và thế là làm tăng sức mạnh của chúng nhờ sự kết hợp huyền bí. Chính do việc đạt được sự đáp ứng sáng suốt và linh hoạt với các năng lượng được phóng thích và được chế ngự trước kia qua kinh nghiệm của Thập Giá Khả Biến và bằng cách liên kết chúng với các lực được buông lỏng nơi y trong khi bắt chịu khổ hình trên Thập Giá Cố Định, y học cách tự chuẩn bị cho 12 thử thách lớn trong tất cả 12 cung hoàng đạo mà kinh nghiệm của hai Thập Giá được chuẩn bị cho y.

129 Song Ngư cai quản chân và do đó toàn bộ ý tưởng của tiến bộ, về việc đạt được mục tiêu và bước lên Con Đường Hoàn Nguyên là sự thiên khai thiêng liêng ẩn bên dưới của đại chu kỳ mà chúng ta đang vượt qua đó. Cũng trong Kỳ Nguyên Song Ngư, chu kỳ nhỏ hơn mà bởi đó vào lúc này chúng ta hoạt động, nó là cội nguồn của mọi giáo lý được đưa ra bởi các tôn giáo trên thế giới liên quan đến các giai đoạn khác nhau của Con Đường Trở Về. Một số các chiêm tinh gia cũng chủ trương rằng Pisces chi phối tiến trình sinh sản. Về căn bản thì họ chính xác, bởi vì khi một người ở gần hoặc đang ở trên Thánh Đạo, thì y sẽ trở nên ngày càng có năng lực sáng tạo theo ý nghĩa cao và các tiến trình sản sinh vật chất về mặt huyền bí sẽ nhường chỗ cho sự đổi mới (generation) và sự sáng tạo trên cõi trí thay vì chỉ trên cõi trần

mà thôi. Hoạt động sáng tạo cao siêu này chỉ có thể xảy ra dưới ảnh hưởng của đạo tâm và trực giác. Việc này bắt đầu xảy ra khi bốn chủ thể chi phối nội môn bổ khuyết cho hoạt động của hai chủ thể chi phối chính thống (orthodox rulers). Thật là lý thú mà ghi nhận rằng nhà chiêm tinh học, Alan Leo, đề nghị Neptune như là một lựa chọn thay cho Jupiter. Ông ta cảm nhận và đề cập đến một bí ẩn của điểm đạo mặc dù ông không nhận thức được tầm ảnh hưởng của khám phá của ông. Neptune tập trung ảnh hưởng của Pisces vì nó liên quan đến toàn bộ nhân loại chứ không chỉ con người cá biệt nào, nhưng điều này chỉ xảy ra vào các giai đoạn cuối của Con Đường Đệ Tử. Ngày nay nhân loại đang nhanh chóng chuyển về hướng vị thế của Đệ Tử Thế Gian, và vì có trực cảm về điều này, con người gợi ý Neptune như là một lựa chọn thay cho Jupiter.

Về mặt huyền bí, lý do khiến cho Venus được tán dương trong Pisces có liên quan với mối liên hệ của Pisces với cung Gemini, mà Venus là chủ thể chi phối huyền bí trong đó, và cũng liên quan với sự kiện rằng Venus là bạn chí cốt (alter ego) của Địa Cầu và được liên kết chặt chẽ với giới nhân loại. Vấn đề này quá rộng lớn và quá phức tạp không thể giải thích chi tiết ở đây, ngoại trừ điểm cần được ghi nhớ.

- 130 Cặp Cá trong cung Pisces được buộc chung nhau như chúng ta đã thấy, và đây là một biểu tượng của tình trạng giam cầm của linh hồn trong sắc tướng trước khi có kinh nghiệm trên Thập Giá Cố Định. Cặp Đôi (Twins) trong cung Song Nam là các biểu tượng của cùng lưỡng nguyên căn bản, nhưng kinh nghiệm của nhiều cuộc luân hồi đổi thay vô thường đã thực hiện công việc của nó, và Dải Băng (nối liền hai con cá) đang ở trong tiến trình tan rã, vì một phần công việc của Pluto là “cắt sợi dây đang buộc hai sự sống trái ngược chung lại với

nhau". Chính nhiệm vụ của Venus là "hợp nhất/ hòa giải các sự sống bị chia cách mà không có sợi dây ràng buộc". Do đó, Venus được tán dương trong Pisces và vào cuối đại chu kỳ, Các Con của Thượng Đế vốn là Con của Trí Tuệ được nâng lên vinh hạnh qua kinh nghiệm và khổ hình trên thánh giá (crucifixion) bởi vì con người đã học được cách yêu thương và suy luận thực sự. Ảnh hưởng của Pisces, Gemini và Virgo sau rốt được dung hợp và pha trộn (nói theo biểu tượng học, Thập Giá phải luôn luôn trở thành đường thẳng và kẻ đó trở thành dấu chấm). Sagittarius, về mặt huyền bí vốn được cai quản bởi Địa Mẫu (Mother Earth), tạo ra các tình trạng này mà nhờ đó chính Thánh Đạo đạt tới sự ca ngợi. Kết quả là, vào cuối kỷ nguyên (ở đây Tôi nói đến một cuộc tuần hoàn lớn của hoàng đạo chứ không nói đến các chu kỳ ngắn hơn), việc đề cao đối với Venus, đối với Virgo, tức chòm sao Virgin (Xử Nữ), và đối với Địa Mẫu – hai hành tinh và một chòm sao – và tất cả đều có thể mạnh/ ảnh hưởng (potencies) vốn tạo ra các thay đổi rõ rệt trong thái dương hệ. Chúng tượng trưng/ tiêu biểu cho ba lực lượng (potencies) của vật chất (matter) và của chất liệu (substance – chú ý hai từ này – ND), cộng với mãnh lực (force) của Sagittarius đang dồn chúng lên trên một cực điểm/ hoàn thiện (consummation) còn vĩ đại hơn nữa. Có một lĩnh vực tìm kiếm rộng lớn và lý thú hơn cần phải tìm ra trong sự liên hệ của

1. Hành tinh Venus – chủ thể cai quản của chòm sao Gemini.
2. Địa Cầu mà chúng ta sống trên đó, thường được gọi là "Mother Earth" (Địa Mẫu).
3. Các Ngư thần nữ (Fish-goddesses) của cung Song Ngư.
4. Virgo, tức chòm sao Virgin (cung Xử Nữ, cung thứ 6 của hoàng đạo –ND).

131 Gemini và Sagittarius có liên hệ qua các hành tinh cai quản của chúng (vì Địa Cầu được liên kết chặt chẽ với Venus hơn là bất luận hành tinh nào khác) và như vậy bạn lại có được sáu mãnh lực tạo ra sự giải thoát khỏi sự nô lệ của hình hài, nhập vào trong Cancer (Bắc Giải) đối với đa số nhân loại (với câu này Tôi muốn nói đến việc khai sinh ra giới nhân loại) và trong Pisces xét về cá nhân.

Khi nêu ra ý nghĩa của các sự kiện trên, Tôi không xét các lý do của chiêm tinh học chính thống vì tiến trình thăng lên (exaltation) và giáng xuống (fall) của một vài hành tinh trong một vài cung hoàng đạo, Tôi quan tâm đến hậu quả của ảnh hưởng thăng trầm lên trên con người. Hãy nhớ điều này và – đồng thời – nhớ rằng chúng ta đang bận tâm đến Đại Ảo Tưởng (Great Illusion) chính là nhiệm vụ chính của con người trong chu kỳ thế giới đặc biệt này cần chế ngự và đánh tan, nhờ thế mà mở ra sự ngự trị của Cái Chân Thực (The Real). Chính việc khai mở Cái Thực mới là nhiệm vụ mà mọi điểm đạo đồ cần đảm trách sau kinh nghiệm cuối cùng của mười hai thử thách cuối cùng trong 12 cung hoàng đạo. Do đó khi chúng ta tìm thấy rằng mãnh lực của Mercury bị giảm đi trong cung Pisces và rằng sau rốt nó “rơi xuống” trong cung đó, thì ý nghĩa huyền bí và tâm linh là gì? Đơn giản là sau giai đoạn điểm đạo trong cung Capricorn, theo kết quả của sự đảo ngược của vòng hoàng đạo và các kinh nghiệm tiếp theo sau, và sau sự chiến thắng của Scorpio, mãnh lực của trí tuệ giảm đi một cách đều đặn cho đến khi cuối cùng (giống như các trạng thái khác của sự sống sắc tướng trong ba cõi thấp) nó đi đến kết thúc, còn ý nghĩa của nó và các trạng thái giác ngộ giữa linh hồn và bộ óc xác thân không còn cần thiết nữa. Con người dứt khoát có được linh hồn thức đầy đủ, bây giờ không còn cần đến kẻ trung gian nữa, mà

chính y ứng xử trực tiếp với cội nguồn phát xuất của y. Lúc đó Mercury được gộp lại dưới một tên gọi khác, lần này dưới tên gọi Mặt Trời, trung gian giữa các trạng thái cao – linh hồn và tinh thần – vì Mercury và Mặt Trời là một. Qua Mercury, thể trí được soi sáng và mối liên hệ được thiết lập giữa phạm ngã với linh hồn. Vì Mercury, Mặt Trời – chủ thể trung gian – chuyển di đến một cõi giới còn cao hơn và không còn chủ thể trung gian nào nữa giữa hai giai đoạn khác nhau trong tâm thức mà là ở giữa sự sống và chính tâm thức; đây là một vấn đề hoàn toàn khác và có ảnh hưởng đến sự hiểu biết cao xa. Tất nhiên điều này sẽ không thể hiểu được đối với bạn hiện nay vì đó không phải là một tình trạng trung gian giữa các dị biệt, mà là một dung hợp giữa những gì đã được liên kết. Bạn có biết gì hơn về cách trình bày đó hay chăng?

Cùng một cách giảng giải bằng biểu tượng cũng phải chi phối sự hiểu biết của chúng ta trong ba phân chia tam bộ. Cả Leo và Sepharial đều đưa ra một danh sách các phân chia đó và giữa chúng có nhiều giống nhau, tuy nhiên, lại có một dị biệt quan trọng. Leo ngày càng tiến đến gần hơn với cách lý giải nội môn của chiêm tinh học, trong khi Sepharial thuần túy ngoại môn. Theo Sepharial, ba phân chia bị chi phối bởi Saturn - Jupiter - Mars, đang đưa ra cơ hội để thanh toán nghiệp quả và để thành công khi làm như thế, đồng thời nêu ra phương pháp được dùng, tức phương pháp xung đột và chiến tranh. Leo (Hải Sư) đưa tới cho chúng ta Jupiter, Nguyệt Cầu và Hỏa Tinh (Mars). Do đó, nó chỉ ra mức thành công vốn gắn liền với tình trạng đệ tử được chứng minh và sự sẵn sàng tiếp theo sau cho cuộc điếm đạo, việc thấy bằng linh thị mà Jupiter tưởng thưởng cho đệ tử, và kinh nghiệm mà hành tinh Vulcan giao phó. Cho đến giờ Vulcan còn ẩn giấu, nhưng ảnh hưởng của nó đã dần dần thay thế mọi kiểm

soát của Nguyệt Cầu, vì phạm ngã hay là khía cạnh hình hài của sự sống bị bỏ qua dưới ánh rực rỡ của Mặt Trời, tức linh hồn. Ánh sáng của Vulcan và ánh sáng Mặt Trời là ánh sáng duy nhất và ba thiên thể này –Mercury, Vulcan và Mặt Trời – thay cho một sự tổng hợp và một ánh sáng chói lọi mà sau rốt làm lu mờ ánh sáng của Mercury và nó “roi” vào hậu cảnh, còn Vulcan cũng thế trở nên vô hình và chỉ Mặt Trời còn lại. Kết quả là chúng ta có một hình ảnh về Mặt Trời, tức kinh nghiệm của phạm ngã và nỗ lực, chính là cách thành đạt được cai quản bởi Hỏa Tinh (Mars).

Các chủ âm của cung này đều minh bạch trong các hàm ý của chúng. Nơi mà phạm ngã có liên quan đến và bánh xe xoay theo cách bình thường đối với người thông thường hoặc người kém phát triển, Linh Từ (Word) là “Và Linh Từ được phát ra, Hãy Tiến vào vật chất”. Lệnh của linh hồn đưa ra cho khí cụ của nó trong các giai đoạn ban đầu của cơ tiến hóa và sự đáp ứng đến trực tiếp từ kẻ “che khuất linh hồn trước chân lý, giữ nó trong cảnh giam cầm” (“blinds the soul to truth, holding it in durance vile”). Bạn có thể tỉ mỉ để diễn dịch các từ ngữ này cho chính các bạn và theo quan điểm riêng của bạn, vốn chỉ là quan điểm phụng sự cho bạn, nêu ra cho bạn những gì mằm sau trên con đường tiến hóa, quan điểm trên Thánh Đạo nơi mà hiện tại bạn đang đứng và giai đoạn gần nhất, tức linh thị, kinh nghiệm và nỗ lực đang nằm trước mắt.

Để khép lại những gì Tôi phải nói về chòm sao Pisces, ở điểm này Tôi xin đưa ra một gợi ý thực tiễn, sau cùng nó sẽ cứu vãn các nhà nghiên cứu khỏi nhiều phiền toái. Như bạn hiểu, tập hợp lại các trình bày mà Tôi đã đưa ra liên quan đến bất cứ cung đặc biệt nào, hành tinh hoặc chòm sao chính. Lúc bấy giờ, bạn sẽ chấn chỉnh lại dưới mắt bạn, thông tin cần có

về bất cứ điểm đặc biệt nào và có thể khảo cứu một cách thành công khoa chiêm tinh học chuyên tiếp phức tạp này. Tuy vậy, đối với người mới bắt đầu khảo cứu, việc đó có phức tạp hơn là sách giáo khoa về vật lý hoặc hóa học chút nào không? Tôi nghĩ là không. Cái làm cho vấn đề thành phức tạp là điều cảm nhận của bạn đối với nghi ngờ và dò xét về chân lý và tính có thể thẩm tra của các trình bày được đưa ra. Tuy nhiên, kẻ bắt đầu trong hóa học phải chấp nhận các trình bày của chuyên gia, kẻ đã viết ra sách giáo khoa của mình, và nhất định chấp nhận như thế cho đến khi y có thể tự mình thẩm tra các trình bày đó nhờ kinh nghiệm. Về điểm này, bạn có thể bẻ lại bằng cách nói rằng các kết luận được trình bày cho y đã được thử đi thử lại trong nhiều thế kỷ trong nhiều trường hợp và trong nhiều thập niên là khác, và thực sự có ít lý do để đặt nghi vấn. Điều này cũng đúng đối với môn chiêm tinh học, vì các nền tảng của môn đó đã được thử thách trong nhiều thiên niên kỷ (millenia of years) và đã minh chứng chính xác, còn các nhà chuyên môn của khoa đó đều sáng suốt và có tính tổng hợp, và quên mình nhiều hơn trong việc áp dụng của họ đối với khoa học này hơn là bất cứ nhóm các nhà khoa học nào khác. Ở đây Tôi nói đến các chiêm tinh gia nội môn chân chính, họ đứng sau phong trào chiêm tinh học trên thế giới ngày nay. Tôi yêu cầu các bạn nên nhớ điều này và xem chính các bạn như những kẻ bắt đầu, để lại các kết luận về một phía, cho đến khi bạn đã hiểu rõ nhiều hơn về các điều cốt yếu và lý thuyết. Đối với chiêm tinh học công truyền này thì bạn có thể được chuẩn bị, trong một số trường hợp.

AQUARIUS, THE WATER CARRIER

(Cung Bảo Bình, Người Mang Nước)

(20/01 – 18/02 DL)

Chòm sao này là chòm sao tối quan trọng đối với thái dương hệ chúng ta vào lúc này, vì đó là cung mà Mặt Trời chúng ta đang nhanh chóng đi vào đó và ảnh hưởng của nó đang nhận được động lực thúc đẩy tiến triển (momentum) và sức mạnh được thêm vào theo mỗi thập niên trôi qua. Do đó, chính phần lớn trách nhiệm đối với các thay đổi hiện nay đang được thực hiện trong sự sống hành tinh chúng ta trong mọi giới của thiên nhiên, và vì đó là cung thuộc về không khí, ảnh hưởng của nó lan tràn khắp nơi và xâm nhập rộng rãi. Đối với nhiều loại trí tuệ, ảnh hưởng này thì trừu tượng, vô hình và do đó hẳn là có thể tạo ra các kết quả ưa thích; tuy nhiên sự thật chính là vì các kết quả mơ hồ lan tràn khắp nơi này có mãnh lực lớn hơn nhiều và hậu quả của chúng thì trải dài nhiều hơn là các sự kiện cụ thể và gây chú ý hơn. Ở đây, Tôi không định bàn đến các hiệu quả mạnh mẽ và thuộc bên trong này. Tôi đã trình bày nhiều điều và có ám chỉ đến nhiều trong các tác phẩm khác của Tôi. Tôi chỉ khái quát hóa trong phác thảo này về ý nghĩa bên trong của mười hai cung hoàng đạo, và tìm cách mang lại một hình ảnh rộng lớn chứ không 135 toàn diện về những gì mà Tôi có thể gọi là các đường lối của chiêm tinh học mới, cách tiếp cận của nó với các khía cạnh nội môn hơn có liên can đến lá số tử vi của linh hồn. Chiêm tinh học mới sẽ bàn đến các tầm quan trọng và các hàm ý, chứ không bàn nhiều đến các biểu tượng và các sự việc bên ngoài như là các biến cố (events) và các hoạt động vô vị, tầm thường (mundane).

Có ba chủ âm của cung này và rất dễ hiểu, mặc dù khi chúng làm cho nốt của chúng được cảm nhận trên vòng đảo ngược thì rất khó chứng minh. Chúng là:

1. Việc phụng sự của personality, tức phàm ngã (lower self), mà sau rốt chuyển đổi chính nó thành phụng sự nhân loại.

2. Hoạt động hời hợt và ích kỷ, hoạt động này đổi thành một quyết định sâu sắc và linh hoạt để trở nên tích cực nhân danh Thánh Đoàn.

3. Sự sống hữu ngã thức sau cùng đổi thành sự nhận thức nhân bản bén nhạy.

Tính chất của các chủ âm này thay đổi từ một bản chất nhỏ nhặt và hời hợt đến một bản chất có mục đích sâu xa và xác tín sâu sắc. Cung Bảo Bình cấp thấp và kém phát triển trên Thập Giá Khả Biến biểu lộ qua một ngã thức hời hợt. Cung này trở nên chính chắn trong Hải Sư và trở thành một ngã thức vững chắc và một sự chú tâm sâu xa vào bản ngã và nhu cầu cùng các ước muốn của nó. Khi sự tương tác tiếp nối giữa Leo và Aquarius (vì chúng là các đối cực – polar opposites) sẽ tiến đến việc đào sâu của mọi tính chất và các hời hợt biến mất cho đến khi – trên vòng đảo ngược – ngã thức xuyên suốt của Leo mở rộng thành tập thể thức của Aquarius. Cá nhân trở thành thế giới. Con người, một mình và riêng biệt, trở thành nhân loại trong các phản ứng và tâm thức của mình, tuy thế, đồng thời lại duy trì cá tính của mình; y không còn chỉ là một con người nữa, tức là trụ vào bản ngã và chia cách về mặt cá nhân, mà trở thành chính nhân loại, mất đi nét riêng biệt của cá nhân trong cái thiện hảo của toàn thể, tuy vẫn giữ lại Bản Ngã tâm linh (spiritual Identity) của mình. Từ việc tự-cung-phụng riêng mình (self-service), y tiến tới việc phụng sự thế gian và tuy thế luôn luôn là Đứa Con được biệt ngã hóa của Thượng Đế cho tới sau cuộc điểm đạo thứ ba.

Khi nghiên cứu mười hai cung hoàng đạo này, thật là lý thú khi truy tìm sự liên hệ của tâm thức với cung đi trước và với cung tiếp theo. Đặc biệt là trong sự liên hệ với cung Aquarius. Vật chất, tức tính chất hồng trần của Capricorn trở nên “được tan hòa vào không khí” trong cung Aquarius. “Con cá” riêng lẻ của cung khác sau rốt trở thành linh hồn, sau đó tính chất linh hồn xuất hiện, và trên vòng đảo ngược, nó hiện ra như sự lan tỏa của minh triết (Pisces) và tình thương đại đồng của Người Sinh Dưới Chòm Sao Aquarius (the Aquarian) thực sự phát triển. Trên bánh xe (wheel) khi nó “lăn về phía trước vào trong ảo tưởng”, bánh xe của phàm ngã, tính chất hời hợt và bản chất hão huyền của người thuộc cung Aquarius kém phát triển dần dần tăng thêm thành bản chất cụ thể và cứng rắn/ tàn bạo của người sinh ở cung Capricorn (the Capricornian). Người trung bình ở cung Aquarius đặt tất cả hàng hóa của mình vào cửa sổ, và thường khi ở trong phòng phía sau cửa sổ có ít người được trông thấy. Về mặt huyền bí, người phát triển thuộc cung Aquarius đặt tất cả những gì mà y có được vào bình nước của mình, chứa nó nơi đó dành để phụng sự và sẵn sàng ban cấp theo yêu cầu để đáp ứng với sự cần kíp.

Cung Aquarius cũng là một cung nhị bội (dual sign) và biểu hiện cho hai rung động. Chính nơi đây xuất hiện, mối liên hệ của nó với Song Ngư, vì cũng như Pisces ở trên bánh xe ảo tưởng (wheel of illusion), tức Thập Giá Khả Biến, thay cho vật chất và cảnh giam cầm, trong Aquarius, vật chất và linh hồn thế giới hoặc linh hồn bị giam nhốt bắt đầu hoạt động trong sự dung thứ lẫn nhau, và trong cá nhân cao siêu thuộc cung Aquarius, linh hồn và tinh thần đều tự biểu hiện qua vật chất. Bởi thế có một liên hệ chiêm tinh học giữa nhóm tinh tú trong tinh tòà Pisces, nó liên kết hai con cá, còn tính

137 chất và bản chất của Aquarius vốn nối liền và ràng buộc lại với nhau thành một tổng thể tổng hợp và có hiệu quả. Người thuộc cung Aquarius nhận thức mỗi liên kết đang giữ mọi vật chung lại một cách nội tại và trong sự chân thực, trong khi trong Song Ngư, năng lượng của mỗi liên hệ tạo thành một nhóm giam giữ, đang hạn chế và cầm tù. Hãy trầm tư về điều này. Thật là một sai lầm khi xem xét bề lễ tiếp xúc giữa hai cung hoàng đạo trong đoạn văn về Mặt Trời với bản chất có các lĩnh vực cứng nhắc và thiếu linh hoạt hoặc là các đường ranh giới đặt sẵn. Không phải thế đâu. Không hề có cái đường ranh cứng nhắc phân cách hai khu vực kinh nghiệm và tâm thức hoàn toàn khác nhau trên lộ trình thái dương. Chỉ dường như xảy ra thế thôi và chính điều này là một phần của Đại Ảo Tưởng (Great Illusion).

Các nhà quản trị của cung Aquarius đều có sự quan tâm đặc biệt. Họ là thành phần của một nhóm hoạt động của các hành tinh và mang lại các ảnh hưởng của các cung 7, 2 và 4. Các cung này đều toàn là các cung năng lượng định đoạt các giai đoạn cuối cùng của sự tiến bộ của con người, cũng như các giai đoạn ban đầu, vốn có ưu thế nhiều vào lúc bắt đầu của con đường tiến hóa giáng hạ và kết thúc của con đường tiến hóa thăng thượng, hơn là lúc chúng ở vào giữa giai đoạn. Chúng định đoạt các giai đoạn cuối và biến cố cuối của Con Đường Điểm Đạo. Cung 7 đưa vào biểu lộ trên cõi trần các cặp đối ứng chính yếu – tức là cặp tinh thần và vật chất – và liên kết chúng với nhau, cuối cùng tạo ra một tổng thể hoạt động duy nhất. Cung 2 mang lại cho linh hồn sự biểu lộ và tâm thức thiêng liêng và cũng mang lại sức mạnh để đưa ra bác ái và minh triết trên cõi trần, trong khi cung 4 nêu ra lĩnh vực phụng sự và cách đạt được mục tiêu. Cách thức hay phương pháp này là cách của xung đột và đấu tranh để đạt

đến hài hòa và như thế diễn đạt tất cả các đặc tính thực sự của con người vì cung 4 và Huyền Giai Sáng Tạo thứ 4 về căn bản tạo thành biểu hiện duy nhất của chân lý.

138 Một số chiêm tinh gia xem Saturn như là một trong các chủ thể chi phối. Alan Leo đang làm như thế, song Tôi xin nêu ra rằng trong trường hợp này y đang bàn đến toàn bộ sự tiến bộ của người thông thường trên vòng sinh hoạt, còn Saturn mà y cảm thấy mơ hồ như là Aquarius chi phối, chính là ảnh hưởng thuộc Saturn của Capricorn, trong đó cung Saturn cai quản hai lĩnh vực. Trên vòng đảo ngược, ảnh hưởng của Saturn tự nó trút sạch trong Capricorn và con người lúc bấy giờ thoát khỏi karma và không cần có thêm cơ hội nào nữa vì y ở trong tình trạng một điểm đạo đồ tự do, một Đức Thầy Tam Điểm (Master Mason) đích thực và lúc đó có thể bắt đầu công cuộc phụng sự thế gian không bị ngăn cản và kiềm chế bởi một ý tưởng nào của cái ngã hay là ham muốn ích kỷ nữa. Lúc bấy giờ y đến dưới ảnh hưởng của Uranus, chính là hành tinh bí ẩn và huyền linh đó. Ý chí của y được tập trung và phát triển bởi các ảnh hưởng của Uranus và y phát triển thành một nhà lãnh đạo. Y mang lại các thay đổi mong muốn và tạo ra các tình trạng mới mẻ vốn sẽ giúp cho linh hồn nhân loại tự thể hiện chính mình, một cách thông suốt hơn. Nước nguyên là biểu tượng của vật chất và của biểu lộ vật chất cộng với động cơ thúc đẩy tình cảm, do đó cung Aquarius có hoạt động song đôi, và cung năng lượng thứ ba tự biểu hiện mạnh mẽ qua cung hoàng đạo này, đi đến hành tinh chúng ta qua Uranus và Nguyệt Cầu vốn che giấu (hides) hay là che đậy (veils) Uranus về mặt biểu tượng trong trường hợp này. Do đó cần phải tìm ra ảnh hưởng song đôi của Uranus, biểu hiện tính chất và mang lại các năng lượng của cung 7, trong một trường hợp, và cung ba

trong trường hợp kia. Xét cho cùng, cung 7 là năng lượng đã biến phân, được tập trung của cung Một khi cung này biểu hiện cho ý chí của Ngôi Một, Ngôi Thánh Linh trên địa cầu qua mãnh lực liên kết và đưa vào biểu lộ ngoại cảnh – bằng một tác động của ý chí – cả tinh thần lẫn vật chất. Nó mang lại điều này qua hoạt động của Cung Ba, đang tự biểu lộ qua nhân loại và các đơn vị cá biệt của nó, mặc dù phối hợp với năng lượng của ba cung vốn được phóng rải qua các hành tinh đang chi phối :

139 1. Uranus – Cung Bảy – Ý muốn tồn tại và muốn biết cùng lúc trên mọi cõi biểu lộ.

2. Jupiter – Cung Hai – Sự dung hợp của tâm và trí, vốn là mục đích cơ bản (subjective purpose) của biểu lộ. Điều này được mang lại qua hoạt động của cung 3 và cung 7 trên vòng ngoại môn.

3. Nguyệt cầu – Cung Bốn – Ý muốn tồn tại và muốn biết, cộng với sự dung hợp của tâm và trí là kết quả của công việc được xúc tiến trong Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư dưới ảnh hưởng của loại năng lượng đang tạo sự hài hòa qua xung khắc.

Ở đây, Tôi muốn kêu gọi bạn chú ý đến sự kiện là trong mỗi liên hệ đến Nguyệt Cầu, như ở đây nó được liên kết với một trong các Huyền Giai Sáng Tạo, bạn có trong chính Nguyệt Cầu các ảnh hưởng bên ngoài của các thức thông thường của phương pháp dựa vào vòng hóa sinh, và trong hành tinh mà nó đang che giấu và ẩn tàng (trong trường hợp này là hành tinh Uranus) bạn có năng lượng huyền vi, năng lượng này đưa Hierarchy này đến nhận thức chủ quan (subjective realisation).

Uranus mang lại tự phát bẩm sinh và điều này tạo ra phát triển tiến hóa – cả tự nhiên lẫn thiêng liêng. Đó là sự thôi thúc đến các tình trạng hoàn hảo hơn.

Jupiter mang lại một khuynh hướng dung hợp cố hữu mà không gì có thể ngăn chặn được. Việc đạt được sự tổng hợp cuối cùng là không thể tránh khỏi, và Jupiter thúc đẩy điều này.

Nguyệt Cầu mang lại xu hướng tạo ra các tình trạng này, chúng dẫn đến các biến đổi lớn và có tính quyết định của bản năng đưa tới trí tuệ. Nguyệt Cầu mang lại điều này, nhưng Uranus tạo nên sự chuyển đổi lớn lao trong tâm thức con người từ nhận thức trí tuệ đến tri thức do trực giác. Nên nhớ rằng các lực huyền bí kết hợp với các lực của các hành tinh ngoại môn hay chính thống và rằng chúng không vô hiệu hóa ảnh hưởng của chúng. Chúng chỉ bổ sung và chi phối chúng. Do đó con người được phong phú hóa và kinh nghiệm được mở rộng, tâm thức con người được trải rộng bằng các năng lượng mới, nhưng trong suốt thời gian đó, các hiệu quả và sự điều tiết đã đạt được và được đạt tới dưới các ảnh hưởng xưa cũ đều không bị biến đổi. Chúng đã “định đoạt” (“determined”) bản chất con người và xác định các tính chất của con người, do đó, vẫn kiên trì và năng nổ, nhưng các ảnh hưởng mới mẻ và sâu xa và các khả năng là các ảnh hưởng mà trong tương lai trên Thập Giá Cố Định sẽ chi phối và thúc đẩy dần dần và một cách đều đặn mọi hoạt động của con người. Trong tương lai, thay vì nói đến các hành tinh chính thống khi bàn đến các ảnh hưởng hành tinh, chúng ta sẽ nói đến các hành tinh ngoại môn và nội môn, và như thế làm cho tự vựng chúng ta và các từ ngữ xác định rõ ràng hơn, đúng theo giáo huấn nội môn. Trong chiêm tinh học, lúc nào chúng ta cũng bàn đến các năng lượng đang tạo ra chuyển

động và các hoạt động cơ bản ở bên ngoài; chúng ta đề cập tới tác động của nhiều mãnh lực dựa vào cách biểu hiện sự sống của con người, hành tinh và thái dương hệ, mục tiêu và với các hiệu quả hợp thành. Khi các hiệu quả và hoạt động này thực sự hiện hữu một cách hoàn hảo (và với cách diễn tả đó Tôi đặt mọi biến cố và các sự việc đang xảy ra trong ba cõi kinh nghiệm của con người – cõi trần, cõi cảm dục và cõi trí) bạn có biểu hiện của phạm ngã. Khi chúng được liên kết một cách sáng suốt với thế giới của các nguyên nhân (world of causes) và là kết quả của “phương hướng đúng và có ý thức” của trung tâm phát xuất, tức linh hồn, kể đó, các lực của phạm ngã trở nên tuân phục vào sự lan tỏa của các năng lượng linh hồn, còn phạm ngã (personality or form nature) trở nên có sức thu hút mạnh mẽ theo một cách khác hẳn, và thế là thu hút vào chính nó các năng lượng của một cõi cao và năng động hơn so với các cõi mà con người đã quan tâm đến từ trước đến giờ, và là cõi mà con người đã học cách kiểm chế và vận dụng; trong các trường hợp khác, các năng lượng linh hồn làm tăng thêm một số trong các lực của phạm ngã và hiệu quả của các hành tinh ngoại môn được bổ sung bằng một dòng chảy vào ngày càng tăng của các năng lượng của 141 các hành tinh nội môn, và các hành tinh này bắt đầu có một ảnh hưởng huyền bí vượt trội. Thí dụ trong Capricorn, ảnh hưởng của Saturn thuộc cả nội môn lẫn ngoại môn; trong cung Taurus (Kim Ngưu), Vulcan có cả tác dụng nội môn lẫn tôn ti trật tự (hierarchical effect), trong khi trong Leo (Hải Sư), Mặt Trời cai quản cả ba – sự sống ngoại môn, nội môn và sự sống theo tôn ti trật tự. Sau này chúng ta sẽ nghiên cứu ít nhiều việc đó trong đoạn này khi chúng ta tiến đến chỗ xem xét về tinh tủa Leo. Các ảnh hưởng hành tinh đều mạnh mẽ khác thường trong Aquarius trong chu kỳ thế giới này bởi vì,

bằng một cách đặc biệt, chính một cung lên đến đỉnh điểm đối với đa số con người, họ tiến từ Aries đến Pisces trên Thập Giá cố định. Một số rất ít hoàn tất kinh nghiệm sống trên ba Thập Giá trong cung Pisces, và như thế trở nên các vị cứu thế. Bấy giờ, và chỉ lúc bấy giờ các Ngài mới biết được trạng thái cao nhất của cung 1 khi nó tự biểu hiện qua hoạt động của Tử Vong. Phần lớn các điểm đạo đồ trên thế giới đạt tới tột đỉnh kinh nghiệm của họ trong cung Aquarius và trở thành những người phụng sự thế gian có đầu óc phóng khoáng. Họ quay lưng với mọi tiến bộ xa hơn đối với chính họ trong chu kỳ này và dựa vào mọi đáp ứng của hoài bão tâm linh của chính họ và trở thành những kẻ mang nước sự sống cho nhân loại, như thế nhập vào hàng ngũ của Thánh Đoàn. Những ai đã thành đạt trong cung Pisces và tạo được đẳng cấp cao và xa hơn trong sự phát triển của họ, sẽ chuyển vào trung tâm mà chúng ta đã mệnh danh là Shamballa, nhưng đa số các điểm đạo đồ và các đệ tử vẫn gắn bó với trung tâm thứ hai, trung tâm của Thánh Đoàn Phụng Sự (Hierarchy of Service).

Aquarius nổi bật là một cung của chuyển động thường xuyên, của hoạt động thay đổi và biến đổi thường kỳ, còn biểu tượng đối với cung tiêu biểu cho trạng thái hoạt động này. Vì vậy, đó là một cung mà ý nghĩa của các chu kỳ được điểm đạo đồ quán triệt và thông hiểu. Các kết quả của lưu vực kinh nghiệm (dùng ngôn ngữ được biết nhiều của các 142 đạo gia thuộc mọi thời đại) và của đỉnh núi với linh thị và ánh sáng của nó được cung đó mô tả rất sống động. Người thuộc cung Aquarius có thể trải nghiệm các hố sâu của trầm cảm và của tự ti, hoặc là y có thể biết được và trải qua sự phân chấn của linh hồn và ý thức về sức mạnh tâm linh mà sự kiểm chế của linh hồn mang lại, và biết chúng là sự tương tác và tác động, phản tác động của vốn cần cho sự phát triển

và hiểu biết. Định luật tác động và phản tác động như thế chính là định luật mà con người phải cộng tác với nó.

Trong cung Leo, trung tâm và điểm tâm thức của con người là chính người đó; con người xoay trên chính mình và hoàn toàn xoay tròn trên chính trục của mình, đối với và liên quan với chính y, lúc đó trở thành cá nhân duy ngã, dành hết mọi tư tưởng, thời gian và việc phụng sự cho phúc lợi của chính mình và các lợi ích cá nhân. Nhưng trong Aquarius, đối cực của Leo và cung tuyệt đích của nó, y trở nên hướng ngoại (outgoing); không có trung tâm nào hoặc vòng ảnh hưởng giới hạn nào, mà chỉ có hai tuyến năng lượng hướng ngoại, đang tuôn ra khỏi y đi vào thế giới con người. Cá nhân hữu ngã thức trong cung Leo trở thành kẻ phụng sự hữu thức trong cung Aquarius, và điều này được diễn tả rõ cho chúng ta trong các biểu tượng của hai cung này. Người thuộc cung Aquarius được dành cho việc phụng sự tập thể và cho phúc lợi của nhân loại. Người thuộc cung Aquarius bậc trung trên Thập Giá Khả Biến chẳng hạn, sẽ trở thành một người làm công trung thành, ủng hộ viên và kẻ hoạt động trong một doanh nghiệp hoặc công cuộc kinh doanh trong vòng các giới hạn mà mọi lợi lộc của y được ràng buộc và đổi với phúc lợi mà y đã được giao phó. Trên Thập Giá Cố Định, sự dâng hiến này cho những kẻ khác trở thành việc phụng sự thế gian.

Chúng ta được dạy rằng Aquarius chi phối hệ thống máu và sự lưu thông của máu. Nhờ vào dòng máu, sinh lực (life force) được phân phối khắp toàn cơ thể. Do đó, chính biểu tượng của nhiệm vụ của người thuộc cung Aquarius phóng khoáng, tức là kẻ phân phát sự sống thiêng liêng khắp giới thứ tư trong thiên nhiên. Các ảnh hưởng của cung

143 Aquarius cũng được cảm nhận như là biểu tượng sự sống dưới các hình thức khác của sự sống hành tinh và các giới khác

trong thiên nhiên, nhưng chúng ta sẽ không bàn đến các giới này vì chúng ta hạn chế sự chú ý của chúng ta vào nhân loại.

Như bạn biết, cung Aquarius là một trong các nhánh của Thập Giá Cố Định. Một cách khác thường, Thập Giá này là Thập Giá của Tình Trạng Đệ Tử và của ba cuộc điểm đạo chính có liên quan có thể được nêu ra như sau:

1. Trong Taurus – Dục vọng được chuyển hóa thành đạo tâm (aspiration), bóng tối nhường chỗ cho ánh sáng và sự giác ngộ, con mắt của Bò Mộng (Bull) được mở ra, đó là con mắt thứ ba của tâm linh, hay là “con mắt duy nhất” (“single eye”) của Thánh Kinh Tân Ước. Đức Christ phán: “Nếu con mắt của người trở nên duy nhất, thì toàn thân người sẽ tràn đầy ánh sáng”. Con mắt duy nhất này thay thế hai con mắt của phàm ngã (personal self). Sự chú ý của con người trở nên được tập trung vào việc thành đạt tâm linh. Ý bước lên Con Đường Đệ Tử.

2. Trong Leo – Con người duy ngã sau rốt trở thành linh hồn trong biểu hiện sự sống và được tập trung vào việc đạt được mục tiêu thiêng liêng của lòng vô kỷ. Trong cung này con người trải qua việc chuẩn bị cho cuộc điểm đạo thứ nhất và cũng nhận cuộc điểm đạo đó trong cung này, hoặc là dưới cung này khi đó là cung mệnh, trở thành “Sự Từ tìm môi”, đó là phàm ngã trở thành tù nhân của linh hồn.

3. Trong Scorpio – Trong cung này, đệ tử trải qua các thử thách, chúng sẽ giúp y nhận cuộc điểm đạo thứ hai và chứng minh rằng bản chất dục vọng bị khắc phục, bị kiểm chế, và phàm ngã (bằng cách được nhắc lên trong không trung, nghĩa là vào cõi trời) có thể đạt được mục tiêu trong chu kỳ thế giới này, và từ các nền tảng trần gian của Scorpio, phàm ngã có thể được thử thách đến nỗi nó tỏ ra thích hợp cho việc phụng sự thế gian được đòi hỏi trong Aquarius.

Điều này được trình bày một cách tuyệt vời cho chúng ta
 144 trong huyền thoại về Hercules, Thần Mặt Trời, ngài chiến
 thắng được con Giao Long (Hydra) chín đầu tức là con dục
 xà (serpent of desire) bằng cách bắt nó quỳ gối và từ vị thế
 khiêm tốn đó nhắc con rắn lên không trung và kể đó sự giải
 thoát sẽ đến.

4. Trong Aquarius – Trong cung này, nỗ lực lâu dài của
 linh hồn được hoàn thành và kết thúc kinh nghiệm của đệ tử
 trên Thập Giá Cố Định. Lúc đó con người nhận được điểm
 đạo thứ ba và thoát khỏi sự kiểm chế của phạm ngã, nhận
 được hai cuộc điểm đạo kế tiếp trên Thập Giá Cơ Bản.

Ở đây tôi có thể đưa cho bạn các tên gọi sau cho ba thập
 giá được lấy từ các văn khố cổ và do đó khó diễn dịch :

1. Thập Giá Khả Biến (The Mutable Cross) – Thập Giá
 với Kinh Nghiệm thay đổi và cuốn hút (absorbed). Đây là vị
 trí của tác động và phản tác động, của sự kiểm chế nghiệp
 quả và của sự đáp ứng với các va chạm (impacts) đưa đến
 việc khơi hoạt tâm thức đối với bản chất của mục tiêu trước
 mắt.

2. Thập Giá Cố Định (The Fixed Cross) – Thập Giá của
 Sự Hoán Cải (Transmutation). Dục Vọng trở thành đạo tâm,
 tính vị kỷ được biến đổi thành vô kỷ (selflessness).

3. Thập Giá Cơ Bản (Cardinal Cross) – Thập Giá Siêu
 Việt (Transcendence). Sự sống phạm ngã, sự sống sắc tướng
 và sự sống hành tinh không còn kiểm chế nữa. Con người
 không còn bị ràng buộc.

Vật chất, đại dương của sự sống, nước, biểu tượng của
 dục vọng và sức thôi thúc đến luân hồi được chuyển hóa
 thành ánh sáng linh hồn và chất liệu ánh sáng (light
 substance) và sự thôi thúc để quyết tâm bước lên con đường
 hoàn nguyên (path of return), cộng với lòng khát khao phụng

sự. Dục vọng được phát triển và tập trung trong Taurus khi con người ở trên Thập Giá Khả Biến và tiến bộ chung quanh hoàng đạo. Nó được tái định hướng và tái an trụ (repolarised) trong Taurus khi con người đã leo lên Thập Giá
 145 Cốt Định và sau rớt từ bỏ trong cung đó. Trong đối cực (polar opposite) của Taurus, tức là Scorpio (Hổ Cáp, Bọ Cạp, Thần Nông), phạm ngã bị hạ thấp và dẫn tới việc bám chặt với linh hồn; trong cung đó, phạm ngã bị “giết chết về mặt huyền bí, và sau đó hồi sinh vào trong khí trời và ánh sáng”, từ lúc đó trở thành người phụng sự của linh hồn. Trong cung Leo (Hải Sư), cá nhân thức tỉnh trước thực tướng (identity) của chính mình, tập trung vào mục tiêu của mình, học được các bài học và dùng tính vị kỷ (vì đó là một trong các cách hữu hiệu nhất để học hỏi và để khám phá rằng điều đó trái ngược với các định luật của linh hồn) và sau rớt bị dồn vào thế bí bởi các diễn biến của sự sống, đến nỗi y trở nên biết đến cái vô ích của tính ích kỷ. Trong Aquarius, con người thức tỉnh trước cái đẹp đẽ của sự sống tập thể, lợi ích tập thể và trách nhiệm cá nhân của y đối với tập thể và bắt đầu sống cuộc đời của mình và chính mình trải qua việc phụng sự nhân loại.

Liên quan với vấn đề tâm thức, các đạo sinh sẽ thấy vấn đề đó sáng tỏ khi nghiên cứu chủ đề theo các đường lối sau:

1. Tâm thức tiềm tàng bên trong Trong cung Aries
2. Tâm thức của tính nhị nguyên Trong cung Gemini
3. Tâm thức đại chúng (mass consciousness) ... Trong cung Cancer
4. Ngã thức cá nhân (individual self-consciousness)... Trong cung Leo
5. Tâm thức thăng bằng (equilibrated consciousness)... Trong cung Libra
6. Tập thể thức (group consciousness) Trong cung Aquarius.

Sự phân biệt giữa chiêm tinh học ngoại môn và nội môn nằm đúng ngay các thừa nhận như đã liệt kê ở trên. Chiêm tinh học ngoại môn bàn đến các đặc điểm và tính chất của

phạm ngã và của khía cạnh hình hài, đồng thời cũng bàn đến các biến cố, các sự việc, các hoàn cảnh và môi trường chi phối xuất hiện trong lá số tử vi của cá nhân, nêu lên sự kiểm chế của hành tinh chứ không phải của sự kiểm chế thái dương. Chiêm tinh học nội môn tự nó có liên quan trước tiên đến sự khai mở của tâm thức, với các tác động/ va chạm (impacts) 146 làm cho nó nhận biết “các tài năng” đặc biệt của bất cứ cung đặc biệt nào và bản năng thiên phú của cung (ray endowment) đồng thời với phản ứng của con người và việc làm phong phú thêm tiếp theo sau qua sự đáp ứng của con người đối với ảnh hưởng của một cung, tác động qua các hành tinh nội môn theo quan điểm của sự hiểu biết về mặt nhân đạo, của tình trạng đệ tử và của điểm đạo. Về mặt căn bản điều này có liên quan với các kinh nghiệm của y theo quan điểm của ba Thập Giá, trước tiên có liên quan với sự đột biến, kế đó phương hướng và cuối cùng sự khai mở. Ba Thập Giá này ngày càng sẽ chiếm một vị trí đáng chú ý trong đường nét chiêm tinh học.

Bây giờ chúng ta đi đến một điểm rất lý thú liên quan đến Aquarius. Theo bề ngoài, không có một hành tinh nào hoặc là được nâng lên cao, hoặc là “rớt xuống thấp” (“fall”) trong cung này. Thiên Thể duy nhất (only planet) bị ảnh hưởng là Mặt Trời (Sun), mà sức mạnh của nó bị giảm đi. Ý nghĩa tượng trưng của việc này là gì? Chủ yếu là mối liên hệ của Aquarius với Capricorn, của Thập Giá Cố Định với Thập Giá Cơ Bản, và của cuộc điểm đạo thứ ba với các cuộc điểm đạo tiếp theo nó, của điểm quân bình đạt được giữa Pisces với Capricorn, tập trong Aquarius. Ở đây, tôi không xét các lý do của chiêm tinh học hoặc toán học chính thống, vì trong thực tế, chúng tùy thuộc vào các lý do bên trong và thiêng liêng, và chúng ta quan tâm đến các lý do này. Một trong các

sự kiện sẽ xuất hiện trong tâm thức chúng ta khi chúng ta nghiên cứu theo các đường lối nội môn này đó là tất cả các chỉ dẫn bên ngoài đều không chỉ ra chân lý, mà chỉ nêu lên cách đưa đến các thực tại bên trong mà các sự kiện bên ngoài của nó chỉ là các biểu tượng hư ảo. Hãy cân nhắc về điều này và giữ cho thể trí rộng mở.

Không một thiên thể nào được nâng lên cao trong Aquarius, và không một thiên thể nào rơi xuống thấp trong cung hoàng đạo này, vì người thuộc cung Aquarius – sau kinh nghiệm thích hợp trên Thập Giá Khả Biến và Thập Giá Cố Định – đã đạt đến điểm quân bình. Người đó không còn bị cặp đối ứng nào giữ chặt nữa, mà vận dụng các cặp đó cho các mục đích thiêng liêng. Y không còn bị cản trở bởi đất hoặc nước nữa (Capricorn và Pisces); y đã vượt qua được các thử thách của cả các tiến trình luân hồi lẫn điểm đạo và thế là không còn bị ràng buộc, năng lượng và sự sống phóng rải ra, được tượng trưng bằng hai đường thẳng dạng sóng. Thật là lý thú khi nhớ rằng trong sự tiến bộ của linh hồn, *đôi với nhân loại*, một trong bốn cung của mỗi Thập Giá thì có tầm quan trọng nhiều hơn là các cung khác. Mỗi cung của mỗi một trong ba Thập Giá có liên quan đến một trong bốn giới của thiên nhiên và số lượng vượt trội về ảnh hưởng cung tuôn đổ qua cung đến giới cần xem xét. Liên quan với nhân loại, cung có tầm quan trọng trên ba Thập Giá là như sau:

1. Thập Giá Khả Biến Pisces.
2. Thập Giá Cố Định Scorpio.
3. Thập Giá Cơ Bản Capricorn.

Trong Aquarius, điểm đạo đồ hoàn tất tất cả những gì đã được đạt đến trong Leo qua ảnh hưởng của Thái Dương, vì trong Leo có một tình trạng hầu như độc nhất nơi mà nhân loại có liên quan như Thái Dương chi phối mọi biểu lộ –

ngoại môn, nội môn và tôn ti trật tự. Mặt Trời chi phối phạm
 ngã, linh hồn và Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Do đó Mặt Trời
 (Mặt Trời hồng trần) bị giảm hạ trong năng lực của nó ở
 Aquarius. Cuộc điểm đạo thứ ba đã được trải qua và ánh
 sáng của phạm ngã được “dập tắt” hoặc làm mờ đi bởi ánh
 sáng của Mặt Trời bên trong, đang có ảnh hưởng đến linh
 hồn. Có nhiều điều cần xem xét cẩn thận ở đây, nhưng có ít
 điều hơn có thể được trực tiếp trình bày, vì sự kiện khác
 thường của sự kiểm chế ba mặt này bởi một hành tinh tạo
 thành một trong các bí mật của điểm đạo. Nó được buộc chặt
 với mối liên hệ giữa Leo với Aquarius, vì Leo vốn khác
 thường khi có tất cả các ảnh hưởng chi phối của nó được tập
 trung qua trung gian của một thiên thể duy nhất. Leo cho
 thấy đỉnh cao thành đạt của linh hồn nhân loại. Chúng ta
 thường hay nghĩ rằng cuộc điểm đạo và việc giải thoát là
 thành tựu của giới nhân loại và là thành quả (attainment) của
 148 nhân loại. Không phải như thế đâu. Điểm đạo là một thành
 quả và là một công sức đạt được của linh hồn mà cuối cùng
 đã thành công trong việc chế ngự phạm ngã, và trong việc
 biểu lộ bản thể và tính chất đích thực của nó, bất chấp phạm
 ngã và sự đối kháng của chủ đích con người đối với các mục
 tiêu riêng của y. Theo sát nghĩa, đó là sự thành đạt của một
 vài mục tiêu mong muốn, hướng về những gì mà các đơn vị
 của giới thứ năm trong thiên nhiên đã thực hiện trong nhiều
 thiên kỷ (aeons), và biểu hiện cho mục tiêu của bốn phận bất
 buộc, sự hy sinh và việc phụng sự hành tinh. Thành quả này
 đạt đến mục tiêu của nó vào cuộc điểm đạo thứ ba, và từ lúc
 đó nơi con người được giải thoát và không bị ràng buộc, các
 việc phụng sự do sự lựa chọn tự do và với tư cách một linh
 hồn, đều biết được ý định và mục tiêu *trên cõi hồng trần*.

Các phân chia theo tam bộ trong Aquarius được chi phối (theo Alan Leo) bởi Saturn, Mercury và Venus, và ảnh hưởng mà chúng sẽ tạo ra trên các sự việc của nhân loại và các tình trạng thế giới đã bắt đầu xuất hiện. Saturn là hành tinh của tình trạng đệ tử và của thời cơ; ngày nay nó cực kỳ linh hoạt, đưa ra cho đệ tử trên thế gian các tình huống khó khăn và các khủng hoảng vốn sẽ bao hàm việc chọn lựa tự do, việc khai phá có phân biện, sự đáp ứng khôn khéo và quyết định chính xác, như vậy mang lại sự hủy diệt của những gì ngăn trở mà không từ bỏ bất cứ các giá trị thực sự nào của những gì mà nhân loại có thể biết được. Đệ tử riêng lẻ luôn luôn đối mặt với các hoàn cảnh chi phối và phóng thích này, và ngày nay chính nhân loại đang gặp cùng tình trạng. Chúng ta đang đứng ở cửa ngõ của thế giới mới, của kỷ nguyên mới và các văn minh, các lý tưởng và văn hóa mới của nó.

Nhờ đã hiến dâng cơ hội và mang lại cho chúng ta một lựa chọn để đưa tới các thay đổi cần thiết và để hủy diệt những gì đang kiềm chế sự biểu lộ tự do của linh hồn, sau rốt Saturn (Thổ Tinh) đứng bên ngoài để tạo cơ hội cho Đại Huynh của Ngài (His great Brother), tức Mercury, lan truyền
 149 ánh sáng của linh hồn – trực giác và giác ngộ – vào tình huống, để giải thích cho chúng ta, qua thể trí giác ngộ của chúng ta, ý nghĩa của các biến cố và để liên kết cái cũ với cái mới, quá khứ với tương lai qua ánh sáng của hiện tại.

Do đó, sự hữu ích bên trong của khuynh hướng chung hiện tại đối với các tiến trình thiên định vốn mang lại năng lực để “được ấn tượng từ trên cao” (hiểu theo mặt chuyên môn) và để được giác ngộ bằng ánh sáng của linh hồn.

Khi nhiệm vụ của Saturn và của Mercury đã được hoàn thành, lúc đó trong decanate thứ ba, tức Venus, vốn là sự hợp

nhất của tâm và trí, sẽ báo hiệu thời gian dài mong ước có được kỷ nguyên bác ái-minh triết, với tình huynh đệ và với các mối liên hệ huynh hữu được biểu hiện. Cơ hội thuận lợi – Giác ngộ – Tình huynh đệ: đây là các món quà mà Shamballa đang dự tính ban cấp cho nhân loại trong Kỷ Nguyên Aquarius, nếu con người quyết tâm sẵn sàng đón nhận chúng, chấp nhận và sử dụng chúng. Chỉ có tương lai mới làm sáng tỏ phản ứng của con người.

Theo các chiêm tinh gia khác ba cách chia tam bộ đều bị chi phối bởi Venus, Mercury và Mặt Trăng. Ở đây bạn có thể thấy liên hệ của chiêm tinh học với tình trạng bình thường hoặc là với vòng sinh hóa đảo ngược. Ở đây, Mặt Trăng chiếm chỗ của Saturn vì Mặt Trăng đang che giấu hành tinh Uranus. Trong trường hợp này Uranus, hành tinh huyền bí, thay thế cho khoa học ngoại môn, khoa này xâm nhập vào mặt ẩn giấu của sự sống sắc tướng, và thế là chúng ta có giai đoạn mà trong đó con người không đủ nhạy bén hoặc đủ sáng suốt để khai thác cơ hội và chuyển nó vào các mục tiêu huyền bí hoặc mục tiêu của linh hồn, nhưng có thể hòa mình với các khía cạnh tiến bộ hơn của hình hài. Năng lượng vốn tạo ra cơ may, sự giác ngộ và tình huynh đệ như được biểu lộ và đạt tới trên Thập Giá Cố Định, biểu lộ trên Thập Giá Khả Biến hay Thập Giá Chung dưới hình thức sự khó khăn, thể trí bốc đồng và hay thay đổi (bấp bênh và đen tối) và dưới hình thức tính dục.

Điều này hiện ra một cách rõ rệt trong các lời lẽ được
 150 nói với con người trên Thập Giá Khả Biến khi y vượt qua chu kỳ Aquarius. Các lời đó là: “Và Linh Từ được phán, Mong cho dục vọng trong hình hài trở thành chủ thể chi phối”, vì dục vọng trở thành tri thức đạt được, còn tri thức của những gì bị ẩn giấu ở bất cứ giai đoạn nào trên con đường tiến hóa

liên kết cá nhân với Uranus. Khi con người ở trên Thập Giá Cố Định, các ngôn từ được phát ra “Ta là nước của sự sống, được tuôn tràn cho người những người khát”. Các hàm ý rõ ràng đến nỗi Tôi không cần giải thích rõ hơn hoặc tỉ mỉ thêm nữa về chủ đề.

Kế tiếp chúng ta sẽ xem xét Capricorn (Nam Dương, Ma Kết) có phần chi tiết. Ba nghiên cứu về Pisces, Aquarius và Capricorn sẽ hơi dài hơn là các nghiên cứu kế tiếp như Tôi đã đặt nền tảng của những gì mà Tôi phải nói dưới điểm thứ năm của chúng ta: Ba Thập Giá. Chúng ta sẽ nêu ra một số nghiên cứu liên quan với chúng có giá trị; Pisces là một phần của Thập Giá Khả Biến, Aquarius là một phần của Thập Giá Cố Định, còn Capricorn là một phần của Thập Giá Cơ Bản, và do đó sẽ không cần lặp lại ở chi tiết như thế những gì Tôi đã nói ở đây khi chúng ta nói đến các cung khác. Ba cung này là các cung bắt đầu hoặc các cung kết thúc tùy theo trạng thái của vòng sinh hóa (wheel of life). Chúng cũng tổng kết hoặc khởi xướng các hoạt động của chín cung khác mà về căn bản, hoàn toàn là các cung của con người và tổng hợp các kết quả của kinh nghiệm trên ba Thập Giá.

Nay, chúng ta sẽ có thể nói đến luận thuyết hiện tại của chúng ta liên quan tới các hàm ý triết học của Vòng Lớn (Great Wheel) của Hoàng Đạo một cách nhanh chóng hơn nhiều, vì giờ đây Tôi có thể dành cho những gì khác còn lại phải được nói đến liên quan đến ba Thập Giá, cho đến khi Tôi đi đến cái phần thuộc Đoạn VI của chúng ta. Tôi sẽ có nhiều điều lý thú để nêu ra nơi đó. Tôi đã bàn đến ba Thập Giá này với ít nhiều chi tiết trong khi chúng ta nói đến ba cung đầu tiên này của vòng hoàng đạo khi nó xoay từ Aries, qua Pisces, đến Taurus. Mỗi một trong ba cung này nằm trên một của các Thập Giá và như thế trong chính chúng và trong

mối liên hệ của chúng, chúng tạo thành một đơn vị hoàn hảo. Thật là lý thú khi ghi nhận làm thế nào mà ba cung này đều hoặc là các cung của khởi đầu (trên Thập Giá Khả Biến) hoặc là cung của hoàn thiện (trên Thập Giá Cố Định). Trong trường hợp mà chúng thay cho sự khởi đầu, chúng ta có:

1. AriesTrạng thái thứ nhất ...Hoạt động hướng vào luân hồi.
tiềm tàng Ý chí biểu lộ. Kinh nghiệm trên
Thập Giá Cơ Bản.
2. PiscesTrạng thái thứ haiHam muốn sự sống sắc tướng.
tiềm tàng Yêu thương hoặc thèm muốn các
sự vật vật chất. Luôn luôn thay đổi.
Kinh nghiệm trên Thập Giá Khả
Biến hoặc Thập Giá Chung.
3. Aquarius ...Trạng thái thứ baHiến dâng cho việc phụng sự
tiềm tàng của phàm ngã. Lòng ích kỷ.
Kinh nghiệm trên Thập Giá Cố Định.

Khi ba cung này tạo thành mục tiêu của chu kỳ biểu hiện trên vòng đảo ngược, bấy giờ bạn có:

- | | | | |
|-----------------|--------------------------|---|--|
| 1. Aquarius ... | Trạng thái thứ ba ... | Hiến dâng cho việc phụng sự được biểu lộ | đôi với Tổng Thể. Cái chết hay sự phủ nhận của mọi ích kỷ của phàm ngã. Sự kết thúc kinh nghiệm trên Thập Giá Cố Định. |
| 2. Pisces | Trạng thái thứ hai | Xuất hiện đáng cứu thế. | Kết thúc của mọi ham muốn chia rẽ và tình thương chia rẽ, kể cả ao ước tâm linh và đạo tâm tinh thần. Tuyệt đỉnh kinh nghiệm trên Thập Giá Khả Biến. |
| 3. Aries | Trạng thái thứ nhất ... | Xuất hiện ý muốn hợp tác với Thiên Cơ. Kết thúc sự bướng bỉnh. Tuyệt đỉnh của kinh nghiệm trên Thập Giá Cơ Bản. | |

Cùng một cách thức căn bản để xem xét ba Thập Giá có thể được tiến hành với Gemini, Taurus, Aries hoặc là đảo lại: Aries, Taurus và Gemini, luôn luôn nhớ rằng Thập Giá Khả Biến chi phối vòng tuần hoàn (the wheel) trong tiến trình thông thường, còn Thập Giá Cố Định chi phối vòng tuần hoàn đó trên tiến trình đảo ngược trong giai đoạn đệ tử. Trong thực tế, Thập Giá Cơ Bản chi phối cả hai tiến trình, 152 nhưng việc này chỉ được hiểu khi cuộc điểm đạo xảy ra.

1. Aries – Chi phối Con Đường đệ tử. Ý Chí trở về với Cội Nguồn. Quyết định đạt đến giải thoát. Nguyên nhân phát ra của các thay đổi trên Thập Giá Khả Biến và Thập Giá Cố Định.

2. Taurus – Ước muốn vượt qua dục vọng. Mong muốn giải thoát. Chuyển hóa dục vọng thành Bác Ái.

3. Gemini – Sự dung hợp của các đối nghịch (opposites); công phu sáng suốt của sự nhất quán; tổng hợp.

Trên vòng tuần hoàn thông thường, các cung này mang lại:

1. Gemini – Kinh nghiệm của các cặp đối ứng (pairs of opposites). Luỡng nguyên rõ ràng và riêng biệt. Sự tương tác giữa các Cặp Đôi (Twins): Linh hồn và phàm ngã.

2. Taurus – Sự tái tập trung của các ham muốn thấp trước khi một sự quay vòng khác của Vòng Đại Tuần Hoàn để tìm sự mãn nguyện của phàm ngã. Đứa Con Đi Hoang (Prodigal Son) đi vào một xứ xa.

3. Aries – Một lần nữa bắt đầu cũng như kết thúc.

Cần nên nhớ rằng tất nhiên Aries chính là biểu lộ thiêng liêng mà Đức Christ đề cập đến khi Ngài nói “Ta là Alpha và Omega, cái bắt đầu và kết thúc”. Tuy nhiên, ý nghĩa của câu này chỉ có thể hiểu được khi kinh nghiệm của Thập Giá Khả Biến và của Thập Giá Cố Định đã được vượt qua và Thập Giá

Cơ Bản đã được leo lên một cách hữu thức sau cuộc điểm đạo thứ ba. Đây là “vòng tuần hoàn xoay trên chính nó và lăn từ bắc tới nam, và kể đó từ đông sang tây khi nó tiến về phía trước, và trong một thời khắc đáng ghi nhớ, nó làm được điều này.” Đây là một cách diễn tả tượng trưng hoạt động hợp nhất của mọi trạng thái tâm thức, đã đạt được trên hai 153 vòng tuần hoàn đầu tiên và kinh nghiệm sống mà trong nhiều cuộc tuần hoàn của hoàng đạo đã được mang lại cho điểm đạo đồ; nó cũng hàm ý rằng còn có loại tâm thức vốn vượt qua ngay cả tâm thức của Chính Đức Christ, cả Ngài và Đức Phật đều đang chuẩn bị trước cho loại tâm thức đó. Kinh nghiệm của Thập Giá Cơ Bản (hẳn phải liên quan tới sự phát triển vũ trụ) vượt qua tất cả tâm thức có thể có, thu được trên hai Thập Giá khác và chúng đã chuẩn bị vị điểm đạo đồ cho việc này. Có thể nói rằng:

1. Thập Giá Khả Biến, vào đúng lúc và khi các bài học của nó được đồng hóa, sẽ mang lại tâm thức hành tinh (planetary awareness).
2. Thập Giá Cố Định mang lại tâm thức thái dương hệ (systemic awareness).
3. Thập Giá Cơ Bản mang lại vũ trụ thức (cosmic awareness).

CAPRICORN, THE GOAT (Nam Dương)

(22/12 – 19/01 DL)

Đây là một trong các cung hoàng đạo khó viết ra về nó nhất, vì, như bạn biết, đó là cung bí ẩn nhất trong số mười hai cung. Đó là cung của Con Dê (the Goat) đang tìm cách mưu sinh trong các vùng nhiều đá và khô cằn trên thế giới, do đó nó liên kết con người với giới khoáng chất; đó cũng là cung của Cá Sấu tức là loài sống một nửa trong nước và một nửa

trên cạn; về mặt tâm linh đó là cung của con Kỳ lân (Unicorn, Sinh Vật Một Sừng) vốn là “sinh vật đấu tranh và chiến thắng” của các thần thoại cổ. Dưới biểu tượng của các sinh vật trên, cung này mang lại cho chúng ta một hình ảnh có phần hoàn hảo của con người với chân trên đất, tuy nhiên chạy nhảy tự do và leo đến các đỉnh cao của tham vọng trần tục hoặc của đạo tâm tinh thần trong việc tìm kiếm những gì mà y nhận ra (vào bất cứ thời điểm đặc biệt nào) là nhu cầu chính yếu của mình. Giống như Dê, y là người, con người trần tục, kẻ ham đuổi theo việc thỏa mãn dục vọng, hoặc là con người, cũng là kẻ có ham muốn ích kỷ đang tìm sự thỏa mãn cho tham vọng của mình. Cung này vẽ ra cho chúng ta con người, một con vật đầy tham vọng theo hai nghĩa của từ

154 ngữ: ở giai đoạn đầu tiên Thập Giá Khả Biến, là con người pha trộn dục vọng (nước) và bản chất con vật (đất), và trên vòng đảo ngược, là con người, pha trộn của linh hồn và sắc tướng. Nó mang lại cho chúng ta hình ảnh cũng của điểm đạo đồ chiến thắng, tức “con kỳ lân của Thượng Đế”, biểu tượng của kỳ lân, với một sừng duy nhất của nó chìa ra phía ngoài giống như ngọn giáo đơn độc trên lông mày thay vì hai sừng của con dê bới rác (the scavenging goat).

Thật là lý thú khi nghiên cứu ba cung mà trong đó các con vật đều có sừng. *Aries*, các sừng hướng xuống của con cừu (ram), hàm ý việc tiến vào biểu lộ, chu kỳ tiến hóa giáng hạ và kinh nghiệm của Thập Giá Cơ Bản khi nó diễn tả Ý-Muốn-biểu-lộ (will-to-manifest) của Thượng Đế. *Taurus*, sừng hướng lên của Bò Đực (Bull) với vòng tròn bên dưới, mô tả sức đẩy của con người, tức Con Bò của Thượng Đế, hướng về mục tiêu giác ngộ và sự xuất lộ của linh hồn ra khỏi cảnh nô lệ với hai sừng (nhị nguyên tính) che chở “con mắt của ánh sáng” ở giữa trán Con Bò; đây là “mắt đơn” của Kinh Tân

Uớc vốn làm cho “toàn thân trở nên đầy ánh sáng”. Kế đó, *Capricorn*, Con Dê, có liên quan đặc biệt và chặt chẽ với Aries, nhưng che giấu (như một bình phong huyền bí) biểu tượng của kỳ lân trong đó hai sừng và mắt duy nhất được phối hợp và mô tả bằng cái sừng thẳng dài của kỳ lân ở giữa trán.

Đàng sau mọi biểu tượng trên là cái bí ẩn kếp của Leo, vì Leo là – xét về mặt nhân loại – chủ điểm hay là manh mối đối với toàn bộ hoàng đạo và chung quanh chòm sao Leo có hai bí ẩn được tìm thấy:

1. *Bí ẩn của Nhân Sư (Sphinx)*, có liên quan với sự liên hệ của Leo và Virgo, và được buộc chặt với cái bí ẩn của các Solar Angels. Đây không phải là bí ẩn của linh hồn và hình tướng, mà là cái bí ẩn của thượng trí và hạ trí, và mối liên quan của chúng với nhau.

155 2. *Bí ẩn của Lion và Unicorn (Kỳ Lân)*. Bí mật này được duy trì cho chúng ta trong điệu ru em cổ xưa về “sư tử và kỳ lân đi lên thành phố” và đặc biệt chứa đựng bí ẩn về điểm đạo và “việc đi lên” (the “going up”) của con người đến cổng vào Thánh Đoàn, cũng như việc “đưa ra huyền bí” (“mystic raising”) mà Hội Tam Điểm đang nắm giữ chìa khóa. Điều này liên quan đến sự xuất lộ tâm thức của điểm đạo đồ (bạch đạo và nhất tâm) và liên quan đến sự thất bại của chúa của dã thú (phàm ngã) dẫn đến sự thành công của tập thể và tâm thức thế gian, của sự quên mình và giác ngộ đối với ngã thức và ích kỷ. Trong cách diễn dịch trung thực về thần thoại cổ xưa này, chúa của dã thú bị mù và bị giết bởi sự xuyên thấu của mắt và tim của y bằng cái sừng dài của con kỳ lân.

Biểu tượng của cung này thì không thể giải được và cố tình như thế. Đôi khi được gọi là “chữ ký của Thượng Đế” (“signature of God”). Tôi không muốn cố giải thích nó cho bạn, một phần vì nó chưa bao giờ được vẽ một cách chính

xác, và một phần vì cách mô tả chính xác nó và năng lực của điểm đạo đồ để vẽ lại nó, tạo ra một dòng chảy vào của thần lực mà sẽ không được ưa thích, trừ phi sau khi chuẩn bị và được hiểu đúng. Nó mạnh mẽ hơn là hình ngũ giác và để cho điểm đạo đồ “không được bảo vệ”. (It is far more potent than the pentagon and leaves the initiate “unprotected”).

Trong một luận thuyết chiêm tinh học cổ vốn chưa bao giờ được nhìn thấy dưới ánh sáng ban ngày, nhưng một ngày nào đó sẽ được tìm ra khi thời cơ đã đến, mối liên hệ giữa động vật có sừng và cung hoàng đạo được mô tả như sau:

“Con Cừu, Con Dê Tế Thần (Scapegoat) và Con Dê thiêng (sacred Goat) là Ba trong Một và Một trong Ba. Con Cừu (Ram) trở thành thứ hai và thứ hai là thứ ba. Con Cừu nuôi dưỡng và làm phong phú (fertilises) vạn vật; Con Dê Tế 156 Thần, không còn ở địa vị quan trọng, vót vát lại tất cả; Con Dê thiêng liêng nhập vào trong Kỳ Lân và nhấc cao lên trên cái sừng vàng của y cái hình hài bị khuất phục – trong các câu này có tàng ẩn bí pháp”.

Nơi đây điều trở nên hiển nhiên là ba cái bí nhiệm được ẩn giấu trong ba cung hoàng đạo có sừng:

1. Bí nhiệm của Đức Chúa Cha Sự Sáng Tạo.
2. Bí nhiệm của Đức Chúa Con Sự Cứu Chuộc.
3. Bí nhiệm của Chúa Thánh Thần Sự Giải Thoát.

Ở đây cũng có thể nêu ra rằng chính ý chí của Ngôi Cha, biểu lộ qua Aries, mới cai quản Shamballa; việc ưa thích yêu thương của Con mới thu hút đến Thánh Đoàn; còn hoạt động sáng suốt, lan tỏa khắp nơi của Chúa Thánh Thần (Holy Spirit) mới làm sinh động đến trung tâm của sự sống thiêng liêng mà chúng ta gọi là nhân loại. Do đó, chúng ta có:

Shamballa Hierarchy (Thánh Đoàn) Nhân Loại
 Ý Chí (Will) Bác Ái (Love) Thông Tuệ

(Intelligence)

AriesTaurus.....Capricorn

(Dương Cừu)

(Kim Ngưu)

(Nam Dương)

Trong cả hai trạng thái thấp và cao của chúng, các cung này nắm giữ bí ẩn của “các sừng của xung đột và cái sừng của sự phong phú, lệ thuộc vào và được bảo vệ bởi cái sừng sự sống”. Lại nữa, một ngôn ngữ cổ nói rằng: “Con Cừu – khi nó đã trở thành Vật Tế Thần, đã tìm thấy sự giác ngộ giống như Con Bò của Chúa (Bull of God) và đã leo lên được đỉnh núi giống như Con Dê – thay đổi hình dạng của nó thành Kỳ Lân. Chìa khóa ẩn giấu thật là lớn lao”. Nếu khoa biểu tượng được mở rộng thêm một ít, có thể nói rằng:

1. Con Cừu đưa chúng ta đi vào sự sống sáng tạo của Địa Cầu và đi vào bóng tối của vật chất. Đây là màu lam (blue) của nửa đêm (midnight).

157 2. Con Bò Rừng dẫn vào những vị trí ước muốn để tìm kiếm “sự thỏa mãn trong giận dữ” (“wrathful satisfaction”). Đây là màu đỏ của thèm muốn và giận dữ, sau rốt đổi thành ánh hoàng kim của giác ngộ.

3. Con Dê dẫn chúng ta vào các lối đi khô cằn để tìm thức ăn và nước uống. Đây là “nhu cầu về rau cỏ” (“need for green”), nhưng Con Dê cũng có khả năng trèo lên đỉnh núi.

Đây là kinh nghiệm của Thập giá Khả Biến liên quan tới ba cung này. Trên Thập Giá Cố Định:

1. Sau rốt Con Cừu trở thành Vật Thế Thần (Scapegoat) và Thiên Ý trong tình thương và sự cứu độ được biểu lộ.

2. Bò Rừng (Bull) trở thành tặng vật (bestower) của ánh sáng, và bóng tối của chu kỳ trước được soi sáng bởi Bò Rừng.

3. Con Dê trở thành Kỳ Lân và dẫn đến chiến thắng. Cá Sấu, Dê và Kỳ Lân mô tả ba giai đoạn phát triển của con người.

Aries, Taurus và Capricorn là các đại *tác nhân làm biến đổi* (*transformers*) dưới cơ sáng tạo vĩ đại. Chúng cùng loại với tác nhân của sự thay đổi. Mỗi một trong chúng đều mở một cửa đi vào một trong ba trung tâm biểu lộ thiêng liêng vốn là các biểu tượng trong cơ thể của Hành Tinh Thượng Đế của ba trung tâm lực cao trong con người: đầu, tim và cổ họng.

Aries mở cánh cửa vào Shamballa, khi kinh nghiệm của Taurus và Capricorn đã được trải qua.

Taurus mở cánh cửa vào Hierarchy khi ý nghĩa của Gemini và Leo được thông hiểu và do đó hai cuộc điểm đạo đầu tiên có thể xảy ra.

Capricorn mở cánh cửa vào Hierarchy trong một trạng thái cao khi ba cuộc điểm đạo chót có thể được trải qua và ý nghĩa của Scorpio và của Virgo được hiểu rõ.

158 Trong ba cung này và mối liên hệ của chúng trên Thập Giá Cố Định có ẩn cái bí ẩn của Makara và của Crodiles (Cá Sấu).

Chủ âm của cung này tất cả đều là biểu thị của một tiến trình kết tinh. Khả năng cụ thể hóa này của Capricorn có thể được xem xét theo nhiều cách.

Trước tiên, Capricorn là một cung của đất (earth sign), và trong cung đó chúng ta diễn đạt điểm trọng trực nhất của việc cụ thể hóa mà linh hồn con người có khả năng làm được. Lúc bấy giờ con người “thuộc về địa cầu” và là cái mà Thánh Kinh Tân Ước gọi là “Adam đầu tiên”. Theo nghĩa này, Capricorn nắm giữ trong chính nó các mầm mống của sự chết và tính chất quyết định – cái chết xảy ra cuối cùng và sau rốt trong cung Pisces. Hãy cân nhắc về điều này. Khi sự kết tinh

đã đạt đến một độ dày đặc nào đó và được gọi là “độ cứng” (“hardness”), nó dễ dàng làm vỡ nát và hủy diệt, còn con người, được sinh ra trong Capricorn, vì thế mang lại sự hủy diệt của riêng nó; điều này căn bản là do bản chất duy vật, cộng với “các bất hạnh của số mệnh” vốn là các ban hành của luật karma. Nhiều lần, một mức độ cụ thể nào đó được đạt tới, lại chỉ trải qua sự hủy diệt, trước sự giải thoát của sự sống và việc tái tạo lại hình hài.

Thứ hai, Capricorn bao giờ cũng là cung của kết thúc, và đỉnh núi thường là (dù không luôn luôn) biểu tượng của cung này, vì nó đánh dấu điểm bên kia mà sự tiến lên thêm nữa trong bất cứ chu kỳ sống đặc biệt nào không thể có được. Do đó, Capricorn là cung của những gì mà về mặt huyền bí, được gọi là “dừng lại theo chu kỳ”. Tiến bộ không thể xảy ra dưới các hình thức hiện có và phải có sự đi xuống vào chốn đau thương, thất vọng và chết chóc trước khi một cố gắng mới để leo lên các đỉnh cao xảy ra. Ngày nay, cố gắng để leo lên Núi Everest được dùng làm biểu tượng một cách kỳ lạ, và nó đang được Thánh Đoàn theo dõi với nhiều chú ý, vì trong nỗ lực này chúng ta thấy cố gắng của nhân loại để đạt tới 159 đỉnh núi mà độ cao của nó từ trước đến giờ đã đánh bại mọi nỗ lực. Nhưng – và đây là vấn đề quan trọng và đáng quan tâm – khi nhân loại xuất hiện vào ánh sáng và vinh quang tương đối của nền văn minh mới, đồng thời họ sẽ chinh phục đỉnh cao cuối cùng còn lại này. Những gì có tính chất duy vật trọng trược nhất và những gì là sự hoàn thiện của sự lộng lẫy thuộc hồng trần sẽ còn lại – nhưng nó sẽ ở dưới chân nhân loại.

Thứ ba, theo kết quả của mọi điều trên, Capricorn là cung mà một chu kỳ nỗ lực mới được khai mở trong đó, dù cho nỗ lực này có liên quan đến con người cá biệt hoặc với

điểm đạo đồ. Nỗ lực, căng thẳng, đấu tranh, chiến đấu với các mãnh lực có nguồn gốc từ cõi trần, hoặc là các tình trạng cam go tạo ra bởi các thử thách của tình trạng đệ tử hoặc tình trạng điểm đạo – các thử thách này lại riêng biệt với kinh nghiệm trong Capricorn.

Vào thời xa xưa, khi bạn có thể tình cờ nghe thấy, chỉ có mười cung hoàng đạo, và – đồng thời – Capricorn đánh dấu sự kết thúc vòng hoàng đạo (zodiacal wheel), chứ không phải là Pisces như ngày nay. Hai cung Aquarius và Pisces lại không được nhập vào trong các cung khác vì lý do đơn giản và có tính thuyết phục rằng nhân loại không thể đáp ứng với các ảnh hưởng đặc biệt của các cung đó; các vận thể tiếp xúc (vehicles of contact) và cơ cấu cho các đáp ứng không được phát triển một cách thích hợp. Ban đầu, có tám cung; kế đó có mười và hiện giờ mười hai.

1. Vào thời Lemuria, trong giai đoạn ban sơ của người thú và trước khi nhân loại xuất hiện trên địa cầu, trong giai đoạn phát triển chuyển tiếp, có tám cung ảnh hưởng đến hành tinh và các giới của thiên nhiên trên hành tinh. Không có đáp ứng nào cả với các ảnh hưởng của Leo và Virgo. Bí ẩn của Sphinx không hề có, và lúc đó hai cung này không phải là một phần của vòng hoàng đạo. Kế đó, hiện tượng biệt ngã hóa (individualisation: con người ra khỏi giới thú vật, đi vào giới nhân loại. Hiện tượng này xảy ra cách đây 21 triệu năm – 160 Trích *Luận Về Huyền Linh Thuật*, trang 440) xảy ra và hạt giống của Bản Thể Christ (Christhood) được vun trồng trong con người, và hai cung này bắt đầu có ảnh hưởng đến nhân loại, và dần dần ảnh hưởng đó được nhận biết và lúc bấy giờ hoàng đạo được biết có 10 cung. Thập Giá Khả Biến chi phối, nhưng lúc đó nó là Tau, vì Pisces thiếu và chỉ có Gemini,

Virgo và Sagittarius là biểu lộ. Aries tới Capricorn đánh dấu phạm vi kinh nghiệm.

2. Vào thời Atlantis, con người đã trở nên đáp ứng với ảnh hưởng của hành tinh và thái dương đến nỗi cánh cửa điểm đạo tiến vào kinh nghiệm của Thánh Đoàn được mở ra và hai cung nữa được thêm vào. Hai cung này là các tương ứng cao của Leo và Virgo và là các đối cực (polar opposites) của hai cung này: Aquarius và Pisces. Ảnh hưởng của chúng trở nên linh hoạt và có hiệu quả, và như thế chúng hợp thành một phần của vòng hoàng đạo, bởi vì con người bắt đầu đáp ứng với các ảnh hưởng/ tiềm lực (potencies) của chúng. Lúc bấy giờ Thập Giá Cố Định có thể hoạt động một cách huyền bí trong sự sống của nhân loại, và sự đảo ngược đầu tiên của vòng hoàng đạo trong cuộc sống của kẻ tiến hóa của giai đoạn đó xảy ra. Chính sự đảo ngược này mới là nguyên nhân thực sự của cuộc xung khắc lớn lao hay là trận chiến giữa Chúa Hắc Diện (như cách gọi của bộ GLBN) và các Vị Chúa Ánh Sáng (Lords of Light) – một phản kháng còn tồn tại đến ngày nay. Lúc đó, một số người đạt đến giai đoạn đệ tử, trong đó họ có thể sáng suốt leo lên Thập Giá Cố Định và được chuẩn bị cho một cuộc điểm đạo chủ yếu. Các Lực Lượng của Vật Chất và của Chương Ngại Vật (như chúng đôi khi được gọi) cố ngăn chặn điều này và trận chiến đã diễn ra và được định đoạt trong cung Scorpio.

3. Ngày nay, trong thời Aryan, một cuộc xung đột tương tự trên vòng xoắn cao hơn đang xảy ra. Lý do là một số các đệ tử trên thế gian và các điểm đạo đồ đã đạt đến mức độ 161 khai mở của họ mà trong đó họ sẵn sàng leo lên Thập Giá Cơ Bản và nhận được các cuộc điểm đạo cao hơn. Thế là cuộc xung đột xảy ra giữa nhân loại (dưới sự kiểm soát của các Chúa Tể Vật Chất) với Thánh Đoàn (dưới sự chi phối của các

Lực Lượng Quang Minh và Bắc Ái), và ngay trước con mắt chúng ta, cuộc chiến đang được tiến hành. Các ảnh hưởng của mười hai cung hoàng đạo (đặc biệt của bảy trong số các cung) đang được chú tâm vào, vì ngày nay, con người thuộc mọi hạng loại và mọi cung năng lượng (rays) đều đáp ứng với các ảnh hưởng của chúng, và có dính líu với một số hình thức này hoặc hình thức khác trong công việc.

Do đó, bạn nên để ý rằng nếu các mãnh lực được tập trung của Thập Giá Cơ Bản trở nên có ảnh hưởng lớn một cách chắc chắn vào lúc này (đúng theo thực chất của chúng) thì trận chiến rất khủng khiếp, vì lẽ:

1. Nhân loại nói chung đang ở vào trạng thái hỗn độn, trước khi một giai đoạn lớn tiến tới trong việc khai mở ngã thức, và trong năng lực biểu lộ ý thức trách nhiệm vốn là thành quả đầu tiên của tâm thức hữu ngã thức. Sự kiện này chịu trách nhiệm cho việc bị lôi cuốn vào sự xung đột theo một cách đặc thù và dễ nhận ra, các mãnh lực của Cancer (có bản chất tiến hóa giáng hạ, của Leo (liên quan với hiện tượng biệt ngã hóa) và của Gemini (biểu hiện nhị nguyên chủ yếu của con người). Do đó, ngày nay bạn thấy hoạt động của tâm thức đa số con người thuộc cung Bắc Giải vốn là biểu thị của hoạt động của Thập Giá Cơ Bản trong giai đoạn tiến hóa giáng hạ; ngã thức của con người như được biểu lộ bởi cung Hải Sư, tức là cung đầy nhân tính nhất trong số các cung, và biểu thị của Thập Giá Cố Định; còn Song Nam, cung đem lại ý thức về bản chất nhị nguyên của con người – vừa con người vừa thiêng liêng – vốn là mục tiêu của ý thức về kinh nghiệm trên Thập Giá Khả Biến. Do đó, bạn có một cung trong mỗi một của ba Thập Giá đặc biệt linh hoạt mà ngày nay đang có

162 ảnh hưởng lên quần chúng ở khắp nơi. Một nghiên cứu chút

ít về các tình trạng thế giới có liên quan tới con người sẽ chứng minh điều này.

2. Ngày nay, các đệ tử trên thế giới và nhân loại tiến bộ cũng đang ở vào tình trạng xáo trộn. Họ đang được trải nghiệm và thử thách, trước khi nhận lãnh một giai đoạn tiến tới chính yếu – trong một vài trường hợp điều này sẽ là việc nhận được cuộc điểm đạo thứ nhất, còn trong các trường hợp khác là nhận được điểm đạo thứ hai. Điều này được tạo ra và mang lại bằng các mãnh lực của Taurus, Leo và Scorpio, cộng với một ảnh hưởng chung lan tỏa khắp nơi xuất phát từ Gemini. Ở đây bạn có ba cung nằm trong Thập Giá Cố Định và một cung ở trong Thập Giá Khả Biến đang chi phối và tác động lên các đệ tử trên thế giới, và ngày nay, tất cả đều có giá trị và khả năng to tát, nhờ bởi giai đoạn phát triển và sự bén nhọn của các đệ tử và điểm đạo đồ trên thế giới.

3. Đến phiên họ, các điểm đạo đồ lệ thuộc vào tác động của các năng lượng từ Scorpio, Capricorn và Pisces – một dòng lưu nhập (inflow) của thần lực từ mỗi một trong ba Thập Giá. Ba mãnh lực này cho phép các điểm đạo đồ nhận được cuộc điểm đạo thứ ba.

Do đó, điều sẽ làm cho bạn chú ý ghi nhận là nhân loại bậc trung bị lệ thuộc vào các ảnh hưởng của ba cung hoàng đạo chính vào lúc này và bị chi phối bởi các sức mạnh đến từ mỗi một trong ba Thập Giá. Những người hiện tại này với trách nhiệm lựa chọn, gọi ra tự do ý chí của họ, khuynh hướng của họ hướng về sự tự quyết và quyết tâm được củng cố của họ vào lúc này về cuộc khủng hoảng thế giới. Bạn nên ghi nhận rằng các đệ tử trên thế giới đều liên kết với đa số con người qua sự đáp ứng của họ với các ảnh hưởng phát ra từ Gemini, và với nhau qua Scorpio. Điều này tạo ra nơi họ khả năng để đáp ứng với thử thách, với một nhận thức về

linh thị (qua con mắt giác ngộ của Taurus) và sử dụng năng
 163 lực cá nhân của họ qua một phạm ngã phát triển và qua sức
 mạnh của Leo. Các điểm đạo đồ được đưa vào liên hệ với các
 đệ tử trên thế giới qua chòm sao Scorpio, đến trung tâm
 Thánh Đoàn qua Capricorn, và đến quần chúng qua Pisces,
 cung của mọi Đấng Cứu Thế (all World Saviours).

Do đó, bảy tinh tò về mặt chủ yếu, được đưa vào một
 kết hợp chặt chẽ ở thời điểm chuyển biến hiện nay và chịu
 trách nhiệm cho các sự việc thế giới như chúng đang làm
 ngày nay:

Cancer	}	Thập Giá Cơ Bản. “Cả hai cửa mở rộng”.
Capricorn ..		
Taurus	}	Thập Giá Cố Định. “Các đệ tử chi phối thế gian”.
Leo		
Scorpio		
Gemini	}	Thập Giá Khả Biến. “Việc cứu thế có thể xảy ra ngày nay.”
Pisces		

Các qui luật ngoại môn và nội môn về hành tinh của
 Capricorn đều như nhau, và Saturn chi phối quá trình phát
 triển của con người trong cung này, cho dù bất luận y đang ở
 trên vòng hoàng đạo thông thường hoặc vòng đảo ngược,
 hay là cho dù y đang ở trên Thập Giá Khả Biến hoặc Thập
 Giá Cố Định. Khi y đã nhận được cuộc điểm đạo thứ ba và có
 thể sáng suốt leo lên Thập Giá Cơ Bản, lúc bấy giờ, y thoát ra
 khỏi sự chi phối của Saturn và đến dưới ảnh hưởng của
 Venus, vốn là chủ thể cai quản của Hierarchy chính là chủ thể
 cai quản của Crocodiles. Một tham khảo đối với bảng liệt kê
 được đưa ra từ trước đến nay sẽ chứng minh điều này. Chỉ
 khi nào con người ở trên Thập Giá Cơ Bản, thì ý nghĩa, mục
 164 tiêu và mãnh lực của các Huyền Giai Sáng Tạo mới trở nên
 sáng tỏ đối với y, và cánh “cửa dẫn vào” tất cả các Huyền

Giai đó trở nên mở rộng. Trên Thập Giá Khả Biến và trên Thập Giá Cố Định chúng ta có cái gọi là tia xanh lục (green ray), không những kiểm soát sự sống hằng ngày với trách nhiệm nghiệp quả trên con đường tiến hóa, mà còn kiểm soát các kinh nghiệm và các diễn trình tiến hóa. Lý do của việc này là Capricorn vốn là một cung trần tục (earth sign), và vì các cung năng lượng 3 và 5 hoạt động một cách nổi bật qua cung hoàng đạo này, biểu hiện cho trạng thái chính thứ ba của thánh linh (divinity), sự thông tuệ linh hoạt cộng với sự sáng suốt của năng lực phụ thuộc của nó, tức Cung 5, Cung Trí Tuệ. Các năng lực này tuôn đổ qua Capricorn đến Saturn và đến Venus, và như thế đến hành tinh chúng ta, Địa Cầu. Saturn là một Đấng có ảnh hưởng nhất trong số bốn Nghiệp Quả Thần Quân (Saturn is one of the most potent of the four Lords of Karma) và bắt buộc con người đối mặt cho đến quá khứ, và trong hiện tại để chuẩn bị cho tương lai. Đó là định ý và mục tiêu của cơ hội nghiệp quả. Theo một số quan điểm, Saturn có thể được xem như Tổng Quả Báo của hành tinh (the planetary Dweller on the Threshold), vì toàn thể nhân loại phải đối diện với Chủ Thể (Dweller) đó, cũng như Thiên Thần Diện Mục (Angel of the Presence), và khi làm như thế, khám phá ra rằng cả hai Dweller lẫn Angel chính là lưỡng nguyên phức tạp đó lại là gia đình nhân loại. Trong một liên hệ đặc biệt với cung Gemini, Saturn khiến cho điều này có thể xảy ra. Con người cá biệt tạo ra khám phá này và đối mặt với hai thái cực (two extremes), trong khi ở trong cung Capricorn; Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư và thứ năm làm cùng một sự việc trong cung Libra (Thiên Xứng).

Do đó, xuyên qua Saturn và Venus, Capricorn được liên kết với Libra và cũng liên kết với Gemini và Taurus, bốn chòm sao này – Taurus, Gemini, Libra và Capricorn – tạo

thành một bộ tứ năng lượng mạnh mẽ, và giữa chúng, tạo ra các tình huống và tình trạng sẽ giúp cho điểm đạo đồ chứng minh việc sẵn sàng và năng lực được điểm đạo của y. Bốn tinh tòa này được gọi là “Các Chủ Thể Bảo Quản Bốn Bí Mật”.

165 *Taurus* (Kim Ngưu) – Bảo quản bí mật của ánh sáng và ban cấp sự giác ngộ cho điểm đạo đồ.

Gemini (Song Nam) – Bảo tồn cái bí ẩn của lưỡng nguyên và đưa ra cho điểm đạo đồ một linh từ dẫn đến sự hòa nhập (fusion) của các cặp đối hợp lớn (the great pairs of opposite).

Libra (Thiên Xứng) – Bảo quản cái bí ẩn của sự thăng bằng, của sự quân bình và sau cùng phát ra linh từ vốn giải tỏa điểm đạo đồ ra khỏi quyền lực của các Nghiệp Quả Thần Quân.

Capricorn (Nam Dương) – Bảo vệ cái bí mật của chính linh hồn và điều này được tiết lộ cho điểm đạo đồ vào cuộc điểm đạo thứ ba. Đôi khi việc này được gọi là “bí ẩn của vinh quang ẩn tàng”.

Qua một số vị khác trong các chủ thể cai quản hành tinh, qua trung gian đó mà các cung 3 và cung 5 tác động, Capricorn được liên kết với các chòm sao khác bên cạnh bốn chòm sao nói trên, nhưng bốn tinh tòa này là quan trọng nhất cho các mục tiêu của chúng ta. Các đạo sinh có thể đoán được/ tính ra các năng lượng ăn khớp còn lại cho chính họ, nếu họ thích thế, bằng cách liên kết các cung năng lượng, các chủ thể cai quản hành tinh và các tinh tòa qua việc tham khảo các bảng biểu đã được đưa ra. Tuy nhiên, vấn đề là rõ rệt gây lẫn lộn với người mới bắt đầu, và chính vì lý do này mà ở đây Tôi bàn đến triết lý và biểu tượng của các cung trước tiên, để

tập cho đạo sinh quen với lược đồ chung và sự ăn khớp vũ trụ rộng lớn.

Cung 3 và cung 5 đặc biệt linh hoạt trên Con Đường Đệ Tử, cũng như cung 6 và cung 4 chiếm ưu thế trên Con Đường Tiến Hóa, còn cung 1 và cung 7 trên Con Đường Điểm Đạo. Như bạn biết rõ, cung 2 kiểm soát và chi phối tất cả các cung khác.

166	<i>Con Đường</i>	<i>Cung</i>	<i>Hành Tinh</i>	<i>Tinh Tò</i>
	Tiến hóa	 4 và 6	Mars. Mercury	Aries. Gemini.
				Cancer. Virgo. Scorpio.
	Đệ tử	 3 và 5	 Venus. Saturn	 Gemini.
				Sagittarius. Capricorn.
	Điểm đạo	 1 và 7	 Vulcan. Uranus. ...	Taurus. Libra.
			Pluto.	Pisces.

Từ bảng nêu trên, bạn nên chú ý một hoặc hai điểm lý thú. Tất cả các chiêm tinh gia nên cẩn thận xem xét các điểm này sau khi xác định vị trí gần đúng của chủ thể trên con đường tiến hóa ở đoạn này hoặc đoạn khác trong ba phân đoạn của nó. Thứ nhất tinh tò Gemini xuất hiện hai lần vì sự liên kết chặt chẽ của nó với Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Thứ hai, trong giai đoạn của Thập Giá Khả Biến, năm chòm sao có liên quan đến kinh nghiệm của con người trên con đường sinh hoạt hằng ngày, của các lần tái sinh và của khó khăn nghiệp quả. Bốn chòm sao trong số đó đưa đến Scorpio, trong đó cung này tiến đến điểm đảo ngược của vòng hoàng đạo.

Thứ ba, trên Con Đường Đệ Tử ba chòm sao kiểm soát và đưa đến hoạt động của Capricorn, ở thời điểm đó, cuộc điểm đạo có thể xảy ra.

Thứ tư, trên Con Đường Điểm Đạo, hoạt động của cả ba Thập Giá được cùng lúc cảm nhận qua trung gian của “các quyền năng được phóng thích” của Taurus, Libra và Pisces.

Bạn cũng sẽ ghi nhận rằng ảnh hưởng của cung 1, biểu lộ qua Pluto và Vulcan, chỉ được cảm nhận theo một cách tích cực trên Con Đường Đệ Tử. Sức mạnh cung 1 này chỉ mới được nhân loại trải nghiệm gần đây nói chung khi nhân loại đến gần giai đoạn trở thành đệ tử trên thế gian, và một số tương đối lớn ở trên Con Đường Đệ Tử và Con Đường Dự Bị. Từ nơi này mà sự khám phá gần đây về Pluto (được tìm thấy năm 1930 của Thế kỷ XX –ND) và sức mạnh được cảm nhận của Vulcan, bị che bởi sức mạnh của Mercury và bị giấu sau hành tinh này.

167 Các ảnh hưởng và sức mạnh của cung 2 vẫn hiện hữu mãi mãi, và tuôn đổ vào địa cầu và sự sống hành tinh chúng ta, xuyên qua Mặt Trời (đang che một hành tinh còn ẩn giấu) và Jupiter (Mộc Tinh). Các ảnh hưởng này cuốn các sức mạnh của Leo, Sagittarius, Pisces, Aquarius và Virgo vào và qua toàn bộ hành tinh chúng ta và tất cả mọi giới trong thiên nhiên của nó.

Từ vài điểm nêu trên, các ẩn ngôn có thể được gom góp chung lại về các mãnh lực đan vào nhau của tất cả mười hai chòm sao, khi chúng tuôn đổ vào và qua mọi giới trong thiên nhiên, mang theo với chúng không những chỉ các sức mạnh cá nhân của riêng chúng, mà còn các sức mạnh của bảy cung, được tập trung qua các hành tinh thánh thiện và không thánh thiện – các Sự Sống hành tinh đã được khám phá và chưa được khám phá. Về mặt huyền bí, người ta cho rằng một linh thị về các quyền năng này và nhiều tuyến đan bện vào nhau (được nhìn thấy như các con sông và các luồng ánh sáng) được ban cho các điểm đạo đồ từ đỉnh núi của Capricorn, một khi đỉnh đó được đạt đến. Chính ở cuộc điểm đạo Biến Hình (Transfiguration initiation) mà linh thị này xuất hiện trước các con mắt của vị đệ tử kinh ngạc. Các kinh nghiệm

lớn lao trên các đỉnh núi khác nhau như được liên kết trong Thánh Kinh, tất cả đều có liên quan tới Capricorn. Môi-se (Moses), Nhà Soạn Luật trên Núi Sinai, là Saturn trong Capricorn áp đặt Luật karma lên con người. Một manh mối cho ý nghĩa của dân Do Thái dưới hình thức một nơi thanh toán nghiệp quả có thể được tìm thấy ở đây. Hãy xem xét kỹ về các từ “nơi thanh toán nghiệp quả”. Núi Biển Hình trong kinh Tân Ước là Venus trong Capricorn khi bác ái, trí tuệ và ý chí đáp ứng với chính Đức Christ, và “Ngài được biến hình” trước mọi người. Cùng lúc, Ngài nhận được linh thị của Từ Phụ (Father) và của những gì Ngài phải làm khi Ngài “đi lên Jerusalem”, từ địa và cũng là thành phố an bình. Jerusalem này là Pisces. Trong Aquarius, Đức Christ sắp xếp cho các đệ tử của Ngài tiếp xúc với “con người, đội bình nước”, Bảo Bình, và trong phòng phía trên đưa họ đến sự hợp nhất và

168 thống nhất dưới biểu tượng của bữa tiệc cảm thông. Nhân loại ngày nay đang chuẩn bị cho bữa tiệc đó, như chúng ta nhìn thấy khi nghiên cứu chòm sao cuối cùng. Ý nghĩa chiêm tinh học của Thánh Kinh Tân Ước, cho đến nay, ít có người hiểu được. Đức Christ được sinh trong Capricorn, hoàn tất thiên luật (law) dưới Saturn, mở ra kỷ nguyên tình huynh đệ sáng suốt dưới Venus, và là thí dụ hoàn hảo của điểm đạo đồ thuộc cung Capricorn, kẻ trở thành Đấng Cứu Thế trong Aquarius, và Đấng Cứu Thế trong Pisces, như vậy hoàn tất chu kỳ của hoàng đạo và có thể nói một cách chiến thắng trong Pisces “Thế là kết thúc”.

Đối cực với Capricorn là Cancer, và, như bạn được dạy, hai cung này là hai Cổng Lớn của hoàng đạo – một mở cánh cửa vào luân hồi, vào đời sống quần chúng và đi vào kinh nghiệm con người, trong khi cổng kia mở vào sự sống của tinh thần, tiến vào sự sống của Thiên giới, sự sống và các mục

tiêu của Thánh Đoàn của hành tinh chúng ta. Cancer thu nhận linh hồn vào trung tâm thế giới mà chúng ta gọi là Nhân Loại. Capricorn thu nhận linh hồn vào tham gia hữu thức trong sự sống của trung tâm thế giới đó mà chúng ta gọi là Thánh Đoàn. Libra thu nhận linh hồn trung tâm thế giới mà chúng ta gọi là Shamballa, vì chính đối cực của Aries vốn là vị trí của các điểm khởi đầu. Libra giúp thấy rõ sự quân bình hoàn hảo của tinh thần và vật chất mà trước tiên đến cùng với Aries. Quân bình này và mối liên hệ này của các cực lớn, tức tinh thần và vật chất, được tượng trưng cho chúng ta trong tình huống của phạm ngã để làm quân bình các cặp đối ứng (pairs of opposites) trên cõi cảm dục, và tìm ra giữa chúng “con đường có cạnh hẹp như dao cạo” giúp đưa con người vào giới linh hồn. Khi con người vượt qua khắp hoàng đạo theo lối thông thường, y không ngừng và quyết tâm nhập vào sự sống trong cung Bắc Giải (Cancer), tức là chòm sao mà dưới ảnh hưởng của nó, Định Luật Tái Sinh được áp dụng và quản trị. Nhưng chỉ chính ở trên hoàng đạo đảo ngược mà con người mới học được cách vượt qua với cùng

169 mục đích hữu thức xuyên qua cổng của Capricorn. Năm lần y phải vượt qua cổng đó với tâm thức tỉnh thức đầy đủ và năm biến cố này thường được gọi là năm cuộc điểm đạo chủ yếu. Xét Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư như một tổng thể, sự xuất hiện và các kinh nghiệm của sự sống của Hành Tinh Thượng Đế qua trung gian của năm giống dân – hai của quá khứ, một ở hiện tại, tức là giống dân Aryan, và hai sẽ đến – là các tương ứng thuộc hành tinh với năm cuộc điểm đạo. Điều này đặc biệt lý thú cho việc nghiên cứu, bởi vì vào lúc mà bất cứ giống dân đặc biệt nào xuất hiện, thì cả hai cánh cửa trong Cancer và Capricorn ở trong tình trạng mở rộng, lúc đó về mặt huyền linh trở thành chính hợp.

Một nghiên cứu về các đặc điểm và các tính chất của người ra đời trong cung Capricorn sẽ để lộ rất nhiều điều liên quan đến gia đình nhân loại, vì người thuộc cung Capricorn có thể biểu hiện mọi cái tệ hại nhất mà một người có thể có được, cũng như mọi cái hay nhất. Đó là một cung có các cực đoan (extremes), và sở dĩ có điều này, là vì vào lúc chỉ có mười cung hoàng đạo, Capricorn là cung thứ nhất ở trên vòng hoàng đạo thông thường, và là cung cuối cùng ở trên vòng đảo ngược. Điều này thật hiển nhiên. Về mặt nội môn, mọi Đấng Cứu Thế và Thái Dương Thần đều được sinh ra dưới cung Capricorn, nhưng cũng là kiểu mẫu tệ nhất của con người – lạnh lùng/ khắc nghiệt, thiên về vật chất, tàn bạo, kiêu hãnh, có tham vọng ích kỷ (selfishly ambitious) và vị kỷ (egoistic). Đầu chi phối con tim trong các trường hợp như thế, trong khi ở trường hợp hoàn hảo của các ảnh hưởng của Capricorn, đầu và tim hoàn toàn quân bình.

Capricorn chi phối đầu gối (knees) và điều đứng về mặt biểu tượng, vì chỉ khi nào người thuộc cung Capricorn học được cách quỳ gối trong mọi nhũn nhận và với đầu gối ở trên đỉnh núi đá để hiến dâng tim và sự sống của mình cho linh hồn và cho việc phụng sự con người, y có thể được phép vượt qua cánh cửa điểm đạo và được phó thác cho các bí ẩn của sự sống. Chỉ trên các đầu gối của mình con người mới có thể đi qua được cánh cửa đó. Bao giờ y còn ngạo mạn đứng ở nơi mà y không có quyền đứng, y có thể không bao giờ an toàn được giao cho thông tin, chỉ được truyền đạt cho mọi điểm đạo đồ chân chính. Cách cổ xưa của chuyển hành hương ở Ấn Độ, trong đó kẻ sùng tín di chuyển hoặc tiến tới từ một thánh địa này đến thánh địa khác bằng đầu gối, là chỉ dẫn của nhu cầu thực sự của người thuộc cung Capricorn về sự nhún nhường này. Ấn Độ được cai quản bởi Capricorn và

Ấn Độ biết được chân lý này. Mặc dù Ấn Độ để cho hành động vật chất lấn chiếm vị trí của một thái độ tinh thần, tuy nhiên ý nghĩa về mặt biểu tượng mãi mãi là đúng. Khi con người được sinh trong cung Capricorn có thể quỳ gối bằng tinh thần và bằng chân lý, thì lúc bấy giờ người đó sẵn sàng cho tiến trình điếm đạo trên đỉnh núi.

Biểu tượng ẩn dưới sự kiện chiêm tinh học là Mars được tán dương trong Capricorn, trong khi quyền năng của Mặt Trăng bị giảm thiểu trong cung đó, còn Jupiter lẫn Neptune đều rơi xuống, đến một mức độ đáng kể về cái đẹp và giáo hóa (instructive). Mars là Thần Chiến Tranh (God of War), Chủ Thể Tạo Ra các đấu tranh /va chạm (conflicts), và trong cung hồng trần này, Mars chiến thắng trong các giai đoạn đầu của cuộc tiến hóa của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư và trong lịch sử sự sống của người kém phát triển và người bậc trung (average man). Chủ nghĩa vật chất, trận chiến để thỏa mãn các tham vọng cá nhân, và sự xung đột với các khuynh hướng tâm linh cao siêu tiến tới một cách vững chắc, và cung thiên về vật chất nhất này trong tất cả các cung, là bãi chiến trường của trật tự xưa đã được thiết lập và các thói quen, các thiên hướng (inclinations) và các khuynh hướng (tendencies) cao siêu mới mẻ. Ấn Độ được cai quản bởi Capricorn, đã là một chiến trường thích hợp suốt bao thời đại; Port Said (một cảng ở Đông Bắc Ai Cập – ND) được cai quản bởi cung này, đồng nghĩa với sự thỏa mãn của mọi ham muốn trần tục và thú tính thuộc loại thấp kém (baser sort), và là một trong các thành phố tội lỗi nhất trên thế giới – một chỗ gặp gỡ cho tà ác của ba lục địa.

Nhưng khi sự tiến hóa nối tiếp, sức mạnh của Mặt Trăng, vốn là biểu tượng và là chủ thể cai quản (ruler) của hình tượng, trở nên ngày càng yếu kém, và con người trên

171 vòng đảo ngược, dần dần gạt bỏ được sự kiềm chế của vật chất. Sức quyến rũ thu hút của những gì thuộc vật chất càng lúc càng tàn lụi. Jupiter, nguyên là chủ thể cai quản của Pisces và cũng của Aquarius, sụp đổ trong cung này. Sự sụp đổ này phải được khảo sát theo hai khía cạnh, vì trong khía cạnh thấp nhất của nó, Jupiter mang lại sự hoàn thành ước muốn và nhu cầu được thỏa mãn, trong khi ở trạng thái cao nhất của nó, Jupiter là biểu hiện hướng ngoại của bác ái, bằng từ điện, nó thu hút vào chính nó những gì được ưa thích – lần này cái tốt lành của tổng thể. Do đó, trong Capricorn, Jupiter đạt đến mức biểu lộ thấp nhất ở khía cạnh vật chất trọng trược nhất, và kế đó – dưới hình thức tình thương và chiến thắng không ích kỷ – trạng thái thấp nhất này không còn nữa và tan biến. Chính là đối với sự “sụp đổ” này của trạng thái cao nhất mà khoa biểu tượng nói đến, và kế nữa, sau này đối với sự sụp đổ hay biến mất của tất cả những gì thấp kém. Tình thương bị sụp đổ và bị thui chột khi dục vọng lan tràn; dục vọng tan biến khi tình thương thắng thế. Neptune thường được nói đến như là sụp đổ trong cung này và vì cùng các lý do như trên. Neptune là Thần (God) của nước và về mặt nội môn có liên quan tới Pisces. Cần nên để ý rằng cả Neptune lẫn Jupiter đều được tán dương trong Cancer, một cung lớn mà trong đó ham muốn lâm phạm tìm được sự đáp ứng của nó; khả năng của cả hai bị giảm bớt trong Virgo, trong đó các cung đầu tiên của tâm thức Christ được cảm nhận; cả hai sụp đổ trong Capricorn, khi sự sống và tâm thức Christ đi đến chỗ phát triển đầy đủ. Như bạn có thể thấy, có nhiều điều cần được thực thi theo ba đường lối này, và các gợi ý trên sẽ nêu ra cách làm thế nào mà một nghiên cứu so sánh và một tìm kiếm có tính cách triết lý có thể được thực hiện một cách thành công.

Trong cung Capricorn, chúng ta có sự thắng thế của vật chất; nó đạt đến biểu lộ trọng trực nhất và cụ thể nhất của nó; nhưng sự thắng thế này được nối tiếp bằng sự đắc thắng của tinh thần. Có sự biểu hiện đầy đủ của bản chất trần tục trong Capricorn mà còn có các năng lực tinh thần rộng lớn nữa. Chẳng hạn, Ấn Độ biểu hiện cho một suy thoái rộng lớn, nhưng cùng lúc lại có các đỉnh cao của việc thành đạt tâm linh; một nghiên cứu về Ấn Độ – lịch sử, các đặc điểm và các tính chất tâm linh của xứ này – sẽ tiết lộ nhiều điều về các ảnh hưởng và các khả năng của cung này.

Mỗi cung được tách ra thành tam bộ (triplicity) mà chúng ta gọi là các decanates lại có sự quan tâm đặc biệt trong trường hợp của Capricorn. Giống như trường hợp trong mọi tương ứng, bộ ba này có thể được liên kết với ba trạng thái của Thượng Đế và con người – tinh thần, linh hồn và xác thân. Do đó, decanate trung ương có tầm quan trọng đặc biệt trong chu kỳ thế giới của chúng ta, vì nó có liên quan đến tác động của các ảnh hưởng hành tinh, các tia mặt trời và năng lượng của các tinh tò dựa vào khía cạnh linh hồn hoặc khía cạnh tâm thức. Đây là trường hợp xảy ra dù cho chúng ta xét về con người trên vòng hoàng đạo thông thường hoặc con người trên vòng đảo ngược. Theo quan điểm của cách diễn dịch theo chiêm tinh học và trong trường hợp mà chiêm tinh gia không chắc chắn cách nào mà vòng hoàng đạo đang quay, thì chỉ decanate duy nhất với các chủ thể cai quản của nó mới giúp chiêm tinh gia có thể biết chắc. Do đó, ảnh hưởng của chủ thể cai quản là tất yếu. Đây là trường hợp nổi bật có liên quan với cung Aquarius, tức là cung mà hiện giờ mặt trời chúng ta đang tiến vào, ba decanates của nó, tức Saturn, Mercury và Venus, hiển nhiên mang lại khó khăn, giắc ngộ và tình huynh đệ. Trên vòng hoàng đạo thông

thường, trong mọi sự việc bên ngoài, Saturn kiểm soát và tất nhiên ngày nay chúng ta thấy chính chúng ta đang ở tình trạng hỗn độn và xáo trộn, nhưng xét về tâm thức của nhân loại, Mercury đang trở nên ngày càng linh hoạt. Một giác ngộ đều đặn đang xảy ra và ánh sáng đang được phóng chiếu vào mọi vấn đề – ánh sáng về việc cai trị và chính trị qua các kinh nghiệm, và việc nghiên cứu các ý thức hệ lớn lao và căn bản; ánh sáng về bản chất vật chất của thế giới qua tất cả mọi ngành của khoa học; ánh sáng về chính nhân loại qua giáo dục, triết học và tâm lý học. Ánh sáng này đang trải xuống chính những nơi tăm tối nhất trong hành tinh chúng ta và nhiều hình thức sự sống của nó.

173 Hai nhóm các chủ thể cai quản đối với ba decanates hiện đang có sẵn. Theo Alan Leo, chúng ta có Saturn, Venus và Mercury. Theo Sepharial, chúng ta có Jupiter, Mars và Mặt Trời. Trong hai bộ ba này, bộ thứ nhất chính xác hơn và huyền bí hơn. Các chủ thể cai quản (rulers) đích thực là Saturn, Venus và Mặt Trời (Sun). Tôi xin nhắc bạn rằng Mercury và Mặt Trời có thể thay thế lẫn nhau được, nhưng trong trường hợp này, về mặt ngoại môn, Mặt Trời thay cho Mercury, và về mặt nội môn, thay cho một hành tinh bị che giấu (hidden planet).

Saturn nối liền Capricorn với cung Aquarius trước đây, trên vòng hoàng đạo thông thường, còn Jupiter, hiểu theo ngoại môn, nối liền Capricorn với Sagittarius trên vòng đảo ngược. Đối với mọi nhà huyền bí học, điều hiển nhiên là Mặt Trời chính là chủ thể cai quản rõ ràng của decanate thứ ba, nó đang che lấp một hành tinh bị ẩn giấu và có ý nghĩa sâu xa và vốn là cái tiết lộ thiên tính vào cuộc điểm đạo thứ ba. Bạn nên ghi nhớ trong cung lớn của điểm đạo này, làm thế nào mà Saturn tiết lộ bản chất của trạng thái thứ ba của thiên tính, tức

bản chất của chất liệu thông tuệ; Venus tiết lộ bản chất của trạng thái thứ hai, đó là tâm thức hay tình yêu sáng suốt, trong khi Mặt Trời – Mặt Trời vật chất và tâm của Mặt Trời hợp lại – tiết lộ sự tổng hợp của cả hai.

Chủ âm trên vòng hoàng đạo thông thường là “Và Linh Từ được đưa ra: Hãy để cho tham vọng ngự trị và hãy để cho cánh cửa sẵn sàng mở rộng”. Ở đây chúng ta có chìa khóa đưa đến thúc đẩy tiến hóa, đưa đến bí mật của sự tái sinh, và của linh từ đang dội lại từ Cancer đến Capricorn. Cánh cửa điểm đạo bao giờ cũng mở rộng, nhưng từ bao thiên kiếp, con người vẫn thích mở cánh cửa ở Cancer. Tham vọng thôi thúc con người tiến lên từ kiếp này đến kiếp khác, cho đến khi y khám phá ra cái vô giá trị của mọi sự hài lòng ở trần thế. Lúc đó, một cách từ từ, tham vọng tinh thần và ước muốn giải thoát chiếm chỗ của tham vọng trần tục và trở thành một xung lực thôi thúc, cho đến cuối cùng cơ hội đến, khi một ý thức thực sự về thực tại thay thế cả tham vọng trần tục lẫn tham vọng tinh thần. Lúc bấy giờ con người có thể thú thực “Tôi chìm đắm trong ánh sáng thiêng liêng, tuy nhiên
174 tôi quay lưng lại với ánh sáng đó”. Đối với y, giờ đây không còn mục tiêu nào khác trừ việc phụng sự. Do đó, y đi trở lại qua cánh cửa của Cancer, nhưng với tâm thức của y được giữ ổn định trong cung Aquarius. Từ khi trở thành điểm đạo đồ trên thế gian trong Capricorn, y trở nên một kẻ phụng sự lâm phạm trên thế giới trong Aquarius, và sau đó thành vị cứu thế (a world saviour) trong Pisces.

SAGITTARIUS, THE ARCHER (Nhân Mã)

(22/11 – 21/12 DL)

Như bạn biết, cung này là một cung đặc biệt của nhân loại và có liên quan theo cách nhất định với sự xuất hiện của

nhân loại trên Trái Đất chúng ta. Có ba cung hoàng đạo liên quan chặt chẽ nhiều với con người hơn là bất cứ cung nào khác. Các cung đó là: Leo, Sagittarius và Aquarius. Theo một cách đặc biệt (nhưng chưa thể chứng minh) chúng được liên kết với ba trạng thái của xác thân, linh hồn và tinh thần. Bảng sau đây hay là cách trình bày rõ ràng về các hàm ý thực quan trọng có thể dùng để làm cho điều này sáng tỏ hơn:

<i>Leo</i>	<i>Sagittarius</i>	<i>Aquarius</i>
The Lion (Sư Tử)	The Centaur (con nhân mã)	The water-Carrier
The Man (Người)	The Archer (Người bắn cung)	The Server
Ngã thức (self-cons)	Tâm thức tập trung	Tập thể thức
Bản chất vật chất	Bản chất tình cảm	Bản chất hạ trí
Con người hội nhập	Người có đạo tâm	Người có trực giác trí tuệ
Nhân hồn (Human soul)	Hồn thiêng con người (spiritual soul)	Hồn thiêng
Biệt Ngã hóa	Tình trạng đệ tử	Điểm Đạo
Phàm ngã	Tiêu điểm chân ngã	Tiêu điểm Chân Thần
Thập Giá Cố Định	Thập Giá Khả Biến	Thập Giá Cố Định
Tập trung (centralisation)	Định hướng (orientation)	Hết tập trung (decentralisation)
Hợp nhất cá nhân	Lưỡng nguyên được nhận thức	Hợp nhất đại đồng
Hỏa	Hỏa	Khí
Ích kỷ	Tranh đấu	Phụng sự
Tiến hóa	Con đường cuối cùng	Giải thoát

Tôi có thể tiếp tục tóm lược các tính chất và đặc điểm của ba cung này và quan hệ hỗ tương đặc biệt của chúng, nhưng bảng trên cũng đủ tỉ mỉ để chứng minh sự liên hệ giữa chúng và ảnh hưởng tiệm tiến của chúng trên đối tượng đang trải qua dưới ảnh hưởng theo chu kỳ và theo luật tuần hoàn của chúng. Chúng thường được nhắc đến như là các cung – khi được nghiên cứu – sẽ tiết lộ ý định thiêng liêng trong con

người, sẽ đánh dấu điểm khủng hoảng/ điểm chuyển biến (point of crisis) trong sự tiến bộ của y và sẽ (khi cả ba ảnh hưởng mà chúng biểu lộ đều hoạt động) đưa con người “từ cửa đến cửa, vì Leo là cung kế tiếp với Cancer, còn Sagittarius là cung đứng trước Capricorn”. Tôi dẫn chứng từ một cổ thư về các cung.

Sagittarius đôi khi được phác họa như là người bắn cung (archer) trên một bạch mã, đồng thời một nghiên cứu về ý nghĩa của biểu tượng này sẽ tiết lộ một số lớn giáo lý nội môn. Đây là một trong các cách sau này để diễn tả chòm sao này. Trước kia vào thời Atlantis (từ thời kỳ mà chúng ta đã kế thừa những gì chúng ta biết về chiêm tinh học) cung này thường được mô tả bằng Centaur – con vật thần thoại nửa người nửa ngựa. Biểu tượng ngựa khống chế các thần thoại và các biểu tượng thời Atlantis, giống như con cừu đực (ram) và cừu non (lamb) chiếm ưu thế được thấy trong các trình bày hiện nay của chúng ta. Cung này trước kia có con Centaur thay cho sự tiến hóa và sự phát triển của linh hồn con người, với các mục tiêu con người của nó, tính ích kỷ của nó, sự đồng hóa với hình hài của nó, ham muốn và các ước vọng của nó. Người Bắn Cung trên bạch mã, vốn là biểu tượng chặt chẽ hơn cho cung này, có nghĩa là sự định hướng của con người về một mục tiêu rõ rệt. Lúc bấy giờ con người không phải là một phần của ngựa mà thoát khỏi sự đồng nhất hóa với nó và trở thành yếu tố kiểm soát. Mục tiêu rõ rệt của Centaur vốn là sự thỏa mãn ham muốn và các thôi thúc của con vật, trong các giai đoạn sau trở thành mục tiêu điểm đạo, nó đáp ứng với sự thỏa mãn trong Capricorn, sau khi công việc mở đầu đã diễn ra trong Sagittarius. Chủ âm của Centaur là tham vọng/ hoài vọng (ambition). Chủ âm của Archer (cung Nhân Mã) là hoài bão (aspiration) và hướng

phát triển (direction), cả hai đều là các cách diễn đạt (expressions) của các mục tiêu con người, trừ một cách là của phạm ngã và cách kia là của linh hồn. Từ tham vọng đến hoài
 176 bảo, từ sự ích kỷ đến mong muốn mãnh liệt đối với sự vô tư
 kỷ, từ việc chỉ hướng đến tư lợi cá nhân (individual one-pointed self-interest) trong Leo, đến sự nhất tâm (one-pointedness) của đệ tử trong Sagittarius, và từ đó đến điểm đạo trong Capricorn. Thật là lý thú mà ghi nhận rằng biểu tượng về chiêm tinh đối với cung này thường được dùng chỉ là mũi tên với một phần của cây cung được mô tả (↗). Archer cũng như Centaur bị gạt ra ngoài bức hình và phần lớn là vì điểm chú tâm hay tập trung của cách sống của con người ngày nay không được căn cứ vào các sự kiện khách quan bên ngoài của sự sống trên cõi trần, mà dựa vào một hình thức nào đó của điểm tập trung hoặc chú tâm bên trong, nó thay đổi từ nhiều giai đoạn của tham vọng cảm dục và tình cảm đối với đạo tâm tinh thần và từ các hoạt động của hạ trí quyết chạy theo lợi lộc ích kỷ, đến sự giác ngộ của cùng hạ trí đó qua sự tập trung vào linh hồn. Một giáo lý vấn đáp cổ mà tất cả các đệ tử đều phải thông thạo, đặt những câu hỏi sau đây và cung cấp các giải đáp cần thiết:

“Hỏi đệ tử, đâu là thú và đâu là Con Người ?

Được nhập làm một, hỏi Đức Thầy của Sự Sống của con.

Cả hai là một. Nhưng cả hai đều biến mất và không gì còn lại ngoại trừ ngọn lửa thâm sâu của ước vọng của con.

Đâu là ngựa, bạch-mã của linh hồn ?

Hỏi đệ tử, kỵ sĩ của ngựa đó ở nơi nào ?

Hãy tiến về hướng cổng vào, hỏi Đức Thầy của Sự Sống của con.

Nhưng một điều gì đó di chuyển tới trước giữa các trụ cột của cánh cửa mở rộng – một điều gì đó mà chính con đã nói lỏng.

Và những gì còn lại với người, hồi Đệ Tử khôn ngoan, giờ đây các con ngựa thuộc hai loại đã rời khỏi người và kỵ sĩ, không ràng buộc, trở nên tự do chẳng? Giờ đây còn lại gì?

177

Không gì cả ngoại trừ cung và tên của con, hồi Đức Thầy của Sự Sống của con, nhưng cung và tên đã đủ, và khi đến đúng lúc, Con, Đệ Tử của Ngài, sẽ nhanh chóng lần theo mũi tên mà con đã bắn đi. Các con ngựa, con sẽ để lại ở phía bên này cánh cửa, vì chúng không còn cần đến nữa. Con thung dung tiến vào, lấy lại mũi tên mà con đã bắn ra và nối tiếp lộ trình của con, vượt qua hết cửa này đến cửa khác, và mỗi lần như thế, tên lại tiến nhanh tới trước”.

Chính vì lý do này mà có 5 chủ âm của Sagittarius.

1. Lưỡng nguyên gắn liền hay dung hợp – Centaur.

Lưỡng nguyên không gắn liền – Archer.

(unattached duality)

Tự do hoặc sự nhất tâm – Cung và Tên.

2. Sau rốt, tham vọng con người đưa đến đạo tâm tinh thần.

3. Một tia sáng rõ rệt vốn là phong thái trực giác và có tập trung của đệ tử hữu thể.

4. “Mũi tên quay về của trực giác” như nó đôi khi được gọi thế. Vì đó là thân của mũi tên của đạo tâm, nó quay về với người bắn giống như mũi tên của trực giác. Sagittarius là một trong các cung trực giác, vì chỉ có trực giác mới đủ để đưa con người đến chân núi điểm đạo trong Capricorn.

5. Chủ nghĩa lý tưởng (Idealism, chủ nghĩa duy tâm) là năng lực thấy được linh thị (see the vision) và điều khiển con đường/ hành trình của mình (one's course) về hướng đó. Đây là công việc của Hòa Tĩnh, biểu hiện của cung 6.

Một nghiên cứu về các biểu đồ của gia đình nhân loại ở tất cả các giai đoạn khác nhau, từ thời kỳ kinh nghiệm của Thập Giá Khả Biến, trong đó phạm ngã được kiến tạo, xây

dựng, phát triển và hội nhập, đến thập giá cuối cùng của
 178 phàm ngã trên Thập Giá Cố Định của các Cõi Trời (Heavens),
 sẽ tiết lộ rằng mỗi khi mà con người thấy chính mình ở dưới
 ảnh hưởng của Sagittarius, nó bắt kịp mục tiêu để định
 hướng chính mình vào một số mục tiêu mới và cao hơn, với
 nhiệm vụ tái tập trung chính mình vào một mục tiêu cao hơn
 và với sự khai mở của một số mục tiêu căn bản và có định
 hướng. Các mục tiêu phát triển này có thể thay đổi hoàn toàn
 từ ham muốn thuần túy của con vật, xuyên qua tham vọng
 ích kỷ của con người, đến sự đấu tranh của đệ tử có đạo tâm
 hoặc điểm đạo đồ để đạt đến sự giải thoát cần thiết hướng về
 những gì mà toàn bộ diễn trình tiến hóa đã thôi thúc y. Trong
 mỗi liên hệ này, thật là lý thú mà vạch ra sự phát triển của
 tâm thức con người qua ảnh hưởng của các năng lượng được
 phóng thích qua các cung hoàng đạo khác nhau:

1. Bản năng, chi phối dục vọng – Cancer. Tâm thức kém phát triển của quần chúng.

Tôi ước muốn (I desire).

2. Trí năng, chi phối tham vọng – Leo. Tâm thức cá nhân.

Tôi biết (I know).

3. Trực giác, chi phối đạo tâm – Sagittarius. Linh hồn thức trong các giai đoạn đầu. Điểm đạo 1 và 2.

Tôi hình dung (I vision).

4. Giác ngộ, chi phối trực giác – Capricorn. Linh hồn thức ở các giai đoạn sau.

Tôi nhận thức (I realise)

5. Đạo tâm, chi phối phụng sự – Aquarius. Tập thể thức.

Tôi tiến tới (I go forth)

- 179 6. Đồng nhất hóa, chi phối giải thoát – Pisces. Tâm thức thiêng liêng (divine consciousness).

Tôi và Cha là một (I and the Father are one).

Trong các cung này – Cancer, Leo, Sagittarius, Capricorn, Aquarius và Pisces – bạn có 6 cung tạo thành ngôi sao 6 cánh của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư hay Huyền Giai nhân loại; Cancer và Pisces đánh dấu hai thái cực. Con Cua (Crab) tượng trưng cho sự quản thúc (cái vỏ cứng và các hòn đá mà bao giờ Cua cũng chọn làm chỗ trú ẩn bên dưới), còn con Cá hàm ý là sự tự do. Ở giữa – trong Leo, Sagittarius, Capricorn và Aquarius – tham dự vào bốn giai đoạn phát triển của phạm ngã, chiến đấu với các cặp đối ứng (pairs of opposites) và cuối cùng dẫn thân vào việc phụng sự hoàn toàn tinh thần. Liên quan với việc phát triển trí tuệ thành trực giác và sự thành toàn của nó dưới hình thức hoài bão thiêng liêng của phạm ngã (“được tạo hứng cảm từ trên cao”) như giai đoạn này được gọi về mặt chuyên môn), các ý tưởng tiếp theo sau có thể được thấy là hữu ích; Tôi chỉ gọi ý đến chúng, và để cho nhà nghiên cứu giải đoán các hàm ý khác theo chính họ.

Chúng ta đã thấy rằng Cancer là cung của sự sống theo bản năng, và rằng trong Leo, trí tuệ (intellect hay là mind) trở thành một phần của thiết bị của con người cá biệt. Sự hiểu biết do trí tuệ này là kết quả của một tiến hóa chậm chạp của bản chất bản năng mà, khi nó đạt tới một giai đoạn phát triển nào đó, lọt vào dưới ảnh hưởng trực tiếp của Thánh Đoàn của hành tinh theo một cách mới, và kế đó – ở dưới sự kích hoạt của các năng lượng từ hành tinh Venus – một sự dung hợp xảy ra, nó dẫn đến kết quả là sự xuất hiện của con người hữu ngã thức riêng. Dần dần, theo các kỷ nguyên trôi qua, bản chất bản năng lùi ra xa từ từ vào hậu cảnh hay là dưới ngưỡng (threshold) của tâm thức, trong khi trí tuệ trở thành yếu tố ngày càng vượt trội và yếu tố ngày càng mạnh hơn 180 lên. Trong Scorpio, trí tuệ được giải tỏa thành hoạt động chi

phối đầy đủ. Việc giải tỏa này (release) xảy ra theo hai giai đoạn:

Giai đoạn 1. Trong đó trí tuệ trở nên chi phối và mạnh mẽ, rồi cuối cùng kiểm soát bản chất tình cảm.

Giai đoạn 2. Trong giai đoạn này trí tuệ được soi sáng bằng ánh sáng của linh hồn.

Khi bàn đến các đệ tử dự bị và nhân loại thông thường, những người phụng sự nhân loại nên thận trọng ghi nhớ hai giai đoạn này và không nhầm lẫn chúng khi họ cố gắng trợ giúp những kẻ đang ở trong giai đoạn này hoặc giai đoạn kia. Trọng điểm được đặt vào sự tranh đấu của phạm ngã để tháo gỡ chính nó ra khỏi sự giữ chặt của ham muốn thấp kém trong trường hợp thứ nhất, còn trong trường hợp thứ hai để tháo gỡ chính nó ra khỏi huyền cảm thế giới bao quanh, huyền cảm này được phát hiện khi ánh sáng linh hồn được chiếu vào nó xuyên qua trí tuệ phản chiếu và giác ngộ. Trong giai đoạn I, năng lực của trí tuệ biết lập luận và có luyện tập được linh hồn đưa vào hoạt động; trong giai đoạn II, sự giác ngộ của linh hồn ắt phải tuôn đổ vào trí tuệ và lúc đó được phản chiếu, giống như đèn pha, vào cõi cảm dục.

Điều này xảy ra trên Con Đường Dự Bị và được gọi là kinh nghiệm của đệ tử trong các vực sâu (depths) hoặc thung lũng (valleys).

Trong Sagittarius, trí tuệ vốn đã phát triển, được sử dụng và sau cùng được giác ngộ, trở nên nhạy bén với một loại kinh nghiệm trí tuệ còn cao siêu hơn và chúng ta gọi hiện tượng này bằng danh xưng là nhận thức của trực giác. Kế đến là ánh chớp của tia sáng vào vấn đề; một linh thị xa xăm còn có thể đạt đến được nhận thấy. Con người bắt đầu trèo ra ngoài các vực sâu mà y đã đi xuống trong Scorpio và thấy trước mặt y ngọn núi trong Capricorn mà y biết sau rất y

phải trèo lên. Y không còn đi trong bóng tối nữa, vì y thấy những gì y phải làm, và do đó y tạo ra tiến bộ nhanh chóng và vượt “nhanh trên Đường Đạo”. Y “bay từ điểm này đến điểm khác, tìm kiếm mũi tên mà y đã bắn ra”. Nói một cách bóng bẩy, y phải luôn luôn xuống/ hất (dismount) khỏi con ngựa trắng của y (phạm ngã đã phát triển và được thanh luyện) và tìm kiếm nơi mà các mũi tên của hoài bão do trực giác sẽ mang theo y; y di chuyển trên “đôi cánh của linh hồn” (để ý mối liên hệ với đôi chân có cánh của Mercury, sứ giả của Các Thần Thánh) và bằng chính phạm ngã riêng của mình, chính y trở thành Vị Thần có cánh: Mercury, như bạn biết, đang cai quản Gemini, đối cực (polar opposite) của Sagittarius. Y làm việc này cho đến khi y đã thiết lập được một liên hệ quân bình giữa phạm ngã với linh hồn và có thể hoạt động ở bất cứ cơ hội mong muốn nào cũng thuận lợi như nhau.

Việc này xảy ra trên Con Đường Đệ Tử và được gọi là *kinh nghiệm của đệ tử trên các thảo nguyên* của Địa Cầu, vì con đường giữa các cặp đối ứng (pairs of opposites) chạy thẳng tắp và bằng phẳng, chứa lại các hố sâu của kinh nghiệm phạm ngã và các đỉnh cao của kinh nghiệm linh hồn (ở mức độ phát triển này) ở phía bên kia.

Trong Capricorn, điểm đạo đồ học cách nhận thức ý nghĩa của ánh sáng tăng lên, ánh sáng này chào đón sự tiến bộ của y khi y leo lên đỉnh núi. Ánh chớp của trực giác mà y đang trở nên quen thuộc, đổi thành ánh sáng chói rạng và không thay đổi của linh hồn, rọi sáng trí tuệ và với điều kiện là điểm dung hợp bao giờ cũng phải là “sự dung hợp của hai ánh sáng, ánh sáng lớn và ánh sáng nhỏ” mà Tôi có nói đến trong *Luận Về Huyền Linh Thuật*”. Ánh sáng của phạm ngã và ánh sáng của linh hồn pha trộn. Tôi không cần bàn rộng

thêm về điều này, vì không có gì Tôi có thể nói nhiều hơn hiện nay được – lý thuyết về điểm đạo. Điều này xảy ra trên Con Đường Điểm Đạo và được gọi là *kinh nghiệm của đỉnh núi*. Tất cả đều cần thiết – các hố sâu, các đồng bằng và đỉnh núi.

182 Như bạn biết, Sagittarius là một trong bốn cánh của Thập Giá Khả Biến. Một ý tưởng về hệ thống ký hiệu tổng quát của Thập Giá này, theo quan điểm về tính chất, có thể nhận được nếu chúng ta đưa ra hai tập hợp về các đặc điểm vốn phân biệt con người trên Thập Giá này – cả người kém tiến hóa lẫn người có khát vọng đối với thiêng liêng. Chúng ta có thể liệt kê các cánh Thập Giá này như sau, tìm cho mỗi cánh (arm) một nhóm từ riêng biệt:

Người chưa tiến hóa	{	Gemini – Tính hay thay đổi. Tính không ổn định. Sự tương tác.
		Sagittarius – Khát vọng ham muốn. Phương hướng. Định hướng.
		Virgo – Sự sống vật chất. Yêu chuộng một lý tưởng.
		Pisces – Cảm giác. Tình trạng trung gian. Tính lưu động.
Người tiến hóa	{	Gemini – Nhận thức của linh hồn và sắc tướng. Tương tác linh hồn.
		Sagittarius – Chỉ hướng về hoài vọng tinh thần. Các đệ tử.
		Virgo – Mẹ của Chúa Hải Đồng. Ấp ủ hoài bão (Gestation).
		Pisces – Đấng Cứu Thế. Tình trạng trung gian.

Liên quan tới danh sách trên, thật là lý thú mà ghi nhận rằng Cặp Song Sinh (Twins) được dành riêng và không dính dáng trong Gemini trở thành Centaur (Con Nhân Mã), tức thú – người (man-beast), trong Sagittarius, trong khi Virgo, tức Xử Nữ (the Virgin), trở thành nữ thần Cá trong đối cực (polar opposite), tức Pisces. Một luận đề có thể được viết ra dựa vào đề tài về sự liên hệ của các đối nghịch (opposites) trong vòng hoàng đạo, vì chúng thể hiện tinh thần và vật chất
183 và mối liên hệ hỗ tương của chúng, cộng với sự tác động của các năng lượng định tính; đồng thời chúng làm chứng cứ cho sự kiện rằng hai đối nghịch đó là một, và chỉ là biểu hiện của

cái dễ thay đổi lớn lao, tuy vậy là các Sự Sống tinh thần cố định và được khai mở. Chính vì lý do này mà chòm sao Libra (Thiên Xứng) chiếm một vị trí độc đáo trong Vòng Hoàng Đạo Lớn, vì năng lượng đến từ chòm sao này đang kiểm soát những gì mà chúng ta gọi là (vì thiếu từ ngữ thích hợp hơn) “trục của bánh xe” (“hub of the wheel”). Đây chính là điểm ở trong không gian nằm giữa nơi mà năng lượng của 12 cung hoàng đạo gặp và giao nhau. Do đó, Libra kiểm soát “thời điểm đảo ngược của vòng hoàng đạo” trong sự sống của mỗi người tìm đạo, vì sẽ đến một thời điểm trong chu kỳ của các sự sống lúc mà một điểm thăng bằng được đạt tới và một trạng thái cân bằng tương đối được đạt tới, và chính Thiên Xứng chịu trách nhiệm về biến cố này. Một ngày nào đó sẽ rất lý thú khi biến đổi một sưu khảo và tìm tòi khoa học thành sức mạnh quân bình mà Libra sử dụng, và một phân tích sau đó về ảnh hưởng của Libra trong một kiếp sống cá biệt. Lúc đó có thể khám phá liệu sự sống đặc biệt mà một người đưa vào tiến trình đảo ngược, có lẽ không thể là tiến trình mà mặt trời ở vào cung Leo, với Libra đang đi lên. Các khảo cứu về thống kê đó chưa được tạo ra, nhưng có nhiều điều cần làm theo các đường lối này; Tôi chỉ đưa ra các gợi ý, nhưng Tôi nghĩ người ta sẽ tìm thấy đây là trường hợp cần thiết. Một tìm kiếm đúng đắn thêm nữa vào lịch sử sự sống của giáng ma học và của các đồng tử hợp tác với nó, có thể chứng minh rằng đa số các đồng tử trên thế giới vốn thuộc loại trình độ thấp, hoặc là các đồng tử hoàn toàn ở trạng thái xuất thần (trance) – tiêu cực và thường thường kém thông minh – đều được sinh ra trong Cung Cancer với Pisces đang đi lên, hay là trong Pisces với Cancer đang đi lên. Các khảo cứu đó tất nhiên phải liên quan đến hàng trăm trường hợp và được tiến hành qua thời gian dài để chứng minh điểm mà Tôi

184 tìm cách đưa ra. Tôi cũng cảm thấy lý thú khi phân tích các lần luân hồi đặc biệt này và các lá số tử vi của chúng, trong đó cả hai đối cực đều xuất hiện có liên quan với nhau – một dưới hình thức cung thái dương, còn một dưới hình thức cung mệnh (ascendent), vì hai sự sống này thường biểu lộ một độ thăng bằng hoặc một cực điểm nào đó; chúng sẽ không thuộc về trường hợp trở thành các sự sống tiêu cực hoặc thiếu phương hướng, biến cố hoặc mục tiêu. Đặc biệt đây là trường hợp ở trên Thập Giá Cố Định của các Cõi Trời.

Bạn nên chú ý rằng mục tiêu của Tôi trong đoạn này là tạo ra sự chú ý và thẩm tra, đồng thời thúc đẩy cho các nhà nghiên cứu tiến tới việc tìm kiếm khoa học, thống kê và phân tích. Chỉ bằng cách này thì các tiền đề căn bản của Tôi mới được chứng minh và sau rốt thay thế cho các phương pháp không thỏa đáng hiện tại – các phương pháp mà hầu hết các chiêm tinh gia có năng lực thực sự và nhìn xa hiểu rộng xem như là đáng phàn nàn và không thỏa đáng.

Chủ thể cai quản của Sagittarius theo quan điểm chính thống là Jupiter, còn theo quan điểm của con đường đệ tử đó là chính Địa Cầu. Mars cai quản cung này theo quan điểm của các Hierarchies có liên quan. Sự kiện lý thú nhất hiện ra khi chúng ta nghiên cứu Thập Giá Khả Biến như một tổng thể có liên quan với các chủ thể cai quản của tất cả 4 cung. Theo quan điểm của chiêm tinh học chính thống, chỉ có hai hành tinh cai quản hay chi phối tất cả bốn cung; các hành tinh này là Jupiter và Mercury. Mercury chi phối Gemini và Virgo, trong khi Jupiter chi phối Sagittarius và Pisces. Lý do của việc này rất hiển nhiên nếu bạn nghiên cứu bản chất của các cung năng lượng (rays) đang tự biểu hiện qua các cung hoàng đạo này. Mercury là tác nhân (agent) hay là sứ giả (messenger) của Cung 4, Cung Hải Hòa qua Xung Khắc, trong khi Jupiter

là phương tiện cho sự biểu lộ của Cung 2, Cung Bác Ái Minh Triết. Hai cung này chi phối đa số con người trên Thập Giá Khả Biến và có liên kết với sự luân hồi tập thể (mass incarnation) của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Chức năng của chúng là dung hợp và pha trộn thành một tổng thể hợp tác duy nhất các lưỡng nguyên lớn (great dualities) đang tự biểu hiện qua giới thứ tư trong thiên nhiên. Ý nghĩa của việc này sẽ dễ thấy. Thật là rõ ràng chắc chắn tại sao, qua các ảnh hưởng của Mercury và Jupiter, ham muốn vật chất có thể được chuyển hóa thành bác ái thiêng liêng, và sự xung khắc vốn là đặc điểm phân biệt của gia đình nhân loại có thể trở thành công cụ trong việc hóa giải sự bất hòa thành hài hòa. Kiểu mẫu và chiều hướng rõ rệt của tiến trình này đã được thành hình trên Thập Giá Khả Biến trước khi các năng lượng của Thập giá Cố Định có thể thay đổi con người tham vọng ích kỷ thành vị đệ tử vị tha. Mọi điều này tất nhiên phải được khai mở tên Thập Giá Khả Biến mà về căn bản và một cách có ý nghĩa chính là Thập Giá của trí tuệ hay thay đổi, dễ biến dạng, bốn chôn, và chính ở trên Thập Giá này mà bản chất trí tuệ sau cùng được phát triển và bắt đầu sự kiểm chế thống nhất phàm ngã của nó. Khi tiến trình này đang tiếp diễn, thì kinh nghiệm của Thập Giá Khả Biến kết thúc và Thập Giá về tình trạng đệ tử bắt đầu đóng vai trò của nó.

Trường hợp hoàn toàn khác liên quan với khía cạnh cơ bản (subjective side, khía cạnh bên trong) của sự khai mở, và về mặt huyền bí, vị đệ tử tức là người thấy chính mình đang lâm phạm dưới ảnh hưởng của Thập Giá Khả Biến trong kiếp sống phàm ngã trong khi y, với cương vị một linh hồn, đang ở trên Thập Giá Cố Định, đến dưới năng lượng có hướng dẫn của bốn hành tinh, ba trong số đó là các hành tinh không thánh thiện. Thường thường bốn hành tinh này thay thế, hay

đúng hơn bắt đầu chi phối/ lấn át (dominate) ảnh hưởng của Mercury và Jupiter, đem lại phương tiện biểu lộ lớn lao hơn, đồng thời vận dụng loại ảnh hưởng vốn sẽ đưa phạm ngã vào mối liên hệ đúng đắn với linh hồn, vì về căn bản, đó là nhiệm vụ của Thập Giá Cố Định và là mục tiêu của đệ tử. Chính trong mối liên hệ với các hành tinh đang chi phối Sagittarius, về mặt ngoại môn lẫn nội môn, mà một ý tưởng có thể dễ dàng được đặt đến đối với tính phức tạp của các lực mà mỗi đệ tử phải đối phó với chúng và ý nghĩa của các lực của cung đang tuôn đổ vào y và thông qua y. Lấy thí dụ chòm sao mà hiện nay chúng ta đang xét, và nhớ rằng cùng các luồng năng lượng căn bản sẽ phải được ghi nhận liên 186 quan với mọi cung khác mà một người có thể chọn lâm phạm trong đó. Chúng ta thấy rằng chúng ta sẽ phải xét:

1. *Cung Thái Dương* (Sun sign) – Trong trường hợp này Sagittarius chi phối các trường hợp, báo hiệu sự kế thừa và thúc đẩy hoàn cảnh để mình giải về chủ thể.

2. *Cung mệnh* (Rising sign) – Sự thăng tiến (ascendent) có thể ở một trong số mười một cung khác.

3. *Thập Giá Khả Biến* – Bốn năng lượng đang gặp nhau “ở điểm giữa” và có một ảnh hưởng hợp nhất và rõ rệt trên chủ thể. Cách diễn đạt trên cũng áp dụng cho hai Thập Giá kia.

4. *Các Hành Tinh Chính Thống* (Orthodox Planets). Các hành tinh này có ảnh hưởng tới phạm ngã. Trong trường hợp này chúng ta có Mercury và Jupiter. Mười hai cung (houses) được chi phối bởi các hành tinh cũng có tầm quan trọng hàng đầu theo quan điểm của năng lượng truyền đạt.

5. *Các Hành Tinh Nội Môn* (Esoteric Planets). Các Hành Tinh này mang lại năng lượng hành tinh đổi mới ngày càng tăng và năng lượng cung theo một cách năng động hơn.

Trong trường hợp của Sagittarius, các năng lượng này là Venus, Mặt Trăng, Địa Cầu và Pluto.

6. *Chủ thể Cai Quản Hành Tinh của một Hierarchy* – Trong trường hợp đặc biệt này, hành tinh này là Mars, cai quản Huyền Giai Sáng Tạo thứ sáu, các Lunar Lords (các elementals của phạm ngã tam phân) các vị này phải ở dưới sự kiểm chế của Solar Lord (Thái Dương Thần Quân).

Việc nghiên cứu các điểm trên sẽ tiết lộ các mối liên hệ lý thú nhất và chứng minh quan điểm của Tôi về một số lớn năng lượng mà bộ máy huyền diệu của con người có thể đáp 187 ứng, và khi sự tiến hóa nối tiếp, con người có thể ngày càng trở nên nhạy bén với các năng lượng này.

Ở đây, Tôi không thể đưa vào phân tích tỉ mỉ đối với nhiều năng lượng đang tuôn đổ qua đệ tử khi y đi đến các giai đoạn cuối cùng trên Thập Giá Khả Biến, và trong Sagittarius khi y hoàn thành việc định đoạt “điều khiển các giai đoạn của mình vào một cách sống khác và với lòng hăng hái vững chãi leo lên một Thập Giá khác”, như Cổ Luận diễn tả. Tôi chỉ có thể nêu ra rằng các mãnh lực sau đây của cung năng lượng tuôn đổ lên con người nhờ các hành tinh sau đây:

Ngoại môn	{	Mercury	– Cung 4	– Hải Hòa qua Xung Khắc
		Jupiter	– Cung 2	– Bác Ái – Minh Triết
Nội môn	{	Venus	– Cung 5	– Khoa Học cụ thể. Trí tuệ.
		Nguyệt Cầu	– Cung 4	– Hải Hòa qua Xung Khắc
		Địa Cầu	– Cung 3	– Thông tuệ linh hoạt.
		Pluto	– Cung 1	– Trạng thái hủy diệt.

Thuộc Hierarchie – Mars – Cung 6 – Sùng tín. Chiến tranh đưa đến cái chết của phạm ngã hay sắc tướng.

Một phân tích về điều này sẽ chứng minh rằng “các lực xung khắc” rất mạnh mẽ trong cung này, trước tiên trong sự sống của đệ tử. Hải hòa qua xung khắc luôn luôn linh hoạt và xuất hiện trong cả hai phân chia chính thống và nội môn này.

Sức mạnh hủy diệt của Cung 1, được tập trung trong Pluto, mang lại sự thay đổi, tối tăm và cái chết. Đối với độ mạnh và mãnh lực của Pluto phải thêm vào năng lượng mạnh mẽ và năng động của hành tinh Mars. Điều này, đưa toàn bộ gia đình nhân loại, cũng như cá nhân, ở dưới định luật xung đột, lần này được dựa trên cung 6, cung sùng tín đối với một lý tưởng, cao hoặc thấp. Tất cả các điều này đều tác động trên
 188 một cá nhân được sinh trong cung Sagittarius, cũng như trên Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư nói chung. Chính bạn có thể nhận thấy điều này mang lại một tình huống tuyệt vời, và các lực đang tác động lên đệ tử đều có bản chất rất quan trọng – với điều kiện là cơ cấu hiểu biết thích hợp với sự đáp ứng. Các mãnh lực trong tất cả các cung hoàng đạo bao giờ cũng hiện hữu, nhưng sự đáp ứng và sự nhạy bén với ảnh hưởng của chúng đều tùy thuộc vào bản chất của bộ máy đáp ứng. Hãy ngẫm nghĩ về ý tưởng này, vì chính tính chất bén nhạy mới đánh dấu sự dị biệt giữa đệ tử với người bình thường.

Các ảnh hưởng thuộc hành tinh đều riêng biệt đối với Các Con của Trí Tuệ, có cội nguồn từ Venus; chúng là đặc điểm của Các Thần Quân Hy Sinh và Ý Chí (*the Lords of Sacrifice and Will*) đang hoạt động trong thời gian và không gian với tư cách Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Sự sống sắc tướng bị chi phối bởi Mặt Trăng, đang che lấp một hành tinh ẩn giấu; Các Con của Trí Tuệ này sống trên Địa Cầu và như vậy bên trong cơ thể của Hành Tinh Thượng Đế, và có bản chất sáng suốt nhất định, làm cho các Ngài trở thành các Đấng Hiểu Biết (*Lords of Knowledge*), đạt được mục tiêu của các Ngài nhờ ánh sáng của trí tuệ và nhờ phương pháp xung khắc, vì các Ngài cũng là các Đấng Sùng Tín và Kiên Trì Luôn Luôn (*Lords of Ceaseless and Persevering Devotion*). Tất cả các tên gọi trên đều có liên quan với các hành tinh đang chi phối

Sagittarius sẽ được các đạo sinh của bộ sách Giáo Lý Bí Nhiệm ghi nhớ. Chúng là các “đanh xưng về tính chất” (“quality names”) của các Trí Tinh Quân Thiên Liêng (Divine Manasaputras), các Agnishvattas vốn là chính chúng ta.

Việc xem xét kỹ đoạn trên sẽ chỉ ra cho bạn cái quan trọng của cung Sagittarius trong sự sống của Các Con đang lâm phạm của Thượng Đế.

Tôi cũng xin nêu ra rằng, qua Jupiter và các ảnh hưởng của nó, Sagittarius được liên kết với ba chòm sao lớn khác:

1. Pisces – Về mặt ngoại môn, báo hiệu mục tiêu cuối cùng cho con người.

2. Aquarius – Về mặt nội môn, báo hiệu mục tiêu của mọi cuộc tiến hóa vật chất và mục tiêu của mọi tiến trình luân hồi.

3. Virgo – Về mặt Huyền Giai, báo hiệu mục tiêu của Christ vũ trụ.

Cả Địa Cầu lẫn Saturn (một là hành tinh không thánh thiện và một là hành tinh thánh thiện) đều là các tiêu biểu (exponents) hay là các biểu hiện của Cung 3, Cung Thông Tuệ Linh Hoạt (Ray of Retive Intellegence), và mối liên hệ của Cung này dùng để mang lại các ảnh hưởng của Capricorn vào mối liên hệ với Sagittarius, như vậy cung cấp một lĩnh vực năng lượng mà trong đó vị đệ tử nhất tâm tìm đạo, sau rốt có thể trở thành điểm đạo đồ. Đây là mục tiêu được bố trí của người ra đời dưới cung Sagittarius – dù đó là mục tiêu đã sắp xếp của cuộc điểm đạo thành một hình thức kinh nghiệm thuộc giác quan hoặc của nhiệm vụ tinh thần và tâm thức. Kết quả của mọi kinh nghiệm trong bất cứ cung hoàng đạo nào sẽ được thể hiện rõ rệt dưới hình thức một mở rộng tâm thức, và bất luận hình thức nào mà kinh nghiệm này có thể có

được, nó cũng được hoàn tất bằng một cuộc điểm đạo thuộc loại này hoặc loại khác. Các đạo sinh nên thận trọng khi xem cuộc điểm đạo như là một diễn biến có tính quyết định trong sự sống, và nên cố gắng xem rằng mỗi kinh nghiệm sống hay là chu kỳ của các kinh nghiệm sống sẽ được thể hiện dưới hình thức một khai mở/ bắt đầu (initiation) vào một lĩnh vực rộng lớn hơn của nhận thức, của biểu lộ và của sự giao tiếp theo sau đó (resultant contact).

Có một ít điều mà Tôi cần nói và ít điều khác mà ở giai đoạn nghiên cứu này Tôi cần dẫn giải thêm. Người nào gần tiến đến con đường đệ tử, hoặc người đã thành đệ tử – đã hữu thệ hoặc còn ở dưới sự theo dõi – sẽ được lợi nhiều nhờ việc nghiên cứu sâu xa và có hệ thống về cung này. Tôi xin gợi ý rằng đạo sinh nên ghi nhớ lợi thế của cung này. Scorpio nằm ở giữa hai cung quân bình hay thăng bằng – Sagittarius và Libra. Thiên Xứng đánh dấu một giao thời hay một điểm thăng bằng đáng chú ý trước sự nghiên cứu và thử thách cam go của Scorpio. Sagittarius đánh dấu một điểm thăng bằng khác đang theo sau sự nghiên cứu đó, vì Archer (Người Bắn 190 Cung) phải tập và giữ con mắt chăm chú, tay và thế đứng vững vàng trước khi bắn đi mũi tên mà, khi được hướng đúng và noi theo chính xác, sẽ đưa Cung Thủ vượt qua cổng điểm đạo.

Khi nghiên cứu Sagittarius, điều trở nên hiển nhiên là một trong các chủ đề chính nằm bên dưới đó là *Phương Hướng* (Direction). Cung Thủ đang hướng dẫn con ngựa của mình hướng về mục tiêu đặc biệt duy nhất nào đó; y đang phóng đi hay là điều khiển mũi tên của mình hướng đến một điểm theo ý muốn; y đang nhắm vào một mục tiêu đặc biệt nào đó. Ý nghĩa của phương hướng này hay là sự chỉ đạo (guidance) là đặc điểm của người giác ngộ, của người tìm đạo

và đệ tử, và đây là một nhận thức càng lúc càng tăng. Khi năng lực định hướng bén nhạy này được phát triển đúng, trong các giai đoạn ban đầu, nó trở thành một nỗ lực để đồng nhất hóa mọi hoạt động của linh hồn và phàm ngã với Thiên Cơ (God's Plan), và sau rốt, đây là chiều hướng được an bài của tư tưởng Thượng Đế. Không có một phương hướng thực sự nào tách ra khỏi tư tưởng đó, và Tôi muốn bạn nhớ rằng *tư tưởng là sức mạnh* (*thought is power*). Đây là một diễn đạt mà tất cả các đệ tử đều nên cân nhắc về nó, vì các đệ tử không thể đạt được một hiểu biết thực sự nào về chiều hướng của Thiên Cơ trừ phi họ hoạt động với một giai đoạn trong các kiếp sống riêng của họ vốn lệ thuộc vào chiều hướng tâm trí của chính họ. Lúc đó và chỉ lúc đó, họ mới có thể hiểu được. Dựa vào vòng sự sống thông thường, người được sinh ra trong cung này hoặc là với cung này đang tăng tiến về uy thế, sẽ bị ảnh hưởng bởi những gì mà Kinh sách Ấn Giáo cổ gọi là kama-manas (trí cảm), được dịch không đúng bằng các từ ngữ desire-mind (trí-dục vọng). Mãnh lực kép (dual force) này kiểm soát và có ảnh hưởng/ có tác động đến sự sống. Trong các giai đoạn khai mở ban đầu, trọng tâm hoạt động của nó đều dựa vào dục vọng và sự thỏa mãn dục vọng đó, và, trong các giai đoạn sau của việc phát triển thuần phàm ngã, trọng tâm hoạt động được dựa vào sự kiểm chế dục vọng của trí tuệ; vào lúc này, mục tiêu chính yếu là vận dụng sáng suốt mọi năng lực để mang lại sự thỏa mãn dục vọng thích hợp, mà trong trường hợp này rất thường khi chỉ là

191 tham vọng để đạt được một mục tiêu nào đó. Diễn tiến này của sự hài lòng của phàm ngã xảy ra trên vòng hoàng đạo thông thường. Trên vòng đảo ngược, mục tiêu là sự biểu lộ bác ái – minh triết, và điều này bao giờ cũng phát triển một

cách vô kỷ và luôn luôn được dành cho điều thánh thiện của tổng thể, chứ không dành cho sự thỏa mãn của cá nhân.

Chúng ta được dạy rằng Sagittarius chi phối bắp đùi (vê), vốn là trung tâm chính của năng lực xác thân (physical power) và là sức mạnh che chở, đồng thời cũng là bí huyết xương cùng (sacral centre), nó cung cấp năng lượng cho việc sử dụng của các năng lực sáng tạo (creative powers) của sự sống vật chất. Điều này cũng đúng về mặt biểu tượng. Trong Sagittarius, đệ tử có hai điều phải khám phá trong chính ý; đó là năng lực để tạo ra tiến bộ trên nẻo đạo và bước đi trên Thánh Đạo (Way), và cũng là năng lực để sáng tạo theo ý nghĩa tinh thần cao siêu. Điều này liên quan đến mối liên hệ giữa bí huyết xương cùng và bí huyết cổ họng. Các năng lực này (năng lực cao siêu) cho đến nay hãy còn phôi thai trong kinh nghiệm của đệ tử sinh ở cung Sagittarius trước kia, nhưng chúng trở nên phát triển hơn và mạnh mẽ hơn khi đệ tử, theo chu kỳ, trở lại với kinh nghiệm sống trong cung này.

Thật là lý thú mà ghi nhận rằng không một hành tinh nào được ca ngợi trong Sagittarius và không một hành tinh nào rơi vào cung này. Chỉ có một điều duy nhất xảy ra và đó là sức mạnh của Mercury bị giảm rất đáng kể. Vì lý do này, về mặt nội môn, Sagittarius được xem như một cung quân bình và không có cực đoan nào cả; không hề có sự rơi xuống quá mức và không có sự thăng hoa quá cao. Sự kiện này cho thấy rằng vị đệ tử phải bước trên một con đường bằng phẳng giữa các cặp đối ứng, không chịu ảnh hưởng bởi hoặc là “sức mạnh của sự thăng hoa quá cao hoặc là sức mạnh của những gì rơi xuống”. Không có thung lũng cũng như không có đỉnh cao tạo ra bất cứ hiệu quả nào có thể chứng minh được.

Vốn là biểu hiện của cung 4 và cũng là Vị Chúa (God) của các tiến trình trí tuệ, Mercury có sức mạnh giảm đi rõ rệt

trong cung hoàng đạo này và việc đó vì hai lý do, theo nội môn gọi là:

- 192 Thứ nhất, vị đệ tử phải dứt khoát ngưng đồng nhất hóa chính mình với phạm ngã riêng của con người mình và các tiến trình, hoặc là với nhân loại, trước khi nhận được điểm đạo. Đối với tương lai, chú tâm đặc biệt (emphasis) của y là vào hồn thiêng liêng (spiritual soul) và giới thứ năm trong thiên nhiên. Trong Sagittarius, y bắt đầu biểu lộ giai đoạn thứ nhất này. Điều này bao hàm một sự rút lại hoàn toàn ra khỏi khía cạnh sắc tướng của sự sống. Việc này lại đưa đến (ở một bước ngoặt nào đó) một điểm quân bình.

Thứ hai, nhờ đã được phát triển, thử thách và tìm thấy sự thực trong cung Scorpio, sức mạnh của trí tuệ bắt đầu giảm dần (wane) trong hoạt động của nó và trực giác bắt đầu chiếm chỗ của trí tuệ. Điều này là cơ bản trước khi đệ tử tiến nhập vào cung Capricorn và chuẩn bị cho cuộc điểm đạo bắt đầu.

Về ba tam bộ của Sagittarius, Sepharial mang lại cho chúng ta ba hành tinh cai quản như Mercury, Nguyệt Cầu và Thái Dương, trong khi Alan Leo cống hiến cho chúng ta Jupiter, Mars và Thái Dương, luôn luôn nhấn mạnh con đường của các huyền bí gia. Thường thường y điều hợp với các ý nghĩa huyền bí chứ không phải luôn luôn. Jupiter mang lại sự mở rộng, thay thế cho Mercury, vì thể trí của người thuộc Mercury bao giờ cũng là một giới hạn cho dù chỉ là một giới hạn tạm thời. Nguyệt Cầu thay thế cho Mars, nó ban cấp tính chất sùng tín / tận tụy (devotion) và năng lực đấu tranh cho một lý tưởng. Khái niệm lý tưởng này và phương pháp làm việc luôn luôn là đặc điểm của tình trạng đệ tử trong các giai đoạn khai mở ban đầu trên Thánh Đạo. Tiêu biểu cho Thái Dương Thiên Thần, Mặt Trời vẫn luôn luôn vượt qua cả

tiến trình ngoại môn lẫn tiến trình nội môn và đó là chiêm tinh học nhận ra nó như là một sức ép và sự hiện hữu thường xuyên. Sự kiện này trong chính nó báo hiệu cho một chân lý có ý nghĩa. Linh hồn vẫn mãi mãi hiện hữu – trong quá khứ, trong hiện tại và tiếp tục cả tương lai.

Để kết thúc, Tôi sẽ kể ra cho bạn hai chủ âm của cung 193 này, cả khi nó diễn ra trên vòng hoàng đạo thông thường và trên vòng đảo ngược. Ý nghĩa và hàm ý của chúng thì rõ rệt đến nỗi không cần giải thích thêm. Huấn lệnh cho con người trên vòng hoàng đạo chính thống là như sau:

Và Linh Từ phát ra: “Mong cho vấn đề được tìm thấy”; (“Let food be sought”).

Với người trên vòng đảo ngược, Linh Từ được phát ra:

“Tôi nhìn thấy mục tiêu. Tôi đạt đến mục tiêu đó và kế đó, tôi thấy mục tiêu khác”. Mong cho các linh từ của huấn lệnh cuối cùng này đến với đệ tử mang theo ý nghĩa đối với tâm và trí.

SCORPIO, BÒ CẠP

(24/10 – 21/11 DL)

Bây giờ chúng ta tiến đến xem xét một cung có tầm quan trọng rất lớn trong sự sống của người tiến hóa. Một vài cung có liên hệ rất chặt chẽ – qua dòng lưu nhập và lưu xuất của năng lượng – với một số chòm sao chính. Trong một vài trường hợp, các chòm sao chính này có liên kết đặc biệt với các cung của hoàng đạo. Có bốn cung hoàng đạo mà về mặt huyền bí có liên quan với cái mà người ta có thể gọi là “biểu hiện của phạm ngã” (nếu một thuật ngữ không thích hợp như thế có thể được dùng vì không có thuật ngữ thích hợp hơn) của chính Thái Dương Thượng Đế, hoặc là với Tứ Bộ Thiêng Liêng, tức biểu lộ tứ phân của Thượng Đế.

Bốn cung này là Aries – Leo – Scorpio – Aquarius, và chúng dính líu vào việc biểu lộ của năng lượng của cung cơ bản duy nhất và của ba cung đang tạo thành một phần của Thập Giá Cố Định của các cõi trời. Chúng ta có thể diễn tả chân lý này theo cách khác: Đức Chúa Cha, tức Ý Chí biểu lộ, tiến hành tiến trình sáng tạo, tiến trình này được thể hiện qua hoạt động của Đức Chúa Con (God the Son), Christ vũ trụ, chịu đóng đinh trên Thập Giá Cố Định trong các cõi trời (in ¹⁹⁴ the heavens). Hoạt động của Chúa Thánh Thần, được hàm ý trong Thập Giá Khả Biến, được liên kết chặt chẽ với thái dương hệ trước, còn năng lượng của trạng thái thiêng liêng đó thực ra hoàn toàn bị xâm chiếm với việc vận dụng các lực được kế thừa từ thái dương hệ đó và có sẵn trong chính bản chất của chính vật chất. Đối với toàn bộ biểu lộ thiêng liêng tổng quát thì trạng thái thiêng liêng này cũng giống như bản chất thấp (sự sống sắc tướng hay phàm ngã trong ba cõi thấp của cơ tiến hóa nhân loại) đối với linh hồn ở lĩnh vực liên quan đến con người cá biệt. Về Ba Ngôi này của Tam Nguyên thiêng liêng (divine Trinity), chúng ta có thể nói rằng:

1. Aries là điểm tập trung của biểu hiện của Ngôi thứ nhất của Thánh Linh, trạng thái ý chí.

2. Leo là điểm tập trung cho biểu hiện của Ngôi thứ hai, trạng thái bác ái – minh triết hay trạng thái tâm thức. Trạng thái này trước tiên là lĩnh vực có liên quan đến nhân loại.

3. Virgo là điểm tập trung đối với biểu hiện của trạng thái thứ ba, trạng thái thông tuệ linh hoạt. Trong cung đó, chức năng cao nhất của vật chất được tượng trưng.

Cả bốn cung – Aries, Leo, Scorpio và Aquarius – có liên quan với các tinh tú theo sau vốn không được đánh số trong mười hai cung của hoàng đạo; chúng tạo thành một lĩnh vực liên hệ khác nữa:

Aries đối với một trong số hai sao, nằm trong chòm sao, tức Đại Hùng Tinh, vốn được gọi là hai Pointers (Chỉ Tinh).

Leo tới Poraris, tức Pole Star (sao Bắc Đẩu) nằm trong Tiểu Hùng Tinh (Little Bear).

Scorpio tới Sirius, Dog Star (Thiên Lang, Thiên Cầu).

Aquarius đến Alcyone, một trong bảy Pleiades (Thất Tinh).

Có một vài điều mà Tôi có thể nói với bạn liên quan đến các năng lượng đang tuôn đổ vào bốn cung hoàng đạo từ các điểm cách xa mặc dù mạnh mẽ này, đối với năng lượng đang hướng ra ngoài; chúng là thành phần của biểu hiện sự sống của một Thực Thể Cao Cả (Identity), cao siêu vô hạn và tiến hóa hơn là Thái Dương Thượng Đế của chúng ta. Tuy nhiên một vài gợi ý có thể giúp ích cho chiêm tinh gia nội môn chân thực, tức là kẻ có thể nghiên cứu các trang này, đặc biệt là lĩnh vực có liên quan đến Scorpio. Ở giai đoạn đặc biệt này của cơ tiến hóa nhân loại, Scorpio chi phối Con Đường Đệ Tử. Nơi đây bạn cũng nên ghi nhận làm sao mà Leo – Scorpio – Aquarius tạo thành một tam giác lực đặc biệt, nhưng về sau Tôi sẽ bàn đến điều này trong Chương III, dưới tiêu đề Môn Học về Các Tam Giác Lực (The Science of Triangles).

Như có thể được mong đợi, Aries có liên quan chặt chẽ với Đại Hùng Tinh, nhưng đặc biệt là với một trong các sao được gọi là Pointers (Chỉ Tinh, hai ngôi sao chỉ cực bắc của chòm sao Bắc Đẩu –ND); các sao này chỉ ra sao Bắc Đẩu (the Pole star) mà hiện nay là một “sao chỉ hướng” (“star of direction”) chủ yếu. Phương hướng, ý chí, mục tiêu và kế hoạch, tất cả đều liên quan với Thái Dương Thượng Đế, và các công trình tiến hóa của Ngài liên quan với nhiều sự sống đang biểu lộ trong thể biểu lộ mà chúng ta gọi là thái dương

hệ. Tất cả các điều này đều đáp ứng với các ảnh hưởng của cung một, mà đối với mọi ý định và mục tiêu, cung này là năng lượng của ý chí thiêng liêng được thể hiện, về mặt nội môn được mô tả như là “mục tiêu có hướng dẫn không thể tránh khỏi”. Bên trong thái dương hệ chúng ta, Vulcan và Pluto là các biểu hiện hay là các chủ thể trông nom (custodians) của năng lượng cung một này, và, như Tôi đã nói với bạn, là các hành tinh nội môn. Chỉ dẫn đầu tiên của ý chí tâm linh thực sự chỉ bắt đầu biểu lộ trên Con Đường Đệ Tử – từ lúc khám phá muộn của hai hành tinh này (muộn theo mức thời gian và theo quan điểm hiểu biết của con người) vì chỉ có trong giai đoạn chủng tộc Aryan này mà nhân loại, ở bất cứ tầm mức rộng lớn nào, đang bắt đầu biểu lộ bằng chứng (và cho đến nay không có gì hơn nữa) về một phản ứng hay là một đáp ứng đối với ý chí tinh thần của Thượng Đế khi nó đến với hành tinh chúng ta, và như vậy xuyên qua Aries, Vulcan và Pluto. Do đó, bạn có tuyến trực tiếp sau của năng lượng ý chí:

1. *Ngôi sao Pointer* (Chỉ Tinh) xa nhất từ sao Bắc Đẩu 196 trong chòm Đại Hùng. Nói theo nội môn đây là một nguồn cung cấp lớn hay là điểm hội tụ đối với năng lượng thiêng liêng tiến hành mục tiêu của Thượng Đế. Chỉ tinh gần nhất đối với sao Bắc Đẩu tiêu biểu cho trạng thái thấp của ý chí, mà – khi nói về nhân loại – chúng ta gọi là bướng bỉnh (self-will).

2. *Aries*, trong đó ý chí để sáng tạo hoặc để biểu lộ tạo ra sắc tướng của nó và cuộc thí nghiệm thiêng liêng lớn lao được mở ra.

3. *Vulcan và Pluto* được liên kết với hai Chỉ Tinh và chỉ bắt đầu bây giờ, bằng bất cứ cách nào rõ ràng để tác động đến sự đáp ứng của con người. Ảnh hưởng của chúng có bản

chất thuộc về hành tinh được cập nhật hóa và cho đến bây giờ không có tí xíu ấn tượng /hiệu lực nào (effective) trong giới thứ tư hoặc giới thứ hai trong thiên nhiên.

4. *Shamballa*, Đấng Bảo Quản (Custodian) Thiên Cơ cho hành tinh chúng ta.

Leo là cung mà trong đó tâm thức của biệt ngã (individuality) được phát triển, được vận dụng và sau rốt được phó thác cho thiên ý (divine purpose). Nó được liên kết với Polaris, tức Sao Bắc Đẩu (nằm trong Tiểu Hùng Tinh) và nó cũng đặc biệt dễ bị tác động đối với ảnh hưởng của Chi-Tinh đó trong chòm Đại Hùng nằm gần nhất với sao Bắc Đẩu. Nói về mặt nội môn, Bắc Đẩu được xem như “sao của việc tái-định hướng”, nhờ đó mà thuật “tân trang và phục hồi những gì thất tung” (“refacing and recovering that which is lost”) lại được phát triển. Cuối cùng việc này đưa con người trở lại với cội nguồn ban đầu của y. Do đó, có thể chính xác khi suy đoán rằng Chi-Tinh này và năng lượng phát ra từ nó dẫn dắt nhân loại trên con đường tiến hóa và luôn luôn đặt ảnh hưởng tích cực của nó trên con người đang còn ở trên Thập Giá Khả Biến. Lúc bấy giờ năng lượng của Chi-Tinh xa nhất tính từ Bắc Đẩu Tinh bắt đầu làm cho sự hiện hữu của nó được cảm nhận và một nhận thức về phương hướng đúng hay là sự hướng dẫn được đệ tử trên Thánh Đạo ghi nhận, và sự dẫn dắt như thế (khi được noi theo) sẽ đưa con người đến gần với Thánh Đoàn. Chính ở đây mà sự kiện thiết yếu thiêng liêng là việc đạt được *sự chỉnh hợp (alignment)* được diễn tả cho chúng ta trong biểu tượng về bầu trời và khi điều đó được đạt đến, thì bấy giờ có một dòng lưu nhập trực tiếp của năng lượng thiêng liêng và con người được liên kết theo một cách mới và có tính sáng tạo với các nguồn cung cấp thiêng liêng. Các chiêm tinh gia nên thận trọng (về các lá số tử vi của

các đệ tử và đặc biệt là các điểm đạo đồ) khi xem xét hai Chỉ Tinh và sao Bắc Đẩu. Về mặt huyền bí, chúng liên kết với ba trạng thái của người lâm phạm – Tinh Thần, linh hồn và xác thân. Tôi không được phép truyền đạt cho bạn nhiều hơn nữa. Tuy nhiên, Tôi có thể trao cho bạn một ẩn ngôn khác. Cả ba tinh tú này đều là các hiện thân (embodiments) của ba trạng thái của thiên ý (divine will). Chính *ba trạng thái của mọi biểu hiện của thánh linh đang biểu lộ đều ẩn dưới Khoa Học về các Tam Giác*. Tôi sẽ giải thích điều này sau.

Một tam giác năng lượng khác cũng xuất hiện: Aries, Leo và Polaris, và chúng liên kết gấp đôi qua trung gian của các Chỉ Tinh.

Scorpio đang ở dưới ảnh hưởng hay năng lượng đang đi vào của Sirius. Đây là sao lớn của điểm đạo vì Thánh Đoàn chúng ta (một biểu hiện của ngôi hai của thánh linh) ở dưới sự giám sát hay là kiểm soát từ điển thiêng liêng của Thánh Đoàn trên Sirius. Đây là các ảnh hưởng kiểm soát chính, nhờ đó Christ vũ trụ tác động vào nguyên khí Christ trong thái dương hệ, trong hành tinh, trong con người và trong các hình thức thấp của biểu lộ sự sống. Về mặt nội môn, điều đó được gọi là “sao chói lọi của nhảy bén”. Do đó bạn có:

Polaris. Sao định hướng – chi phối Shamballa.

Sau này, một sao Bắc Đẩu khác sẽ thay thế cho Polaris, do sự tương tác của các lực trong vũ trụ và sự dịch chuyển (shift) và chuyển động chung. Nhưng tên và tính chất của sao này sẽ chỉ được tiết lộ ở cuộc điểm đạo.

198 *Sirius*. Sao của Nhạy Cảm (Star of Sensitivity) – chi phối Thánh Đoàn.

Alcyone. Sao của Cá Nhân – chi phối nhân loại.

Theo các điều nói trên, bạn có thể thấy tại sao toàn bộ kế hoạch của Bộ Luận này đang từ từ khai mở. Tôi cần chỉ ra cho

bạn bản chất và mục tiêu của ba trung tâm thiêng liêng – Shamballa, Thánh Đoàn và Nhân Loại – trước khi Tôi có thể giúp cho phần giáo lý trở nên rõ ràng đối với bạn, hay là trước khi Tôi có thể nêu ra bản chất của các năng lượng đang tuôn ra từ các chòm sao xa xôi và các cung hoàng đạo, vào trong hệ hành tinh chúng ta.

Scorpio là chòm sao lớn, có ảnh hưởng đến bước ngoặt cả trong sự sống của nhân loại, lẫn trong sự sống của con người cá biệt. Vì lần đầu tiên trong lịch sử của cả nhân loại lẫn các đệ tử, năng lượng của Sirius, đang tuôn đổ vào bảy nhóm vốn hợp thành Huyền Giai hành tinh của chúng ta, kêu gọi một sự đáp ứng. Tôi xin nhắc các bạn một sự kiện căn bản, trong diễn trình tiến hóa mà khoa chiêm tinh học sau rốt sẽ chứng minh một cách khoa học và vượt qua mọi cuộc tranh cãi. Đây là sự thật: các năng lượng và các lực đang tuôn đổ vào thái dương hệ, chúng ta và các sự sống thuộc hành tinh chúng ta không ngưng nghỉ, một cách mạnh mẽ và theo chu kỳ. Tuy nhiên, ngày nay chúng chỉ được xem như tồn tại khi sự đáp ứng rõ rệt được khơi hoạt. Chúng xuất phát từ mọi loại cội nguồn, bên ngoài thái dương hệ chúng ta và các hành tinh hệ, nhưng cho đến khi con người đáp ứng và ghi nhận được chúng, cả các nhà khoa học, lẫn các chiêm tinh gia đều không nhận biết được chúng và chúng dường như không hiện hữu. Đây là một điểm cần nhớ khi Tôi tiếp tục giảng dạy cho bạn, vì Tôi có thể nói ra một vài cội nguồn của năng lượng tích cực, mà cho đến nay có thể bạn không biết đến vì đang tác động vào thái dương hệ chúng ta và các kho chứa của nó. Cái khó khăn sẽ không vì các sai sót của tôi, mà sẽ do bởi việc thiếu bén nhạy trong bộ máy đáp ứng mà nhân loại và các đệ tử hiện đang sử dụng.

199 Vậy thì, liên quan đến con đường đệ tử, bạn có các tuyến “năng lượng có ảnh hưởng” sau đây:

1. *Sirius* – hoạt động theo cách thất phân qua 7 cung năng lượng và 7 nhóm của chúng khi các nhóm này tạo thành Huyền Giai linh hoạt.

2. *Thập Giá Cố Định* – một dung hợp của 4 năng lượng chính, tuôn đổ vào thái dương hệ chúng ta, lên trên hành tinh chúng ta và qua nhân loại.

3. *Scorpio* – một trạng thái của Thập Giá Cố Định, có sức mạnh đặc biệt và được chuyển hóa trên Con Đường Đệ Tử, và với các thử nghiệm và thử thách của nó, chuẩn bị cho:

a/ Tiến trình tái - định hướng, nhờ đó con người leo lên Thập Giá Cố Định và lia bỏ Thập Giá Khả Biến.

b/ Đệ tử đối với các cuộc điểm đạo thứ nhất, thứ hai và thứ ba. Sau kỳ điểm đạo 3, sức mạnh trắc nghiệm đặc biệt của nó không còn được cảm nhận nữa.

4. *Hierarchy* – Tác nhân phân phối đến các giới khác nhau trong thiên nhiên.

5. *Mars và Saturn* – Cả hai hành tinh này đều cực kỳ mạnh có liên quan đến việc khai mở vào sự sống của *Hierarchy*; *Mars* có ảnh hưởng lớn liên quan với *Scorpio*, còn *Saturn* liên quan tới *Capricorn*. Việc này có ảnh hưởng tới hoạt động được tăng cường của cung 6 và cung 3, và các năng lượng của chúng, và khi các năng lượng này được sử dụng đúng, thì việc giải thoát khỏi sự kiểm soát của hình hài và sự phóng thích của cá nhân hữu thức sẽ xảy đến.

Lần nữa, các chiêm tinh gia nên cẩn trọng hoạt động với đường lối các thần lực hòa hợp này, nghiên cứu các hàm ý và các ảnh hưởng của nó trong cuộc đời của đệ tử.

200 *Aquarius* liên kết nhân loại với *Pleiades* và do đó với *Taurus* theo một cách khác thường. Chìa khóa cho mối liên hệ

này phải được tìm trong *ước muốn* của thế gian, qua các tiên trình chuyển hóa của kinh nghiệm sống, dẫn đến đạo tâm (aspiration), và cuối cùng đến việc từ bỏ ước muốn trong Scorpio. Aquarius, Alcyone và Nhân Loại hợp thành một tam giác lực lý thú nhất. Alcyone là một trong bảy Pleiaes và được gọi là “sao của Cá Nhân” (“star of the Individual” và đôi khi gọi là “sao của sự sáng suốt” (“star of intelligence”). Nó linh hoạt một cách mạnh mẽ trong thái dương hệ trước, lúc đó Ngôi Ba của Trinity (Tam Vị Nhất Thể) trở nên toàn năng và linh hoạt một cách khác thường, cũng như ngày nay Christ vũ trụ (cosmic Christ), tức Ngôi Hai của Trinity, linh hoạt một cách khác thường trong thái dương hệ này. Các năng lượng đến từ Alcyone được tắm bằng chất liệu của vũ trụ có tính chất trí tuệ. Theo kết quả của hoạt động rất cổ xưa này, cùng một thần lực được hiện hữu vào lúc biệt ngã hóa trong thái dương hệ này, vì chính trong thái dương hệ này, và trước tiên trên hành tinh chúng ta, tức Địa Cầu, mà các kết quả chủ yếu của hoạt động ban đầu đó đã làm cho chính chúng được cảm nhận. Hai trong các hành tinh của chúng ta, Địa Cầu (không thánh thiện) và Uranus (thánh thiện), trực tiếp là sản phẩm của hoạt động của cung ba này. Nên nhớ điều này rất là quan trọng. Tôi cũng muốn các bạn liên kết ý tưởng này với giáo lý rằng qua trung tâm thiêng liêng của hoạt động sáng suốt mà chúng ta gọi là nhân loại, giới thứ tư trong thiên nhiên sau rốt sẽ hành động như là nguyên khí trung gian đối với tất cả ba giới thấp. Nhân loại là Sứ Giả thiêng liêng đối với thế giới sắc tướng; về mặt chính yếu, Mercury mang lại ánh sáng và sự sống cho các biểu lộ thiêng liêng khác và đối với việc này mọi Đấng Cứu Thế thiêng liêng đều là các biểu tượng vĩnh cửu.

Tiến trình sắp tới của việc phụng sự hành tinh qua trung tâm thiêng liêng thứ ba, chỉ thực sự có hiệu quả khi Aquarius chi phối và khi mặt trời chúng ta đang đi qua cung 201 đó của hoàng đạo. Đó là cái quan trọng rất lớn của 2 000 năm tới. Do đó, chỉ khi nào một người trở thành kẻ phụng sự thế gian và đang trở nên có ý thức tập thể thì mục tiêu biểu lộ mong muốn này mới có thể bắt đầu hiện ra. Ngày nay, việc đó đang bắt đầu xảy ra lần đầu tiên trong lịch sử hành tinh. Đó là một trong các kết quả đầu tiên của điểm đạo, và chỉ trong căn chủng sắp tới so với giống dân Aryan hiện nay của chúng ta, chúng ta mới thực sự bắt đầu hiểu được ý nghĩa của tiến trình, và bản chất đích thực của các năng lượng cần được phóng thích qua trung gian của nhân loại trên hành tinh. Chính vì lý do này mà Jupiter và Uranus (các biểu hiện của cung 2 và cung 7) là các chủ thể cai quản (rulers) ngoại môn và nội môn của Aquarius.

Do đó, bạn có tuyến lực sau đây cần nghiên cứu:

1. Alcyone – trong chòm sao Pleiades, các từ mẫu của bảy trạng thái của sự sống sắc tướng và “các hiền thê (wives) của bảy Rishis (Thánh Triết) của Đại Hùng Tinh”. Các Ngài có liên quan với trạng thái Mẹ (Mother aspect) đang bảo dưỡng Chúa hài đồng (infant Christ).

2. Aquarius – Đấng Phụng Sự Thế Gian (World Server), chủ thể truyền năng lượng, vốn tạo ra sự đáp ứng từ lực.

3. Jupiter và Uranus – các hành tinh của sự hoàn thiện đem lại phúc lợi (beneficent consummation). Cung 2, cung bác ái, và cung 7 vốn hòa hợp tinh thần và vật chất “đưa đến vinh quang tối hậu” của Thái Dương Thượng Đế đều ở vào tình trạng hợp tác cuối cùng đầy đủ nhất.

4. Nhân loại – điểm tập trung cho tất cả các năng lượng này, và là chủ thể phân phối thiêng liêng (divine distributor)

của chúng đối với con người cá biệt và sau đó đối với ba giới thấp trong thiên nhiên.

Như thế, bạn thấy rằng từ sự khái quát hóa về các chòm sao bên ngoài (bên ngoài so với hoàng đạo và chính thái dương hệ) chúng ta đang tiến tới cụ thể/ chi tiết hơn, chứng minh làm thế nào mà một vài sao trong các chòm sao này rõ 202 rằng được liên kết bằng các tuyến năng lượng trực tiếp với hành tinh chúng ta; thường thường các tuyến thần lực này tới chúng ta xuyên qua một trong các cung hoàng đạo và, trong các trường hợp hiếm hoi, trực tiếp đến một hành tinh. Tuy nhiên, trường hợp sau vô cùng hiếm. Chúng ta cũng có mối liên hệ giữa thái dương hệ chúng ta với một chòm sao khác, gọi là Tiểu Hùng Tinh (Little Bear) vốn là một phản ảnh của hoặc là một kết quả tất yếu đối với các năng lượng chủ yếu của nguyên mẫu lớn hơn, tức Ursa Major, Đại Hùng Tinh. Các sự kiện này chứa đựng một bí ẩn lớn liên quan với mối liên hệ hỗ tương của Ursa Major, Ursa Minor và Pleiades; chúng tạo thành một trong các tam bộ lớn nhất và quan trọng hơn hết phải được tìm thấy trong các cỏi trời chừng nào mà về mặt thiên văn học, chúng ta xác nhận được bản thể của vũ trụ gần nhất của chúng ta. Đây là một mẫu thông tin hoàn toàn không quan trọng đối với bạn và chỉ có ý nghĩa đối với các điểm đạo đồ ở cấp thứ tư. Tuy nhiên, nó dùng để tăng thêm bằng chứng của nó đối với sự toàn vẹn chủ yếu và các tình trạng phụ thuộc đan vào nhau của vũ trụ.

Để hiểu rõ hơn bản chất của con đường đệ tử và các tiến trình ổn định và định hướng đúng, chúng ta phải giới thiệu trước kinh nghiệm về điểm đạo của người thuộc cung Capricorn với một nghiên cứu thận trọng về các hàm ý tâm linh của cung Scorpio và về các chức năng của cung ấy khi đưa ra “các điểm quyết định” và “các thời khắc tái định

hướng”, vì điều này sẽ có giá trị tốt đỉnh đối với nhà nghiên cứu nhiệt tình. Cho dù Tôi đang nỗ lực đặt nền móng cho chiêm tinh học mới và đưa ra một mức độ nào đó với thông tin chuyên môn theo quan điểm của Thánh Đoàn, động lực ẩn bên dưới của Tôi bao giờ cũng như nhau: hướng dẫn con đường của tiến trình sống và thúc đẩy tính hiếu kỳ thiêng liêng và nhận thức về sự phiêu lưu tinh thần hướng ngoại và khát vọng háo hức đối với sự tiến bộ vốn dĩ tiềm tàng trong tất cả các đệ tử, và khi được cổ vũ, nó sẽ giúp cho các đệ tử tiếp tục một cách thanh thản hơn và hợp lý hơn trên Con Đường Phản Hồi. Mặt khác, giá trị thực tiễn của những gì mà Tôi tìm cách truyền đạt, thực sự không quan trọng chút nào; Tôi sẽ được cảm thông và chiêm tinh học mới sẽ hình thành tùy theo năng lực về huyền bí học của những người đọc và trầm tư về các lời của Tôi. Tôi rất lo âu rằng vào thời này khi mà ảnh hưởng của Scorpio và của hành tinh Mars được cảm nhận một cách mạnh mẽ trong các sự việc thế gian đến nỗi khả năng thấu suốt thực sự có thể được vun trồng, tính lạc quan và sự hiểu biết phát triển thêm, còn bản chất của các trắc nghiệm mà đệ tử trên thế giới, nhân loại, ngày nay bị lệ thuộc vào, có thể được ước tính với giá trị thực sự của chúng và như vậy ánh sáng sẽ được tỏa ra trên lối đi của con người. Chỉ qua sự hiểu biết, giải pháp sẽ đến và việc chỉnh sửa sai lầm sẽ đạt được.

Tất nhiên các trắc nghiệm về Scorpio có ba bản chất vì chúng liên quan mật thiết với sự sẵn sàng của phạm ngã tam phân:

1. Tái định hướng chính nó vào sự sống của linh hồn và sau đó
2. Chứng tỏ sẵn sàng điểm đạo.

3. Chứng minh sự nhạy bén với Thiên Cơ, như thế trở thành đệ tử nhất tâm trong Sagittarius.

Ba thử thách chính lại được chia thành ba giai đoạn, và trên Con Đường Đệ Tử, con người có thể thấy chính mình nhập vào cung này để thử nghiệm và rút tía kinh nghiệm chín lần. Sự kiện về ba cuộc thử nghiệm, mỗi cuộc kéo dài trong ba giai đoạn có thể gọi lên một ẩn ý đối với các chiêm tinh gia nội môn về mục tiêu của ba decanates mà mỗi cung được chia thành – một điểm mà Tôi sẽ hy vọng đề cập tới khi chúng ta tiến đến khảo sát Khoa Học về các Tam Giác Lực. Mỗi cuộc thử nghiệm (và do đó mỗi decanate) có liên quan với ba trạng thái mà trong bộ Luận Về Bảy Cung này chúng ta gọi là: sự sống, tính chất và sắc tướng (appearance). Như vậy ba thử thách lớn trong Scorpio thực ra là chín thử thách (tests) và thế là con Hydra (Giao Long) hay Rắn chín đầu bao giờ cũng liên kết với Scorpio và như thế cũng là bản chất của chiến thắng huy hoàng mà Hercules, tức là Sun-God (Thần Thái Dương) đạt được trong cung này.

Thật là lý thú mà ghi nhận rằng mỗi một trong các Con vĩ đại của Thượng Đế có các danh xưng nổi tiếng trong trí con người – Hercules, Buddha và Christ – được gắn liền trong các văn khố của Đại Bạch Giai (Great White Lodge) với ba cung đặc biệt của hoàng đạo (theo một cách đặc biệt tạo thành “decanate hoàng đạo”) trong mỗi cung đó Các Ngài vượt qua từ thử nghiệm đến thắng lợi.

Trong Scorpio – Hercules trở thành đệ tử chiến thắng.

Trong Taurus – Đức Phật đạt được thắng lợi vượt qua dục vọng và đạt đến giác ngộ.

Trong Pisces – Đức Christ vượt qua cái chết và trở thành Đấng Cứu Thế.

Do đó, ba chòm sao này hợp thành một tam giác điểm đạo có tầm quan trọng sâu xa bởi vì nó cung cấp các tình huống (conditions) và loại năng lượng vốn sẽ trải nghiệm và hoàn thiện ba trạng thái của phạm ngã sao cho chúng trở thành các hình ảnh thực sự của ba trạng thái thiêng liêng; trước tiên chúng liên kết linh hồn với thể xác và do đó biểu hiện của chúng là qua Thập Giá Khả Biến và Thập Giá Cố Định nhưng không qua Thập Giá Cơ Bản. Chúng ta có thể thêm vào đoạn trên phần sau đây:

1. *Scorpio* đưa trải nghiệm thẳng xuống đi vào sự sống cõi trần, và kể đó, khi nó được đối mặt và vận dụng ở đó, sự sống của con người được đưa lên tận cõi trời và vấn đề mà sự trải nghiệm được giải quyết bằng cách dùng thể trí biết lý luận (lý trí, reasoning mind).

205 2. *Taurus* chi phối dục vọng và đưa trải nghiệm vào cõi tình cảm hay cõi cảm dục, và đưa sự bén nhạy dục vọng (desire-sensitivity) lên từ khía cạnh sắc tướng của sự sống đi vào thế giới của tri giác nhạy bén mà chúng ta gọi là cõi trực giác.

3. *Pisces* đưa trải nghiệm/ thử thách (test) vào khu vực của các qui trình trí tuệ (mental processes), vốn là hình ảnh của trạng thái ý chí của thánh linh (divinity); cái khó khăn của điểm đạo đồ trong cung này được Đức Christ bày tỏ bằng các lời “Hỡi Cha, không phải ý con mà là Ý Cha được thể hiện” (“Father, not my will but Thine be done”). Các thử thách đưa sự bướng bỉnh (self-will) của phạm ngã đi vào khu vực của ý chí thiêng liêng và kết quả là đem lại nguồn hứng cảm và sự xuất lộ của vị cứu thế.

Hãy trầm tư về ý tưởng trên và học các bài học về sự khao khát, sự ham muốn và về sự bướng bỉnh vì chúng đa dạng và hữu ích.

Ba thử thách trong Scorpio cũng liên quan đến ba khía cạnh của con người khi chúng hòa nhập và trộn lẫn trên cõi trần. Trước tiên, chúng là thử thách của lòng ham muốn (appetite). Lòng ham muốn này là các ưa thích tự nhiên và các khuynh hướng vốn có sẵn trong bản chất loài vật và chủ yếu có ba loại: tính dục (sex), tiện nghi vật chất (physical comfort) và tiền tài (money), dưới hình thức năng lượng được cụ thể hóa. Thứ đến, chúng là các thử thách liên quan đến dục vọng và cõi cảm dục. Các thử thách này có bản chất tế nhị, tạo ra các hiệu quả tự động trên cõi trần; chúng không có sẵn trong bản chất loài vật mà là được áp đặt bởi bản chất dục vọng và lại có ba loại: sợ sệt, căm thù và tham vọng hay ham muốn quyền lực. Kế đến, thứ ba, có các thử thách của hạ trí hay chỉ trích như là: tự kiêu, chia rẽ và tàn bạo. Nên nhớ rằng loại tàn bạo (cruelty) tệ hại nhất không phải có bản chất xác thân mà là có tính chất tâm trí hơn. Do đó, trong chủng loại những gì phải được thử nghiệm và chứng tỏ là không tồn tại, bạn có các chủng loại sau đây, mà Tôi đang liệt kê trở lại vì sự quan trọng căn bản của chúng:

- 206
- (1) {
 - 1. Tính dục – mối liên hệ giữa các cặp đối ứng. Các cặp đối ứng này có thể được vận dụng một cách ích kỷ hoặc pha trộn tuyệt diệu.
 - 2. Tiện nghi vật chất – Các điều kiện sống, được chiếm hữu ích kỷ.
 - 3. Tiền tài – lũng đoạn một cách ích kỷ (Tôi tạm dùng cách diễn đạt như thế)
 - (2) {
 - 1. Sợ hãi – có ảnh hưởng tới hoạt động ngày nay.
 - 2. Căm ghét (hate) – vốn là một yếu tố trong sự điều tiết các mối liên hệ.
 - 3. Tham vọng (Ambition) – đang chi phối các mục tiêu.

- (3) {
1. Kiêu hãnh (Pride) – chính là sự thỏa thích của trí óc, làm cho thể trí trở thành chướng ngại cho sự kiểm chế linh hồn.
 2. Tính chia rẽ (separativeness) – chính là thái độ cách ly, nó làm cho thể trí thành chướng ngại đối với các liên hệ tập thể chính đáng.
 3. Tàn bạo (cruelty) – vốn là sự thỏa thích với các phương pháp của phạm ngã, nó làm cho trí óc trở thành dụng cụ của ý thức quyền lực (sense of power).

Khi các lỗi lầm này được nhận ra và được khắc phục, kết quả tăng gấp đôi: thiết lập các liên quan chính với linh hồn và cũng với ngoại cảnh. Hai kết quả này là mục tiêu của mọi thử thách trong Scorpio.

Do đó các chủ âm (key notes) của cung này là thử thách (test), trắc nghiệm (trial) và thành tựu (triumph). Chúng cũng có thể được gọi là đấu tranh (struggle), sức mạnh (strength) và các hành xử của người thuộc cung Sagittarius (Sagittarian attitudes). Một quan điểm khác của kinh nghiệm trong Scorpio có thể được gói ghém trong hai thuật ngữ: tóm tắt lại (re-capitulation) và tái-định hướng (reorientation). Trong Scorpio, hai yếu tố huyền bí nhất xuất hiện từ quá khứ và bắt đầu thu hút sự chú ý của đệ tử. Một là *trí nhớ (memory)*, còn yếu tố kia, như là hậu quả trí nhớ, tức *Tổng Quả Báo (Dweller on the Threshold, Kẻ Chận Ngõ)*. Trí nhớ theo ý nghĩa ở đây không những chỉ liên quan đến một năng lực của thể trí, như thường được cho là như thế, nhưng thực chất nó là một năng lực sáng tạo. Về căn bản, đó là một trạng thái của tư tưởng và – phối hợp với sự tưởng tượng – trở thành một tác nhân sáng tạo (creative agent), vì, bạn cũng biết các tư tưởng đều là các sự vật (thoughts are things). Từ những nơi thâm kín cũ xưa của trí nhớ, từ một quá khứ có nguồn gốc sâu xa, vốn được nhớ ra một cách chắc chắn, và từ chủng tộc và tiềm thức cá nhân (hoặc là các nguồn chứa tư tưởng được thiết lập và đã

ăn sâu, và các dục vọng, được kế thừa và có sẵn) xuất hiện từ các kiếp sống cá biệt trong quá khứ và kinh nghiệm vốn là toàn thể của mọi khuynh hướng theo bản năng, của mọi huyễn cảm được kế thừa và của mọi giai đoạn có các ứng xử sai trái bằng trí; đối với các cái này (khi chúng tạo ra một tổng thể hài hòa) chúng ta gán cho danh xưng là Tổng Quả Báo. Tổng Quả này là toàn thể các đặc tính của phàm ngã, chúng vẫn không bị chinh phục, không bị trấn áp và sau cùng chúng phải bị vượt qua trước khi có thể được điểm đạo. Mỗi kiếp sống chúng kiến một tiến bộ nào đó được tạo ra; một phàm ngã nào đó tạo khuyết điểm, còn một phàm ngã thực sự tạo được tiến bộ. Nhưng phần còn lại chưa được chinh phục và các bất lợi cổ xưa còn nhiều và mạnh quá mức, và – khi sự tiếp xúc với linh hồn được thiết lập tương xứng – dẫn tới kết quả là một kiếp sống mà trong đó phàm ngã phát triển cao siêu và mạnh mẽ trở thành, trong chính nó, Tổng Quả. Lúc đó Thiên Thần Diện Mục (Angel of the Presence) và Tổng Quả đứng đối diện và một điều gì đó lúc bấy giờ phải được thực hiện. Sau rốt, ánh sáng của phàm ngã tàn tạ và suy giảm trong ngọn lửa rực rỡ tỏa ra từ Thiên Thần. Lúc đó cái rực rỡ to tát xóa nhòa cái rực rỡ yếu hơn. Tuy nhiên, việc này chỉ có thể xảy ra khi phàm ngã khát khao tiến nhập vào môi liên hệ này với Thiên Thần, nhận ra chính nó như là Dweller (Chủ Thể, Tổng Quả) và – khi trở thành đệ tử – bắt đầu cuộc chiến giữa các cặp đối ứng đồng thời nhập vào các thử nghiệm của Scorpio. Các thử thách và trắc nghiệm này bao giờ cũng tự phát (self-initiated, tự bắt đầu); vị đệ tử đặt chính mình vào môi trường/ ngoại cảnh tích cực hoặc có tính chất quyết định

208 (conditioning) trong đó các thử thách và giới luật đều không thể tránh khỏi và có tính chất tất yếu. Khi thể trí đã đạt đến một trình độ phát triển tương đối cao, trạng thái ký ức

(memory aspect) được khơi hoạt *theo một cách mới mẻ và hữu ý*, lúc đó mọi thiên hướng tiềm tàng, mọi bản năng thuộc chủng tộc và quốc gia, mọi tình huống chưa được chế phục và mọi khiếm khuyết đang chi phối trôi lên trên mặt của tâm thức rồi sau đó – trận chiến diễn ra. Tuy nhiên, chủ âm của Scorpio là *Chiến Thắng (Triumph)*. Đây là biểu hiện chính của nó trên cõi trần. Do cuộc đấu tranh và chiến thắng, toàn bộ con người thiêng liêng – chưa biểu hiện chính mình một cách hoàn toàn nếu Tôi có thể diễn đạt tình hình như thế – được bám chặt vào cõi trần với một độ chính xác và rõ ràng đến nỗi không có một sự vượt thoát nào ra khỏi các kết thúc bao quanh của gia đình đệ tử, các bạn bè và nhóm mà y đang là một đệ tử. Theo quan điểm đó, y được trông giữ một cách cẩn thận; y học được ý nghĩa của từ ngữ “thí dụ” (“example”); y bị công kích bởi những người vốn là những kẻ bàng quan và các giai đoạn ý thức đầu tiên hướng về tập thể thức và đáp ứng tập thể, cộng với việc phụng sự tập thể hiện đang được chọn. Đó là hậu quả và phần thưởng của kinh nghiệm trong Scorpio.

Chính ở trong cung này mà đứa con đi hoang (prodigal son) đến với chính y, và nhờ ăn được các vỏ bọc của sự sống (husk of life) và làm cạn kiệt các nguồn cung cấp của dục vọng và tham vọng trần gian – y nói: “Tôi sẽ chỗi dậy và đi đến Cha tôi”. Có hai chuyển biến (crises) lớn như thế trong kiếp sống của người tìm đạo:

1. Khi con người sáng suốt của thế gian đến với chính y và sau đó tái-định hướng chính y vào linh hồn và các điều kiện cần thiết của nó. Điều này đưa đến các thử nghiệm trong Scorpio.

2. Khi điểm đạo đồ cấp ba – trên vòng xoắn ốc cao hơn – tái-định hướng chính mình đến Chân Thần và trải qua các

thử thách tinh vi nhất đối với một vài nhận thức tinh thần và
209 không thể nhận rõ được. Chúng ta không cần bàn rộng về hai
điều trên.

Tôi có ít điều thêm vào nơi đây về sự kiện Scorpio đang
ở trên một trong bốn cánh của Thập Giá Cố Định. Khi nghiên
cứu về các cung hoàng đạo trước, nhiều điều liên quan đến
Thập Giá Cố Định đã được bao hàm và Tôi không cần lặp lại
chi tiết nơi đây. Dục vọng (desire) trong Taurus trở thành
khát vọng tinh thần (spiritual aspiration) trong Scorpio. Vô
minh của kinh nghiệm trong Scorpio trở thành giác ngộ trong
Taurus, vì đừng nên quên rằng về lĩnh vực liên quan đến các
cặp đối ứng, chúng đạt được và hưởng được lợi nhờ vào
nhau, vì có một hướng trực tiếp của lực và của sự tiếp xúc
giữa cả hai. Đây là một sự kiện mà ít khi được nhận biết.

Bây giờ chúng ta đi đến việc xem xét về các Chủ Thể Cai
Quản (Rulers) đang chi phối cung Scorpio. Ảnh hưởng của
chúng rất mạnh trong các kiếp sống của thường nhân hoặc
người kém phát triển, vốn đáp ứng dễ dàng hơn các ảnh
hưởng của hành tinh trong 12 cung của lá số phạm ngã của y,
hơn là đáp ứng với người tiến hóa hơn đang ở dưới ảnh
hưởng trực tiếp của các cung hoàng đạo. Qua các Rulers này,
có hai cung được đưa vào vị thế kiểm chế mạnh trong
Scorpio; đó là cung 6, Cung Sùng Tín, và cung 4, tức Cung
Hài Hòa qua Xung Khắc, cung sau có một liên hệ đặc biệt với
cách thức (mode) phát triển của con người, còn cung trước có
liên hệ với các *phương pháp (methods)* của kỷ nguyên Song
Ngư mới vừa đi qua. Mars và Mercury đang kiểm soát, và
Mars đặc biệt linh hoạt, do sự kiện là Mars vừa là hành tinh
chính thống kiểm soát phạm ngã trong Scorpio, vừa cũng là
hành tinh nội môn chi phối sự phát triển của đệ tử. Mars là
yếu tố chi phối trong các thử thách và trắc nghiệm của đệ tử,

trước khi có kinh nghiệm trong Sagittarius và điểm đạo trong Capricorn, và điều này do bởi các lý do sau:

- 210 Thứ nhất, Mars dứt khoát là hành tinh đang chi phối và kiểm soát thể xác. Mars xuất hiện trước tiên như là chủ thể cai quản chính thống trong cung Aries, cung mà hoạt động đầu tiên là được tạo ra hướng về việc đưa tới việc biểu hiện ra bên ngoài, hay là lâm phạm ở cõi trần. Trong Scorpio, kết quả của mọi tranh đấu được xúc tiến trong cuộc hành hương đường như vô tận chung quanh vòng hoàng đạo hay vòng sự sống được mang lại tới một đỉnh điểm, lại nữa qua hoạt động của Mars, vốn đã không xuất hiện một cách tích cực trong các cung chen vào giữa Aries với Scorpio, khi xét về vòng hoàng đạo đảo ngược. Bây giờ đệ tử phải chứng tỏ sức mạnh, đặc điểm và tính chất mà y đã khai mở và phát triển trong chính y trong cuộc hành hương dài của mình. Y bắt đầu trong Aries với sự chỉ đạo của Mars, và cuộc chiến lớn giữa các nhị nguyên vốn tạo ra con người đã bắt đầu. Như vậy các cặp đối hợp được đưa vào liên hệ với nhau. Trong Scorpio, với cùng hành tinh đang chi phối sự sống bên trong của y, cuộc chiến đang diễn ra, và trong trường hợp này Mars cai quản không những chỉ xác thân (physical body), mà còn toàn bộ hiện thể sắc tướng (from vehicle), mà chúng ta gọi là phạm ngã (personality) trong ba cõi thấp. Tất cả các trạng thái của phạm ngã (lower nature) đều có dính dáng trong chuyển biến (crisis) này, vì Mars là chủ thể cai quản huyền bí trong Scorpio và các thử thách được áp dụng bao gồm bản chất sắc tướng (form nature) – thô trực và tinh anh, hội nhập và mạnh mẽ. Do đó, Mars chi phối Aries theo quan điểm chính thống và Scorpio về mặt nội môn và không xuất hiện trở lại trong sự sống của cá nhân ngoại trừ dưới hình thức là cá nhân đó đáp ứng với rung động tập thể trong Sagittarius, ở

nơi mà Mars xuất hiện như là đang cai quản Huyền Giai Sáng Tạo thứ sáu, các lunar lords (nguyệt thần) của bản chất hình hài, mà sau rốt các vị này phải bị hy sinh cho trạng thái tâm linh cao hơn và ở dưới sự kiểm chế của solar Angel (Thái Dương Thiên Thần). Do đó ảnh hưởng của Mars phần lớn là ảnh hưởng tập thể và các kết quả tập thể tạo ra các đấu tranh lớn, nhưng sau cùng đưa đến sự khai mở vĩ đại. Trong Aries, 211 đó là sự khai mở cuối cùng về bản chất hiểu biết và mục tiêu của sự lâm phạm; trong Scorpio, đó là sự khai mở về sự nhìn xa trông rộng của giải thoát và phụng sự; trong Sagittarius đó là sự khai mở về mục đích của sự kiểm soát linh hồn trên các giới thấp trong thiên nhiên, xuyên qua trung tâm năng lượng của con người. Tất nhiên đừng bao giờ quên rằng Mars thiết lập mối liên hệ giữa các sự trái ngược, và là một yếu tố có lợi chứ không phải có hại, như người ta thường ngộ nhận như thế. Khi chúng ta tiến đến việc nghiên cứu các Huyền Giai và sự liên hệ của chúng với các cung, một vài điểm mà hiện nay còn khó hiểu sẽ trở nên sáng tỏ. Chúng ta sẽ làm điều này khi bàn đến điểm cuối cùng của chúng ta trong đoạn này về chiêm tinh học và các cung năng lượng. Bấy giờ chúng ta sẽ thấy rằng Scorpio quản trị và chi phối Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, tức Huyền Giai con người theo quan điểm của linh hồn chứ không theo quan điểm của phạm ngã. Cuộc tranh đấu cuối cùng trong Scorpio chỉ xảy ra khi điểm thăng bằng giữa linh hồn với xác thân đã được đặt đến trong Libra, và chính trong Scorpio mà ưu thế của năng lượng tinh thần được áp đặt lên các lực cá nhân thấp kém. Scorpio chi phối “các điểm đạo đồ”, chính là tên gọi huyền bí thực sự của con người, và qua Đấng Cai Quản huyền giai hành tinh của nó, Các Con của Trí Tuệ, các Sứ Giả của Thượng Đế được tiết lộ,

nhưng chính qua Mars và hoạt động của người trên Hỏa Tinh mà sự thiên khải xảy ra.

Thứ hai, Hỏa Tinh có liên quan chặt chẽ với giới tính, vốn là một trạng thái của các cặp đối hợp, và ảnh hưởng của nó cũng chắc chắn là bồi bổ (vitalise, làm cho sống động) dòng máu; nó bồi bổ, thanh luyện và làm phấn khích mọi trạng thái và cơ quan trong cơ thể, xuyên qua dòng máu. Do đó, điều sẽ hiển nhiên là làm thế nào các thử thách trong Scorpio và hoạt động của Mars lại mạnh mẽ để khơi dậy toàn bộ phạm ngã và tạo ra sự nổi loạn cuối cùng của nó và tạm cho là lập trường cuối cùng của phạm ngã chống lại với linh hồn. Chính Mars mới đưa Arjuna thế gian vào cuộc chiến sôi động. Lúc bấy giờ toàn bộ con người bị lôi cuốn vào và “sự
212 bất đồng về phái tính” được giải quyết bằng khía cạnh cao nhất qua cuộc chiến giữa phạm ngã phát triển cao tức là form nature, với linh hồn đang tìm cách trở thành yếu tố kiểm chế sau rốt.

Như bạn biết, màu sắc được qui cho Mars là đỏ và đây là một tương ứng với màu của dòng máu và do đó cũng là sự phối hợp/ liên tưởng (association) của Mars với tham dục (passion), với tức giận và một ý thức về sự phản kháng chung. Ý thức về lương nguyên, cực kỳ mạnh mẽ. Vì vậy, cũng cần thiết cho toàn bộ đời sống con người (vì máu là sự sống theo ý nghĩa này) cần được đưa vào sự phân tranh, không chừa lại một bên nào của bản chất con người mà không dính dáng đến. Do đó, lần nữa đệ tử cần đưa bản chất xác thân của mình, bản chất tình cảm hoặc dục vọng và các qui trình trí tuệ của mình lên tận cõi trời (heaven). Điều này xảy ra như là một hậu quả của việc vượt qua “con ác xà” (“serpent of evil”) (phạm ngã với các thôi thúc và đòi hỏi của

nó) nhờ vào “minh triết xà” (“serpent of wisdom”) vốn là tên gọi theo nội môn thường dành chỉ linh hồn.

Đối với sự liên quan tượng trưng giữa Mars với máu, hậu quả là tạo ra sự xung đột giữa sự sống với cái chết (vì Scorpio là một trong các cung của tử vong), thật là lý thú mà ghi nhận rằng Cơ Đốc giáo bị chi phối bởi Mars. Người ta có khuynh hướng nhận thức một cách dễ dàng rằng Cung 6, vốn đang tác động qua Mars, chi phối Cơ Đốc giáo. Đó là một tôn giáo của sùng tín (devotion), cuồng tín (fanaticism), có lòng can đảm cao, có chủ nghĩa lý tưởng, nhấn mạnh về tâm linh dựa trên cá nhân, sự hữu ích và cái khó khăn của y, về sự xung đột và về sự tử vong. Tất cả các đặc tính này đều quen thuộc với chúng ta trong cách trình bày của thần học Cơ Đốc giáo. Tuy nhiên, nổi bật đó là một tôn giáo đã tiến hành một cuộc chiến tranh tàn ác (cruel) và thường là phi lý (illogical) dựa vào giới tính (sex) và các ẩn ý (implications) của nó; tôn giáo đó đã nhấn mạnh vào một tình trạng độc thân hiếu chiến (militant celibacy) (hiếu chiến về lĩnh vực liên quan đến phụ nữ cùng là các quyền hạn và bản chất của họ); tôn giáo đó đã xem các liên hệ tính dục (sex relation) như là một trong các tội lỗi nguyên thủy (primary evils) trên thế giới và đã nhấn mạnh vào bản chất bất khả xâm phạm (inviolable nature) của sự ràng buộc hôn nhân khi được Nhà Thờ tán thành. Mọi điều này đã là kết quả của ảnh hưởng có lợi hoặc là ảnh hưởng nguy hại của tác động của thần lực cung 6 trên phạm ngã. Tuy nhiên ít có sự chú tâm vào ảnh hưởng của Mars trên Cơ Đốc giáo, làm cho nó thành một tôn giáo hiếu chiến một cách rõ rệt, thường là tàn bạo và độc ác (cruel and sadistic) (mà bằng chứng là những cuộc tàn sát và hành hạ được tiến hành nhân danh Đấng Christ, vốn là Đấng Tiêu Biểu nổi bật của tình thương Thượng Đế). Qua khắp giáo lý của thần học

Cơ Đốc, chủ đề máu kéo dài không ngừng, còn nguồn cội của sự cứu rỗi được dựa vào mối liên hệ của máu chứ không dựa vào trạng thái sự sống mà máu đang che lấp và tượng trưng. Chính đức tin về Đấng Christ bị đóng đinh và chết đang chi phối Cơ Đốc giáo chứ không phải đức tin về Đức Thầy sống lại chi phối. Một trong các lý do về sự bất chước lối bịch (travesty, thay thế kém cỏi) của chân lý chính là Thánh Paul, vị điểm đạo đồ lớn tuổi, trước khi nhận cuộc điểm đạo thứ ba mà ông đã nhận được ở thời kỳ ông đang hoạt động như được tường thuật trong Công Vụ các Sứ Đồ (The Acts of the Apostles), đã mạnh mẽ chịu ảnh hưởng của Hỏa Tinh và được sinh ra dưới cung Scorpio; một nghiên cứu về lá số tử vi của ông ta sẽ chứng minh điều này, nếu bạn ở vị thế nghiên cứu như chúng tôi (có thể nghiên cứu) tức là những kẻ có liên hệ với Hierarchy (Thánh Đoàn). Chính ông ta là người đã đưa quan điểm thiên lệch (slant) do ảnh hưởng của Scorpio-Mars vào việc diễn giải và trình bày về giáo lý Cơ Đốc và đã làm lệch (deflected) năng lượng của nó vào các vận hà (con kênh, con đường, channels) giáo huấn mà Đấng Sáng Lập (Founder) giáo huấn đó không bao giờ dự kiến. Đó thường là hậu quả không mong muốn của các hoạt động của những đệ tử có hảo ý về công việc mà họ đảm trách xúc tiến sau người khai sáng (originator) đối với công việc nào đó vì Thánh Đoàn lơ đi/ bỏ qua đối với khía cạnh khác do cái chết hoặc từ bỏ nhiệm vụ của đệ tử đó để đảm nhận các nhiệm vụ khác.

Chủ đề máu và chủ đề cái chết, sự đau khổ và sự thử thách quá mức của đệ tử, giá trị của sự xung khắc cá nhân và ý thức về cái bất hạnh của cuộc sống, về cơ bản là do các ảnh hưởng được phối hợp của Scorpio và của Hỏa Tinh, chúng đã

214 chi phối Cơ Đốc giáo từ rất lâu và bây giờ mới chỉ mới bắt đầu nói lỏng phần nào ảnh hưởng của chúng.

Việc nghiên cứu về các tiến trình tử vong theo như cung Scorpio đang điều khiển chúng, và các tiến trình tử vong theo như chúng ta thấy chúng thể hiện trong cung Pisces sẽ có giá trị rất thực tiễn. Tử vong qua các ảnh hưởng của Pluto và tử vong qua các ảnh hưởng của Mars khác nhau nhiều. Sự chết trong Pisces do năng lượng của Pluto là tác nhân biến đổi – một biến đổi thiết yếu và căn bản đến nỗi

“...Đấng Cổ Xưa (Ancient One) không còn được trông thấy nữa. Ngài chìm vào vực sâu của đại dương sự sống; Ngài đi xuống địa ngục, nhưng các cổng của địa ngục không giữ được Ngài. Ngài, Đấng Duy Nhất mới mẻ và sinh động rời bỏ bên dưới những gì đã giữ Ngài qua các kỷ nguyên và chỗi dậy từ các vực sâu tới các độ cao, sát với chỗ ngự của Thượng Đế”.

Sự liên quan của các lời này với Đức Christ, Đấng Cứu Thế hiện nay, có các hàm ý rõ rệt của chúng, tuy thế chúng được ghi trong văn khố chúng ta cách đây trên bảy ngàn năm. Cái chết trong Scorpio có bản chất khác và cũng được mô tả trong cùng cách viết cổ xưa với các lời sau đây:

“...Đấng Cổ Xưa chết bằng cách nhấn chìm. Đó là thử thách. Nước bao lấy Ngài và không có lối thoát nào nữa. Ngài chết đuối. Lúc đó lửa đam mê bị dập tắt. Sự sống của dục vọng chấm dứt việc kêu gọi của nó và giờ đây Ngài xuống đến đáy hồ. Sau đó trở lên lại Địa Cầu nơi mà bạch mã đang chờ sự tái lâm của Ngài. Và lại leo lên, tiếp tục hướng tới cái chết thứ hai” (đó là, hướng về Pisces).

Ở đây sự dẫn chứng đối với Sagittarius rất rõ ràng. Sau cái chết của phàm ngã và sau khi trừ diệt dục vọng, vị đệ tử tiếp tục hướng về Pisces, nơi mà y chết lần nữa “*cho đến khi phục sinh vĩnh viễn*”. Trong Scorpio có cái chết của phàm ngã, cùng với các khao khát, các ham muốn, tham vọng và kiêu hãnh của nó. Trong Pisces có cái chết của mọi gấn bó/ mê đắm (attachments) và sự giải thoát của linh hồn đối với việc

phụng sự trên một giai tầng phổ quát. Trong Pisces, Đức Christ minh họa cho sự thay thế của bác ái thay cho sự mê đắm. Cơ Đốc giáo minh họa cái chết của phàm ngã, với hàm ý cá nhân chứ không với hàm ý toàn thể mọi người; bác ái thiếu sót rõ rệt, còn màu sắc đang điều khiển của Cơ Đốc giáo thực sự là màu đỏ. Đó không phải là cách biểu hiện của Đức Christ mà là cách trình bày thiên về cung Bò Cạp lẫn Hỏa Tinh (Scorpio-Mars presentation) của Thánh Paul. Mars đã chi phối Cơ Đốc giáo vì Thánh Paul suy diễn sai các ý nghĩa nội môn/ huyền bí của thông điệp kinh Tân Ước và ông ta diễn dịch sai bởi vì chân lý – giống như mọi chân lý khi đi đến nhân loại – phải trải qua bộ lọc (filter) của trí và óc thuộc phàm ngã; lúc bấy giờ không thể tránh khỏi nó bị khoác vào một quan điểm cá nhân và sự lệch lạc/ hiểu sai (personal slant and twist) và việc này chịu trách nhiệm cho câu chuyện lịch sử đáng tiếc của Cơ Đốc giáo và hoàn cảnh tệ hại (dire plight) của các quốc gia ngày nay – các quốc gia bề ngoài theo Cơ Đốc giáo tuy nhiên bị cuốn đi bởi căm thù, bị thống trị bởi sợ hãi và đồng thời bởi chủ nghĩa lý tưởng (/thuyết duy tâm), bị cai trị bởi sự trung thành/ tuân thủ cuồng tín vào vận mệnh quốc gia của họ khi họ giải thích điều đó và “quyết tâm đổ máu” (“out for blood”) như hàng đồng vũ khí tiết lộ. Tất cả các đặc tính này đều thuộc Cung 6, được nhấn mạnh bởi Scorpio và bị chi phối bởi Mars, hành tinh này bao giờ cũng chi phối con đường của đệ tử riêng lẻ, và ngày nay của đệ tử trên thế giới, tức nhân loại nói chung, đang đứng ở ngay cổng của Thánh Đạo. Hiện nay, toàn thể phương tây đang ở dưới ảnh hưởng của Hỏa Tinh, nhưng điều này sẽ kết thúc trong 5 năm tới đây (quyển này được in lần thứ nhất năm 1951– ND).

Thứ ba, Hỏa Tinh cai quản năm giác quan. Các giác quan này là nền tảng của mọi hiểu biết của con người ở lĩnh

vực của những gì hữu hình và biểu lộ ra ngoại cảnh có liên quan hoặc được suy đoán. Do đó, Mars chi phối khoa học và do vậy là lý do trong kỷ nguyên hiện nay đối với tính vật chất căn bản nhưng không vĩnh cửu của khoa học – một tính

216 vật chất (materiality) đang nhanh chóng suy giảm khi Mars tiến gần đến chỗ kết thúc chu kỳ ảnh hưởng hiện nay của nó. Đã vậy, khuynh hướng của khoa học hiện nay là đổi hướng vào lĩnh vực vô hình/ trừu tượng (the intangible) và vào thế giới của phi-vật chất (the non-material). Như vậy cùng sự kiện là việc đối kháng với huyền linh học đang tàn tạ còn thời đại quyền lực của nó đang tới gần. Các nhận thức tinh tế hơn này sẽ thay thế các nhận thức vật chất (physical senses) mà đã từ lâu Mars có được sự kiểm soát thành công, và do đó một lần nữa sự phát triển trong thế giới ngày nay của các giác quan thông linh (psychicsenses), và sự xuất hiện về mọi mặt của các năng lực tinh vi hơn và huyền nhiệm hơn về nhãn thông và nhĩ thông (clair voyance and clair-audience). Sự phát triển này là điều không thể tránh khỏi khi ảnh hưởng của Scorpio và của Mars bắt đầu giảm bớt, như là trường hợp ngày nay. Năm 1945 đã chứng kiến ảnh hưởng này hầu như hoàn toàn tan biến, đặc biệt là khỏi cõi cảm dục. Các chiêm tinh gia nên cẩn trọng nhớ rằng ảnh hưởng của các chòm sao, các cung hoàng đạo và các hành tinh, xảy ra trên ba mức độ hiểu biết – ba mức độ đi xuống – và được cảm nhận trước tiên trên cõi trí, kế đó trên cõi cảm dục và sau cùng trên cõi trần. Nhưng chính với cõi sau cùng này mà các chiêm tinh gia có liên hệ trước tiên, các biến cố và các sự việc đang được nhấn mạnh chứ không phải các nguyên nhân chi phối của chúng. Hiện nay, chiêm tinh học bàn đến các hậu quả chứ không bàn đến những gì đang tạo ra chúng. Có nhiều lẫn lộn về vấn đề này và các lá số tử vi thuộc ba mức độ thường bị

biến đổi nhiều. Một lá số tử vi mà có thể được giải thích hoàn toàn dựa vào cội trí thì đưa ra một diễn dịch theo vật chất, và như thế các biến cố vốn hoàn toàn thuộc về trí (mental) được mô tả như là các sự kiện vật chất. Một manh mối cho cách diễn dịch ba phần này mà sau rốt chiêm tinh học phải nhận ra có thể được tìm thấy trong mối liên hệ của hành tinh chính thống, hành tinh nội môn và hành tinh thuộc huyền giai (hierarchical planet) và các cung năng lượng mà các hành tinh này là biểu hiện (expression).

217 Từ đó bạn sẽ thấy các chức năng của Scorpio và Mars quan trọng như thế nào trên hành tinh chúng ta vào lúc này, và bạn cũng sẽ chú ý thì giờ còn lại ngắn như thế nào trong đó nhân loại có thể (một cách đúng đắn hoặc một cách sai lầm) vận dụng các thử thách của nó. Bạn cũng sẽ hiểu được sức ép mà vào lúc này Thánh Đoàn hiện đang đấu tranh dưới sức ép đó để cho năng lượng của Hỏa Tinh tự biểu lộ trên cõi cảm dục. Liệu các Hercules của thế giới có nâng gánh nặng này lên tận trời cao và “nâng cao con Hydra” của đam mê (tức say mê) và căm thù, của ham quyền và thù nghịch, và của vị kỷ với tham vọng lên tận cõi của linh hồn chẳng? Hay là liệu nó mang toàn bộ vấn đề (matter, vật chất) xuống tận cõi trần với kết quả tất yếu không thể tránh về tai họa thế giới, chiến tranh thế giới và cái chết chẳng? Đó là các khó khăn mà Thánh Đoàn đang dẫn dắt phải đối diện.

Scorpio cũng có liên hệ một cách đáng chú ý nhất với chòm sao Cancer (Bắc Giải), qua ảnh hưởng của cung 6, vì cần nên nhớ rằng cung đó cũng tự biểu hiện qua Neptune (Hải Vương Tinh), nhưng theo cách tinh thần và nội môn. Neptune chi phối Cancer về mặt nội môn. Do đó, ý nghĩa thật rõ ràng, vì Cancer là cung của hóa sinh (birth); đó là cánh cửa đi vào luân hồi và cung của sự sinh hóa/ tái tạo (generation).

Scorpio là cung của phái tính (sex) và của đổi mới/ tái sinh (regeneration), và sự ra đời bao giờ cũng là kết quả có chủ đích của liên hệ tính dục. Cha-tinh thần và Mẹ-vật chất khi được hòa nhập lại sẽ tạo ra Con. Các thử nghiệm, các khó khăn và các đau khổ của thời đại này là các dấu hiệu hoặc các chỉ dẫn của việc “đi vào biểu lộ” của văn minh và văn hóa mới. Chúng báo trước việc khai sinh kỷ nguyên mới mà toàn thể thế giới đang mong chờ. Điều này sẽ xảy ra nếu – nói về mặt nội môn – năng lượng cung 6 của Hỏa Tinh được chuyển hóa thành năng lượng cung 6 của Hải Vương Tinh, vì một hành tinh “thiên về ngoại giới/ khách quan và tràn đầy máu” (“objective and full of blood”), còn hành tinh kia thì “thiên về nội giới/ chủ quan và đầy sức sống” (“subjective and full of life”).

218 Một bí ẩn lớn được che giấu và ẩn tàng trong mỗi liên hệ trên vì Cancer-Neptune là biểu hiện của Cung 7 vốn đang cai quản và kiểm soát Huyền Giai Sáng tạo thứ tám. Đây là một trong năm Huyền Giai mà chúng ta không biết và Huyền Giai đặc biệt này sắp được giải thoát. Đồng thời nó có liên hệ chặt chẽ với nguyên khí trí tuệ khi nó thể hiện qua các Solar Angels hoặc qua huyền giai nhân loại. Nó được liên kết với việc khai sinh ra Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư theo một ý nghĩa mà bất cứ người nào ở dưới trình độ điểm đạo thứ tư, không thể hiểu được, nhưng thật là một sự kiện lý thú khi nhớ rằng vì đó là một liên hệ giữa cung 6 và 7 mà “ý muốn lâm phạm” mạnh mẽ đó được khơi dậy, đưa tới kết quả là sự thất bại (fall) của các thiên thần trong các thời kỳ ban sơ. Ảnh hưởng của cung 6 này đến từ ba góc độ – chính thống, nội môn và huyền giai – và do đó có liên quan với cả Neptune lẫn Mars – cũng như gây ảnh hưởng cho nhân loại và con người cá biệt nào muốn trở thành các đệ tử nhất tâm trong

Sagittarius. Chòm sao cuối cùng này được chi phối bởi Mars, đưa con người vào sự kiểm chế hoặc tiếp xúc chặt chẽ hơn với các lunar lords (thần thái âm), tức Huyền Giai Sáng Tạo thứ sáu. Các đạo sinh nên nghiên cứu các sơ đồ của chúng một cách cẩn thận, nhớ phân biệt giữa năm Huyền Giai vốn là các Huyền Giai không biểu lộ và bảy Huyền Giai vốn là các Huyền Giai đang biểu lộ hiện nay, và trong đó Huyền Giai Sáng Tạo thứ sáu là một phần. Theo quan điểm rộng lớn hơn của toàn bộ mười hai Huyền Giai chứ không phải chỉ có bảy huyền giai đang biểu lộ, thì Huyền Giai này là Huyền Giai thứ mười một hoặc mười hai. Cung 6, Cung Sùng Tín, tất nhiên là Cung mạnh mẽ nhất trong kỷ nguyên hoặc chu kỳ này, và do đó là biểu hiện trong mọi đất nước ngày nay về các nét đặc trưng hoàn hảo nhất và tệ hại nhất, về những gì mà lòng sùng tín mạnh mẽ đối với các đối tượng vật chất, và lòng sùng tín mạnh mẽ đối với các giá trị tinh thần, đều là các trường hợp gây ấn tượng sâu sắc (dramatic).

Scorpio và Aquarius cũng ở trong mối liên hệ đặc biệt với nhau qua hành tinh Mercury đang chi phối gia đình nhân loại (nguyên là hành tinh của huyền giai trong Scorpio), và qua Neptune vốn đang chi phối Cancer, như vậy ảnh hưởng đến sự biểu lộ ở cõi trần. Trong mối liên hệ này, Nguyệt Cầu được xem như chủ thể cai quản chính thống và sự cai quản thuộc huyền giai (hierarchical rule) của Aquarius. Ở đây Tôi cần nhắc nhở bạn rằng Mặt Trăng thường được xem như “che đậy” hoặc “ẩn giấu” một hành tinh nào đó, và trong số các hành tinh này, có ba hành tinh mà Mặt Trăng có thể đang che đậy. Ở đây trực giác của chiêm tinh gia và của đạo sinh nội môn phải được kêu gọi tới. Các hành tinh này là Vulcan, Neptune hoặc Uranus. Ba hành tinh này tạo ra và ảnh hưởng đến một số trạng thái của nguyên khí Mẹ (Mother principle),

đang nuôi dưỡng, bảo bọc sự sống của thực tại thiêng liêng bên trong cho đến lúc mà Chúa hài đồng (Christ child) được sinh ra. Chúng định đoạt hay chi phối bản chất xác thân, cảm dục và hạ trí, như thế tạo ra phàm ngã. Chúng hợp thành một tam giác có sức mạnh sáng tạo rất lớn, đó là đề tài mà Tôi sẽ mở rộng sau này khi nói đến Khoa Học về Các Tam Giác Lực. Điểm mà ở đây Tôi đang bàn đến chính là qua ảnh hưởng của Mercury và Neptune, tập thể thức của cá nhân được phát triển, hầu cho qua các thử thách trong Scorpio và kinh nghiệm trong Aquarius, vị đệ tử xuất hiện *trên cõi trần* ở vào vị thế của một người phụng sự thế gian; tất cả những kẻ phụng sự thế gian đều là những người phá được ngã chấp, và chỉ bị chi phối bởi nhu cầu và các phản ứng của quần chúng hoặc tập thể. Đó là một trong các lý do giải thích tại sao, khi đang được rèn luyện, các đệ tử đều được cuốn hút vào một nhóm của Đức Thầy, mà về tổng thể là một tập hợp gồm các cá nhân thấm nhuần với ý tưởng của nhóm và càng lúc càng học cách phản ứng với ý tưởng đó. Trong giai đoạn thế giới này và theo một cách riêng biệt, đối với chủng tộc (Aryan) mà thế giới Tây Phương đang thuộc về, về mặt nội môn, Neptune được biết như là Đấng Điểm Đạo (the Initiator). Trong một vài formulas cổ (tín điều; thần chú cổ), Đức Huấn Sư của Phương Tây (Teacher of the West) và Đức

220 Điểm Đạo thế giới hiện tại, Đấng Christ, được nói đến như là Neptune, tức là Đấng quản trị đại dương mà cây chĩa ba (trident) của Ngài và biểu tượng chiêm tinh của Ngài có ý nghĩa là Tam Vị Nhất Thể (Trinity) đang biểu lộ và Ngài là vị cai quản Kỷ Nguyên Song Ngư. Nói theo nội môn, tín điều được trình bày như sau: "... các nữ thần cá nhảy vọt khỏi đất (Virgo) đến nước (Pisces) thống nhất sinh ra Thần Cá (Christ) Ngài đưa nước sự sống vào đại dương vật chất và thế là đem ánh sáng

cho thế gian. Thế là công việc của Neptune xong”. Tuy nhiên, đây là một bí ẩn lớn, chỉ được tiết lộ vào lúc điểm đạo thứ hai trong đó sự kiểm soát của cõi cảm dục để biến dạng được chứng minh.

Nguyên là cánh cửa đưa tới luân hồi, Cancer có một liên hệ chặt chẽ với Scorpio qua Neptune và Mars, cả hai đều là các biểu hiện của năng lượng Cung 6. Nơi Cancer, bạn có sự sùng tín của linh hồn, được phát triển tới một mức đến nỗi sự thôi thúc để biểu lộ vượt qua mọi thôi thúc khác, và các tiến trình lâm phạm ấn định chính chúng vào với linh hồn. Trong Scorpio, cùng tinh thần tôn sùng đó (nó được dựa vào ý thức về nhị nguyên và nhu cầu hướng ngoại về phía những gì không phải là Bản Ngã) được chuyển theo hướng ngược lại và thôi thúc hướng về sự giải thoát và mong ước bước lên Con Đường trở về mạnh mẽ đến nỗi đệ tử tuân phục các thử thách, các mặt trái – với giá rất cao cùng với đau khổ – vị thế của y trên vòng sinh hóa và khoác lấy thái độ của Kẻ Quan Sát trái với thái độ của Kẻ Trải Qua Kinh Nghiệm (Experienter). Sự đồng nhất hóa cổ xưa chấm dứt; các khuynh hướng mới hướng tới các đồng nhất hóa cao hơn, tinh anh hơn và thiên về tinh thần hơn bắt đầu xuất hiện, và sau đó Neptune và Mars bắt đầu đóng vai trò của chúng.

Một khảo sát kỹ lưỡng về tất cả các liên hệ nói trên sẽ tiết lộ sự thật là bốn cung của hoàng đạo đóng một vai trò có ưu thế trong cuộc đời của người đang hoạt động trong khi đang lâm phạm với Mặt Trời của y ở trong cung Scorpio hay có Scorpio đang lên. Bốn cung này là:

- 221 1. Aries Thập Giá Cơ Bản Xung lực mở đầu Sự Sống.
2. Cancer ... Thập Giá Cơ Bản Xung lực tập trung ... Lâm phạm.
3. Scorpio Thập Giá Cố Định .. Xung lực đảo ngược.. Trở về.
4. Aquarius . Thập Giá Cố Định .. Xung lực tập thể Phụng sự.

Đây là các Cung 1 – 4 – 8 – 11. Những con số này chính chúng có ý nghĩa nhất, vì chúng là các cung của ý chí-dục vọng (will-desire), của biểu lộ nhân loại, của nguyên khí Christ và của điểm đạo. Tôi không cần quăng diễn về bốn chủ đề này và sự thật về giáo huấn có hàm ý của nó, vì đó là điều hiển nhiên và rõ ràng, và lịch sử của linh hồn được niêm kín trong các con số này.

Tôi muốn đề cập tới một điểm lý thú khác, điểm này sẽ dùng để giải thích sức mạnh của Scorpio và các năng lượng của nó trong cuộc đời của đệ tử. Scorpio là một trong bốn cánh của Thập Giá Cố Định của các cõi trời (heavens) như bạn đã biết rõ. Trên Thập Giá đó, con người giữ thăng bằng thật chính xác, đứng thẳng ở trung tâm nơi mà bốn cánh gặp nhau và, do đó ở điểm mà năng lượng của tất cả bốn cung và của các hành tinh cai quản chúng có thể tuôn đổ qua y và gọi lên các phản ứng cần thiết, tạo ra các tình trạng mà trong đó sự thử thách có thể xảy ra, và như thế mang lại sự đảo ngược cần thiết của các dòng sự sống trong bản chất con người và đặt y lên vòng hoàng đạo đảo ngược. Các hành tinh sẽ chi phối và điều khiển y một số khía cạnh này hoặc khía cạnh khác của bản chất y là:

Hành Tinh Cung H.Đạo Cung N.Lượng Trường Phái

1. Venus.....TaurusCung 5 Chính Thống
2. VulcanTaurus.....Cung 1 Huyền Giai. Nội môn
3. Mặt TrờiLeoCung 2 Cả ba
4. MarsScorpioCung 6 Chính thống và Nội môn
5. Mercury.....ScorpioCung 4..... Huyền Giai
6. UranusAquariusCung 7 Chính thống
7. JupiterAquariusCung 2 Nội môn
8. Mặt Trăng...AquariusCung 4 Huyền Giai

Từ bảng liệt kê trên, điều sẽ rõ rệt là ảnh hưởng của chỉ một cung duy nhất, tức ảnh hưởng của Cung 3, Cung Thông

222 Tuệ Linh Hoạt, đang thiếu. Tất cả mọi cung khác, theo đường thẳng đứng và nằm ngang, tuôn đổ vào bản chất con người và chung quanh y. Sự sống, tính chất và sắc tướng tất cả đều được thử thách, nhưng vì toàn bộ kinh nghiệm đều phải được tiến hành/ giải quyết (fought out) theo cách chủ quan và nhắc “lên trên không” sau cùng và nâng lên vào thế giới có các giá trị tâm linh, nơi mà mọi vấn đề phải được giải quyết dưới ánh sáng của trực giác và bởi linh hồn, sự kích hoạt của trí tuệ và sự tập trung chú ý của đệ tử vào cõi trần (thế giới của các giá trị vật chất), thì không được ưa thích. Do đó, ảnh hưởng của Cung 3 bị bỏ sót, hoặc “bị làm lệch đi về mặt huyền linh”, như nó được gọi, trừ một điều là chất liệu của bộ óc tự động bị quy định bởi cung 3 vốn là tác nhân điều khiển tiềm tàng của vật chất. Việc tuôn đổ này của sáu mảnh lực chính là những gì cung cấp khung cảnh và các tình huống của các thử thách; tất cả các năng lượng cung này tự chúng biểu lộ dưới hình thức các cung phụ linh hoạt của cung chính mà linh hồn của đệ tử ở trên đó; vì thế cần phải xác định cung của linh hồn, trước khi lấy lá số tử vi và lập biểu đồ.

Việc này đưa Tôi đến hai điểm mà Tôi có lời muốn nói. Khi bàn đến lá số tử vi của phạm ngã và bàn đến người không có đạo tâm thông thường, chiêm tinh gia nên cố gắng tìm ra cung phạm ngã từ việc nghiên cứu về character (tính tình, tính nết, cá tính, đặc tính...), về các indications (cử chỉ, dấu hiệu, chỉ dẫn) về thể xác (physical), về các đặc tính tình cảm (emotional qualities), về kiểu mẫu trí tuệ (type of mind) và bản chất của môi trường/ hoàn cảnh (environment). Lúc đó, chiêm tinh gia mới có thể trình bày một biểu đồ hữu ích hơn nhiều với các hành tinh chính thống đang chi phối sự sống. Trong trường hợp lá số tử vi của một đệ tử, chiêm tinh gia nên làm y như trên, đó là cố gắng tìm ra cung của linh

hồn. Cung linh hồn chỉ đưa ra/ trình bày dấu vết (mark, ấn tượng, ảnh hưởng) của nó và nêu bật tính chất và bản chất của nó trong trường hợp của người tiến bộ, và khi việc đó xuất hiện một cách rõ ràng, con người hiển nhiên trở thành một đệ tử, và các hành tinh nội môn lúc đó sẽ chi phối biểu đồ (chart) của vị đệ tử. Nhờ xác định được cung của người đang hứng chịu các thử thách trong Scorpio, lúc bấy giờ chiêm tinh gia có thể đặt các cung khác có liên quan tới y và kinh nghiệm có thể xảy ra của y.

Điểm khác mà Tôi tìm cách nói tới là việc thường dùng từ ngữ “relation” hoặc “relationship” và các câu nói tương tự. Điều này không thể tránh khỏi vì lý do là toàn bộ Khoa Chiêm Tinh Học, sau cùng lại là Khoa Học về các Liên Quan (Science of Relations) và vì vậy không có công dụng trong việc tránh thuật ngữ, nhất là khi không có thuật ngữ nào khác có vẻ đáp ứng với các đòi hỏi một cách thích đáng. Liên hệ hỗ tương (inter-relation), sự tương thuộc (inter-dependence), tương giao thông tin (inter-communication), sự tương tác (interplay, ảnh hưởng lẫn nhau) – đây là các thuật ngữ chi phối nền tảng khoa học của chiêm tinh học, và chúng đang bắt đầu trở thành các thuật ngữ được dùng nhiều ngày nay, liên quan tới các sự việc của con người và cách hành xử (conduct) của con người. Trường hợp này sẽ ngày càng nhiều thêm. Các giai đoạn chuẩn bị cho việc hòa nhập (fusion), pha trộn (blending) và tổng hợp thế giới đang hiện hữu vào lúc này, và trong sự kiện này có ẩn tàng cái hy vọng của thế giới và sự chắc chắn của việc giải quyết sau cùng vấn đề thế giới, theo các đường hướng đúng đắn.

Liên quan tới sự sống theo chiều dọc và theo chiều ngang (the vertical and the horizontal life) của Thập Giá Cổ Định, thật là sáng suốt khi quan sát/ ghi nhận (note) rằng sự

sống theo chiều dọc (thẳng đứng) của con người trên Thập Giá (mặt trời của y có thể tạm thời tìm được vị trí trong cung nào không có gì quan trọng), bao giờ cũng là Aquarius – Leo. Điều này báo cho biết rằng cá nhân duy ngã (self-centred individual) trong cung Leo (Nhân Sư, Hải Sư) đang học bài học của Thập Giá và đang trở nên phá ngã chấp (decentralised), có ý thức tập thể (group conscious), và có thói quen phụng sự. Cách nằm ngang là Taurus – Scorpio, báo cho biết rằng ham muốn đối với tính duy vật sau rốt được thay thế bằng ham muốn về các giá trị tâm linh, và điều này được minh chứng nhờ các thử thách trong Scorpio. Thổ và Thủy (Taurus và Scorpio) phải được pha trộn và liên kết, chính chân lý này liên kết với hai cung của hoàng đạo đang ẩn tàng sau mọi giáo huấn về lễ rửa tội (baptism) và thanh tẩy. Các ham muốn vật chất trần tục của Taurus chẳng chóng thì chầy phải được đưa vào dưới ảnh hưởng của nước thanh tẩy trong Scorpio. Rửa tội bằng nước (một tên gọi dành cho cuộc điểm đạo thứ hai) cần một thời kỳ chuẩn bị để thử nghiệm và thanh lọc, kinh nghiệm trong Scorpio được dự kiến mang lại việc này. Tương tự, lửa và không khí (Aquarius và Leo) cũng phải được pha trộn, và như thế bốn yếu tố (elements, hành tố, tứ đại) cũng như sáu trong số bảy cung năng lượng tất cả đều phải góp phần của chúng trong việc điều tiết (conditioning) con người trong Scorpio, trong các giai đoạn cuối của Thánh Đạo.

Vị trí của các hành tinh trong cung hoàng đạo này cũng tiết lộ nhiều nhất, và cũng ngang bằng mục tiêu chung của kinh nghiệm trong Scorpio, như đã vạch ra ở trên. Uranus được thăng hoa trong Scorpio; sức mạnh của Venus bị giảm đi trong cung này, trong khi Mặt Trăng rơi xuống. Về mặt

biểu tượng, các sự kiện này diễn tả điều gì? Để xem Tôi có thể làm cho cái đẹp của các hàm ý này rõ rệt đối với bạn.

Uranus (Thiên Vương Tinh) là hành tinh mà các đặc điểm của nó là trí tuệ khoa học, mà ở giai đoạn này của quá trình hoạt động của đệ tử, nó hàm ý là đệ tử có thể bắt đầu sống cuộc sống theo huyền môn, và con đường tri thức thiêng liêng có thể thay thế cho con đường thần bí của tình cảm. Nó cũng hàm ý là tri thức có thể được chuyển hóa vào con đường của minh triết và của ánh sáng. Tất nhiên điều này xảy ra trong trạng thái ý chí hay là ảnh hưởng của Cung 1 (Vulcan) phối hợp với Cung 7 (Uranus) tạo ra biểu lộ mong muốn trên cõi trần. Do đó, Uranus mở đầu một trật tự mới của sự sống và các tình huống, và điều này – khi được phát triển trong cuộc sống của đệ tử – đến phiên nó tạo ra một hiểu biết về các nguyên nhân của các sự vật theo bản chất của chúng, và mong muốn thay đổi trật tự cũ và định hướng cũ thành trật tự và định hướng mới. Điều này tạo ra sự đảo ngược của vòng hoàng đạo. Điều này có thể được thấy đang xảy ra ngày nay một cách rõ ràng nhất liên quan đến nhân loại và đến các tiến trình thế giới. Được đưa đến kết luận hợp lý của nó, ảnh hưởng của Uranus sau rốt tạo ra một tâm thức được khai mở về mặt tinh thần tương phản với nhân loại; vì

225 lý do này, Uranus được đề cao trong cung này và đảm trách một vị thế có quyền lực và có ảnh hưởng trực tiếp.

Venus, trí sáng suốt, có sức mạnh của nó giảm bớt trong cung này vì trí tuệ – nhờ đã phát triển và được vận dụng – giờ đây phải bị lệ thuộc vào một mãnh lực cao hơn của linh hồn, đó là trực giác tâm linh. Con của Trí Tuệ, tức Solar Angel, giờ đây phải biểu lộ như Con của Thượng Đế. Solar Angel này, khi ở trong sự kiểm soát, sau rốt phải bị thay thế bởi Bản Lai Diện Mục (Presence). Từ trước đến nay, điều này

đã bị che khuất hay ẩn giấu. Venus phải suy (wane) còn Mặt Trời – dưới hình thức một biểu tượng của Thượng Đế – phải thịnh (wax) trong ảnh hưởng và sau cùng chiếm chỗ của nó. Đó là ý nghĩa về biểu tượng và về nội môn.

Nguyệt Cầu (Moon) ở đây được xem như đang hoạt động theo bản chất thực sự của nó, và do đó, như là đang biểu hiện một cách tượng trưng những gì đã chết. Ở đây, Nguyệt Cầu thay cho phạm ngã, và trong thắng lợi cuối cùng ở Scorpio, phạm ngã hoàn toàn bị khuất phục và bị đánh bại. Dục vọng bị tiêu diệt, vì chính nhờ dục vọng được thể hiện thuộc một loại nào đó mà phạm ngã biểu lộ được sự sống, tính chất và sắc tướng. Hãy chiêm nghiệm điều này, vì trong Scorpio, Nguyệt Cầu sụp đổ và ảnh hưởng của nó tàn tạ.

Các thái cực luôn luôn gặp gỡ trong vị đệ tử đang đứng ở điểm giữa hoặc ở tâm điểm của Thập Giá Cố Định trong Scorpio. Sự tương tượng tinh thần, vốn là yếu tố phụng sự lớn nhất đối với con người, bắt đầu thay thế huyền cảm cổ xưa nhờ vào những gì mà chúng ta đã ngẫu tạo ra thế giới giả tạo mà chúng ta sinh sống, hoạt động và tồn tại trong đó. Sự phóng túng vốn được khởi xướng trong Taurus, thì trong Scorpio lại nhường chỗ cho thái độ quên mình của vị đệ tử; tham vọng nhường chỗ cho hoạt động điều hành của linh hồn, trong khi việc gắn bó với các ham muốn của phạm ngã, các ưa thích và không ưa thích được chuyển hóa thành sự kiên trì đối với mục tiêu của linh hồn. Các quyền năng ẩn tàng của bản chất linh hồn – bí mật và bị lạm dụng bởi vì sự hiểu sai và áp dụng sai, do đó, bị chỉ dẫn sai – bị thay thế bởi 226 các bí nhiệm của điểm đạo, và hiểu biết thực tiễn về các năng lượng mà nhờ có nó, người dễ thụ cảm được ban cho. Đó là một số trong các biến đổi lớn đang xảy ra trong cuộc đời của

đệ tử, tức kẻ chịu tuân phục một cách sáng suốt vào các thử thách và các khó khăn trong Scorpio.

Ba decanates và các chủ thể điều khiển của chúng được tạo ra một cách rất riêng biệt bởi các chiêm tinh gia khác nhau. Một nhóm đặt Mars, Thái Dương và Venus như là đang cai quản các decanates của Scorpio, trong khi nhóm khác xem Mars, Jupiter và Nguyệt Cầu như là ba chủ thể điều khiển (rulers). Có lẽ chân lý nằm trong cả hai kết luận, nếu chúng ta xét chúng theo quan điểm nội môn hoặc theo quan điểm của người kém phát triển. Đây sẽ là một điểm lý thú cho các chiêm tinh gia khi sưu tầm và nghiên cứu. Một ngày nào đó họ sẽ đi đến quyết định sáng suốt về vị thế của năm hành tinh được nói đến như là đang cai quản các decanates (họ đồng ý một hành tinh); Tôi không thể chỉ ra cho bạn chân lý chính yếu vì một hành tinh mới đang xuất hiện trong cung này và chính vì dành cho con người khám phá và đặt nó đúng chỗ trong phạm vi của Vòng Hoàng Đạo lớn.

Các từ then chốt của cung này đều có ý nghĩa và giúp làm sáng tỏ. Sự đối trá và đắc thắng – do Maya (hảo huyền, ảo lực) kiểm chế và do linh hồn kiểm chế – xung đột và hòa bình – đó là các bí mật ẩn tàng của cung này và các bí ẩn này được tổng kết cho tất cả các đệ tử trong hai từ then chốt. Trên vòng hoàng đạo thông thường, nơi mà linh hồn được tìm thấy, khó thấy và hiển nhiên không được trợ giúp, Linh Từ (Word) phát ra bằng các thuật ngữ sau: “Và Linh Từ được đưa ra, hãy để cho Maya phát triển mạnh và hãy để cho phỉnh lừa chi phối”; trên vòng hoàng đạo đảo ngược, linh hồn hát lên các lời: “Ta là chiến sĩ và từ cuộc chiến, tôi xuất hiện trong chiến thắng”.

LIBRA, The Balance (Thiên Xứng)

(23/09 – 23/10 DL)

Cung Thiên Xứng là một cung có sự lôi cuốn đặc biệt, nhưng theo một cách nghịch thường nhất, vì nhiều điều 227 trong các lôi cuốn của nó được dựa trên sự kiện là nó thiếu cái lôi cuốn gây ấn tượng của bất cứ loại nào – ngoại trừ trong trường hợp của các đệ tử hoặc các đệ tử ở gần Thánh Đạo. Đó là một cung của quân bình, của sự cân phân cẩn thận các giá trị, và của việc đạt đến sự cân bằng đúng đắn giữa các cặp đối ứng. Nó có thể được xem như cung mà trong đó linh thị thực sự của Thánh Đạo xuất hiện và của mục tiêu hướng về những gì mà đệ tử sau cùng phải điều khiển các bước chân của y. Thánh Đạo này là Thánh Đạo hẹp như lưỡi dao cạo, nó chạy giữa các cặp đối ứng, và nó – nếu được bước lên một cách an toàn – cần đến sự phát triển của một nhận thức về các giá trị và năng lực sử dụng đúng sự quân bình, khả năng phân tích của trí tuệ. Nó cũng là cung của nhận thức trực giác và, trên con đường phát triển thông thường chung quanh hoàng đạo, nó đến *sau* kinh nghiệm nhanh chóng một cách bình thường của con người trong Scorpio. Thường thường việc này có bản chất kỳ diệu đến nỗi bản năng tự bảo tồn được thức tỉnh đến độ trong nhu cầu hết sức cần kíp của con người (không phải là đệ tử, vào lúc đó) một tiếng gọi đối với linh hồn đã được phát ra và đã gọi được sự đáp ứng. Vài ánh chớp yếu ớt đầu tiên của trực giác đã được cảm nhận và mờ hồ nhận ra. Theo sau đó là kinh nghiệm trong Libra, nơi mà một sự sống được trải qua trong yên tĩnh, vật phản chiếu thâm sâu hoặc là ở trong một tình trạng không đáp ứng, thiếu sinh động; nó có thể là một sự sống có quân bình, có cân phân việc này việc nọ, và biết định đoạt cách nào mà các đĩa cân sẽ rơi xuống để cho trong cung kế tiếp một vài kết quả

được phác thảo sẽ xảy ra. Lối sống Virgo tiếp nối sẽ hoặc là lối sống của một phạm ngã, có bản chất vật chất, sống dưới ảnh hưởng của khía cạnh vật chất của Virgo, tức Mẹ, hoặc sẽ được lộ rõ là một rung động của linh hồn từ từ xuất hiện, báo hiệu rằng sự sống tâm linh ẩn tàng mà Mẹ Đồng Trinh là vị giám sát được an bài trước của sự sống đó. Khi tiến bộ được thực hiện, lặp đi lặp lại hay là theo chu kỳ, chung quanh vòng hóa sinh, các kinh nghiệm và các hoạt động rung động này có tính chất mạnh thêm cho đến khi tới lúc mà sự đảo ngược của 228 vòng hoàng đạo xảy ra. Lúc đó Libra dẫn đến Scorpio và sự sống linh hoạt của linh hồn (linh hoạt qua trung gian của bản chất phạm ngã chớ không chỉ ở trên cõi riêng của nó) được ghi nhận và chép lại trong Virgo, và được quân bình hóa và đánh giá trong Libra, sau rốt mang lại các thử thách và các trắc nghiệm giữa linh hồn với phạm ngã, mà các trận chiến về sau này với sức mạnh và việc quyết định bảo tồn nguyên trạng của các biểu hiện quân bình của hai cung này nơi mà sự vượt trội của ảnh hưởng phạm ngã không thể xảy ra.

Libra cũng có thể được nói đến bằng các thuật ngữ về tiến trình thiền định như được chỉ dạy cả ở Đông lẫn Tây. Do đó, nó có thể được xem như “khoảng giao thời giữa hai hoạt động”, đó là giải thích được dành cho giai đoạn đó trong thiền định mà chúng ta gọi là nhập định (contemplation). Trong năm giai đoạn của thiền định (như thường được giảng dạy) bạn có trình tự sau đây: định trí (concentration), thiền định (meditation) nhập định (còn được gọi là đại định), giác ngộ (illumination, đắc pháp) và linh hứng (inspiration, cảm ứng). Năm giai đoạn này diễn ra song song trong năm cung hoàng đạo hoàn toàn thuộc con người:

1. Leo – Định trí – Sự sống linh hồn được tập trung trong hình hài. Sự biệt ngã hóa. Ngã thức (self-

consciousness). Người kém phát triển và người bình thường. Kinh nghiệm con người.

2. Virgo – Thiên định – Sự sống linh hồn, như được cảm nhận trong con người, giai đoạn ấp ủ hoài bão (gestation). Giai đoạn Christ ẩn tàng. Người thông tuệ. Phàm ngã, dưới hình thức che giấu sự sống Christ.

3. Libra – Đại định – Sự sống của linh hồn và sắc tướng được quân bình. Không cái nào chiếm ưu thế. Trạng thái cân bằng. Khoảng giao thời trong đó linh hồn tự tổ chức cho trận chiến, còn phàm ngã đang chờ. Đây là con đường dự bị. Nhị nguyên tính được thấu triệt.

4. Scorpio – Giác ngộ – Linh hồn chiến thắng. Kinh nghiệm trong Taurus được hoàn thành. Huyền cảm thuộc cõi
229 cảm dục tan biến. Ánh sáng linh hồn tuôn đổ vào. Con Đường của Đệ Tử. Vị Đệ Tử.

5. Sagittarius – Linh hứng – Chuẩn bị điểm đạo. Linh hồn truyền cảm hứng cho sự sống phàm ngã. Linh hồn tự biểu lộ qua phàm ngã. Điểm đạo đồ.

Ở đây, Tôi xin nhắc nhở bạn rằng, dù nhận điểm đạo trong Capricorn, con người là một điểm đạo đồ trước khi y được điểm đạo. Đây là bí ẩn thực sự của cuộc điểm đạo.

Do đó, bạn có hoạt động mà trong đó phàm ngã tăng trưởng và phát triển, tuy thế đồng thời nó che giấu “con người ẩn tàng của tâm”, chính là Christ, bên trong mỗi hình hài con người. Do đó, bạn có thời khoảng chuyển tiếp mà trong đó điểm quân bình được đạt đến giữa hai cung này và không có cái nào chiếm ưu thế. “Cán cân nghiêng tới lui” theo một trong hai hướng hoặc – như đôi khi nó được diễn tả – con người dao động giữa các cặp đối ứng. Do đó cái quan trọng của cung này trong biểu hiện sự sống của con người và do đó cũng là cái khó khăn đặc biệt của nó; nó cung cấp kinh

nghiệm đu đưa kỳ lạ, kinh nghiệm này tỏ ra rắc rối một cách đáng buồn; thứ nhất là đối với người đang tìm cách trở thành con người hoàn toàn, nhưng lại tìm thấy trong chính mình các chướng ngại và các thôi thúc, chúng lái y vào một điều gì đó cao cả hơn nhân loại, và, thứ hai là đối với người tìm đạo hoặc đệ tử. Điểm tập trung chú tâm của y và đích nhắm của y là sự sống linh hồn, tuy nhiên y tìm thấy trong chính y những gì luôn luôn tìm cách kéo y trở lại với các đường lối cũ, các thói quen xưa và các ham muốn cũ.

Cung này đôi khi được gọi là “chỗ phán xử” (“the place of judgment”) vì chính nơi đây mà phán quyết được đưa ra và số phận đã định rồi (the die is cast) vốn tách rời “bầy cừu ra khỏi bầy dê” tức là các chòm sao này được cai quản bởi Aries (the Ram – cừu đực – hoặc Lamb – cừu non) và những chòm sao này được cai quản bởi Capricorn, tức Goat (Dương Cừu). Nó thực sự đánh dấu sự phân biệt giữa vòng sinh hóa
230 thông thường với vòng hoàng đạo đảo ngược. Trong thời đại trước khi Leo – Virgo được chia thành hai cung, Libra theo sát nghĩa là điểm giữa. Lúc bấy giờ tình hình như sau:

Aries Taurus Gemini Cancer Leo-Virgo

LIBRA

Scorpio Sagittarius Capricorn Aquarius Pisces

và trong vòng tròn hoàng đạo này (về phần nhân loại) bạn đã mô tả toàn bộ lịch sử của loài người. Điều này có liên quan các nguồn gốc trí tuệ của nó trong Aries (ý muốn biểu lộ) và việc khởi đầu của cuộc sống hướng ngoại (outgoing life); bạn có ý muốn có điều khiển của nó trong Taurus, tạo ra sự biểu lộ; lúc đó xuất hiện tâm thức kép của nó trong Gemini hay là nhận thức của linh hồn-xác thân; các tiến trình của việc lâm phạm hồng trần diễn ra trong Cancer, được noi theo bởi sự phát triển song đôi của linh hồn – xác thân, hay là tâm thức

chủ thể và khách thể, và Thiên-nhân (God-man) trong Leo-Virgo. Tiếp theo là Libra, nơi mà điểm thăng bằng được đạt đến sau rốt giữa chân nhân với phàm nhân và giai đoạn được đưa ra cho tiến trình ngũ phân cuối cùng, mà thực ra vốn là sự tương ứng chủ quan/ bên trong (subjective) so với sự hiển lộ bên ngoài trên Con Đường Hướng Ngoại (the Path of Outgoing) và được tiến hành trên Con Đường Hướng Nội (the Path of Ingoing) hay là Con Đường Hoàn Nguyên (the Path of Return). Kế đó xảy ra sự đảo ngược của vòng hoàng đạo và việc bắt đầu cuộc định hướng mới và bắt đầu con đường đệ tử trong Scorpio, tức sự sống có điều khiển và có kiểm soát của vị đệ tử trong Sagittarius, điểm đạo trong Capricorn, được đi theo bằng việc phụng sự trong Aquarius và công việc của kẻ cứu thế trong Pisces và sự giải thoát tối hậu.

Trong chu kỳ thế giới này chúng ta có sự phân chia cung của Sphinx thành hai cung (Lion và Virgin, tức linh hồn và sắc tướng), bởi vì tình trạng tiến hóa của con người và sự nhận thức của tâm thức là nhận thức của nhị nguyên tính đã được nhìn nhận; chỉ có ở những gì được gọi là “phán xét cuối
231 cùng” (“final judgment”) mà sự hòa nhập khác mới xảy ra, và Virgo-Libra sẽ hợp thành một cung, vì lúc đó ý thức của con người về thuyết nhị nguyên đối kháng sẽ bị kết thúc, và cái cân sau rốt sẽ được xoay chuyển có lợi cho những gì mà Mẹ-Đồng Trinh (Virgin-Mother) đã che giấu khỏi sự biểu lộ từ bao thiên kỷ (aeons).

Sự phán xét cuối cùng này, về phần chu kỳ hành tinh này, sẽ xảy ra trong đại chu kỳ thế giới sắp tới, và vào lúc đó hai phần ba nhân loại sẽ khai mở được nguyên khí Christ (Christ principle: tức là Ego – Trích “*Ánh Sáng Của Linh Hồn*”, trang 174 – ND), ở giai đoạn này hoặc giai đoạn khác trong

các giai đoạn khai mở khác nhau và sẽ ở trên một trong các giai đoạn cuối cùng của con đường tiến hóa; họ sẽ trở thành hoặc là đệ tử dự bị hoặc đệ tử nhập môn, hoặc ở trên Con Đường Điểm Đạo. Sau rốt, theo một đường lối huyền bí nào đó, sẽ chỉ còn mười cung hoàng đạo trở lại. Aries và Pisces sẽ hợp thành một cung duy nhất, vì “cái kết thúc cũng như cái bắt đầu”. Cung kép và phối hợp này, theo một số cổ thư, được gọi là “cung của Cá với đầu của Cừu”. Lúc đó chúng ta sẽ có:

- | | |
|-------------------|------------------|
| 1. Aries – Pisces | 6. Virgo – Libra |
| 2. Taurus | 7. Scorpio |
| 3. Gemini | 8. Sagittarius |
| 4. Cancer | 9. Capricorn |
| 5. Leo | 10. Aquarius |

Lửa và nước bấy giờ sẽ phối hợp, che lấp quá khứ đã trôi qua thay vì tương lai như trường hợp ngày nay. Đất và không khí bấy giờ sẽ phối hợp và theo cách này, lời tiên tri cổ, được lặp lại trong Thánh Kinh (Bible), rằng “sẽ không còn biển nữa” (“there shall be no more sea”) sẽ được chứng minh là đúng. Không khí (cõi trời) lúc bấy giờ sẽ “xuống đến Đất” (“come down to Earth”) và sự hòa nhập sẽ được thiết lập.

Theo ý nghĩa vũ trụ lúc đó chứ không theo ý nghĩa cá nhân, việc khai mở Christ vũ trụ (Ngôi Hai – ND) sẽ được biểu lộ cho cái mà “toàn bộ sự sáng tạo đang chờ”, như thế
 232 cái cực điểm của ham muốn sẽ đến theo kết quả của đạo tâm được dâng hiến. Bấy giờ, và chỉ có bấy giờ, “Ước vọng của mọi quốc gia mới xảy ra”, và Ngài, Đấng mà mọi người mong chờ sẽ xuất hiện.

Lịch sử của ước vọng nằm trong bốn cung Taurus, Libra, Scorpio và Pisces;

1. Taurus – Kim Ngưu của Dục Vọng – Ham muốn vật chất chi phối.

(Sự Sống)

2. Libra – Sự thăng bằng của dục vọng – Mục tiêu ngược với ước vọng là cái cân (scales) hay các thăng bằng (balances).

(Sự thăng bằng)

3. Scorpio – vinh quang của ham muốn tinh thần – Đắc thắng của linh hồn.

(Tính Chất)

4. Pisces – tột đỉnh của ước vọng thiêng liêng – “Ước vọng của mọi quốc gia”. Christ Vũ Trụ.

(Sắc Tướng)

Do đó có kinh nghiệm cá nhân trong Libra về sự sống quân bình mà trong đó thực nghiệm được tạo ra, và tất nhiên là làm nghiêng cán cân theo hướng này hoặc hướng khác, cho đến khi hoặc là dục vọng hoặc đạo tâm tinh thần đè nặng xuống, đủ đến mức chỉ ra con đường mà con người phải đi vào lúc đó. Có kinh nghiệm của con người trong Libra, trong đó cùng các điều chỉnh và các kinh nghiệm đang được tạo ra, nhưng lúc này toàn thể nhân loại được bao hàm chứ không chỉ một cá nhân mà thôi. Được tiến hành trên cõi trí, kinh nghiệm tập thể này sẽ chỉ xảy ra khi tất cả mọi người đều được an trú vào thể trí (polarised mentally), và sẽ xảy ra đồng thời tạo thành ngày Phán xét được nói đến ở trên. “Điểm chuyển biến” (“point of crisis”) trong Libra, tình hình thế giới hiện tại, và sự hiệu chỉnh cần thiết là dấu hiệu báo trước của việc này. Tuy nhiên, lần này, sự cân bằng ở trên cõi cảm dục
233 và các dục vọng của con người đều chủ yếu ở vào vị thế đưa ra yếu tố quyết định, trong khi đó trong đại chu kỳ sắp tới, chính trí tuệ con người mới đưa ra sự định đoạt. Ngày nay, những con người ở hàng đầu của thời đại – đệ tử, người tìm đạo và giới trí thức (intelligentsia) – đều được thử thách dưới

kinh nghiệm của Scorpio, trong khi quần chúng đều ở trong Scales; sức nặng của dục vọng của quần chúng (mass desire) sẽ chuyển đổi họ, hoặc là hướng lên quyết định tâm linh, hoặc là hướng xuống các mục tiêu vật chất và ích kỷ.

Chính vì tính chất cân bằng này trong Libra mà chòm sao này có thể được kết hợp một cách đặc biệt với vấn đề phái tính hơn là bất cứ chòm sao nào khác. Phái tính (sex) thường có liên quan trong trí tuệ của nhà nghiên cứu chiêm tinh học bậc trung với cung Taurus và Scorpio. Có lẽ điều này do bởi sự kiện là Kim Ngưu (the Bull) rất thường được xem như là biểu tượng của các thôi thúc rất đại dột của nguyên khí giới tính thiếu kiểm soát và bởi vì trong Scorpio, các thử thách cơ bản được áp dụng. Đối với hầu hết những người tìm đạo (aspirants) trong các giai đoạn ban đầu, giới tính nhất định tạo ra một vấn đề cơ bản. Tuy nhiên, về mặt nội môn, chính trong Libra mà toàn bộ vấn đề nảy sinh và sẽ nảy sinh ngày càng nhiều để đáp ứng, và chính trong Libra mà sự thăng bằng của các cặp đối ứng phải xảy ra và đạt tới cách giải quyết qua hoạt động của thể trí biết phán đoán, và việc thiết lập một điểm quân bình giữa nguyên khí dương với nguyên khí âm. Điều này lại (vì đó là một mẫu của biểu tượng học có định kỳ) là vấn đề hiện có thực về mặt cơ bản giữa Cừu với Dê, giữa tiêu cực với tích cực, và giữa những người mù quáng đi theo hoặc bản năng hoặc tập quán với những người tự do đi theo hướng mà họ chọn và được tự định hướng trong cách hành xử và thái độ. Sự tự định hướng này có thể đưa họ hoặc là hướng về vòng sinh hóa, đi theo dục vọng ích kỷ, hoặc là hoài bão tinh thần, nhưng điểm cần nhớ là một cách có phán đoán, có chủ đích và sau sự quán tưởng đúng đắn và cân nhắc các đường lối khác nhau, bấy giờ họ làm theo như họ muốn và dường như đối với họ là

234

đúng và đáng ước muốn. Tự nó đây chính là một hữu ích cơ bản và nhờ có nó họ mới có dịp học hỏi; vì mọi hành động đều tạo ra các hậu quả, nên một thể trí biết phán đoán sẽ cân nhắc nguyên nhân và hậu quả một cách chính xác hơn bất cứ thể trí nào khác.

Ở đây Tôi không định đưa ra giải pháp về vấn đề giới tính. Tất nhiên nhân loại sẽ giải quyết vấn đề đó khi các thiên kỷ trôi qua và khi bản năng hợp đoàn (herd instinct) thay chỗ cho cách hành xử có mưu tính trước và thái độ hữu ngã thức của người tìm đạo và giới trí thức. Tuy nhiên, Tôi xin nhắc nhở bạn rằng khi liên quan đến giới tính, thì bản năng hợp đoàn có nền tảng của nó, hoặc là ở trong ước vọng bình thường và ước vọng theo bản năng thú tính tự nhiên, hoặc là theo các quan điểm tình cảm, và trong số các loại này thì loại cuối cùng tệ hại hơn cả, và mang theo với chúng những mầm mống ăn sâu hơn cả của phiền toái. Chúng xếp theo đủ mọi hạng, từ giai đoạn luyện ái tự do (free love) và một tình trạng hỗn tạp chung đối với quan điểm hẹp hòi của chính thống, và quan điểm bảo thủ hạn hẹp của Cơ Đốc giáo, như quan điểm được hiểu một cách bình thường mặc dù không theo ý nghĩa mà trong đó sự sống được xét theo quan điểm Christ. Quan điểm chật hẹp này và thái độ Anglo-Saxon bình thường (một hậu quả của giáo huấn thời Trung Cổ) xem tính dục (sex) như là phạm tội một cách khác thường, luôn luôn gây khó chịu, và như một điều gì đó cần quên đi và vượt qua, và giữ một cách kín đáo ở vị trí kín đáo (background) của ý thức Cơ Đốc giáo, nơi mà nó được ẩn giấu như là một bí ẩn thâm đặng. Một lần nữa, điều này là do ảnh hưởng của Thánh Paul chứ không do giáo lý của Đức Christ.

Do các thái độ này, mới có một phản ứng dữ dội mà ngày nay đang ở đỉnh cao của nó, và điều này, đến lượt nó,

có cả không ưa thích lẫn nguy hại, vì tất cả đều là các phản ứng dữ dội, vì cái này vốn không xác thực giống như cái kia. Chính ở tâm của Cái Cân (Scales) hoặc ở trục của bánh xe mà bối cảnh thực sự (true perspective) và tác động chỉ dẫn (indicated action) mới có thể được nhìn thấy một cách chính xác. Khi mỗi liên hệ “phái tính” căn bản được thiết lập sau cùng, linh hồn và xác thân (âm và dương) được liên kết lâu bền trong các kiếp sống của những người tìm đạo trên thế gian, lúc đó chúng ta sẽ thấy việc vận dụng đúng giáo huấn trên thế gian về vấn đề giới tính hồng trần. Giáo huấn này sẽ đến do việc hợp nhất và tổng hợp của các quan điểm xuất sắc nhất của mọi huấn sư mở trí về mặt tâm linh ở cả hai bán cầu, biểu hiện cho kinh nghiệm của Đông và Tây, và của các tiếp cận thần bí và khoa học với một bí nhiệm mà cả vật chất (đòi hỏi có hiểu biết khoa học) lẫn thần bí học (đòi hỏi cách diễn dịch tâm linh). Nó cũng sẽ bao hàm sự trợ giúp và các kết luận của giới y học (medical profession) ngõ hầu mang lại sự chỉ dẫn vật chất khôn ngoan cần thiết và sự trợ giúp cũng của sự hiểu biết về văn hóa, của các nhà yoga của Ấn Độ, liên quan với năng lượng đang tuôn đổ qua các trung tâm lực – trong trường hợp này là trung tâm lực xương cùng. Sau cùng, qua hoạt động sáng suốt của những người có suy xét và có đầu óc thiên về pháp lý của thế giới, việc tìm tòi một quan điểm quân bình và đáng ưa thích sẽ đi đến kết thúc. Trong số nhiều thí nghiệm về giới tính hiện đang diễn ra, thế hệ sắp đến sẽ đạt đến một mức thăng bằng và lúc đó hậu quả là họ sẽ dựng lên cán cân theo hướng được ưa thích và đáng khát khao. Không hề có vấn đề nghi ngờ nào về việc này; chỉ có điểm về thời gian và điểm này sẽ được xác định về mặt chiêm tinh. Nhờ các thể trí thiên về pháp luật và nhờ việc soạn thảo luật đúng cách, sau rốt tính dục sẽ được nhìn thấy là một

chức năng thích hợp và thiêng liêng, đồng thời lúc đó sẽ trở nên an toàn bằng việc giáo dục đúng đắn của thanh niên và người vô minh, và hành động đúng của thanh niên và thế hệ rất sáng suốt đang xuất hiện – con trẻ và các nhi đồng ngày nay.

Giáo huấn về các thói quen tính dục sai lầm, thí dụ về tình trạng mãi dâm lan rộng (Tôi dùng thuật ngữ này cho cả người nam cũng như người nữ), sự phát triển của đồng tính luyến ái (không hiện hữu dưới các hình thức sinh lý học hiếm hoi và các tổ bầm của nó, trừ phi theo quan điểm của một tâm tính lệch lạc và một tưởng tượng không lành mạnh, mà ngày nay đang nằm đằng sau rất nhiều trong biểu lộ của nó), sự thừa kế trí óc hạn hẹp của Cơ Đốc giáo về “phức cảm phạm tội” (“guilt complex”) về phương diện tính dục và sự kế thừa đối với các thể xác bệnh hoạn và có khát vọng tình dục quá độ hoặc yếu sinh lý, đã đưa nhân loại đến cách ứng xử thiếu sáng suốt và hỗn độn hiện nay đối với vấn đề quan trọng của nhân loại. Giải pháp sẽ không được tìm thấy qua các phán quyết của tôn giáo, căn cứ trên một lý thuyết lỗi thời, hoặc là qua sự ức chế sinh lý hay là sự cho phép được hợp pháp hóa; không một giải pháp nào sẽ đến qua việc ban hành luật, được thúc đẩy bởi các trường phái tư tưởng khác nhau trong bất cứ cộng đồng hoặc quốc gia nào. Đó sẽ là kết quả của hoạt động hợp nhất của tâm thức trí tuệ thiên về tâm linh, thái độ phán đoán, nhận thức trí tuệ và sự thôi thúc kiên định của diễn trình tiến hóa. Không gì có thể ngăn chặn tất yếu của giải pháp và việc xuất hiện của các thái độ và tình trạng đáng mong mỏi trong đó tính dục có thể tìm thấy biểu hiện đúng.

Như bạn biết, Libra chi phối đức tin hợp pháp và nắm giữ các cán cân giữa cái gọi là phải và trái, giữa âm và dương, cũng như giữa Đông và Tây. Điểm điều chỉnh sau cùng này

có thể dường như đối với bạn là một câu vô nghĩa, nhưng khi mỗi liên hệ đúng và thực được thiết lập giữa Đông với Tây (vốn chưa xảy ra trường hợp này) nó sẽ đến qua hoạt động của Libra và công việc của đức tin hợp pháp (legal profession).

“Libra là tác nhân bảo trợ của luật pháp”. Việc soạn thảo luật pháp từ trước đến giờ đã bị chiếm hết thời gian, với việc buộc phải tuân theo các phủ nhận và các thái độ sợ sệt vốn được duy trì đối với chúng ta trong bộ luật của Mose (luật Do Thái cổ), và được áp đặt qua phương tiện/ cách (medium) trừng phạt do vi phạm. Điều này hẳn là giai đoạn cần thiết cho các giống dân ấu trĩ (child races) và việc cho bảo tồn một “chế độ nhà trẻ” (“nursery regime”) đối với con người. Nhưng nhân loại đang đạt tới trưởng thành nên một cách diễn giải khác về các mục tiêu và các chủ đích (intent) của Libra qua trung gian của luật pháp bây giờ là cần thiết. Luật pháp phải trở thành kẻ bảo quản công lý tích cực chứ không chỉ là khí cụ của sự cưỡng chế (enforcement). Giống như chúng ta đang cố gắng gạt bỏ bạo lực (force) ra khỏi các mối liên hệ quốc gia của chúng ta, và giống như điều hiển nhiên hiện nay là tiến trình của các hình phạt mạnh mẽ đã không thành công trong việc ngăn chặn tội ác, hoặc trong việc ngăn chặn con người khỏi sự ích kỷ cực độ (vì đó là những gì mà mọi tội ác đang có), và giống như cách hành xử xã hội (khác với lập trường chống xã hội của tất cả những kẻ phạm luật), đang được xem như đáng ao ước và được giảng dạy trong các trường học của chúng ta, cũng thế, nó đang bắt đầu hiện ra trong ý thức quần chúng mà việc in sâu các liên hệ đúng và việc lan rộng khả năng tự chủ, và việc phát triển lòng vị tha (và các điều này chắc chắn là mục tiêu, thuộc về

bên trong và thường không được hiểu rõ, về mọi phương thức hợp pháp) là sự tiếp cận cần thiết đối với thanh niên.

Ảnh hưởng của cung Thiên Xứng (Libra) sẽ được đặt vào giới trẻ theo các đường lối tinh thần. Tội ác sẽ bị dập tắt/ loại trừ khi các tình trạng chung quanh nơi trẻ con sinh sống trở nên được cải thiện, khi sự chăm sóc vật chất được đưa ra trong các năm tạo hình đầu tiên đối với sự thăng bằng của các tuyến (glandular balance) cũng như đối với răng, mắt và tai, đối với tư thế đứng và việc nuôi nấng chính xác, và khi cũng có việc phân chia thời gian thích hợp hơn; khi tâm lý học nội môn và chiêm tinh học nội môn đưa ra sự đóng góp kiến thức của chúng vào việc nuôi dạy người trẻ tuổi. Các phương pháp cổ xưa phải nhường chỗ cho các phương pháp mới, và thái độ bảo thủ phải bị loại bỏ có lợi cho việc huấn luyện và thực nghiệm về tôn giáo, tâm lý và thể chất, được áp dụng một cách khoa học và được cổ vũ về mặt thần bí. Khi Tôi nói về tôn giáo, Tôi không đề cập tới sự giảng dạy có tính giáo điều hoặc có tính thần học. Tôi ám chỉ sự vun trồng các cách hành xử và các tình trạng vốn sẽ khôi hoạt tính thực tế trong con người, đưa chân nhân bên trong đến vị trí tối quan trọng (foreground) của tâm thức và nhờ thế tạo ra sự nhận thức về Thượng Đế Nội Tại.

Tôi không còn viết theo các ranh giới này nữa. Tôi đã nói rộng ít nhiều về tính dục và hệ thống phán đoán vì cả hai
 238 đều bị chi phối và điều khiển bởi Libra, và trường hợp này sẽ ngày càng tăng. Đề tài thì quá rộng lớn và quá quan trọng nên Tôi chỉ trình bày vắn tắt các đường lối tiếp cận. Việc trình bày sơ lược vấn đề sẽ không có ích thực sự. Trong giai đoạn chuyển tiếp này mà thế giới hiện giờ đang trải qua và trong thời khoảng chuyển tiếp giữa hai hoạt động – hoạt động của Kỷ Nguyên Song Ngư đang trôi qua, và hoạt động của Kỷ

Nguyên Bảo Bình đang tiến tới – sau rốt Thiên Xứng sẽ thống ngự, và cuối thế kỷ này (thế kỷ XX – ND) sẽ thấy ảnh hưởng của Libra dần dần đi vào kiểm soát rõ rệt và ở vào vị thế phát huy sức mạnh trong Lá Số tử vi của hành tinh. Do đó không cần có sự lo lắng thực sự.

Một tình trạng liên hệ nào đó hay là hình thể các ngôi sao – trong đó một là sao Regulus, trong Leo – sẽ mang lại một tình huống mà trong đó việc tái-định-hướng đối với thái độ của giới luật sư (legal profession) sẽ xảy ra; các chức năng và nhiệm vụ của giới đó sẽ được tập trung cho mục tiêu hữu ích của thế gian, và trong tiến trình soạn thảo luật pháp cho trẻ con này, nên chấp nhận sự quan trọng lớn đồng thời là mãnh lực thúc đẩy. Giai đoạn pháp lý này trước tiên sẽ được nước Nga (Russia) tán thành và nước Mỹ làm hậu thuẫn. Trước năm 2035, việc soạn luật như thế sẽ trở nên phổ thông trong phạm vi ảnh hưởng và kiểm soát của nước đó.

Mọi điều này sẽ xảy ra vì Libra cai quản buổi giao thời hiện tại và sẽ được xem như “chủ nhân của mảnh đất không người làm chủ” (“the master of no-man’s land”) như một trong các Đức Thầy Minh Triết gần đây đã gọi.

Một nghiên cứu về Chí Tôn Ca và về khó khăn của Arjuna khi y ngồi xuống trong thất vọng, giữa hai đạo binh đối nghịch sẽ được tìm thấy giác ngộ nhất, liên quan với Libra. Cuộc chiến lớn vốn được liên kết trong cổ thư Ấn Độ thực sự xảy ra trong trường hợp thứ nhất vào giữa thời Atlantis và trong cung Libra. Cuộc xung đột chính của thời hiện tại, tức thời Aryan, được tiến hành trên một vòng xoắn 239 cao và ở dưới ảnh hưởng của Scorpio. Trong thời trước, việc đó được chuẩn bị cho đệ tử dự bị trên thế giới, tức nhân loại, để đi trên đường đệ tử đích thực. Trong thời hiện đại, điều đó được chuẩn bị cho đệ tử trên thế giới để được điểm đạo.

Trong thời gian chuyển tiếp rộng lớn giữa sự kiện có tính quyết định thời Atlantis với thời hiện tại, một sự tái định hướng lớn trên vòng sinh hóa (wheel of life) đã xảy ra; từ thời đó, nhiều triệu con người đã vượt qua từ Scorpio đi vào Libra (nói theo cách tượng trưng), và đã có “cân nhắc trong các cân cân” và sau đó đã tái tập trung sự sống dục vọng của họ về phía đạo tâm tinh thần và củng cố sự định đoạt của họ để tiến lên và như thế chuyển vào Scorpio trên vòng đảo ngược. Hãy cân nhắc kỹ ý tưởng này, vì điều này tạo nên vấn đề thực sự đối với số đông những người sáng suốt lúc này.

Như bạn đã biết, Libra là một trong bốn cánh của Thập Giá Chính Yếu. Điều này giải thích cho cái khó khăn của chúng ta trong việc tìm hiểu bản chất thực sự của ảnh hưởng của nó. Ý nghĩa của các năng lượng được thể hiện thành thái dương hệ chúng ta, qua trung gian của bốn cánh của Thập Giá, hay là từ bốn chòm sao: Aries, Cancer, Libra và Capricorn, có thể được tóm tắt trong bốn từ: Sáng Tạo (Creation), Biểu Lộ (Manifestation), Lập pháp (Legislation) và Điểm Đạo (Initiation). Khi đưa ra cho bạn các từ ngữ này, thì chính phạm vi và ý nghĩa của chúng làm cho vấn đề trở thành khó hiểu cho bạn.

Về mặt vũ trụ, chúng hàm ý là hoạt động của Thượng Đế khi tinh thần và vật chất được đưa vào tương giao rõ rệt và dưới mục đích thiêng liêng; tạo ra sự dung hợp năng lượng linh hoạt, chính sự dung hợp này sẽ trở nên đủ mạnh theo thời gian và không gian để đưa mục tiêu đó vào sự thành toàn mong muốn của nó. Đây là sự Sáng Tạo, hay là Aries đang hoạt động. Chúng cũng hàm ý là mục tiêu đang xuất hiện của hình tư tưởng mà Thượng Đế đã tạo ra như thế và trong đó được thể hiện ý muốn của Ngài, ý chí của Ngài, mục tiêu của Ngài và kế hoạch của Ngài. Đây là Sự Biểu Lộ,

hay là Cancer đang hoạt động. Lần nữa, chúng lại thể hiện
 240 Thiên Cơ (plan) dưới luật tâm linh và thiên nhiên vốn có tính
 chất tiến hóa trong biểu lộ; đây là mục tiêu của tiến hóa và sự
 biểu lộ của nó, và sự tiết lộ từ từ bản thể của Thượng Đế vì
 các định luật mà theo đó thái dương hệ này của chúng ta
 được cai quản, chính là các biểu hiện của tính chất và đặc
 điểm của Thượng Đế. Đây là Lập Pháp hay là Libra đang
 hoạt động. Sau cùng, chúng hàm ý các tiến trình điểm đạo mà
 trong đó, từng bước một và dần dần, dưới thiên luật và qua
 phương pháp thu thập kinh nghiệm trong lúc biểu lộ, cơ sáng
 tạo được hiểu rõ trong tâm thức. Sự khai mở thiên cơ được
 tiến hành như thế qua một loạt tiến bộ của các điểm bắt đầu,
 của các biểu lộ và của các thành toàn – mọi thân thuộc trong
 thiên nhiên chẳng qua chỉ dẫn đến một sự thành toàn tuyệt
 đối. Đây là Sự Điểm Đạo hay là hoạt động trong Capricorn.
 Mọi điều này đều ở trên một giai tầng không thể hiểu được,
 và tương đối rộng lớn xét về mặt hiểu biết của con người.

Nhưng tâm thức và hiểu biết về mục tiêu lớn hơn nữa
 đang nằm đằng sau chủ đích công khai/ dễ hiểu (exoteric
 intent) của việc khai mở tâm thức trong thái dương hệ này,
 trong hành tinh và trong con người, phải được hiểu rõ sau
 cùng về các giai đoạn cuối của diễn trình tiến hóa. Khi hiểu
 biết này mở ra, bấy giờ con người trở thành một điểm đạo đồ,
 từ bỏ vị trí của mình trên Thập Giá Cố Định và bắt đầu tiến
 trình tương đối chậm là leo lên Thập Giá Cơ Bản. Kế đó y trở
 thành kẻ hợp tác trong tiến trình và mục tiêu sáng tạo vĩ đại.
 Y bắt đầu *tạo ra* thể biểu lộ riêng của mình trên Thập Giá Cơ
 Bản và xung lực của Aries bắt đầu xuất hiện đối với y. Cho
 đến nay y không hiểu được điều đó. Y *biểu lộ* một cách sáng
 suốt trong thế giới mà y định du nhập vào, và lúc đó Cancer
 tiết lộ cho y cái bí mật của nó. Y trở thành *nhà lập pháp*

(*legislator*) của chính mình, điều khiển cách hành xử của mình một cách khôn khéo, kiểm soát các thôi thúc của mình bằng trí tuệ, và lúc đó Libra giúp y quân bình hóa định luật vật chất và định luật tâm linh. Khi y đã làm được mọi điều này
 241 rồi, y thấy chính mình sẵn sàng nhập vào các kinh nghiệm mới mẻ và sâu sắc hơn (Tôi có nên gọi chúng là các kinh nghiệm hay chăng?), và với tư cách một người dự vào thiên cơ, và với tư cách một người hợp tác vào thiên ý (*divine purpose*), lúc bấy giờ y trở thành *kẻ điếm đạo* (*initiator*) của chính mình và thế là y sẵn sàng được điếm đạo. Đó là các nghịch thường của cuộc sống tâm linh. Nhưng cái bí mật của Thập Giá Cơ Bản (Cardinal Cross) là chỉ tiết lộ với người đã leo lên Thập Giá Cố Định (Fixed Cross), và đã vượt qua kinh nghiệm tứ phân của nó. Không thể nói nhiều hơn những gì mà Tôi đã nói.

Libra là một cung không khí (*air sign*); có ba cung không khí trong hoàng đạo và sự quan hệ hỗ tương của chúng tạo ra một nghiên cứu lý thú nhất và rất đáng (*well worth*) cho sự nghiên cứu kỹ lưỡng của đạo sinh như là tất cả các tam bộ chủ yếu này. Mỗi một trong các cung này có thể tìm được ở một trong ba Thập Giá:

1. Gemini, Song Nam Thập Giá Khả Biến Luồng Nguyên.
(Duality)
2. Libra, Thiên Xứng Thập Giá Cơ Bản Thăng bằng.
(Equilibrium)
3. Aquarius, Bảo Bình ... Thập Giá Cố Định..... Điếm đạo

Do đó, cả ba cung này, thay cho tính nhị nguyên – được cảm nhận, được khắc phục và được phân tích thành sự tổng hợp của Đấng Phụng Sự Thế Gian vĩ đại, được đồng nhất hóa với Thiên Nhân (Heavenly Man) và mang lại sự đóng góp của Ngài, cố đạt được bằng kinh nghiệm của Ngài trên vòng sinh hóa từ tổng số năng lượng, đến việc phụng sự của Tổng

Thế. Đừng quên rằng điểm đạo chỉ là một tên gọi khác dành cho sự tổng hợp (synthesis) và hợp nhất (fusion).

Theo một quan điểm khác, bạn có:

1. Gemini, the Twins Trí tuệ (Mind) Nguyên nhân của nhị nguyên.
2. Libra, the Balance Siêu trí tuệ Nguyên nhân của tổng hợp
3. Aquarius, the Water-Carrier...Thiên Trí ... Linh hồn.

Cả ba cung này đều là các cung ưu việt của Thiên Trí khi nó tự biểu hiện qua con người; hạ trí chỉ phối trước tiên, tạo ra sự nhận thức về Ngã và Phi Ngã, hay là nhị nguyên thuyết chủ yếu đang ở dưới mọi biểu lộ; tuy nhiên thượng trí
242 đều đặn gia tăng sức mạnh và sự kiểm soát của nó, tạo ra sự quân bình của các cặp đối ứng qua sự giác ngộ mà nó mang lại cho hạ trí, và kế đó Linh Hồn, Đứa Con bất diệt của Thế Trí, trở thành sự tổng hợp cuối cùng, tập trung và liên kết trí đại đồng (universal mind) với hai trạng thái thấp của Thiên Trí (Mind of God).

Các gợi ý này được dùng để chứng minh cho bạn một trong các liên hệ hỗ tương vĩ đại hiện đang có giữa ba Thập Giá, và chúng ta sẽ bàn đến các liên hệ này về sau, khi bàn đến chúng với chi tiết hơn trong một phần khác của tiết này về chiêm tinh học nội môn.

Điều đáng chú ý là trong phần ghi chú cho bảng V, cả Libra lẫn Gemini đều bị bỏ sót khỏi danh sách. Đây không phải là một sơ xuất mà là một điểm có ý nghĩa thực sự và là một bỏ sót biện hộ cho sự thừa nhận. Việc bỏ sót này được dựa trên hai sự kiện: Thứ nhất, như bạn đã biết, có một thời, khi đó chỉ có mười cung, và trong thời xa xưa này cũng như trong thời hiện đại, có một bất đồng ý kiến trong số các nhà khoa học về chiêm tinh (astrological scientists); họ bất đồng về vai trò mà mười cung có thể giữ, và trong mỗi liên hệ này có nhiều trường phái tư tưởng, nhưng chính yếu có hai trường phái quan trọng. Một nhóm được dung hợp hay được

tạo thành một cung trong số Leo-Virgo và được duy trì niềm tin của họ trong Sphinx (Nhân Sư); nhóm kia được bỏ đi Gemini và Libra toàn bộ. Các nhóm thuộc về một niên đại xa xưa hơn là niên đại sau này, thực ra, họ có một hoàng đạo với mười một cung. Đây là một sự kiện quan trọng đối với bạn ngày nay. Điểm ghi nhận kia và có tầm quan trọng tương đối, đó là Gemini và Libra là hai cung hoàn toàn thuộc con người; chúng là các cung của người thông thường. Gemini ở trên Thập Giá Khả Biến thay thế cho nhân tính của con người (man's humanity), trong khi Libra trên Thập Giá Cơ Bản cai quản mục tiêu và sự sống tinh thần của con người. Các cung khác trong tốt đỉnh của chúng đưa con người vượt quá giai
 243 đoạn nhân loại thông thường và tạo ra các trạng thái tâm thức sau:

1. Aries và Virgo – Christ vũ trụ (Ngôi Hai của Trinity, xem lại trang 200. ND). Phổ thông và cá biệt.

2. Taurus và Pisces – Các Đấng Cứu Thế; như là Đức Phật và Đức Christ.

3. Leo và Aquarius – Các Vị Phụng Sự Thế Gian (World Servers), như là Hercules.

4. Sagittarius và Capricorn – Các Điểm Đạo Đồ thế giới; như là Các Masters (Đức Thầy).

5. Cancer và Scorpio – Các Đệ Tử thành công.

Tuy nhiên, về phần nhân loại, việc nhấn mạnh vào Gemini và Libra đang ở trên sự thành tựu của nhân loại và đang đạt điểm thăng bằng trước khi các thành đạt khác có thể xảy ra.

Đặc biệt nó cũng cung ứng nhiều thông tin hữu ích (instructive) để nghiên cứu cho các kẻ chi phối (rulers) của cung này. Theo quan điểm của chiêm tinh học chính thống, Venus chi phối Libra, trong khi – nói về mặt huyền bí – thì

Uranus chi phối Saturn là chủ thể chi phối trong cung này của Huyền Giai Sáng Tạo tuyệt diệu đó, vốn là một trong ba nhóm Đấng Kiến Tạo chính yếu, tạo thành trạng thái thứ ba của thánh linh; mục tiêu của các Ngài là ban phát hình hài cho Các Con của Trí Tuệ và do đó cố gắng hiến cơ hội cho sự hy sinh và phụng sự. Một nghiên cứu về sự liên hệ của Huyền Giai này đối với Huyền Giai của các chân ngã nhân loại, tức Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, sẽ tỏ ra hữu ích nhất và được vận dụng ít nhiều trong bộ Luận Về Lửa Càn Khôn trước đây của Tôi. Bản chất và mục tiêu của ba chủ thể cai quản này sẽ hiện ra một cách rõ ràng nếu điều này được thi hành.

244 Tất nhiên cung này có liên quan chặt chẽ với Ngôi Ba của Chúa Cha (Godhead) và do đó nó là cung đang cai quản và là một yếu tố chi phối chính nơi mà Luật Pháp (Law), Tính Dục (Sex) và Tiền Tài (Money) có liên hệ. Hãy suy tưởng điều này. Cả ba khía cạnh thiêng liêng trong chính chúng đều ba ngôi một thể (triune), và biểu lộ theo ba cách hay là qua ba trạng thái thứ yếu, và trạng thái thứ ba này thì không phải là ngoại lệ đối qui tắc nằm dưới tất cả các tam bộ đang điều khiển các diễn trình tiến hóa và biểu lộ. Chính là qua việc nghiên cứu Libra mà ánh sáng đối với trạng thái thứ ba sẽ đến. Trạng thái thứ nhất (Ngôi Một) về ý chí hoặc quyền năng tự biểu lộ trong cung này dưới hình thức Thiên Luật (Law), dưới hình thức lập pháp (legislation), tính hợp pháp (legality), công lý (justice); Ngôi Hai (second aspect) biểu lộ dưới hình thức sự liên quan giữa các cặp đối nhập (trong đó cái cân là biểu tượng), và trên cõi trần tự hiện ra dưới hình thức Tính Dục; Ngôi Ba (third aspect) biểu lộ dưới hình thức năng lượng cụ thể hóa (concretised energy) và điều này chúng ta gọi là Tiền Tài (Money). Theo nghĩa đen chính là vàng và đây là biểu tượng hiện ra bên ngoài của những gì

được tạo ra bởi việc nhập lại của tinh thần và vật chất trên cõi trần. Như bạn biết, trạng thái thứ ba là trạng thái sáng tạo, và là năng lượng vốn tạo ra cõi biểu lộ hữu hình bên ngoài – khía cạnh sắc tướng của sự sống.

Do đó, nếu các đạo sinh theo đuổi một nghiên cứu thận trọng về ba yếu tố này – Thiên Luật, tính dục và Tiền tài – khi chúng tự biểu hiện ngày nay và khi chúng có thể tự biểu hiện trong tương lai, chúng sẽ có một minh họa về sự thành đạt của nhân loại ở cõi trần và của biểu hiện tâm linh tương lai vốn sẽ được khai sáng và xứng đáng nhất. Toàn bộ tiến trình được giải thích bằng hoạt động của ba tác nhân cai quản của Libra: Venus, Uranus và Saturn.

Venus chi phối trong Taurus, Libra và Capricorn, và là cội nguồn của trí thông minh, tác động hoặc là qua dục vọng (trong các giai đoạn ban đầu) hoặc là bác ái (trong các giai đoạn sau). Nơi Taurus, điều này hàm ý là thể trí tự biểu hiện qua ham muốn sáng suốt, về những gì là mục tiêu của hiểu biết đối với người thông thường. Nơi Libra, điểm thăng bằng hay quân bình được đạt tới giữa dục vọng vật chất cá nhân với bác ái tinh thần sáng suốt, vì hai tính chất của dục vọng vũ trụ (cosmic desire) được đưa vào địa vị trọng yếu trong tâm thức nơi Libra và là tính chất quân bình chống lại tính chất kia. Trong Capricorn, nó thay cho bác ái tâm linh, tự nó biểu lộ một cách hoàn hảo khi công việc trong Taurus và Libra được hoàn thành. Như thế sợi chỉ vàng của diễn trình tiến hóa có thể được vạch ngang qua con đường hoàng đạo từ cung này đến cung khác, và như thế câu chuyện của nhân loại có thể được nhìn thấy và mục tiêu của nó được nhắm vào. Ở một niên đại sau này, cùng một sợi chỉ vàng có thể được dò tìm có liên quan với các giới khác trong thiên nhiên, nhưng thời gian chưa đến và một chủ đề như thế có thể tỏ ra

không có lợi và không quan trọng. Tuy nhiên, khi tâm thức con người được khai mở theo cách thức nào đó để cho nó có thể ghi nhận những gì đang tiếp diễn và đang xảy ra trong ba giới thấp trong thiên nhiên, sau đó, ánh sáng và thông tin thêm nữa sẽ được đưa ra. Điều này tất xảy ra trong giai đoạn lịch sử nhân loại khi Libra chiếm ưu thế và ba trạng thái thiêng liêng của Ngôi Ba của Trinity, tức Chúa Thánh Thần (Holy Spirit), Đấng Sáng Tạo (Creator) – thiên luật, tính dục, tiền tài – sẽ mang lại manh mối cho ba giới thấp. Định luật (law), luật tự nhiên (thể hiện ra bên ngoài của định luật thiêng liêng bên trong) sẽ mang lại manh mối cho giới động vật; tính dục hay là sự hiểu biết về ái lực/ sự ham thích (affinity, thu hút, lôi cuốn) sẽ tiết lộ cái bí ẩn của giới thực vật; tiền tài (money) sẽ khai mở cái bí mật của giới động vật và mọi điều này sẽ xảy ra qua hoạt động của Venus và khi hoạt động này ở trong ba cung Taurus, Libra và Capricorn được hiểu rõ hơn. Tôi sẽ minh giải thêm về điều này khi chúng ta tiến đến việc nghiên cứu Môn học về Các Tam Giác Lực sau này. Ở đây chỉ cần nói rằng mỗi một trong ba cung này có liên quan với một trong ba trạng thái của sự sống thiêng liêng:

1. Taurus – giới động vật – định luật, luật tự nhiên (natural law).
2. Libra – giới thực vật – tính dục (sex) – ái lực tự nhiên (natural affinity).
3. Capricorn – giới khoáng vật – tiền tài – biểu hiện cụ thể của Luật Cung Cầu (Law of Supply).

246 và tất cả các hình thức tam giác lực này với Libra ở đỉnh và chiếm ưu thế.

Uranus là chủ thể chi phối bí ẩn và có tầm quan trọng bậc nhất trong cung này, vì cung năng lượng thứ 7 tác động qua hành tinh này và là hiện thân của nguyên khí cố kết và việc xuất hiện của những gì cần biểu lộ ra ngoại cảnh, qua

việc nhập lại của tinh thần và vật chất. Chính nơi đây mà toàn bộ bí ẩn về tiền bạc được ẩn giấu và cả sự sáng tạo và sản xuất của tiền tài. Ở đây, Tôi cũng xin vạch cho bạn thấy rằng chính là với Ngôi Ba của Thượng Đế và chỉ một mình Ngôi Ba mới có liên quan tới tiến trình sáng tạo. Chính qua mối liên hệ của ba trạng thái của biểu lộ thiêng liêng thứ ba – định luật, ái lực và năng lượng được cụ thể hóa – mà tiền tài được tạo ra.

Chính nơi đây mà nhiều nhà thần bí và các vị phụng sự thế gian tỏ ra vô dụng (futile). Họ hoạt động từ một mức độ quá cao xa và theo quan điểm của sự thúc đẩy tâm linh. Bình thường và một cách tự nhiên (vì đó là nơi mà sự tập trung tâm thức của họ được đặt vào) họ hoạt động theo quan điểm của trạng thái thứ hai, trong khi chính trạng thái thứ ba (cũng thiêng liêng và cũng quan trọng) mới phải được tỉnh nguyện và đáp ứng. Hãy xem xét kỹ các thuật ngữ trên. *Không phải* chính việc tập hợp lại (the bringing together) của tinh thần và vật chất theo như huyền linh học hiểu các thuật ngữ này, mà là việc liên kết (the relating) của nhu cầu vật chất (physical need) và cung cấp vật chất (physical supply), và việc tập hợp lại của hai vật hữu hình (two tangibles) nhờ/quá (through) sức mạnh của trí tưởng tượng sáng tạo. Chính vì lý do này mà rất nhiều trường phái tư tưởng tỏ ra rất thành công trong việc cụ thể hóa (materialising, làm xuất hiện) những gì cần thiết, và tại sao các trường phái tư tưởng khác thất bại một cách rất đáng kể. Họ hoạt động từ một cảnh giới quá cao và không có khả năng *để hoàn thành* (to carry through). Ở đây Tôi đưa ra cho bạn các gợi ý mà chúng có thể có kết quả bổ ích nếu được diễn dịch chính xác và dựa theo động cơ đúng, trong việc tạo ra nhóm và với mục đích vô kỷ.

247 Qua hành tinh Uranus, Libra cũng được liên kết với Aries và Aquarius, và chính nhờ Uranus mà cặp đối ứng (pair of opposites, cặp đối nhập) Aries-Libra được đưa vào tiếp xúc với nhau theo ý nghĩa rất sâu xa. Qua hoạt động của nó, một sự tương tác mạnh mẽ xảy ra, làm cho việc đạt được sự thăng bằng trong Libra của những gì có sự bắt đầu của nó trong Aries. Do đó Aries, Libra và Aquarius tạo thành một tam giác lực khác mà sau đó phải được xem xét. Như Tôi có ám chỉ trước kia, các tam giác lực này sẽ chi phối chiêm tinh học mới theo một cách lý thú nhất, và chi phối các biểu đồ của những người mà lá số tử vi của họ đang được nghiên cứu.

Do đó Libra được liên kết với năm cung hoàng đạo – Aries, Taurus, Gemini, Capricorn và Aquarius.

1. AriesBắt đầuSáng TạoTiến hóa.
2. TaurusDục vọngThôi thúcTiến bộ.
3. GeminiLuỡng nguyênTình trạngSự tương tác.
4. CapricornTổng hợpĐiểm đạoThành đạt.
5. AquariusMục tiêuBao gồmPhụng sự.

Mối liên hệ này được thiết lập bởi ba chủ thể cai quản: Venus, Uranus và Saturn. Năm cung này, với Libra ở điểm thăng bằng tạo ra một trong các ngôi sao sáu cánh của tiến hóa, và cũng đưa vào liên hệ với chúng ba hành tinh vốn có liên hệ đặc biệt với biểu hiện của tâm thức Christ trên thế gian. Tất cả ba hành tinh này (qua các cung năng lượng mà chúng là trung gian) đều được tìm thấy trên tuyến lực chính thứ nhất, tức là tuyến ý chí hay quyền năng và có mục tiêu và mục đích được hình dung.

1. *Uranus* – Cung 7, Nghi Lễ Huyền Thuật. *Chúa Cha*. Ngài là Đấng liên kết. Nguồn Cội của Luỡng Nguyên. Ngài là Đấng nhận thức được mục tiêu từ khởi thủy. Linh Thức (Spiritual consciousness).

Trực giác đưa đến Linh Hứng.

248 2. *Venus* – Cung 5, Cung Trí Tuệ. *Chúa Con*. Con của Trí Tuệ. Ngài là Đấng bao gồm. Chân Ngã thức. (Egoic consciousness).

Trí tuệ đưa đến Trực Giác.

3. *Saturn* – Cung 3, Cung Thông Tuệ. *Chúa Thánh Thần*. Ngài là Đấng thông suốt. Trí tuệ. Nhân loại thức (Human consciousness).

Bản năng đưa đến Trí Tuệ.

Chính vì lý do căn bản này – được tạo ra dựa trên mối liên hệ tam phân nói trên – mà Libra là “điểm quân bình” trong hoàng đạo. Trong đa số các chòm sao khác, ở giai đoạn này hoặc giai đoạn khác, xảy đến một “điểm khủng hoảng” trong đó hậu quả của năng lượng tuôn đổ qua cung (xuyên qua các hành tinh chủ quản) đến con người ở vào điểm có hiệu quả cao nhất của nó. Sẽ đến lúc khủng hoảng này xảy đến bất ngờ, nó được cần đến để tháo gỡ con người khỏi các ảnh hưởng hành tinh đang chi phối phạm ngã của con người, và đưa y đến dưới ảnh hưởng của cung hoàng đạo một cách rõ rệt và hữu thức hơn. Nhưng trong Libra, không hề có một điểm khủng hoảng nào giống vậy như là trong cung Aries. Chỉ có một khoảng thẳng bằng tương tự như một mở đầu cho một tiến bộ nhảy bén và hiệu quả hơn trên nẻo đạo. Điều đó cũng giống như trong Aries. Về mặt huyền bí, thường có câu nói: “Trước khi sáng tạo, có sự thinh lặng và tịch tĩnh của một điểm tập trung”. Câu này áp dụng cho cả Aries và Libra – một đang theo ý nghĩa vũ trụ và sáng tạo, còn đang kia theo ý nghĩa cá nhân và tiến hóa tiến bộ.

Các hành tinh sau đây và cung năng lượng của chúng chi phối Thập Giá Cơ Bản mà Libra là một điểm của nó:

1. Mars Cung 6 ... Chủ nghĩa lý tưởng ... Sùng tín ... Sự đấu tranh

2. Mercury ..Cung 4 ...Hài hòa qua Xung Khắc.
3. UranusCung 7 ...Trật tự nghi lễ, Luật Lệ hay Huyền Thuật.
4. VenusCung 5 ...Kiến thức cụ thể hay Khoa Học.
5. SaturnCung 3 ...Thông Tuệ Linh Hoạt.
6. Neptune...Cung 6 ...Chủ nghĩa lý tưởng... Sùng Tín... Đấu tranh.

249 Ở đây chúng ta có 6 hành tinh và 5 cung năng lượng và biểu hiện của hai tuyến năng lượng tinh thần. Bác Ái-Minh Triết trong hai cung và hành tinh, và ba trong số các cung và hành tinh trên luồng năng lượng chính thứ nhất, tức ý chí hay quyền năng. Bạn nên ghi nhận làm thế nào mà ba trong các cung này dẫn dắt một cách rõ rệt đối tượng của Thiên Xứng (Libran subject) đối với sự hiểu biết cụ thể, đối với ý chí sáng suốt và đối với tri thức: cung 1 (tác động qua cung 3 và cung 5) cung 5 và cung 3. Do đó, hiệu quả của Libra trên cõi trần và sức mạnh của người thuộc Cung Libra đã phát triển, để hướng tới mục tiêu tinh thần bên trong hoặc ý muốn đã định vào biểu hiện ở cõi trần. Một trường hợp của một người được trang bị để làm điều này, có thể được nhìn thấy nơi H.P. Blavatsky.

Trong cung này, Saturn được ca ngợi vì – ở điểm quân bình – cơ hội đến và một tình huống được sắp xếp, nó tạo nên một sự chọn lựa và một định đoạt không thể tránh khỏi. Đó là một chọn lựa cần phải được đưa ra một cách sáng suốt và ở trên cõi trần, trong tâm thức tỉnh táo của bộ óc. Chỉ bấy giờ thì mục tiêu đầy đủ và công việc của Saturn đối với nhân loại mới có thể đạt đến một mức độ hữu ích tập thể, vì chỉ lúc bấy giờ nhân loại mới đạt đến một trình độ sáng suốt chung và rộng lớn vốn có thể tạo ra bất cứ lựa chọn nào một hành động có ý thức rõ rệt, bao hàm tinh thần trách nhiệm trong đó. Trước thời hiện nay, chỉ có một vài đệ tử tiên phong và một nhóm nhỏ những người thông minh, có thể được xem như tự do chọn lựa ở “điểm quân bình” con đường mà họ dự tính

“làm nghiêng cán cân” (“to tip the scales”). Ngày nay có vô số người, và như thế hoạt động mạnh mẽ của Saturn khi chúng ta tiến nhập vào decan thứ nhất của Aquarius và như thế cùng hoạt động, bởi vì chính nhân loại hiện nay đang đứng trên con đường dự bị (probationary path). Libra hiện đang chi phối và kiểm soát, do đó con đường lựa chọn, với các biện pháp thanh lọc được áp dụng một cách có cân nhắc và bước ngoặt (turning point) trước Scorpio, vốn chi phối con đường đệ tử, có thể đóng vai trò của nó một cách thích hợp.

Sức mạnh của Mars được giảm bớt trong Libra; đây là cung của khoảng giao thời (interlude) và Mars được tạm thời tĩnh lặng, trước khi tập hợp các sức mạnh của nó cho một cố gắng mới trong Scorpio hoặc là cho việc “đẩy nhanh” (the “quickenning”) sự sống tâm linh trong Virgo, theo cách mà vòng hoàng đạo đang xoay đổi với con người.

Mặt Trời “rơi xuống” (“falls”) trong cung này bởi vì hơn nửa không có phạm ngã, cũng không có linh hồn chi phối trong con người nào thuần túy thuộc cung Libra; một sự quân bình được đạt đến và như thế, về mặt huyền bí chúng “điều hợp được với nhau”. Không tiếng nói nào của phạm ngã, cũng không có tiếng nói của linh hồn được nghe thấy một cách đặc biệt, trừ ra theo Cổ Luận diễn tả: “một dao động dịu dàng hiện nay đang tiếp diễn. Không một nốt chói tai nào được nghe thấy; không một sắc thái dữ dội nào của sự sống tác động (Tôi không biết cách nào khác để diễn đạt những nhóm từ nguyên gốc này) và không hề làm xáo trộn chiến xa (chariot) của linh hồn”. Ý nghĩa của vị trí của các hành tinh trong cung này sẽ xuất hiện rõ ràng trong tâm thức bạn khi bạn nghiên cứu chúng một cách cẩn thận và *ý nghĩa* của Libra sẽ trở nên được hình thành một cách rõ rệt trong trí bạn. Các đặc điểm của cung này không dễ gì mà định nghĩa

hoặc hiểu được, vì thực ra chúng là tổng hợp của tất cả các đặc tính và các thành tựu của quá khứ, và bất cứ cách trình bày rõ rệt nào về các cặp đối ứng đều khó đạt được. Về con người trên con đường dự bị hoặc sắp bước lên đó, có thể nói rằng, các đặc điểm và các tính chất của y trong cung này là:

Quân Bình của các Đối Ứng Trong Cung Thiên Xứng

Tính bất thường và hay thay đổi Một vị thế an toàn và ổn định.

Không thăng bằng (Imbalance) Thăng bằng.

Thiên Kiến (bias). Định Kiến (Prejudice) Công lý. Phán đoán.

Ngớ ngẩn tối dạ (dull stupidity)..... Minh triết nhiệt tình.

Đối trá, sự sống sắc tướng phô trương ra ngoài.... Biểu lộ chính xác trung thực.

Mưu mô (intrigue) Ứng xử thẳng thắn chân thực.

Các quan điểm duy vật Các quan điểm tâm linh.

251 Chính sự quân bình giữa các cặp đối ứng làm cho con người trong Thiên Xứng đôi khi thành khó hiểu; y dường như dao động nhưng không bao giờ lâu và thường không thể thấy rõ, vì luôn luôn có sự quân bình cuối cùng của các tính chất mà y được trang bị.

Các chủ thể cai quản của cách phân chia theo tam bộ (decanates) trong cung này, một lần nữa là nhị nguyên trong cách trình bày của chúng bởi các trường phái khác nhau của các chiêm tinh gia. Sepharial mang lại cho chúng ta Nguyệt Cầu, Saturn và Jupiter, trong khi Alan-Leo đặt các hành tinh đang kiểm soát như Venus, Saturn và Mercury. Trong trường hợp này, cũng như trong một số trường hợp khác, chân lý nằm giữa cả hai hoặc là trong một phối hợp của cả hai. Các chủ thể cai quản đích thực của các phân chia theo tam bộ trong Libra là Jupiter, Saturn và Mercury. Tôi không cần bàn rộng về ảnh hưởng của chúng, ngoại trừ nêu ra rằng kết quả của ảnh hưởng Jupiter là “mở ra cánh cửa của khuôn sáng tạo” (“open the door of the womb”) trong Virgo – một hành

ting mà chúng ta sẽ xem xét khi chúng ta nghiên cứu cung hoàng đạo đó, vốn là công việc kế tiếp của chúng ta.

Các ngôn từ hoặc chủ âm của cung này đều rõ ràng và dễ hiểu đến nỗi bất cứ giải thích nào của Tôi cũng chỉ làm cho vấn đề thêm rối rắm. Chúng truyền đạt trực tiếp đến tâm và không hề khó hiểu. Đối với người bậc trung, linh thức không phát triển, ngôn từ phát ra lặp đi lặp lại suốt các thiên kỷ: “Và Linh Từ truyền đạt: Mong sao sự lựa chọn được thực hiện”. Sau rốt, câu trả lời quay về như là kết quả của diễn trình tiến hóa và từ linh hồn: “Tôi chọn cách thức dẫn đến giữa hai tuyến lực lớn”.

VIRGO, THE VIRGIN (Cung Xử Nữ)

(23/08 – 22/09 DL)

Cung Xử Nữ là một trong số cung có ý nghĩa nhất trong hoàng đạo, vì biểu tượng của nó liên quan đến toàn thể mục tiêu của diễn trình tiến hóa có mục đích là che chở, bảo
 252 dưỡng và cuối cùng tiết lộ thực tại thiêng liêng ẩn giấu. Mọi hình hài đều đang che giấu thực tại này, nhưng hình hài con người được trang bị và thích hợp để biểu lộ thực tại đó theo một cách khác với bất cứ biểu lộ nào khác của thánh linh, và được làm cho hữu hình và lộ ra bên ngoài đến nỗi toàn bộ tiến trình sáng tạo được dành cho việc đó. Gemini và Virgo có liên quan chặt chẽ, nhưng Gemini biểu lộ các cặp đối ứng (cặp đối hợp, đối nhập) – linh hồn và xác thân – dưới hình thức hai thực thể riêng biệt, trong khi ở Virgo, chúng được hòa hợp nhau (blended) và có tầm quan trọng lớn lao đối với nhau; mẹ che chở mầu mỡ của sự sống Christ; vật chất bảo vệ, chăm sóc và dưỡng dục (nurtures) linh hồn ẩn tàng. Chủ âm tiêu biểu cho chân lý đối với nhiệm vụ của Virgo một cách chính xác nhất là “Christ trong bạn, hy vọng của vinh

quang”. Không còn định nghĩa nào rõ ràng hoặc chính xác của cung này hơn là định nghĩa đó; Tôi muốn bạn ghi nhớ câu đó trong suốt cuộc bàn thảo của chúng ta về cung thứ sáu này của hoàng đạo (hoặc là cung thứ bảy nếu người ta không xét vòng đảo ngược).

Trong tất cả các tôn giáo lớn trên thế giới, Đức Mẹ Đồng Trinh đều xuất hiện và việc khảo cứu bất cứ quyển sách nào về tôn giáo đối chiếu cũng chứng minh điều này. Tôi không thể vạch ra cho bạn đầy đủ sự thừa nhận rộng rãi này về nhiệm vụ của Virgo; Tôi không cần làm thế vì điều đó đã được làm một cách thích hợp bởi nhiều học giả có nghiên cứu. Tuy nhiên, Tôi muốn nêu ra rằng bốn trong số các danh xưng mà Virgin được gọi đều quen thuộc với tất cả chúng ta, và nói lên cho chúng ta nhiều điều mà nói chung có liên quan đến bản chất hình hài của những gì mà Virgin là biểu tượng. Chính thuật ngữ Virgo là một hậu duệ và là một hư hoại của một tên gọi gốc của thời Atlantis cổ xưa vốn được áp dụng cho nguyên khí mẹ (mother principle, mẫu nghi) vào các thời xa xôi. Virgin này là nhà sáng lập của chế độ mẫu hệ (matriarchate) mà lúc đó đang chi phối nền văn minh mà nhiều thần thoại và huyền thoại còn mang chứng cứ về nó và nó xuống tận chúng ta liên quan đến Lilith, vị nữ thần cuối cùng trong các Nữ Thần Trinh Khiết (Virgin Goddesses) của thời Atlantis; cùng một ý tưởng cũng được tìm thấy trong các tường trình theo tập tục của người Amazons cổ xưa, mà 253 hoàng hậu của họ bị đánh bại bởi Hercules, cố giành được của bà những gì mà y tìm kiếm. Đây là một ẩn dụ, giảng dạy về sự xuất hiện của chân nhân (spiritual man) ra khỏi sự kiềm chế của vật chất. Ba trong số các nữ thần này là Eve, Isis và Mary. Họ có tầm quan trọng đặc biệt và có ý nghĩa xét về nền văn minh vì họ tiêu biểu cho trong chính họ biểu tượng của

toàn bộ bản chất hình hài, mà, khi được hội nhập và hoạt động với tư cách một người nguyên vẹn chúng ta gọi là phạm ngã (personality). Phạm ngã này (xét về mặt con người) là hình thức biểu lộ đã phát triển và được phẩm định của trạng thái thứ ba của thánh linh, tức trạng thái của Chúa Thánh Thần (God the Holy Spirit), tức nguyên khí sáng suốt và bảo dưỡng của vũ trụ. Chúng ta sẽ nghiên cứu trạng thái này trong Leo và xem xét nơi đó sự khai mở của thực thể hữu ngã thức và phạm ngã, mà ở trong Virgo đang trở nên mẹ của Chúa hài đồng (Christ child). *Eve* là biểu tượng của bản chất trí tuệ, và của thể trí của con người bị thu hút bởi sức quyến rũ của tri thức để đạt được điều mong muốn qua kinh nghiệm của sự luân hồi. Do đó, *Eve* lấy trái táo của tri thức từ nơi con rắn của vật chất và bắt đầu công việc thử nghiệm lâu dài của con người, kinh nghiệm và biểu hiện vốn được khai mở – theo khía cạnh trí tuệ – trong thời Aryan của chúng ta. *Isis* thay cho cùng biểu hiện suốt trên cõi tình cảm hay cõi cảm dục. *Eve* không có trẻ con nào trong vòng tay của bà; mầm mống của sự sống Christ cho đến nay hãy còn quá nhỏ không thể làm cho sự hiện hữu của nó được cảm nhận; diễn trình tiến hóa giáng hạ hãy còn quá sát sao; nhưng nơi *Isis* điểm giữa được đạt đến; tiến trình gia tốc của những gì được ưa thích (Dục Vọng của mọi quốc gia như thường được gọi trong Thánh Kinh) đã xảy ra và *Isis* tất nhiên đứng trong hoàng đạo xưa kia vì sự phong phú, vì chức năng làm mẹ (motherhood) và với tư cách là người bảo trợ trẻ con. *Mary* đưa tiến trình xuống tới cõi hoặc vị trí lâm phạm, tức cõi trần, và tại đó khai sinh ra Chúa hài đồng. Trong ba vị Đồng Trinh 254 này (three Virgins) và ba Mẫu Thân (three Mothers) của Đức Christ, bạn có lịch sử của việc tạo dựng (formation) và chức năng (function) của ba trạng thái của phẩm cách (personality)

mà Đức Christ phải tìm cách thể hiện qua đó. Cung Virgo chính nó thay cho một sự tổng hợp của ba trạng thái nữ (feminine aspects) này – Eve, Isis và Mary. Nàng là Virgin Mother (Trinh Mẫu), cung ứng những gì cần cho biểu hiện trí tuệ, tình cảm và thể chất của thiên tính ẩn tàng nhưng luôn luôn hiện hữu. Ba biểu hiện này được mang lại cho sự hoàn thiện cần thiết trong Leo, cung của cá nhân, ngã thức phát triển và khai mở phẩm cách.

Do đó, Virgo là đối cực (opposite pole) của tinh thần và bệnh vực cho mối liên hệ của hai cực này sau khi chúng được tập hợp lại lúc đầu tiên trong Aries, và đã tạo ra một lưỡng nguyên được nhận biết trong Gemini.

Nơi đây, Tôi muốn nhắc nhở bạn một điều mà trước tiên dùng để tăng thêm sự mơ hồ có thể xảy ra đã có trong trí bạn, nhưng nằm đằng sau tất cả những gì mà Tôi đã đưa ra cho bạn. Chúng ta đã nói đến hai cách tiến hành chung quanh hoàng đạo; cách thông thường từ Aries đến Taurus, xuyên qua Pisces, và cách huyền bí từ Aries đến Pisces, xuyên qua Taurus. Cả hai có liên quan tới sự tiến hóa nhân loại, đó là điều duy nhất mà chúng ta đang xem xét trong bộ luận này. Nhưng trong chu kỳ tiến hóa quan trọng hơn có liên quan tới toàn bộ hoạt động của tinh thần-vật chất, chớ không hẳn sự tiến bộ cá biệt hóa của con người, hoạt động diễn ra từ Aries đến Pices, xuyên qua Taurus. Cái bí ẩn của nguyên tội (original sin) của con người được ẩn giấu trong chân lý này, vì một sự định hướng sai lầm xảy ra ở một giai đoạn trong lịch sử con người và gia đình nhân loại – nói chung – đi ngược dòng hoàng đạo bình thường, tạm gọi thế, và chỉ ở trên con đường đệ tử mà sự tái định hướng đúng được đạt đến, và nhân loại mới nhập vào nhịp điệu đúng của sự tiến bộ. Do đó, Tôi đề nghị bạn nên phân biệt giữa diễn trình tiến

hóa đi xuống nó tác động đến Các Đại Huyền Giai sáng tạo
 255 và các diễn trình tiến hóa đi lên, nó tác động đến Huyền Giai
 Sáng Tạo thứ tư, tức nhân loại. Tuy nhiên, chúng ta không
 thực sự ở vị thế nghiên cứu điều này, vì khi chu kỳ tiến hóa
 đang đến gần chúng ta, chính chúng ta lại đồng hóa một cách
 quá chặt chẽ với tiến trình đó nên không thể phân biệt một
 cách rõ ràng giữa Bản Ngã vũ trụ (cosmic Self) với Phi-ngã
 (Not-self); cho đến nay, chúng ta chỉ đang học cách phân biệt
 Ngã với Phi-ngã trên một tỉ lệ nhỏ bé liên quan đến sự khai
 mở của chính chúng ta. Chỉ khi nào chúng ta đồng hóa với
 Hierarchy của hành tinh chúng ta và đồng hóa với trung tâm
 lực tinh thần đó, nó chính là mục tiêu trước mắt của những
 kẻ ở trên con đường đệ tử khi tiếp xúc, lúc bấy giờ chúng ta
 mới có thể hiểu được nó – trên cung tiến hóa thăng thượng –
 các nét rộng lớn này và các tầm mức chính yếu của năng
 lượng thiêng liêng này vốn hiện hữu trên cung tiến hóa giáng
 hạ. Chính vì lý do này mà một nghiên cứu về hoàng đạo liên
 quan với các giới dưới nhân loại của thiên nhiên cho đến nay
 không thể xảy ra được.

Do đó, Virgo là mẹ vũ trụ, bởi vì về mặt vũ trụ bà tiêu
 biểu cho cực âm đối với tinh thần dương; bà là tác nhân thụ
 cảm (receptive agent) xét về trạng thái Cha. Trong một thái
 dương hệ trước, khía cạnh vật chất này là yếu tố kiểm soát
 quan trọng nhất, giống như trong thái dương hệ này chính
 linh hồn hay nguyên khí Christ mới là quan trọng nhất. Theo
 một số quan điểm, Virgo thật là cung cổ xưa nhất trong tất cả
 các cung, đó là một câu nói mà Tôi hoàn toàn không thể
 chứng minh cho bạn. Trong thái dương hệ thứ nhất đó, các
 dấu hiệu mơ hồ (Tôi tạm dùng một thuật ngữ như thế) về
 lưỡng nguyên mới là một sự kiện được chứng minh trong
 thái dương hệ này phải được tìm thấy, và chân lý này được

giữ gìn cho chúng ta trong các từ “Chúa Thánh Thần che chở cho Trinh Nữ Mary” (“the Holy Spirit overshadowed the Virgin Mary”). Sự sống của trạng thái thiêng liêng thứ ba lúc bấy giờ tác động trên đại dương vật chất yên tĩnh và chuẩn bị chất liệu đó (qua vô số thiên kỷ) cho công việc của nó trong thái dương hệ này. Chính trong thái dương hệ này mà Chúa
 256 Hải Đồng, tức biểu hiện của tâm thức thiêng liêng và kết quả của mối liên hệ của Cha – Tinh Thần và Mẹ – Vật Chất, phải được khai sinh ra.

Một cung khác của hoàng đạo cũng có liên quan chặt chẽ với thái dương hệ trước là Cancer (Bắc Giải); có thể nói rằng Cancer là một biểu hiện (trong giai đoạn tiến hóa lớn) của nửa đầu của chu kỳ sinh hoạt ở thái dương hệ một, trong khi Virgo (Xử Nữ) cũng là một biểu hiện tiến hóa của nửa thứ hai. Với cố gắng để hiểu được tình huống, cần nên nhớ rằng trạng thái tâm thức, như chúng ta hiểu năng lực để hiểu biết, là hoàn toàn thiếu, ngoại trừ theo một cách phôi thai, đến nỗi toàn bộ diễn trình giống như giai đoạn cái phôi trong tử cung, trước khi có việc gia tốc ở điểm giữa của tiến trình thai nghén. Tuy nhiên, chẳng một ai trong các bạn sẽ tạo ra bất cứ mối hại nào khi áp dụng năng lực tưởng tượng và như vậy có được một ý tưởng mơ hồ và yếu ớt về sự tổng hợp của kế hoạch tiến hóa vĩ đại, mà theo một ý nghĩa vũ trụ, có liên quan đến phạm ngã tam phân của Thượng Đế. Tôi đã cố gắng bàn đến điều này trong Luận Về Lửa Càn Khôn.

Đây là cung hoàng đạo thứ sáu và ngôi sao sáu cánh là biểu tượng cổ của nó, diễn tả y như nó đảm trách diễn trình tiến hóa giáng hạ, và cũng là diễn trình tiến hóa thăng thượng, đưa tới điểm quân bình, được diễn tả cho chúng ta trong mối liên hệ của Virgo với Libra. Nếu tham khảo tự điển, bạn sẽ để ý rằng, về mặt chiêm tinh, Virgo được xem

như đang chiếm vị trí trong các cõi trời nơi mà Libra được tìm thấy. Đây là tất cả mọi phần của đại ảo tưởng mà chiêm tinh học thấy khó hiểu. Trong không gian luôn luôn có sự di động và thay đổi (a constant moving and shifting); tuế sai của phân điểm vừa là một sự thật, vừa là một ảo tưởng (illusion, ảo giác). Toàn bộ tiến trình và cách diễn giải của nó đều tùy thuộc vào trình độ trí tuệ trong sự tiến hóa của nhân loại; sự đáp ứng của con người đối với các mãnh lực hành tinh và đối
 257 với ảnh hưởng của các cung hoàng đạo đều tùy thuộc vào các vận thể (vehicles) đáp ứng của con người và dựa vào bộ máy/ cơ cấu tiếp nhận mà con người tiến vào lâm phạm với nó. Các thiên giới (heavens), các tinh tò, các cung và các hành tinh hàm ý một điều đối với Thánh Đoàn, và một điều khác đối với các nhà thiên văn (văn: vẻ đẹp), trong khi chúng chỉ là các thiên hà rắc rối khó hiểu (bewildering galaxies) có ánh sáng đối với người dân bậc trung. Tôi cảm thấy cần nhắc nhở các bạn về điều này, và nêu ra cho bạn thấy rằng các sự kiện về thiên văn học chỉ tương đối liên quan đến sự thật và bản chất xác thực của những gì mà quan điểm khoa học được đưa ra; chúng có tính cách minh giải về sự sống và sức mạnh nhưng không giống như khoa học và người bình thường hiểu về chúng. Theo quan điểm của chân lý nội môn, chúng chỉ là các Sự Sống được biểu hiện (embodied Lives) và là biểu hiện của sự sống, tính chất, mục tiêu và ý định/ chủ đích (intent) của các Đấng Cao Cả (Beings) tức là các Đấng đã đưa chúng vào biểu lộ.

Như bạn biết rõ, Virgo là một trong bốn cánh của Thập Giá Khả Biến, và – như bạn cũng đã biết – bốn năng lượng đang tạo ra Thập Giá này (vì ba Thập Giá đều là các dòng năng lượng bắt chéo nhau) là biểu hiện của toàn bộ mục tiêu của con người trong bốn giai đoạn rõ rệt. Thập Giá Khả Biến

này đôi khi được gọi là “Thập Giá Tái Sinh” (“Cross of Rebirth”) nhấn mạnh việc luôn luôn biến đổi của những gì chính là biểu tượng và cũng là “Thập Giá Của Các Sự Sống Biến Dịch” (“Cross of Changing Lives”). Nó diễn tả một cách sinh động bốn điểm có tính quyết định hay là các hoạt động trong thời gian tồn tại của linh hồn trong khi biểu lộ:

I. *Gemini* (Song Nam)

1. Nhị nguyên bản thể không có liên quan Cặp đôi.
2. Lưỡng nguyên được cảm nhận và nhận thức qua
 - a/ Sự hợp nhất của quần chúng trong Cancer.
 - b/ Tâm thức cá biệt trong Leo.

Giai đoạn của Nhân Loại.

II. *Virgo* (Xử Nữ).

1. Giai đoạn mầm mống ẩn tàng của sự sống tâm linh.
2. Giai đoạn mầm mống linh hoạt của sự sống tâm linh.
 - a/ Thai nghén trong các giai đoạn đầu.
 - b/ Giai đoạn sự sống được gia tốc.

Giai đoạn Dự Bị hay Khôi Hoạt.

III. *Sagittarius* (Nhân Mã).

1. Ý thức lưỡng nguyên kết thúc. Đạt được hợp nhất.
2. Sự sống nhất quán trực tiếp.

Giai đoạn đệ tử.

IV. *Pisces* (Song Ngư).

1. Lưỡng nguyên được liên kết trong sự tổng hợp. So sánh các biểu tượng đối với Gemini và Pisces.
2. Sự xuất hiện của Đấng Cứu Thế.

Giai đoạn điểm đạo.

Khắp cả mối liên hệ này và theo kết quả của sự khai mở đều đặn của nguyên khí linh hồn xuyên suốt qua chủ đề phụng sự. Trong Gemini, sự liên hệ giữa lưỡng nguyên lớn của linh hồn và thể xác hiện rõ trong đó, ở giai đoạn này, thể

xác hoặc sắc tướng (body or form) phụng sự cho linh hồn. Trong Virgo, vật chất hay chất liệu trao đổi hoặc hoán đổi lẫn nhau việc phụng sự của chúng và mỗi bên phụng sự bên kia. Trong Sagittarius, chúng ta thấy xuất hiện việc phụng sự của Sự Sống Duy Nhất được xem như việc phụng sự của Hierarchy, tức biểu hiện hành tinh của ý tưởng phụng sự, trong khi ở Pisces – theo một kết quả của toàn bộ diễn trình tiến hóa – xuất hiện Đấng Phụng Sự hay Đấng Cứu Thế tận tâm, được huấn luyện và được thử thách. Được cho là Virgo “bao hàm việc phụng sự của hiện tại ngay trước mắt hay nói cách khác chính Thượng Đế nội tại (God immanent) khơi hoạt phản ứng từ khía cạnh sắc tướng và do đó được phụng sự.

259 Ba Thập Giá – thuộc vũ trụ, thái dương hệ và thuộc con người – gây chú ý sâu xa vào mối liên hệ hỗ tương của chúng; chúng ta sẽ khám phá điều này khi chúng ta bước vào khảo cứu căn thận ý nghĩa của chúng, vị thế và hiệu quả về năng lượng của chúng trong hoàng đạo – cả trên hành tinh chúng ta lẫn trên mỗi hành tinh khác. Chúng ta sẽ làm điều này trong một phần sau của đoạn này của Bộ Luận.

Virgo thuộc về tam bộ Địa Cầu và một hiểu biết về bộ ba này cũng sẽ đem lại sáng tỏ. Ba cung thuộc quả đất là Taurus– Virgo– Capricorn và chúng được liên kết với nhau theo một cách đặc biệt liên quan với hành tinh không thánh thiện, tức Địa Cầu chúng ta. Mối liên hệ mà chúng ta quan tâm tới là liên hệ về sự gặp gỡ và hợp nhất của các năng lượng của ba cung này trên Địa Cầu, và hiệu quả của chúng trên các giới trong thiên nhiên mà Địa Cầu chúng ta đang biểu thị. Có thể nói rằng:

1. Taurus – Động cơ đằng sau sự tiến hóa (Xung lực). Ước muốn kinh nghiệm, Ước muốn thỏa nguyện.

Ánh Sáng của Tri Thức.

2. Virgo – Động cơ đằng sau đệ tử (Mục tiêu). Ước muốn biểu lộ, ước muốn tâm linh.

Ánh Sáng Ẩn Tàng của Thượng Đế.

3. Capricorn – Động cơ đằng sau điểm đạo (Phụng Sự). Ước muốn giải thoát. Ước muốn phụng sự.

Ánh Sáng của Sự Sống.

Tất cả đều biểu lộ ước muốn khi nó hòa nhập vào đạo tâm, và trong tiến trình mang lại ánh sáng và sự sống cho con người. Trong Virgo, mục tiêu mà vì đó sự sống sắc tướng tồn tại, bắt đầu được hiểu rõ, còn ước muốn đối với sự thỏa nguyện của phạm ngã bắt đầu thay đổi, và ước muốn của con người đối với nhận thức bên trong của Christ nội tại bắt đầu đảm nhiệm sự kiểm soát ngày càng tăng cho đến khi thực tại tinh thần bên trong sau rốt được phóng thích khỏi vòng 260 cương tỏa (thralldom) của vật chất và trở nên biểu lộ theo bản chất thực sự của chính nó trong thế gian. Diễn tả cùng ý tưởng theo cách khác, ánh sáng của tri thức (mà Taurus là người giám sát của nó) bị thay thế bởi ánh sáng của minh triết (mà Virgo là người giám sát của nó), và sau cùng nhường chỗ cho ánh sáng của cuộc điểm đạo trong Capricorn. Tuy nhiên, mọi điều này xảy ra và phải xảy ra dựa vào những gì mà về mặt huyền bí được gọi là “bề mặt rực rỡ của địa cầu”, cảnh giới sắc tướng; sự đảm đương (assumption) hay là sự tôn vinh (glorification) của Virgo chưa xảy ra, và sự nâng lên của vật chất chưa được nhận thức. Thật là lý thú mà ghi nhận rằng Scorpio thiết lập tính chất tất yếu của việc đảm đương sau rốt này của vật chất vào thiên giới ở Capricorn, và điều này được báo trước cho chúng ta trong

lịch sử của Hercules trong Scorpio khi y nhấc con Hydra (Giao Long) lên cao phía trên đầu mình vào trong không khí.

Virgo tượng trưng cho các vực sâu, bóng tối, yên tĩnh và hơi ẩm; đó là thung lũng của kinh nghiệm sâu xa trong đó các ẩn mật được khám phá và sau rốt “dẫn tới ánh sáng”; đó là vị trí của các bước chuyển tiếp chậm chạp, dịu dàng và tuy thế mạnh mẽ và các phát triển có chu kỳ, chúng xảy ra trong chỗ tối, song lại dẫn tới ánh sáng. Đó là “giai đoạn mù mờ” (“blinded stage”) được thấy có trong các nghi thức của Hội Tam Điểm và bao giờ cũng đi trước quà tặng của ánh sáng. Virgo thay cho “cái nôi của thời gian” (“womb of time”) mà trong đó Thiên Cơ (bí nhiệm và ẩn giấu của các thời đại) được từ từ hoàn thiện và – với đau khổ, phiền muộn và qua tranh đấu và xung đột – đi vào biểu lộ vào cuối của thời gian ẩn định. Ngày nay dường như (một cách kỳ lạ và một cách thuyết phục) là chúng ta đang tiến vào tháng thứ 8 của giai đoạn thai sinh; theo nghĩa đen, đây hầu như là trường hợp mà nhân loại có liên hệ vì – tính từ Virgo đến Aquarius, cung mà hiện nay chúng ta đang tiến vào – chúng ta thấy rằng chỉ có tám cung: Virgo, Leo, Cancer, Gemini, Taurus, Aries, Pisces và Aquarius, và chắc chắn đây là đảm bảo rằng khai
261 sinh ra kỷ nguyên mới, với tâm thức mới, còn nền văn minh và văn hóa mới là tất yếu, và chắc chắn xảy ra.

Tôi xin tạm dừng nơi đây và đưa ra một quan điểm có phần sáng tỏ, liên quan với đoạn đường của sự sống nhân loại chung quanh hoàng đạo. Sự tiến bộ hay đoạn đường này rơi vào ba giai đoạn chính:

1. Đoạn đường hay sự tiến bộ của nhân loại chung quanh và quanh hoàng đạo từ Aries đến Pisces, *xuyên qua Taurus*, cho đến trong Virgo – Leo (vì về mặt huyền bí, hai cung này được xem như không thể tách rời nhau) hoạt động

tập thể giải phóng cá nhân đến một cuộc sống có tiến bộ ngã thức, và một cách thay đổi để tiến bộ chung quanh bánh xe sự sống. Điều này nằm xa trong quá khứ.

2. Đoạn đường hay tiến bộ của con người cá biệt diễn ra ngược lại với tiến bộ của tập thể; ở giai đoạn này cá nhân, cá nhân tiến theo chiều kim đồng hồ từ Aries đến Taurus, *xuyên qua Pisces*. Sự sống của y lúc đó và về lâu về dài hầu hết là ngược với xã hội (anti-social) theo ý nghĩa tâm linh; y trở nên ích kỷ (selfish) và duy ngã (self-centred, trụ vào bản ngã). Các cố gắng của y đều dành cho chính y, cho sự thỏa mãn của y, riêng y và các hoạt động của phạm ngã, điều này trở nên ngày càng mạnh. Đây là tình trạng hiện tại đối với quần chúng.

3. Con đường hay là sự tiến bộ của con người được tái-định-hướng từ Aries đến Pisces, *xuyên qua Taurus*. Trong giai đoạn cuối cùng này, y quay trở lại cùng phương pháp được hướng dẫn, tức nhịp điệu và chừng mực của hoạt động quần chúng trước kia nhưng lần này với các thái độ được thay đổi và đang thay đổi của việc phụng sự không ích kỷ, một phạm ngã được hiến dâng cho việc phụng sự nhân loại và với một sự tái định hướng tự ý của các năng lực của y sao cho chúng 262 được hướng đến việc tạo ra sự tổng hợp và cảm thông. Việc này sẽ là tình huống trong tương lai đối với quần chúng.

Nhà chiêm tinh học của tương lai sẽ phải ghi nhớ cẩn thận ba cách tiến hóa này. Đó là Thiên Cơ như hiện tại chúng ta có thể nhận biết được nó. Trong Thiên Cơ này, Virgo, tức Virgin (Xử Nữ) thay cho cái khuôn (womb) của thời gian và vượt qua phạm ngã – linh hồn (Leo – Virgo) thông qua ba giai đoạn hay chu kỳ. Virgin cũng thay cho cái khuôn của hình tượng và cho người mẹ bảo dưỡng, bảo vệ cho nguyên khí Christ bên trong chính chất liệu vật chất cho đến khi ở

trong “sự hoàn mãn của thời gian”, bà có thể khai sinh ra Chúa hài đồng. Đây là ba cung chính liên quan với nguyên khí Christ trong chu kỳ thế giới này:

1. Virgo – Thời kỳ hoài thai (gestation) – cai quản chín cung từ Virgo đến Capricorn, kể cả Virgo.

2. Capricorn – Sự đau đẽ (labour) – ba cung từ Capricorn đến Pisces, cho đến cuộc điểm đạo thứ ba, kể cả Capricorn.

3. Pisces – Sinh ra (birth) – sự xuất hiện Đấng Cứu Thế.

Khi xem xét ba điểm này, một vấn đề khác đối với chiêm tinh học xuất hiện mà Tôi hiếm khi nhắc tới, mà chỉ được xác định theo các kết quả của nó. Phải có sự phân biệt được tạo ra giữa lá số tử vi của hình tượng (form) với lá số tử vi của nguyên khí bên trong, tức nguyên khí Christ sinh động. Việc này sẽ chi phối toàn chiêm tinh học, nhưng sẽ được phát triển khi các chiêm tinh gia làm việc với các giả thuyết mà Tôi đã trình bày. Hãy suy tưởng về các sự kiện liên quan với sự sống Christ này; về phương diện lý thuyết chúng rất quen thuộc với bạn, nhưng các hàm ý của chúng và ý nghĩa nội môn của chúng thì trừu tượng và thường khó hiểu với những ai đã dựng lên dưới trật tự cũ, và với các ý tưởng cũ và các tiếp cận cũ với chân lý. Chúng có ý nghĩa cao xa hơn là đã được hiểu từ trước đến giờ.

263 Có ba chủ thể cai quản (rulers) của cung này:

1. Mercury – Đây là chủ thể cai quản chính thống. Nó mang ý nghĩa năng lượng hay thay đổi của Con Trí Tuệ, tức linh hồn. Nó được hoán chuyển vì Mặt Trời (Con) và thay cho Đấng Trung Gian (Mediator) hay làm trung gian, giữa Cha và Mẹ, giữa Tinh Thần với Vật Chất, và tuy thế là kết quả của sự hợp nhất của hai cái này.

2. Nguyệt Cầu (Vulcan). Đây là chủ thể cai quản huyền bí (esoteric ruler). Ý nghĩa của chủ thể cai quản này thì tương

tự với ý nghĩa của chủ thể cai quản chính thống. Nguyệt Cầu (hay là năng lượng cung bốn) được thấy ở đây dưới hình thức một biểu hiện của năng lượng Cung một, biểu lộ qua Vulcan. Mặt Trăng cai quản hình hài và đó là ý chí của Thượng Đế để biểu lộ qua trung gian của hình tượng.

3. Jupiter (Mộc Tinh) – Đây là chủ thể cai quản của Huyền Giai và đang cai quản Huyền Giai Sáng Tạo thứ hai, Huyền Giai của các Đấng Kiến Tạo Thiêng Liêng (Divine Builders) của biểu lộ hành tinh chúng ta. (Xem bảng liệt kê về các Huyền Giai). Đây là Huyền Giai Sáng Tạo thứ bảy cũng là Huyền Giai Sáng Tạo thứ hai, nếu năm Huyền Giai chưa biểu lộ được tính đến; theo ý nghĩa của hai và bảy, nhiều bí mật ẩn dưới các Huyền Giai này sẽ được tiết lộ.

Qua ba chủ thể chi phối thuộc hành tinh này, các năng lượng của cung 4 chảy vào, chế ngự thể trí qua Mercury và hình hài vật chất thông qua Mặt Trăng; các năng lượng của cung 1, biểu hiện cho ý chí của Thượng Đế, bắt đầu sự kiểm soát của chúng đối với con người hữu ngã thức (được khai mở trong Leo) và các năng lượng của cung 2, biểu hiện cho tình thương của Thượng Đế, tuôn đổ qua sự biểu lộ. Ý chí, tình thương và hài hòa qua xung khắc – đó là các mãnh lực đang kiểm chế, chúng làm cho con người có bản chất riêng của mình (what he is, đúng theo thực tướng của con người) và đó cũng là các năng lượng đang chi phối và điều khiển, chính chúng vận dụng thể trí (Mercury), bản chất tình cảm, 264 bác ái (trong Jupiter) và xác thân (Mặt Trăng, hay là ý chí huyền bí) cho các mục tiêu của biểu hiện và biểu lộ thiêng liêng. Đối với bạn, điều sẽ trở nên hiển nhiên là nhiệm vụ của Mercury liên quan với nhân loại đã diễn tiến một cách thỏa đáng nhất, và đã đưa nhân loại đến mức độ tiến hóa hiện nay trên con đường dự bị; chính năng lượng của Vulcan đang

mạnh mẽ làm cho sự hiện hữu của nó được cảm nhận, và do đó các đấu tranh diễn ra trên hành tinh giữa con người của ý chí (men of will) – ích kỷ và tham vọng – với con người của thiện chí (men of good will), là những người mong muốn cái tốt lành cho toàn thể. Khi Huyền Giai nhân loại được khơi hoạt đầy đủ về tâm linh chứ không chỉ các năng lực vật chất, thì bấy giờ công việc của Jupiter sẽ tăng cường ngay lập tức và chủ thể chi phối có ích lợi này sẽ dẫn gia đình nhân loại đến các con đường hòa bình và tiến bộ.

Qua trung gian của các chủ thể chi phối về hành tinh khác nhau, Virgo được liên kết một cách rõ rệt với tám cung khác của hoàng đạo, và do đó, chính với tám cung này mà chúng ta quan tâm tới, vì chúng tạo ra một tổng hợp có liên hệ chặt chẽ của chín cung (kể cả Virgo). Trong sự tổng hợp liên hệ hỗ tương bằng số này và mỗi liên hệ hỗ tương bổ ích này có ẩn giấu toàn bộ lịch sử tiến bộ của con người, và cái bí ẩn của tiến trình biểu lộ thiêng liêng. Ở đây thật là quan trọng khi nhớ một vài điểm sau:

1. Chín là số của con người. Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư thực ra là thứ chín, nếu năm Huyền Giai chưa biểu lộ được bao gồm trong cách liệt kê của chúng ta. Huyền Giai con người chỉ là Huyền Giai thứ tư trong số bảy Huyền Giai đang hoạt động hay biểu lộ.

2. Chín là con số của điểm đạo xét về nhân loại. Có:

a/ Năm cuộc điểm đạo hành tinh chủ yếu mà một người có thể nhận được.

265 b/ Ba cuộc điểm đạo thuộc thái dương hệ mà Đức Christ đang có hai.

c/ Một cuộc điểm đạo cấp vũ trụ vốn liên kết một người với sao Thiên Lang (Sirius).

Do đó, mối liên hệ của Virgo với tám cung có một liên quan rõ rệt về các vấn đề này và chín mãnh lực hợp nhất đóng góp vai trò của chúng trong việc phát triển sự sống Christ trong cá nhân và trong tập thể nhân loại.

Từ nhóm các cung này và các chòm sao kèm theo của chúng, ba cung bị bỏ sót. Đó là Leo, Libra và Capricorn. Ba cung này tất cả đều là *sign of crisis* (cung khủng hoảng, cung quyết định) và báo hiệu cho ảnh hưởng tiến bộ của chín cung kia và các tình huống vốn phát triển nhờ sự hoạt động của chúng. Chúng là các điểm thử nghiệm trong tiến trình tác động của năng lượng từ chín cung kia khi các năng lượng này có ảnh hưởng đến những người tìm đạo riêng biệt. Đó là:

1. Leo (Hải Sư) – *Bước Ngoặt về Sự Biệt Ngã Hóa*. Bước ngoặt này tự biểu hiện trong hai giai đoạn như:

a/ Mãnh lực còn phôi thai được khuếch tán.

b/ Hội nhập phạm ngã.

Nó hàm ý sự xuất hiện của phạm ngã và việc chuẩn bị cho kinh nghiệm Christ. Đó là ngã thức và là sự tổng hợp thấp.

2. Libra (Thiên Xứng). *Bước ngoặt về Quân Bình* (Crisis of Balance). Sự xuất hiện của ý thức về sự tự định hướng (self-direction) và sự quân bình (equilibrium). Đó là điểm quân bình giữa linh hồn với sắc tướng. Nó là dấu hiệu xuất hiện của sự chọn lọc tự do. Đó là tâm thức của nhị nguyên và là nỗ lực để quân bình cả hai.

3. Capricorn (Nam Dương, Ma Kết) – *Bước ngoặt về điểm đạo*. Bước ngoặt này xảy ra trong năm giai đoạn và là dấu hiệu sự xuất hiện của sự sống Christ đang chế ngự. Nó hàm ý
266 là sự tổng hợp cao và sự kiểm chế của tâm thức Christ nguyên là tập thể thức.

Do đó, có chín cung mà các sức mạnh tuôn đổ qua đó, hiệu quả của chúng là sáng tạo và chúng tạo ra các thay đổi rất cần cho sự tiến bộ của linh hồn hướng tới biểu lộ thiêng liêng. Bạn cũng có ba cung quyết định/chuyển biến (signs of crisis) nhờ đó mà mức tiến hóa được định đoạt. Trong mỗi liên hệ này, cần nên chú ý:

1. *Leo-Libra-Capricorn*. Tạo thành tam giác của Chúa Cha tức trạng thái ý chí; chúng đánh dấu các mức độ thành đạt, nhờ chuyển biến (crisis) được đáp ứng và đạt được thành công.

2. *Cancer-Virgo-Pisces*. Tạo thành tam giác của Mẹ tức trạng thái vật chất, được chi phối bởi hoạt động sáng suốt. Chúng báo hiệu các thời điểm của dịp thuận tiện thuộc một loại bên trong nơi mà tâm thức có liên hệ, và do đó bạn có nhận thức về ý thức quần chúng, ý thức cá nhân và tập thể thức.

Một nghiên cứu chặt chẽ về các ý tưởng nói trên sẽ tỏ ra bổ ích trong việc thiết lập các phương pháp và các mối liên hệ; chúng cũng sẽ nêu ra chủ điểm mà các chiêm tinh gia có thể vận dụng khi tìm cách soạn thảo các lá số tử vi của quần chúng.

Khi chúng ta đã nghiên cứu các chòm sao khác nhau này, điều sẽ trở nên rõ rệt với bạn đó là chức năng chính của các hành tinh là trở thành các tác nhân phân phối cho các năng lượng xuất phát từ hoàng đạo, khi các năng lượng này tập trung trong thái dương hệ chúng ta, và trở thành thu hút đối với hành tinh chúng ta. Các nhà nghiên cứu cần hiểu kỹ lưỡng hơn là họ đang hiểu rằng *nền tảng của các khoa chiêm tinh học là phát ra (emanation), truyền đi (transmission) và tiếp nhận (reception) các năng lượng, và chuyển hóa các năng lượng đó thành các lực bởi thực thể tiếp nhận*. Các năng lượng của các

267 cung khác nhau được thu hút bởi các hành tinh khác nhau, tùy theo giai đoạn phát triển của chúng và bởi cái mà về mặt huyền bí học được gọi là “tình trạng liên hệ cổ xưa”, giữa các thực thể làm linh hoạt của các hành tinh và với các tinh tóa. Liên hệ này tồn tại giữa các beings (thực thể, bản thể, hữu thể, đáng thiêng liêng...) và được căn cứ vào Định Luật về Ái Lực (Law of Affinity). Chính Định Luật Ái Lực này mới tạo ra sức hút từ lực (magnetic pull) và sự đáp ứng mạnh mẽ giữa các tinh tóa với các hành tinh bên trong thái dương hệ, và giữa hành tinh đặc biệt nào đó với các hình thức sự sống trên một hành tinh khác, và “các năng lượng sắp xảy ra” (“impending energies”), như chúng được gọi, vốn đang được thu nhận từ một nguồn cội chính nào đó. Khả năng để nhận và rút kinh nghiệm nhờ các năng lượng hành tinh (chính chúng được thu nhận khi được phát ra từ một chòm sao nào đó) tùy thuộc vào mức tiến hóa, nó định đoạt tính chất để tiếp thu và tính đáp ứng của cơ cấu tiếp nhận. Điều này tạo thành một định luật bất di bất dịch, và giải thích cho sức mạnh của hành tinh nào đó mà từ trước đến giờ vẫn chưa được khám phá, và do đó ít có liên quan với sự tiến hóa cho đến hiện tại, do bởi sự không đáp ứng của các hình thức tiếp nhận. Các hành tinh, các năng lượng và các mãnh lực đã tồn tại luôn luôn, nhưng vẫn cứ không có hiệu quả và tất nhiên chưa được khám phá *do bởi không có các dụng cụ đáp ứng cần thiết*. Do đó, chúng sẽ không có hiệu quả nào trên sự sống và lịch sử của một cá nhân, và chỉ trở nên có sức mạnh và “trở nên linh hoạt về mặt từ điện” (“magnetically informing”), khi một người đã đạt được một mức độ phát triển nào đó, và đang trở nên bén nhạy với các ảnh hưởng cao siêu và đang chuẩn bị bước lên nẻo đạo, việc sẵn sàng này báo hiệu rằng bộ máy đáp ứng của người này (phạm ngã tam phân) trở nên

bén nhảy hơn là trường hợp đối với người bình thường, và có thể đáp ứng với một phạm vi rung động cao hơn là trường hợp khác. Ở đây cũng hàm chứa sự phân biệt giữa các hành tinh thánh thiện và không thánh thiện. Các Đấng Chủ Quản (Lords) của các hành tinh (các Đấng Huyền Cung hay là các Hành Tinh Thượng Đế), trên các mức độ/ cảnh giới (level) riêng của Các Ngài, cũng phát triển không đồng đều, và một số Đấng thì tiến xa trên vũ trụ đạo về việc khai mở tâm linh (spiritual unfoldment) hơn là các Đấng khác. Các Đấng nào chắc chắn ở trên Vũ Trụ Đạo với Cương Vị Đệ Tử (of Discipleship) đều được xem như đang làm linh hoạt các hành tinh thánh thiện, trong khi Các Đấng ở trên Vũ Trụ Đạo Dự Bị (Cosmic Probationary Path) đều đang biểu lộ/thể hiện (expressing) Chính Các Ngài qua các hành tinh không thánh thiện. Tôi sẽ bàn chi tiết điểm này khi chúng ta bước vào phần của tiết đoạn nằm trong bộ luận này với ý định bàn về vấn đề này. Quan điểm mà tôi tìm cách đưa ra ở đây chỉ duy nhất là vấn đề tiếp nhận và độ nhảy bén đã phát triển được.

Trên vòng đảo ngược, qua trung gian của chủ thể chi phối hành tinh (chính thống và nội môn linh hoạt hợp nhất), con người trên lối đạo phát hiện chính mình đáp ứng với một số rất lớn các năng lượng đang đến với y theo nhiều khía cạnh và chiều hướng, và đó là các khó khăn của con người trên Con Đường Đệ Tử. Khi y trở thành điểm đạo đồ, phạm vi rung động này nhanh chóng tăng lên, và y trở nên dễ tiếp nhận các năng lượng mà chúng ta đã liệt kê dưới thuật ngữ *hierarchical* (phân cấp, thuộc huyền giai), và có liên quan tới mười hai Huyền Giai Sáng Tạo. Các thần lực của các Huyền Giai này (không thuộc hành tinh cũng không thuộc thái dương hệ), kế đó tràn ngập và lướt qua điểm đạo đồ và khơi hoạt các đáp ứng tập thể chính yếu này, mà sau rốt mang lại

cho y tâm thức thái dương hệ, và làm cho y thành một phụng sự viên thể giới trong Aquarius và một vị cứu thế trong Pisces. Ở đây một gợi ý được truyền đạt cho bạn về chu kỳ thể giới mà hiện nay chúng ta đang tiến vào, và chu kỳ đó sẽ càng lúc càng lộ rõ với bạn (nếu bạn ngẫm nghĩ về các lời của Tôi) tại sao chúng ta đang tiến vào một cung mà trong đó các cấp điểm đạo đồ sẽ được tăng lên rất nhiều. Trong giai đoạn điểm đạo, các năng lượng của các cung và các chòm sao của chúng (Tôi nói các chòm sao đi kèm – nó thể hiện tình trạng một cách chính xác hơn là cách nói thông thường) nó trải qua dưới một hình thức tinh khiết hơn và theo một hướng trực tiếp hơn trên Con Đường Đệ Tử và các giai đoạn phát triển tiến hóa sớm hơn. Điểm đạo đồ đáp ứng với các ảnh hưởng thuộc hành tinh, thuộc thái dương hệ và một số ảnh hưởng vũ trụ, đồng thời trở nên –Tôi tạm diễn tả điều đó như thế – một thấu kính mà “nhiều ánh sáng vốn là chính năng lượng” có thể tuôn đổ qua đó và như thế được tập trung trên hành tinh chúng ta. Điểm đạo đồ điều chỉnh tâm thức của mình vào các năng lượng này và nhờ thế trở thành một phụng sự viên của hành tinh.

Một điểm nữa mà ở đây Tôi có thể đề cập tới đó là một vài cung tự biểu hiện qua hai hành tinh. Thí dụ Cung 4, tức Cung Hải Hòa qua Xung Khắc, đạt đến chúng ta qua Mặt Trăng và cả qua Mercury, trong khi Cung 1, tức Cung Ý Chí hay Quyền Năng, đến với chúng ta qua Vulcan và qua Pluto. Lý do thực sự của việc này là một trong các bí mật của điểm đạo và được ẩn giấu trong vận mệnh của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư và trong ý-muốn-biểu-lộ (will-to-manifest) của Đấng Chủ Quản (Lord) của Địa Cầu chúng ta, Chính Ngài ở trên cung 3, Cung Thông Tuệ Linh Hoạt; Ngài được cho là “khi năng lượng vĩ đại thứ ba được liên kết với Huyền Giai

Sáng Tạo thứ tư, thì cái bí mật của số Bảy hoàn thiện (the perfected Seven) sẽ được hiểu rõ”. Một trong các ý nghĩa rõ rệt hơn của cách nói này được tìm thấy trong việc khai mở của trí tuệ và bác ái trong điểm đạo đồ, ở thời điểm biểu lộ nào và ở cuộc điểm đạo chính cuối cùng, y sẽ trở nên đáp ứng với sự tổng hợp của các năng lượng vốn phát ra từ “bảy tinh quân trước Thiên Tòa”. Các Đấng này là các đại diện của bảy Đấng Rishis của Đại Hùng Tinh và cực khác của Các Ngài, tức bảy Tì Muội (Sisters) của chòm sao Rua (Pleiades), về mặt biểu tượng được nhận biết như là bảy hiền thê (wives) của Đấng Thánh Triết của Đại Hùng Tinh. Ở đây, lại một lần nữa, liên quan với thái dương hệ chúng ta, rõ ràng là chúng ta tìm thấy một tam giác năng lượng lớn khác, mà các điểm tập trung của tam giác đó trên Địa Cầu chúng ta là bảy Tinh Quân trước Thiên Tòa (bảy Hành Tinh Thượng Đế –ND). Chúng ta sẽ bàn đến tam giác này sau; Tôi chỉ muốn nhắc đến nó ở đây:

270 1. Bảy Tinh Quân đáp ứng với hành tinh thánh thiện.

Đó là:

- a/ Các biểu hiện của sự sống thiêng liêng trên Địa Cầu.
- b/ Các điểm tập trung dành cho các Đấng Chủ Quản của bảy cung.
- c/ Các chủ thể chi phối của bảy cõi tâm thức và biểu lộ.
- d/ Các vị tiêu biểu bởi vì đáp ứng với

2. Bảy Rishis của Đại Hùng Tinh, Các Ngài là :

- a/ Các biểu hiện sự sống của Vũ Trụ Thượng Đế.
- b/ Các điểm tập trung dương đối với bảy năng lượng vũ trụ chính.
- c/ Các chủ thể chi phối của bảy Huyền Giai Sáng Tạo.
- d/ Nối liền như các cực dương với

3. Bảy tì muội hay là bảy Pleiades, các Ngài

a/ Là các biểu hiện của lưỡng nguyên của biểu lộ trong liên hệ của các Ngài đối với bảy Đấng Thánh Triết.

b/ Cung cấp cực âm đối với trạng thái dương của bảy Rishis.

c/ Hòa nhập với các năng lượng dương của Đại Hùng Tinh và, một cách thống nhất, tác động qua bảy trong số các cung hoàng đạo.

Đây lần nữa cái phức tạp của các lực tác động trên hành tinh chúng ta, và đang tăng ở số lượng và sức mạnh của chúng, khi các hiện thể đáp ứng trên hành tinh chúng ta trở nên phát triển cao hơn và nhạy bén hơn, do đó có thể có một phản ứng thực sự hơn và một đáp ứng nhanh chóng hơn, đối với nhiều lực đang gây ấn tượng vào các hình thức sự sống trên hành tinh chúng ta. Nó đã được nhận ra bởi một Đấng chuyên môn uyên thâm về chiêm tinh học, Ngài hoạt động với các Đức Thầy của Đại Bạch Giai mà “khi nhân loại hiểu được sự tách biệt giữa các cung và các chòm sao, hiểu được bản chất của tính phân cực (polarity) của các năng lượng và đáp ứng với ba Thực Tại vũ trụ, mười hai Năng Lượng vũ trụ và bảy Tác Động/Va Chạm hành tinh (planetary Impacts) và sự tương tác của mười hai Huyền Giai Sáng Tạo, bấy giờ và chỉ bấy giờ một ánh sáng rực rỡ mới được nhận thấy, và vận mệnh của Thái Dương Thượng Đế chúng ta sau rốt được định rõ”. Đằng sau trần thuật này người ta tìm thấy ba ý nghĩa: một ý nghĩa dành cho người thông minh bình thường, ý nghĩa nữa dành cho các đệ tử, còn ý nghĩa thứ ba dành cho các điểm đạo đồ trên cấp thứ ba.

Như trước kia Tôi có nêu ra cho bạn, cung Virgo có liên quan với chín tinh tòa, và trong sự kiện này có ẩn chứa cả lời tiên đoán lẫn sự đảm bảo. Những gì mà cung này che lấp và ẩn giấu có khả năng đáp ứng với chín luồng năng lượng –

đang tác động trên sự sống bên trong hình hài và kêu gọi sự đáp ứng từ linh hồn – các dòng năng lượng này tạo ra “các điểm khủng hoảng” và các “thời điểm phát triển hiện rõ” đối với những gì mà chúng ta nhắc đến khi nói về Leo-Libra-Capricorn.

Qua Mercury, Virgo bắt đầu liên hệ chặt chẽ với ba chòm sao – Aries, Gemini và Scorpio. Đây lại là một tam giác năng lượng rất quan trọng trong sự sống của Chúa – hài đồng (Christ-child) mà Virgo bảo vệ, nuôi dưỡng và che đậy bên trong chính bà. Qua Aries và Scorpio, sự sống Christ và biểu lộ được hội nhập với sự sống của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư; nơi đây ẩn chứa một đại bí nhiệm vốn liên quan với biểu lộ song đôi của nguyên khí Christ cả trong hình thức lẫn – trên chính cõi riêng của nó – qua biểu lộ tinh thần. Cũng chính nơi đây mà ý nghĩa thực sự của các từ ngữ nằm trong Kinh Bhagavad Gita xuất hiện khi Krishna (nguyên khí Christ) nói với Arjuna (đệ tử thế gian, hay trạng thái sắc tướng phát triển): “Dù đã tỏa khắp toàn bộ vũ trụ với một
272 mảnh của chính Ta, Ta vẫn nguyên vẹn”. Ở đây có một dẫn chứng huyền bí về sự đồng nhất cốt yếu của Chúa Con với Chúa Cha, tức “Đấng bất diệt” (“the undying One”), và với Mẹ vĩnh cửu; nghĩa là với tinh thần và vật chất. Đây là bí nhiệm cơ bản của Virgo và sẽ được tiết lộ khi các năng lượng tuôn đổ vào Virgo từ Gemini, xuyên qua hành tinh Mercury, đã làm xong công việc đã được định trước của chúng; vì Gemini là một biểu hiện của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư chưa biểu lộ – một Huyền Giai thuộc nhóm cao của các Đấng (Lives) đứng ngay trước bảy Đấng chi phối các sự sống trong thái dương hệ chúng ta. Các Đấng này đã đạt được mục tiêu của các Ngài, nhưng các năng lượng của Các Ngài vẫn còn được hướng về và được tập trung vào hành tinh chúng ta.

Các Ngài không biểu lộ trong trường hợp mà các hành tinh đã phát triển như là Uranus, Jupiter hoặc Saturn có liên quan đến.

Trong mỗi liên hệ tam phân này của ba tinh tòa chính, một đặc tính hiểu biết rõ ràng có thể được ghi nhận, và đó là lưỡng nguyên bản thể của chúng – ảnh hưởng của nó thì rõ rệt và hiện ra một cách đầy ấn tượng trong Virgo. *Aries* chứng kiến điểm bắt đầu hay sự khai mở (initiation, tiến hành) của mỗi liên hệ giữa tinh thần với vật chất. *Gemini* chắc chắn là một cung của nhị nguyên và có nghĩa là sự liên hệ của hai năng lượng chính này trong Huyền Giai nhân loại hay Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư; thuyết nhị nguyên này được chú trọng theo một cách gần gũi và dễ hiểu hơn trong *Scorpio*, trong đó nốt của chu kỳ tiến hóa mà nó đang chi phối là “Ngôi Lời Lâm Phàm” (“the Word made Flesh”). Đó là cung mà trong đó Đấng Christ chứng tỏ sự kiểm soát của Ngài đối với vật chất trong lớp vỏ của vị đệ tử chiến thắng. Tinh thần và vật chất (*Aries*), Linh hồn và thể xác (*Gemini*), mẹ và con (*Virgo*), Ngôi Lời (Word) và Xương Thịt (Flesh) (*Scorpio*) – đây là bốn cung của thuyết nhị nguyên sáng tạo và sự tiến hóa có liên hệ chặt chẽ được trình bày và có tính cách mô tả sức mạnh và các mục tiêu của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Khi Mercury, vị Sứ Giả thiêng liêng, nguyên khí của ảo tưởng (principle of illusion) và biểu hiện của thượng trí linh hoạt, đã hoàn thành 273 nhiệm vụ của mình và “hướng dẫn nhân loại vào ánh sáng”, còn Christ-child ra khỏi cái nôi (womb, khuôn) của thời gian và của xương thịt, tiến vào ánh nhật quang và biểu lộ, kết đó nhiệm vụ của trung tâm lớn đó mà chúng ta gọi là nhân loại sẽ được hoàn thành. Hãy suy tưởng về việc này, vì ý nghĩa của chiêm tinh học nội môn sẽ hiện ra rõ ràng hơn trong trí bạn nếu bạn có thể hoạt động tứ phân này của Mercury và liên

hệ hỗ tương của bốn cung hoàng đạo này khi chúng được nối kết với Tứ Thể Thượng Đế (logoic Quaternary).

Chính cũng trong cung này mà Mặt Trăng trong quyền hạn riêng của nó của thời xa xưa và với sự kiểm chế hình-tư-tượng cũ và cũng tựa như đang che giấu cả Vulcan lẫn Neptune, nối liền mãnh lực của Virgo với các năng lượng của Taurus, của Cancer và của Aquarius. Điều này có tầm quan trọng đặc biệt vì nó liên kết trạng thái kiến tạo hình hài với trạng thái tâm thức, mà ở một giai đoạn phát triển cao, tạo ra biểu lộ của nguyên khí Christ hay là Christ-child. Về mặt nội môn, người ta cho rằng bốn danh xưng mà bởi đó Christ Avatar luôn luôn được gọi là:

1. Dục vọng của Mọi Quốc Gia.....TaurusThập Giá Cố Định.
2. Đấng mà quần chúng cảm nhận hay là Đấng mà họ tiên đoánCancerThập Giá Cơ Bản.
3. Đấng vốn là, đối với Bà, mục tiêu của hiện tồn.....VirgoThập Giá Khả Biến.
4. Đấng biểu lộ ánh sáng và đem lại nước.....Aquarius.....Thập Giá Cố Định.

Tất cả các cung này báo cho biết các hình thức của tâm thức, vốn bị chi phối và biểu lộ bằng các năng lượng của các cung này, hoàn thành theo chu kỳ và không ngừng nhiệm vụ ấn định của chúng. Do đó trước tiên chúng liên quan đến giai đoạn của tình trạng đệ tử và sự biểu lộ của một đệ tử thuộc thái dương. Đó là hai năng lượng đến từ Thập Giá Cố Định. Tất nhiên đây là một trong các thập giá chuyển tiếp, vốn nối liền ba thập giá chính và có nhiều loại như thế.

- 274 Virgo có liên quan với Taurus qua Vulcan, nó mang lại những gì có thể được gọi là trạng thái *nhẫn nại* (endurance aspect) của ý-muốn-tồn-tại (will-to-be) vốn đưa Đứa Con lâm phạm của Thượng Đế qua các kinh nghiệm của thời kỳ đen tối mà trong đó phạm ngã trở thành Mẹ trong giai đoạn hoài

thai, qua thời kỳ thơ ấu trên cõi trần và qua giai đoạn niên thiếu, cho đến khi điểm đạo đến mức trưởng thành hoàn toàn. Việc này cần đến sự kiên trì, nhẫn nại và sự cố gắng không ngừng, và là một trong các đặc điểm được mang lại hoặc được kích hoạt bởi các năng lượng tuôn đổ từ Vulcan. Bạn có thể nhận thức được rằng các đặc điểm này là các thuộc tính (attributes, nét đặc trưng) của cung 1 và là mặt trái của những điều thường được nhấn mạnh, đó là sự chết hay là hoạt động của khía cạnh của Đấng Hủy Diệt (the Destroyer aspect). Taurus là một biểu hiện của Huyền Giai thứ ba chưa biểu lộ, và về Huyền Giai này chúng ta không biết gì cả, ngoại trừ sự kiện rằng nó liên quan với ánh sáng vốn thoát ra từ cái chết. Do đó, bạn có:

Taurus – Sự giác ngộ (illumination).

Vulcan – Cung 1 hay nhẫn nại.

Huyền Giai Sáng Tạo thứ ba – Linh Quang được phóng rải.

Virgo – Sự Sống-Christ, tiềm tàng và chưa biểu hiện (như là Huyền Giai Sáng Tạo thứ ba).

Nguyệt Cầu – Bản chất hình tượng, chất liệu của ngọn lửa vốn soi sáng con đường.

Một lĩnh vực nghiên cứu tâm lý học rộng lớn liên quan với mọi tinh tò, hành tinh và các Huyền Giai được nêu ra ở trên, nhưng nó có bản chất quá rộng lớn nên Tôi không thể xét đến trong bộ luận này. Nó sẽ tạo thành chiêm tinh học của tương lai, và sẽ bắt đầu được hiểu rõ khi sự hiểu biết tập thể và sự liên tục của tâm thức được thiết lập trong con người. Tuy nhiên, dưới một hình thức rèn luyện trí óc và dưới các khả năng được trình bày, ý niệm trở thành hữu ích
275 cho bạn, vì nó mở rộng chân trời của bạn và báo cho biết lĩnh

vực kỳ diệu của thiên cơ (divine plan) và sự tổng hợp ở dưới biểu lộ.

Như bạn biết, Neptune (Hải Vương Tinh) là Vị Chúa (God) của nước, và từ ngữ “water” (“nước”) bao gồm nhiều khía cạnh của minh triết nội môn, đó là:

1. Toàn bộ ý niệm về vật chất – tổng quát và chia từng mục.
2. Các “loại nước của vật chất” (“waters of substance”).
3. Đại dương của sự sống.
4. Thế giới của ảo cảm và phản ứng cảm dục.
5. Cõi cảm dục nói chung.
6. Dục vọng và bản chất tình cảm.
7. Thế giới của lâm phạm tập trung đối với quần chúng.
8. Sự tồn tại của quần chúng, như là trong Cancer.

Đối với tất cả các thuộc tính hoặc điều kiện này của cực âm trong sự sống (khía cạnh vật chất), tinh tủa Cancer được dùng làm biểu tượng một cách đặc biệt. Nó đi trước Leo, cung của cá tính và của nỗ lực hữu ngã thức, và được liên kết với nhịp điệu chậm của sự sống quần chúng – hoặc là linh hoạt theo bản năng, hoặc là các phản ứng của một tâm thức được áp đặt nguyên là kết quả của kinh nghiệm được chọn sau cuộc điểm đạo. Nó bao hàm/ngụ ý (connotes) đời sống quần thể (mass life), đưa đến sự sống của nhóm (group life) sau kinh nghiệm điểm đạo, đối với những gì mà đối cực (polar opposite) của nó, tức Capricorn, đang duy trì và vốn đang tìm cách biểu hiện hoàn toàn trong Aquarius để hoàn tất kinh nghiệm của Leo và hòa nhập nó với kinh nghiệm của Cancer và Capricorn. 6 cung này là:

Cancer (Bắc Giải) Leo (Hải Sư) Virgo (Xử Nữ)

Capricorn (Nam Dương) ... Aquarius (Bảo Bình) . Pisces (Song Ngư)

tạo thành ngôi sao sáu cánh khác có ý nghĩa sâu xa vốn là đối phần cơ bản (subjective counterpart) của ngôi sao 6 cánh (tam giác đan vào nhau) mà chúng ta gọi là dấu ấn của Vua Solomon. Việc đan kết vào nhau của hai tam giác trên tạo ra
 276 cái được gọi là một tam giác nhân loại – và theo các lý thuyết của Khoa Học về Các Tam Giác Lực – nó dính líu với mối liên hệ của cá nhân đối với đa số nhân loại và của đệ tử đối với nhóm. Các tam giác này biện minh cho việc nghiên cứu thận trọng tối đa. Chính hành tinh Neptune chủ yếu linh hoạt trong việc mang lại một hoạt động như thế trong Cancer mà động lực thúc đẩy thích hợp có thể được thiết lập để sẽ tạo ra tiến bộ (qua các cung ở giữa) đến Aquarius.

Ở đây, Tôi xin thêm một vài điều nữa vào giáo huấn về vòng sự sống (wheel of life) và hoạt động đảo ngược đang xảy ra ở một giai đoạn tiến hóa đặc biệt. Tôi muốn kêu gọi bạn chú ý tới sự kiện là nỗi khó khăn của vấn đề và sự tăng thêm /mạnh mẽ thêm (intensification) của sự sống của lưỡng nguyên hữu thức vốn dĩ đánh dấu các giai đoạn trước kia của Con Đường Đệ Tử, đến tận và ngay trước cuộc điểm đạo thứ ba, được dựa trên vòng hoàng đạo đang góp các ảnh hưởng của nó vào sự sống của bản chất hình hài theo một cách bình thường; vô số các sự sống đang tạo ra sắc tướng đều được chi phối bằng các cung của hoàng đạo đang tiến hành theo cách bình thường – theo chiều kim đồng hồ, do bởi tuế sai của phân điểm, trong khi sự sống của đệ tử, tập trung trong linh hồn thức đang bị cai quản (hay là Tôi nên nhận xét, sẽ bị cai quản?) bởi bánh xe, tiếp tục ngược chiều kim đồng hồ. Cả hai chuyển động đều ở tình trạng đối lập mạnh mẽ và, nói một cách tượng trưng, sau rốt tạo ra “hiện tượng xé rách thành nhiều phần nhỏ” nó luôn luôn đi trước sự điểm đạo và giác ngộ, và nó được minh chứng bằng mọi nhà thần bí và các

điểm đạo đồ. Thực ra đây là những gì đang tạo ra việc phá hủy bức màn ảo tưởng và được nhắc đến một cách tượng trưng trong *Kinh Tân Ước* như là “bức màn của thánh điện bị xé rách làm hai từ đỉnh đến đáy”. Việc này tạo ra kết quả của hoạt động song đôi của Vòng Lớn (Great Wheel). Nó đi trước đêm đen của linh hồn, trong đó con người đang đứng treo giữa trời và đất, kể đó la to:

277 “Vị Chúa duy nhất, Đấng đã tha thứ cho tôi ở đâu?

Không nơi đâu được thấy Ngài cả và tất cả các vị thần khác đã ra đi. Tôi chỉ có một mình, bị thiếu mất tuy không lo sợ. Tôi thấy sự tối đen của hình tượng; tôi thấy sự tối đen của tinh thần ở xa. Và mọi ánh sáng của linh hồn dường như đã ra đi”. Kể đó đến tiếng kêu chiến thắng: “Tôi biết tôi là Linh Quang của Thượng Đế. Không còn gì khác nữa”.

Qua Nguyệt Cầu và cũng qua Jupiter, Virgo được đưa vào liên hệ với Aquarius, có nghĩa là, trong trường hợp này, liên hệ với Huyền Giai Sáng Tạo thứ bảy, hay là với chất liệu nguyên tử mà nhờ đó thể biểu lộ trọng trược phải được tạo thành nếu sự sống Christ (mà Xứ Nữ bảo dưỡng) được biểu lộ thành công. Nói về mặt nội môn, nguyên nhân của biểu lộ là sự kích hoạt của các “sự sống đã chết” (thường gọi là chất vô cơ, inorganic substance) biến thành hoạt động và thành hữu dụng cho sự sống Christ tích cực, đó là tác nhân của kích thích. Do đó, Nguyệt Cầu là biểu tượng của sự đáp ứng của các sự sống đã chết (dead lives) đối với sự tác động tinh thần bên ngoài. Ý tưởng trung tâm của huyền linh học mà ngay cả nguyên tử vật chất nhỏ nhất cũng có trong nó mầm mống của những gì có thể đáp ứng với năng lượng tinh thần được gìn giữ cho chúng ta trong giáo huấn về ảnh hưởng của Jupiter, tác nhân thuộc cung 2 của tinh thần Christ.

Như có thể được mong đợi từ một nghiên cứu về các cung, liên quan với Jupiter, Virgo được liên kết với cả Sagittarius lẫn với Pisces. Đây là một tác động ngoại môn nhưng tạo ra một kích hoạt không thay đổi đối với sự sống của Christ nội tâm, Sagittarius cai quản hoặc chi phối (vì đó là những gì thuật ngữ này hàm ý) hoạt động của các Lunar Lords (thần nguyệt tinh), tức là các vị tạo nên (build) thể xác con người nhờ chất liệu của chính các ngài. Do đó điều sẽ trở nên rõ rệt đối với bạn là tại sao, khi một người bắt đầu hoạt động một lòng hướng về Sagittarius và trở thành đệ tử nhiệt thành, thì y có thể chi phối phạm ngã của mình, và cai quản nó sao cho rốt cuộc nó trở thành vận thể (vehicle, phương tiện diễn đạt) của linh hồn. Nó cũng giải thích cho phản ứng của phạm ngã chống lại với sự kiểm chế này. Chính vì các sự kiện như trên mà chiêm tinh học chắc chắn trở thành một trong các khoa học chính yếu của tương lai, và khi điều này trở nên như thế, thì sự kiểm chế phạm ngã sẽ được tiến hành một cách khoa học; công dụng đầy đủ sẽ được tạo thành bằng các ảnh hưởng hành tinh và các năng lượng đến từ các cung khi chúng hiện ra theo chu kỳ và nỗ lực đặc biệt sẽ được tạo ra, chẳng hạn để đạt được một vài khía cạnh kiểm soát trong tháng mà Thái Dương ở vào cung Sagittarius.

Sự liên hệ hiện có giữa Virgo và Pisces (giữa Đức Mẹ Đồng Trinh với Các Nữ Thần Cá) đã được biết rõ, vì chúng là các đối cực (polar opposites) và các chức năng của chúng có thể hoán chuyển cho nhau theo một cách đặc biệt. Trong cách xoay quanh của vòng hoàng đạo thông thường, Aries và Scorpio đánh dấu lúc bắt đầu và kết thúc, và hoàn tất trong phạm ngã phát triển toàn diện và được trang bị đầy đủ. Về mặt ngoại môn chúng là Alpha và Omega (đầu tiên và cuối cùng). Trong kiếp sống của đệ tử, Virgo và Pisces đứng trong

cùng mối liên hệ. Pisces hoàn tất công việc được tiến hành trong chu kỳ thế giới chính yếu này. Một ý tưởng về câu chuyện sáng tạo nêu trên cho thấy có thể học hỏi được nếu bảng biểu về chín tinh tòa với các cung của chúng được nghiên cứu.

1. AriesĐiểm bắt đầu Thập Giá Cơ Bản.
2. GeminiMối liên hệ Thập Giá Khả Biến.
3. TaurusDục vọng Thập Giá Cố Định.
4. CancerHoạt động Thập Giá Cơ Bản.
5. ScorpioThử thách-Trắc nghiệm.... Thập Giá Cố Định.
6. SagittariusPhương hướng Thập Giá Khả Biến.
7. AquariusPhụng Sự Thập Giá Cố Định.
8. PiscesCứu giúp Thập Giá Khả Biến.
9. VIRGOMẸ THẬP GIÁ KHẢ BIẾN.

Một điểm đáng quan tâm xuất hiện: Tất cả bốn cánh của Thập Giá Khả Biến đều được trình bày trong liên hệ hỗ tương này, báo cho biết hoạt động được hoàn tất của Thập Giá Khả Biến hoặc là của giai đoạn tiến hóa chuẩn bị vốn đã sửa soạn một cách thành công cho con người leo lên Thập Giá Cố Định. Phạm ngã được chuẩn bị để trở thành mẹ của Đức Christ.

Nếu chúng ta xét hai thái dương hệ (cái đã qua và cái hiện tại) như là một đơn vị, có thể nói rằng:

1. Thập Giá Khả Biến chi phối thái dương hệ thứ nhất. Trong thái dương hệ đó và trong thái dương hệ này và đối với toàn bộ nhân loại, Thập Giá này chi phối hoặc cai quản con đường dự bị (mà thực ra là toàn bộ kinh nghiệm sống, trước khi bước lên con đường đệ tử).

2. Thập Giá Cố Định chi phối thái dương hệ hiện tại và tương ứng với con đường đệ tử.

3. Thập Giá Cơ Bản sẽ thống ngự và chi phối thái dương hệ tới, và thái dương hệ này chi phối con đường điểm đạo mà tinh hoa của nhân loại sẽ bước lên.

Sự kiện tất cả bốn năng lượng của Thập Giá Khả Biến, ba của Thập Giá Cố Định và hai năng lượng của Thập Giá Cơ Bản, tuôn đổ vào cung Virgo ở các mức độ và sức mạnh tương đối, cho thấy tầm quan trọng căn bản của “cung tiếp nhận” này như nó được gọi. Tất cả chín năng lượng đều được cần đến, để đưa một người đến mức mà thế giới và ảnh hưởng của hai thái dương hệ đã làm nhiệm vụ của chúng trong việc:

1. Chuẩn bị vận thể tiếp nhận và che chở, vốn là phạm ngã hình tướng (form) và con người hữu ngã thức.

2. Nhờ đó đưa vào biểu lộ con người ẩn tàng của tâm, tức Christ nội tâm, linh hồn, con người có ý thức tập thể.

Những gì sẽ là mục tiêu và mục đích cuối cùng (consummation) của hoạt động của Thập Giá Cơ Bản trong thái 280 dương hệ sắp tới được ẩn giấu trong sự thiên khai đang đến cho người nào đã nhận được cuộc điểm đạo thứ ba. Dĩ nhiên nó có liên kết với Tinh Thần hay Ngôi Một của Thượng Đế, hoặc là có liên kết với Chân Thần và với biểu lộ của tâm thức thiêng liêng. Tuy nhiên, chỉ khi nào một người đã đạt được mức điểm đạo thứ ba này, y mới có được lợi do bất cứ điều gì mà Tôi có thể diễn tả cho y trong mối liên hệ này. So với cách truyền đạt của nó, các ngôn từ cũng là vô dụng và thực ra không tồn tại.

Như Tôi có nói với bạn, các huấn sư nội môn của Thánh Đoàn xem Virgo như được đồng hóa với Ngôi Ba của Thượng Đế, với nguyên khí mẹ (mother principle) và được tin tưởng là chủ thể điều phối (director) các năng lượng, đã phát triển và được nhận biết trong thái dương hệ thứ nhất. Chính vì lý

do này trong thái dương hệ này, mà Virgo được phụ thuộc chủ yếu vào các năng lượng của cung 2, cung 4 và cung 6 qua Jupiter (cung 2), Nguyệt Cầu và Mercury (cung 4) và Neptune (cung 6). Nguyệt Tinh (Moon) và Mercury cùng là dấu hiệu của hoạt động của thượng trí và hạ trí, do đó, có liên quan với cung 3, Cung Trí Tuệ Linh Hoạt, vốn kiểm soát thái dương hệ thứ nhất. Tất nhiên chỉ có một hành tinh duy nhất, tức Vulcan, vốn là năng lượng thuần túy thuộc cung 1 và một cách rõ ràng. Đây là các điểm mà các chiêm tinh gia tiến hóa sẽ thảo luận chi tiết sau này nhưng hiện tại ít có ý nghĩa.

Có một điểm khác liên quan với các ảnh hưởng hành tinh mà Tôi muốn nhắc đến ở đây, vì nó nhấn mạnh lần nữa vị thế tổng hợp của Virgo và vai trò đóng góp của cung này, như là một điểm tập trung chính yếu cho việc phân phối năng lượng cho Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Jupiter cai quản bốn cung và mỗi một trong các cung đó tiêu biểu cho một yếu tố (element, hành tố) khác nhau, trong số bốn yếu tố (đại) vốn đang tự biểu hiện trong ba cõi tiến hóa của nhân loại. Bảng liệt kê sau đây sẽ làm cho vấn đề rõ ràng hơn:

281	<i>Virgo</i>	<i>Pisces</i>	<i>Sagittarius</i>	<i>Aquarius</i>
	Đất (earth)	Nước (water) ...	Lửa (fire)	Gió (Air)
	Christ ẩn tàng ..	Vị Cứu Độ	Đức Thầy	Kẻ Phụng Sự
		ẩn tàng	ẩn tàng	ẩn tàng

Jupiter – chủ thể cai quản và kẻ vận chuyển của Mở Rộng.

Trong cung Virgo này, vị trí và cách biểu hiện của các hành tinh có sự lôi cuốn rất lớn, mặc dù có hàm ý huyền bí nhất và khó hiểu nhất.

Mercury được đề cao trong cung này, vì mẹ nhất thiết được cai quản bởi con của bà, Con của Trí Tuệ mà cũng là Con của Thượng Đế. Đối với con này, bà là người che chở và chịu trách nhiệm cho sự phát triển và kinh nghiệm nhận

được một cách chậm chạp của con. Mercury, nguyên là Sứ Giả của các Thượng Đế và là Tác Nhân (Agent) của sự kiểm chế được áp dụng của Các Ngài, do đó là vị thừa hành của Ngôi Ba (thông tuệ linh hoạt) theo một quan điểm, và của Ngôi Hai (bác ái-minh triết) theo quan điểm khác. Ý được xem như là đang biểu hiện trong chính ý – cả hai trạng thái này của nguyên khí trí tuệ, biểu hiện của trí cụ thể và trí trừu tượng của Thượng Đế. Hạ trí cụ thể được khai mở trong thái dương hệ thứ nhất, còn thượng trí trừu tượng thiên về trực giác, tức lý trí thuần túy, được khai mở trong thái dương hệ này. Mercury là tổng hợp của manas-buddhi, tức trí tuệ – minh triết vốn tự biểu hiện qua nhân hồn (human soul); Mercury cai quản nhịp cầu hay antahkarana (giác tuyến). Trong Virgo, Mercury đạt đến quyền năng đầy đủ, vì Virgo là sự thông tuệ, còn Christ ẩn tàng là minh triết hay lý trí thuần túy.

Venus, tức bác ái – minh triết thuần túy, nảy sinh trong cung này và về mặt huyền linh “giáng xuống địa cầu” và trụ (như GLBN đã thận trọng nêu ra) vì món quà của trí tuệ và của thánh linh, được biểu hiện trong Con của Trí Tuệ và thể là cho sự giáng xuống của nguyên khí Christ vào sự sinh sản (generation) hay là vào trong vật chất. Virgo và Venus đều cùng là hai trạng thái của trí tuệ. Biểu tượng học của việc 282 giáng xuống của Tinh Thần vào trong cái khuôn (womb) của mẹ đồng trinh được bảo tồn cho chúng ta trong sự kiện chiêm tinh học rằng Venus liên quan với cung này; về mặt nội môn, bà biến mất khỏi tầm nhìn và mất tăm trong bóng tối. Neptune, biểu hiện của Cung 6, Cung Sùng Tín Lý Tượng, đương nhiên bị làm cho yếu đi trong cung hoàng đạo này và đồng thời “sức mạnh của hắn bị giảm đi”, vì trong cung mạnh mẽ này, khát vọng (the drive) và sự thúc đẩy của lòng

sùng tín, và ước muốn nhường chỗ cho các tiến trình thiên nhiên tạo ra hình hài, và nhường chỗ cho hoạt động thịnh lắng đang diễn ra trong cái khuôn thời gian và không gian.

Bất chấp sức mạnh tiềm tàng của nó, Jupiter cũng bị “giảm hạ” ảnh hưởng vào lúc này, vì nguyên khí thứ hai hay trạng thái thứ hai của thánh linh, tức là Con hay mầm mống của Christ, Đấng sắp đến, Con của Trí Tuệ, giáng xuống vào các thái uyên (depths) và tạm thời bị che khuất hoặc ẩn giấu. Tôi muốn khuyến cáo các chiêm tinh gia của tương lai rằng một tìm kiếm thận trọng về các sa ngã (falls), các phấn khích (exaltations) và sự hạ giảm sức mạnh vốn xảy ra bên trong bất cứ cung hoàng đạo nào; toàn bộ vấn đề phải được xét theo một cách rộng lớn, và đặc biệt không theo quan điểm của lá số tử vi của phạm ngã. Khi các hành tinh được liên kết đúng với các cung năng lượng mà chúng đang biểu hiện, lúc đó chủ đề rộng lớn hơn về sự sống của linh hồn sẽ xuất hiện; các hành tinh này chỉ phối phạm ngã, nhưng không theo cùng ý nghĩa như hoàn cảnh vật chất (xác thân và môi trường vật chất) chỉ phối đa số con người. Hãy nghĩ kỹ về điều này.

Liên quan với các cách phân chia theo tam bộ (decanates) Tôi xin nêu ra rằng, những gì mà Tôi luôn luôn nhấn mạnh trong bộ luận này là cái mà chiêm tinh gia cần nghiên cứu lá số tử vi của một cá nhân, theo quan điểm về vị trí của y trên vòng hoàng đạo, và xem xét cách mà y đang tiến tới. Có phải y đang tiến chung quanh vòng hoàng đạo với tư cách một phạm ngã, hay là y đang di chuyển tới trước như một linh hồn? Xung đột mà tất cả mọi đệ tử bị lệ thuộc vào, có thể truy nguyên tới sự kiện rằng sự sống sắc tướng của đệ tử bị ảnh hưởng theo một hướng bởi vòng hoàng đạo, còn trạng thái tâm thức theo một hướng khác hoặc là theo hướng đảo ngược. Vị đệ tử tiến vào cung hoàng đạo dưới ảnh

hưởng của cách phân chia theo tam bộ đó, mà đối với y là đích nhắm đầu tiên mà cũng là đích nhắm thứ ba đối với người thông thường. Điều này được dẫn chứng một cách đáng chú ý và một cách thực tế bằng chòm sao mà hiện nay chúng ta đang tiến vào. Theo quan điểm của đệ tử, ba cách phân chia theo tam bộ của Aquarius là Saturn, Mercury và Venus. Chính ở trong trình tự này mà chúng có ảnh hưởng đến y và đưa y tiến tới theo cách ưa thích của y, như thế đem đến cơ hội qua xung khắc, sự giác ngộ của thể trí và sau rốt việc đạt được tình huynh đệ (brotherly love) mới là minh triết. Nói theo cách thông thường, đa số con người muốn vượt qua cung này xuyên qua Venus, Mercury và Saturn, vì người kém phát triển chịu ảnh hưởng bởi các tính chất này, chúng có thể được mô tả chính xác nhất như là trí tuệ do bản năng (instinctual mind), hay là tình thương (affection) (Venus), đó là tình huynh đệ ở dạng phôi thai; bằng sự phát triển từ thể trí qua hoạt động của Mercury; sau rốt, theo kết quả của phát triển này, sự xung khắc xảy đến và Saturn đưa tới cơ hội cho đau khổ, và qua đau khổ, học được cách chọn lựa đúng đắn, phân tích chính xác và quyết định dựa vào các giá trị cao siêu. Chiêm tinh gia phải thận trọng xem xét các điểm này. Nhưng vào lúc này, chúng ta đang ở vào điểm khủng hoảng và vấn đề chiếm các hàm ý rộng lớn hơn, vì lý do là lần đầu tiên trong lịch sử của mình, nhân loại đang bắt đầu leo lên Thập Giá Cố Định của bậc đệ tử, như vậy đảo ngược sự tiến bộ của họ trên vòng hoàng đạo. Nói chung, và do tỉ lệ lớn lao của những người tìm đạo và những người theo chủ nghĩa lý tưởng biết suy tư, nhân loại đang tiến vào cung Aquarius, xuyên qua cánh cửa mở rộng của Saturn. Đồng thời, một số người rất lớn đang ở trong giai đoạn không suy tư theo bản năng (non-thinking instinctual stage)

còn tâm thức của họ chủ yếu còn thuộc vào thời Atlantis. Những người này tiến vào xuyên qua Venus và do đó mà có xung khắc.

284 Theo Sepharial, ba phân chia theo bộ ba mà Virgo được chia trong đó, được chi phối bởi Thái Dương, Venus và Mercury, trong khi Alan Leo đưa ra cho chúng ta là Mercury, Saturn và Venus. Ở đây Tôi muốn nhắc bạn một điểm mà các chiêm tinh gia thường bỏ quên; đó là, trong trường hợp của đệ tử, Mercury và Thái Dương là các thuật ngữ có thể thay cho nhau. Khi đệ tử bắt đầu biết rằng chính mình là Mercury, Con của Trí Tuệ, và do đó là một với Christ đại đồng, “Mặt Trời và tuy thế Con của Thượng Đế” (theo cách gọi của huyền môn), lúc bấy giờ y trở thành điểm đạo đồ. Do đó nhiệm vụ được giao của Leo của các chủ thể cai quản là nhiệm vụ thực sự của huyền môn. Khi đệ tử biết được Saturn như là vị Thần (God) đang đưa ra cơ hội và không những chỉ cảm thấy y là vị Thần (Deity) đang đem lại tai họa (disaster), bấy giờ y đang thực sự ở trên con đường đệ tử và thực ra không chính xác theo lý thuyết. Khi Venus là cội nguồn của minh triết, và là cách biểu hiện của sự chuyển hóa của trí tuệ (mind) thành trực giác và của sự hiểu biết (intellect) thành minh triết (wisdom), thì bấy giờ y sẵn sàng được điểm đạo. Y đang nhanh chóng đạt tới giải thoát. Sự yếu ớt của các chủ thể cai quản của các phân chia theo bộ ba như được đưa ra bởi Sepharial nằm trong sự kiện rằng vì cả Mercury lẫn Mặt Trời là một, do đó sự chọn lựa trở thành dư thừa (redundant); nói theo huyền môn, đệ tử bỏ sót Saturn, và vì sự bỏ sót này; “cánh cửa không được mở ra”.

Ngoài ra, các nốt chủ đạo của cung này truyền đạt hàm ý của chúng một cách rõ ràng rồi, nên Tôi không cần minh giải thêm. Trên vòng hoàng đạo thông thường, mệnh lệnh

phát ra trong các ngôn từ theo sau, chúng tiến hành hoạt động của Virgo: “Và Ngôi Lời phát ra, Hãy để vật chất ngự trị” (“And the Word said, Let Matter reign”). Sau đó, trên vòng hoàng đạo của đệ tử, âm thanh nổi lên từ chính Nữ Đồng Trinh (Virgin Herself) và bà cất tiếng nói: “Ta là mẹ và con. Ta, Chúa Tể, Ta là vật chất” (“I am the mother and the child. I, God, I matter am”).

Hãy nghĩ ngợi về cái mỹ lệ của cái tổng hợp và giáo huấn này đồng thời biết rằng chính bạn đã thốt ra lời đầu tiên với tư cách linh hồn, giáng xuống vào cái nôi thời gian và
285 không gian (womb of time and space) trong một quá khứ xa xăm. Nay đã đến lúc mà bạn, nếu bạn chọn như thế, có thể chứng tỏ sự đồng nhất (identity) của bạn với cả hai trạng thái thiêng liêng – Vật Chất và Tinh Thần, mẹ và Đức Christ.

LEO, THE LION (HẢI SƯ)

(23/07 – 22/08 DL)

Khi chúng ta bước vào Kỷ Nguyên Bảo Bình trong đó tinh thần của Aquarius sẽ được minh chứng bằng tính bao quát của nó và ý thức của nó về “sự phân phối tổng quát”, hiển nhiên là một điểm khủng hoảng sẽ được đạt tới. Kiểu mẫu Leo thực sự tất phải phản ứng lại theo một cách mới mẻ và duy nhất đối với cơ hội được đưa ra, và khi Tôi nói là kiểu mẫu (type), Tôi nhắc đến những người mà mặt trời của họ ở vào cung Leo, hay là người mà cung Leo đang đi lên. Lý do của việc này đó là Leo đang là đối cực (polar opposite) của Aquarius, và sự tương tác của các năng lượng giữa hai cung này thì mạnh mẽ nhiều hơn là bất cứ thời nào trước đây trong lịch sử nhân loại. Đây là một sự kiện mà bạn không ở vị trí để chứng thực, nhưng Tôi đưa nó ra như là một trình bày về một sự thực. Chính vì sự kiện này mà bạn có sự xuất hiện của

những nhà độc tài (dictators) ở các quốc gia khác nhau vào lúc này, và cũng chính vì sự kiện này mà trong chu kỳ hiện nay (phòng ngoài của Kỷ Nguyên Mới) bạn có thái độ dễ nhận ra của các nhà độc tài này – một thái độ vốn rất thường bị làm ngơ nhưng nó có giá trị thực sự về chủng tộc. Chính thái độ này đang đưa đến một sự tổng hợp của sự sống quốc gia, các mục tiêu và các ý định. Một thí dụ điển hình của thái độ này là thí dụ về Hitler. Bất cứ cái gì có thể là ý kiến cá nhân của chúng ta về Hitler, không có một vấn đề nào mà ông ta đã thống nhất, tạo ra sự hòa hợp và cùng nhau pha trộn các yếu tố khác nhau trong chủng tộc Đức. Hoạt động này có bản chất thuộc về Aquarius, nhưng ở khía cạnh thấp nhất và không được ưa thích nhất của nó. Nó cũng có bản chất của Leo, vì người nào có thể tạo ra các kết quả này, tất nhiên phải là kẻ có ý thức về khả năng của mình (self-aware) vô cùng mạnh mẽ. Đây là đặc điểm chính của người thuộc

286 cung Hải Sư (the Leo person). Vai trò gì mà Leo có thể đóng trong lá số tử vi cá nhân của Hitler thì Tôi không rõ, vì Tôi không sưu tra nó, nhưng Leo có đóng một vai trò rất nổi bật trong lá số tử vi của linh hồn ông ta.

Tôi xin gợi ý cho các chiêm tinh gia hiện đại rằng họ lấy lá số tử vi của các nhân vật (figures) vượt trội trên thế giới vào lúc này, với các hành tinh mà Tôi đã đưa ra cho bạn dưới hình thức các chủ thể cai quản nội môn (esoteric rulers); tất cả những người tiến hóa và những người có tầm quan trọng chủ yếu đều đang ở trên, hoặc ở gần con đường đệ tử và ảnh hưởng của các hành tinh nội môn, do đó, đang trở nên ngày càng mạnh. Có thể chứng minh rõ ràng nhất và giảng dạy về các hành tinh này nhiều điều. Khuynh hướng dung hợp, phối trộn, hợp nhất và đối phần tâm linh của việc hợp nhất này vào ngày nay thì mạnh hơn từ trước đến giờ, và các kiểu mẫu

vốn dĩ tạo ra sự kiện này về mặt ngoại môn phải có Leo ở nơi nào đó trong một vị thế nổi bật trong lá số tử vi của họ hay là Thái Dương đang kiểm soát nơi một cung (house) quan trọng nào đó. Nếu các lá số tử vi không chứng minh được điều này, đó là vì giờ phút chính xác, thời điểm và ngày sinh đã không được xác minh một cách thật đúng.

Cung Leo này là cung thứ năm của hoàng đạo, nó báo hiệu rằng chính vai trò (part) của con số huyền bí, số 10 – con số của hoàn thiện, một sự hoàn thiện tương đối, trước khi tiến vào một chu kỳ tiến hóa mới. Vì vậy, vai trò này nối liền Leo với Capricorn, cung thứ mười của hoàng đạo, vì chính là các tiến trình điểm đạo mới giúp cho con người hữu ngã thức trở nên cá nhân có tập thể thức. Tôi chọn các thuật ngữ này một cách cẩn thận và suy tính trước. Trên vòng hoàng đạo đảo ngược, đây là cung thứ tám, cung của Đức Christ và của Thực Tại bên trong; do đó nó đánh dấu – theo cách này – một chu kỳ mới. Khi ngã thức được khai sinh (như vào lúc biệt ngã hóa) một chu kỳ mới bắt đầu. Ý nghĩa bằng số này nối liền Leo với Scorpio (cung thứ 8 của hoàng đạo) theo một cách có hiệu quả, và do đó, bạn có tam giác Leo-Scorpio-
287 Capricorn liên quan với nhân loại và chỉ ra ba điểm khủng hoảng quan trọng trong quá trình phát triển của con người:

1. Ngã thức hay là ý thức con người. Hợp nhất – Leo.
2. Tâm thức của lưỡng nguyên có xung đột. Tình trạng đệ tử – Scorpio.
3. Tập thể thức như một điểm đạo đồ. Hợp nhất – Capricorn.

Cung này là một cung thuộc hỏa (fire sign) và đó là hỏa cung kiệt xuất vào lúc này. Các Con của Trí Tuệ, Các Con hữu ngã thức của Thượng Đế, đều vượt trên mọi Con của Lửa khác vì “Thượng Đế của chúng ta là Lửa hay thiêu đốt”.

Nói chúng có tính chất đặc biệt đó vốn dĩ có thể bùng cháy và hủy diệt, nhờ thế quét sạch tất cả những gì cản trở biểu hiện thiêng liêng về mặt bản thể. Tôi muốn bạn ghi nhớ bản chất thanh luyện của lửa. Có hai yếu tố (elements) trong thiên nhiên được liên kết trong ý thức quần chúng với ý tưởng thanh luyện - một là nước, còn yếu tố kia là lửa. Chính trong mối liên hệ này mà các cung về nước (water signs), tức Cancer – Scorpio – Pisces, gây chú ý, còn các cung về Lửa, tức Aries – Leo – Sagittarius, biện minh cho việc nghiên cứu. Về mặt huyền bí, lửa luôn luôn đưa vào những gì mà nước đã bắt đầu.

Trong *Cancer*, các thứ nước thanh lọc của kinh nghiệm bắt đầu công việc có ích lợi của chúng. Điều này được bắt đầu trên Thập Giá Cơ Bản vì Thập Giá đó chỉ liên quan đến các tổng thể (wholes), và do đó liên quan đến kinh nghiệm quần chúng.

Trong *Scorpio*, các thứ nước thanh lọc của thử thách và trắc nghiệm được áp dụng. Việc này xảy ra trên Thập Giá Cố Định và hậu quả của chúng cực kỳ mạnh mẽ.

Trong *Pisces*, các loại nước thanh lọc được áp dụng qua đời sống hằng ngày và các tiến trình lâm phạm; chúng áp dụng cho “cá đang lội trong các thứ nước của vật chất và đang tìm nơi đó thức ăn của nó”. Việc này xảy ra trên Thập
 288 Giá Khả Biến của cuộc sống vật chất thông thường. Như thế ảnh hưởng của ba Thập Giá được tập trung vào Đứa Con lâm phạm của Thượng Đế trên vòng sự sống thông thường và trong trật tự thông thường. Trên vòng hoàng đạo đảo ngược, lửa chiếm chỗ của nước và đốt sạch mọi cặn bã. Như vậy sự thanh luyện của toàn thể thiên nhiên được dần dần đạt tới, và con người trở nên bén nhạy với các ảnh hưởng vốn có thể được tập trung vào y, khi bộ ba thuộc hỏa đóng vai trò của nó

và ảnh hưởng của Aries – Leo – Sagittarius bắt đầu tái định hướng ý vào tính chất phổ quát (universality), ngã thức và các thái độ nhất quán. Khi chúng ta tiếp tục nghiên cứu, ý nghĩa của cách trình bày này sẽ hiện ra ngày càng nhiều. Tôi đang ám chỉ đến các vấn đề có tầm quan trọng tâm linh và huyền bí, vì Cung Leo này có sự kiểm soát cao nhất trong cuộc sống của người tìm đạo. Ý phải biết được chính mình qua ngã thức đích thực, trước khi ý có thể biết được tinh thần thiêng liêng vốn là Bản Ngã đích thực của mình và cũng biết các huynh đệ mình.

Leo là một phần của Sphinx (Nhân Sư), và Tôi không cần bàn rộng về việc này vì chúng ta đã nhắc đến nó ở nơi khác. Đây là một bí ẩn lớn lao. Virgo và Leo cùng thay thế cho toàn bộ con người, vì Thượng Đế – con người (God-man) cũng là tinh thần – vật chất. Điều quan trọng là ghi nhớ việc này, vì khi bản chất của thế giới được tiết lộ, lúc đó cái bí mật của Sphinx sẽ không còn nữa.

Chủ âm của cung này được biết rất rõ. Chúng phát ra âm điệu (note) của cá nhân và của ý thức tự tri thực sự. Nhiều người được thuyết phục rằng họ có ý thức tự tri khi họ được gây ảnh hưởng bằng dục vọng và được định hướng về phía thỏa mãn dục vọng đó hoặc khi họ nhận thức chính họ như là trung tâm gây ấn tượng mạnh mẽ của vũ trụ của họ. Tuy nhiên chỉ người có ý thức tự tri (self-conscious) thực sự mới là người biết rõ mục tiêu, có một cuộc sống tự định hướng và có một kế hoạch và chương trình sống rõ rệt và
 289 phát triển. Nơi nào có các tính chất này, thì có thể rút ra kết luận rằng nơi đó có nhận thức trí tuệ và một mức độ hội nhập nào đó. Được thúc đẩy chỉ bằng cảm xúc và được kích hoạt bằng ham muốn không đòi nào là dấu hiệu của ý thức tự tri (self-consciousness, tự giác). Trong con người chưa phát

triển, chính là do bản năng nhiều hơn là do ý thức tự tri (self-awareness). Nơi người có ý thức tự tri thực sự phát triển, không những chỉ có phương hướng, mục tiêu và kế hoạch xuất hiện, mà còn có một ý thức về tác nhân linh hoạt (active agent, trợ thủ tích cực) của kế hoạch và hành động. Hãy suy nghiệm về điều này.

Có hai chủ âm (keynotes) phụ nhưng lại mạnh mẽ của người thuộc cung Leo mà Tôi sẽ đề cập tới ở mục này, nếu bản chất của các ảnh hưởng được vận dụng bởi Leo đều được hiểu rõ. Các chủ âm này là ý-muốn-giác-ngộ (will-to-illumine), vốn tạo ra sự thôi thúc mạnh mẽ hướng về sự tự-biết-mình (self-know-ledge), nhận thức về chính mình (self-perception) và tình trạng thực chứng về trí tuệ (intellectual positivity), và cũng ý-muốn-thống-lãnh (will-to-rule) và chế ngự, nó có bản chất kiểm chế như thế trong cung này và một sức mạnh khó nhận ra trong kiểu mẫu Leo. Chính ý-muốn-thống-ngự này đưa một người được sinh ra trong cung này sau rốt đạt được sự tự chủ (self-mastery) và việc kiểm chế phạm ngã (vì động lực tốt hoặc là động lực ích kỷ), và nó cũng là cùng một khuynh hướng mà sau rốt đưa con người đến sự kiểm soát bởi phạm ngã, được chế ngự bởi Leo, với các nhóm và các đoàn thể lớn hoặc nhỏ của con người. Ở một giai đoạn tiến bộ, điều này là một biểu hiện của sự phối hợp của năng lượng Leo và sức mạnh của Aquarius. Cuối cùng, đối với con người và các chủng tộc, đó là điều không tránh khỏi; đối với việc này, mọi kinh nghiệm trong Leo đều là chuẩn bị. Ý-muốn-giác-ngộ là những gì đang thôi thúc tất cả những người trong cung Leo vào thực nghiệm và nhờ thế thu thập sự hiểu biết; chính việc này nối liền những người này với Taurus, vốn “mang viên ngọc xinh xắn phát ra ánh sáng trên trán của nó”. Trong liên hệ của Taurus-Leo-Aquarius,

bạn có một tam giác hoàng đạo có ý nghĩa và quan trọng xét về mặt con người và điều đó có ý nghĩa đặc biệt đối với Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, Huyền Giai nhân loại. Do đó, bạn có:

- 290 1. Taurus – Động cơ hướng về kinh nghiệm để có tri thức.
 2. Leo – Biểu hiện của kinh nghiệm để biện minh tri thức.
 3. Aquarius – Sử dụng kinh nghiệm để làm cho tri thức đạt được trở thành một yếu tố trong việc phụng sự.

Tam giác này biểu hiện cho sự sống của nhân loại, và sau rốt nó giải thích sự hoàn thiện hay tuyệt đích của con đường nhân loại. Một tam giác khác có bản chất hơi tương tự, Leo-Virgo-Pisces, nhưng các tam giác này tạo ra một biểu hiện còn tinh tế hơn của tâm thức.

1. Leo – Người có ý thức tự tri. Phàm ngã. Hợp nhất thấp.
 2. Virgo – Sự sống Christ hay nguyên khí Christ tiềm tàng. Nhị nguyên.
 3. Pisces – Linh hồn có ý thức tập thể. Đấng Cứu Thế. Hợp nhất.

Bạn nên chú ý làm sao mà luôn luôn tâm quan trọng được đặt vào tâm thức và sự phát triển tăng dần (grogressive, lũy tiến) của nó, chứ không được đặt vào hình tướng hoặc tập hợp các hình hài vốn đang che lấp thực thể hữu thức của bất cứ bản chất nào hoặc mức độ tồn tại nào (grade of being). Giống như bộ Luận Về Lửa Càn Khôn cố gắng đưa ra chìa khóa tâm lý học cho bộ Giáo Lý Bí Nhiệm, và để giải thích ý thức ẩn bên dưới mà các Thực Thể Cao Cả (được xem xét trong Giáo Lý Bí Nhiệm) diễn đạt, như thế trong bộ Luận Về Bảy Cung, Tôi đang tiếp tục cùng ý kiến, và, đồng thời tìm cách nêu ra chìa khóa cần thiết cho tâm lý học hiện đang lưu truyền bên ngoài và cũng đưa ra một số chỉ dẫn đối với chìa

khóa chiêm tinh học cho bộ GLBN mà H.P.B. đề cập tới. Các Thực Thể Cao Cả (Entities) được bàn đến trong kiệt tác của bà về chân lý nội môn, được tiết lộ ở đây dưới hình thức các ảnh hưởng hành tinh, thái dương và vũ trụ đang gọi ra – khi đáp ứng với năng lượng được đưa ra hay hoạt động rung động của Các Ngài – khơi hoạt tâm thức dưới hình thức sao cho nó trở nên chỉnh hợp với hay là liên kết chặt chẽ với Chính Các Ngài. Mọi thiên khai dường như hiện vào tâm thức của nhân loại dưới hình thức thấp nhất hay là hình thức vật chất nhất của chúng, vì “sự đi lên của tri thức về phía minh triết” luôn luôn là chìa khóa của tiến bộ, và do đó, tâm lý học bên ngoài và chiêm tinh học thế tục bên ngoài phải đi trước sự phát hiện về ý nghĩa của chúng; bản chất của hình hài phải được làm cho lộ rõ và con người làm quen với nó trước khi *ý nghĩa/ mục đích (meaning)* phía sau hình hài có thể được tiết lộ.

Bạn có thể thắc mắc lý do cho cách áp dụng biện pháp này là gì? Tôi có thể hiến cho bạn một trong số nhiều phương pháp mà với một ít sự phản chiếu của trực giác, sẽ có tính chất thuyết phục đối với bạn. Sự hiểu biết và các khả năng lý luận của linh hồn đều hoàn hảo và đã phát triển. Nhưng các linh hồn – được định hướng vào việc lâm phạm và ý-muốn-hy-sinh (will-to-sacrifice) – cho đến nay không có các hình thức cần thiết trong ba cõi thấp vốn thích hợp cho sự biểu hiện của tri thức mà linh hồn có được trên cõi riêng của nó và trình độ hiểu biết. Nếu các ý nghĩa bên trong của các hình thức tượng trưng bên ngoài của cuộc sống được ghi nhận bởi một hình thức không được chuẩn bị trước (bộ máy đáp ứng của linh hồn trong ba cõi thấp, và trong trường hợp của con người, liên quan đến một hệ thần kinh (một hệ thống tuyến và bộ óc) chưa phát triển và không được chuẩn bị trước, sự

phá hủy của hình hài bởi năng lượng linh hồn sẽ đương nhiên xảy ra và một sự vỡ nát của biểu lộ thấp sẽ xảy ra. Chính ở đây mà ý nghĩa và mục tiêu của *thời gian* có thể được ghi nhận và vận dụng một cách sáng suốt, nhưng điều này bao hàm một sự phát triển rõ rệt nhất của ý nghĩa nội môn. Có các lý do khác nữa, nhưng lý do này cũng tạm đủ. Do đó, trong diễn trình tiến hóa trước nhất có hình hài (form) được từ từ chuẩn bị, điều chỉnh, chỉnh hợp (aligned) và định hướng (oriented) trong nhiều thời gian vô tận; đằng sau hình hài linh hoạt này, khi nó kiên trì cải thiện và trở nên đáp ứng nhiều hơn với môi trường và sự tiếp xúc, nó trở nên có tâm thức khai hoạt từ từ. Đây là linh hồn suy tư, có trực giác và bác ái, nó giữ chặt việc kiểm soát bộ máy đáp ứng của nó, vận dụng chính nó vào mỗi cơ hội có được của mọi tiến bộ được tạo ra bởi hình hài, và dùng mọi ảnh hưởng vào việc làm hoàn thiện công việc lớn lao mà nó đảm trách dưới Định Luật Hy Sinh.

Chính vì lý do này mà trong bộ luận này, Tôi không cố gắng chứng minh – một cách khoa học và theo ý nghĩa công truyền hiện nay – sự đáp ứng tự nhiên đối với các yếu tố tâm lý bên trong và đối với các ảnh hưởng chiêm tinh huyền bí. Các điều này có thể dễ dàng được chứng minh và được làm lộ rõ ngay tức thì, một khi khoa học hiện đại chấp nhận các tiền đề của huyền linh học, cho dù chỉ bằng một cách thực nghiệm và theo giả thuyết. Tôi đang tự giới hạn hoàn toàn vào chủ đề về sự khai mở của tâm thức, về hàm ý, về các ý nghĩa và về sự đáp ứng của thực thể hữu thức này đối với nhiều ảnh hưởng và các tác động rung động, đối với những gì mà nó bị lệ thuộc vào bởi vì bản thể của nó là một phần nguyên vẹn của các Sự Sống khác và vĩ đại hơn. Hãy suy tư về điều này. Đây là huấn lệnh lặp đi lặp lại của Tôi, được đưa

ra bởi vì hoạt động phản tỉnh (activity of reflection, phản tỉnh: quay về mình mà tự xét mình) là một phương tiện có hiệu năng đưa tới khai mở (revelation, thiên khai).

Tôi đã tìm cách đưa các tư tưởng trên vào sự chú ý của bạn bởi vì cung mà chúng ta hiện đang nghiên cứu là cung mà trong đó chủ đề về ý thức tự tri mở rộng cho nhà sưu khảo. Ý thức, tập thể trong Cancer nhường chỗ cho ý thức cá nhân trong Leo. Trong số đám đông hay quần chúng xuất hiện đơn vị độc lập (self-sufficient unit), đơn vị này trở nên hiểu biết về tính duy nhất (oneness) của nó, tình trạng độc nhất (aloneness) của nó và tư thế đơn độc của nó như là “người ở trung tâm” của tiểu vũ trụ của nó. Thái độ này tiếp tục phát triển và trở thành mạnh mẽ và năng động (Tôi cố ý dùng các từ này), đưa đến ngã thức tập trung rõ ràng của lòng ích kỷ, con người sáng suốt và đưa tới phô bày tham vọng về quyền lực ích kỷ của người ham thích vai trò và địa vị. Nhưng sau rốt sẽ đến lúc mà bản chất của Thập Giá Cố Định bắt đầu hiện ra trong tâm thức của con người và ảnh hưởng của Aquarius (đối cực của Leo) bắt đầu làm quân bình ảnh hưởng của Leo. Lúc đó tiến đến việc từ từ di chuyển trọng tâm chú ý ra khỏi “kẻ đứng một mình” đối với nhóm bao quanh, và cũng là một dời chuyển quan trọng ra khỏi các chú tâm ích kỷ đối với các nhu cầu của nhóm. Một cách rõ rệt là việc này mang lại mục tiêu vốn được đặt tới bởi con người ở trên Thập Giá Cố Định; ảnh hưởng của Thập Giá đó là mang lại ánh sáng và giải thoát. Việc này có thể được nhận thấy một cách rõ ràng nếu, chúng ta chỉ ra sự khác nhau của các năng lượng thuộc 4 cánh của Thập Giá khi chúng được con người chứng minh cả trước và sau kinh nghiệm lâu dài và có tác động mạnh trên Thập Giá.

1. Taurus – Kim Ngưu của Dục Vọng. Ánh sáng của đạo tâm (aspiration, hoài bão) và tri thức.

2. Leo – Hải Sư của sự tự-khẳng-định (self-assertion). Ánh sáng của linh hồn.

3. Scorpio – Tác nhân của sự Lừa gạt (Agent of Deception). Ánh sáng của Giải Thoát.

4. Aquarius – Cái Cốc của Sự Tự Phục Vụ (Chalice of Self-service). Ánh sáng của thế gian.

Thập Giá Cố Định là thập giá của ánh sáng. Và qua Thập Giá này, luôn luôn đóng vai trò là “các ngọn lửa của Thượng Đế”, *phát xuất từ Leo* – về vũ trụ, thái dương và hành tinh tạo ra sự thanh luyện, làm tăng thêm ánh sáng và phát hiện sau rốt cho người được thanh luyện đang đứng trong ánh sáng. Từ Aries phát ra lửa vũ trụ; từ Sagittarius phát ra lửa hành tinh; và từ Leo xuất phát lửa thái dương; và mỗi một trong các lửa này “dọn sạch con đường bằng sự thiêu đốt” vì biểu hiện của ba trạng thái thiêng liêng: tinh thần (Aries), linh hồn (Leo) và thân xác (Sagittarius). Đó là nền tảng khoa học cho khoa yoga về lửa, được con người có ngã thức đầy đủ áp dụng cho phản ánh của ba trạng thái thiêng liêng trong ba cõi thấp; các trạng thái này là ba cách biểu hiện thiêng liêng trong ba cõi thấp này. Đó là ý nghĩa của sự kiện là người ta sẽ tìm thấy rằng trước Cánh Cửa Điểm Đạo có vùng đất cháy mà tất cả các đệ tử và điểm đạo đồ đều phải bước lên. Đối tượng của cung Leo bước lên vùng đất cháy này với ý chí và sự khiêm tốn (self-effacement). Khi y đã đạt đến ý thức tự tri đầy đủ và sự hội nhập trí tuệ, và khi y đã đạt được sự hiệu quả của phạm ngã, lúc bấy giờ y bước lên đó mà không ngã lòng vì đau khổ.

Một ý tưởng nhỏ sẽ làm cho điều đó rõ ràng đối với bạn, đó là tại sao Mặt Trời là chủ thể chi phối của cả ba tình

trạng của Leo – ngoại môn, nội môn và thuộc Thánh Đoàn. Một phỏng đoán chính xác rằng mục tiêu của thái dương hệ này là sự khai mở tâm thức, và nếu đối với con người thuần túy, ý thức tự tri là mục tiêu, thì bấy giờ Mặt Trời hiển nhiên phải chi phối, vì đó là nguồn cội của tâm thức hồng trần (về mặt ngoại môn và là biểu tượng của phàm ngã), của linh hồn thức (nội môn), và của sự sống tâm linh (thuộc Thánh Đoàn). Tôi đang lặp lại sự cần thiết để nhận biết sự kích thích của tâm thức như là mục tiêu của mọi ảnh hưởng chiêm tinh, vì chủ đề nổi bật của Leo là sự hoạt động của đơn vị hữu ngã thức trong sự liên hệ với ngoại cảnh của nó, hay là *sự phát triển của đáp ứng bén nhạy với các tác động xung quanh* bởi kẻ đang trụ lại – giống như mặt trời đang trụ – ở trung tâm của tiểu vũ trụ của mình. Toàn bộ câu chuyện và chức năng của Leo và các ảnh hưởng của nó, có thể được tóm tắt trong chữ “sensitivity” (“tính nhạy bén”, “tính cảm ứng”), tính chất này có thể được nghiên cứu trong bốn giai đoạn:

1. Nhạy bén với các tác động chi phối từ xung quanh, nghĩa là, với các tác động thuộc cõi tiến hóa của con người, ba cõi thấp, qua trung gian của ba trạng thái của bộ máy đáp ứng của linh hồn.

2. Nhạy bén với ý chí, các mong ước và các dự vọng của phàm ngã, con người có ngã thức hội nhập, tức bản ngã thấp.

3. Bén nhạy với linh hồn như là yếu tố chi phối, thay vì bén nhạy với thế giới chung quanh như là yếu tố chi phối.

4. Bén nhạy về tâm linh của Thiên-Nhân – God-Man (linh hồn và phàm ngã dung hợp) đối với ngoại cảnh (environment). Ở giai đoạn khai mở này, con người được phóng thích không còn bị chi phối bởi ngoại cảnh của y nữa, mà bắt đầu công việc gian khổ đó là rèn luyện/điều tiết

(conditioning) nó trong môi liên hệ với thiên cơ và thiên ý, đồng thời vun trồng tính nhạy bén với các ảnh hưởng cao siêu của các thế giới, vốn đưa tới mục đích cuối cùng.

Tôi muốn bạn ghi nhớ tính chất nhạy bén tâm linh bên trong này và tính chất nhạy bén vật chất bên ngoài này một cách thật cẩn thận trong trí, nếu bạn muốn thực sự hiểu được các ảnh hưởng của Leo trên con người, và nhất là trên người nào được sinh ra trong cung này, hoặc là người đang có cung này đang lên (tức là có cung này là cung mệnh –ND), cũng như các ảnh hưởng của cung đó trên hành tinh. Khắp cả vũ trụ, chính linh hồn mới là chủ đề chú tâm (conscious), nhạy bén của thiên cơ – linh hồn với tư cách là anima mundi tức linh hồn thế giới (the soul of the world), đang làm linh hoạt (animating) mọi hình thức của sự sống bên dưới giới động vật; linh hồn (the soul) với tư cách là sinh hồn (animal soul) và theo nghĩa rộng của từ này, dùng để chỉ các thể xác của mọi động vật, kể cả thể xác con người; linh hồn với vai trò là human soul (nhân hồn), vốn là một nói rộng thêm nữa của cùng một yếu tố nhạy bén, nhưng được làm tăng thêm hay được làm phấn khích bởi nguyên khí ngã thức hay là với sự nhạy bén của phàm nhân có tập trung đối với mọi biểu lộ của linh hồn dưới nhân loại, cộng với sự hiểu biết (cố ý hoặc không cố ý) về linh hồn bất tử hay hồn thiêng liêng (the immortal or divine soul); linh hồn với vai trò là Chân Ngã (Ego) hay hồn tinh thần (spiritual soul, hồn thiêng) trên cõi riêng của nó – cội nguồn của tâm thức ở mức độ liên quan tới ba cõi tiến hóa, và mục tiêu của mọi diễn trình tiến hóa hiện tại.

296 Ba trạng thái của Mặt Trời (như được bàn đến trong bộ sách GLBN) rất quan trọng ở điểm này, bởi vì các ảnh hưởng đang tuôn đổ qua và từ chúng đưa toàn bộ tâm thức thế giới

tiềm tàng và chủ quan ra trước, và sau rốt tạo ra (ở kỳ khai mở giải thoát cuối cùng) sự biểu lộ đầy đủ tâm thức của Thượng Đế. Điều này có thể được gọi là sự bén nhạy thiêng liêng, thiên trí (universal mind) hay là thiên cơ (divine plan) hoặc thiên ý (divine purpose). Các ngôn từ đều không thích hợp để diễn tả những gì mà cho đến nay vị điểm đạo đồ cao cấp nhất chỉ biết được một ít về nó. Ba trạng thái này của Thái Dương là các yếu tố vốn đem lại tâm thức cho sự khai sinh và làm cho mục tiêu tối hậu có thể đạt tới được; chúng làm cho mọi hình thức của tri giác đều có thể xảy ra, bởi vì các hình thức này đều có cội nguồn trong Thái Dương (nói một cách tượng trưng) và là một khía cạnh cố hữu/ bẩm sinh của tổng thể vĩ đại hơn.

1. Mặt Trời hồng trần – linh hồn thế giới (anima mundi); animal soul (sinh hồn). Tính đa dạng (Multiplicity).

2. Tâm Mặt Trời – nhân hồn (human soul) và linh ngã (divine ego). Lưỡng nguyên (Duality).

3. Mặt Trời tinh thần trung ương – tâm thức thiêng liêng (divine consciousness). Ý chí của tổng thể. Tri thức (awareness) của Thượng Đế. Hợp nhất.

Như bạn được cho biết, Mặt Trời che giấu một vài hành tinh ẩn tàng, và trong trường hợp của Leo, hai hành tinh mà qua đó Mặt Trời tập trung năng lượng hoặc các ảnh hưởng của nó (giống như một thấu kính) là Neptune và Uranus. “Tâm của Mặt Trời” dùng Neptune như là tác nhân của nó, trong khi Mặt Trời tinh thần trung ương tuôn đổ ảnh hưởng của nó qua Uranus. Tuy nhiên, hoạt động của Uranus chỉ được ghi nhận ở chính giai đoạn phát triển tiến hóa trên Thánh Đạo và tương tự với trình độ phát triển của tâm thức trong đó, bằng một tác động của ý chí, con người có ý thức và giác ngộ (được tập trung trong bí huyết cao nhất ở đầu) khơi

dậy trung tâm ở đáy xương sống và kéo hỏa xà kundalini đi
 297 lên. Nói rộng ra và tất nhiên là sự khái quát có phần thiếu
 chính xác, có thể nói rằng tiến trình này được noi theo trên cả
 ba thập giá:

1. Trên *Thập Giá Khả Biến*, đó là Mặt Trời Vật chất và các
 ảnh hưởng của nó tác động vào con người, kích thích các tế
 bào xác thân và bảo dưỡng bản chất hình hài, tác động vào
 các trung tâm lực dưới cách mô.

2. Trên *Thập Giá Cố Định*, đó là “tâm của Mặt Trời” vốn
 được khơi hoạt và tuôn đổ các năng lượng của nó qua
 Neptune vào con người. Các năng lượng này kích hoạt và tác
 động đến tim, cổ họng và bí huyết ấn đường.

3. Trên *Thập Giá Cơ Bản*, đó là Mặt Trời tinh thần trung
 ương, nó tác động tới, và lúc bấy giờ Uranus là nơi phân phối
 (distributing agency), còn bí huyết đầu trở thành bí huyết
 trong cơ thể của điểm đạo đồ qua đó phương hướng và sự
 kiểm soát đi đến.

Liên quan tới Thập Giá Khả Biến, các cung (rays) của
 Mặt Trời dưới hình thức tam phân (phối hợp các năng lượng
 thấp nhất của Mặt Trời tam phân) tuôn đổ vào và qua con
 người, xuyên qua Jupiter. Jupiter là tác nhân (agent) của cung
 2 mà Mặt Trời biểu hiện – theo phương diện vũ trụ và
 phương diện thái dương hệ.

Do đó, mối liên hệ tay ba của Mặt Trời với Leo vốn là
 độc nhất trong thái dương hệ chúng ta, và do đó sự quan
 trọng của tam giác đang chi phối con người sinh ra dưới cung
 Leo – Mặt Trời, Uranus và Neptune. Năng lượng của Leo
 được tập trung qua Mặt Trời, và được phân phối đến hành
 tinh chúng ta xuyên qua Mặt Trời và hai hành tinh mà nó che
 khuất.

Neptune (Hải Vương Tinh), vốn là cung của Vị Chúa (Deity) của các loại nước, có liên quan với Cung 6 đang cai quản cõi cảm dục và cõi tình cảm ham muốn. Như vậy, khi Neptune được linh hoạt trong vấn đề tiến hóa của Leo, lúc bấy giờ xúc cảm – dục vọng được chuyển hóa thành bác ái - 298 đạo tâm và được dâng hiến và định hướng cho linh hồn; toàn bộ bản chất xúc cảm hoặc nhạy bén được đáp ứng với các năng lượng đến từ “tâm của Mặt Trời”, và khi trường hợp này xảy ra, nó cho thấy rằng giờ đây đệ tử đang sẵn sàng cho cuộc điểm đạo thứ hai. Việc định hướng này được mang lại bởi cái được gọi là “sự thăng hoa của ảnh hưởng Nguyệt Cầu”, mà như bạn biết, nói về mặt tượng trưng, chính là mẹ của bản chất hình hài và phản chiếu mặt trời, hay là trạng thái Cha. Trình bày trên có ý nghĩa rất thần bí. Nói về mặt nội môn, bạn có sự xuất hiện của một tam giác lực lý thú, nó có ảnh hưởng đến đối tượng Leo – Thái Dương, Nguyệt Cầu và Neptune; các thiên thể này là biểu hiện của các cung 2, 4, 6 và nơi mà ba thiên thể này linh hoạt một cách vượt trội, bạn có việc thiết lập của “sự chinh hợp bên trong và cách hành xử mà các lực này mở ra Cánh Cửa đi vào Thánh Địa”. Tôi dùng các câu nói cổ xưa này ở đây vì chúng diễn tả một cách chính xác những gì cần nhiều trang giấy để minh giải và vì chúng có nốt kích hoạt huyền bí, nốt này khơi hoạt trong vị đệ tử cái năng lực của tư tưởng trừu tượng.

Liên quan tới lá số tử vi của đối tượng Leo và chủ đề về điểm đạo, Tôi muốn nêu ra rằng khi Mặt Trời, Mặt Trăng (đang che giấu một hành tinh) và Saturn tất cả đều được phối hợp trong một cung (house) nào đó, trong lá số tử vi bạn có cái được gọi là “cung hoàng đạo” (“sign”) của người được điểm đạo. Leo là cung thứ năm của hoàng đạo, tính từ Aries xuyên qua Taurus, và cũng là cung thứ tám, tính từ Aries

xuyên qua Pisces, được liên kết chặt chẽ qua sự thu hút về số (numerical affinity, ái lực) với Mercury, về mặt huyền bí, Mercury được gọi là “Sứ Giả ở cổng thứ tám”; Mercury trở nên linh hoạt vào thời kỳ biệt ngã hóa (individualisation) khi “cổng thứ tám” được mở ra và một cuộc điểm đạo chính yếu của Hành Tinh Thượng Đế chúng ta xảy ra, tạo ra trong giới nhân loại tiến trình biệt ngã hóa.

Theo một khía cạnh khác, có thể được báo trước, Leo 299 được liên kết với Scorpio, mà các con số của Scorpio trên vòng hoàng đạo (zodiacal wheel) y như là các con số của Leo, tức là năm và tám. Do đó, bạn có việc tạo thành tam giác mà trước đây Tôi có nói đến: Leo – Scorpio, đưa đến điểm đạo trong Capricorn.

Khi chúng ta đề cập tới vấn đề, một điểm khác có thể được nhắc đến ở đây. Vốn bị chi phối bởi Leo, August là tháng của sao Thiên Lang (Dog-star), tức là của Sirius, như vậy nó đưa Sirius vào mối liên hệ chặt chẽ với Leo. Theo ý nghĩa vũ trụ (và hoàn toàn không liên hệ với thái dương hệ chúng ta), Leo bị chi phối bởi Sirius. Sirius là quê hương (home) của Thánh Môn cao cả (greater Lodge) mà cuộc điểm đạo thứ năm của chúng ta nhận một người bước vào đó, đồng thời nó đưa người ấy với tư cách một đệ tử khiêm tốn đến đó. Sau này, khi tôn giáo mới trên thế giới được thành lập và hoạt động, chúng ta sẽ thấy rằng lễ hội hằng tháng chính yếu được tổ chức vào lúc trăng tròn, sẽ được dành cho nhiệm vụ tạo sự tiếp xúc, xuyên qua Thánh Đoàn, với thần lực của Sirius. Sau đó, mỗi tháng của năm sẽ được dành cho (qua tri thức chính xác của chiêm tinh học và thiên văn học) bất cứ chòm sao nào trong các cõi trời cai quản một tháng đặc biệt, giống như Sirius chi phối Leo. Tôi sẽ giải thích chi tiết

đoạn này ở sau trong các tài liệu được viết ra liên quan đến “Các Tiếp Cận” mới với thực tại tâm linh.

Ở điểm này Mercury lại bước vào cuộc thảo luận của chúng ta, và như thế bạn có việc tạo thành một tứ nguyên huyền bí, ảnh hưởng một cách mạnh mẽ đến tứ nguyên của con người – tinh thần, linh hồn, trí tuệ và bộ óc. Năng lượng này mang lại một liên hệ hỗ tương và một khơi hoạt bên trong, nó chuẩn bị cho người tìm đạo được điểm đạo. Tứ nguyên cao cấp này là Sirius-Leo-Mercury-Saturn. Do đó, bạn có:

<i>Sirius</i>	<i>Leo</i>	<i>Mercury</i>	<i>Saturn</i>
Tinh Thần	Linh hồn	Trí tuệ	Bộ óc
Sự sống	Tính chất	Giác ngộ	Sắc tướng
Hít vào	Tạm nghỉ	Thở ra	Tạm nghỉ

300

Bảng trên mang lại cho bạn manh mối cho thực tại căn bản, và việc cần thiết thiên định như được thực hành bởi đệ tử và điểm đạo đồ. Bảng này cũng không thể rõ rệt cho bạn ở cái nhìn đầu tiên, còn Tôi không thể khai triển thêm nữa các gợi ý này, nhưng mà hình ảnh được chỉ dẫn về thể trí giác ngộ có thể mang lại sự hiểu biết sâu rộng (insight) cho bạn vào đúng lúc. Ảnh hưởng của Sirius không được cảm nhận một cách rõ ràng cho đến sau cuộc điểm đạo thứ ba, khi bản chất thật của trạng thái tinh thần bắt đầu lộ ra trên nhận thức trực giác được phóng thích của điểm đạo đồ. Đối với điểm đạo đồ tiến hóa trong cung này, và sau cuộc điểm đạo thứ ba, Sirius trở thành một yếu tố chính của sự sống. Điểm đạo đồ bắt đầu đáp ứng với rung động của nó vì hiện giờ y đang chi phối (rules) Mặt Trời và Mặt Trăng, và đang kiểm soát hai hành tinh này, vì đó là cái mà Mặt Trời và Mặt Trăng đã trở thành đối với y – đơn giản là các hành tinh cần được chế ngự. Đây là một bí mật lớn lao và Tôi chỉ trình bày sự thật. Sirius,

Leo, Mặt Trời, Mặt Trăng và Mercury hiện nay là các ảnh hưởng mà điểm đạo đồ đang quan tâm tới chúng. Ba ảnh hưởng của Sirius được tập trung trong Regulus, như bạn biết, đó là một ngôi sao có độ sáng thứ nhất và thường được gọi là “tâm của Sư Tử”. Có nhiều sự thật huyền bí ẩn giấu trong các danh xưng được các nhà thiên văn học gán cho các ngôi sao khác nhau, qua các thời đại hơn là cho đến nay người ta nhận biết, và ở đây bạn có một trường hợp điển hình.

Điều sẽ hiển nhiên đối với bạn (được gán cho một ý tưởng nhỏ bé) đó là, khi che khuất Neptune, Mặt Trời tạo ra một ảnh hưởng mạnh mẽ trên phạm ngã, được tượng trưng cho chúng ta ở đây bằng thể cảm dục (astral body), trong khi Uranus (nó cũng bị Mặt Trời che giấu) tượng trưng cho ảnh hưởng của linh hồn trên phạm ngã. Do đó, hoạt động của Cung 7, vốn là – theo một khía cạnh – trạng thái thấp nhất của cung 1. Như vậy bạn cũng có ý tưởng ẩn bên dưới:

301 1. Việc khơi hoạt của phạm ngã đối với sự kiểm soát linh hồn và tiếp xúc của linh hồn, với một biểu hiện thực sự sau rốt, trong ba cõi thấp, của ý chí-linh hồn, ước muốn và ý định.

2. Việc khơi hoạt trung tâm lực thứ bảy, tức trung tâm lực ở đáy xương sống, bởi linh hồn đang tác động qua trung tâm lực thứ nhất, hay trung tâm lực cao nhất trên đầu và tạo ra (như là hậu quả) sự đi lên của hỏa xà kundalini. Đến phiên nó, việc này tạo ra sự dung hợp với các thần lực cao. Khi điều này xảy ra, thì ba trung tâm lực chính trong cơ thể là

<i>Đầu</i>	<i>Tim</i>	<i>Đáy xương sống</i>
Mặt Trời Tinh Thần Trung Ương...	Tâm Mặt Trời...	Mặt Trời Vật Chất
Sirius	Mercury	Saturn
Mặt Trời	Uranus	Neptune

Vì sự chính hợp nói trên tương ứng với một giai đoạn rất cao của điểm đạo, người ta sẽ không thể hiểu được tất cả các hàm ý, nhưng có thể đủ rõ ràng để tiết lộ chủ đề nằm bên dưới và mục tiêu của công việc vĩ đại.

Vài tam giác lực chủ yếu đã trở nên linh hoạt khi hiện tượng biệt ngã hóa xảy ra và “Các Sư Tử, tức Các Ngọn Lửa màu vàng hung và thiêng liêng” xuất hiện, và thế là nhân loại đạt tới hiểu biết. Ở đây, Tôi sẽ đề cập vắn tắt đến một tam giác: Mặt Trời (cung 2), Jupiter (cung 2) và Venus (cung 5). Điều sẽ trở thành hiển nhiên đối với bạn là ở đây chúng ta có một phạm vi ảnh hưởng khác vô cùng quan trọng, do Leo chi phối. Đó là một tam giác mà H.P.B. nhắc đến trong bộ GLBN., ảnh hưởng của tam giác này đang được bà cố gắng minh giải. Ảnh hưởng của tam giác này mạnh đến nỗi tác động của nó trên Mặt Trăng là để tước đi khỏi mặt trăng sự sống, bằng cách kéo dài mọi “mầm mống của sự sống”, như thế hủy diệt ảnh hưởng của mặt trăng, vì nó không được ưa thích ở lĩnh vực liên quan đến con người.

302 Qua Uranus, Leo được liên kết với ba cung khác của hoàng đạo: Aries, Libra và Aquarius, cả ba tinh tòa này, cùng với Leo, hợp thành cái được gọi là “tứ nguyên bên trong của linh hồn lâm phạm” bởi vì chúng được liên kết với các vi tử thường tồn, vốn tồn tại từ kiếp này đến kiếp khác và nó tạo thành – trong chu kỳ lâm phạm – những nơi cất giữ (repositories) hay là các kho chứa (storing houses) của các kinh nghiệm được trải qua trong kiếp sống ở ba cõi thấp.

1. *Aries* – có liên quan với ý định của linh hồn, hoạt động rung động của nó (dưới sự thôi thúc từ Monad) mở ra các thời kỳ tiến hóa giáng hạ kế tiếp vốn tạo ra sắc tướng (appearance, sự hiện hữu) trên cõi trần.

2. *Libra* – được liên kết với vi tử thường tôn hạ trí, và, như chúng ta thấy khi nghiên cứu cung *Libra*, sau rốt tạo ra một quân bình giữa các cặp đối ứng (pairs of opposites). Việc này xảy ra trên cõi cảm dục. Chính việc đạt đến sự thăng bằng này tạo ra sự đảo ngược của cách chuyển dịch chung quanh vòng hoàng đạo và việc đó xảy ra khi hiện tượng hội nhập xuất hiện, và con người được tập trung (focussed, an trụ) trên cõi trí. Lúc bấy giờ, nhờ việc vận dụng đúng thể trí, phân biệt giữa các cặp đối ứng và tìm thấy con đường hẹp như lưỡi dao cạo đang chạy qua giữa các cặp đối ứng và giữ được thăng bằng trên đó.

3. *Leo* – được liên kết với vi tử thường tôn cảm dục, vì lý do là dục vọng hay là năng lực để thăng tiến và tiếp xúc về mặt huyền linh những gì được ưa thích, là nền tảng của mọi ý thức hiểu biết hoặc đáp ứng, và nguyên nhân ẩn bên dưới của tiến bộ hay hoạt động tiến hóa thăng thượng; đó là chủ âm của người đã đạt được thái độ “duy ngã” thực sự, thái độ đó làm cho người ấy trở thành một cá nhân. Sau này, khi sự đáp ứng tăng lên và thế giới có các sự việc nhỏ bé được đổi
303 thành thế giới có các giá trị và thực tại bao giờ cũng lớn hơn, thì các dục vọng đổi thành đạo tâm và cuối cùng thành ý chí tinh thần, mục tiêu và ý định.

4. *Aquarius* – sau rốt có liên quan đến vi tử thường tôn hồng trần mà, như bạn biết, vi tử này ở trên phân cảnh dĩ thái. Chính mạng lưới cá nhân này mới là phương tiện liên hệ với tổng thể. Tâm thức đại đồng của *Aquarius* trở nên có ý vị sâu sắc, chừng nào mà thể dĩ thái cá nhân còn ở trong mối liên hệ có chủ ý với thể dĩ thái của nhân loại, thái dương hệ và – dĩ nhiên – hành tinh.

Ở đây Tôi muốn nêu ra rằng thuật ngữ “vi tử thường tôn” về bản thể chỉ có tính cách tượng trưng, và rằng cái mà

chúng ta gọi là vi tử thường tồn thực ra chỉ là một đơn vị năng lượng bên trong phạm vi ảnh hưởng của cung linh hồn, mà vào bất cứ lúc nào cũng có thể “tiếp nhận”⁽²⁾ (Tôi tạm dùng một từ ngữ thiếu êm tai như thế). Trong các vi tử này, ký ức đã qua của phàm ngã được tích chứa lại; các vi tử này cùng loại với các “tế bào ký ức” (“memory cells”) và là các kho lưu trữ của kinh nghiệm đã qua, của tính chất đã thu đạt được, và của nốt đặc biệt mà cơ thể của các nguyên tử đó chính là hạt nhân đã đạt được. Chúng có bản chất là vật chất, chỉ liên kết với khía cạnh hình hài, và được thấm nhuần với tính chất của tâm thức tới mức tối đa, giống như linh hồn đã thành công trong việc phát triển trong ba cõi thấp. Toàn bộ vấn đề rất là trừu tượng, và sẽ chỉ được hiểu và biểu tượng học có liên quan được diễn dịch một cách chính xác, khi nhãn thông trở thành một thuộc tính thông thường của thường nhân. Lúc đó sự tập trung của vật chất dưới bất cứ hình thức nào (trung tâm kích hoạt của nó) cũng có thể được nhìn thấy. Ở đây, Tôi không khuyến cáo xem xét nhiều về vấn đề này, vì đó là một đề tài vô cùng khó hiểu, chính nó tạo thành một khoa học rất tiến bộ, và tượng trưng cho các bí ẩn của thái dương hệ thứ nhất, cái đã qua – các tế bào ký ức lại góp phần của chúng. Chính là nhờ các vi tử thường tồn mà Các Mãnh

304 Lực của Chủ Thuyết Vật Chất mới có thể hoạt động; Đại Bạch Giai (Great White Lodge) tác động qua bảy trung tâm (seven centres).

Aries bắt đầu tiến trình và là “người khởi xướng (initiator) của tiến trình vốn dẫn tới tiến bộ” và – vào cuối kỷ nguyên (như hiện nay chính là vào cuộc điểm đạo cuối cùng

² Nguyên văn: “Pick it up”: nhặt nó lên; nhận được; cải thiện; nhận ra; tìm thấy; tiếp nhận; bắt được

hay là cuộc điểm đạo thứ bảy – Đấng Điểm Đạo (The Initiator) của các Bí Pháp sẽ hoạt động dưới các chỉ dẫn và với các năng lượng phát ra từ Tinh Quân (Lord) của Tinh Tòa Aries. Sau cùng, và nói về mặt nội môn, lửa là kẻ giải phóng vĩ đại, còn Aries là hỏa cung hướng dẫn mà sau rốt sẽ “dung hợp cái đầu và cái cuối, hòa lẫn các đối nghịch và xua tan cả thời gian lẫn không gian”. Hiện nay, Đấng Điểm Đạo của các Bí Pháp hoạt động dưới linh húng và với các năng lượng phát tỏa từ Capricorn – một cung hồng trần (earth sign) – vì cho đến nay, nhân loại bị ràng buộc vào cõi trần (earth-bound). Các thần lực của cuộc điểm đạo tạo ra các hiệu quả trọng đại của chúng trên cõi trần, vì chính nơi đó mà vị điểm đạo đồ phải chứng tỏ sự giải thoát của mình, sự hiểu biết của mình và sự thiêng liêng của mình.

Vì vị thế của nó trên Thập Giá Cố Định, Leo đến dưới ảnh hưởng, trực tiếp hoặc gián tiếp, của 6 hành tinh: Mặt Trời; Neptune; Uranus; Jupiter; Venus; Mars. Tất cả các hành tinh này đều có ảnh hưởng / có sức mạnh (potent) trong biểu hiện ở cung này, đạt được một trình độ khai mở / thiên khai (revelation) đã định và tạo ra, qua hoạt động hợp nhất và sự tương tác của chúng, tức ngôi sao sáu cánh của nhân loại. Chúng chi phối *tâm thức* của con người nhưng *không* chi phối các biến cố (events), ngoại trừ chừng nào mà tâm thức y đảm trách sự kiểm soát đến một mức độ nào đó trong sự tiến hóa của y. Liên quan với khoa học nội môn của chiêm tinh học là các môn học phụ như là Môn Học Về Các Tam Giác Lực mà tôi thường đề cập tới; cũng có Khoa Học Về Các Liên Hệ, khoa này nối liền các liên hệ giữa nhiều tứ nguyên vốn có thể được tìm ra trong mỗi liên hệ hỗ tương hành tinh, liên hệ giữa bốn chòm sao, cộng với nhiều tứ bộ thiêng liêng và con người. Lại có Khoa Học Về Các Tinh Tú Có Năng Lượng,

giống như ở đây tôi có lưu ý khi nhắc đến ngôi sao sáu cánh của nhân loại, và về Môn Học này, Ấn Tín của Vua Solomon là biểu tượng lòng danh nhất. Các ngôi sao, tam giác và các hình vuông được tìm thấy trong mọi lá số tử vi – thuộc con người, hành tinh, thái dương hệ và thuộc vũ trụ – và tạo kiểu mẫu sự sống của Thực Thể (Being) đặc biệt ở dưới sự tìm tòi; những định đoạt thời gian biểu lộ và bản chất của các phóng phát (emanations) và các ảnh hưởng.

Các hình vuông hay các tứ bộ liên kết với sự xuất hiện vật chất hay là biểu hiện hình tướng (form expression); *các hình sao* liên quan với các trạng thái tâm thức, còn *các tam giác* được liên kết với tinh thần và với sự tổng hợp. Trong các văn khố của các chiêm tinh gia nội môn có liên kết với Thánh Đoàn, các biểu đồ được lưu giữ của các thành viên của gia đình nhân loại, những người đã đạt được quả vị adept và cao hơn nữa. Các Ngài hợp thành các hình vuông, các hình sao và các tam giác được đặt chồng lên, chứa bên trong các vòng hoàng đạo và được gắn vào biểu tượng của Thập Giá Cơ Bản. Các hình vuông, mỗi cái có bốn góc và các điểm trong chòm này hoặc chòm kia trong bốn chòm sao hoàng đạo, được miêu tả bằng màu đen; hình sao năm cánh được mô tả bằng màu vàng hoặc hoàng kim và năm chấm của nó tiếp xúc với năm trong các chòm sao trên vòng hoàng đạo lớn; các tam giác được miêu tả bằng màu xanh dương (blue), và trên mỗi chấm của tam giác có một biểu tượng huyền bí thay cho các chòm sao của Đại Hùng Tinh, Sirius và Pleiades. Các biểu tượng này ở đây không thể được tiết lộ nhưng báo cho biết trình độ ý thức tinh thần đã đạt được và sự đáp ứng của điểm đạo đồ đối với các ảnh hưởng vũ trụ chính yếu này. Một cái nhìn lướt qua vào các biểu đồ hình học này sẽ cho thấy ngay tình huống của điểm đạo đồ, và cũng là điểm mà y đang cố

gắng hướng về. Các biểu đồ này có bản chất của chiều đo thứ tư và không có các mặt phẳng như là các biểu đồ của chúng ta. Đây là một mẫu lý thú của thông tin nhưng không có chút giá trị nào cả, ngoại trừ ở chừng mức mà nó cho thấy sự tổng hợp, sự dung hợp của tinh thần, linh hồn và xác thân, và mức độ phát triển. Nó cũng chứng minh sự việc rằng: "Thượng Đế hình học hóa" lĩnh vực liên quan đến linh hồn. Các biểu đồ này là lý thú nhất.

Liên quan của Leo với Cancer, qua Neptune, đã được nói đến ở trên, và dĩ nhiên dễ hiện ra với bạn nếu bạn có hiểu biết sơ qua về trạng thái tâm thức của tiến hóa. Trước tiên có tâm thức quần chúng; kế đó tâm thức của cái ngã đơn độc, có kịch tính, và cuối cùng là ý thức tập thể mà thực ra là các hình thức cao nhất của tập thể thức (group consciousness) và biệt ngã thức (individual consciousness) kết hợp lại với nhau trong việc phụng hành Thiên Cơ. Hãy suy tư về định nghĩa này, vì nó sẽ kích thích bạn đến chỗ hiểu biết.

Ý nghĩa đặc thù của Leo trong sự tiến hóa tổng quát của tâm thức, đặc biệt trong gia đình nhân loại, được định đoạt bằng sự kiểm chế của hai hành tinh bí ẩn này, Uranus và Neptune; do đó, trong kẻ nào sẵn sàng được điểm đạo, bạn có sự kiểm soát kép, nghĩa là chính Mặt Trời và cũng Mặt Trời khi nó che lấp các ảnh hưởng của hai hành tinh này, hay đúng hơn, khi nó tập trung và truyền các ảnh hưởng đó một cách mạnh mẽ. Điều này tạo ra các phát triển theo sau:

1- Mặt Trời – Ngã thức đầy đủ. Qua ảnh hưởng của Mặt Trời vật chất và "tâm của Mặt Trời", việc này tạo ra sự hiểu biết về mối liên hệ của cái ngã cao (higher self) với cái ngã thấp (lower self, phàm ngã). Con người trở nên hiểu biết lưỡng nguyên chủ yếu của mình.

2- Uranus – Tâm thức huyền linh hay là chính tình trạng hòa nhập sáng suốt, nó tạo ra sự nhất quán (at-one-ment) một cách khoa học của hai yếu tố, chân ngã và phàm ngã, qua việc vận dụng thể trí một cách sáng suốt.

3- Neptune – Tâm thức thần bí hay là tâm thức nhạy cảm cố hữu nó đưa đến linh thị cao siêu một cách không sai lầm, đối với sự nhận thức về liên hệ hỗ tương liên quan đến
307 nhị nguyên cốt yếu của con người trong tiến trình biểu lộ, cộng với hoạt động của chủ thể trung gian (mediator).

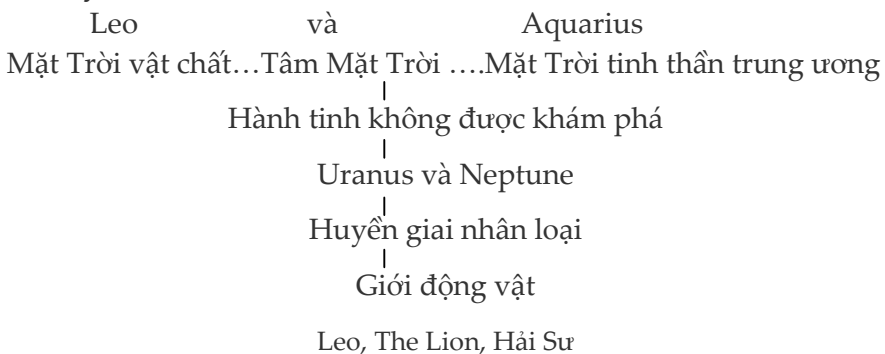
Do đó, bạn có Cái Ngã hội nhập hữu thức đang hoạt động với tri thức huyền linh hoàn hảo và cũng với cách nhận thức thần bí khi các ảnh hưởng của Leo, được tập trung qua Mặt Trời, Uranus và Neptune, được xúc tiến một cách thích hợp trong cuộc đời của đệ tử tiến bộ. Đây là một trong các lý do giải thích tại sao Leo là một cung có tầm quan trọng cao như thế, và tại sao đối tượng Leo có thể thường đạt tới mục tiêu của mình một khi y nhận thức mục tiêu đó một cách chính xác.

Cung này thường được mô tả như là “bãi chiến trường của các Lực Lượng của Thuyết Duy Vật và các Lực Lượng của Ánh Sáng”. Về mặt huyền linh học, cung đó được xem như một trong các cung thiên về vật chất nhất, bởi vì ham muốn ích kỷ để sở hữu các mục tiêu vật chất có thể đặc biệt hiện ra và việc bộc lộ tinh thần sở hữu có thể chi phối mãnh liệt; tuy nhiên, đồng thời, người tiến hóa của cung Leo có thể hành động như là “Vật Hy Sinh tinh thần có linh hứng” (“the inspired spiritual Sacrifice”). Lúc đó y nhạy bén với các tình trạng thế giới và thoát khỏi các ham muốn cá nhân.

Trước khi con người cá biệt có thể đạt được điểm đạo, y phải có ngã thức đầy đủ, được định hướng về mặt thần bí và phát triển về huyền linh học. Y phải biết về chính mình,

giống như về mặt bản thể, y là một linh hồn có liên can đến hình hài, mà chính nó đang được phát triển và khai mở qua hoạt động của linh hồn; y phải là một nhà thần bí phát triển, có được linh thị thuần túy, được kích hoạt bằng ý định tâm linh và có khả năng cảm nhận được công dụng của độ nhạy bén cố hữu; y cũng phải là một nhà huyền linh học lão luyện, an trụ về mặt trí tuệ và hiểu biết sâu xa về các thực tại, các thần lực và các năng lượng của cuộc sống, và do đó, thoát khỏi các huyền cảm và huyền tưởng thông thường đang nhuộm màu các phản ứng và cuộc sống của kẻ thường nhân. Lúc đó, y được cai quản bởi Mặt Trời vật chất, được kích hoạt bởi các năng lượng tuôn ra từ “tâm Mặt Trời” (xuyên qua Neptune) và mang lại sự nhất quán qua các thần lực đang đi tới y (xuyên qua Uranus).

Ngoài hai hành tinh xa xăm này, còn có một hành tinh khác cho tới nay chưa được khám phá, mặc dù có rất nhiều suy đoán về nó, do một vài chuyển động không giải thích được của hành tinh Neptune. Chính là qua hành tinh này mà các Thần Lực (vì chúng có liên quan với Leo và Aquarius) được tập trung trong một luồng thần lực mạnh duy nhất; các luồng thần lực này tuôn đổ vào trong sự sống hành tinh chúng ta trong tháng Tám (August), và chính chúng phân phối, xuyên qua Uranus và Neptune. Do đó, trong mỗi liên hệ này, bạn có:



Các biểu đồ về các tuyến thần lực trực tiếp của vũ trụ như là biểu đồ ở trên có thể được dành cho mọi năng lượng của các chòm sao và các thần lực hành tinh, nhưng đây là biểu đồ duy nhất mà Tôi chọn, vào lúc này, để nêu ra, bởi vì nó có tầm quan trọng chính yếu đối với nhân loại; các biểu đồ khác có thể tỏ ra sai lệch, căn cứ trên trình độ hiện nay của con người về sự ảnh hưởng và sự hiểu biết sáng suốt.

Ở đây, Tôi muốn kêu gọi chú ý rằng, qua các hành tinh hướng dẫn này, các cung năng lượng sau đây là các yếu tố chi phối trong đối tượng Leo:

- 1- Mặt Trời – cung 2 – bác ái – minh triết.
- 2- Uranus – cung 7 – tổ chức hay biểu lộ có hướng dẫn.
- 3- Neptune – cung 6 – nhất tâm hướng về lý tưởng. Tận tụy với một mục tiêu.

309 Trong cung Leo hoàn hảo, linh hồn tự có ý thức yêu thương (cung 2) chuyển năng lực biểu hiện của nó đi thẳng suốt từ cõi riêng của nó đến cõi biểu lộ bên ngoài, nhưng đồng thời duy trì và kiểm soát bên trong của nó (Uranus), và từ điểm thành đạt đó, tiếp tục thực hiện mục tiêu lý tưởng của nó (Neptune), một sự thật trong ý thức, qua sự nhạy bén với rung động cao siêu và việc phụng sự Thiên Cơ một cách sáng suốt có hướng dẫn. Hãy suy tư về phần tóm tắt này.

Khi Uranus kiểm soát thì người thuộc cung Leo trở thành người tuân thủ thực sự một cách đáng kể, tách ra khỏi khía cạnh vật chất của đời sống, nhưng tận dụng khía cạnh đó khi y thấy thích hợp. Ý thức tâm linh của y có năng lực biểu hiện lớn lao và y có thể (như thường được các chiêm tinh gia nêu ra) trở thành vừa là nhà lãnh đạo năng động về điện, một người tiên phong trong các lĩnh vực nỗ lực mới mẻ, đồng thời cũng là một trung tâm thu hút của một nhóm, dù là nhóm nhỏ, như ở trong nhà, hoặc nhóm lớn, như trong một

quốc gia. Lúc bấy giờ y an trụ (polarised) ở phía trên cơ hoành (cách mô, diaphragme) vì các trạng thái sự sống càng ít vật chất hơn đã thực sự không có sức lôi cuốn lớn lao nào đối với y nữa, lúc bấy giờ y có ý thức một cách sâu xa về chân tướng (identity) của chính mình, và điều này khiến cho y an trú (dwell) một cách chắc chắn ở một trạng thái có ý thức về khả năng của mình (a state of self-awareness), với các năng lực thu hồi (trừu xuất) một cách tất nhiên của nó.

Một khi y được khơi hoạt về mặt tinh thần, y tức khắc biết được về các xung lực thúc đẩy của y, và điều này đưa y đến một kỷ luật tự giác được áp đặt – điều quan trọng mà người thuộc cung Leo hết sức cần đến, và điều đó phải *luôn luôn* được tự đặt cho mình và được tự áp dụng (self-applied) vì y không chấp nhận những biện pháp kỷ luật nào mà những người khác có thể tìm cách áp đặt. Kỷ luật được đặt ra bởi những người dựa vào con người thuộc cung Leo bao giờ cũng đưa đến tình trạng nổi loạn và sự chống đối, đồng thời để lộ ra những gì mà sự rèn luyện được dự kiến quét sạch. Kỷ luật được đặt ra bởi chính y đưa đến sự hoàn thiện của những gì mà y có khả năng đặc biệt. Chính năng lực bẩm sinh để kiểm chế này vốn thường đưa đến cho người thuộc cung Leo một thái độ tiêu cực theo bề ngoài đối với sự sống; hiển nhiên y tin rằng vận mệnh của y đã được định đoạt, và tất cả những gì mà y phải làm chỉ là *hiện hữu* (to be, tồn tại, sống còn); khi đó y thường từ khước thay đổi hoặc nhận lấy hành động, và khi việc này được đưa đi quá xa, nó dẫn đến một kiếp sống vô hiệu quả không dự đoán được. “Con sư tử phải ra khỏi hang ổ của nó”, và huấn lệnh này được những người tìm đạo thuộc cung Leo cần đến rất nhiều. Khi được noi theo, nó sẽ dẫn dắt tâm thức duy ngã của người thuộc cung Leo đi vào tâm thức phá ngã chấp, không ích kỷ của

người thuộc cung Aquarius. Nó sẽ biến đổi sự tự phục vụ của Leo thành việc phục vụ tập thể của đối cực (polar opposite) của nó, tức Aquarius. Ở đây, có thể là thích hợp nếu thêm rằng, lời cầu nguyện hay nguyện vọng được thốt lên của người thuộc cung Leo có thể được diễn tả bằng các lời của Đức Christ mà tất cả chúng ta đều biết rất rõ: “Hỡi Cha, không phải *ý của con* mà là *ý Cha* được thể hiện” (“Father, not *my* will but *thine* be done”).

Tôi cũng xin nhắc các bạn chú ý tới một sự kiện lý thú khác liên quan đến cung này. Không một hành tinh nào rơi xuống (fall, sa đọa) trong Leo, và không một hành tinh nào được tán dương trong cung này, trong khi sức mạnh của cả Uranus lẫn Saturn có phần nào bị giảm sút, ngoại trừ trong trường hợp của điểm đạo đồ, tức là người đáp ứng một cách mạnh mẽ với ảnh hưởng huyền bí của Uranus (Thiên Vương Tinh). Ở đây, cùng giáo lý căn bản được truyền đạt như đã được dạy ra, bởi Mặt Trời đang cai quản về mặt ngoại môn, nội môn và về mặt huyền giai. Leo (Hải Sư) trong tâm thức của nó là tác nhân vượt trội, có ý thức về khả năng của mình, và do đó có sự kiểm chế và có thể – vì việc này – vẫn không bị ảnh hưởng. Sự kiện này sẽ được hiểu ngày càng nhiều khi người tiến hóa thuộc cung Leo xuất hiện. Y sẽ được phân biệt bằng sự tự do cá nhân của y thoát ra ngoài sự kiểm soát. Một cách tự nhiên, y biết rằng y là chúa tể của chính mình, kẻ cai quản sự sống của chính mình, và do đó, không một hành tinh nào được tán dương và cũng không một hành tinh nào sa đọa. Sức mạnh của trí tuệ, như được tượng trưng bởi Uranus, bị giảm bớt, vì không phải là trí tuệ đang kiểm soát, mà thực ra Cái Ngã (Self) hay Linh Hồn (Soul) đang vận dụng và kiểm chế thể trí. Lúc bấy giờ con người không còn bị kiểm chế bởi môi trường chung quanh hay các biến cố của sự sống nữa, mà

chi phối lại chúng với sự cân nhắc, tạo ra các hoàn cảnh và các môi trường mà y cần đến. Do đó, Saturn, tức Lord of Karma, có sức mạnh của nó bị giảm bớt trong cung này. Chính vì lý do này mà Sepharial trở thành không chính xác khi ngài xem Saturn như là người cai quản cách phân chia theo tam bộ đầu tiên (first decanate). Ba decanates do ngài đưa ra, được cai quản bởi Saturn, Jupiter và Mars. Tuy nhiên, Alan Leo thì gần với chân lý hơn khi ông này đưa cho chúng ta Mặt Trời, Jupiter và Mars.

Chế độ tự trị (self-rule) qua xung đột mở đầu, đưa tới một chung cuộc thành công và được may mắn bởi phúc lợi của Jupiter, là câu chuyện thực sự của người tìm đạo tiến hóa thuộc cung Hải Sư, ý tưởng này và kết quả khách quan của nhận thức này được tổng kết cho chúng ta trong hai châm ngôn về cung này:

1- Và Ngôi Lời (Word) được đưa ra: Hãy để cho các hình tướng khác tồn tại. Ta cai quản bởi vì Ta hiện hữu (I rule because I am).

2- Ta là Cái Đó và Cái Đó là Ta (I am That and That am I).

Ta Hiện Hữu (I Am) – Linh Từ của Leo có ý thức tự ngã, ích kỷ, cá biệt (the Word of the self-conscious, selfish, individual Leo).

Ta là Cái Đó – Linh Từ của người thuộc cung Hải Sư, tức là kẻ đang nhanh chóng có được tâm thức cao siêu và đang chuẩn bị cho biểu lộ mới mẻ và phổ quát trong Aquarius.

CANCER, The Crab (Bắc Giải)

(22/06 – 22/07 DL)

Cung này không phải là cung dễ tìm hiểu đối với nhà nghiên cứu bậc trung vì nó là đối cực (polar opposite) – nói

Leo, The Lion, Hải Sư

về mặt tâm lý học – của trạng thái ý thức tập thể mà nhân loại vào lúc này đang nghiêng về đó. Thật khó cho nhà nghiên cứu thiếu suy tư kỹ càng để phân biệt một cách chính xác giữa ý thức quần chúng (mass consciousness) với ý thức tập thể (group consciousness). Nói chung, ngày nay con người đang đứng ở điểm giữa, giữa hai trạng thái này của thể trí, mặc dù có lẽ có thể là chính xác hơn khi nói rằng một thiểu số tương đối lớn đang trở nên có ý thức tập thể, trong khi đó đa số đang lộ ra khỏi giai đoạn có ý thức quần chúng và đang trở thành các cá nhân có ý thức tự tri. Điều này giải thích cho nhiều nỗi khó khăn trên thế giới hiện nay và cho nhiều bất đồng về các chủ nghĩa lý tưởng. Hai nhóm đều mang lại một tiếp cận khác nhau đối với các vấn đề thế giới như hiện nay chúng ta nhận thấy. Do đó chúng ta có ba cung mà (theo quan điểm của tâm thức) có liên quan chặt chẽ nhưng lại tách biệt và khác nhau nhiều về hiệu quả.

1. Cancer – Ý thức quần chúng – hiểu biết theo bản năng.
2. Leo – Ý thức tự tri – hiểu biết do sáng suốt.
(self-consciousness)
3. Aquarius – Ý thức tập thể – hiểu biết do trực giác.

Chúng ta đã bàn nhiều về việc này và không cần lặp lại khi chúng ta nghiên cứu về các đối cực của các cung đã được xem xét. Tôi không định nói đến quá mức và đi sâu vào chi tiết để nêu ra những gì mà bạn đã quen thuộc, trừ phi giúp cho bạn chú ý đến cái mỹ lệ và khai mở tổng hợp về Thiên Cơ.

Như bạn đã biết, cung này là một trong hai cổng của hoàng đạo, bởi vì qua cung đó, linh hồn bước vào biểu lộ bên ngoài và đi đến việc chiếm hữu hình hài, và sau đó nhập hóa với hình hài trong nhiều chu kỳ. Đó là “cánh cổng đang sẵn sàng mở rộng, hoàn toàn và dễ dàng vượt qua, và tuy thế nó đưa

đến chỗ chết và đưa đến sự quản thúc lâu dài vốn dĩ đi trước sự nổi loạn cuối cùng.” Nó được liên kết với bản chất vật chất, và với mẹ của các hình hài, giống như cồng khác, tức Capricorn, được liên kết với tinh thần, cha của vạn vật Hiện Tồn (all that Is).

Trong cung này có ẩn giấu toàn bộ về Luật Luân Hồi. Sự luân hồi được bao hàm trong vũ trụ biểu lộ và là chủ đề cơ bản nằm dưới sự đập nhịp (pulsation) của thái dương hệ. Có vài điều mà Tôi muốn minh giải liên quan với sự luân hồi.

313 Cung Cancer này có liên quan trước tiên với thể giới nguyên nhân, hầu như hàm ý bên trong của nó có nhiều điều không chính xác, và một tính tế nhị mơ hồ theo bề ngoài, tính chất này tỏ ra khó nhớ nhất đối với kẻ suy tư thông thường. Điều này cũng đúng đối với tất cả các cung nào đi đến việc tạo thành Thập Giá Cơ Bản của các Cõi Trời. Sau cùng, chỉ có các đệ tử được điểm đạo, tức là kẻ có thể thấu hiểu ý nghĩa thực sự của các ảnh hưởng hoàng đạo này khi chúng rung động khắp vũ trụ biểu lộ, bởi vì trước tiên chúng là biểu hiện của tinh thần hay sự sống nhiều hơn là của linh hồn hoặc xác thân. Do đó, cho đến sau cuộc điểm đạo thứ ba – như bạn thường được dạy – có ít người được biết hoặc nói về “bản thể huyền bí vốn là thiên tính trong chuyển động”. Chẳng hạn, khi bạn hiểu được rằng các chủ âm của cung này có thể được diễn tả trong câu nói của Thánh Kinh “Tinh Thần của Thượng Đế di chuyển trên mặt nước”, thực ra câu đó có hàm ý đặc biệt gì đối với bạn? Bạn có thể trả lời bằng cách nói rằng nó hàm ý Thượng Đế hành động (moved, hoạt động) trong vật chất và đã tạo ra bằng hoạt động đó các hình thái hữu hình bên ngoài. Nhưng thực sự điều đó có truyền đạt cho bạn một chân lý có thể hiểu được hay không? Trong Cancer, Thượng Đế truyền vào lỗ mũi con người luồng hơi của sự

sống và con người trở thành một linh hồn sinh động (a living soul). Với các lời này, bạn đã lập được mối liên hệ vốn có trong trí của Thượng Đế giữa tinh thần (hơi thở của sự sống), linh hồn (tâm thức) và con người (sắc tướng). Tuy nhiên, cách diễn đạt đó có truyền đạt một ý niệm dễ hiểu vào trí bạn hay không? Tôi nghĩ là không, vì sự tổng hợp của liên hệ cuối cùng vượt ngoài sự lĩnh hội của hạng thường nhân, và cái “khoen nối” (“linking”) của nó, hay là tính đồng nhất chủ yếu của nó (nằm bên ngoài tâm thức và là thực tại được biết rõ) xảy ra trước tiên trong cung này – cung cổ xưa nhất trong số các cung và là cung được nhận biết và thiết lập đầu tiên như là một yếu tố có ảnh hưởng do bởi nhân loại cổ xưa.

Tôi diễn đạt một chân lý căn bản – bạn đã nhận biết một cách mơ hồ – rằng *trong Aries*, chất liệu biểu lộ chính yếu đã khơi dậy hoạt động được đổi mới dưới ảnh hưởng của ước muốn thiêng liêng, được thôi thúc bởi Linh Khí thiêng liêng, bởi Sự Sống thiêng liêng hay Tinh Thần. Trong Cancer, chất sống này đảm đương một mối liên hệ tam phân đã phân hóa mà chúng ta gán cho nó các danh xưng là Sự Sống (Aries), Tâm Thức (Taurus, cung kế tiếp với Aries) và Lưỡng nguyên biểu lộ (Gemini, cung đi trước Cancer), và cả ba cung này, cùng nhau phối hợp, tiến vào biểu lộ ra bên ngoài trong Cancer, như vậy hoàn tất một tứ nguyên huyền bí có tầm quan trọng lớn lao. Ở đây sự hòa nhập chính yếu đầu tiên, còn phôi thai và chưa được hiểu rõ, đã xảy ra. *Trong Libra*, ba cung này đạt đến một mức độ quân bình và một tình trạng cân bằng có phần thiếu sống động (về sau trở thành xáo động trong Scorpio), cho nên tam bộ cốt cán này hiện ra một cách rõ ràng trong mối liên hệ với nhau. *Trong Capricorn*, cung của điểm đạo (initiation, khai mở), tam bộ căn bản này bắt đầu quay lại với trạng thái trước kia của “khí vận tinh thần”

("breath of spirit") mà lần này, với hiểu biết đầy đủ và cấu tạo hài hòa thích hợp, để cho hình hài trở thành một biểu hiện hoàn hảo của linh hồn, và linh hồn dễ bị tác động và đáp ứng với các nhịp đập của Sự Sống Duy Nhất, khi Sự Sống đó tiết lộ, qua hoạt động của nó, ý chí hoàn hảo của Thượng Đế.

Cái bí ẩn (thường được gọi) của Thập Giá Cơ Bản là bí ẩn của chính Sự Sống, cũng như bí ẩn của Thập Giá Cố Định là bí ẩn của linh hồn hay là bí ẩn của của thực thể có ý thức tự tri, trong khi Thập Giá Khả Biến nắm giữ cái bí ẩn của hình tướng. Trong các lời này, bạn có bí quyết cho cái bí ẩn của biểu lộ nói chung, và cho cái bí ẩn chỉ được tiết lộ cho Đức Christ ở cuộc đóng đinh vào Thánh Giá cuối cùng và Ngài chứng tỏ phản ứng đầy hiểu biết của Ngài trong cách nói hân hoan được ghi trong Tân Ước : "Chúa ơi, Chúa ơi, sao Ngài từ bỏ Con" ("My God, My God, why hast Thou forsaken Me.").

Lúc đó, Ngài đã rời khỏi Thập Giá Cố Định và cái Thực Tướng (Identity) mà từ trước đã là Thực Tướng của Ngài (His) và đã đồng nhất hóa chính Ngài với những gì được tiết lộ vào lúc đó. Đối với các lời này, đã được diễn giải có phần thiếu chính xác trong Thánh Kinh Cơ Đốc Giáo (Christian Bible), có ba hàm ý (meanings) hay ý nghĩa thực sự (true significances). Cách diễn giải được ám chỉ đến trong bộ
 315 GLBN (qII, trang 613). "Áo choàng, áo choàng, áo choàng mỹ miều chứa sức mạnh của tôi không còn dùng được nữa" ("The robe, the robe, the beautiful robe of my strength no longer serves") diễn tả sự phát hiện bên trong của Thập Giá Khả Biến, vì nó đã phát hiện cho Đấng Cứu Thế, xem xét sự sống theo góc độ của linh hồn. Trong các lời được dẫn chứng ở trên "Chúa ơi, Chúa ơi, sao Ngài từ bỏ Con", cái bí ẩn của Thập Giá Cố Định đã được chỉ ra cho Ngài, và cái bí ẩn của

Thập Giá Cơ Bản lần đầu tiên được giữ trước mắt Ngài. Các thuật ngữ, hiện thân cho cái bí ẩn ở trung tâm đó, chưa bao giờ được đưa ra. Một trong các yếu tố để phân biệt Đức Christ với tất cả các Đấng cứu thế có trước là sự kiện rằng Ngài là người đầu tiên của nhân loại chúng ta, tức là Đấng, nhờ đã đạt đến Thượng Đế (divinity) (và nhiều người đã làm được điều này), được phép thấy “sợi chỉ vàng của linh quang (light) và của Sự Sống sinh động vốn nổi lên ánh sáng bên trong tâm của mọi Thập Giá biểu lộ”. Ngài được phép biết được ý nghĩa của sự sống khi nó tự biểu lộ trong Thập Giá Hình Vũ Trụ, vốn là một giai đoạn của sự sống vũ trụ chứ không phải của sự chết, như nó thường được phỏng đoán.

Hercules đã hiểu được ý nghĩa thực sự của Thập Giá Khả Biến, và với kiến thức đầy đủ, đã leo lên Thập Giá Cố Định, với mọi khó khăn kèm theo của nó và các khó nhọc. Nhờ sự giác ngộ hoàn toàn, Đức Phật hiểu được ý nghĩa của cả Thập Giá Khả Biến lẫn Thập Giá Cố Định, vì cái bí ẩn của sự khai mở trong Taurus thuộc về Ngài, cũng như cái bí ẩn của năng lượng có điều khiển trong Scorpio là cội nguồn của sức mạnh của Hercules. Nhưng Đức Christ nhờ biết được cả hai bí ẩn trên, cũng hiểu được với một sự hiểu biết sinh động, cái bí ẩn của Thập Giá Cơ Bản, bởi vì ánh sáng của sự Biến Hình (được trải qua trong Capricorn) tiết lộ cho Ngài cái vinh quang và bí ẩn siêu việt.

Có hai từ ngữ cũng truyền đạt mục tiêu và ý định biểu lộ trên Thập Giá Cơ Bản. Chúng đem lại lý do giải thích tại sao hai “Cánh Cửa của Hoàng Đạo” mở rộng cho xung lực và nhu cầu của Tinh thần thiêng liêng. Một là từ ngữ “tự bảo toàn” (“self-preservation”), từ ngữ này đưa tới sự thôi thúc để lâm phạm trong Cancer, đó là Cánh Cửa đưa tới sự biểu hiện của tinh thần ở cõi trần. Khi sắc tướng là mục đích đầu

tiên của sự chú ý của linh hồn và là cái mà trước tiên linh hồn tự đồng nhất hóa với nó, sự thôi thúc này đưa tới giai đoạn cố kết thiếu sinh động trong cung tính chất đất Capricorn (the earth sign Capricorn). Từ ngữ kia là “bất tử” (“immortality”), chính là trạng thái thiêng liêng của tự bảo toàn; đó là yếu tố chi phối chính trong tiến trình sáng tạo và dẫn đến toàn bộ sự khai mở tiến hóa, dẫn đến sự xuất hiện từng đợt của sự sống trong hình tướng và dẫn đến sự khai mở của sự sống trong sắc tướng. Trong Capricorn, ở cuộc điểm đạo thứ ba, trạng thái sự sống này khoác lấy sự quan trọng đầu tiên.

Do đó, bạn sẽ thấy tại sao Thập Giá Cơ Bản huyền bí đến thế, đó cũng là lý do giải thích tại sao cả Cancer lẫn Capricorn đều được chiêm tinh học hiện đại rất ít biết tới, và sau rốt, chỉ có Các Con của Thượng Đế đã được điểm đạo mới có thể hiểu được ý nghĩa của bốn cung hoàng đạo đang hợp thành Thập Giá Cơ Bản, hoặc là hiểu được mối liên hệ đang hiện hữu giữa bốn năng lượng thiêng liêng chính yếu, chúng – đang tuôn đổ qua bốn cánh của Thập Giá này – tạo ra xoáy lực (một lực tổng hợp), xoáy lực này tạo thành “lòng chảo ánh sáng tinh khiết bốc lửa” mà tất cả những người nhận được các cuộc điểm đạo cao cuối cùng đều phải vượt qua. Những ai nhận được hai cuộc điểm đạo đầu tiên phải bước lên Thánh Đạo khi Thánh Đạo này trải qua Vùng Đất Nóng Bỏng (Burning Ground). Những ai nhận các cuộc điểm đạo cao đều phải lao vào bể hoặc hồ lửa, mà về bản chất là lửa của Thượng Đế, vì lửa này đã được thanh tẩy khỏi mọi trạng thái của hình hài vật chất nhờ sự thanh lọc hoàn toàn dục vọng.

Toàn bộ vấn đề luân hồi hiện nay chỉ được hiểu rất ít. Cách trình bày hiện đại vấn đề này và trọng điểm vốn được đặt rất nhiều vào các chi tiết nhỏ và kém quan trọng, đã làm

317 lệch và đổi hướng tâm mức rộng lớn của chủ đề và bỏ qua ý nghĩa thực sự của tiến trình; các đường nét rộng lớn chung của tiến trình luân hồi đã phần lớn bị bỏ sót. Trong việc tranh cãi về khoảng thời gian mà một người ở ngoài thời kỳ luân hồi, và trong khi xem xét về các mục thiếu khôn ngoan của thông tin chưa được chứng minh và không thể chứng minh, và trong việc tái tạo lại một cách ấu trĩ các kiếp sống đã qua của những người có khuynh hướng thiên về minh triết thiêng liêng (không một ai trong số họ dựa vào bất cứ chân lý nào cả), chân lý thực sự, cái mỹ lệ thực sự của chủ đề đã bị quên mất.

Cancer là một điểm đặc biệt của bộ ba chứa nước (watery triplicity), và cách hình tượng hóa đang nằm bên dưới ba cung có nước là lý thú nhất theo một chiều hướng đặc biệt. Như bạn biết, bạn có con Cua (Crab), con Bò Cạp (Scorpion) và con Cá (Fish), các Nữ Thần (Goddesses) của cung Song Ngư (Pisces). Vào thời Lemuria cổ xưa, biểu tượng của Pisces là một phụ nữ với đuôi của con cá, và vì biểu tượng này mới có ký ức về truyền thuyết mỹ nhân ngư. Chỉ vào cuối thời Atlantis, (khi khả năng phán đoán sáng suốt về nhị nguyên trở nên hiện hữu trong trí của nhân loại tiến bộ thời đó) thì vai trò phụ nữ của biểu tượng mới bị giảm bớt hẳn và hai con cá đánh với nhau mới chiếm chỗ của các Nữ Thần cá. Do đó bạn có con Cua, con Bò Cạp với cái ngòi (sting) nằm ở đuôi và con Cá. Con Cua di chuyển chậm, được đồng hóa với chỗ trú của nó và mang ngôi nhà của nó trên lưng, sống trên đất (sự sống ở cõi trần) và cũng sống trong biển (sự sống của xúc cảm); Bò Cạp di chuyển nhanh, có sức gây chết chóc lên con người chung quanh nó và là một tạo vật của đất; nó cũng là biểu tượng của con Cua biến đổi và kết quả của diễn trình tiến hóa, đồng thời nêu ra bản chất nguy

hiếm của người không được biến đổi và do đó trở nên có hại và gây tổn thương cho những người khác; con Cá cho thấy con người mà biểu tượng của tính vật chất đã được chọn bằng cách dời chuyển một nửa của biểu tượng ban đầu, như thế là dấu hiệu của việc thoát khỏi vật chất. Do đó ba cung liên quan đến nước mang lại cho chúng ta một câu chuyện 317 vắn tắt và tượng trưng về sự phát triển của con người và sự phát triển thực sự của phạm ngã. Đó là một minh họa về luật nhân quả. Bạn có thể đúc kết các ý tưởng này cho chính bạn và như vậy đạt đến các hàm ý rõ rệt.

Cũng có một mối liên hệ có ý nghĩa giữa năm cung hoàng đạo mà bản chất của chúng và các tác dụng của chúng thì vô cùng huyền bí khi được đưa vào sự tương tác đặc biệt này. Chúng chỉ được đưa vào hoạt động trong phân nửa lượt về của vòng sự sống hay “vòng của hoạt động sinh động hoặc của công việc hữu thức” như Cổ Luận gọi. Danh xưng này được dùng để chỉ vòng hoàng đạo khi nó quay ngược chiều kim đồng hồ từ Aries đến Pisces xuyên qua Taurus. Mối liên hệ ngũ phân này chỉ được thiết lập trên Con Đường Đệ Tử và được mang lại bởi khoen nối huyền bí của Cancer-Virgo-Scorpio-Capricorn-Pisces. Trong các lá số tử vi tương lai của các đệ tử, sự tương tác có ý nghĩa này của các lực sẽ được nhận biết như là đang chi phối biểu đồ ở giai đoạn đặc biệt của tình trạng đệ tử. Trong trường hợp này, các đệ tử sẽ được sinh ra trong cung này hoặc cung khác của các cung nói trên hoặc với cung này hoặc cung khác của các cung đang lên này.

Bạn có hai cung về nước và đất (Cancer và Virgo) trong giai đoạn nhấn mạnh về tiềm thức, trong đó mọi vật đều tiềm tàng và ẩn giấu. Ý thức con người chỉ mới phôi thai trong Cancer, vì đó là trí quần chúng (mass mind) đang chi phối

chứ không phải là trí cá nhân (individual mind). Trong Virgo, sự sống Christ trong tâm thức bị che giấu và Hải Nhi Christ cho đến giờ còn phôi thai trong cái khuôn (womb) của vật chất và của thời gian, và trong giai đoạn này, tầm quan trọng được dựa vào hình hài đang che đậy và ẩn giấu thực tại. Nhân hồn và hồn thiêng liêng (luồng nguyên thiết yếu) vẫn ở nơi đó, nhưng sự hiện hữu của chúng lại không được phát hiện dễ dàng. Trong Scorpio xảy đến một điểm chuyển tiếp, thay đổi và tái định hướng. Những gì từ trước đến giờ được ẩn giấu, đang xuất hiện và được phơi bày ra nhờ vào kinh nghiệm, các thử thách, các thử thách và “kích động của sự sống” (“sting of live”). Trong Capricorn – theo kết quả của các tác dụng của các ảnh hưởng của Cancer, Virgo và Scorpio – đệ tử bắt đầu chứng tỏ năng lực biểu hiện sự sống của hai giới, ít nhất ở một số phạm vi, và là một con người phát triển và cũng là một công dân của Thiên Quốc. Do đó, đối với một điểm đạo đồ và trong một thời kỳ gồm ba cuộc lâm phạm, bốn cung khai mở (Cancer, Virgo, Scorpio và Capricorn) tăng cường ảnh hưởng của chúng lên đệ tử, mãi đến trong cuộc điểm đạo thứ tư, đệ tử mới bắt đầu đáp ứng với ảnh hưởng bên trong của Pisces. Như vậy, đệ tử chứng tỏ năng lực của mình khi phản ứng với ảnh hưởng của Shamballa, và khi ảnh hưởng này được thiết lập, y dành hết cho (goes out to) việc cứu nhân độ thế. Y quyết tâm hành động như một người hòa giải thế gian. Do đó có thể nói rằng:

1- Trong Cancer, ảnh hưởng của Huyền giai nhân loại bắt đầu làm cho sự hiện hữu của nó được cảm nhận và bao gồm nhị nguyên của con người. Nhị nguyên này xuất hiện một cách rõ ràng trong Virgo. Linh hồn và xác thân được liên kết một cách chặt chẽ và đan bện vào nhau trong một hình hài.

Con người là một phàm ngã có ý thức, và đây là một kết quả của kinh nghiệm thuộc Cancer, được hoàn tất trong Virgo.

Đó là cách của nhân loại. Trung tâm nhân loại vốn linh hoạt.

2- Trong *Scorpio*, ảnh hưởng của Thánh Đoàn huyền linh bắt đầu tạo ra dấu ấn của nó trên con người, và tính lưỡng phân chủ yếu của con người được đưa vào trải nghiệm. Điều này được chuẩn bị cho một tính đồng nhất mới mẻ, cao siêu. Con người ở giai đoạn khốn khổ vì không là linh hồn, mà cũng không là hình hài – giai đoạn chuyển tiếp. Đó là con đường đệ tử. Trung tâm Thánh Đoàn tác động vào y một cách mạnh mẽ.

3- Trong *Pisces*, ảnh hưởng của Shamballa khẳng định điểm đạo đồ như là lĩnh vực hoạt động của nó, còn lưỡng nguyên thuyết về linh hồn và tinh thần xuất hiện thay cho lưỡng nguyên về linh hồn và xác thân mà từ trước đến giờ rất 320 quan trọng. Sức mạnh của hình hài khi giữ linh hồn ở tình trạng giam cầm đã bị phế bỏ, còn các trải nghiệm và thử thách của điểm đạo đồ lên tới cuộc điểm đạo thứ ba được hướng đến mục tiêu này.

Đó là con đường của điểm đạo đồ.

Bạn sẽ chú ý sự kiện lý thú rằng ở đây bạn có chín cung, chúng đưa con người từ giai đoạn quản thúc trong hình hài đến tình trạng tự do của Thiên Giới (Kingdom of God), từ tình trạng tâm thức phôi thai đến đóa hoa mãn khai của tri thức thiêng liêng, từ tình trạng hiểu biết của con người đến minh triết sáng suốt của đệ tử được điểm đạo. Chín cung này là biểu hiện hoàn toàn của việc khai mở của con người – có ý thức và có siêu thức (superconscious), qua việc bắt đầu với ý thức quần chúng của Cancer. Có ba cung, đi trước các cung này, chúng cung cấp các thực tại tinh tế hay là các thực tại cơ

bản (subjective realities) của ý muốn tồn tại (will-to-be) (Aries), ham muốn hiểu biết (desire-to-know) (Taurus) và việc thiết lập mối liên hệ (Gemini), và các thực tại này tạo thành ba động cơ cho sự biểu lộ của con người và của giới nhân loại. Về mặt vũ trụ, chúng tương ứng với các cõi tinh thần, cõi Chân Thần và cõi Thượng Đế mà vị điểm đạo đồ cao cấp đã đạt tới, hay khi bàn đến toàn bộ ý niệm trên một vòng xoắn ốc thấp hơn và liên quan với con người thông thường, chúng tương ứng với vận thể trí tuệ, cảm dục và dĩ thái của con người. Do đó, chúng có liên quan tới biểu hiện cao nhất và thấp nhất của sự sống con người. Trong các ý tưởng nêu trên, Tôi đã đưa ra cho bạn vài gợi ý vô cùng quan trọng. Một trong các biểu tượng của một điểm đạo đồ thuộc một trình độ nào đó là biểu tượng của ngôi sao năm cánh với một tam giác ở giữa; đây là một tham khảo đối với năng lượng của tam giác nước mà chúng ta vừa mới bàn đến, và đối với năm khoen nổi vốn đã được thiết lập trong tâm thức của điểm đạo đồ.

321 Bây giờ chúng ta đi đến việc xem xét về các chủ thể cai quản của cung này, và nghiên cứu về các hành tinh đang hành xử như các điểm tập trung, và như các tác nhân phân phối đối với một vài vũ trụ năng. Trước đây, nhiều điều đã được nêu ra theo đường lối này, và một hiểu biết thực sự về bản chất của các năng lượng đang tác động này, chỉ có thể hiểu được khi chúng ta tiếp tục với các nghiên cứu của chúng ta, và điều nghiên các cung này liên quan tới những gì mà chúng đảm trách khi chúng ta khảo sát chúng liên quan với các cung khác, cần có cùng các chủ thể cai quản của hành tinh. Có một điểm mà Tôi muốn minh giải và đó là điểm trong hai chủ thể cai quản của cung này – Nguyệt Cầu và Neptune – các bạn có các biểu tượng của một mối liên hệ chặt

chẽ giữa Mẹ của mọi Hình Tượng và với vị Thần của các loại Nước, đó là giữa hai hành tinh. Trong cuộc kết hợp huyền bí này (esoteric marriage), bạn đã minh họa cho nhân loại một tổng hợp chính yếu của hình hài và của dục vọng – sự nhạy cảm (desire-sensitivity) và tất nhiên một trình bày chính xác về giai đoạn tâm thức mà chúng ta gọi là giai đoạn thời Atlantis. Có nhiều điều của thời này và của giai đoạn này mà sự bén nhạy của quần chúng với hình hài và sự đồng nhất hóa của quần chúng với hình hài và với các hình hài là chỉ dẫn có ý nghĩa và là đặc điểm nổi bật của Cancer và các chủ thể của nó. Tuy nhiên, Mặt Trăng liên kết Cancer với hai cung khác và cùng với hai cung này hợp thành một tam giác vũ trụ. Chúng là Cancer-Virgo-Aquarius. Trong sự kết hợp này, bạn có cung của tâm thức quần chúng (mass-consciousness), cung của tâm thức Christ và cung của tâm thức đại đồng có liên quan rất chặt chẽ với nhau và tất cả các cung đó, qua trung gian của ảnh hưởng của Neptune, mà Mặt Trăng đang che lấp.

Giống như Leo, đang bị chế ngự trong cả ba biểu hiện của nó (chính thống, nội môn và thuộc huyền giai) bởi Mặt Trời, Cancer là cung duy nhất, mặc dù trong chiêm tinh học chính thống, Mặt Trăng thay thế cho Neptune vì chính bản chất hình hài chiếm ưu thế trong giai đoạn dài nhất của sự phát triển con người, cũng như về mặt huyền bí, chính bản chất xúc cảm bén nhạy đang chi phối người bình thường; chính vị đệ tử phải đấu tranh với khuynh hướng ổn định này.

³²² Trong tâm trí quần chúng (mà Cancer là biểu hiện xác thực nhất của nó), may mắn là Neptune bị Mặt Trăng che lấp và may là hình tượng không ghi nhận hay chép lại nhiều tác động/va chạm (impacts) mà con người đích thực (true man, chân nhân) nhạy cảm với chúng. Nhân loại bình thường chưa

được trang bị đầy đủ để gánh vác toàn bộ phạm vi các va chạm này, hầu vận dụng chúng một cách xây dựng, hoặc chuyển hóa chúng và diễn đạt chúng một cách chính xác. Trên Con Đường Đệ Tứ và theo đường lối phát triển huyền bí, một trong các khó khăn chính yếu và các vấn đề lớn của đệ tứ là sự bén nhạy cực độ của y đối với các ảnh hưởng từ mọi phía, và năng lực nhanh chóng của y để đáp ứng với các tiếp xúc đến từ “mọi điểm của la bàn, từ mọi góc của vòng hoàng đạo và từ những gì ở bên trong, cũng như từ những gì ở bên ngoài, từ những gì nằm bên trên, bên dưới và trên mọi cánh tay”, theo cách diễn tả của Cổ Luận. Thực ra cũng khó khăn và vất vả cho nhà nghiên cứu bậc trung của thời nay khi tìm hiểu ý thức quần chúng của Cancer, vì chính là để cho y hiểu được ý thức tập thể hay là ý thức đại đồng của Aquarius và cho sự phát triển tối hậu này, nhân loại được liên kết với Thánh Đoàn bằng Mặt Trăng, đang che khuất Neptune. Nhân loại bậc trung chỉ mới bắt đầu hiểu được giai đoạn của tâm thức Christ cá biệt của Virgo mà nhân loại được liên kết với nó bằng cùng hành tinh.

Neptune lộ diện không kết hợp Cancer với chòm sao hoặc cung nào khác, và sự kiện này có tầm quan trọng rất lớn, vì nó chỉ ra sự thật rằng khi một người trở thành điểm đạo đồ thì người đó không phản ứng theo cảm giác/cảm xúc (feeling), tình cảm (sentiment) thông thường, hoặc theo các liên hệ của phạm ngã như chúng tự biểu hiện trong niềm vui hoặc đau khổ. Tất cả những phản ứng này đều bị vượt qua, và sau rốt cuộc sống nhạt nhẽo (watery life) của phản ứng tình cảm bị thay thế bởi sự sống có tình thương thực sự và bao la. Về mặt nội môn, sự kiểm soát của linh hồn “xóa đi” Mặt Trăng và mọi dấu vết của sự sống Neptune. Điểm đạo đồ
323 không còn bị chi phối bởi Mẹ của các Hình Hải hoặc bởi Vị

Chúa của Nước. Khi “nước xuất hiện (break) và bị mang đi”, Mẹ sinh ra Con và thực thể tinh thần cá biệt đó bấy giờ không bị ràng buộc nữa. Tôi muốn bạn nên cân nhắc về vấn đề đó.

Do đó, Mặt Trăng và Neptune đều là các ảnh hưởng trực tiếp, chúng được tập trung vào người ở cung Cancer và như vậy đưa đến việc phát triển hình hài của sự sống và của thể tình cảm. Tính chất hữu ích cao tốt của các trạng thái này sẽ được hiểu rõ nếu bạn sáng suốt nhận thức rằng không có hình hài và không có năng lực để ghi nhớ trong trí cái nhu cầu để đáp ứng một cách nhạy bén với các điều kiện và hoàn cảnh chung quanh, linh hồn sẽ không bao giờ thức tỉnh với tri thức trong ba cõi thấp, và do đó sẽ không bao giờ biết được Thượng Đế đang biểu lộ.

Một cách gián tiếp và xuyên qua các ảnh hưởng của Thập Giá Cơ Bản (Cancer là một phần của nó), người thuộc cung Cancer bị tác động hoặc chịu ảnh hưởng bởi năm hành tinh khác, đó là Mars, Mercury, Uranus, Venus và Saturn. Người thuộc cung Cancer trở nên đáp ứng với các công dụng của xung đột (Mars), với hoạt động của ánh sáng trực giác (Mercury) và với lực hút của Uranus, cộng với trí năng của Venus và sự xuất hiện của cơ hội (Saturn). Tuy nhiên, về mặt cơ bản, các yếu tố này tác động lên chủ thể trong hình tướng và không được ghi nhận một cách rõ ràng như là các mãnh lực bởi cá nhân trong vô số kỷ nguyên, và chừng nào mà sự sống của hình hài và phản ứng đối với cảm xúc tình cảm bén nhạy đã đóng một vai trò linh hoạt và một vai trò có tính cách giáo dục trong việc khơi hoạt thể trí. Khi mà việc đánh thức dục vọng đó và việc chuyển hóa nó thành hoài bão cao siêu hơn xảy ra, lúc bấy giờ ảnh hưởng của Virgo xảy đến và linh hồn đáp ứng – được phát triển bởi năm ảnh hưởng gián tiếp của Thập Giá Cơ Bản – bắt đầu việc tham gia sáng suốt linh

hoạt của nó trong vở kịch của sự sống. Như vậy các ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp của bảy hành tinh đóng các vai trò khác nhau trong sự phát triển của con người, và các nhà nghiên cứu sẽ thấy điều đó có lợi và có giá trị khi liên kết các ảnh hưởng của bảy lực hành tinh này với việc phát triển bảy nguyên khí của con người.

Bây giờ, chúng ta hãy xem xét vắn tắt trong vài phút hiệu quả của các ảnh hưởng của cung khi chúng tập trung qua bảy hành tinh trên người được sinh ra trong cung Cancer.

Chính nơi đây mà người ta sẽ tìm được một vài chỉ dẫn căn bản về bản chất và các diễn trình của Định Luật Luân Hồi. Cho đến nay dường như chỉ có hai qui luật được thừa nhận liên quan đến việc một chân ngã quay trở lại (return) với việc luân hồi ở cõi trần. Trước tiên là nếu sự hoàn thiện đã không được đạt đến, thì bấy giờ linh hồn phải quay lại và tiếp tục tiến trình làm hoàn thiện trên Địa Cầu (the Earth). Thứ hai là xung lực dẫn dắt chân ngã đến hành động như thế là hình thức nào đó của ước muốn chưa được thỏa mãn. Cả hai lý giải này đều đúng một phần, và thực ra chỉ có đặc tính chung (generic) mà chúng chỉ là các chân lý từng phần và gắn liền với các chân lý rộng lớn hơn vốn chưa được các nhà huyền bí học (esotericists) cảm nhận hoặc chú ý một cách thật đúng; chúng chỉ có bản chất phụ thuộc và được diễn đạt bằng các thuật ngữ của ba cõi tiến hóa của con người, của ý định phạm ngã và của các ý niệm về thời gian - không gian (time-space concept). Về cơ bản, chính không phải là cái ham muốn này thúc đẩy quay lại, mà là ý muốn và hiểu biết về thiên cơ. Không phải là nhu cầu để đạt được một sự hoàn thiện cuối cùng mới thúc đẩy/động viên (goads) chân ngã đi vào kinh nghiệm trong hình hài, vì chân ngã đã sẵn hoàn thiện (ego is

already perfect). Động cơ chính là hy sinh và phụng sự cho các sinh linh thứ yếu đang tùy thuộc vào nguồn cảm hứng cao siêu (mà hồn thiêng (hồn tinh thần) có thể mang lại) và sự quyết tâm mà các sinh linh này cũng có thể đạt được tình trạng hiểu biết tương đương với tình trạng của linh hồn hy sinh. Sau rốt, chính là để phủ nhận ý niệm không gian – thời gian, và để chứng minh nó là một ảo tưởng mà cánh cửa trong Cancer mở ra cho linh hồn biết hy sinh, phụng sự. Hãy luôn ghi nhớ ý tưởng này trong trí khi bạn nghiên cứu vấn đề tái sinh. Trong chính chúng, sự tái sinh (rebirth) và luân hồi (reincarnation) đều là các thuật ngữ sai lầm/lừa dối (misleading terms) và “sự thôi thúc theo chu kỳ” (“cycle impulsion”), “sự lặp lại có mục tiêu sáng suốt” (“intelligent purposeful repetition”), và “nội linh khí hữu ý và ngoại linh khí hữu ý” (“conscious in-breathing and out-breathing”) sẽ mô tả chính xác hơn tiến trình vũ trụ này. Tuy nhiên, bạn khó mà hiểu được ý tưởng này, vì cần có năng lực để đồng nhất hóa chính mình với Đấng ban linh khí (breaths) như thế – Đức Hành Tinh Thượng Đế – và do đó toàn bộ chủ đề chắc hẳn vẫn tương đối khó hiểu cho đến khi nhận được điểm đạo. Nói về mặt huyền bí, điểm đáng quan tâm nhất nằm trong sự kiện là chính sự *tái sinh theo nhóm* (group rebirth) lúc nào cũng xảy ra, và sự luân hồi của cá nhân chỉ có thể xảy ra vào biến cố trọng đại này. Đa số con người không biết đến hoặc quên mất điều này, vì sự chú ý mạnh mẽ và ích kỷ vào kinh nghiệm và cách sống cá nhân, đã hiện rõ trong các chi tiết dựa trên suy đoán liên quan đến việc quay lại của cá nhân, được đưa ra trong các sách được gọi là thuộc huyền linh học, đa số đều thiếu chính xác rất nhiều, và chắc chắn là không quan trọng. Một hiểu biết sáng suốt về Thiên Cơ là cần thiết trước khi chân lý thực sự về luân hồi có thể xuất hiện rõ

ràng trong ý thức quần chúng. Các nhóm linh hồn bước vào luân hồi theo chu kỳ và chung với nhau để xúc tiến, đẩy mạnh Thiên Cơ, và giúp cho sự tác động lẫn nhau đó tiến hành giữa tinh thần với vật chất, hầu giúp cho sự biểu lộ có thể xảy ra, và việc đó cũng mở rộng việc tiến hành các ý tưởng thiêng liêng (divine ideas) như chúng đang hiện hữu trong Thiên Trí (Mind of God). Khi Thiên Cơ (theo như Thánh Đoàn nhận thức) trở nên quen thuộc hơn trong các mục tiêu của nó và cách hoạt động của nó trên cõi sự sống bên ngoài, chúng ta sẽ chứng kiến một thay đổi hoàn toàn trong việc trình bày về giáo huấn liên quan đến Luật Tái Sinh. Chúng ta sẽ thấy rõ ràng hơn sự tổng hợp hiện có của:

- 1- Thiên Cơ khi nó biểu lộ trong thời gian.
- 2- Các liên hệ căn bản khi chúng biểu lộ trong không gian.
- 3- Các hiệu quả đang phát triển khi chúng biểu lộ trong các nhóm.
- 4- Sự hiểu biết tiến triển khi trí tuệ hòa nhập vào trực giác.
- 5- Bản chất ngũ phân của biểu lộ Thượng Đế khi nó tự khai mở qua năm giới.

326

và khi được nhận thức bằng trực giác một cách chính xác, việc này sẽ tạo ra một khai mở, và một sự trình bày về chủ đề trừu tượng này nằm ngoài bất cứ điều gì vào lúc này được con người nhận biết được. Đó là một trong các bí ẩn của cuộc điểm đạo thứ nhất, và các bí ẩn này ngày nay đang trong tiến trình hiển lộ.

Người ta sẽ thấy rằng, luân hồi thật ra là một sự tương tác huyền diệu và có tính thu hút giữa khía cạnh hình hài của sự sống và chính sự sống. Sự tương tác này được linh hồn đảm trách một cách cố ý, chính là sản phẩm của hai yếu tố có

liên quan. Cách trình bày trên tự nó rất phức tạp và khó hiểu; tuy nhiên, nó diễn tả một sự kiện có ý nghĩa mà Cổ Luận diễn đạt như sau:

“Những ai đang đòi hỏi được cứu giúp đã la to. Các tiếng kêu của họ đang nhập vào thế giới vô sắc tướng và gọi ra sự đáp ứng nơi đó.

“Trong các thiên kỷ xa xăm, những ai đã tự cam kết cứu độ và phụng sự, những người đó sẽ đáp ứng. Tiếng kêu xin của họ cũng kêu vang, và khi kêu lên, sẽ thấu nhập vào các nơi tăm tối và xa xăm bên trong các thế giới hình tướng.

“Và thế là một vùng xoáy được tạo ra và được giữ linh hoạt bằng hai âm không lay chuyển đó. Và kế đó, một sự tiếp xúc được tạo ra và trong một không gian và trong lúc đó, cả hai trở thành một – các Linh Hồn Cứu Giúp và các Đơn Vị (Units) được cứu giúp.

“Một cách từ từ, linh thị của Đấng Cứu Trợ (the Saving One) trở thành một ánh sáng hướng dẫn Những Kẻ Kêu Xin (the Crying Ones) đi vào chỗ ánh sáng”.

Tôi xin nhắc nhở những kẻ điều nghiên rằng toàn bộ chủ đề về “sức thôi thúc theo chu kỳ” (“cyclic impulse”) cần được tiếp cận *theo quan điểm của nhóm*, mà quên rằng khi làm như thế, ảo cảm của phạm ngã sẽ in sâu. Việc thái bỏ (sweep) 327 chuyện xưa đã biết sẽ giúp ích trong việc này – như nó đang xảy ra – báo cho biết khả năng mình giải và sự hữu ích khi phân loại và tách rời hoạt động của nhóm và tính chất của nhóm qua các thời đại. Khi các nhóm luân hồi chính yếu được phân biệt như thế, và công việc của các nhóm đó đối với giới thứ tư theo nhiều đường lối được nhìn thấy rõ ràng hơn, thì bấy giờ toàn bộ vấn đề sẽ được hiểu rõ hơn, khơi dậy sự hoạt động của trực giác. Điều này minh chứng cho sự kiện quan trọng thứ hai, đó là cho đến nay, điều đó sẽ chỉ có thể xảy ra để truy nguyên sự tiến bộ của các linh hồn tiến hóa

đang lâm phạm, chứ vào lúc này, không truy nguyên sự xuất hiện theo chu kỳ của các linh hồn không tiến hóa. Chúng là các “đơn vị vật chất” (“material units”) vốn phải được cứu vớt bởi các đơn vị tiến hóa hơn. Chủ đề về phụng sự và hy sinh, dù không được nhận biết, vẫn xuyên suốt qua lịch sử. Điểm then chốt đưa tới việc hiểu biết các yếu tố luân hồi bù đắp này nằm trong năng lực về trực giác sắp đến để nhận ra các nhóm đang luân hồi, vì các nhóm chứ không phải các cá nhân, qua các tính chất về cung của chúng, và chính là dành cho mục đích này mà Tôi đã đưa ra trong quyển *Vận Mệnh của các Quốc Gia* (*Destiny of the Nations*) một sự diễn đạt về các cung đang chi phối một số quốc gia. Các nhóm bị chi phối bởi các cung thiên tượng (astrological signs) và bởi các cung năng lượng (rays) cũng như các cá nhân đang bị chi phối, và các cung này tác động đến chúng xuyên qua các hành tinh đang thống trị. Ở đây, Tôi đã mở ra cho bạn một lĩnh vực tìm kiếm rất rộng lớn và Tôi cũng đã nêu ra một hình thức tìm kiếm và ghi nhận lịch sử mới mẻ, lý thú nhất. Lịch sử của tương lai sẽ là lịch sử của các kế hoạch tiến hóa của Thượng Đế, khi

328 chúng được thể hiện qua việc các nhóm chân ngã phụng sự, các nhóm này sẽ đi vào lâm phạm trên cõi trần dưới ảnh hưởng của “luồng nguyên thiêng liêng” để xúc tiến sự phát triển của các sự sống vốn tạo ra hình hài qua những gì mà thiên tính (divinity) đang tìm cách thể hiện đầy đủ. Liên hệ của Cung 4 với giới thứ tư trong thiên nhiên (chính là Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư) là một ảnh hưởng định trước trong mọi xung đột trên thế giới đến tận ngày nay, và là nguyên nhân vốn đã tạo ra lịch sử của chiến tranh và xung đột qua các thời đại. Chủ đề về loại cung “Hài Hòa qua Xung Khắc” và đó là trạng thái thấp của năng lượng cung, tạo ra xung khắc mà từ trước đến giờ đã đang kiểm soát, việc lên tới đỉnh điểm này

hiện giờ qua sự thúc đẩy của thiên lực mới tiến nhập của Shamballa. Khi lực đó tự cạn kiệt (và điều này đang nhanh chóng xảy ra), sẽ có một chuyển dịch về phương hướng và thần lực đối với cung chính yếu đó, tức Cung Bắc Ái – Minh Triết, mà cung 4 là một trạng thái của nó. Năng lượng cung 2 này được tập trung rất mạnh nhờ chòm sao Gemini xuyên qua hành tinh Jupiter. Lúc bấy giờ, chúng ta sẽ có khai mở của một chu kỳ dài về sự phát triển có lợi, trong đó, sự xung đột chủ yếu đối với sự tương tác giữa các lưỡng nguyên sẽ trở nên ổn định trên cõi trí và – dưới ảnh hưởng của việc cứu giúp, sẽ giúp ích các chân ngã của giới thứ năm – hoàn toàn thay đổi nền văn minh thế giới.

Cũng thật là hữu ích khi nhớ rằng trong việc nghiên cứu các thần lực của cung và các hiệu quả của chúng trong Cancer, chúng ta phải làm như thế từ khía cạnh của thể trí quần chúng và phản ứng của quần chúng, chứ không phải từ khía cạnh của cá nhân. Đây là một trong các cung của tổng hợp và của sự dung hợp tương đối, nhưng đó là một dung hợp trên mức độ thấp của vòng xoắn ốc và bao hàm sự dung hợp của thể xác với linh hồn, nhưng chỉ trong giai đoạn phôi thai và với giai đoạn hình hài vẫn chưa được biệt ngã hóa. Đó là giai đoạn có phản ứng của quần chúng đối với sự giáng lâm (incoming) của Các Con của Linh Quang.

Toàn bộ chủ đề về hoàng đạo có thể được tiếp cận theo khía cạnh về ánh sáng và việc phát triển và tỏa chiếu ngày càng tăng của nó, và của sự biểu hiện từ từ nơi cái mà Tôi đã gọi ở nơi khác là “vinh quang của Đấng Duy Nhất”. Cách phát triển của ánh sáng bên trong này và của sự hiển lộ của nó phải vẫn là – theo quan điểm về các ảnh hưởng vũ trụ của nó – một trong các bí mật của điểm đạo và điều này dành cho một thời gian dài sắp đến. Tuy nhiên, sẽ không ra ngoài vai

trò nếu Tôi có thể đưa ra một cách tượng trưng một số câu
 329 nói vốn sẽ diễn tả (đối với mỗi cung) “sự phát triển của ánh
 sáng trong ánh sáng”, như nó được gọi về mặt huyền bí, hãy
 nhớ rằng chúng ta đang cố gắng diễn tả các tình trạng liên
 quan với linh hồn mà bản chất chủ yếu của nó là ánh sáng.
 Ánh sáng linh hồn này tác động vào hình hài khi sự tiến hóa
 tiếp diễn và tạo ra theo trình tự sự khai mở của hình hài đó,
 và của bản chất về không gian-thời gian cũng như về mục
 tiêu.

1- Aries – *Ánh Sáng của chính Sự Sống*. Đây là điểm ánh
 sáng lò mờ nằm ở tâm của chu trình biểu lộ, yếu ớt và chập
 chờn. Đó là “đèn chiếu của Thượng Đế, tìm kiếm những gì có
 thể trở nên hữu dụng” cho biểu lộ thiêng liêng.

2- Taurus – *Ánh Sáng nhập vào Thánh Đạo*. Đây là một tia
 sáng, tuôn tràn từ điểm mấu chốt trong Aries, và cho thấy
 vùng kiểm soát của ánh sáng.

3- Gemini – *Ánh Sáng của Sự Tương Tác*. Đây là một
 hướng của tia sáng, tiết lộ những gì đối nghịch hay là lưỡng
 nguyên căn bản của biểu lộ, mối liên hệ của tinh thần và của
 sắc tướng. Đó là ánh sáng có ý thức / sáng suốt của mối liên
 hệ đó.

4- Cancer – *Ánh Sáng bên trong hình hài*. Đây là ánh sáng
 khuếch tán của chính vật chất, “ánh sáng đen” (“dark light”)
 của vật chất mà bộ Giáo Lý Bí Nhiệm có nhắc tới. Đó là ánh
 sáng đang chờ sự kích thích đến từ ánh sáng linh hồn.

5- Leo – *Ánh Sáng của Linh Hồn*. Một điểm ánh sáng
 phản chiếu, thuộc Thượng Đế hay thuộc thiêng liêng. Ánh
 sáng được khuếch tán trong Cancer, sau rồi tập trung và tiết
 lộ một điểm mấu chốt.

6- Virgo – *Ánh Sáng kép được phối hợp*. Hai ánh sáng này
 được nhìn thấy – một thứ thì sáng chói và mạnh mẽ, ánh sáng

của hình tượng; một thứ thì yếu ớt và lò mò, ánh sáng của Thượng Đế. Ánh sáng này được phân biệt bằng sự thịnh (waxing) của một bên và sự suy (waning) của bên kia. Nó khác với ánh sáng trong Gemini.

330 7- Libra – *Ánh Sáng đưa tới thư giãn*. Đây là loại ánh sáng dao động cho đến khi một điểm thăng bằng được đạt tới. Đó là ánh sáng vốn được phân biệt bằng một chuyển động lên và xuống.

8- Scorpio – *Ánh Sáng Bạch Nhật*. Đây là chỗ mà ba ánh sáng gặp nhau – ánh sáng của hình hài, ánh sáng của linh hồn và ánh sáng của Sự Sống. Chúng gặp gỡ; chúng phối hợp; chúng vươn lên.

9- Sagittarius – *Một tia của Ánh Sáng có điều khiển, có tập trung*. Trong ánh sáng này, điểm ánh sáng trở thành tia (beam), tiết lộ một ánh sáng lớn hơn ở phía trước và soi sáng con đường đưa tới trung tâm của ánh sáng.

10- Capricorn – *Ánh Sáng của Điểm Đạo*. Đây là ánh sáng dọn sạch con đường đưa tới đỉnh núi và tạo ra sự hiển biến (transfiguration, biến thân), nhờ thế tiết lộ mặt trời đang lên.

11- Aquarius - *Ánh Sáng chiếu rọi trên Địa Cầu, băng qua biển*. Đây là ánh sáng bao giờ cũng tỏ rọi trong chỗ tối và tẩy sạch bằng các tia chữa trị của nó, vốn phải được thanh luyện cho đến khi bóng tối ra đi.

12- Pisces – *Ánh Sáng của Thế Gian*. Đây là ánh sáng tiết lộ ánh sáng của chính sự sống. Nó kết thúc mãi mãi bóng tối của vật chất.

Nghiên cứu về các ý tưởng trên sẽ tiết lộ câu chuyện tượng trưng về bức xạ (irradiation) của vật chất, về sự tăng trưởng của thể ánh sáng (light body) bên trong đại thiên địa và tiểu thiên địa, sau cùng làm sáng tỏ mục tiêu của Thượng Đế.

Nói bằng dụ ngôn, chính vì ánh sáng của Cancer chỉ
 331 được khuếch tán, mơ hồ và phôi thai mà các ảnh hưởng của
 Cung 1, Cung Ý Định có Tập Trung và của Ý Chí kiên quyết,
 và của Cung 2, Cung Bác Ái-Minh triết (lưỡng nguyên được
 nhận thức và kinh nghiệm được hoạch định) được thấy là
 thiếu sót. Các ảnh hưởng của chúng đều không hiện hữu, trừ
 phi ở chỗ tình thương và mục tiêu nằm dưới mọi biểu lộ.
 Nhưng chúng không được tập trung trong cung này. Chỉ có
 năm cung tác động qua tinh tột này, mà ngay cả ở mức phát
 triển tương đối cao và trên vòng phản hồi, bao giờ cũng duy
 trì mối liên hệ quần chúng cho lợi ích của một cá nhân lâm
 phạm, và để bảo đảm cho sự cứu giúp sau rốt của chính vật
 chất. Không có linh thị của bậc được điểm đạo, nhân loại
 thường hay lý giải mọi cung và các ảnh hưởng của các cung
 đó bằng các thuật ngữ của con người cá biệt, trong lúc đó
 mục tiêu của ảnh hưởng phối kết của chúng là cả hành tinh,
 thái dương và vũ trụ. Điểm đạo đồ nào đã nhận được ba cuộc
 điểm đạo thấp, do đó bị bận tâm với các hậu quả của các ảnh
 hưởng vũ trụ trên hành tinh và một cách ngẫu nhiên trên giới
 thứ tư trong thiên nhiên, và với việc nghiên cứu bằng thượng
 trí về các tác động của chúng khi chúng tạo ra các thay đổi cơ
 bản và quan trọng nhất trong sự sống thái dương hệ, mà đến
 phiên nó, tác động vào hành tinh chúng ta, các giới của nó
 trong thiên nhiên, và một cách ngẫu nhiên lên con người. Do
 đó, từ chỗ này, bạn có thể thấy rằng khi các thay đổi tiến hóa
 xảy ra, và khi tâm thức thuộc con người, thuộc hành tinh và
 thái dương từ từ phát triển, thì các ảnh hưởng tuôn đổ từ các
 chòm sao, xuyên qua các tác nhân trung gian (intermediaries)
 của chúng, tức là các hành tinh, sẽ tạo ra các thay đổi rất đa
 dạng và các sự việc có ý nghĩa mà con người sẽ, cố tình hoặc
 vô ý, đáp ứng với chúng tùy theo trình độ phát triển của con

người. Sự đáp ứng của người thuộc cung Cancer cá biệt với các ảnh hưởng đang đến và với môi trường chung quanh của y sẽ khác hẳn với những người là đệ tử hoặc điểm đạo đồ, và các người này lại sẽ khác trong mỗi cung, như vậy hoàn thành viên mãn sự phát triển của con người. Lần nữa, đây là một điểm mà các chiêm tinh gia về sau sẽ phải đưa vào nghiên cứu. Ở đây Tôi muốn trao cho bạn một bảng biểu, bảng này sẽ nêu ra ít nhiều bản chất của sự đáp ứng của con người trong ba giai đoạn phát triển của y – chưa phát triển, tiến hóa và trên Thánh Đạo – đối với ảnh hưởng khác nhau mà y bị lệ thuộc vào khi y bước vào sự sống ở cõi trần qua cánh cửa mở rộng của Bắc Giải (Cancer), và kế đó tiếp tục xuyên qua tất cả các cung hoàng đạo khác.

Cung	Người chun phát triển	Người tiến hóa	Đệ tử điểm đạo
1- Aries	 Mù mờ, kinh nghiệm chưa định hướng Phản ứng theo bản năng	Nỗ lực của phạm ngã có định hướng Ước vọng	Nhận thức và hợp tác với Thiên Cơ. Ý chí.
2- Taurus	 Dục vọng ích kỷ. Ánh sáng cõi trần.	Hoài bão. Ánh sáng của Tình Thương Chủ điểm: Taurus đổ xô mù mờ cho đến khi Sagittarius chỉ phối.	Cách sống giác ngộ. Ánh Sáng của Sự Sống
3- Gemini	 Biến đổi liên hệ. "Tôi phụng sự chính tôi"	Định hướng của "Tôi phụng sự huynh đệ tôi". Chủ điểm: Gemini di chuyển về phía Libra.	Liên hệ chính đáng "Tôi phụng sự Đấng Duy Nhất"
4- Cancer	 Đơn vị mù mờ thất tung Quần chúng	Đơn vị đánh thức cái ở chung quanh. Nhà Chủ điểm: Cancer hình dung sự sống trong Leo.	Tổng Thể được thấy là một. Nhân loại.
5- Leo	 Phạm ngã. Điểm ẩn giấu.	Chân ngã Điểm lộ ra. Chủ điểm: Leo tìm giải thoát trong Scorpio.	Cái Ngã Duy Nhất. Điểm bị từ bỏ.

6- Virgo	 Năng lượng đang nảy nở. Mẹ	Lực sáng tạo. Đấng Bảo Trợ. Chủ điểm: Virgo che giấu ánh sáng đang tỏa chiếu thể giới trong Aquarius.	Hoạt động Christ. Ánh sáng.
7- Libra	 Đam mê nóng bỏng thiếu quân bình. Tình nhân loại.	Sức nặng của các đối nghịch. Tận tụy và đạo tâm. Chủ điểm: Libra liên kết hai trong Gemini.	Quân bình được đạt tới. Hiếu biết.
8- Scorpio	 Hợp nhất của tính vị kỷ. Quái vật.	Xung khắc với lưỡng nguyên. Chiến sĩ. Chủ điểm: Scorpio sắp xếp sự giải thoát của Leo.	Hợp nhất cao siêu. Đệ tử.
9- Sagittarius	 Duy ngã. Tiếp cận do kinh nghiệm.	Nhất tâm. Tiếp cận do hướng dẫn. Chủ điểm: Sagittarius, đệ tử trở thành Đấng Cứu Trợ trong Pisces.	Kẻ giám sát của con người. Kẻ giữ Cổng.
10- Capricorn	 Linh hồn lụy trần.	Kẻ băng qua nước. Chất lỏng (fluid). Chủ điểm: Capricorn hoàn tất công trình của Scorpio.	Kẻ Chinh Phục Từ Thần. Được điểm đạo.
11- Aquarius	 Mọi việc cho mọi người. Gánh nặng của bản ngã.	Hiến dâng cho linh hồn. Gánh nặng của nhân loại. Chủ điểm: Aquarius giải thoát Virgo khỏi gánh nặng của nó	Kẻ Phụng Sự mọi người. Gánh nặng của thế gian.
12- Pisces	 Đáp ứng với môi trường chung quanh. Môi trường.	Bén nhay với linh hồn. Kẻ trung gian. Chủ điểm: Pisces thu nhận từ tất cả các cung.	Trách nhiệm tinh thần. Đấng cứu thế.

334 Bạn nên ghi nhận rằng các liên hệ này giữa các cung không phải là các liên hệ của các đối nghịch (opposites) mà là các cung trung gian, và do đó ghi dấu giai đoạn trung gian của mỗi liên hệ chứ không phải là giai đoạn hoàn tất, như là trường hợp khi các đối nghịch như là Leo và Aquarius, hoặc Cancer và Capricorn được xem xét. Người ta sẽ thấy, các mối liên hệ này tạo ra các dạng hình học hoàn toàn xác định giống như các thập giá, được hợp thành giữa các đối nghịch tạo ra ba thập giá của các thiên giới. Tôi giới thiệu điều này cho bạn xem xét. Bảng biểu trên mang lại cho bạn một liên hệ mới và thuộc nội tâm của các cung với nhau, và là một điều chỉ trở thành linh hoạt và có hiệu quả rõ rệt sau cuộc điểm đạo mà thôi. Tất nhiên việc đó có công dụng nhỏ nhoi đối với độc giả bình thường hiện nay, dầu vậy nó vẫn mở ra các tiếp xúc và các ảnh hưởng mới mẻ về chiêm tinh mà đa số chúng đều được thiết lập qua các ảnh hưởng của cung năng lượng, và việc đó cần một hiểu biết về tình trạng tiến hóa cá nhân để lý giải một cách chính xác. Để hiểu biết đúng các điều đó, điều chính yếu là chiêm tinh gia nên biết đối tượng có phải là người tương đối kém tiến hóa hay không, phải chăng y là người tiến hóa, hay phải chăng y đang ở trên giai đoạn này hoặc giai đoạn kia của Thánh Đạo. Có rất nhiều điều cần được xét đến trong khoa chiêm tinh nội môn mới – tiên đoán, lý giải theo quan điểm của phạm ngã lẫn linh hồn, các chỉ dẫn về cá tính, cũng như việc nghiên cứu tỉ mỉ về Luật Luân Hồi như có thể được đạt tới qua sự tìm hiểu về các ảnh hưởng của Cancer. Một điều vốn sẽ xuất hiện sau này, nhưng hiện nay không thể minh giải, đó là sự kiện 12 Huyền Giai Sáng Tạo, tất cả đều liên quan với cung này hoặc cung khác của 12 cung hoàng đạo, và tất cả đều có ảnh hưởng tới gia

đình nhân loại và cũng là đơn vị trong gia đình đó. Nghiên cứu kỹ về các liên hệ được nêu ra trong bảng mới này, và cùng một nghiên cứu về các Huyền Giai và các cung hoàng đạo sẽ tạo ra một thay đổi triệt để trong chiêm tinh học hiện đại và cũng là thay đổi trọng đại cơ bản nhất. Ở đây Tôi không thể nêu ra nhiều hơn, và sẽ không thể cho đến khi các chiêm tinh gia hiện nay đã làm một số công việc tập trung theo các đường lối được định rõ hiện nay.

Có vẻ đơn giản khi được trình bày, điểm căn bản nhất mà các chiêm tinh gia ngày nay cần hiểu rõ là họ cần biết – trước khi lý giải – trên con đường tiến hóa, đối tượng xem xét đang đứng nơi đâu. Tôi sẽ đưa ra một gợi ý khác. Chính do nghiên cứu về những người được sinh ra trong các Cung Cơ Bản mà thông tin rõ ràng nhất sẽ xuất hiện trong mỗi liên hệ này. Ở đây, có thể hữu ích mà nêu ra rằng:

1- Nhờ việc nghiên cứu về Thập Giá Cơ Bản – Aries, Cancer, Libra, Capricorn – chiêm tinh gia có thể đi đến một hiểu biết rõ ràng hơn:

- a. Về con người thông thường, cá biệt.
- b. Về các cội nguồn tập thể.
- c. Về ý nghĩa của cuộc điểm đạo đầu tiên.

2- Nhờ nghiên cứu về Thập Giá Cố Định – Taurus, Leo, Scorpio và Aquarius – y sẽ đi đến lý giải chính xác về các sự sống:

- a/ Của các điểm đạo đồ.
- b/ Của sự thu hút tập thể thành tổng hợp.
- c/ Của ý nghĩa về cuộc điểm đạo thứ ba.

3- Nhờ nghiên cứu về Thập Giá Khả Biến – Gemini, Virgo, Sagittarius và Pisces – y có thể đi đến ý nghĩa:

- a/ Của các đệ tử.
- b/ Của hoạt động tập thể.

c/ Cửa cuộc điểm đạo thứ hai.

Các chỉ dẫn trên không thể phù hợp với các ý tưởng thường được tin tưởng, và dường như cũng đi ngược với các 336 điểm mà Tôi đã đưa ra trước đây, nhưng nghiên cứu kỹ càng về các hàm ý được đưa ra có thể làm cho quan điểm đó rõ ràng hơn. Mỗi Thập Giá đều có ý nghĩa ngoại môn của nó, và tất cả các chiêm tinh gia đều phần nào quen thuộc với ý nghĩa bên ngoài đó; nó cũng có ý nghĩa nội môn và tầm quan trọng của nó, và cho đến nay, đây là một lĩnh vực tìm kiếm chưa được thử nghiệm (untried); đồng thời nó cũng có tầm quan trọng về tinh thần của nó, và dĩ nhiên điều này chỉ được tiết lộ ở các cuộc điểm đạo chính yếu. Cần nên nhớ rằng đây là các biến phân ba mặt của Sự Sống Duy Nhất, và rằng Capricorn chẳng hạn, không những chỉ ghi dấu mức độ cố kết sâu xa nhất và do đó của sự chết, mà còn mức độ điểm đạo cao nhất và của tiến nhập vào trạng thái Sự Sống của Thượng Đế.

Tôi không thể lặp lại một cách mạnh mẽ rằng bạn cần luôn luôn suy tư bằng các thuật ngữ chỉ năng lượng và lực, chỉ các hướng của lực và các mối liên hệ về năng lượng; các chiêm tinh gia cũng phải suy tư nhiều hơn bằng các thuật ngữ chỉ các tính chất và các đặc điểm, như là khuynh hướng của chiêm tinh học tiến bộ hơn hiện nay. Thực ra toàn bộ lịch sử về chiêm tinh học là lịch sử của sự tương tác từ lực và huyền thuật đối với việc tạo ra hoặc sự hiển lộ của thực tại bên trong; đó là lịch sử của sự đáp ứng của hình tượng – bao la như trong thái dương hệ, vi mô như trong một con người, và rất bé nhỏ như trong một nguyên tử hoặc một tế bào – đối với sự thôi thúc hoặc lôi kéo của các tiêu điểm của năng lượng và của các dòng thần lực. Cả hai đều không giống hệt

nhưng phải được đưa vào các tính toán của chiêm tinh gia đang tìm kiếm và các lý giải của chiêm tinh gia này.

Chính năng lượng được tập trung của Cancer mới làm cho nó thành một điểm tập trung từ lực chính và có tính thu hút đưa các diễn biến của việc luân hồi. Qua cánh cửa Cancer, các dòng “ánh sáng huyền diệu có tính thu hút mới dẫn dắt linh hồn đi vào chỗ tối của kinh nghiệm”. Một cách tương tự, chính lực hút huyền diệu của năng lượng Capricorn vốn ở trên vòng trở lại (tương phản với vòng luân hồi hay là vòng hướng ngoại) của biểu lộ và của tình trạng đề
 337 tử mới thu hút linh hồn một cách kiên trì tách ra khỏi sự sống sắc tướng và kinh nghiệm, đồng thời tạo thành loại “ánh sáng rực rỡ, dắt dẫn linh hồn tới đỉnh núi một cách an toàn. Trong nhận thức về điều này, xảy đến việc làm sáng tỏ về sự kiện là trong thời gian và không gian, yếu tố kiểm soát và điều kiện định đoạt là sự nhảy cảm của *linh hồn đã lâm phạm (the incarnated soul)* đối với sự sống sắc tướng, đưa đến sự luân hồi qua cánh cửa Cancer, hoặc là đối với sự sống linh hồn, đưa đến điểm đạo qua cánh cửa Capricorn. Chính cũng trong mối liên hệ của hai cung hoàng đạo này với nhau mà bạn có được một trong các bức tranh rõ rệt nhất về sự tương tác giữa các cặp đối ứng như chúng hiện hữu trong hoàng đạo, và điều đó có thể làm lợi cho chúng ta ở đây trong giây phút nghiên cứu hai kiểu mẫu của hoàn thiện mà sự tương tác giữa các cung đối nghịch này mang lại. Tôi sẽ cố gắng đặt hai kiểu mẫu này cho bạn dưới hình thức bản liệt kê và gợi ý cho bạn xem xét và nghiên cứu sau này. Cái tuyệt đích ở hai khía cạnh hình hài và khía cạnh linh hồn có thể được diễn tả như sau, lúc nào cũng ghi nhớ các giới hạn của ngôn ngữ: nhân loại

Trên Vòng Quay Theo Chiều Kim Đồng Hồ

(Aries đến Taurus, xuyên qua Pisces)

Dành cho nhân loại thông thường.

1. Aries – Libra (Dương Cưu – Thiên Xứng). Các điểm bắt đầu phôi thai không bền vững đưa tới sự quân bình của bản chất tâm thông thấp và biểu hiện của nó qua hình hài. Dục vọng phôi thai cho biểu lộ hoàn thành trong sự đam mê thỏa mãn. Yêu thương thấp kém kiềm chế. (Aries: 21/03 – 19/04 DL. Phần thêm của người dịch, trích World Almanac).

2. Taurus – Scorpio (Kim Ngưu – Bò Cạp). Dục vọng thấp kém được tập trung mạnh mẽ, dẫn đến tử vong và thất bại. Sự chiến thắng của bản chất thấp dẫn tới kết quả là làm nổi dậy bản chất chán chường và sự chết. Con người là tù nhân của dục vọng và vào lúc hoàn thành biết được nhà ngục của mình. (Taurus: 20/04 – 20/05 DL. Như trên).

338 3. Gemini – Sagittarius (Song Nam – Nhân Mã). Sự tương tác uyển chuyển có tính không ổn định dẫn đến sự tập trung và sự định đoạt của phạm ngã. Con người nhất tâm tôn sùng sự thành tựu của phạm ngã. Bản chất tam phân hạ đẳng, được tổng hợp và được chỉ đạo, kiểm soát mọi hoạt động. (Gemini : 21/05 – 21/06 DL. Như trên).

4. Cancer – Capricorn (Bắc Giải – Nam Dương). Sự thôi thúc luân hồi dẫn đến việc nhập thể đông đúc nhất và sự chìm đắm trong hình hài. Sức hút của sự sống sắc tướng và các diễn trình kiểm soát chặt chẽ. Sau nhiều luân hồi, con người đạt đến một điểm kết tinh. (Cancer: 22/06 – 22/07 DL. Như trên).

5. Leo – Aquarius (Hải Sư – Bảo Bình). Các cá nhân mưu tìm biểu hiện đầy đủ và sau cùng đạt đến điểm nơi mà nó sử dụng môi trường chung quanh mình cho các mục đích thuần túy cá nhân. Ý chí phối đồng loại mình vì các mục đích hoàn

toàn thuộc phạm ngã. Cá nhân riêng rẽ trở thành kẻ cai trị của nhóm hoặc kẻ độc tài. (Leo: 23/07 – 22/08 DL. Như trên).

6. Virgo – Pisces (Xử Nữ – Song Ngư). Vật chất ở trạng thái tự nhiên (virgin matter) thu hút linh hồn, và Mẹ thiêng liêng trở thành quan trọng hơn là con. Sự sống của linh hồn còn ẩn tàng. (Virgo : 23/08 – 22/09 DL. Như trên).

Trên Vòng Xoay Ngược Chiều Kim Đồng Hồ

(Aries đến Pisces, xuyên qua Taurus)

Đệ Tử và Điểm Đạo Đạo.

1. Libra – Aries (Thiên Xứng – Dương Cưu). Ở điểm yên nghỉ, mức thăng bằng được đạt đến, cho thấy sự thúc đẩy của trí tuệ đối với sự kiểm chế của linh hồn. Đam mê (passion) được chuyển hóa thành bác ái (love) và ham muốn (desire) ban đầu của Aries trở thành biểu lộ đầy đủ của bác ái-minh triết. Ham muốn biểu lộ trở thành nguyện vọng/ đạo tâm sẽ thành. (Libra : 23/09 – 23/10 DL. Như trên).

2. Scorpio – Taurus (Hổ Cáp – Kim Ngưu). Vinh quang cuối cùng của linh hồn vượt lên trên sắc tướng. Cái chết và bóng tối biểu hiện dưới hình thức sự sống và ánh sáng như là kết quả của mối liên hệ về năng lượng này. Đêm đen của linh hồn trở thành mặt trời chói lọi. (Scorpio: 24/10 – 21/11 DL. Như trên).

339 3. Sagittarius – Gemini (Nhân Mã – Song Nam). Kết quả của cặp đối ứng (pair of opposites, cặp đối hợp) có liên kết này là ở chỗ có một nỗ lực nhất tâm của linh hồn, tức hoạt động có hướng dẫn về mặt tinh thần và một sự sẵn sàng được minh chứng để được điểm đạo. Có sự yếu đi (waning) về sức mạnh của hình hài và sự mạnh lên (waxing) của sự sống linh hồn. (Sagittarius : 22/11 – 21/12 DL – Như trên.)

4. Capricorn – Cancer (Nam Dương – Bắc Giải). Bây giờ, điểm đạo đồ chọn lâm phạm và sẵn sàng và tùy ý vượt qua cả hai cánh cửa. Lực hút của vật chất được thay thế bằng sự tự do lựa chọn của linh hồn. Sự sống sắc tướng trở thành một phương pháp có ý thức của biểu hiện cho việc phụng sự. (Capricorn: 22/12 – 19/01 DL. Như trên).

5. Aquarius – Leo (Bảo Bình – Hải Sư). Các quan tâm của phạm ngã dưới hình thức một biểu hiện của cá nhân bị chìm đắm trong cái thiện hảo của tổng thể. Con người cá biệt ích kỷ trở thành người phụng sự thế gian. Các đỉnh cao của việc phụng sự được ghi nhận lúc đó được đặt đến trong cả hai cung. (Aquarius: 20/01 – 18/02 DL. Như trên)

6. Pisces – Virgo (Song Ngư – Xử Nữ). Hình hài tiết lộ và giải thoát linh hồn nội tại. Đấng Cứu Thế xuất hiện và dưỡng dục các linh hồn trong Xử Nữ. (Pisces: 19/02 – 20/03 DL. Như trên)

Do đó, bạn sẽ ghi nhận rằng khi sức hút của các năng lượng đang tuôn vào, và qua các cung của hoàng đạo đang ở trong chiều hướng của biểu lộ hình hài, mà kết quả của sự tương tác giữa các cung đối nghịch (opposite signs) dẫn đến trạng thái nào đó của biểu lộ phạm ngã rõ rệt, điều này phần lớn được xác định bởi cung của phạm ngã. Khi khuynh hướng sự sống được triệt thoái ra khỏi hình hài, còn linh hồn đang ở trong tiến trình khai mở, lúc bấy giờ nơi đó có sự chú tâm của linh hồn hay chân ngã, và lần nữa, điều này được định đoạt, cốt ở tính chất, bởi bản chất của cung chân ngã. Ở đây lại sẽ xuất hiện sự cần thiết đối với một hiểu biết về trình độ tiến hóa của cá nhân có lá số tử vi đang được nghiên cứu. Ở điểm này, Tôi muốn nêu ra rằng, khi nghiên cứu bất cứ cung nào, điều khôn ngoan là nghiên cứu đồng thời cung đối nghịch hoặc cung hoàn tất của nó. Thí dụ, nhiều điều mà Tôi

340 có thể nói ra liên quan với cung Cancer, đã được nói đến liên quan với cung đối nghịch của nó, tức Capricorn, và cùng sự việc như thế cũng sẽ đúng với tất cả các cung mà hiện nay chúng ta sắp nghiên cứu.

Giờ đây bạn sẽ hiểu rõ hơn tại sao Nguyệt Cầu (Moon) và Neptune, đang chuyển các năng lượng của bản chất tâm thông và của hình hài, cộng với khuynh hướng đạt được qua môi trường xung khắc, cai quản Cancer một cách mạnh mẽ đến thế, cả trực tiếp lẫn gián tiếp. Chúng kiểm chế hình hài và bản chất tâm thông thấp, đồng thời tạo ra bãi chiến trường (về sau được chuyển hóa thành vùng đất cháy), trên đó hai hành tinh này “đối mặt trong cuộc xung đột cuối cùng” sự tương ứng cao siêu hơn của chúng, linh hồn và tinh thần, vì vật chất là tinh thần ở mức thấp nhất của nó, còn tinh thần là vật chất ở điểm cao nhất của nó. Trong các lời trên, bạn có manh mối đích thực đối với mối liên hệ Cancer-Capricorn. Khi thần lực của cung 7 (tạo ra một tổng hợp của biểu lộ trên cõi trần) và của cung 3 (tạo ra hoạt động mạnh mẽ trong vật chất) được cộng thêm vào các ảnh hưởng mạnh mẽ này, bạn sẽ ghi nhận làm thế nào mà trong cung hoàng đạo này, mọi năng lượng có liên quan đều có khuynh hướng mang lại việc xâm phạm của linh hồn trong ba cõi kinh nghiệm, và biểu lộ của con người. Thần lực của Venus trong cung hoàng đạo này có khuynh hướng làm cho thể trí thành kẻ phụng sự của phàm ngã, và điều này được trợ giúp bằng các thần lực của cung 3, Cung Thông Tuệ Linh Hoạt (the third Ray of Active Intelligence). Đó là giai đoạn được thiết lập cho sự xuất hiện của linh hồn trong hình tướng. Bạn sẽ thấy thật là một nghiên cứu lý thú khi so sánh các tác động của các mãnh lực cung này trong khi chúng tìm cách biểu hiện trong Cancer trên:

1- Người kém phát triển khi người đó thể hiện sự kiểm chế hình hài.

2- Người tiến hóa, bậc điểm đạo và Vị Cứu Thế (Savior) khi Vị này biểu lộ sự kiểm soát của linh hồn. Các sức mạnh vốn đã kiểm chế linh hồn trong khi bị chế ngự bởi hình hài trở thành các khí cụ phụng sự thế gian.

341 Khi các kết quả này được nghiên cứu, sau rốt bạn sẽ đi đến một cái nhìn sáng suốt vào các liên hệ mà chúng ta đã đề cập đến trước kia khi chúng ta bàn về các chủ thể cai quản (rulers) của cung hoàng đạo này – ngoại môn và nội môn – vốn đưa người của cung Cancer cho tiếp xúc với Virgo, Aquarius và Scorpio. Theo một quan điểm, bạn có sự quản thúc của linh hồn và sự tán dương của phạm ngã đã được chứng minh, kết thúc với cái chết trong Scorpio; mặt khác, bạn có sự thiên khai của Đức Christ bên trong hình hài, sự phát hiện của người phụng sự và sự mở ra (revelation) của vinh quang cuối cùng qua cái chết. Khi bạn đưa thêm vào các nhận thức trên vị trí mà các hành tinh nắm giữ trong cung này, bạn có một tình huống đáng để ý nhất và đồng thời là tình huống hơi khó hiểu được đưa ra, và – vì đây là thập giá cung của điểm đạo – một điều mà sẽ chỉ trở nên sáng tỏ thực sự khi các giai đoạn cuối cùng của thánh đạo được bước lên. Do đó, chỉ có một vài ám chỉ có thể được gọi ra. Hai hành tinh được tán dương trong cung này là Jupiter và Neptune. Vì đây là cung của sự tái sinh, hai hành tinh này báo hiệu sự phát triển thành công và công dụng cuối cùng của khía cạnh hình hài và sự phát triển của sự nhạy bén tâm linh cả trong các giác quan cao lẫn thấp.

Đây là các phát triển quan trọng đối với linh hồn đã chọn lâm phạm. Việc kiến tạo các hình hài thích hợp, cùng việc sử dụng và kiểm soát hình hài là thiết yếu nếu có được

sự hợp tác khôn ngoan và đúng đắn với Thiên Co. Jupiter đảm bảo việc này trong Cancer từ chính giai đoạn bắt đầu sinh ra. Bác ái dưới hình thức mối liên hệ với đáng thánh linh (divinity), còn minh triết dưới hình thức mối liên hệ với hình hài nằm đằng sau ý định của linh hồn. Trong không gian và thời gian, trong các thiên kỷ dài, hình tượng kiểm chế và che giấu linh hồn. Điều này cũng đúng về mặt này đối với bản chất tâm thông uyển chuyển. Cả hai (khía cạnh hình hài và bản chất tâm thông) đạt đến một hoàn hảo cụ thể cuối cùng trong Capricorn, để trong Cancer lại trở thành khí cụ hoàn hảo của việc phụng sự mà điểm đạo đồ vận dụng khi tìm cách phụng sự quần chúng, thay vì bị liên lụy và mai một trong quần chúng. Sức mạnh của Saturn trong cung này làm tăng thêm các cứu cánh và các mục tiêu của các năng lượng đang chi phối, hay là các cung năng lượng hài hòa qua xung khắc (Mặt Trăng và Mercury) và của Neptune, vì trong cung này, Saturn đang ở trong môi trường sống (home) có sự tổn hại của nó, và như thế tạo ra các tình thế khó khăn và các hoàn cảnh vốn sẽ dẫn đến đấu tranh cần thiết. Việc này làm cho Cancer trở thành một chỗ quản thúc tượng trưng và nêu bật các đau khổ và các hình phạt của việc định hướng sai lầm. Đó là sự xung đột của linh hồn với môi trường chung quanh của nó – được tiến hành một cách cố ý hoặc vô tình – vốn đưa đến các bất lợi/ phiền toái (penalties) của luân hồi, và vốn tạo ra các tình trạng đau khổ mà linh hồn sẵn sàng hứng chịu khi – với mắt mở rộng và khả năng nhìn xa tỏ tường – linh hồn chọn con đường của sự sống trần gian với mọi hy sinh và đau khổ tiếp theo sau của sự sống đó, ngõ hầu cứu giúp các sự sống mà linh hồn đã có sức thu hút/ lôi cuốn đặc biệt (affinity) với các linh hồn đó.

Lạ một điều là chính Sepharial, vị đang đặt các chủ thể cai quản của cách phân chia theo bộ ba (decanates) một cách chính xác hơn là Leo đang đặt. Thông thường việc này thì ngược lại và Leo thì chính xác hơn là hai chiêm tinh gia trên. Sepharial trao cho chúng ta Venus, Mercury và Mặt Trăng, trong khi Leo chia ra từng phần Mặt Trăng, Mars và Jupiter cho các cách chia theo tam bộ này. Thể trí, các công dụng của mâu thuẫn và sự sống sắc tướng là các yếu tố đóng góp, đưa linh hồn dọc theo con đường luân hồi. Sau cùng, dụng cụ giải thoát là sử dụng và kiểm chế đúng cơ quan soi sáng là trí tuệ. Do đó tầm quan trọng tất yếu bao giờ cũng được đặt vào sự thiên định khi người tìm đạo thức tỉnh trước cơ hội tâm linh. Sức mạnh sẽ đến qua xung khắc, và sự đấu tranh luôn luôn được kiên trì dựng nên để bảo lưu sức mạnh và nghị lực, giúp người tìm đạo nhận được các thử thách cuối cùng của tình trạng đệ tử trong Scorpio, và để đương đầu một cách
 343 dũng cảm trong Capricorn với các thử thách của điểm đạo, và bẻ gãy mọi xiềng xích mà các diễn trình luân hồi đã rèn nên.

Trong các Linh Từ (Words) được dành cho cung này, Linh Từ của linh hồn nêu ra mục tiêu của kinh nghiệm Cancer và mục tiêu mà cuộc lâm phạm đã được dành cho nó: “Tôi dựng nên một ngôi nhà sáng sủa và trụ trong đó”. Phương pháp tạm thời của phạm ngã cũng được đưa ra rõ ràng khi chúng ta được dạy rằng Linh Từ mà linh hồn tuyên bố khi nó chọn lâm phạm là “Xin cho sự cô lập trở thành qui luật, và tuy thế – sự đông đúc vẫn hiện hữu” (“Let isolation be the rule and yet – the crowd exist”).

Cung này có thể đưa ý nghĩa sâu xa đến cho mọi người. Bạn đang ở trong tiến trình luân hồi, bạn đang theo đuổi con đường đã chọn của bạn. Ngôi nhà mà bạn đang xây được chiếu sáng hay chưa? Có phải là ngôi nhà được chiếu sáng

hay không? Hay đó là một ngục tù tối đen? Nếu đó là ngôi nhà được chiếu sáng, bạn sẽ thu hút đến ánh sáng của nó và sưởi ấm tất cả những ai đang ở chung quanh bạn, và sức hút của linh hồn bạn, mà bản chất của nó là ánh sáng và tình thương, sẽ cứu giúp được nhiều người. Nếu bạn vẫn còn là linh hồn đơn độc, bạn sẽ phải trải qua các khủng khiếp của sự đơn độc và cô quạnh còn nhiều hơn nữa, bước một mình lên con đường đen tối của linh hồn. Tuy nhiên, sự cô độc, sự đơn chiếc, và cả tình trạng cách ly này trong đêm đen, tất cả là một phần của Đại Hảo Huyền (Great Illusion). Tuy thế, chính cái hảo huyền mà toàn bộ nhân loại hiện nay đang bị cuốn hút vào đó đang được chuẩn bị cho sự hợp nhất, sự tự do và sự giải thoát. Một số người bị đắm chìm trong hảo huyền và không còn nhận ra những gì là thực tại và chân lý. Những người khác thung dung đi lại trong cõi hảo huyền với các mục đích cứu vớt các huynh đệ của họ, và nếu bạn không thể làm được điều này, bạn sẽ phải học cách bước đi như thế.

Gemini , the Twin (Song Nam)

(21/05 – 21/06 DL)

Khi xem xét các cung còn lại, tương đối sẽ có ít điều để nói hơn là các cung trước, bởi vì Tôi đã nêu ra nhiều sự kiện và các điểm khi bàn đến các đối cực (polar opposites) của chúng. Do đó, nhiều điều vốn có thể được nói về cung Gemini lại đã được bàn đến ở cung Sagittarius; Virgo và Pisces cũng đã được xem xét liên quan với cung này, bởi vì tất cả bốn cung này cùng nhau hợp thành Thập Giá Khả Biến. Một số điều lặp lại nào đó rất cần thiết và thường là có ích; nó dùng để minh giải và củng cố khi một điều gì đó được giảng dạy, nhưng hiện giờ Tôi muốn phổ biến rộng rãi hơn, và – khi bàn đến ba cung này, chúng nêu ra các thực tại bên trong,

Cancer, The Crab, Bắc Giải

các thực tại này lại gây nên việc tạo hình (the form-taking) trong Cancer – khi xem xét các nguyên nhân tiền định tỉ mỉ hơn và các sự kiện dễ xác định hơn.

Trong chu kỳ thế giới này, Gemini, Taurus và Aries là ba năng lượng chủ thể, hay là ba cung đang chi phối vốn nằm phía sau biểu lộ. Chúng nằm đằng sau kinh nghiệm tạo hình trong Cancer, và chúng cũng nằm đằng sau biểu lộ trong Pisces. Pisces là cung mà thế giới hiện đại (và bằng từ đó, Tôi đề cập tới một chu kỳ thời gian rất dài) trước tiên có liên quan, vì Pisces là điểm khởi đầu trên vòng theo chiều đồng hồ *vào lúc này* đối với vòng hoàng đạo lớn khoảng 25 000 năm – ngày bắt đầu chưa được tiết lộ cho chiêm tinh gia hiện đại hay là tuân theo việc khai mở qua khoa học của y. Khi chúng ta nghiên cứu Gemini và Taurus (chúng ta đã nghiên cứu Aries), chúng ta nên nhớ bản chất phát khởi nguyên nhân của chúng, và sự kiện rằng chúng có một ảnh hưởng tâm linh đặc biệt nhiều hơn và ảnh hưởng bên trong, hơn là các ảnh hưởng vật chất và hoàn toàn thuộc cõi hiện tượng, vốn có khuynh hướng đưa con người đến tương tượng.

Theo Tôi, bạn sẽ thấy rằng chính các lời bóng gió và các gợi ý này mới là quan trọng nhất trong việc tiến hành và sử dụng chiêm tinh học nội môn mới mẻ. Các nhà nghiên cứu trước tiên nên thận trọng tách rời các diễn đạt tổng quát rộng lớn về các cung hoàng đạo và các ảnh hưởng, trước khi họ bắt đầu nghiên cứu cật lực về các gợi ý tỉ mỉ và thông tin mới mẻ 345 mà Tôi có thể đưa ra. Một sự am hiểu về các đại thể (the universals) trước khi nghiên cứu về các đặc thù, bao giờ cũng là một phương pháp huyền linh khôn ngoan.

Trong mỗi Thập Giá của các Cõi Trời (Crosses of the Heavens) có một cung và ảnh hưởng mà trong bất cứ chu kỳ thế giới nào cũng chế ngự ba cung khác. Các ảnh hưởng chế

ngự đó tất nhiên là thay đổi khi một chu kỳ thế giới thay đổi, nhưng trong chu kỳ hiện tại, Gemini định đoạt ảnh hưởng tối cao trong bốn ảnh hưởng của Thập Giá Khả Biến. Mục tiêu chính của bốn năng lượng này là để tạo ra loại thay đổi thường xuyên không ổn định và có chu kỳ trong thời gian và không gian, thay đổi đó sẽ cung cấp một lĩnh vực kinh nghiệm thích hợp cho việc khai mở sự sống Christ và tâm thức. Đây là trường hợp nói về mặt vũ trụ, và cũng theo quan điểm của một thái dương hệ, của một hành tinh và của một con người. Lĩnh vực phát triển đối với ba giới thấp đều tùy thuộc vào hoàn cảnh và khả năng phân phối năng lượng của nhân loại nói chung. Do đó chúng ta có thể nhận thức các sự kiện sau đây liên quan với Thập Giá Khả Biến:

Gemini – Đây là sức mạnh vốn tạo ra các thay đổi cần cho sự tiến hóa của tâm thức Christ ở bất cứ điểm đặc biệt nào trong thời gian và không gian. Nó luôn luôn thích hợp với nhu cầu.

Virgo – Đây là lực bảo dưỡng của chính vật chất, lệ thuộc vào chín thay đổi theo chu kỳ của giai đoạn hoài thai vũ trụ. Nó vun trồng và bảo quản sự sống Christ phôi thai, chuẩn bị cho việc biểu lộ hay là lâm phạm thiêng liêng.

Sagittarius – Hẳn là hoạt động mạnh mẽ của sinh lực (life force), biểu lộ vào tháng thứ sáu, khi – nói về mặt huyền bí – ba trạng thái của bản chất hình hài (form nature, phàm ngã) và ba trạng thái của linh hồn được hội nhập (integrated, hợp nhất) và hoạt động. Chính sự hợp nhất này đôi khi làm cho tháng thứ sáu của việc hoài thai thể xác của con người có tính chất quyết định đến thế (so critical).

Pisces – Đây là biểu hiện Sự Sống và sự hiện hữu linh
346 hoạt (active appearance) của tâm thức Christ trong hình hài,

đó cũng là sự hiện hữu đầy sinh lực (nói tượng trưng) của một vị cứu thế (world saviour).

Do đó, Thập Giá Khả Biến là một biểu tượng Cơ Đốc Giáo một cách đặc thù, và có liên hệ một cách đầy ý nghĩa với Sự Sống Christ và với sự khai mở của một vị cứu thế, và đặc biệt mạnh mẽ trong sự xoay ngược chiều kim đồng hồ của Vòng Đại Hoàng Đạo. Sự kiện này sẽ xuất hiện một cách rõ rệt hơn khi các chiêm tinh gia có khả năng xác định thật đúng trình độ phát triển và hoàn cảnh tinh thần của người có lá số tử vi đang được xem xét. Bản chất vô sắc tướng của các ảnh hưởng của Gemini được xác minh một cách rõ rệt nếu ý nghĩa của Masonry (Tam Điểm) được nghiên cứu. Như trước kia Tôi có chỉ ra cho bạn, tổ chức toàn cầu này được lập ra theo ảnh hưởng và sự thôi thúc của cung này và được cai quản bởi cung đó, theo một cách khác thường nhất. Hình thức hoặc là cách hình tượng hóa bên ngoài của Masonry thường được thay đổi trong hàng ngàn năm mà nó đã hoạt động. Bản sắc Do Thái hiện tại của nó thì tương đối hiện đại và tất nhiên không vững bền, nhưng ý nghĩa của nó và lịch sử phát triển của nó là lịch sử của tâm thức Christ nội tại và của chính ánh sáng nội tâm, và điều này phải được tiếp tục một cách không thể thay đổi. Những gì đã thấu nhập qua hai cột trụ của Hercules, các đệ tử (Jachin và Boaz) và qua cung Gemini, đã ở lại.

Ngoại trừ sự quan trọng của các ảnh hưởng của Gemini với cương vị mãnh lực vượt trội trong Thập Giá Khả Biến ra, nó là một trong các cung hoàng đạo tối quan trọng, vì đó là biểu tượng chính yếu của lưỡng nguyên trong hoàng đạo. Chính chòm sao Gemini và ảnh hưởng nội tại thuộc cung 2 của chòm sao đó mới kiểm soát mỗi một trong các cặp đối ứng trong Vòng Hoàng Đạo Lớn. Do đó, Gemini tạo ra với

mỗi cặp đối ứng trong Hoàng đạo một yếu tố thứ ba, ảnh hưởng một cách mạnh mẽ lên hai tinh tòa khác, và như vậy, cùng với chúng, tạo thành tam giác hoàng đạo vĩ đại xác định. Các điều này chỉ trở nên quan trọng khi xét các lá số tử vi của những người tiến hóa hoặc các nhóm nội môn, mà sau rốt – khi lấy lá số tử vi của một đệ tử hoặc một điểm đạo đồ – chiêm tinh gia nội môn sẽ phải xét đến sức mạnh của chúng. Thí dụ, trong trường hợp của một điểm đạo đồ có Mặt Trời ở trong cung Leo, tam giác gồm các năng lượng của chòm sao quyết định cách lý giải lá số sẽ là Leo-Aquarius-Gemini. Khi bàn đến một người có Mặt Trời ở trong chính cung Gemini, tam giác chi phối sẽ là Gemini-Sagittarius và Pisces – chòm sao cuối cùng hợp thành một phần của tam giác này, bởi vì nó đánh dấu cả lúc kết thúc lẫn lúc bắt đầu, đồng thời đối với đại chu kỳ hoàng đạo này, là Alpha (Bắt Đầu) và Omega (Kết Thúc). Tôi sẽ cố gắng minh giải các điểm này một cách chi tiết hơn khi đề cập với bạn Môn Học về Các Tam Giác cơ bản của chiêm tinh học. Các khái quát hóa và các ám chỉ liên quan đến mười hai cung hoàng đạo đã hợp thành chủ đề (subject matter) của các huấn thị đã qua của chúng ta, trước tiên được dự kiến đặt nền móng và chuẩn bị tâm trí bạn cho các đoạn sau về các tam giác; đây sẽ là khía cạnh rất quan trọng của giáo lý về chiêm tinh học nội môn và là giáo lý mà trước tiên sẽ được chiêm tinh học hiện đại tìm hiểu.

Đôi khi cung này được gọi là “chòm sao của cách phân giải nhị nguyên thành một tổng hợp uyển chuyển”. Nó đang chi phối tất cả các cặp đối hợp trong hoàng đạo, nó duy trì sự tương tác từ điện giữa các cặp đó, giữ cho chúng được uyển chuyển trong các liên hệ của chúng, sau rốt để làm dễ dàng cho sự chuyển hóa thành duy nhất, vì cả hai sau cùng phải trở thành Một. Cần nên nhớ rằng – theo quan điểm phát triển

cuối cùng của mãnh lực mười hai cung hoàng đạo – mười hai đối cực (opposites) phải trở thành sáu phối hợp (the blended six), và điều này được mang lại bằng *sự dung hợp trong tâm thức* (fusion in consciousness) của các đối cực (polar opposites).
 348 Hãy dừng lại và xem xét kỹ cách diễn đạt này. Sau cùng các đối cực vẫn là theo quan điểm của lý trí con người, còn đối với điểm đạo đồ có trực giác đang hoạt động, chúng chỉ hợp thành sáu mãnh lực lớn, vì điểm đạo đồ đã đạt được “quyền tự do của cả hai” (“the freedom of the two”), như đôi khi nó được gọi. Chẳng hạn người thuộc cung Leo nhờ ý thức đã khai mở, vẫn duy trì tính chất riêng (individuality) đã phát triển được trong Leo, cũng như tính toàn thể (universality, tính bao quát mọi mặt) của Aquarius; người ấy có thể hành động như một cá nhân tự hòa đồng hoàn hảo, tuy đồng thời lại sở hữu được một ý thức đại đồng hoàn toàn được khơi hoạt. Cùng một sự việc có thể nói về hoạt động thăng bằng và sự dung hợp tiếp theo sau trong tất cả các cung hoàng đạo. Sự phân tích này tạo thành trong chính nó một lĩnh vực suy đoán lý thú và rộng khắp.

Do đó, Gemini là cung quan trọng nhất trong số mười hai cung hoàng đạo và ảnh hưởng của nó nằm đằng sau mỗi một trong các cung đó – cho đến nay đó là một sự kiện mà chỉ có ít chiêm tinh gia nhận ra. Điều này sẽ được hiểu một cách đầy đủ hơn khi tam giác hợp bởi Gemini và hai cung đối lập được nghiên cứu. Vì Cung Bác ái-Minh triết, tức Cung 2, đang tuôn đổ qua Gemini, nên hiển nhiên là chính xác biết bao khi giáo lý huyền môn dạy rằng tình thương nằm dưới toàn thể vũ trụ. Chúng ta tin chắc rằng Thượng Đế là tình thương, và cách diễn đạt này chính xác cả về ngoại môn lẫn nội môn. Tình thương ẩn bên dưới của Thượng Đế đi đến thái dương hệ chúng ta trước tiên qua Gemini, mà cùng với

chòm sao Đại Hùng và Pleiades, Gemini hợp thành một tam giác vũ trụ. Đây là tam giác của Christ vũ trụ (tức Ngôi Hai của Tam Vị Nhất Thể – xin xem lại trang 200 –ND) và là biểu tượng nội môn nằm đằng sau Thập Giá vũ trụ. Luôn luôn có tam giác vĩnh hằng nằm đằng sau sắc tướng tứ phân cõi hiện tượng (fourfold phenomenal appearance). Nói một cách tượng trưng và theo Cổ Luận :

“Trên tam giác vàng, Christ vũ trụ xuất hiện; đầu của Ngài ở trong Gemini; một chân ở trên khu vực của bảy Tử Phụ, còn chân
349 kia được đặt vững vàng trong khu vực của bảy Tử Mẫu (hai chòm sao này đôi khi được gọi là Bảy Huynh Đệ và Bảy Tỷ Muội – A.A.B). Như thế, Đấng Vĩ Đại đứng vững trong bao thiên kỷ, tâm thức Ngài xoay vào trong, nhận thức được ba nhưng không nhận thức bốn. Bất ngờ, Ngài nghe một âm phát ra ... Thức tỉnh với tiếng gọi đó, Ngài đuổi chính mình, vươn cả hai tay với lòng bác ái cảm thông, và ô kìa, Thập Giá được tạo thành.

“Ngài nghe tiếng kêu của Tử Mẫu (Virgo), của Đấng Dò Tìm (Seeker) (Sagittarius) và của Trầm Ngư (the submerged Fish) (Pisces). Để rồi, ô kìa, Thập Giá thay đổi xuất hiện, mặc dù Gemini vẫn là đầu. Đây là bí mật.”

Trong cách diễn đạt theo huyền môn này có ẩn giấu lý do giải thích tại sao Gemini được xem như một cung thuộc không khí (air sign), vì về mặt vũ trụ, nó có liên quan (như Aquarius và Libra, hai điểm khác của bộ ba không khí) theo cách đặc biệt nhất với Đại Hùng Tinh, với Pleiades và với Sirius. Mỗi liên hệ chủ yếu là một liên hệ sáu mặt, và, ở đây bạn sẽ tìm thấy một ám chỉ về cách giải quyết của các cặp đối hợp – vì cả ba chòm sao này có liên quan đến ba ý tưởng về đối kháng - thăng bằng - tổng hợp (opposition - equilibrium - synthesis) hay là dung hợp đại đồng. Có thể trình bày như sau:

1- Gemini – tạo thành một điểm nhập vào cho năng lượng vũ trụ từ Sirius (Sao Thiên Lang).

2- Libra – được liên kết với và đang truyền chuyển các thần lực của Pleiades (chòm sao Rùa, sao Mão).

3- Aquarius – thể hiện tâm thức vũ trụ (universal consciousness) của Great Bear (Đại Hùng Tinh).

Có thể có lợi cho bạn khi ghi nhớ ở điểm này, những gì Tôi thường nói với bạn, đó là Đại Bạch Giai (Great White Lodge, Đại Thiên Đình) trên Sirius là nguyên mẫu tâm linh (spiritual prototype) của Đại Thiên Đình trên Địa Cầu, mà tổ chức Tam Điểm hiện nay là hình ảnh lệch lạc của Thiên Đình đó, giống như phàm ngã là hình ảnh lệch lạc của linh hồn vậy. Tôi cũng xin nhắc nhở bạn lần nữa về mối liên hệ giữa Gemini và Masonry mà tài liệu tham khảo thường nhắc đến.

Nghiên cứu tỉ mỉ về những gì tôi đã nói ở trên sẽ dùng để nhấn mạnh trong ý thức bạn cái quan trọng của chòm sao Gemini này và ý nghĩa bên trong của Thập Giá Khả Biến. Mọi chòm sao trên Thập giá này đều đánh dấu các điểm thay đổi, hoặc là các giám sát viên của các năng lượng vốn tạo ra các chu kỳ tái định hướng cần thiết, chuẩn bị cho các phát triển mới và các hoạt động mới. Có thể là đáng chú ý nếu Tôi nêu ra:

1- Thập Giá Khả Biến – đưa đến các tình huống vốn dĩ sẽ tạo ra các *chu kỳ thay đổi* lớn trong sự sống của hành tinh, của một giới trong thiên nhiên hoặc của một con người. Mercury đóng một vai trò trong việc này.

2- Thập Giá Cố Định – theo trình tự, mang lại cho các thay đổi bên trong này một vài *điểm chuyển biến* lớn không thể tránh khỏi và cơ hội rõ rệt hiện tại. Saturn có tác dụng vượt trội trong việc tạo ra sự kiện này.

3- Thập Giá Cơ Bản – có trách nhiệm trong việc mang lại một vài *điểm tổng hợp* lớn, theo trình tự của cả sự thay đổi lẫn sự tổng hợp. Jupiter có trách nhiệm cho việc tập trung các năng lượng ở điểm này.

Tôi sẽ quảng diễn về điểm này sau, nhưng đoạn trên cũng sẽ mang lại cho bạn (ngay cả dưới hình thức văn tắt này) một số ý tưởng tích cực rất quan trọng, và sẽ nêu ra một vài tình huống mà có thể được hy vọng trong các kiếp sống của những người mà Mặt Trời ở trong cung này hoặc cung khác trong số các cung, và ở trên một trong số các Thập Giá này.

351 Trong biểu hiện của hoạt động của cung lưỡng nguyên này, chính năng lượng chủ thể (subjective energy) mà chúng ta phải xem xét vì nó tạo ra các hiệu ứng khách thể. Về mặt huyền bí, cung này kiểm soát tâm của thái dương hệ chúng ta và như thế kiểm soát nhịp đập của sự sống vốn duy trì/chống đỡ (substains) tất cả những gì hiện hữu. Do đó, Gemini có liên hệ với tâm của Mặt Trời, cũng như Cancer có liên hệ với Mặt Trời vật chất và Aquarius có liên hệ với Mặt Trời tinh thần trung ương. Ở đây một lần nữa, bạn có một tam giác có ý nghĩa với bản chất vũ trụ, các năng lượng của tam giác đó được tập trung qua ba trạng thái của Mặt Trời theo một cách huyền bí nhất.

1. Cancer	Mặt Trời	Ngôi Ba	hoạt động sáng suốt của Tổng Thể.
	vật chất		
2. Gemini	Tâm Mặt Trời ...	Ngôi Hai...	tình thương của Tổng Thể.
3. Aquarius ...	Mặt Trời	Ngôi Một...	ý chí của Tổng Thể.
	tinh thần		
	trung ương		

Qua các cung này, ba ngôi chính của thánh linh (divinity) được tập trung vào lúc này. Khi lấy lá số tử vi của

hành tinh (một điều chưa bao giờ được làm một cách chính xác, do thiếu dữ kiện sẵn có để dùng đối với chiêm tinh gia ngoại môn), chính ảnh hưởng của ba tinh tòa này sẽ có tầm quan trọng vượt trội. Trong Cancer, bạn có ý thức tổng hợp sáng suốt của quần chúng, xét nó theo ý thức của chính vật chất và sự hiểu biết (awareness) của mọi hình hài và nguyên tử; trong Gemini, bạn có sự nhận thức về lưỡng nguyên xuất hiện, đưa đến kinh nghiệm và sự phát triển trong mọi hình thức tách phân sáng suốt; trong Aquarius, bạn có các kết quả của hoạt động của Cancer và Gemini, tạo ra một tổng hợp cao siêu và một hiểu biết tập thể phổ thông. Nhà nghiên cứu sáng suốt có thể truy nguyên ra điều này một cách tương đối dễ dàng liên quan đến nhân loại, nhưng việc đó cũng áp dụng cho mọi hình hài trong mọi giới của thiên nhiên và cũng cho biểu hiện hành tinh và thái dương. Thực tại được chứng minh của việc này là một trong các phát triển của tiến trình mở đầu vào cuối của con đường dài, rất dài của cơ tiến hóa. Do đó, 352 lực hút và lực đẩy là các yếu tố chi phối trong sự sống thái dương chúng ta, và sự điều tiết này đến với chúng ta qua Gemini. Đó là ảnh hưởng của một năng lượng vũ trụ mà hiện giờ nhân loại chưa biết. Ánh sáng thẳng và ánh sáng trầm vốn phân biệt kinh nghiệm linh hồn với hoạt động yếu ớt hướng về luân hồi và kinh nghiệm hồng trần, sự thẳng trầm của các nền văn minh, và sự phát triển và mở mang của mọi biểu lộ theo chu kỳ đều được tạo ra bởi “sự tương tác giữa hai huynh hữu”, như nó được mệnh danh. Trong thời khắc xa xôi đó, khi vòng lớn của hoàng đạo được bắt đầu trong Gemini, như hiện giờ nó đang ở trong Pisces, có một liên hệ giữa mặt trăng tròn và khuyết do bởi lực rung động nhịp nhàng của Gemini. Hiện nay, việc này được giảm một cách đáng kể do bởi sự dời chuyển (removal) của sự sống đáp ứng

từ Nguyệt Cầu, nhưng nhịp điệu được thiết lập lúc bấy giờ vẫn còn, đang tạo ra cùng ảo tưởng căn bản. Ở đây, Tôi đang nói bằng các thuật ngữ chỉ các sự kiện cổ xưa chứ không nói bằng các thuật ngữ về hình ảnh như trường hợp ngày nay. Tôi nói tới các thực tại chứ không nói tới bóng tối.

Như ngày nay bạn có thể bắt đầu hiểu, Gemini có liên quan tới thể dĩ thái; đó là người bảo quản của năng lượng điều tiết và là người trung gian, đối với các điều cốt yếu cơ bản, giữa linh hồn và thể xác. Đây là hai huynh đệ có liên hệ. Nơi con người bậc trung, thể dĩ thái là tác nhân truyền năng lượng tâm linh, làm phấn khích và phối kết nhục thân, do đó giúp cho thể cảm dục và thể trí kiểm soát phàm ngã. Khi con người ở trên Con Đường Đệ Tử, do đó ở trên vòng hoàng đạo đảo ngược, đưa tới điểm đạo, thể dĩ thái trở thành tác nhân truyền năng lượng linh hồn, chứ không truyền lực của phàm ngã nữa. Ảnh hưởng mạnh của cung 2, Bác Ái - Minh Triết – tác động qua sáu cung chủ quản, tùy theo loại cung – bắt đầu từ từ chế ngự thể sinh lực, kết quả là tạo ra sự di chuyển của thần lực và của sức mạnh đối với các trung tâm lực trên cách mô. Sức mạnh của phàm ngã giảm đi và suy yếu, trong khi sức mạnh của linh hồn mạnh lên và tăng thêm. Có nhiều điều cần học hỏi từ việc nghiên cứu hoạt động kép – cao và thấp – của thể dĩ thái và mối liên hệ và sự đáp ứng của thể đó với chòm sao Gemini, nhưng việc đó quá khó hiểu đối với nhà nghiên cứu bình thường. Tuy nhiên, đó là một sự kiện huyền bí cần ghi nhớ, và một ngày nào đó sẽ trở thành giúp ích thực sự cho chiêm tinh học của tương lai, vì một ngày nào đó, chiêm tinh học sẽ được nâng lên một bình diện cao hơn. Cách lý giải đích thực sẽ đến và cách chữa trị đúng trong mọi lĩnh vực của cách sống con người qua cách hiểu biết thích hợp đối

với các sức mạnh và năng lượng có sẵn đang tuôn đổ vào hành tinh ở bất cứ thời điểm đặc biệt nào.

Giờ đây ta chuyển sang xem xét về các Chủ Thể Cai Quản (Rulers) của cung này và có nhiều điều cần học hỏi từ việc nghiên cứu về chúng. Chủ thể cai quản chính là Mercury, mà với cương vị Sứ Giả của Thượng Đế hay là “Trung Gian thiêng liêng, mang thông điệp giữa các thái cực (poles) với tốc độ và ánh sáng”. Trong hành tinh quan trọng và mạnh mẽ nhất này, ý tưởng về tính đối ngẫu/tính nhị nguyên (duality) lại được tìm thấy, đang nâng cao và được nâng cao bởi ảnh hưởng của Gemini. Mercury là biểu hiện của trí tuệ vì nó hòa giải giữa cái cao và cái thấp. Sự hòa giải này lại rơi vào hai giai đoạn: dùng trí cụ thể làm tác nhân trung gian bên trong phạm ngã, chi phối sự sống phạm ngã, phân tích và phân biệt giữa cái ngã với phi ngã và nhấn mạnh ý thức “tôi và anh” (“me and thou” consciousness) cũng như ý thức của phạm ngã và môi trường chung quanh của nó. Thứ hai, nó chuyển di các thông tin giữa linh hồn và não, đồng thời lập nên liên hệ trung thực giữa phạm ngã với chân ngã; do đó, chính thể trí giác ngộ làm liên kết linh hồn và phạm ngã. Diễn trình về mối liên hệ cao siêu này được xúc tiến một cách nhanh chóng trên Con Đường Đệ Tử. Có một 354 trạng thái thứ ba của Mercury, nó bắt đầu hoạt động khi hai trạng thái khác đã được làm hoàn hảo hoặc đang trong tiến trình hoàn thiện. Trong trường hợp này, Mercury là trí trừu tượng – loại bỏ mọi tiếp xúc hình hài theo như chúng ta hiểu nó – và liên kết linh hồn với tinh thần, và điều này lại nằm trong hai giai đoạn. Mercury là kẻ tiết lộ (revealer) về Tam Thượng Thể Tinh Thần (atma-buddhi-manas hay là ý chí tâm linh, bác ái tinh thần và thượng trí) đối với linh hồn, và việc này đưa các đệ tử đến giai đoạn điểm đạo thứ ba. Bấy giờ, đó

là kẻ tiết lộ khía cạnh sự sống trong các diễn trình điểm đạo cao siêu, nhưng chúng ta không cần thêm chi tiết về các điều này.

Do đó, theo một cách đặc biệt, Mercury làm tăng lên trong người thuộc cung Gemini ý thức tiềm tàng về lưỡng nguyên tính trong các giai đoạn khác nhau của nó và cũng làm tăng ý thức phân biệt, đưa đến chính bản chất lạnh lợi trí tuệ và chính sự uyển chuyển của thể trí vốn là một trong các kỹ năng chủ yếu cũng như là một trong các khó khăn hàng đầu của cung này. Tuy nhiên, tính nhanh nhẹn này phải được hiểu đúng và vận dụng đúng. Khi có sự thuận lợi của việc tiếp cận trí tuệ trong bất cứ chiều hướng nào và có liên quan với nhiều đối nghịch trong biểu lộ, thì bạn có sự xuất hiện của vị Sứ Giả thiêng liêng trong tính chất đích thực của ngài, có khả năng hiểu được các thái cực và liên kết chúng một cách tuyệt diệu với nhau. Một cách nổi bật, Gemini là cung của nhà tiên tri/sứ giả (messenger), và cung này tạo ra nhiều sứ giả của Thượng Đế khi các vị đó xuất hiện qua các thời đại, các nhà khai mở (revealers) đối với các chân lý thiêng liêng mới, và là các nhà trung gian (intermediaries) giữa giới thứ tư và giới thứ năm.

Chính vì lý do này mà bạn có được chủ thể cai quản bên ngoài được tạo ra như Mercury và chủ thể bên trong như Venus, vì các chủ thể này biểu hiện cho giữa chúng và các năng lượng của Cung 4, Cung Hải Hòa qua Xung Khắc, và Cung 5, Cung Kiến Thức Cụ Thể hay Khoa Học, vốn là sự hiểu biết phân rã về các nguyên nhân và các tình trạng từ đó mà ra và cũng là của Thiên Cơ.

355 Một lần nữa bạn tìm thấy nốt của lưỡng nguyên trong mỗi liên hệ (được thiết lập bởi hoạt động của hai chủ thể này) giữa giới thứ ba của thiên nhiên, tức giới động vật, và Thiên

Giới hay giới linh hồn, tức giới thứ năm trong thiên nhiên, nhờ thế tạo ra giới thứ tư, tức giới nhân loại. Giữa hai giới này, các ảnh hưởng tác động từ Sagittarius đến Gemini và ngược lại. Đó là hoạt động của Venus – dưới ảnh hưởng của Gemini – mới tạo ra bước ngoặt lớn về biệt ngã hóa (individualisation) khi hai giới “tiếp cận” lẫn nhau. Venus, Mercury và Địa Cầu lúc bấy giờ tạo nên một trường thu hút (magnetic field), nó làm cho sự can thiệp của Đại Thiên Đình trên Sirius và sự kích thích hai mặt của Gemini có hiệu quả trong việc tạo ra các kết quả có ý nghĩa mà giới thứ tư trong thiên nhiên là biểu hiện của nó. Sự kiện Gemini là cung hoàng đạo thứ ba và biểu hiện cho cái được gọi là “thế mạnh thứ ba”, với sức mạnh của nó, giúp cho nó đạt đến giới thứ ba và tạo ra loại phản ứng đưa đến kết quả là biệt ngã hóa hay là nhân tính hóa các hình thức sự sống cao hơn của nó. Bạn nên ghi nhận rằng Venus cũng là chủ thể cai quản phân cấp của Capricorn, như thế chứng tỏ sức mạnh của trí tuệ và vị trí cùng mục tiêu của nó liên quan với cả hai cuộc chuyển biến chính của nhân loại: Biệt ngã hóa và Điểm đạo. Nó liên kết nhân loại với Gemini theo một cách duy nhất. Trong tôn giáo thế giới sắp đến, sự kiện này sẽ được ghi nhận, và trong tháng sáu, về cơ bản là tháng mà các ảnh hưởng của Gemini đặc biệt mạnh, lợi thế thích hợp sẽ được chọn để đưa con người đến gần hơn với các thực tại tâm linh. Giống như Venus trở nên mạnh trong việc tạo ra mối liên hệ của các cặp đối ứng dưới hình thức giới thứ năm, giới linh hồn, với giới thứ ba (tổng hợp các giới dưới nhân loại) đưa đến cuộc Đại Tiếp Cận giữa linh hồn với sắc tướng, thế nên trong tôn giáo mới trên thế gian, sự kiện này sẽ được hiểu rõ. Thịnh nguyện sẽ được đưa ra với các Mạnh Lực (Forces) nào có thể sử dụng ảnh hưởng hành tinh này để thể hiện thiên cơ trên Địa Cầu.

356 Như vậy, chính vì Venus làm liên hệ một số cặp đối hợp mà hành tinh này (she) đã bị liên kết một cách sai lầm trong trí con người với tính dục (sex), và sự sống tính dục (sex life), và với mối liên hệ của các trái ngược vật chất, nam và nữ.

Thật là lý thú mà phát hiện rằng chủ thể chi phối của Gemini là chính Địa Cầu, lại là một hành tinh không thánh thiện. Địa Cầu cũng là chủ thể chi phối của Sagittarius, đối cực (polar opposite) của Gemini. Đây chỉ là hai tinh tòa bị Địa Cầu chi phối (ruled), và sự kiện này có tầm quan trọng lớn lao, tạo ra một tình huống khác thường trong thái dương hệ và một mối liên hệ độc đáo. Tuyến lực thuộc vũ trụ từ Gemini đến Sagittarius và ngược lại có liên quan về mặt bên trong và mặt huyền bí với Địa Cầu chúng ta, nhờ thế đảm bảo sự phát triển linh hồn của nó, việc khai mở hình tướng dưới hình thức một biểu hiện của linh hồn đó, và tất nhiên dẫn dắt nhân loại đau khổ chúng ta trên hành tinh đầy sâu muộn này đến tận cửa điểm đạo trong Capricorn.

Trong cách diễn đạt này và trong sự kiện về đau khổ và phiền muộn vốn là các tính chất phân biệt của sự sống hành tinh chúng ta có ẩn giấu một bí ẩn thâm kín.

Qua mối liên hệ này và qua trung gian của các sức mạnh đang tuôn đổ vào hành tinh chúng ta, một tình huống được tạo nên mà Tôi có thể diễn tả bằng các lời trong Cổ Luận như sau:

“Khi các lực song đôi của các huynh đệ vũ trụ (Gemini) trở thành năng lượng của kẻ đang di chuyển về phía ánh sáng (Sagittarius), bấy giờ cái thứ tư trở nên cái thứ năm (the fifth). Nhân loại, tức khoen nổi, trở thành Thánh Đoàn (Hierarchy), chủ thể ban phát (bestower) mọi tốt lành. Lúc bấy giờ, tất cả Các Con của Đấng Tối Cao đều hân hoan”.

Một nghiên cứu thoáng qua cũng sẽ chứng minh cho bạn rằng trong ba chủ thể chi phối này, bạn có một trình tự lý thú nhất của các lực, vì Cung 3, 4 và 5 tạo ra một tổng hợp của hoạt động và của các mãnh lực năng nổ rất thiết yếu cho sự phát triển của nhân loại. Trong chu kỳ thế giới này và đối với nhân loại như hiện nay, nó đang được cấu tạo, bạn có:

1- Cung 3 – Thông Tuệ-Linh Hoạt, dưới ảnh hưởng của cung hoàng đạo thứ ba, tức Gemini, từ từ chi phối thể dĩ thái.

2- Cung 4 – Hải Hòa qua Xung Khắc, dưới ảnh hưởng của Gemini-Sagittarius, sắp xếp (staging, dàn dựng) các tình huống trên cõi cảm dục vốn sẽ tạo ra sự xung khắc trong thể cảm dục, về thực chất, thế này cần dùng để cuối cùng bước lên được vùng đất cháy và tiếp theo giải thoát.

3- Cung 5 – Kiến Thức Cụ Thể hay Khoa Học, dưới ảnh hưởng của Capricorn, được tập trung qua Venus, nó sẽ giúp cho con người nhận được điểm đạo.

Ba năng lượng này, được tập trung qua ba hành tinh đang chi phối Gemini, chủ yếu được dành cho sự phát triển của giới thứ tư trong thiên nhiên và được tập trung vào Địa Cầu, chính nó là một trong các chủ thể chi phối (rulers).

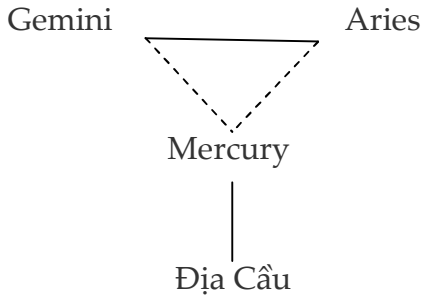
Mercury, thiên thể (star) của sự xung khắc, cũng là hành tinh chủ yếu của các mối liên hệ, vì nó cai quản và “bố trí” (“engineers”, vạch ra, sắp đặt) (Tôi tạm dùng một thuật ngữ như thế) sự tương tác giữa Địa Cầu chúng ta với các chòm sao đang chi phối của nó. Trong trường hợp của Gemini, nó liên kết hành tinh nhỏ bé của chúng ta với Virgo (Thập Giá Khả Biến), với Aries (Thập Giá Cơ Bản), và với Scorpio (Thập Giá Cố Định), và do đó, nhiệm vụ của nó được biết đến như là nhiệm vụ tối quan trọng. Qua sự trung gian của mối liên hệ hỗ tương này và sự giao tiếp tiếp theo sau, ba Thập Giá vũ trụ trở nên liên kết chặt chẽ, và, trong Gemini,

một vài ảnh hưởng cơ bản của hoàng đạo – được tổng hợp và được phối kết – đều tập trung trên hành tinh chúng ta. Việc này tạo ra căng thẳng, tác động và phản tác động, và tình trạng tranh chấp mạnh mẽ đó, và với sự khó khăn vốn rất đặc trưng của sự sống hành tinh chúng ta, nhưng sau rốt nó tạo ra sự thức tỉnh của nhân loại trước ý thức hành tinh đầy đủ, và trong trường hợp của Hành Tinh Thượng Đế, đưa tới ý thức vũ trụ đầy đủ.

Hiệu quả này rất mạnh trong Gemini nhờ sự kiện là hai cánh của Thập Giá Khả Biến được liên kết như thế, và kết quả của hoạt động của Mercury khi nó chi phối Gemini là tạo ra một sự thu hút vững chắc giữa các cặp đối ứng; trong Virgo nó tạo ra bất cứ tranh chấp bên trong nào giữa phi ngã bên ngoài (the exoteric not-self) với bản ngã bên trong (esoteric self), giữa tâm thức của hình tướng – form-consciousness – (thuộc hành tinh, nhân loại và dưới nhân loại) với linh hồn trong tất cả mọi hình tướng. Khi xét chủ đề này, bạn sẽ phải xét đến các cơ cấu chiêm tinh sau đây:

1. Gemini Virgo.....Mercury
Địa Cầu
2. Gemini AriesMercury
Địa Cầu
3. Gemini ScorpioMercury
Địa Cầu

Sự quan trọng của ba cơ cấu này được dựa trên sự kiện rằng chúng là các tam giác chi phối, với các năng lượng của hai chòm sao được tập trung qua Mercury dựa vào Địa Cầu, nghĩa là :



Các sức mạnh của Gemini-Aries được thấm dần (instilled) vào sự sống hành tinh chúng ta xuyên qua Mercury, tập trung năng lượng của ý-muốn-tồn-tại (will-to-be) đang chi phối trên Địa Cầu, tạo ra các điểm khởi đầu trước tiên như trong việc lâm phạm, hoặc điểm đạo, hay là việc khởi đầu cũng như là các cơ cấu. Cần nên nhớ rằng có ý-muốn-tồn-tại trong hình hài và ý-muốn-tồn-tại thoát khỏi hình hài (will-to-be free from form), nhưng tất cả các trạng thái này của ý chí đều đạt được qua xung khắc và sự tương tác mà năng lượng của cả Gemini lẫn Mercury đều là biểu tượng vĩnh cửu của nó.

Khi nó nối liền Gemini với Scorpio và với hành tinh chúng ta, Mercury có một khối (a mass) hay là tác động (general effect), vì đó là chủ thể cai quản thuộc huyền giai (hierarchical ruler) của Scorpio, và tác động của nó có bản chất hành tinh còn nhiều hơn là trường hợp thông thường và do đó rất khó truy nguyên với trình độ phát triển hành tinh và tâm thức nhân loại hiện nay của chúng ta. Ý nghĩa thực sự của nó sẽ không được hiểu cho đến khi ý thức của con người cá biệt cũng thuộc hành tinh trong phạm vi và hiểu biết của nó, không bao giờ xảy ra cho đến sau cuộc điểm đạo thứ ba. Ở đây, Tôi nhấn mạnh hai trong số các mối liên hệ giữa các chòm sao và Địa Cầu cho dù bạn không thể hiểu được các hàm ý. Rất thường trong các nghiên cứu của chúng ta, người

ta thường hay quên rằng bên trong lĩnh vực ảnh hưởng của hành tinh, bất cứ đơn vị tâm thức nào cũng không thể nhận thức được các tình trạng khi chúng hiện hữu tách biệt với Địa Cầu, bởi vì hành tinh bé nhỏ đó hiển nhiên đối với đơn vị đó là chính trung tâm vũ trụ được biết của con người và – dưới Đại Hảo Huyền – các chòm sao cùng với các chủ thể chi phối của chúng và các đối tác nguyên mẫu (prototypical counterparts) của chúng đang quay chung quanh Địa Cầu. Khi con người đã tiến hóa xa hơn và tâm thức con người đang bắt đầu thức tỉnh trước thực tại, bản chất hảo huyền này sẽ trở nên lộ rõ với y, nhưng hiện nay điều này không thể xảy ra. Thậm chí, về mặt lý thuyết cũng không thể xảy ra được. Chẳng hạn việc nghiên cứu những gì mà Tôi có thể vẫn còn chưa thêm vào nhiều hơn về ảnh hưởng của các chòm sao có liên hệ này, và xét coi nó có thực sự gọi ra cho bạn tri thức chính xác nào hay không, ngoại trừ ý tưởng chung về các năng lượng được tập trung và các thần lực có liên hệ. Do đó Tôi xin thêm vào:

360 Khi liên kết Aries và Gemini với Địa Cầu chúng ta, ảnh hưởng của Mercury lập nên trong thời gian và không gian một tình huống độc đáo, vì nó gọi ra cho các nỗ lực trắc nghiệm hoặc các điểm đạo đồ một loạt các khởi điểm để liên kết các lực đối nghịch và tạo ra một số hiệu quả được sắp xếp và rõ rệt trên hành tinh chúng ta, như thế có ảnh hưởng đến các giới trong thiên nhiên, hoặc là một linh hồn nằm trong hình hài cá biệt (individual soul-in-form). Như thế, một xung khắc được bắt đầu, sau rốt dẫn đến quân bình.

Điều này dẫn đến một hoàn thiện chuyển tiếp trong Libra.

Ảnh hưởng của Mercury khi nó liên kết Virgo và Gemini là điều phối linh hồn bên trong hình hài và bắt linh

hồn lệ thuộc vào các ảnh hưởng vốn sẽ dẫn đến việc tăng cường diễn trình tiến hóa thông thường, và theo sau đó là sự lớn mạnh (waxing) của ánh sáng linh hồn và sự suy yếu của ánh sáng trong chính vật chất. Điều này mở đầu sự tranh đấu mà, trong con người, được nhận biết một cách tường tận như là giữa linh hồn với phàm ngã.

Sự kiện này đưa đến giai đoạn cuối cùng trong Capricorn.

Ảnh hưởng của Mercury khi nó liên kết Scorpio và Gemini là mở ra giai đoạn cuối cùng trong ý thức mà sẽ đặt linh hồn bên trong hình hài chắc chắn là ở vị trí có sức mạnh, gây ảnh hưởng đến sự quân bình đã đạt được trước kia và kiểm chế rõ rệt vào lĩnh vực của linh hồn. Trong kinh nghiệm Scorpio, chính việc này tạo ra kinh nghiệm khủng khiếp của đệ tử, và vào lúc này, nó là một trong các nguyên nhân mở đường của xung đột trên thế giới. Thật là lý thú khi ghi nhận rằng sự tranh chấp sẽ bị chi phối trước tiên bằng các quyết định được đặt đến ở London (vốn bị chi phối bởi Gemini) và ở Hợp Chúng Quốc (cũng bị chi phối bởi Gemini). Nhân loại hiện nay đang ở trên Con Đường Đệ tử như Tôi thường nói với bạn, và Scorpio chi phối Con Đường đó; Gemini cai quản cách của nhiều thay đổi vốn đang chi phối sự tranh chấp đã bắt đầu trong Aries, được tập trung trong Cancer, đã đưa tới
 361 một khủng hoảng trong Scorpio và kết thúc trong Capricorn. Khi Gemini, Scorpio và Mercury được liên kết một cách chính xác, chúng ta sẽ thấy Hợp Chúng Quốc (the United States) cũng đang tiến tới trên Con Đường Đệ Tử qua việc thoát ra khỏi chính sách duy ngã (self-centred policy) hiện nay của nước ấy, sự lẩn tránh trách nhiệm dù có ý tốt của nước ấy, cùng là các sợ hãi và nghi kỵ của nước ấy. Khi trọng tâm của quyền lực ở London cũng được định hướng đúng và được

giải tỏa thành hiệu quả ngày càng tăng bằng sự thanh lọc triệt để về động cơ thúc đẩy, lúc bấy giờ hiệu quả kết hợp của cả hai sự gạn lọc này sẽ là sự giải thoát của nhân loại. Các sự kiện này đang được nhận thức một cách chậm chạp ở London, vượt lên sự nhận thức đang được khơi dậy chậm chạp hơn ở nước Mỹ.

Các mãnh lực này, khi có hiệu quả, sẽ đưa đến việc phụng sự đích thực trong Aquarius.

Mọi hoạt động này được làm tăng cường bởi hai sự kiện: một, đó là Địa Cầu hiện là chủ thể chi phối trong huyền giai (the hierarchial ruler) của Gemini, còn sự kiện kia, đó là Venus hiện là chủ thể cai quản huyền bí (esoteric ruler). Việc này làm tăng cường tất cả những gì đang nổi tiếp và đang dẫn đến việc phát triển trên hành tinh chúng ta về tâm thức của đại thể (universality) – mà thuật ngữ “Hierarchy” là chủ điểm. Venus cũng là bạn tâm giao (alter ego) của Địa Cầu như nó được gọi trong văn liệu huyền môn, đồng thời là hành tinh phụ thuộc và bổ sung đích thực của nó. Như thế bạn đã lập được một mối liên hệ nhị nguyên kép: liên hệ của chính Gemini, hai huynh hữu, và mối liên hệ của Địa Cầu và Venus. Địa Cầu có liên hệ đặc biệt với “huynh đệ mà ánh sáng của y đang trở nên yếu đi”, vì đó không phải là một hành tinh thánh thiện, như bạn biết, và đối với trạng thái đó của thánh linh (divinity) vốn là vật chất hay chất liệu (material or substantial); Venus có liên kết chặt chẽ với “huynh đệ có ánh sáng phát triển mạnh hơn qua từng chu kỳ”, và sở dĩ có việc đó là do bởi linh hồn có bản chất là bác ái. Chính tình huống Gemini-Venus này đang ẩn sau sự kiện là Địa Cầu chúng ta độc nhất vô nhị là “hành tinh có phiên muộn được giải tỏa và đau khổ được thanh luyện”, năng lượng tạo ra các yếu tố giải tỏa này được tập trung qua Mercury và

Venus trên Địa Cầu chúng ta. Do đó, bạn sẽ thấy ý nghĩa của tam giác các hành tinh đó (mà Tôi có ám chỉ đến trong *Luận về Lửa Càn Khôn*): tam giác Địa Cầu-Venus-Mercury. Theo một số quan điểm, các hành tinh này được liên kết với Phạm ngã (Personality) của Hành tinh Thượng Đế của chúng ta.

1. Địa Cầu – thể sinh lực hành tinh.
2. Venus – thể cảm dục hành tinh, hay Kama-manas.
3. Mercury – thể trí hành tinh (planetary mind).

Ở một giai tầng nhỏ, chính Địa Cầu cũng là một hành tinh trung gian hay là một hành tinh liên kết, vì nó được thấy là đang chi phối cả Gemini lẫn Sagittarius, và do đó trở nên có năng lực chỉ bên trong tuyến của mối liên hệ kép này, đang hiện hữu giữa cặp đối ứng đặc biệt này. Trong Địa Cầu, một tiến trình quân bình vĩ đại đang xảy ra giữa hai dòng năng lượng vũ trụ vĩ đại, một luồng đang phát ra từ Sagittarius, còn luồng kia từ Gemini. Được trợ giúp và được tác động bởi Mercury và Venus, tình trạng này tạo ra tình huống hơi bất thường trong hành tinh chúng ta. Venus cũng lập được một tương tác giữa Taurus, Gemini, Libra và Capricorn, mà lần nữa (vì Địa Cầu là một trong các chủ thể chi phối của Gemini) tạo ra “sự xung khắc nghiêm trọng của linh hồn bị quản thúc trên cõi cảm dục”, nó biểu thị đặc điểm sự sống hành tinh chúng ta. Các ảnh hưởng bốn mặt này và các mối liên hệ tạo ra các cuộc điểm đạo nhỏ của cõi cảm dục, mà bao giờ cũng đi trước các cuộc điểm đạo chính trong Capricorn, đến phiên chúng được chuẩn bị trong Scorpio. Taurus tuôn ra năng lượng kích thích dục vọng, xuyên qua Venus, lên trên Địa Cầu; Gemini, xuyên qua Venus, khơi hoạt trong nhân loại (điểm tập trung của nỗ lực hành tinh chúng ta) ý thức về lương nguyên, vốn là yếu tố căn bản trong sự xung đột giữa dục vọng (desire) với ý chí tinh thần (spiritual

will); trong Libra, việc này đạt đến một điểm thăng bằng, trong đó kẻ đang tranh đấu thấy được các vấn đề một cách rõ ràng và đạt được một điểm thăng bằng mong muốn qua việc sử dụng khôn khéo thể trí Mercury-Venus, bảo đảm cho sự thành công của nỗ lực cuối cùng của nó trong Capricorn. Do
 363 đó, bạn sẽ ghi nhận việc nhận thức một cách chính xác mức độ tiến hóa của linh hồn là cần thiết ra sao.

Ba hành tinh đang cai quản và chi phối Gemini (qua hoạt động được rút ra, mặc dù không qua chính ảnh hưởng của chúng) đều ở trong cung thứ ba này, có hiệu quả trong việc tạo ra cung hoàng đạo kép này một tam bộ tam đủ; đó là sự trợ giúp mà chúng mang lại cho Địa Cầu chúng ta, vốn tạo ra sự xuất hiện dưới hình thức các năng lượng kép của linh hồn và phạm ngã tâm linh nội tại. Hãy suy nghiệm về điều này. Chính năng lượng của các cung 5, 4 và 3, tuôn đổ qua Venus, Mercury và Địa Cầu mới tạo ra sự tái diễn luôn luôn tam bộ thiêng liêng và việc giải tỏa linh hồn ra khỏi ảnh hưởng của hình tướng.

Ở đây chúng ta đã xem xét các cung ảnh hưởng trực tiếp đến hành tinh chúng ta, Địa Cầu, các cung này được tập trung qua ba hành tinh đang chi phối và chúng phát ra từ một số tinh tòa. Cuối cùng hành tinh là kết quả hay là (có lẽ nên nói, ảnh hưởng do đó mà ra) của ảnh hưởng cung, giống như trong con người, xác thân là hậu quả của các cung đang chi phối. Qua các hành tinh, một vài sức mạnh đang biểu lộ. Có ba sức mạnh như thế, và ở đây Tôi có thể nêu ra rằng các hành tinh thánh thiện – được gọi thế – là các mãnh lực của cung năng lượng vốn biểu hiện cho linh hồn và tinh thần, với cung phạm ngã của Sự Sống vĩ đại đang làm linh hoạt, Đức Hành Tinh Thượng Đế, lệ thuộc vào hai cung cao, đó là trường hợp đối với con người sau kỳ điểm đạo ba. Một hành

ting không thánh thiện, như là Địa Cầu, vẫn còn phụ thuộc vào cung phạm ngã của Sự sống đang làm linh hoạt, và sự tương ứng với cung Chân Thần bên trong là không hiệu quả (non-effective).

Một cách gián tiếp, Gemini bị cai quản bởi các cung truyền các sức mạnh mà, cùng với Gemini, tạo thành Thập Giá Khả Biến. Đây là Nguyệt Cầu, Jupiter, Mars và Pluto. Chúng truyền các năng lượng tiêu biểu cho các cung thứ 4, 2, 364 6 và 1. Do đó chỉ có một cung đang thiếu, cung này có liên quan với Gemini, và đó là Cung 7, Cung Tổ Chức, Nghi Lễ và Huyền Thuật. Điều này giải thích cho việc thiếu ổn định và tính uyển chuyển của ảnh hưởng Gemini, và phần lớn chịu trách nhiệm cho việc thường hay thất bại của người thuộc cung Gemini khi thể hiện cái đẹp, các lý tưởng, v.v... vốn được cảm nhận sao cho chúng hiện ra trên cõi trần. Cung 7 tạo ra sự cố định/định vị (fixation) dựa vào mức độ kinh nghiệm ngoại môn và “gắn chặt” (xin tạm dùng một thuật ngữ như thế) các sức mạnh của cung vào hình hài, tạo ra biểu lộ cụ thể của các thực tại bên trong hay là các sức mạnh. Sáu thần lực đáp ứng trong Gemini và, vì lý do này, tam giác đôi hay là dấu ấn của Vua Solomon là một trong các biểu tượng bên trong của cung hoàng đạo này, lần nữa, liên kết nó với truyền thống Tam Điểm và lần nữa cũng nêu ra thuyết nhị nguyên chủ yếu của cung này.

Do đó, mọi sức mạnh bên trong đều hiện hữu và chỉ có năng lượng Cung 7 ổn định bị bỏ sót do thiên tư của người được sinh trong cung Gemini. Như thế chúng ta có thể dễ dàng giải thích cho tính chất đa năng (versatility) của người thuộc cung Gemini. Tính hiệu quả của Mercury cũng được nâng cao ở khía cạnh giải thích của nó, vì người thuộc cung Gemini có thể luôn luôn tìm thấy các điểm tiếp xúc với con

người hầu như ở mọi cung. Đây là một điểm lý thú cần nhớ nếu bạn chịu nhận thức rằng nghi thức Tam Điểm vĩ đại được khai mở dưới ảnh hưởng của cung này, và tuy thế – cung nghi thức bị bỏ sót. Điều này là do sự kiện về phản tác dụng, tạo ra sự đối kháng và do đó sự tương tác và tranh chấp. Đây là các thử thách và các trắc nghiệm của phương pháp Tam Điểm.

Ảnh hưởng gián tiếp của Mặt Trăng về mặt biểu tượng khi nó biểu hiện cho Cung 4, cung Hải Hòa qua Xung Khắc, cho thấy Mercury với khuynh hướng kép đối với tranh chấp, vốn là đặc điểm của cung này, và cũng là khuynh hướng kép đối với sự hài hòa, vốn là kết quả tất nhiên của mọi mâu thuẫn tâm linh. Liên quan với tính lưỡng nguyên của xung khắc, bạn nên ghi nhớ rằng có một mâu thuẫn về diễn trình tiến hóa, sau cùng dẫn đến mâu thuẫn trên Thánh Đạo. Cả hai đều là hai khía cạnh của đấu tranh: vô thức và dưới chiều hướng của hình hài; và hữu thức hay là dưới chiều hướng của linh hồn. Cũng có sự hài hòa của phạm ngã và việc đạt đến sự hội nhập phạm ngã (personality integration); đây là một hậu quả hay là mục tiêu của sự mâu thuẫn thứ nhất, và kế đó có việc đạt đến hài hòa giữa linh hồn và sắc tướng; điều này được đạt đến bằng sự tranh chấp vào các giai đoạn cuối của Thánh Đạo.

Như vậy một lần nữa thuyết lưỡng nguyên chủ yếu của cung này trở nên lộ rõ. Khi ảnh hưởng của Jupiter trở nên mạnh mẽ và vững chắc trong cung này, nó báo cho biết điểm đạo đồ và “lưỡng nguyên thuyết trong tổng hợp” đã đạt được nhanh chóng đối với linh hồn và tinh thần. Qua hoạt động của Mercury, người nào có Thái Dương ở trong Gemini, được trợ giúp để đạt đến sự tổng hợp của linh hồn và sắc tướng; nhờ hoạt động của Jupiter, người nào có cung mệnh

(rising sign) là Gemini được phép đạt đến sự hội nhập hữu thức của linh hồn và tinh thần. Hãy ghi nhận hai điểm này vì chúng thật sự có ý nghĩa. Sự xung khắc đang tạo ra các giai đoạn này trong ý thức được thúc đẩy bởi ảnh hưởng gián tiếp của hành tinh Mars. Mars đưa chiến tranh vào tận độ sâu của hoàn cảnh, môi trường và thực tại (being), đồng thời đối chiếu sự sùng tín như thế với mục tiêu được mơ ước – như được thấy ở bất cứ điểm đặc biệt nào trên Thánh Đạo – thất bại sau cùng đó được làm cho không thể xảy ra. Hướng về mục tiêu của qui trình tiến hóa, đệ tử bắt đầu đáp ứng một cách hữu thức với ảnh hưởng gián tiếp thứ tư – ảnh hưởng của Pluto, tạo ra cái chết của các yếu tố cản trở và của tất cả những gì ngăn cản sự tổng hợp. Khi nó tác động đến Gemini, Pluto mang lại cái chết hay là kết thúc sự chia tách, bản chất theo bản năng, vì đây là yếu tố nằm đằng sau mọi lưỡng nguyên thuyết (dualism); nó vốn có cái mà *Giáo Lý Bí Nhiệm* gọi là nguyên lý ahankara hay là sự nhận thức về bản ngã 366 phân tách, cô lập (awareness of the separative, isolated ego); nó gây tổn hại trong nhiều thiên kỷ đối với hoài bão của linh hồn bị quản thúc, tập trung bên trong hay là đồng hóa với trạng thái nào đó của phạm ngã, và, trong giai đoạn sau đó, với chính phạm ngã đó.

Trong phân tích này về các cung khác nhau, Tôi đã không dành nhiều thời gian cho việc xem xét về ảnh hưởng của các cung hoàng đạo lên xác thân. Đây chính là một khoa học và được kết hợp chặt chẽ với toàn bộ lý thuyết về chữa trị tinh thần. Tuy nhiên, Tôi muốn đề cập về sự liên hệ của Gemini với hình thức vật chất, vì nó thật sự rất có tính cách tượng trưng của các qui trình phát triển thiêng liêng và do đó vô cùng đúng lúc.

Gemini cai quản các cánh tay (arms) và bàn tay (hands), là dấu hiệu của việc phụng sự mà hai huynh hữu phải hoàn lại cho nhau khi tạo ra sự tan rã (dưới ảnh hưởng của Pluto) của mỗi liên hệ phân cách (separative relation) đang có từ rất lâu giữa chúng. Đó là sức khỏe đối với sự sống (health unto life) mà ở đây đang được xem xét, và vì lý do này, Gemini cũng chi phối việc cấp dưỡng khí (oxygenation) cho máu, kết quả là đưa đến hoạt động sự sống và đưa đến sự tương tác tự do và sự lưu chuyển thông thoáng của trạng thái tinh thần-linh hồn khắp mọi tổ chức phức tạp bên trong hình hài hợp nhất. Nơi nào có sự lưu thông tự do của sinh lực và không có chướng ngại nào đối với sự lưu chuyển của lưu chất sự sống (life fluid), xuyên qua dòng máu, tất nhiên và thông thường nơi đó sẽ có (sự hiện hữu của) sức khỏe hoàn hảo. Chính sự hiểu biết về định luật này mới tạo ra nơi điểm đạo đồ tình trạng sức khỏe có kiểm soát và tính bất tử được chọn lọc nguyên là mục tiêu được ấn định của nhiều trường phái chữa trị tinh thần. Như bạn biết (không có ngoại lệ), các trường phái này thuần túy thần bí và không khoa học đến nỗi thành tựu của họ hầu như không có gì. Họ ủng hộ ý tưởng nhưng thất bại trong việc hoàn thành.

367 Gemini cũng chi phối hệ thần kinh và các phản ứng hay thay đổi của toàn bộ cơ cấu thần kinh. Do đó, trong cung này và hoạt động của nó, bạn có khuynh hướng đưa đến sự kiểm chế cuối cùng của hai trạng thái của linh hồn mà Tôi đã luôn luôn nói đến trong các sách của Tôi: trạng thái sự sống được đặt trong tim và dùng dòng máu như là cách tác động của nó và cách thể hiện việc truyền sức sống (life giving expression) của nó; còn trong trạng thái ý thức, được đặt ở trong đầu và dùng hệ thần kinh như là cách thức, hay điều kiện, hay là quá trình thể hiện của nó. Cần phải đưa thêm vào đó cả tác động

trực tiếp lẫn gián tiếp của các cung năng lượng đang chi phối cung hoàng đạo. Chính nhờ hiểu biết về sự sống và ý thức, khi bị chi phối bởi Gemini, mà sự giải tỏa cuối cùng (final release) có thể được đạt đến về mặt trí tuệ. Hãy suy gẫm về cách diễn đạt này, vì trong Gemini, đệ tử có thể đến với hiểu biết sáng suốt nào đó về cái mà chúng ta có thể gọi là ý thức - cơ cấu (the consciousness-mechanism) và về các diễn biến của sự sống, mà sau rốt các diễn biến này giúp cho con người tìm thấy thực tướng của mình. Gemini cũng chi phối tuyến ức (thymus gland, tạo ra tế bào lympho T, có chức năng giúp cơ thể miễn dịch – Tạp chí Thuốc & sức khỏe 319, trang 27), hiện nay tuyến này đang bất động (inactive) nơi người trưởng thành, do bởi bí huyết tim không được khơi hoạt ở đa số. Tuy thế, nó sẽ trở nên linh hoạt (active) khi “huynh đệ bất tử làm tràn ngập (floods) huynh đệ trần tục (mortal, hữu tử) bằng ánh sáng và sự sống của Thượng Đế”. Lúc bấy giờ bí huyết tim, với hoạt động liên quan của nó đối với ý thức (hiểu biết tập thể và tình thương tập thể) sẽ hoạt động một cách thông thoáng/thoải mái/sẵn sàng (freely). Thực ra, bí mật của cung hoàng đạo này có liên quan với bí mật của sự đáp ứng vốn có thể và sau rốt sẽ tồn tại giữa hai huynh hữu, giữa hai cực (poles) – linh hồn và sắc tướng – và giữa cái ngã hữu tử (mortal self,) tức phàm ngã, với cái ngã bất tử (immortal self), tức linh hồn. Tính nhạy cảm và phản ứng nhanh nhạy là đặc tính của người được sinh ra với Mặt Trời ở trong cung này hoặc với Gemini đang lên. Điều này dẫn đầu trong các giai đoạn trước, và với người kém phát triển, đưa đến một tính chất đa năng hay thay đổi; trong giai đoạn sau và các giai đoạn tiến bộ hơn, điều đó dẫn đến một hiểu biết cũng uyển chuyển nhưng là hiểu biết có tính phân tích về con người và về các hoàn cảnh. Điều này được mang lại nhờ hoạt động

thường xuyên, chuyển động không ngừng và các tình trạng thay đổi lặp đi lặp lại nằm sẵn trong chính cung đó; các tình trạng này “dao động nhịp nhàng giữa hai trạng thái” của cung kép này và được nâng cao bởi sự kiện rằng Gemini là trạng thái quan trọng nhất của Thập Giá Khả Biến, thiết lập hoặc định đoạt các thay đổi và tốc độ phát triển của chúng.

Trong đối cực của cung này, tức Sagittarius, sự tương tác giữa hai huynh đệ, hay là giữa bản ngã thấp và bản ngã cao, được tập trung hay được điều hợp thành một nỗ lực hợp nhất và có điều khiển. Con người bốc đồng dễ thay đổi trở thành đệ tử tự định hướng (self-directed), nhất tâm trong nỗ lực, tuy vẫn bảo tồn mọi tính chất bốc đồng đã phát triển trước kia, nhưng kiểm soát và chi phối khuynh hướng đưa đến tính dễ lưu chuyển (fluidity), đưa đến mất hoạt động và đưa đến thay đổi được chỉ dẫn sai. Tôi sẽ bàn nhiều về điều này khi chúng ta nghiên cứu cung Sagittarius, và do đó không cần lặp lại nơi đây.

Thật là lợi ích lớn cho điểm đạo đồ hoặc cho đệ tử tiến bộ khi hiểu rằng trong cung này không một hành tinh nào hoặc bị hạ thấp hay được tán dương. Mạnh mẽ cho cái bí ẩn này ẩn giấu trong sự thật rằng trong giai đoạn trung gian giữa Gemini và Sagittarius, sự thăng bằng, quân bình, dung hợp và pha trộn là các mục tiêu của việc tranh đấu và hầu như bản chất sáng suốt bị thuì chột. Ý phải đạt được sự hài hòa với việc tiếp theo sau là tránh tất cả mọi cực đoan. Bả cung – kể cả Gemini và Sagittarius – đều rất quan trọng ở lĩnh vực liên quan đến con người:

Gemini – Có bản chất chủ quan. Đây sự sống (vital).
Đừng nên tập trung vào cõi trần. Nên tập trung vào
huynh đệ thế tục (mortal brother).

Cancer	}	Hoàn toàn là các cung có liên quan đến con người với nhận thức về tính nhị nguyên của chúng, được nhấn mạnh ở cung giữa Virgo.
Leo		
Virgo		
Libra		
Scorpio		

369 *Sagittarius* – Có bản chất chủ quan. Đầy sự sống. Không tập trung trong ý thức trên cõi trần. Nên tập trung vào huynh đệ bất tử.

Trong *Sagittarius* cũng có một tình huống được tìm thấy. Không một hành tinh nào được đề cao và không một hành tinh nào bị hạ thấp. Tuy nhiên, Mercury bị tổn hại, tức là ảnh hưởng của nó bị giảm bớt. Trong Gemini, điều nói trên cũng đúng với Jupiter. Nói về mặt nội môn, tại sao việc này xảy ra như thế, chính là một trong các bí mật của điểm đạo. Manh mối của bí mật nằm trong thuyết nhị nguyên tinh thần cơ bản của Jupiter tương phản với thuyết lưỡng nguyên xác thân-linh hồn của Gemini; trong *Sagittarius*, lưỡng nguyên thuyết của Mercury như nó tự biểu lộ trong hạ-thượng trí được vượt qua bởi trí đại đồng hay trí tâm linh. Hiện nay không thể đưa ra nhiều ám chỉ hơn nữa.

Liên quan đến các phân chia theo tam bộ và các chủ thể chi phối của chúng, thật là lý thú khi tìm thấy rằng Sepharial và Aland Leo đưa ra các hành tinh chi phối hoàn toàn khác hẳn, và tuy vậy cả hai đều đúng. Duy nhất riêng mình, Sepharial đưa ra ba hành tinh là Jupiter, Mars, và Thái Dương, và thế là nêu ra các hành tinh nguyên là các chủ thể cai quản nội môn của cung đó trên vòng hoàng đạo của hàng đệ tử. Thường thường sự chọn lựa của Sepharial có tính cách ngoại môn chứ không thuộc nội môn. Trong trong hợp này, Leo dành cho Mercury, Venus và Saturn, đồng thời cả ba cai quản vòng sự sống thông thường. Giữa chúng, chúng bao

hàm vòng hoàng đạo khi vòng này xoay theo cả hai hướng. Bạn nên để ý làm thế nào mà hai trong số các hành tinh đang chi phối của các cách phân chia theo tam bộ trong trường hợp của vòng hoàng đạo thông thường, dùng để nâng cao các chủ thể cai quản thuộc hành tinh của cung, tức Gemini, với Saturn đang hứa hẹn ở một giai đoạn tương đối tiến hóa, sự đối nghịch cần có để mang lại một thay đổi triệt để cơ bản. Hãy chú ý cách diễn đạt này. Toàn bộ vấn đề về vòng quay với tác động kép của nó và ảnh hưởng kép của nó lên tâm thức (và do đó, toàn bộ vấn đề về ba decans và các chủ thể cai quản của chúng trong mỗi cung của hoàng đạo) vẫn phải là một vấn đề khó khăn và trừu tượng, cho đến khi mà các

370 chiêm tinh gia đã phát triển được một tâm thức bốn-chiều-đo (four-dimensional consciousness) và biết được ý nghĩa thực sự của câu Kinh Thánh “bánh xe quay trên chính nó”. Thực ra bánh xe không quay giống như một bánh xe trong một xe hơi hoặc là hướng tới, hoặc đảo ngược. Nó quay theo mọi hướng (every way) và cả hai hướng cùng một lúc. Cho đến nay, sự kiện này là một sự kiện mà tâm thức con người không thể hiểu được. Sự phức tạp liên quan đến sự tiến bộ qua các decans – cũng chi phối các chủ thể cai quản – cần được tìm thấy dựa vào tác động đủ loại của bánh xe. Do đó, bánh xe chuyển động không những theo chiều kim đồng hồ mà còn cả hai chiều cùng lúc và cũng thẳng góc với chính nó.

Tính chất rõ ràng của ý nghĩa của hai Linh Từ (Words) dành cho cung này, Tôi không cần phải minh giải. Đối với con người thông thường, Linh Từ phát ra “Hãy để cho sự không ổn định làm công việc của nó” (“Let instability do its work”), nhưng đối với đệ tử, Linh Ngôn được chính linh hồn phát ra: “Tôi nhận biết được cái ngã khác của tôi và trong sự

suy yếu (the waning) của cái ngã đó, tôi tăng trưởng và rực sáng”.

Tính uyên chuyển, nhận thức về tính nhị nguyên, sự kiểm soát của linh hồn! Đây là các chủ âm của cung này và nên trở thành chủ âm của cuộc sống của bạn, vì dù cho bạn thuộc cung nào trong kiếp sống này, có lúc nào đó và nhiều lần, nó đã chi phối kinh nghiệm của bạn, và các kết quả được ghi dấu trong cuộc đời của đệ tử tiến hóa.

Taurus, The Bull (Kim Ngưu)

(20/04 – 20/05 DL)

Giờ đây chúng ta đi đến cung cuối cùng trong số mười hai cung mà chúng ta đã đang xét, và là cung cuối cùng của những cung đang tác động đến nhân loại. Nó cũng là cung thứ hai mà – *sau* sự tái định hướng đi trước con đường đệ tử – tạo ra các thay đổi và cơ hội cho đệ tử. Chúng ta cũng đi đến cung được gọi là “cung của động cơ sự sống chủ yếu”, vì Taurus là biểu tượng của dục vọng (desire) trong mọi giai đoạn của nó. Dù cho đó là con người bên trong (subjective man) được thôi thúc bởi ước vọng, hay là đệ tử được thôi thúc tiến tới trên con đường phản bốn hoàn nguyên do sự 371 thôi thúc của đạo tâm (aspiration), hay là điểm đạo đồ được kiểm chế bằng ý muốn hợp tác với Thiên Cơ (Plan), tuy thế, y vẫn đáp ứng với biểu lộ mạnh mẽ nhất của một trạng thái ít được hiểu biết đến của thánh linh (divinity), mà chúng ta gán cho một danh xưng không thích hợp là Ý Muốn của Thượng Đế (Will of God).

Ý muốn, quyền năng, dục vọng, hoài bão, tham vọng, động lực, mục tiêu, xung lực, sức thôi thúc, kế hoạch – tất cả các từ ngữ này đều cố gắng diễn đạt một trong các đặc điểm tiêu biểu (attributes) chính yếu ẩn bên dưới và các nguyên

nhân căn bản (con người ít khi biết được là gì) của biểu lộ, của các diễn trình tiến hóa và của ý-muốn-tồn-tại (will-to-be) hay là ý-muốn-linh-hoạt (will-to-live). Bộ ba lớn về dục vọng (desire) - khát vọng (aspiration) - chiều hướng (ý chí) chỉ là ba từ ngữ, chúng cố gắng mô tả sự tiến bộ và khuynh hướng của con người phàm ngã (man the personality), con người linh hồn (man the soul) và con người vận hà (man the channel) đối với tinh thần hoặc sự sống. Cả ba đều nêu ra một cách không thỏa đáng nguyên nhân của ba cách diễn đạt (threefold expression) đang nằm bên dưới tất cả mọi biến cố (events), mọi tiến bộ và mọi diễn biến (happenings) trong thời gian và không gian.

Chính Đức Phật, Đấng đã minh giải cho con người bản chất của dục vọng (desire, khát khao) và các hậu quả của nó, với các tác dụng bất hạnh mà dục vọng tạo ra khi kéo dài và không được soi sáng (unenlightened). Chính Đức Christ, Đấng đã giảng dạy việc chuyển hóa dục vọng thành hoài bão (aspiration, đạo tâm), do cách thể hiện được đưa ra cho nó trong Kinh Tân Ước, đó là nỗ lực của ý chí con người (từ trước đến giờ được kích động bởi dục vọng hoặc được biểu hiện bằng dục vọng) để chính nó phù hợp với ý muốn của Thượng Đế – điều này không được hiểu rõ nhưng lại phù hợp với sự tin cậy hoàn toàn và với sự đoan chắc bên trong, rằng ý muốn của Thượng Đế phải là tất cả những gì tốt lành, cả về mặt cá nhân lẫn về mặt tổng thể.

Hiện giờ, vì huyền lực Shamballa đang bắt đầu tuôn đổ vào thế gian (world), con người đang mưu tìm một cách diễn dịch khác về ý muốn/ý chí (will) của Thượng Đế, ý chí này sẽ không bao hàm sự mặc nhận (acquiescence, bằng lòng một cách thụ động) mù quáng từ trước đến giờ và sự chấp nhận không thể tránh khỏi đối với các mệnh lệnh không thể hiểu

được của một Mệnh Trời (Providence, Ý Trời) hùng mạnh, tất yếu, nhưng lại sẽ tạo ra một hợp tác đầy hiểu biết với Thiên Cơ và một hòa hợp do khai ngộ của ý chí cá nhân với Thiên Ý vĩ đại, và việc này cho lợi ích lớn lao của Tổng Thể. Đối với thái độ đáng mong muốn này, có một sự chuẩn bị khắp thế giới diễn tiến theo một cách đơn giản và khiêm tốn qua sự kích động từ từ của ý-chí-hành-thiện (will-to-good) khắp nơi và sự đòi hỏi được bày tỏ một cách rộng rãi, đến nỗi các tình trạng con người có thể trở nên thực sự sáng tỏ hơn, được phân chia một cách tinh tường hơn vì lợi ích của tổng thể, và phụ thuộc một cách rõ ràng hơn vào sự thôi thúc thiêng liêng có sẵn về cái mỹ lệ, cái tổng hợp, và biểu hiện tự do của các bí ẩn giấu kín cần phải được tìm thấy ở tâm của mọi hình hài. Nó cũng đang tiến tới qua việc luôn luôn cố gắng để tìm hiểu và lý giải Thiên Cơ cho nhân loại, vì các nét rộng lớn của nó bắt đầu trở nên lộ rõ trước sự thông thái đang phát triển của con người.

Mọi điều này cho thấy sự đáp ứng ngày càng tăng về phía con người đối với các ảnh hưởng đang đến của Shamballa và đáp ứng tiếp theo sau của trạng thái ý chí của bản thể con người. Điều này phải tạo ra các kết quả không mong muốn cũng như các kết quả ưa thích vì trình độ tiến hóa hiện nay của con người, và, do đó chịu trách nhiệm cho nhiều điều đang xảy ra trên thế giới ngày nay. Sự đáp ứng về rung động của nhân loại (nhờ trung gian của hầu hết người giác ngộ và nhạy cảm trong mỗi quốc gia) đối với ảnh hưởng này, và sự tương tác từ lực do tương ứng giữa trung tâm vĩ đại ở Shamballa với trung tâm nhân loại là một sự kiện đang tăng lên vững chắc, được ghi nhận và chú ý bởi Thánh Đoàn đang quán sát và tạo ra một vài thay đổi chính tất yếu và không thể tránh khỏi. Điều này biện minh một cách hùng hồn

cho tương lai mặc cho sự dùng sai nhất thời đối với các sức mạnh. Tất nhiên và đồng thời, sự tương tác này khơi dậy sự đáp ứng từ kẻ thiếu chuẩn bị, kẻ không sẵn sàng, và từ kẻ có định hướng sai lầm và kẻ an trụ một cách ích kỷ. Việc này kích thích ý-muốn-có-quyền-lực (will-to-power) trong cá nhân và nuôi dưỡng sự hội nhập phạm ngã thuộc loại sai lầm và các dục vọng được củng cố của nó. Như thế, qua các phạm ngã này, cùng sự chú tâm sai lầm và các giáo huấn tệ hại của chúng, các quốc gia cũng bị dẫn vào con đường lầm lạc – lại tạm thời – và thần lực Shamballa bị sử dụng và bị hướng dẫn sai chỗ. Kết quả của tác dụng kép này của thần lực Shamballa hiện nay là sự ném xuống (precipitation) của tiến trình tẩy sạch nhưng khủng khiếp đó mà chúng ta gọi là Chiến Tranh. Chiến tranh này là cực điểm (consummation) của sự xung đột giữa các cặp đối ứng (pairs of opposites) với lưỡng nguyên tính căn bản của biểu lộ, và về căn bản, không bị thúc đẩy như là tất cả các cuộc chiến tranh trước đây. Khi nói tới xung

373 đột này, Tôi muốn nhắc nhở bạn rằng, đối với chúng ta (những kẻ hoạt động trên khía cạnh bên trong), cuộc xung đột năm 1914 và cuộc xung đột này là hai giai đoạn (phases) của một tình trạng duy nhất.

Khi được kiểm soát ở trung tâm ổn định bởi các Đấng Dẫn Dắt (Guides) của nhân loại, và khi không được theo đuổi một tiến trình quá dài và quá khủng khiếp, thì chiến tranh có thể đẩy mạnh một cách rõ rệt nhất các mục tiêu của tiến hóa bằng cách tạo ra các tình huống, chúng nuôi dưỡng sự phát triển trí tuệ dưới sự hướng dẫn tâm linh, đòi hỏi tư duy sáng suốt (một điều khó tìm thấy), việc loại bỏ các tình trạng khó chịu bằng cách đưa chúng vào tình trạng nổi bật, và bằng cách lấy đi tiếp theo sau cội nguồn xuất phát của các tình trạng đó, và cũng bằng các ảnh hưởng rõ ràng được tạo ra

trên thể tình cảm của nhân loại bằng nỗi đau khổ kết hợp. Nỗi đau, sự mất mát, sự lo lắng và phiền muộn có thể dẫn đến một đảo lộn sự định hướng của con người trên vòng sự sống, giống như nó đang xảy ra trong trường hợp của người tìm đạo riêng biệt. Nó có thể dẫn đến việc tập trung mọi khuynh hướng sự sống dựa vào một thế giới có các giá trị đích thực hơn và thực tại chân thực hơn, như thế mở ra nền văn minh mới và tốt đẹp hơn mà tất cả chúng ta đều hy vọng. Hãy quan sát thế giới ngày nay, ước gì bạn có thể thấy nó như Chúng Tôi, các huấn sư trên khía cạnh bên trong có thể thấy nó, bạn sẽ bắt đầu biết đến một sự tái tập trung và tái định hướng trên mọi khía cạnh.

Tuy thế, lần nữa, yếu tố thời gian xuất hiện (đó là ý thức hiểu biết bị bộ óc chi phối) và vấn đề mà Thánh Đoàn hiện 374 đang bận tâm đều là muốn thấy rằng sự xung đột hiện nay *không kéo dài dai dẳng một cách quá đáng*, để làm thức tỉnh mọi quốc gia, không trừ quốc gia nào, dẫn đến một ý thức về tầm quan trọng gây ấn tượng sâu sắc của thời hiện đại, và của phần đóng góp đúng chỗ và trách nhiệm của các quốc gia, và như thế vạch ra một cực điểm mà trong đó bài học chính xác của thế giới có thể được học hỏi; nhờ đó thế giới có thể được thanh lọc bằng việc loại bỏ các yếu tố không được ưa thích đang cản trở kỷ nguyên mới và việc xuất hiện của một nền văn minh thiên về tinh thần; và nhờ đó mà các lực lượng của thù địch, của độc ác, của chủ nghĩa vật chất và của vô minh có thể bị dồn trở lại (bất cứ ở đâu có nó) trước sự tấn công dữ dội có ảnh hưởng rộng của các lực lượng Chính Đạo.

Ở đây có thể nêu ra rằng chỉ khi nào Kỷ Nguyên Bảo Bình (Aquarius Age) đi vào biểu lộ trên hành tinh chúng ta nói chung, mang theo sự hiểu biết phổ quát tiếp theo sau của nó, và các phương pháp mới mẻ để thể hiện sự tổng hợp trên

thế giới, các mối quan tâm của nhân loại và nền tôn giáo trên thế giới, có như thế thì nhân loại, đệ tử trên thế giới, đang bắt đầu tiến vào ảnh hưởng của Taurus (Kim Ngưu). Chính ảnh hưởng này mới sẽ mang lại vào lúc đó việc đảo ngược của vòng sự sống đối với những ai trong gia đình nhân loại, những kẻ đang sẵn sàng (và số người này hiện nay là rất lớn). Điều này đang xảy ra và các kết quả đều không thể thoát khỏi và không thể lẫn tránh được. Câu hỏi là: Phải chăng ảnh hưởng của cung Kim Ngưu này sẽ tăng thêm khi mà do các thần lực Shamballa đang đến, nó tạo ra ngọn đèn pha của giác ngộ mà Taurus là tác nhân bảo quản của nó, hoặc là nó sẽ chỉ kích động dục vọng, làm tăng lên tính ích kỷ và đưa nhân loại tới “các đỉnh cao bốc lửa của tư lợi” thay vì đi đến núi cao của linh thị và điểm đạo?

Đây là tình huống mà các bậc Thức Giả (Knowers) của nhân loại ở các cấp độ hiểu biết khác nhau và ở mức giác ngộ khác nhau của họ vào lúc này đang phải đương đầu. Không một cái nào trong số các ảnh hưởng này – thuộc Taurus hoặc thuộc Aquarius – có thể được tránh khỏi. Như bạn sẽ thấy khi chúng ta nghiên cứu phần phân tích của cung này và đi đến việc xem xét các qui luật của nó, Taurus trui rèn các khí cụ của cách sống kiến tạo hoặc của hủy diệt; nó rèn các sợi xích để trói buộc hoặc tạo ra chìa khóa để mở cái bí ẩn của sự sống; chính tiến trình rèn luyện này, với ảo cảm tiếp theo sau của nó, vào lúc này đang diễn ra một cách mạnh mẽ nhất. Vulcan kiểm soát các tiến trình giống như cái đe (the anvil-like processes) của thời gian và giáng xuống cú đập để nắn kim loại thành những gì theo ý muốn, và điều này đúng với ngày nay cũng như chưa từng có trước kia.

Nó chính là kẻ đang tiến trên con đường dành cho Đấng Avatar sắp đến, Đấng Hóa Thân này – vào đúng thời điểm –

sẽ xuất lộ, biểu hiện trong chính Ngài Ý Chí của Thượng Đế, chính là ý-chí-hành-thiện thiêng liêng, đưa đến an bình qua sự hiểu biết, và đưa đến các liên hệ đúng đắn giữa con người và giữa các quốc gia.

Hiện giờ ảnh hưởng của Taurus phải được xem như rất mạnh mẽ ngày nay, đặc biệt là theo quan điểm của các giá trị tinh thần bên trong; chính Taurus mới là chủ thể cai quản và là các ảnh hưởng hướng dẫn của những gì đang xảy ra ở khắp nơi.

Ở đây Tôi muốn kêu gọi các bạn chú ý đến sự kiện là cung này là một cung tổng hợp theo ý nghĩa là nó mang lại biểu hiện của một thôi thúc bên trong có bản chất xác định nào đó trên cõi trần. Nó làm điều này, vì tính chất căn bản của nó biểu hiện *dưới hình thức dực vọng* nơi đa số con người và *dưới hình thức ý chí* hay là mục tiêu được hướng dẫn nơi đệ tử hoặc điểm đạo đồ. Nó biểu lộ dưới hình thức sự bướng bỉnh (stubbornness) nơi kẻ bậc trung (và theo sát nghĩa, đây là việc tự nguyện tuân theo các mục tiêu của phạm ngã), hoặc là dưới hình thức được thể hiện một cách sáng suốt – được thúc đẩy/kích hoạt (actuated) bằng động cơ bác ái – nơi người tiến hóa. Điều này hàm ý tuân theo mục đích của linh hồn. Người thuộc cung Taurus, một cách tự nhiên và theo khuynh hướng lúc sinh ra, thường hay cần trọng xem xét cách trình bày này và nhờ thế thử nghiệm mọi hoạt động chính yếu có tính quyết định của họ bằng câu hỏi: Có phải thái độ hiện tại của tôi, công việc hoặc ý định của tôi được thúc đẩy bằng ham muốn của phạm ngã, hay là tôi đang làm việc và vạch kế hoạch trực tiếp dưới sự thôi thúc và khuyến khích của linh 376 hồn? Việc này sẽ đem lại chủ âm của mọi vấn đề của người thuộc Taurus. Toàn bộ bí ẩn của mục tiêu thiêng liêng và sắp xếp thiêng liêng đang ẩn trong cung này, về căn bản là do

mối liên hệ của chòm sao Pleiades với chòm sao Gấu Lớn và với thái dương hệ chúng ta. Điều này tạo thành một trong các tam giác quan trọng nhất trong toàn bộ các mối liên hệ vũ trụ của chúng ta, và sự quan trọng này cũng được nâng cao bởi sự kiện rằng ở “con mắt của Kim Ngưu” là con mắt của thiên khải. Mục tiêu ẩn dưới diễn trình tiến hóa – “việc đổ xô về phía trước của Kim Ngưu của Thượng Đế”, như nó được gọi theo huyền môn – khai mở một cách vững chắc và không ngưng nghỉ kế hoạch kỳ diệu và cao cả của Thượng Đế. Đây là chủ đề mà ánh sáng tiết lộ.

Do sự tuôn đổ vào của huyền lực Shamballa, vào lúc này có sự thiết lập một liên hệ đặc biệt hay là sự sắp thẳng hàng (alignment) giữa tinh tò Taurus (với việc sắp thẳng hàng riêng biệt của nó với Pleiades và Great Bear), hành tinh Pluto và Địa Cầu chúng ta. Việc này tạo ra nhiều khó khăn trên thế giới hiện tại và là khó khăn mà chiêm tinh gia hiện nay cần thận trọng xem xét. Nó tạo thành một tam giác vũ trụ chính yếu vào lúc này, đang chi phối nhiều điều đang xảy ra hiện nay.

Huyền lực Shamballa này là những gì “làm bùng lên (fans) hay tăng thêm ánh sáng bằng cách lấy đi các chương ngại vật, và từ các vị trí xa xăm, tiếp tục tuôn đổ qua con mắt giác ngộ đi vào các lĩnh vực ảnh hưởng trên hành tinh đau khổ, tức Địa Cầu, thúc giục Kim Ngưu (the Bull) lao tới”. Cổ Luận giảng như thế. Ngụ ý của câu này là năng lượng của ý chí – mới được Đức Sanat Kumara phóng rải trên hành tinh chúng ta – phát ra, xuyên qua trung tâm lực đầu của Hành Tinh Thượng Đế, từ chòm sao Đại Hùng; năng lượng đó được hạ thấp mức rung động xuống xuyên qua một trong các Pleiades (vì vậy ảnh hưởng của nó trên vật chất và do đó cũng là các ảnh hưởng mạnh mẽ thuộc Taurus của nó trên nhân loại), và như thế đi

vào trong thái dương hệ. Ở đó nó được hấp thụ bởi trung tâm lực chính của sự sống hành tinh chúng ta, mà chúng ta gọi là 377 Shamballa. Tất nhiên các ảnh hưởng của nó đều có hai mặt. Nó tạo ra trong một số quốc gia, chủng tộc và cá nhân một hiện tượng dâng trào của sự bừng binh (self-will) hoặc của ý-muốn-quyền-lực (will-to-power) vốn là đặc điểm của bản chất thấp đã phát triển, khía cạnh phàm ngã của tính ích kỷ được sáp nhập lại (integrated selfhood). Nó tạo ra – mặc dù không mấy dễ dàng – một sự kích hoạt của ý-chí-phụng-sự (will-to-serve) vào thiên cơ, như điều đó được hiểu rõ bởi những người tìm đạo trên thế giới, các đệ tử và điểm đạo đồ trên thế gian. Các mục tiêu của Thượng Đế được thể hiện như thế.

Do huyền cảm thế gian, ý tưởng và mục tiêu thực sự được đặt trước các mãnh lực hành tinh của chúng ta bởi Ý Chí sáng- tạo- toàn- năng (all-creating Will) trở thành bị lệch đi bởi nhiều người. Chúng không được an trụ trong ý chí thiêng liêng mà cho đến nay được tập trung trong các phàm ngã của con người, và do đó chỉ có một ít người hiểu được cái đẹp của sự sống của nhóm, mục tiêu của nhóm và sự pha trộn của nhóm có dụng ý. Cách sống tập thể có khuynh hướng đưa tới việc hoàn thành tự do ý chí trong việc phụng sự và việc phụ thuộc lỏng lẻo của ý chí thấp kém vào mục đích cao siêu hơn trong việc tạo thành nhóm. Tuy nhiên, qua huyền cảm được tiếp xúc, sự sống và hoạt động tập thể này trở thành bị méo lệch thành ý chí được áp đặt (imposed will) và ý niệm của siêu-quốc-gia (super-states). Việc này tạo ra sự quản thúc của trí tuệ và sự rút ngắn của mọi quyền tự do, mọi ý tưởng phóng khoáng và tự do ý chí. Con người trở thành tù nhân của trạng thái do con người tạo ra. Việc này mang lại một manh mối cho nhiều sự việc đang xảy ra ngày

nay và cho sự phát triển bất trị (headstrong progress) của những người bị ảo cảm, cho việc cố kết của các cá nhân trong các chủ nghĩa lý tưởng sai trái có tính chia rẽ của họ, và cho việc chấp thuận của họ đối với sự áp đặt một luật lệ của sự sống và một trật tự sinh hoạt vốn được đặt lên họ bằng sức mạnh chứ không phải là cách biểu hiện tự do của một con người tự do.

Thứ hai là cùng một lực đưa tới cho những người khác và các cá nhân khác một mức độ giác ngộ – một giác ngộ cho thấy sự tổng hợp nằm bên dưới, nó cho thấy (indicates) thuyết lưỡng nguyên sau cùng phải tan biến (vanish) và nó cũng cho thấy cái bí ẩn của các mối liên hệ đúng đắn của con người. Một phản ứng tạo ra sự đổ xô tới của các hệ thống vật chất của đời sống, tư tưởng và dục vọng, đang lao tới một
378 cách mù quáng với sức mạnh của động lực riêng của chính chúng và tạo ra một giai đoạn biểu lộ mạnh mẽ và hoạt động linh hoạt; phản ứng kia thể hiện trong một linh thị xa xăm của tiềm năng và một hoạt động tiến tới vững chắc, mặc cho các nguy hiểm và các khó khăn trước mắt.

Do đó, Kim Ngưu (the Bull) ở dưới biểu hiện kép (dual expression). Ngày nay, chúng ta thấy việc tấn công bướng bỉnh của bản chất thấp (lower nature, phàm ngã) của nhân loại được biểu hiện trong các mãnh lực thù địch, và sự tiến bộ có ý nghĩa của những người và các dân tộc đang tìm cách, cho dù không có sự hiểu biết đầy đủ, để thể hiện các kế hoạch của Thượng Đế, đang tiến hành trong sự căm ghét lẫn nhau. Điều đó còn ở xa các diễn trình tiến hóa tuy đã chiếm hữu được nhân loại, và đó là tình huống quyết định mà hiện nay phải được phát hiện. Câu hỏi được đưa ra là : Kim Ngưu của dục vọng hay là Kim Ngưu của biểu hiện thiêng liêng đã giác ngộ sẽ thành công?

Đây là cung của đất (earth sign) và do đó việc thể hiện Thiên Cơ hay làm tròn ước muốn phải được xúc tiến trên cõi ngoài của cách sống. Ý chí hoặc ước vọng này phải tự biểu hiện trong cõi sinh hoạt ở ngoài và trong ngoại cảnh, dù đó là ngoại cảnh của con người cá biệt, của một quốc gia, hoặc của một nhóm các quốc gia.

Như bạn biết, từ lâu các chiêm tinh gia đã nêu ra rằng cung này liên hệ đến thể xác trong số các yếu tố khác, và sức khỏe hay là cái toàn bộ của xác thân có liên hệ chặt chẽ với biểu hiện của ước vọng trong quá khứ, hoặc của chủ nghĩa lý tưởng hiện tại, và đây là một điều cần ghi nhớ. Ngày nay việc chữa trị hay chăm sóc xác thân có tầm quan trọng rất lớn gần như đối với mọi người, và các ý tưởng của tất cả mọi người không trừ ai, dù là trong tình trạng chiến tranh hay không, đều chuyển sang hướng đó. Tầm quan trọng dựa trên cái tổng thể của sự sống vật chất của cá nhân là tượng trưng của hình thể bên ngoài của nhân loại, xét mọi con người như một đơn vị.

Lại nữa, vàng là biểu tượng mà ngày nay đang chi phối các ham muốn của con người, dù là thuộc quốc gia, kinh tế
379 hoặc tôn giáo; nó liên quan tới cung này, và đây là một trong các dấu hiệu cho thấy rằng ngày nay sự xung đột trong tình hình kinh tế thế giới được dựa vào sự dâng lên của dục vọng. Do đó, theo một cách huyền bí – trích dẫn từ một tối cổ thư về tiên tri:

“Con mắt vàng (kim nhãn) của Taurus chỉ đường cho những ai muốn thấy. Một ngày nào đó, những gì bằng vàng cũng sẽ đáp ứng, đi từ Đông sang Tây trong thời điểm khủng hoảng đó, khi sự thôi thúc để thu thập vàng sẽ ngự trị phân nửa bên dưới (nghĩa là trạng thái phạm ngã của con người và của các quốc gia – A.A.B.). Việc tìm vàng, việc tìm ánh sáng vàng thiêng liêng, điều khiển Kim

Ngưu của Sự sống, Bò Vàng của Sắc tướng (Bull of Form). Cả hai phải gặp nhau, và đáp ứng, va vào nhau. Thế là vàng biến mất...”

Bộ ba trần tục (earthly triplicity) gồm Capricorn, Virgo và Taurus tạo thành một tam giác của hình thức biểu lộ vật chất, biểu lộ này có khả năng gây chú ý sâu xa khi người ta khảo sát nó, hoặc là theo quan điểm của vòng tròn thông thường của hoàng đạo, được người bậc trung và nhân loại kém phát triển noi theo, hoặc là theo quan điểm của đệ tử mà trong đó con đường tiến hóa của hoàng đạo bị đảo ngược.

Trong trường hợp đầu, Capricorn đánh dấu điểm trọng trọng lớn nhất và biểu lộ cụ thể, đồng thời chứng tỏ sự sống thiêng liêng khi ăn sâu trong vật chất. Đây là trạng thái thật sự chết đối với sự sống; đó là tình trạng bị cầm giữ (captivity) trong sắc tướng. Tuy nhiên, trong Virgo, sự sống đó làm cho sức ép bên trong của nó được cảm nhận còn hoạt động – thực ra hãy còn yếu ớt – của sự sống ẩn giấu bắt đầu đập nhịp bên trong hình hài cụ thể, tạo ra trong Taurus loại phản ứng đưa tới ham muốn, và việc lao tới và hoạt động mạnh mẽ, nó cho thấy tiến trình phát triển của cá nhân hoạt động theo sự thôi thúc của dục vọng. Đừng quên rằng, chính rung động đầu tiên trong sự đáp ứng của sự sống Christ là để lôi cuốn, thúc đẩy hay gọi lên bản chất hình hài mà trong đó nó tìm được 380 chính nó. Rồi sau đó, khi mọi cội nguồn của bản chất hình hài (được vạch ra qua dục vọng) bị cạn kiệt, và sự sống Christ trở nên rất mạnh và dễ dàng tự lộ ra qua cái chết của Mẹ, tức hình hài, và chỉ lúc đó, sự tiến hóa của bánh xe bị chặn lại, và “sự xoay tròn” (“revolution”) xảy ra với trạng thái sự sống tự đảo ngược trên bánh xe. Kế đó đệ tử (một biểu hiện của sự sống Christ trong các giai đoạn *biểu lộ* sớm của nó) chuyển hóa dục vọng (desire) thành đạo tâm (aspiration), bắt đầu đòi hoạt động (career) của đệ tử – một cách không thiên vị và

trong ý thức đầy đủ – trong cung Taurus và trên “các cánh của hoài bão” tiếp tục hướng tới Virgo và “cả hai Mẹ và Con tiến vào Ngôi Nhà Hoạt động”. Từ ngôi nhà đó, vào đúng lúc, đệ tử tiến đến Capricorn, nơi mà cuối cùng, đệ tử chinh phục vật chất, hình hài hay là biểu hiện cụ thể đối với các công dụng và các mục đích thiêng liêng, và chứng minh sự chiến thắng và mãnh lực của sự sống Christ.

Cái bí ẩn của các Tam Giác Lực hay là các bộ ba trong biểu lộ tứ phân của chúng, cho đến nay còn là một khía cạnh chưa được nghiên cứu của chiêm tinh học và là khía cạnh mà chúng ta sau này sẽ quan tâm tới.

Do đó, cung Taurus này là cung thứ mười một trên vòng thông thường của sự chú tâm và sự sống bên ngoài, đi trước mỗi chu kỳ mới của cách biểu hiện lâm phạm. Vì cá nhân xuống luân hồi và khi cố ý khoắc vào lớp vỏ cảm dục, y dứt khoát bước vào chu kỳ Taurus, vì chính dục vọng thúc đẩy luân hồi và nó nhận sức mạnh của Taurus để tạo ra việc này. Vì chủ đề này liên quan đến chiêm tinh học đối với thể cảm dục, chúng ta sẽ không bàn thêm đến nó vì đó là một giai đoạn tìm tòi mà nhân loại chưa sẵn sàng.

Cung này cũng là cung cơ bản thứ hai trên vòng đảo ngược, chuẩn bị cho nhận thức có hiểu biết về mối liên hệ đúng của các nhị nguyên tính (dualities) trong Gemini. Hãy cân nhắc điều này. Trong cung này, tất nhiên chúng ta có các tính chất hay các trạng thái đặt cạnh nhau:

- 381
1. Ham muốn – đưa đến đạo tâm trên vòng đảo ngược.
 2. Sự mù quáng – sau rốt dẫn đến sự thấy.
 3. Bóng tối – sau cùng đưa tới ánh sáng.
 4. Tử vong – cuối cùng đưa đến giải thoát.

Sau cùng, chúng ta trở lại nhị nguyên tính vĩnh cửu, đưa đến sự tương tác của các đối cực như chúng đã từng làm,

đối với sự dao động theo chu kỳ của sự sống nội tâm và ngoại vi của biểu hiện, và đối với sức hút và đẩy đang đưa đến một dòng chuyển đều đặn của lực hút đối với một khu gọi bao giờ cũng cao siêu và rộng lớn. Đó là cái bí ẩn của sự tổng hợp cuối cùng, chính là sự giác ngộ sau rốt, được nhìn thấy qua con mắt của Taurus. Chính vì lý do này mà cung này được xem như là cung của hoạt động đại đồng, với hoạt động thường xuyên và lớn lao dưới sự thôi thúc của ham muốn vật chất, hay là sự thôi thúc của ý chí thiêng liêng khi được nhận biết và phát hiện. Tam giác của biểu lộ là tam giác có các năng lượng mạnh mẽ:

- 1- Dục vọng đạo tâm (hoài bão) ý chí.
- 2- Người thường đệ tử điểm đạo đồ.
- 3- Tính vật chất tính nhị nguyên tính thiêng liêng.
- 4- Sắc tướng Linh hồn Tinh thần.
- 5- Nhân loại Thánh Đoàn Shamballa.

Tôi luôn luôn khoan tròn các thay đổi này khi xem xét về chúng, hiểu một cách sáng suốt, sau rốt và tất nhiên sẽ đưa đến một sự dung hợp trong ý thức cá nhân của bạn.

Nơi đây, Tôi không định nói nhiều về Thập Giá Cố Định mà Taurus là một trong các tay của nó. Tôi đã bàn đến Thập Giá này ở nhiều chỗ khác khi xem xét với bạn các tinh tòà Leo, Scorpio và Aquarius. Do đó, Tôi xin giới thiệu cho bạn các bình giải trước đây của Tôi. Như bạn sẽ nhận thức, Scorpio là cánh tay có ưu thế (dominant arm) mà qua đó ảnh hưởng có hiệu quả nhất tuôn chảy trên vòng đảo ngược, ở lĩnh vực liên quan với nhân loại tiến hóa, vì đó là cung thử thách cho nhân loại và là cung mà trong đó nhân loại đạt đến các độ sâu hay đạt tới các đỉnh cao. Taurus là luồng năng lượng chủ yếu dựa vào Thập Giá Cố Định này ở lĩnh vực liên quan đến người thông thường. Năng lượng được phóng thích

qua Thập Giá này có các hiệu quả tuyệt diệu của nó, sau cùng tạo ra sự đảo ngược lớn lao và sự từ bỏ (renunciation, quên mình). Trong Thập Giá này, Taurus là Bậc Điểm Đạo (the Initiator) vì nó “thúc đẩy Ý Chí”, tạo ra hoạt động và đà thúc đẩy. Bạn có (Tôi lặp lại các hàm ý trước đây) các tình huống và các tương ứng sau đây liên quan với ba Thập Giá:

- 1- Thập Giá Cơ Bản..... Tinh thần..... Ý chí..... Shamballa.
- 2- Thập Giá Cố Định..... Linh hồn..... Ý thức Thánh Đoàn.
- 3- Thập Giá Khả Biến..... Sắc tướng Hoạt động..... Nhân loại.

Điểm đạo đồ là kẻ mà trong quá trình tiến hóa, biết liên kết một cách sáng suốt và có hiệu quả cả ba Thập Giá này trong chính mình. Con người, tam giác năng lượng chủ yếu, con người hình vuông, con người trên Thập Giá, và cuối cùng, con người thành ngôi sao năm cánh! Trong bốn hình thức biểu tượng đơn giản này có ẩn toàn bộ lịch sử của giới thứ tư trong thiên nhiên. Tam giác và hình sao là các biểu hiện bên trong của một tâm thức cố định, tập trung trong thực tế, trong khi hình vuông và Thập Giá là các biểu hiện bên ngoài của con người được tập trung bên ngoài.

Giờ chúng ta đến một nghiên cứu ngắn về các Chủ Thể Chi Phối của cung này. Nói về mặt nội môn, vì Taurus rất gần với cung Aries mà – trong chu kỳ thế giới này – vốn là cung của bắt đầu, nói cách tương đối, nó tạo thành một tập hợp các mãnh lực rất phức tạp, được liên kết không những cho Aries với các tiếp xúc vũ trụ của nó mà còn với Pleiades và Đại Hùng Tinh. Đồng thời nó lại rất đơn giản trong biểu hiện của nó vì nó được cai quản bởi chỉ hai hành tinh. Venus là chủ thể cai quản bên ngoài của nó, còn Vulcan là chủ thể cai quản bên trong và thuộc huyền giai của nó. Chúng ta đề cập tới một trong các bí nhiệm của Minh Triết Muôn Đời 383 (Ageless Wisdom). Venus có một liên hệ độc đáo với Địa

Cầu, khác với mối liên hệ của bất cứ hành tinh nào khác, và do đó, điều này mang lại một liên hệ chặt chẽ hơn nhiều giữa Taurus với Địa Cầu, hơn là có thể có trong bất cứ mối liên hệ hoàng đạo nào khác ở lĩnh vực liên quan đến hành tinh chúng ta. Khi nói đến điều này, Tôi muốn nói trong chu kỳ thế giới đặc biệt này và ở giai đoạn phát triển tiến hóa riêng biệt này mà nhân loại hiện nay thấy rõ năng lực mình. Tất cả đều ở trong tình trạng thay đổi liên tục; khi con người phát triển tâm thức của mình, các nhóm người khác nhau có thể bước vào hoạt động rõ rệt phối hợp với cung đang kiểm soát, và vẫn còn các nhóm khác có thể trở nên cách biệt hơn trong các giao tiếp và ảnh hưởng của họ. Tuy nhiên, ngày nay Taurus, Venus và Địa Cầu có một liên hệ nghiệp quả rất chặt chẽ và một thiên trách (dharma, nghĩa vụ bắt buộc) rất rõ rệt phải tiến hành (work out, giải quyết, xử lý) *cùng nhau*. Cũng như những gì mà karma và mối liên hệ sau rốt có thể chứng tỏ là các lời dối trá vượt ngoài hiểu biết thông thường của con người, nhưng một ý tưởng nào đó về nó có thể thu lượm được bằng cách liên kết trong trí của bạn các từ ngữ: Ý Chí, Ước Vọng, Ánh Sáng và Thiên Cơ (Plan). Khi trình bày điều đó như thế, Tôi chỉ làm hạ thấp (step down) và làm biến dạng mối liên hệ, như chỉ khi nào con người có thể suy tư bằng các biểu tượng đơn giản và không có các ngôn từ, đồng thời có thể lý giải các biểu tượng từ trước đến giờ chưa được hiểu rõ này một cách chính xác, thì còn nhiều điều hơn không thể thêm vào.

Để hiểu được mối liên hệ của Venus và Địa Cầu, Tôi đề nghị bạn suy diễn về những gì Tôi đã đưa ra trước đây trong *Luận Về Lửa Càn Khôn*.

Toàn bộ mối liên hệ đã được tổng kết trong các lời: Hành tinh Venus so với hành tinh Địa Cầu giống như Chân Ngã so với

Phạm ngã. Nên nhớ rằng hành tinh Venus là một trong bảy hành tinh thánh thiện, trong khi Địa Cầu không phải. Như bạn có thể thấy, cách diễn đạt này liên can tới một bí ẩn sâu xa về tính chất tương đối, về sự tương tác và về sự phát hiện có thể xảy ra (eventual revelation). Sự phát hiện này về mối liên quan của cặp giống nhau của Địa Cầu (Earth's alter ego) đối với thế giới của sự sống con người sẽ chỉ được tiết lộ ở cuộc điểm đạo thứ ba, vào lúc mà mọi ảo cảm (glamour) và ảo tưởng
 384 đều bị xua tan và “ánh sáng đang chiếu qua con mắt của Kim Ngưu sẽ không còn bị ngăn trở” và đưa ánh sáng vào bóng tối.

Venus có ý nghĩa phụ thuộc trong trí chúng ta, cho dù chúng ta chỉ có một tia sáng lơ mờ về chân lý huyền môn, những gì thuộc về trí tuệ, những gì liên quan đến sự thăng hoa cuối cùng, những gì liên hệ đến tính dục và những gì phải thể hiện thành biểu lộ tượng trưng trên cõi trần. Đây là các quan niệm chính đi vào trong trí chúng ta khi Venus và Taurus được xem như hợp nhất. Các yếu tố biểu lộ này đã từng liên kết với cả hai kể từ đêm của thời gian (night of time), vì về mặt chủ yếu, chúng luôn luôn có các hàm ý của chúng, căn bản và thuộc về vũ trụ. Taurus là một trong các cung đang che đậy một bí ẩn thiêng liêng nào đó. Vì lý do các đệ tử đang huấn luyện, bốn ý niệm này được tóm tắt ngắn gọn trong một bản văn cổ có ý nghĩa rất lớn, bản văn này ghi:

“Các Con thánh thiện của Trí Tuệ ôm lấy cả hai. Chúng đã thấy và đã hiểu. Thế là phái tính được sinh ra, và thế là lỗi lầm lớn được tạo ra. Thế trí hướng ra ngoài. Hình tượng có vẻ được nhìn thấy chứ không phải sự sống.

“Từ trong chỗ đen tối, chúng la to, Các Con thánh thiện của Trí Tuệ. Trong đau khổ, chúng la to. Chúng nhìn vào nội tâm và biết được cái sai lầm mà chúng đã phạm nhưng không biết phải

làm gì ... Đấng Cao Thâm (The Lord) đáp lại và đã ban cho chúng dấu hiệu phục hồi."

Bạn có hiểu ý nghĩa của diễn tả này và tính đơn giản cơ bản của nó không? Tôi xin đưa cho bạn gợi ý. Tam bộ hồng trần đã được các chiêm tinh gia xác định như là biểu hiện cho ý tưởng về đồng bằng (Taurus), về hang động (Virgo) và về đá (Capricorn). Có thể nói rằng các hang động này có trong đá, ở sâu dưới đồng bằng. Tôi đang nói bóng bẩy và bằng 385 biểu tượng. Nhờ hang đá, Đấng Christ xuất hiện và đi trở lại trên các đồng bằng của Địa Cầu, rồi từ thời đó "người nữ không biết Ngài" ("the woman knew Him not"). Hình hài không còn giữ/hạn chế nơi Ngài nữa vì Ngài đã khắc phục được nó trong các độ sâu. Ánh sáng phục sinh tuôn tràn vào hang Điểm Đạo (cave of Initiation) khi tảng đá ở lối vào được lăn đi xa. Con người đi từ sự sống trong hình hài đến sự chết của hình hài – sâu trong chỗ có đá, xuống tận trong các hốc sâu (crypts) của Thánh Điện. Nhưng sức sống mới tuôn tràn vào cùng nơi đó, mang lại sự sống trong lành và giải thoát; các đối tượng xưa cũ qua đi, và bóng tối trở thành ánh sáng.

Bấy giờ tính dục (sex) được nhìn thấy thật ra chỉ là liên hệ của bản chất thấp đối với Thượng Ngã (higher Self); lúc đó nó được nâng lên vào ánh sáng của ngày để cho con người có thể đạt đến sự hợp nhất hoàn hảo với thánh linh. Con người khám phá ra rằng tính dục (mà từ trước đến giờ thuần túy là một chức năng thể xác, đôi khi được tiến hành theo sự thôi thúc của tình yêu) được nâng cao đến mức độ chính đáng của nó như là hôn phối thiêng liêng, được tiến hành và hoàn thiện trên các mức độ của hiểu biết linh hồn. Chính chân lý vĩ đại này nằm ở phía bên kia câu chuyện xấu xa về biểu hiện tính dục (sex expression), về ma thuật tính dục (sex magic) và các xuyên tạc/bóp méo (distortions) của ma thuật thuộc Vạn

Pháp Kỳ Thư hiện đại (modern Tantric magic). Nhân loại đã hạ thấp xuống cách tượng trưng và trong các tư tưởng của nhân loại, đã làm giảm giá trị tính dục tới một chức năng con vật và không nâng nó lên vào lĩnh vực của điều mầu nhiệm có tính tượng trưng. Con người đã tìm cách qua biểu lộ hồng trần để tạo ra sự dung hợp và hài hòa bên trong mà họ khao khát, và điều này không thể được thực thi. Tính dục chỉ là một biểu tượng của một lưỡng nguyên bên trong mà chính nó phải được vượt qua bằng phương tiện vật chất hoặc các nghi thức (rituals). Đó là một sự siêu việt (transcendence) trong ý thức.

Chủ thể chi phối huyền bí của Taurus là Vulcan, người rèn kim loại, tức là kẻ chế tác trong biểu lộ trọng trực cụ thể nhất của thế giới thiên nhiên (theo quan điểm con người). Y là kẻ đi xuống tận các độ sâu để tìm kiếm chất liệu nơi đó hầu
 386 vận dụng nghệ thuật bên trong của mình và nắn tạo những gì đẹp đẽ và hữu dụng. Do đó Vulcan là những gì thay thế cho linh hồn, tức con người tâm linh, cá biệt, bên trong; trong hoạt động của y, chúng ta tìm được chủ điểm (key) cho bản phận của linh hồn trên vòng tuần hoàn vĩnh cửu của vòng sự sống. Bạn nên nhớ làm thế nào mà Hercules trên Thập Giá Cổ Định đã phải thiết kế các vũ khí riêng của mình trước khi y thành công trong cuộc tranh đấu. Thực ra, đây là một ám chỉ đến tài khéo léo của Vulcan, kẻ cai quản con người nội tâm và hướng dẫn việc nắn tạo của mình.

Vulcan cũng cai quản các quốc gia ở một giai đoạn nào đó của biểu hiện phôi thai của linh hồn, như là hiện nay, và cai quản các hoạt động của các quốc gia đó, tạo ra các khí cụ của chiến tranh khi chiến tranh và xung đột là phương tiện duy nhất mà nhờ đó sự giải thoát có thể đến, mặc dù nỗi thống khổ xảy đến cho những ai mà do họ chiến tranh mới

có. Lúc bấy giờ Vulcan nhập cuộc và – kể từ Thời Trung Cổ – đã đưa giới khoáng chất đến “các độ sâu mà việc cung ứng phải đến từ đó”, dưới sự kiểm soát của con người. Trong cuộc chiến tranh hiện nay, Vulcan có liên hệ cùng với Venus trong mỗi liên hệ của con người với con người và của con người với giới khoáng chất. Venus, tức năng lượng trí tuệ của con người, thiết lập mỗi liên hệ giữa người với người, giữa quốc gia với quốc gia, trong khi Vulcan thiết lập liên hệ giữa giới thứ tư trong thiên nhiên với giới thứ nhất. Như chúng ta sẽ thấy sau này, Vulcan bị cung 1 cai quản, còn cung 1 và giới thứ nhất rõ ràng được ràng buộc cùng nhau. Do đó, điều này mang lại huyền lực Shamballa và tiếp theo sau bạn có một tam giác năng lượng huyền bí – ý chí, nhân loại và giới khoáng chất. Chúng có một liên hệ rất chặt chẽ với nhau, cả theo quan điểm của Thiên Cơ lẫn theo biểu hiện của tính ích kỷ vật chất. Đó là công dụng lớn lao của các khoáng chất (sắt, đồng, vv...) trong Thế Chiến II. Theo nghĩa đen, đó là một cuộc chiến tranh mà trong đó giới khoáng chất được dùng chống lại con người. Nhân loại đã đi xuống tận các hang động và độ sâu có bê tông (concretion) và hiện nay đang sẵn sàng cho một chuyển động hướng lên, lần này được chọn
 387 một cách sáng suốt và đồng loạt. Đây là tình hình khó hiểu nhất cho kẻ thông thường trừ toàn bộ vấn đề về công dụng sáng suốt của những gì tồn tại trên hành tinh, và cũng như cách sử dụng mang tính hủy diệt được ràng buộc với nhau thành một tình thế có tính quyết định nhất. Phần giải quyết sẽ đến theo các đường lối tương tự, và về việc này, khả năng tiên đoán hiện đang đi vào sự hiểu biết của nhân loại, đó là có những kẻ “đang ngủ trong các hang động của đất đai, họ sẽ thức dậy và mang lại giải thoát” đã được nói đến. Nhưng

đừng nên quá theo nghĩa đen trong việc lý giải vì “những gì thuộc về mặt đất cũng có thể được tìm thấy trong bầu trời”.

Về mặt huyền giai, cũng chủ thể chi phối là Vulcan đang chi phối hành tinh và quyết định sự kiện rằng con người là đại thiên địa của tiểu thiên địa, và rằng giới thứ tư nắn tạo hoặc chi phối tất cả các giới dưới nhân loại.

Đó là phần bên trong (subjectivity) của cung này vốn làm cho việc tìm hiểu về nó rất khó khăn. Chỉ khi nào nhân loại thấu hiểu được bản chất của ý chí thì ý nghĩa thực sự của ảnh hưởng Taurus mới được hiểu rõ. Cả hai cung Aries và Taurus đều có liên hệ với tác động ban đầu của năng lượng vào hình hài hoặc của các năng lượng vào linh hồn. Ngày nay, con người đang trở nên từ từ nhận ra về sự phân biệt cần được thấy giữa các trái ngược và đang mơ hồ hiểu được bản chất thực của dục vọng. Nhưng con người vẫn còn ở trong thung lũng ảo tưởng và – trong khi ở đó – không thể thấy rõ được. Một trong các đối nghịch đầu tiên mà đệ tử phải hiểu rõ là trái ngược về các thế giới chủ quan (bên trong) và khách quan (bên ngoài).

Ba cung này cũng có liên quan chặt chẽ với điểm đạo. Bí mật ẩn tàng của Aries, Taurus và Gemini được tiết lộ ở ba cuộc điểm đạo kế tiếp:

1- *Bí mật của Aries* là bí mật của các giai đoạn đầu, của các chu kỳ và của cơ may đang xuất hiện. Ở cuộc điểm đạo thứ ba, cuộc điểm đạo bắt đầu để hiểu được sự sống của tinh thần hay là trạng thái cao nhất; chỉ vào lúc đó, ý mới biểu lộ lần đầu tiên sự sống của hình hài và kể đó sự sống của linh hồn bên trong hình hài đó. Kinh nghiệm này có một bản chất cao siêu đến nỗi chỉ có những ai đã trải qua được nó mới có thể hiểu được về bất cứ mặt nào của bất cứ điều mà Tôi có thể nói.

2- *Bí ẩn của Taurus* được tiết lộ ở cuộc điểm đạo thứ hai bằng việc cắt bỏ (removal) hoặc biến mất (disappearance) ảo cảm thế gian trong năng lực không rõ ràng của ánh sáng. Điều này tạo ra hoạt động phát xạ cuối cùng vốn hoàn tất sự tác động của lực Taurus vào nhân loại trong cuộc du hành dài và theo chu kỳ mà con người đã dự vào. Cá nhân đóng vai diễn ở một mức độ nhỏ những gì mà nhân loại – nói chung – sẽ diễn khi nhân loại nhận được điểm đạo trong Taurus.

3- *Bí ẩn của Gemini* phải được hiểu rõ ở cuộc điểm đạo thứ nhất vì đó là bí ẩn về mối liên hệ của Cha, Mẹ và Con. Sự ra đời của Chúa-hài-đồng (Christ-child) trên cõi trần là tột đỉnh vinh quang của mãnh lực Gemini.

Mọi điều này có liên quan với các năng lượng nội tại (subjective energies), chính chúng biểu lộ qua phương tiện của phạm ngã hoặc khía cạnh sắc tướng. Do đó, khi Tôi nói đến các năng lượng nội tại, Tôi muốn ám chỉ đến các mãnh lực đang tuôn ra từ linh hồn (trên các cấp độ linh hồn) đi vào phạm ngã (form nature) trên cảnh giới hiểu biết riêng của nó. Tôi có thể minh giải điều này bằng cách nêu ra rằng dực vọng thì không (theo quan điểm của thực tại) phải là một tính chất cơ bản (subjective quality, tính chất nội tại, bên trong) ngoại trừ ở mức độ mà đó là một lệch lạc hoặc một vận dụng có ma lực lôi cuốn (glamorous use) đối với năng lượng của ý chí. Dực vọng (desire) là sức mạnh của bản chất sắc tướng; ý chí (will) là năng lượng của linh hồn tự biểu hiện theo sự hướng dẫn, sự tiến bộ và tuân theo Thiên Cơ (Plan). Theo quan điểm 389 của cá nhân, Thiên Cơ này phần lớn thuộc về ý chí được mơ hồ cảm nhận từ Thượng Đế ở bất cứ giai đoạn đặc biệt nào trong kinh nghiệm của y, như y có thể nắm bắt và hiểu được. Các phân biệt này cũng đáng xem xét. Kẻ thường nhân có thể

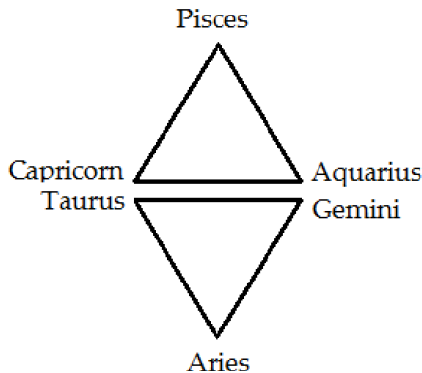
xem dục vọng như là thuộc về bên trong (subjective, thuộc về chủ quan) vì y hoàn toàn đồng hóa với sự sống sắc tướng trên các mức độ (planes, bình diện) bên ngoài đến nỗi các xung lực và các động cơ thúc đẩy đến với y theo dòng ý thức được y xem như vô hình và thần bí. Tuy nhiên, thực ra chúng chỉ là các phát xạ và các phản ứng của sắc tướng chứ không thực sự, và về mặt chuyên môn không thuộc bên trong chút nào. Tiếng gọi cao siêu của nhiệm vụ, ý thức về trách nhiệm mới thực sự có bản chất nội tại vì chúng phát xuất từ linh hồn và là sự đáp ứng của linh hồn đối với sức thu hút của hình hài. Dần dần đệ tử học cách phân biệt giữa các trạng thái năng lượng và lực riêng biệt này, chúng tác động không ngừng vào tâm thức của đệ tử. Theo thời gian trôi qua, cách phân tích của đệ tử trở nên ngày càng tinh tường và rõ rệt hơn, cho đến cuối cùng, đệ tử biết được thế nào là một biểu hiện của lực (đến từ hình hài) và thế nào là các tiếp xúc năng lượng (energy contacts) (đến từ linh hồn).

Việc ra ngoài đề này lại cần thiết ở điểm này, bởi vì điều thiết yếu là các chiêm tinh gia nội môn nên nhận thức rằng ba cung này, Aries, Taurus và Gemini (theo quan điểm của đệ tử và điểm đạo đồ), đều thuần túy có tính chất nội tại trong các ảnh hưởng của chúng bên trong sự sống của các cung này. Chúng chỉ có thể tìm thấy biểu lộ bên ngoài trong sự sống của chủ thể, và được điều khiển và kiểm soát một cách sáng suốt trong Cancer, như thế dẫn đến sự giải phóng/ giải thoát (liberation) lớn vốn xảy ra trong đối cực (polar opposite) với Cancer, Capricorn, và cũng trong Aquarius và Pisces. Dĩ nhiên điều này cốt nói tới các hiệu quả đối với con người trên vòng đảo ngược. Theo một ý nghĩa nào đó, sáu cung này tạo thành hai tam giác lực chính yếu.

Ở đây Tôi nêu ra cho bạn khía cạnh cao siêu hay khía cạnh tâm linh của dấu ấn Solomon. Khi sáu loại năng lượng này được dung hợp và hòa nhập, và nhờ thế hợp thành một đơn nhất độc đáo, lúc bấy giờ bạn sẽ thấy xuất hiện “Ngôi Sao Christ”. Đây là một trong các biểu tượng của cuộc điểm 390 đạo thứ sáu và là sự tương ứng bên trong của ngôi sao mà bạn thường gặp. Để hiểu được điều này rõ ràng hơn, Tôi xin chỉ cho bạn:

1- Những gì được bắt đầu hay là “được nhập vào” (“entered into”) ở cuộc điểm đạo đầu tiên được hoàn thành và kết thúc trong Pisces.

2- Những gì được thúc đẩy tới các diễn trình tiến hóa giáng hạ và tiến hóa thăng thượng (ước muốn lâm phạm) khoác lấy hình hài ở cuộc điểm đạo thứ hai trong ý-muốn-giải-thoát ở Taurus và thấy chính mình được phóng thích qua ý-muốn-phụng-sự (will-to-serve) – một cách phổ cập – trong Aquarius.



3- Những gì có tính cách uyển chuyển và có thể thay đổi trong Gemini tạo ra sự chuyển đổi lớn lao trong tâm thức vốn phân biệt điểm đạo đồ với đệ tử. Ở cuộc điểm đạo thứ ba, việc này trở thành một thái độ cố định trong Capricorn. Sự

sống sắc tướng cụ thể bị vượt qua và con người nội tâm tái định hướng và đảm trách một chiều hướng không thay đổi.

Ở đây bạn có thể hỏi tại sao nơi đây Tôi lại bàn đến các khái niệm trừu tượng (abstractions) này? Tôi xin trả lời, rằng trong cố gắng của bạn để tìm hiểu và nắm bắt chân lý đang nằm ngoài lý trí/sự suy luận (reason) của bạn (cho dù khi xét điều đó như một giả thuyết thêm vào mà chưa được chứng minh), bạn đang từ từ phát triển một trạng thái của trí bạn vốn cần nhiều trong các tiến trình nhận thức, và phải được đưa vào phụng sự có hiệu quả trong khi điểm đạo. Một cố gắng như thế rất cần có nếu sự hiểu biết thực sự xảy đến; 391 điểm đạo là minh chứng của sự hiểu biết do trực giác được đặt trước biểu lộ thực tiễn.

Khi chúng ta lại tiếp tục chủ đề lúc đầu của chúng ta, Tôi đề nghị các bạn chú ý đến sự kiện là thông qua hành tinh ngoại môn hay là chính thống, tức Venus, cung Taurus này được liên kết với Gemini, Libra và Capricorn. Thật là lý thú mà ghi nhận rằng, do đó Taurus được liên kết với Thập Giá Khả Biến bằng một dòng năng lượng liên kết, xuyên qua Venus, nhưng đồng thời được liên kết theo một nghĩa kép (dual sense) với hai cánh của Thập Giá Cơ Bản, bằng một điểm nối Venus với Libra và Capricorn. Do đó đối với người thuộc cung Taurus thực sự, kẻ đã đạt được giác ngộ, có một liên kết với trạng thái xác thân và linh hồn đối với biểu lộ và hai liên kết với linh hồn và tinh thần – bát độ cao của biểu lộ.

(Bát độ: octave, quảng tám. Âm cách nhau bát độ, ví dụ: 2 nốt mi trên và mi dưới; la trên và la dưới, ...)

Như thế sự hoàn thiện của tiến trình thăng hóa được bộc lộ ra, vì đạo tâm (aspiration) đã hoàn toàn thay thế cho dục vọng (desire) như là một tác nhân thúc đẩy. Linh hồn được liên kết với sắc tướng nhưng sự liên kết chính của nó là

với tinh thần (sprit). Chính vì lý do này mà trong Taurus, con người tiến tới điểm mà trong đó mục tiêu thực sự hay là linh thị thực sự xuất hiện. Dục vọng dưới hình thức biểu lộ thấp nhất của nó được liên kết với sắc tướng trong Taurus. Chủ nghĩa lý tưởng do hoài bão dưới hình thức biểu hiện cao nhất có thể có của nó cũng đạt được trong Taurus. Tuy nhiên, hoài bão được liên kết bằng biểu lộ thấp nhất của nó với linh hồn, và trong biểu lộ cao nhất của nó với tinh thần. Sự cứng đầu (self-will) liên kết con người với hình hài; ý chí của Thượng Đế (will of God) liên kết linh hồn của con người với tinh thần. Phải mất ba cuộc điểm đạo, đệ tử mới hiểu được điều này rõ ràng.

Hãy nhìn vấn đề theo một quan điểm khác: Venus, thể trí hay là linh hồn trong Libra tiết lộ cho con người ý nghĩa và các kết quả bên ngoài của ham muốn. Nơi Gemini, Venus tiết lộ cái ham muốn của các cặp đối ứng đối với nhau, vì đây là chủ đề nằm bên dưới của toàn bộ diễn trình sáng tạo và tiến hóa – sự tương tác của các đối nghịch. Nơi Capricorn, Venus tiết lộ cho con người cái ham muốn đó đối với tổng thể, vì cái phổ quát (the universal, thể giới đại đồng; thực thể siêu hình bất biến) chính là nét đặc trưng của điểm đạo đồ và là biểu hiện thực sự của đời sống tâm linh.

Khi chúng ta tiến đến việc xem xét về chủ thể chi phối nội môn của Taurus, chúng ta thấy chính chúng ta bị chạm trán với Vulcan, một trong các hành tinh bị che giấu và ẩn tàng, và do đó là hành tinh ít được biết hoặc hiểu rõ. Trước đây Tôi có nhắc đến Vulcan (một hành tinh mà các nhà khoa học cho là nằm trong phạm vi quỹ đạo của hành tinh Mercury – Đại Từ Điển Anh Việt của Bùi Phụng, 2003) như là Chủ Thể Thiết Kế (Fashioner) của biểu lộ thiêng liêng. Theo một nghĩa đặc biệt, năng lượng đang tuôn đổ ra từ Vulcan, về

mặt căn bản là sức mạnh và năng lực (strength and potency) vốn khởi động diễn trình tiến hóa trên thế giới; nó cũng biểu hiện cho năng lượng của cung 1, lực đó đang mở đầu hay bắt đầu và cũng hủy diệt, mang lại cái chết của hình hài để cho linh hồn có thể trở nên thung dung tự tại.

Vulcan là tia sáng (ray) hoặc là hành tinh của sự cô lập vì theo một nghĩa đặc biệt, nó chi phối cuộc điểm đạo thứ tư, trong đó các độ sâu của đơn độc được thăm dò và con người hoàn toàn đứng cô lập. Con người đứng tách biệt với “cái ở trên và cái ở dưới”. Đến một thời điểm có kịch tính, khi mọi ham muốn bị từ bỏ, ý muốn của Thượng Đế hay là Thiên Cơ (Plan) được nhìn thấy như là mục tiêu ưa thích duy nhất, nhưng cho đến nay con người đã không chứng tỏ cho chính mình, cho thế giới của con người hoặc là cho Đức Thầy của y có phải y có được sức mạnh để tiến tới theo đường lối phụng sự. Nơi đây được tiết lộ cho y (như đã được tiết lộ cho Đức Christ ở cuộc chuyển biến mở đầu lớn thứ tư trong sự sống của Ngài) một công việc linh hoạt, xác định nào đó tiêu biểu cho trạng thái ý chí của Thượng Đế, mà đó là chức năng đặc biệt của y để dùng riêng cho một mục đích đặc biệt và làm cho có thể biểu lộ. Theo cách gọi của Cơ Đốc giáo, trạng thái này được gọi là “kinh nghiệm Gethsemane”. Khi quỳ bên cạnh tảng đá (được dùng làm biểu tượng về các độ sâu của giới khoáng chất và của hoạt động của Vulcan, chủ thể tạo hình), Đức Christ ngược mắt nhìn lên chỗ mà ánh sáng thiên
 393 khai xuất hiện, và vào lúc đó biết được những gì chính Ngài phải thực hiện. Đó là việc trắc nghiệm của Vulcan, đang chi phối Taurus, của linh hồn, đang chi phối ham muốn, của Con của Thượng Đế, đang nắn tạo dụng cụ biểu lộ của mình trong các độ sâu, hiểu rõ mục tiêu thiêng liêng và nhờ thế bẻ cong ý muốn của tiểu ngã (little self, phàm ngã) theo ý chí của đại

ngã (greater Self, Chân Ngã). Các độ sâu đã được đạt đến và không còn gì để làm nữa. Ánh sáng từ mắt của Kim Ngưu (Bull) bao giờ cũng tăng thêm độ rực rỡ đã hướng dẫn linh hồn đang đấu tranh sau rốt phải thay cho ánh sáng của Mặt Trời, vì Vulcan là một thay thế cho mặt trời; đôi khi nó được nói đến như là bị che lấp bởi Mặt Trời, và mặt khác nó thay cho chính Mặt Trời. Nó đứng giữa con người với Mặt Trời, tức linh hồn. Do đó, trong mỗi liên hệ này, chúng ta có ba biểu tượng về ánh sáng:

- 1- Taurus – Con mắt giác ngộ hay ánh sáng. Con mắt của Kim Ngưu. Sự Giác ngộ. Về mặt ngoại môn – Mặt Trời vật chất.
- 2- Vulcan – Tác nhân tiết lộ những gì được ẩn giấu thâm sâu và đưa nó vào ánh sáng. Về mặt nội môn – tâm của Mặt Trời.
- 3- Mặt Trời – Chủ Thể Soi Sáng vĩ đại. Về mặt tinh thần – Mặt Trời tinh thần trung ương.

Thế thì, theo mọi quan điểm, giác ngộ vẫn là chủ đề của cung này.

Chúng ta đã xem qua các cung năng lượng, hiệu quả và mối liên hệ của chúng khi chúng, qua Taurus và các chủ thể cai quản của nó, tuôn đổ sức mạnh và năng lượng của chúng vào con người cá biệt, hay là vào nhân loại nói chung. Như chúng ta đã thấy, hai cung năng lượng tác động trực tiếp đến cung hoàng đạo là cung 5 (qua Venus) và cung 1 (qua Vulcan). Khi được nhìn kết hợp với Địa Cầu (nguyên là một biểu hiện của cung 3), hai cung này tỏ ra là một kết hợp khó nhất của các cung năng lượng, vì tất cả đều theo đường lối của Cung Năng lượng thứ nhất:

394

Cung 1 – Cung Ý Chí hay Quyền Lực.

Cung 5 – Cung Kiến Thức Cụ Thể.

Taurus, The Bull, Kim Ngưu

Cung 3 – Cung Thông Tuệ Linh hoạt.

Sự kết hợp này làm tăng lên khủng khiếp nhiệm vụ đã khó khăn của người thuộc cung Taurus. Chỉ một cách gián tiếp thì Cung 2, Cung Bác Ái - Minh Triết, và đường lối năng lượng phụ thuộc của nó mới chính thức xuất hiện và, do đó, bác ái và minh triết thường thiếu sót rất dễ thấy ở người được sinh ra trong cung này. Một người như thế sẽ có nhiều tính ích kỷ (self-love, tự ái; tự đại), tự đánh giá cao (self-esteem), tự trọng (self-respect), và rất nhiều sự tập trung ích kỷ (selfish centralisation) hay là tập trung vào phạm ngã (personality focus). Người ấy sẽ thông minh (intelligent) nhưng không sáng suốt/khôn ngoan (wise); có khát vọng (aspirational) nhưng đồng thời lại bướng bỉnh (stubborn), và nên điều chỉnh sao cho khát vọng của y không đưa y đi quá xa quá nhanh. Y sẽ hoạt động theo con ngẫu hứng và theo các đổ xô thiếu kiểm chế; đối với người này rất khó đo lường sự tiến bộ ổn định trên Thánh Đạo (Way). Y thấy khó áp dụng một cách thực tiễn kiến thức đã thu lượm được. Y thường hay giữ lại cái thu đạt được bằng trí tuệ chứ không giữ lại kinh nghiệm thực hành. Hầu như y sẽ lưu ý đến nhị nguyên tính một cách thận trọng, nhưng thay vì tạo ra một đấu tranh của nó cho sự thống nhất, việc đó thường tạo ra một loạt phiền muộn tĩnh tại (static depression). Y sẽ bị hủy diệt bởi vì “có tính bướng bỉnh” (“bull-headed”) và vì khía cạnh cái búa (the hammer aspect) của Vulcan sẽ chiếm ưu thế. Vì y đang có được một mức độ hiểu biết (light, ánh sáng) nên sức mạnh của y trở thành có tính hủy diệt, như vậy sẽ gây buồn phiền cho y.

Y cần hiểu được khía cạnh tinh thần của Venus, nó nhấn mạnh rằng Con của Thượng Đế chính là Con của trí tuệ, tức là khí cụ của tình thương Thượng Đế; do đó y phải học cách

chuyển hóa tri thức thành minh triết. Y phải vượt qua khía cạnh hủy diệt của Vulcan và cũng là vượt qua đối với cung 1, và thay vào đó hoạt động với tư cách “kẻ đào tạo linh hồn”, kể cả linh hồn của chính y. Y phải nhắm vào việc nhìn thấy sáng suốt, ý chí toàn là hân hoan và kết thúc của ham muốn của phàm ngã. Đó là mục tiêu của đệ tử thuộc cung Taurus.

395 Qua ba cánh tay khác của Thập Giá Cố Định và ba dòng năng lượng thiêng liêng của chúng, mãnh lực bác ái có thể được đem lại một cách gián tiếp để tác động vào người được sinh ra trong cung Taurus. Các chủ thể cai quản của hai cung này, tức Leo và Scorpio, kể cả Mặt Trời (cung 2), Mars (cung 6) và Mercury (cung 4). Mặt Trời và Hỏa Tinh là các chủ thể cai quản huyền bí của Leo và Scorpio, còn Mercury là chủ thể cai quản thuộc huyền giai (hierarchical ruler) của Scorpio. Uranus là chủ thể cai quản chính thống, còn Jupiter là chủ thể cai quản huyền bí của Aquarius. Mặt Trăng cũng hiện hữu nhưng lại che khuất Vulcan, mà ảnh hưởng của nó cũng đã được chúng ta xem xét. Ảnh hưởng cung duy nhất đang thiếu là ảnh hưởng của cung 3, và về mặt cơ bản, ảnh hưởng đó cũng hiện hữu như nó là cung năng lượng (ray) của Địa Cầu. Do đó, trong cung hoàng đạo quan trọng này, người thuộc cung Taurus đang ở dưới ảnh hưởng – trực tiếp hoặc gián tiếp – của tất cả 7 cung vì lý do là ước vọng (desire), đưa tới giác ngộ cuối cùng, thúc đẩy tất cả các cung đó. Đó là tình huống gây ngạc nhiên mà con người đang đối mặt – đặc biệt là đệ tử hoặc điểm đạo đồ – kẻ được sinh ra trong cung này. Điều như thế tạo thành các khó khăn mà y phải đương đầu với, nhưng điều đó cũng mang lại cơ hội vô cùng to lớn cho sự tiến bộ của y.

Điều rõ rệt cho bạn là trọn một lĩnh vực khảo cứu mới sẽ mở ra trước mắt các chiêm tinh gia của Kỷ Nguyên Mới, và

ánh sáng mới về khoa học quan trọng nhất này trong tất cả các khoa học sẽ được sẵn sàng khi nhà nghiên cứu có thể xác định tuổi tương đối của người hoặc nhóm mà vận mệnh họ cần được xác định và lá số của họ được chấm. Sau rốt, mỗi một trong các cung này sẽ phải được xét trong các trường hợp như sau:

1- Quan điểm của kẻ kém tiến hóa, y sẽ được tập trung

a/ Trong hiện thể này hoặc hiện thể khác của y.

b/ Trong phạm ngã hội nhập, trước khi có kinh nghiệm của Thánh Đạo.

Trong các trường hợp này, Thập Giá Khả Biến kiểm soát.

396

2- Quan điểm về chu kỳ các sự sống, trong đó các lưỡng nguyên được nhận biết và lúc đó người tìm đạo “tự đảo ngược trên vòng hoàng đạo”.

Lúc bấy giờ Thập Giá Cố Định kiểm soát.

3- Quan điểm của điểm đạo đồ.

Ở đây Thập Giá Cơ Bản bắt đầu kiểm soát.

Các Thập Giá này cũng được biết như là:

Thập Giá của Đức Christ ẩn tàng – Thập Giá Khả Biến.

Thập Giá của Đức Christ Chịu Đóng Đinh – Thập Giá Cố Định.

Thập Giá của Đức Christ Phục Sinh – Thập Giá Cơ Bản.

Các Thập Giá cá nhân, hành tinh và vũ trụ.

Việc xác định các quan điểm này sẽ bao hàm trong số các sự việc khác một phân tích chặt chẽ về các tính chất của bốn năng lượng đang tác động qua mỗi cánh của Thập Giá trên nhân loại. Sau rốt một trạng thái của việc này sẽ định đoạt về mặt thống kê mức trung bình của các cung đang chi phối các loại người khác nhau.

Có câu nói rằng “bốn năng lượng tạo ra một con người; tám năng lượng tạo ra một Đức Thầy; mười hai năng lượng

tạo ra một Hoạt Động Phạt”. Trong tiến trình “nắn tạo” này, các thay đổi lớn lao xảy ra trong tâm thức, đồng thời có các thay đổi căn bản tác động qua cung này mà – trong sự kết hợp với các đối cực của nó, Scorpio, là một trong các cung chính đang chi phối của hoàng đạo. Dưới tác động do năng lượng của nó, các rối loạn và biến đổi sâu xa này về tính chất, đặc tính và chiều hướng xảy ra. Đó là một cung nguy hiểm bởi vì các khía cạnh hủy diệt đều rất dễ bị nhấn mạnh quá mức, và được áp dụng một cách sáng suốt cho trường hợp, đến nỗi quá trình phát triển (career) của Kim Ngưu có thể bị hủy diệt cả hai bên trong lĩnh vực tiếp xúc của nó, và cùng

397 lúc tự-hủy-diệt (self-destroying), cho đến lúc mà sự cứng đầu (self-will) hoặc ham muốn ích kỷ được trui rèn bằng hoài bão (aspiration, đạo tâm). Sau rốt hoài bão thế chỗ cho hoạt động sáng suốt và việc chấp nhận ý chí phát ra từ Trung Tâm tinh thần của sự sống. Điều này đưa đến sự hợp tác với Thiên Cơ theo ý nghĩa đầy đủ nhất và kết thúc tính vị kỷ cá nhân vốn là đặc tính rất tiêu biểu của Kim Ngưu, cái kình (temper) phải nhường chỗ cho năng lượng tinh thần có điều khiển, vì cái kình chỉ là năng lượng chạy cuồng loạn theo các lôi cuốn của phạm ngã; sự mù quáng (vì Kim Ngưu thì mù quáng trong đa số hoạt động của nó) phải nhường chỗ cho linh thị và việc tập trung đúng của sự thấy, và sau rốt việc này sẽ xua tan các huyền tưởng và huyền cảm do cái ngã tạo ra của người tìm đạo; sự than thân trách phận (self-pity) vốn là kết quả của sự tập trung không ngưng nghỉ vào sự thất bại của ham muốn trong sự sống phạm ngã, phải được tiếp nối bằng lòng thương cảm đối với tất cả nhân loại, và điều này phải được phát triển thành việc phụng sự vô kỷ của vị điểm đạo đồ biết ra tay tế độ. Nhiệm vụ của người thuộc cung Taurus là một nhiệm vụ khó khăn vì y thể hiện trong chính y, đối với

một trình độ rõ rệt, các giới hạn nổi bật về các diễn trình tiến hóa tâm linh; tuy nhiên, không có các khó khăn nào không thể vượt qua, và người thuộc cung Taurus có đầu óc phóng khoáng luôn luôn là một mảnh lực kiến tạo, biết hoạch định, sáng tạo, linh động tiến tới; những người như thế được cần rất nhiều trong các thời kỳ tái điều chỉnh và khẩn trương quan trọng này.

398 Như bạn biết, Taurus chi phối mũi và tuyến giáp trạng (thyroid gland). Về bản thể, đây là vùng mà từ đó hẳn là xuất phát ra hoạt động sáng tạo của người đang ở trên Thánh Đạo. Cổ họng là một điểm mà năng lượng của bí huyết xương cùng (sacral center) phải được nâng lên đến độ để cho sự sáng tạo qua bác ái và bằng ý chí, sau rốt sẽ chứng tỏ được hiệu quả thăng hoa của việc chuyển đổi qua công dụng cao siêu hơn của năng lượng tính dục. Việc vận dụng đúng các cơ quan của ngôn ngữ sẽ mang lại các diễn tiến mà nhờ đó đệ tử chắc hẳn là mang lại được một vài thay đổi cơ bản. Người thuộc cung Taurus trên con đường giải thoát nên khôn ngoan khi dùng phương pháp nói năng với tính cách chỉ đạo, và cố vũ có bản chất thân thiện/hòa đồng (outgoing), và thanh minh với mục đích biến đổi chính mình từ một người đang cố ý đi trên con đường của phạm ngã của mình thành người cộng tác khôn ngoan với Thiên Cơ. Trong ý đó Tôi muốn nói rằng, khi một người chuyển đổi các lý tưởng của mình thành ngôn từ và hành động, người đó đang mang lại sự biến đổi, sự chuyển hóa, và sau rốt, sự chuyển đổi trên đỉnh núi của Điểm đạo. Các kết quả của công việc sáng tạo này để hiện thực hóa cách nhìn phải được tiến hành đến mức độ có biểu hiện hiệu quả trong Scorpio, nơi cung nào mà các thử thách cuối cùng được áp dụng, để chứng minh rằng năng lượng đang tuôn chảy một cách tự do và không có sự cản trở và

chương ngại vật nào giữa bí huyết cổ họng và bí huyết xương cụt, để chứng minh rằng phương hướng đúng đã được đặt đến, và rằng không còn nỗi e sợ nào nữa mà người thuộc cung Taurus sẽ dò dẫm một cách mơ hồ phía trước lần nữa bằng sự ích kỷ của chính mình, nhưng sẽ, trong tương lai, hành động một cách sáng suốt trên Con Đường Giải Thoát – cách thức vốn mang lại sự giải thoát riêng cho mình, và cùng lúc giúp y lao vào các hoạt động mà sẽ mang lại sự giải thoát cho những người khác. Trong Scorpio, người nào đã quán triệt được các bài học của mình trong Taurus phải chứng tỏ rằng tính chất sáng tạo vốn sẽ hoạt động dưới cảm hứng của đạo tâm và linh thị, và cố gắng có tính cách xây dựng để thể hiện cái mỹ lệ mà mọi hình hài đang che giấu bên trong, như vậy mang lại cho tất cả mọi thiên khai của những gì nằm dưới mục tiêu đang kích hoạt mọi biến cố và hình hài. Tất cả các trạng thái này đối với thay đổi cơ bản trong mục tiêu, sự quan tâm và sự định hướng phải hiện ra trong Scorpio, nhờ thế chúng tỏ tính chất hữu hiệu của các diễn trình tiến hóa được trải qua trong sự chuyển tiếp lớn lao được lặp lại từ Scorpio đến Taurus và từ Taurus đến Scorpio. Chu kỳ hoạt động này tạo thành (với chu kỳ lớn hơn) một sự nhịp nhàng về kinh nghiệm của thời khắc kỳ diệu đó. Cung đi trước của Aries là “cung của sự thiết lập” (“sign of institution”), trong 399 khi bốn cung nối theo sau Scorpio lộ rõ là các cung của con đường đệ tử và điểm đạo. Điều này nằm trên vòng đảo ngược, và các hàm ý theo cùng đường lối trên vòng hoàng đạo thông thường có thể dễ dàng được bạn áp dụng.

Chính cái nhận thức về các mục tiêu này và một hiểu biết về các vấn đề của cung Taurus mới mình giải cho bạn vị trí của các hành tinh trong cung này. Tôi xin nhắc bạn lần nữa rằng sự phấn khích của một hành tinh trong bất cứ cung đặc

biệt nào, sự rơi xuống của nó trong lĩnh vực ảnh hưởng của một cung, cũng như sự giảm bớt của một ảnh hưởng đặc biệt của hành tinh trong bất cứ chu kỳ cung nào (biến nó thành cái mà về mặt chuyên môn được gọi là “trong sự tổn hại”) thuần túy có tính tượng trưng đối với các hiệu quả của năng lượng như nó đang tác động trên bản chất hình tướng (form-nature), đáp ứng với sự đối kháng/trở lực (resistance) hoặc là không đối kháng, gọi ra sự đáp ứng hoặc không đáp ứng, tùy theo tầm cỡ của khí cụ hành tinh lệ thuộc vào tác động. Trong cung này, Mặt Trăng được đề cao. Về mặt tượng trưng, điều này hàm ý rằng khía cạnh hình hài của sự sống là một yếu tố kiểm chế mạnh mẽ và là yếu tố mà con người lúc nào cũng phải lưu tâm đến. Mặt Trăng là Mẹ của hình hài và trong trường hợp che khuất hay ẩn giấu Vulcan – mà có thể được mong đợi. Do đó, Mặt Trăng ở đây thay cho chủ thể sáng tạo (fashioner or moulder) của hình hài, mang lại cả hai trạng thái nữ và nam của việc kiến tạo- hình hài, hai chức năng của Cha-Mẹ. Đây là một điểm cần nhớ đối với các chiêm tinh gia. Tiến trình tương tác này mang lại hai giai đoạn của việc thiết kế cần thiết:

1- Một tiến trình mà trong đó một hình hài có sức mạnh vĩ đại được tạo ra, trong đó các mục tiêu và ham muốn của phạm ngã vô tư lợi là các động cơ thúc đẩy đưa tới hoạt động. Hoạt động của Nguyệt Cầu và Taurus (Kim Ngưu).

2- Các tiến trình được tự áp dụng bởi người thuộc cung Taurus giác ngộ, trong đó bản chất hình hài được nắn tạo lại mới và được kích hoạt theo một cách khác hẳn, và như thế được “nâng lên tận Thiên Giới”, và nhờ thế được tỏa chiếu và được tán dương. Hoạt động của Vulcan và Taurus.

Việc kích hoạt hình hài, được Nguyệt Cầu chi phối, có thể được truy nguyên suốt toàn bộ hoàng đạo và đưa ra trong

chính nó một câu chuyện lý thú và tiến bộ mà vào lúc này Tôi không định bàn đến. Câu chuyện đó được các phụ nữ khác nhau kể lại, các bà này cho là/tin là (figure) trong các tinh tòà khác nhau và chung quanh chúng, một ngày nào đó *chiêm tinh học về hình thể (astrology of the form)* sẽ được thành lập. Có Cassiopea, Venus, Coma Berenice, Andromeda (thiên hà Tiên Nữ, lớn hơn thiên hà chúng ta và ở gần ta, cách 2,2 triệu quang niên – Từ Điển Bách Khoa Thiên Văn Học, Hà Nội 1999) và một hoặc hai cái khác, giống như Virgo, the Virgin, chòm sao quan trọng nhất trong số đó. Tôi có thể nêu ra đây một lĩnh vực của tư tưởng và của các tìm tòi về chiêm tinh học từ trước đến giờ chưa được nhắc đến, nhưng Tôi không có thì giờ để diễn giải lĩnh vực tri thức mệnh mông và bổ ích này. “Bà Mệnh Phụ của chúng ta, Nguyệt Cầu” có liên quan với tất cả các chòm sao này, và trước khi có sự gián đoạn lớn này trong một thái dương hệ trước, nó đưa đến Nguyệt Cầu trở thành một hành tinh chết, các năng lượng của các tinh tú này và một vài hành tinh vốn được tạo ra qua hoạt động của chúng, nếu tất cả được tập trung và được truyền dẫn bởi Nguyệt Cầu theo một cách huyền bí tuy mạnh mẽ nhất. Qua ước vọng được diễn dịch thành các thuật ngữ về ý chí tâm linh, về mặt nội môn, sắc tướng được “đề cao” (“exalted”) và sự kiện này, tức sự phản chấn của Nguyệt Cầu trong Taurus là một biểu tượng. Biểu tượng chiêm tinh học thông thường của sừng Kim Ngưu chứng thực cho sự kiện này. Đây là Trăng lưỡi liềm (crescent Moon) và cũng là biểu tượng của bản chất phá hoại của sự sống sắc tướng của Kim Ngưu. Đừng quên rằng trong mỗi liên hệ này thì sự hủy diệt hay sự chết của hình tướng và sự kết thúc của ảnh hưởng sắc tướng bằng cách đó là mục tiêu của tiến trình thay đổi dục vọng thành đạo tâm (aspiration).

Uranus, hành tinh của bí ẩn che giấu và là một trong các hành tinh huyền bí nhất “sa đọa” trong cung này, đang tạo ra sự nổi bật (accentuation) và phân chia sắc bén giữa thể xác với linh hồn, nó nổi bật là một đặc điểm của người thuộc cung Taurus. Nó chuẩn bị con người nội tâm cho sự tương tác sắc bén và sự xung khắc dữ dội trong cung kế tiếp, cung Gemini. Do đó, sự hiện hữu của Nguyệt Cầu cao quý và Uranus sa đọa mang lại một bức tranh tuyệt diệu của lịch sử con người trong giai đoạn phát triển và sức mạnh của phàm ngã. Nhiệm vụ của Uranus, được ẩn giấu trong các chỗ sâu kín, là để khơi hoạt và gọi ra sự đáp ứng bằng trực giác của Taurus trước một ánh sáng bao giờ cũng tăng lên cho đến lúc mà sự toàn giác (full illumination) được đạt tới và cũng là sự phát triển của linh thức (spiritual consciousness, tâm thức bồ đề) – thay thế các trạng thái cao siêu này của linh hồn cho các phản ứng thấp kém của phàm ngã. Thật là lý thú mà ghi nhận rằng trong Scorpio, Uranus được ca ngợi (exalted, đề cao), nó mang lại chỉ dẫn về cái thành công của nhiệm vụ mà các mãnh lực của Uranus đảm nhận. Sự thành tựu được đạt đến.

Mars bị lâm vào tổn hại trong cung này. Hoạt động của nó luôn luôn đưa thêm vào bản chất hiếu chiến tự nhiên của Taurus, nhưng sức mạnh của cuộc đấu tranh của Taurus lại mạnh đến nỗi, nói về mặt nội môn, tác động của Mars bị chìm mất trong tổng thể rộng lớn hơn. Nó “đưa thêm huyền cảm và lằm lằm vào, tuy thế vẫn giữ trong chính nó cái hy vọng của con người đang tranh đấu”.

Trong cung này, việc nhấn mạnh vào sự đấu tranh luôn luôn xảy đến. Đó là cuộc đấu tranh vũ trụ, hành tinh và cá nhân, đối với hoài bão-ý chí (desire-will) ẩn dưới các hoạt động biểu lộ của Thượng Đế, Hành Tinh Thượng Đế

(planetary Life) và của con người, đồng thời cũng là của mọi hình hài trong thiên nhiên. Đó là cuộc đấu tranh của những gì đang ẩn sâu trong bóng tối để đạt tới ánh sáng bạch nhật; đó là cuộc tranh đấu của linh hồn bị che khuất để thống ngự và kiểm chế hình hài bên ngoài, cuộc tranh đấu để chuyển hóa dục vọng thành đạo tâm và đạo tâm thành ý muốn thành tựu. Đó là cuộc tranh đấu để đạt đến mục tiêu mà ánh sáng ngày càng tăng đang tiết lộ. Cuộc tranh đấu này mạnh mẽ đến độ trên vòng tiến hóa thông thường, nó đạt đến tột đỉnh (trước khi sự tái trở lại trong Aries của linh hồn đang tìm 402 cách lâm phạm) bởi ước muốn cố định trở nên ngày càng mạnh hơn, đi theo vòng luân hồi, trên tiến trình đảo ngược chung quanh hoàng đạo, sự đấu tranh là để vượt qua và hủy diệt tất cả những gì đã được thành đạt một cách rất cần mẫn trên vòng tiến hóa thông thường, và để biểu lộ trong Scorpio (qua các thử thách khủng khiếp được áp dụng nơi đó) mà hình hài không còn kiểm soát nữa, nhưng những gì mà các bài học được học hỏi qua việc vận dụng hình hài đã được giữ lại; cuộc đấu tranh là để đạt điểm đạo trong Capricorn và nhờ thế giải phóng linh hồn khỏi bánh xe đang quay vòng, và đạt được giải thoát cuối cùng ra khỏi vòng kiểm tỏa của dục vọng và ra khỏi sự kiểm soát của hình hài thuộc bất cứ loại nào. Điều này được nhấn mạnh một cách lạ lùng bởi các chủ thể cai quản của các phân chia theo tam bộ trong cung này. Cả hai chiêm tinh gia, Leo và Sepharial, về mặt thực tiễn và đối với mọi ý định và mục tiêu, đều đồng ý trong việc thỏa thuận của họ về các hành tinh cai quản các trạng thái tam phân của cung. Về bên ngoài, họ chỉ thay đổi ở một điểm vì Sepharial nhường cho Mặt Trăng khi đang chi phối decan thứ hai, trong khi Leo nhường cho Venus khi đang cai quản decan thứ nhất. Tuy thế, Venus và Mặt Trăng thường được

dùng có thể thay thế lẫn nhau, và cả hai biểu hiện cho hay là bắt nguồn từ cùng năng lượng cơ bản của sự thông tuệ linh hoạt trong các trạng thái cao và thấp của nó. Một biểu lộ bác ái sáng suốt, còn một biểu lộ sự sáng suốt của vật chất; ý nghĩa đặc biệt song đôi này có liên quan với ưu thế của bản chất hình tướng nơi người thuộc cung Taurus và sự giải thoát của người này qua Đứa Con Venus của Trí Tuệ (the Venusian Son of Mind). Nguyệt Cầu hay Venus, Mercury và Saturn kiểm soát các phân chia theo tam bộ, và việc xem xét của chúng ta về các hành tinh này trong các cung hoàng đạo khác sẽ nêu ra cho bạn cách lý giải đúng về chúng, cả nơi đây lẫn nơi khác. Sự sống sắc tướng, hoạt động sáng suốt và đấu tranh mãnh liệt tóm tắt vấn đề của Taurus, trong khi Mercury, sứ giả của Thượng Đế, nhắc nhở cho y con người đấu tranh mà y bao giờ cũng phải trở thành theo đúng bản thể của y, nhờ thế thoát khỏi ảo tưởng và tiến vào ánh sáng.

403 Thông thường các chủ âm của cung này có các hàm ý thật rõ ràng. Người ta nói rằng nốt của trạng thái sắc tướng đó là “Mong sao việc đấu tranh không nao núng” (“Let struggle be undismayed”). Chủ Ngôn (Word) của hình hài là thu nhận, nắm bắt và dừng cảm đuổi theo những gì được ưa thích. Chủ Ngôn của Linh hồn là “Tôi xem xét và khi Linh Thị được khai mở, mọi vật đều là ánh sáng” (“I see and when the Eye is opened, all is light”). Con mắt của Kim Ngưu vũ trụ của Thượng Đế được mở ra và từ nơi đó ánh sáng tuôn ra rực rỡ vào các con của nhân loại. Con mắt của linh thị của từng con người cũng phải mở ra để đáp ứng với ánh sáng vũ trụ này. Thế thì sự vinh quang là tất yếu vì sức mạnh của năng lượng vũ trụ sẽ luôn luôn đồng thời vào đúng lúc sẽ chinh phục và tái-định- hướng (re-orient) năng lực của nhân loại.

Đến đây chúng ta chỉ xem xét vấn đề, tuy vậy Tôi tin tưởng đã nêu ra được một vài trong số các ảnh hưởng bên trong và các ý nghĩa của mười hai cung hoàng đạo. Chúng ta đã đề cập đến mối tương quan lẫn nhau và sự tương tác thuộc hành tinh của chúng, đồng thời đã cố gắng mô tả các phản ứng của nhân loại đối với nhiều loại năng lượng và thần lực này. Khi tuôn đổ ra từ các cội nguồn vũ trụ, các lực này tìm thấy con đường của chúng đi vào thái dương hệ chúng ta, ngoài ra, còn được thu hút qua tính chất tương đồng hay là – theo Định Luật Tương Phản (Law of Contradiction) hay Định Luật về Các Trái Ngược (Law of Contraries) – tìm ra con đường của chúng đến một vài hành tinh. Như vậy chúng tác động và chi phối các đơn vị của sự sống trên mỗi một trong các hành tinh tiếp nhận này. Chúng ta đã thấy con người được kích thích tới tiến bộ do bản chất của các thần lực của sức hút thiêng liêng và đã ghi nhận các tính chất thiêng liêng khác nhau mà sự tác động của các năng lượng này khơi dậy trong con người – cũng như trong tất cả các hình thức sự sống khác. Có lẽ chúng ta đã hầu hết nhấn mạnh đến điểm gây bối rối, tức tập hợp rộng lớn các năng lượng thúc đẩy đang tác động khắp cả vũ trụ chúng ta; con người cá biệt có thể hoàn toàn bị sững sốt bởi một ý thức về sự không được giúp đỡ của mình và sự vô dụng độc nhất của mình. Nhưng điều này chỉ do tình trạng tương đối kém phát triển của “bộ máy tiếp nhận” của y. Khi bị hoang mang như thế, mong y hãy nhớ rằng, về mặt tiềm năng, y có được năng lực sáng tạo để xây dựng và từ từ phát triển một bộ máy tiếp nhận hoàn hảo hơn, bộ máy đó sẽ cho phép y sau cùng có khả năng đáp ứng với mọi tác động và mọi loại kiểu mẫu năng lượng thiêng liêng. Khả năng này không thể bị hủy diệt và chính nó là một điểm tập trung năng lượng thiêng liêng vốn

404

phải và sẽ không thất bại khi xúc tiến điều thiện được đảm nhận theo linh hứng của Đấng Đại Kiến Trúc Sư của Vũ trụ. Ngài nắn tạo vạn vật theo một mục tiêu thiêng liêng được thấy trước, và trong dấu chỉ (sign) này – qua các vị thừa hành của Ngài, Venus và Vulcan, tiêu biểu cho sắc tướng và linh hồn – sẽ dắt con người từ giả tới chân.



CHƯƠNG III

Khoa Học về Tam Giác Lực

Nhận Xét Mở Đầu

Hiện nay, chúng ta đã đang dùng một chút thời gian để bàn về phần thứ ba của khảo cứu của chúng ta về Hoàng đạo và Các Cung Năng Lượng (Rays). Toàn bộ phần này bàn về bản chất của chiêm tinh học nội môn, và theo các nhận xét mở đầu của chúng ta, chúng ta xem xét thật ngắn gọn ý nghĩa của huyền bí học (esotericism) một cách tổng quát khi được áp dụng vào chiêm tinh học hiện đại. Chúng ta đã xem xét ba Thập Giá và đề cập, lại rất ngắn gọn, đến sự liên quan của các cung Hoàng Đạo với các trung tâm lực. Tuy nhiên, chúng ta đã dành hầu hết thời gian của chúng ta cho việc phân tích về ý nghĩa và liên hệ hỗ tương của mười hai cung hoàng đạo với nhau, với các hành tinh và với Địa Cầu. Chúng ta hầu như không bàn đến tất cả với tác dụng của chúng trên cá nhân ngoại trừ theo một ý nghĩa tổng quát. Bây giờ chúng ta bắt đầu đề cập đến phần ba và cũng là phần quan trọng nhất của khảo cứu chiêm tinh học này, có tiêu đề là *Khoa Học về các Tam Giác Lực (The Science of Triangles)*. Khảo cứu này sẽ gồm ba phần như trước đây Tôi có nêu ra:

- 1- Các Tam Giác về Năng lượng – các tinh tò.
- 2- Các Tam Giác về Lực – các bộ ba hành tinh.
- 3- Các Tam Giác và các Trung Tâm Lực – thuộc hành tinh và con người.

Ở đây, Tôi đã phân tích điểm đã đạt đến trong các khảo cứu của chúng ta, vì Tôi đang lo cho bạn biết càng nhiều càng tốt đúng chỗ mà chúng ta đang đứng trong nỗ lực của chúng

408 ta, để chiếu rọi ánh sáng hiểu biết huyền bí lên toàn bộ khảo cứu ngoại môn hiện tại của chiêm tinh học.

Tuy nhiên, trước khi tiếp tục với chủ đề có phần khó khăn của chúng ta, có một vài từ ngữ mà Tôi muốn nói có liên quan đến thái độ chung của chúng ta và một vài điều mà Tôi muốn nhắc nhở các bạn.

Không có chỗ nào mà Tôi đã cố đưa ra bất cứ bài toán nào có liên quan tới các diễn đạt của Tôi trong loạt khảo cứu chiêm tinh học này. Một vài thay đổi căn bản trong sự định hướng của trục Trái Đất hiện đang xảy ra, và các thay đổi này sẽ gieo nhiều lăm lặc vào cách tính toán của các chiêm tinh gia. Các thay đổi này đang diễn tiến chậm chạp, từ từ và theo các định luật vũ trụ. Trong khi chúng đang tiến triển, mức chính xác của cách tính và việc suy diễn vẫn không thể đạt được. Khi việc định hướng và “hướng nhắm thẳng” (“pointed direction”) của cực Địa Cầu đã lại được thiết lập, các con số toán học mới được điều tiết có thể được xác minh trở lại. Thực ra không có mức chính xác thực sự nào kể từ thời cổ Ai Cập. Hiện nay bất cứ gì có thể xảy ra theo các đường lối này chỉ có thể được xem như gần đúng, và do đó sự chắc chắn trong phân tích, tiên đoán và diễn dịch đều không thể có được. Toàn bộ vấn đề này là một trong các lò mờ tối tăm nhất và hoàn toàn không thể hiểu được đối với chiêm tinh gia bậc trung và chắc chắn là đối với nhà nghiên cứu bình thường. Tuy nhiên, Tôi muốn nhắc nhở bạn rằng nhiều lần trong chu kỳ sinh hoạt vĩ đại của Địa Cầu, đã có việc thay đổi “sao bắc đẩu” (“pole-stars”) và sao bắc đẩu hiện nay của chúng ta đã không luôn luôn giữ vị thế đó. Chính khoa học nhận biết được điều này.

Ở mỗi một trong các thay đổi lớn trong trục Địa Cầu đều có sự thay đổi đột ngột (upheaval), rối loạn (confusion)

và biến động lớn (cataclysm), đi trước việc tái cấu trúc, sự ổn định và sự tương đối an tĩnh. Đối với các biến cố thuộc đại thiên địa này, có các tương ứng tiểu thiên địa trong các sự sống của cả nhân loại lẫn con người cá biệt. Do đó, cuộc khủng hoảng thế giới hiện tại – mặc dù bị xô đẩy bởi sai lầm và tội lỗi của con người, bởi karma của quá khứ và chủ nghĩa lý tưởng đang xuất hiện (đáp ứng với sự phát triển của trí năng và sự xuất hiện của trực giác) – về căn bản là kết quả của nhiều sự kết hợp lớn lao và bao quát hơn của các luồng thần lực trong các mối liên hệ đại thiên địa.

Tóm lại, có thể nói rằng các nguyên nhân thuộc thái dương hệ và thuộc vũ trụ sau đây chịu trách nhiệm cho cuộc khủng hoảng thế giới hiện tại và tình trạng khó khăn hiện nay trên thế giới:

1- Việc tuôn trào từ lực trên Sirius, đang tạo ra các ảnh hưởng/hiệu quả (effects) trên thái dương hệ chúng ta, và đặc biệt là trên Địa Cầu chúng ta, xuyên qua Thánh Đoàn (Hierarchy).

2- Một thay đổi trong cực của Địa Cầu, do bởi sức hút của một trung tâm vũ trụ vĩ đại. Lực hút này tác động mạnh mẽ đến sự định hướng của Địa Cầu và chịu trách nhiệm cho các trận động đất hiện nay, và cho các phun xuất hỏa sơn cùng nhiều trận động đất trong vòng một trăm năm mươi (150) năm qua.

3- Việc lướt qua quan trọng (great sweep) của mặt trời chung quanh *vòng hoàng đạo lớn* (giai đoạn gồm 250 000 năm, hay một vòng hoàn tất) kết thúc khi mặt trời đi vào Song Ngư (Pisces) cách đây hơn hai ngàn năm. Tiến trình vượt qua, hoặc tiến vào, một cung đặc biệt và ảnh hưởng theo chu kỳ bao gồm một thời kỳ gồm năm ngàn năm mà vòng lớn này hay chu kỳ, có liên quan đến. Giai đoạn năm ngàn năm này

bao hàm trọn chu kỳ chuyển tiếp cho đến khi hoàn toàn tự do để hoạt động theo cảm hứng của cung mới được hoàn tất. Do đó, chúng ta chưa thoát khỏi sự xáo trộn có thể xảy đến.

4- Việc Mặt Trời của chúng ta ra khỏi cung Pisces đi vào cung Aquarius là một tình trạng khác nữa trong số các tình trạng đang mang lại sự lộn xộn hiện nay. Sự hỗn độn này của các lực trong thái dương hệ đang tác động một cách đáng kể vào hành tinh chúng ta. Trong tiến trình vượt qua hết cung 410 này đến cung khác, thí dụ như chuyển ra khỏi Pisces đi vào Aquarius như trường hợp hiện nay, giai đoạn này bao gồm khoảng năm trăm năm.

Đây là các điểm mà các chiêm tinh gia nên nghiên cứu một cách thận trọng. Tôi muốn nhắc nhở lại các nhà nghiên cứu rằng khi nói đến các cung hoàng đạo, Tôi đang đề cập đến các ảnh hưởng của các tinh tòà như chúng được biểu thị bằng các cung, gọi lại sự chú ý của các bạn rằng trong diễn trình tiến hóa vĩ đại, và do bởi một vài sự dịch chuyển và các bất đồng về chiêm tinh – thiên văn học, Mặt Trời không ở trong tinh tòà mà một cung đặc biệt có liên quan tới vào lúc đã định nào. Trong một phần trước của luận đề này, Tôi có nhắc nhở các bạn chú ý đến việc này rồi.

5- Một yếu tố khác ít được biết đến, đó là ngày nay Mặt Trăng đang tan rã với độ nhanh ngày càng tăng, và tất nhiên điều này có ảnh hưởng đến Địa Cầu và tạo ra các hậu quả trên Địa Cầu.

Các nhà nghiên cứu sẽ thấy có lợi khi đưa ra các áp dụng sau đây về các biến cố lớn theo chu kỳ đối với “sự xuất hiện” của chính các biến cố đó và các diễn tiến đang tác động trong thời gian và không gian:

1- Sự tiếp nối các vòng lớn của hoàng đạo hay là một giai đoạn gồm các chu kỳ độ chừng 250 000 năm có một tương ứng với chu kỳ sinh hoạt của Chân Thần (Monad).

2- Sự tiến tới của Mặt Trời khi nó vượt qua các cung của hoàng đạo thuộc một trong các chu kỳ 25 000 năm này có sự tương đồng của nó trong chu kỳ sống của Chân Ngã hay Linh Hồn.

3- Theo quan điểm của huyền tượng cực đoan (extreme illusion), vòng hoàng đạo nhỏ bao gồm trong khoảng một năm, tương ứng với sự sống của phàm ngã.

Khi xét các điểm này cần luôn luôn nhớ rằng sự chuyển đổi lớn trong tâm thức, hay là các phát triển hiểu biết lớn lao, tất nhiên đều được kèm theo bằng sự thay đổi đột ngột (upheaval) trong các hình hài bên ngoài. Điều này đúng trong sinh hoạt của Thái Dương Thượng Đế, của một Hành Tinh

411 Thượng Đế, của nhân loại nói chung và của một con người. Lần nữa đó là vấn đề của thế giới ngày nay. Một biến cố lớn lao như là thay đổi trục Địa Cầu có liên hệ với một khai mở/điểm đạo (initiation) của Hành Tinh Thượng Đế. Do đó, ở đây, các đạo sinh có thể ghi nhận mối liên hệ với sự sống cá nhân khi sự sống đó chuyển đổi nhận thức của nó một cách đều đặn trong các diễn biến khai mở trọng yếu của Con Đường Đệ tử và của Điểm đạo. Trước đây trong khái luận này, Tôi có nhắc đến một sự kiện vốn luôn luôn phải được ghi nhớ, đó là các năng lượng vĩ đại, đang tác động vào hành tinh chúng ta, gây ra một cản trở hay là một tác dụng kích thích. Các năng lượng đó hoặc là đang làm trì chậm bằng các ảnh hưởng của chúng, tạo ra sự cố kết (concretion), sự cô đọng (crystallisation) và một cản trở (holding back), hoặc lên nhưng gì cổ xưa và thuộc về quá khứ, hoặc chúng kích thích và tạo ra tính dễ lưu chuyển, mở rộng và bành trướng. Nhà

ngiên cứu thận trọng về các sự việc con người sẽ ghi nhận điều này khi y khảo sát các biến cố mà ngày nay đang diễn ra trước mắt y.

Nói một cách khái quát hóa rộng lớn, có thể cho rằng ba nhóm thần lực chính đang tác động vào hành tinh chúng ta có bản chất thuộc hoàng đạo, thuộc thái dương hệ và thuộc hành tinh – lại khái quát hóa nữa – cũng có thể nói rằng :

1- Các năng lượng thuộc hoàng đạo đi qua Shamballa và có liên quan với Cung 1, Cung Ý Chí hay Quyền Năng và tác động vào Monad.

2- Các năng lượng thuộc thái dương hệ đi qua Thánh Đoàn và có liên hệ với Cung 2, Cung Bác Ái - Minh Triết hay là (như nó thường được gọi trong chiêm tinh học nội môn) Cung Cốt Kết Thu Hút (Ray of Attractive Coherency) và tác động vào linh hồn.

3- Các lực thuộc hành tinh tác động vào và vượt qua nhân loại và được liên kết với Cung 3, Cung Thông Tuệ-Linh Hoạt và tác động đến phàm ngã.

Trước đây Tôi có đề cập đến điều này, nhưng nói rõ lại ở đây vì Tôi tìm cách đưa nó vào trí bạn một cách rõ ràng khi
412 chúng ta tiến tới các nghiên cứu mới của chúng ta. Nơi đây bạn có một tam bộ chính yếu với các năng lượng xuất hiện ra khỏi một tập hợp các lực và năng lượng rộng lớn và không thể hiểu được, vốn áp dụng vào chúng như Sự Sống Duy Nhất tượng trưng cho tam giác lực kém quan trọng này.

Cũng nên nhớ rằng nhóm bộ ba của các năng lượng này tạo ra các hiệu quả khác nhau tùy theo loại cơ cấu (chính nó lệ thuộc vào trình độ tiến hóa và giai đoạn phát triển) mà nó tác động vào. Thí dụ, tác động của lực hoàng đạo và lực thái dương hệ trên một hành tinh thánh thiện hoặc không thánh thiện được phân biệt một cách rộng lớn, cũng như hậu quả

của các năng lượng này khi chúng tác động trên con người sẽ tùy thuộc vào hoặc là sự đáp ứng được khơi hoạt từ Monad, Ego, hoặc phàm ngã, hay là chúng tác động lên ý thức quần chúng, đơn vị hữu ngã thức hay là ý thức giác ngộ của nhân loại, hoặc là, đúng ra – xét về con người – chúng tác động lên người kém tiến hóa, hoặc lên các đệ tử và các điểm đạo đồ. *Loại cơ cấu và tính chất của ý thức xác định sự tiếp nhận và sự đáp ứng.* Đây là một diễn đạt có tầm quan trọng căn bản, và chỉ khi nào các chiêm tinh gia có thể đạt đến mức phát triển nơi mà thế giới ý nghĩa đích thực được mở ra với họ, và nơi mà phạm vi ý thức của họ được bao gồm rộng lớn, họ mới có thể lý giải một cách thật chính xác về nhóm hoặc các lá số tử vi của cá nhân. Tôi trình bày điểm này như là toàn bộ khoa học về các Tam Giác Lực, hoàn toàn có liên hệ đến *các năng lượng nội tâm vì chúng đang chi phối tâm thức chứ không liên quan đến việc điều tiết được mang lại bởi cùng các năng lượng đó lên hình tướng bên ngoài ở cõi trần.*

Ở đây bạn có thể nhận xét thật đúng rằng “khi một người suy tư thế nào thì y trở nên thế ấy” (“as a man thinketh so is he”) và rằng cách thể hiện năng lượng này xét cho cùng sẽ chung qui chỉ là cùng một sự việc. Nhưng điều này không thật đúng như thế. Sự đáp ứng của nhân loại hoặc của con người cá biệt đối với nếp sống tư tưởng bên trong và đối với tâm thức nội tại *không phải* là ngay tức thì. Cần tốn nhiều thời gian (nhất là trong các giai đoạn ban đầu) để một ý tưởng tác động qua thể trí và từ đó đến não bộ (brain), có ảnh hưởng tới bản chất tình cảm trong lúc tiến lên của nó và các qui trình của nó. Do đó có thể nhiều kiếp sống được dành cho việc ghi nhận (registering) các ảnh hưởng/ấn tượng (effects) của các năng lượng này trên nếp sống tư tưởng và sự đáp ứng của cuộc sống cõi trần một khi chúng được thấu hiểu. Chính vì lý

do này mà Tôi nêu rõ rằng Khoa Học về các Tam Giác Lực làm nền tảng cho toàn bộ hệ thống chiêm tinh học và hiện nay chỉ mới ở trong tiến trình khám phá. Nên nhớ rằng tác động của các năng lượng này mà chúng ta sẽ xem xét, và về mối liên hệ tam phân của chúng sẽ nằm trong lĩnh vực của ý tưởng và trong thế giới ý thức, và sự mở rộng của chúng do đó sẽ bao gồm sự sống ý tưởng sáng suốt của một Thái Dương Thượng Đế, của một Hành Tinh Thượng Đế, của nhân loại và của một con người.

Ở đây Tôi xin thêm lý do thứ sáu về sự căng thẳng (strain) và áp lực (stress) hiện tại trong sự đáp ứng của gia đình nhân loại trong cuộc khủng hoảng thế giới này, vì nó được liên kết với toàn bộ vấn đề về sự đáp ứng với các mãnh lực bên trong, tự chúng biểu hiện như là các ý tưởng và các luồng tư tưởng rộng lớn. Đây là sự kiện mà nhân loại ngày nay nói chung đang tự đảo ngược trên vòng hoàng đạo lớn giống như cá nhân đệ tử đang làm, điểm đảo ngược và một cung hoặc nhiều cung trong đó nó chiếm vị trí đánh dấu một mức độ khủng hoảng quan trọng trong sự sống của giới này trong thiên nhiên, gây ra sự xáo trộn, khó khăn và toàn bộ loạt hiệu chỉnh cần phải có bằng sự tái định hướng. Nếu bạn
414 cộng thêm lý do này vào với năm lý do ở trên, bạn sẽ không bị sững sốt rằng tình hình ngày nay hầu như lạ thường nơi các khó khăn của nó và phạm vi của sự liên can.

Trong mỗi tam bộ, có ba tính chất chính đang biểu lộ hoặc là ba năng lượng cơ bản đang tìm cách biểu hiện và ảnh hưởng. Khi con người biểu lộ trong thời gian và không gian, con người khám phá ra điều này là đúng và tạo thành một luật trong thiên nhiên, đồng thời có thể nói rằng nhiệm vụ của đệ tử là trở nên hiểu biết một cách sáng suốt – giống như một Quan Sát Viên bàng quan không thiên lệch – về các năng

lượng này và các tính chất đang biểu hiện của chúng như chúng đang hoạt động trong chính ý. Ý thực hành điều này trên Con Đường Dự Bị, Con Đường Đệ Tử và Con Đường Điểm Đạo. Ý phải trở nên hiểu biết về:

1- Năng lượng tam phân chính là phàm ngã và thể sinh lực là biểu hiện tổng hợp (synthetic expression) của nó.

2- Linh hồn tam phân mà hoa sen chân ngã là biểu hiện của nó.

3- Chân Thần tam phân mà sự lan tỏa rộng lớn trong thời gian và không gian theo ba dòng năng lượng sáng tạo là biểu hiện của nó.

Định nghĩa cuối cùng này có phần vô nghĩa đối với kẻ thiếu hiểu biết (the uninitiate) nhưng chắc hẳn là đủ. Có một khía cạnh biểu lộ trong tất cả các tam bộ này vốn là kết quả của và bị chi phối bởi sự tương tác của ba thân lực. Chính sự biểu lộ đầy đủ của chúng và kết quả của sự hoạt động thành công của chúng:

1- Trong phàm ngã, đó là thân xác.

2- Trong linh hồn, đó là mầm trung ương đã khai mở trong hoa sen chân ngã.

3- Trong Chân Thần, đó là “âm thanh tự cường chế theo dạng hình học thành linh thị của người chứng kiến” – một cách sâu sắc huyền bí để tượng trưng những gì không thể được thể hiện ra hoặc đưa vào tình trạng xác thực của sắc tướng.

415 Nếu các nhà nghiên cứu thích đưa ý tưởng này vào việc nghiên cứu và tìm hiểu về các tam giác chiêm tinh học, và sẽ không chịu bỏ sót các năng lượng tam phân liên hệ, họ sẽ đơn giản hóa rất nhiều các nghiên cứu của họ. Khi được biết rõ, tiểu thiên địa bao giờ cũng nắm giữ mạnh mẽ đối với Đại Thiên Địa. Đại Thiên Địa luôn luôn phản chiếu chính nó

trong con người, tức tiểu thiên địa, do đó con người có trong chính mình khả năng và tiềm năng lĩnh hội toàn bộ.

Do đó, trong tất cả nhiều tam bộ mà chúng ta sẽ nghiên cứu, chúng ta sẽ tìm được các tương ứng với Monad, linh hồn và phạm ngã trong con người; chúng ta sẽ tìm thấy một đường lối của tam giác biểu hiện cho lực xác định và chi phối, và hai đường lối mà – trong một chu kỳ đặc biệt – bị chi phối bởi nó. Ví dụ, bạn có một minh họa lý thú về điều này trong bản chất của lửa, hiểu về mặt huyền bí, trong biểu hiện tam phân của nó trong thời gian và không gian trong khoảng một chu kỳ biểu lộ, vì – như bạn biết – Minh Triết Muôn Thuở giảng dạy rằng có:

- 1- Lửa điện..... Ý chíMonad..... Lửa khởi xướng.
- 2- Lửa thái dương ... bác ái-minh triết....linh hồn Lửa phù hợp.
- 3- Lửa do ma sát.....hoạt độngphạm ngã.. Lửa thanh lọc-
Trí năng.

Tôi nêu ra tam bộ này vì nó là tam bộ có quen thuộc với bạn và cùng lúc tạo thành một minh họa trung thực của một định luật cơ bản.

1- Các Tam Giác Năng Lượng – Các Tinh Tòà.

Năm ngàn sau tất cả nhiều tam giác ăn khớp với nhau trong thái dương hệ chúng ta và chi phối chúng đến một mức độ rất rộng lớn (mặc dù ngày nay ở trạng thái tiềm tàng nhiều hơn là biểu lộ) là ba năng lượng đến từ ba chòm sao chính. Các năng lượng đó là các phóng phát từ tinh tòà Đại Hùng (Great Bear), từ Pleiades (Tua Rua) và từ Sirius (Ngưu Lang). Có thể nêu ra:

- 416 1. Các năng lượng đến từ Đại Hùng được liên kết với ý chí hoặc mục tiêu của Thái Dương Thượng Đế và đối với Thực Thể vĩ đại này giống như Chân Thần đối với con người. Đây là một bí nhiệm thâm sâu và là bí nhiệm mà ngay cả bậc

điểm đạo đồ cao nhất vẫn chưa hiểu rõ. Các năng lượng thất phân hợp nhất của nó đi qua Shamballa.

2. Các năng lượng đến từ Mặt Trời Sirius đều được liên kết với trạng thái bác ái – minh triết, hoặc liên kết với sức hút của Thái Dương Thượng Đế, với linh hồn Thực Thể vĩ đại đó. Năng lượng linh hồn vũ trụ này được liên kết với Thánh Đoàn. Bạn đã được chỉ dẫn rằng Đại Thánh Đoàn (great White Lodge) trên Sirius tìm thấy hình ảnh và cách phụng sự tâm linh cùng là lối ra (outlet) của mình nơi Đại Thánh Đoàn của hành tinh chúng ta, tức Hierarchy.

3. Các năng lượng đến từ Pleiades, một tập hợp gồm bảy năng lượng, được kết nối với trạng thái sáng suốt linh hoạt của thể hiện của Thượng Đế, và có ảnh hưởng lên khía cạnh hình hài của một biểu lộ. Chúng tập trung trước tiên qua Nhân Loại.

Tiếp nối với tam giác chính yếu này và ảnh hưởng mạnh mẽ đến toàn bộ thái dương hệ chúng ta là một liên hệ hỗ tương tay ba rất đáng quan tâm, nó có một liên hệ đặc biệt với nhân loại. Tam giác lực này liên kết một trong các chòm sao chính này, chòm sao của các cung hoàng đạo và là chòm sao của các hành tinh thánh thiện trong thái dương hệ chúng ta.

Tam giác thứ nhất:

Pleiades Cancer..... Venus.
Nhân loại.

Tam giác thứ hai:

Đại Hùng Tinh Aries..... Pluto.
Shamballa.

417 Tam giác thứ ba:

Sirius Leo Jupiter.
Hierarchy.

Tôi tự hỏi không biết bạn có thể nắm bắt được ít nhất một phần và một cách tượng trưng sự thật rằng các tam giác này không được nghĩ đến như *được đặt sẵn* (*placed*), tĩnh tại và luôn luôn như nhau, hay là thậm chí theo cả ba chiều. Chúng phải được xem như đang chuyển động nhanh chóng, luôn luôn xoay tròn trong không gian và không ngừng di chuyển về phía trước, và như là có sự kéo dài bề đo thứ tư và thứ năm. Không có cách nào để mô tả chúng hay là để đưa chúng đến với sự chú ý của bạn về mặt hình thức, vì chỉ có con mắt bên trong của linh thị mới có thể tưởng tượng ra sự tiến triển, vị trí hay dáng vẻ của các tam giác đó. Cho đến nay, cả ba tam giác chính yếu này đều chỉ đang biểu hiện có một phần liên quan đến thái dương hệ chúng ta và chỉ có một điểm của tam giác lớn – chẳng hạn như một điểm của Đại Hùng Tinh – tạo thành với Aries một tuyến lực có liên quan; chỉ có một điểm của Aries – bên trong chính nó hay là bên trong phạm vi tương tác của chính nó với Leo và Capricorn (xem Bảng Biểu VIII) được liên kết với Pluto. Do đó, toàn bộ mạng lưới vũ trụ và thái dương hệ là một loạt các tam giác phức tạp, luôn luôn chuyển động, đan vào nhau, trong đó mỗi điểm của một tam giác phóng xuất ra ba tuyến (*lines*) hay luồng năng lượng (tất cả là chín), nó cũng đáp ứng với và tiếp nhận các năng lượng – cũng tam phân trong thiên nhiên – vốn ở trong chu vi hoặc là lĩnh vực ảnh hưởng và hoạt động rung động của nó.

Thật là vô ích cho các nhà nghiên cứu khi cố gắng tháo/lần ra manh mối (*unravel*) tập hợp các dòng năng lượng đang trộn vào nhau này. Tất cả những gì hiện nay có thể xảy ra đối với con người với thiết bị hiện có của y là chấp nhận dựa trên giả thuyết các diễn đạt về một vài tam giác chính yếu đang ảnh hưởng đến nhân loại, và tìm cách chứng minh

ảnh hưởng của chúng, và cố gắng đi đến một số hiểu biết về mạng lưới phức tạp, đan dệt vào nhau mà chính y sở hữu và
 418 y gán danh xưng là “thể dĩ thái” (“etheric body”) cho mạng lưới này. Nhờ thể y có thể thành công khi chứng minh sự chính xác của sự diễn đạt bằng tính chất được chứng minh của trạng thái sự sống, sự chi phối nó và các kết quả trong lịch sử sự sống tiểu thiên địa và các biến cố. Khoa chiêm tinh học này đã tìm cách thực hiện liên quan tới các sự kiện hữu hình trên ngoại cảnh giới của cuộc sống; tuy nhiên, chúng ta hãy đoán chắc là nỗ lực của chúng ta xảy ra *theo đường lối của lịch sử sự sống tâm lý học và các biến cố tâm lý chứ không theo đường lối của các biến cố vật chất*. Sự dị biệt này là cơ bản và bao giờ cũng phải ghi nhớ. Các chiêm tinh gia đã bắt đầu hiểu được ý tưởng mờ mờ về các tam giác năng lượng gài vào nhau xét về phần Địa Cầu chúng ta, trong cách phân chia tùy tiện hơn của mười hai chòm sao thành bốn bộ ba, được bao hàm bằng các thuật ngữ bổ nghĩa như là bộ ba Địa Cầu hoặc là bộ ba bốc lửa (fiery triplicity), gồm có mỗi tam bộ chứa một dấu hiệu cơ bản, một dấu hiệu cố định và một dấu hiệu khả biến (mutable sign). Như thế chúng chia tách toàn bộ hoàng đạo thành một nhóm tứ phân có các triads đan vào nhau và có liên hệ mật thiết với nhau, mỗi nhóm bị chi phối bởi một trong các yếu tố cơ bản và được phẩm định như thế. Các nhóm này tạo thành một loạt các tam giác căn bản với một dẫn chứng rõ rệt với sự sống hành tinh chúng ta. Do bởi hoạt động luôn có ở khắp nơi, có sẵn trong thái dương hệ và hoàng đạo – tiến về phía trước, bên trong và xoay tròn – một số ý tưởng có thể được hiểu rõ về tính phức tạp của toàn bộ kiểu mẫu. Một trợ giúp thêm nữa để hiểu rõ về cái đẹp cốt cán này của chuyển động phối kết và có tổ chức và sức mạnh của nó, để phẩm định và chi phối toàn bộ kiểu mẫu đại thể,

có thể thu thập được bởi các đạo sinh đã có nghiên cứu ít nhiều về các tam giác khác nhau, phải được tìm thấy trong thể dĩ thái của con người qua sự liên quan hỗ tương của bảy bí huyết mà Tôi có nhắc đến ở nơi khác trong các sách khác nhau của Tôi. Khi được khơi hoạt và linh động, các bí huyết này sau cùng lan đi bên trong bán kính của phạm vi tác động của nhau; theo quan điểm của năng lượng linh hoạt, chu vi của các bánh xe hay xoáy lực này trở nên được nói rộng đến
 419 nổi sau rồi chúng trùng lặp và tiếp xúc, đưa ra ở một tỉ lệ thật nhỏ một tình trạng tương tự với các loạt tiếp xúc và gài vào nhau của các tam giác giống như các tam giác được nhắc ở trên.

Đàng sau các ý niệm này về mối liên hệ hiện có trong thời gian và không gian giữa các tinh tủa của Đại Hùng Tinh, Pleiades và mặt trời Sirius và thái dương hệ chúng ta, nên nhớ rằng, có một loạt rộng lớn các tam giác ăn khớp với nhau giữa các tinh tú đang hợp thành các chòm sao này ở bên trong và thái dương hệ chúng ta. Do đó, bạn có một liên hệ giữa:

1- Bảy ngôi sao, hợp thành Great Bear (Đại Hùng).

2- Bảy ngôi sao, hợp thành Pleiades (Tua Rua), đôi khi được gọi là bảy “tỉ muội” (“sisters”) hay là “hiền thê” (“wives”) của các Thánh Triết (Rishis) hay là các Sự Sống tâm linh làm linh hoạt của Great Bear.

3- Mặt trời Sirius.

Các tinh tú này hợp thành các tam giác lực chủ yếu, và tất cả đều được giữ bên trong phạm vi của Sự Sống của Thực Thể Vĩ Đại đó, mà dự định được thể hiện, được biểu lộ của Ngài đã được đưa vào hiện tồn qua trung gian của ba nhóm có liên hệ này và thái dương hệ của chúng ta. Như Tôi có gợi ý trong bộ *Luận Về Lửa Càn Khôn*, bốn nhóm sao này tạo

thành trạng thái biểu lộ hay phạm ngã của một Sự Sống vĩ đại và chưa được biết tới.

Trong mỗi liên hệ này, Tôi tìm cách mang lại chỉ một bức tranh tổng quát, bởi vì, Tôi không định bàn đến các tam giác vũ trụ này. Chúng ta sẽ chỉ xét các chòm sao này bên trong vòng hoàng đạo lớn mà các chiêm tinh gia biết rõ là có một ảnh hưởng nhất định trên nhân loại và sự sống hành tinh chúng ta.

Do đó, khi nghiên cứu về các tam giác này, chúng ta sẽ đặt ra (do sự hướng dẫn của chúng tôi) một vài qui luật mà, dưới Định luật Tương Đồng, có thể làm cho dễ dàng sự hiểu biết của chúng ta về ý nghĩa và các chân lý nằm bên dưới.

420 1- Tất cả các tam giác được khảo sát sẽ được xem như thể hiện:

a/ Một năng lượng chi phối chính, tạo ra biểu lộ.

Năng lượng này tương ứng với trạng thái Monad.

b/ Một năng lượng định tính phụ tạo ra tâm thức.

Năng lượng này tương ứng với trạng thái Ego hay trạng thái Linh hồn.

c/ Một biểu hiện nhỏ hơn của lực, tạo ra tính hữu hình.

Biểu hiện này tương ứng với trạng thái Phạm ngã.

2- Do đó ba năng lượng này sẽ được liên kết với ba trạng thái của sự sống biểu lộ. Các trạng thái này đã được gọi tên suốt cả bộ luận này là: Sự Sống (Life), Tính Chất (Quality) và Sắc Tướng (Appearance).

3- Ba năng lượng này thay đổi trong chính chúng và đôi khi một loại này sẽ tỏ ra là nổi chiếm ưu thế, và đôi khi là một năng lượng khác. Đôi khi một năng lượng phụ sẽ trở thành một lực chi phối chính và đôi khi biểu hiện thứ yếu sẽ đến tột đỉnh và trong chu kỳ đó trở thành đặc điểm nổi bật

của tam giác. Các biến cố vũ trụ đó được chi phối bởi một Định luật lớn là Định luật Hoàn Cảnh Thuận Lợi (Law of Expediency) được tạo ra bởi diễn trình tiến hóa và cũng gắn liền với hoạt động hoàng đạo và sự điều tiết về toán học bên trong của chính nó – một vấn đề có tầm cỡ rộng lớn và huyền bí đến nỗi không có Sự Sống nào bên trong thái dương hệ chúng ta có cảm nhận gì nhiều hơn là ý nghĩa của nó. Biểu hiện theo chu kỳ của sự sống tùy thuộc vào sự biến đổi thường xuyên và các tiến trình thay đổi bất tận.

4- Các giải trình do Tôi đưa ra trong cố gắng này – dẫu ít hơn một chút – để nêu ra các đường lối tiếp cận chính đối với khoa chiêm tinh học nội môn mới mẻ này, tuy thế chưa có thể có được bằng chứng nào. Sau này bằng chứng đó sẽ có thôi. Tất cả những gì mà Tôi có thể đòi hỏi đối với bạn vào 421 lúc này là cần phải quan tâm đến việc trình bày, nỗ lực để thấy được bức tranh tổng quát mà Tôi đang tìm cách trình bày và hiểu được ít nhiều về các tổng hợp tương đối đang nằm dưới mọi biểu lộ. Bắt đầu từ cái mà ngày nay đã được chấp nhận, sẵn sàng tiến tới, từ đó đi vào *các lĩnh vực mới của tiềm năng và của khả năng nhận thức được*. Thời gian sẽ biện minh thông tin mà Tôi đòi hỏi bạn chấp nhận như giả thuyết.

Kế tiếp Tôi sẽ bàn đến một phân tích về ba nhóm tam giác vốn có tầm quan trọng chủ yếu đối với nhân loại *vào lúc này* và chúng dựa theo thông tin được đưa ra trước đây. Các nhóm tam giác này phát ra các năng lượng mà qua không gian, các năng lượng này đạt đến từng con người, do đó, không thể không biết. Chúng là :

Đại Hùng Tinh Pleiades Sirius

Truyền năng lượng xuyên qua

Leo Capricorn Pisces

Các sao này truyền năng lượng xuyên qua

Chiêm tinh học nội môn

Saturn..... Mercury..... Uranus

Đi đến các trung tâm lực sau:

Trung tâm lực đầu Trung tâm lực..... Trung tâm lực
của hành tinh ẩn đường hành tinh tim hành tinh.

Từ đó đi đến

Trung tâm lực đầu Trung tâm lực..... Trung tâm lực
của đệ tử ẩn đường của đệ tử tim của đệ tử.

và sau rốt kiểm soát

Đáy xương sống Bí huyết cổ họng Huyết đan điền.

Tôi cũng đề cập với bạn đến một vài điểm và các chỉ dẫn được ám chỉ đến trong Bảng Biểu IX, liên quan đến mười hai cung hoàng đạo, nằm trên trang 423. Một số luồng năng lượng chính đang chi phối sẽ được thấy là có liên kết với nhau và với Địa Cầu chúng ta, và các luồng năng lượng này thuộc vào hai nhóm:

1- Các năng lượng cung (ray energies) mà chúng ta được dạy là phát xuất từ Đại Hùng Tinh trong bảy luồng thần lực vĩ đại đang xạ ra.

422 2- Các năng lượng cố hữu của mười hai chòm sao đang hòa lẫn với các năng lượng cung, tạo ra lưỡng nguyên chủ yếu của sự sống biểu lộ, và một cách ngẫu nhiên chịu trách nhiệm cho các khó khăn đặc biệt mà nhân loại đang đương đầu trên vòng cung của kinh nghiệm tiến hóa trên hành tinh chúng ta.

Một lần nữa, Tôi xin lặp lại rằng những gì Tôi sẽ phải nói sẽ được liên kết với các tình hình thế giới hiện nay, với nhân loại và cũng – cho giáo huấn và áp dụng thực hành – đối với sự sống của một đệ tử. Tất nhiên các năng lượng này có một ý nghĩa vũ trụ, thái dương hệ và hành tinh, nhưng cho đến nay không hề có một đệ tử nào có thể hiểu được các năng lượng này; phạm ngã phải được siêu việt trước khi ngay cả

các giai đoạn hiểu biết trước kia về các bí ẩn này có thể đạt được, và tính siêu việt này (transcendence) là một điều mà bạn chưa đạt được, nhưng một ngày nào đó bạn ắt sẽ đạt tới.

Một khi con người trở nên vô ngã (impersonal, không còn tham vọng cá nhân và không ưa thích quyền lực) và thoát khỏi các phản ứng của phàm ngã, còn tâm thức của y được soi sáng bằng ánh sáng trong trẻo của trực giác, thì lúc bấy giờ “cửa sổ của linh thị” trở nên sáng tỏ và cái nhìn của y vào thực tại mới không còn bị cản trở nữa. Các chương ngại vật (luôn luôn do chính con người dựng lên) được lấy đi và con người thấy mọi sự sống và hình tướng ở trong mối liên hệ đích thực của chúng và có thể hiểu được, và thậm chí “thấy” bằng con mắt huyền linh, “sự đi qua của các năng lượng”.

Mối liên hệ của một vài cung năng lượng và các tam giác vũ trụ có thể trở nên rõ ràng hơn cho bạn nếu bảng sau đây được nghiên cứu cẩn thận.

Chú ý : Bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh là cội nguồn xuất phát của bảy cung của thái dương hệ chúng ta. Bảy Đấng Rishis (như các Ngài được gọi) của Đại Hùng Tinh tự biểu lộ qua trung gian của bảy Hành Tinh Thượng Đế, các Đấng này là các Đấng Tiêu Biểu của các Rishis và các Ngài đại diện cho mối liên hệ của Nguyên Mẫu vũ trụ (cosmic 423 Prototype). Bảy Hành Tinh Thượng Đế biểu lộ qua trung gian của bảy hành tinh thánh thiện. Mỗi một trong bảy năng lượng này được truyền vào thái dương hệ chúng ta qua trung gian của ba chòm sao và các hành tinh chi phối của chúng.

Bảng IX – Loạt Vũ Trụ với các Tam Giác có Liên Hệ Mật Thiết

(Các cung Năng Lượng, các Tinh Tòa và các Hành Tinh)

<i>Cung</i>	<i>Tinh Tòa</i>	<i>Hành Tinh</i>	<i>Chính Thống</i>	<i>Nội Môn</i>
I. Ý Chí hay Quyền Lực...	{	Aries.....	Mars	Mercury.
		Leo.....	Mặt Trời.....	Mặt Trời.
		Capricorn.....	Saturn.....	Saturn.
II. Bác ái-Minh triết	{	Gemini	Mercury	Venus.
		Virgo	Mercury	Nguyệt Cầu.
		Pisces.....	Jupiter	Pluto.
III. Thông Tuệ-Linh Hoạt.	{	Cancer	Nguyệt Cầu...	Neptune.
		Libra	Venus	Uranus.
		Capricorn.....	Saturn.....	Saturn.
IV. Hải Hòa qua Xung Khắc.	{	Taurus.....	Venus	Vulcan.
		Scorpio	Mars	Mars.
		Sagittarius ...	Jupiter	Địa Cầu.
V. Khoa Học Cụ Thể.....	{	Leo.....	Mặt Trời.....	Mặt Trời.
		Sagittarius ...	Jupiter	Địa Cầu.
		Aquarius.....	Uranus	Jupiter.
VI. Chủ Nghĩa Lý Tưởng- Sùng Tín	{	Virgo	Mercury	Nguyệt Cầu.
		Sagittarius ...	Jupiter	Địa Cầu.
		Pisces.....	Jupiter	Pluto.
VII. Trật Tự Nghi Thức....	{	Aries.....	Mars	Mercury.
		Cancer	Nguyệt Cầu...	Neptune.
		Capricorn.....	Saturn.....	Saturn.

Vào lúc này Tôi dự tính truy nguyên các dòng năng lượng chính đang chi phối khi chúng tiến ra từ cội nguồn xuất phát của chúng – xuyên qua một vài chòm sao và hành tinh – đến Địa Cầu, và từ bên trong phạm vi Địa Cầu, đi đến 424 mỗi độ tử, lần nữa xuyên qua một số trung tâm hành tinh chính. Bằng cách này, sự Tổng Hợp lớn đó (chính là Sự Sống có giới hạn ở sắc tướng hoặc biểu lộ) có thể được nhận thấy trong hoạt động rõ rệt tạo ra các hiệu quả về thái dương, hành tinh và cá nhân, nhờ thế chứng minh rằng mỗi liên hệ

phức tạp đang kết hợp nguyên tử con người với các Sự Sống vĩ đại, các Đấng này là toàn bộ những gì được biểu lộ.

Sự tương đồng giữa tiểu thiên địa với đại thiên địa do đó sẽ trở nên hữu ích, và mối liên hệ của một tế bào hay nguyên tử ở một trong các cơ quan thuộc phần bụng chẳng hạn, đối với linh hồn trên cõi riêng của nó sẽ minh họa một cách chính xác sự liên hệ và tương tác còn lớn hơn nữa. Trong sự tương tác này của các Sự Sống và các dòng thần lực và năng lượng đang phát ra của các Ngài, và trong các hoạt động sự sống đang định đoạt phần lớn của Cái Đó (That), trong đó mọi hình hài – kể cả nhân loại – sống, hoạt động và hiện tồn sẽ được tìm thấy, điều tất yếu của việc thành tựu tối hậu, tính chất không thể thay đổi của định luật và biểu lộ cuối cùng của Thiên Ý thiêng liêng bất biến. Trong các hiệu quả tiến hóa của mối liên hệ này của Sự Sống đối với Hình Hài, người ta cũng thấy được cách thức không thiên lệch của một tâm thức đang mở rộng, luôn luôn khai mở – dù cho đó là đại hoặc tiểu thiên địa. Vậy thì, Thiên Ý biến đổi các thế giới, còn Tình Thương của Thượng Đế định đoạt kết quả.

Trong việc xem xét này đối với Khoa Học căn bản về các Tam Giác Lực (Tôi hầu như nói “trong việc xem xét đối với Khoa Học căn bản về các Tam Giác Lực”, vì đó là cái mà nó tất nhiên sẽ trở thành nếu sự am hiểu sẽ là phần thưởng thực sự của các cố gắng của chúng ta) liên hệ của ba năng lượng căn bản tác động vào thái dương hệ chúng ta và hiệu quả vượt trội của một trong các năng lượng đó trong bất cứ biểu lộ theo chu kỳ nào trong thời gian và không gian phải luôn được ghi nhớ. Một minh họa của việc này thường hiện ra trong trí chúng ta nếu chúng ta nhớ rằng, trong chu kỳ thế giới này, vào lúc biểu lộ thái dương hệ của chúng ta, chính trạng thái thứ nhì hay trạng thái tâm thức (trạng thái của

Thượng Đế Ngôi Hai) mới là yếu tố chi phối chiếm ưu thế, yếu tố đó đưa ra dấu hiệu (note) cho việc phát triển tiến hóa và nó thu hút sự chú ý của các đơn vị đang tiến hóa của con người. Trường hợp này xảy ra dù cho khi các yếu tố khác hiện hữu và linh hoạt. Do đó, tất cả những ai tiến đến chân lý và đến tri thức đều phải, trong chu kỳ này, ở trong tình trạng hữu thức (*in consciousness*). Trong một chu kỳ khác, một tiếp cận như thế có thể được tập trung vào ý chí hoặc ngay cả trong một số thuộc tính đã hiện hữu, trừ thuộc tính thiêng liêng không được hiểu rõ, mà cho đến nay, chúng ta không có tên gọi dành cho nó. Kết quả là bất cứ người nào cũng đều có thể đi tới sự hiểu biết về kinh nghiệm sự sống hoặc đi tới việc hiểu biết về một khoa học huyền bí vì Khoa Học về các Tam Giác Lực là một tình trạng có ý thức (*consciousness*) vốn được phát triển tới một trình độ nhận thức hay hiểu biết nào đó rõ rệt và cá biệt. Trình độ nhận thức này chính nó lại tùy thuộc vào sự phát triển cá nhân và cũng tùy vào tình trạng hiểu biết của nhân loại nói chung. Việc này bao hàm hai tình trạng nhận thức khác nhau mặc dù có liên quan lẫn nhau.

Nói về mặt chuyên môn, nhận thức và đáp ứng hay là hoạt động về nhận thức, quan sát tâm thức – được tiến hành qua phương tiện của bộ máy đáp ứng – tùy thuộc vào tình trạng hoặc “sự sinh động” (“*aliveness*”) của các trung tâm hoặc là sự bất động của chúng. Điều này đúng đối với một người được kích thích vào hoạt động qua bảy trung tâm lực của y, của một Hành Tinh Thượng Đế hoạt động qua bảy trung tâm hành tinh, một Thái Dương Thượng Đế hoạt động qua các trung tâm còn vĩ đại hơn của phản ứng rung động, hoặc các Sự Sống còn vĩ đại hơn nữa, hoạt động qua một tập hợp của nhiều thái dương hệ. Hoạt động này và việc tìm hiểu nó tùy thuộc vào toàn bộ khoa chiêm tinh học; trong giải

thích này, Tôi đưa ra cho bạn một manh mối mà một ngày nào đó sẽ cách mạng hóa cách tiến tới hiện nay đối với chiêm tinh học.

Mười hai cung hoàng đạo thuộc vào hai nhóm cung, và sự tổng hợp có liên hệ của chúng có liên quan nhiều đến Khoa Học về các Tam Giác. Đó là:

426 1- Bảy cung có liên quan đến việc phát triển tâm thức hành tinh trên Địa Cầu và chỉ ngẫu nhiên có liên quan đến Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, tức Huyền Giai Nhân loại (Human Hierarchy).

2- Năm cung có liên quan đến việc phát triển của Huyền Giai Nhân loại trong thời gian và không gian. Năm cung này có tầm quan trọng quyết định chính yếu và có thể được liệt kê như sau:

a/ Cancer. b/ Leo. c/ Scorpio. d/ Capricorn. e/ Pisces.

Năm cung này được gắn liền bằng ý thức hành tinh với năm giống dân lớn, mà giống dân hiện tại của chúng ta, chủng Aryen, là thứ năm. Dưới ảnh hưởng của năm cung, năm chủng tộc này tạo ra các biểu lộ bên ngoài vốn được gọi là năm lục địa – Châu Âu, Châu Phi, Châu Á, Châu Úc, Châu Mỹ. Đối với Đấng hành tinh (planetary Life), năm lục địa này cũng như năm tuyến nội tiết chính yếu đối với con người. Chúng được liên kết với năm trung tâm lực.

Tất cả các vẻ ngoài này, các biểu hiện về các đặc tính và các bằng chứng vật chất của sự sống đều là các biểu tượng hay là dấu hiệu bên ngoài và hữu hình của các thực tại tâm linh bên trong hay của Sự Sống, bất kể bạn có thể hiểu danh xưng đó thế nào. Với mục đích của chúng ta, chúng ta có thể định nghĩa Sự Sống như là năng lượng phát ra từ một vài Sự Sống vĩ đại, tức các Đấng đang đứng sau thái dương hệ chúng ta dưới hình thức sự sống và cội nguồn của thái dương

hệ đó, mặc dù Chân Thân đứng đằng sau sắc tướng của một người trên cõi trần hay của linh hồn trên cõi riêng của nó. Có thể nói con người là biểu hiện của bảy nguyên khí (principles) và của biểu hiện sự sống hay là hoạt động của năm cõi giới (planes), trong đó 7 + 5 được thấy là manh mối cho bí ẩn của bảy và năm chòm sao của hoàng đạo.

427 Bên trong toàn bộ các năng lượng linh hoạt, hạn chế này, chúng ta có (ngày nay đang thể hiện) có các ảnh hưởng và các xung lực từ ba chòm sao chính. Các chòm sao này tuôn đổ qua một vài chòm sao có liên hệ và các hành tinh khác thành ba trung tâm hành tinh chính: Shamballa, Hierarchy và Nhân loại. Chính Tôi muốn tìm cách bàn đến ba trung tâm này, và luôn luôn đề cập đến chúng và các liên hệ hỗ tương của chúng. Tôi đòi hỏi các bạn nhớ rằng các năng lượng này được truyền từ điểm này đến điểm khác, hay là đi ngang qua với hiệu quả truyền chuyển từ một trung tâm này đến một trung tâm khác, như vậy mang tính chất rung động của riêng chúng nhưng cũng chứa tính chất rung động của trung tâm truyền chuyển. Trong việc chuyển di của năng lượng từ một trung tâm chính đến con người, và sau rốt khi năng lượng được truyền vào trung tâm lực của đệ tử, bạn sẽ nhận thức được rằng chính lúc bấy giờ có sự pha trộn của sáu năng lượng. Ba nhóm năng lượng này (mỗi nhóm có sự pha trộn của sáu năng lượng) tạo ra các năng lượng nổi bật nhất, kiểm soát con người, đến con số mười tám; việc này nắm giữ manh mối cho cái bí ẩn của “dấu đốm của súc vật” (“mark of the beast”, “cột mốc của súc vật”) vốn là 666. Đây là số của con người linh hoạt sáng suốt và phân biệt bản chất sắc tướng của y với bản chất tinh thần vốn là 999. Ba hướng hay ba luồng năng lượng này trong con người có thể được liệt kê như sau:

I	II	III
Ý chí-Mục tiêu	Bác Ái - Minh Triết	Thông Tuệ- Linh Hoạt
Tinh thần.	Tâm thức.....	Hình tượng.
1. Đại Hùng Tinh	Sirius.....	Pleiades.
Vũ trụ.	Vũ trụ.	Vũ trụ.
2. Leo.....	Pisces	Capricorn.
Hoàng đạo.	Hoàng đạo.	Hoàng đạo.
3. Saturn	Uranus.....	Mercury
Thái dương hệ.	Thái dương hệ.	Thái dương hệ.
4. Shamballa.....	Hierarchy	Nhân loại
Địa Cầu.	Địa Cầu.	Địa Cầu.
Bí huyết đầu của hành tinh	Bí huyết tim của hành tinh	Bí huyết ẩn đường.
428 5. Bí huyết đầu	Bí huyết tim	Bí huyết ẩn đường.
Điểm đạo đồ	Đệ tử.....	Người tìm đạo.
Mục tiêu Chân Ngã	Bác ái Chân Ngã.....	Trí tâm linh (trừu tượng).
6. Đáy xương sống.....	Huyết đan điền	Huyết cổ họng.

Việc nghiên cứu về bảng biểu này sẽ chứng minh rằng người ta sẽ tìm được một cấu trúc trong đó có nhiều tam giác lực, một số trong các tam giác này thuộc về vũ trụ, một số thuộc hoàng đạo, một số thuộc thái dương hệ, còn một số nữa thuộc hành tinh và các phản ánh của chúng trong thể dĩ thái của các đệ tử trên thế giới thuộc mọi đẳng cấp. Qua tam giác lớn gồm Shamballa, Thánh Đoàn và Nhân loại, lực vũ trụ, hoàng đạo và thái dương hệ được tập trung, và đến phiên chúng, cả ba lực này trở thành tam giác năng lượng của đại thiên địa liên quan tới con người cá biệt trên hành tinh. Do đó, bạn có các hướng truyền lực sau đây:

<i>Shamballa</i>	<i>Thánh Đoàn</i>	<i>Nhân loại</i>
Bí huyết đầu	Bí huyết tim	Bí huyết ẩn đường.
Đáy xương sống	Huyết đan điền	Cổ họng.

Ở đây, một bí huyết chính được bỏ qua, vì trước tiên nó liên quan tới thể xác và biểu hiện của nó đối với việc lưu truyền sự sống (life perpetuation). Đó là bí huyết xương cùng (sacral centre). Giống như các huyền bí gia chân chính *không* xem xác thân (physical body) như là một nguyên khí (principle), cũng thế, bí huyết xương cùng được xem như “một kêu gọi cần thiết giữa cái cao siêu và cái thấp kém, và giữa những gì được phát lên từ bí huyết trong cổ họng và những gì đáp lại với một giọng điệu được phát ra một cách thâm sâu”.

Trong mỗi liên hệ này có một tam giác năng lượng lý thú được tạo thành bằng:

- 429 1- Hoa sen chân ngã (egoic lotus).
 2- Bí huyết cổ họng.
 3- Bí huyết xương cùng.

Khi hoạt động, tam giác này tạo ra một tam giác lực phụ, được tạo thành bởi:

- 1- Bí huyết cổ họng.
 2- Bí huyết xương cùng.
 3- Xác thân – tượng trưng bằng các cơ quan sinh sản.

Ở đây Tôi xin ngưng lại một chốc lát để nêu ra rằng trong việc nghiên cứu các Tam giác này, chúng ta không thể làm gì nhiều hơn là nghiên cứu một vài trong số các nhóm tam giác chính, và một vài trong số tam giác quan trọng nhất ở lĩnh vực có liên quan đến chính nhân loại. Thật là hữu ích cho con người khi nhận thức rằng có các đường lối tiến hóa khác và các hình thức khác của sự biểu lộ của Thượng Đế có tầm quan trọng ngang bằng với tầm quan trọng riêng của chúng. Thật ra, có rất nhiều các tam giác. Vì tam giác là dạng hình học cơ bản của mọi biểu lộ và nó phải được nhìn thấy (bởi người biết quan sát) ở dưới toàn bộ cơ cấu của biểu lộ, dù cho đó là biểu lộ của một thái dương hệ, biểu lộ của vòng

hoàng đạo, các tam bộ vũ trụ hay là hình ảnh nhỏ bé của tổng thể tam bộ thiêng liêng này mà chúng ta gọi là con người. Khi con người trở nên hiển nhiên (is manifest) nhưng thực sự chưa xuất hiện (manifested), các tam giác vốn tượng trưng cho biểu lộ này là hai mắt và mắt thứ ba.

1- Mắt phải – mắt của buddhi (tuệ giác thể), của minh triết và của linh thị (vision).

2- Mắt trái – mắt của trí tuệ, của lương tri và của sự thấy (sight).

430 3- Mắt của Shiva – toàn- nhãn- thông, con mắt dùng để điều khiển ý chí và các mục tiêu của Thượng Đế.

Thực ra cả ba mắt này là:

1- Con mắt của Cha – mang ánh sáng từ Đại Hùng Tinh.

2- Con mắt của Con – mang ánh sáng từ Sirius.

3- Con mắt của Mẹ – mang ánh sáng từ Pleiades,

và chính “năng lượng ánh sáng” sau này tất nhiên đặc biệt linh hoạt khi cung Taurus chiếm ưu thế trong bất cứ lá số tử vi thuộc hành tinh và cá nhân nào.

Trong một số cách bất thường (theo quan điểm con người), tất cả những gì liên quan đến sự phát triển của nhân loại – qua nhiều kỷ nguyên – được con người diễn đạt bằng các thuật ngữ về giác ngộ và tri thức, bằng các thuật ngữ chỉ sự thấy và sự nhập vào của ánh sáng, như vậy đưa đến sự thiên khai và (tình cờ) đưa đến chủ đề đích thực của cách lý giải chiêm tinh học. Do đó, theo quan điểm đặc biệt này, chúng ta có thể tiến tới các Tam Giác mà hiện nay chúng ta đang quan tâm đến và cũng bàn đến ý nghĩa của chúng bằng các thuật ngữ chỉ Ánh Sáng. Ý nghĩa và sự tiếp cận này có thể được tóm tắt trong các đoạn kinh sau đây trong Cổ Luận mà – nếu được nghiên cứu cẩn thận – sẽ đưa ra nhiều ánh sáng và chủ đề của bộ môn đặc biệt này.

I

“Ánh sáng thất phân của Chúa Cha được mang lại từ cái hỗn mang đến tận thời điểm được an bài theo mục đích và kế hoạch của Ngài. Bảy Thượng Đế tối cao tập trung vào mục đích này và với ý chí thống nhất, đã an bài Thiên Cơ.

431 Gấu và Sư Tử cùng nhau gặp gỡ và đưa ra các kế hoạch của chúng phù hợp với Thiên Cơ và với Thiên Ý của các Đấng Chương Quản đang kiểm soát của chúng. Chúng thỉnh cầu Thời Đại Chúa Cha (Saturn, A.A.B.) cho sự trợ giúp và sức mạnh, và Ngài đáp ứng với ba thỉnh cầu của chúng. Đấng Thanh Xuân Vĩnh Cửu cũng đáp ứng với thỉnh nguyện này (Sanat Kumaras, Đấng Chương Quản Shamballa); Bản Thân Ngài đề ra lần nữa để học hỏi kế hoạch, được trợ giúp bởi Father Time (Tư Phụ Thời Gian? – ND), vẫn chưa bị tác động bởi Vị Chúa Thời Gian (Lord of Time) vì chính Ngài không còn bị ảnh hưởng của thời gian (time-less), dẫn cho không có Các Sự Sống mà Ngài bảo bọc trong tư tưởng và Thiên Cơ của Ngài....

Kế đó ba ánh sáng đến từ Hùng Tinh (the Bear) trong chốn cao thâm của Ngài, từ Nhân Sư (Leo) trong chỗ thứ yếu của Ngài, và từ Saturn trong chỗ nhỏ bé của Ngài, tuôn đổ vào vị trí quyền lực của hành tinh. Shamballa đã được làm linh hoạt (informed, truyền sinh lực). Vị Chúa của Sự Sống và của Thế Gian bắt đầu hoạt động (took action)....

Tổng thể nhỏ bên trong Tổng Thể lớn hơn (đệ tử cá biệt của con người–A.A.B.) cũng đáp ứng với ba loại ánh sáng, nhưng chỉ sau khi các chu kỳ đi qua và lại đi qua. Về cuối ngày, Shamballa đưa ra một thỉnh nguyện, được chuyển từ tiếng nói sang tiếng nói và lẫn tới trước trên O.M. Khi nghe được âm thanh đó, đệ tử ngược đầu lên; một xung lực từ

dưới đáy đi lên theo thời gian và không gian. Leo bên trong tim và đầu la to lên và đứng lên trong khi Saturn thi hành công việc của nó ... và như thế cặp đôi trở thành một.

II

Ánh sáng trung ương của Sirius chiếu rạng qua con mắt của Ngôi Con; linh thị đi đến. Ánh sáng của minh triết thấu nhập qua nước và tỏa ánh sáng rực rỡ của các Thiên Giới vào các nơi sâu thẳm. Với tiếng gọi thu hút này, vị nữ thần nhô lên trên mặt (ngư- nữ- thần, biểu tượng của Song Ngư-A.A.B) và đón chào ánh sáng bên trong các hố sâu và nắm lấy nó như chính bà. Bà thấy Mặt Trời, nhờ thấy Con bà, và từ 432 ngày đó Mặt Trời không bao giờ rời bà. Không có bóng tối, luôn luôn có ánh sáng.

Và bấy giờ các cõi trời bên trong vòng-hạn-định đáp ứng với ánh sáng từ Sirius, đang vượt qua biển của Pisces, nhắc lên các con cá vào cõi trời (Uranus), và như thế một ánh sáng tam phân nhỏ hơn xuất hiện, mặt trời rực rỡ trong số các mặt trời, ánh sáng giống như nước của Pisces, ánh sáng cõi trời của Uranus. Ánh sáng này giáng xuống trên phạm vi đang đợi và soi sáng ngân hà (galaxy) gồm các ánh sáng bé nhỏ trên Địa Cầu. Một Huyền Giai Ánh Sáng hiện ra từ vị trí riêng của nó, hành tinh bùng sáng.

III

Cái nhỏ bé dựa vào thế giới nhỏ bé đó đáp ứng chậm chạp với ánh sáng đó, cho đến ngày nay thế giới nhỏ bé của con người bắt đầu rung đều trong sự hòa hợp nhịp nhàng. Các thay đổi được tạo ra. Tim vũ trụ, tim thái dương hệ và quả tim nhỏ bé của con người bắt đầu đập nhịp như là một, và nhịp đập này rung sức mạnh ngày càng tăng, nó hòa lẫn với một nốt thấp hơn (nốt của đan điền-A.A.B) trong chính

nó, xóa đi sự chói tai của nó và âm điệu lo sợ (note of fear), và thế là nó chấm dứt ảo tưởng. Và kể đó hai lại thành một.

IV

Bảy Từ Mẫu pha trộn ánh sáng của chúng và biến nó thành sáu (ám chỉ Pleiades thất tung-A.A.B.) và tuy thế bảy vẫn ở đó. Ánh sáng của chúng thì khác với các ánh sáng khác. Ánh sáng này khơi dậy sự đáp ứng từ những gì đang hét to: “Ta là điểm trọng trọng nhất trong tất cả mọi thế giới cụ thể (Capricorn-A.A.B.). Ta là nấm mồ (tomb); Ta cũng là khuôn sáng tạo (womb). Ta là hòn đá tự chìm vào hố sâu của vật
433 chất. Ta là đỉnh núi mà trên đó Ngôi Con được sinh ra, trên đó Mặt Trời được nhìn thấy và những gì ẩn giấu các tia đầu tiên của ánh sáng. Theo tôi một sứ giả xuất lộ (Mercury-A.A.B.) và nói: “Dayspring từ trên cao đang trên đường đi, được gọi đi bởi Từ Phụ đến Từ Mẫu”. Trên đường của mình lên ngôi sao ở dưới này mà chúng ta gọi là Địa Cầu, y dừng lại ở mặt trời chói lọi, nơi mà ánh sáng của tình thương (Sirius-A.A.B.) tỏa chiếu và ở đó nhận được sự tán thưởng của tình thương. Thế là y đem đến các quà tặng cho con người. Vì y là chính con người, và từ ba nhóm này (Pleiades, Capricorn, Mercury-A.A.B.) Con Người nhận được một bản chất mà y đang có hiện nay. Con của Từ Mẫu, được sinh ra từ nấm mồ, và sau khi sinh, để lộ ra ánh sáng mà y đã nhận được từ tất cả.

Sau đó y chuyển sang ba nhóm thấp hơn đối với các linh hồn đang ở trong cảnh giam nhốt này, đúng lúc y trở thành một Sứ Giả. Thế là Đấng Chủ Quản (Lord) của Mercury lập lại chính Ngài. Con lại giáng xuống vào vị trí của đất (earth) và sắt (iron). Lần nữa Ngài biết từ mẫu của Ngài (His mother).

Và thế là thực thể nhỏ bé trên phạm vi nhỏ bé nhất trở thành Thượng Đế vĩ đại nhất. Từ trung tâm điều khiển của sự sống của mình trên Địa Cầu, y miệt mài làm việc và thi hành Thiên Co. (Huyệt ấn đường là trung tâm điều khiển–A.A.B.) Y cũng nhận thức nhu cầu và từ vị trí được chọn (bí huyệt cổ họng– A.A.B.), y phát ra Linh Âm (Sound) mà vào đúng lúc trở thành Linh Từ (Word). Và kế tiếp ba thành hai và hai thành Một.”

Lần nữa và nhiều lần liên tiếp, các đạo sinh phải tự nhắc nhở rằng chúng ta đang xem xét tác động của năng lượng dựa vào đơn vị năng lượng (tất cả đều được phẩm định và tạo ra sắc tướng), và với sự đáp ứng của các đơn vị năng lượng này với các luồng thần lực đang đi tới chúng từ “trung tâm xa nhất”. Chính trong sự phát triển đáp ứng với các điểm tiếp xúc xa xăm và các cội nguồn năng lượng đang tỏa ra mà độ nhạy cảm cần thiết được tạo ra. Nói chung, độ nhạy cảm có ba bản chất:

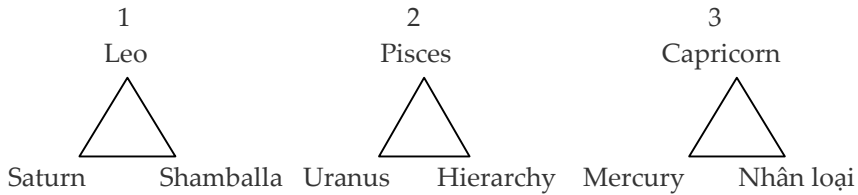
1- Bén nhạy với những gì được tìm thấy trong chính mình. Khi ý thức được tự cung cấp một cách thích hợp, sự bén nhạy này mở ra một cánh cửa để đưa vào các năng lượng đến từ “trung tâm giữa” (“middle centre”). Tôi nói bằng các biểu tượng và cho những ai mà tri thức của họ về vị trí vũ trụ (cosmic location) và về các điểm trong thời gian và không gian sẽ giúp họ hiểu được; đối với người chưa được điểm đạo (the uninitiate), Tôi xin nói một cách đơn giản “Hãy đáp ứng với ảnh hưởng của linh hồn”.

2- Nhạy bén với những gì phát ra từ “các trung tâm còn lại ở sau” hay là với các luồng sinh năng (vital energy) vốn nằm linh hoạt và được tập trung dưới ngưỡng của tâm thức tỉnh thức. Chúng kích thích các tuyến ký ức, chúng thu hút ra sau các tia sáng lóe lên (glances) (và nơi đó có ẩn sự huyền

điệu trong năng lượng của con mắt) của Điểm chuyển động về phía trước, tức Kê Hành Hương trên con đường của y; chúng chi phối qua thói quen cổ xưa sự đáp ứng của các đơn vị trong hình hài.

3- Một nhảy bén được phát triển, nó hiện ra từ “trung tâm xa nhất”, trước tiên được vận dụng một cách không chú ý, và sau đó được điều khiển và điều hợp một cách có ý thức – một nhảy bén hấp dẫn và hoàn toàn có sức thu hút. Đừng quên rằng sự tương tác thực sự đặt ra tình trạng trao đổi hỗ tương, và rằng hai điểm hay đích cuối cùng (termini) của một đường rút lại cùng rung động trong sự hòa hợp.

Một duyệt xét về gợi ý nêu trên đối với khoa biểu tượng và ý nghĩa của ba con mắt hiện có cho việc vận dụng của con người sẽ được thấy là hữu ích, và mối liên hệ của chúng đối với tim và cổ họng sẽ có tác dụng gợi lên sự hiểu biết. Chúng liên kết với ba bí huyết được nói ở trên với và trong hàm ý rộng lớn hơn của chúng, liên kết với ba trung tâm hành tinh: Nhân loại, Thánh Đoàn và Shamballa; lùi lại xa hơn vẫn còn tồn tại một liên hệ với các trung tâm thuộc vũ trụ của Đại
⁴³⁵ Hùng Tinh, Sirius và Pleiades. Ở giữa các trung tâm hành tinh này mà Tôi có đề cập ở trên với các nguyên hình vũ trụ xa xăm của chúng có tồn tại ba trung tâm thuộc thái dương hệ, mà vào lúc này và ở dưới định luật chu kỳ là Saturn, Uranus và Mercury. Ở giữa ba trung tâm này lại có một tam giác hoàng đạo gồm Leo, Pisces và Capricorn. Với các mục tiêu xem xét trước mắt của chúng ta, do đó ba tam giác sau đây được tìm thấy:



Khi ý nghĩa của tam giác này được hiểu rõ, các điểm lý thú sau đây sẽ xuất hiện. Tôi đưa chúng cho bạn về những gì chúng hữu ích cho bạn, và cái hữu ích đó tùy thuộc và mục tiêu trước mắt của bạn và nơi mà bạn đứng hiện giờ trong thời gian và không gian.

Tam Giác Số Ba phá vỡ sự tương tác của ba luồng thần lực mà trong điều kiện chu kỳ thế giới đặc biệt này và về mặt cơ bản có ảnh hưởng lên nhân loại thông thường. Đừng quên rằng chính nhân loại tạo thành một trung tâm lớn trong sự sinh hoạt của Hành Tinh Thượng Đế:

a/ Capricorn có hàm ý các nền móng dày đặc, vững chắc, sự cụ thể hóa, ngọn núi của karma hạ thấp cuộc đấu tranh của linh hồn, hoặc ngọn núi điểm đạo mà sau rốt phải được trèo lên và vượt qua. Do đó, nó hàm ý lực giải thoát lớn lao mà cả hai đều thôi thúc vào kinh nghiệm và đưa kinh nghiệm đến mục tiêu, theo quan điểm của nhân loại. Đây là luồng thần lực chính trong tam giác đặc biệt này vào lúc này.

b/ Mercury mang lại thể trí sắc sảo và có trực giác, nó lý giải kinh nghiệm, nuôi dưỡng sự phát triển của trực giác và liên kết con người tâm linh bên trong với con người bên ngoài theo một cách sao cho sự hợp nhất tương lai của chúng đối với mục tiêu, kế hoạch và nỗ lực được đảm bảo. Mercury mang lại các thay đổi này trong nhận thức trí tuệ mà sau rốt giúp cho nhân loại hành động như là kẻ diễn dịch trung gian giữa các cõi giới cao siêu với ba giới thấp trong thiên nhiên; như thế Mercury mở ra hoạt động ba mặt của trung tâm này

trong cơ thể của Hành Tinh Thượng Đế mà chúng ta tranh đấu để nhận thức và thấu triệt, mà chúng ta xem như tạo thành ba giai đoạn của trí:

1. Trí trừu tượng – manas tinh thuần.
2. Con của trí – linh hồn, manasaputra.
3. Trí cụ thể – thể hạ trí (mental body).

và các tương ứng của chúng trong chất liệu- năng lượng:

1. Mắt phải.
2. Mắt trái.
3. Mắt thứ ba.

Trong chu kỳ thế giới đặc biệt này, chính Capricorn đang tạo ra thời điểm khủng hoảng – một khủng hoảng về điểm đạo cộng với một khủng hoảng của hủy diệt (liên quan trước tiên với giới khoáng chất) đi song song bởi một khủng hoảng của nhận thức trí tuệ, bị thúc đẩy bởi Mercury. Chính 437 nhận thức trí tuệ này cộng với sự tham dự của thế giới trong “mảnh vỡ của gánh nặng như núi của karma” báo trước hình ảnh về ngày mới từ đỉnh núi.

Ở đây, bằng một ngôn từ có tính cách minh họa, Tôi đã cố gắng nêu ra ba luồng năng lượng đang gặp nhau trong trung tâm được gọi là Nhân Loại, do đó hàm chứa

- 1- Sự sáng suốt linh hoạt của con người, tiềm tàng trong trung tâm nhân loại.
- 2- Hoạt động khởi xướng của Capricorn.
- 3- Sự tỏ rạng của Mercury.

Việc phối hợp các năng lượng này tạo ra ba hoạt động vô cùng quan trọng ngày nay.

Tam Giác Hai được gọi là “tam giác của người tiến hóa”; nó được kết hợp với giới linh hồn, với giới thứ năm trong thiên nhiên vì nó được gắn liền với giới thứ tư. Chính ba lực này, tác động vào Tam Giác Ba, thu hút ra khỏi tam giác đó

các đơn vị năng lượng vốn (theo một kết quả của hoạt động của Capricorn, Mercury và chính Nhân Loại) đang sẵn sàng tiến đến dưới ảnh hưởng của Huyền Giai và tất nhiên phải chịu ảnh hưởng bởi các luồng thần lực khác từ trước đến giờ đang gọi sự đáp ứng với các luồng thần lực này:

a/ Hiện nay Pisces đặc biệt mạnh mẽ trong đời sống của nhân loại do bởi bản chất của nó, cung này hiện đang vượt ra ngoài ảnh hưởng khi chúng ta tiến trên vòng lớn của hoàng đạo. Chính cung này với sự kết hợp các năng lượng của nó đã tạo ra một hoạt động rung động mạnh mẽ trong nhân loại đến nỗi nó có thể thành công và sau rốt đóng vai trò của Đấng Cứu Thế. Song Ngư là cung của sự cứu rỗi này. Như bạn biết, Song Ngư cũng là cung của sự tử vong, và trong
438 khía cạnh chết của nó, chúng ta thấy Pisces tương ứng với trạng thái thứ nhất, tức trạng thái hủy diệt của Thượng Đế. Dĩ nhiên trạng thái tử vong này linh hoạt vào cuối kỷ nguyên Song Ngư và tất nhiên mang lại cái chết hiện nay của hình hài trong ba cõi thấp (three worlds).

b/ Uranus là hành tinh của huyền bí học (occultism) vì nó che đậy “những gì thiết yếu; nó ẩn giấu cái phải được khám phá, và vào đúng lúc, nó truyền đạt tri thức về cái bí nhiệm còn ẩn giấu”. Đối với đa số con người ngày nay, huyền linh học (occultism) không hiện hữu; đối với người tìm đạo và bậc đệ tử, huyền linh học đang nhanh chóng trở thành một cội nguồn và hệ thống thiên khai khi chúng thấu nhập vào minh triết của Hierarchy.

Tam giác gồm Pisces-Uranus-Hierarchy đang trở nên thu hút về mặt từ điện với tam giác gồm Nhân loại, Uranus và Mercury trong kết hợp là các cặp đôi mà đệ tử đang học cách giải quyết, và trong tiến trình của cách giải quyết này, y chuyển sự tập trung của y ra khỏi giới nhân loại, vào giới thứ

năm, tức Hierarchy của các linh hồn. Pisces và Capricorn cùng lúc mang lại các thay đổi này, chúng “nhắc đệ tử ra khỏi nước, chỗ mà y đang nhanh chóng đắm chìm, lên trên đỉnh núi mà từ đó, y có thể xem xét sự thoái lui của nước. Nhờ thế y biết chính mình là điểm đạo đồ”.

Cuộc khủng hoảng hiện nay trên thế giới phải và sẽ chứng kiến một sự sáp nhập chặt chẽ của hai tam giác theo một cách mạnh mẽ nhất, và sự đồng bộ từng phần (dành cho sự kết thúc dù cho đó có thể chưa phải là một tiến trình đồng nhất hóa chung) sẽ tạo ra năng lượng sáu mặt cần thiết để mang lại chủng tộc mới và chu kỳ thế giới mới, trong đó tình huynh đệ và tình đồng chủng sẽ hiện ra trong mọi mối liên hệ trong nhân loại.

439 *Tam Giác Một* được tạo ra bởi liên hệ hỗ tương của các năng lượng từ Leo, Saturn và Shamballa. Sức mạnh của nó dĩ nhiên được cảm nhận một cách trực tiếp hơn trong tam giác của Hierarchy hơn là trong tam giác của Nhân loại. Ba năng lượng này đôi khi được gọi là (với cố gắng làm cho dễ hiểu hơn và để đơn giản hóa sự hiểu biết) “ba năng lượng của Ý Chí”:

1- Ý chí của sự tự định đoạt – Leo.

2- Ý chí hy sinh – Pisces.

3- Ý chí chọn lựa – Capricorn.

vì lực Shamballa nằm đằng sau hai tam giác kia và là chủ thể lĩnh nhận năng lượng từ ba chòm sao nói trên, pha trộn chúng thành biểu hiện hợp nhất của ý chí, và như thế trở thành kẻ bảo quản mục tiêu thiêng liêng. Các tam giác mà Thánh Đoàn và Nhân loại là biểu hiện của nó đang trở nên đáp ứng với Shamballa – phần lớn trung tâm Thánh Đoàn đều như thế, còn trung tâm nhân loại từ từ cũng thế. Tam giác căn bản hay là tam giác thứ nhất rất bí ẩn theo ý nghĩa

đích thực nhất của từ ngữ, thậm chí đối với nhà huyền linh học lão luyện và đối với đa số các thành viên của Thánh Đoàn. Do đó chỉ có một vài điểm có thể được ghi nhớ liên quan đến nó vì có một ít điều được tìm thấy ngay cả trong đệ tử tiến bộ cần đạt đến sự hiểu biết thực sự. Tất nhiên sự hiểu biết vẫn phải có tính lý thuyết.

a. *Leo*, nguyên là ý chí của Thực Thể có ý thức tự tri muốn biểu lộ, đang nắm giữ mạnh mẽ chìa khóa đối với toàn bộ vấn đề về thực thể hữu ngã thức, dù đó là ý-muốn-tồn-tại (will-to-be) của một Hành Tinh Thượng Đế, của một nhóm hoặc của một con người. Ý thức tự tri của con người vốn hiện hữu trong chính hành tinh, chính là biểu hiện sự sống của một Thực Thể hữu ngã thức đầy đủ. Công dụng
440 của ý chí qua trung tâm Shamballa bao hàm việc vận dụng có ý thức của năng lượng đó bởi Hành Tinh Thượng Đế; ngày nay điều này gọi ra sự đáp ứng từ thế giới con người liên quan tới ý chí, cả cao lẫn thấp. Con người ngoan cố (bướng bỉnh) của thế giới có khuynh hướng đáp ứng nhiều hơn với thần lực Shamballa hơn là đệ tử hoặc người tìm đạo bởi vì họ hòa hợp nhiều hơn với rung động tinh tế hơn của Thánh Đoàn. Trước đây Tôi có bảo với bạn rằng thần lực *Leo* này từ Shamballa đang tìm cách nhập trực tiếp vào trung tâm nhân loại thay vì gián tiếp xuyên qua Thánh Đoàn như là trường hợp từ trước đến giờ. Các hàm ý của điều này là hiển nhiên thôi.

b/ *Saturn*. Năng lượng này trước tiên có liên quan đến cơ hội được đưa ra trước Hierarchy và các đệ tử được kết nạp của Thánh Đoàn này. Câu nói “*Saturn* là hành tinh của tình trạng đệ tử” xét về căn bản là đúng vì con người bình thường bậc trung, ngoại trừ khi hình thành nhóm, đều không ở dưới ảnh hưởng của hành tinh đó một cách mạnh mẽ như thế. Vì

Hierarchy – với vị thế một tập thể – đang đối diện với một chuyển biến lớn (great crisis), ấy là tiếp cận với Shamballa, tương tự với việc mà Nhân loại ngày nay đang giáp mặt, khi Nhân loại tìm cách tiếp cận và tiếp xúc với Hierarchy. Như vậy có hai chuyển biến có liên quan với nhau đang có ảnh hưởng đến Nhân loại lẫn Hierarchy, và các chuyển biến này sẽ tạo ra – nếu được tác động một cách chính xác – những gì được gọi là chỉnh hợp (alignment) hoặc là hội nhập (integration), đưa đến kết quả là tạo ra một dòng lưu nhập (inflow) thông thoáng hơn nhiều của năng lượng thiêng liêng. Cả hai “cuộc tiếp cận” này (vốn có bản chất của “lực thu hút” từ điển) được chi phối bởi Saturn; trong trường hợp của Nhân loại, lực hút này xảy đến xuyên qua Hierarchy và – tách rời khỏi Hierarchy đó – ngày nay nhân loại không thể vượt qua hoặc là vận dụng cuộc chuyển biến đó một cách thích đáng. Điều này cần nên nhớ và sẽ gia tốc công việc của các đệ tử và người tìm đạo trên thế giới khi họ tranh đấu cho

441 sự giải phóng con người và muốn mang lại sự can thiệp thiêng liêng. Sự can thiệp mong muốn sẽ đến *xuyên qua Thánh Đoàn*, nếu việc đó không có ảnh hưởng quá hủy diệt. Sự can thiệp chính cuối cùng vào thời Atlantis xuyên qua Shamballa và đưa đến kết quả là hủy diệt một phần của toàn bộ lục địa và đất đai.

Do đó ba tam giác năng lượng này có thể được nhìn thấy như là có tính cơ bản và quyết định trong mọi sự việc hành tinh và tạo ra biến cố. Tất nhiên Tôi đã chọn để xem xét chúng trong các cố gắng của chúng ta để tìm hiểu khoa chiêm tinh học cơ bản này.

2- Các Tam Giác Lực – Các Hành tinh.

Đồng thời điều sẽ là hiển nhiên đối với bạn là, trong môi liên hệ với Chủ Quản tam giác đơn giản này, một vài tam

giác ăn khớp nhau cũng xuất hiện, thí dụ tam giác hoàng đạo gồm Leo-Pisces-Capricorn và tam giác gắn bó chặt chẽ gồm Saturn-Uranus-Mercury. Hai tam giác này tuôn ra sáu luồng thần lực vào tận ba trung tâm hành tinh của chúng ta vào lúc này, kích hoạt và đem lại sinh lực cho tam giác hành tinh là Shamballa-Thánh Đoàn-Nhân Loại. Đằng sau ba trung tâm này là tam giác vũ trụ, phát ra ba dòng năng lượng đang tuôn đổ vào và qua ba tam giác nhỏ hơn, như vậy tác động mạnh mẽ vào mọi giới trong thiên nhiên. Tam giác vũ trụ hay là tam giác gồm Đại Hùng Tinh-Sirius-Pleiades. Đoạn này chỉ tóm lược các trang trước và nêu ra mối liên hệ giữa bốn tam giác năng lượng.

Có một hoặc hai điểm phụ cần có sự chú ý đối với chiêm tinh gia nội môn, và hai điểm này có thể liệt kê vắn tắt liên quan đến các tam giác *có hiệu quả* này, từ ngữ “có hiệu quả” (“effective”) được dùng để ngụ ý việc chi phối và mạnh mẽ ở các kết quả. Trong chu kỳ thế giới hiện tại này, mọi kết quả đều có ý nghĩa khác thường và cũng được nhấn mạnh một cách khác thường trong ý thức nhân loại.

442 1- Nhờ năng lượng tuôn chảy từ Leo, xuyên qua Shamballa, đến Nhân Loại, Saturn chi phối hai cách phân chia theo tam bộ (decanates) trong Capricorn. Do đó nó mới có được sức mạnh mãnh liệt ngày nay trong tam giác của Nhân Loại. Saturn phá vỡ các tình trạng hiện có bằng mãnh lực của các tác động do năng lượng của nó, như vậy giúp cho ảnh hưởng của Mercury được biểu lộ đầy đủ hơn. Lúc bấy giờ linh thị có thể được nhận thức bằng trực giác khi các chương vật đã được lấy đi.

2- Leo là một trong các cung bẩm sinh (birth signs) của hoàng đạo; cung đó hàm ý sự ra đời của ý thức tự tri (self-consciousness, ngã thức) như bạn biết. Capricorn cũng là một

cung bẩm sinh, bởi vì nó cũng là một trạng thái hay là một trong các cánh cửa Thập Giá Cơ Bản – Thập Giá của những gì khai mở hoặc đưa vào hiện tồn. Điều này có một liên quan đặc biệt với Nhân Loại. Đó là việc sinh ra của hai loại tâm thức – ý thức tự tri và tâm thức Christ – vốn được đưa vào sự chú tâm của nhân loại bằng sự kiện của thần lực Leo này, tuôn đổ qua Saturn đến Nhân Loại, và như thế đưa Shamballa và Nhân Loại vào một liên hệ chặt chẽ hơn, xuyên qua Capricorn, linh hoạt qua Mercury.

Ở đây, Tôi xin tạm ngừng một chốc và thêm vào một từ ngữ để giải đáp cho một câu hỏi hoàn toàn bình thường có thể nảy sinh trong tâm trí của các nhà nghiên cứu và những người tìm đạo có suy tư ngày nay. Tất cả mọi thông tin trừu tượng và khó hiểu này có công dụng gì đối với một thế giới đang thống khổ và một thế giới chịu buồn phiền? Cái hữu ích chính yếu của thông tin được truyền đạt này vốn sẽ chi phối chiêm tinh học của tương lai đang nằm xa trước mắt trong giai đoạn hậu chiến, khi mà một lần nữa lĩnh vực phụng sự trên thế giới mở ra và con người có thời gian cho tư duy và phản tỉnh đúng đắn (due reflection). Hiện nay việc phụng sự thế gian có lẽ đang diễn ra với một số lượng lớn hơn là từ trước đến giờ, nhưng việc đó bị giới hạn vào lĩnh vực giải phóng khỏi tình trạng nô lệ và làm giảm bớt khổ đau, và do
443 đó giới hạn vào các hình thức trợ giúp vật chất chặt chẽ hơn. Việc phụng sự mà Tôi nhắc đến ở đây chính là tiến trình giáo dục vốn sẽ tạo ra nền văn minh sắp đến và nền văn hóa đi kèm theo nó. Điều này sẽ được dựa trên mọi tiến tình văn hóa của quá khứ và của hiện tại, nhưng sẽ vứt bỏ tất cả những gì đã tạo ra các tai họa ngày nay càng xa càng tốt. Điều đó có nghĩa là sự hữu ích từ từ cho tương lai đối với tri thức về các tiềm năng căn bản, vì chúng có thể nêu ra các

đường lối ít đối kháng nhất cho cái thiện hảo đang xuất hiện và các chuyển biến đang phát triển tất nhiên đang nằm phía trước trong giai đoạn tái thiết (reconstruction). Nhưng cái thiện hảo mạnh mẽ duy nhất có thể xuất hiện ngay cả vào lúc này từ việc nghiên cứu các vấn đề này, miễn là đạo sinh của huyền bí học vẫn không hài lòng với việc nghiên cứu (dùng nó như một cách trốn thoát khỏi cái hiện tại thảm họa), nhưng song song với sự hiểu biết của đạo sinh về các nguyên nhân và các tình trạng bằng một cố gắng bền bỉ để được trợ giúp theo một ý nghĩa thực tiễn và một ý nghĩa vật chất nhất định.

Đây là yếu tố nổi bật đang xuất hiện mà tất cả những gì Tôi đã nói đều làm chứng có cho nó: các tình trạng thế giới ngày nay – xảy đến bất ngờ nhanh chóng do sự tham lam và vô minh của con người – tuy nhiên, về căn bản bị chi phối bởi ý-chí-hướng-thiện (will-to-good) vốn là tính chất nguyên thủy của các năng lượng và thần lực phát ra từ các Sự Sống vĩ đại (great Lives) mà mọi vật tồn tại đang sống, hoạt động và hiện tồn trong đó. Định luật của Vũ trụ (và định luật là gì nếu không phải là việc thể hiện các mục tiêu của các Sự Sống bao trùm tất cả này, của các thôi thúc và các kế hoạch của các Ngài?) lúc nào cũng hiện hữu trước cái thiện hảo của tổng thể và không gì có thể chặn đứng diễn biến này; đối với những ai có thể ngăn lại ảnh hưởng của các năng lượng này, chúng tác động vào và qua hành tinh chúng ta. Khi Tôi nói điều này, thì cùng lúc Tôi cũng nêu ra rằng thái độ của nhiều nhà nghiên cứu, tất nhiên là những kẻ tham gia trong các biến cố trên thế giới, rằng “đó là Định Luật và đó là Karma của dân tộc và các quốc gia, và đó là vận mệnh được định trước” còn xa với lẽ
 444 phải (right). Họ tin tưởng – đôi khi một cách thành thật – rằng tất cả những gì nên được làm chỉ là để chờ các kết quả

xuất hiện rồi dành cho karma và vận mệnh tự hoàn thành. Bấy giờ và chỉ đến bấy giờ, tất cả sẽ trở nên hoàn hảo. Nhưng họ quên rằng karma phát triển hết khả năng liên quan với bản chất hình hài mà theo đó nó sử dụng năng lượng của nó, và rằng nơi nào có tình trạng tĩnh tại và một thái độ bất động, tiến trình sẽ hoạt động nhưng chậm chạp; lúc đó sự sống bên trong hình hài không thể trải qua kinh nghiệm nhận thức mạnh mẽ cần thiết; tất nhiên lúc đó trước mắt có ẩn việc lặp lại của tiến trình cho đến lúc mà sự hoạt động và đáp ứng được gọi lại. Lúc bấy giờ điều này *dẫn đến việc đối kháng lại nhu cầu nghiệp quả bên ngoài và việc này mang lại sự giải thoát*. Chỉ bằng cách đối kháng với tà lực (trong chu kỳ thế giới này và trong chu kỳ mạt pháp này, tức là kali yuga, theo cách gọi của các huấn sư Đông Phương, đó là một cách hành xử căn bản thiết yếu) có thể Karma được đưa tới kết thúc. Định luật vật chất vẫn còn cai quản trong ba cõi kinh nghiệm của nhân loại và “lửa do ma sát” phải đốt cháy những gì đang che giấu cái rực rỡ ngày càng vững vàng của lửa thái dương. Chính việc nhận biết “lửa thái dương” – khi nó tự hiện ra trong một chủ nghĩa lý tưởng siêu việt và sự chói lọi – của một nhà lý tưởng kém sáng suốt, và việc đồng thời từ chối hợp tác trong giai đoạn tất yếu về nghiệp quả này, việc đó đang nối dài tình trạng khó khăn và đau thương, đồng thời đưa cá nhân y đắm sâu vào huyền cảm. Tính đơn giản của vấn đề thế giới liên quan tới vật chất đến qua nhận thức về thuyết nhị nguyên bản thể ẩn dưới các biến cố. Tôi trao ra ý tưởng này cho mọi đạo sinh, gợi ý rằng chúng căn cứ vào tính lạc quan dựa trên cái nhìn lâu dài, được hậu thuẫn bởi các cõi Trời và được cộng tác bởi sự hoạt động của các tinh tú, và như thế cảm thấy chắc chắn về việc kết thúc tình trạng bi thảm trước mắt này.

Thật là lý thú mà ghi nhận rằng Cung 7, Cung Định Luật Nghi Thức và Trật Tự (Ray of Ceremonial Law and Order) hoạt động qua Uranus mà ngày nay là tác nhân truyền đạt (transmitter) thần lực Sirius xuyên qua Pisces đến Thánh Đoàn. Từ “trung tâm giữa” đó, nó đi qua nhóm nhạy cảm gồm các đệ tử, các kẻ tìm đạo và những người phụng sự mà con tim và cánh tay những người này được giao phó nhiệm vụ nặng nề, gắn liền với việc tái tổ chức và tái lập cấu trúc thế giới đã bị vỡ nát. Cung 7 đôi khi được gọi bằng một danh xưng đặc biệt bởi các Thức Giả (Knowers). Cung đó được xem như là “Cung Phép Tắc Nghi Thức” (“Ray of Ritualistic Decency”). Nó trợ giúp và khai sinh việc xuất hiện của một trật tự thế giới mới, được dựa trên một khát vọng/xu hướng tâm linh (spiritual drive) và dựa vào đạo tâm, tự do trí tuệ, ưa thích hiểu biết và sự nhịp nhàng ở cõi trần vốn đem lại cơ hội cho sự biểu lộ sáng tạo đầy đủ. Để mang lại việc này, năng lượng từ Shamballa (biểu hiện cho ý-chí-hướng-thiện) được hòa nhập và pha trộn với năng lượng tổ chức của Cung 7 và kế đó được đưa đến cho nhân loại dọc theo dòng suối bác ái phát ra từ chính Thánh Đoàn. Pisces chi phối nỗ lực này của Hierarchy, bởi vì khía cạnh cao của Pisces mà hiện nay nhân loại có thể hiểu được bằng bất cứ cách nào là khía cạnh Trung Gian Hòa Giải (Mediatorship). Đây là năng lượng của hòa giải, của mối liên hệ đúng. Ngày nay cũng như chưa bao giờ trước đây, Thánh Đoàn đứng với tư cách một “chủ thể trung gian” giữa:

1- Nhân Loại với ý chí của Thượng Đế. Sự thiên khai về ý nghĩa và mục tiêu thực sự của thiên ý đó như nó đang đứng đằng sau mọi biến cố trên thế giới hiện giờ được cần đến như chưa bao giờ có trước đây. Điều này có thể xảy đến nhờ một liên hệ chặt chẽ giữa Thánh Đoàn với Nhân Loại.

2- Nhân Loại và karma của nhân loại, vì điều đó cũng thiết yếu nếu các định luật về sự chuyển hóa karma thành điều thánh thiện hiện tại được hiểu rõ.

3- Nhân Loại và tà lực vũ trụ được tập trung trong vô số năm, nơi cái được gọi là Hắc Phái (Black Lodge). Suy đoán về Hắc Phái này và các hoạt động của nó đều vô ích và còn nguy hiểm nữa.

446 Sự việc sau này chịu trách nhiệm cho việc tấn kích lan rộng xảy ra cho Hội Tam Điểm (Masonry) trong thế kỷ này. Do việc không thích hợp và hủ hóa như nó đã phạm lỗi quá nhân mạnh một số hình thức của biểu tượng, Masonry tuy thế lại là một mầm mống hay là hạt giống của nỗ lực tương lai của Thánh Đoàn khi nỗ lực đó được hiển lộ trên cõi trần vào một ngày nào đó sau này. Masonry được Cung 7 cai quản, và khi một vài thay đổi quan trọng đã được tạo ra và tinh thần của Masonry được thấu triệt thay vì là ngôn từ, bây giờ chúng ta sẽ thấy một hình thức mới của nỗ lực của Thánh Đoàn xuất hiện để trợ giúp trong việc phục hồi các Bí Pháp cổ xưa và linh thiêng trong con người.

Năng lượng của Uranus đang tuôn đổ lên và vào trong nhân loại, tạo ra sự thôi thúc đưa đến các tình trạng hoàn hảo hơn để cung ứng các hình tượng hoàn thiện hơn cho sự sống huyền linh và thần bí, và để phối trộn một cách thích hợp hơn con người nội tâm với con người ngoại cảnh. Đây là một trong các lý do giải thích tại sao Nguyệt Cầu rất thường được nói đến như là đang che khuất (veiling) Uranus. Nguyệt Cầu được dùng như một màn che khi Uranus được nhắc đến. Ngày nay Mặt Trăng là một thế giới chết, và điều hiển nhiên là sức thôi thúc của Uranus trở nên rất mạnh trong thời kỳ thật xa xăm đó, khi có các hình hài sinh động trên Nguyệt Cầu, để cho nó dẫn đến sự rút lui hoàn toàn và cuối cùng của

Nguyệt Cầu và chuyển di sự sống của nó đến hành tinh chúng ta. Ngày nay, sự chuyển di như thế thì không tránh khỏi khi tâm thức nhân loại phải như thế nào để cho các thay đổi cần thiết có thể xảy ra mà không cần đến tác động mạnh như thế. Tuy nhiên, chính ảnh hưởng của Uranus này đang nằm sau sự di chuyển hiện nay của dân số khắp Âu Châu và Anh Quốc, và nó chịu trách nhiệm cho phong trào kiên định của các dân tộc từ Tây sang Đông, từ Á sang Âu trong lịch sử trước kia của lục địa đó, và Âu Châu đến Tây bán cầu trong các thời kỳ hiện đại hơn nữa.

Trong việc khảo cứu về sự ăn khớp nhau (interlocking) của các tam giác này, điều sẽ trở nên hiển nhiên đối với nhà nghiên cứu là sự kết hợp các ảnh hưởng của Sirius, Leo và Uranus rất cần vào lúc này để nuôi dưỡng và mang lại các tình huống mà sẽ giúp cho nhân loại, dưới ảnh hưởng vững vàng của Thánh Đoàn, nhận được lần điểm đạo thứ nhất và “khai sinh cho Đấng Christ”, nhờ thế tiết lộ và đưa ra ánh sáng bạch nhật Con Người tâm linh ẩn tàng bên trong. Chính là nơi Leo mà con người mới trải qua các giai đoạn dự bị của lần điểm đạo thứ nhất này. Con người tìm được chính mình và trở nên có ý thức tự ngã (self-conscious); kể đó con người đi đến giai đoạn con đường đệ tử sáng suốt; y đề xuất một chương trình hoặc mục tiêu hữu thức bên trong dưới áp lực bền bỉ của sự sống của Christ nội tại; con người bắt đầu làm cạn kiệt và khước từ các đòi hỏi và các ham muốn của bản chất thấp. Chu kỳ kinh nghiệm này được đi theo bằng một kiếp sống đau khổ của sự tái định hướng do giác ngộ – một chu kỳ mà trong đó y đạt được thăng bằng và bắt đầu “thế chỗ cho Thực Thể tâm linh” như là kết quả của thử thách và khảo sát thường xuyên. Sau rốt y đứng vững vàng *trước thử thách cam go (ordeal) và sự tán thưởng của lửa, trước cuộc điểm*

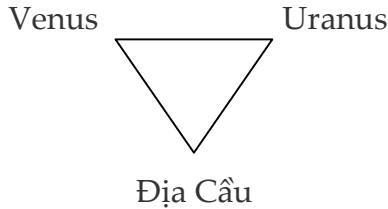
đạo thứ nhất. Ngày nay, Nhân Loại đang đứng ở giai đoạn cuối cùng đó. Theo trường hợp hiện giờ, khi ảnh hưởng của Uranus được thêm vào các ảnh hưởng khác và đồng thời Cung 7 đang tiến vào một chu kỳ hoạt động chính trên Địa Cầu, lúc bấy giờ sẽ có xuất hiện năng lượng cần để đẩy nhanh bước ngoặt điểm đạo và tạo ra một nhận thức lớn lao nhịp nhàng. Các chiêm tinh gia sẽ thấy điều đó đáng lưu tâm khi ghi nhận các kết hợp tương tự trong lá số tử vi của cá nhân.

Đừng nên quên rằng Leo đánh dấu độ cao của việc thành tựu chính cho linh hồn *con người*, và ngày nay điều này được thúc đẩy bởi thiên lực Shamballa hiện đang đổ xô vào trung tâm nhân loại. Huyền lực lưu nhập này sẽ tiếp tục công việc có tính chất quyết định của nó cho đến Kỷ Nguyên Bảo Bình, một cách rất nhanh chóng tiến vào biểu hiện, thái độ 448 nhất tâm của người thuộc Leo (hoặc Tôi sẽ gọi đó là duy ngã?) trở nên tâm thức mở rộng và thái độ phá ngã chấp của người thuộc cung Aquarius. Do đó, bạn có thể thấy tương lai đây hứa hẹn ra sao.

Trong Kỷ Nguyên Aquarius, sức mạnh của hành tinh Venus trở thành một yếu tố chi phối trong cách phân chia theo tam bộ đã qua. Tôi đã nói với bạn điều này khi chúng ta nghiên cứu cung đó. Trên vòng đảo ngược trong trường hợp của người có định hướng về mặt tâm linh và bậc đệ tử, chính cách phân chia theo tam bộ đầu tiên, dưới ảnh hưởng của nó, con người trở thành những gì bị chi phối bởi Venus; điều này cần nên nhớ. Venus là hành tinh mà chúng ta được dạy là chịu trách nhiệm cho sự xuất hiện của ý thức biệt ngã hóa (the individualised consciousness) trong con người – điều này có liên quan đến các ảnh hưởng và các thần lực khác. Trong Kỷ Nguyên Bảo Bình, Venus sẽ lại có một ảnh hưởng

tương tự chỉ với sự dị biệt này, để cho sự xuất hiện vào biểu lộ của một tính chất cá nhân ngày càng tăng, và nhận thức về ý thức tự ngã sẽ phụ thuộc vào sự xuất hiện của các giai đoạn đầu tiên của một tâm thức mở rộng khắp cả nhân loại – tâm thức của ý thức trách nhiệm tập thể. Có lẽ điều đó sẽ được thể hiện đầy đủ hơn dưới hình thức tính chất cá nhân của nhóm (group individualism).

Do đó: đằng sau tất cả các biến cố này, nét mơ hồ của tam giác năng lượng nhỏ hơn có thể được nhìn thấy; đây là một phối hợp của năng lượng của ba hành tinh:



Các hành tinh này tạo ra một kết hợp với các năng lượng của

Cung 3 – Thông tuệ linh hoạt.

Cung 7 – Trật tự nghi lễ hay pháp thuật.

Cung 5 – Trí cụ thể.

449 Có thể ghi nhận sự kết hợp năng lượng này ra sao khi tác động lên cung linh hồn của nước Đức, Cung Hải Hòa Qua Xung Khắc, và phạm ngã thuộc cung 1 của nước này, dựa vào Cung Quyền Lực và Chủ Thể Hủy Diệt (đáp ứng với Shamballa) chịu trách nhiệm cho đa số xung đột hiện tại, vì lý do là phản ứng của quốc gia đó (dưới ảnh hưởng của các nhà cai trị hiện tại của nó) chỉ nhắm vào khía cạnh vật chất chứ không nhắm vào khía cạnh tinh thần.

Các nhà nghiên cứu sẽ thấy là hữu ích khi đọc lại một số chỉ dẫn trước đây liên quan đến các cung Leo-Pisces-Capricorn, để làm cho chính chúng quen thuộc với bản chất,

đặc tính và các ảnh hưởng mà tam giác vĩ đại này (xem trang 435) biểu hiện, và qua tam giác đó, nhân loại hiện nay được hướng dẫn tiến tới theo con đường qui nguyên. Trong mỗi liên hệ này, cũng thật hữu ích khi nhớ rằng loạt các tam giác mà chúng ta đang bàn đến cũng tạo ra các thay đổi trong tâm thức nhân loại. Một loạt tam giác khác cũng được đưa ra (ở trang 416) bao gồm Đại Hùng Tinh, Sirius và Pleiades. Các tam giác này liên quan đến trạng thái tinh thần của sự sống hành tinh và của nhân loại, cũng như các giới khác trong thiên nhiên. Nhân loại có sự quan trọng đặc biệt liên quan đến các tam giác này bởi vì chính số phận của nhân loại là phải truyền sự sống cho các giới dưới nhân loại. Tôi sẽ không bàn đến các tam giác lực siêu nhiên này, bởi vì sự đáp ứng hữu thức với ảnh hưởng của chúng sẽ không thể xảy ra cho đến khi chu kỳ thời gian của cuộc điểm đạo ba đến. Tôi chỉ nhắc đến ảnh hưởng này để cho bạn sẽ nhận thức được rằng không hề có sự mâu thuẫn hoặc bất đồng nào cả. Còn một cách liệt kê các tam giác năng lượng phát ra từ ba chòm sao mà trước đây Tôi có nêu ra (ở trang 43) và một lần nữa điều này là chính xác chứ không phải là một mâu thuẫn. rằng nhóm này có ba tập hợp các tam giác – tạo thành chín tất cả – với các tương đồng ăn khớp nhau của chúng, và các liên hệ tam giác nhỏ hơn, và cũng với các điểm hợp nhất của chúng, 450 bạn nắm giữ được một “bí ẩn về các mảnh lực” toàn bộ lịch sử – quá khứ, hiện tại và tương lai – của sự tiến hóa nhân loại. Điều đó giải thích cho các giá trị về thay đổi của lịch sử đó, mô hình thay đổi như kính vạn hoa của nó, các điểm dung hợp có định kỳ của nó, và sự tiến bộ ổn định, thông qua tiến trình, hướng về sự thiên khai cuối cùng.

Một cách vắn tắt, Tôi muốn đề cập tới sự kiện rằng, theo sự mong đợi các ảnh hưởng của Leo-Pisces-Capricorn đang

chi phối tình hình thế giới hiện tại, xuyên qua Shamballa, Hierarchy và Nhân Loại có tiềm năng trong ảnh hưởng thường không được nhận biết của chúng trên con người cá biệt. Chúng mang lại các thay đổi trong điểm tập trung sự sống của y và trong các trung tâm lực của y giống như chúng tác động tới các thay đổi tương ứng trong ba trung tâm hành tinh. Vì một vài ý tưởng căn bản này có thể được nhấn mạnh ở đây:

1- Ảnh hưởng của Capricorn, xuyên qua Mercury, sẽ có một hiệu quả vượt trội trong giới nhân loại – chính nó là một trung tâm hành tinh.

2- Do đó, mỗi đệ tử sẽ đáp ứng với ảnh hưởng của Capricorn một cách dễ dàng nhất. Nó sẽ tạo thành một con đường ít đối kháng nhất, đưa tới cơ hội, cũng như có thể thất bại nếu được vận dụng sai lầm. Đáp ứng đúng sẽ dẫn dắt đến gần hơn với cánh cửa điểm đạo; đáp ứng sai sẽ đưa y trở lại với các hố sâu của căn cỗi và đông kết.

3- Các đệ tử đáp ứng được với các ảnh hưởng nêu trên tất nhiên phần lớn sẽ bị chi phối bởi các cung Chân Ngã và phàm ngã của họ. Thí dụ, các đệ tử thuộc cung 1 sẽ đáp ứng với ảnh hưởng của Shamballa, được truyền từ Leo và Saturn, một cách dễ dàng hơn là các đệ tử thuộc cung 2. Đến lượt các đệ tử cung 2 này sẽ phản ứng nhanh chóng và thích hợp hơn với ảnh hưởng của Thánh Đoàn, tức các năng lượng đang truyền từ Pisces và Uranus.

451 4- Các sự kiện nêu trên sẽ chứng minh bản chất và đặc tính của sự đáp ứng của các đệ tử trên các Cung 1 . 3 . 5 . 7 . và các Cung 2 . 4 . 6., và điều này phải luôn luôn được ghi nhớ như là chính xác đối với các đệ tử, đối với tất cả mọi người cũng như với mọi quốc gia.

5- Tùy theo sự đáp ứng ra sao mà sẽ có sự gọi ra hoạt động của nhiều trung tâm lực hoặc một trung tâm lực. Nhưng – và đây là một điểm rất là quan trọng – tất cả các đệ tử vào lúc này đều phải tìm ra phản ứng nổi bật của chúng trong một đáp ứng có sắp xếp đối với ảnh hưởng của Thánh Đoàn. Theo một qui luật chung, ảnh hưởng của thiên lực Shamballa (đặc biệt trong trường hợp của một đệ tử trên các Cung 1 . 3 . 5 . 7.) sẽ có bản chất một phạm ngã. Đó là sự kích thích của bí huyết tim với sự kiểm soát tiếp theo của bí huyết đan điền (solar plexus centre) vốn sẽ là kết quả có dự tính. Bí huyết tim phải chế ngự đan điền bằng sự triệt thoái của các năng lượng của đan điền đến tim.

6- Chưa đến lúc mà việc liên kết bí huyết đầu và bí huyết ở chót xương sống để đáp ứng với sự chiếm dụng hữu thức của lực Shamballa trở nên an toàn cho người tìm đạo hoặc đệ tử. Bất cứ cái gì cũng có thể xảy ra một cách tự động, bình thường, tự nhiên và thông qua sự phát triển của đệ tử có thể và sẽ được phép xảy ra, miễn là không có sự cố ý và cũng có việc xem xét kỹ lưỡng thận trọng và kiểm chế sự sống phạm ngã.

7- Việc khơi hoạt bí huyết ấn đường với sự kiểm soát có ý thức tất nhiên và tiếp theo sau của bí huyết cổ họng tất phải xảy ra miễn là đệ tử hoàn thành hai điều kiện. Lúc bấy giờ y có thể trở nên sáng tạo một cách thực tâm, an toàn và chính xác. Có hai tình huống có thể xảy ra:

a/ Quyết tâm định hướng về phía linh hồn và về phía Thánh Đoàn.

b/ Một tình thương sâu xa dành cho nhân loại, hiện tại và dựa vào nhận thức của trí tuệ, và hiểu biết bằng trực giác chứ không dựa vào phản ứng tình cảm.

8- Khi nào mà các điều kiện nêu trên được hoàn thành, bấy giờ sự tác động của các năng lượng lưu nhập mới tạo ra sự kích thích và khơi hoạt cần thiết.

Đây là mọi điều mà Tôi đã nói về sự đáp ứng của các trung tâm lực trong con người đối với hoạt động của các trung tâm hành tinh dưới sự kích hoạt của thái dương hệ và hoàng đạo. Ở đây Tôi không viết một luận đề về sự luyện tập cá nhân của đệ tử nhưng Tôi đang cố gắng chứng minh sự thật về sự tương tác của vũ trụ, hoàng đạo, thái dương hệ, hành tinh và con người, mà đến phiên nó tạo thành một Tổng Thể vĩ đại và sinh động – biểu hiện sự sống của một Đấng Cao Cả mà chúng ta chỉ biết rằng tình thương và ý-chí-hướng-thiện của Ngài được biểu hiện qua Thiên Trí (Universal Mind) là các đặc điểm nổi bật, và rằng các đặc điểm này đang xuất hiện thành ánh quang huy ngày càng tăng thêm một cách vững chãi.

Các Tam giác và các trung tâm.

Cần nhớ rằng tất cả các ảnh hưởng đang tác động vào cá nhân hoặc vào nhân loại nói chung, đều vượt qua hoặc được truyền đến trung tâm này hoặc trung tâm hành tinh khác. Tôi đã nói ít nhiều về các trung tâm này trừ việc nhắc đến ba trung tâm chính mà chúng ta gọi là Shamballa, Thánh Đoàn và Nhân Loại. Chúng ta nhận biết chúng như là:

- I. Shamballa. Quyền lực. Mục tiêu... Bí huyệt đầu hành tinh... Ý chí điều khiển.
- II. Thánh Đoàn. Bác Ái. Minh triết... Bí huyệt tim hành tinh... Bác ái có hướng dẫn.
- III. Nhân Loại. Thông Tuệ ... Bí huyệt ấn đường hành tinh... Thế trí có điều khiển.

Bốn trung tâm khác vẫn còn được xem xét: bí huyết cổ họng hành tinh, bí huyết đan điền, bí huyết xương cùng và bí huyết chót xương sống.

453 Trong sự sống của Hành Tinh Thượng Đế – cũng như trường hợp với từng con người, tiểu thiên địa đối với Đại Thiên Địa – một vài bí huyết được khơi hoạt nhiều hơn các bí huyết khác và rung động đồng loạt với xung lực thái dương hệ một cách đầy đủ hơn các bí huyết khác. Trong trường hợp của Hành Tinh Thượng Đế của quả cầu nhỏ bé của chúng ta, bí huyết đầu, bí huyết ấn đường, bí huyết tim, bí huyết đan điền và bí huyết cổ họng là năm điểm tập trung năng lượng linh hoạt và rung động nhất. Bí huyết xương cùng đang từ từ rơi xuống dưới ngưỡng của tâm thức Thượng Đế, trong khi bí huyết ở đáy xương sống thực sự hoàn toàn yên lặng, ngoại trừ có liên quan đến các ảnh hưởng của prana trên sự sống sắc tướng, sinh ra ý-muốn-linh-hoạt (will-to-live), tức là sự thôi thúc đưa đến sống còn và việc đem sinh khí cho các hình hài. Các sự kiện này sẽ mang lại cho bạn ý tưởng về vị thế của hành tinh chúng ta trong đại gia đình của Mặt Trời trung ương và cho biết tại sao hành tinh chúng ta không phải là một hành tinh thánh thiện. Không hành tinh nào là hành tinh thánh thiện trừ phi trung tâm lực ở đáy xương sống (nói một cách tượng trưng) được đánh thức và sự dung hợp lớn lao các năng lượng nhờ đó đã được thực hiện. Tôi muốn nhắc đến giai đoạn và chu kỳ thế giới đặc biệt này và nhắc đến tình trạng các sự việc trong căn chủng thứ năm tức căn chủng Aryan này. Các nhà nghiên cứu các sách của Tôi và bộ Giáo Lý Bí Nhiệm phải nhớ rằng bất cứ các mâu thuẫn nào có thể xuất hiện đều chỉ là mâu thuẫn trong Thời Gian, và rằng khi yếu tố này được hiểu một cách thích đáng và nhà nghiên cứu

biết chu kỳ đặc biệt nào mà tài liệu sẽ được áp dụng thì các thiếu chính xác bề ngoài này sẽ biến mất.

Chẳng hạn như cái gì đúng đối với nhân loại trong căn chủng thứ ba, có thể không còn đúng nữa trong căn chủng thứ năm. Do đó, tất cả những gì có thể được làm để nghiên cứu và nối kết đều phải tính đến (reflect, phù hợp) và áp dụng Định Luật Tương Đồng, nên biết rằng khi tâm thức được mở rộng và bao quát hơn của vị điểm đạo đồ có huấn
 454 luyện thay thế cho hiểu biết của nhân loại hiện nay, thì lúc đó, các điểm tranh cãi này sẽ trở nên sáng tỏ; họ sẽ có được một sự kiên định thực sự và các mâu thuẫn sẽ biến mất.

Trung tâm hành tinh tương ứng với bí huyết ở chót xương sống trong con người sẽ không được đánh thức cho đến căn chủng thứ bảy, và điều đó chỉ có thể xảy ra khi mối liên hệ đúng được thiết lập giữa bí huyết xương cùng của hành tinh (bí huyết này nối liền giới thứ ba trong thiên nhiên, tức giới động vật) với bí huyết cổ họng của hành tinh, vận hành thích hợp và liên kết chặt chẽ.

Trong phần thứ nhất của bộ luận này, một vài ám chỉ được đưa ra về các bí huyết hành tinh và các cung năng lượng đang tuôn đổ qua chúng. Ở đây Tôi muốn nhắc tới các bí huyết này vì chúng có liên quan với Khoa Học về các Tam Giác. Bạn nên ghi nhận rằng ba giới thấp trong thiên nhiên tạo thành trong chính chúng một tam giác lực và về cơ bản là một hình ảnh của tam giác hành tinh đặc biệt. Ở đây có thể là hữu ích nếu Tôi liệt kê ngắn gọn lại cho bạn một vài trong số các suy đoán chính này – vì chúng ít hơn là các suy đoán vào lúc này. Một điểm thực sự đáng lưu ý ở đây. Tôi có nói rằng Nhân Loại là sự tương ứng trong Sự Sống hành tinh với huyết ấn đường trong từng con người. Trước đây Tôi bảo với bạn rằng Cung 5, tức Cung Kiến Thức Cụ Thể được liên kết

với huyết ấn đường, và do đó, trong chu kỳ thế giới hiện nay, bạn có:

Nhân Loại ... huyết ấn đường hành tinh ... Cung 5 Kiến Thức ... Căn chủng 5.

Do đó năm bí huyết trong con người đang nhanh chóng
khởi hoạt. Các mối liên hệ này chứng thực lẫn nhau, nhưng
chỉ khi nào được nhìn thấy trong mối liên hệ với chu kỳ lớn
hơn. Có lần nhân loại được tương ứng với huyết đan điền
của hành tinh, và một ngày nào đó sẽ dời chuyển tụ điểm tiếp
nhận của nó đến bí huyết tim hành tinh; khi điều này xảy ra,
Thánh Đoàn sẽ thay đổi điểm tập trung tiếp nhận vào lĩnh
455 vực ảnh hưởng của Shamballa. Về sự thay đổi này, sự hiện
hữu của hoa sen mười hai cánh trong bí huyết đầu cao nhất
(điểm có liên quan giữa bí huyết tim với linh hồn trên cõi
riêng của linh hồn) là sự đảm bảo. Tất nhiên mối liên hệ sau
đây cần được ghi nhớ:

I. Bí huyết đầu ... Shamballa ... Cung 1 ... Các giống dân
thứ nhất và thứ bảy ... Ý chí; mục tiêu.

Năng lượng của Sự Sống, Tổng hợp.

Bảy trung tâm lực được khởi hoạt và hoạt động.

Trong căn chủng thứ nhất sinh động và rung động yếu
ớt.

Trong căn chủng thứ bảy được khởi hoạt đầy đủ.

II. Bí huyết tim ... Thánh Đoàn... Cung 2 ... Căn chủng thứ
sáu... Bác ái; mục tiêu.

Năng lượng của sự đồng nhất hóa. Đạt được sự dung
hợp.

Sáu trung tâm lực hoạt động.

Điểm tập trung của Chân Ngã thức của thánh linh.

Giới thứ năm. Thiên Giới.

III. Bí huyết ấn đường ... Nhân Loại ... Cung 5 ... Căn chủng 5 ... Trục giác; mục tiêu.

Năng lượng của điểm đạo. Sự phát triển tính bao gồm (inclusiveness).

Năm bí huyết khơi hoạt nhanh chóng.

Điểm tập trung của phạm ngã.

Giới nhân loại, giới thứ tư trong thiên nhiên.

IV. Bí huyết cổ họng... Động vật ... Cung 3 ... Căn chủng 3 ... Trí năng; mục tiêu.

Năng lượng giác ngộ. Tạo ra trong ánh sáng.

Bốn bí huyết hoạt động.

Điểm tập trung của ý thức bản năng.

Giới thứ ba trong thiên nhiên.

456 V. Huyết đan điền ... Thực vật ... Cung 6 ... Căn chủng thứ tư... Bản năng; mục tiêu.

Năng lượng của đạo tâm. Khai mở của tính nhạy bén.

Ba bí huyết hoạt động.

Điểm tập trung của sự đáp ứng tâm thông.

Giới thứ hai trong thiên nhiên.

VI. Bí huyết xương cùng ... Cơ tiến hóa thiên thần ... Cung 7 ... Căn chủng thứ hai ... Sự đáp ứng; mục tiêu.

Năng lượng của Từ Lực. Sức mạnh kiến tạo.

Hai bí huyết hoạt động; bí huyết tim và bí huyết xương cùng.

Điểm tập trung của đáp ứng rung động đối với "Thiên Nhân".

VII. Bí huyết chót xương sống... Khoáng chất ... Cung 4 ... Căn chủng thứ bảy. Tổng hợp; mục tiêu.

Năng lượng của Sự Tổng Hợp nền móng. Hoàn thành.

Mọi bí huyết hoạt động như một.

Điểm tập trung của tiến hóa.

Giới thứ nhất trong thiên nhiên.

Bảng biểu này có thể dùng để làm sáng tỏ hơn một ít cái kế hoạch chung hiện nay hay là sơ đồ của phát triển tiến hóa của tâm thức. Các phát triển khác đang tiến hành cùng lúc, như là sự khai mở đáp ứng của khía cạnh hình hài và sự tiến hóa của deva, hay là thiên thần (angel), đường lối đi song song với đường lối con người mà Tôi có nói đến trong *Luận về Lửa Càn Khôn*. Một cơ tiến hóa vĩ đại thứ ba đang tiếp diễn và cơ đó chỉ có thể được nói đến như là việc khai mở mục tiêu thiêng liêng trên cõi riêng của nó; cho đến nay, nhân loại không hề có một ý niệm nhỏ nhất nào về cơ tiến hóa đó, bởi vì ý thức của nó hãy còn được giữ bên trong các giới hạn của lãnh vực riêng của nó trong thiên nhiên; Thánh Đoàn đang cố gắng trở nên đáp ứng với hình thức năng lượng này.

457 Có một điểm cần chú ý khác mà Tôi muốn nói đến, và đó là điểm mà đạo sinh huyền linh học bậc trung ít hiểu được. Tôi nói đến các chỗ thoát của năng lượng hành tinh nhờ các phương tiện mà các hiệu quả lớn lao và tổng quát của nó được tạo ra trong sự sống bên ngoài hành tinh. Trong căn chủng thứ năm này chỉ có năm chỗ thoát như thế đối với nhân loại; sự đáp ứng của con người đối với các chỗ thoát đó được chứng minh bằng sự kiện là độ quan trọng tương đối của chúng trong việc chi phối các biến cố trên thế gian và các chuyện thế sự (world affairs). Bất cứ nơi đâu có một trong các lối thoát này cho mãnh lực tâm linh (spiritual force), nơi đó cũng sẽ có một đô thị (city) quan trọng về tâm linh trong cùng vị trí. Năm địa điểm này là:

London – Cho Anh quốc (British Empire).

New York – Cho Tây Bán Cầu (Western Hemisphere).

Geneva – Cho Âu Châu, kể cả U.S.S.R. (Liên Xô).

Tokyo – Cho vùng Viễn Đông (Far East)

Darjeeling – Cho tất cả Trung Á (central Asia) và Ấn Độ.

Sau này thêm hai điểm hay là chỗ thoát cho năng lượng sẽ được thêm vào các chỗ trên, nhưng chưa đến lúc đó. Thông qua năm vị trí và khu vực này trong vùng lân cận của chúng, năng lượng của năm cung tuôn vào, chi phối thể giới con người, dẫn đến các kết quả có ý nghĩa hành tinh và định đoạt khuynh hướng của các biến cố. Việc nghiên cứu về lịch sử và về các sự việc đang xảy ra sẽ tạo ra một số hiểu biết về sự quan trọng của chúng liên quan đến bốn trong số chúng. Ảnh hưởng của thần lực đang tuôn qua trung tâm Darjeeling thì không hiện rõ ngay lập tức như thế, nhưng nó có tầm quan trọng chính yếu như là cơ quan phân phối cho Thánh Đoàn và đặc biệt là cho các Thành Viên (Members) của Thánh Đoàn, các Đấng Cao Cả đang có liên quan đến và đang có ảnh hưởng đến các sự việc xảy ra vào lúc này của bước ngoặt quan trọng.

Năm điểm năng lượng chi phối này tạo ra hai tam giác lực trong mỗi liên hệ hỗ tương của chúng:

458

London – New York – Darjeeling.

Tokyo – New York – Geneva.

Geneva và Darjeeling là hai trung tâm mà năng lượng tâm linh thuần túy có thể được hướng đến một cách dễ dàng hơn là qua ba trung tâm khác, và do đó chúng tạo thành các điểm cao của các tam giác theo thứ tự của chúng. Chúng có tính chất cơ bản (subjective) nhiều hơn trong ảnh hưởng của chúng, hơn là London, New York hoặc là Tokyo. Chúng đồng loạt tạo thành năm trung tâm năng lượng thúc đẩy ngày nay.

Chắc là bạn cũng muốn biết các cung năng lượng đang chi phối và các cung chiêm tinh của năm vị trí này, ở mức độ mà chúng có thể được đưa ra hiện nay và trong chu kỳ hiện tại. Đừng quên rằng các cung phạm ngã thay đổi từ giai đoạn

này đến giai đoạn khác, liên quan với các quốc gia và các thành phố, y như chúng đang tạo ra với các cá nhân:

Các cung Năng Lượng (Rays)

<i>Thành phố</i>	<i>Linh hồn</i>	<i>Phạm ngã</i>	<i>Cung hoàng đạo</i>
1. London	Cung 5	Cung 7	Gemini
2. New York	Cung 2	Cung 3	Cancer
3. Tokyo	Cung 6	Cung 4	Cancer
4. Geneva	Cung 1	Cung 2	Leo
5. Darjeeling	Cung 2	Cung 5	Scorpio.

Nếu các đạo sinh nghiên cứu chi tiết này liên kết với những điều được ra ở nơi khác, liên quan với các quốc gia khác và các thành phố khác, thì các liên hệ hỗ tương hiện đang xuất lộ trong các sự việc thế giới sẽ được nhìn thấy như là kết quả của sự tác động, của các thần lực và năng lượng này, và do đó, không thể tránh khỏi. Việc vận dụng năng lượng có thể theo các đường lối sai lầm, tạo ra chia tách và xáo trộn, hoặc theo các đường lối đúng, đưa đến sự hài hòa và hiểu biết sau cùng, nhưng năng lượng còn ở đó và phải tạo ra các hiệu quả của nó trong bất luận trường hợp nào. Vì trong từng sự sống, các kết quả của sự tác động của sự sống của linh hồn lên trạng thái sắc tướng, một trong các cung năng lượng sẽ chi phối và kiểm soát.

459 Nếu con người hoặc quốc gia được định hướng về tâm linh, kết quả của sự tác động của năng lượng sẽ trở nên tốt lành và sẽ dẫn đến việc thể hiện thiên cơ, và như thế hoàn toàn có tính xây dựng. Nơi nào mà lực phạm ngã chi phối, các hậu quả sẽ có tính chất hủy diệt và ngăn chặn sự xuất hiện thiên ý (divine purpose). Tuy nhiên, ngay cả lực hủy diệt đi nữa có thể và cuối cùng cũng làm công việc hướng về điều thiện, vì khuynh hướng của lực tiến hóa vốn bất di bất dịch. Lực đó có thể bị chậm lại hoặc được đẩy nhanh lên tùy theo

mục tiêu, đạo tâm và sự định hướng của thực thể (thuộc con người hoặc thuộc quốc gia); nó có thể thể hiện cho mục tiêu của linh hồn hoặc sự ích kỷ của phàm ngã, nhưng sự thôi thúc hướng về sự cải thiện (betterment) tất nhiên sẽ chiến thắng.

Khi nghiên cứu Khoa Học về Các Tam Giác Lực này, nhà nghiên cứu phải nhớ rằng luôn luôn có một điểm của tam giác – trong bước ngoặt đặc biệt hay là “biến cố trong tâm thức” – chính là năng lượng phát ra, năng động, đang chi phối. Trong chu kỳ (lớn hoặc nhỏ, chính yếu hoặc thứ yếu) trong đó nó chi phối theo cách này, hai điểm kia biểu hiện cho tính tiếp nhận, và về mặt huyền bí được xem như các lực đang biểu hiện. Do đó, mỗi tam giác là biểu hiện của một năng lượng căn bản và của hai thần lực phụ. Đây là một diễn đạt cơ bản rất quan trọng và là công thức của một định luật mà theo đó tất cả các bộ ba năng lượng hoạt động trong thời gian và không gian. Tất nhiên bạn có:

1- Một trung tâm phát ra năng lượng.

Biểu hiện năng động của mục tiêu theo chu kỳ.

Năng lượng cung hướng ra ngoài được phú dương tính.

Năng lượng hành tinh, thái dương hệ, hoàng đạo và vũ trụ.

Căn bản của biểu hiện vật hoạt luận (sinh động).

2- Trung tâm lực tiếp nhận

Một biểu hiện nhắc tới năng lượng thôi thúc ban đầu.

Tổng hợp của hai lực, lực phát và lực nhận.

Một năng lượng phẩm định, chi phối phụ.

Năng lượng thúc đẩy phối hợp, không dương cũng không âm.

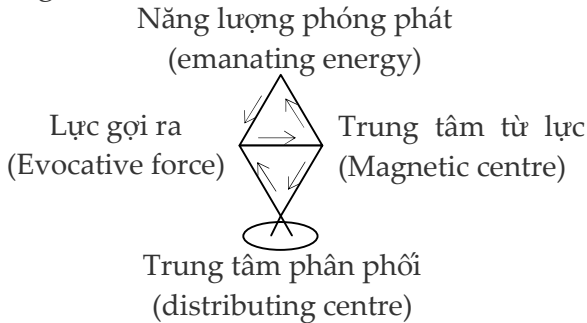
3- Một điểm đáp ứng của năng lượng âm.

460

Một trung tâm chính, hoàn tất việc truyền đạt của năng lượng phát.

Đáp ứng phần lớn với điểm thứ hai của tam giác.

Cội nguồn sự tương tác mạnh mẽ giữa hai điểm của đường căn bản.



Trung tâm phân phối này có thể là một thái dương hệ, được xem như một trung tâm vũ trụ, một hành tinh, nguyên là một trung tâm thái dương hệ, một trong các trung tâm hành tinh, được đề cập ở trên, một quốc gia hoặc một cá nhân, hoặc một trong các thể dĩ thái con người.

Một nghiên cứu kỹ về các dòng năng lượng này sẽ minh chứng hai hoạt động chủ yếu:

I- Một dòng năng lượng chảy xuống từ một trung tâm phát. Điều này dẫn đến

1- Sự hợp nhất của nó với năng lượng của một trung tâm tiếp nhận và phẩm chất tiếp theo sau của nó.

2- Sự truyền chuyển của nó và hiệu ứng khêu gọi của nó trên một điểm thứ hai hay điểm tập trung tiếp nhận.

Chú ý: Việc này để lại một phía của tam giác cho đến nay chưa hoàn tất.

3- Ba loại năng lượng (hay đúng hơn một năng lượng và hai lực) nối tiếp với các hoạt động sau đây:

- a/ Việc cấp năng lượng nhắc gọi của một tam giác phụ thuộc.
- b/ Việc tuôn xuống một phía của tam giác được phản chiếu này vào biểu hiện được gọi ra trên cõi trần.
- c/ Tạo ra biểu lộ, tính chất và hoạt động.
- d/ Tạo nguồn cung cấp có các năng lượng giáng xuống và quân bình.

Một ít ánh sáng về vấn đề trừu tượng nhất này có thể có được nếu nhà nghiên cứu sẽ cố gắng hiểu rằng sơ đồ trên và cách trình bày tiếp theo sau vạch ra lịch sử tiến hóa giáng hạ và tiến hóa thăng thượng của chính y. Sơ đồ trên mô tả sự tương tác của sự sống, Chân Thần của y, năng lượng linh hồn và sức mạnh của phạm ngã, vì ba tính chất này tập trung trên cõi trần, tạo ra biểu lộ và sắc tướng.

II. Một dòng hồi lưu của năng lượng định tính này về với nguồn xuất phát của nó hay là điểm cao nhất của tam giác chính. Dòng này tạo ra:

1- Sự hoàn tất của hai tam giác – Có thực và không thực. Việc kiến tạo antahkarana là một trạng thái của sự hoàn tất này. Điều này liên quan đến việc kiến tạo cuối cùng của các giai đoạn sau của antahkarana của điểm đạo đồ.

462 2- Sự truyền lực từ tam giác được phản chiếu hay tam giác thứ hai trong ba cõi nỗ lực của con người (hoặc là trong năm cõi trong trường hợp tiến hóa của các thành viên của Thánh Đoàn) ở trong cùng tiêu điểm trên hướng căn bản của tam giác cao, đang nhận được năng lượng nguyên thủy phát ra.

3- Tất nhiên có hai điểm quan trọng chính trong tam giác cao:

- a/ Điểm phát ra có năng lượng dương đang chi phối.

b/ Điểm đang nhận vào chính nó cả năng lượng cao lẫn các mãnh lực thấp. Điểm này được gọi là khía cạnh linh hồn của tam giác và luôn luôn là tác nhân ghi nhận (the registering agent) của tâm thức. Do đó, nó là chủ thể tạo ra các chuyển biến (crisis), bởi vì điểm mà nhiều năng lượng gặp nhau là cội nguồn của chuyển biến trong đời sống bên ngoài.

c/ Các chuyển biến này là các chuyển biến về điểm đạo và điều này đúng đối với con người với tư cách cá nhân, của các quốc gia và của nhân loại nói chung.

d/ Tam giác che chở (overshadowing, phù trì) là yếu tố đang tạo ra bởi dòng chảy của nó đi vào và đi ra của tam giác thứ hai, “các thời điểm trong thời gian và các biến cố trong không gian vốn đưa đến các giai đoạn trong sự sống của linh hồn, trong đó lực trở thành năng lượng và năng lượng trở thành sự sống”.

Biến cố trọng yếu hay chuyển biến đó hiện đang xảy ra trong sự sống nhân loại ngày nay.

Ở đây, Tôi không thể nói nhiều thêm về đường lối này. Vấn đề quá rộng lớn, trừu tượng và phức tạp. Tuy nhiên, Tôi
463 đã đưa ra đủ một số ánh sáng về khoa học phức tạp này. Tóm lược những gì Tôi đã nói:

1- Năng lượng phát ra, năng lượng nhắc gọi (evocative) và năng lượng có sức thu hút (magnetic) là ba loại năng lượng, đang tuôn chảy từ “tam giác trên” (“superior triangle”).

2- Sức mạnh tiếp nhận, phân phối và có tính quyết định là ba loại năng lượng được phân phối bởi “tam giác bên dưới hay là tam giác được phản chiếu”.

3- Hai điểm năng lượng được chia sẻ bởi cả hai tam giác theo đường kẻ căn bản. Khi công việc được hoàn tất, đường

kẻ căn bản (base line) được tạo thành bởi hai dòng năng lượng trộn lẫn nhau, vốn biểu hiện cho năng lượng của cả hai tam giác.

4- Một điểm năng lượng (điểm từ lực) tạo ra involution (tiến hóa giáng hạ; co thắt lại; thoái hóa; dính lứu...) và hướng ra ngoài (outgoing) trong tiến trình tạo thành tam giác bên dưới. Ở giai đoạn sau – y như sự phối hợp của các năng lượng – nó dẫn tới sự trở về của tất cả các năng lượng với cội nguồn xuất phát.

Đồng thời các nhà nghiên cứu phải ghi nhớ rằng – do bởi Đại Hảo Huyền – có thể đối với họ, các tam giác xuất hiện không đầy đủ trong diễn trình tiến hóa. Tuy nhiên sự thật là trong Hiện Tại Vĩnh Hằng, tất cả ba cạnh của tam giác đều luôn luôn hiện hữu và tồn tại. Vấn đề chỉ nằm trong tâm thức của chủ thể chứ không ở trong Thực Tại.

5- Nhà nghiên cứu phải ghi nhận rằng:

a/ Đa số con người thể hiện năng lượng tuôn xuống từ *trung tâm từ lực (magnetic centre)*. Khuynh hướng thích hợp của họ hiện nay là hướng xuống vào kinh nghiệm và biểu lộ ở cõi trần.

464 b/ Những người tìm đạo và các đệ tử dự bị biểu lộ sự đáp ứng đối với sức hút của *trung tâm kêu gọi (evocative centre)*. Sự thôi thúc của họ được hướng về con đường hoàn nguyên (path of return).

c/ Các đệ tử nhập môn và các điểm đạo đồ biểu hiện sự tác động lẫn nhau theo đường hướng căn bản giữa các điểm kêu gọi với các điểm thu hút.

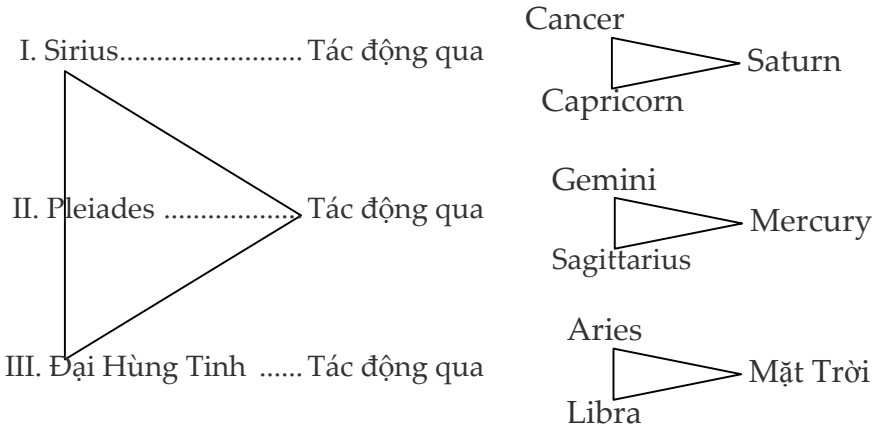
d/ Các điểm đạo đồ cao cấp và các Chân Sư sử dụng và biểu hiện năng lượng được phối hợp trong các trung tâm thu hút. Họ đang trở về hoặc đang đáp ứng với *trung tâm phát (emanating centre)*.

Thế là tam giác lục phân (sixfold triangel) – khách thể và chủ thể – trở nên hoàn tất.

Dĩ nhiên, điều sẽ hiển nhiên đối với bạn là việc đó sẽ không thể được bàn đến với mọi tam giác năng lượng khác nhau vốn có thật trên Địa Cầu chúng ta, và tình cờ, đang tác động vào nhân loại một cách toàn diện. Danh xưng của chúng thì vô số. Nhưng một vài mối liên hệ của tam giác có thể được xem xét một cách sơ bộ, và vị trí của chúng trong lá số tử vi hành tinh hoặc trong lá số tử vi cá nhân có thể được tính ra sau đó. Trong chiêm tinh học mới, khoa này sẽ là chiêm tinh học của linh hồn, việc xem xét tối quan trọng về mười hai cung hoàng đạo (mà ngày nay có tầm quan trọng biết bao) sẽ ít được nhấn mạnh, còn việc xem xét về ba Thập Giá sẽ xuất hiện thay chỗ cho các cung hoàng đạo. Ba thập giá này cùng tạo thành mười hai cánh, và chính năng lượng đang tuôn chảy qua mười hai cánh và vị trí của chúng trong lá số linh hồn, mới sẽ đảm trách tầm quan trọng chính. Tôi sẽ bàn rộng về điều này khi nói đến chủ đề về ba Thập Giá. Mười hai cung hoàng đạo (houses) liên quan đến phạm ngã. Bốn cánh của Thập Giá liên quan đến linh hồn, và chính mười hai cung này và sự xuất hiện của chúng trong lá số tử vi hoặc việc không xuất hiện của chúng, mới sẽ chi phối lá số tử vi của linh hồn. Cả bốn ảnh hưởng của ba thập giá sẽ được
465 thấy hiện ra trong biểu đồ (chart) của một Đức Thầy. Do đó, một chỉ dẫn về các chòm sao nào có liên quan chủ yếu với việc khai mở tâm thức và với sự tiến hóa của việc hiểu biết tâm linh có công dụng đáng kể ở đây.

Tam Giác vũ trụ chính yếu hoạt động trước tiên qua sáu chòm sao vào lúc này và – lại vào lúc này – chòm sao vũ trụ và hai năng lượng hoàng đạo tập trung qua một hành tinh

đặc biệt, sử dụng nó như một tác nhân truyền đạt (transmitting agency) đến Địa Cầu. Do đó bạn có:



Sáu ảnh hưởng này trợ giúp rất nhiều trong việc phát triển ý thức tự ngã (self-consciousness) và sau đó ý thức tâm linh (spiritual consciousness) trong người nào đã thành công trong việc đạt được trình độ tái định hướng trên Vòng Hoàng Đạo Vĩ Đại. Ở đây Tôi không bàn đến các ảnh hưởng của phàm ngã, các khuynh hướng và các định đoạt khi chúng xuất hiện trong biểu đồ của người thường. Tôi bàn đến các ảnh hưởng và các năng lượng có tính quyết định, các năng lượng này tuôn đổ lên trên người nào đang ở trên Con Đường Hoàn Nguyên đến trung tâm sự sống của mình, và do đó bàn đến ba giai đoạn cuối cùng trên Con Đường Tiến Hóa.

466 Tất nhiên, chúng ta có thể trình bày rằng các lực của:

1- *Cancer – Capricorn – Saturn* (vốn là một biểu hiện của năng lượng của Sirius) khiến cho người tìm đạo bước lên Con Đường Thanh Luyện, Con Đường Dự Bị. Các năng lượng này tập trung và phẩm định năng lượng của Đại Thiên Đình (Great Lodge) của Chốn Tối Cao (Most High) ở Mặt Trời xa xăm đó. Chúng tuôn đổ qua Thánh Đoàn vào đại khối nhân loại và cho phép đơn vị trong đại khối đó, “cách ly chính

mình, quay lưng với quá khứ và tìm ra con đường của mình trên chặng của Thánh Đạo mà y đang học cách *cảm nhận*".

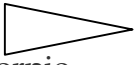
2- *Gemini – Sagittarius – Mercury* (vốn là một biểu hiện của Pleiades) cho phép Đệ Tử Dự Bị bước lên trên con đường của Đệ Tử Nhập Môn. Lúc bấy giờ, y trở nên ngày càng có trực giác và hoàn toàn nhất tâm, trong khi bản chất của các cặp đối ứng trở nên sáng tỏ hơn đối với y. Mối liên hệ của Ngôi Mẹ (Mother-aspect) như được biểu hiện trong Pleiades) và của Chúa-hài-đồng (Christ-child), ẩn tàng bên trong sắc tướng của phàm ngã, được hiểu rõ và con người tâm linh bên trong mở ra tiến trình đồng nhất hóa ban đầu với thực thể tâm linh trên cõi riêng của nó; tiểu ngã (little self) bắt đầu phản ứng sáng suốt với mức độ ngày càng tăng với Chân Ngã. Con người "kiên quyết tiến lên Thánh Đạo nơi mà y đang học được cách *"thấy"*.

3- *Aries – Libra – Thái Dương* (vốn là một biểu hiện của Đại Hùng Tinh) đưa tới việc tập trung năng lượng trong sự sống của đệ tử vốn làm cho nó có thể xảy ra cho y khi hoạt động một cách sáng suốt và với ý định rõ ràng trên Con Đường Điểm Đạo. Y tiến nhập vào lĩnh vực của các thế giới vô sắc tướng (formless worlds), vì Aries, cung của các cội nguồn làm cho điều này có thể xảy ra; nhờ sức mạnh của Libra, y đã thành công trong việc đạt mức thăng bằng đó, giúp làm cho việc vượt thoát cuối cùng ra khỏi các cặp đối
467 ứng có thể xảy ra. Giờ đây, y biết được ý nghĩa thực sự của *hiện tồn* nhờ sự cảm nhận vượt trội và từ sự đồng nhất hóa với Linh Thị được chứng kiến.

Tiến trình ba phần này cũng có thể được bao hàm bằng ba ngôn từ: Sự Nhạy Bén (Sensitivity), Giác Ngộ (Illumination) và Linh Cảm (Inspiration).

Một nhóm năng lượng khác có thể được đề cập đến mặc dù không thể có bất luận một minh giải chính đáng nào. Chúng liên quan đến các năng lượng được tập trung của bảy thái dương hệ, mà trong đó thái dương hệ chúng ta là một. Các năng lượng này (có 6 loại) đạt đến thái dương hệ chúng ta xuyên qua các chòm sao Taurus và Scorpio và hành tinh Mars.

IV. Sáu thái dương hệ ... Tác động qua



Bản chất đặc biệt của chúng, đã biểu lộ trong cơ tiến hóa và mục đích căn bản chỉ được tiết lộ cho các điểm đạo đồ trên lần điểm đạo thứ năm. Chúng liên quan đến vấn đề dục vọng (đối với nhân loại đó là một vấn đề nhưng không ở trong các bát độ cao siêu của nó) và với sự biến đổi của nó thành ý chí thiêng liêng và mục tiêu thiêng liêng. Chúng là các chủ thể phát khởi của xung khắc, được liên kết chặt chẽ với Cung 4, Cung Hải Hòa Qua Xung Khắc, và do đó ở trong mối liên hệ đặc biệt với Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, Huyền Giai nhân loại, và liên hệ với Địa Cầu chúng ta trong cuộc tuần hoàn thứ tư này.

Trong tám chòm sao này người ta tìm thấy các ảnh hưởng mà chủ yếu có liên quan với mức tiến hóa của linh hồn – trong thái dương hệ, trong Địa Cầu và trong con người. Chúng là “tám mãnh lực của Đức Christ”; chúng chi phối sự khai mở tâm linh của sự sống trong mọi hình hài. Chúng có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với người tìm đạo.

468 Bốn tinh tòa đã bị bỏ sót trong danh sách:

Leo Virgo Aquarius Pisces

Ngã thức....Tâm thức Christ...Tập thể thức....Tâm thức đại đồng

Về căn bản, chúng liên quan với biểu hiện của tâm thức trên các cõi biểu lộ bên ngoài hay là có liên quan với sự dung

hợp của linh hồn với hình tượng để biểu lộ đầy đủ một trạng thái của tâm thức. Các sự kiện này sẽ trở nên hiển nhiên nếu bốn hành tinh nội môn liên quan với bốn chòm sao được xem xét và có liên hệ:

Mặt Trời Mặt Trăng Jupiter Pluto

Linh hồn Sắc Tướng Cuộc sống hữu ích Sự Chết

Điều cũng sẽ rõ ràng đối với chiêm tinh gia của mai sau là lá số của linh hồn phải được lập theo những đường lối nào; các tam giác chủ yếu và ba Thập Giá vũ trụ sẽ kiểm soát các suy diễn của chiêm tinh gia đối với việc khai mở tâm thức. Các tam giác chỉ ra năng lực khả hữu; các Thập Giá chỉ ra tiến trình và các điểm chuyển biến (points of crisis).

Như Tôi đã nói, không hề có cách vận dụng Khoa Học về các Tam Giác này một cách đầy đủ hoặc một cách toàn diện, vì đó là khoa học của kế hoạch tỉ mỉ về hình học vũ trụ, nằm dưới các thế giới hiện tượng và cũng liên kết chặt chẽ với Karma. Nó liên quan với sự đột hiện (precipitation) của sự tương tác và ảnh hưởng của nhị nguyên của biểu lộ, của tinh thần-vật chất, vì chúng tạo thành vật chất duy nhất (one substance). Nhưng, trong mỗi liên hệ của nó với chiêm tinh học nội môn, có thể nêu ra một vài lý giải căn bản về mỗi liên hệ này nó sẽ cho phép chiêm tinh gia sau cùng tính ra được *chiêm tinh học của linh hồn*, chăm lấy lá số tử vi của Chân ngã và vạch ra các kiểu mẫu lá số mới mẻ vốn sẽ chứng minh (demonstrate, giải thích) mục tiêu của linh hồn trên cõi riêng của nó và các liên hệ tập thể cũng ở trên cõi trần và như thế giúp ích cho cá nhân sáng suốt, có nhiệt tâm. Hãy để tâm đến điều ấy.

Có một bộ ba năng lượng vũ trụ vốn vô cùng quan trọng trên hành tinh chúng ta, và đó là ảnh hưởng của ba chòm sao của nó, mà sau rốt sẽ mang lại điểm đạo của Hành

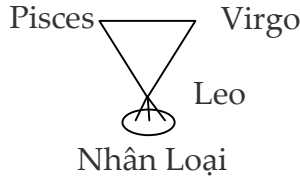
Tinh Thượng Đế; điều này sẽ biện minh cho bất luận biểu hiện hành tinh tương lai nào thuộc sự sống của Ngài để được mệnh danh là một “hành tinh thánh thiện”. Hiện nay, Địa Cầu của chúng ta không được xem như một hành tinh thánh thiện. Sau này, khi ba năng lượng này đã tạo ra ảnh hưởng thích hợp và các thay đổi hành tinh cần thiết đã được tạo ra, từ ngữ “sacred” (“thánh thiện”) sẽ được cho là chính xác và thích hợp. Dĩ nhiên, cách trình bày ít có ý nghĩa với bất cứ nhà nghiên cứu nào vào lúc này. Tuy nhiên, khi y có thể thực sự hiểu được hai điều, trường hợp sẽ khác đi. Đó là:

Thứ nhất là ba loại năng lượng nằm sau hoạt động của trung tâm ở Shamballa liên quan đến Hành Tinh Thượng Đế; nhân loại đang từ từ trở nên bén nhạy với ảnh hưởng đó, nhưng chỉ trong cơ cấu quần chúng chứ không phải về mặt cá nhân. Chỉ về mặt lý thuyết, một đệ tử mới ghi nhận được sự kiện này.

Thứ hai, các ảnh hưởng này đang tác động lên khía cạnh của sự sống nhân loại mà chúng ta gọi là Monad; do đó chúng sẽ có một hiệu quả ngày càng tăng lên Con Đường Điểm Đạo.

Ba chòm sao đó là Leo – Virgo – Pisces. Về mặt nội môn, chúng được nói đến như là “Các Chủ Thể Sáng Tạo (Producers) của những gì hay biết, Các Chủ Thể Báo Tin (Informers) của những gì được khơi hoạt và các Chủ Thể Xây Dựng (Constructors) của các kiểu dung hợp Minh Triết. Chúng tạo ra một sự hợp nhất; Chúng phá vỡ những gì mà Chúng đã tạo ra chỉ để tạo ra lại cái đó trong vẻ mỹ lệ lớn hơn và trong sự toàn vẹn rộng lớn hơn”. Các ngôn từ này đã
470 rõ ràng. Hiện nay, tam giác này là tam giác đảo ngược với các năng lượng của Leo trong sự tiếp xúc chặt chẽ nhất với sự

sống hành tinh chúng ta. Tam giác sau đây sẽ chứng minh điều này rõ ràng hơn.



Ba chòm sao này có liên quan rõ rệt và ngày càng nhiều với việc phát triển tâm thức nhân loại ở ba khía cạnh chính.

Có sự phát triển ngã thức cần được vun trồng và đây là ảnh hưởng chính – như bạn biết rõ – của lực của chòm sao Leo. Ảnh hưởng của chòm sao này trợ giúp trong sự biểu lộ của ý chí cá nhân, tình thương cá nhân và sự sáng suốt cá nhân; nó bảo dưỡng “ahamkara” hay là nguyên khí tạo ngã (egoistic principle); nó tạo ra tầm quan trọng dựa trên thái độ “Tôi hiện hữu” (the “I am” attitude) vốn là một giai đoạn rất cần thiết trước khi cá nhân có thể hoàn nhập chính mình như một đơn vị tự trọng hữu thức trong Tổng Thể. Nhưng đằng sau ảnh hưởng và sức ép này thông qua sự biểu lộ là lực của Virgo (từ mẫu hay là người bảo quản của tâm thức - Christ) mà sau rốt nó làm tan rã sự tổng hợp và tính đồng nhất hạ đẳng được tạo ra bởi năng lượng của Leo; nó kích thích linh hồn bên trong hình hài cũng như linh hồn bên trong mỗi nguyên tử trong hình hài, bởi vì tính chất đặc thù (genius) và tính chất duy nhất (uniqueness) của Virgo là ở chỗ nó tạo ra hình hài (form) cũng như làm phấn khích sự sống bên trong hình hài đó, và do đó, nuôi dưỡng và kích hoạt (energises, đem sinh khí) cho hai sự sống cùng một lúc. Đó là một năng lượng có sức mạnh kép, một biểu lộ mạnh mẽ của anima mundi hay linh hồn thế giới (the soul of the world). Chính

471 việc nhận thức về điều này mới làm cho các chiêm tinh gia thời cổ nhập Virgo-Leo thành một cung. Kế đó, khi lưỡng

nguyên luận của tinh thần con người (tinh thần – vật chất) trở thành một sự thực trong tâm thức của con người, cung nói trên được chia thành hai cung hoàng đạo, và cuộc chiến của các cặp đối ứng trở thành “cuộc chiến với mục tiêu” (“war with purpose”) và ngẫu nhiên đạt đến tột đỉnh của nó ngày nay. Sự thật này sẽ trở thành hiển nhiên đối với tất cả các nhà nội môn chân chính.

Một dòng năng lượng khác cũng đang tiến đến và tạo ra các hiệu quả trên những người trong gia đình nhân loại, những kẻ không những chỉ đáp ứng với thần lực Leo và tất nhiên là các cá nhân trong tâm thức riêng của họ, mà cũng còn đáp ứng với tâm thức - Christ đang ngày càng mở rộng; họ đang trở nên nhận biết ngày càng nhiều trong kinh nghiệm cá biệt của chính họ về điều này. Đây là trạng thái cao của năng lượng của Pisces; đó là hiểu biết của tập thể, của tổng thể và của vũ trụ. Đó là năng lượng của thể buddhi, trạng thái cao của bản chất tâm thông hạ đẳng; đó là trạng thái của kẻ trung gian trong sự tương phản với vật trung gian (medium). Đó là sự kiểm soát của trực giác thay vì tình trạng lãnh chúa trí tuệ (the intellectual overlordship) của Leo và các giới hạn của Virgo.

Ngày nay, ba năng lượng này đang tác động mạnh mẽ trên nhân loại, tạo ra:

1- Ngã thức của con người, khi y nhô ra khỏi quần chúng.

2- Sự nhận thức về sự sống Christ và bản thể, khi người tìm đạo đối với cuộc điểm đạo thứ nhất lộ ra khỏi nhóm các cá nhân trên thế giới.

3- Sự hiểu biết của điểm đạo đồ, có bản chất đại đồng, khi y xuất hiện ra khỏi hàng ngũ của các đệ tử trên thế giới.

Do đó, vào lúc này mọi việc được mang lại bằng dòng lưu nhập vững chãi của các năng lượng của Leo – Pisces – Virgo và các năng lượng này nằm đằng sau chính sự phát triển nhanh chóng của ba loại tâm thức được tìm thấy ở các mức độ khác nhau trong nhân loại ngày nay.

Như Tôi có nêu ra trước đây, có bảy biến chuyển lớn liên quan tới con người trên con đường tiến hóa; chúng bao hàm các giai đoạn trước kia, sau này và giai đoạn cuối của sự tăng trưởng của con người. Cần nhớ rằng các giai đoạn này được đẩy nhanh nhờ các ảnh hưởng đang chi phối của bảy chòm sao lớn. Chúng ta hãy xem xét chúng một chốc lát. Đó là:

Các Bước Ngoặt Của Linh Hồn

Bước ngoặt (Crisis) Tính chất Chòm sao Thập giá

1. Bước ngoặt Luân hồi Biệt ngã hóa... CancerChính yếu.
2. Bước ngoặt Định hướng.... Đảo ngược AriesChính yếu.
3. Bước ngoặt Điểm đạo Mở rộng Capricorn....Chính yếu.
4. Bước ngoặt Từ Bỏ Thập Giá Hình. Gemini.....Khả Biến.
5. Bước ngoặt Chiến Trường Xung Khắc Scorpio.....Cố định.
6. Bước ngoặt Nơi sinh..... Điểm đạo VirgoKhả Biến.
7. Bước ngoặt Vùng đất cháy.... Giải thoát Leo.....Cố định.

Bạn cần ghi nhớ rằng hai chòm sao mà chúng ta vừa xem xét – Leo và Virgo – được tìm thấy trong danh sách này. Năm chòm sao không có liên quan mật thiết lắm với bước ngoặt/giai đoạn chuyển biến của đa số nhân loại chỉ được liên kết một cách rõ rệt hơn và một cách đặc biệt hơn với sự phát triển của từng đệ tử. Đó là: Sagittarius, Libra, Taurus, Pisces và Aquarius. Tuy nhiên, vào lúc này, Pisces có một liên hệ độc đáo với bảy chòm sao vốn tạo ra các chuyển biến lớn lao của nhân loại; nó cũng hoàn tất nỗ lực hợp nhất cuối cùng của Tam Giác: Leo, Virgo, Pisces. Nó có được ảnh hưởng

vững chắc của thần lực Pisces mà cuối cùng đã đưa nhân loại, tức đệ tử của thế giới, đến chính cửa điểm đạo. Trong hơn hai ngàn năm qua, ảnh hưởng của Pisces đã đang tác động vào nhân loại; nó đã mang lại nhu cầu cho việc hiệu chỉnh thế giới; nó đã phát triển tinh thần quốc tế và đã dẫn đến việc thành lập các nhóm trong mọi thành phần của cách sống nhân loại, và như thế đặt nền móng cho sự tổng hợp tương lai trong Aquarius. Ảnh hưởng của tam giác này tìm thấy biểu hiện tượng trưng trong sự sống của cá nhân hữu ngã thức, cá nhân này đạt được ngã thức trong Leo; trong sự thận trọng vun trồng của Virgo và sự tự giải thoát cuối cùng trong Pisces.

Ở đây, chúng ta có thể dành một ít thời gian cho các bài học thực hành cần được học từ bảy chuyển biến (crisis) mà con người, tức cá nhân và nhân loại, tổng thể lớn hơn, phải vượt qua.

Khi xét các chuyển biến này vốn xảy ra trong lịch sử sự sống của linh hồn, từ lần lâm phạm đầu tiên của nó cho đến lúc giải thoát cuối cùng của linh hồn, người ta thấy rằng bảy tinh tòn chính và các ảnh hưởng của chúng, đang tuôn đổ qua các hành tinh ngoại môn và nội môn, dàn dựng các hoàn cảnh và điều khiển môi trường của con người tâm linh tiến tới. Một vài kiếp sống sẽ xảy ra khi một trong số các chòm sao này sẽ phát huy một ảnh hưởng vượt trội. Chúng sẽ tạo ra sự tập trung các thần lực mà – được dành cho một thiết bị đặc biệt của con người ở bất cứ điểm nào trong thời gian – sẽ gọi lại nơi y nỗ lực tối đa có thể có được, như vậy cho phép y tiến vào một trạng thái tâm thức giác ngộ hơn. Bạn nên chú ý rằng Tôi không nói “giúp y chiến thắng”. Một người có thể thành công trong việc vượt qua các tình trạng thử thách và thành công trong việc trở thành kẻ chinh phục các hoàn cảnh bất lợi

trên cõi trần, tuy thế vẫn bị thất bại. Lý do là vì trừ phi cuộc tranh đấu và phát triển bất ngờ tạo ra các thay đổi căn bản *trong ý thức* và một chân trời trải rộng vô cùng, họ sẽ tỏ ra không hiệu quả để hoàn thành công việc dự kiến của họ.

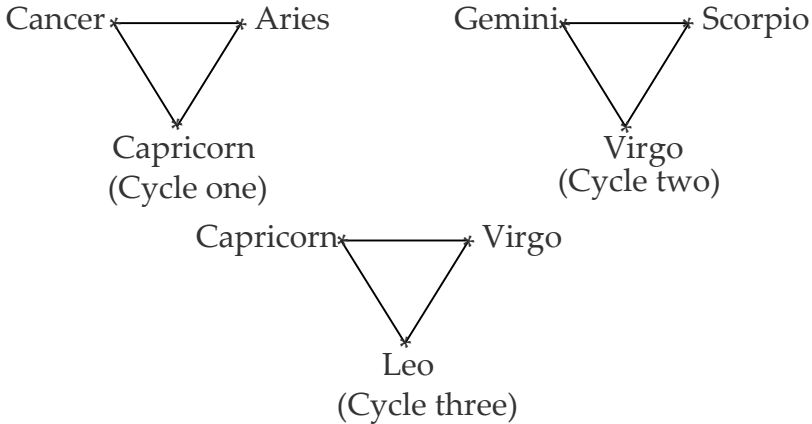
Khi nghiên cứu về các thời điểm chuyển biến, cần phải nhớ rằng chúng vượt qua khoảng ba lần theo quan điểm của chu kỳ sống chủ yếu và cũng được tóm tắt lại theo một ý nghĩa nhỏ hơn trong một kiếp sống đặc biệt hoặc nhóm các kiếp sống nào đó. Ba chu kỳ có tầm quan trọng chính trong tâm thức của Chân Ngã luân hồi (tức Divine soul, trích *Chìa Khóa Minh Triết Thiên Linh*, 120) là:

474 1- Chu kỳ tiến hóa thăng thượng từ lúc biệt ngã hóa (individualisation) đến giải thoát, từ giai đoạn của con người sơ khai đến sự xuất hiện vào giai đoạn các sự việc thế giới của một Đức Thầy Minh Triết, một Đức Phật hoặc Đức Christ.

2- Chu kỳ của đạo tâm (aspiration) từ giai đoạn của người hội nhập sáng suốt, đến giai đoạn của đệ tử nhập môn và từ kinh nghiệm của biểu hiện trí tuệ trong ba cõi thấp đến giai đoạn của đệ tử dự bị (probationer) kẻ đang gặp thử thách trên Thánh Đạo và đang bắt đầu nhận được sự phát triển tâm linh một cách sáng suốt trước mắt.

3- Chu kỳ điểm đạo từ giai đoạn chuẩn bị của đệ tử nhập môn đến giai đoạn của Đức Thầy và các cấp độ còn cao hơn nữa. Bảy bước ngoặt/ biến chuyển (crisis) này, mỗi bước diễn lại trong tiến trình tự- khai- mở (process of self-initiation) vào thế giới ý nghĩa và thế giới của thực tại. Chúng tạo thành chủ âm (keynote) hoặc chủ đề (motif) của mỗi một trong số bảy cuộc điểm đạo. Mỗi trong số bảy cuộc điểm đạo này cho phép tiến vào trạng thái tâm thức thiêng liêng trên mỗi một thuộc bảy cõi kinh nghiệm và biểu hiện thiêng liêng.

Các ảnh hưởng của bảy tinh tòa này được tượng trưng bằng ba tam giác và một tổng hợp sau cùng hay điểm tập trung. Về mặt nội môn, các tam giác này thường được mô tả như là được chồng lên, nhưng để cho rõ ràng, chúng ta sẽ tách chúng ra.



475

Ở đây, chúng ta có ba tam giác, nhưng cùng lúc đó chỉ có bảy ảnh hưởng cho các hiệu quả của các lực chi phối của hai tam giác linh hoạt chủ yếu trong hai chu kỳ đầu, được hòa nhập và pha trộn trong tam giác thứ ba. Các ảnh hưởng pha trộn này (với sự trợ giúp của năm tinh tòa còn lại, Sagittarius, Libra, Taurus, Pisces, Aquarius) cho phép đệ tử thoát ra khỏi giới nhân loại, đi vào giới linh hồn. Do đó, chúng ta có:

1- Bảy tinh tòa: Cancer, Aries, Gemini, Scorpio, Capricorn, Virgo, Leo, chúng đưa con người từ giai đoạn biệt ngã hóa đến Con Đường Đệ Tử.

2- Tám tinh tòa (kể cả ba trong số bảy) đưa đệ tử từ giai đoạn tính- chất- cá- biệt (self-hood) đến giai đoạn linh hồn tự khai mở và trở nên hoàn thiện.

Tôi không có ý định phân tích các chuyển biến này. Đạo sinh nào có nhiệt tâm và đạo sinh nào tinh ý có thể giải đáp

cho chính mình các bước ngoặt (khủng hoảng; chuyển biến) này.

Tôi cũng nêu ra rằng Tôi chỉ (lại nhất thiết) phác họa ba tam giác theo một trật tự nào đó với các điểm thấp biểu lộ năng lượng của một vài chòm sao. Với hình thức này *chúng mô tả ảnh hưởng cuối cùng và các hậu quả sau rốt của một nhóm đặc biệt ba chuyển biến*. Cần phải nhớ rằng chỉ qua nhiều sự lặp lại và nỗ lực thường được tập trung các kết quả này mới đạt được. Một chuyển biến được mang lại bằng một thói quen nào đó của trí óc, được phát triển trong hiện thể; theo thời gian nó được vượt qua chỉ bằng một thói quen và nhịp điệu nào đó của sự thỏa mãn tinh thần của bản chất con người. Chính sự thiết lập một nhịp điệu *khách quan* nào đó mới tạo được một chuyển biến; chính sự xuất hiện của một nhịp điệu *chủ quan* đặc biệt mới giúp cho một người vượt qua được cuộc khủng hoảng (crisis) và lợi dụng được cơ hội. Xin hãy ghi nhớ điều này.

476 Bảy cuộc khủng hoảng này cũng có thể được liên kết với bảy trung tâm trong thể sinh lực hay là thể dĩ thái, và các nhà nghiên cứu tiến bộ về sau sẽ thấy rằng có một sự tương tác chặt chẽ *theo chu kỳ* giữa:

- 1- Bảy cõi của biểu lộ thiêng liêng.
- 2- Bảy trạng thái tâm thức theo sau đó.
- 3- Bảy chuyển biến, đưa đến việc mở rộng tâm thức.
- 4- Bảy cuộc điểm đạo, vươn lên tới đỉnh các mở rộng

này.

- 5- Bảy trung tâm trong đó các kết quả này được hiểu rõ.

Tôi xin nhắc các nhà nghiên cứu rằng tất cả mười hai chòm sao đều mang lại sự phát triển tiến hóa của con người và sự giải phóng sau rốt ra khỏi Vòng Lớn (Great Wheel) của sự sống sinh động. Tuy nhiên bảy trong số các tinh tòa này

trước tiên rất hữu ích trong việc mang lại bảy bước ngoặt của linh hồn, trong khi năm tinh tò là công cụ trên các giai đoạn cuối cùng của Con Đường giúp cho đệ tử hoặc điểm đạo đồ sử dụng kinh nghiệm đã đạt và các giá trị nắm bắt được, khi tiến hành gia nhập vào giới thứ năm trong thiên nhiên. Do đó, bạn có $12 + 7 + 5$, tạo ra 24 tất cả, và trong số này có “24 giai đoạn đánh dấu Thập Giá của Sự Sống”. Theo quan điểm của biểu tượng học Cơ Đốc Giáo (cho dù cho đến nay cách lý giải vẫn chưa thích đáng) bảy bước ngoặt này tương ứng với bảy vị trí (stations) của Thập Giá, nó ghi dấu con đường của Đấng Cứu Thế đang tiến tới.

Liên quan với năm chòm sao đang đặc biệt linh hoạt trong cuộc đời của đệ tử và điểm đạo đồ tiến hóa, các ảnh hưởng rơi vào hai tam giác lục, bởi vì Leo – tập trung năng lượng của bảy chòm sao – được bao hàm, nhờ thế nối liền trạng thái ngã thức với tinh thần:

477



Đừng nên lẫn tránh các bước ngoặt này, dù cho chúng có thể dường như khó khăn, vất vả. Chúng thường là khó khăn. Đừng quên rằng thói quen để đương đầu với các khủng hoảng (crisis) là một thói quen được thiết lập lâu dài trong ý thức nhân loại. Con người có “thói quen khủng hoảng” (“habit of crisis”) nếu Tôi có thể gọi nó như thế. Chúng chỉ là các điểm thăm tra về sức mạnh, mục tiêu, sự tinh khiết, động cơ và ý định của linh hồn. Chúng gọi sự tin tưởng khi được vượt qua và tạo ra phần lớn linh thị được phát triển. Chúng bảo dưỡng lòng trắc ẩn và sự hiểu biết, vì đau khổ và xung khắc bên trong mà chúng sản sinh ra không bao giờ bị quên vì chúng sử dụng các cội nguồn của trái tim.

Chúng phóng thích ánh sáng minh triết bên trong lĩnh vực của tri thức và nhờ đó thế giới được giàu thêm.

4. Các kết luận.

Chúng ta đã đạt tới một điểm trong sự khảo sát của chúng ta đối với Khoa Học về các Tam Giác, trong đó chúng ta có thể dừng lại một tí để xét sự tiến tới kế tiếp của chúng ta với đề tài này, và chọn chủ đề mà nhờ đó chúng ta có thể chiếu rọi ánh sáng nhiều hơn lên đó. Lúc này, lẽ ra điều hiển nhiên đối với bạn là Khoa Học về các Tam Giác liên quan đến *hồng ân* (*beneficence*) của Thượng Đế và, qua các kết hợp phức tạp của các tam giác vũ trụ, thái dương hệ và hành tinh, các mục tiêu của Thượng Đế đều được thực thi. Các mục tiêu này đều được kích hoạt bằng tình thương. Chính là qua các liên hệ này mà tình thương tự hiển lộ và tâm thức con người được đưa vào trạng thái bao gộp được cần đến.

478 Chính nhờ các hình vuông hay là mối liên hệ bốn mặt mà khía cạnh hình tướng được đưa vào liên hệ và thích hợp với ý chí của Thượng Đế, tự biểu lộ qua trạng thái tâm thức khai mở từ từ. Tôi đang giảng giải tình huống này bằng các ngôn từ đơn giản bởi vì điều cần phải rõ rệt đối với bạn là chỉ khi nào linh hồn soi sáng tâm trí, thì ý nghĩa của giáo huấn mới được hiểu rõ. Chỉ khi nào đạt đến giai đoạn điểm đạo thì ý nghĩa thực sự mới hiện ra. Đồng thời, Tôi tìm cách khơi dậy trong trí bạn một phản ứng đối với chân lý trừu tượng nằm đằng sau hai giải trình sau:

1- Khoa học về các Tam giác có liên quan với toàn thể biểu hiện của tam bộ thiêng liêng của biểu lộ: ý chí, tình thương và sáng suốt hay là sự sống, tâm thức và sắc tướng. Do đó, cho tới khi đệ tử có thể biểu lộ trong chính mình sự

tương tự hợp nhất với ba trạng thái này, y sẽ không thể hiểu được ý nghĩa của khoa chiêm tinh nội môn này.

2- Trên hành tinh chúng ta, Khoa Học về các Tam Giác được liên kết với ba trạng thái chủ yếu, khi chúng tự biểu lộ qua Shamballa, Hierarchy và Nhân Loại. Do đó, lần nữa, chúng ta đối đầu với nhu cầu cho sự tiếp cận của con người hội nhập với khoa học này bởi vì chỉ có người nào đáp ứng với ba điểm tập trung năng lượng này mới có thể hiểu được sự tương tác. Thực ra chỉ người nào có thể hiểu được chân lý ẩn bên dưới, tức là người đó có hai bí huyết đầu và bí huyết tim hợp thành một tam giác có các năng lượng đang lưu chuyển.

Đối với điều này, Tôi xin nhắc nhở bạn về những gì mà trước đây Tôi có nói đến trong luận thuyết rằng Khoa Học về các Tam Giác được liên kết với tinh thần và sự tổng hợp. Tôi cũng muốn nhắc nhở bạn rằng những gì mà Tôi đã viết trong
479 tiết mục của bộ *Luận về Bảy Cung* được dự định cho việc huấn luyện của các đệ tử vào cuối thế kỷ này (sách này được in lần thứ nhất năm 1951 –ND) và trong giai đoạn hậu chiến (post-war). Một lần nữa Tôi cũng xin nêu ra rằng trước kia Tôi có nói là khoa học này phải luôn luôn được tiếp cận theo quan điểm của ba năng lượng căn bản: đó là các năng lượng xuất phát từ Đại Hùng Tinh, từ Pleiades và từ Sirius; vì (bị chi phối bởi thời gian và không gian) ba loại năng lượng này tuôn đổ qua ba trung tâm chính, đó là Shamballa, Thánh Đoàn và Nhân Loại.

Khó khăn của Tôi là chọn cái nào trong vô số các liên hệ tam giác đan kết vào nhau mà Tôi muốn bàn với bạn, và như thế trình bày môn học này bằng một cách sao cho nó tỏ ra có lợi thực sự. Mạng lưới ánh sáng bên trong, nguyên được gọi là thể dĩ thái của hành tinh, về bản thể là một lưới gồm các

tam giác và khi diễn trình tiến hóa được hoàn tất, nó sẽ phải được sắp xếp. Hiện nay, một mô hình gồm các hình vuông là cấu trúc chính yếu của mạng lưới, nhưng việc này đang từ từ thay đổi khi thiên cơ khởi động. Các lưới dĩ thái của các hành tinh thánh thiện phần lớn là các tam giác, trong khi mạng lưới của Thái Dương là mạng lưới gồm các vòng tròn đan vào nhau. Hiện giờ, nỗ lực trên Địa Cầu (được Hành Tinh Thượng Đế nhận thấy) là mang lại một biến đổi của mạng lưới của hành tinh, và như vậy từ từ thay đổi các hình vuông hiện có thành các tam giác. Điều này được làm bằng cách sáng tạo về phân chia, bằng việc áp dụng Định Luật Phân Ly (Law of Separation), nhưng cũng bằng việc nhận thức, trong tâm thức, về lưỡng nguyên tính, áp dụng của chuyển động có định hướng và sự xuất hiện của hai tam giác trong vị trí của một hình vuông. Khi điều này xảy ra, tâm thức đang tri giác nhận biết được sự đồng nhất hóa và qui luật của hình vuông kết thúc. Các ngôn từ này có lần được một nhà linh thị cổ xưa (ancient seer) nói với Tôi, vị này đã chia đôi hình vuông về mặt nội môn, như thế tạo ra hai tam giác và hợp nhất chúng lại theo một biểu hiện mới để tạo thành một Ngôi Sao Sự Sống (Star of Life). Hãy trầm tư về điều này.

480 Chính vì lý do này mà các chiêm tinh gia sau này sẽ nhấn mạnh về mối liên hệ và liên quan hỗ tương của các tam giác. Như Tôi có ám chỉ trước đây, các tân chiêm tinh gia sẽ nhấn mạnh vào:

1- Khoa học về các Tam Giác, theo kết quả của sự tăng trưởng của sự hiểu biết của điểm đạo đồ.

2- Cung mệnh (rising sign) vì nó nêu ra con đường của linh hồn.

3- Vị trí của ba Thập Giá (Thập Giá Chính Yếu, Thập Giá Cố Định và Thập Giá Khả Biến) trong sự sống của linh

hồn. Sau rốt, Khoa Học về các Tam Giác này sẽ thay thế cho các cung (houses) trong lá số tử vi và mười hai cánh cửa ba thập giá sẽ chiếm chỗ của 12 cung khi lấy lá số tử vi của linh hồn.

Tôi xin lặp lại lần nữa sự kiện rằng tân chiêm tinh học sẽ bận tâm vào việc lập biểu đồ về sự sống của linh hồn. 12 tinh tóa, khi chúng đóng góp phần của chúng trong sự sống của đệ tử qua phương tiện của các tác nhân phân phối của chúng, tức là các hành tinh nội môn/huyền bí đang chi phối, sẽ từ từ biến đổi hình thức bên ngoài của biểu đồ cá nhân. Điều này sẽ do việc tập trung các năng lượng khác nhau trong con người, một cách sáng suốt và có định tâm, và sẽ không liên quan đến phản ứng tiêu cực của y đối với các năng lượng đang chi phối.

Ở đây, Tôi muốn kêu gọi các bạn chú ý đến một điểm lý thú, điểm này có liên quan rõ rệt đến năng lực của cá nhân muốn hiểu được tân chiêm tinh học và thông thạo Khoa Học về các Tam Giác. Các biểu tượng về chiêm tinh đối với Virgo và Scorpio đều có bản chất tam phân – duy chỉ có hai biểu tượng này. Khi đệ tử hiểu được ý nghĩa đằng sau bộ ba này, y sẽ sẵn sàng hiểu được ý nghĩa của khoa học trù tượng và làm việc với tân chiêm tinh học. Virgo và Scorpio là hai cung hoàng đạo liên quan với sự tăng trưởng của tâm thức Christ; 481 chúng đánh dấu các điểm quyết định trong kinh nghiệm của linh hồn – các điểm hội nhập mà trong đó linh hồn nhất quán chính mình một cách cố tâm với hình hài và cùng lúc với cả tinh thần. Tôi nói *kinh nghiệm của linh hồn*, chớ không nói kinh nghiệm của con người trên cõi trần. Khi nào kinh nghiệm được trải qua trong Virgo được hoàn tất trong Pisces, và các thử thách của Scorpio đưa đến giác ngộ trong Taurus, bấy giờ hiệu quả của bốn năng lượng này (Virgo, Pisces, Scorpio,

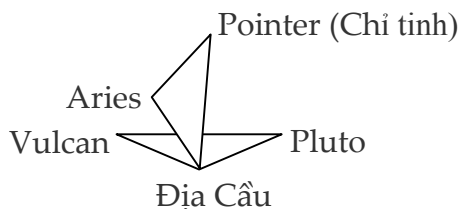
Taurus) sẽ là làm cho con người thành tam giác thực sự, biểu lộ cho ba trạng thái hoặc các năng lượng thiêng liêng y như chúng đến từ ba chòm sao chính đang chi phối: Đại Hùng Tinh, Pleiades và Sirius.

Tôi có thể viết đây nhiều quyển sách với các chỉ dẫn về các tam giác khác nhau như chúng được tìm thấy là có liên quan trong thời gian và không gian. Dưới ý muốn của Thượng Đế và năng lượng không thể thay đổi ở tâm của hoàng đạo biểu lộ, chúng tạo ra các thay đổi trong tâm thức vốn làm cho con người thiêng liêng vào lúc kết thúc chu kỳ thế giới. Nhưng chủ đề lại quá rộng lớn, và tất cả những gì mà Tôi tìm cách để làm là nêu ra con đường hướng về một khoa học mới, và hướng về các kết hợp năng lượng *huyền bí*, mà khi được nhận thức, sẽ giúp cho nhân loại tạo ra tiến bộ nhanh chóng, dung hợp và hòa nhập các năng lượng của ba trung tâm hành tinh, và biến đổi Địa Cầu chúng ta (*bằng sự tác động của tư tưởng con người, phản ứng với các ảnh hưởng của hoàng đạo*) thành một hành tinh thánh thiện. Do đó, chính ảnh hưởng và sự phối hợp của năng lượng khi chúng tác động vào những người tìm đạo và các đệ tử của thế giới vốn phải đủ cho bất luận sự hiểu biết tăng tiến nào; Tôi sẽ từ từ bàn đến các điều này và ở phần cuối của tiết này Tôi cũng sẽ mang lại cho bạn một chú giải về bảng biểu. Trong bảng liệt kê đó có nêu ra mối liên hệ giữa các cung năng lượng và các chòm sao; và đây là nền tảng trong các hàm ý của nó.

482 Một vài thần lực mà chúng ta đang bàn đến, chi phối nhân loại theo một cách đặc biệt, và tác động của ảnh hưởng của chúng là mang lại sự nhất quán của ba trung tâm hành tinh. Như bạn biết, có bốn tinh tòa đang truyền dẫn các năng lượng cần có, các năng lượng này giúp cho nhân loại trở nên thánh thiện. Đó là Aries, Leo, Scorpio và Aquarius. Tôi không

cần đi sâu để phân tích về chúng, vì điều này đã được nói đến khi chúng ta khảo sát mỗi một trong bốn chòm sao này ở trước và một cách riêng biệt. Tuy nhiên, Tôi muốn nêu ra rằng, mỗi một trong số các chòm sao này, với tư cách một chủ thể phát ra năng lượng, được liên kết chặt chẽ với một vài ngôi sao (stars), tất cả đều nằm ngoài hoàng đạo chúng ta, như thế nối liền hành tinh nhỏ bé của chúng ta với một vài điểm tập trung năng lượng lớn.

Aries, chủ thể khởi xướng các xung lực (hoặc là xung lực để lâm phạm, hoặc là xung lực để quay về với cội nguồn phát ra) có liên lạc chặt chẽ với một trong các sao trong Đại Hùng Tinh mà chúng ta gán cho tên gọi “Chỉ Tinh” (“Pointer”) trong cách nói thông thường. Chỉ Tinh này là một “sao chỉ hướng chủ yếu” bởi vì nhờ có nó (trong chu kỳ thế giới này) mà ý chí để hợp nhất và để mang lại tổng hợp mới tuôn chảy qua được. Đây là thần lực vốn mang lại sự dung hợp hay là hợp nhất (integration) của phạm ngã, sự nhất quán của phạm ngã với linh hồn, sự thống nhất của nhân loại hay là sự Đại Tiếp Cận của Thánh Đoàn với Nhân Loại. Điều đó cũng sẽ tạo ra sự hợp nhất của Địa Cầu chúng ta vào cơ thể của “các hành tinh thánh thiện” và sau đó lập được một tam giác lực bao gồm Chỉ Tinh, Aries và Địa Cầu chúng ta. Mỗi liên hệ tam giác này sẽ có một ảnh hưởng mạnh mẽ lên thái dương hệ cũng như trên chính hành tinh và cũng là một trong các yếu tố tạo ra sự di chuyển trong trục Địa Cầu. Liên hệ với tam giác này là một tam giác phụ bên trong quỹ đạo của mặt trời chúng ta, gồm có Vulcan, Pluto và Địa Cầu. Trong văn khố của Đại Thiên Đình, điều này được nhắc đến một cách tượng trưng như là:



Đây là một trong các biểu tượng chiêm tinh học lý thú nhất và linh hoạt nhất mà Tôi đưa ra cho bạn, đồng thời nêu ra một mối liên hệ vô cùng quan trọng. Ở đây bạn có hai năng lượng chính và ba năng lượng phụ được đưa vào liên hệ chặt chẽ; điều này tương đồng với hai cung năng lượng chính yếu, và ba cung năng lượng thứ yếu đang chi phối con người ở trạng thái biểu lộ. Đây là năm năng lượng có liên quan với sự sống đang làm linh hoạt hành tinh chúng ta. Nơi nhân loại, chúng tạo ra sự tiến hóa hữu thức, chiều hướng và việc thành lập của Shamballa trên Địa Cầu. Chúng là năm năng lượng có liên hệ với ý-muốn-tồn-tại (will-to-be), nhưng theo quan điểm tâm thức, chứ không theo biểu hiện vật chất của biểu lộ. Hoạt động và ảnh hưởng hợp nhất của chúng trong lĩnh vực tâm thức tạo ra sự xuất hiện của một tam giác khác: Leo, Polaris và một sao khác của Pointers và hai nhóm này tạo thành nhóm quản trị ăn khớp nhau (interlocking directorate), có ảnh hưởng mạnh mẽ trong sự tiến hóa của ý thức.

Do đó, nhờ các tam giác liên kết này, bạn có sự xuất hiện của Shamballa và Nhân Loại – hai cực của biểu hiện thiêng liêng – ý chí và hoạt động.

Bây giờ chúng ta đi đến một tam giác khác, hoạt động của tam giác này tạo ra biểu lộ của Thánh Đoàn – trung gian giữa Shamballa với Nhân Loại: Scorpio, Sirius và Mars. Trong mối liên hệ với Địa Cầu chúng ta, các thiên thể này tạo ra bốn

dòng năng lượng (khai mở và truyền chuyển) đưa nhân loại hướng về con đường đệ tử và điểm đạo.

484 Khi công việc của các tam giác này đã được hoàn tất, nhân loại (và theo một ý nghĩa huyền bí thuộc Địa Cầu chúng ta) sẽ được hoạt động trong sự nhịp nhàng hoàn hảo và sẽ đáp ứng với các năng lượng đang tuôn ra từ Alcyon.

Tôi không thể lặp lại quá chắc chắn rằng chiêm tinh học nội môn hoàn toàn liên quan với các mãnh lực và năng lượng vốn tác động đến *khía cạnh tâm thức* của con người, và chi phối sự sống phàm ngã. Đây là điểm phải được xem xét hơn tất cả các điểm khác. Nói cách khác, chiêm tinh học nội môn có liên quan đến linh hồn chứ không liên quan đến sắc tướng và do đó, tất cả những gì Tôi cần nói ra đều liên quan đến tâm thức, đến sự mở rộng tâm thức, đến ảnh hưởng của nó trên các hiện thể của nó, tức hình hài, và – (cuối cùng như sẽ được thiết lập sau này) – với Môn Học về điểm đạo. Trước đây, Tôi có nêu ra điều này, nhưng ý tưởng thì mới mẻ và sự tiếp cận thì phổ thông hoặc thuộc vũ trụ, đến nỗi nó không dễ đối với những ai được huấn luyện theo chiêm tinh học ngoại môn/công truyền (exoteric) hiện nay thật sự hiểu được ý nghĩa của giáo huấn này.

Khi xét các Tam Giác, điều mà Tôi chọn để dùng như là chủ đề trong việc minh giải vấn đề bao la này, việc nhấn mạnh vào *khía cạnh tâm thức* đừng nên bỏ sót.

Đối với phần còn lại của tiết đoạn này của Khoa Học về các Tam Giác, Tôi sẽ đề cập đến các tam giác này, mà *hiện nay* và trong chu kỳ thế giới này, chúng tạo ra các ảnh hưởng trong tâm thức con người. Các ảnh hưởng này thuộc hai loại: các ảnh hưởng tổng quát, không dễ gì phân biệt được và chúng tác động đến đa số con người, và các ảnh hưởng có tính cách đặc thù hơn trong các kết quả của chúng, có ảnh

hưởng dễ cảm nhận hơn và dùng để chi phối tâm thức của những người tìm đạo trên thế gian, các đệ tử và các điểm đạo đồ. Ngày nay, hoạt động song đôi của các năng lượng này đang tiếp diễn, tạo ra một khơi hoạt đều đặn, từ từ của tâm thức quần chúng, cho nên ý thức tự ngã của cá nhân trên một mức độ rộng lớn sẽ là kết quả và sự kích thích nhanh hơn đối
485 với tâm thức đã được khơi hoạt của nhân loại tiến hóa để cho cuộc điểm đạo dễ xảy ra.

Hiệu lực của tiến trình song đôi này có thể thấy được nếu người ta nhận thức rằng ba cung lớn – Leo, Sagittarius, Aquarius – ngày nay đều quá linh hoạt và hoạt động trong sự liên hệ chặt chẽ với nhau. Đó là ba cung mà các năng lượng của chúng đang tác động đến nhân loại nói chung – với cương vị một giới trong thiên nhiên. Leo: cung của cá nhân hữu ngã thức trở nên mạnh trong ảnh hưởng quần chúng của nó và ngày nay, do sự căng thẳng của hoàn cảnh và các kết quả tệ hại của một vài biến cố, hàng ngàn người cả nam lẫn nữ đang bước ra khỏi hàng ngũ của đám người có ý thức quần thể (the mass-conscious herd) và ra khỏi tình trạng hôn thụy sâu xa (deep sleep) của tinh thần vô trách nhiệm, đồng thời bắt đầu biết được chính họ như là các thực thể hoạt động biệt lập. Sagittarius tác động mạnh mẽ vào những người tìm đạo trên thế giới, và dẫn dắt họ hướng đến các thái độ trí tuệ vốn sẽ tạo ra lòng trung thành không đổi, đối với các giá trị tâm linh và một sự tuân thủ không dòi dỏ vào sự thánh thiện của nhân loại. Với cùng mãnh lực như thế, Aquarius tác động vào các đệ tử và các điểm đạo đồ trên thế giới, dẫn dắt họ đến việc phụng sự thế gian ở một mức độ lớn, tạo ra hoạt động tập thể và tính hữu ích sống động đó vốn là nét nổi bật của đệ tử hữu thể. Ảnh hưởng của ba chòm sao này được cảm nhận nhờ các hành tinh nội môn của chúng, và hoạt động của

đa số trong tâm thức (mà Leo chịu trách nhiệm vì đó) có thể được ghi nhận khi có thể được ngay cả bởi kẻ sơ tu (novice) khi vị này nhận thức rằng các hành tinh chi phối trong Leo, theo cả ba quan điểm – ngoại môn, nội môn và Thánh Đoàn – chính là Thái Dương. Hoạt động của số đông hướng về ngã thức cá nhân ngày nay được tăng cường rất lớn vì là hoạt động cá nhân đi song song hướng về việc khai mở.

Hiện nay, Leo lại xuất hiện trong một tam giác quan trọng khác: Aries, Leo, Virgo – một tam giác đang trợ giúp rất lớn trong việc khai mở Tân Kỷ Nguyên. Tân Kỷ Nguyên đó
486 sẽ được phân biệt bởi một nhân loại thực sự có ý thức về khả năng của mình (a truly self-aware humanity), được chi phối bởi một tâm thức Christ đang biểu lộ vững chãi. Sức mạnh của Aries, khi nó tiến hành các biến cố này, sẽ phát động các nguyên nhân vốn sẽ tạo ra Kỷ Nguyên Mới, mà ngày nay có thể thấy được trong khuynh hướng của mọi phong trào mới, trong việc tạo ra các đẳng cấp khác nhau trên thế giới, trong các khám phá của khoa học và trong việc xuất hiện các kiểu mẫu mới trong các giới khác nhau của thiên nhiên. Hoạt động này chỉ được cảm nhận từ năm 1835; sức mạnh của Leo có thể được truy nguyên từ bấy giờ trong đa số những người đạt được sự hội nhập của phạm ngã và bắt đầu có ý thức tự ngã, cũng như trong sự xuất hiện của hàng ngàn người tìm đạo hữu ngã thức trên thế giới, những người này từ từ bắt các phạm ngã hội nhập của họ phụ thuộc vào cái thiện hảo của tập thể. Ảnh hưởng của Virgo xuất hiện trong nhiều tổ chức trí tuệ, tinh thần và tôn giáo, và các phong trào vốn nêu ra một cách trực tiếp sự khơi hoạt của tâm thức Christ trong nhân loại. Như thế các tam giác này có thể được nhìn thấy như là các yếu tố rung động linh hoạt, tạo ra các thay đổi trên

thế giới và đem lại một thôi thúc mãnh liệt về phía trước đối với sự khai mở của nhân loại.

Thật là lý thú mà nhớ rằng giống như mỗi cung được chia thành ba phần chia theo tam bộ vốn được cai quản bởi các hành tinh đặc thù, vì thế chính hoàng đạo là một phần của một hoàng đạo còn vĩ đại hơn và cũng được chia thành ba phần. Việc phân chia ba phần của hoàng đạo bị chi phối bởi ba chòm sao mà so với hoàng đạo lớn giống như là các hành tinh so với cách phân chia theo tam bộ (decanates). Ba chòm sao đang chi phối là Scorpio (trên Thập-Giá Cố -Định), Taurus (cũng trên Thập-Giá Cố-Định) và Pisces (trên Thập-Giá Khả-Biến). Điều này tất phải như thế bởi vì việc trắc nghiệm, thử thách, dục vọng, giác ngộ, vật chất, sắc tướng, và sự cứu rỗi đều là các chủ âm (keynotes) của thái dương hệ chúng ta và đặc biệt là của Địa Cầu chúng ta. Thái dương hệ này là một hệ thống đang biểu lộ trạng thái thứ hai của thiên
487 tính, và do đó nhấn mạnh vào mãnh lực đang tuôn đổ qua Scorpio, Taurus và Pisces. Hãy suy nghiệm về điều này. Ở đây một ẩn ngôn được chuyển đạt về hoàng đạo của chúng ta, nó rất quan trọng cho các chiêm tinh gia của tương lai. Trong các cách phân chia theo tam bộ vũ trụ mà ở đây Tôi có nhắc tới, có ba con vĩ đại của Thượng Đế đã biểu lộ cho chúng ta tính chất (quality), chủ âm và sự phát triển, vốn biểu hiện cho mỗi một của cách phân chia theo tam bộ:

Hercules – Scorpio – Sức mạnh qua trắc nghiệm.

Buddha – Taurus – Giác ngộ qua tranh đấu.

Christ – Pisces – Phục sinh qua hy sinh.

Theo một ý nghĩa đặc biệt, ba tính chất này tạo thành một tam giác điểm đạo và có mãnh lực tối cao diễn trình điểm đạo. Chúng biểu hiện cho sức mạnh, sự giác ngộ và tình thương *trong biểu lộ đầy đủ (in full expression)*.

Leo xuất hiện trở lại trong tình hình thế giới ngày nay như là một phần của một *tam giác chuyển biến* (*triangle of crisis*) vì sự kết hợp của ba chòm sao có liên quan bao giờ cũng tạo ra biến chuyển. Ba tinh tòa này là Leo, Libra và Capricorn. Khi Leo chiếm ưu thế trong tam giác, nó sẽ tạo ra trong quá khứ biến chuyển về biệt ngã hóa. Sau đó, trong lịch sử nhân loại, khi điểm thăng bằng được đạt đến, một lần nữa Leo lại mạnh lên. H.P.B nêu ra rằng đến một lúc khi sự quân bình được đạt đến giữa tinh thần với vật chất và từ đó trở đi, khuynh hướng của nhân loại là hướng về sự tiến hóa ra khỏi vật chất, chứ không còn tiến hóa hướng hạ (*involution*) đi vào vật chất nữa; nhân loại chuyển về Con Đường Hoàn Nguyên (*Path of Return*) chứ không theo Con Đường Ly Nguyên (*Path of Outgoing*) nữa; điều này trở nên ngày càng rõ rệt. Ngày nay, Capricorn đang tạo ra cuộc chuyển biến thứ ba trong lịch sử dài, thật dài của nhân loại – một chuyển biến về điểm đạo, và có thể cuộc chuyển biến này chứng tỏ hiệu quả và tạo ra sự xuất hiện của một giới mới của thiên nhiên trên Địa Cầu, sự kiện này trở nên ngày càng khả hữu. Ở đây Tôi cũng xin nhắc nhở bạn về một trích dẫn trước đây đến

488 một tam giác khác nữa, trong đó Leo đang linh hoạt và nhắc đến một tam giác khác trong số các tam giác lớn đang chi phối nhân loại: Taurus, Leo, Aquarius. Taurus gợi ra kinh nghiệm và hướng về phía hoạch đắc tri thức; Leo dẫn đến việc biểu hiện kinh nghiệm đó trong cuộc sống hằng ngày và dẫn đến nỗ lực để chứng thực tri thức; Aquarius thu thập kinh nghiệm đó và tri thức hoạch đắc được nhờ đó và chuyển nó thành công dụng hữu thức trong việc phụng sự tập thể. Chúng ta có thể diễn tả việc đó như sau:

Taurus – trong giai đoạn phát triển cuối cùng, biểu lộ dưới hình thức ý thức giác ngộ.

Leo – tạo ra con người hữu ngã thức thực sự.

Aquarius – là con người của tinh thần, của sự sống và của việc hiến dâng cho biểu hiện thiêng liêng của phụng sự.

Chính ở đây mà sự quan trọng của chủ thể chi phối nội môn có thể được nhìn thấy. Các tam giác này, gồm ba chòm sao (theo định luật chu kỳ) bị chi phối vào một thời kỳ nào đó bởi một trong số ba chòm sao, hai chòm kia là phụ thuộc. Trong Văn Khố của Thiên Đoàn (Lodge), các tam giác này được gọi là “Các Tam Giác Cách Mạng” (“Triangles in Revolution”); vào lúc nào đó một trong ba chòm sao sẽ là yếu tố kiểm soát; vào lúc khác, một chòm sao khác sẽ phát huy hiệu quả và sau đó là chòm sao thứ ba. Đến phiên mỗi một trong các chòm sao này sẽ tuôn đổ thần lực của nó qua chủ thể cai quản nội môn của nó, còn hai năng lượng kia trở thành có tầm quan trọng thứ yếu. Khi thông tin này được liên kết với giáo lý về các cung, điều sẽ cần thiết biết bao nhiêu, rõ ràng chính là việc biết được cái nào trong số các tam giác là điểm truyền chuyển tập trung, vì theo cách này, người ta sẽ khám phá năng lượng của cung nào đang ở trong biểu hiện chính hoặc phụ.

Như chúng ta đã thấy, điển hình như Leo là một tác nhân truyền chuyển quan trọng nhất trong cuộc khủng hoảng thế giới hiện nay. Do đó, điều này hàm ý là Cung I và V cực kỳ linh hoạt; thứ hai, điều đó hàm ý rằng ảnh hưởng của Mặt Trời rất mạnh cả về ngoại môn lẫn nội môn. Nó cũng hàm ý rằng các hành tinh có liên kết với hai cung này sẽ rất linh hoạt, và do đó Pluto và Venus chiếm ưu thế trong việc tạo ra các kết quả trên thế giới. Tôi trích dẫn điều này như là một trường hợp của mối liên hệ mật thiết của các hành tinh, các chòm sao và các cung năng lượng; một nghiên cứu chặt chẽ về biến chuyển/khủng hoảng (crisis) trên thế giới sẽ chỉ ra

tình trạng có vẻ hợp lý cái tiền đề về sự hoạt động của Leo như là mãnh lực chính trong tam giác hiện đang chịu trách nhiệm cho việc tạo ra tình hình thế giới.

Phần trước của bộ luận này, Tôi có đưa cho bạn mỗi liên hệ giữa các cung năng lượng với các chòm sao, và trình bày rằng mỗi một trong bảy cung tự biểu hiện qua trung gian của ba chòm sao, hoặc là qua một tam giác năng lượng. Mỗi liên hệ này là nền tảng của toàn bộ Khoa Học về các Tam Giác, và, do đó của chính chiêm tinh học; nó cũng liên quan tới các cung năng lượng, các chòm sao, các hành tinh chi phối của chúng và Địa Cầu chúng ta trong một tổng hợp năng lượng lớn lao; nó liên kết thái dương hệ chúng ta với tổng thể lớn hơn và hành tinh không thánh thiện nhỏ bé của chúng ta với thái dương hệ. Tôi xin lặp lại cách trình bày đó và như thế nêu ra cho bạn một số sự kiện sinh động về thế giới có các năng lượng kết chặt vào nhau. Các Cung năng lượng tuần đồ qua, được diễn tả bởi và được truyền chuyển qua các chòm sao sau đây:

Cung I	Aries	Leo	Capricorn
Cung II	Gemini	Virgo	Pisces
Cung III	Cancer	Libra	Capricorn
Cung IV	Taurus	Scorpio	Sagittarius
Cung V	Leo	Sagittarius	Aquarius
Cung VI	Virgo	Sagittarius	Pisces
Cung VII	Aries	Cancer	Capricorn

Một vài sự kiện lý thú xuất hiện nếu bảng liệt kê này được khảo cứu cẩn thận. Tôi xin liệt kê cho bạn một số sự kiện, để lại cho bạn thông tin có thể cần nhất cho bạn.

1- Liên hệ hổ tương này có hiệu quả trong chu kỳ thế giới này và sẽ vẫn còn lại cho đến cuối Kỷ Nguyên Bảo Bình (Aquarian Age).

490 Do việc này, Tôi có ý nói rằng bảy tam giác năng lượng hiện đang tuôn đổ sức mạnh của chúng qua một trong các chòm sao trong mỗi tam giác.

2- Ngày nay, các điểm sau đây của các tam giác năng lượng hay là các tinh tủa sau đây trong các tam giác là các yếu tố kiểm soát:

Cung I. Aries: Theo sự mong đợi, tinh tủa này là cội nguồn của năng lượng mở đầu, tạo ra Kỷ Nguyên Mới.

Cung II. Virgo: Tinh tủa này tạo ra hoạt động ngày càng tăng của nguyên khí Christ trong tâm của nhân loại.

Cung III. Cancer: Hoạt động tập thể hướng về sự tự do, giải thoát và ánh sáng, rất có ưu thế ngày nay, được tạo nên bởi năng lượng của cung này.

Cung IV. Scorpio: Chòm sao này trải qua sự trắc nghiệm của nhân loại, đệ tử trên thế giới.

Cung V. Leo: Cung này tạo ra sự tăng trưởng của chủ nghĩa cá nhân/ tính ích kỷ (individualism) và của ý thức tự ngã, ngày nay rất thịnh hành ở mức độ toàn thế giới.

Cung VI. Sagittarius: Cung này tạo ra nỗ lực nhất quán có tập trung của người tìm đạo trên thế giới.

Cung VII. Capricorn: Năng lượng Capricorn tạo ra sự khởi xướng và khắc phục chủ nghĩa duy vật.

3- Trong bảng biểu này, cần để ý rằng một vài chòm sao có trong một hoặc nhiều tam giác năng lượng, do đó cho thấy rằng:

a/ Cung IV tương đối không hoạt động.

491 b/ Cung VII giống như cung I hoạt động qua tất cả ba điểm cho dù Aries mạnh mẽ và linh hoạt nhất.

c/ Như được mong đợi, cung VI cũng biểu lộ và phát huy hiệu lực.

4- Nằm trong các chòm sao – Taurus, Gemini, Libra, Scorpio và Aquarius – chỉ nằm ở một trong các tam giác khác nhau.

a/ Taurus (Cung năng lượng IV) về mặt ngoại môn vốn không linh hoạt vì cung thứ tư không biểu lộ vào lúc này.

b/ Qua Scorpio, cung IV về mặt nội môn đang tập trung công việc của các đệ tử trên thế giới, chuẩn bị cho họ được điểm đạo.

c/ Gemini chỉ được tìm thấy trong tam giác của Cung II, và vào lúc này, Virgo và Pisces đang mang nhiệm vụ chính là truyền năng lượng cung thứ hai. Ngày nay thế giới được tập trung (về tinh thần hoặc vật chất) và sự dao động của các cặp đối ứng tạm thời được giảm bớt nhiều. Do đó, Gemini trở thành điểm bất động của tam giác, mặc dù vẫn mạnh mẽ theo quan điểm của từng đệ tử hoặc điểm đạo đồ.

d/ Libra cũng được thấy tương đối bất động trong tam giác thuộc Cung III. Ngày nay, không có sự quân bình đích thực nào trừ sự đối nghịch của tinh thần và vật chất mạnh mẽ đến nỗi sức mạnh của Libra tương đối bất động. Cung III đang tự biểu hiện qua Cancer, chừng nào mà số đông còn liên kết và qua Capricorn, ở một mức độ nhỏ hơn nhiều liên quan tới các đệ tử trên thế giới. Về mặt huyền bí, Capricorn đưa đến sự hiển lộ của các Bí Pháp.

492 e/ Ngày nay Aquarius không phải là điểm linh hoạt cho việc truyền năng lượng của Cung V. Tuy nhiên chẳng bao lâu khi Mặt Trời chuyển qua đầy đủ hơn vào cung Aquarius, Tam giác sẽ lại xoay tròn và đưa điểm Aquarius vào vị trí kiểm soát.

5. Thật là lý thú mà ghi nhớ rằng cung V cai quản sự tiến hoá của tâm thức nhờ sự quay của tam giác của nó: Leo,

Sagittarius và Aquarius. Điều này là theo quan điểm của nỗ lực của Thánh Đoàn, như trước kia Tôi có nêu ra. Suốt cuộc tiến hoá của con người, tam giác chính yếu này cai quản mỗi liên hệ của nhân loại, qua trí tuệ đến Hierarchy và sự tiếp cận của Hierarchy đó đến trung tâm năng lượng của nhân loại. Tôi xin nhắc các bạn chú ý đến các sự kiện sau đây trong mỗi liên hệ này:

Sa- gitta -rius	{	Sự tiếp cận của Hierarchy	Giống dân Lemuria thời cổ.
		Quá khứ	Luôn luôn tiến hành vững chắc
		Khai mở thể trí	Sự thúc đẩy được đưa ra lúc đó vẫn tồn tại
		Công việc của bậc Thầy	Bản năng. Trí tuệ. Trực giác.
Leo	{	Tam Điểm điểm đạo.	
		Công việc của Hierarchy	Nâng cao ý thức quần chúng
		Hiện tại	Lợi dụng xung lực ban đầu của cung này.
		Phát triển tâm linh	Sự tăng trưởng của bộ máy đáp ứng và sự tổng hợp của hiểu biết bên trong.
493 Aqua -rius	{	Công việc của Người Tập Sự Bước Vào	Học hỏi và hoạch định kiến thức.
		Sự Thành Công của Thánh Đoàn	Ý thức – tự ngã của Leo thay chỗ cho ý thức tập thể của Aquarius.
		Tương Lai	Sự xuất hiện của trung tâm nhân loại và Hierarchy
		Mở rộng linh hồn	Nhận thức về mỗi liên hệ.
	{	Công việc của kỹ năng huynh đệ	Kiến tạo và phụng sự thánh điện của nhân loại.

Theo quan điểm của chủ đề chúng ta (sự tiến hoá của tâm thức) đừng bao giờ quên rằng mục đích là đưa Solar Angel, tức Con của Trí Tuệ (trong bộ *Giáo Lý Bí Nhiệm* gọi là Manasaputra Thiêng Liêng) vào vị trí quyền năng. Nhất là

nhiệm vụ này được phó thác cho ba Đấng Cao Cả hoạt động qua Gemini-Libra-Aquarius.

Một điểm phát sinh ở đây vốn là điểm thực quan trọng, hay có thể Tôi nên nói rằng một câu hỏi có thể được đặt ra ở đây: Làm sao xảy ra việc một hành tinh bé nhỏ không thánh thiện được xem như có tầm quan trọng đến nỗi các Đấng Cao Cả này được liên kết với việc phát triển trí tuệ trong nhân loại? Câu trả lời rằng không phải vậy. Chính nhân loại – dưới sự thúc đẩy của các năng lượng vĩ đại tuôn vào và thoát ra – vốn có liên quan với vấn đề phát triển trí tuệ. Sau rốt, vấn đề đáp ứng với và lý giải về các tiếp xúc chung quanh là vấn đề vốn có trên mọi hành tinh và đặc biệt trên các hành tinh không thánh thiện. Sự đáp ứng này phải được khơi hoạt, chẳng những trong giới thứ tư trong thiên nhiên, mà còn trong tất cả mọi giới. Thái dương hệ chúng ta là thái dương hệ mà sự bén nhạy với việc tiếp xúc là tính chất vượt trội; nó đang ở trong tiến trình bắt đầu hiểu biết về vũ trụ; nó được hướng dẫn bởi nhu cầu và hoàn cảnh vũ trụ chung quanh để
494 phát triển bác ái - minh triết và cả hai từ ngữ này đều mô tả và diễn đạt trạng thái tâm thức.

Tình thương đáp ứng với sự tiếp xúc và – trong con người – tình thương này còn hàm ý là cảm thông (understanding), tính bao quát (inclusiveness) và sự đồng nhất hoá (identification). Minh triết ngụ ý khéo léo trong hành động như là kết quả của tình thương đã phát triển và ánh sáng của sự cảm thông; chính sự hiểu biết (awareness) về các nhu cầu (requirements) và năng lực tập hợp lại thành một liên hệ hoà hợp cái nhu cầu (the need) và những gì sẽ đáp ứng với nó. Về thực chất, việc phụng sự (service) là một cách thức khoa học để biểu lộ bác ái-minh triết dưới ảnh hưởng của một trong bảy cung năng lượng, tùy theo cung linh hồn

của đệ tử đang phụng sự. Toàn bộ vấn đề đều có liên quan đến Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta. Với mục đích làm cho chủ đề của chúng ta dễ hiểu hơn đối với bạn, có thể nói rằng diễn trình tiến hoá – theo quan điểm của con người thông thường – là làm cho hành tinh không thánh thiện, tức Địa Cầu chúng ta, đáp ứng với các tác động vũ trụ, nhờ thế đem lại nhiều hội nhập bên trong và liên hệ chặt chẽ vào trong thể biểu hiện của Thượng Đế (the logoic body of expression). Có các mục tiêu khác, nhưng đó chỉ là sau cuộc điểm đạo thứ ba thì con người mới bắt đầu hiểu được chúng.

Mãi mãi và theo chu kỳ, ba chòm sao này đang dẫn dắt “Người Hành Hương Vĩnh Cửu” đi theo con đường khai mở trí tuệ, tạo ra nơi y giai đoạn tiến hoá trí tuệ sau rốt trên Con Đường Điểm Đạo. Sự giác ngộ, thuật ngữ được dùng cho giai đoạn cuối cùng đó, là một tổng hợp của bản năng, trí tuệ và trực giác. Đạo sinh nên nhớ rằng:

1. *Gemini* – biểu hiện cho mối liên hệ của các cặp đối ứng khi chúng đưa con người vào hoạt động, và khơi hoạt nhận thức trí tuệ của con người. Với sự trợ giúp của các hành tinh (Mercury và Venus) thể trí bắt đầu hoạt động và khi hành tinh nội môn đi vào biểu lộ và truyền chuyển sức mạnh, thì “Sứ Giả và Thiên Thần trao đổi sự hiểu biết của họ”. (Venus và các Trí Tinh Quân thiêng liêng có liên kết chặt chẽ – A. A. B.)

495 2. *Libra* – biểu hiện cho điểm thăng bằng được đạt tới, trước khi có hoạt động thứ hai và giai đoạn đồng hoá của thể trí đối với kinh nghiệm đã qua. Khi được xúc tiến một cách thành công, các tiến trình này tạo ra trực giác và điều này đưa tới hoạt động cái được gọi siêu-trí-tuệ (super-mind) vốn là sự đáp ứng của trí giác ngộ đối với Thiên Trí (Mind of God).

3. *Aquarius* – biểu hiện cho hoạt động của trí tuệ vốn đã được khai mở vào các mục tiêu của Thiên Trí. Đó là cung hoàng đạo đưa linh hồn vào hợp tác linh hoạt với Thiên Cơ bên trong. Chúng ta gọi điều này là phụng sự.

Do đó có các Tam Giác vĩ đại của năng lượng, chúng tác động đến bộ máy đáp ứng trí tuệ của nhân loại và đến tam giác nói trên, tam giác này có liên quan đến việc khai mở của trí tuệ, hai tam giác khác có thể được thêm vào:

- | | | | |
|----|---|---------------------------------------|---|
| I | { | 1. Taurus Dục vọng..... | thúc đẩy khai mở tiến hoá trong giới nhân loại. |
| | | 2. Scorpio Đạo tâm | chìa khoá đưa đến trách nhiệm của đệ tử. |
| | | 3. Capricorn Giác ngộ | giải thoát của điểm đạo đồ. |
| II | { | 1. Sagittarius ... Phương hướng | biểu hiện của trực giác. |
| | | 2. Cancer Lâm phạm | kinh nghiệm do nhận thức. |
| | | 3. Leo Ngã thức | cách phát triển |

Có các tam giác chính yếu khác được gọi là “tam giác trong tâm thức”, và, như bạn biết rõ, trong số này tam giác quan trọng nhất *đôi với nhân loại* là tam giác Cancer, Leo và Aquarius. Lúc này, chúng quan trọng vì các ảnh hưởng đang tuôn đổ qua ba chòm sao này, về căn bản, có trách nhiệm cho sự tăng trưởng của sự hiểu biết của con người, và sự khai mở không những chỉ bộ máy đáp ứng của con người, tức phạm 496
ngã, mà còn nhận thức đang mở rộng của con người về những gì được tiếp xúc. Sau cùng, dưới ảnh hưởng của ba chòm sao này, tiến trình tam phân này tạo ra sự đồng nhất hoá với những gì được nhận ra là tinh túy thiêng liêng, nằm bên dưới hình hài. Sự đồng nhất hoá này với Bản Ngã chủ quan và đích thực, và tất nhiên triệt thoái ra khỏi những gì là phi-Ngã (not-Self), là chủ âm của cuộc điểm đạo thứ tư.

Theo sự hiểu biết của quần chúng trong Cancer, con người trở thành một cá nhân trong Leo và cái tiềm thức chậm chạp thiếu sáng suốt của bầy đoàn (herd) trở thành ngã thức (Self-awareness) của con người phát triển trong Leo. Phản ứng do bản năng bị thay thế bởi hoạt động hữu thức của trí tuệ. Đến phiên, hoạt động kép này bị thay thế bởi ý thức tập thể vốn là món quà được ban cho bởi hoạt động của Aquarius; con người thiêng liêng siêu thức lúc đó vượt qua ngã thức giới hạn của mình và trực giác thay cho trí tuệ.

Ở giai đoạn này trong sự phát triển ý thức con người, có chút ít những gì mà Tôi có thể nói thêm về Khoa Học về các Tam Giác. Tôi có nói bóng gió đến toàn bộ cấu trúc của sự sống, hoạt động, tập trung và truyền các *tam giác* ánh sáng nằm bên dưới (và sau rốt sẽ nằm dưới) vũ trụ biểu lộ. Tôi có nêu ra vài mối liên hệ giữa các chòm sao khác nhau, các hành tinh nội môn và Địa Cầu chúng ta. Tôi đã chuyển sự tiếp cận của khảo cứu chiêm tinh học ra khỏi thế giới của các sự việc hữu hình, đẩy nhanh các biến cố và các đặc tính cá biệt (vốn phân biệt với chiêm tinh học công truyền hiện nay) vào thế giới của các năng lượng đang chi phối, các động cơ kiểm soát, các thôi thúc và các nguyên nhân, và như thế đặt nền tảng của chiêm tinh học nội môn huyền bí vốn phải chi phối khoa học cổ xưa này trong tương lai. Tôi đã nhấn mạnh trong ý thức bạn, mạng lưới ánh sáng và năng lượng vốn là nơi chứa của các thần lực của hoàng đạo và ngoại thái dương hệ khác, và Tôi đã đưa ra nét mờ đầu tiên của môn chiêm tinh học về linh hồn và của ý thức đang khai mở của con người. Tôi đã trình bày với bạn một số sự kiện huyền môn mà ít nhất trong một thời gian vẫn là giả thuyết và lý thuyết đối với chiêm tinh gia bậc trung, và chắc là các chiêm tinh gia không ưa thích về đó. Tôi đã trình bày những gì cần thiết có tính chất

thay đổi trong bản chất, và do đó gây xáo trộn, nếu không có vẻ không đúng với thực tế hoặc được dựa trên các tiền đề vốn khước từ tất cả những gì mà chiêm tinh gia hiện đại đã tính ra/giải đáp (worked out) và từ trước đến giờ được đánh giá cao. Trong mỗi liên hệ này, hai trong số các ý tưởng sau đây là nền tảng ở lĩnh vực *chiêm tinh học của linh hồn*:

1. Sự đảo ngược của đời sống đệ tử trên Vòng Sự Sống, theo đó sự tiến bộ của đệ tử bắt đầu ngược chiều kim đồng hồ.

2. Ảnh hưởng của cung mệnh, cung này được chiêm tinh gia nội môn tính ra để báo hiệu năng lực và phương hướng của linh hồn, ngược lại với cơ hội của phạm ngã, được đưa ra bởi bản chất của hiện thể đáp ứng (vehicle of response).

Hai ý tưởng trên hiển nhiên là có tính chất thay đổi triệt để (revolutionary) và khi bạn cộng thêm các tập hợp mới của chủ thể cai quản hành tinh mà Tôi đã trao cho bạn, thật không ngạc nhiên nếu bạn cảm thấy sự mênh mông của chủ đề chiêm tinh học. Tuy nhiên đây là phản ứng đầu tiên mà Tôi hy vọng nhận được nơi bạn. Giờ đây chiêm tinh học phải biện minh từ cái phổ quát đến cái đặc thù, bởi vì trong tương lai nó phải bàn đến sự phát triển của linh hồn chứ không phải bàn tới lá số của phạm ngã như từ trước đến giờ.

Về điểm này, Tôi xin nhắc bạn rằng không có gì mà Tôi đã nói đến lại phủ nhận việc soạn thảo lá số tử vi của phạm ngã, như hiện được làm trong trường hợp của một người thường, tức là người đang tiếp tục đi theo chiều kim đồng hồ chung quanh Vòng Sự Sống. Nhưng Tôi đã đưa vào lĩnh vực
498 tìm tòi chiêm tinh học của bạn, môn chiêm tinh học về tâm thức con người, về thái dương thiên thần, về con của trí tuệ, tức chân nhân (spiritual man).

Trong phần sau của thế kỷ này, những gì mà Tôi đưa ra cho bạn sẽ được chứng minh là đúng, điều này sẽ xảy ra ở lĩnh vực liên quan đến các đệ tử, những người tìm đạo tiến hoá cao và các điểm đạo đồ. Chiêm tinh học công truyền xưa cũ vẫn sẽ tồn tại, và tỏ ra có ích nơi mà người thường được bàn đến, được tập trung trong sự sống phàm ngã của người thường, và được định hướng vào thế giới vật chất.

Nhiều tiến bộ hướng về việc hiểu biết đúng về chiêm tinh học sẽ xảy ra sau này, khi một vài suy nghiệm mới mẻ về mười hai cung hoàng đạo được đưa ra. Khi thế giới lần nữa được ổn định với cách sống an tĩnh hơn và các tình trạng được hiệu chỉnh theo một nhịp điệu bền vững hơn, các suy nghiệm mới mẻ này có thể tạo ra một cội nguồn hữu dụng mạnh mẽ trong việc “làm rạng rỡ mạng lưới sự sống” và trong việc tạo ra cách sống tâm linh hiệu quả hơn trong con người.

Vấn đề của mọi đệ tử vẫn như nhau. Đó là đồng thời sống một cuộc sống nội tâm bén nhạy sâu sắc của Người Hành Hương trên con đường sinh hoạt, của một con người trong thế giới đầy biến cố của con người; sống cuộc sống theo nhóm của đệ tử hữu thệ và cách sống tập thể của nhân loại; hoàn thành số mệnh thiêng liêng của chính mình, qua phương tiện của một phàm ngã được kiểm chế và, đồng thời tham gia đầy đủ vào đời sống nhân loại trên Địa Cầu – đây là nhiệm vụ không dễ dàng chút nào.

Chúng ta đã hoàn tất những gì Tôi cảm thấy có thể truyền đạt về Môn Học về các Tam Giác – một môn học có liên quan đến toàn bộ mô hình bên trong của biểu lộ, và ý nghĩa của những gì liên quan hỗ tương chặt chẽ với Tam Vị Nhất Thể (Trinity) của biểu lộ. Một tên khác dành cho khoa học này là Khoa Học về Cấu Trúc Dĩ Thái hay Bản Thể

(Science of Etheric Structure or Substance). Thế thì, khoa học đó bàn đến sự sống, tính chất và sắc tướng trong ba cõi thấp của Ý Chí và Mục Tiêu thiêng liêng (divine Purpose and Will), vì lý do đó, tất cả những gì Tôi có thể làm trong bộ luận này là gọi cho bạn vài “tư tưởng mầm mống” (“seed thoughts”) mà – vào một ngày nào đó trong tương lai – sẽ phát triển ra như là Khoa Học căn bản về các Liên Hệ. Mỗi liên hệ bên trong này sẽ theo chiều dọc lẫn chiều ngang, đặc thù và phổ quát, riêng biệt và tổng quát. Với thiết bị trí tuệ hiện có của nhân loại, tất cả những gì có thể có đối với con người là hiểu được một vài sự thật và nhận thức một cách mơ hồ một vài hàm ý và ý kiến bằng trực giác. Sau này, khi con người nhờ trực giác sẽ nhận thức được cơ cấu của ý tưởng ẩn bên dưới và nhận ra được sự tổng hợp cơ bản mà chính sự sống đang chứa đựng. Do đó, hiện giờ, bạn không thể vượt quá những gì mà Tôi đã đem đến cho bạn.

Nhưng mà hậu quả (aftermath) của chiến tranh sẽ thay đổi mọi điều này. Một khi có một biện pháp giải thoát thần kinh khỏi sự căng thẳng và một khi sự dao động của hoạt động trên thế giới đã ổn định trở lại, nhân loại sẽ tự mình vượt qua. Các giá trị tâm linh sẽ xuất hiện rõ ràng hơn, sự thật về thế giới nội tâm sẽ không còn bị nghi ngờ nữa, khi sự nhạy cảm ngày càng tăng của con người cho phép y đáp ứng với ấn tượng cao siêu hơn và linh hứng bên trong; năng lực của con người để sống cuộc sống theo chiều thẳng đứng của tinh thần và cuộc sống theo chiều nằm ngang của mỗi liên hệ, sẽ tăng lên theo mỗi thập niên.

Lúc đó mỗi liên hệ của sự sống với hình hài, của tinh thần với thể xác, của linh hồn với phàm ngã sẽ biểu lộ trong lĩnh vực của tính chất, còn tính chất của trạng thái thiêng liêng trước mắt, tức tâm thức Christ, sẽ hiện ra theo một cách

không ngờ của ngày nay, đối với bất cứ ai trong các bạn – cho dù là tư tưởng gia tiến hoá nhất. Việc suy đoán về phần bạn chỉ là vô ích. Chỉ có thời gian mới dùng để chứng minh sự thật của mình hoặ mà Tôi phác thảo ra và tính chất hợp lý của cấu trúc tâm linh bên trong. Cấu trúc này luôn luôn hiện hữu, nhưng nó đã bị che phủ dày đặc bởi các ham muốn vật chất của nhân loại. Một lớp vỏ dày (Tôi tạm dùng một thuật ngữ như thế) của các hình tư tưởng che lấp và ẩn giấu lĩnh vực bên trong của cái đẹp và của ý nghĩa, của tính chất và của linh thức (spiritual consciousness, hay tâm thức bồ đề, tức thượng trí được chiếu rọi bằng ánh sáng của Buddhi, Niết Bàn thức. Trích *Chìa Khoá Minh Triết Thiên Linh*, trang 138).

500 Cái vỏ này bị vỡ bởi tình trạng tai hoạ trên thế giới. Vào cuối cuộc chiến tranh này, con người sẽ cảm thấy như là không có gì đã rời bỏ họ và họ đã thiếu thốn, và bị lấy đi tất cả những gì đã làm cho cuộc đời họ đáng sống hơn, thế nên họ trở nên lệ thuộc vào cái được gọi là giai tầng sinh hoạt cao. Nhưng các thái độ này sẽ dùng như là các viên đá lót đường cho một kiếp sống mới và một cách sinh hoạt đơn giản hơn và tốt đẹp hơn; các giá trị mới sẽ được giải toả và hiểu rõ trong con người, và các mục tiêu mới sẽ được tiết lộ. Và ngày huy hoàng sẽ đến, bằng kinh nghiệm của nhân loại, khi con người sẽ nhớ lại các thế kỷ trước chiến tranh và kinh ngạc trước sự mù quáng của họ, cũng như sững sốt vì cái quá khứ ích kỷ và thiên về vật chất của họ. Tương lai sẽ sáng chói thêm vào với vẻ huy hoàng và mặc cho các khó khăn và các vấn đề gắn liền với việc chinh đốn lại thế giới, các liên hệ mới mẻ giữa con người tâm linh với hoàn cảnh vật chất của y sẽ được tìm thấy, tương lai sẽ tự hiện ra dưới hình thức hoàn hảo nhất tuy là được trải rộng. Các khó khăn sẽ được tìm thấy trên tất cả các cõi cho đến kỳ điểm đạo cuối cùng, nhưng *tính chất huỷ diệt*

(destructiveness) của tiến trình sự sống sẽ không bao giờ lại trở nên mạnh mẽ như thế. Lý do của điều này là do nhân loại rõ rệt là đang vượt ra khỏi vòng kiềm toả của vật chất, và trong các trường hợp như thế, sự huỷ diệt đi song song với tác động của tinh thần đang giáng xuống trên vật chất đối ngược. Hãy ngẫm nghĩ về câu nói này.



CHƯƠNG IV

CÁC HÀNH TINH THÁNH THIỆN VÀ KHÔNG THÁNH THIỆN

Như bạn có thể tưởng tượng, có một ít điều mà Tôi có thể nói về vấn đề này, vì nó liên quan với một trong các bí mật lớn và chủ yếu của điểm đạo. Nó liên quan đến và được liên kết với trạng thái tinh thần của các Hành Tinh Thượng Đế, tức là các Đấng Cao Cả mà trong các Ngài, tất cả các hình thức sự sống trên mọi hành tinh đều sống, hoạt động và hiện tồn. Vấn đề đó liên quan với trình độ tiến hoá của các Ngài, liên quan tới các mục tiêu của các Ngài trên vũ trụ đạo và với cuộc điểm đạo mà các Ngài – trong cách sinh hoạt (livingness) không thể so sánh được và không thể hiểu được của các Ngài – đang chuẩn bị cho cuộc điểm đạo đó.

Về căn bản, có thể nói rằng một hành tinh được xem như “thánh thiện” (“sacred”) khi Sự Sống tâm linh linh hoạt của nó đã nhận được nằm trong số các cuộc điểm đạo vũ trụ chính; và một hành tinh “không thánh thiện” là hành tinh mà Đức Hành Tinh Thượng Đế của nó không nhận được các cuộc điểm đạo này. Đây là một định nghĩa không đầy đủ (inadequately) và chỉ hiểu được bằng bất cứ khi nào nếu bạn nhớ rằng *điểm đạo là một tiến trình phát triển toàn bộ (initiation is a process of developing inclusiveness)*.

a./ Con người đang trở nên bao quát (inclusive) theo ý nghĩa hành tinh; năm cuộc điểm đạo chủ yếu mà sau rốt con người nhận được, mang lại cho con người một phạm vi hiểu biết, nó đứt khoát là vượt quá bất cứ những gì mà con người có thể hình dung ra hiện nay. Các lần điểm đạo này giúp cho

con người có được “sự tự do của hành tinh” (“freedom of the planet”). Lúc đó con người đáp ứng với tất cả các trạng thái tâm thức bên trong vòng-giới-hạn của hành tinh, và đang trở nên bén nhạy với tri thức ngoại-hành-tinh.

504 b./ *Thượng Đế của một hành tinh không thánh thiện* đang trở nên bao quát (inclusive) trong tâm thức của Ngài đối với tất cả những gì nằm trong vòng-giới-hạn thái dương. Ngài đang thiết lập một “mối liên hệ hiểu biết” với tất cả những gì sống bên trong thể biểu lộ của một Thái Dương Thượng Đế và cũng đang biểu lộ một đáp ứng bén nhạy với tính chất của Sự Sống đang làm linh hoạt (informs, tràn ngập, truyền tính chất) Mặt Trời, Sirius. Ngài đã nhận được ba lần điểm đạo vũ trụ.

c./ *Thượng Đế của một hành tinh thánh thiện* vượt quá các tri thức, các phản ứng và các đáp ứng vốn thuần là các sự việc của thái dương hệ, Ngài để ý đến hoặc cực kỳ đáp ứng với sự sống của Sirius, và đang bắt đầu đáp ứng một cách có chủ ý với các ảnh hưởng rung động của Pleiades. Ở đây bạn cần nhớ rằng liên quan đến điều này, Pleiades – mặc dù chúng được xem như đang biểu hiện cho khía cạnh vật chất đang biểu lộ – trong thực tế và theo sát nghĩa, là biểu hiện của Nguyên Khí Sự Sống mà chúng ta gọi là sinh lực (vitality), prana trong các giai đoạn hoặc trình độ khác nhau của nó, ether (dĩ thái) hay là chất liệu (substance).

Thượng Đế của một hành tinh thánh thiện đã nhận được năm lần điểm đạo vũ trụ.

d./ *Thượng Đế của một thái dương hệ*, về mặt nội môn được gọi là “Tam Giác Thánh Thiện với Thần Lực bao gồm mọi mặt”, bởi vì Thực Thể vĩ đại này bao gồm bên trong sự hiểu biết được tập trung của Ngài các lĩnh vực biểu hiện của Đại Hùng Tinh, Pleiades và Sirius. Các chòm sao này đối với

Ngài giống như là bí huyết tim, đầu và bí huyết cổ họng đối với điểm đạo đồ đã phát triển trên hành tinh này. Ngài đã nhận được các cuộc điểm đạo (initiations – Điểm đạo tức là mở rộng tâm thức. Trích *Tâm Thức của Nguyên Tử*, trang 115) mà vị điểm đạo đồ cao nhất trên Địa Cầu chúng ta cũng không có một chút ý thức nhỏ nhất nào về cuộc điểm đạo đó cả. Đừng quên rằng ở một nơi khác Tôi có chỉ cho bạn biết rằng các trạng thái thiêng liêng và các đặc điểm thiêng liêng

505 cho đến nay toàn bộ vẫn chưa được tiết lộ, ngay cả đối với nhân loại tiến hoá nhất. Không một con người nào ở đẳng cấp thấp hơn so với cuộc điểm đạo thứ ba có thể cảm nhận dù là một cách yếu ớt và phản ứng một cách mơ hồ với các yếu tố nằm đằng sau này trong biểu lộ thiêng liêng hiện có. Ngày nay, ý nghĩa của *ý chí (will)* và sự phân biệt nó với sự quyết tâm (determination), sức mạnh (strength) và định ý (fixed intention) chỉ mới bắt đầu được tìm hiểu. Giống như việc bàn cãi về trực giác (intuition) hoặc là về bản chất của thiên khai vĩnh cửu (eternal revelation) sẽ hoàn toàn vô nghĩa đối với người sơ khai (savage) trong phần tối tăm nhất của các khu vực chưa phát triển của thế giới, cũng thế việc bàn cãi về các thuộc tính thiêng liêng chưa được biết này cũng sẽ hoàn toàn vô nghĩa đối với bạn. Tất cả những gì mà bạn có thể hiểu được (và thật là với biết bao khó khăn) là ba trạng thái thiêng liêng này – ý chí, bác ái và thông tuệ. Có các trạng thái khác, vì Thượng Đế chúng ta là một Đấng thất phân và bốn trạng thái còn lại cho đến nay chưa được tiết lộ với nhân loại, mặc dầu được Thánh Đoàn cảm nhận. Đó là “các mục tiêu của sự chú ý tinh thần huyền bí” của các Thượng Đế ở trong vòng-giới-hạn thái dương.

Do đó, bạn sẽ thấy rằng phần giáo lý của chúng ta mà hiện nay chúng ta mới bắt đầu đi vào sẽ tất nhiên là vắn tắt,

bởi vì chúng ta sẽ bàn đến các yếu tố mà chắc hẳn vẫn còn là không thể hiểu được. Tất nhiên thật là phí thì giờ của bạn và của Tôi khi phải làm nhiều hơn là nhắc tới thật vắn tắt về các đề tài như thế.

Một vài hiểu biết về sự phân biệt giữa một hành tinh thánh thiện với một hành tinh không thánh thiện sẽ hiện ra, nếu bạn có thể hiểu được rằng có một sự tương ứng song song giữa tâm thức của điểm đạo đồ (lên đến và bao gồm lần điểm đạo thứ ba) với tâm thức của Thượng Đế của một hành tinh không thánh thiện. Linh hồn và thể xác, tâm thức và sắc 506 tướng, được hoà lẫn và sự dung hợp chắc chắn xảy ra. Hai trạng thái thiêng liêng diễn ra trong tiến trình liên giao mật thiết. Đệ tử mang lại tình trạng liên hệ này bên trong hệ thống nhỏ bé của y, còn Hành Tinh Thượng Đế ở một mức độ rộng lớn hơn bên trong phạm vi ảnh hưởng và sự kiểm soát của Ngài. Trong tiến trình này, Ngài mang theo với Ngài tất cả bốn giới trong thiên nhiên. Đối với cả hai sự sống này – tiểu thiên địa và đại thiên địa – sự dung hợp này tạo ra Sự Biến Thân/ Hiện Biến (Transfiguration), tức điểm đạo thứ ba. Thượng Đế của một hành tinh thánh thiện đã đưa công việc thiêng liêng đi xa hơn, và đang bận tâm với công việc tổng hợp thành một đơn vị hoạt động và đáp ứng hữu thức, tức trạng thái thiêng liêng cao siêu, trạng thái của Chân Thần, tức trạng thái ý chí (will aspect). Khi điều này được hoàn thành, thì ý chí, tình thương và sự thông tuệ được phối hợp, lúc đó tinh thần, linh hồn và xác thân trở nên hợp nhất (at-one). Kế đến tính chất của biểu lộ thiêng liêng sẽ trở thành mục tiêu thiêng liêng, được thôi thúc bởi ý chí, được cổ vũ bởi tình thương và được xúc tiến với sự sáng suốt.

Ở đây các chiêm tinh gia nên ghi nhận rằng, trong công việc của họ, họ không xem xét đúng (khi bàn đến mười hai

cung của linh hồn) để tìm coi có hành tinh thánh thiện hay không. Tác dụng của các ảnh hưởng của một hành tinh thánh thiện hoặc một hành tinh không thánh thiện thì rất khác nhau, vì một đằng sẽ tác động trước tiên đến sự sống trong ba cõi thấp; trong khi một hành tinh thánh thiện sẽ giúp trong các tiến trình tác động đến sự dung hợp của linh hồn và xác thân, của tâm thức và hình tướng; nó cũng sẽ tạo ra sự thúc đẩy nhanh trực giác (hồn tinh thần, spiritual soul) vốn là trạng thái thấp của Monad (Chân Thần). Như bạn biết, có 7 hành tinh thánh thiện:

- | | |
|------------|------------|
| 1. Vulcan | 4. Jupiter |
| 2. Mercury | 5. Saturn |
| 3. Venus | 6. Neptune |
| 7. Uranus | |

507

Chỉ có 5 hành tinh không thánh thiện:

- | | |
|------------|--------------------------------|
| 1. Mars | 4. Mặt trăng, đang che lấp |
| 2. Địa Cầu | một hành tinh ẩn giấu. |
| 3. Pluto | 5. Mặt Trời, đang che một hành |
| | tinh. |

Ở đây thật là lý thú mà ghi nhận rằng các hành tinh không thánh thiện chi phối các cung thứ nhất, thứ tư, thứ năm và thứ tám trong hoàng đạo nhỏ (lesser zodiac). Địa Cầu của chúng ta cũng là một hành tinh không thánh thiện. Do đó, bạn có bốn hành tinh không thánh thiện, đang kiểm soát hay chi phối một hành tinh không thánh thiện thứ năm – một tương ứng với bốn trạng thái của phàm ngã (lower man). Thế thì bạn có đầu tiên là cái vỏ xác thân bên ngoài, thể dĩ thái hay là thể sinh lực, thể cảm dục và thể hạ trí, cộng với sự dung hợp với thể thứ năm, tức phàm ngã. Nhiệm vụ của Hành Tinh Thượng Đế chúng ta và của mọi con người tiến bộ được thấy rõ ràng. Theo một quan điểm rộng lớn và tổng hợp

Các Hành tinh thánh thiện và không thánh thiện

hơn, bạn có bốn giới trong thiên nhiên, và giới thứ năm bị che lấp, tức Thiên Giới.

Còn theo một quan điểm khác, bạn có:

Aries – bị chi phối bởi Mars.

Cancer – bị chi phối bởi Nguyệt Cầu, đang che một hành tinh thánh thiện.

Leo – bị chi phối bởi Mặt Trời, đang che giấu một hành tinh thánh thiện.

Scorpio – bị chi phối bởi Pluto.

Bạn nên ghi nhận rằng Pluto chứ không phải Mars được Tôi nhắc đến ở đây như là một hành tinh không thánh thiện, đang chi phối Scorpio. Lý do là có một liên hệ giữa Mars và Pluto tương tự với liên hệ giữa Venus và Địa Cầu. Nói về mặt nội môn Mars là *cặp bài trùng* (*alter ego*) của Pluto; hoạt động của Pluto vào lúc này và trong chu kỳ thế giới thứ yếu này thì rất quan trọng, lý do là vì sự tiếp cận huyền bí với Địa Cầu, thêm vào đó được thôi thúc bằng việc tạo ra sức sống (vivification) của sự sống của nó bởi việc hiển lộ năng lượng của Hoả Tinh. Địa Cầu, Hoả Tinh và Diêm Vương Tinh hợp
508 thành một tam giác lý thú với Kim Tinh ở sau hậu cảnh tác động như là linh hồn thôi thúc hoạt động hướng về một phạm ngã hội nhập nhanh chóng. Đừng quên tam giác này khi lấy lá số tử vi, vì nó chỉ ra sự liên hệ và một khả năng mà có thể là (mặc dù thường là không phải) một yếu tố quyết định chính, trước khi bước lên Con Đường Dự Bị. Bốn cung hoàng đạo, bị chi phối bởi bốn hành tinh không thánh thiện (không tính Mặt Trời) là “các cung của phạm ngã, được định hướng một cách tầm thường” và lý do là không cần tìm kiếm xa. Bảy cung còn lại, bị chi phối bởi bảy hành tinh thánh thiện thì không thuần túy vật chất, cũng như chúng không được định hướng về mặt ngoại môn, tuy thế tất cả mười hai cung

đều chỉ ra giới hạn hay những gì không để cho Chủ Thể (Dweller) trong cung hoàng đạo mở rộng tâm thức mình, nếu y cho phép chính mình bị chúng quản thúc. Mặt khác, chúng đưa ra cơ hội nếu y định hướng về phía sự sống cao siêu.

Tôi lại có thể nêu ra rằng Mars là chủ thể truyền lực của Cung 6, và chính điều này mới làm cho cung hoàng đạo thứ nhất có tác động trong xác thân, tác động của kẻ sùng tín, y chiến đấu cho những gì mà y ưa thích hoặc cho những gì mà y khát khao tìm kiếm. Người chiến binh, xả thân vì sự nghiệp, xuất hiện trên lĩnh vực hành động, Địa Cầu, chính đó là một biểu hiện của cung 3, Cung Hoạt Động sáng suốt. Aries, cung thứ nhất và Mars và Địa Cầu tiến hành sự xung khắc, được tập trung trong một hình hài.

Lại nữa, Nguyệt Cầu là chủ thể cai quản của Cancer và được liên kết với cung 4, và chi phối cung hoàng đạo thứ tư. Ở đây, bạn có ý tưởng về hình hài vốn là chủ thể giám sát (custodian) của một bản thể tâm linh sinh động, của một trú sở, dù cho trú sở đó là trạng thái thứ tư hay là trạng thái thấp nhất của phạm ngã, hoặc là giới thứ tư trong thiên nhiên, nhưng tất cả đều bị chi phối bởi Cung 4, Cung Hải Hoà qua Xung Khắc – một sự hài hoà xảy ra bên trong hình hài trên Địa Cầu.

Mặt Trời, tác nhân truyền năng lượng của Cung 2, đang
509 chi phối cung hoàng đạo thứ năm của linh hồn, trong trường hợp này là thể nguyên nhân; lực của Leo cũng có liên quan, lực của linh hồn hữu ngã thức. Biết được sự đồng nhất của mình trong cung này, con người tâm linh lên tiếng: “Ta là nguyên nhân vĩnh cửu của mọi mối liên hệ. Ta hiện hữu và ta tồn tại”. Nhị nguyên luận (dualism) của cung 2 được con người hiểu rõ trước tiên trong cung hoàng đạo thứ năm, tức nguyên khí thứ năm được biểu hiện.

Các Hành tinh thánh thiện và không thánh thiện

Do truyền chuyển năng lượng cung 1, Pluto chi phối Scorpio, cung của con đường đệ tử, của người đã sẵn sàng cho sự dung hợp xảy ra qua ảnh hưởng của các hành tinh thánh thiện, đồng thời chi phối cung của sự cách ly chính và của sự tử vong. “Mũi tên của Thượng Đế đi xuyên qua tim và cái chết xảy ra”. Nhưng về điều này cần phải nhớ rằng cái chết rõ ràng xảy ra bởi linh hồn. Chính linh hồn mới bắn mũi tên tử vong. (Mũi tên chỉ lên trên là biểu tượng chiêm tinh của Pluto).

Chỉ trong chu kỳ hiện nay mà Mặt Trời và Mặt Trăng “đang che lấp” (“veil”) một vài hành tinh và là các biểu tượng ngoại môn đối với một vài thần lực bên trong. Khi sự tiến hoá tiếp diễn, các hành tinh sẽ không còn bị che lấp nữa, các ảnh hưởng của chúng sẽ không quá xa. Hiện nay bộ máy của đa số gia đình nhân loại không điều hợp với sự tiếp nhận các tia (rays) từ Vulcan, Uranus hoặc Neptune, trong khi hiện nay Pluto chỉ khơi dậy sự đáp ứng từ các nhóm, hoặc là từ các đệ tử có đủ tiến hoá để đáp ứng. Ba hành tinh bị che lấp – Vulcan, Uranus và Neptune đều là các hành tinh thánh thiện, biểu hiện cho năng lượng cung thứ nhất, thứ bảy và thứ sáu. Vulcan không bao giờ là chủ thể cai quản bên ngoài, và chỉ tiến vào hoạt động thực sự khi một người đang ở trên Thánh Đạo, trong khi Uranus và Neptune là các chủ thể cai quản của cung thứ 11 và 12, và chi phối Aquarius cùng Pisces. Các hàm ý sẽ trở nên sáng tỏ cho bạn.

Tôi không định bàn đến các cung một cách chi tiết. Các
 510 chiêm tinh gia hiện đại đã làm việc này tương đối thoả đáng rồi, vì các cung liên quan đến chỗ giam nhốt của linh hồn và các giới hạn của nó, đồng thời có một quen thuộc rộng rãi với các giới hạn này. Như bạn biết, Tôi đang bàn đến chiêm tinh

học của linh hồn và bàn đến các ảnh hưởng của các hành tinh nội môn.

Tuy nhiên, Tôi sẽ đưa ra ba gợi ý:

1. Nếu chiêm tinh gia biết tìm tòi, sẽ thay thế các hành tinh nội môn bằng các hành tinh ngoại môn chính thống (và Tôi có chỉ ra các hành tinh này liên quan với các cung của hoàng đạo) chiêm tinh gia đó sẽ nhận được nhiều thông tin có tính chất khai sáng, và (nếu người này kiên trì) các ý tưởng của Tôi sẽ được xác minh.

2. Nếu chiêm tinh gia mong muốn phân biệt giữa các hiệu quả của các hành tinh thánh thiện với các hành tinh không thánh thiện, y sẽ thấy rằng các hành tinh thánh thiện cố gắng dung hợp phạm ngã, và biến nó thành vận cụ của linh hồn, còn các hành tinh không thánh thiện ảnh hưởng đến phạm ngã một cách đặc biệt hơn; nhiều ánh sáng về sức lôi kéo giữa các cặp đối ứng lúc đó có thể tuôn đổ vào.

3. Nếu chiêm tinh gia mong muốn nghiên cứu “vùng lưu chất” (“fluid area”), nơi mà các hành tinh bị che khuất bởi Mặt Trời và Mặt Trăng, có ảnh hưởng đến, thì sẽ nhận ra rằng y phải quyết định (từ việc nghiên cứu biểu đồ của người được chấm số tử vi và bất cứ kiến thức nào y có thể có) những gì là trình độ trong tiến hoá được đạt đến và những gì của ba hành tinh bị che khuất là chủ thể chi phối (ruler), y sẽ có được nhiều hiểu biết do trực giác. Y sẽ thấy chính mình có thể phóng chiếu nhiều ánh sáng vào vấn đề của đệ tử dự bị khi xem xét các chủ thể cai quản ngoại môn, và vào các vấn đề của các đệ tử khi bàn đến các chủ thể cai quản bên trong.

Nếu chiêm tinh gia mong muốn xem xét ba điểm này và sẽ muốn thực nghiệm với chúng, một bước nhảy dài tiến vào lĩnh vực không bị che kín (the unveiling) của chiêm tinh học về linh hồn sẽ xảy ra. Y cũng sẽ thấy là hữu ích khi vạch ra

các tương ứng cao siêu đối với các thực tại vật chất mà các cung hoàng đạo đang bình vực. Thí dụ, Tôi sẽ đưa ra cho bạn
 511 một số ý kiến về các tương ứng này liên quan với hai cung đầu tiên:

Cung thứ nhất:

Thể xác hay sắc tướng – Thể nguyên nhân của linh hồn.

Sự xuất hiện hay biểu lộ – Sự xuất hiện của linh hồn.

Đầu. Não bộ – Bí huyết đầu.

Hoạt động của con người – Biểu hiện của linh hồn.

Chủ nghĩa phong cách (Mannerisms), v.v... – Các kiểu mẫu cung và các tính chất.

Cung thứ hai:

Tài chính. Hoán đổi tiền tệ – Prana.

Chi tiêu – Sử dụng năng lượng.

Chiếm hữu – Kiểm soát sắc tướng (form)

Các mất mát – Triệt thoái khỏi vật chất.

Lợi lộc – Có được các năng lực tinh thần.

Mười cung khác bạn có thể tính được cho chính các bạn. Chẳng hạn thật là lý thú khi ghi nhận, về cung thứ hai (và cùng một ý tưởng có thể được áp dụng cho tất cả các cung) đó là Taurus, nguồn gốc của sự giác ngộ, và Venus, chủ thể cung cấp (endower) của trí tuệ cộng với linh hồn được biểu hiện đều được liên kết và linh hoạt trong cung này. Ánh sáng của vật chất và ánh sáng của linh hồn, cả hai đều liên quan đến việc sử dụng năng lượng và trong vấn đề của những gì được ưa thích, những gì được xem như là mất mát, và những gì sẽ là mục tiêu cần đạt tới. Vì vậy, đó là cung có nhiều giá trị – vật chất hoặc tinh thần.

I. Các Trung Tâm Lực, Cung Năng Lượng và Cung Hoàng Đạo.

Giờ đây, chúng ta tiến vào việc xem xét – vắn tắt và không đầy đủ, nhưng Tôi hy vọng hàm súc (suggestive) – về 512 các trung tâm lực. Khi chúng được liên kết với các hành tinh, xét các hành tinh này như là các biểu hiện của và là chủ thể truyền (transmitters) của các ảnh hưởng cung. Bạn nên hiểu rằng Tôi chỉ đang bàn đến sự tương tác giữa các hành tinh và các trung tâm lực ở lĩnh vực liên quan đến con người và chỉ trong một ý nghĩa rộng lớn và tổng quát vì sự tương tác đó tùy vào:

- 1- Trình độ tiến hoá.
- 2- Có phải điểm tập trung của sự sống.
 - a/ Ở dưới cơ hoành (diaphragm)
 - b/ Trên cơ hoành.
 - c/ Đang trong tiến trình chuyển từ thấp lên cao.
- 3- Các cung năng lượng của phạm ngã và linh hồn.
- 4- Tình trạng của các trung tâm lực và liệu chúng đã được khơi hoạt, đang khơi hoạt hoặc cho đến nay chưa bị xáo trộn.

Chỉ có các điểm khái quát này là có thể được truyền đạt, do bởi sự rộng lớn của chủ đề và sự bao la của chi tiết trong thế giới của hậu quả. Một phức tạp khác nằm trong sự kiện là mặc dù có bảy trung tâm lực chính, lại có 12 hành tinh – trong thời gian và không gian – chi phối các trung tâm lực đó. *Chỉ* có các trung tâm lực của các điểm đạo đồ mới bị chi phối bởi bảy hành tinh thánh thiện; nơi những người thông thường, chỉ có vài hành tinh thánh thiện chi phối, còn một số trung tâm lực do hành tinh không thánh thiện chi phối. Ở người kém phát triển, năm hành tinh không thánh thiện chi phối, với bí huyết đầu và tim ở dưới sự chi phối của hai hành tinh thánh thiện, mà các hành tinh đó đang bị định đoạt bởi các cung năng lượng của linh hồn và của phạm ngã. Vì kiểu

cung năng lượng không xuất hiện cho tới khi có một mức độ nào đó của sự phát triển tiến hoá, hiển nhiên đối với bạn là chủ đề bởi đó lại phức tạp thêm lên; các khẳng định có tính
 513 cách giáo điều đó không thể có được cho đến lúc mà chiêm tinh gia biết rõ về 2 cung chính của đối tượng (người được lấy số).

Tuy nhiên, vài khẳng định căn bản có thể được đưa ra:

1. Mọi trung tâm lực đều được chi phối bởi một trong các cung năng lượng.

2. Các cung năng lượng sử dụng các hành tinh như là các môi giới truyền chuyển (transmitting agencies) và chúng ta biết các cung năng lượng nào – trong chu kỳ thế giới này – được liên kết với các hành tinh khác nhau. Như trước đây có nêu ra, các cung năng lượng đó như sau:

Hành Tinh thánh thiện

1. Vulcan	Cung 1
2. Mercury	Cung 4
3. Venus	Cung 5
4. Jupiter	Cung 2
5. Saturn	Cung 3
6. Neptune	Cung 6
7. Uranus	Cung 7

Hành Tinh không thánh thiện

1. Mars	Cung 6
2. Địa Cầu	Cung 3
3. Pluto	Cung 1
4. Mặt Trăng	Cung 4
(đang che 1 hành tinh ẩn tàng)	
5. Mặt Trời	Cung 2

3. Nhân loại thông thường bị chi phối bởi các hành tinh ngoại môn; nhân loại tiến hoá, các đệ tử và các điểm đạo đồ bị chi phối bởi các hành tinh nội môn (esoteric planets).

4. Cung Thái Dương – với các chủ thể chi phối hành tinh ngoại môn – chi phối phạm ngã, cho biết sự kế thừa, trang bị và là một tóm tắt của những gì đã là, như vậy cung cấp nền tảng.

5. Cung mệnh, với các chủ thể cai quản hành tinh ngoại môn, cho biết mục tiêu của linh hồn và nêu ra con đường đến tương lai, mang lại cơ hội.

6. Lá số tử vi, được lập thành cung quanh cung Thái Dương (Sun sign), trở nên thích hợp đối với nhân loại thông thường. Các hành tinh ngoại môn chi phối và con người sinh sống bên trong các giới hạn của mười hai cung hoàng đạo.

7. Lá số tử vi được lập thành cung quanh cung mệnh (rising sign), với các hành tinh nội môn đang chi phối, sẽ truyền đạt (convey, diễn đạt) vận mệnh của đệ tử. Như Tôi có
514 nói với bạn, đệ tử sau này sẽ đáp ứng với các ảnh hưởng của mười hai cánh của ba Thập Giá khi chúng tuôn đổ ảnh hưởng của chúng qua các chủ thể cai quản hành tinh nội môn xuyên qua 12 cung hoàng đạo.

8. Cung Thái Dương, bị cai quản bởi các hành tinh *nội môn* đang chi phối (ruling *esoteric* planets), có thể cả hai đều được dùng trong việc lấy lá số tử vi của điểm đạo đồ; khi được đặt chồng lên nhau, sinh hoạt bên ngoài của điểm đạo đồ trong ba cõi thấp và cuộc sống nội tâm với nhận thức bên trong sẽ xuất hiện. Cách thức đặt chồng lên này sẽ là một đặc điểm của tân chiêm tinh học.

9. Khi cung Thái Dương với các chủ thể cai quản *ngoại môn*, được thể hiện trong một biểu đồ, cung mệnh với các chủ thể cai quản *nội môn* cũng được thể hiện và cả hai được đặt chồng lên nhau, vấn đề của đệ tử trong bất cứ lần luân hồi nào sẽ xuất hiện.

Nếu các diễn đạt này được đưa thêm vào với ba diễn đạt mà trước đây Tôi đã đưa ra cho bạn, bạn sẽ có mười hai gợi ý về các đường lối mà theo đó việc tìm tòi tân chiêm tinh học có thể diễn ra, đem lại bằng chứng về sự chính xác của

suy diễn chiêm tinh học, và việc đảm bảo sự thật của những gì mà Tôi nói với bạn.

Chính vì cũng không thể xác định cái nào trong số các ảnh hưởng hành tinh đang chi phối các trung tâm lực trong giới thứ tư trong thiên nhiên, hoặc là trong Địa Cầu (xem nó như là vận thể của Hành Tinh Thượng Đế) như chính trong con người, cá nhân, *trừ phi mức tiến hoá được biết rõ* và điều đó có thể được xác định vào giai đoạn nào của Con Đường Hoàn Nguyên mà Chủ Thể trong hình hài – Đại thiên địa và tiểu thiên địa – đang đứng. Toàn bộ đối tượng luôn luôn dịch chuyển và thay đổi, giống như con người cá biệt luôn luôn thay đổi tiêu điểm của mình hay là được tìm thấy hoạt động trước tiên trong một lĩnh vực của “thể sức mạnh” (“body of force”) của y (ba thể chủ yếu) và kế đó trong một thể khác nữa.

Mỗi phạm ngã vô thường chứng kiến một mãnh lực cung khác nhau đi vào, và mỗi cung chi phối hoặc truyền chuyển các sức mạnh của nó qua một trong bảy bí huyết; cung Thái Dương trong mỗi lần lâm phạm sẽ lại khác nhau, tất nhiên đưa đến cung mệnh khác hẳn, và do đó đưa đến một tập hợp hoàn toàn mới của các ảnh hưởng hành tinh. Như thế các trung tâm lực trong thể sinh lực ở dưới sự kích thích và các sức ép khác nhau. Trong một kiếp sống sự kích thích được áp dụng có khuynh hướng làm sinh động huyết đàn điền hoặc thôi thúc các năng lượng của nó đi lên, tiến vào điểm chuyển dịch cao hơn của nó, tức bí huyết tim. Trong một kiếp khác, nó có thể được nhìn thấy được tập trung trong bí huyết cổ họng, và bằng hoạt động gián tiếp, tác động đến bí huyết xương cụt và – dưới Định Luật Hút chính yếu – tạo ra sự đi lên của thần lực, đến điểm tập trung sáng tạo cao hơn.

Về mặt lý thuyết, như bạn biết rõ, Khoa Học Huyền Linh là Khoa Học của các Năng Lượng, và của các mãnh lực mà chúng tạo ra ảnh hưởng của chúng dựa vào các mãnh lực đó; khi liên quan đến con người, cá nhân và các trung tâm lực bên trong hiện thể con người (lớn và nhỏ) khoa này đưa đến Khoa Laya Yoga hay là Khoa Học về các trung tâm lực (force centres). Theo sự suy diễn của chiêm tinh học, các trung tâm lực này lại ở dưới ảnh hưởng của một vài chủ thể cai quản hành tinh. Đến lượt các chủ thể cai quản này lại nối kết chúng với một số Tam Giác Lực lớn, được tạo thành với ba chòm sao chính đang chi phối. Do đó tầm quan trọng được đặt vào Khoa Học về Các Tam Giác và Khoa Chiêm Tinh Học Nội Môn bao hàm của nó; khoa học này tất nhiên phải thành hình liên quan tới năng lượng, được nhận, chuyển và được vận dụng, đồng thời chiếu rọi ánh sáng vào các yếu tố khó hiểu đang chi phối các trung tâm lực và như thế làm cho con người có sắc thái riêng của mình vào bất cứ lúc nào. Đó là một giải trình về sự kiện rằng thế giới của huyền bí gia là thế giới của năng lượng, của các lực, của cội nguồn của chúng, điểm tác động của chúng và các phương pháp để đồng hoá, chuyển đổi hoặc loại bỏ. Tuy nhiên, trừ phi có một phương pháp khoa học nào đó để hiểu, một cách nào đó để làm thích ứng sự sống với các yếu tố này và một tiến trình thực nghiệm để chứng minh sự thật, cách giải trình này vẫn tương đối vô ích đối với người sáng suốt; nó vẫn ở dưới hình thức của một giả thuyết cần được chứng minh hoặc bác bỏ. Người nào đang cố gắng chế ngự phạm ngã và có mục đích biểu lộ thiên tính cố hữu của mình, người đó cần đến một sợi chỉ vàng (golden thread) nhờ đó y có thể tìm thấy lối thoát của mình ra khỏi các hang động của hoang mang và các lĩnh vực của suy đoán và dò dẫm. Tiến trình thẩm tra diễn dịch và kiểm

chúng, tức Khoa Học về Chiêm Tinh Học Nội Môn và các khoa học phụ thuộc của nó, sau rốt sẽ được thấy là hữu ích. Nền móng đã được đặt xuống. Những gì Tôi đưa ra ở đây có thể mang lại một bước tiến khác nữa và đưa thêm ánh sáng vào. Ở đây có thể nói rằng cho đến khi antahkarana (nhịp cầu ánh sáng giữa thượng trí với hạ trí, giữa Tam Thượng Thể Tinh Thần với phạm ngã tam phân – còn được dịch là giác tuyến, sáng tạo tuyến) được thiết lập rõ rệt, các khoa học này sẽ vẫn còn tối tăm, mơ hồ đối với trí năng người bình thường. Tuy nhiên, một khi trực giác có thể bắt đầu hoạt động, xuyên qua giác tuyến, ánh sáng sẽ bắt đầu từ từ tuôn vào. Thế giới phải bắt đầu chấp nhận và nhường chỗ cho các kết luận của những người có trực giác trên thế giới; những người này đã từng có những bước đầu tiên cần thiết trong việc khai mở ý thức nhân loại. Chính sự phức tạp của chi tiết trước tiên chịu trách nhiệm cho sự lúng túng đó. Trực giác (theo sự hiểu biết của triết gia) là năng lực đạt đến sự hiểu biết qua hoạt động của giác quan nội tại nào đó, không cần đến các tiến trình lý luận hoặc hợp với lập luận. Trực giác bắt đầu hoạt động khi các nguồn cung cấp của hạ trí được vận dụng, khám phá và khai thác hết. Lúc đó và chỉ lúc đó, trực giác thực sự mới bắt đầu hoạt động. Đó là ý thức về sự tổng hợp, năng lực để suy tư trong các tổng thể và bắt đầu đạt tới thế giới của các

517 nguyên nhân. Khi điều này trở nên khả hữu, các chiêm tinh gia có óc tìm tòi sẽ thấy rằng các phức tạp của vấn đề sẽ biến mất, còn các chi tiết thuộc vào loại lợi thế hiển nhiên và theo một cách thức hoàn hảo đến nỗi toàn thể sẽ hiện ra dưới ánh sáng làm loá mắt của sự chắc chắn. Hiện nay các nhà nghiên cứu chỉ thấy cây mà không thấy rừng (cannot see the wood for the trees, ngụ ý: không thấy được điểm chính), như tục

ngữ nói, và tục ngữ đó đúng. Các khoa học này xâm nhập lẫn nhau.

Trong chu kỳ sống của nhân loại mà hiện nay chúng ta đang trải qua, trong sự liên quan giữa các trung tâm lực với các cung năng lượng, và do đó, giữa các trung tâm lực với các hành tinh, được biết các trung tâm lực bị chi phối bởi các cung sau đây:

Người bình thường - Các Hành Tinh ngoại môn

1. Bí huyết đầu Cung 1 Pluto
2. Bí huyết ấn đường..... Cung 5 Venus
3. Bí huyết cổ họng Cung 3 Địa Cầu
4. Bí huyết tim Cung 2 Mặt Trời
5. Bí huyết đan điền Cung 6 Hoả Tinh (Mars)
6. Bí huyết xương cụt..... Cung 7 Thiên Vương Tinh
7. Bí huyết đáy xương sống.... Cung 1 Diêm Vương Tinh

Đệ tử - Điểm đạo đồ - Các Hành Tinh nội môn

1. Bí huyết đầu..... Cung 1 Vulcan
2. Bí huyết ấn đường..... Cung 5 Venus (Kim Tinh)
3. Bí huyết cổ họng Cung 3 Saturn (Thổ Tinh)
4. Bí huyết tim..... Cung 2 Jupiter (Mộc Tinh)
5. Bí huyết đan điền Cung 6 Neptune (Hải Vương Tinh)
6. Bí huyết xương cụt..... Cung 7 Uranus (Thiên Vương Tinh)
7. Bí huyết đáy xương sống.... Cung 1 Pluto (Diêm Vương Tinh)

Trong cả hai nhóm nhân loại, cần phải thêm vào các cung này cung thứ tư, nó chi phối chính nhân loại như là một trung tâm lực trong cơ thể Hành Tinh Thượng Đế, như vậy đem tất cả các ảnh hưởng cung thành một dòng năng lượng thất phân, tác động lên phạm ngã trong ba cõi thấp hoặc lên

những người đang đi vào hay là một phần của giới thứ năm trong thiên nhiên. Làm mạnh thêm vấn đề đối với nhân loại nói chung là vấn đề của cá nhân bên trong tổng thể đó. Các ảnh hưởng mà con người lệ thuộc vào với tư cách một cá nhân, qua quá khứ của y và lá số tử vi đặc biệt của riêng y và đối với những người mà y chia sẻ trong đó như là một phần của giới thứ tư trong thiên nhiên phải được thêm vào các ảnh hưởng của hai cung chính của y (thuộc phạm ngã và thuộc chân ngã). Các cung chính này cho thấy loại cơ cấu của y và tính chất linh hồn của y. Đừng nên quên rằng bảy trung tâm lực của y đều ở trong mối liên hệ chặt chẽ với các trung tâm hành tinh, và y còn bị chi phối không những bằng các trung tâm lực trong bản chất riêng của y và các cung năng lượng của chúng, mà còn bởi các trung tâm lực nằm bên trong giới nhân loại và cũng bởi các trung tâm hành tinh nữa. Giờ đây chúng ta sẽ tiếp tục bàn đến các điều này.

2. Các Giống Dân, các Cung Năng Lượng và Cung Hoàng Đạo.

Bây giờ, chủ đề mà chúng ta sẽ xét đến là một chủ đề nguyên là mối quan tâm chung nhưng không có tầm quan trọng cá biệt. Tranh luận về một việc gì bao giờ cũng phải đi từ cái đại đồng đến cái đặc thù, điều thiết yếu là nhân loại liên kết chính bộ máy của mình với bộ máy lớn hơn mà qua đó Hành Tinh Thượng Đế (planetary Life) đang hoạt động và xem xét linh hồn nhân loại như là một phần vô cùng nhỏ của linh hồn thế giới. Do đó, nhân loại cần liên kết cung Thái Dương của họ với cung mệnh của họ, đồng thời liên kết linh hồn với phạm ngã của họ, xét cả hai như các trạng thái và các phần nguyên vẹn của gia đình nhân loại. Trường hợp này sẽ ngày càng tăng thêm. Tiến trình này đang bắt đầu biểu lộ trong nhóm ngày càng mở rộng, đó là tâm thức quốc gia và

tâm thức chủng tộc mà nhân loại ngày nay đang biểu lộ; một tâm thức vốn dĩ biểu hiện dưới hình thức một bao quát tinh thần (spiritual inclusiveness) hay là dưới một toan tính lớn lao và rất tốt đẹp (theo quan điểm của linh hồn) để dung hợp và phối trộn mọi quốc gia vào một trật tự thế giới, dựa trên các vấn đề vật chất và bị chế ngự bởi cái nhìn vật chất. Không có gì thuộc về tâm linh (spiritual) dưới cái nhìn của các lãnh tụ của các cường quốc, được gọi là các cường quốc Khôị Trục (Axis powers). Nhưng ý định tâm linh của nhân loại đang từ từ phát triển và định luật vĩ đại, Định Luật Tương Phản (Law of Contrast), sau rốt sẽ đem lại sự sáng tỏ.

519 Tôi đưa ra các dẫn chứng này cho tình hình thế giới hiện nay, vì ngoại trừ những gì Tôi phải nói là có giá trị thực tiễn trong thế kỷ của định mệnh này, Tôi cũng có thể làm việc với các cách thức khác và phương pháp khác để nâng cao ý thức nhân loại. Nhưng có những người đang thấy vấn đề một cách rõ ràng và sẽ áp dụng đúng các chân lý được truyền đạt, và Tôi viết cho những người này.

Chủ đề của chúng ta liên quan đến các trung tâm hành tinh, các cung năng lượng và cung hoàng đạo đang cai quản và kiểm soát chúng. Trước tiên, Tôi muốn các bạn chú ý đến các sự kiện sau đây mang tính chất lặp lại:

1. Địa Cầu chúng ta, nguyên là một hành tinh không thánh thiện, đang ở trong tiến trình trở thành hành tinh thánh thiện. Điều này hàm ý là có một thời gian chuyển tiếp với biến động, hỗn loạn và đầy khó khăn.

2. Việc dời chuyển ra khỏi trạng thái tâm thức thấp, được biểu lộ qua các trung tâm lực thấp, thành trạng thái cao hơn, có thể và sẽ xảy ra trong chu kỳ thế giới này và trong thế kỷ này (Ấn bản đầu tiên của sách này là năm 1951 –ND), nếu nhân loại muốn như thế, nếu các Quang Minh Lực (Forces of

Light) sau rốt thắng thế và *nếu* trật tự thế giới mới xuất hiện. Điều này chắc chắn sẽ xảy ra *nếu* các bài học của chiến tranh được học xong và hành động đúng đi theo sau do kết quả đó.

3. Cũng cần phải ghi nhớ ba yếu tố:

a/ Toàn bộ vấn đề lại rộng lớn hơn bất cứ điều gì mà ý thức nhân loại có thể hiểu được, vì nó liên quan với kinh nghiệm sống và một mức chuyển biến trong sinh hoạt của Hành Tinh Thượng Đế.

b/ Đấng Cai Quản Thế Giới đang phóng rải các năng lượng mới vào trạng thái sắc tướng, tức là vào Sự Sống và các sự sống (the Life and the lives) của các giới khác nhau trong thiên nhiên.

Nhân loại, vốn phát triển nhất – cả theo quan điểm của cơ cấu lẫn quan điểm tâm thức – là điểm đáp ứng lớn nhất.
520 Giới khoáng chất, qua việc sử dụng quá mức hình thể của nó trong việc đáp ứng với các nhu cầu chiến tranh – vũ khí, tàu bè và phi cơ v.v... – đang bị ảnh hưởng sâu xa như là các công trình kiến trúc, chẳng hạn trong các thành phố bị tàn phá; giới thực vật hầu như bị tác động một cách sâu xa qua việc phá huỷ các khu vực rộng lớn của rừng rú, các cánh đồng và các không gian rộng lớn của thảo mộc.

c/ Bởi vậy, lực Shamballa, đang tiếp tục công việc huỷ diệt của nó, là một khía cạnh của ý chí và định hướng của Hành Tinh Thượng Đế, nhưng tác động trước tiên và sơ khởi của nó là kích thích ý-muốn-quyền-lực (will-to-power) và ý-muốn-chiếm-hữu (will-to-have) đối với một vài nhóm lớn và không thuộc tinh thần. Về sau, trạng thái ý chí này sẽ khơi dậy ý-chí-hướng-thiện (will-to-good) và ý-muốn-kiến-tạo (will-to-build) và nhân loại sẽ đáp ứng ở một mức độ lớn với việc này. Như vậy, tà lực mà hiện giờ đang trải rộng bởi các đối thủ của các Quang Minh Lực (Forces of Light) sẽ bị hoá

giải bằng định ý của những người nam và nữ có thiện chí để hoạt động cho cái tốt lành của tổng thể chứ không phải cho bất cứ bên nào.

Do đó, có thể nói rằng những gì đang thực sự diễn ra trên thế giới ngày nay là sự chuyển dời năng lượng của huyết đàn điền của hành tinh đến bí huyết tim của hành tinh. Các mãnh lực của tham lam, xâm lược, căm dỗ và ham muốn sẽ bị chuyển hoá trong lò lửa đau khổ và thống khổ sẽ được nâng lên vào bí huyết tim. Nơi đó chúng sẽ được biến đổi thành năng lực của hy sinh, của sự nhượng bộ rộng lớn, của linh thị sáng suốt của tổng thể, và thành sự hợp tác; đây là một khía cạnh của nguyên tắc chia sẻ.

Khi nói ra các lời này, Tôi không nói theo chủ nghĩa lý tưởng hoặc theo cách thần bí. Tôi đang nêu ra mục tiêu trước mắt, Tôi đang nêu lên một khó khăn của Hành Tinh Thượng
521 Đế của chúng ta; Tôi đang đưa cho bạn mạnh mẽ mỗi đối với tiến trình khoa học đang diễn ra dưới con mắt chúng ta, và ngày nay tiến trình đó đang ở vào điểm chuyển biến.

Vì đây là căn chủng Aryan hay căn chủng thứ năm (và Tôi không dùng thuật ngữ này trong tiếng German, theo ý nghĩa duy vật và không đúng) ngày nay trong cơ thể của Đấng mà trong Ngài chúng ta sống, hoạt động và hiện tồn, có năm điểm tập trung năng lượng tinh thần, tự biểu hiện qua năm trung tâm lực đã khơi hoạt trong cơ thể đó. Năm trung tâm lực này là:

1. Geneva – Lục địa Âu Châu
2. London – Khối Thịnh Vượng Chung.
3. New York – Lục địa Mỹ Châu.
4. Darjeeling – Trung và Tây Á Châu.
5. Tokyo – cho vùng Viễn Đông.

Ngày nay năm trung tâm này đang được kích hoạt và truyền sinh lực một cách bất thường và một cách thận trọng. Năng lượng tuôn chảy từ chúng đang tác động một cách sâu xa đến thế giới, nắm giữ một hy vọng lớn lao cho tương lai, nhưng đang tạo ra các ảnh hưởng / tác động rối loạn và tai hại nhất ở lĩnh vực liên quan đến khía cạnh vật chất của sự sống con người. Có hai trung tâm lực trong Hành Tinh Thượng Đế mà cho đến nay tương đối yên tĩnh ở mức độ liên quan tới bất cứ ảnh hưởng thế giới nào. Đối với các trung tâm lực đó Tôi không nêu lên điểm tập trung nào khác, ngoài việc ám chỉ rằng bên trong lục địa Châu Phi một ngày nào đó sẽ được tìm thấy, và về sau vẫn còn (nhiều triệu năm sắp đến) trung tâm khác sẽ được tìm thấy trong vùng Úc Châu (Australia). Tuy nhiên, chúng ta chỉ bàn đến năm trung tâm trong căn chủng thứ năm này mà thôi.

Thần Lực (force) mà trung tâm ở Geneva đang biểu hiện (hiện đang vô hiệu, mặc dù sau đó một thay đổi sẽ đến) là thần lực của Cung 2, Cung Bắc Ái - Minh Triệt, với tầm quan trọng/ sự nổi bật chính yếu của nó vào lúc này dựa vào tính chất bao gồm. Nó liên quan với việc “ràng buộc với nhau bằng tình huynh đệ” và với sự biểu hiện của bản chất phụng sự. Đang chi phối quốc gia nhỏ bé là Thụy Sĩ (Switzerland), trung tâm hành tinh này có được ảnh hưởng mạnh mẽ nhất trên quốc gia đó; một nghiên cứu về các ảnh hưởng này sẽ giải thích điều có thể xảy ra sau này cho thế giới, khi mà dòng năng lượng của nó ít bị ngăn trở. Nó đã tạo ra sự dung hợp (fusion) của ba mẫu chủng tộc có tiềm năng trong việc tạo thành nhóm, chứ không qua sự trộn thêm vào (admixture, sự hỗn hợp) như trong Liên Bang Mỹ (United States); quốc gia này đã giúp cho hai phân bộ (divisions) tương đối đối kháng của tín ngưỡng Cơ Đốc (Christian faith) hoạt động chung với

nhau với một sự bất đồng ý kiến tối thiểu; nó đã làm cho Geneva thành cội nguồn của Hội Hồng Thập Tự (Red Cross) – hoạt động thế giới đó vốn làm việc không thiên vị với và cho các công dân của tất cả các quốc gia, và cho các tù nhân của mọi đất nước; nó cung cấp nơi ăn chốn ở cho cái được gọi là nơi thực nghiệm bất hạnh mặc dù có thiện chí là Hội Quốc Liên (League of Nations); chính nơi đó đã che chở cho cái xứ sở nhỏ bé khỏi đợt tấn công của các cường quốc Khối Trục (gồm 3 cường quốc thời Thế Chiến thứ hai là Đức-Ý-Nhật – ND). Phương châm hay sự chú ý của trung tâm này là “Tôi tìm cách dung hợp (fuse), hoà nhập (blend) và phụng sự”.

Thần lực được tập trung ở London là thần lực của Cung I, Cung Ý Chí hay Quyền Năng ở khía cạnh kiến tạo của nó chứ không phải ở khía cạnh huỷ diệt (destroying, aspect). Chính việc phụng sự của tổng thể (whole) đang được thử thách với cái giá cao và nỗ lực là để biểu hiện Định Luật Tổng Hợp vốn có ý nghĩa/ tầm quan trọng (emphasis) mới mẻ đang tuôn đổ qua từ Shamballa. Do đó mới có sự kiện là các chính phủ của nhiều quốc gia tìm được chỗ ẩn náu nơi Anh Quốc. Cũng thế, *nếu* các Quang Minh Lực chiến thắng vì sự hợp tác của nhân loại, năng lượng tự thể hiện qua cường quốc này sẽ trở nên mạnh mẽ trong việc thiết lập một trật tự thế giới có công lý sáng suốt và sự phân phối kinh tế công bằng. Chủ âm của thần lực này là “Tôi phụng sự” (“I serve”), như Tôi đã nói với bạn ở trước trong bộ luận này (xem trang cuối của quyển *Luận Về Bảy Cung*, q. I).

Thần lực tự biểu hiện qua trung tâm New York, là thần lực của Cung 6, Cung Sùng Tín hay Chủ Nghĩa Lý Tưởng
523 (Ray of Devotion or Idealism). Do đó các xung đột ở mọi nơi được tìm thấy giữa các ý thức hệ khác nhau và các xung đột chính yếu giữa những người đang đại diện cho lý tưởng lớn

về sự hợp nhất trên thế giới được tạo ra bởi một nỗ lực hợp nhất của các Quang Minh Lực, được hậu thuẫn bởi nỗ lực hợp tác của tất cả các quốc gia dân chủ và thái độ duy vật, chia rẽ của những người tìm cách giữ cho Liên Bang Mỹ khỏi đảm nhận các trách nhiệm của nước ấy và vị trí thích hợp của nó trong các sự việc thế giới. Nếu họ thành công trong nỗ lực của họ, nhóm sau này sẽ phủ nhận phần đóng góp của Hợp Chúng Quốc trong “các quà tặng của thánh thần trong kỷ nguyên hoà bình sắp đến vốn sẽ nối tiếp mức tạm hoãn có tính quyết định hiện nay” như Cổ Luận nêu ra. Cung 6 hoặc là hiệu chiến và linh hoạt, hoặc là thần bí, chủ hoà và hiện không có hiệu quả, và hai trạng thái này hiện đang chi phối Hợp Chúng Quốc. Chủ âm của trung tâm thế giới này là “Tôi soi Đường” (“I light the Way”) và đây là đặc quyền của các Bang (States) nếu người dân của Bang đó chọn như thế, và cho phép người theo chủ nghĩa nhân đạo trên thế giới, tự quên mình (tự phát khởi, self-initiated) và quyết tâm vững chãi để đứng vững bằng sự công chính để điều khiển các cách hành xử và các chính sách hiện tại của họ. Điều này đang từ từ xảy đến, đi qua và các tiếng nói ích kỷ của những người theo chủ nghĩa lý tưởng mù quáng, kẻ lo sợ và kẻ có chiều hướng phân ly đang tàn lụi. Tất cả mọi điều này đang xảy ra dưới hứng cảm của việc phụng sự, được kích hoạt bởi tình thương. Như vậy hai chế độ dân chủ chính yếu sau rốt có thể phục hồi lại trật tự thế giới, chối bỏ trật tự cũ xưa của ích kỷ và xâm lược, đồng thời mở đầu trong trật tự mới về sự cảm thông, chia sẻ và hoà bình trên thế giới. Hoà bình sẽ là kết quả của cảm thông và chia sẻ, chứ không là cội nguồn của hai yếu tố này như những người theo chủ nghĩa hoà bình thường hàm ý như thế.

Thần lực đang tuôn đổ qua Darjeeling hiện nay là thần lực của Cung 1, Cung Ý Chí hay Quyền năng. Cung Chân Ngã của Ấn Độ là Cung 1 và do đó tác động ngay trước mắt của thần lực Shamballa đang đổ vào là kích hoạt ý-muốn-quyền-lực (will-to-power) của mọi nhà độc tài, dù cho họ có thể là những tay độc tài thế giới như là Hitler và nhóm người tà vạy của hắn, những nhà độc tài thuộc giáo hội trong bất cứ tôn giáo nào, những tên độc tài về doanh thương trong bất cứ nhóm doanh gia nào trong bất cứ phần nào của thế giới, hoặc những kẻ độc tài nho nhỏ, tức là bạo chúa trong nhà. Thật là lý thú mà ghi nhận rằng chủ âm của Ấn Độ là “Tôi cất giấu ánh sáng” (“I hide the light”) và điều này đã được diễn dịch để hàm ý rằng ánh sáng tuôn ra từ Phương Đông và rằng món quà của Ấn Độ hiến cho thế giới là ánh sáng của Minh Triết Muôn Thuở (Ageless wisdom). Điều này xác thực theo một ý nghĩa, nhưng có một ý nghĩa rộng lớn hơn và sâu xa hơn trong đó nó sẽ chứng tỏ đích thực. Khi ý định và mục tiêu của Sự Sống vĩ đại đang tác động qua Shamballa được xúc tiến và đang ở trong tiến trình biểu lộ, một ánh sáng sẽ được tiết lộ mà không bao giờ được nhìn thấy hay được biết. Có một câu trong Thánh Kinh Cơ Đốc nói: “Trong ánh sáng đó chúng ta sẽ thấy được ánh sáng”; điều này hàm ý là qua trung gian của ánh sáng minh triết tuôn ra bên ngoài trong tâm chúng ta qua Minh Triết Muôn Thuở, sau rốt chúng ta sẽ thấy được Ánh Sáng của Chính Sự Sống – một điều vô nghĩa và không thể giải thích được cho nhân loại hiện nay, nhưng sau này sẽ được tiết lộ khi điểm khủng hoảng hiện nay được vượt qua. Hiện nay, Tôi không thể nói gì về bản chất và ảnh hưởng của nó cho bạn.

Ở đây, Tôi xin chen vào một vài nhận xét. Thật là rất quan trọng khi nhận thức được rằng nước Anh và Mỹ có liên

kết chặt chẽ và rằng mối liên hệ này khiến cho một số thực tại và hoạt động không thể tránh khỏi, một khi linh hồn của mỗi quốc gia đang hoạt động mạnh mẽ; nước Ấn và nước Anh được liên kết qua phạm ngã cung 1 của Anh và cung chân ngã của Ấn Độ. Các hàm ý đều rõ ràng, lý thú và cũng có tính khích lệ. Trạng thái tâm thức của dân tộc Anh đang từ từ chuyển vào một biểu hiện của linh hồn thuộc cung 2 của họ và do đó việc khai thác cơ hội vào lúc này của họ để phụng sự nhân loại với giá vô cùng to tát. Cùng một sự việc đang xảy ra đối với người dân Mỹ. Vấn đề chuyển đổi các chủ nghĩa lý tưởng (idealisms) thì to tát, như Tôi đã có nói, và sự 525 cảm dỗ là ẩn nấp đằng sau ảo cảm của việc đấu tranh cho một lý tưởng, hơn là phản ứng lại với nhu cầu thế giới và quên phản ứng với cung của linh hồn vốn là cung 2, cung bác ái.

Các thần lực đang tuôn chảy qua Tokyo là các thần lực của cung 1 dưới khía cạnh vật chất thấp của nó. Nhật Bản bị thống ngự bởi cung linh hồn trong ý thức của các nhà lãnh đạo của nó. Phạm ngã thuộc cung 6 của nó đang đáp ứng với tiếng gọi của năng lượng cung 1, từ đây mới có tất cả các thái độ bất hạnh và hoạt động hiện tại, và cũng từ đây mới có mối liên hệ của nó với nước Đức qua cung linh hồn của cả hai quốc gia và với nước Ý qua các cung phạm ngã. Do vậy, từ nguồn gốc này mới có Khối Trục (Axis).

Ở đây, Tôi xin nêu ra rằng trong các liên hệ hỗ tương này không hề có định mệnh tất yếu, hay là số phận không thể tránh khỏi nào cả. Mục đích của từng đệ tử là vận dụng các thần lực đang tác động qua y theo cách nào mà chỉ có điều tốt lành có tính cách xây dựng mới có thể xảy ra. Đệ tử có thể lạm dụng năng lượng hoặc sử dụng năng lượng cho các mục đích của linh hồn. Các quốc gia và các chủng tộc cũng thế.

Vận mệnh của các quốc gia thường thường ở trong tay của các nhà lãnh đạo của nó; họ bố trí các lực lượng của các quốc gia, tập trung ý định quốc gia (nếu có đủ trực giác) và phát triển các tính chất của dân tộc, thực sự để lại đằng sau họ ký ức về các biểu tượng của ý định quốc gia, các lý tưởng hoặc sự mục nát. Điều này có thể được thấy thể hiện ra trong một cách có thể chứng minh được trong hai nhóm hướng dẫn lớn của các nhà lãnh đạo thế giới: Ba nhóm các nhà lãnh đạo Khối Trục, bị chế ngự bởi nhóm tà vạy người Đức, với Ý và Nhật đôi lúc chống lại (ít khi cố tâm, mà thường là vô tâm) ảnh hưởng tà vạy, còn nhóm thứ hai – các nhà lãnh đạo của Đại Nghĩa Đồng Minh (Allied Cause) họ đại diện cho các tổ quốc của họ. Bất cứ lịch sử đã qua nào cũng có thể cho thấy liên hệ với nhiều trong số các nước đồng minh (các xâm lược đã qua, các tàn ác xưa kia, và hành động sai trái), họ tìm cách hợp tác

526 với các Lực Lượng Ánh Sáng và nỗ lực để cứu vớt tự do của nhân loại – về chính trị, tôn giáo và kinh tế.

Nhân tiện, Tôi cũng xin nêu ra rằng hai phân chia chính của thế giới – Tây Phương và Đông Phương – cũng bị chi phối bởi một vài năng lượng cung, như sau:

Tây Phương.....	Cung Linh hồn.....	Cung II
	Cung Phàm ngã	Cung IV
Đông Phương.....	Cung Linh hồn.....	Cung IV
	Cung Phàm ngã	Cung III

Tôi cũng xin nhắc bạn rằng chúng ta đang ở trong giai đoạn của các cung xê dịch và rằng chúng thay đổi cả hai, các cá nhân lẫn các quốc gia, đối với các bán cầu và các hành tinh. Tất cả đều có thể chuyển khỏi một cung thứ yếu lên trên một cung chính yếu, nếu định mệnh an bài (decrees). Việc nghiên cứu bảng trên đây sẽ đem lại nhiều ánh sáng cho mối liên hệ giữa nhân loại. Ba nước lớn đang nắm số phận của nhân loại

trong tay của họ vào lúc này: Mỹ, Anh và Nga (Russia). Sự dung hợp vĩ đại, các kinh nghiệm chủng tộc đang diễn ra trong mọi vùng đất này; quyền lực của người dân đang được phát triển trong tất cả các nước này mặc dù cho đến nay nó vẫn ở giai đoạn phôi thai. Ở nước Nga quyền đó đang bị trì chậm bởi tình trạng độc tài (dictatorship) mà chẳng bao lâu nữa sẽ chấm dứt; trong Liên Bang Mỹ bởi các vấn đề chính trị hư hỏng và trong Vương Quốc Anh bởi các khuynh hướng đế quốc xưa cũ. Nhưng các nguyên tắc dân chủ đang được phát triển, nếu không phải đang kiểm soát; sự hợp nhất tôn giáo đang được thiết lập dù nó chưa hoạt động và tất cả ba quốc gia này đều đang học rất nhanh chóng, dù cho Liên Bang Mỹ hiện nay đang học chậm nhất.

Tây Phương và Đông Phương được liên kết qua cung phạm ngã của Tây Phương và cung chân ngã của Đông Phương, và điều này chỉ ra sự cảm thông cuối cùng một khi mà linh hồn cung II của Tây Phương trở thành yếu tố chiếm ưu thế. Khi các mối liên hệ khác nhau này phần nào được hiểu rõ bởi người dân trên thế giới, bạn sẽ có được manh mối
527 cho các biến cố khác nhau đang xảy ra ngày nay và sẽ hiểu được mục tiêu và phương pháp để đạt được nó một cách rõ ràng hơn. Có nhiều công việc sưu khảo sâu xa cần được làm, vì môn học về các tương quan năng lượng cho đến nay còn ở giai đoạn phôi thai của nó. Một vài năm tới đây sẽ thấy việc đó có lợi. Những gì đang thực sự xảy ra là một chuyển đổi trong ý thức con người, từ điểm tập trung của nó vào các năng lượng cá nhân, hoạt động qua vòng-giới-hạn đặc thù nào đó (về cá nhân, quốc gia, lục địa hoặc chủng tộc) đến việc hiểu biết về liên hệ hỗ tương của chúng và các ảnh hưởng lên nhau. Môn học này có thể được nghiên cứu theo nhiều cách khác nhau:

1. Theo quan điểm của các đối kháng mà dường như không thể tránh khỏi, và các đối kháng đó có thể được giải thích bằng các năng lượng cung, đồng thời chúng cũng có thể bị hoá giải bằng các năng lượng linh hồn được dùng thích hợp.

2. Theo quan điểm của sự đồng nhất của các thần lực, tất nhiên đưa đến sự đồng nhất của các quan tâm và các hoạt động.

3. Theo quan điểm của sự dung hợp, hợp nhất, của linh thị và của các mục tiêu.

4. Theo quan điểm của nhân loại nói chung. Nếu nhớ lại rằng trước tiên nhân loại được cai quản bởi hai cung (cung 2 và cung 4) người ta sẽ thấy rằng các quốc gia và các vùng đất mà các cung chi phối chúng cũng là cung 2 và cung 4, chắc hẳn và sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc định đoạt số phận nhân loại.

Do đó, qua năm trung tâm chính trong hành tinh ngày nay, năng lượng tâm linh thiêng liêng đang tuôn ra, và tùy theo hiện thể biểu lộ vốn đang nhận ảnh hưởng của nó, sẽ có phản ứng và hoạt động thích hợp xảy ra, và cũng thế sẽ có loại tâm thức dùng để lý giải và sử dụng năng lượng thiêng liêng đó. Một công lý (truism) huyền linh học cổ xưa trình bày một cách xác đáng: “Tâm thức tùy vào hiện thể của nó để biểu lộ, còn cả hai đều tùy vào sự sống và năng lượng để hiện tồn”. Công lý này vẫn là một định luật bất biến.

528 Năm thành phố chính là biểu hiện bên ngoài của trung tâm lực bên trong và qua đó, Thánh Đoàn và Shamballa đang tìm cách hoạt động, là tương ứng trong cơ thể hành tinh (planetary body) đối với bốn trung tâm lực trên xương sống và bí huyết ẩn đường trong cơ thể nhân loại và của từng con người. Trong cả ba trường hợp, chúng là “các điểm tập trung

linh hoạt, thiết yếu của thần lực mạnh mẽ” ở một mức độ lớn hoặc nhỏ. Một số biểu hiện một cách vượt trội cho năng lượng của linh hồn, còn một số biểu hiện cho sức mạnh của phàm ngã; một số được tác động bởi Shamballa và một số được đặt ảnh hưởng bởi Thánh Đoàn (Hierarchy).

Bí huyết đầu của Tây Phương đang bắt đầu phản ứng với năng lượng cung 2, còn bí huyết ấn đường bắt đầu phản ứng với năng lượng cung 4, và điều này nằm trong cái hy vọng của nhân loại.

3. Các trung tâm hành tinh và thái dương hệ.

Ở đây và nơi khác trong các tác phẩm của Tôi, Tôi có đưa ra cho bạn tất cả những gì mà vào lúc này có thể đưa ra về các trung tâm hành tinh và các cung, kể cả các cung của các quốc gia và của các giống dân. Bạn sẽ thấy nhiều thông tin ẩn tàng trong các trình bày khác nhau của Tôi nếu được sưu tầm đúng và tài liệu được gom chung lại thành một toàn bộ có mạch lạc. Tôi đề nghị bạn hãy nghiên cứu và so sánh, đọc và khảo cứu *theo chủ đề (topically)*, trích ra tất cả những gì mà Tôi đã nói về các quốc gia khác nhau, các chòm sao chi phối các quốc gia đó và các chủ thể cai quản chúng. Có một lĩnh vực tìm tòi rộng lớn ở đây. Việc khảo cứu này sẽ thuộc vào nhiều loại:

1. Nghiên cứu về bản chất của các bí huyết của con người, bản chất và ảnh hưởng của các hành tinh chi phối các bí huyết đó, liên quan hỗ tương của chúng theo khía cạnh năng lượng và tính chất của các thần lực cung (ray forces) vốn đang tìm cách biểu hiện, cộng với một hiểu biết về cung phàm ngã và cung chân ngã. Nhờ bởi việc này, một hiểu biết đầy cảm thông về cấu tạo con người sẽ xảy đến, nó sẽ tiết lộ mọi tình trạng liên hệ và tạo ra hai “biến cố căn bản trong thời gian”:

a/ Sự phối hợp của sự sống chủ thể và khách thể của cá nhân trong tâm thức tỉnh thức (the waking consciousness).

b/ Một liên hệ mới được thiết lập giữa con người, liên hệ đó sẽ được dựa trên sự dung hợp nói trên.

2. Việc tìm tòi về các trung tâm quốc gia khác nhau và các năng lượng huyền bí đang chi phối chúng, lộ ra theo một cách phổ quát hơn và với một chân trời rộng lớn hơn cái số mệnh của nhân loại liên quan với các đơn vị thuộc nhóm của nó, lớn và nhỏ. Các tính chất linh hồn và phạm ngã của các quốc gia sẽ được khảo cứu, các trung tâm trong mỗi quốc gia vốn tập trung một vài năng lượng cung sẽ được ghi nhận, còn các phóng phát thuộc về phẩm chất của năm hoặc sáu thành phố chính của nó sẽ được nghiên cứu. Ở đây Tôi xin trao cho bạn một thí dụ về những gì Tôi muốn nói: các ảnh hưởng của New York, Washington, Chicago, Kansas City và Los Angeles sẽ là đề tài của sưu khảo khoa học; bầu khí tâm linh và sự kêu gọi trí tuệ sẽ được khảo cứu, nỗ lực sẽ được tạo ra để khám phá tính chất linh hồn và bản chất tính chất linh hồn và bản chất phạm ngã (các khuynh hướng tâm linh và các khuynh hướng vật chất) của các kết hợp lớn lao này của con người vốn được thể hiện trong một vài địa điểm cố định bởi vì chúng là các biểu hiện của các trung tâm lực trong thể sinh lực của quốc gia. Một cách tương tự, liên quan với Vương Quốc Anh, một nghiên cứu sẽ được tạo ra của London, Sydney, Johannesburg, Toronto và Vancouver với nghiên cứu phụ thêm của Calcutta, Delhi, Singapore, Jamaica và Madras mà tất cả về cơ bản có liên quan theo cách không thể thấy được đối với các nhà nghiên cứu hiện nay. Dưới kế hoạch và tùy thuộc vào các năng lượng đang tuôn đổ qua 530 năm trung tâm hành tinh tùy vào kế hoạch, có ba năng lượng

lớn hoà nhập hay là các trung tâm thiết yếu hiện hữu trên hành tinh chúng ta:

a/ Nước Nga (Russia), dung hợp và trộn lẫn Đông Âu (eastern Europe) với Tây Á và Bắc Á Châu (western and northern Asia).

b/ Hợp Chúng Quốc (và về sau là Nam Mỹ) dung hợp và trộn lẫn Trung Âu và Tây Âu với toàn bộ Tây Bán Cầu.

c/ Vương Quốc Anh, dung hợp và phối trộn các chủng tộc và nhân loại khắp toàn bộ thế giới.

Trong tay của các quốc gia này có ẩn chứa vận mệnh của hành tinh. Các quốc gia này là ba khối chính trên thế giới theo *quan điểm tâm thức* và theo quan điểm của sự tổng hợp thế giới. Các quốc gia nhỏ khác sẽ tham dự vào tiến trình với sự độc lập và hợp tác đầy đủ. Một cách tự nguyện và qua sự hoàn thiện của sự sống quốc gia của chúng trong các quan tâm của toàn bộ nhân loại, và qua ham muốn biểu lộ và duy trì sự toàn vẹn linh hồn của chúng và mục tiêu quốc gia được thanh lọc của chúng (sự thanh lọc hiện đang diễn ra). Tuy nhiên chủ âm của cách sinh hoạt nhân loại sẽ bị va chạm bởi Nga, Anh và Mỹ – không phải vì sức mạnh, quá khứ lịch sử và tài nguyên vật chất hay phạm vi lãnh thổ của họ, mà là vì họ ở vào một vị thế dung hợp và pha trộn nhiều loại, vì họ có khả năng nhìn xa trông rộng trong mục tiêu của họ, vì về căn bản, họ không ích kỷ trong ý định của họ, và vì chính phủ của người dân với tới các hố sâu của mỗi quốc gia và về căn bản *biết lo cho dân (for the people)*. Hiến Pháp căn bản của họ, *Magna Charta (Đại Hiến Chương)*, được ban hành năm 1215, ND) và *Bill of Rights (Tuyên Ngôn Nhân Quyền)* đều đầy nhân ái. Các quốc gia khác sẽ dần dần bước vào hàng ngũ với các nhu cầu tâm linh căn bản này hoặc là – nếu họ đã dựa vào các

531 nguyên tắc nhân bản này chứ không dựa vào qui luật của

thiếu số có sức mạnh, mà khai thác một đa số bất hạnh – họ sẽ sẵn lòng hợp tác với các quốc gia lớn này trong một liên bang có mục tiêu và các quan tâm cho đến lúc mà mọi quốc gia trên thế giới thấy được một cách sáng suốt, từ bỏ các mục tiêu ích kỷ của họ, và chấp thuận trong sự hợp nhất của công việc phải được làm cho toàn thể mọi người. Lúc bấy giờ nhân loại sẽ xuất hiện vào trong ánh sáng của tự do với một cái đẹp để lộ ra và một mục tiêu thiêng liêng /tinh thần mà từ nào đến giờ chưa được biết.

3. Nghiên cứu về sự liên hệ của các trung tâm lực hành tinh với các trung tâm lực thái dương hệ, các hành tinh thánh thiện và các năng lượng đang tuôn đổ qua chúng, từ các chòm sao mà chúng “cai quản” (“rule”) theo ý nghĩa huyền bí /nội môn. Đây là một trong các nghịch lý (paradoxes) của huyền linh học, nhưng điều đó có thể hiểu được, nếu người nghiên cứu nhớ rằng các trung tâm lực trong thể dĩ thái của y chỉ phối hành tinh *trong mức độ mà* chúng tiếp nhận hoặc không tiếp nhận đối với các ảnh hưởng phát ra từ hành tinh, xuyên qua các trung tâm lực của hành tinh.

Bao giờ cũng bắt đầu với việc nghiên cứu về tiểu thiên địa (microcosm) như là manh mối đối với đại thiên địa (macrocosm), nhưng đồng thời tìm cách hình dung ra đại thiên địa để hiểu được tiểu thiên địa, một ngày nào đó con người sẽ thiết lập được mối liên quan sáng suốt với cái tổng thể mà y là một phần của nó, và với sự hợp tác sáng suốt. Thế là thượng trí và hạ trí, cái trừu tượng và cái cụ thể, chủ thể và khách thể sẽ được đưa vào hoạt động hợp nhất và con người sẽ trở nên *toàn vẹn* (man will be *whole*).

Tôi không thể chỉ cho bạn mối liên hệ của các trung tâm lực hành tinh với các trung tâm lực con người, hoặc của các trung tâm lực thái dương hệ với các hành tinh. Quá nhiều tri

thức nếu được đưa ra quá sớm và trước khi có đủ lòng bác ái hiện hữu trong bản chất con người để hoá giải sự lạm dụng năng lượng, có thể xảy ra với các hậu quả thường là thảm hại của nó. Các màu sắc, vận tốc toán học của các rung động cao siêu đang phát ra từ các trung tâm lực – thuộc con người, hành tinh và thuộc thái dương hệ – và tính chất (hiểu về mặt nội môn) của các năng lượng phải là đề tài nghiên cứu của con người và được tự xác minh (self-ascertained). Các manh mối và các gợi ý đã được đưa ra trong Minh Triết Muôn Thuở. Hiện nay phương pháp sưu khảo chậm hơn lại an toàn hơn. Trong thế kỷ tới đây và vào đầu thế kỷ, một điểm đạo đồ sẽ xuất hiện và sẽ xúc tiến giáo huấn của họ. Việc đó sẽ ở dưới cùng “ấn tượng” (“impression”) vì nhiệm vụ của Tôi chưa hoàn tất và loạt các Bộ Luận bắc cầu giữa tri thức vật chất của con người với khoa học của các điểm đạo đồ vẫn còn một giai đoạn khác cần xem xét lại. Nhưng phần còn lại của thế kỷ này phải được dâng hiến cho việc kiến tạo lại thánh điện của nguồn sống con người, để tái kiến thiết hình thức của sự sống con người, để cải tổ lại nền văn minh mới dựa trên các nền tảng của cái cũ và cho việc tái tổ chức lại của các cấu trúc tư tưởng thế giới, chính trị thế giới, cộng với việc phân phối lại các nguồn tài nguyên của thế giới phù hợp với mục tiêu thiêng liêng. Bây giờ và chỉ bây giờ mới có thể đưa sự thiên khai đi xa hơn.

Mọi điều này đều tùy vào sự chiến thắng của các Quang Minh Lực và sự thắng lợi tiếp theo đó của những người bênh vực cho tự do của con người. Nếu các lực lượng của chủ thuyết vật chất và sự tàn bạo thắng thế, và các quan tâm ích kỷ và độc ác thuộc quốc gia và các tham vọng thắng thế, sự thiên khai vẫn đến nhưng muộn hơn rất nhiều. Vấn đề không nằm trong sự thăng bằng và không cần tuyệt vọng. Sự can

đảm của những người chiến đấu cho tự do vẫn không hề hấn gì. Thánh Đoàn vẫn *đứng vững (stands)*. Ánh sáng bị gián đoạn trên thế giới vì các thực tại của tình hình, hiện ra rõ ràng hơn.

533 Hãy hăng hái lên vì không có sự thật nào đánh bại được tinh thần con người; không có sự dập tắt cuối cùng nào của bản chất thiêng liêng trong con người, vì đáng thánh linh (divinity) bao giờ cũng vươn lên chiến thắng ra khỏi hố sâu thăm của địa ngục. Tuy nhiên không cần vượt qua tính trì trệ của bản chất vật chất để đáp ứng với nhu cầu con người, từng người một và bởi các quốc gia không bị thu hút với các điều cốt yếu của tình hình. Điều này cho thấy các dấu hiệu của sự việc xảy ra. Không hề có một sức mạnh nào trên Địa Cầu có thể ngăn chặn sự tiến hoá của con người về phía mục tiêu được trù định của con người, và không hề có sự kết hợp về quyền lực nào có thể giữ cho con người bị tụt hậu.



CHƯƠNG V

BA TINH TOÀ CHÍNH VÀ HOÀNG ĐẠO

Hiện nay đang có một liên hệ hỗ tương giữa ba tinh toà mà Tôi muốn bổ sung thêm phần nào, vì sức mạnh của chúng và điểm cao nhất đối với liên hệ hỗ tương của chúng đang được đạt đến vào lúc này. Từ 1975 trở đi, sức mạnh đó dần dần giảm bớt phần lớn cho đến khi nó tan biến. Giai đoạn về sự tương tác của ba năng lượng chính này và hiệu quả mạnh mẽ được tập trung của chúng trên hành tinh chúng ta đã bắt đầu vào năm 1875, đạt đến đà phát triển vào năm 1925, sẽ đạt tới biểu hiện cao nhất của nó (đối với điều thiện hoặc ác) vào năm 1945 và lúc bấy giờ sẽ hạ giảm từ từ cho đến 1975. Ba chòm sao này là: Leo, Capricorn và Pisces. Một cách kỳ lạ và vô cùng huyền bí, ba tinh toà này được liên kết với giới thứ tư trong thiên nhiên và do đó liên quan với sự tiến hoá và vận mệnh của gia đình nhân loại. Cộng thêm với các năng lượng này là các năng lượng đang xuất hiện của Aquarius, và bạn có bốn năng lượng đang tác động lên các vận thể (vehicles) của con người và đang tạo ra các ảnh hưởng đặc biệt – cả huỷ diệt lẫn kiến tạo.

Hai lần trước đây, mỗi liên hệ và sự tăng cường này của rung động đã xảy ra: Vào lúc có sự giáng lâm (coming) của các Con của Trí Tuệ đến Địa Cầu trong thời Lemuria, và một lần vào giai đoạn ở Atlantis vào tột đỉnh của sự xung đột giữa các Cao Đồ Hắc Diện (Lords of Dark Face) và các Cao Đồ Bạch Diện (Lord of the Shining Countenance). (Xem quyển II của *Giáo Lý Bí Nhiệm*, hoặc *Vishnu Purana*. A. A. B.).

Trong hoạt động trước kia, chòm sao linh hoạt thứ tư là Gemini và ở thời Atlantis là Sagittarius. Lúc bấy giờ hậu quả ở trên cõi trần (sớm nhất là trên cõi trí) và trận Đại Hồng Thủy (great Flood) xảy ra mà Thánh Kinh là chứng cứ. Xảy ra sự huỷ diệt của nhân loại vào thời đó, nhưng đã giải toả cho sự sống nội tại có được kinh nghiệm và sự phát triển hơn nhiều.

1- Leo, Capricorn và Pisces.

Các kết quả được tạo ra là kết quả tập thể, và các Chủ Thể Cai Quản của các chòm sao này bắt đầu hoạt động vào lúc này là các Chủ Thể được liệt kê ở một trong các bảng biểu trước đây mà Tôi đã đưa ra cho bạn.

Leo – Chủ Thể Cai Quản: Mặt Trời, đang che Uranus, hành tinh của huyền linh học, và là hành tinh chi phối các liên hệ tập thể, các tổ chức và Cung thứ 11. Nó liên kết ảnh hưởng của Leo với Aquarius.

Capricorn – Chủ Thể Cai Quản: Venus, cai quản cung thứ hai, nó có liên quan với kinh tế, phân phối tiền tài và kim loại đồng thời cai quản Taurus, “cung mầm mống” (“seed house”) của giác ngộ và ánh sáng mới xuất lộ. Venus cũng cai quản Libra về mặt ngoại môn và Cung thứ bảy, mà trong đó các kẻ thù được nhận ra và các hợp nhất với tình thân hữu được đạt tới.

Pisces – Chủ Thể Cai Quản: Pluto, cai quản cung thứ tám, cung của tử vong, của tan rã, của tách chia và cai quản Scorpio, cung của thử thách và của con đường đệ tử.

Bảng biểu này và các mối liên hệ được suy đoán của nó biện minh cho việc nghiên cứu thận trọng dưới ánh sáng của các sự việc hiện nay và tình hình thế giới hiện tại. Theo quan điểm của các năng lượng cung có liên quan và đang tìm cách kiểm soát sự sống con người, bạn có ảnh hưởng của Cung 7,

539 Cung Định Luật Nghi Thức, Trật Tự và Pháp Thuật, Cung 5, Kiến Thức Cụ Thể hay Khoa Học và cung 1, Cung Ý Chí hợp nhất mang lại các thay đổi căn bản và mở đầu trong kỷ nguyên mới. Sự kết hợp này vô cùng mạnh mẽ và mang lại sự đột hiện (precipitation) của các mãnh lực bên trong, một hoạt động ngày càng tăng của hạ trí và một sự tuôn ra (out pouring) của huyền lực Shamballa – tất cả ba lực này có thể được nhìn thấy hoạt động trong lĩnh vực của sự sống hành tinh ngày nay mà trước đây chưa từng xảy ra. Ảnh hưởng lớn lao hơn được tạo ra nhờ bởi sự nhạy bén tăng lên rất nhiều của nhân loại, so với hai lần khác (trong cuộc tiến hoá theo chu kỳ) cả ba chòm sao này đều linh hoạt. Sự kết hợp được nhìn thấy biểu hiện trong các sự việc của nhân loại ngày nay. Việc đó chịu trách nhiệm cho tổ chức đang nằm sau Trật Thế Chiến – một tổ chức liên quan đến tất cả ba mức độ trong thế giới tam bội của cơ tiến hoá nhân loại và cũng đang tác động đến ba giới trong thiên nhiên, lên tới tột đỉnh trong giới thứ tư. Nó chịu trách nhiệm cho việc sử dụng năng lực trí tuệ trên một giai tầng rộng lớn, một cách đáng để ý theo ý nghĩa vật chất như hiện nay và cho việc đạt được ước muốn của nhân loại, cộng với sự bùng nổ của một vài phần tử xấu xa, vì lẽ mầm mống của tà vậy nằm trong bản chất của chính chúng, đáp ứng với các trạng thái thấp của lực này. Nó cũng chịu trách nhiệm cho việc gia tăng đều đặn ý-chí-hướng-thiện của nhiều người đã thức tỉnh.

Việc phân giải chặt chẽ về các chòm sao này, các chủ thể cai quản hành tinh của chúng và các thần lực của cung mà các chòm sao này truyền đi sẽ làm sáng tỏ các vấn đề trên thế giới theo một cách đáng kinh ngạc, cộng với một cách thẩm định về các cung trong đó các ảnh hưởng sẽ được cảm nhận trước tiên.

Bảng vắn tắt sau đây có thể tỏ ra là hữu ích, cho dù đó chỉ là một sự lặp lại những gì đã nói ở trước:

Tinh toà Chủ Thể Cung Cung hoàng đạo
Cai Quản năng lượng

Leo..... Thái Dương..... Cung 7 Cung thứ mười một.
 (Uranus)

Capricorn ... Venus Cung 5 Cung thứ hai và thứ bảy.

Pisces Pluto Cung 1 Cung thứ 8.

540 Do đó, các năng lượng tuôn ra, sẽ được cảm nhận trước tiên trong các trạng thái này của sự sống con người vốn chịu ảnh hưởng của các chủ thể cai quản (rulers) của một số cung hoàng đạo (houses).

Cung 7, Cung Trật Tự Nghi Thức hay Tổ Chức được cảm nhận trong cung hoàng đạo về các mối liên hệ, về các tổ chức, về nỗ lực hỗ tương và về hoài bão (hoặc đối với thiện, hoặc đối với ác). Các lực của cung này thể hiện trên cõi thứ bảy hay cõi trần – cõi mà trên đó các thay đổi chính yếu dưới mọi hình thức được tạo ra, và đệ tử phải trụ lại vững chắc trên đó khi y được điểm đạo.

Cung 7 này đưa vào hoạt động có tổ chức và có hướng dẫn, thế giới của các lực dựa vào cõi biểu lộ bên ngoài và tạo ra sự phóng hiện (precipitation, lắng đọng) của Karma, mà trong trường hợp này dẫn đến:

1. Việc thể hiện vào biểu lộ của mọi tà lực bên trong (subjective evil) của sự sống nhân loại, thế là tạo ra thế chiến.

2. Điểm đạo của Hành Tinh Thượng Đế và – với Ngài – của tất cả những ai nhận được chỗ đứng của họ ngay bên cạnh của các Quang Minh Lực. Việc này chiếm nhiều hình thức khác nhau đối với nhân loại.

a/ Cuộc khai mở của tâm thức của đại đa số con người vào Kỷ Nguyên Aquarius, đưa con người vào dưới các

ảnh hưởng mới và các tiềm lực mới, đồng thời giúp con người tạo được một đáp ứng, mà với cách khác họ không thể làm được.

b/ Sự khai mở của những người tìm đạo trên thế giới bước lên Con Đường Đệ Tử Nhập Môn.

c/ Việc đưa tới một vài cuộc điểm đạo chủ yếu trong trường hợp của các đệ tử trên thế giới này, họ đã đủ sẵn sàng và đủ năng lực để nhận các cuộc điểm đạo đó.

541 Dù có sự huỷ diệt rộng lớn ở khắp nơi, công việc của cung 7 đang được ngày càng cảm nhận; sự huỷ diệt của các tà lực đang diễn ra cho dù với giá cao đối với các Lực Lượng Chính Đạo; đồng thời có một tập hợp trở lại và sắp xếp trở lại về các thái độ con người và tư tưởng con người; điều này được mang lại như là kết quả của nhu cầu độc đáo dựa vào các tư tưởng gia trên thế giới về sự hướng dẫn và chỉ đạo. Như vậy, cấu tạo mơ hồ và các phác thảo mờ mờ của nền văn minh Kỷ Nguyên Mới có thể đã được nhìn thấy.

Tinh thần tự do ẩn bên dưới sẽ chiến thắng khi nó được tổ chức thành sự nổi loạn chống lại nô lệ. Cung 7 sẽ ngày càng đóng góp vào mục đích này.

Leo, chòm sao mà trong đó chủ âm là ý thức tự ngã hoàn toàn, đang trở nên ngày càng có ưu thế. Các vấn đề được bao hàm trong tình trạng ngày nay đang trở nên sáng tỏ hơn trong trí của đa số con người; họ có thể và sẽ hành động với hiểu biết đầy đủ, và mục tiêu có định ý rõ rệt khi đến đúng lúc và sẽ hiểu được các hàm ý và cái giá liên can đến cách thức mà từ trước đến giờ không thể xảy ra. Đó là ý nghĩa ẩn sau trình bày được lặp lại của Tôi rằng các vấn đề và các định đoạt của tình huống hiện nay đều ở trong tay của chính nhân loại. Các “ngôi sao trong đường đi của chúng” sẽ trợ giúp nhân loại hoặc đem lại huỷ diệt, tùy theo các quyết tâm

của con người. Con người có thể đạt đến tự do và chuẩn bị cho Kỷ Nguyên Mới với nền văn minh độc đáo của nó và sự tổng hợp hữu ích, hoặc là họ có thể phạm phải việc tự sát (Tôi tạm dùng cách nói tượng trưng) và trao lại tương lai trước mắt của họ cho các tà lực và các mãnh lực đưa đến chết chóc. Các lực này hoạt động cho sự chết chóc của mọi giá trị thực sự và của tất cả những gì mà tinh thần con người đã chiến đấu cho nó.

542 Trạng thái ngã thức của con người đang được mở rộng càng nhiều dưới sự tương tác chính này và qua các mãnh lực được truyền đến của Uranus, xuyên qua cung thứ mười một và cuối cùng sẽ bị thay thế bởi ý thức tập thể các liên quan tập thể và công việc tập thể. Đó là khuynh hướng tiến đến sự pha trộn/ hợp nhất (amalgamation) ngày nay, hướng về liên bang/ liên đoàn (federation), các lĩnh vực hoạt động và nhiều nhóm để phân biệt sự giao lưu trong nhân loại ngày càng tăng. Tinh thần tập thể và các hình thức mà nó tự biểu hiện qua đó đang được chứng tỏ ngày càng nhiều, và việc này tạo thành một cuộc khai hoá thực sự (veritable initiation) cho nhân loại. Chính sự xuất lộ trong vinh quang của tinh thần nhân loại theo một cách lôi cuốn và xác định hơn, có liên quan đến sự định hướng về phía tự do mà sau này sẽ tồn tại trong các di sản lịch sử như là đặc điểm nổi bật của kỷ nguyên có các xung đột chính yếu. Nhân loại ngày nay đang tham dự vào các trắc nghiệm sơ khởi cho cuộc điểm đạo, cuộc điểm đạo của đệ tử thế giới. Đặc ân của bạn để được dự vào cuộc điểm đạo này là rất lớn. Đừng quên rằng số mười một là con số của Vị Điểm Đạo Đồ và ngày nay chính cung hoàng đạo thứ mười một đang rất có ưu thế; đừng quên rằng Aquarius, tức cung thứ mười một, là cung của các liên quan đại đồng, tương tác và ý thức đại đồng. Đối với mọi điều này,

sự kết hợp của các cung, Leo, Capricorn và Pisces – đang chuẩn bị cuộc chạy đua (the race).

Những kẻ ác, họ đang dẫn dắt vận mệnh của nước Đức, đã nói đến các nhóm trên thế giới, và nói đến Trật Tự Âu Châu của các quốc gia, nhưng đó chỉ là một nhóm nhỏ (grouping) chung quanh nước Đức như là trung tâm và cho các quan tâm ích kỷ của Đức. Nhóm đó chính là một phần của Thiên Cơ không ở chung quanh bất cứ một quốc gia nào, mà là một nhóm dựa trên lý tưởng về tình huynh đệ, dựa trên ý-chí-hướng-thiện và dựa trên quyền tự do của toàn thể. Một nhóm biểu hiện cho một sự bóp méo duy vật ích kỷ, còn nhóm kia biểu hiện cho một mục tiêu thiêng liêng.

543 Như bạn đã được chỉ dẫn, Capricorn có liên quan đến điểm đạo; đó cũng là cung của Đấng Cứu Thế sắp đến và các trạng thái cao này của các ảnh hưởng Capricorn có thể được biểu lộ mạnh mẽ nếu nhân loại quả muốn điều đó, và sẽ tận dụng được ảnh hưởng của Venus để *dùng thể trí như là gương phản chiếu mục tiêu của linh hồn*. Nếu việc này không xảy ra, tình huống hiện tại sẽ chuyển thành một điều tệ hại hơn nhiều – một tình huống mà lúc đó đa số con người sẽ bị “tái-khai-mở (re-initiated, tái-điểm-hoá, tái-kết-nạp...) vào Địa Cầu, và bị bắt buộc quay lưng lại với ánh sáng hé lộ”. Một giai đoạn văn minh đen tối sẽ theo sau. Thay vì hang tối của điểm đạo trong đó ánh sáng của chính bản thể của điểm đạo đồ soi sáng bóng tối và như thế chứng tỏ khả năng nắm vững ánh sáng, hang tối của chủ thuyết duy vật và của sự kiểm soát vật chất, thú tính (animal) sẽ chiếm chỗ của “Con Đường Sáng” (“lighted Way”). Trạng thái trần tục của Capricorn, trạng thái cụ thể thấp nhất của thể trí và một sự kiểm soát ngày càng tăng của tinh thần Taurus (Taurian spirit) dưới hình thức thấp nhất của nó sẽ chiếm vị trí của tiềm năng

thiên liêng để tiến vào ánh sáng vĩ đại hơn, tức sự biểu lộ của bản chất linh hồn và nhận biết về “ánh sáng nằm trong mắt của Kim Ngưu”.

Đó là các tiềm năng mà ngày nay thế giới con người đang giáp mặt; vấn đề tùy vào sự chiến thắng cuối cùng của các Quang Minh Lực (đang thể hiện qua các quốc gia Đồng Minh) hoặc dựa vào sự kiểm chế các lực lượng của thuyết vật chất. Nước Đức tiêu biểu cho chủ thuyết vật chất ở Phương Tây, còn Nhật tiêu biểu cho thuyết này ở Phương Đông. Tôi cũng xin thêm rằng những người ở trong cả hai quốc gia đó (và có nhiều người như thế) tượng trưng cho “Con Đường sáng”, nếu bị giam nhốt trong hoàn cảnh của họ và bị chi phối trong các phạm ngã của họ, bởi hình tư tưởng của các chủ thể cai quản mạnh mẽ của họ đến nỗi đối với họ hành động công chính không thể xảy ra. Chính tư tưởng này thúc đẩy Thánh Đoàn đến cố gắng đổi mới. Các Quang Minh Lực nhận biết và hoạt động cho cái tốt lành tâm linh của mọi người, không phân biệt các liên hệ quốc gia của họ. Các Ngài 544 làm việc cho việc giải toả nước Đức khỏi ảo cảm đang giáng xuống dân tộc của nước này. Thánh Đoàn phân biệt giữa quần chúng đang hoang mang, thanh niên bị dạy dỗ sai lầm với những nhà lãnh đạo bị ám ảnh trong tất cả các ngành của chính phủ. Lớp người sau chính là “các lớp vỏ” (“shell”), bị ám bởi các thực thể tà vạy và vì thế sức mạnh của họ rất năng động và nhất quán, cũng như sự cực kỳ khéo léo và vô cùng quỷ quyệt của họ, dựa trên kinh nghiệm tà vạy rất cổ xưa, và cũng do đó tính giả dối hầu như lỗi lằng của việc tuyên truyền của họ. Họ là tinh thần của thuyết duy vật được biểu hiện, thiếu hẳn mọi cảm xúc và nhận thức chân thật, thiếu đi ánh sáng của tình thương và cảm thông, nhưng được kích hoạt mạnh mẽ bằng năng lượng của chính vật chất. Đó là thời

điểm mà con người thức tỉnh trước bản chất của các thực thể này, họ đang tìm cách (dưới sự tập hợp hiện nay của các chòm sao) bắt nhân loại làm nô lệ. Ảnh hưởng hồng trần của Capricorn làm cho hoạt động của họ dễ xảy ra; chính họ đã khơi dậy quá khứ tà vạy của họ bằng khía cạnh vật chất của chính nhân loại, và sức mạnh của lòng ích kỷ được tập trung của nhân loại. Bằng cách giống như vậy, các Quang Minh Lực có thể được khơi hoạt với sức mạnh khủng khiếp nhưng chỉ bởi sự khát khao của quần chúng và các ước muốn tâm linh của con người trên Địa Cầu. Đã có các dấu hiệu về sự kêu gọi này.

Như bạn sẽ ghi nhận, ảnh hưởng của Venus cũng đưa tới các ảnh hưởng của Libra. Ngày nay bạn tìm thấy một chu kỳ mà trong đó một sự quân bình thích hợp hay là điểm thăng bằng đã được mang lại vốn là một tương ứng với điểm thăng bằng lớn trên Con Đường Tiến Hoá Giáng Hạ khi tinh thần và vật chất quân bình lẫn nhau, khiến cho vòng cung tiến hoá thăng thượng đi tới bước kế tiếp. Lần này sự thăng bằng ở trên các phân cảnh trí tuệ; trong bước ngoặt trước đây, sự thăng bằng ở trên cõi trần. Đối với nhân loại, điểm thăng bằng này đối với các Con của Trí Tuệ, giống như là

545 điểm chuyển biến đối với Đức Hành Tinh Thượng Đế. Đây là một sự thực cần nên nhớ và được đưa ra đúng lúc trong tư duy của bạn. Vấn đề cần được giải quyết là: Khía cạnh nào của nhân loại sau rốt sẽ chiến thắng và như thế làm xáo trộn sự thăng bằng bằng cách đạt được ưu thế – tinh thần hoặc vật chất, linh hồn hay phàm ngã? Đó là bản chất của các điểm chuyển biến này. Giống như trong sự chuyển biến của hành tinh, nếu tinh thần sẽ thắng, một đặc điểm mới, sự hoạt động hoặc tính chất của thiên tính sẽ bắt đầu biểu lộ – trí tuệ cao nhất. Trong chuyển biến của con người, cùng một sự việc có

thể xảy ra. Nếu tinh thần của con người thắng thế, lúc đó trạng thái bác ái chân chính trong bản chất thiêng liêng của nó và với chuyển biến tập thể của nó sẽ có thể xảy ra. Đó là các vấn đề có liên quan.

Để giúp cho việc trình bày đầy đủ về sự chọn lựa và để nêu ra cách thức mà theo đó tinh thần của con người có thể chiến thắng, ảnh hưởng của Pisces được nhờ tới hay đúng hơn được kêu gọi tới. Chính các tình huống được kêu gọi, được trợ giúp đôi lúc bằng cách phát ra các Quyền Lực Từ (Words of Power) về phía Thánh Đoàn. Pisces qua các chủ thể cai quản của nó, Pluto (đang cai quản cả quần chúng lẫn các đệ tử về mặt huyền bí), cần sự chiến thắng cái chết – không hẳn là cái chết vật chất – đưa đến sự giải thể của hình hài con người. Thường thường cái chết hay là sự kết thúc của các hình thức cổ xưa của các nền văn minh, đều đến và đi theo chu kỳ; đối với giáo huấn tôn giáo khi nó không phụng sự cho nhu cầu của bản chất tâm linh của con người (như là trường hợp ngày nay); đối với các tiến trình giáo dục khi nó không rèn luyện để phát triển bản chất của con người và chỉ dùng để lừa dối và quản thúc. Khi nói ra điều này, Tôi không ám chỉ cái chết của tôn giáo hoặc của các hình thức tư tưởng. Ở đây Tôi nói đến cái chết dưới hình thức Tác Nhân Giải Thoát Vĩ Đại (Great Releaser), đang phá vỡ các hình hài vốn đang đem lại cái chết cho những gì được nhập trong xác thân (embodied). Chính nước Đức đã đáp ứng với cái chết theo triết học này (philosophic death) dưới hình thức thấp nhất của nó. Việc huỷ diệt tôn giáo mà nước Đức tìm cách mang lại không phải là một mở màn cho việc thiết lập một sự tiếp cận với thiêng liêng (divinity) mà là cố gắng để khơi dậy các vị thần thời cổ (ancient gods), để sùng bái các hình thức vật chất và để tạo ra tình trạng mục đích tối cao của các sự sống

con người; tinh thần của bác ái và của các liên hệ cá nhân đúng đắn thì không được biết tới – các liên hệ này về căn bản vốn là đặc điểm của Thiên Giới.

Sự tiến tới vô thần hoàn toàn của nước Nga đối với vấn đề tôn giáo vào lúc đó và trong giai đoạn cách mạng còn lành mạnh nhiều hơn là sự tiến tới (approach) của nước Đức. Tinh thần của con người trong thiên tính chủ yếu của con người, có thể được tin tưởng để vươn lên không bị tổn hại từ kinh nghiệm trong việc trả lời với tiếng gọi của tinh thần bất tử. Tiếng gọi này có thể vang lên rõ rệt trong một chỗ trống không (a void) và có thể được gọi lại theo thời gian và hoàn cảnh – không bị ngăn cản nếu cái khó khăn duy nhất mà nó phải đương đầu là tinh thần của thuyết bất khả tri (agnosticism) và một thái độ dò xét. Nhưng sự lừa bịp/phiến hà (imposition) của các thần thoại cổ xưa trong một cố gắng để xoa dịu nhu cầu về chân lý và sự tấn công có hoạch định cẩn thận vào Đức Christ của thế giới thì nguy hại, xấu xa và sẽ gây ra sự suy thoái. Các nhà cai trị của nước Đức đã phạm vào các điều này. Họ không thành công trong việc dập tắt sự sống tinh thần của quốc gia bởi vì tôn giáo ở nước Đức thì không mục nát như ở nước Nga và không cần một sự thanh lọc triệt để như thế. Đây là các điểm mà các tư tưởng gia nên ghi nhớ kỹ. Trong nước Nga thần bí, các mầm mống của sự sống tâm linh đang xuất hiện với một nét đẹp mới và một lý tưởng tôn giáo đặc thắng đang trên đường biểu lộ; ở Đức, các hình thức đức tin được kết tinh cổ xưa đều đáp ứng với một điều gì đó còn cổ xưa hơn và sự kết hợp của các hình thức suy đồi và thế giới chán ghét (world dislike) sẽ làm cho số phận của dân tộc Đức trở thành số phận có bi kịch to tát. Trong nỗ lực lớn tiếp theo sau đối với những gì còn tồn tại về mặt tâm linh, và trong cố gắng để dành lại niềm tin trong các

thực tại của sự khai mở thiêng liêng, và trong sự quyết tâm để chấn chỉnh lại cái sai trái do các nhà lãnh đạo nước Đức đã gây ra cho thế giới, một ngày nào đó nước Đức có thể lấy lại cách biểu hiện của sự sống linh hồn. Trước mục đích này, đầu tiên nước Đức phải được thoát khỏi nhà cai trị tà vạy, và kế đó được trợ giúp để lấy lại địa vị tâm linh của nước ấy.

Do đó, Pluto đến với toàn bộ sức mạnh và biểu hiện đầy đủ để sắp xếp các thử thách của đệ tử thế giới và với mục tiêu này, đem lại sức mạnh của Scorpio, cung của Con đường đệ tử. Dưới các ảnh hưởng này, cái chết của hình hài phải dẫn tới kết quả là để cho đệ tử giải thoát; sự tan rã của các cấu trúc tập thể cũ xưa của tư tưởng, biểu hiện cho các ý tưởng và lý tưởng không dùng được nữa, tất phải được thay thế; các hình thức căn cội xưa cũ phải tan rã và biến mất, nhưng ở vị trí của chúng, tinh thần vẫn bất tử - được gây ấn tượng bằng sự thiên khai và nhạy bén với các ý niệm về chân lý mới mẻ đang xuất hiện – sẽ tạo ra các hình thức mới mẻ cần thiết của biểu hiện thích hợp.

Đó là các ảnh hưởng mà ngày nay đang chiếm ưu thế trên thế giới, tìm thấy biểu hiện tùy theo loại vận thể đang phản ứng với tác động của chúng. Kiểu *đáp ứng hữu thức* và hoạt động theo sau đó – như nhà huyền linh học biết rõ – tùy vào tính chất của vận thể tiếp nhận đối với việc tiếp cận của bất cứ loại năng lượng nào. Sự tương tác của năng lượng và vận thể bấy giờ tạo ra ý thức thuộc loại nào đó. Đây là định luật cơ bản và bất biến.

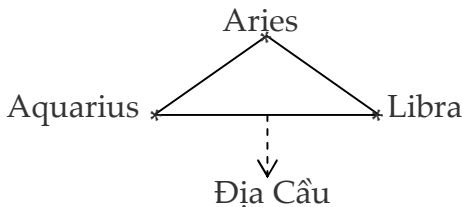
Trong vài sự việc mà Tôi có thể nói về các tinh toà này và liên hệ của chúng đối với hành tinh chúng ta vào lúc này, Tôi tin rằng Tôi đã minh giải và giúp ích một vài điều mà các chiêm tinh gia nội môn cần luôn luôn hiểu rõ – khi lập được sự thật rằng các chòm sao nào ở vào thời điểm nào có ảnh

hưởng đến Địa Cầu chúng ta, các hành tinh nào – ngoại môn và nội môn – đang truyền ảnh hưởng của chúng và các cung năng lượng nào nhờ đó trở nên linh hoạt, bấy giờ người ta có thể chứng tỏ *sự kiện* về các năng lượng được phân phối này bằng sự xuất hiện trên Địa Cầu và trong con người các hiệu quả thích hợp của chúng và sự đáp ứng được mong đợi.

548 **2- Ba ảnh hưởng hành tinh chính yếu hiện nay.**

Bên trong chính thái dương hệ, ba hành tinh thánh thiện linh hoạt đặc biệt. Đó là:

1/ *Uranus*. Hành tinh này là chủ thể cai quản ngoại môn (exoteric ruler) của Aquarius; nó cũng là chủ thể cai quản nội môn của Libra và chủ thể cai quản phân cấp (hierarchical ruler) của Aries. Nó đặc biệt linh hoạt vào lúc này và mang đến năng lượng của cung 7. Sự luân lưu năng lượng của nó có thể được mô tả bằng biểu tượng hoặc sơ đồ sau đây:

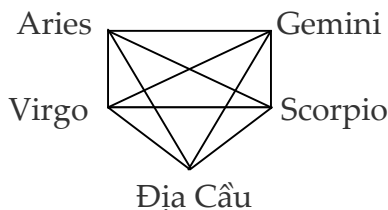


Ba dòng lưu nhập của năng lượng cung 7, được nhuộm màu bằng lực của ba chòm sao lớn, có tác động mạnh mẽ đến các thay đổi chính yếu trong hành tinh bé nhỏ của chúng ta. Thật là lý thú mà nhận ra rằng Aries, tức Chủ Thể Khai Mở (Inaugurator), được làm cho có hiệu quả trên Địa Cầu qua sức mạnh có tổ chức của Uranus. Aries là cội nguồn, cái bắt đầu và kẻ khởi xướng (initiator) của Kỷ Nguyên Mới và các nền văn minh sắp đến của nó, của sự xuất hiện Thiên Giới trên Địa Cầu và cũng như của từng điểm đạo đồ tiến vào các Bí Pháp (Mysteries). Aquarius là Chủ Thể Quyết Định

(Determiner) hiện tại của tương lai. Những gì mà hiện giờ được khai mở trong Aries sẽ trở nên biểu lộ trong Aquarius, và Libra sẽ củng cố cho việc đạt được điểm thăng bằng hay là (nói về mặt huyền bí) “thoát khỏi các lực đối nghịch ở điểm trung gian giữa cội nguồn với mục tiêu”.

549 2/ Mercury là biểu hiện của năng lượng cung 4 và như bạn biết, điều này đặc biệt có liên quan đến giới thứ tư trong thiên nhiên, giới nhân loại. Đó là chủ thể nội môn của Aries (do đó nó “dẫn vào các bí pháp”) và cũng là chủ thể ngoại môn của Gemini, vốn là cung của các đối nghịch chính về phần nhân loại, vì nó hàm ý linh hồn và phạm ngã, tâm thức và sắc tướng; nó cũng là chủ thể cai quản ngoại môn của Virgo, Từ Mẫu của Christ Child (Chúa Hài Đồng), hay là sắc tướng và những gì ẩn trong hình tướng. Sau rốt, chính chủ thể cai quản của huyền giai của Scorpio mới là cung của tình trạng đệ tử.

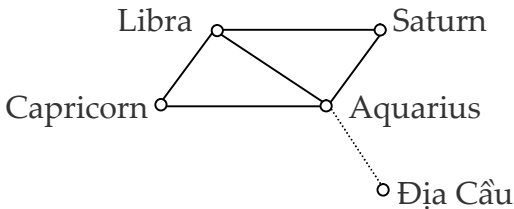
Do đó, điều này mang lại một liên hệ chặt chẽ cho bốn tinh toà lớn, mỗi tinh toà có một liên hệ đặc biệt với các lưỡng nguyên (dualities) mà con người có một liên hệ tiến hoá rõ ràng. Các tinh toà này được diễn đạt theo một cách độc đáo cho nhân loại qua Aries, Gemini, Virgo, và Scorpio, sơ đồ sau đây mô tả về bản chất của liên hệ đó:



Khi hình dung ra các sơ đồ này, biểu tượng sẽ được nhìn thấy bằng sự thay đổi triệt để nhanh chóng. Mercury, Sứ Giả của Thượng Đế, mang đến cho nhân loại một loại thần lực nào đó và điều này làm đột hiện một điểm khủng hoảng;

nó mang lại một cuộc cách mạng lớn kế tiếp, vốn sẽ đưa nhân loại đi vào kinh nghiệm mới và đưa đến sự khai mở thiên tính mà chính số phận con người phải khám phá ra.

3/ *Saturn*. Hành tinh này đưa vào các thử thách và được chọn hoặc thỉnh nguyện như thế, vì cung 3 không những chỉ là cung đặc biệt mà còn là cung của hành tinh chúng ta, Địa Cầu. Hai nốt ăn khớp nhau. Saturn cũng là chủ thể cai quản của huyền giai của Libra, do đó, nó đưa tới sự biểu lộ của nhân loại và đưa tới các huyền giai khác nhau có liên quan, một chuyển biến mà manh mối và hậu quả nằm trong sự nhận thức về *sự quân bình*. Vì Saturn cũng kiểm soát Capricorn ở hai trong số ba biểu lộ hay các lĩnh vực ảnh hưởng của nó, nó mạnh mẽ trong ba lĩnh vực - ngoại môn, nội môn và huyền giai - và nếu bạn liên kết những gì Tôi nói ở đây với những gì Tôi đã nói trong một phần trước của bộ luận này về Capricorn, bạn sẽ thấy làm cách nào mà cung của điểm đạo lượn lò trên hành tinh chúng ta, cũng như trên vận mệnh của từng đệ tử. Do đó, bạn có một biểu hiện của thần lực cung 3 mà sơ đồ sau đây minh giải:



Sơ đồ này đưa ra sự thực và rõ ràng đó là vào lúc này, các cung về quân bình và về điểm đạo có thể được dùng một cách sáng suốt để tạo ra các hiệu quả trên Địa Cầu chúng ta, và các cung đó sẽ thực hành việc này không hề thay đổi. Các phát biểu này kết thúc điều mà Tôi cảm thấy cần nói đến vào lúc này. Cuộc điểm đạo - được biểu thị đặc điểm bằng sự tự-khai-mở (self-initiation, tự-khai-thông) - là nguyện vọng của

con người ngày nay. Các số tử vi công bố điều đó và xác quyết điều đó. Do đó Thánh Đoàn quyết tâm cộng tác. Nhu cầu khẩn thiết và các đạo tâm hiển nhiên của con người cho thấy việc đánh giá cao về cơ hội và sự cảm thông được nhận ra của nhu cầu đã được minh chứng. Tinh Quân của Sự Sống thúc ép việc này.



CHƯƠNG VI

BA THẬP GIÁ

Tôi sẽ không thể vận dụng đề tài về ba Thập Giá của Hoàng Đạo – Thập Giá Khả Biến, Thập Giá Cố Định và Thập Giá Cơ Bản – trong bất cứ chi tiết nào, do sự kiện là các Thập Giá có liên quan đến *các tổng thể* hoặc liên quan đến các tổng hợp của biểu lộ và với kinh nghiệm *hợp nhất* của một thực thể lâm phạm, cho dù đó là Thượng Đế hoặc con người. Do đó, chúng có thể được hiểu thực sự chỉ với những ai có một ý thức bao quát, nghĩa là với một hiểu biết của điểm đạo đồ. Tuy nhiên, một vài Luận giải có thể được đưa ra.

Như bạn biết, ba Thập Giá này là:

1. *Thập Giá của Đấng Christ Ẩn Tàng* (Hidden Christ) – Thập Giá Khả Biến.

a/ Đây là Thập Giá của bốn năng lượng chính yếu vốn tạo ra các hoàn cảnh chi phối, nó biến đổi người thú (animal man) thành một kẻ tìm đạo (aspirant).

b/ Do đó, nó là Thập Giá của phạm ngã hoặc của con người đang phát triển vững vàng và con người hội nhập cuối cùng. Việc này xảy ra khi đáp ứng với hoàn cảnh trước và sau đó với khuynh hướng của linh hồn.

c/ Đó là Thập Giá của sự thay đổi thể tục và tạm thời, của sự lưu động và của những ai thường hay thay đổi các hoàn cảnh, chúng thôi thúc linh hồn bên trong hình hài từ một thái cực này của kinh nghiệm sang thái cực khác, khiến cho sự sống qua lại như con thoi (shuttles) giữa các cặp đối ứng.

554 d/ Đó là Thập Giá của hình hài đáp ứng, bảo dưỡng và phát triển sự sống của Christ nội tại, Linh Hồn ẩn tàng hay Đấng Hiện Tồn (Lord of Being).

Bốn cánh của Thập Giá này là Gemini–Virgo–Sagittarius–Pisces. Đôi khi nó được gọi là Thập Giá Phổ Thông (Common Cross) vì nó chi phối đám đông (common herd), đa số nhân loại .

2- *Thập Giá của Đấng Christ Chịu Khổ Hình* (Crucified Christ) Thập Giá Cố Định (Fixed Cross).

a/ Đây là Thập Giá gồm có bốn năng lượng, chúng chi phối sự sống của người nào trước tiên là một đệ tử dự bị, và sau đó là đệ tử nhập môn hoặc đệ tử hữu thụ .

b/ Nổi bật đó là Thập Giá của linh hồn. Người nào ở trên Thập Giá Cố Định là người ấy đang trở nên hiểu biết ngày càng nhiều về phương hướng, và các ảnh hưởng của nó, và không đáp ứng một cách mù quáng như là người ở trên Thập Giá Khả Biến. Y không “leo lên được Thập Giá Đúng Hướng” này theo ý nghĩa chuyên môn, cho đến khi y đã đạt đến một mức độ tiếp xúc nào đó với linh hồn và đã có được ít nhiều *tiếp xúc* do giác ngộ và do trực giác tâm linh – cho dù sự tiếp xúc đó có thể thoáng qua biết bao.

c/ Đó là Thập Giá của “linh thị cố định và của ý định không thể lay chuyển vốn kéo con người ra khỏi các điểm sáng so với ánh sáng chói lọi rực rỡ của mặt trời”. Trên Thập Giá Cố Định, con người nói: “Tôi là linh hồn và tôi đứng ở đây. Không gì có thể dời chuyển chân tôi ra khỏi chỗ hẹp nơi tôi đang đứng. Tôi đối mặt với ánh sáng. Tôi là Ánh Sáng và trong ánh sáng đó tôi sẽ thấy Linh Quang”.

555 d/ Đó là Thập Giá mà bốn năng lượng của nó phối hợp với và chuyển các năng lượng của chính thái dương hệ. Nó có thể làm điều này vì con người trên Thập Giá Cố Định đang

trở nên ngày càng có ý thức về các vấn đề rộng lớn hơn chính y, thu hút hơn là các quan tâm trước đây của y và có liên quan với nhân loại trong mối liên hệ của nó với các mãnh lực thái dương chứ không chỉ với các lực của hành tinh. Y đang trở nên bén nhạy với tổng thể lớn hơn.

e/ Các năng lượng của Thập Giá này tiếp tục gọi ra sự đáp ứng cho đến lúc điểm đạo thứ ba.

Bốn cánh của Thập Giá này là Taurus – Leo – Scorpio – Aquarius. Nó được gọi là Thập Giá Cố Định vì con người bị căng ra trên Thập Giá đó bằng sự chọn lựa có hướng dẫn và ý định bất biến của linh hồn mình. Do quyết tâm đó mà không có chuyện quay lại.

3- *Thập Giá của Đấng Christ Phục Sinh* (Risen Christ). Thập Giá Cơ Bản.

a/ Đây là Thập Giá mà trên đó, dưới nghịch lý huyền linh và trong thời gian và không gian, Tinh Thần bị khổ hình. Bốn năng lượng của nó thống trị và chi phối linh hồn khi nó tiến tới trên Con Đường Điểm Đạo. Tất nhiên, vì nó liên quan đến một trạng thái tâm thức rất cao siêu, chỉ có ít điều mà Tôi có thể nói về Thập Giá này trừ ra các khái quát mơ hồ nhất.

b/ Do đó, một cách nổi bật, đó là Thập Giá của Điểm Đạo và của “các mở đầu”. Về căn bản, nó liên quan đến “cái bắt đầu của Con Đường Thiên Khải vô tận” vốn khởi sự khi Nirvana được nhập vào và vì đó, tất cả các giai đoạn trước kia của Con Đường Tiến Hoá đều chỉ là dự bị (so khởi).

Dẫn chứng sau đây có thể đem lại hiểu biết và giúp làm
556 sáng tỏ vấn đề khó hiểu nhất này, nói lên ý nghĩa của Thập
Giá Cơ Bản này như là một ảnh hưởng rất hoàn hảo và cho
thấy rằng những gì ở phía trước những người đạt đến quả vị
của Thánh Đoàn:

“Mọi cái mỹ lệ, mọi thiện hảo, mọi cái góp phần vào việc xua tan sầu não và vô minh trên Địa Cầu, phải được tận hiến cho sự Hoàn Thiện Vĩ Đại (Great Consummation). Kể đó khi Các Đấng Từ Bi sẽ khai hoá Địa Cầu về mặt tâm linh và giúp nó trở thành chốn Thiên Đường, sẽ để lộ ra cho những Kẻ Hành Hương Thánh Đạo Vô Tận vốn đạt tới Tâm của Vũ Trụ. Lúc đó con người không còn là con người nữa, mà sẽ vượt qua thiên nhiên và impersonally (không thuộc về người), tuy thế vẫn sáng suốt (consciously, hữu thức), trong sự nhất quán (at-one-ment) với Các Đấng Giác Ngộ (Enlightened Ones), giúp hoàn thành Định Luật Tiến Hoá Cao Siêu, mà Nirvana chỉ là nơi bắt đầu”. (*Tibetan Yoga và Secret Doctrines*. Trang 12).

c/ Đó là Thập Giá có “các cánh rộng, tim mở ra và trí cao siêu”, vì những ai nằm trên Thập Giá này đều biết và thích thú các ý nghĩa nằm dưới các ngôn từ: Toàn Hiện (Omnipresence) và Toàn Tri (Omniscience) và đang ở trong tiến trình khai mở các giai đoạn Hiện Tồn cao siêu mà chúng ta tường trình/nói đến/gói ghém (cover) một cách không thích hợp bằng thuật ngữ Toàn Năng (Omnipotence).

d/ Các năng lượng của Thập Giá Cơ Bản pha trộn với các năng lượng mà đối với nó, chúng ta không thể gán cho một danh xưng nào vĩ đại hơn là *vũ trụ năng* (cosmic energy) cho dù thuật ngữ đó quả là vô nghĩa. Các năng lượng đó mang phẩm đức (quality) của Đấng Bất Khả Tư Nghị (One About Whom Naught may be Said, Vũ Trụ Thượng Đế) và được “nhuộm màu với Ánh Sáng của bảy thái dương hệ “ trong đó thái dương hệ của chúng ta là một.

e/ Phạm vi và chu kỳ của ảnh hưởng của Thập Giá đó trong sự sống của điểm đạo đồ hoàn toàn không được biết ngay cả đối với Hành Tinh Thượng Đế chúng ta là chính Đấng đã trải rộng trên “các tay lan rộng” của nó.

1- Thập Giá của Đấng Christ Ẩn Tàng.

Do đó, nói một cách tổng quát, Thập Giá Khả Biến cai quản hình hài hay bản chất sắc tướng, kiểm soát toàn bộ chu kỳ sống của từng linh hồn qua các giai đoạn kinh nghiệm thấp của nhân loại, các giai đoạn con người thực sự và các tiến trình hội nhập của sự phát triển phàm ngã, cho đến khi con người đứng vững lên như một người đã chỉnh hợp, từ từ tái định hướng chính mình đến một linh thị cao siêu hơn, một chân trời rộng lớn hơn và hiểu rõ thực tại theo chiều dọc (vertical) và như thế trở thành người tìm đạo (aspirant). Thập Giá này cai quản tam bộ thấp (lower triad) đang biểu lộ và chế ngự trong ba cõi tiến hoá của nhân loại. Thập Giá Cố Định cai quản linh hồn mà hiện nay đang có ý thức bên trong hình hài nhân loại và trong ba cõi thấp, nhưng kiểm soát từ đầu tới cuối những gì được gọi là “năm cõi thành tựu của con người” – ba cấp độ hoạt động hoàn toàn của con người và hai cấp độ siêu nhân loại, nghĩa là tam bộ thấp (lower trinity) và Tam Thượng Thể Tinh Thần (Spiritual Triad). Nó liên quan với toàn bộ sự sống của kinh nghiệm linh hồn và biểu hiện sau Thập Giá Khả Biến thực sự thúc đẩy con người ở trên Con Đường Thanh Luyện và Con Đường Đệ Tử. Nó được liên kết với sự hội-nhập (integration, tức là liên hệ chặt chẽ. Trích *Chữa Trị Theo Huyền Môn*, trang 500 – ND) giữa linh hồn với phàm ngã và sự pha trộn hoàn toàn của chúng tức là sự dung hợp (complete blending or fusion). Thập Giá Cơ Bản chi phối sự biểu lộ của Monad trong mọi vẻ huy hoàng và đẹp đẽ của nó, và chu kỳ ảnh hưởng này rơi vào hai giai đoạn: thứ nhất, giai đoạn mà Chân Thần tự biểu hiện trên sáu cõi biểu lộ trong “minh triết, sức mạnh và mỹ lệ” qua trung gian của linh hồn và phàm ngã hội nhập. Đây là giai đoạn tương đối ngắn. Thứ hai, giai đoạn mà trong đó – triệt thoái

và rút ra khỏi các hình hài của Bản Thể - “Đấng Duy Nhất tiếp tục trên Con Đường cao siêu và vượt qua trên các lĩnh vực chưa biết, ngay cả đối với Các Con của Thượng Đế cao cả nhất trên Địa Cầu chúng ta”.

Có thể thêm rằng Thập Giá Khả Biến đang có ảnh hưởng chi phối trong trung tâm hành tinh vĩ đại đó mà chúng ta gọi là nhân loại; quan trọng nhất là Thập Giá Cố Định, đó là nhóm chi phối chính yếu gồm các năng lượng đang cai quản và được truyền đi bởi trung tâm mà chúng ta gọi là Thánh Đoàn hành tinh; trong khi Thập Giá Cơ Bản chi phối và điều khiển (theo cách mà con người không hề biết) trung tâm hành tinh vĩ đại mà chúng ta gọi là Shamballa.

Do đó bạn sẽ thấy chủ đề của Tôi tuyệt diệu biết bao. Tôi xin lặp lại, chỉ những ai có thể suy tư bằng các thuật ngữ thuộc loại này hoặc loại kia trong số ba Tổng Thể nói trên, mới *biết được* Tôi nói về điều gì; những thể trí kém cỏi sẽ có được một bức tranh chung hoặc cái nhìn chung về các năng lực siêu nhiên, các khả năng này sẽ giúp họ có được sự mở rộng tâm thức, nhưng cái mà Tôi nói sẽ vẫn xa xôi trong lĩnh vực của cái (tạm thời) không thể đạt tới.

Chủ đề về mặt chuyên môn và học thuật sẽ trở nên sáng tỏ nếu Tôi nêu ra rằng

1/ *Thập Giá Khả Biến* là Thập Giá của Chúa Thánh Thần, của Ngôi Ba thuộc Ba Ngôi Cơ Đốc Giáo, vì nó tổ chức/ sắp đặt chất liệu và khơi dậy sự đáp ứng bén nhạy từ chính chất liệu (substance).

2/ *Thập Giá Cố Định* là Thập Giá của Ngôi Con của Thượng Đế, của Ngôi Hai trong Tam Vị Nhất Thể (Trinity), đi ngang qua tình thương để lâm phạm trong vật chất (matter, tức vật chất đã biểu lộ, còn gọi là Prakriti – Trích: *Luận về Lửa*

Càn Khôn, trang 118) và để chịu khổ hình một cách hữu thức trên Thập Giá bằng vật chất.

3/ *Thập Giá Cơ Bản* là Thập Giá của Ngôi Cha, Ngôi Một của Tam Vị Nhất Thể thiêng liêng, Đấng đã xạ ra (sent forth, phóng ra) Chúa Thánh Thần (Linh Khí – the Breath) bởi vì Thiên Trí đã hình dung ra một vận mệnh dành cho vật chất vốn đã xuất hiện từ lâu.

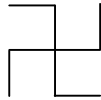
559 Giờ đây “thời gian đã cận kề” (“time was at hand”) Ngôi Con hoàn thành thiên luật trong sự hợp tác với Chúa Thánh Thần và điều này ở trong sự đáp ứng với mệnh lệnh của Ngôi Cha.

Trong toàn thể biểu lộ của chúng, cả ba Thập Giá này đều liên kết với ba năng lượng cơ bản đưa thái dương hệ vào hiện tồn; chúng tạo thành ba cách biểu hiện chính và tổng hợp của Ý Chí siêu nhiên, được kích hoạt bằng tình thương và được biểu hiện qua hoạt động. Dựa vào các Thập Giá này, năng lực để thấy Tổng Thể, mục-tiêu-động-lực-biểu-hiện (purpose-motive-expression), sự-sống-tính-chất-sắc-tướng (life-quality-appearance), các chuyển di và các thay đổi (shifts and changes). Trên Thập Giá Khả Biến, con người bị khổ hình không nhìn thấy hình ảnh nào. Y đau đớn, thống khổ, ham muốn, cố gắng, là nạn nhân ở bề ngoài của các hoàn cảnh, và được phân biệt bằng tầm nhìn bị che khuất và các khao khát còn phôi thai (inchoate longings). Các điều này dần dần thành hình cho đến khi y đạt tới giai đoạn *mặc nhận và ao ước* (acquiescence and aspiration). Sau đó y thấy chính mình ở trên Thập Giá Cố Định và bắt đầu hiểu được toàn thể mục tiêu của kinh nghiệm trên Thập Giá Khả Biến (về phần nhân loại) và hiểu được rằng có một mục tiêu của Thánh Đoàn mà có thể chỉ hiểu được bởi người nào muốn chịu khổ hình trên Thập Giá đó. Y đạt đến giai đoạn trách nhiệm, ngã thức và

định hướng đúng đắn. Việc tái định hướng của y giờ đây “thẳng đứng về mặt tâm linh vốn cần đến bao gồm phần nằm ngang”. Ở giai đoạn này, Thiên Cơ của Thượng Đế bắt đầu hình thành trong tâm thức của y. Trên Thập Giá Cơ Bản, mục tiêu và sự hoàn thiện hợp nhất của hai thập giá hình trước kia trở nên hầu như hiện ra, một cách mờ mờ và một cái nhìn của ý định hợp nhất của Ba Ngôi của Tam Vị Nhất Thể ẩn bên dưới (mỗi Ngôi ở trên Chính Thập Giá của Ngài) xuất hiện một cách rõ ràng.

Có lẽ tính chất đơn giản của ba biểu tượng sau có thể phần nào dùng minh giải những gì Tôi cố gắng truyền đạt.

560 Thập Giá Khả Biến với thay đổi vật chất và chuyển động không ngừng có thể được miêu tả bằng chữ Vạn (swastika).



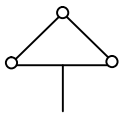
Con người không có ý thức về bản chất của bốn năng lượng đi vào và ít lý giải bằng các thuật ngữ về linh hồn. Các năng lượng tạo ra ảnh hưởng của chúng lên con người và đưa con người đi vào hoạt động vật chất. Thập Giá của phạm ngã này dành cho con người, kẻ đã chịu khổ hình trên đó cho các mục đích vật chất, để cho con người sau rốt có thể học hỏi cách dùng thiêng liêng của chúng. Chính là ở trạng thái thấp của Thập Giá này mà các Đảng Viên Quốc Xã Đức (Nazis) đã chọn biểu tượng này như là biểu tượng của họ; vào cuối chu kỳ vật chất của cuộc sống con người, họ đang biểu hiện cho công dụng giả tạo và tệt hại của vật chất, mà tính chia rẽ, độc ác và ích kỷ là chìa khoá của nó. Việc lạm dụng chất liệu (substance) và việc bán rẻ vật chất và hình hài cho các mục đích tà vạy là tội lỗi chống lại Chúa Thánh Thần. Có thể nói rằng chữ vạn “lôi cuốn vào nguy hiểm tệt hại và vào các con

đường xấu xa, những kẻ có tham vọng lớn lao và những ai không hề thấy cái đẹp nào trong ánh bình minh và những kẻ không biết đến tình thương nào của các kiếp sống nhân loại". Đối với những ai không đáp ứng với các khía cạnh thấp và các ảnh hưởng của Thập Giá xoay tròn (như nó đôi khi được gọi thế) "chữ Vạn lao ra khỏi chính nó và ra xa cho đến khi chúng ngưng chuyển động trên Thập Giá với khổ hình được chọn", Thập Giá Cố Định của đệ tử hữu thế.

561 Biểu tượng của Thập Giá Cố Định (đối với nhân loại) có thể được mô tả như sau: Ở đây bạn có Thập Giá của nhân loại. Trên Thập Giá này con người trở nên giác ngộ và biết được các hiệu quả của chu kỳ được hoàn tất (được chỉ dẫn bằng vòng tròn) có bốn năng lượng mà y bị lệ thuộc trên Thập Giá Khả Biến.



Biểu tượng của Thập Giá Cơ Bản còn phức tạp hơn và có thể được diễn tả như sau: Ở đây bạn có tam giác của Chân Thần biểu lộ cộng với ba chu kỳ của bốn năng lượng, được tập trung và phối hợp trong sự hợp nhất; bạn cũng có đường lối tiến hoá (tiến hoá của tâm thức) đi xuống sâu và đang trở nên bao gồm về vật chất và cùng lúc vươn lên đến "các Không Gian của Thánh Linh" (Spaces of Divinity").



Nhiều điều có thể được nói đến liên quan đến ba Thập Giá đã được bao gồm dưới hình thức rải rác khi bàn đến một cách riêng rẽ với mỗi một trong số mười hai cung hoàng đạo; ở đây không cần lặp lại. Giống như Giáo Lý Bí Nhiệm, bộ Luận này được dùng để kích thích tìm tòi và năng lực đào sâu và tìm kiếm, vì tiến trình đó có một hiệu quả nhất định trên các tế bào của não bộ và dẫn đến một kích thích cần có. Trong việc nghiên cứu các Thập Giá, ý nghĩa thực sự về ảnh hưởng của chúng sẽ chỉ xuất hiện khi bạn bắt đầu suy tư

bằng các thuật ngữ tổng hợp hoặc về mối liên hệ của bốn dòng năng lượng, đang cùng nhau tuôn đổ trên và qua bất cứ hình hài nào của biểu lộ thiêng liêng. Đây là một điều chẳng dễ làm chút nào, vì năng lực để suy tư một cách tổng hợp chỉ mới bắt đầu xuất hiện trong các trí tuệ hàng đầu của nhân loại. Nó có thể được minh họa, và kể đó chỉ bằng cách phân tích (mà bao giờ cũng phủ nhận tổng hợp) do nhận xét liên quan với Thập Giá Khả Biến chẳng hạn, mà sự tổng hợp của
 562 tiến hoá, khó khăn và mục tiêu của nó tất cả đều xuất hiện trong cách trình bày hợp nhất, toàn bộ khi các ảnh hưởng được xét như sau:

Gemini – trình bày về lưỡng nguyên.

Virgo – trình bày về sự sống và sắc tướng phối hợp.

Sagittarius – trình bày về năng lượng tập trung.

Pisces – trình bày về phát quang phối hợp.

Phát quang tột đỉnh (culminating radiance) này là kết quả của việc tập trung của sự sống, ý định và năng lượng thành một “điểm năng lực phát quang” (“radiant point of power”). Bạn đã được dạy rằng, liên quan với Thập Giá Khả Biến, *vào lúc này*, cung Song Ngư là cung mạnh nhất và khi công việc của Thập Giá Khả Biến đã hoàn thành, vị đệ tử tuân phục chuyển sang Thập Giá Cố Định và chuẩn bị cho các thử thách và thử thách của điểm đạo. Điều này được diễn tả cho chúng ta trong khoa biểu tượng của huyền linh học của Cổ Luận như sau:

“Linh Quang chiếu ra vì ánh sáng lớn và ánh sáng nhỏ tiến lại gần và kể đó kêu cầu (invoke) lẫn nhau. Mặc dầu chưa có mặt trời duy nhất toả sáng, ánh sáng pha trộn của chúng được sáp nhập (merging) nhanh chóng. Các ánh sáng được pha trộn (blended) này tiết lộ Thánh Đạo soi sáng (Lighted Way).

Con người quan sát chính mình đang nhập vào Thánh Đạo khác này, Thánh Đạo của các tổng thể được soi sáng; Thánh Đạo này dẫn từ sắc tướng đến linh hồn, từ nơi tối tăm đến ánh sáng và như thế ở chung quanh Bánh Xe (the Wheel). Như thế lặp lại các giai đoạn của mình và hoạt động lùi lại trên Thánh Đạo (vòng đảo ngược của hoàng đạo. A. A. B.) y tiến tới.

Một ánh sáng mới nhập vào. Bảy Ti Muội (The Seven Sisters) góp phần của chúng (chòm sao Pleiades ở trong Kim Ngưu, cung thứ nhất của Thập Giá Cố Định) và rồi ba ánh sáng chiếu ra. Và thế là mặt trời toả chiếu duy nhất hiện ra”.

563 Chủ đề của ba Thập Giá là sự dung hợp và hội nhập. Sự dung hợp (fusion) của phàm ngã thành một tổng thể hoạt động; sự dung hợp của linh hồn và phàm ngã một cách hữu thức; sự dung hợp của thể biểu lộ tam phân của thánh linh – Chân Thần, chân ngã và phàm ngã – để cho có một sự *xuất hiện* của các năng lượng phối hợp. Chủ âm của các ảnh hưởng của chúng là năng lực để bao gồm và sự biểu hiện đầy đủ một cách đồng thời, trong thời gian và không gian, của sự sống thẳng đứng và nằm ngang.

Cần nên ghi nhận rằng có bảy hình thức của ánh sáng liên quan tới chất liệu của bảy cõi. Các cõi này được kích hoạt và làm phấn khích bằng mười hai hình thức ánh sáng của mười hai Huyền Giai Sáng Tạo, liên kết mỗi Huyền Giai với một trong mười hai cung của hoàng đạo. Tôi không thể bàn rộng thêm về điều này vì nó liên quan đến các bí mật của các cuộc điểm đạo cao. Tôi chỉ đưa ra cách giải trình này để cho bạn có thể hiểu được một sự thực về huyền linh học đối với bằng chứng mà bạn chưa thể đạt tới được. Một giải trình song song sẽ là ánh sáng của bảy trung tâm lực trong con người (khi được làm phấn khích bằng ánh sáng của 7 trung tâm hành tinh) và 5 giới trong thiên nhiên ($7 + 5 = 12$), cộng

với 12 ánh sáng của hoàng đạo sẽ tạo ra một hoàn thiện của hiệu quả “ánh sáng”, nó sẽ làm cho biểu hiện của tổng thể dễ xảy ra. Điều này qua trung gian của nhân loại. Đây là một diễn đạt căn bản, ít có ý nghĩa đối với bạn cho đến nay, nhưng trong thế kỷ tới – nó sẽ tạo thành một tư tưởng mầu mỡ hay là “chủ âm” (“key sound”) cho sự thiên khai kế tiếp về Minh Triết Muôn Thuở (Ageless Wisdom).

Cho đến khi các chiêm tinh gia và các nhà sưu khảo chiêm tinh hiểu được đầy đủ hơn và một cách tổng hợp hơn ý nghĩa của ba Thập Giá, hầu như không thể tìm được các thuật ngữ cần thiết để diễn đạt một cách rõ ràng ý nghĩa được dự tính. Cho đến nay, không có một cố gắng thực sự nào về phía các chiêm tinh gia (cho dù tiến hoá nhất) để đi đến một hiểu biết tổng quát hoặc tổng hợp về ảnh hưởng của 564 các Thập Giá đối với nhân loại. Cho đến nay tất cả những gì được truyền đạt là ảnh hưởng của một cánh của Thập Giá lên trên người được sinh trong một cung đặc biệt. Nhưng có một sự *dung hợp năng lượng* cần được để ý, nói về mặt nội môn, khi con người “đứng ở điểm giữa nơi mà bốn năng lượng gặp nhau”. Người có dấu hiệu Mặt Trời (Sun sign) ở trong Gemini chẳng hạn, thì phụ thuộc vào các thần lực đang tuôn chảy qua Thập Giá nói chung, trừ phi y là một người ở mức rất thấp; người này sẽ bén nhảy với ảnh hưởng của ba cung khác khi các cung này phát huy quyền lực khi vòng hoàng đạo nhỏ của năm góp phần của nó. Sau này, khi giá trị thực hành của chiêm tinh học nội môn được hiểu rõ hơn, con người sẽ vận dụng ba năng lượng của ba cung khác của Thập Giá mà dấu hiệu Mặt Trời tìm thấy một vị trí trong đó. Đây là một phát triển tương lai của Khoa chiêm tinh học nội môn. Diễn tả điều đó bằng các thuật ngữ đơn giản nhất và nhờ đó tất nhiên giới hạn các ý nghĩa, khi ở trong cung Sagittarius,

con người sẽ nỗ lực thực hành sự nhất tâm theo một số đường lối; khi ở trong Virgo, người đó sẽ biết rằng cơ hội để đưa hình hài ở dưới ảnh hưởng của Đức Christ ẩn tàng có thể nhiều hơn, và rằng, trong Pisces, sự nhạy bén với ấn tượng cao siêu là quyền hạn và đặc quyền của y. Đối với điểm đạo đồ tiến bộ, tất cả bốn khả năng này được biểu lộ một cách đẹp đẽ cho chúng ta trong cuộc đời của Đức Jesus, Đức Thầy trên cung 6.

Trạng thái Gemini của đời sống Ngài được nêu ra trong sự dung hợp hoàn hảo của lưỡng nguyên căn bản có trong nhân loại: con người và đấng thánh linh (the divine).

Trạng thái Virgo đi vào biểu lộ trong năm thứ mười hai của Ngài khi Ngài phán: “Anh em không biết rằng Ta cần phải lo lắng vào công việc của Cha Ta”, (“Wist ye not that I must be about My Father’s business”), bằng cách đó chỉ ra sự phụ thuộc của sự sống sắc tướng đối với ý muốn của Đức Christ nội tại; việc này được hoàn tất khi “Đấng Thánh Linh giáng xuống trên Ngài” vào lễ Baptism (Lễ Rửa Tội).

565 *Năng lượng của Sagittarius* cho phép Ngài tuyên bố (say), khi đương đầu với sự hiểu biết đầy đủ của sự hy sinh sắp xảy ra mà Ngài phải làm: “Ta phải đi lên Jerusalem” và chúng ta hiểu, lúc bấy giờ Ngài “xuất hiện” (“set His face”) và bước lên Con Đường Cứu Thế, đưa đến sự giải thoát của nhân loại.

Trạng thái Pisces ở biểu hiện cao nhất của nó được thể hiện bằng sự nhạy bén của Ngài với sự tiếp xúc ngay và không gián đoạn với “Ngôi Cha Trên Trời” của Ngài; Ngài luôn luôn giao tiếp với Chân Thần, nhờ đó chứng minh cho thế gian rằng Ngài được điểm hoá vào các trạng thái tâm thức mà cuộc điểm đạo thứ ba chỉ là bắt đầu.

Tất cả ba Thập Giá đều được chỉ ra như là đang hoạt động đồng thời trong sự sống của Ngài – một điều mà từ

trước đến giờ không được biết đến trong sự hoàn thiện mà Ngài biểu lộ – một sự hoàn thiện có sự đáp ứng hoàn toàn và biểu lộ hoàn toàn cũng của kết quả, mang lại cho chúng ta một biểu hiện và một thí dụ về sự dung hợp của mười hai năng lượng trong một Nhân Vật linh thiêng (biểu hiện cho Biệt Ngã) trên cõi trần. Tôi xin bổ túc vắn tắt chứng minh về chân lý này – chân lý cho rằng trong điểm đạo đồ ở các cấp đẳng cao, tất cả mười hai năng lượng hoàng đạo đều có thể tập trung đồng thời và tạo ra một biểu lộ hoàn toàn của thiên tính, như nó được trù tính sau rốt để tự biểu hiện qua nhân loại trên hành tinh này. Tôi đã trao cho bạn biểu hiện của Thập Giá Khả Biến. Chúng ta sẽ nhắc đến hai Thập Giá kia, liên quan với Đấng Christ và với Christ vũ trụ.

Thập Giá Cố Định

Taurus – Đấng Christ nói (vì tất cả các Con của Thượng Đế đều biết ý nghĩa thực sự của Thập Giá Cố Định) “Ta là Ánh Sáng của thế gian”, rồi Ngài thêm “nếu mắt ngươi chỉ có một, toàn bộ thân thể ngươi sẽ ngập tràn ánh sáng” (“I am the Light of the world, if thine eye be single thy whole body shall be full of light”). Như bạn đã biết, *Taurus* là Mẹ của 566 Giác Ngộ (Mother of Illumination) và “mắt của Kim Ngưu” là biểu tượng của con mắt mà Đấng Christ nói đến.

Leo – Đây là cung của sự đồng nhất ngã thức. Điều này được Đức Christ chứng thực trong các lời Ngài nói với các đệ tử của Ngài: “Có ích lợi gì cho một người nếu y thấu tóm được toàn bộ thế giới và mất linh hồn mình?” (“What shall it profit a man if he gain the whole world and lose his soul”) hoặc là chính trung tâm hữu ngã thức của y – điểm thành đạt có ý nghĩa đó vốn phải đi trước mọi trạng thái tâm thức có tính bao gồm hơn.

Scorpio – Ý nghĩa của cung này ở trong cuộc đời của Đức Christ đã được xoá bỏ khỏi *Kinh Tân Ước*, nhưng đã được bảo tồn cho chúng ta trong truyền thuyết Cơ Đốc cổ xưa cho rằng – trong chính cái nô – Đức Christ đã giết chết hay bóp cổ hai con rắn, thế là nói tới các cặp đối ứng, chúng không thể kiềm chế Ngài được nữa.

Aquarius – Biểu hiện của ảnh hưởng đã được trao cho chúng ta trong câu chuyện về Bữa Ăn Tối Cuối Cùng (Last Supper). Đức Christ đã gửi các đệ tử của Ngài vào thành phố để tìm người “mang bình rót nước” bên vai của anh ta. Đây là biểu tượng của cung *Aquarius* – cung mà trong đó tính bao quát (universality) của nước sự sống sẽ trở thành một yếu tố trong tâm thức con người; kể đó chúng ta sẽ thực sự ngồi xuống sau rôt đưa tới sự hiệp thông của bánh mì và rượu. Ngài gián tiếp nói đến cùng ý tưởng khi Ngài nói đến Chính Ngài như là “nước của sự sống” (“water of life”) làm dịu cái khát của nhân loại.

Như vậy, nhờ việc dùng các năng lượng của bốn cung này của Thập Giá Cố Định, Đấng Christ chứng tỏ sự hoàn thiện (perfection).

567

Thập Giá Cơ Bản

Trong bốn cung của Thập Giá này, chúng ta thấy Ngài cũng đang biểu thị các năng lượng của chúng dưới hình thức cao nhất của chúng (theo quan điểm của sự hiểu biết con người), dù cho các điều này chứa hàm ý nhiều hơn là bằng giải trình trực tiếp.

Aries – Cung này, vốn là cung của những cái bắt đầu, miễn là xung lực và năng lượng vốn giúp cho Ngài khai mở kỷ nguyên Cơ Đốc; nhờ Ngài, cung đó đã khai mở “kỷ nguyên Bác Ái” mà chỉ bây giờ đang bắt đầu hình thành, và

tiềm lực của nó giờ đây lớn đến nỗi nó đã tạo ra (một cách nghịch lý) sự chia rẽ (cleavage) trên thế giới hiện nay.

Cancer – Sức mạnh của cung này được Đức Christ diễn tả cho chúng ta bằng các ngôn từ thường được suy diễn sai: “Ta có những con cừu khác không thuộc bầy cừu này, Ta cũng phải mang chúng đi theo” (“Other sheep I have which are not of this fold, them also I must bring”). Câu này nói đến ý thức quần chúng (mass consciousness) tương phản với ý thức điểm đạo đồ của các đệ tử của Ngài. Cancer là cung của quần chúng (mass sign).

Libra – Đấng Christ đứng ở điểm thăng bằng trong cơ tiến hoá con người; Ngài đứng giữa thế giới cũ với thế giới mới, giữa Đông với Tây. Trong Kỷ nguyên cơ đốc, xuất hiện một “điểm quân bình” (“point of balance”) hay là “cuộc khủng hoảng về thăng bằng” trong giới nhân loại.

Capricorn – Cung này đánh dấu điểm cố kết (point of concretion) và đột hiện (crystallisation) mà sau rốt dẫn đến kết quả là cái chết của hình tượng. Điều này chúng ta thấy đang xảy ra ngày nay. Trong chiến thắng của Ngài vượt qua cái chết và trong sự phục sinh của Ngài vào sự sống, Đức Christ chỉ ra cái bí ẩn sâu xa của Capricorn.

568 Một nghiên cứu về vài gợi ý này liên quan đến cuộc đời của Đấng Christ, sẽ mang lại ánh sáng và nguồn sống/ sức sống (livingness) cho toàn bộ vấn đề này về ba Thập Giá. Ở điểm này, Tôi không cần nhắc nhở bạn rằng trên Đồi Golgotha, ba Thập Giá này được minh hoạ:

- I. Thập Giá Khả Biến – tên trộm không tỏ ra ăn năn. Nhân loại.
- II. Thập Giá Cố Định – tên trộm biết ăn năn. Thánh Đoàn .
- III. Thập Giá Cơ Bản – Thập Giá của Đức Christ. Shamballa.

2. Thập Giá của Đấng Christ chịu Khổ Hình.

Đối với những ai hiểu được bộ luận này, Thập Giá quan trọng nhất là Thập Giá Cố Định của các Cõi Trời (Heavens). Người có đạo tâm với Các Bí Pháp ngày càng tăng lên vào lúc này và việc này hàm ý sự tái-định-hướng của họ về phía Linh Quang, việc quyết tâm đảo ngược của họ trên vòng hoàng đạo và việc hiểu biết của họ về các mục đích của các tiến trình mà họ đã dồn hết tâm trí vào Thập Giá Cố Định. Các đệ tử hay có khuynh hướng nghĩ rằng sự kiện về việc họ chiếm vị trí của họ trên Thập Giá đó, và giải thích sự quyết tâm của họ để được thử thách và để chứng tỏ tính ổn định không thể thay đổi là yếu tố chính có liên quan. Trong thực tế chẳng có một tí nào như thế. Mỗi một trong các Thập Giá này làm cho sự hiện hữu của nó được cảm nhận như là lĩnh vực ảnh hưởng gồm bốn phần hay là một trung tâm năng lượng mạnh mẽ qua trung gian của một “âm thanh thỉnh nguyện” (“invoking sound”). Âm thanh này vươn lên từ mỗi một trong các Thập Giá và tạo ra một kết quả và một đáp ứng từ một cội nguồn nào đó. Chính sự kiện mới này liên quan đến các Thập Giá có tầm quan trọng mà Tôi tìm cách nói đến chúng một cách vắn tắt. Chỉ khi nào ảnh hưởng của tất cả bốn cánh của mỗi Thập Giá đã tạo ra một hiệu quả trong con người là một sự chuyển tiếp trong tâm thức được tạo ra từ Thập Giá này đến Thập Giá khác – mỗi chuyển tiếp đánh dấu một điểm khủng hoảng, cả trong cá nhân lẫn trong tổng thể lớn hơn. Kế đó một tiến trình cầu khẩn được thành lập – trước tiên một cách hữu ý, trong trường hợp nó có bản chất của một tiếng gọi được lan toả ra, và sau đó, một cách hữu ý, khi nó khoát hình thức của một sự cầu khẩn được tập trung.

Khi thời gian chuyển tiếp từ Thập Giá Khả Biến lên trên Thập Giá Cố Định đến, có ba sự việc xảy ra:

1. Ảnh hưởng của bốn năng lượng của Thập Giá Khả Biến đã mang lại một kinh nghiệm rộng lớn của sự sống trong hình tượng.

2. Hiện đang có một sự tăng gia từ từ và một sự bất mãn sâu xa đang nổi lên trong tâm thức của người đang tạo ra sự chuyển tiếp. Y đã trút sạch ham muốn vật chất đến một tầm mức rất lớn và không còn bị thu hút bởi Con Đường hướng ra ngoài để đi vào vật chất nữa; các nhu cầu của bản chất vật chất không còn khống chế y nữa; y e sợ các xung lực, phát ra từ cõi cảm dục; y thức tỉnh và linh hoạt về mặt trí tuệ và giống như một vài phàm ngã đang hoạt động. Nhưng y vẫn không hài lòng và không thoải mái hay biết về việc đó.

3. Y chuyển sang thỉnh nguyện (invocation). Tiến trình thỉnh nguyện này rơi vào hai giai đoạn:

a/ Giai đoạn có đạo tâm, bất thường và mơ hồ nhưng dần dần đảm trách quyền lực.

b/ Giai đoạn với thuyết thần bí, hoà nhập vào huyền linh học (occultism – nghiên cứu những gì còn ẩn giấu). Giờ đây tính nhị nguyên được nhận biết một cách hữu thức và một cách không thoải mái, con đường cao siêu và linh thị tâm linh được tiếp xúc. Dục vọng bị thay thế bởi các thúc đẩy mơ hồ của những gì có thể được gọi là tình thương. Đây là hoạt động trong phàm ngã của trạng thái thiêng liêng mới xuất hiện. Chính y tìm cách thỉnh nguyện trạng thái này. Khi trạng
570 thái này trở nên đủ mạnh, lúc bấy giờ sự đáp ứng thực sự xảy ra và đệ tử (vì con người giờ đây trở thành đệ tử) leo lên Thập Giá Cố Định.

Trạng thái trên đúng với từng đệ tử và ngày nay cũng đúng đối với nhân loại nói chung, và - như Tôi thường nhắc nhở bạn - chính tiến trình khẩn nguyện này đang xảy ra trong gia đình nhân loại. Tiến trình này tạo ra cuộc khủng

hoảng tệ hại ngày nay. Hai giai đoạn được phác thảo trên đây hiện đang có ý nghĩa mạnh mẽ và rộng rãi trong nhân loại.

Chính sự thừa nhận hai giai đoạn này trong nhân loại, đã dẫn dắt Tôi, dưới sự chỉ đạo của Thánh Đoàn, công bố - vào các thời điểm riêng rẽ cách xa nhau trong thời gian - hai đoạn thần chú huyền bí vĩ đại. Đoạn thứ nhất, được dùng trong năm 1936, nói đến hoài bão tổng quát mơ hồ của đa số con người trên thế gian, mà ngày nay đang mạnh mẽ hơn từ trước đến giờ, và đang trở nên tập trung hơn hướng về hạnh phúc thật sự.

Đại Khấn Nguyện (Great Invocation)

Mong cho các Huyền Lực của Linh Quang đem giác ngộ cho nhân loại.

Mong sao Tinh Thân Hoà Bình được lan rộng nơi nơi.

Ước sao người có thiện tâm khắp nơi hội ngộ trong tinh thần hợp tác.

Ước sao lòng thứ tha của mọi con người là chủ âm vào lúc này.

Mong cho quyền năng dựa vào các nỗ lực của Các Đấng Cao Cả.

Mong được như nguyện, và xin giúp chúng con làm phần chúng con.

Công dụng của đoạn thứ nhất này trở nên thành công trước mắt và gặp được sự đáp ứng hoàn toàn từ nơi những người tốt lành và có hảo ý mà tiêu điểm của họ hầu như có tính chất cảm dục (astral) và có tính chất hoài bão, còn mục tiêu của họ là an bình và tĩnh lặng. Sự an bình và tĩnh lặng này chuẩn bị “lĩnh vực tâm thức” mà hoài bão có thể phát triển mạnh trong đó, sự thư thái vật chất và tình cảm có thể được đạt tới, và sự nhận thức về linh thị thần bí trở nên dễ xảy ra.

571 Đoạn thứ hai được đưa ra sau đó và được dự kiến trở thành một trắc nghiệm và một “điểm quyết định trong thời gian chuyên biến”.

Mong sao các Tinh Quân Giải Thoát giáng thế.

Mong cho Các Ngài đem đến sự cứu giúp cho các con của nhân loại.

*Mong sao Đấng Kỵ Mã (Rider) từ Chốn Bí Mật xuất hiện,
Và đến, cứu độ.*

Xin Đấng Đại Hùng xuất hiện.

*Mong sao linh hồn con người thức tỉnh trước Linh Quang,
Và xin cho con người trụ lại với ý định quân chúng.*

Mong cho thánh lệnh của Đấng Chúa ban ra:

Việc kết thúc phiến muộn đã đến !

Xin Đấng Đại Hùng giáng thế.

Giờ phụng sự với sức mạnh cứu độ nay đã đến.

Mong cho nó được trải rộng khắp nơi, hồi Đấng Đại Hùng.

*Mong cho Linh Quang, Bác Ái, Quyền Năng và Sự Chết
Hoàn thành thiên cơ của Đấng Giáng Lâm*

Ý Chí để cứu độ là đây.

Bác Ái để xúc tiến công việc được truyền bá muôn nơi.

*Việc Trợ giúp Linh Hoạt của tất cả những người biết chân lý
cũng ở đây.*

Hồi Đấng Đại Hùng xin giáng lâm và phối hợp cả ba lại.

Kiến tạo một tường bảo vệ vĩ đại.

Việc cai quản của tà lực Giờ Đây phải kết thúc.

Bài Đại Khẩn Nguyên được đưa ra, dưới sự trắc nghiệm này, cho quần chúng, nhưng trước tiên được dự kiến cho việc vận dụng của những người tìm đạo và các đệ tử, những kẻ không những là các nhà thần bí mà còn là người đã tạo ra ít nhất tiến bộ nhỏ nào đó, trong cố gắng của họ để bước lên

con đường huyền môn. Họ đã tập trung vào trí tuệ trong cách hành xử của họ; họ đã nhận ra con đường cao siêu; linh thị đã được nhìn thấy, và giờ đây họ đang sẵn sàng cho một điều gì đó gần gũi hơn và hiện thực hơn. Đoạn cuối cùng được đưa ra trước tiên, cho việc vận dụng của những người đã trèo lên, hoặc đang ở trong tiến trình trèo lên Thập Giá Cố Định.

572 Chính vì lý do này mà việc vận dụng phần thứ hai của Đại Khẩn Nguyễn tương đối bị giới hạn. Nó bị khuróc từ (đôi khi hầu như một cách dữ dội) bởi hạng người dễ cảm xúc (emotional type) họ có thể thấy không xa hơn cái đẹp của an bình – mục tiêu của biểu lộ trên cõi cảm dục. Cái nhìn của họ đối với tổng thể vĩ đại hơn và đối với thỉnh nguyện về *ý-chí-hướng-thiện* (đó không phải là *ý-chí-hướng-đến-an-bình* – will-to-peace) thì cực kỳ giới hạn, và điều này do không có một lỗi lầm nào của chính họ. Đơn giản là nó chỉ ra vị trí của chúng trên thang tiến hoá và đánh dấu một thời điểm phụng sự tương đối hữu ích, nhưng là một thời điểm đang ở trong tiến trình được siêu việt. Con người trong thế giới ngày nay đang tiến đến chỗ nhận thức (nhờ đau khổ và sự cân nhắc theo sau) rằng có một điều gì đó còn to tát hơn cả sự an bình và đó là *sự tốt lành của toàn thể* chứ không chỉ các tình trạng an bình cá nhân hoặc yên bình của quốc gia. Việc tái-định-hướng này của tâm thức con người được mang lại bằng thái độ kiên quyết của các linh hồn con người, được tập trung và được phối trộn, được tổ chức và hội tụ bằng cái nhìn xuất phát từ phúc lợi *chung* của nhân loại.

Tuy nhiên, điều cốt yếu là các phân biệt này nằm trong thái độ sẽ xuất hiện với độ rõ ràng của chúng và, do đó, chúng ta nêu ra hai khổ của Bài Đại Khẩn Nguyễn một cách riêng biệt và vào các thời điểm khác nhau. Nhờ đó bạn học được sự dị biệt của thái độ giữa đa số con người có thiện ý

trên thế giới với các thái độ định hướng chính xác của những người tìm đạo và các đệ tử sáng suốt. Tất nhiên điều này đi trước hành động rộng lớn có thể xảy ra sau này. Tôi xin tạm ngừng ở đây và nhắc nhở bạn rằng cả hai nhóm đều cần thiết: nhóm thứ nhất – thiên về tình cảm và thuộc chủ nghĩa lý tưởng – có một phần đóng góp trong việc tập trung hoài bão uyển chuyển của quần chúng. Trách nhiệm của họ là trách nhiệm đối với quảng đại quần chúng. Nhóm kia gồm có các tư tưởng gia lão luyện và những người có huấn luyện, trước tiên họ được kích hoạt bằng ý-chí-hướng-thiện (vốn có tầm quan trọng trong chu kỳ thế giới này nhiều hơn là ý-chí-hoà-bình) có nhiệm vụ tiến hành bằng sự đáp ứng với Thánh Đoàn để đáp ứng với hoài bão của nhóm một. Họ tập trung hoài bão này trên cõi trí, tạo ra một hình tư tưởng biểu hiện cho mục tiêu và phát ra “thỉnh nguyện” (“call”) vốn có thể đạt tới thánh nhĩ (ears) của các Tinh Quân Giải Thoát.

Sự thỉnh nguyện có hài hoà và lời cầu xin hợp nhất từ các trình độ khác nhau của tâm thức con người sẽ mang lại một tiếng gọi mạnh mẽ đi đến các Trung Tâm còn ẩn giấu của “Lực Lượng Cứu Độ” (“Saving Force”). Giờ đây chính bạn phải tạo nên thỉnh nguyện hợp nhất này. Như thế đa số nhân loại mới được kích hoạt để chuyển ra khỏi Thập Giá Khả Biến bước lên Thập Giá Cố Định và tân chu kỳ thế giới, bắt đầu trong Aquarius (một cánh của Thập Giá Cố Định) sẽ được khai mở bởi chính nhân loại.

Do đó, có thể nói rằng Đại Khẩn Nguyên khi được ban ra đầu tiên, được dành cho việc sử dụng của những người bị hành hình trên Thập Giá Khả Biến, tức Thập Giá của biến đổi, trong khi đoạn khẩn nguyện thứ hai được dành cho việc sử dụng của những người bị hành hình trên Thập Giá Cố Định, tức Thập Giá của sự định hướng đúng. Chính dành cho việc

sử dụng của những người nam và nữ có mục đích là ý-chí-hướng-thiện, họ suy tư về việc phụng sự thế gian và họ được định hướng về phía ánh sáng – ánh sáng của tri thức, ánh sáng của minh triết và hiểu biết, cuối cùng là ánh sáng của chính sự sống.

Trên Thập Giá Cố Định, ảnh hưởng hợp nhất của bốn dòng năng lượng, khi tự biểu lộ đầy đủ qua từng đệ tử và qua Thánh Đoàn, cũng tạo ra ba tình trạng phối hợp:

1. Có một kinh nghiệm, rộng lớn về sự sống tập thể, hoạt động tập thể và hiểu biết tập thể. Con người hữu ngã thức trong Leo trở thành người có ý thức trong Aquarius.

2. Nảy sinh trong ý thức của đệ tử một linh thị về “Con Đường vô tận mà Nirvana chỉ là cái bắt đầu của nó”.

574

3. Ý nhận thức được nhiệm vụ trung gian hoà giải của mình, vốn là nhiệm vụ chính của Thánh Đoàn, làm trung gian giữa Shamballa với nhân loại. Y biết rằng y phải tiến hành hai nhiệm vụ khẩn nguyện (invocation) và đáp ứng (evocation) cùng một lúc – đáp ứng (nhờ khẩn nguyện đúng) ý-chí-hướng-thiện của các tư tưởng gia và những người tìm đạo trên thế gian, và cũng là ý-chí-cứu-độ (will-to-save) của Các Đấng Cao Cả ở Shamballa, xuyên qua Thánh Đoàn, mà y đang ở vị thế trực tiếp tiệm tiến (approach: từ từ tiến đến gần). Ở đây, Tôi đang đề cập đến các bí nhiệm trang trọng.

Do đó, nơi y đang có một quyết định mơ hồ nổi dậy, trước tiên nó đúng lúc bị thay thế bởi một đáp ứng của ý chí trong chính y. Sau rốt, quyết định đó đặt y thích ứng với/hài hoà với (en rapport with) trạng thái ý chí của Thượng Đế khi ý chí đó xuất phát và được hạ thấp từ Shamballa, xuyên qua Thánh Đoàn, vào tận cơ cấu tâm linh mà y đang từ từ được hội nhập qua kinh nghiệm trên Thập Giá Cố Định. Ở đây, có thể vạch rõ ràng:

a/ Kinh nghiệm trên Thập Giá Khả Biến đưa một con người đi vào trung tâm mà chúng ta gọi là nhân loại.

b/ Kinh nghiệm trên Thập Giá Cố Định làm cho vị đệ tử hội nhập vào Trung Tâm Hành Tinh thứ hai mà chúng ta gọi là Thánh Đoàn (Hierarchy).

c/ Kinh nghiệm trên Thập Giá Cơ Bản làm cho điểm đạo đồ hội nhập vào Trung Tâm Hành Tinh thứ nhất mà chúng ta gọi là Shamballa.

Sau rốt y trở thành một trung tâm phát xạ của ý chí tâm linh, có ảnh hưởng đến nhân loại và gọi lên ý-chí-hướng-thiện (will-to-good) của trung tâm đó; y pha trộn ý-chí này vào Thánh Đoàn ở mức độ mà y có thể làm được, dung hợp ý chí con người này thành hoạt động của Thánh Đoàn với một nỗ lực dễ thỉnh nguyện sự đáp ứng từ Shamballa.

575

3. Thập Giá của Đức Christ Phục Sinh (Risen Christ).

Nhiều điều về đề tài này Tôi không thể truyền đạt cho bạn, cũng như sẽ không hữu ích gì cho Tôi khi bàn rộng về các tình huống xuất hiện trong tâm thức của điểm đạo đồ trên Thập Giá Cơ Bản. Các lời của Tôi sẽ không có ý nghĩa gì cả. Hầu hết các bạn đều ở trong trạng thái chuyển tiếp mà trong đó bạn đang làm ổn định ý chí cá nhân của bạn, và càng lúc càng thêm biểu lộ ý chí đó trong ý-muốn-hướng-thiện. Tôi muốn bạn nhận thức sâu xa rằng nếu ý-chí-hoà-bình chi phối bạn, sau đó bạn vẫn hoạt động trên các cõi tình cảm và công việc của bạn lúc đó sẽ có liên quan với đoạn thứ nhất của Đại Khẩn Nguyên và với việc phân phối nó cho quần chúng. Nếu chính ý-chí-hướng-thiện có ảnh hưởng và chi phối bạn, lúc đó đối với việc khơi hoạt đạo tâm của quần chúng, bạn phải tăng thêm nhiệm vụ khơi dậy sự đáp ứng đối với nhu cầu thế giới trong các tư tưởng gia và những

người tìm đạo nhờ trung gian của đoạn kinh thứ hai, phối hợp hai sự cận tiến trong một nỗ lực thỉnh nguyện – xuyên qua Thánh Đoàn – ý-chí-cứu-rỗi (will-to-save) của Shamballa.



CHƯƠNG VII

Cung, Tinh Toà Và Hành Tinh (Theo bảng X)

Bây giờ chúng ta đi đến bàn bạc cuối cùng của chúng ta về hoàng đạo và liên hệ của nó với bảy cung năng lượng. Chúng ta đã bận rộn về các cung hoàng đạo và các ảnh hưởng của chúng, và về chiêm tinh học nội môn sâu xa và mới mẻ, vốn sẽ từ từ thay thế chiêm tinh học tầm thường hiện có. Vào cuối thế kỷ này, nó sẽ chiếm được vị trí chính đáng của nó trong tư duy con người. Có một điều mà bạn phải luôn luôn ghi nhớ. Hiện nay, chiến tranh đã qua, và thời kỳ bực tức phiền muộn như hồi đã kết thúc, một sự thức tỉnh tâm linh lớn lao (có một tính chất và một bản chất hoàn toàn không thể tiên đoán hiện nay) sẽ đến. Chiến tranh ắt đã dạy cho nhân loại nhiều bài học và đã xé toạc bức màn cá tính (veil of self) ra khỏi nhiều con mắt. Các giá trị mà từ trước đến giờ đã được biểu minh (expressed) và được cảm thông chỉ bởi những người mà “đôi mắt của họ đang ở nơi Chúa” (whose “eyes are on God”) sẽ trở thành mục tiêu và ước muốn của hàng ngàn người không đếm xuể; sự cảm thông đích thực giữa con người và giữa các quốc gia sẽ là một mục tiêu được mong ước. Những gì mà nhân loại quyết định có được, bao giờ họ cũng thành công trong việc đạt tới. Đây là một định luật của huyền linh học (occult law), vì ước muốn (desire, dục vọng) cho đến nay là mãnh lực mạnh nhất trên thế gian; ước muốn có tổ chức (*organised*) có thống nhất là lý do căn bản đối với các thành công, gây kinh hoàng trong buổi ban đầu của Khối Trục. Yếu tố duy nhất có thể đối đầu một

cách thành công với dự vọng là Ý Chí (Will), dùng thuật ngữ này theo hàm ý tâm linh của nó và như là một biểu hiện của trạng thái thiêng liêng vĩ đại thứ nhất. Chẳng có bao nhiêu loại ý chí tinh thần, có tổ chức được biểu hiện bởi các nước
 580 Đồng Minh (the allies – như Anh, Mỹ, Pháp, chống với Khối Trục trong thế chiến II – ND); họ được kích hoạt (animated) một cách tự nhiên bởi ước muốn chiến thắng, ước muốn đi đến kết thúc tai hoạ đang nhấn chìm tất cả này, bởi ước muốn hoà bình và quay lại ổn định, ước muốn kết thúc chiến tranh một lần và cho tất cả, đồng thời làm gián đoạn chu kỳ thường trở đi trở lại của nó, và ước muốn kiên trì leo lên để đem đến một kết thúc cho cái tổn thất khủng khiếp của đau khổ, của tàn bạo, của chết chóc, của đói kém và của lo sợ vốn đang kềm chặt nhân loại ở cổ họng trong một cố gắng kềm hãm sự sống của nó.

1. Bản chất của Ý Chí (Nature of the Will)

Nhưng mọi quyết tâm này trong đa số trường hợp chỉ là sự bày tỏ của một ước muốn cố định và thống nhất. Đó không phải công dụng có hiệu năng của ý chí. Bí mật của ý chí nằm trong việc nhận thức về bản chất thiêng liêng của con người. Chỉ điều này cũng gọi được biểu hiện đích thực của ý chí. Thực ra nó phải được khơi hoạt bởi linh hồn, vì nó kềm chế/chi phối (dominates) thể trí con người và kiểm soát phạm ngã. Bí ẩn của ý chí cũng phù hợp chặt chẽ với nhận thức về bản chất không thể vượt qua của tính thánh thiện và tính tất yếu của sự chiến thắng cuối cùng của điều thiện. Đây không phải là sự quyết đoán; đó cũng không phải là dự vọng được nhào nặn và gây kích thích để cho nó có thể được chuyển hoá thành ý chí; nó cũng không phải là một tập trung không thể thay đổi, kiên định, cố định của mọi năng lượng cần để chiến

thắng (các kẻ thù của Các Lực Lượng của Ánh Sáng lại khéo léo về việc đó). Chiến thắng cho phía Đồng Minh nhất định là nằm trong nỗ lực để tạo ra sự tập trung này với hiệu quả tốt đẹp hơn kẻ thù. Công dụng của ý chí không được biểu hiện bằng một ý định sắt thép để trụ vững và không chịu nhượng cho các tà lực. Sự quyết định, tức tập trung năng lượng và chứng tỏ một cố gắng hết sức hướng về chiến thắng, độc nhất (về phía Đồng Minh) là biểu hiện của một ước muốn quyết tâm cho hoà bình và cho việc kết thúc xung đột. Loại nỗ lực này là điều có ý nghĩa mà quần chúng có thể đưa ra và họ nhất định đưa ra trên cả hai phía trong cuộc xung đột này.

Tuy nhiên có một cái gì đó khác nữa cộng thêm vào, nó đã gây ảnh hưởng đến khuynh hướng chiến thắng về phía Đồng Minh. Nó đến qua một nỗ lực không thể tưởng đến, để hiểu được và biểu lộ/thể hiện (express) tính chất của Ý Chí tâm linh, đó là sự biểu lộ của loại năng lượng thiêng liêng vốn đã làm cho trạng thái thiêng liêng thứ nhất của ý chí hay quyền năng có được bản chất của nó; chính đó là nét riêng biệt của lực Shamballa; chính đó là tính chất đặc thù và riêng biệt của thánh linh; nó khác đến nỗi ngay cả chính Đức Christ cũng không thể diễn tả điều đó một cách dễ dàng và hiểu được. Như thế chúng ta có giai đoạn trong Gethsemane. Thật không dễ gì cho Tôi để giải thích ý nghĩa của nó bằng ngôn từ. Hai ngàn năm đã trôi qua kể từ thời Gethsemane và từ khi Đấng Christ tạo ra sự tiếp xúc mở đầu của Ngài với lực Shamballa và bằng cách này, và nhân danh nhân loại, thiết lập mối liên hệ mà ngay cả ở cuối thế kỷ hai mươi chỉ là một tuyến năng lượng liên kết yếu ớt mong manh.

Tuy nhiên, lực Shamballa có thể được vận dụng đúng, nhưng sức mạnh để biểu hiện nó nằm trong sự hiểu biết về nó (có thể xảy ra ở điểm giữa trong cơ tiến hoá của nhân loại)

và cách sử dụng *tập thể* của lực ấy. Đó là một lực tổng hợp, hợp nhất, nhưng có thể được dùng như một lực có khuôn phép, được tiêu chuẩn hoá. Tôi mạn phép lặp lại hai từ nòng cốt/ chính yếu cho việc sử dụng năng lượng Shamballa: Sử Dụng Tập Thể và Hiểu Biết Tập Thể (Group Use and Understanding).

Nhân loại đã có nhiều khó khăn trong việc hiểu được ý nghĩa của Bác Ái (Love). Nếu đó là như thế, vấn đề của họ liên quan tới Ý Chí sẽ dĩ nhiên là còn khó hơn. Đối với đại đa số con người, tình thương thực sự vẫn chỉ là một lý thuyết. Tình thương (như chúng ta thường lý giải nó) thể hiện như là sự tử tế (kindness) đối với khía cạnh hình hài của sự sống, đối với các phạm ngã của những người chung quanh ta, và
 582 thường thường tự nó làm tròn với một mong muốn xúc tiến các nghĩa vụ của chúng ta, và không cản trở bằng bất cứ cách nào các hoạt động và các liên hệ có khuynh hướng đưa tới phúc lợi của đồng loại chúng ta. Chính nó biểu hiện bằng một ước muốn kết thúc các lạm dụng và mang lại các tình trạng vật chất hạnh phúc hơn cho thế giới; nó tự lộ ra trong tình mẫu tử, trong tình thương giữa bạn bè, nhưng cho đến nay ít khi ở dưới hình thức tình thương trong các tập thể và các quốc gia. Đó là chủ đề của giáo lý Cơ Đốc, giống như Ý Chí, được diễn tả một cách tuyệt vời, sẽ là chủ đề của tôn giáo thế giới sắp đến và có được sức thôi thúc nằm đằng sau đa số công việc tốt lành, được làm trong các lĩnh vực nhân ái và phúc lợi nhân loại, nhưng, về mặt xác thực, tình thương chưa bao giờ được biểu lộ - ngoại trừ do Đức Christ.

Bạn có thể hỏi tại sao, nếu điều này là thế, bạn có chú trọng đến trạng thái thiêng liêng cao nhất này không? Tại sao không chờ cho đến khi chúng ta biết nhiều hơn về tình thương và làm cách nào biểu lộ nó trong môi trường chung

quanh chúng ta? Bởi vì, dưới biểu hiện đích thực của nó, ngày nay Ý Chí cần thiết như là một lực đẩy, và cũng như là một tác nhân gạn lọc, thanh tẩy.

Huấn dụ được ghi lại đầu tiên của Đức Christ là nói đến mẫu thân của Ngài (tượng trưng cho khía cạnh vật chất của Thượng Đế) khi Ngài nói: “Anh em không biết rằng Ta phải ở quanh công việc của Cha Ta hay sao?” (“Wist ye not that I must be about My Father’s business?”). Công việc đó liên kết bởi Ngài với ngôi thiêng liêng thứ nhất, Chân Thần hay Ngôi Cha, là việc làm tròn mục tiêu và tiến hành ý định, ý chí và Thiên Ý. Huấn dụ thứ nhì của Ngài đến vào Lễ Baptism ở Jordan khi Ngài nói với John, Kẻ Rửa Tội: “Hãy chịu đựng điều đó để được như ngày nay, vì có như thế nó mới làm cho chúng ta thích hợp để làm tròn mọi công lý” (“Suffer it to be so now, for thus it becometh us to fulfill all righteousness”). Ở đây, trong cuộc điểm đạo thứ hai này – vốn tượng trưng cho việc chinh phục dục vọng – Ngài đi vào lĩnh vực hoàn thành, với việc hoàn tất hoạt động công chính đã được dự trù.

Đối với ước muốn riêng của chính Ngài (tất nhiên thuộc đẳng cấp cao siêu nhất, lý do là vì trình độ tiến hoá cao siêu của Ngài) Ngài thay thế cho Thiên Ý. Lại nữa, vào cuối cuộc đời của Ngài, trong kinh nghiệm Gethsemane, Ngài thốt lên: “Hỡi Cha, không phải ý con mà là Ý Cha được hoàn thành”. Ngay lúc đó và ngay cả đối với Ngài, việc thành tựu biểu hiện đầy đủ của ý chí dường như có vẻ không xảy ra; Ngài vẫn còn có ý thức về nhị nguyên vốn có của vị thế của Ngài và của sự tương phản giữa ý chí của Ngài với ý chí của Thượng Đế. Trong ba huấn dụ này, Ngài chứng minh nhận thức của Ngài về ba trạng thái đang hiện ra đối với sự sống, tính chất và năng lượng của Shamballa :

1- Ý Chí qui định (conditions) trạng thái sự sống.

2- Ý Chí đem lại sự hoàn thành các liên hệ chính đáng của con người.

3- Sau cùng Ý Chí chinh phục cái chết.

Cả ba trạng thái này đều có liên quan tới ba biểu hiện thiêng liêng của tinh thần, linh hồn và xác thân, của sự sống, tâm thức và sắc tướng, của sự sống, tính chất và hiện tượng (appearance, vẻ ngoài). Giai đoạn này của biểu hiện sự sống của Đức Christ không bao giờ được nghiên cứu thích đáng, tuy thế, ngay cả một hiểu biết chút ít và tìm tòi về việc đó cũng giúp cho nhân loại xua đuổi tà lực (cá nhân, tập thể và thuộc hành tinh) trở lại vị trí mà từ đó nó xuất phát và sẽ giúp vào việc giải phóng nhân loại khỏi nỗi khủng khiếp mà ngày nay đang lẫn khuất khắp nơi, đang thách đố Thượng Đế và con người.

Do đó, năng lượng Shamballa là năng lượng có liên quan với lối sống (qua tâm thức và hình tướng) của nhân loại; chúng ta không cần xem xét liên hệ của nó với phần còn lại của thế giới biểu hiện; nó liên quan đến việc thiết lập các liên hệ chính đáng của nhân loại, và chính tình trạng hiện tồn đó sau rốt phế bỏ/ vô hiệu hoá (negates) sức mạnh của sự chết. Do đó, chính sự thúc đẩy (incentive) chứ không phải cảm hứng đột ngột (impulse); đó là mục tiêu được hiểu rõ chứ không phải biểu hiện của dục vọng (desire). Dục vọng tác động từ và qua hình hài vật chất (material form) *hướng lên*; Ý Chí tác động hướng xuống vào trong hình hài, pha trộn hình hài một cách có ý thức (consciously, một cách sáng suốt) với mục tiêu thiêng liêng. Một bên là thỉnh nguyện (invocative),
584 còn bên kia là đáp ứng (evocative). Khi được tập trung và hội tụ lại, dục vọng có thể thỉnh nguyện (invoke, kêu cầu) ý chí; khi được đáp ứng (evoked) ý chí kết thúc dục vọng và trở

thành một mãnh lực nội tại có tính thúc đẩy (propulsive), có tác động mạnh (driving), làm ổn định, gạt lọc, và – trong số những điều khác – sau cùng có tính huỷ diệt. Còn nhiều hơn thế nữa, nhưng đây là tất cả những gì mà con người có thể hiểu được vào lúc này, và cho đến nay vì con người có được bộ máy để hiểu. Chính ý chí này – được đánh thức bằng sự thỉnh nguyện – phải được tập trung trong ánh sáng của linh hồn, và được dành riêng cho các mục tiêu của ánh sáng và cho mục tiêu thiết lập các liên hệ đúng đắn của con người vốn phải được dùng (với lòng bác ái) để huỷ diệt tất cả những gì đang cản trở dòng chảy thông suốt của sự sống con người, và những gì đang mang lại sự chết (tinh thần và đích thực) cho nhân loại. Ý chí này phải được gọi ra và được đáp ứng.

Ở đây, Tôi không đề cập đến việc dùng của hai Đại Thỉnh Nguyện hoặc đối với Thỉnh Nguyện thứ ba được đưa ra gần đây. Tôi nói đến tâm thức được tập trung của những nam nữ có thiện chí, mà các kiếp sống của họ bị chi phối bởi ý muốn tiến hành các mục tiêu của Thượng Đế bằng tình thương, họ kiếm tìm một cách không ích kỷ để hiểu được các mục tiêu này, và họ không sợ cái chết.

Có hai trở ngại lớn cho việc biểu lộ thông thoáng của lực Shamballa dưới bản chất *đích thực* của nó. Một là sự bén nhay của *bản chất thấp* đối với ảnh hưởng của nó và sự bán rẻ nó sau đó cho các mục đích ích kỷ, như trong trường hợp của dân tộc Đức nhay cảm, tiêu cực và việc sử dụng dân tộc đó bởi các nước Khối Trục cho các mục tiêu vật chất. Hai là sự đối nghịch gây tắc nghẽn, cản trở, lộn xộn nhưng có tập hợp của những người có hảo ý của thế giới, họ thuyết giảng mơ hồ và đẹp đẽ về bác ái, nhưng từ chối xem xét về các kỹ năng của Thiên Ý *đang vận hành (in operation)*. Theo họ, ý chí đó là

một cái gì đó, mà về mặt cá nhân, họ không có liên quan gì đến; họ không chịu nhận thức rằng Thượng Đế thể hiện ý chí của Ngài qua con người, giống như bao giờ Ngài cũng thể hiện tình thương của Ngài qua con người; họ nhất quyết không tin rằng ý chí đó có thể tự biểu lộ qua sự huỷ diệt của tà lực với mọi hậu quả vật chất của tà lực đó. Họ không thể tin rằng một Thượng Đế bác ái có thể sử dụng trạng thái thiêng liêng thứ nhất để huỷ diệt các hình hài đang cản trở hoạt động thông suốt của tinh thần thiêng liêng; ý chí đó đừng nên xâm phạm vào cách diễn dịch về tình thương của họ. Về mặt cá nhân, những người đó không mấy quan trọng và không hề quan trọng tí nào, nhưng tính tiêu cực hàng loạt của họ là một phương hại thực sự cho việc kết thúc cuộc chiến này, cũng như tính tiêu cực đồng loạt của dân tộc Đức và sự thiếu khả năng của họ để chọn hành động đúng khi các mục tiêu của Hitler được phơi bày, đã làm cho có thể xảy ra dòng lưu nhập lớn của tà lực cổ xưa và được tập trung, vốn mang lại tai hoạ hiện nay cho con người. Những người đó giống như cái ách trùng cổ của nhân loại, làm què quặt cố gắng thực sự, đang thì thầm “Chúng ta hãy kính yêu Thượng Đế và yêu thương lẫn nhau”, nhưng không làm gì cả, chỉ có những lời cầu nguyện thì thầm vô vị trong khi nhân loại hấp hối.

Bạn có thể dễ dàng hiểu được sự kiện rằng việc Khẩn cầu năng lượng của ý chí và hậu quả của nó trên những người có thể trí thiên về vật chất và thiếu chuẩn bị, có thể và sẽ cho thấy một tai hoạ. Nó chỉ đơn giản dùng để tập trung và củng cố tính ương ngạnh thấp kém, vốn là tên gọi mà chúng ta gán cho dục vọng được nhận ra và được xác định. Lúc đó nó có thể tạo ra một lực truyền được hướng đến các mục tiêu ích kỷ, đến nỗi con người có thể trở thành một quái

vật tà ác. Trong lịch sử nhân loại, một hoặc hai nhân vật tiên bộ đã làm điều này với các kết quả tệ hại, cả cho chính họ, lẫn cho con người của thời họ. Một gương mặt như thế vào thời cổ là Nero, thí dụ hiện nay là Hitler. Tuy nhiên, những gì đã làm cho nhân vật sau này thành kẻ thù nguy hiểm của gia đình nhân loại, đến nỗi trong hai ngàn năm qua nhân loại đã tiến đến một trình độ mà họ có thể cũng đáp ứng với một vài trạng thái của sức mạnh cung một này. Do đó, Hitler đã tìm
 586 thấy các đồng phạm (associates) và các cộng tác viên (co-operators), những người này đã đưa thêm tính dễ thụ cảm của họ vào y làm cho toàn bộ nhóm trở thành các tác nhân đáp ứng của năng lượng huỷ diệt, tự biểu lộ dưới trạng thái thấp nhất của nó. Đây là những cái giúp cho hoạt động một cách tàn nhẫn, mạnh bạo, ích kỷ, độc ác và một cách thành công với sự huỷ diệt tất cả những gì cố gắng ngăn cản các dự tính và các dục vọng của họ.

Chỉ có một cách mà trong đó tà lực được tập trung, với sự đáp ứng của nó đối với lực Shamballa, sẽ có thể bị vượt qua và đó là bằng sự đối nghịch với một ý chí tâm linh cũng được tập trung, được đưa ra bởi những người nam lẫn nữ đáp ứng với thiện chí, họ có thể tự luyện tập để trở nên bén nhạy với loại năng lượng mới đang đến này và có thể học cách làm thế nào để thỉnh nguyện và đáp ứng được nó.

Tất nhiên bạn có thể thấy tại sao có nhiều điều hơn là cách dùng ngẫu nhiên của một từ ngữ thông thường trong trí Tôi khi các thuật ngữ về thiện chí (good will) và về ý-chí-hướng-thiện (will-to-good) được bàn bạc. Bất cứ lúc nào Tôi cũng có trong các ý tưởng của Tôi không chỉ sự thân ái (kindness) và hảo ý, mà còn ý-chí-hướng-thiện có tập trung, ý chí này có thể và chắc hẳn là gọi được năng lượng Shamballa và sử dụng năng lượng đó cho việc ngăn chặn các tà lực.

Tôi hiểu đây là một ý tưởng tương đối mới đối với nhiều người trong các bạn; còn đối với những người khác, nó ít có hàm ý hoặc không có gì cả; đối với những người khác nữa, có thể có tia sáng lò mò yếu ớt của sự tiến gần mới mẻ này đến Thượng Đế và phụng sự – Tôi nói lại – có thể và chắc hẳn làm lại, kiến tạo lại và phục hồi lại thế giới. Ở đây, Tôi muốn nêu ra rằng trạng thái ý chí chỉ có thể được tiếp xúc từ cõi trí, và do đó chỉ những ai đang hoạt động với và qua thể trí mới có thể bắt đầu chuyên dụng (appropriate) được năng lượng này. Những ai tìm cách thỉnh nguyện lực Shamballa là đang tiến gần đến năng lượng của lửa. *Lửa là biểu tượng (symbol) và tính chất (quality) của cõi trí.* Lửa là một trạng thái của bản chất thiêng liêng. Lửa là trạng thái nổi bật của chiến 587 tranh. Lửa được tạo ra bởi phương tiện vật chất và sự trợ giúp của giới khoáng chất và điều này là phương tiện tàn phá đe dọa lớn và được chọn trong cuộc chiến tranh này. Đây là một đáp ứng của tiên đoán xưa rằng sự cố gắng để huỷ diệt giống dân Aryan sẽ là bằng lửa, giống như Atlantis cổ bị huỷ diệt bằng nước. Nhưng thiện chí có lửa (fiery goodwill) và việc vận dụng ý thức được tập trung của lực Shamballa có thể chống lại lửa bằng lửa và điều này *chắc hẳn là được thực hiện.*

Tôi không thể trao cho bạn thêm nữa về đề tài này cho đến khi bạn đã dành thời gian xem xét nó và đã tìm hiểu công dụng của ý chí, bản chất, mục tiêu của nó và mối liên quan của nó với những gì mà bạn hiểu được bằng ý chí con người. Bạn phải xem xét kỹ làm thế nào mà ý chí sẽ được dùng đến và bằng cách nào mà những người tìm đạo và các đệ tử, tức là những người đang an trú vào thể trí (mentally polarised) có thể tập trung thể trí đó và gánh vác trách nhiệm

một cách an toàn để sử dụng nó một cách khôn khéo hay chẳng.

Sau này, khi bạn biết nhiều hơn về điều đó, Tôi có thể trao cho bạn kiến thức thêm nữa về vấn đề này. Tuy nhiên, Tôi muốn đưa ra một gợi ý thực tiễn. Có thể nào tạo được một nhóm, mà nhóm này sẽ chọn đề tài này như là chủ đề về sự tham thiền của họ, và nhóm này muốn cố làm cho chính họ thích hợp – bằng cách hiểu đúng – để tiếp xúc và sử dụng năng lượng Shamballa hay không? Liệu có thể nào từ từ bàn bạc chủ đề về sự khai mở của ý chí thiêng liêng để cho chủ đề tổng quát có thể trở nên sẵn sàng để trình bày cho quần chúng biết suy tư khi hoà bình thực sự đến hay không? Có nhiều điều cần xem xét liên quan đến điều này, có sự chứng minh về ba trạng thái của ý chí như được kể ra ở trên. Có việc chuẩn bị của cá nhân cho sự biểu hiện của năng lượng này; có một xem xét chín chắn cần được đưa ra đối với sự liên quan của Thánh Đoàn đối với Shamballa, được tiến hành khi các Đức Thầy cố gắng thể hiện mục tiêu thiêng liêng và trở thành các Tác Nhân phân phối (distributing Agents) của năng lượng ý chí. Có sự cố gắng để làm cho dễ hiểu phần nào bản chất của ảnh hưởng trực tiếp của trạng thái thứ nhất trên ý thức nhân loại, tách rời khỏi trung tâm Thánh Đoàn hoàn toàn – một ảnh hưởng được tạo ra mà không có bất cứ tiến trình hấp thu và hạ thấp xuống đối với những gì mà Thánh Đoàn tuân theo nó. Tôi đã có nói đến sự tiếp xúc trực tiếp này ở một nơi khác; nó có thể trở nên trực tiếp hơn và hoàn toàn hơn khi có một sự an toàn lớn hơn được mang lại bằng một sự tiếp cận có cảm thông hơn của con người.

Một trong các nguyên nhân nằm đằng sau Thế Chiến II được tìm thấy trong một tiếp xúc sớm – một tiếp xúc được tạo ra bởi một vài thể trí ích kỷ với một tính chất tương đối

cao, được Hắc Đạo (Black Lodge) trợ giúp. Để hoá giải điều này và sau rốt mang lại sự gặt bỏ ảnh hưởng của các mãnh lực hắc ám ra khỏi hành tinh chúng ta, Bạch Đạo (White Lodge) phải dùng đến lực Shamballa một cách sáng suốt, linh hoạt, được trợ giúp bởi những người nam và nữ có ý-chí-hướng-thiện đủ mạnh để bảo vệ họ khỏi nguy hiểm cá nhân trong công việc của họ và khỏi bị lệch vào các hướng sai lầm và nguy hại. Sự trợ giúp này cần đến một tiếp xúc rõ rệt, có sắp xếp và sự tương tác giữa hai trung tâm: Nhân Loại và Thánh Đoàn. Khi điều này được xác định rõ hơn, có thể có sự hợp tác được biết rõ và được tổ chức, đồng thời các thành viên của cả hai trung tâm lớn có thể “cùng đứng lên với ý định đồng loạt”. Ý định đồng loạt này sẽ là sự tương xứng trên cõi trí của ý định đồng loạt (massed intent) của quảng đại quần chúng đang đứng với sức mạnh cầu khẩn trên đôi môi và trong tâm của họ. Sự cầu khẩn này phải được gia thêm bằng ý chí có tập trung của các tư tưởng gia và những người có trực giác trên thế giới, họ sẽ dùng trí và óc của họ trong việc khẳng định lẽ phải.

Chính vì lý do trạng thái ý chí có liên quan đến mà Tôi đưa ra quan điểm cuối cùng của chúng ta trong việc xem xét bảy cung cần được xét trong số các Cung Năng Lượng, các Chòm Sao và các Hành Tinh, như được đưa ra trong Biểu X. Ở điểm đó, mối quan hệ hỗ tương được đưa ra có liên quan
 589 đến Ngôi Một, Ngôi Ý chí mà Tôi đã nêu ra ở đây. Việc phân tích bảng biểu này sẽ hoàn tất cách xem xét của chúng ta về chiêm tinh học nội môn.

Bảy ngôi sao của chòm Đại Hùng đều có nguồn gốc xuất phát của bảy cung năng lượng của thái dương hệ chúng ta. Bảy Đấng Rishis (Thánh Triết) của chòm Đại Hùng tự biểu hiện chính Các Ngài qua trung gian của bảy Đức Hành Tinh

Thượng Đế vốn là Các Đấng Đại Diện (Representatives) của các Ngài và đối với các Đấng này, các Ngài giữ vị trí trong mối tương quan của Prototype (Nguyên Mẫu). Bảy Tinh Quân Hành Tinh này (planetary Spirits) biểu lộ qua phương tiện (medium) của bảy hành tinh thánh thiện.

Mỗi một trong bảy cung năng lượng này (rays) xuất phát từ chòm sao Đại Hùng, được truyền vào thái dương hệ chúng ta qua trung gian của ba chòm sao và các hành tinh chi phối (ruling planets) của chúng. Bảng sau đây sẽ minh giải điều này, nhưng phải được diễn dịch chỉ bằng các thuật ngữ chỉ vòng xoắn ốc hiện nay (present turn) của vòng hoàng đạo lớn (great zodiacal wheel) gồm 25 000 năm.

2. Các Trạng Thái khác nhau của Ý Chí.

Bây giờ chúng ta có nhiệm vụ khó khăn là xem xét một trạng thái biểu lộ thiêng liêng liêng mà cho đến nay ít lộ rõ (apparent) trên cõi trần đến nỗi chúng ta thiếu ngôn từ chính xác để diễn tả nó và các ngôn từ này có thể cũng làm lạc đường (misleading). Tuy nhiên, Tôi có thể cố gắng mang lại cho bạn một vài ý niệm, các mối liên hệ và các trùng hợp mà có thể dùng để kết thúc tiết đoạn này về chiêm tinh học và đặt một nền móng cho giáo lý tương lai (future teaching) vào khoảng năm 2025. Đó là cách mà nhờ đó mọi thiên khai (revelation) xảy đến. Một ý tưởng được đưa ra; một biểu tượng được mô tả; một ý niệm được phác thảo. Kế đó, vì thế trí của con người trầm tư về điều đó, và những người có trực giác của thế giới tiếp nhận được ý tưởng đó, nó được dùng như một ý tưởng mầm mống mà sau rốt tạo thành kết quả với việc biểu lộ và việc khai mở của một sự thiên khai được dùng để hướng dẫn nhân loại đến gần mục tiêu của họ.

BẢNG BIỂU X

Bảng biểu X			
Cung Năng Lượng	Các Chòm Sao	Hành tinh chính thống	Hành Tinh Nội Môn
I. Ý Chí hay Quyền Năng	Aries	 Mars	 Mercury
	Leo	 Thái Dương	 Mặt Trời
	Capricorn	 Saturn	 Saturn
II. Bác Ái-Minh Triết	Gemini	 Mercury	 Venus
	Virgo	 Mercury	 Nguyệt Cầu
	Pisces	 Jupiter	 Pluto
III. Thông tuệ linh hoạt	Cancer	 Nguyệt Cầu	 Neptune
	Libra	 Venus	 Uranus
	Capricorn	 Saturn	 Saturn
IV. Hải Hòa qua Xung Khắc	Taurus	 Venus	 Vulcan
	Scorpio	 Mars	 Mars
	Sagittarius	 Jupiter	 Địa Cầu
V. Khoa Học Cụ Thể	Leo	 Mặt Trời	 Mặt Trời
	Sagittarius	 Jupiter	 Địa Cầu
	Aquarius	 Uranus	 Jupiter
VI. Sùng Tín; Chủ Nghĩa Lý Tưởng	Virgo	 Mercury	 Nguyệt Cầu
	Sagittarius	 Jupiter	 Địa Cầu
	Pisces	 Jupiter	 Pluto
VII. Trật Tự Nghi Lễ	Aries	 Mars	 Mercury
	Cancer	 Nguyệt Cầu	 Neptune
	Capricorn	 Saturn	 Saturn

Chúng ta đang nghiên cứu biểu hiện của Lực Shamballa bằng các thuật ngữ chỉ ý chí, nghĩa là chỉ mục tiêu thiêng liêng, tiềm tàng trong Thiên Trí từ lúc bắt đầu của thời gian và bình minh của sáng tạo. Trong Thiên Trí, ý tưởng đó được

nhìn thấy toàn thể và đầy đủ. Trong biểu lộ đó là một hoạt động từ từ, tự bộc lộ (self-revealing) theo tiến hoá và được chứng minh. Chúng ta biết phần nào về trạng thái thông tuệ của Thượng Đế. Trạng thái đó được tiết lộ trong hoạt động sinh động của chất liệu (substance). Chúng ta đang từ từ học hỏi về tình thương của Chủ Thể Tư Duy Vĩ Đại đó (Great Thinker) và sự thiên khai của Chủ Thể đó đã đạt đến giai
 591 đoạn mà thể trí con người có thể đối chiếu với cách hoạt động linh hoạt với tình thương được hình dung và được cảm nhận của Thượng Đế, cho đến nay được biểu hiện bằng ước muốn đối với các liên hệ đúng đắn của con người, và đối xử đúng đắn của tất cả những gì không phải con người. Nhân loại không biết gì về ý chí và mục tiêu của Thượng Đế, vì ý chí cá nhân hoặc ý chí tổng hợp của con người vốn có thể tác động dưới hình thức chủ thể diễn dịch (inter preter), chủ thể khai mở (revealer) và cũng dùng như một cách tiếp xúc, được dành cho sự ích kỷ và làm mù quáng các phạm vi cao siêu hơn của biểu hiện thiêng liêng. Điều thường được gọi là sự mặc nhận (acquiescence) của nhân loại trong ý muốn của Thượng Đế được dựa vào sự sống khát khao của y, dựa vào tính chất thụ động và dựa vào các linh thị của các vị thánh. Chủ âm của họ là sự tuân thủ (submission) và điểm tiếp xúc tâm linh cao nhất của họ được thấm nhuần với thuyết nhị nguyên và vẫn bị chi phối bởi các cách lý giải của con người.

Theo phương pháp huyền linh học, chúng ta phải bắt đầu với cái đại thể (the universal) và cái tổng thể (the whole); theo thời gian, cái cá biệt (the individual) và cái đặc thù (the particular) sẽ bộc lộ ra, nhưng có liên quan với tổng thể. Nên có thể, qua việc nghiên cứu về bảy cung và các chòm sao có liên quan của chúng và các trung gian truyền đạt của chúng, tức các hành tinh, nhận được một ý tưởng tổng quát nào đó

về việc tuôn đổ qua của năng lượng Shamballa như mục tiêu đang xuất lộ trên cõi trần.

Trước đây Tôi có nói đến ba biểu hiện chính của trạng thái ý chí. Có ý chí, dưới hình thức tác nhân điều hoà (conditioner) của trạng thái sự sống. Biểu hiện này không nói đến các biến cố, sự cố và chuyện xảy ra, mà nói đến bản chất của các biểu lộ sự sống trong bất cứ chu kỳ nào, qua bất cứ quốc gia hoặc chủng tộc nào, ở lĩnh vực liên quan đến nhân loại. Loại biểu hiện này cũng nói đến các nét chung rộng lớn mà ở bất cứ thời điểm nào trên hành tinh cũng đang dẫn đầu cho tiến hoá của các hình tướng và về căn bản, nó liên quan đến mãnh lực và sức chịu đựng của sự sống khi nó biểu lộ qua, và tạo ra các tình thế bên ngoài vốn được phẩm định và được diễn đạt bằng các thuật ngữ chỉ sự sống, tính chất và sắc tướng. Thuật ngữ “sự sống” (“life”) dưới hình thức nhóm
 592 ba (triplicity) của các thuật ngữ nói đến sự sống theo như nhân loại hiểu từ đó. Từ ngữ “sự sống” mà Tôi nhắc đến ở đây là sự sống mà H.P.B. nói đến như là những gì đang tổng hợp tinh thần, linh hồn và thể xác. (Xem Giáo Lý Bí Nhiệm 1, 81). Thực ra, đại loại là cái thứ tư đang lượn lơ (hovers) đằng sau mọi biểu lộ và đằng sau mọi đối tượng (objects), mọi biểu hiện được phẩm định (qualified expressions) của thánh linh và vốn được nói tới trong Chí Tôn Ca (Bhagavad Gita) bằng các lời: “Dù đã thấm nhập toàn bộ vũ trụ này với một mảnh nhỏ của Chính Ta, Ta vẫn tồn tại” (“Having pervaded this whole universe with a fragment of Myself, I remains”).

Kế đến có loại ý chí đưa tới việc hoàn thành (*the will which brings fulfillment*). Đây là nền tảng của mọi liên hệ và mọi tiến trình của liên hệ hỗ tương trong thái dương hệ chúng ta và (đối với nhân loại) trong hành tinh. Đó là yếu tố hàng đầu trong việc mang lại tính chất tất yếu của sự hoàn thiện thiêng

liêng (divine consummation); đó là nguyên nhân của mọi thành quả của tất cả các hình hài trên tất cả các cõi của ý định thiêng liêng; đó là những gì nằm phía sau của chính tâm thức. Tôi không biết cách nào khác để trình bày điều này bằng ngôn từ và khi làm như thế, chúng đâm ra hoàn toàn không thích hợp. Có một hình ảnh yếu ớt, lờ mờ, không đích xác của việc có chủ tâm này trong niềm vui của thành tựu như được ghi nhận bởi một con người tìm thấy cái ưa thích của tâm mình. Các diễn trình tiến hoá lâu dài đi trước việc hoàn thành này và kinh nghiệm dài lâu của hoạt động linh hoạt của Thiên Ý dưới hình thức Sự Sống. Nỗ lực tiến hoá có tập trung này, mục tiêu không lay chuyển này đã tạo ra/ khơi dậy nhiều ham muốn hơn và nhiều ý-muốn-được-linh-hoạt (will-to-be-active) hơn nữa. Có một thành tựu được nhận thức từ ngay lúc bắt đầu vì đây là ý-muốn-hoàn-tất (will-to-completion) linh thiêng nó đi trước nỗ lực sáng tạo. Đó là sự tổng hợp của sáng tạo, hay là cố gắng bền chí, việc tuân theo linh thị và sự hy sinh hoàn toàn, và tất cả những điều này được xem như *thử nghiệm được trải qua kinh nghiệm* thiêng liêng (divine experienced experiment), xin mạn phép diễn tả ý tưởng như thế. Do đó, hãy nhớ rằng tất cả những gì qua các kinh nghiệm này của ý chí thiêng liêng đều biến thành/ chuyển qua (runs) tuyến tổng hợp được hoàn thành. Điều này càng gần bó hơn nữa trong thời gian và không gian; nó còn hơn cả nguyên tắc thiếu vắng (principle of privation) mà H.P.B. nói đến và hơn cả giới hạn tự đặt cho mình. Đó là cái kết thúc được nhìn thấy từ lúc bắt đầu; đó là thủy (alpha) và chung (omega) đang tạo ra tổng thể đầy đủ và thành quả hoàn hảo của thiên ý.

Sau cùng, đó là *ý chí chinh phục sự chết* (the will which conquers death). Lần nữa, ý chí này đừng nên được diễn dịch

liên quan tới sự chết khi nó tác động tới bản chất sắc tướng của biểu lộ. Điểm tổng hợp và thắng thế được nhận thức và hoàn tất – tồn tại đằng sau tất cả những gì mà chúng ta có thể nhận biết như là sự chết. Ý chí này là nguyên tắc của chiến thắng, của mục tiêu tối hậu của sự sống khi thành quả được đạt tới; đó là thành công hợp nhất cuối cùng hay là sự tuân thủ thống nhất vào một mục tiêu lâu dài được đoán trước của tinh thần - vật chất, sự sống - sắc tướng, cộng thêm một cái gì đó vốn là mơ ước và mục tiêu của các điểm đạo đồ cao nhất trong Thánh Đoàn để tiếp xúc – sự thiên khai huyền nhiệm của chính Shamballa. Còn nhiều điều nữa không thể nói ra. Nếu chính Đức Christ đang cố gắng hướng tới tri thức đó, thì chúng ta không thể làm gì nhiều hơn là suy đoán.

Bằng vài lời văn tắt này, Tôi đã tìm cách gọi một ý tưởng về một nhận thức cơ bản rộng lớn. Thực ra, những gì Tôi ám chỉ tới là mục tiêu của “Thánh Đạo vô tận mà chính Niết Bàn cũng chỉ là cánh cửa mở vào” của nó thôi – Thánh Đạo (the Way) dành cho cơ tiến hoá cao siêu mà diễn trình tiến hoá của chúng ta đang chuẩn bị cho nhân loại. Tôi đang nêu ra mục tiêu của mọi nỗ lực của Thánh Đoàn là những gì. Nhân loại bận tâm đến thái độ và cố gắng của Thánh Đoàn đối với phúc lợi và sự dẫn dắt con người đến nỗi mục tiêu của các nỗ lực của các Đức Thầy Minh Triết đương nhiên bị bỏ qua. Trong thực tế nó không có liên quan đến con người. Tuy nhiên, minh hoạ về Thiên Cơ rất thường được nhấn mạnh trong các sách thuộc huyền môn và bởi các huấn sư huyền linh học lại bị lệch lạc, trừ phi nó được nhận thức rằng giống như nhân loại đang nỗ lực hướng về Thánh Đoàn, vì thế chính Thánh Đoàn cũng đang nỗ lực hướng về Shamballa. Như Cổ Luận có nói:

594 “Đấng đang thấy được ánh sáng tối đen của Shamballa, Đấng đó đang nhập vào những gì đang nằm bên ngoài quả cầu nhỏ bé của chúng ta, mà có thể được cảm nhận phía sau tam giác thánh thiện (Venus, Mercury, Địa Cầu, A.A.B.). Ở đó người ta tìm thấy điểm lửa sáng rực đang chiếu rọi bên trong mắt (Taurus), nó thiêu đốt trên đỉnh núi (Capricorn) và nước không thể dập tắt (Aquarius). Đây là ba tam giác thánh thiện nhất”.

Khi chúng ta xem xét bảy cung năng lượng như đã được phác thảo trong Bảng X, Tôi muốn bạn ghi nhớ rằng chúng ta đang nhìn chúng như là các biểu hiện của ý chí tam phân này. Chúng ta khảo cứu chúng ở một chi tiết trong các sách khác của Tôi theo quan điểm của tâm thức, và theo quan điểm như các thay đổi đang tạo ra và các mở rộng của tâm thức trong con người, trong các quốc gia và trong các chủng tộc. Giờ đây, trong chừng mực có thể có được, chúng ta sẽ xem xét các cung này khi chúng biểu hiện cho hoạt động thuần khiết, sinh động của Thượng Đế y như nó làm tròn Chính Nó khi biểu lộ dưới hình thức năng lượng thôi thúc thuần khiết, khách quan được hướng dẫn, bản năng thiêng liêng mà sau này là một pha trộn của sức mạnh bản năng và năng lượng trực giác. Có thể nêu ra cho những ai trong các bạn, tức những người có được mức độ nhận thức huyền linh học nào đó, rằng Sự Sống tổng hợp này, vốn có tính chất vũ trụ, xuất hiện từ các cảnh giới vũ trụ chứ không thuộc thái dương hệ. Đó là cái khó hiểu về nó.

1. Ý chí đang chi phối là tổng hợp của sự sống của cõi hồng trần vũ trụ mà bảy cõi của chúng ta là bảy cõi phụ của nó. Do đó, chỉ khi nào tâm thức con người được mở rộng hơn là hiện nay, thì con người mới có thể hiểu được nhận thức tổng hợp này.

2. Ý chí, vốn đem lại sự hoàn tất, là sự thôi thúc thiêng
 595 liêng – divine incentive – (impulse – xung lực – không phải là
 thuật ngữ chính xác) phát xuất từ cõi cảm dục vũ trụ.

3. Ý chí, vốn chinh phục cái chết, là một luồng lưu xuất
 (outpouring) từ cõi trí vũ trụ.

Từ ba cõi vũ trụ này (bao gồm phạm ngã thiêng liêng của Thái Dương Thượng Đế và Hành Tinh Thượng Đế) phát xuất các năng lượng kết hợp của ba chòm sao, chúng kiểm soát và cấp năng lượng/kích hoạt (energise) thái dương hệ chúng ta: chòm Đại Hùng, chòm Pleiades và Sirius; các chòm sao này hoạt động qua trung gian của bảy cung năng lượng và đến lượt, các cung này tự biểu hiện qua mười hai chòm sao đang hợp thành vòng hoàng đạo lớn. Các Tinh Quân (Lords) hay các Mãnh Lực cai quản (ruling Powers) của mười hai nguồn ánh sáng này và sự sống “hạ thấp xuống” (“step down”) sức mạnh của ba năng lượng chính này sao cho Thái Dương Thượng Đế của chúng ta có thể thu hút/ hấp thụ (absorb) được chúng; chúng “không điều hợp được” (“tune out”, “không đáp ứng”) với các trạng thái trên của ba Mãnh Lực này, tức các mãnh lực không thích hợp với sự sống của thái dương hệ chúng ta ở điểm này trong diễn trình tiến hoá, giống như Thánh Đoàn trên hành tinh bé nhỏ của chúng ta không điều hợp hoặc hạ thấp các năng lượng từ Shamballa. Theo một cách huyền bí ba năng lượng chính yếu này tự biểu hiện qua bảy cung năng lượng giống như mọi tam bộ chia nhỏ thành bộ bảy (septenates), tuy vẫn duy trì sự đồng nhất của chúng. Bảy năng lượng này phát xuất từ ba năng lượng chính, và được truyền xuyên qua mười hai chòm sao, được thể hiện trong bảy hành tinh thánh thiện và được biểu thị/ tượng trưng trên Địa Cầu chúng ta bằng bảy Tinh Quân trước Thiên Toà (biểu tượng của sự tổng hợp). Mỗi liên hệ hỗ

tương kỳ diệu này được biểu hiện trong một tiến trình lớn: *Truyền chuyển (Transmission). Tiếp nhận (Reception). Thu hút (Absorption). Liên hệ và Hoạt Động Linh Hoạt (Relation and Living Activity). Phương pháp là phương pháp Thỉnh Nguyện và Đáp Ứng*. Trong hai câu này, bạn có một trong các manh mối quan trọng nhất đối với toàn bộ diễn trình tiến hoá; bí quyết cho cái bí mật của thời gian và không gian và giải pháp của mọi vấn đề. Nhưng yếu tố có tầm quan trọng hàng đầu đó là toàn bộ vấn đề là một biểu hiện của Ý Chí có tập trung.

Khi xem xét tiến trình này, Tôi đề nghị bạn nên nghiên cứu Biểu X, vì đó là một hình thức tượng trưng, biểu hiện cho những gì mà Tôi tìm cách truyền đạt. Tôi muốn nêu ra rằng trạng thái ý chí – khi nó được biểu hiện trong các Cung năng lượng và được truyền chuyển bởi các chòm sao – thể hiện tính chất tàn phá khi được tập trung qua một hành tinh chính thống và tính chất kiến tạo khi được tập trung qua một hành tinh nội môn. Ở đây bạn có sự hướng dẫn huyền bí đối với ý nghĩa của sự chết và sự bất tử. Đây là một điều gì đó mà chiêm tinh gia bình thường sẽ không thể chứng minh được, bởi vì các chu kỳ phức tạp đều quá dài; tuy nhiên, nhờ trực giác y có thể hiểu được điều có thể xảy ra của lời công bố của Tôi. Tôi xin lại nhắc nhở bạn rằng chủ đề của chúng ta là thiên cơ, thiên ý và ý chí; đó không phải là sự tiến hoá của tâm thức, hoặc là của Ngôi Hai của Thượng Đế. Nó liên quan đến tinh thần chứ không liên quan đến linh hồn. Ở một mức độ nào đó chúng ta đang cố gắng trình bày sự sống của Ngôi Cha, ý chí của Chân Thần và mục tiêu của Tinh Thần. Trong tất cả các điều này (ba trạng thái của ý chí) có tàng ẩn mầm mống của thái dương hệ kế tiếp, tức thái dương hệ thứ ba và thành quả của Sự Biểu Lộ Phạm Ngã của Thượng Đế. Do đó chúng ta cần trình bày cách diễn dịch của bảy cung bằng các

thuật ngữ của ý chí chứ không phải của tình thương hoặc tâm thức. Bây giờ chúng ta sẽ cố gắng làm.

Cung I – Năng Lượng của Ý Chí hay Quyền Năng. *Cung* này có liên quan một cách rõ rệt với trạng thái ý chí tức trạng thái chinh phục sự chết. Tuy nhiên đó là *Cung* của Đấng Huỷ Diệt (Destroyer). Trong mối liên hệ này, Tôi muốn nhắc bạn về thái độ con người cho rằng sự chết là tác nhân huỷ diệt, đó là trình bày một quan điểm hạn hẹp và sai lầm. *Cung I* huỷ diệt sự chết vì thực ra không hề có điều nào như thế cả (there is no such thing, không có sự chết nào cả); ý niệm đó là mọi thành phần của Đại Hảo Huyền (Great Illusion), là một giới hạn của ý thức con người và về căn bản, có liên quan với bộ óc chứ không liên quan với tim, có thể dường như lạ lùng đối với bạn. Theo một ý nghĩa rất đích thực, đó là một “sản phẩm của trí tưởng tượng” (“a figment of the imagination”). Hãy suy tư về điều này. Việc thủ tiêu cái chết và về việc huỷ diệt của hình hài là một biểu hiện (manifestation) của *Cung I*, vì thực ra nó mang lại sự tan rã của việc phủ nhận (the death of negation) và mở ra hoạt động đích thực. Đó là năng lượng mà có thể được gọi là “động cơ/ sự thúc đẩy thiêng liêng” (“divine incentive”); chính sự sống trong mầm mống mới huỷ diệt tuần tự mọi hình hài ngõ hầu thành quả được nhận thức có thể nảy sinh ra. Đó là đầu mối cho *Cung I*. Chính là Ý chí mới khởi xướng lên (It is the will which initiates).

Ngày nay, về phần nhân loại, nhận thức cao siêu nhất của nhân loại là sự điểm đạo (initiation).

Cung II – Năng lượng của Bác Ái - Minh Triết. Năng lượng cơ bản này là ý chí thống nhất, tổng hợp, tạo ra sự cô kết và thu hút lẫn nhau đồng thời thiết lập các mối liên hệ, trừ ra – hãy nhớ điều này – các liên hệ vốn hoàn toàn tách rời

khỏi tâm thức về sự liên quan hay là nhận thức về sự hợp nhất. Đó là sự thật về sự thống nhất như được nhận thấy từ lúc bắt đầu vì bao giờ và mãi mãi cũng hiện hữu trong Thiên Trí của Thượng Đế, Đấng mà ý chí của Ngài bao gồm quá khứ, hiện tại và tương lai; và Thiên Trí của Ngài không suy tưởng bằng các thuật ngữ chỉ sự tiến hoá hoặc tiến trình. Tiến trình vẫn có sẵn trong mầm mống; sự thôi thúc tiến hoá là cái kèm theo không thể tránh khỏi của sự sống trong khi biểu lộ. Đó là *Ý Chí Thống Nhất*.

Ngày nay, đối với nhân loại, biểu hiện cao nhất của nhân loại là linh thị thần bí (mystical vision).

Cung III – Năng lượng của Thông Tuệ Linh Hoạt. Đây là ý chí của mục tiêu có điều tiết. Các yếu tố vốn đang tác động qua trung gian của nó chính là việc xúc tiến mạnh mẽ kế hoạch đã nhận thức với một mục tiêu được hình dung ra một cách sáng suốt, và một thúc đẩy tích cực để tiến hành diễn 598 trình một cách thông minh căn cứ vào sức mạnh của chính động lực thúc đẩy của nó. Lần nữa, Tôi xin nhắc nhở bạn rằng Tôi đang bàn đến không chỉ tâm thức con người, mà còn bàn đến toàn thể công việc vốn làm cho vấn đề phụ thuộc vào, và thích ứng với ý tưởng căn bản trong Thiên Trí. Và cho đến nay, không một con người nào có thể hình dung ra được ý tưởng đó. Không một ai biết được ý chí của Thượng Đế là gì hoặc bản chất của mục tiêu sáng suốt của Ngài là gì cả. Đó là *Ý-Muốn-Tiến-Hoá (Will to evolution)*.

Ngày nay, về phần nhân loại, cách biểu hiện (expression) cao siêu nhất của nhân loại là giáo dục, hay là phát triển lũy tiến qua kinh nghiệm.

Cung IV – Năng lượng của Hải Hoà qua Xung Khắc. Về căn bản, đây là ý muốn huỷ diệt sự giới hạn. Ý muốn này

không giống như là ý muốn huỷ diệt sự phủ nhận như trong trường hợp của Cung I, mà là một trạng thái có liên quan của trường hợp đó. Tôi không đề cập đến khía cạnh tâm thức, nó nhận biết và học hỏi qua kinh nghiệm tranh đấu như thế. Tôi đang đề cập đến năng lượng, có sẵn trong mọi hình hài và đặc biệt mạnh mẽ trong nhân loại (bởi vì con người có ý thức tự ngã) tất nhiên và không tránh khỏi tạo ra sự đấu tranh giữa sự sống với những gì mà nó đã chọn như là một giới hạn; sau rốt sự tranh đấu này phá vỡ hoặc làm gián đoạn giới hạn đó vào lúc mà một điểm hài hoà thực sự hay là nhất quán (at-one-ment) được đạt tới. Về mặt nội môn, có thể nói rằng vào lúc mà hình hài đó (sự giới hạn) và sự quân bình của đời sống qua lại lẫn nhau, thì một khe hở/ bất hoà (rift) tức khắc xuất hiện và qua đó nó tuôn ra một luồng lưu xuất (out pouring) mới mẻ của ý chí. Đức Christ phải bỏ xác (had to die) bởi vì Ngài đã đạt được sự hài hoà với ý chí của Thượng Đế và sau đó “bức màn che của Thánh Điện bị xé toạc làm hai 599 từ đỉnh tới đáy”. Ý nghĩa của dòng lưu nhập mới này của Ý Chí giờ đây sẽ xuất hiện. Giai đoạn được sắp đặt lại cho một hoạt động được đổi mới của nguyên tắc sinh hoạt. Về phần nhân loại “các mầm mống của sự chết” xuất hiện qua trung gian của cung này và Grim Reaper, tức Sự Chết (Death), chỉ là một trạng thái của ý chí này, bị chi phối bởi cung 4 và hiện ra từ cõi thứ tư. Sự chết là một tác động của trực giác, được linh hồn truyền cho phạm ngã và kể đó tác động vào phù hợp với ý chí thiêng liêng bởi ý chí cá nhân.

Đây là Ý Chí đưa tới hài hoà (will to harmonisation).

Ngày nay, biểu hiện cao nhất của nó đối với nhân loại là trực giác, vì nó thể hiện qua hoạt động tập thể. Sự chết luôn luôn giải phóng cá nhân vào tập thể.

Cung V – Năng lượng của Khoa Học Cụ Thể hay là Tri Thức. Muốn hiểu được biểu hiện này của ý chí thiêng liêng, đạo sinh nên ghi nhớ rằng cách ngôn của huyền linh học cho rằng “vật chất là tinh thần ở mức độ biểu lộ thấp nhất của nó, còn tinh thần là vật chất ở điểm biểu lộ cao nhất của nó”. Về mặt căn bản đây là ý chí vốn tạo ra sự cố kết (concretion) và tuy vậy cùng lúc tạo thành điểm mà tinh thần và vật chất được quân bình và cùng ngang nhau (co-equal). Đó là lý do giải thích tại sao sự hoàn thiện của con người được tiến hành một cách có ý thức trên cõi trí, cõi thứ năm; điều này xảy ra bởi cung thứ năm và trên cõi này, sự giải thoát xảy ra vào lúc điểm đạo lần thứ năm. Đây là ý muốn, ý muốn này có sẵn trong vật chất và chính nó kích hoạt mọi nguyên tử mà mọi hình hài được tạo ra từ đó. Nó được liên kết chặt chẽ với thái dương hệ thứ nhất ngay cả trong khi phóng thích các thành viên của gia đình nhân loại, họ sẽ tạo thành hạt nhân mà thái dương hệ thứ ba được kiến tạo chung quanh hạt nhân đó. Năng lượng của cung này là sự thông tuệ; đó là mầm mống của tâm thức nhưng không phải là tâm thức như chúng ta hiểu thuật ngữ đó; đó là sự sống cố hữu (inherent life) của vật chất và là ý muốn hoạt động một cách sáng suốt; chính nguồn sống đó là cái mà chúng ta không có tên gọi vốn là sản phẩm của thái dương hệ thứ nhất. Đó là một trong các tài sản / ưu thế chính (major assets) của Thượng Đế, Chúa Cha (the Father) và cũng thuộc về Chân Thần nhân loại. Đây là *Ý Chí đưa tới Hành Động (Will to Action)*.

Ngày nay, đối với nhân loại, biểu hiện cao nhất của nhân loại là giải thoát (liberation) – qua cái chết hoặc cuộc điểm đạo.

Cung VI – Năng lượng của Sùng Tín hoặc của Chủ Nghĩa Lý Tưởng. Đây là ý chí vốn biểu hiện cho ý tưởng của Thượng Đế (God's idea). Nó cung cấp động lực (motive power) ở sau việc thể hiện bất cứ gì có thể là mục tiêu của sáng tạo. Những gì mà mục tiêu đó hàm chứa, cho đến nay chúng ta không có một chút xú ý tưởng nào. Một lý tưởng được liên kết với trạng thái tâm thức chừng nào mà con người có liên hệ. Một ý tưởng được liên kết với trạng thái ý chí. Cung này biểu hiện cho sức mạnh nổi bật. Nó biểu hiện cho ý muốn của Thượng Đế và là năng lượng căn bản phát ra từ cõi cảm dục vũ trụ. Nó che giấu cái bí ẩn vốn cần được tìm trong mối liên hệ của ý chí và dục vọng. Dục vọng được liên kết với tâm thức. Ý chí thì không. Tuy nhiên, chúng ta không bàn đến tâm thức mà bàn đến mãnh lực khách quan đang thôi thúc về phía trước qua tất cả bảy cõi của thái dương hệ chúng ta và mãnh lực vô ngã này (impersonal force) làm cho ý tưởng của Thượng Đế thành một sự thực trong Hiện Tại Vĩnh Hằng (Eternal Now). Điều trình bày đó có ý nghĩa gì nhiều cho bạn chẳng? Tôi phỏng đoán rằng nó chỉ hàm ý chút ít thôi. Đó là một trình bày căn bản về sự kiện huyền linh học liên quan đến năng lượng khi nó tự hiển lộ qua nhân loại theo một cách độc đáo và riêng biệt. Ở đây Tôi xin nhắc nhở bạn về một giải bày trong Giáo Lý Bí Nhiệm rằng “một Ý Tưởng là một Thực Thể phi vật chất (Being incorporel) tự nó không tồn tại (has no subsistence by it self) nhưng mang lại hình dạng và sắc tướng (figure and form) vào vật chất vô hình tướng (shapeless matter) và trở thành nguyên nhân của biểu lộ (manifestation)”. Câu nói này đưa bạn thẳng phía sau
 601 đến Chúa Cha, đến Chân Thần, đến Đấng Duy Nhất. Tất nhiên nó liên quan đến Ý Chí chứ không liên quan với tâm thức. Tự nó, tâm thức là sự nhận thức về một kế hoạch luy

tiến. Ý Chí là nguyên nhân, Nguyên Khí kích hoạt, Sự Sống, Bản Thể. Đây là *Ý-Chí-tiến-đến-quan-hệ-nhân-quả* (*Will-to-causation*).

Ngày nay đối với nhân loại, biểu hiện cao nhất của nhân loại là chủ nghĩa lý tưởng, sự thúc đẩy và nguyên nhân của hoạt động nhân loại.

Cung VII – Đây là năng lượng của Trật Tự Nghi Thức. Đó là một biểu hiện của ý chí, nó thôi thúc qua thành biểu lộ ra bên ngoài; đó là những gì vốn biểu hiện cho chu vi và điểm ở trung tâm. Đó là ý muốn đưa tới “tổng hợp nghi thức” (“ritualistic synthesis”. Tôi tạm diễn tả như thế. Chính sự Thiết Yếu (Necessity) mới là yếu tố chi phối hàng đầu của bản chất thiêng liêng – sự thiết yếu đưa tới tự biểu lộ; sự thiết yếu đưa tới biểu lộ theo một cách nhịp nhàng trật tự; sự thiết yếu để bao hàm “những gì ở trên và những gì ở dưới”, và qua trung gian của hoạt động này, để tạo ra các tổng thể đẹp đẽ, trật tự, hoàn hảo và các liên hệ đúng đắn. Đó là năng lượng thôi thúc mà Bản Thể phát ra khi Nó xuất hiện và khoác lấy hình hài và các sự sống. Đó là *Ý Chí hướng tới Biểu Lộ* (*Will towards Expression*).

Ngày nay, về phần nhân loại, cách biểu hiện (expression) cao nhất của nhân loại là sự tổ chức (organisation).

Trong cách trình bày trên về các cung, bạn có thể thấy rằng sự tuần hoàn đầy đủ về hoạt động của chúng là hoàn toàn theo quan điểm của Chúa Cha (God the Father); ý muốn đưa tới khai mở sự biểu lộ và biểu lộ lũy tiến đi kèm của nó đáp ứng với ý muốn hướng về sự thành tựu đầy đủ và năng lượng của chính Bản Thể xảy đến – trong thời gian và không gian ngày nay (trong Thiên Trí) với sự hoàn tất hài mãn.

3. Chủ âm của Bảy Cung và Trạng Thái Ý Chí.

Do đó các chủ âm (keynotes) của bảy Cung năng lượng khi chúng tạo thành sự thiên khai của Bảy Đẳng Cao Cả là: Khai Mở (Initiation); Thống Nhất (Unification); Tiến Hoá (Evolution). Hải Hoà (Harmonisation); Hoạt Động (Action); Quan Hệ Nhân Quả (Causation); Biểu Hiện (Expression). Đây là các chủ âm dành cho nhân loại ở trình độ phát triển tiến hoá hiện nay của nhân loại; khi bảy năng lượng này tác động lên tâm thức nhân loại trong một cố gắng để sản sinh ra và khơi dậy trạng thái Ý Chí nơi người tiến hoá, chúng tạo ra:

Khai Mở. Linh Thị. Giáo Dục. Trực Giác. Giải Thoát. Chủ Nghĩa Lý Tưởng (Idealism). Cơ Cấu (Organisation). Một nghiên cứu kỹ lưỡng về bảy cung chính yếu và bảy chủ âm thứ yếu này sẽ phát hiện ra các chân lý này và triển vọng của chúng. Vào cuối Kỷ Nguyên Bảo Bình (Aquarian Age), các chủ âm này (keynotes) sẽ thay đổi ít nhiều, vì sự nhận thức của Ý Chí (đưa đến việc thông hiểu sự hợp tác) sẽ tạo ra các thay đổi chính yếu trong sự an trụ của con người và các mục tiêu của con người – các mục tiêu đã được hiểu rõ.

Bây giờ, chúng ta hãy xem coi làm thế nào mà các năng lượng căn bản thuộc về cung này sẽ thể hiện trong các liên hệ về hoàng đạo và về hành tinh của con người, và tại sao một vài chòm sao và hành tinh được liên kết với một vài cung và truyền vào trung tâm mà chúng ta gọi là nhân loại các ảnh hưởng rõ rệt và riêng biệt. Các ảnh hưởng này tạo ra một vài khuynh hướng trong nhân loại, khơi hoạt một vài thái độ của ý chí, và tất nhiên đưa đến một vài biến cố không thể tránh khỏi cũng như đưa tới các hình hài rõ rệt và được xác định của Bản Thể (Being).

Khi chúng ta tiếp tục việc xem xét về Bảng X, có một vài ý tưởng căn bản cần phải được thận trọng ghi nhớ. Tôi xin liệt kê các ý tưởng đó để giúp bạn:

1. Chúng ta đang bàn đến ảnh hưởng (effect) của bảy năng lượng cung, khi chúng tuôn đổ từ ngôi sao này hoặc sao khác trong bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh vào trong thái 603 dương hệ chúng ta. Các năng lượng này là sự sống – tính chất của bảy Đấng Vĩ Đại (great Beings), các Ngài là các Prototypes (Kiểu Mẫu Nguyên Hình) của các Hành Tinh Thượng Đế của bảy hành tinh thánh thiện. Các Đấng sau này là các hình ảnh của các Ngài trong thời gian và không gian, giống như linh hồn là gương phản xạ của Monad đối với nhân loại.

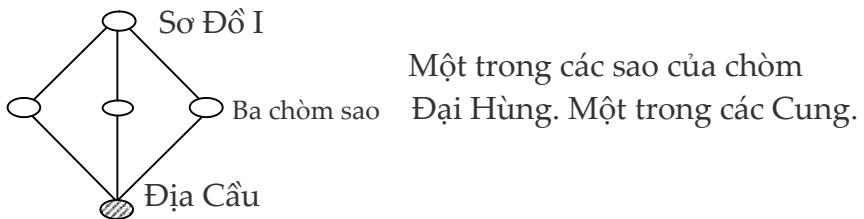
2. Bảy cung tự biểu lộ, mỗi cung qua ba chòm sao hoàng đạo. Sự tương đồng (nhưng không tương ứng – correspondence) ở chỗ là cả ba chòm sao này đối với sự sống của một trong các Tinh Quân cung (ray Beings) giống như là ba trạng thái của Monad-Soul-body đối với con người. Lần nữa, đó chỉ là sự tương tự (analogy). Đừng quên rằng sự tương tự và tương ứng không giống nhau. Trong trường hợp thứ nhất có sự giống nhau (resemblance) nhưng không ở chi tiết. Trong trường hợp thứ hai, về mặt thực tế có sự biểu hiện đồng nhất (identical expression), thường thường trên một mức độ thấp.

3. Có bảy Đấng vĩ đại các Ngài tự biểu hiện trong thái dương hệ chúng ta như là các Đấng Bảo Quản (custodian) hay là Đấng Tiêu Biểu (exponent) của trạng thái Ý Chí của Thượng Đế. Do đó ảnh hưởng của các Ngài bao giờ cũng được truyền đạt vào thái dương hệ chúng ta và sau rốt vào trong sự sống hành tinh chúng ta, năng lượng của Ý Chí dưới hình thức tạo hình, soạn kế hoạch. Các sách nội môn và giáo

lý nội môn tất nhiên nhấn mạnh vào tâm thức khi nó biểu hiện cho tính chất. Đáng ra nó phải như thế. Nhưng đằng sau mọi tính chất có Cái Đó (That) mà tính chất là biểu hiện của nó và đằng sau đó người ta tìm thấy “luồng lưu xuất” năng động (Tôi tạm diễn tả như thế) vốn là sức thúc đẩy của cả hai tính chất hoặc tâm thức và sự sống hoặc sắc tướng, sự kết tụ (precipitation) của ý chí và tính chất.

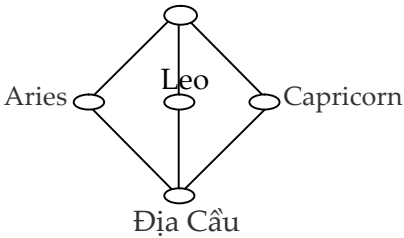
4- Cho đến nay, bản chất của ý chí không thể định rõ vì chỉ có Chân Thần mới đáp ứng với tác động của nó, và chỉ sau cuộc điểm đạo 3, con người mới nhất thiết hiểu được ít nhiều bản chất của ý chí. Tất cả những gì có thể hiểu được trong bản tóm lược ngắn này là ảnh hưởng (effect) của ý chí 604 khi nó làm cho sự hiện hữu của nó được cảm nhận và kết quả của sự biểu hiện của nó, được nhấn mạnh qua ba chòm sao.

5- Các tinh toà trong các nhóm của ba chòm sao này truyền đi bảy ảnh hưởng của bảy cung đến hành tinh của chúng ta, xuyên qua Thái Dương, và các liên hệ mà Tôi đưa ra ở đây chỉ là các liên hệ liên quan đến Địa Cầu chúng ta. Chúng không áp dụng trong sự liên quan tới các hành tinh khác trong số các hành tinh trong thái dương hệ chúng ta, nơi mà dạng thức của mỗi liên hệ khác hẳn. Điều này tùy vào bản chất của lưới dĩ thái mà mọi sự truyền đạt năng lượng xảy ra qua đó. Các đường tiếp cận có thể được chỉ ra như sau:



Một minh hoạ của hình này theo đúng với bảng của chúng ta sẽ là

Sơ Đồ II



Cung I. Ý chí mở đầu.

Từ ngôi sao trong Đại Hùng Tinh.

605 6. Việc tạo thành hình kim cương này của các năng lượng có liên hệ hỗ tương là kiểu mẫu nguyên hình nằm đằng sau mạng lưới dĩ thái và là ảnh hưởng cuối cùng đang chi phối của nó đối với Địa Cầu chúng ta. Nó được ám chỉ đến trong dẫn chứng đến “linh hồn kim cương” mà Đức Phật là một Đấng tiêu biểu của nó. Tất nhiên đây là một bí nhiệm sâu xa nhưng mối tương quan lại lý thú và chắc chắn.

7. Bảy năng lượng cung này, biểu hiện cho ý chí nguyên mẫu thiêng liêng dưới bảy hình thức, như sau:

Cung I – Ý muốn khai mở.

Cung II – Ý muốn thống nhất.

Cung III – Ý muốn tiến hoá.

Cung IV – Ý muốn hài hoà hay liên kết.

Cung V – Ý muốn hành động.

Cung VI – Ý muốn hướng đến nguyên nhân.

Cung VII – Ý muốn biểu hiện.

Khi công việc sáng tạo đầy đủ của chúng được hoàn tất, sẽ xuất hiện “một điều này hoặc điều khác” mà chúng ta không có tên gọi nhưng nó sẽ là hạt giống của thái dương hệ sắp tới. Thái dương hệ thứ ba này sẽ biểu hiện cho thiên ý, vì thiên ý này được phát triển từ từ qua thực nghiệm và kinh nghiệm của tình thương thiêng liêng.

8. Bảy trạng thái cung này có gốc gác/ xuất phát từ ý chí, vốn là mục tiêu của các cuộc điểm đạo cao siêu và vốn biểu

hiện cho những gì mà Chính Các Chân Sư cũng đang phấn đấu để hiểu được, là cái vốn nở rộ (flowers) trong Chân Thần khi các linh hồn đã đạt đến biểu hiện hoàn hảo qua nhân loại. Chúng tự biểu hiện ở lĩnh vực liên quan đến nhân loại như:

Cung I – Vốn thúc đẩy và tạo ra sự khai mở (initiation).

Cung II – Vốn là nguyên nhân của linh thị (vision) tức là năng lực để thấy (power to see).

606 Cung III – Vốn đang phát triển nhận thức do giác quan (sensory perception) thành tri thức (knowledge), tri thức thành minh triết (wisdom), và minh triết thành toàn tri (omniscience).

Cung IV – Đó là ý chí giác ngộ (illuminated will), nền tảng của buddhi hay là trực giác (intuition).

Cung V – Đó chính là mầm mống giải thoát của vũ trụ. Đây là một trạng thái huỷ diệt.

Cung VI – Đó là nguyên nhân của khả năng kiến tạo hình tư tưởng, liên quan tới thúc đẩy sáng tạo.

Cung VII – Vốn có thể được gọi là nguyên tắc của trật tự.

9. Giống như sự mong muốn (desire) đã tạo ra “đứa con tất yếu” này, tức thái dương hệ chúng ta, nằm đằng sau mọi năng lượng của Tâm Thượng Đế (Heart of God) và mọi mãnh lực vốn đã tạo ra vũ trụ biểu lộ những gì là kết quả của nhu cầu thiêng liêng. Đó không phải là sự tương xứng vũ trụ của bộ óc hoặc thể trí hoặc ý định có tập trung, như bạn phỏng đoán. Đó là điều tổng hợp đang tạo ra sự cố kết và đưa đến kết quả hoặc là sự tổng hợp như là hậu quả (effect) hoặc kết quả cuối cùng (final result) của biểu lộ.

Tôi hầu như không thể minh giải việc này rõ hơn, vì Tôi đang nói đến một vài trong số các trạng thái cuối cùng và các ảnh hưởng của các cuộc điểm đạo cao nhất. Tôi chỉ đề cập

đến chúng vì chúng hoàn tất và đạt tốt đỉnh việc nghiên cứu về tâm lý học thiêng liêng này khi nó biểu lộ qua Thượng Đế và qua con người. Tôi chỉ đưa ra các chỉ dẫn mơ hồ và không thích hợp về những hiện ra trong ý thức con người sau kỳ điểm đạo 3 – ở mức mà phạm ngã hay sự sống sắc tướng (personality or form life) bị vượt lên trên và Chân Thần trở thành đối tượng của thành quả mong muốn. Lúc bấy giờ sức ép tâm linh của nó được cảm thấy ngày càng tăng. Do đó chỉ
 607 có thể nêu ra các mục đích xa xăm. Tuy nhiên, chúng ta có thể nhận được một vài thông hiểu mờ mờ của con người về các mục tiêu thiêng liêng, bằng cách liên kết các cung này và các chòm sao truyền chuyển của chúng đến địa cầu chúng ta, và bằng cách ghi nhận làm thế nào mà mỗi liên hệ tam giác này có thể được thể hiện trên hành tinh chúng ta. Sự hiểu biết cá nhân sẽ tùy thuộc vào trình độ phát triển và chỉ các điểm đạo đồ cao cấp mới hiểu được các hàm ý thực sự về các nhận xét của Tôi.

Do đó, bạn phải nhớ rằng, khi bạn nghiên cứu các mối liên hệ huyền bí sâu xa nhất này, ấy là chúng ta tiến đến chúng theo hai quan điểm – các quan điểm duy nhất mà cho đến nay có thể có đối với thể trí hữu hạn của con người:

1. Mối liên hệ của ba chòm sao đối với các cung năng lượng mà mỗi cung biểu hiện cho tính chất của Sự Sống của một Thực Thể Thông Linh Đem Lại Sức Sống (Informing Entity) – Đấng Cao Cả này (Being) đang thể hiện Thực Tướng (Identity) qua một trong số bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh, Ursa Major (Gấu Lớn), như chúng ta có thể gọi chòm sao này.

2. Ba trạng thái của *ý chí* (*the will*) mà ba tinh toà này đang biểu hiện và con người sẽ đáp ứng một cách sáng suốt với chúng sau kỳ điểm đạo thứ ba. Ba trạng thái này là:

a/ Ý muốn chi phối và khai mở.

b/ Ý muốn đem lại sự hoàn mãn.

c/ Ý muốn chinh phục sự chết.

Trước khi bước vào nghiên cứu kỹ lưỡng hơn đề tài của chúng ta, Tôi xin nhắc nhở bạn rằng, thực ra chúng ta đang bàn đến các toàn thể (universals), được tượng trưng cho chúng ta trong toàn bộ bao la các tinh toà mà chủ đề của chúng ta có liên hệ đến:

1. Bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh hay là Ursa Major có liên quan trong một liên hệ phức tạp với Ursa Minor (Gấu Nhỏ) và Pleiades. Chúng ta sẽ không bàn đến điều này. Tam bộ chủ yếu (major triplicity) này của các chòm sao có một liên quan đặc biệt với Đấng Vĩ Đại (Great Being) mà đôi khi Tôi có nhắc đến như là Đấng Bất Khả Tư Nghị (the One About Whom Naught Can Be Said, tức là cosmic Logos: Vũ Trụ Thượng Đế – Trích Luận về Lửa Càn Khôn, trang 1052). Tất cả những gì có thể được nói bóng gió đến là ba thiên hà có các sao này là ba trạng thái của Đấng Khôn Tà (Indescribable), Chân Thần Tuyệt Đối (Absolute Monad), Nguyên Nhân Cấm Kỵ (Ineffable Cause) của bảy thái dương hệ – trong đó thái dương hệ chúng ta là một.

2. Mười hai chòm sao của hoàng đạo, mỗi chòm sao có các liên-hệ-hỗ-tương của riêng nó, đặc biệt với Sự Sống toàn vẹn của riêng nó, hợp thành – mỗi một trong số chúng – một phần của một tam giác năng lượng. Mỗi một trong các tam giác này là một đơn vị trong chính nó nhưng ở trong sự liên kết với các tam giác khác, tạo thành một phần của tứ thể chính yếu (major quaternary) vốn là sự tương đồng vũ trụ của tứ thể của Sự Sống Duy Nhất – linh hồn và bản chất thông linh nhị phân (dual psychic nature), mà trong các kinh sách nội môn gọi là *kama- manas* (trí cảm), – cộng với bản chất

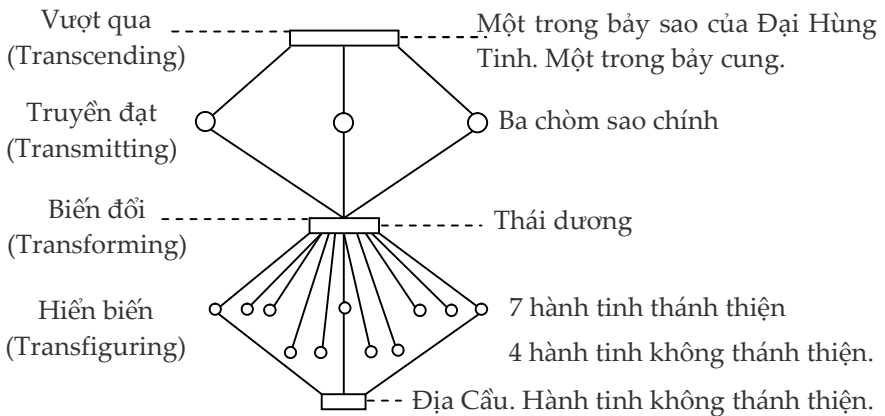
thiết yếu. Bốn cái này là biểu hiện của Nguyên Nhân Huý Kỵ Độc Nhất (One Ineffable Cause).

3. Thái dương hệ của chúng ta (có tầm quan trọng rất lớn) một ngày nào đó trở thành một phần của sắc tướng thất phân (seven fold appearance, hiện tượng thất phân) của cùng Nguyên Nhân Chủ Yếu (Essential cause). Nhờ nghiên cứu bộ Giáo Lý Bí Nhiệm, bạn biết được thái dương hệ của chúng ta là một hình ảnh rất nhỏ (tiny reflection) hay là một mô phỏng (replica) của (thái dương hệ ? ND) 1, 3, 7, 12. Vì sự tương ứng bẩm sinh, cố hữu đó, nó có trong chính nó năng lực đáp ứng với các năng lượng phát ra từ nguồn gốc đầu tiên (fountainhead) này của ánh sáng và ý chí. Tôi không được phép nói nhiều hơn về việc này, bởi vì toàn bộ chủ đề thì quá rộng lớn đối với tư duy của con người, với các giới hạn của con người về tâm thức và tình trạng không thoả đáng của con người về ngôn từ. Nhưng ngay cả một nhận thức mơ hồ về cái tập hợp rộng lớn đó của các Mãnh Lực sáng suốt và chuỗi nối tiếp rộng lớn về các “Ý Định” (“Intentions”) thiêng liêng, tuyệt diệu này sẽ dùng để mang lại ánh sáng rõ ràng hơn, nhận thức rằng thái dương hệ chúng ta (và tất nhiên hành tinh chúng ta) là một phần của tổng thể rộng lớn này, được
609 giữ tồn tại bằng “ân huệ” của nó, được dung hợp bằng ý chí của nó, và được duy trì bằng “Ý Định” của nó. Vì các Mãnh Lực này *hiện hữu* (are), chúng ta hiện hữu; vì Các Ngài (They) tồn tại, chúng ta tồn tại; vì các Ngài hoạt động trong sắc tướng (form), trong không gian, trong thời gian, chúng ta cũng làm giống như vậy.

4. Năng lượng Vũ trụ và Sự Biến Đổi.

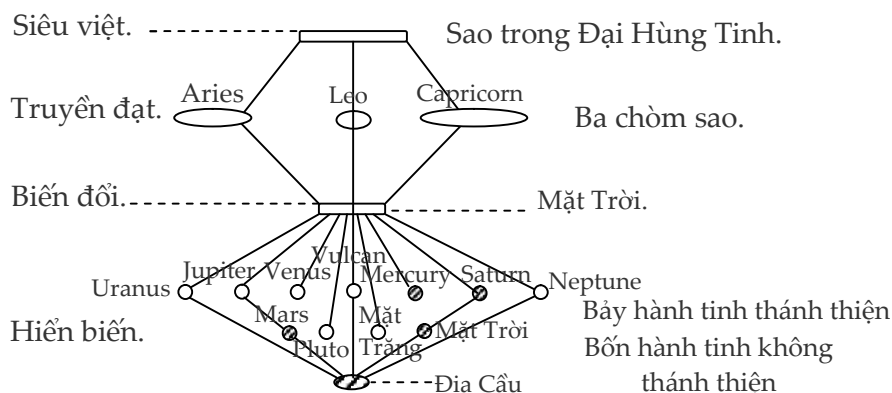
Bây giờ chúng ta hãy vắn tắt đón nhận ý tưởng về dòng năng lượng này khi chúng tiến ra bên ngoài đi vào không gian từ Ursa Major, khi chúng được truyền đi, qua một vài chòm sao hoàng đạo đến thái dương hệ chúng ta và từ đó, xuyên qua Mặt Trời đến bảy hành tinh thánh thiện. Các năng lượng này tạo ra cái được gọi là “các biến đổi” (“transformation”) trên hành tinh không thánh thiện chúng ta, tức Địa Cầu, khiến cho Địa Cầu ngày càng hoà hợp với trạng thái ý chí của thánh linh (divinity). Bạn có sơ đồ giải thích sau đây, nó có thể làm cho toàn bộ tiến trình phần nào rõ ràng hơn đối với bạn:

Sơ Đồ Ba



Đây là cách duy nhất mà Tôi có thể đưa ra cho bạn một ý tưởng về việc phân phối các năng lượng, giới hạn của chúng trong phạm vi của hoàng đạo và sự tập trung của chúng bên trong chu vi của thái dương hệ chúng ta. Tôi xin làm cho điều đó thành đặc thù hơn đối với một trong các cung và các liên hệ tam giác của nó, như được đưa ra trong Bảng X:

Sơ Đồ Bốn



a/ Địa Cầu chính là một trong năm hành tinh không thánh thiện, chỉ có bốn được liệt kê như là ở trong số các tác nhân hiển biến (transfiguring agents, biến đổi cho đẹp hơn).

b/ Các hành tinh bị gạch đen chỉ ra các tác nhân truyền chuyển của các Thần Lực, vượt qua tiến trình biến đổi bởi Mặt Trời.

c/ Mặt Trời và Mặt Trăng được liệt vào trong số các hành tinh không thánh thiện, vì trong trường hợp này chúng là các tấm màn che (blinds or veils).

d/ Cội nguồn của đồng hồ cát (hour glass) được tìm thấy ở trong sơ đồ của các năng lượng đang tuôn chảy bên trong.

e/ Sơ đồ trên có thể được dùng liên quan đến bất cứ một trong số 7 cung năng lượng, nhưng sẽ bao hàm:

1. Việc vận dụng các tác nhân truyền đạt khác dưới hình thức của ba chòm sao hoàng đạo thích hợp và các chủ thể cai quản của chúng.

611

2. Việc chỉ ra các hành tinh, khác với các hành tinh được bao hàm trong luồng lưu nhập (inflow) của năng lượng cung I.

f/ Bí quyết (key) đối với toàn bộ tiến trình về phần Địa Cầu – và cá nhân trên Địa Cầu – được tìm thấy trong các ngôn từ:

Siêu việt – Nguyên nhân siêu việt (transcending cause).

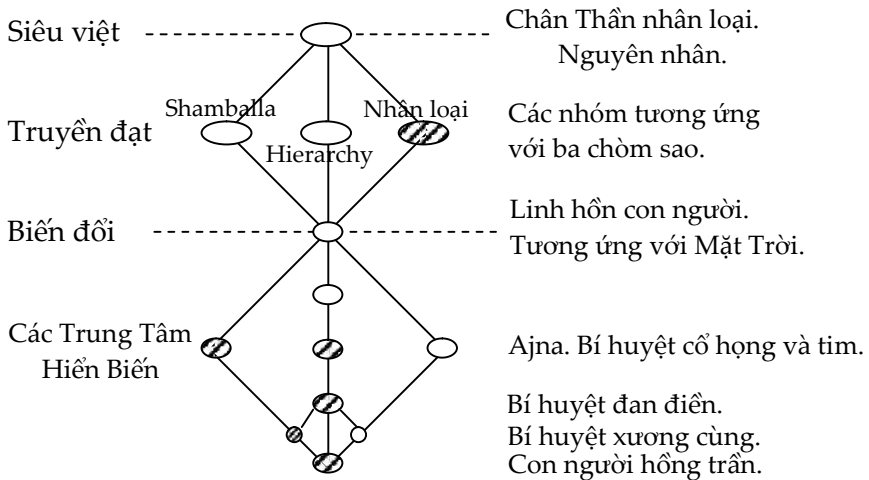
Truyền đạt (transmitting) – Các chòm sao hoàng đạo.

Biến đổi (transforming) – Mặt trời. Linh hồn.

Hiện biến (transfiguring) – Các hành tinh.

Tôi có thể đưa thêm các điều trên một từ ngữ liên quan đến Địa Cầu và nhân loại của nó vốn được kết hợp với mọi điều trên.

Sơ Đồ năm



Từ ngữ này là Translated (chuyển dịch), vì khi “linh hồn của con người duy nhất (just man) được làm cho hoàn hảo”,
612 một tiến trình chuyển dịch xảy ra nó cất nhân loại lên cao và ra khỏi hành tinh lên đến một trong bảy vũ trụ Đạo mà bảy

cuộc điểm đạo của chúng ta tạo thành các cánh cửa tiến vào đó.

Liên quan đến từng con người, sự tiến bộ và cuộc điểm đạo hay là chuyển từ một trạng thái tâm thức này đến trạng thái tâm thức khác, có một mô phỏng nhỏ (small replica, mô hình nhỏ) của điều trên:

a/ Linh hồn của con người thu nhận từ tất cả ba trung tâm hay nhóm chính yếu của hành tinh.

b/ Các điểm được gạch đen là dấu hiệu của các trung tâm nhạy bén đã khôi hoạt.

c/ Sơ đồ cho thấy “biểu đồ ánh sáng bên trong” (“interior light chart”) của một người tìm đạo tiến hoá sắp bước lên con đường đệ tử.

Toàn bộ câu chuyện mở rộng từ Cái Đơn Nhất (the One) thành Cái Đa Tạp (the Many) và của Cái Đa Tạp thành Cái Đơn Nhất được chứa đựng trong các sơ đồ đại thiên địa và tiểu thiên địa này.

Bây giờ chúng ta hãy chọn một trong số bảy cung năng lượng và xét xem làm cách nào mà chúng biểu hiện và truyền ba trạng thái của ý chí, xuyên qua ba chòm sao và các chủ thể cai quản (rulers) của chúng, đến Địa Cầu chúng ta. Ở đây chúng ta tiến vào lĩnh vực của các nguyên nhân và đang bàn đến các mục tiêu, các động tác thôi thúc và các mục đích siêu việt của Đấng Cao Siêu mà trong Ngài chúng ta sống, hoạt động và hiện tồn. Sự Sống vĩ đại này, Đức Ancient of Days, tức Đấng Cai Quản Thế Giới, Sanat Kumara, Đấng Thanh Xuân Vĩnh Cửu, tức planetary Loges (Hành Tinh Thượng Đế) – nhiều danh xưng của Ngài tương đối không quan trọng – là Đấng Hiện Tồn (Existence) trên hành tinh chúng ta, Ngài có khả năng đáp ứng với và tiến hành các mục tiêu của Thái Dương Thượng Đế. Đến phiên Ngài, Ngài là Đấng Duy Nhất

trong thái dương hệ chúng ta có thể đáp ứng với Nguyên Nhân Xuất Phát thất phân (sevefold Emanating Cause), tự biểu lộ Chính Nó qua Đại Hùng Tinh hay Ursa Major. Tuy nhiên, chúng ta sẽ bàn đến các khía cạnh tâm lý của các phóng phát (emanations) của bảy Cung vốn *biểu hiện cho ý-chí-hướng-thiện (embody the will-to-good)*.

613

Cung I – Ý Chí
hay Quyền Năng

- Aries.
- Leo... hoạt động qua trung gian 4 hành tinh:
Mars, Mercury, Mặt Trời, Saturn
- Capricorn

Đây là ý chí đang nằm sau mọi *hoạt động khởi xướng* (*initiatory activity*), đó là :

a/ Việc khởi xướng (initiation) các giai đoạn sáng tạo trước.

b/ Khởi xướng của việc thôi thúc tiến hoá, tiến hành, tiến bộ.

c/ Khởi xướng tiến trình phân hoá để sáng tạo.

Các hoạt động này đều là các biểu hiện hay các ảnh hưởng của hoạt động của cung năng lượng và tất cả đều có thể được tóm tắt rõ ràng nhất trong ý tưởng về một “sự tiến nhập” (“entering into”) năng động – bằng một tác động của ý chí có tập trung – một trạng thái tâm thức mới. Tất nhiên, việc này đưa đến một nhận thức về sự hiện tồn (being). Trong diễn đạt này, bạn có một trong các định nghĩa căn bản về điểm đạo đối với việc điểm đạo của một con người. Đây là các hình ảnh mơ hồ của các tiến trình năng động mà Sự Sống Duy Nhất tự lệ thuộc vào khi nó tiến nhập vào tình trạng lưỡng nguyên của tinh thần - vật chất. Nơi đây ý chí được nói đến nằm phía sau lưỡng nguyên thuyết và tương đồng với việc thu nhận và tập trung của một ý tưởng mờ đầu như nó đang nhập vào trí của một người tiến hoá biết sáng tạo, các

tiến trình tư tưởng và các thành tựu của người này. Một ít hiểu biết về điều này sẽ đến nếu đệ tử sẽ xem xét loại hoài bão cố định nào, một linh thị về mục tiêu và một quyết tâm noi theo ý-chí-hướng-thiện đã thực hiện được trong cuộc đời của y. Y không thể đi ra ngoài nhận thức này, nhưng nó giữ cho y mẫn mống vũ trụ của sự hiểu biết.

Cần nhớ rằng trên Con Đường Điểm Đạo, toàn bộ tiến trình luyện tập được chuyển sang hướng tiến hoá của ý chí và điều này có thể xảy ra vì đằng sau việc phát triển tình 614 thương có ẩn việc khám phá ra ý chí. Thật là thích đáng khi được dạy rằng mục tiêu trước mắt con người là khai mở (đưa vào biểu hiện đầy đủ) bản chất bác ái. Điều này bắt đầu xảy ra và đạt đến một giai đoạn khai mở tương đối cao trên Con Đường Đệ Tử. Chi tiết của tiến trình với một ý nghĩa rộng rãi và tổng quát có thể được trình bày như sau:

1. Con Đường Tiến Hoá và Dự Bị.

- a/ Khai mở của trí tuệ và của nhận thức giác quan.
- b/ Đáp ứng với trung tâm được gọi là Nhân Loại.
- c/ Thể trí chiếm sự kiểm soát. Phạm ngã hoạt động.

2. Con Đường Đệ Tử.

- a/ Khai mở bản chất bác ái.
- b/ Đạt được giác ngộ.
- c/ Đáp ứng với trung tâm được gọi Thánh Đoàn.
- d/ Tuệ giác (buddhi) hay là trực giác (intuition) ở trong sự kiểm soát. Linh hồn hoạt động.

3. Con Đường Điểm Đạo.

- a/ Khai mở ý chí.
- b/ Đạt đến sự tổng hợp.
- c/ Đáp ứng với trung tâm được gọi là Shamballa.
- d/ Mục tiêu năng động ở trong sự kiểm soát. Ý-chí-hướng-thiện. Chân Thần hoạt động.

Điều này bao hàm lĩnh vực quen thuộc đối với tất cả các bạn mà trong nỗ lực để đạt được một cái nhìn về tổng thể, việc luôn luôn lặp lại cũng có vị trí của nó. Hiện nay chúng ta có liên quan với giai đoạn thứ ba của diễn trình tiến hoá, được xúc tiến trên Con Đường Điểm Đạo và được tiến nhập vào (đối với nhân loại) ở cuộc điểm đạo thứ ba, và hoàn tất ở cuộc điểm đạo thứ bảy – một cuộc điểm đạo đạt được dễ dàng hơn nhiều bởi những người ở trên Cung 1 hơn là bất cứ cung nào khác.

Vào lúc này ở trong chừng mực mà bạn có thể hiểu được, điều này trước tiên có liên quan đến ý chí sáng tạo khi

615

1. Khai mở sự biểu lộ và chi phối những gì được tạo ra.
2. Mang lại sự hoàn thành sau rốt.
3. Khắc phục cái chết hay là sự phân hoá (differentiation).

Tất cả các điểm đạo đều đều phải và sau rốt nhất định biểu lộ ý chí sáng tạo, mạnh mẽ, một mục tiêu có tập trung vốn chỉ biểu hiện ý-chí-hướng-thiện và cũng là nỗ lực chống đỡ giúp mang lại việc hoàn thành. Ở đây, Tôi cũng xin nhắc bạn rằng *nỗ lực chống đỡ là hội giống tổng hợp, nguyên nhân của thành tựu và những gì mà sau cùng vượt qua cái chết*. Cái chết thực sự là sự suy bại (deterioration) trong thời gian và không gian và do bởi khuynh hướng của vật chất tinh thần tự tách rời, trong khi đang biểu lộ (theo quan điểm của tâm thức). Nỗ lực duy trì (sustained effort) của Thượng Đế là cái giữ cho mọi hình hài đang biểu lộ và duy trì ngay cả trạng thái sự sống dưới hình thức yếu tố hội nhập trong việc kiến tạo hình hài và – cũng là một tác động của ý chí kiên trì – có thể trừu xuất (abstract) hay triệt thoái (withdraw) tâm thức sự sống nguyên vẹn vào cuối chu kỳ biểu lộ. Cái chết và sự giới hạn là các thuật ngữ đồng nghĩa. Khi tâm thức được tập trung trong

hình hài và được đồng nhất hoá hoàn toàn với nguyên tắc giới hạn, nó xem việc thoát khỏi cuộc sống sắc tướng như là cái chết; nhưng khi sự tiến hoá nối tiếp, tâm thức ngày càng chuyển vào sự hiểu biết về những gì không phải *sắc tướng* và vào lĩnh vực của những gì siêu việt hay là vào thế giới của cái trừu tượng (the abstract), nghĩa là vào những gì được triệt thoái ra khỏi hình tướng và tập trung vào trong chính nó. Nhân tiện, đây là một định nghĩa của sự suy tư theo quan điểm của mục tiêu và sự thành đạt. Một người có thể suy tư thực sự khi y bắt đầu vận dụng thể trí, phản ánh của trạng thái ý chí, và sử dụng nó ở ba trạng thái: khi khai mở cách tiến nhập của y vào thế giới của linh hồn, khi chi phối sự sống phàm ngã của y, và khi thúc ép và sau rốt mang lại biểu lộ đầy đủ cho mục tiêu của linh hồn. Điều này mang lại kết
 616 quả trong việc hoàn toàn vượt qua sự chết. Tôi đang đưa toàn bộ ý niệm này xuống thành các thuật ngữ về tiểu thiên địa, cho dù hiển nhiên là chỉ có đệ tử hữu thế đang chuẩn bị cho điểm đạo mới có thể bắt đầu hiểu được một số hàm ý quan trọng.

Có lẽ tốt nhất là Tôi có thể tóm tắt chủ âm (keynote) của Cung I, tức Cung Ý Chí hay Quyền Năng (Ray of Will or Power), khi Cung này tìm cách biểu hiện dưới hình thức mục tiêu năng động/ tích cực trên Địa Cầu và liên quan đến con người, bằng cách trích dẫn và quảng diễn Cổ Luận:

“Đấng Siêu Việt (Transcendent One), Sự Sống, Tổng Thể, Vạn Hữu (the All) tiến vào hiệp thông với Chính Nó (Itself) và bằng tác động này trở thành một điểm thiết yếu của sự sống và quyền năng được tập trung.

Tôi là, và Tôi không là (Tôi hiện hữu, và Tôi không hiện hữu: I am and I am not). Vĩ đại hơn Cái Đây (This) là Cái Đó (That); nhỏ bé hơn Cái Đó là Cái Đây. Nhưng Cái Đó phải biểu hiện cho Cái

Này bản chất của tổng thể và chứng tỏ chính nó lên trên Chính Nó (and showing prove itself unto Itself).

Ta là điểm khởi đầu (I, the beginning am). Ta là Con Đường hướng ngoại và Con Đường hướng nội (inward Way) và dựa vào điểm tập trung và từ điểm đó, Ta quay trở lại vào Chính Ta, mang theo trong quả tim bác ái của ta cái mà Ta, Đấng Duy Nhất (the One) đã phụng sự và vì đó mà Ta đã hy sinh Chính Ta”.

Trong tiến trình hy sinh, những gì là Tổng Thể chống đỡ (the sustaining whole), cái lõi bên trong của mọi sự sống và nguyên khí hội nhập (principle of integration), nhận thức được bên trong Chính Nó các giai đoạn sau đây trong tâm thức.

1. Nó biết Chính Nó như là *ý chí siêu việt* (*transcending will*), tức là ý chí đang chứng kiến toàn bộ tiến trình từ điểm khởi đầu, nhưng nó tự giới hạn vào biểu hiện từ từ của ý chí đó vì các giới hạn của các trạng thái này của Chính Nó mà
617 tâm thức của nó không phải là tâm thức của Tổng Thể. Những gì mở đầu, chứng kiến cái kết thúc từ lúc bắt đầu và hoạt động hướng về mục tiêu trong các giai đoạn tiến bộ, không dành cho Chính Nó mà dành cho các trạng thái vốn hãy còn bị giới hạn, không hay biết, mù mờ và không nhìn thấy và không hợp lý.

2. Nó biết Chính Nó như là *ý chí truyền đạt* (*transmitting will*), tác động từ điểm tổng hợp, hạ thấp xuống các năng lượng được phân phối, phù hợp với cơ sáng tạo, tiến hoá. Điều này, tức Sự Sống của hành tinh chúng ta, được tiến hành theo ba giai đoạn chính, đặc biệt là theo quan điểm tâm thức; đó là xuyên qua Shamballa, Thánh Đoàn và Nhân Loại. Từ nơi đó, Sự Sống truyền chuyển hoạt động hướng ra ngoài đi vào tất cả các giới khác của thiên nhiên. Do đó mỗi trung tâm lớn là một tác nhân truyền chuyển (a transmitting

agency). Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, tức giới nhân loại, là tác nhân mà sau rốt qua đó các năng lượng của Shamballa và của Thánh Đoàn sẽ được tập trung cho việc chuộc lại lỗi lầm (redeeming) của sự sống của mọi giới dưới nhân loại. Điều này chỉ có thể xảy ra khi nhân loại có thể hoạt động với ý chí có tập trung, được sản sinh bởi sự sống của Shamballa, được gọi hứng bởi tình thương, được bảo dưỡng bởi Thánh Đoàn và được thể hiện qua trí tuệ mà chính nhân loại đã phát triển – tất cả các điều này được vận dụng một cách tích cực và khôn khéo dưới sức thúc đẩy của những gì cao cả hơn và vĩ đại hơn chính Shamballa.

3. Nó biết Chính Nó như là *ý chí biến đổi (transforming will)* hay là tiến trình nâng đỡ, ứng dụng đang mang lại các đột biến và thay đổi qua tác động của sự thôi thúc luôn luôn của ý-chí-hướng-thiện. Tuy nhiên, cùng lúc nó không được đồng hoá bằng bất cứ cách nào với tiến trình đó. Các đột biến này, trong khi tạo sự biến đổi của Nhất Nguyên (the One) thành Vạn Hữu (the Many) và sau đó, trong thời gian và không gian, của Vạn Hữu thành Nhất Nguyên, các đột biến
618 này được tiến hành từ một điểm của ý chí năng động có tập trung, tức “Điểm trong Trung Tâm”, điểm này thay đổi nhưng luôn luôn vẫn tuân theo mục tiêu cố hữu của chính nó một cách không thay đổi.

Khi đệ tử hoặc điểm đạo đồ có thể cũng đứng ở trung tâm như là ý chí biến đổi, lúc bấy giờ y có thể mang lại các thay đổi cần thiết trong bản chất hình hài mà không đồng nhất hoá chính mình với nó, hoặc là chính mình bị ảnh hưởng của các thay đổi đó. Việc này giúp mình giải mục đích của Tôi.

4. Nó biết Chính Nó như là *ý chí biến đổi (the transfiguring will)*. Sự biến đổi (hiển biến) này là việc hoàn

thành mục tiêu và biểu hiện cuối cùng của sự tổng hợp được mang lại bởi ý-chí-hướng-thiện kiên định của ý chí siêu việt, truyền chuyển, biến đổi.

Các đạo sinh sẽ thành công khi chuyển đôi mắt của họ ra khỏi mục tiêu của sự hiển-biến (đạt được vào lúc điểm đạo thứ ba và ngày càng tăng lên hiện nay ở mỗi cuộc điểm đạo trước), đồng thời chú ý nhiều hơn vào việc nhận biết những gì nơi họ “tràn ngập vũ trụ nhỏ bé của họ với một mảnh của chính nó, nó vẫn còn lại”. Lúc bấy giờ họ sẽ ăn chặt tâm thức của họ vào trung tâm của quyền năng siêu việt và đoan chắc cho sự lưu chuyển của ý-muốn-thành-tự (will-to-achieve). Từ quan điểm cao siêu đó trong tâm thức (trước tiên được đạt đến bằng sự tưởng tượng, và về sau đạt được một cách thực sự) họ sẽ tìm thấy nó hữu ích khi hoạt động với tiến trình truyền chuyển, nhờ biết chính mình là các tác nhân cho sự truyền chuyển của ý-chí-hướng-thiện của Đấng Siêu Việt. Kế đó họ sẽ vượt qua giai đoạn biến đổi, mà trong đó họ sẽ hình dung và mong được thấy phát triển sự biến đổi cần thiết được xúc tiến trong các kiếp sống của họ; lúc đó – đồng thời với sự mong đợi – họ sẽ tin tưởng vào sự hiển biến của những kiếp sống phù hợp với ý chí của Đấng Siêu Việt, sự 619 thành công của Đấng Truyền Chuyển, và sự hoạt động của Đấng Biến Đổi – tất cả các Đấng này chỉ là Đấng Duy Nhất, tức Chân Thần, Chân Ngã. Mọi điều này được làm bởi việc vận dụng bởi ý chí, đang chi phối, làm tròn và khắc phục.

Trở lại với chủ đề của chúng ta về Tổng Thể vĩ đại, đang để lại đằng sau chúng ta một nhóm các nỗ lực của tiểu thiên địa để hiểu được Đại Thiên Địa, chúng ta hãy xét mối liên hệ của ba chòm sao với nhiệm vụ biểu hiện cho Cung I:

1- *Aries* – là chòm sao mà qua đó các tình trạng khởi xướng sẽ tuôn tràn vào thái dương hệ chúng ta. Nó biểu hiện

cho ý-muốn-sáng-tạo (will-to-create) những gì sẽ biểu hiện cho ý-muốn-hướng-thiện (will-to-good). Đó là cung Chân Thần của Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta, mà cung Linh Hồn của Ngài là cung II và cung phạm ngã là cung III. Do đó, bạn có thể ghi nhận ở đây làm thế nào mà cung truyền đạt (the transmitting) của Hành Tinh Thượng Đế chúng ta là cung I; và đó là vị trí mà ý chí nắm giữ trong diễn trình tiến hoá của nhân loại chúng ta; cung hiển biến (transforming ray) của Ngài là Cung II, và sau rốt việc đó mang lại sự hiển biến (transfiguration) qua trung gian của Cung III, và trong sự kết hợp này bạn có lý do giải thích tạo sao, trong sự tiến hoá của trạng thái ý chí, bạn có ảnh hưởng của Hoả Tinh và Thuỷ Tinh – một đằng đem lại sự xung đột và tử vong của hình hài, còn đằng kia đem lại sự giác ngộ và phát triển của trực giác như là một hậu quả của sự xung đột và tử vong đó. Các chu kỳ mới của Bản Thể (Being) và của tâm thức đều được khai mở bằng xung đột. Cho đến nay, đó là luật của sự sống và là yếu tố chi phối trong tiến hoá. Tuy nhiên, nếu kết quả của ý chí khai mở mang năng lượng này là để tạo ra các ảnh hưởng có lợi như thế của hiểu biết trực giác, và hoạt động của Mercury như là sứ giả của các Thiên Đế (Gods), người ta có thể nhận thấy qua sự xung đột, ý-chí-hướng-thiện có thể được tiến hành thực sự như thế nào.

2- *Leo* – Đây là chòm sao mà qua đó ý-muốn-thành-tự (will-to-fulfillment) hay thành đạt tuôn đổ vào nhân loại và trên hành tinh. Thực chất, đó là tinh thần tự quyết (self-determination). Trước tiên, đó là sự định đoạt của tiểu ngã (little self), tức phạm ngã (personality), cá nhân có ngã thức. Kế tiếp là sự định đoạt (determination) của Chân Ngã (Self), tức linh hồn, cá nhân có tập thể thức (the group conscious

individual), hay biết về cái Tổng Thể vĩ đại hơn và về chính mình như là một phần, phối kết và nhất quán về căn bản.

Ý-chí-hướng-thiện (đạt được qua sự hoàn mãn) phát triển liên quan đến con người qua trung gian của ba cao điểm (climaxes):

1. Ý-chí-hướng-thiện, được biểu lộ bằng việc đạt được ngã thức. Đây là giai đoạn thứ nhất của sự hoàn mãn thiêng liêng được hoàn tất. Nó có hàm ý là xác thể (body), sắc tướng (appearance). Đó là biểu hiện của trạng thái thứ ba (Ngôi Ba).

2. Ý-chí-hướng-thiện, được biểu hiện ở cuộc điểm đạo thứ ba khi ngã thức bị thay thế bởi tập thể thức. Đây là giai đoạn thứ hai của sự hoàn mãn thiêng liêng. Nó hàm ý linh hồn, tính chất. Đó là biểu hiện của trạng thái thứ hai (second aspect, Ngôi Hai).

3. Ý-chí-hướng-thiện, được biểu lộ ở các cuộc điểm đạo cao khi Thượng-Đế-thức (God-consciousness, Thiên Thức) được đạt tới. Đây là giai đoạn thứ ba của hoàn mãn thiêng liêng. Nó hàm ý Chân Thần, Sự Sống. Đó là biểu hiện của trạng thái thứ nhất (first aspect, Ngôi Một).

Thật là hữu ích khi nhận ra các liên hệ này. Cũng sẽ là hiển nhiên khi thấy tại sao Mặt Trời chi phối Leo, cả về mặt ngoại môn lẫn nội môn. Mặt Trời để lộ ra hay là “chiếu sáng” (“light up”) hai giai đoạn của ý chí ẩn tàng: mặt trời vật chất, soi sáng phạm ngã trên cõi trần và Tâm của Mặt Trời để lộ bản chất của linh hồn.

3- *Capricorn* – Đây là chòm sao mà nhờ đó mới xuất hiện ý muốn chinh phục, ý muốn này giúp thoát ra khỏi sự sống sắc tướng và dẫn dắt con người đi vào lĩnh vực nơi mà trạng thái ý chí (không phải là trạng thái linh hồn) của thánh linh tự biểu hiện. Bạn nên nhớ rằng có một liên quan chặt chẽ

621 giữa Địa Cầu với Capricorn. Lý do là vì Địa Cầu cung cấp các điều kiện lý tưởng cho loại thành tựu đặc biệt này, vì nó đang ở trong tiến trình biến đổi từ giai đoạn của một “hành tinh không thánh thiện” thành giai đoạn của “hành tinh thánh thiện”. Điều này giải thích tại sao Saturn là một chủ thể cai quản (ruler) và chủ thể truyền đạt (transmitter) mạnh đến thế cho Địa Cầu với tính chất năng động của Cung I, Cung Quyền Năng. Dòng lưu nhập này của năng lượng Cung I sẽ được gia tốc nhanh hơn từ nay trở đi. Các năng lượng này và dòng lưu nhập của chúng phải được khảo sát thận trọng liên quan tới các sơ đồ được đưa ra trước kia trong bộ luận này, nên nhớ rằng *sự hình dung luôn luôn là một năng lượng điều khiển (visualisation is always a directing energy)*, được dùng để mang lại một hiệu quả mong muốn đặc biệt.

Aries, Chủ Thể Khởi Xướng (Initiator), Leo, Chân Ngã (the Self) và Capricorn, Tác Nhân hiển biến (the transfiguring Agent) – đó là một vài trong các hàm ý liên quan đến Cung I và nhân loại.

Ở đây, Tôi muốn nêu ra rằng Tôi đã chỉ ra tam giác gồm các chòm sao này để cho mỗi liên hệ của chúng với Sự Sống Vĩ Đại (Great Life), Đáng đang vận dụng chúng như là các tác nhân truyền đạt (transmitting agencies) cho các hoạt động của Cung I.

Cũng cần ghi nhận rằng lý do cho mỗi liên hệ này có sẵn trong bản chất của các sự sống đang làm linh hoạt (the informing Lives) của các chòm sao đặc biệt. Chính Các Ngài là các biểu hiện (expressions) của ý-chí-hướng-thiện, và, do đó tạo thành đường lối ít đối kháng nhất cho sự truyền bá/gieo rắc (dissemination) năng lượng Cung I khắp thái dương hệ chúng ta.

Theo quan điểm của các mối liên hệ nhân loại, tam giác này sắp xếp lại chính nó. Nó trở thành Leo, chủ thể ban phát (the giver) ngã thức; Capricorn tức là Cung (sign) mà trong đó việc khai mở (initiation) có thể xảy ra; còn Aries, sự kích thích hướng về một bắt đầu mới.

Trong việc tìm hiểu về ý nghĩa của sự phân biệt giữa các chòm sao dưới hình thức các thiên hà gồm các tinh tú, và các cung hoàng đạo dưới hình thức các ảnh hưởng được tập trung, một ánh sáng mới sẽ đến dựa vào khoa chiêm tinh học. Về căn bản, điều này có liên quan đến sự dị biệt giữa sự liên hệ của một Cung năng lượng với tam giác gồm các chòm sao và mối liên hệ của con người. Tôi không thể nói thêm nữa nhưng điều này sẽ mang lại một gợi ý cho chiêm tinh gia có trực giác.

Cung II – Bắc Ái - Minh Triết	{	Gemini Virgo ... tác động qua trung gian của 5 hành tinh: Mercury, Jupiter, Venus, Nguyệt Cầu, Pluto. Pisces
----------------------------------	---	--

“Đường lối phân phối” này (Tôi tạm diễn tả như thế) được liên kết với ý chí hiển nhiên nó sẽ tạo ra sự hợp nhất, sự nhất quán và sự tổng hợp, thông qua lực hút, dựa trên sức mạnh để thấy được linh ảnh. Trong thái dương hệ này và trong chu kỳ thế giới này, và do đó trên hành tinh chúng ta và suốt giai đoạn mà trong đó hành tinh chúng ta chuyển từ vị thế của một hành tinh không thánh thiện sang hành tinh thánh thiện, đây là trạng thái ý chí chi phối của Thượng Đế; đó là năng lượng mà Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta đang bận tâm đến. Đó là điều mà Thánh Đoàn đã tạo ra, dưới ảnh hưởng của Shamballa hay thần lực Cung I. Tuy nhiên, vào lúc này nhân loại đang bận tâm đến năng lượng của

Thánh Đoàn. Tôi dùng từ “preoccupied” (“bận tâm”) có liên quan đến cả Hành Tinh Thượng Đế và nhân loại, bạn sẽ thấy chỉ dẫn của một đáp ứng ngày càng tăng giữa hai trung tâm, Shamballa và Nhân Loại.

Các nhà nội môn học của thế giới biết nhiều điều về năng lượng Cung này và điều này có ba lý do:

1. Việc nhấn mạnh của tất cả giáo huấn được đưa ra trong ba trăm năm mươi (350) năm qua đều dựa vào nó.

2. Hai vị lỗi lạc của năng lượng Cung này là hai Bậc Sư và Đấng Cứu Thế nổi danh trên thế giới theo quan điểm nhân loại cả Đông lẫn Tây phương: Đức Phật và Đấng Christ.

3. Hai Đức Thầy đã cố gắng đánh thức nhân loại ở Phương Tây đưa đến việc nhận biết về Thánh Đoàn là Đức 623 Thầy Morya và Đức KH, hai Ngài làm việc trong mối liên hệ chặt chẽ nhất và thể hiện năng lượng Cung I và Cung II.

Các chủ âm của giác ngộ, của linh thị, của tâm nhìn (sight) hay của nhận thức tâm linh (spiritual perception) và của sự dung hợp của người Tây Phương hoặc con đường thần bí đang chiếm ưu thế trong chu kỳ này. Đức Phật tóm tắt trong Chính Ngài mọi ánh sáng của quá khứ có liên quan đến nhân loại. Đức Phật là Vị Sứ Giả siêu tuyệt, và biểu hiện cho các năng lực cố hữu của nhân loại, toả ra ánh sáng minh triết liên quan với ánh sáng của bản thể (substance) và tạo ra loại ánh sáng kép rực rỡ, hay ánh sáng rực cháy được quật cho bùng lên và được nhân loại bảo dưỡng (dù là không lộ ra đầy đủ) cho đến thời đó. Ngài đã đến như là tinh hoa hoặc thành quả của quá khứ và như là sự đảm bảo của năng lực nội tại của con người. Trong khi đó, Đức Christ cũng nói “Ta là ánh sáng của thế gian”, Ngài đã đi xa hơn trong sự biểu lộ của Ngài, và đưa ra cái nhìn của giai đoạn kế tiếp, chứng minh cho ánh sáng của linh hồn và chỉ ra tương lai, như vậy

trình bày những gì có thể hiện hữu vì Ngài đã phóng rải trên Địa Cầu nguyên lý bác ái vũ trụ. Bác ái là một trạng thái /khía cạnh của ý chí, vốn là một điểm được đa số người hiểu rất ít. Chính ý chí lôi cuốn vào chính nó hay là ý chí thu hút vào chính nó, và ý chí này khi được áp dụng hướng về những gì không thuộc vật chất, khi phản ứng với thể trí khu biệt, chúng ta gọi là Bác Ái. Nhưng nhân loại phải thấy những gì cần được yêu thương trước khi mà sức mạnh của ý chí được đánh thức đầy đủ. Bấy giờ linh thị mới có thể trở nên biểu lộ và sự thực mới hiện ra.

Chính nơi đây mà cái kỳ diệu của công việc của Đấng Christ, Đấng Từ Ái, hiện ra trong tâm thức chúng ta. Ngài minh giải rằng Bác Ái mà Ngài biểu lộ là một trạng thái của ý chí, hoạt động qua trung gian của Cung II. Lòng bác ái mạnh mẽ này được phóng rải vào thế gian qua nguyên lý bác ái vũ trụ. Lần nữa, ba trạng thái của ý chí thiêng liêng có thể được thấy đang tác động qua Cung II:

1. Ý-muốn-khởi-xướng (will-to-initiate) hay ý-muốn-chi-phối biểu lộ trong công việc của Đức Christ khi Ngài mở ra kỷ nguyên, mà trong đó điều trở nên có thể xảy ra đó là giới Thiên Thần xuất hiện trên Cõi Trần. Thực ra, điều này sẽ là một minh chứng của sự phối hợp của hai trung tâm, Nhân Loại và Thánh Đoàn. Bằng từ ngữ phối hợp (fusion, dung hợp) đó, Tôi muốn nói đến sự nhất quán hoàn toàn với nhau (complete reciprocal at-one-ment). Việc đó sẽ mở ra một kỷ nguyên mà trong đó – qua năng lực thấy được linh thị (to see the vision) ngày càng tăng và sức mạnh để đồng nhất hoá chính mình với linh thị đó ngày càng nhiều – một chủng người (race of man) sẽ được tạo ra mà biểu hiện sự sống của giống người đó sẽ là biểu hiện của bác ái-minh triết.

2. Ý chí vốn đem lại sự hài mãn (fulfillment), ý chí đó đang biểu hiện qua Cung II bằng phương tiện của lực tác động, lực đó cho phép linh hồn Cung II kiên trì đạt được mục tiêu của mình, tiếp tục tiến tới không ngừng, không để cho chính nó có sự ngưng nghỉ/thả lỏng (let-up) hoặc thay đổi/xoay trở (leeway) nào cả cho đến khi mục tiêu mong muốn được đạt tới. Đây là một biểu hiện khác nữa đối với ý chí của Cung I vốn năng động và va chạm khi tiến tới mặc cho tất cả các chướng ngại; tính chất sau này không cần đến các phương pháp chậm chạp hơn của nỗ lực kiên trì (steady drive).

3. Cũng chính ý chí mới chinh phục cái chết bởi vì tình thương mãnh liệt của nó đối với thực tại và của “Đấng kiên trì” (“persistent One”) đang tồn tại đằng sau mọi hiện tượng.

Trong Cổ Luận, loại ý chí này – ý-chí-hướng-tới-bác-ái (will-to-love) – được nói đến bằng các thuật ngữ sau:

“Đấng Siêu Việt phán: Ta chỉ một mình. Ta phải đứng lên và không ngừng tìm kiếm sự thôi thúc, những gì tạo ra sự hoàn tất, phát triển toàn diện, bổ sung cho giới của Ta, tăng cường sự sống của Ta và làm cho Ta thực sự Độc Nhất, và sở dĩ có điều này vì Ta nhận biết cả Hai. Ta phải hợp nhất với cái ngã khác của Ta, cái ngã mà Ta nhận biết mơ hồ.

625 Ta thu hút cái ngã đó vào tâm Ta và trong khi thu hút như thế Ta ban ra sự giác ngộ; Ta phú cho sự phong phú; Ta sẵn sàng ban phát ra”.

Điều này không biểu hiện cho linh thị thần bí của một linh thị khác mà là trạng thái ý chí của Hành Tinh Thượng Đế, sự thúc đẩy ở sau sự sống của Shamballa. Đó là Đấng Hy Sinh đang phán quyết. Chủ âm của hy sinh hay là “tiến trình tạo ra tổng thể” (“process of making whole”) xuyên suốt qua vạn vật có liên quan với trạng thái ý chí khi trạng thái này

hoạt động qua phương tiện của bảy Cung; điều này trở nên hoàn mỹ bề ngoài trong hoạt động của Cung II khi Cung này trở thành vận hà cho Thiên Ý.

Nó biết chính nó như là *ý chí siêu việt* vì đằng sau biểu hiện của nó đối với bác ái vũ trụ (thu hút, dung hợp và tạo ra sự cố kết) ẩn chứa một linh thị tổng hợp của Định Ý thiêng liêng. Nó tạo ra biến phân giữa tiến trình với mục tiêu, giữa sự khai mở với những gì được tiết lộ bởi tiến trình khai mở và đó là điều mà cho đến giờ các điểm đạo đồ dưới mức 3 chưa hề biết. Trong đó ẩn chứa sự phân biệt giữa Đức Christ với Đức Phật. Đức Phật tiết lộ tiến trình, còn Đức Christ biểu hiện trong chính Ngài cả mục tiêu lẫn tiến trình. Ngài tiết lộ nguyên lý bác ái vũ trụ và với phương tiện của nó – được biểu hiện trong Chính Ngài – Ngài cũng tạo ra các *ảnh hưởng* (effects) và các thay đổi trọng yếu trên thế giới qua các thay đổi xảy ra cho Ngài trong cuộc điểm đạo.

Cung II phân biệt chính nó như là *ý chí truyền đạt* vì qua phương tiện của nó, một cái gì đó đi qua giữa các cặp đối ứng (tinh thần- vật chất) thu hút chúng lại với nhau cho đến khi sau rốt chúng tạo thành một tổng thể phối hợp. Đây là một bí mật căn bản – bí mật căn bản của điểm đạo và liên quan đến ý muốn cứu chuộc (the at-oning will) vốn tác động qua bác ái. Biểu hiện thấp nhất của nó và biểu tượng vật chất nhất của nó là tình thương giữa các phái.

626 Nó cũng biết/phân biệt (knows) chính nó như là *ý chí biến đổi* (the transforming will) vì toàn bộ diễn trình tiến hoá (suy cho cùng, vốn là việc thể hiện mối liên hệ hỗ tương giữa Thượng Đế và thế giới của Ngài, giữa nguyên nhân và hậu quả, và giữa Sự Sống với sắc tướng) được dựa trên sự biến đổi được mang lại bởi sức hút thiêng liêng. Điều này giúp cho “tinh thần leo lên vai của vật chất”, theo cách diễn tả của

H.P.B., và bắt buộc vật chất đạt được sự thanh khiết mà sau rốt sẽ đưa nó đến hành động như là một môi trường trong suốt cho sự tiết lộ tính chất thiêng liêng.

Sau cùng, nó tự biết chính mình như là *ý chí hiển biến* (*the will which transfigures*). Chính Đức Christ biểu lộ sự hiển biến này khi Ngài hiện ra trước con mắt hốt hoảng của các đệ tử của Ngài như là Ánh Sáng Nhập Thể (Light Incarnate) và “trở nên hiển biến trước mắt họ”.

Toàn bộ tiến trình siêu việt hoá, tạo ra sự hiển biến, được thể hiện liên quan đến Cung II do các ảnh hưởng kết hợp của 3 tinh toà thông qua những cái mà cung này chọn bằng một “tác động của ý chí có năng lực của nó để hành động trong thời gian và không gian”. Chúng ta hãy xem xét chúng trong khoảnh khắc:

1- *Gemini* – Đây là chòm sao có tính cách tượng trưng lớn của Nhị Huynh Đệ (Two Brothers) thể hiện sự tương tác giữa các lưỡng nguyên (dualities). Vì nó bị chi phối bởi Mercury và Venus, bạn có được ánh sáng của trực giác và của trí tuệ phối hợp với nhau thành một tổng thể giác ngộ, điển hình cho sự dung hợp của tinh thần – vật chất và sự minh chứng của tính chất độc đáo chủ yếu của chúng. Như bạn biết, Gemini là cung của sự tương tác thiêng liêng và chính sự sống của Tử Phụ (của tinh thần và của ý chí) đang tuôn đổ qua Nhị Đệ Huynh, qua các đối cực (polar opposites), biến chúng thành cái duy nhất trong thực tế mặc dù cả hai đang biểu lộ. Bản chất thực sự của chúng với cương vị là “huynh trưởng và đứa con đi hoang” được trực giác tiết lộ khi nó nắm giữ thể trí. Nhưng đó là ý muốn yêu thương vốn chi phối mối liên hệ và sau cùng mang lại sự tổng hợp thiêng liêng.

627 2- *Virgo* là chòm sao tượng trưng cho giai đoạn 2 của mỗi liên hệ giữa các cặp đối ứng. Như bạn biết, ở đây chúng ta có Mẹ của Chúa Hải Đồng và tiến trình bảo dưỡng của sự thay đổi lẫn nhau vốn mang lại sự sống, tình thương và sự biểu lộ hợp nhất của chúng trong một hình hài. Do đó, Cung II này liên kết chặt chẽ với *Virgo* và trạng thái thấp nhất của nó là tình mẫu tử (mother love) với sự săn sóc theo bản năng của những gì phải được nuôi dưỡng và bảo vệ. Trạng thái cao nhất của nó là Đức Christ hoá thân biểu lộ. Kế đó bản năng được chuyển hoá thành minh triết và theo đó là ý-muốn-biểu-lộ (will-to-manifest) và đưa vào ánh sáng ban ngày Đấng Christ Ẩn Tàng từ trước đến giờ. Cung hoàng đạo này và Cung II này, Cung Ý Chí, có một liên quan huyền bí với *Thời Gian*, với tiến trình và với sự sống được duy trì của Mẹ (vật chất) mà suốt giai đoạn hoài thai, bảo dưỡng và chăm sóc Chúa Hải Đồng đang phát triển nhanh chóng. Nguyệt Cầu cũng có một chức năng đặc biệt mà chỉ có thể được diễn tả bằng ý tưởng về cái chết – cái chết của các liên hệ giữa Mẹ với Con vì đến lúc mà Chúa Hải Đồng sẽ hiện ra khỏi cái khuôn của thời gian và của vật chất, và đứng thung dung trong ánh sáng. Tất nhiên, điều này do nhiều yếu tố nội tại, mà trước tiên do ý chí kiên trì của Mẹ, cộng với ý chí năng động của Chúa Hải Đồng. Ở đây lại là một trạng thái của mỗi liên hệ kỳ lạ và huyền bí giữa Cung I và Cung II.

3- *Pisces* – Trong Cung này công việc được hoàn tất và ý chí của Cha thể hiện qua Cung II sẽ ở dưới hình thức ý-muốn-cứu-độ (will-to-save). Do đó, trong Gemini bạn có hai, đó là cặp đối ứng và ý-muốn-liên-kết (will-to-relate); trong *Virgo* bạn có công việc của chúng ở hình thức hợp tác, việc bảo dưỡng sự sống của hiện tượng Cung II đó, một Christ, sự hoàn tất của nhiệm vụ về vật chất và sự nâng lên của nó vào

cõi trời. Trong Pisces, bạn có sự hoàn tất của công việc của
 628 những gì mà khía cạnh vật chất đã có thể tạo ra, và Đấng
 Christ xuất hiện như Đấng Cứu Thế. Mọi điều này đã xảy ra
 qua trạng thái ý chí của Cung II, được tập trung nơi
 Shamballa, tự biểu hiện qua nhân loại và hoàn thành nơi
 Thánh Đoàn. Nơi đây bạn có toàn bộ câu chuyện về sự hợp
 nhất, được mang lại bởi sự sống và ý chí của Cung II, tạo ra
 sự xuất lộ của tâm thức Christ và việc hiện ra ngoại cảnh của
 nguyên khí Christ.

Trong thời gian và không gian, và theo quan điểm của
 nhân loại, tam giác gồm các tinh toà Virgo, Gemini và Pisces,
 chớ không phải là thứ tự như được đưa ra ở đây, đó là
 Gemini, Virgo, Pisces; cái sau này là tam giác theo quan điểm
 của Shamballa.

Cung III – Thông	{	Cancer,
Tuệ Linh Hoạt		Libra ...hoạt động qua 5 hành tinh: Nguyệt
		Cầu, Venus, Saturn, Neptun, Uranus.
	}	Capricorn

Trong biểu hiện thiêng liêng này của năng lượng Cung,
 người ta tìm thấy chìa khoá hay manh mối cho những gì
 thường được gọi là cơ tiến hoá (evolution). Tất nhiên sự nhân
 mạnh là theo quan điểm của phạm ngã và dựa trên khía cạnh
 hiện tượng. Tuy nhiên, ngày nay diễn trình tiến hoá có thể
 được xét theo hai khía cạnh của sự tiến hoá hình hài và tiến
 hoá tâm thức; khoa học và tâm lý học đóng góp vào đây một
 minh hoạ hay tổng thể phát triển từ từ. Nhưng những gì mà
 Tôi bàn đến ở đây là cơ tiến hoá của Cái Đó (That) vốn vừa là
 tâm thức lẫn hình hài nhưng là nhiều hơn một trong hai,
 nghĩa là Đấng Duy Nhất (the One), Ngài muốn biểu lộ và
 muốn biết hay là trở nên biết. Chính điều này đang nằm đằng
 sau và vĩ đại hơn là Thực Thể (Identity) trong thời gian và

không gian mà chúng ta gán cho danh xưng là Thượng Đế. Do đó, Tôi tìm cách bàn đến Ý Chí Sáng Tạo (Creative Will) vốn đang biểu lộ một cách mạnh mẽ, đang thiết lập sự tiếp xúc một cách sáng suốt và được tập trung một cách bền bỉ trong hình tượng, trong khi thời gian và không gian kéo dài.

629 Trạng thái thứ ba này của biểu hiện thiêng liêng là kết quả (result) hay là hậu quả (outcome) của hoạt động của hai Cung năng lượng chủ yếu khác. Bạn phải thận trọng phân biệt trong trí giữa vật chất (matter) hay là Mẹ với chất liệu (substance) hay là “Chúa Thánh Thần đang ứng linh Mẹ” (“Holy Spirit overshadowing the Mother”); chúng ta đang bàn đến chính trạng thái sau này, vì chúng ta xem xét tất cả các Cung này bằng các thuật ngữ về ý chí, về tinh thần và về sự sống. Do đó, toàn thể bộ luận này bàn đến một ý tưởng đang nằm bên kia hoặc đằng sau toàn bộ cái chứa đựng của tri thức hiện đại, và tất nhiên là không thể giải thích được đối với thể trí hữu hạn. Tất cả những gì có thể chỉ ra được Cái Đó vốn hiện hữu trước biểu lộ và vốn tồn tại sau chu kỳ biểu lộ đều trôi qua – không thể chứng minh được, không thể biết được và không thể xác định được. Đối với Thượng Đế biểu lộ, thực tại cố hữu này cũng giống như là Chân Ngã bất tử, cảm nhận được đối với con người đang lâm phạm. Khi trí trù tượng của con người phát triển, các chủ đề bên trong này, dẫn đến Chủ Đề (Theme) trung tâm của biểu lộ, sẽ trở nên sáng tỏ hơn và độ dày đặc của cái bí mật sẽ giảm đi. Với tiền đề này, bạn sẽ hài lòng vì bạn chưa là điểm đạo đồ. Vị điểm đạo đồ sẽ cảm nhận được Tôi đang nói về điều gì.

Thực Tại đang tiến hoá này vốn được tập trung trong Cung III, Cung Thông Tuệ Linh Hoạt trong “giai đoạn xuất hiện” – trong thái dương hệ này – đã đảm nhận nhiệm vụ để phát triển “mức hiểu biết về Chính Nó nơi những gì không

hiện tồn". Việc này được tiến hành trong ba giai đoạn – tất cả các giai đoạn đó đều là kết quả của tiến trình, của tiến bộ, của hoạt động và của trí tuệ hay là nhận thức sáng suốt. Ba giai đoạn này là:

1. Giai đoạn mà trong đó nhận thức do giác quan được chuyển hoá thành tri thức. Đây là giai đoạn mà trong đó hình hài dần dần và đều đặn tự thích ứng với các yêu cầu của Chân Ngã đang tri giác.

2. Giai đoạn mà trong đó tri thức được chuyển hoá
630 thành minh triết, hay là tâm thức tận dụng tri thức được hoạch định dần dần để đạt được sự tách rời khỏi hình tướng, cơ quan nhận thức.

3. Giai đoạn mà trong đó minh triết được chuyển hoá thành toàn tri (omniscience), đồng thời cả tâm thức lẫn sắc tướng đều được thay thế bằng Đấng Duy Nhất, Ngài hiện hữu, Ngài hữu thức nhưng Ngài vẫn vĩ đại như là một trong hai giai đoạn của sự sống thiêng liêng. Đấng Duy Nhất này muốn lâm phàm (wills to incarnate), muốn hiểu biết (wills to know), muốn được có ý thức (wills to be conscious), nhưng lại không có giai đoạn nào trong số các giai đoạn này thiết yếu, nhận thức được chúng, trước khi biểu lộ.

Ý chí Cung III này là chủ thể sáng tạo (producer) của sự tổng hợp bên ngoài trong các giai đoạn kế tiếp, được tiến hành từ các tổng hợp tạm thời cho đến khi có sự thống nhất hoàn toàn giữa tâm thức với hình hài, và sau đó sự nhất quán hoàn toàn được nhận biết giữa Cái Đó vốn không phải là tâm thức, cũng chẳng phải hình tướng mà là Đấng Sáng Tạo (Creator) của cả hai và là Nguyên Khí liên kết của tinh thần-vật chất. Người ta sẽ nhận thấy làm thế nào mà định nghĩa nói trên chứng minh chức năng của Cung III chính là ý-muốn-khởi-xướng (will-to-initiate) trên cõi trần những gì sẽ

biểu hiện thánh linh (divinity, tức Ngôi Ba của Thượng Đế - ND); thế là không những nó xác định hiện tượng/bề ngoài (appearance) mà còn tiết lộ cả tính chất mà cái bề ngoài là kết quả của tính chất đó, và vốn có sẵn trong hai đề xuất (propositions) dẫn tới đề xuất thứ ba, đề xuất sau cùng này trình bày rằng ý chí sáng tạo này không chỉ là nguyên nhân của biểu lộ và cái đảm bảo của thành tựu, mà cũng còn là bằng chứng của sức mạnh của Sự Sống đó, nó bao giờ cũng đánh bại và huỷ diệt cái chết. Thế nên chúng ta trở lại với đề xuất mở đầu của chúng ta về tam nguyên thiêng liêng đó gồm có Sự Sống-Tính Chất-Sắc Tướng (đã được xét trong các trang mở đầu của quyển I); cũng thế dành cho tính chất sáng tạo của ba Cung năng lượng chính; cũng thế đối với liên hệ căn bản của chúng và như thế đối với sự tổng hợp kéo dài và bền bỉ của chúng. Phạm vi của sự khai mở được hoàn tất; chu kỳ được hoàn thành, con rắn vật chất, con rắn minh triết và 631 con rắn của sự sống được nhìn thấy trở thành tổng thể duy nhất và đằng sau cả ba “là Con Rắn Vĩnh Cửu bao giờ cũng sinh ra ba con rắn, vì tục ngữ luôn có câu: Go forth and come thou back”... Cổ Luận nói như thế về vấn đề này.

Ba từ ngữ có liên quan tới biểu lộ tam phân này là: Thu hút (Attraction), Trừ đi (Subtraction), Trừu xuất (Abstraction) và cả ba biểu lộ này đều liên quan đến (đối với con người) ba cuộc điểm đạo đầu, nhưng chỉ trên khía cạnh ý chí và liên quan rõ rệt với Cung III trên cõi trần, hay đúng hơn trên cõi của thể dĩ thái hay hoạt động hiệu quả trọng yếu. Chính điều này cần phải ghi nhớ khi xét công việc linh hoạt của Tam Vị Nhất Thể (Trinity): Cha, Con và Thánh Thần.

Trong khi biểu lộ, Trinity này Tự Minh phân biệt như là *Thực Tại Siêu Việt (Transcending Reality)* và luôn luôn thốt ra:

“Thấm nhuần toàn bộ vũ trụ này với một mảnh nhỏ của Chính Ta, Ta vẫn còn lại”.

Trong khi biểu lộ, Trinity này Tự biết Chính Mình như là *Đấng Truyền Đạt* (*Transmitting One*) và nói qua các lời của Đức Christ: “Nếu Ta được nâng lên, Ta sẽ kéo mọi người về phía Ta”. Điều này là do sức thu hút mà Đấng Truyền Đạt phát ra.

Trong khi biểu hiện, Trinity này biết Chính Mình là *Tác Nhân Biến Đổi* (*Transforming Agent*) và qua âm thanh của nhiều điệu hát, các lời: “Vinh danh Thiên Chúa trên Trời, hoà bình dưới thế, thiện tâm cho người: - vinh quang (glory), hoà bình (peace) và thiện tâm (will-to-good, ý-muốn-hướng-thiện) vốn là các hiệu quả của đời sống truyền đạt của Đấng Siêu Việt.

Sau cùng, vào cuối kỷ nguyên, nó biết Chính Mình như là *Đấng Hiển Biến* (*Transfigured One*) và nhận biết khúc ca khai hoàn của các thiên thần “Vinh danh Thiên Chúa trên trời” là lời diễn đạt của sự hoàn thiện và thành công cuối cùng.

Có thể nói thêm về chủ đề này không? Các Cung Trạng Thái chủ yếu biểu hiện cho toàn bộ câu chuyện; Các Cung Thuộc Tính thứ yếu đóng góp chi tiết trong tiến trình và hoạt động, chúng bị chi phối bởi ba Cung chính. Do đó, Tôi không định nói đến việc phân tích về bốn tam giác còn lại. Trong bộ luận này Tôi đã nêu ra đủ để giúp cho đạo sinh có hứng thú thể hiện cho chính mình chủ đề nội môn của họ. Tuy nhiên, Tôi sẽ xem xét vắn tắt ba chòm sao có liên quan với cung III; ý nghĩa của chúng tương đối rõ rệt.

1. *Cancer*. Đây là chòm sao tượng trưng cho ý chí của quần chúng, nó chi phối sự đáp ứng và tâm lý của quần chúng. Chủ đề này chưa được chiêm tinh học nghiên cứu vì môn này bao hàm nhiều hơn là tâm thức quần chúng. Về cơ

bản, đó là sự tập trung của ý chí quần chúng qua trung gian của tâm thức quần chúng – một điều mà cho đến nay không được biết đến, dù cho các nguyên tắc sơ đẳng của tri thức này có thể được thấy trong yếu tố đặc thù đó, trong đời sống nhân loại mà chúng ta gọi là “dư luận quần chúng” (“public opinion”). Hiện giờ điều này đang được đưa vào lĩnh vực giáo dục qua những gì thường được gọi là truyền bá (propaganda). Các hàm ý sẽ trở nên rõ ràng đối với bạn. Một dư luận quần chúng được huấn luyện và giác ngộ là một điều chưa được thông suốt trên mức độ toàn cầu, mặc dù các nhóm giác ngộ đang nhanh chóng xuất hiện. Trong số dư luận quần chúng (vốn là biểu hiện được tập trung của sự tăng trưởng ý thức quần chúng) sẽ xuất hiện ý-chí-hướng-thiện của quần chúng, có sẵn trong mỗi cá nhân; vì vậy nhân loại này phải hoạt động và chờ đợi.

2. *Libra*. Như bạn biết, chòm sao này hàm chứa điểm quân bình trong môi liên hệ dài và sự tương tác giữa các cặp đối ứng. Nó cho thấy ý-muốn-biểu-lộ (will-to-express) – với tỉ lệ hoàn hảo và hài hoà – cả sự sống tinh thần lẫn sức mạnh vật chất.

3. *Capricorn*. Tinh Toà này thay thế cho ảnh hưởng vốn sẽ đưa ý muốn của Shamballa vào Thánh Đoàn hoặc là vào các điểm đạo đồ trên thế giới, trao cho Các Ngài tinh thần 633 năng động xông xáo giúp cho các Ngài xúc tiến hoàn tất Thiên Ý trên Địa Cầu. Đó là “thiên thần được sinh ra dưới Capricorn” đến với Đấng Christ trong vườn Gethsemane và hoà nhập ý chí cá biệt của Ngài vào Thiên Ý, và như thế cho phép Ngài xúc tiến nhiệm vụ của Ngài đến hoàn tất. Điều này không những chỉ là việc khai mở tình bác ái thiêng liêng cho thế gian mà – như truyền thuyết trong Văn Khố của các Chân Sư có nói đến – Ngài bắt đầu “chế tạo sợi chỉ bằng the

buộc cả hai vào nhau và nối liền vị trí của Chốn Cao Thâm Nhất (Shamballa) với Thánh Đô (Thánh Đoàn). Nhịp cầu giữa Thánh Địa (Holy Place) và Nơi Chí Thánh (Holy of Holies) được gắn chặt một cách an toàn. Hiện giờ Thiên Ý có thể được xúc tiến đến kết quả". Dưới cùng giáo huấn tượng trưng, chúng ta có thể nói rằng các thuật ngữ sau đây phân biệt ba Cung mà chúng ta đang bàn đến.

I. Cung I – Chí Thánh. Shamballa.

Chỗ ngự của Đấng Cao Cả.

Tinh thần. Sự Sống. Năng lượng

Ý chí. Đồng nhất hoá.

II. Cung II – Thánh Địa. Thánh Đoàn.

Chỗ Bí Ẩn nơi Linh Quang ngự.

Linh hồn. Tâm thức. Ánh sáng.

Bác ái. Điểm Đạo.

III. Cung III – Sân Ngoài. Nhân loại.

Đức Christ trong chúng ta, hy vọng vinh quang.

Hình Hài. Sắc Tướng. Thân Xác.

Thông tuệ. Biệt ngã.

Tuy nhiên, nên nhớ rằng Ba trạng thái này là Một. Phía sau tất cả chúng bao giờ cũng là Đấng Duy Nhất (the One)

634 Ngài vẫn ở đó siêu việt và cũng nội tại, vĩ đại hơn tổng thể của chúng ta cũng ở trong tổng thể đó.

Qua Cung IV, chúng ta học cách hợp nhất với sự tổng hợp vĩnh cửu và ý chí; qua Cung V, chúng ta phát triển phương tiện để tìm hiểu bản chất của sự tổng hợp và ý chí ý đó; qua Cung VI, chúng ta tiến tới sự đồng nhất hoá hoàn toàn với sự tổng hợp và ý chí đó, và qua Cung VII, chúng ta chứng minh trên Địa Cầu bản chất của sự tổng hợp đó nhờ phương tiện của hình hài xuất lộ và mục tiêu của ý chí nằm bên dưới đó.

Và thế là Vạn Hữu (the Many) được thu hút vào cái Duy Nhất (the One).



PHỤ LỤC

Đề xuất cho các Đạo Sinh



Chiêm tinh học trong Giáo Lý Bí Nhiệm

(Ấn bản lần thứ ba)

1. Thần thoại học liên quan tới các đấu tranh về thiên văn học, thần phổ học (theogonical) và các tranh chấp của nhân loại; đối với việc điều chỉnh của các quỹ đạo và ưu thế của các quốc gia và các bộ lạc. “Tranh đấu cho sự tồn tại” và “sự sống còn của cái thích hợp nhất” ngự trị tối cao từ lúc mà Vũ trụ hiện ra.... Do đó,

a/ Các cuộc tranh đấu không ngừng của các Thiên Đế (Gods) trong mọi Cổ Thư.

b/ Chiến tranh trên Trời của thần thoại cổ.

(GLBN I, 223).

2. Đằng sau bức màn này ... của các biểu tượng chiêm tinh, có các bí pháp huyền môn của khoa địa lý nhân văn (anthropography) và căn nguyên ban sơ của con người.

(GLBN I, 250).

3. Chiêm tinh học có trước thiên văn học (GLBN III, 325)

4. Bái tinh thuật (Astrolatry) hay là tôn sùng Thần Thánh (Heavenly Host) là kết quả đương nhiên của chiêm tinh học bán- hiển- lộ (half-revealed astrology)... Do đó, Chiêm-Tinh-Học thiêng liêng dành cho các điểm đạo đồ; bái tinh thuật mê tín dành cho kẻ phàm phu. (GLBN III, 337).

5. Chiêm tinh học nguyên thủy vượt xa hơn chiêm tinh học hiện đại vì các Bậc Hướng Dẫn (các hành tinh và các Cung hoàng đạo) đều ở trên các trụ đèn (lamp posts).

(GLBN III, 341).

636 6. Chiêm tinh học đã rời bỏ dấu ấn vĩnh cửu của nó trên thế giới (GLBN III, 342).

7. Chiêm tinh học được xây dựng dựa trên sự tiếp nối huyền bí và mật thiết giữa các thiên thể với nhân loại, và là một trong các bí mật lớn của điểm đạo và các bí pháp của huyền môn. (GLBN II, 525).

8. Các ngôi sao và các tinh toà đều có một ảnh hưởng huyền linh và thần bí trên, và liên quan đến các cá nhân. Và nếu với ảnh hưởng sau, tại sao không có ảnh hưởng với các quốc gia, các chủng tộc và nhân loại nói chung? Điều này lại là một đòi hỏi được tạo ra dựa trên uy quyền của các ghi chép hoàng đạo (GLBN I, 709).

a/ Có các ghi chép được bảo quản nhờ Hoàng Đạo trong các kỷ nguyên không kể xiết. (GLBN I, 709).

b/ Thiên văn học, chiêm tinh học v.v... tất cả đều ở trên cõi vật chất chứ không ở trên cõi tâm linh. (GLBN II, 667).

c/ Chỉ riêng các triết gia có nghiên cứu chiêm tinh học... mới biết rằng từ ngữ cuối cùng của các khoa học này được tìm thấy trong và được hy vọng từ các mãnh lực huyền bí xuất phát từ các tinh toà. (GLBN III, 214).

9. "... Trong sự hiện hữu của cái Vĩnh Hằng phù hợp với các phân chia của Hoàng Đạo và của các tên gọi của các Hành Tinh được áp dụng trong cùng đẳng cấp ở khắp nơi và luôn luôn, và trong sự hiện hữu của cái bất khả hữu để góp phần vào đó, tất cả cho cơ may và sự ngẫu nhiên... thực ra Hoàng Đạo phải có một lịch sử tối cổ. (GLBN I, 711).

10. Chiêm tinh học nghi thức cao ... tùy thuộc vào kiến thức của vị điểm đạo đồ của các Mạnh Lực phi vật chất này và các Thực Thể tinh thần đang tác động đến vật chất và dẫn dắt nó. (GLBN III, 337).

11. "... Địa Cầu chúng ta được tạo ra hay được thiết kế (fashioned) bởi các Chơn Linh Địa Cầu (terrestrial spirits), các 637 Đấng Cai Quản (the Regents, các Tinh Quân của bảy hành tinh –A.A.B.) vốn chỉ là các Đấng Giám Sát (supervisors). Đây là mầm mống đầu tiên của những gì sau này mọc lên thành Cây Chiêm Tinh Học và Bái Tinh Thuật". (GLBN II, 26).

12. "Có bảy nhóm chính gồm các Dhyán Chohans như thế. Các Ngài là bảy Cung nguyên thủy.... Do đó, có bảy hành tinh chủ yếu, các lĩnh vực của bảy Tinh Quân ở bên trong, dưới mỗi vị khai sinh ra các nhóm nhân loại.

(GLBN I, 620).

13. "Chỉ có bảy hành tinh có liên kết đặc biệt với Địa Cầu và 12 Cung hoàng đạo, nhưng sự kết hợp có thể có của các khía cạnh của chúng thì vô số. Vì mỗi hành tinh có thể thay cho mỗi một trong số các hành tinh khác trong 12 trạng thái khác nhau, nên các kết hợp của chúng phải hầu như vô tận". (GLBN I, 626).

14. Những gì là Thực Thể *tồn tại trong chúng ta* một phần là phân thân trực tiếp từ và phần kia là chính các thực thể siêu phàm (celestial entities themselves). (GLBN I, 251).

15. Sự đi xuống và đi lên trở lại (reascend) của Monad hoặc linh hồn không thể bị tách ra khỏi các Cung Hoàng đạo... (GLBN I, 730).

16. Năm giải trình sau đây là nền tảng.

a/ Mỗi một trong số Bảy Nguyên Thủy, bảy Cung đầu tiên, hợp thành Thượng Đế biểu lộ, lần nữa là thất phân.

b/ Giống như bảy màu của quang phổ mặt trời tương ứng với bảy Cung năng lượng hay là Các Huyền Giai (Hierarchies), cũng thế, mỗi một trong các Cung này được chia nhỏ (sub-divided) thành bảy.

c/ Mỗi một trong các Huyền Giai này cung cấp cái tinh hoa (linh hồn) và là chủ thể xây dựng (builder) của một trong bảy giới trong thiên nhiên – ba giới tinh hoa chất (elemental kingdoms), giới khoáng vật, giới thực vật, giới động vật và giới con người tâm linh.

638 d/ Mỗi Huyền Giai cung cấp hào quang của một trong bảy nguyên khí trong con người với màu đặc thù của nó.

e/ Mỗi một trong các Huyền Giai này là chủ thể cai quản của một trong các hành tinh thánh thiện.

Chiêm tinh học xuất hiện như thế và có được một nền tảng khoa học chặt chẽ. (GLBN III, 482)

17. Mọi chiêm tinh gia vĩ đại đều thừa nhận rằng con người có thể phản ứng lại/ đối phó lại (react against) các tinh tú. (GLBN III, 339).

18. Hệ thống này (hoặc các chu kỳ) không thể hiểu được nếu hoạt động tinh thần của các giai đoạn này – có thể nói là được định luật karma an bài trước – được tách ra khỏi tiến trình vật chất của chúng. Các phép tính của các chiêm tinh gia lỗi lạc nhất sẽ thất bại, hoặc là trong bất kỳ trường hợp nào vẫn bất toàn, trừ phi tác động kép này được đưa vào xem xét một cách toàn diện và được quán triệt theo các đường lối này. Sự thành thạo này chỉ có thể đạt được nhờ điểm đạo.

(GLBN I, 703).

19. Các chiêm tinh gia hiện đại không đưa ra các tương ứng của ngày tháng (days) và các hành tinh và màu sắc một cách chính xác.

20. Có loại chiêm tinh học hắc và bạch ... các kết quả tốt hoặc xấu nhận được không tùy thuộc vào các nguyên tắc vốn giống nhau trong cả hai loại, mà dựa vào chính nhà chiêm tinh học. (GLBN III, 339).

Ghi chú: GLBN I, Tiết XVI và GLBN III, Tiết XXXVIII bàn đến Hoàng Đạo, với các trích dẫn Thánh Kinh đối với Hoàng Đạo và với chiêm tinh học và các bí mật của điểm đạo.

Các Tinh Toà

1. “Mỗi một trong số mười hai tinh toà (constellations), dù là riêng rẽ hoặc đang kết hợp với các Cung hoàng đạo khác, đều có một ảnh hưởng huyền linh, hoặc tốt hoặc xấu”.

(GLBN I, 440).

639 2. “Enoch (Cự Uớc: 1. Tên con trai của Cain. 2. Cha của Methuselah – ND), kiểu mẫu của bản chất kép của con người (tinh thần và vật chất) chiếm trung tâm của Thập Giá thiên văn... chính là ngôi sao sáu cánh... Trong góc trên của tam giác trên là Eagle (Scorpio); trong góc dưới bên trái là Lion (Leo); ở bên phải, (Taurus); trong khi ở giữa Kim Ngưu (the Bull) và Hải Sư (Lion)... là gương mặt của Enoch, con người (Aquarius)... Đây là tứ thú (four animals) của Ezekiel và các Thiên Khải (Revelation)”. (GLBN I, 561, 562)

(Thập Giá Cố Định của Các Cõi Trời).

3. “Các chòm sao của Đại Hùng và của Pleiades tạo thành cái bí mật lớn nhất của bản chất huyền linh”.

(GLBN II, 580).

4. “Từ lúc bắt đầu của nhân loại, Thập Giá, hoặc Con Người, với các cánh tay giăng ngang (Thập Giá Cố Định) tiêu biểu cho cội nguồn vũ trụ của y, được liên kết với bản chất tâm thông của y và với các đấu tranh đưa tới sự khai mở”.

(GLBN III, 141).

Ghi chú: Tất cả các du hành của mọi Anh Hùng của thời cổ qua các Cung của mặt trời và các cõi trời... đều ở trong mỗi trường hợp cá biệt, hình tượng hoá của các đau khổ, các chiến thắng và các huyền diệu của một cao đồ (adept) trước và sau điểm đạo.

5. Các Cung của hoàng đạo: Mỗi Cung kép trong huyền thuật chiêm tinh cổ xưa – gọi là: đó là Taurus-Eve; và Scorpio là Mars-Lupa, hay Mars với chó sói cái... Gọi như thế vì các Cung này là các đối ứng (opposites) của mỗi Cung khác, tuy gặp ở trung tâm chúng được tiếp nối;... (GLBN III, 154).

Trích dẫn trong Luận về Lửa Càn Khôn.

640 6. “Cho đến khi cái bí mật của Đại Hùng Tinh được tiết lộ và được biết theo thực tướng của nó và cho đến khi ảnh hưởng của Pleiades được hiểu rõ và ý nghĩa thực sự của Tam Giác vũ trụ được tạo bởi:

1/ Bảy Rishis của Đại Hùng Tinh,

2/ Bảy Hành Tinh Thượng Đế của thái dương hệ chúng ta,

3/ Bảy Pleiades hay Sisters,
được tiết lộ, karma của bảy hành tinh thánh thiện sẽ vẫn không được biết. Tất cả những gì mà chúng ta có thể thấy là sự thể hiện của nó trong thái dương hệ. Sự phức tạp của toàn bộ vấn đề sẽ lộ rõ khi nó được nảy sinh trong trí rằng chẳng những ba nhóm này hợp thành một tam giác vũ trụ, mà còn trong tam giác đó, nhiều tam giác nhỏ hơn phải được nghiên cứu. Bất cứ Rishis nào trong số bảy Rishis với một trong bảy Sisters có thể hợp thành một tam giác phụ, và như thế, tất cả đều phải được nghiên cứu”. (Luận về Lửa Càn Khôn, 801).

7. “Một yếu tố thêm nữa trong sự tính toán chu kỳ nằm trong ảnh hưởng của các tinh tú và các tinh toà sau đây trên thái dương hệ chúng ta và trên bất cứ hành tinh đặc biệt nào bên trong thái dương hệ:

- | | |
|-----------------------------|-----------------------------|
| 1. Đại Hùng Tinh. | 4. Chòm Sao Rua (Pleiades). |
| 2. Gấu nhỏ (Ursa Minor). | 5. Tinh toà Capricorn. |
| 3. Sao Bắc Cực (Pole Star). | 6. Draco. |

Và tất cả các tinh toà và ngôi sao liên kết khác của hoàng đạo. Cái bí mật được ẩn giấu *trong chiêm-tinh-học nội-môn* và chỉ khi nào vấn đề năng lượng, tác động qua thể dĩ thái, của hoạt động phóng xạ và của sự chuyển hoá của tất cả các thể, từ một trạng thái thấp thành trạng thái cao hơn, được hiểu rõ hơn, thì cái bí ẩn thực sự của “ảnh hưởng của các thể khác nhau này đối với nhau sẽ vẫn ở vào giai đoạn hiện tại của nó – một bí mật không có lời giải”. (Luận về Lửa Càn Khôn, 795).

8. Năng lượng trong vũ trụ có thể được phân biệt như sau:

“ 1/ Liên-vũ-trụ – có ảnh hưởng đến các tinh toà.

2/ Liên-hành-tinh – có ảnh hưởng đến các hành tinh.

3/ Liên-dây (inter-chain) – ảnh hưởng đến các dây hành tinh trong một chu kỳ hành tinh.

4/ Liên-bầu-hành-tinh (inter-globular) – tạo ra sự hoán đổi của lực giữa các bầu của một dây.

5/ Liên-khu-vực (inter-sectional) – ảnh hưởng đến sự chuyển di thần lực giữa các giới trong thiên nhiên.

6/ Liên-nhân-loại – sự tương tác giữa con người.

7/ Liên-nguyên-tử – đường đi của lực giữa các nguyên tử”. (Luận về Lửa Càn Khôn, 1029).

9. “Cũng cần phải nhớ rằng sự tác động của năng lượng vốn xuất phát từ bất cứ chòm sao nào trong số mười hai chòm sao hay là Cung của hoàng đạo, mà chiêm tinh học

quan tâm đến. Loại thần lực này trước tiên có liên quan đến sự kích hoạt của hành tinh, với các Hành Tinh Thượng Đế, và được ẩn giấu trong karma thuộc chu kỳ của các Ngài – một karma mà tình cờ sẽ liên quan đến các Chân Thần và các devas đang hợp thành các thể và các trung tâm lực của các Ngài”. (Luận về Lửa Càn Khôn, 1052).

10. “Ba nhóm thể thái dương (Đại Hùng Tinh, Pleiades và Sirius) đều có ảnh hưởng tối cao ở lĩnh vực hoạt động xoắn ốc theo chu kỳ của thái dương hệ chúng ta. Giống như trong nguyên tử con người, hoạt động xoắn ốc đó thuộc về Chân Ngã và được kiểm soát từ thể Chân Ngã (egoic body), vì thế có liên quan với thái dương hệ, ba nhóm này có liên hệ với Tam Thượng Thể Tinh Thần của Thượng Đế - Atma, Buddhi, Manas – và ảnh hưởng của chúng chủ yếu là có liên quan với sự luân hồi thái dương (solar incarnation, hoá nhập thái dương), với sự tiến hoá thái dương và với sự tiến bộ thái dương (solar progress)”. (Luận về Lửa Càn Khôn, 1058).

Các Hành Tinh

1. “Có bảy hành tinh chủ yếu, các lĩnh vực của bảy Tinh Quân nội tại. Bảy Tinh Quân này là (Spirits):

a/ Bảy nhóm chính của các Dhyana Chohans.

b/ Bảy Cung Nguyên Thủy (Primeval Rays)”

(GLBN I, 626).

2. “Chỉ có bảy hành tinh có liên quan *đặc biệt* với Địa Cầu, và mười hai Cung, nhưng các kết hợp có thể có của các trạng thái của chúng thì vô số ... Mỗi hành tinh có thể thay cho mỗi một trong số 12 trạng thái khác nhau”. (GLBN I, 626).

3. “Danh xưng của các hành tinh được áp dụng trong cùng thứ tự (order) ở mọi nơi và luôn luôn”. (GLBN I, 711).

4. “Bảy Đấng Cai Quản Hành Tinh (các Hành Tinh Thượng Đê) là “bảy con của Sophia (Minh Triết)”.

(GLBN II, 221. Chú thích)

5. “Theo Pythagoras các lực là Các Thực Thể Tâm Linh (Spiritual Entities), các Gods, riêng biệt với các hành tinh và Vật Chất như chúng ta thấy và biết chúng trên Địa Cầu, vốn là các chủ thể cai quản của Cõi Trời Thiên Văn (Sidereal Heaven)”. (GLBN I, 535).

6. “Bảy Con của Ánh Sáng – được gọi theo các hành tinh của chúng và thường được đồng nhất hoá ngay cả với chúng – gọi là Saturn, Jupiter, Mercury, Mars, Venus và có lẽ Mặt Trời và Mặt Trăng”. (GLBN I, 628)

7. “Các hành tinh có sự tăng trưởng, các thay đổi, sự phát triển và tiến hoá từ từ của chúng”. (GLBN I, 667).

8. “Plato trình bày các hành tinh như là hoạt động bởi một Vị Giám Sát bên trong (intrinsic Rector)... đồng nhất với trú sở của vị ấy, giống như một “thuyền nhân” (boat man) trong chiếc thuyền của y”. (GLBN I, 535).

a/ “Các hành tinh không làm linh hoạt quần chúng mà tác động và làm sinh động các thể”.

b/ “Các hành tinh là các trí tuệ thuần lý luân lưu chung quanh mặt trời”. (GLBN I, 535)

643 9. “Bảy hành tinh đều có đối với các Tinh Quân tối cao, Vận Hội và Số Mệnh, các Ngài duy trì sự ổn định vĩnh cửu đối với các định luật của Tạo Hoá trải qua sự biến đổi không ngừng và khuấy động triền miên. Dĩ thái (ether) là khí cụ hay phương tiện nhờ đó mọi vật được tạo ra”. (GLBN I, 735).

10. “Bảy Thiên Đê (Gods) được chia thành hai tam bộ (two triads) và mặt trời.”

a/ Tam bộ dưới – Mars, Mercury và Venus.

b. Tam bộ trên – Mặt Trăng, Jupiter và Saturn. (Mặt Trăng thay cho một hành tinh ẩn giấu) (GLBN II, 484).

11. “Saturn, Jupiter, Mercury và Venus là bốn hành tinh ngoại môn, còn ba hành tinh kia vẫn còn vô danh (Pluto và hai hành tinh ẩn giấu A. A. B.) là các thiên thể ở tình trạng liên giao trực tiếp cảm dục và tâm thông – về mặt đạo đức và thể chất – với Địa Cầu, các Kẻ Hướng Dẫn và Kẻ Giám Sát của nó. Các tinh cầu hữu hình cung cấp cho nhân loại chúng ta các tính chất bên ngoài và bên trong của nó, còn các Vị Cai Quản (Regents) hay Giám Sát (Rectors) của các tinh cầu đó cung cấp các Monads và các khả năng tinh thần của chúng ta”. (GLBN I, 628).

12. “Tam Vị Nhất Thể được tượng trưng bởi Mặt Trời (Chúa Cha), Mercury (Chúa Con), và Venus (Chúa Thánh Thần)”. (GLBN II, 569).

13. “Có bảy điện thờ sẵn sàng được các Monads ngự vào theo 7 tình trạng nghiệp quả khác nhau”. (GLBN II, 223).

14. “Mỗi giống dân dưới sự tiến hoá của nó được cho là đã sinh ra dưới ảnh hưởng của một trong các hành tinh”.

(GLBN II, 27).

15. “Truyền thuyết của 70 hành tinh vốn thống trị vận mệnh của các quốc gia được dựa trên giáo lý huyền môn về vũ trụ luận cho rằng ngoài dãy hệ thống của chính chúng ta
644 gồm các Hành Tinh Thế Giới (World Planets) còn có thêm nhiều dãy nữa trong thái dương hệ”. (GLBN I, 718).

16. “Tinh Quân của hành tinh cũng như một đấng sáng tạo trong lĩnh vực riêng của Ngài giống như Tinh Quân (Spirit) của các cõi trời (nghĩa là sự sống sắc tướng và sự sống linh hồn của hành tinh. A. A. B.” (GLBN II, 500).

17. “Bảy hành tinh là các huynh đệ của Mặt Trời chứ không phải là các con của mặt trời”. (GLBN I, 483)

18. “Các Tinh Quân Hành Tinh, là các tinh quân làm linh hoạt (informing spirits) của các tinh tú nói chung và của hành tinh nói riêng. Các Ngài cai quản các vận mệnh của những người, tất cả đều được sinh ra dưới chòm sao này hoặc chòm sao khác trong các chòm sao của các Ngài”.

(GLBN I, 153).

19. “Mỗi một trong các hành tinh (trong đó chỉ có bảy được gọi là thánh thiện vì được cai quản bởi các Đấng Nhiếp Chính (Regents) cao nhất hay là Gods)... đều là thất phân (septenary)”... (GLBN I, 176).

20. Bảng sau đây có tính chất gợi ý:

a/ Chúa Cha – Thượng Đế Ngôi 1 – Lửa Điện – Đại Hùng Tinh. Mặt Trời.

b/ Chúa Con – Thượng Đế Ngôi 2 – Lửa Thái Dương – Sirius. Venus và Mercury.

c/ Chúa Thánh Thần – Thượng Đế Ngôi 3 – Lửa do ma sát – Pleiades. Saturn.

(Luận về Lửa Càn Khôn, 96).

21. “*Tinh Quân Hành Tinh (planetary spirit)* là một danh xưng khác để chỉ Thượng Đế của một hành tinh (Logos of a planet), Ngài là một trong “bảy Tinh Quân trước Thiên Toà (Throne of God)” và do đó là một trong bảy Heavenly Men (Hành Tinh Thượng Đế). Ngài đang ở trên Cung tiến hoá thẳng thượng (evolutionary arc) của vũ trụ và đã vượt qua nhiều giai đoạn bên ngoài nhân loại.

Thực Thể Hành Tinh (planetary Entity) đang ở trên Cung tiến hoá giáng hạ (involutionary arc) và là một thực thể ở đẳng cấp rất thấp. Ngài là toàn thể của mọi sự sống tinh hoa chất (elemental lives) của hành tinh”.

(Luận về Lửa Càn Khôn 105, Cước Chú).

22. “Bảy hành tinh thánh thiện được cấu tạo bằng chất
645 dĩ thái thứ tư và bảy Hành Tinh Thượng Đế mà các thể của
các Ngài, tức các hành tinh, đang hoạt động một cách bình
thường trên cõi thứ tư của thái dương hệ, tức cõi Bồ Đề”.

(Luận về Lửa Càn Khôn, 121)

23. “Đối với Thượng Đế, một số hành tinh giống như là
các vi tử thường tồn đối với con người. Chúng tiêu biểu cho
các nguyên khí. Một vài hành tinh chỉ cung cấp trú sở tạm
thời cho các nguyên khí này. Đây là một trong các phân biệt
giữa một hành tinh thánh thiện với một hành tinh không
thánh thiện. (Luận về Lửa Càn Khôn, 299).

24. “Địa Cầu, Mars, Jupiter, Saturn và Vulcan vẫn đang
phát triển nguyên khí trí tuệ”. (Luận về Lửa Càn Khôn, 403).

25. “ Các Đấng Cao Cả đang hoạt động trong hành tinh
hệ Uranus, Neptune và hệ Saturn làm việc có phần khác với
các Đấng đang hoạt động trong Venus, Vulcan, Mars,
Mercury, Jupiter, Địa Cầu và hệ thống bên ngoài Saturn, và
các Manasadevas (các solar Angels) của vòng tuần hoàn nội
cũng làm như thế. Ở đây chúng ta nên để ý rằng chúng ta lại
có một bộ ba các nhóm, tượng trưng cho bộ ba thần lực và ở
đây có một gợi ý. Trong các hành tinh hệ khác, nhóm ở trên
và nhóm giữa có ảnh hưởng lớn nhất vì các hành tinh này là
các hành tinh huyền bí nhất và thánh thiện nhất đang biểu lộ,
và có liên quan với các egos đang ở trên Thánh Đạo và do đó
đang linh-hoạt-tập-thể (group-active). Liên quan với Uranus,
Neptune và Saturn, việc này có thể được mong đợi vì chúng
là các hành tinh hệ tổng hợp và mang lại các tình trạng chỉ
thích hợp cho các giai đoạn rất tiến bộ. Chúng được gọi là các
hành tinh “đang thu hoạch”. (Luận về Lửa Càn Khôn 777).

26. “Mercury và Venus, Mặt Trời và Mặt Trăng tạo thành “các thiên thần Bảo Vệ (Guardian angels) của bốn góc của Địa Cầu”.

646 *Chú thích:*

a/ Mặt Trời và Mặt Trăng đang che các hành tinh ẩn giấu).

b/ Đây là bốn Maharajas, liên kết với karma, nhân loại, vũ trụ và người.

c/ Các Ngài là Mặt Trời hoặc cái thay thế của Mặt Trời - Michael.

Các Ngài là Mặt Trăng hoặc cái thay thế của Mặt Trăng - Gabriel.

Các Ngài là Mercury hoặc cái thay thế của Mercury - Raphael.

Các Ngài là Venus hoặc cái thay thế của Venus - Uriel.

(GLBN III, 459)

27. “ Saturn – chi phối các khả năng mộ đạo.

Mercury – chi phối các khả năng trí tuệ.

Jupiter – điều hành các khả năng tình cảm.

Mặt Trời – điều hành các khả năng cai trị.

Mars – chi phối các khả năng ích kỷ.

Venus – chi phối các khả năng kiên trì.

Mặt Trăng – chi phối các bản năng”. (GLBN III, 463).

28. “Bảy Thiên Thần cai quản 7 hành tinh là các Nhà Kiến Tạo của Vũ Trụ. Các Ngài là các Đấng Bảo Vệ tự nhiên của bảy vùng của hệ hành tinh của chúng ta”. (GLBN III, 115).

29. “Bảy Đấng Tạo Tác kết hợp các lực thiêng liêng và có lợi vào bản chất vật liệu thô của giới thực vật và giới khoáng vật vào mọi Cuộc Tuần Hoàn Thứ Hai”.

(GLBN III, 162; Chú thích II).

30. “Bảy Tinh Quân hành tinh hay Angels... được đồng nhất với các Dhyana Chohans của triết lý nội môn và đã được biến đổi thành các nhất đẳng thiên thần (archangels) và các

Tinh Quân Bản Lai Diện Mục (Spirits of the Presence) của Giáo Hội Cơ Đốc”. (GLBN III, 160)

31. “Bảy Thiên Đế (Deities) chính yếu... là các rays (tia) của Sự Hợp Nhất Vô Biên Duy Nhất”. (GLBN III, 229).

647 32. “ Mỗi một trong bảy phòng (chambers) của Kim Tự Tháp được biết tới bằng tên gọi của một trong các hành tinh”. (GLBN III, 247).

33. “Kabiri luôn luôn là bảy hành tinh... các vị ấy (who) cùng với Cha của họ, tức Mặt Trời... tạo thành một nhóm tám (ogdoad) mạnh mẽ”. (GLBN III, 316).

34. “Cổ nhân biết đến bảy hành tinh ngoài Mặt Trời... Hành tinh thứ bảy với hai hành tinh nữa là các hành tinh bí mật”. (GLBN III, 316. Chú thích).

35. “Từ các cõi vũ trụ cao, thái dương hệ được nhìn thấy như một hoa sen xanh rộng lớn và cứ thế đi xuống; cho dù nguyên tử rất nhỏ của vật chất cũng có thể được xét như thế. Thái dương hệ là một hoa sen có mười hai cánh, mỗi cánh được hợp thành với bốn mươi chín cánh nhỏ hơn. Các hoa sen hành tinh đều khác nhau trong mỗi hành tinh hệ, và một trong các bí mật của điểm đạo được tiết lộ khi con số của các cánh hoa của:

a/ Hành tinh Địa Cầu của chúng ta.

b/ Đối cực hành tinh của chúng ta.

c/ Hành tinh quân bình bổ sung của chúng ta.

được giao phó cho điểm đạo đồ”.

(Luận về Lửa Càn Khôn, 1018).

36. “Bên trong Phòng Minh Triết, có một bộ môn mà các cơ cấu chiêm tinh học hiện đại là các hình ảnh mờ mờ và không đích xác của nó. Các Chân Sư liên hệ với phòng đó, làm việc không phải với nhân loại mà Chính Các Ngài bận tâm đặc biệt với việc “lấy số tử vi” của các Đấng vĩ đại khác

nhau đang làm linh hoạt (inform)... các giới của thiên nhiên, với việc xác định bản chất của các ảnh hưởng nghiệp quả đang thể hiện ra biểu lộ của ba vị Hành Tinh Thượng Đế (được nhắc đến ở điểm 35 ở trên)... Các Ngài soạn thảo
 648 (progress) các lá số tử vi khác nhau cho chu kỳ sắp tới đã nói và các ghi nhận (records) của các Ngài có lợi ích sâu xa. Tôi khẩn thiết đề nghị các nhà nghiên cứu hãy cố tránh làm thử để tạo ra các phép tính theo chu kỳ thuộc bất cứ loại nào, vì cho đến nay nhiều chòm sao chỉ tồn tại trong vật chất hồng trần (physical matter) có một bản chất dĩ thái mà không ai biết và không hề thấy. Tuy nhiên chúng có ảnh hưởng rất mạnh và cho tới khi nhãn thông dĩ thái được phát triển, tất cả các phép tính sẽ đầy sai lầm". (LVLCK, 1057).

37. “ Một Hành Tinh Thượng Đế là nơi gặp gỡ cho hai loại thần lực, thần lực tinh thần hay Thượng Đế lực, lực này đạt tới Ngài... từ bảy Rishis của Đại Hùng Tinh trên cảnh giới của chính các Ngài, và, hai là lực bồ đề (buddhic force), lực này được truyền qua bảy Tỉ Muội (Sisters) hoặc Pleiades từ một chòm sao được gọi Dragon (Thiên Long) và từ đó xuất phát ra tên gọi “Rồng Minh Triết” (LVLCK 1162).

Các Bảng Biểu

Liên quan với Chiêm Tinh Học

Các Cung và các Hành Tinh (theo Besant)

<i>Cung</i>	<i>Phương Pháp</i>	<i>Hành Tinh</i>	<i>Màu</i>
I. Ý chí hay Quyền Năng	Raja Yoga	Uranus (tiêu biểu cho Mặt Trời)	Ngọn Lửa (Flame)
II. Bác Ái-Minh Triết Trực giác	Raja Yoga	Mercury	Vàng – Hồng
III. Thượng Trí (Higher-Mind)	Toán học cao cấp Triết học	Venus	Chàm. Xanh lơ. Hoàng đồng
IV. Xung khắc khai sinh con người	Căng thẳng Hatha Yoga	Saturn	Xanh lục
V. Hạ trí	Khoa Học Thực hành	Mặt Trăng	Tím
VI. Sùng Tín	Bhakti Yoga	Mars	Hồng. Xanh lơ
VII. Huyền Thuật	Nghi thức (Ritual)	Jupiter	Lam sáng

649 **Hành Tinh Thánh Thiện – Không thánh thiện và Các Cung**

<i>Thánh thiện</i>	<i>Cung</i>	<i>Không thánh thiện</i>	<i>Cung</i>
1. Vulcan	Cung 1	1. Mars	Cung 6
2. Mercury	Cung 4	2. Địa Cầu	Cung 3
3. Venus	Cung 5	3. Pluto	Cung 1
4. Jupiter	Cung 2	4. Nguyệt Cầu (hành tinh ẩn giấu)	Cung 4
5. Saturn	Cung 3	5. Thái Dương (hành tinh ẩn giấu)	Cung 2
6. Neptune	Cung 6		
7. Uranus	Cung 7		

Ghi chú: Bảng này tạo ra tổng cộng 12 hành tinh. Đó là cách chia nội môn.

38. Theo cách gọi của huyền môn, các hành tinh không thánh thiện ngoại môn được gọi là “ngoại tuần hoàn” (“outer round”) hay là vòng ngoài của các điểm đạo đồ. Trong số các hành tinh không thánh thiện này, Địa Cầu của chúng ta là một, nhưng được chỉnh hợp theo một cách đặc biệt với một vài bầu (hoặc hành tinh) trên nội tuần hoàn một cơ hội kép xảy ra cho nhân loại vốn làm cho dễ dàng, thay vì nó gây phức tạp cho diễn trình tiến hoá. Các hành tinh thánh thiện thường được gọi là “bảy cấp tri thức tâm linh” hay là “bảy phân chi của lĩnh vực tri thức”. (LVLCK, 1175).

Đoạn sau đây được trích từ GLBN III, trang 455, Sơ đồ II, có tính cách gợi ý, mặc dù ở bên ngoài và sai lạc có chủ ý, vì các hành tinh thánh thiện và không thánh thiện được trộn vào nhau và nhiều hành tinh cũng bị bỏ sót.

Hành tinh Nguyên khí con người Màu sắc Ngày trong tuần

1. Mars Kama-rupaĐỏ Thứ ba
2. Mặt Trời Prana-Sự sốngCam Chúa nhật
3. Mercury..... Buddhi.....Vàng Thứ tư
4. Saturn Kama-manasLục Thứ bảy
5. Jupiter Vô hào quangLam..... Thứ năm
6. Venus Manas-Thượng tríChàm..... Thứ sáu
7. Mặt Trăng .. Linga ShariraTím Thứ hai

650 Các “màn che” (“blinds”) như thế thường có và cần thiết trong giáo lý huyền môn nhưng chúng sẽ được dùng ngày càng ít đi khi nhân loại trở nên ngày càng tinh tế về tâm linh.

Bảy Đấng vĩ đại về tâm lý (great psychological Lives), được phẩm định bằng bảy loại sinh lực (life force), đang biểu lộ qua trung gian của bảy hành tinh. Năm Đấng khác thể hiện

Chính Các Ngài qua năm hành tinh, trong đó hai vẫn cần được khám phá.

1. Mặt Trời (được thay cho Vulcan)
2. Jupiter
3. Saturn
- I. 4. Mercury
5. Venus
6. Mars
7. Mặt Trăng (được thay cho Uranus)
8. Pluto
- II. 9. Neptune
10. Địa Cầu
11. Chưa được khám phá
- III. 12. Chưa được khám phá

Đây là cách chia theo ngoại môn (Exoteric division).

Các Giới của Thiên Nhiên và các Hành Tinh. Trong chu kỳ này:

1. Giới Khoáng chất – Pluto và Vulcan (Diêm Vương Tinh và Vulcan).
2. Giới thực vật – Venus và Jupiter (Kim tinh và Mộc tinh).
3. Giới động vật – Mặt Trăng và Hoả tinh (Mars).
4. Giới nhân loại – Thuỷ Tinh và Thổ tinh (Mercury và Saturn).
5. Giới linh hồn – Hải vương tinh (Neptune) và Thiên Vương tinh (Uranus).
6. Tổng hợp năm giới này – Mặt Trời.

651

Cung năng lượng và Hành tinh.

Mỗi một trong số bảy hành tinh thánh thiện (Địa Cầu chúng ta không ở trong số đó) là một biểu hiện của một trong bảy ảnh hưởng của Cung năng lượng. Bảy hành tinh này có thể được kể ra như sau, và các Cung hoạt động qua chúng

được đưa ra một cách chính xác. Tuy nhiên, người nghiên cứu phải nhớ ba điều:

1. Mỗi hành tinh là hiện thân (incarnation) của một Sự Sống (a Life) hay một Thực Thể Thông Linh (Entity) hay Đấng Cao Cả (Being).

2. Giống như một con người, mỗi hành tinh là biểu hiện của hai thần lực của Cung (ray forces) – lực phạm ngã và lực chân ngã.

3. Do đó, trong mỗi hành tinh, hai Cung ở vào trạng thái xung đột huyền bí.

Cũng nên ghi nhận rằng cho đến khi cái bí mật của chòm sao Đại Hùng được tiết lộ, và cho đến khi ảnh hưởng của chòm sao Tua Rua được hiểu rõ và ý nghĩa thực sự của tam giác vũ trụ được hợp thành bởi:

a/ Bảy Đấng Thánh Triết (Rishis) của Đại Hùng Tinh.

b/ Bảy Hành Tinh Thượng Đế của thái dương hệ chúng ta.

c/ Bảy Pleiades hoặc bảy Sisters (Tỉ Muội).

cũng được tiết lộ, vận mệnh và chức năng thực sự của bảy hành tinh thánh thiện sẽ vẫn không được biết. Bên trong tam giác vũ trụ này có nhiều tam giác nhỏ hơn. Bất cứ một trong bảy Đấng Rishis với một trong các Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta và một trong bảy Sisters đều có thể hợp thành các tam giác nhỏ hơn và các kết hợp này có thể nhiều và phức tạp.

Chú ý: Trong các kinh sách huyền linh học có nhiều liệt kê của các hành tinh, và nhiều trong các liệt kê này đều đơn thuần là các bức màn, còn các hành tinh thánh thiện và không thánh thiện được trộn lẫn vào nhau một cách cố ý. Trong các sách của Đức Thầy Tây Tạng, có nhiều liệt kê như thế, đó là hai được kê ở trên và sau đây:

Bảy Hành tinh, Trung Tâm hoặc Hệ thống

1. Vulcan – về mặt ngoại môn được xem như mặt trời.
2. Venus.
3. Mars.
4. Địa Cầu.
5. Mercury
6. Saturn
7. Jupiter

Ba Hành tinh Tổng Hợp

1. Uranus – 8.
2. Neptune – 9.
3. Saturn

Chủ Thể Giải Quyết Duy Nhất (The One Resolver).

Mặt Trời.

Bảng thứ nhất được đưa ra trên đây sẽ được xem như chính xác cho chu kỳ thế giới này và sẽ là nền tảng của giáo huấn chiêm tinh học của chúng ta. Các Đấng làm linh hoạt của bảy hành tinh thánh thiện được gọi bằng các danh xưng sau:

1. Bảy Hành Tinh Thượng Đế (Planetary Logoi).
2. Bảy Tinh Quân trước thiên toà.
3. Bảy Kumaras.
4. Bảy Thái Dương Thượng Đế (solar Deities, ???ND)
5. The primordial Seven (?ND)
6. Bảy Đấng Kiến Tạo (The seven Builders)
7. Bảy Linh Khí trí tuệ (The seven intellectual Breaths)
8. Bảy Đức Bàn Cổ (The seven Manus)
9. Các Ngọn Lửa (The Flames)

10. Các Tinh Quân Bác Ái, Tri Thức và Hy Sinh (Lords of Love, Knowledge and Sacrifice).

653 **Các Linh Từ Dành Cho Các Cung của Hoàng Đạo.**

Theo khía cạnh của hình hài. Trật tự thiên nhiên. Sự thoái hoá qua các cung.

Pisces Qua Các Cung Hoàng Đạo đến Aries.

1. Pisces.– Và Linh Từ được đưa ra: Tiến thẳng vào vật chất.

2. Aquarius.– Và Linh Từ được đưa ra: Để cho dự vọng dưới hình thức là chủ thể cai quản.

3. Capricorn.– Và Linh Từ được đưa ra: Hãy để tham vọng cai quản và cánh cửa mở rộng.

4. Sagittarius.– Và Linh Từ được phát ra: Hãy để cho thức ăn được tìm kiếm.

5. Scorpio.– Và Linh Từ được phát ra: Hãy để cho Ảo Giác phát triển và để cho sự lừa dối ngự trị.

6. Libra.– Và Linh Từ được phát ra: Hãy để cho sự lựa chọn được xảy ra.

7. Virgo.– Và Linh Từ được phát ra: Hãy để cho vật chất ngự trị.

8. Leo.– Và Linh Từ được đưa ra: Hãy để cho các hình hài khác tồn tại. Tội ngự trị.

9. Cancer.– Và Linh Từ được phát ra: Hãy để cho sự cô lập trở thành luật lệ và tuy vậy số đông tồn tại.

10. Gemini.– Và Linh Từ được phát ra: Hãy để cho sự không ổn định thi hành công việc của nó.

11. Taurus.– Và Linh Từ được phát ra: Hãy để cho sự tranh đấu không bị nao núng.

12. Aries.– Và Linh Từ được phát ra: Hãy để cho hình hài lại được tìm thấy.

Theo quan điểm của linh hồn. Thứ tự tâm linh. Chính xác vượt qua Cung.

Aries qua các Cung đến Pisces

1. Aries.– Tôi xuất phát và từ cõi trí Tôi ngự trị.
- 654 2. Taurus.– Tôi thấy, và khi con mắt được mở ra, mọi vật được chiếu sáng.
3. Gemini.– Tôi nhận biết cái ngã khác của Tôi và trong sự tàn tạ của cái ngã đó, Tôi trưởng thành và tỏ rạng.
4. Cancer.– Tôi xây dựng ngôi nhà sáng sửa và ngự trong đó.
5. Leo.– Tôi là Cái Đỏ và Cái Đỏ là Tôi.
6. Virgo.– Tôi là Mẹ và Con. I God (??ND). I matter am (?ND)
7. Libra.– Tôi chọn con đường đưa đến giữa hai tuyến lực lớn.
8. Scorpio.– Tôi là chiến sĩ, và từ trận chiến, Tôi xuất hiện trong chiến thắng.
9. Sagittarius.– Tôi thấy được mục tiêu. Tôi đạt đến mục tiêu và thấy được mục tiêu khác.
10. Capricorn.– Tôi chìm mất trong ánh sáng siêu nhiên, tuy nhiên tôi quay lưng lại với ánh sáng đó.
11. Aquarius.– Tôi là nước sự sống, tuôn ra cho người đang khát.
12. Pisces.– Tôi rời Nhà của Cha và quay lưng, tôi cứu vớt.

Các Năng Lượng Xuất Phát Trong Thái Dương Hệ

Thái dương hệ

Thực thể biểu lộ.– Thái Dương Thượng Đế.

Thể biểu lộ.– Thái dương hệ

Trung tâm tiếp nhận.– Cực của Mặt Trời trung ương.

Phát xạ hay phóng phát bề mặt.– Prana thái dương.
 Hoạt động được tạo nên.– Sự quay của thái dương hệ.
 Hiệu quả phân phối.– Phát xạ dĩ thái Mặt Trời. (Được
 cảm nhận về mặt vũ trụ).

655

Hành tinh

Thực thể biểu lộ.– Một Hành Tinh Thượng Đế.
 Thể biểu lộ.– Một hành tinh.
 Trung tâm tiếp nhận.– Cực hành tinh.
 Phát xạ hay phóng phát bề mặt.– Prana hành tinh.
 Hoạt động được tạo ra.– Sự quay của hành tinh.
 Hiệu quả phân phối.– Phát xạ dĩ thái hành tinh. (Được
 cảm nhận bên trong thái dương hệ).

Con người.

Thực thể biểu lộ.– Chủ Thể Suy Tư, một Dhyana Chohan.
 Thể biểu lộ.– Xác thân.
 Trung tâm tiếp nhận.– Lá lách.
 Phát xạ hay phóng phát bề mặt.– Hào quang sức khỏe.
 Hoạt động được tạo ra.– Sự quay của nguyên tử.
 Hiệu quả phân phối.– Phát xạ dĩ thái con người. (Được
 cảm nhận bởi môi trường xung quanh).

Bảy Ngôi Sao của Đại Hùng Tinh.

Các tham khảo trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* và *Luận về Lửa Càn Khôn*.

1. “Bảy Rishis là các Đấng Chủ Trì (Regents) của bảy tinh tú của Đại Hùng Tinh, và, do đó có cùng bản chất như các Thiên Thần (Angels) của các Hành Tinh hay là bảy Tinh Quân Hành Tinh vĩ đại”. (GLBN II, 332. Ghi chú).

2. “Chính bảy Đấng Rishis đang đánh dấu (mark) thời gian và kỳ gian (time and duration; kỳ gian: thời gian có định trước) của các biến cố trong chu kỳ sự sống thất phân của

chúng ta. Các Ngài cũng bí ẩn như các hiền thê tượng tượng của các Ngài, tức là các Pleiades.” (GLBN II, 579).

3. “ ‘Bảy sao’ đầu tiên không thuộc hành tinh. Chúng là các ngôi dẫn dắt của bảy chòm sao đang xoay chung quanh với Đại Hùng Tinh...” (GLBN III, 195).

656 4. “Ở Ai Cập, Đại Hùng Tinh là chòm sao ...được gọi là Mẹ của các cuộc Cách Mạng (Mother of the Revolutions), còn Thiên Long với bảy đầu được phân công cho Saturn, vốn được gọi là Rồng của Sự Sống (Dragon of Life)”.

(GLBN III, 195).

5. “Trong Thánh Thư Enoch, Great Bear (chòm Gấu Lớn) được gọi là Leviathan”. (GLBN III, 195).

6. “Thái dương hệ của chúng ta với Pleiades và một trong các sao của Đại Hùng Tinh hợp thành một tam giác vũ trụ, hay là một kết hợp của ba trung tâm lực trong cơ thể của Đấng Bất Khả Tư Nghị ... (tức Vũ Trụ Thượng Đế, trích Luận về Lửa Càn Khôn , 1052). Bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh tương ứng với bảy trung tâm lực ở đầu của Thực Thể Thông Linh Vĩ Đại này”. (LVLCK, 182).

7. “Các rung động (các năng lượng) đến với thái dương hệ chúng ta từ bảy Rishis của Đại Hùng Tinh và trước tiên từ hai Đấng vốn là các Nguyên Hình Mẫu (Prototypes) của Cung năng lượng 7 và 5 hay là các Hành Tinh Thượng Đế”.

(LVLCK, 553).

8. “Các Avatars vũ trụ ‘tượng trưng cho thần lực thể hiện từ Sirius, và từ một trong số bảy sao của Đại Hùng Tinh đang được làm linh hoạt bằng Prototype của Tinh Quân của Cung chính thứ ba, tức Hành Tinh Thượng Đế thứ ba’.”

(LVLCK, 723).

9. “Tệ trạng vũ trụ (cosmic evil) theo quan điểm của hành tinh chúng ta cốt ở mối liên hệ giữa Đấng thông tuệ,

tinh thần hay Rishi của Tinh Toà Cao Cấp – Đấng làm linh hoạt của một trong bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh và nguyên mẫu hành tinh của chúng ta, và là một trong các lực của Pleiades.... Hiện nay vì thiếu sự hiệu chỉnh hoàn hảo, trong mỗi liên hệ này có ẩn giấu cái bí mật của tị trạng vũ trụ.

... Khi tam giác thiên giới được tạo thẳng bằng đúng lúc và thần lực luân chuyển thông suốt qua một trong các sao của chòm Gấu Lớn, chòm Pleiad có dính dáng đến và hệ hành 657 tinh có liên quan, bấy giờ tị trạng vũ trụ sẽ bị làm tiêu tan và một hoàn hảo tương đối được đạt tới”. (LVLCK, 990)

10. “Các làn sóng năng lượng vĩ đại, theo chu kỳ, quét qua toàn bộ thái dương hệ từ bảy ngôi sao của chòm Đại Hùng. Sức mạnh của các rung động này tùy vào sự gần gũi của sự liên quan và mức phù hợp của sự chỉnh hợp, giữa bất cứ vị Hành Tinh Thượng Đế đặc thù nào với Nguyên Mẫu của Ngài”. (LVLCK, 1052).

Bảy Tỉ Muội (sisters), Chòm Sao Rua

Trích dẫn trong bộ *Giáo Lý Bí Nhiệm*.

1. “Chòm sao Rua là các hiền thê giả định (supposed wives) của bảy Rishis của chòm Đại Hùng. Các Ngài cũng là các vú em (nurses) của Thần Chiến Tranh, tức Mars, người chỉ huy (commanders) của các đạo quân thiên giới”. (II, 579).

2. “Các Pleiades là các nhóm trung ương của hệ thống thiên văn học thiên thể (sidereal astronomy).

a/ Chúng nằm trong cổ (neck) của Kim Ngưu (Bull), chòm sao Taurus.

b/ Do đó chúng ở trong Ngân Hà (Milky Way).

c/ Như thế chúng được xem (Alcyon, đặc biệt) như là điểm giữa mà quanh đó vũ trụ chúng ta gồm các định tinh (fixed stars) quay quanh". (II, 582).

3. "Con số 7 có liên quan chặt chẽ với ý nghĩa huyền bí của Pleiades, 6 hiện hữu, còn cái thứ 7 ẩn tàng". (II, 654)

4. "Trước đây, Pleiades đã là Atlantides và được liên kết với Atlantis và 7 giống dân của nó". (II. 811)

5. "Một trong các chu kỳ huyền bí nhất được dựa vào vài liên kết và các vị thế tuần tự của Virgo và Pleiades".
(II, 454)

658

Trích từ "*Luận về Lửa Càn Khôn*".

6. "Đối với thái dương hệ, Pleiades (Sao Rua) là nguồn điện năng, và giống như mặt trời chúng ta là hiện thân của tâm hay là trạng thái bác ái của Thượng Đế (Chính Ngài là tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị), cũng thế Pleiades là cực âm (feminine opposite) của Brahma". (Ngôi Ba. Trang 156).

7. "Thái dương hệ chúng ta, cùng với chòm Sao Rua và một trong các sao của Đại Hùng Tinh, hợp thành một tam giác vũ trụ hay là một tập hợp của các trung tâm lực trong cơ thể của Đấng Bất Khả Tư Nghị". (182)

8. "Hai thái dương hệ khác, khi kết hợp với thái dương hệ chúng ta và chòm sao Rua tạo thành một tứ nguyên thấp". (182)

9. "Mặt Trời Sirius, là cội nguồn của thể trí (manas) Thượng Đế với cùng ý nghĩa rằng Pleiades có liên quan với sự tiến hoá của trí tuệ (mind) trong bảy Hành Tinh Thượng Đế, và Kim Tinh chịu trách nhiệm cho việc đi đến của trí tuệ đối với Địa Cầu". (347)

10. "Sirius, Pleiades và Mặt Trời của chúng ta hợp thành một tam giác vũ trụ". (375)

11. “Chòm sao Rua (Pleiades) được phân cực về phía âm đối với bảy hành tinh hệ của chúng ta”. (377)

12. “Bảy Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta là các chủ thể truyền chuyển (transmitter) xuyên qua bảy hệ hành tinh của các Ngài đến bảy ngôi của chòm sao Rua”. (378)

13. “Ba chòm sao có liên kết với nguyên khí thứ năm của Thượng Đế trong biểu lộ tam phân của nguyên khí đó; Sirius, hai của chòm sao Rua và một chòm sao nhỏ mà tên gọi của nó phải được nhận biết bằng trực giác”. (699)

14. “Ba làn sóng năng lượng vĩ đại, theo chu kỳ, quét qua toàn bộ thái dương hệ từ... bảy tỉ muội, Pleiades, từ đó Đấng được đặt tên theo huyền linh học là “hiền thê” (“the wife”) của vị Hành Tinh Thượng Đế mà hành tinh hệ của Ngài sau rốt sẽ nhận được các mầm của sự sống từ hành tinh chúng ta vốn không được xem là hành tinh thánh thiện”... (1052).

15. “Tệ trạng vũ trụ... cốt ở sự liên hệ giữa đơn vị thông tuệ tinh thần (spiritual intelligent unit) hay là “Đấng Rishi của Tinh Toà Cao Cấp” như Ngài được gọi (Ngài là Sự Sống (Đấng) làm linh hoạt của một trong bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh) và là Nguyên Mẫu hành tinh của chúng ta, và là một trong các thần lực của chòm sao Rua....Về mặt huyền linh học, Bảy Tỉ Muội (Seven Sisters) được gọi là “bảy thê thiếp” (“seven wives”) của các Rishis...” (990)

Sirius (Sao Thiên Lang)

Trích dẫn từ *Giáo Lý Bí Nhiệm* và *Luận về Lửa Càn Khôn*.

1. “Sirius được gọi là “Dog star” (Thiên Cầu, Thiên Lang). Đó là sao của Mercury, hay Buddha, được gọi là “Đại Huấn Sư của nhân loại”. (GLBN II, 391)

2. Mặt Trời Sirius, là cội nguồn của trí tuệ Thượng Đế (manas) theo cùng ý nghĩa như là Pleiades có liên kết với sự tiến hoá của trí tuệ trong Bảy Thiên Đế và Venus chịu trách nhiệm cho sự tiến nhập của trí tuệ trong dãy Địa Cầu”.

(Trích trong LVLCK, 347).

3. “Sirius, Pleiades và Mặt Trời của chúng ta hợp thành một tam giác vũ trụ”. (375)

4. “Thái dương hệ của chúng ta được phân cực về phía âm (negatively polarised) đối với Mặt Trời Sirius, vốn ảnh hưởng đến toàn bộ thái dương hệ chúng ta về mặt tâm linh, xuyên qua ba hệ thống tổng hợp: Uranus, Neptune và Saturn”. (378)

660 5. “Các rung động đạt đến chúng ta từ Sirius, xuyên qua cõi trí vũ trụ”. (553)

6. “Các Lords of Karma trên thái dương hệ chúng ta đang ở dưới sự chi phối (rule) của một Đấng Nghiệp Quả Tinh Quân vĩ đại hơn trên Sirius. Chúng ta đang được cai quản bởi vị Lord of Karma trên Sirius”. (570)

7. “Tâm thức của cõi trí vũ trụ là mục tiêu thành đạt đối với Thái Dương Thượng Đế chúng ta, còn Thượng Đế của Sirius so với Thái Dương Thượng Đế chúng ta, giống như là Chân Ngã con người (hay là linh hồn) so với phàm ngã con người”. (592)

8. “Ba chòm sao được liên kết với nguyên khí thứ năm của Thượng Đế trong biểu lộ tam phân của nó: Sirius, hai của chòm sao Pleiades và một chòm sao nhỏ mà tên của nó phải được nhận biết bằng trực giác”. (699)

9. “ Các Avatars vũ trụ “... tiêu biểu cho các thần lực từ các trung tâm vũ trụ sau đây: Sirius, và một trong số bảy ngôi sao của Đại Hùng vốn được truyền sinh khí (ensouled) bằng

Nguyên Hình Kiểu (Prototype) của Đấng Chủ Quản (Lord) của Cung III, và trung tâm vũ trụ của chính chúng ta". (723)

a/ Chỉ có một Đấng Cao Cả (từ Sirius) đã đến thăm thái dương hệ chúng ta và việc đó diễn ra vào lúc biệt ngã hoá (individualisation).

b/ Thường thường và bình thường, các Ngài chỉ xuất hiện ở cuộc điểm đạo của một Thái Dương Thượng Đế. (723).

Hành Tinh – Jupiter

Tham khảo trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*.

1. "Jupiter...là một Thiên Đế (deity), Ngài là biểu tượng và nguyên hình kiểu của ... tôn thờ nghi thức. Ngài là tu sĩ, vị tế lễ, người khẩn nguyện và đồng tử mà nhờ đó, các khẩn nguyện của thể nhân đến được với các Thánh Thần". (II, 49. Ghi chú)

2. Jupiter được xem như "thánh toà của Brahma". (II, 829)

661 3. "Jupiter là hiện thân của luật chu kỳ". (II, 830)

4. "Mặt Trời thường được gọi là "mắt của Jupiter". (III, 278)

5. "Pluto làm cho Jupiter thành Logos, Linh Ngữ (Word) của Mặt Trời". (III, 279)

6. "Các Bí Pháp (Mysteries)... được lãnh đạo bởi Jupiter và Saturn".

7. "Huyền linh học làm cho Jupiter thành màu lam (blue) vì Ngài là con của Saturn".

8. "Dấu hiệu của việc tái lâm của Đấng Cứu Thế (Messiah) là sự kiên kết của Saturn và Jupiter trong Cung Song Ngư". (III, 152)

Các trích dẫn trong *Luận về Lửa Càn Khôn*

9. “Venus, Jupiter và Saturn có thể được xét theo quan điểm của hiện tại, như là các hiện thể của ba siêu nguyên khí (super principles) hay là nguyên khí chính. Mercury, Địa Cầu và Mars được kết hợp chặt chẽ với ba hành tinh này, nhưng ở đây còn ẩn giấu một bí ẩn”. (299)

10. “Venus và Jupiter được liên kết chặt chẽ với Địa Cầu và sau rốt hợp thành một tam giác nội môn” (370)

11. “Trong hành tinh hệ Jupiter, các Con của Trí Tuệ chỉ mới bắt đầu công việc của các Ngài”. (742)

Hành Tinh Mars

Tham khảo trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*

1. “Để trả lời cho câu hỏi: “những hành tinh trong số các hành tinh được biết đối với khoa học thông thường, ngoài Mercury, tùy thuộc vào hệ thống thế giới của chúng ta...”, câu trả lời là Mars và bốn hành tinh khác mà thiên văn học không biết gì về chúng cả. Sự suy đoán chính là vì các hành tinh này, A. B. và Y. Z. tồn tại trong chất dĩ thái. (I, 187)

662 2. “Về phần Mars, Mercury và “bốn hành tinh khác”, chúng có liên quan với Địa Cầu mà về việc đó không một Đức Thầy nào... sẽ bao giờ nói đến...” (I, 187).

3. Hiện nay Mars đang ở vào trạng thái qui nguyên (state of obscuration, triều nguyên):

a/ Mars có hai vệ tinh mà nó không có quyền có (Mars has two satellites to which he has no right) (astral and mental). A.A.B.

b/ Mars là một dây thất phân. (I, 188, 189)

4. Mars là Đấng Chủ Quản của sự sinh, sự tử, sự sinh hoá và sự huỷ diệt. (II, 410)

5. Mars được gọi là hành tinh có sáu mặt. (II, 399)

Tham khảo trong *Luận về Lửa Càn Khôn*

6. Có một... “tam giác được tạo thành bởi Địa Cầu, Mars và Mercury. Liên quan với tam giác này, sự tương đồng nằm ở sự kiện là Mercury và trung tâm lực ở đáy xương sống trong con người được liên kết chặt chẽ.” (181)

7. “Mercury, Mars và Địa Cầu được liên kết chặt chẽ với ba hành tinh này (Venus, Jupiter và Saturn)”. (299)

Hành Tinh Mercury

Tham khảo trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*

1. “Mercury chỉ vừa mới bắt đầu rời khỏi trạng thái triều nguyên.

a/ Mercury không có vệ tinh nào.

b/ Mercury là dây thất phân.” (188, 189)

2. “Mercury già hơn Địa Cầu nhiều”. (I, 180)

3. “Mercury được gọi là thần thứ nhất trong số các Thần thiên giới, Thần Hermes... mà Thượng Đế được gán cho là sáng tạo ra và cuộc khai mở đầu tiên của con người vào Huyền Thuật.

663 ...Mercury là Budh, Minh Triết, Giác Ngộ hay là “làm sống lại” trong khoa học thiêng liêng”. (I, 513)

4. “Mercury là Chúa của Minh Triết”. (II, 31)

5. “Mercury còn huyền bí và ẩn mật hơn là Venus. Nó vốn:

a/ Đồng nhất với Mithra.

b/ Bạn đồng hành vĩnh cửu của Mặt Trời Minh Triết.

c/ Lãnh tụ và kẻ trục triệu (evocator) của linh hồn.

d/ Đồng nhất với Mặt Trời”. (II, 31)

6. “Mercury chữa lành kẻ mù, và phục hồi sự thấy của tinh thần và vật chất”. (II, 571)

7. “Mercury đôi khi tượng trưng:

a/ Như là có ba đầu, bởi vì là một với Mặt Trời và Venus.

b/ Như hình lập phương, không có tay, vì ‘sức mạnh của sự nói và hùng biện có thể chiến thắng mà không cần sự trợ giúp của tay và chân’’. (II, 572)

8. “Giống dân thứ năm được sinh ra dưới Mercury” (giống dân Aryan. A.A.B.) (II, 32)

9. “Mercury là anh của Địa Cầu”. (II, 48)

10. “Mercury nhận được ánh sáng bảy lần nhiều hơn bất cứ hành tinh nào khác”. (II, 570)

11. “Buddhi và Mercury tương ứng với nhau và cả hai đều vàng (yellow) có màu hoàng kim sáng rực. Trong hệ thống con người, mắt phải tương ứng với Buddhi, còn mắt trái tương ứng với Manas và Venus hay là Lucifer”. (III, 447, 448)

12. “Mercury được gọi là Hermes; Venus được gọi là Aphrodite và sự liên kết của chúng trong con người trên bình diện tâm lý – vật lý (psycho-physical plane) mang lại cho y tên gọi Hermaphrodite (Luồng Tính, Bán Thư Bán Hùng)” (III, 458)

664

Tham khảo trong *Luận về Lửa Càn Khôn*

13. “Venus, Jupiter và Saturn có thể được xem như là các hiện thể của ba siêu nguyên khí hay nguyên khí chính. Mercury, Địa Cầu và Mars được liên kết chặt chẽ với ba hành tinh này, nhưng ở đây có ẩn một bí mật còn bị che giấu”. (299).

14. “Gợi ý thứ hai mà Tôi tìm cách đưa ra, nằm trong tam giác được hợp thành bởi Địa Cầu, Mars, Mercury. Liên quan với tam giác này, sự tương tự nằm trong sự kiện rằng Mercury và trung tâm lực ở đáy xương sống trong con người có liên kết chặt chẽ. Mercury cho thấy kundalini ở trạng thái

hoạt động sáng suốt trong khi Mars cho thấy kundalini ở trạng thái tiềm tàng”. (181)

15. “Vào giữa cuộc tuần hoàn thứ năm, cùng với Thượng Đế của hành tinh hệ Venus và của Địa Cầu chúng ta, Đấng Chủ Quản (Lord) của Mercury tạo ra một tam giác lực tạm thời”. (371)

Hành Tinh Mặt Trăng

(che khuất một hành tinh)

Tham khảo trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*

1. “Ngày nay Mặt Trăng là khối lạnh lẽo còn sót lại, là cái bóng mờ kéo lê phía sau một hình thể mới, mà các năng lực sinh động của nó được chuyển qua hình thể mới này. Hiện nay nó bị bắt buộc phải theo sau trái đất trong các thời kỳ dài, nó hút Trái Đất và bị Trái Đất hút lại. Luôn luôn bị con mình (tức Trái Đất - ND) rút rìa (vampirized), nó chống trả lại bằng cách đem hết ảnh hưởng độc hại, vô hình, xấu xa vốn xuất phát từ khía cạnh huyền bí của bản chất của nó, chỉ vì Mặt Trăng là *một xác chết*, tuy là *một thể sống* (for she is a dead, yet a living body). Những mảnh vụn của xác chết đang tan rã của nó có đầy sự sống sinh động và phá hoại, dù xác thân mà chúng đã được tạo thành thì không hồn và không có sự sống (souless and lifeless).” (180)

665 2. “Địa Cầu là một vệ tinh của Mặt Trăng”. (I, 212) (nghĩa là giống như linh hồn ngày nay là vệ tinh của hình hài).

3. “Mặt Trăng là biểu tượng của xấu xa”. (I, 246)

4. “Mặt Trăng không phải là hành tinh thánh thiện”. (II, 36)

5. “Mặt Trăng là vua của các hành tinh”. (II, 401, chú thích)

6. “Mặt Trăng là Chúa (sovereign) của thế giới thực vật (vegetable world)”. (II, 528)

7. “Mặt Trăng là thể thấp kém (inferior body)”. (II, 48)

8. “Mặt Trăng là trí, còn Mặt Trời là sự hiểu biết”. (II, 675 - Chú thích) (Trích dẫn Shankacharya).

9. “Mặt Trăng là một hành tinh chết mà tất cả các nguyên khí đều đi khỏi nó. Đó là một thay thế cho một hành tinh mà dường như đã biến mất khỏi tầm mắt”. (III, 459).

Các tham khảo trong *Luận về Lửa Càn Khôn*

10. “Mặt Trăng đã chết và không thể bảo bọc sự sống vì nhân loại và các thiên thần kiến tạo đã tách ra khỏi vùng ảnh hưởng của Mặt Trăng”. (93)

11. “Mặt Trăng đang ở vào tiến trình tan biến và chỉ có một thể đang tan rã là còn lại. Sự sống của Thượng Đế Ngôi Một và Thượng Đế Ngôi Hai đã triệt thoái, và chỉ có sự sống tiềm tàng của chính vật chất là còn lại”. (415)

12. “Mặt Trăng là:

a/ Vị trí của thất bại thái dương hệ.

b/ Liên kết với các nguyên khí thấp.

c/ Cội nguồn của bất hạnh tính dục được trải qua trên hành tinh chúng ta.

d/ Bị ngăn chặn trong sự tiến hoá của nó bởi sự can thiệp đúng lúc của Thái Dương Thượng Đế.

e/ Cội nguồn của hận thù giữa các lực của ánh sáng và bóng tối... có thể được truy nguyên đến Mặt Trăng”. (985. Chú thích)

Hành Tinh Neptune

Tham khảo trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* và *Luận về Lửa Càn Khôn*

1. “Neptune không thực sự tùy thuộc vào thái dương hệ chúng ta, mặc dù có sự liên hệ bề ngoài với Mặt Trời. Sự liên hệ này là tưởng tượng”. (GLBN I, 129. Chú thích)

2. “Trong số các hình cầu huyền bí hay là các Thiên Thần tinh tú... Neptune không được bao hàm”. (GLBN I, 629)

3. “Neptune là Chúa của lập luận”. (GLBN II, 840)

4. “Sirius có ảnh hưởng đến toàn bộ thái dương hệ chúng ta về mặt tâm linh xuyên qua ba hành tinh hệ tổng hợp – Uranus, Neptune và Saturn.” (LVLCK, 378)

5. “Có một nhóm các Đấng đặc biệt liên kết với một số chòm sao và chòm Tiểu Thiên Long, các Ngài có trú sở của các Ngài trên Neptune và hoạt động với nguyên khí thứ sáu trong thái dương hệ”. (LVLCK, 534)

6. “Định Luật Hy Sinh và Tử Vong là ... theo một cách bí ẩn định luật này là mặt trái của định luật thứ nhất, định luật Rung Động. Chính Vulcan và Neptune đang ở thế đối nghịch cho đến nay hầu như là điều không thể hiểu được đối với chúng ta”. (LVLCK, 597).

7. “Không một ai bắt đầu phối kết được hiện thể Buddhi cho đến khi y tiến đến dưới ảnh hưởng của Neptune ... Khi xảy ra điều này, lá số phạm ngã của y sẽ cho thấy ảnh hưởng này đang chiếm ưu thế ở nơi nào đó”. (LVLCK, 899).

8. “Hành tinh hệ Neptune chi phối một trong ba con đường trở về và sau rốt gom vào chính nó mọi Chân Ngã đang đạt tới mục tiêu của mình, chủ yếu là qua việc vận dụng năng lượng Cung VI”. (LVLCK, 899)

9. “Neptune –

a/ Chủ trí và làm cho cuộc điểm đạo thứ hai có thể xảy ra.

b/ Là một trong các hành tinh tổng hợp chính.

667 c/ Là một hành tinh thu hút hay là hành tinh trừu tượng hoá (abstracting planet).

d/ Được liên kết với tiến trình hoàn thiện”.

(LVLCK, 899).

10. “Neptune là kho chứa của các lửa thái dương”.

(LVLCK, 1154).

Hành Tinh Pluto

Trích dẫn trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*

1. “Pluto là một vị thần (deity) có các thuộc tính của rắn. Pluto là tay chữa bệnh, kẻ ban phát sức khoẻ, về tinh thần, thể chất và về giác ngộ”. (GLBN II, 30. Chú thích).

2. “Theo truyền thuyết, Orpheus tìm kiếm linh hồn thất lạc của mình trong vương quốc của Pluto. Krishna cứu ra khỏi Pluto sáu nguyên khí của y (II, 30), vốn là cái thứ bảy chính y... y là điểm đạo đồ hoàn toàn, toàn bộ sáu nguyên khí của y nhập vào cái thứ bảy.” (GLBN III, 142)

Hành Tinh Saturn

Trích dẫn trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* và *Luận về Lửa Càn Khôn*

1. “Saturn, cha của Các Thần (Gods), đã được thay đổi từ Kỳ Gian Vĩnh Cửu (Eternal Duration) thành giai đoạn có giới hạn”. (GLBN I, 451)

2. “Jehovah được đồng nhất hoá với Saturn và Vulcan”. (GLBN I, 632).

3. “Theo thời gian hành tinh Saturn trở nên bị phê phán bởi những người tôn thờ các Thần khác.” (GLBN I, 631)

4. “Saturn được liên kết với Lemuria”. (GLBN II, 812)

668 5. “Venus, Jupiter và Saturn có thể được xem xét theo quan điểm của thời hiện tại như các hiện thể của ba nguyên khí chính hay siêu nguyên khí. Mercury, Địa Cầu và Mars được

liên kết chặt chẽ đối với ba hành tinh này trừ một bí mật ẩn giấu nằm ở đây”. (LVLCK, 299)

6. “Venus, Địa Cầu và Saturn hợp thành một tam giác rất đáng chú ý vào lúc này.

a/ Đó là sự sinh động ẩn bên dưới.

b/ Đó là làm tăng năng lực rung động của các trung tâm hành tinh và cá nhân.” (LVLCK 181 – 182)

7. “Trong một lúc nào đó, Thái Dương Thượng Đế chuyển sự chú tâm của Ngài sang Địa Cầu và sang Saturn, trong khi Uranus đang được kích thích.” (LVLCK, 357)

8. “Huyền linh học phải thắng trước khi kỷ nguyên hiện tại đạt đến... Thất bộ có ba phần của Saturn của chu kỳ Tây phương của Âu Châu – trước khi kết thúc của thế kỷ 21. A.D” (GLBN III, 23)

9. “Một trong các Thiên Thần có ảnh hưởng nhất trong số bảy Thiên Thần sáng tạo của huyền giai thứ ba là Saturn, vị thần chủ trí của hành tinh và Thượng Đế của người Hebrews... tên là Jehovah... ngày thứ bảy hay Sabbath, Saturday tức là ngày của Saturn được dành cho Ngài.”

(GLBN III, 115)

10. “Dấu hiệu của việc tái lâm của Messiah (Đấng Cứu Thế) là sự kết hợp của Jupiter và Saturn trong Cung Pisces (Song Ngư).” (GLBN III, 152)

11. “Saturn được gọi là Rồng Sự Sống (Dragon of Life).”

(GLBN III, 195)

12. “Saturn, Shiva và Jehovah là một.” (GLBN III, 195)

13. “Saturn là hành tinh hệ tổng hợp cho bốn hành tinh vốn biểu hiện cho trí tuệ thuần khiết và đơn giản, và là cách
669 giải quyết chính cho bốn hành tinh nhỏ và sau rốt cho tất cả Bảy.” (LVLCK, 370)

14. “Sirius có ảnh hưởng đến toàn bộ thái dương hệ chúng ta, xuyên qua ba hành tinh hệ tổng hợp là Uranus, Neptune và Saturn”. (LVLCK 378)

15. “Saturn là trọng tâm cho sự truyền đạt của trí tuệ vũ trụ cho toàn bộ bảy hành tinh hệ của chúng ta.” (LVLCK, 378)

16. “Về mặt nội môn, hành tinh hệ Saturn được xem như hấp thu “các lửa do ma sát” của không gian thái dương hệ.” (LVLCK, 1154)

Hành Tinh – Mặt Trời

Các tham khảo trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*.

1. “Mặt Trời là một ngôi sao trung ương chứ không phải là một hành tinh.” (GLBN I, 126) (Do đó khi Mặt Trời được bao gồm trong số các hành tinh như hiện nay, nó chỉ thay cho hoặc che khuất một hành tinh ẩn giấu).

2. Mặt Trời chỉ là một trong các Mặt Trời vốn... “là các hoa hướng dương có ánh sáng cao siêu.” Nó đang “trú trong hiện thể của một Thần hoặc của một nhóm các Thần, giống như hàng tỉ các mặt trời khác.” (GLBN I, 319)

3. “Mặt Trời là kho chứa sinh lực vốn là thực tượng (noumenon, bản thể) của điện.” (GLBN I, 579)

4. “Mặt Trời không phải là một hành tinh thánh thiện.”
(GLBN II, 26)

5. “Mặt Trời... có sự tăng trưởng, các thay đổi, sự phát triển, và tiến hoá từ từ của nó.” (GLBN I, 667)

6. “Mặt Trời là vật chất và Mặt Trời là tinh thần.”
(GLBN I, 820)

7. “Mặt Trời là một nam châm vĩ đại.” (GLBN I, 541)

8. “Chất Mặt Trời (solar substance) là phi vật chất (immaterial)”. (GLBN I, 542)

9. “Mặt Trời (nghĩa là thái dương hệ) có Alcyon trong Pleiades làm trung tâm của quỹ đạo của nó.” (GLBN I, 545)

670 10. “Thượng Đế với bảy huyền giai tạo thành một Sức Mạnh (Power), cũng thế, trong thế giới sắc tướng, Mặt Trời và bảy hành tinh chính tạo thành một sức mạnh linh hoạt.”

(GLBN II, 27)

11. “Mặt Trời, Mặt Trăng và Mercury là tam bộ đầu tiên của người Ai Cập (Osiris, Isis và Hermes)”. (GLBN II, 640)

12. “Bảy Cung năng lượng của Mặt Trời được tạo song song với bảy thế giới của mọi dãy hành tinh, và với bảy con sông của trời và đất.” (GLBN II, 640)

13. “Bảy Cung của Mặt Trời sẽ mở rộng vào cuối kỳ pralaya thành bảy Mặt Trời, và hấp thu vật chất của toàn bộ vũ trụ.” (GLBN II, 647)

14. “Mặt Trăng là trí tuệ, còn Mặt Trời là sự hiểu biết.”

(GLBN II, 675)

15. “Tam Vị Nhất Thể được tượng trưng bởi Mặt Trời:

a/ Mặt Trời tâm linh trung ương – Đức Chúa Cha.

b/ Tâm Mặt Trời – Đức Chúa Con.

c/ Mặt Trời hồng trần – Chúa Thánh Thần.”

16. “Chính ở trong Mặt Trời, nhiều hơn là trong bất cứ thiên thể nào khác (nghĩa là trong thái dương hệ chúng ta) mà Mãnh Lực chưa biết đặt vị trí cư trú của nó.”

(GLBN III, 213)

17. “Mặt Trời tinh thần trung ương được phản chiếu bởi ... mặt trời.” (GLBN III, 214)

18. “Mặt Trời là một trong chín thần linh (deities) đang chứng kiến (witness) tất cả hành động con người.”

(GLBN III, 271. Chú thích)

19. “Mặt Trời là hình ảnh của sự thông tuệ thiêng liêng hay là minh triết.... Từ ngữ “sol” (sun) được dẫn xuất từ “solus”, Đấng (One) hay là Ngài (He) chỉ có một mình, và tên Hi Lạp “Helios” có nghĩa là Tối Cao (Most High)”.

(GLBN III, 279)

20. “Mặt Trời hữu hình chỉ là ngôi sao trung ương nhưng không phải là Mặt Trời tinh thần trung ương.”

(GLBN III, 281)

671 21. “Mặt Trời là tác nhân ban sự sống và tác nhân ban sự chết có ảnh hưởng lớn.” (GLBN III, 288)

22. “Mặt Trời là chủ thể thay thế cho hành tinh liên – Mercury vô hình.” (GLBN III, 459)

23. “Năng lượng tinh khiết của sự hiểu biết thái dương tiến triển từ vị trí toả sáng, bị chiếm bởi Mặt Trời chúng ta trong tâm của các cõi trời, năng lượng tinh khiết đó là Thượng Đế của thái dương hệ chúng ta.” (GLBN III, 213)

24. Có “mặt trời của sự điểm đạo dưới hình thức tam phân – hai trong số đó là “Ngày – Mặt Trời” và một là “Đêm – Mặt Trời” (“Night-Sun”). (GLBN III, 212)

25. “Mọi điểm đạo đồ là ‘những hình ảnh thu nhỏ của lịch sử của Mặt Trời’ mà sự thu nhỏ là một bí mật khác trong vòng bí mật.” (GLBN III, 140)

26. “ Bí nhiệm của Mặt Trời là cái bí mật lớn nhất trong số tất cả vô số các bí mật của huyền linh học.” (GLBN III, 212)

27. Mặt Trời:

a/ Thường được gọi là ‘con mắt của Jupiter’.

(GLBN III, 278)

b/ Plato đã nói tới Jupiter-Logos, Linh Từ (Word) hay Mặt Trời. (GLBN III, 279)

c/ Màu sắc thực sự của Mặt Trời là xanh lơ (blue).

(GLBN III, 461)

d/ Mặt Trời được thừa nhận như là một hành tinh bởi các Chiêm tinh gia Tiền Cơ Đốc Giáo, những kẻ này không phải là người được điểm đạo”. (GLBN III, 461)

28. “Bản Ngã này, cái cao nhất, cái duy nhất và cái phổ quát được tượng trưng trên ‘mức độ của thể nhân bởi Mặt Trời, cái rực rỡ trong chức năng ban sự sống của nó, đến phiên nó, vốn là cái biểu hiện của linh hồn – diệt trừ các đam mê thể tục mà bao giờ cũng là một điều gây trở ngại cho sự liên kết của Đơn Vị Bản Ngã (Tinh Thần) với Toàn Ngã (All-Self). Đó là cái bí mật ẩn dụ (allegorical mystery)

672 ... Nó được thực thi bởi Các Con của Sương Mù – Lửa (Fire – Mist) và của Ánh Sáng.” (GLBN III, 271)

Hành Tinh Uranus

Tham khảo trong *Giáo lý Bí Nhiệm* và *Luận về Lửa Càn Khôn*

1. “Uranus được cổ nhân biết dưới tên khác.”

(GLBN I, 126)

2. “Cronus (thời gian)... được tượng trưng như là Uranus bị cắt xén (mutilating Uranus)... Thời gian tuyệt đối được tạo ra để trở thành hữu hạn và có điều kiện.”

(GLBN I, 450)

3. “Trong số ba tinh cầu bí ẩn hay các Tinh Tú Thiên Thần (Star Angels), Uranus... không được bao gồm.”

(GLBN I, 629)

4. Uranus ... nhân cách hoá mọi năng lực sáng tạo và đồng nghĩa với Cronus. (GLBN II, 281 – 282)

5. “Cổ nhân không biết tới Uranus và họ bắt buộc tính Mặt Trời trong số các hành tinh... Uranus là một tên gọi hiện đại, nhưng có một điều chắc chắn, cổ nhân đã có một hành tinh bí mật mà họ không bao giờ đặt tên. Hành tinh thứ 7 này không phải là Mặt Trời mà là Đại Tư Tế (Hierophant) thiêng liêng ẩn mật.” (GLBN III, 330)

6. “Hiện nay Uranus đang được kích hoạt.”

(LVLCK 357)

7. “Là một trong ba hành tinh tổng hợp, còn Sirius có ảnh hưởng đến toàn bộ thái dương hệ chúng ta xuyên Uranus, Neptune và Saturn”. (LVLCK 378)

8. “Uranus là trú sở của “lửa điện.” (LVLCK 1154)

Hành Tinh – Venus

Tham khảo trong *Giáo lý Bí Nhiệm* và *Luận về Lửa Càn Khôn*.

1. “Venus ... không có vệ tinh nào ... và già hơn Địa Cầu nhiều.” (GLBN I, 180 – II, 35)

673 2. “Venus là “Mặt Trời nhỏ trong đó quả cầu thái dương dự trữ các ánh sáng của nó.” (GLBN II, 27)

3. “Ánh sáng đến qua Venus, Venus nhận nguồn cung cấp gồm ba phần và cống hiến 1/3 cho Địa Cầu.

a/ Do đó cả hai được gọi là “chị em song sinh.”

b/ Tinh thần của Địa Cầu phụ thuộc vào Venus.”

(GLBN II, 33)

4. “Venus là hành tinh bí mật, mạnh mẽ và huyền linh nhất trong tất cả các hành tinh.

a/ Liên hệ của nó với Địa Cầu nổi bật nhất.

b/ Nó chi phối sự sinh hoá tự nhiên của con người.

c/ Nó được gọi là ‘mặt trời khác’.

d/ Nó là nguyên kiểu tinh thần hay nguyên sơ của Địa Cầu.” (GLBN II, 33 – 35)

5. “Hành Tinh Thượng Đế của Venus yêu thương Địa Cầu sâu đậm đến nỗi Ngài hoá thân và ban cho nó các định luật hoàn hảo vốn không để ý và bác bỏ.” (GLBN II, 38)

6. “Mọi tội lỗi phạm phải trên Địa Cầu được cảm nhận trên Venus. Mọi thay đổi trong Venus được phản chiếu trên Địa Cầu.” (GLBN II, 35)

7. “Venus... là người-mang-ánh-sáng (light-bearer) của Địa Cầu chúng ta, trong cả ý nghĩa vật chất lẫn ý nghĩa huyền bí.” (GLBN II, 36)

8. “Chính với Đấng Cai Quản Venus (Hành Tinh Thượng Đế) mà huyền linh học phải bàn đến”. (GLBN II, 36)

9. “Nhân loại (xuất hiện vào thời Lemuria)... được cho là ở dưới ảnh hưởng trực tiếp của Venus.” (GLBN II, 27)

10. “Mặt Trời Sirius, là cội nguồn của trí tuệ Thượng Đế (manas) theo cùng ý nghĩa như Pleiades được liên kết với sự tiến hoá của trí tuệ trong bảy Thiên Đế (Heavenly Men) và Venus chịu trách nhiệm cho việc tiến nhập của trí tuệ trong dãy Địa Cầu.” (LVLCK, 347)

11. “Có một khoen nối tâm linh giữa Hành Tinh Thượng Đế của Venus với Hành Tinh Thượng Đế của Địa Cầu chúng ta.

a/ Hành tinh hệ Venus linh hoạt hơn hành tinh hệ chúng ta.

b/ Nhân loại của hành tinh hệ Venus tiến hoá hơn nhân loại trên Địa Cầu.

c/ Bức xạ của nó bao gồm cõi Bồ Đề về phần nhân loại.

d/ Do đó nó có thể mở ra, qua sự kích hoạt, cùng mức độ với nhân loại của Địa Cầu chúng ta.” (LVLCK, 367)

12. “Venus là hành tinh hệ thứ hai hay là hành tinh hệ thứ sáu, tùy theo có phải các hành tinh hệ được tính theo thần bí học (mystically) hay theo huyền linh học (occultly).”

(LVLCK, 595)

13. “Kim Tinh có phân cực âm và do đó hành tinh này có thể trở thành một thu hút huyền bí của Địa Cầu đối với lực của Kim Tinh ... mối liên hệ nhân quả giữa hai Đức Hành Tinh Thượng Đế (một trong hiện thân dương – positive

incarnation – còn vị kia trong hiện thân âm – negative incarnation -) đã tạo ra một liên minh hành tinh (planetary alliance). Diệu quang loé sáng.” (LVLCK, 323)

14. “Đấng Cai Quản Kim Tinh (Lord of Venus):

a/ Giữ vị trí trong Tứ Nguyên Thượng Đế (Logico Quaternary)

b/ Venus đang ở trong cuộc tuần hoàn thứ năm do đó tiến hoá hơn hẳn các hành tinh khác.” (LVLCK, 300)

15. “Vào giai đoạn tiến hoá hiện nay trong các trung tâm của thái dương hệ (các hành tinh), Venus, Địa Cầu và Saturn hợp thành một tam giác có sự quan tâm lớn.

a/ Tam giác đó đang trải qua việc làm sinh động (vivification).

b/ Tam giác đó đang tăng khả năng rung động của các trung tâm hành tinh và trung tâm cá nhân.”

(LVLCK, 181)

675 16. “Venus, Jupiter và Saturn có thể được xét *theo quan điểm của hiện tại* như là các vận thể (vehicles) của ba siêu nguyên khí hay nguyên khí chính. Mercury, Địa Cầu và Mars có liên kết chặt chẽ với ba nguyên khí này, nhưng nơi đây có một bí mật còn ẩn tàng.” (LVLCK, 299)

17. “Trong hệ thống con người, mắt phải tương ứng với Buddhi và Mercury, còn mắt trái tương ứng với manas và Venus.” (GLBN III, 447 và 458)

18. “Vào giữa cuộc tuần hoàn thứ năm, Thượng Đế của Mercury, cùng với Thượng Đế của Venus và của Địa Cầu chúng ta sẽ hợp thành một tam giác lực tạm thời.”

(LVLCK, 371)

19. “Venus và Jupiter có liên hệ chặt chẽ với Địa Cầu và sau rốt hợp thành một tam giác nội môn.” (LVLCK, 370)

20. “Vì ở trong cuộc tuần hoàn thứ năm, Venus có nguyên khí trí tuệ phối kết và phát triển, đồng thời bốn trạng thái trí tuệ thứ yếu đã được tổng hợp và trạng thái Bồ Đề được cung cấp bằng một phương tiện biểu hiện qua trung gian của nguyên khí thứ năm.” (LVLCK, 376)

21. “Có ba hành tinh hệ trong ... “đó trí tuệ được biểu lộ và hai hành tinh hệ mà trong đó Buddhi đã biểu hiện như là trí tuệ. Trong số này, Venus là một ...” (LVLCK, 377)

22. “Trong cuộc tuần hoàn cuối cùng của mình, Venus hầu như đưa giới thứ tư đến hoàn thiện.” (LVLCK, 742)

Hành Tinh – Vulcan

Tham khảo trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* và *Luận về Lửa Càn Khôn*.

1. “Jehovah được đồng hoá với Saturn và Vulcan.”

(GLBN I, 632)

676 2. “Vulcan ở bên trong quỹ đạo của Mercury.”

(LVLCK, 206. Chú thích)

3. “Định Luật Hy Sinh và Tử Vong, ‘theo một cách bí ẩn’, là đối nghịch của định luật thứ nhất, Định Luật Rung Động. Chính Vulcan và Neptune đang đối nghịch (in opposition), mà cho đến nay là một ý tưởng không thể hiểu được đối với chúng ta.” (LVLCK, 597)

4. “Trong Vulcan, Các Con của Trí Tuệ hầu như đã hoàn tất công việc của họ.” (LVLCK, 742)

Capricorn – Cung Thứ Mười của Hoàng Đạo

Tham khảo trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*

1. “Các Dhyanis đã tiếp cận với Crocodile và trú sở của chúng trong Capricornus.” (I, 239)

2. “Capricorn là Cung thứ mười của Hoàng Đạo... và có trong nó 28 ngôi sao.” (II, 609, 612)

3. “Có một nối tiếp huyền bí giữa các tên gọi Makara và Kumara

a/ Nó hàm ý và được nối tiếp với hình năm cạnh (pentagon).

b/ Nó tượng trưng cho con người ngũ phân và do đó 5 Kumaras.

c/ Nó được liên kết với Ocean God (Thần Đại Dương?)

d/ Nó nhân cách hóa lửa thái dương.” (II, 609, 610)

4. “Capricorn được liên kết với sự sinh hóa của tiểu thiên địa tinh thần và với sự chết của vũ trụ vật chất.”

(II, 612)

5. “Khi Mặt Trời đi ngang qua đường sau góc độ thứ 30 của Capricorn và sẽ không còn đạt tới Cung Pisces thêm nữa, bấy giờ Đêm của Brahma đã đến.” (II, 612)

677

Tham khảo trong *Luận về Lửa Càn Khôn*

6. “Bí mật của Capricorn được ẩn giấu trong năm hạng người này (người thiên về tâm linh, người tìm đạo, đệ tử, điểm đạo đồ và Chân Sư) và trong các lời của Thánh kinh ‘chiên và dê’.” (706)

7. “Một lần trong lịch sử của mỗi hành tinh hệ, một vị hóa thân (avatar) từ chòm sao Capricorn xuất hiện trên các phân cảnh trí tuệ. Mức độ này là mức độ thấp nhất, trên đó các Thiên Đế liên hành tinh xuất hiện. Không điều gì có thể được truyền đạt về vấn đề này. Bí mật của con dê nằm ẩn giấu ở đây. Đáng hóa thân này xuất hiện trong cuộc tuần hoàn thứ ba của dãy thứ ba và biến mất trong cuộc tuần hoàn thứ năm của dãy thứ tư.” (727)

Gemini – Cung Thứ Ba Của Hoàng Đạo

Tham khảo trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*.

Chiêm tinh học nội môn

1. “Castor và Pollux, Gemini sáng chói, được sinh ra từ trứng của Leda. (I, 392)

2. Truyền thuyết của Castor và Pollux có liên quan với một nửa con người, tức phàm ngã, và phần bất tử, tức Chân Ngã hay là con người tâm linh. Phàm ngã không có gì trong chính nó để tồn tại và phần nửa kia đang trở nên bất tử trong biệt ngã của nó, do nguyên khí thứ năm của nó bị thôi thúc đến sự sống bởi Các Thần Tạo Linh Hoạt (Informing Gods), như vậy nối liền Monad với Địa Cầu này. Đây là Pollux, trong khi Castor tiêu biểu cho con người cá nhân, hữu tử (the personal, mortal man) một sinh vật thuộc loại cũng không phải là cao cấp, khi không được kết hợp với *Biệt Ngã* thiêng liêng (divine *Individuality*”, (II, 130)

a/ “Castor mang ơn/nợ (owes) sự bất tử của nó đối với Pollux.

b/ Pollux hy sinh chính nó cho Castor.” (II, 130)

678

Leo – Cung Thứ Năm của Hoàng Đạo

Tham cứu trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*.

1. “Nội môn học (esotericism, huyền bí học) của Huyền Giai Sáng Tạo thứ nhất (thực ra là thứ sáu. A.A.B.) được ẩn giấu trong Cung hoàng đạo Leo.” (I, 234)

Song Ngư – Cung Hoàng Đạo thứ mười hai

Tham chiếu trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*.

1. “Trong Do Thái Giáo và Cơ Đốc Giáo, Đấng Cứu Thế (Messiah) luôn luôn liên kết với nước, và với lễ rửa tội (baptism). (II, 413)

a/ Cuộc điểm đạo thứ hai của nhân loại.

b/ Cuộc điểm đạo thứ nhất của hành tinh.”

2. Pisces... “chiếu rọi như một biểu tượng của Các Đấng Cứu Thế (Saviours) tâm linh quá khứ, hiện tại và tương lai.”

(I, 717)

3. “Kepler tuyên bố như một sự kiện rõ ràng rằng vào lúc có sự Hóa Nhập (của Đấng Christ) tất cả các hành tinh đều phối hợp (conjunction) trong Cung Song Ngư... chòm sao của Đấng Cứu Thế.” (I, 717)

4. “Trên các cổng xây (porticos) của các tòa nhà được dành cho đồ cúng tế dành cho người chết, trong Phật giáo, là các vật trang trí với “một hình chữ thập làm bằng hai con cá.” (III, 151)

5. “Dấu hiệu của sự tái lâm của Đấng Cứu Thế là sự liên kết của Jupiter và Saturn trong Cung Pisces”. (III, 152)

Taurus, Kim Ngưu – Cung Thứ Hai của Hoàng Đạo

Trích trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*

1. “Tất cả Các Nhật Thần (Sun-Gods)... về mặt thần bí đều liên kết với chòm sao Taurus (Bò Rừng) và được gọi là Thứ Nhất.” (I, 720)

679 2. Taurus được xem như nhóm ở giữa của Ngân Hà (Milky Way).

Ghi Chú: Pleiades với cương vị là nhóm giữa của Bull và Alcyon, một trong bảy pleiades, được giả dụ là ngôi sao mà chung quanh đó vũ trụ chúng ta đang quay.

Virgo, Xử Nữ – Cung thứ sáu của Hoàng Đạo

Trích trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*

1. “Một trong các chu kỳ huyền bí nhất được dựa vào một vài liên kết và các vị thế tuần tự của Virgo và Pleiades.” (II, 454)

“Virgo không thể tách rời khỏi Leo và Pleiades và Hyades (chòm sao Kim Ngưu).”

Venus

Trong thái dương hệ thứ hai, và liên quan đến phương pháp được dùng trong đó, một điểm khác đáng chú ý. Lửa trí tuệ này có cội nguồn của nó trong một chòm sao cho đến gần đây không được khoa học công truyền nhận biết vì có bất cứ liên hệ nào có một bản chất cốt lõi đối với thái dương hệ chúng ta, do bởi khoảng cách quá xa của nó. *Mặt Trời “Sirius” là cội nguồn của Thiên Trí (logoic manas)* với cùng ý nghĩa như chòm sao Pleiades có liên hệ với sự tiến hóa của trí tuệ (manas) nơi bảy vị Hành Tinh Thượng Đế, và Venus chịu trách nhiệm cho sự tiến nhập của trí tuệ trong dãy Địa Cầu. Trước tiên mỗi vị đối với vị khác, hay là trở thành tác nhân vốn tạo ra ánh sáng đầu tiên của tâm thức trong các nhóm đặc biệt có liên quan. Trong mỗi trường hợp, phương pháp là phương pháp của sự tăng trưởng tiến hóa chậm chạp cho đến khi tâm thức thành linh lóe lên nhờ bởi sự chen vào của thần lực, theo bề ngoài từ một cội nguồn bên ngoài.

- 680
1. “Thượng Đế. – Thái Dương Hệ. Sirius.
 2. Bảy Hành Tinh Thượng Đế - Hành tinh hệ. Pleiades.
 3. Hành Tinh Thượng Đế – dãy địa cầu. Venus.”
- (LVLCK, trang 347)

Giới Thứ Tư và Thánh Đoàn của Hành Tinh

Một số sự kiện đã được hiểu rõ và nhận ra bởi đạo sinh huyền linh học bậc trung, tức là kẻ đã suy cứu giáo lý này một cách cẩn thận. Y biết được rằng chỗ nối tiếp của Tinh Thần–vật chất và trí tuệ, hay manas, được thực hiện trong căn chủng thứ ba, và rằng gia đình nhân loại chắc chắn bắt đầu hiện hữu trên Địa Cầu từ ngày đó. Y biết rằng điều này xảy ra bởi việc giáng lâm (coming) trong xác thân (in bodily Presence) của một vài Thực Thể Thông Linh vĩ đại, và y đã

học được rằng các Đấng Cao Cả này từ dãy Venus đến, rằng Các Ngài đã đạt được mối liên kết cần thiết, đã đảm nhận việc cai quản hành tinh, đã lập nên Thánh Đoàn huyền linh, và rằng – mặc dù một số vẫn ở lại với dãy hành tinh – các Đấng còn lại đã trở về nguồn cội xuất phát của các Ngài. Bằng nhiều cách, việc này tổng kết toàn bộ về kiến thức hiện nay. Chúng ta hãy vấn tắt bàn rộng về điều đó, đính chính một vài diễn dịch sai lầm, và xác minh một hoặc hai sự kiện mới. Chúng ta có thể liệt kê các điều này như sau:

Thứ nhất, đạo sinh huyền môn nên nhớ rằng :

a/ Sự giáng lâm (advent) được báo trước bằng việc chọn một vận thể vật chất (physical vehicle) của một Hành Tinh Thượng Đế, và theo sát nghĩa là sự giáng lâm (coming) của Vị Avatar.

b/ Sự giáng lâm này được tạo ra bằng một sự chỉnh hợp thái dương hệ, rõ rệt có liên quan tới:

Hành tinh hệ Venus của thái dương hệ (system)

Dãy Venus của hành tinh hệ Địa Cầu (Earth scheme).

Bầu Venus của dãy Địa Cầu (Earth chain)

681 c/ Hành Tinh Thượng Đế không giáng lâm từ hành tinh hệ Venus mà từ dãy Venus của chính hành tinh hệ của Ngài, tức hành tinh hệ Địa Cầu. Do sự chỉnh hợp của thái dương hệ, kundalini (hỏa xà) của Thượng Đế có thể lưu thông qua một tam giác nào đó, mà hai điểm của tam giác đó là Venus và Địa Cầu. Điều này tạo nên một gia tốc của rung động và giúp cho Hành Tinh Thượng Đế của hành tinh hệ chúng ta nhận được một cuộc điểm đạo nhỏ, và bắt đầu việc chuẩn bị của Ngài cho một cuộc điểm đạo lớn.

Kế tiếp, cũng nên nhớ rằng khi xét vấn đề này, chúng ta phải thận trọng xét nó không những chỉ vì nó tác động đến chính bầu hành tinh của chúng ta và nhân loại hiện tại của

bầu đó, mà còn theo quan điểm thái dương hệ và vũ trụ nữa, hoặc theo quan điểm sự quan trọng của nó đối với một Hành Tinh Thượng Đế và một Thái Dương Thượng Đế. Đó chính là một sự thật mà biến cố này không chỉ là kết quả của việc nhận được cuộc điểm đạo nhỏ của Hành Tinh Thượng Đế chúng ta, mà trong hành tinh hệ Venus được báo trước bằng việc nhận được cuộc điểm đạo chính của Hành Tinh Thượng Đế của Venus trên dãy thứ năm của Ngài. Liên quan đến một Thái Dương Thượng Đế, điều đó tiếp theo việc kích hoạt của một trong các trung tâm lực của Ngài và do sự tiến lên theo dạng hình học của hóa xà qua Tam Giác được nói ở trên.

Cần nói rằng một trăm và bốn vị Kumaras từ Venus đã đến với Địa Cầu; theo sát nghĩa con số là một trăm và năm vị, khi Đơn Vị tổng hợp (synthesising Unit), chính Đấng Cai Quản Thế Giới, được tính như là một. Vẫn còn ở lại nơi đây với Ngài là ba Hoạt Động Phật. Tôi muốn kêu gọi đến việc chú ý vào ý nghĩa kép của danh xưng đó, “Buddha of Activity”, như danh xưng đó xác nhận, thực tế của sự kiện là các Đấng Cao Cả đó ở trình độ tiến hóa của các Ngài là bác ái – minh triết linh hoạt và biểu hiện trong chính Các Ngài hai trạng thái. Ba Hoạt Động Phật có sự tương ứng với ba ngôi (persons) của Trinity (Tam Vị Nhất Thể). (LVLCK, 386 – 387)

682 “Đức Hành Tinh Thượng Đế của hành tinh hệ này được gọi là “Đệ Nhất Kumara”, Đấng Điểm Đạo Độc Tôn”, Ngài đã từ Kim Tinh đến hành tinh này, Kim Tinh vốn là “hành tinh nguyên sơ của Địa Cầu”. Điều này cần được minh giải thêm, mặc dầu không được phép làm gì nhiều hơn là gọi ra bằng vài ẩn ngôn về sự thật. Đây là sự kiện huyền bí nhất trong sự phát triển của hành tinh hệ chúng ta, trong đó ẩn giấu cái bí mật về chu kỳ thế giới này. Không dễ gì mà truyền

đạt sự thật và lời nói ngoài việc dường như che đậy và phủ kín.

Có lẽ một ẩn ngôn nên được đưa ra để chỉ rằng có một tương đồng giữa việc tiến nhập của Chân Ngã đang ngự trị hoàn toàn và việc chiếm ngự của nó ở một vài giai đoạn trong cuộc sống con người. Chúng ta được dạy rằng, vào năm lên bảy tuổi, Chân Ngã “tiếp quản” (“takes hold”) và ở lại đến tuổi trưởng thành; vào năm hai mươi một tuổi, sự tiếp quản đó có thể được củng cố vững vàng hơn. Lại nữa, theo các kiếp sống trôi qua, Chân Ngã (xét về con người), giữ chặt các hiện thể của nó, và nhờ thế lôi cuốn các hiện thể đó vào mục đích của mình ngày càng có hiệu quả và đầy đủ hơn. Cùng một diễn tiến như thế có thể được nhận thấy liên quan đến một Hành Tinh Thượng Đế và thể biểu lộ của Ngài, tức một hệ thống hành tinh. Cần phải nhớ rằng mỗi hành tinh hệ có bảy dãy hành tinh; mỗi dãy hành tinh có 7 bầu hành tinh, tạo thành tổng cộng 49 bầu hành tinh, đến lượt mỗi bầu lại được sự sống của Thượng Đế chiếm ngự trong cái mà chúng ta gọi là 7 cuộc tuần hoàn, theo sát nghĩa, tạo thành 343 cuộc nhập thể (incarnation) hay là xung lực mới để biểu lộ. Chúng ta phải thêm vào các biểu lộ chính này các biểu lộ nhỏ khác, đó là các lần nhập thể được chúng ta đặt tên là các căn chủng và các phụ chủng, cũng như chi chủng (branch races) và thế là chúng ta đối diện với một phức tạp đủ để làm bối rối đạo sinh bậc trung. Bánh xe sự sống của hành tinh xoay ở mức độ thấp hơn bánh xe sự sống của kẻ hành hương bé nhỏ mà chúng ta gọi là con người; trong khi quay, nó lướt qua sự sống của Hành Tinh Thượng Đế đang tiến hóa thành các hình hài và các kinh nghiệm luôn luôn mới mẻ, cho đến khi lửa của Tinh Thần thiêu rụi tất cả Lửa thứ yếu.

683 Như đã nêu ra ở trên, mỗi Hành Tinh Thượng Đế được liên kết với một trong các Huynh Đệ của Ngài theo Định luật Thu Hút Hỗ Tương, cho đến nay đang biểu lộ cách thoái biến trên cõi trần qua sự sống của nhân loại bị giam nhốt trong hình hài vật chất. Về mặt tâm linh, sự liên kết có bản chất khác hẳn và một liên kết như thế được tìm thấy giữa hành tinh hệ mà chúng ta gọi là Venus với Thượng Đế của hành tinh chúng ta. Sự tương tác tâm linh này có chu kỳ tăng giảm của nó, cũng như mọi mãnh lực sống đều có tăng và giảm. Vào thời Lemuria có xảy ra giai đoạn tương tác chặt chẽ đưa tới sự lâm phạm trên hành tinh vật chất của Thượng Đế của hành tinh hệ chúng ta, tức là Đấng Lãnh Đạo của Thánh Đoàn và là Đấng Điểm Đạo Độc Tôn. Điều này không thể thực hiện được nếu không có Hành Tinh Thượng Đế của hành tinh hệ Venus đang ở vị trí liên kết chặt chẽ với Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta.” (LVLCK 366 – 367)

“*Vũ Trụ*. Thái dương hệ chúng ta, với chòm sao Rua và một trong các sao của Đại Hùng Tinh, hợp thành một tam giác vũ trụ hay là một tập hợp với ba trung tâm lực trong cơ thể của *Vũ Trụ Thượng Đế*. Bảy ngôi sao trong chòm Đại Hùng là các tương ứng với bảy bí huyết đầu trong cơ thể của Đấng đó, vĩ đại hơn là Thượng Đế của chúng ta. Lại nữa, hai thái dương hệ khác, khi kết hợp với thái dương hệ và chòm sao Rua, tạo thành một tứ nguyên thấp (lower quaternary) mà sau rốt được tổng hợp thành bảy trung tâm lực đầu giống như trong con người sau lần điểm đạo thứ tư.” (LVLCK, 182)

‘ “Một đầu mối đưa đến việc hiểu đúng nằm khuất trong các từ: Venus là hành tinh sơ cấp của Địa Cầu”.’

Không được phép nói nhiều về cái huyền bí này, đó là “Kim Tinh là cặp song sinh của Địa Cầu”, cũng như không thích hợp nữa, nhưng một vài ý tưởng có thể được gọi ra –

mà nếu được nghiền ngẫm kỹ - có thể đem lại kết quả trong việc hiểu biết rộng rãi hơn về cái đẹp đẽ của sự tổng hợp của thiên nhiên và của sự tương giao kỳ diệu của vạn vật trong diễn trình tiến hóa.

684 Có lẽ một số ý tưởng có thể nảy sinh nếu chúng ta nhớ rằng, theo một ý nghĩa huyền bí, Kim Tinh so với Địa Cầu cũng giống như Chân Ngã (higher Self) so với con người vậy.

Sự giáng lâm của các Hỏa Tinh Quân (Lords of the Flame) đến Địa Cầu đều theo đúng thiên luật, chớ không chỉ là một sự việc tình cờ và may mắn; chính là chất liệu hành tinh tìm được sự tương ứng của nó trong sự liên hệ giữa nguyên tử thường tồn hạ trí (mental unit) với nguyên tử thường tồn thượng trí (manasic permanent atom). Lại nữa, vì giác tuyến được từng con người tạo ra giữa hai điểm này, thế nên – lại theo ý nghĩa hành tinh – một vận hà đang được kiến tạo bởi tập hợp nhân loại trên hành tinh này so với hành tinh sơ cấp của nó, tức Kim Tinh..

Liên quan đến hai hành tinh này, nên nhớ rằng Kim Tinh là một hành tinh thánh thiện, còn Địa Cầu thì không. Điều này hàm ý rằng một vài hành tinh đối với Thượng Đế cũng giống như các nguyên tử thường tồn đối với con người. Chúng biểu hiện cho các nguyên khí. Một vài hành tinh chỉ cung cấp trú sở tạm cho các nguyên khí này. Các hành tinh khác tồn tại trong suốt chu kỳ đại khai nguyên (mahamanvantara). Trong số này, Kim Tinh là một.”

(LVLCK 298)

“Ở đây sẽ là hữu ích khi nói rộng một ít về sự liên hệ giữa Kim Tinh với Địa Cầu, đã được nói bóng gió đến trong một số sách huyền môn và được đề cập sơ lược trong bộ luận này. Tôi đã nói rằng sự tương tác giữa hai hành tinh hệ, phần lớn là do cực dương và âm của chúng, đồng thời Tôi đã nêu

ra một sự liên quan tương tự ẩn dưới sự liên quan của chòm sao Rùa và bảy hành tinh hệ của thái dương hệ chúng ta, và cũng nêu ra mối liên quan của Sirius và chính thái dương hệ. Do đó, điều này tạo ra sự tương tác chặt chẽ của ba thái dương hệ lớn:

1. Thái dương hệ của Sirius.
2. Thái dương hệ của Pleiades.
3. Thái dương hệ mà trong đó mặt trời chúng ta là điểm tập trung.

tạo thành một tam giác vũ trụ, như chúng ta sẽ ghi nhận. Trong thái dương hệ có nhiều tam giác như thế, thay đổi theo các thời kỳ khác nhau; tùy theo sự liên hệ của chúng với nhau, sức mạnh đã phân hóa của các hành tinh hệ có thể chuyển từ hành tinh hệ này đến hành tinh hệ khác, và như vậy các đơn vị của sự sống trên các Cung khác nhau hay các luồng thần lực trở nên tạm thời trộn lẫn nhau. Trong mọi tam giác này (vũ trụ, thái dương hệ, hành tinh và con người) hai điểm của tam giác, mỗi điểm tượng trưng một phân cực khác nhau và một điểm tượng trưng cho điểm cân bằng, hoặc tổng hợp hoặc kết hợp. Điều này nên được ghi nhớ trong lúc nghiên cứu cả hai trung tâm đại thiên địa và tiểu thiên địa, vì nó giải thích cho sự đa tạp trong biểu lộ, trong các hình tướng và trong tính chất.

Ở đây có thể nêu ra một tương ứng dùng để truyền đạt ánh sáng cho những ai để mắt tìm kiếm:

Hành tinh hệ Venus, đang ở trong cuộc tuần hoàn thứ năm, đã có nguyên khí thứ năm, tức nguyên khí trí tuệ, phối kết và phát triển, bốn trạng thái trí tuệ thứ yếu đã được tổng hợp, và trạng thái bổ đề được cung ứng bằng một phương tiện biểu lộ qua trung gian của nguyên khí thứ năm hoàn hảo. Trong cuộc tuần hoàn thứ năm, Hành Tinh Thượng Đế

của chúng ta sẽ đạt được một mức độ tiến hóa song song, và như đã nói, nguyên khí thứ năm sẽ không là đối tượng chú ý của Ngài xét về mặt nhân loại.” (LVLCK, 375 – 376)

Giống như Kim Tinh là phân cực âm đối với hệ Địa Cầu chúng ta, cũng thế bảy ngôi của chòm sao Pleiades là phân cực âm (negatively polarised) đối với bảy hành tinh hệ (schemes) của chúng ta.

Một câu hỏi rất thích hợp có thể được nêu ra ở đây. Chúng ta có thể thẩm tra một cách chính xác (về điểm mà Venus là phân cực âm, và cũng là điểm mà chòm sao Rua cũng được xem là âm như thế), tại sao chúng được gọi là âm 686 nếu chúng là chủ thể cho/ hiến tặng (donors) chứ không phải là kẻ nhận (receivers) vì nếu là âm thì chắc chắn có tính tiếp nhận (receptive). Điều này thực sự là như thế, nhưng vấn đề nảy sinh trong trí chúng ta do bởi thiếu sự thông hiểu và hậu quả là hiểu sai. Kim Tinh có thể có nhiều liên quan với sự truyền đạt kích thích vốn tạo ra kết quả trong các biến cố lớn trên Địa Cầu xuyên qua dây Venus của hành tinh hệ chúng ta, nhưng *hành tinh hệ chúng ta, bằng một cách huyền bí, đã cho ra nhiều hơn nhận vào* mặc dù thứ cho ra (gift) không có cùng bản chất. Việc du nhập của ảnh hưởng Kim Tinh vào dây chúng ta và đến hành tinh chúng ta, cùng với sự kích thích theo sau của một số nhóm trong Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, Huyền Giai nhân loại, đã tạo nên một biến cố song hành, thậm chí có tầm quan trọng rất lớn trong hành tinh hệ Venus. Điều này có ảnh hưởng đến Huyền Giai thứ sáu, một trong các Huyền Giai thiên thần (deva Hierarchies), tàng ẩn trong hệ Kim Tinh. Sự kích thích này được phát ra xuyên qua dây thứ sáu của chúng ta (hay là dây thứ hai tùy theo góc độ quan sát) và tác động vào dây tương ứng trong hành tinh hệ Venus. Tầm quan trọng của sự khác nhau có thể được nhận

thấy nơi sự kiện là trong trường hợp chúng ta *một bầu hành tinh đơn độc (one globe alone)* đã tạo ra ảnh hưởng, trong khi đó, ảnh hưởng của hành tinh hệ chúng ta trên hệ Kim Tinh là *toàn bộ dây (an entire chain)* như thế được kích thích. Điều này xảy ra qua phân cực dương (positive polarity) của Hành Tinh Thượng Đế của hành tinh hệ Địa Cầu.” (LVLCK, 377- 378)

“Công bố cho rằng Đức Kumara vĩ đại hay là Đấng Điểm Đạo Độc Tôn từ Venus đến hành tinh này là đúng ở mức độ mà điều đó biểu hiện cho sự kiện rằng Ngài đã đến với hành tinh trọng trọng này (hành tinh thứ tư) trong dây thứ tư từ dây đó trong hành tinh hệ chúng ta vốn được gọi là dây “Venus”, và nguyên là dây thứ hai. Ngài giáng lâm xuyên qua bầu thứ hai trong hành tinh hệ chúng ta; rung động hầu như khó cảm nhận của Ngài được nhận ra (về mặt huyền bí) trong cuộc tuần hoàn thứ hai, nhưng chỉ trong căn chủng thứ ba của cuộc tuần hoàn thứ tư thì các điều kiện mới
687 thuận cho cuộc lâm phạm hồng trần của Ngài và của sự giáng lâm của Ngài với cương vị là Đấng Hóa Thân (Avatar). Với sự vô cùng tôn kính, có thể nói rằng ba cuộc tuần hoàn đầu tiên và hai căn chủng kế tiếp trong dây này tương ứng giới giai đoạn trước khi sinh; và rằng sự giáng lâm của Ngài trong cuộc tuần hoàn thứ tư với sự khôi hoạt trí tuệ tiếp theo sau trong nhân loại, tương ứng với việc khôi dậy nguyên khí sự sống trong hài nhi chưa sinh vào tháng thứ tư.” (LVLCK, 371)

Vài Ấn Ngôn Về Khoa Học Của Tam Giác Lực

Hai ấn ngôn (hints) có thể được đưa ra ở đây để xem chu đáo. Liên quan với một trong các Hành Tinh Thượng Đế (mà người ta không thể nêu ra vào lúc này) chúng ta có một tam giác lực cần được xét đến trong ba trung tâm lực sau đây:

a/ Trung tâm lực mà trong đó Đức Bàn Cổ và nhóm của Ngài là biểu hiện.

b/ Trung tâm lực mà trong đó Đức Bồ Tát hay Đức Christ và các vị cộng tác với Ngài là điểm tập trung.

c/ Trung tâm lực mà trong đó Đức Văn Minh Bồ Tát và các đệ tử của Ngài là các vị tiêu biểu.

Ba nhóm này hợp thành ba trung tâm lực trong một tam giác vĩ đại – một tam giác chưa hoàn toàn sinh động ở giai đoạn phát triển tiến hóa hiện nay.

Một tam giác khác liên quan với chính Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta là tam giác được tạo thành bởi bảy vị Kumaras (Thiên Tôn) – bốn vị Kumaras ngoại môn tương ứng với bốn trung tâm lực thứ yếu trên đầu và ba vị Kumaras nội môn tương ứng với ba trung tâm lực chính trên đầu.

Ấn ngôn thứ hai mà Tôi tìm cách nêu ra, nằm trong tam giác hợp thành bởi Địa Cầu, Hỏa Tinh và Thủy Tinh. Liên
688 quan với tam giác này, sự tương đồng nằm ở sự kiện là Mercury và trung tâm lực ở đáy xương sống trong con người được kết hợp chặt chẽ. Mercury biểu hiện cho hỏa xà (kundalini) đang hoạt động sáng suốt, trong khi Mars biểu hiện cho hỏa xà ở trạng thái tiềm tàng. Chân lý nằm trong hai biểu tượng chiêm tinh học của chúng. Trong sự chuyển hóa và trắc lượng hành tinh (planetary geometrizing) bí ẩn có thể được tiết lộ”.

... “Cũng liên hệ với Hành Tinh Thượng Đế chúng ta, ba hành tinh bằng chất dĩ thái của dãy chúng ta – Địa Cầu, Mercury và Mars – hợp thành một tam giác ít quan trọng, vì thế, ở đây có thể nói rằng ở mức hiện tại trong sự tiến hóa của các trung tâm lực Thượng Đế, Venus, Địa Cầu và Saturn hợp thành một tam giác rất đáng chú ý. Đó là một tam giác mà vào lúc này đang trải qua việc làm sinh động qua tác động

của hỏa xà; hậu quả là tăng thêm khả năng rung động của các trung tâm lực, chúng đang từ từ trở nên có chiều đo thứ tư. Chưa được phép nêu ra các tam giác khác trong số các tam giác quan trọng..." (LVLCK, 180-2)

"Theo các Định Luật Điện Khí, có một lý do huyền bí rõ rệt nằm đằng sau sự kiện đã biết, đó là mỗi điểm đạo đồ, khi được trình diện với Đấng Điểm Đạo, được hai Đức Thầy đi kèm, các Ngài đứng hai bên điểm đạo đồ. Cả ba cùng hợp thành một tam giác giúp cho công việc có thể tiến hành".

(LVLCK, 210)

"... Trong tất cả mọi tam giác này (vũ trụ, thái dương hệ, hành tinh và nhân loại), hai điểm của tam giác, mỗi điểm tượng trưng cho một phân cực khác nhau, còn một điểm tượng trưng cho điểm thăng bằng, tổng hợp hoặc phối hợp."

(LVLCK, 375).

689 "Một sự kiện khác nên được chú ý về các Đấng Cao Cả này là khi được xét theo bảy nhóm, các Ngài tạo thành:

a/ Các điểm tập trung đối về thần lực hoặc ảnh hưởng phát ra từ các trung tâm thái dương hoặc hành tinh hệ khác.

b/ Bảy phân chi của Thánh Đoàn huyền môn.

Như chính Đức Hành Tinh Thượng Đế đang hiện hữu, Các Ngài đang hiện hữu trong chất dĩ thái, và theo sát nghĩa là các Bánh Xe Lớn (great Wheels) hay là các trung tâm có Lửa sinh động, Lửa trí tuệ và Lửa điện; Các Ngài làm sinh động cơ thể của Hành Tinh Thượng Đế và giữ tất cả chung lại với nhau như một tổng thể biểu lộ. Các Ngài tạo thành *một tam giác hành tinh* bên trong dãy hành tinh, và mỗi một trong các Ngài đem sinh khí cho một bầu hành tinh." (LVLCK, 388)

"Hai nguyên khí nối kết đều cần thiết. Điều này cần đến một Linh Hỏa tâm linh sống động của nguyên khí giữa từ

trạng thái thứ năm và thứ ba của Pleroma (Linh Hồn Vũ Trụ).
Lửa này là cái sở hữu của các Tam Giác Lực.” (LVLCK, 681)

“*Thứ hai*, cũng như trong trường hợp của con người, một số các tam giác lực được tìm thấy ở các trình độ tiến hóa khác nhau, hay (nói cách khác) các trung tâm lực khác nhau trở nên liên kết về mặt hình học, đó là:

a/ Đáy xương sống,

b/ Đan điền,

c/ Tim;

hoặc lần nữa,

a/ Đan điền,

b/ Tim,

c/ Cổ họng,

690 thế nên, trong trường hợp của một Hành Tinh Thượng Đế, hoặc của một Thái Dương Thượng Đế, một biến cố tương tự xảy ra. Một biến cố như thế xảy ra trong cuộc tuần hoàn này liên quan đến trung tâm lực mà Hành Tinh Thượng Đế chúng ta đang biểu hiện. Nó bắt đầu liên kết về mặt hình học với hai trung tâm lực khác, trong đó Kim Tinh là một, và hỏa xà Thượng Đế - đang luân chuyển với mãnh lực khủng khiếp xuyên qua Tam giác lực được hiệu chỉnh này – gây ra sự rung động mạnh mẽ trong gia đình nhân loại, nó tạo ra kết quả trong sự biệt ngã hóa (individualisation).” (LVLCK, 368 – 369)

“Một ẩn ngữ có thể được đưa ra đây cho những ai có năng lực để hiểu. Ba chòm sao được liên kết với nguyên khí thứ năm của Thượng Đế trong biểu lộ ba mặt của nó; Sirius, hai của Pleiades và một chòm sao nhỏ mà tên gọi của nó phải được xác nhận bằng trực giác của kẻ nghiên cứu. Cả ba chòm sao này chi phối sự chiếm hữu của Thượng Đế đối với thể trọng trực của Ngài. Khi kỳ pralaya vừa qua kết thúc và thể dĩ thái đã được phối kết, một tam giác trong các cõi Trời được

tạo ra theo thiên luật, nó cho phép một dòng thần lực, tạo ra rung động trên cõi thứ năm của thái dương hệ. Tam giác đó vẫn tồn tại và là nguyên nhân của dòng lưu nhập liên tục của trí lực; nó được nối kết với loa tuyến trong nguyên tử thường tồn của Thượng Đế và bao lâu mà ý-muốn-tồn-tại của Ngài còn tồn tại, năng lượng sẽ tiếp tục tuôn đổ qua. Trong vòng tuần hoàn thứ năm, điều đó sẽ được cảm thấy ở tột đỉnh của nó.” (LVLCK, 699)

“Tâm của Mặt Trời và liên hệ của nó đối với thể hạ trí, tạo ra biểu lộ đặc biệt mà chúng ta gọi là thể nguyên nhân. Trong mỗi liên hệ này, cần phải nhớ rằng thần lực đang tuôn chảy từ tâm Mặt Trời tác động qua một tam giác được tạo thành bởi hành tinh Venus, Địa Cầu và Mặt Trời.

691 “Một tam giác khác cũng được tạo thành có liên quan đến hai hành tinh vẫn còn được chờ theo thiên luật, và các tam giác này thay đổi theo hành tinh hệ có liên quan.”

(LVLCK, 664)

“Chúng ta chắc hẳn là nhận ra một tam giác lực khác bên trong hành tinh hệ Địa Cầu, của các dây được gọi là “dây Địa Cầu”, dây Venus và dây Mercury, nhưng toàn bộ tam giác này có liên quan đến các trung tâm lực của Hành Tinh Thượng Đế của hành tinh hệ chúng ta. Việc hình thành thái dương hệ rất quan trọng trong cuộc tuần hoàn sắp tới, cần được nêu ra, sẽ đem ba hành tinh hệ: Địa Cầu, Hỏa Tinh và Thủy Tinh vào một ví liên hệ nhau, sao cho các kết quả sau đây sẽ xảy ra:

1. Một tam giác lực của thái dương hệ sẽ được tạo thành”. (LVLCK, 390)

“Cần nên nhớ là ba trong số các hành tinh thánh thiện là trú sở (home) của ba Cung chính yếu, tức là các hình tượng được biểu hiện của Ba Ngôi Thượng Đế hay là các nguyên

khí. Các hành tinh khác là các hiện thân (embodiments) của bốn Cung phụ. Chúng ta có thể xét – theo quan điểm ngày nay – rằng Venus, Jupiter và Saturn có thể được xem như là các vận thể của ba siêu nguyên khí (super-principles, nguyên khí trên) vào lúc này. Mercury, Địa Cầu và Mars được liên kết chặt chẽ với ba hành tinh, nhưng ở đây còn một bí mật ẩn giấu. Sự tiến hóa của nội tuần hoàn có một liên quan chặt chẽ với vấn đề này. Có lẽ một ít ánh sáng có thể được đưa ra về sự triền nguyên (obcurity) của vật chất do việc thực hiện những gì giống như Thượng Đế đang có (trong các hành tinh không thánh thiện) sự tương ứng đối với các nguyên tử thường tồn trong con người, cũng thế sự tiến hóa bậc trung giữa cả hai (Thượng Đế và con người) là Hành Tinh Thượng Đế, mà cơ thể của Ngài được làm bằng các Chân Thần con người và Chân Thần của thiên thần, và Ngài cũng có các nguyên tử thường tồn của Ngài. Luôn luôn ba nguyên khí cao có thể được phân biệt với bốn nguyên khí thấp ở mức độ quan trọng.” (LVLCK, 299)

“Các Agnishvattas đang hoạt động trong hành tinh hệ Uranus, Neptune và Saturn làm việc có phần khác với các vị đang hoạt động trong hành tinh hệ Venus, Vulcan, Mars, Mercury, Jupiter, Địa Cầu và hành tinh hệ ngoại môn Saturn, và các Manasadevas của vòng tuần hoàn nội cũng hành động như thế. Ở đây, chúng ta nên để ý rằng chúng ta lại có một bộ ba các nhóm, tiêu biểu cho một bộ ba thần lực và ở đây có một ẩn ngữ. Trong danh sách giữa của các hành tinh hệ, nhóm các Agnishvattas ở giữa và ở dưới đều linh hoạt. Trong các hành tinh hệ khác, nhóm ở trên và nhóm giữa có ảnh hưởng nhất vì các hành tinh này là các hành tinh huyền bí nhất và thánh thiện nhất đang biểu lộ và chỉ liên quan với các egos đang ở trên Thánh Đạo, và do đó họ mới linh hoạt – tập

thể (group – active). Liên quan với Uranus, Neptune và Saturn, điều này có thể được mong đợi vì chúng là các hành tinh hệ tổng hợp, và đưa tới các tình trạng thích hợp chỉ dành cho chính các giai đoạn tiến hóa, Chúng là các “hành tinh đang thu hoạch.” (LVLCK, 777)

“Các hành tinh Venus và Jupiter có liên lạc vô cùng chặt chẽ với Địa Cầu, và sau rốt tạo thành một tam giác lực huyền bí.” (LVLCK, 370)

“Mỗi hành tinh – trong đó chỉ có 7 hành tinh được gọi là thánh thiện – dù cho biết rõ hoặc không biết rõ, là một *thất bộ* (septenary), vì cũng là dãy mà Địa Cầu tùy thuộc vào...”

(GLBN I, 176)

693 “Các Hành Tinh Vật Chất Trọng Trược

Địa Cầu	Dãy thứ tư	Bầu thứ tư
Jupiter	Dãy thứ ba	Bầu thứ tư
Saturn	Dãy thứ ba	Bầu thứ tư
Mars	Dãy thứ tư	Bầu thứ tư
Vulcan	Dãy thứ ba	Bầu thứ tư
Venus	Dãy thứ năm	Bầu thứ năm
Mercury	Dãy thứ tư	Bầu thứ năm

(LVLCK, 373)

Các Hành Tinh , Các Cung và Giáo Lý Nội Môn

Uranus (thứ 7) – *Trường Phái Pháp Thuật (school of Magic)* thuộc đẳng cấp thứ 10. Đôi khi còn được gọi là “hành tinh của lực màu tím”, và những người tốt nghiệp của trường đó sử dụng năng lực của prana dĩ thái vũ trụ.

Địa Cầu (thứ 3) – *Trường Phái Đáp Ứng Từ Điện (School of Magnetic Response)*. Một tên gọi khác được dành cho các môn sinh của nó là “Những người tốt nghiệp của nỗ lực đau khổ” hay là “trọng tài giữa các đối cực”. Những người tốt nghiệp

của Trường Phái này được cho là trải qua sự khảo sát trên cõi phụ thứ ba của cõi cảm dục.

Vulcan (thứ 1) – *Trường Phái Hỏa Thạch* (*The School of Fiery Stones*). Có một tiếp nối kỳ lạ giữa các đơn vị nhân loại, là kẻ đang vượt qua các phòng của Trường Phái đó với giới khoáng chất. Các đơn vị con người trên hành tinh hệ Địa Cầu được gọi là “các sinh thạch” (“the living stones”); trên Vulcan chúng được gọi là “các hỏa thạch”.

- 694 *Jupiter* (thứ 2) – *Trường Phái các Huyền Thuật Gia Phúc Lợi* (*The School of Beneficent Magicians*). Hành tinh này đôi khi được gọi theo cách nói thông thường là các Trường Phái, “College of Quadruple Force Units” vì các thành viên của nó sử dụng bốn loại thần lực trong công tác huyền thuật kiến tạo. Một tên gọi khác được dành cho các phòng của nó là “Dinh Thự Sang Trọng” (“The Palace of Opulence”) vì những người tốt nghiệp của nó hoạt động với Luật Cung Cầu (Law of Supply) và thường được gọi là “những kẻ gieo” (“sowers”).

Mercury (thứ 4) – Các đệ tử của trường phái hành tinh này được gọi là “Các Con của Hoài Bão” (“The Son of Aspiration”) hay là “Các điểm Ánh Sáng Vàng”. Họ có một liên hệ chặt chẽ với hành tinh hệ Địa Cầu chúng ta. Tên gọi của trường phái này không được đưa ra.

Venus (thứ 5) – *Trường Phái có 5 Cấp chặt chẽ* (*The School with five strict Grades*). Đây là một hành tinh hệ có liên quan chặt chẽ với hành tinh hệ chúng ta. Hành Tinh Thượng Đế của nó thuộc vào một nhóm các môn sinh vũ trụ tiến hóa nhiều hơn là chúng ta. Hầu hết các bậc thầy của Huyền Giai của nó đều phát xuất từ cõi vũ trụ thứ năm.

Mars (thứ 6) – Trường Phái cho các Chiến Sĩ (*The School for Warriors*), hay là các cấp mở rộng cho các chiến sĩ. Bốn trong số các trường phái hành tinh này chịu trách nhiệm cho năng lượng đang tuôn chảy qua “bốn tập cấp” (“four castes”) trong mọi phần của thế giới. Các huấn sư của nó được nói đến như là “Các Học Viên của Ngọn Lửa Đỏ Hồng” (“Graduates of the Ruddy Flame”) và thường được mô tả như là được khoác trong các áo choàng đỏ.... Chúng hoạt động dưới Ngôi Một của Thượng Đế và huấn luyện cho những người mà công việc của họ đi theo các đường lối của tác nhân hủy diệt.

Neptune (thứ 6) – Trường phái này chính nó có liên quan với sự phát triển của yếu tố dục vọng và các học viên của nó được gọi là “Các Con của Vishnu”, (LVLCK, 1177 – 1179)

Các Trường Phái trên Saturn, Mặt Trời, Mặt Trăng và trên Pluto nữa không được để riêng, mà toàn bộ cả mười hai hành tinh nữa.

VẠN VẬT THÁI HÒA



CHIÊM TINH HỌC NỘI MÔN – Alice A. Bailey

Chiêm Tinh Học Nội Môn

Esoteric Astrology

Quyển III trong Bộ
Luận về Bảy Cung

Alice A. Bailey

Lucis Publishing Company

866 United Nations Plaza

Suite 566 – 7

New York N.Y. 10017 – 1888

